

Tây Du Ký

Tác giả: Ngô thừa Ân

Thể loại: Trung Hoa

Website: <http://motsach.info>

Date: 07-December-2012

<div class='story_chapter'></div>

Cứ theo truyền thuyết Trung Hoa thì kẻ sanh trước loài người là ông Bàn Cổ làm chúa thiên hạ. Kế đó là vua Thiên Hoàng, Địa Hoàng và Nhơn Hoàng, gọi là Tam Hoàng. Rồi đến vua Phục Hi, Thần Nông, Huỳnh, Nghiêu và Thuấn gọi là Ngũ Đế.

Thuở ấy, Trung quốc chia làm bốn châu: Đông Thắng Thần châu, Tây Ngưu Hạ châu, Nam Thiện Bộ châu, Bắc Cư Lư châu.

Đặc biệt là nơi ven biển lại có một nước tên Ngao Lai. Trong nước ấy có một hòn núi gọi là Hoa Quả Sơn (Núi có nhiều thứ hoa quả lạ) đứng sừng sững giữa trời, bao phủ đồi cây gò đất. Trong cảnh hùng tráng âm u ấy có một tảng đá rất lớn, bề cao ba mươi sáu thước năm tấc, chu vi hai mươi bốn thước, trên mặt có chín lỗ thông thiên, bốn bên có tám hang thông ra rừng rậm!

Thật là một tảng đá dị thường, "Cấu Tạo từ thuở khai thiên lập địa" mà loài người không ai có thể tưởng tượng nổi. Với chiều cao vượt lên muôn vật trên mặt đất ấy tảng đá không bị che khuất, hứng chịu sức nóng và lạnh của nhật nguyệt, lần lần tụ tinh nứt ra một viên trứng đá.

Trong lâu năm, trứng ấy tượng hình, rồi gặp một trận gió lớn nở ra một con Khỉ đá, giống tạc hình người, đủ tai, mắt, miệng, mũi và tay chân rất lạnh lẽ.

Khỉ đá đi đứng khắp vùng, cặp mắt chói lòa như hai cái đuôi sao Bắc Đẩu.

Gặp lúc Ngọc Hoàng đang ngự nơi Linh Tiêu điện, thấy hào quang từ địa giới chói lên lấy làm lạ, sai thiên thần đến hỏi:

- Vì có gì lúc này nơi trần gian lại có hào quang chói sáng?

Thiên thần không ai biết.

Ngọc Hoàng liền sai Thiên Lý Nhãn, Thuận Phong Nhĩ ra cửa trời xem thử.

Hai thần tuân lệnh đi do xét một lúc, trở về báo:

- Tàu Thiên Hoàng! Hào quang đó là đôi mắt của một con Khỉ đá!

Ngọc hoàng ngạc nhiên nói:

- Cõi trần gian, sao có loài khỉ phi thường?

Hai thần tâu:

- Nơi Đông Thắng Thần Châu có một hòn đá trên núi Hoa Quả, cảm khí âm dương, chứa hơi nhật nguyệt, nứt ra một trứng đá. Trứng ấy nở ra một con Khỉ, đôi mắt sáng quắc. Mỗi khi hấn gió lên trời là hào quang chói lọi.

Ngọc Hoàng hỏi:

- Thế thì phải làm cách nào để tiêu diệt luồng nhân khí đó?

Hai thần tâu:

- Chẳng hề chi! Hiện nay nó đang sống bằng hoa quả. Hạ thần tưởng chắc một thời gian đôi mắt nó sẽ mờ đi.

Ngọc Hoàng an lòng bỏ qua câu chuyện đó.

Thời gian qua trong cánh núi rừng hoang vắng, Khỉ đá đói ăn trái cây khát uống nước suối, ngày dạo khắp núi non, tối tìm hang động ẩn thân, làm bạn với loài hươu nai, khỉ, vượn khác.

Cái thời gian ấy cũng chẳng ai biết là bao lâu, người ta chỉ thấy Khỉ đá lúc ẩn, lúc hiện, Từ nơi này đến nơi khác, lúc ở nơi thanh vắng, lúc lại đến gần những vùng lân cận làng mạc xa xôi, để bắt chước lối sanh hoạt và tiếng nói của loài người.

Cũng trong thời gian đó, Khỉ đá gần gũi với bầy khỉ bạn, tập tành nhau lối ăn nói, xử sự trong có vẻ giống người.

Ngày kia, gặp lúc khí trời nóng bức, Khỉ đá dẫn cả đoàn ra hóng mát nơi bóng cội tùng.

Gió rừng ào ạt, trộn lẫn với tiếng róc rách của dòng suối chảy xa xa.

Khỉ đá bảo bầy khỉ nhỏ:

- Chúng ta hãy tìm suối nước tắm cho mát.

Bầy khỉ nhỏ tán thành, tung tăng nhảy nhót về phía khe sâu. Đó là một con khe lớn, nước trong vắt, uốn quanh theo rặng núi.

Bầy khỉ nhỏ nhìn làn nước nhân mặt bảo nhau:

- Chưa biết khe sâu cạn, sao dám xuống tắm?

Khỉ đá nói:

- Đứa nào dám xuống trước ta sẽ tôn làm vua.

Cả bầy khỉ đều lắc đầu kinh sợ.

Khỉ đá nói:

- Để ta xuống đó cho mà xem.

Dứt lời, co chân nhảy ùm xuống nước.

Nhưng lạ làm sao, vừa lặn khỏi làn nước, Khỉ đá mở mắt ra trông thấy dưới đó là một khoảng không gian trống rỗng. Gần đó có một chiếc cầu ẩn khuất trong kẹt đá. Bên cầu cũng cây cũng trái xanh tươi, dưới cầu cũng nước trong veo chảy nghe róc rách. Cảnh lạ đó gọi vào tánh tò mò, Khỉ đá uốn mình nhảy vọt lên cầu, chạy ngược vào trong. Càng vào sâu, phong cảnh càng thêm u nhã.

Bên trong, sừng sững một toà nhà rộng lớn, trước cửa cổ một tấm biển, khắc mấy dòng chữ:

" Hoa Quả Sơn phước địa

Thủy Liêm động, động thiên "

Nghĩa là:

" Núi hoa qua đất phước

động Thủy Liêm hang trời "

Vừa bỏ ngõ vừa mừng thầm, Khi đá trở lại cầu, tung mình nhảy lên mặt nước, mặt mày hân hoan, nhìn lũ khỉ nhỏ khịt mấy cái.

Lũ khỉ nhỏ thấy Khi đá ló đầu lên, đã vội xúm đến, quần quít hỏi:

- Suối nước sâu cạn? Có gì lạ chẳng?

Khi đá nói:

- Không sâu, không cạn, vì dưới đó không phải nước mà là một cảnh phi thường.

Lũ khỉ nhỏ ngạc nhiên, nhao nhao hỏi:

- Cảnh thế nào mà phi thường?

Khi đá vừa đưa tay ra dấu vừa giảng giải:

- Có một cái cầu rất đẹp, bên cầu có một tòa nhà uy nghi, lộng lẫy.

Một con trong lũ khỉ nhỏ hỏi:

- Trong ngôi nhà ấy có gì chiếm cứ chẳng?

Khi đá nói:

- Không có gì cả! Chỉ có lò, chén, nồi, chảo, giường, ghế. Tất cả đều bằng đá.

Nghe chuyện lạ, bầy khỉ nhỏ hơn hờ nói:

- Thế thì chúng ta đem nhau xuống đó làm chỗ dung thân tránh cơn mưa gió phủ phàng nơi núi rừng hoang lạnh.

Khi đá gật đầu:

- Đúng vậy! Trời đã dành riêng chỗ đó cho chúng ta, bỏ qua uống lắm.

Bầy khỉ nhỏ nói:

- Vậy anh nhảy xuống trước, chúng tôi theo sau.

Khi đá co chân nhảy ùm xuống, lũ khỉ con rậm rắp nhảy theo.

Chúng vừa nhảy xuống hang, vội vã lên cầu, chạy qua toà nhà lớn.

Rồi cùng nhau vào, đùa bung nôi, đưa lấy chén, đưa lên giường, đưa xuống bếp, lăn xả. .phá phách một hồi rồi ngồi lại rung đùi, nhịp vế.

Khi ấy Khi đá mới gọi cả lũ vào hỏi:

- Lúc còn ở trên núi, chúng ta có hứa nhau, ai xuống trước sẽ tôn làm vua, bây giờ bây quên lời đó sao?

Lũ khi nhớ trực lại, vội vàng đến trước mặt Khi đá qui xuống, tôn làm đại vương.

Khi đá mỉm cười truyền rằng:

- Từ nay, ta làm vua lấy hiệu là Mỹ Hầu Vương, phong cho Vượn và Khi Đột làm tả, hữu Thừa Tướng.

Khi đá cùng ở với các khi con, sống trong cảnh thanh nhàn, sáng lên chơi núi Hoa Quả, chiều về ngủ động Thủy Liêm, không còn chung chạ với các thú nơi rừng núi hoang lạnh. Hưởng phước lạc gần ba trăm năm.

Một hôm trời trong gió mát, lũ khi bày tiệc linh đình, vui chơi hỉ hả. Nhưng Khi đá không vui, đôi mắt lơ lơ nhìn mây gió rồi hai dòng lệ tuôn ròng. Lũ khi con ngạc nhiên hỏi:

- Tiệc vui này, có điều gì làm cho Đại vương buồn chán?

Khi đá gạt lệ nói:

- Ta nay tuy sung sướng nhưng còn lo nghĩ nhiều về mai hậu

Bọn khi cười nói:

- Thế này là chúng ta diễm phúc lắm rồi, có nhà cao cửa rộng, có hoa quả bốn mùa, ấm no đầy đủ, còn đòi gì hơn?

Khi đá nói:

- Các ngươi thấy sao mừng vậy, đâu nghĩ gì đến ngày mai! Tuy ta sống ẩn nấu nơi động, không vương phép vua, không sợ loài thú dữ, nhưng rồi chúng ta có thể sống mãi không già chăng? Chùng đó tử thần chờ trước cửa, làm sao giữ lại những ngày vui như vậy?

Bầy khi nghe hỏi, đứa nào cũng sợ chết ngồi khoanh tay rầu rĩ!

Giữa lúc ấy, một con vượn già ngồi phất dậy nói lớn:

- Đại vương biết trước lo xa, quả là phi phàm vậy! Trên đời ai tránh khỏi chết, trừ ba bậc: Tiên, Phật, Thánh Thần, có phép trường sanh bất tử kia.

Hầu vương nghe nói, hỏi:

- Ba bậc ấy ở đâu, nhà ngươi có biết chăng?

Vượn tâu:

- Bậc siêu phàm ấy thường ở nơi non tiên, động đá.

Hầu Vương như nhẹ cơn buồn, khoan khoái nói với các khi nhỏ:

- Mai này ta từ giả các ngươi, thả bước phiêu lưu nơi chân trời, góc biển, tìm cho kỳ được thuốc

trường sanh bất tử.

Bây khi rú lên khen:

- Hay lắm! Đại vương đi thành công, chúng ta sẽ được sống mãi, an hưởng nơi động này.

Một khi đột nói:

- Chúng ta hãy cùng lên núi Hoa Quả tìm nhiều trái quý về thiết tiệc tiễn hành Đại vương.

Lũ khỉ nhỏ gạt đầu hy vọng vị Đại vương của chúng sẽ tìm ra thuốc trường sanh bất tử, cứu cho cả loài tránh khỏi cái chết.

Sáng hôm ấy chúng rủ nhau lên núi Hoa Quả hái trái đem về, nào là bàn đào, quả mận, nào là hạ lê, hoài sơn, huỳnh tính đặt tiệc ê hề.

Hầu vương ngồi trước, dưới là quan chức, tiếp đến là khỉ con vừa ăn vừa đàm luận suốt ngày, không qua câu chuyện trường sanh bất tử.

Hôm sau, Hầu vương dậy sớm, bảo lũ khỉ bẻ nhiều tre kết làm bè. Rồi từ giả, chống bè ra biển cả, mặc cho gió dập sóng dồi, đêm sương ngày nắng!

Trót mấy ngày bơ vơ trên mặt biển, Hầu vương nhìn chân trời bát ngát bao la, không biết đến nơi nào, đành nhắm mắt ngồi liêu, phó mặc cho trời đất! Gió ngàn vi vút thổi, khiến bè tre tấp vào bến Nam Thiện Bộ Châu. Nghe tiếng chim kêu lẫn với tiếng người vắng vắng, Hầu vương mở bừng mắt, xem thấy đất bằng, làng mạc lúa thừa, lòng mừng khắp khởi.

Hầu vương bỏ bè bước lên bờ, mấy ngư phủ vừa thấy, ngỡ là loài yêu quái rùng rùng bỏ chạy! Một ông lão khiếp đảm, quýnh chân nằm chết đống trên bãi biển. Hầu vương chạy tới lột hết quần áo mặc vào, giả người đồng nội, lần mò đến tỉnh thành, học thêm tiếng người xứ ấy.

Rồi Hầu vương lại tiếp tục cuộc hành trình ngày đi, đêm nghỉ cố tìm cho được động Tiên, cửa Phật.

Nhưng than ôi! Đi mãi chỉ gặp bọn đồ đánh, mưu lợi, không hề biết đạo là gì!

Hầu vương lưu lạc chín năm vất vả, vượt núi băng ngàn mà chưa đem lại một kết quả nào! Lòng buồn chán ngán!

Mấy tháng sau, đi đến Tây Dương biển cả. Hầu vương nhìn ra khơi mây nước bao la, lòng trầm nghĩ:

- Ta đi khắp bốn phương trời, sá gì mặt biển này?

Nghĩ vậy, Hầu vương tìm cây kết bè chống ra ngoài khơi, phó mặc cho mưa gào gió thổi.

Sóng vỗ bè trôi, Hầu vương ngày nào cũng chỉ thấy mây xanh và nước biếc! Thỉnh thoảng một vài con cá rựa chạy sóng sượt trên mặt nước. Hầu vương tưởng là Hà thần hiện lên. Có lúc trời chớp lạch, Hầu vương cũng ngỡ là thần tiên hiện đến!

Mấy ngày sau, bè trôi đến miền Tây Ngưu Hạ Châu, Hầu vương lại bỏ bè lên bờ, xảy thấy núi cao chót vót, cây cối sum suê, hoa tươi xinh đẹp liền dừng bước lẩm bẩm:

- Núi cao, may ra có " Thánh, Thần, Tiên, Phật "

Hầu vương quay lên núi, thoan thoát chuyển từ cây này qua cây nọ, đu dây vượt suối, không bao lâu đến đỉnh núi.

Nhưng nhìn quanh quất cũng chỉ thấy toàn là cây núi mênh mông, gió rừng rào rạc, không có bóng dáng "thần tiên".

Hầu vương ngồi lên tảng đá, ngược mặt than:

- Thánh thần, Tiên, Phật nào hiểu được lòng ta, lòng của kẻ chân thành đang ngày đêm mơ ước!

Dứt lời, Hầu vương định xuống núi. Bỗng có tiếng hát từ xa vọng lại:

Non xanh rừng rậm,

Gió vàng reo, lấm tấm lá khô bay

Mộng đời, vừng mây bạc

Lòng đời, chung rượu say!

Nghêu ngao vui thú đêm ngày

Búa Tiên củi quế, miễn đầy gánh thôi.

Gặp Tiên thỏ thẻ đời đời

Đâu nơi Cự lạc đâu nơi Huỳnh đình

Nghe tiếng người hát, Hầu vương mừng quýnh lên, lẩm nhảm:

- Thần tiên đây rồi! May lắm!

Liền chạy men theo tiếng hát. Đến nơi, thấy lão tiều đang hái củi, Hầu vương bước tới thi lễ và cung kính thưa:

- Dệ tử đến ra mắt, có điều chi thất lễ xin thần tiên lượng thứ!

Lão tiều vội bỏ búa, nói:

- Chao ôi! Ông lầm rồi, tôi vốn người nghèo khổ, làm nghề hái củi đổi gạo nuôi thân, có đâu được bậc phi thường ấy!

Hầu vương ngạc nhiên nói:

- Lạ thật, người không phải thần tiên, sao nói chuyện thần tiên lưu loát vậy?

Tiều phu phì cười, hỏi:

- Tôi nói chuyện thần tiên bao giờ?

Hầu vương nói:

- Tiếng ca vừa rồi, tôi có nghe ông hát:

Gặp Tiên thỏ thẻ đòi lời

Đâu nơi Cục lạc đâu nơi Huỳnh đình

Rõ ràng tiều ông là tiên vậy!

Tiều lão cười, đáp:

- Tôi không giấu gì ông, bài ca ấy của Tiên ông dạy tôi để hát cho khuây khỏa trong giờ mệt nhọc, không ngờ lọt đến tai ông, chắc tôi phải chịu lời khiển trách!

Hầu vương hỏi tiếp:

- Vậy thì Tiên ở đâu, xin tiều lão chỉ hộ cho.

Tiều phu nói:

- Tiên ông hiện ở tại xóm tôi. Cách đây không xa mấy, có một dãy núi tên là Linh Đài phương thốn sơn, trong có động Tà Nguyệt Tam Tinh, Tiên ông hiệu là " Cu Bò Đề Tổ Sư " , ở đấy thu nhận đồ đệ rất nhiều, song các đồ đệ bị đuổi cũng không ít, hiện nay chỉ còn ước độ ba bốn mươi. Ông muốn đến đó phải theo đường nhỏ qua hướng Nam, chùng bảy tám dặm, là tới động.

Hầu vương nhìn ông tiều năn nỉ:

- Đường đi đến động ngoằn ngoèo dễ lộn, mong ông thương đến, dẫn tôi cùng đi về xóm, tôi xin hậu tạ.

Tiều lão lắc đầu đáp:

- Giúp ông tôi không nệ công lao, ngặt vì tôi còn cha mẹ già, sớm chiều lo phụng dưỡng, phải ở lại hái củi đổi gạo, không tiện làm vừa lòng ông!

Nghe lão tiều than, Hầu vương cảm động, đành phải bái biệt ra đi.

Núi rừng thăm thẳm, đá cao chông chát, chông gai hiểm trở. Hầu vương vốn quen miền sơn dã, đi rượt một hồi bảy tám dặm, quả thấy một động lớn, cửa đóng kín không có bóng người thấp thoáng. Trước đó, một bia đá lớn đề mấy chữ " Linh Đài phương thốn sơn Tà Nguyệt tam tinh động "

Hầu vương hớn hở, nhảy nhót tung tăng. Nhìn thấy vườn đào xum trái, liền phóc lên hái mấy quả ăn đỡ lòng.

Giày lát có tiếng động. Một đồng-tử bước ra hỏi:

- Ai cả gan dám vào đây ăn vụng đào?

Hầu vương vội vã nhảy xuống nói:

- Tôi từ xa tìm đến đây học đạo, không phải kẻ tộm đào, xin tôn huynh hiểu cho.

Đồng-tử nghi ngờ Hầu vương, nói:

- Anh thật lòng đến đây, tìm sư học đạo sao?

Hầu vương thưa:

- Đường xa ngàn dặm, không ngại gian lao, ngày đêm lận lội, tôi chỉ mong được làm đệ tử nơi này.

Đồng tử nhìn tướng mạo Hầu vương, mỉm cười, nói:

- Sư phụ vừa thức dậy, sửa soạn giảng kinh, dạy tôi ra rước người tu niệm, có lẽ anh đây là phải?

Hầu vương mừng thầm, reo lên:

- Tiên ông quả là bậc tiên tri, xin tôn huynh đừng ngần ngại. Chính là tôi vậy.

Đồng tử gạt đầu bảo:

- Người cùng tôi vào ra mắt sư phụ.

Hầu vương tươi cười, nhí nhảnh theo đồng tử vào động, nhìn thấy quang cảnh uy nghiêm, nào cung châu, điện ngọc, nào phòng đọc sách, nào chỗ giảng kinh, đâu đó trang hoàng rực rỡ. Thăng đến trước Ngọc đài, thấy Bồ Đề Tổ Sư ngồi trên ghế cao, bên dưới đệ tử đứng hầu hơn ba chục.

Hầu vương bước đến sụp lạy lia lịa, và thưa:

- Tiện nhân mộ đạo đến đây, xin ra mắt thầy.

Tổ Sư hỏi:

- Người tên họ là chi? Từ đâu đến?

Hầu vương thưa:

- Tôi ở Đông Thắng Thần Châu, núi Hoa Quả, động Thủy Liêm.

Tổ Sư nạt lớn:

- Kẻ ăn nói trớ trêu, tu hành sao được. Mau đuổi nó đi!

Hầu vương sợ sệt vừa lạy vừa nói:

- Lòng thành thật đâu dám trớ trêu, kính mong thầy thương xót.

Tổ Sư nói:

- Đường từ Đông Thắng Thần Châu đến đây cách hai cửa biển, và một cõi Nam Thiên Hạ Châu làm sao nhà ngươi đi được?

Hầu vương thỏ thẻ thưa:

- Tôi dùng tre kết bè, vượt qua hai cửa biển, trôi non lận lội hơn chín năm trời mới đến đây, cúi xin thầy đoái tưởng.

Tổ Sư nói:

- Người đi lâu ngày là phải! Vậy nhà người tên gì?
- Tôi không có danh tánh. Nhưng ai rầy tôi không giận, ai đánh tôi không hờn.

Tổ Sư cau mày nói:

- Ta muốn biết danh tánh nhà người, người khai chi về tính nết.

Hầu vương thưa:

- Thưa thầy, tôi không cha mẹ!

Tổ Sư nói:

- Người sao không có cha mẹ, không lẽ cây đá sanh người sao?

Hầu vương thưa:

- Đúng vậy! Nguyên nơi núi Hoa Quả có hòn đá lớn, kết tinh nhật nguyệt lâu ngày, rồi một đêm mưa vang lên tiếng nổ, đá ấy nứt hai, sanh ngay tôi từ lúc đó.

Nghe nói, Tổ Sư mừng thầm hỏi:

- Như vậy là thiên địa cấu tạo ra người. Thôi người hãy đi qua lại cho ta xem nào.

Hầu vương đẹp dạ, đứng phắt lên chạy qua lại vài lần, rồi quỳ xuống nghe dạy.

Tổ Sư cười nói:

- Nhà người bộ tịch hết như khỉ. Để ta xét theo diện mạo mà đặt tên cho.

Hầu vương sụp lạy tạ ơn. Tổ Sư nói:

- Ta muốn theo hình dung nhà người, đặt họ Hồ nhưng vì chữ hồ bổ khuyết bằng chỉ còn chữ cổ, chữ nguyệt. Cổ nguyệt có nghĩa là trăng già không tốt. Thôi ta đặt cho người họ Tôn, chữ tôn bổ khuyết bằng còn chữ tử, chữ hệ là còn trẻ, còn lớn, còn khôn, tốt lắm!

Hầu vương mừng rỡ cúi đầu lạy tạ và thưa:

- Mong thầy luôn tiện mở lượng từ bi đặt tên luôn cho tôi, để dễ gọi lúc sai khiến.

Tổ Sư nói:

- Trong đạo có mười hai chữ người ta thường dùng " Quảng, Đại, Trí, Huệ, Chơn, Như, Tánh, Hải, Đỉnh, Ngộ, Viên, Giác. Trong mười hai chữ đó tính đôn tới người nhằm vào chữ Ngộ. Vậy ta đặt tên người là Tôn Ngộ Không.

Hầu vương khoái ý cười:

- Tốt lắm! Tốt lắm! Từ nay tôi mới biết được tên, xin chịu gọi là Ngộ Không.

<div class='story_chapter'></div>

Hầu vương từ ngày được tên họ, Tổ Sư truyền học trò đem ra ngoài dạy nghi lễ, cách ăn ở, lối cử xử. Và giao việc quét trước dọn sau, tưới hoa nhỏ cỏ, làm suốt gần bảy năm trời.

Một hôm trời trong gió mát, nắng dịu lướt qua cửa sổ, rọi vào điện ngọc long lanh, như thiên bào nhìn xem cuộc giảng kinh nơi tiên động. Tổ Sư ngồi trên, dưới điện học trò lắng lắng nghe lời giảng dạy.

Ngô Không nghe kinh thắm ý, cào tai, gãi mắt, trợn mắt nhướn mày, khoa tay múa chân đến nổi nhảy dựng ra ngoài hàng mà không biết.

Tổ Sư ngạc nhiên kêu hỏi:

- Nhà người sao vô lễ vậy? Mau vào hàng nghe giảng đạo.

Ngô Không thưa:

- Đệ tử nghe lời thầy giảng giải hay quá, khiến cho lòng thành thích ý, nhảy múa không hay.

Tổ Sư nói:

-- Người biết được lời hay của kinh giảng, vậy người ở đây bao lâu rồi, có biết chăng?

Ngô Không thưa:

- Đệ tử thưa biết mấy năm mấy tháng. Chỉ nhớ hái củi trên núi này, gặp đào chín ăn được bảy mùa.

Tổ Sư vừa cười vừa nói:

- Núi ấy, tên gọi Lang Đào mỗi năm một mùa trái chín, mà người ăn được bảy mùa, là bảy năm rồi đó. Nay người đã có trí nhớ ta muốn truyền dạy, chẳng biết người thích học môn nào?

Ngô Không thưa:

- Mang ơn thầy dạy bảo, đệ tử xin tùy sự lựa chọn của thầy.

Tổ Sư nói:

- Phép đạo có 360 cửa, người có thích học phép chú thuật không?

Ngô Không thưa:

- Phép ấy ra sao?

Tổ Sư nói:

- Phép này biết trước mọi việc lành dữ, phước đức.

Ngô Không thưa:

- Vậy có sống lâu đời đời chăng?

Tổ sư nói:

- Không thể sống lâu được!

Ngô Không lắc đầu không chịu học.

Tổ Sư hỏi:

- Vậy người chịu học phép chú lưu chăng?

Ngô Không thưa:

- Phép ấy thế nào xin thầy cho biết?

Tổ Sư nói:

- Phép chú lưu làm được thầy, được thuốc được vái và tụng kinh niệm Phật. ..v. v

- Phép ấy có sống đời đời chăng?

Tổ Sư nói:

- Học phép này muốn sống đời, có khác nào trồng cột, tô vách!

Ngô không sầm nét mặt suy nghĩ giây lâu, rồi nói:

- Thưa thầy, đệ tử vốn người dốt nát không thấu nổi lời cao kỳ, mong thầy phân rõ.

Tổ sư nhìn Ngô không như dò ý, nói:

- Người muốn cất nhà cao, trồng cột vào vách, ngoài xây tường. Tuy nhà chắc không ngã, nhưng khi hư rồi, cột nằm trong vách cũng mục nát luôn.

Ngô không buồn bã đáp:

- Việc không bền, tôi không học, xin thầy thứ tội.

Thấy Ngô không buồn, Tổ Sư bảo tiếp:

- Không hài lòng, ta sẽ dạy cho phép chú linh có sao đâu mà buồn vậy.

Ngô không ngược mặt lên, nhìn Tổ Sư như van xin:

Phép ấy thế nào? Nhờ thầy dạy bảo?

Tổ Sư đáp:

- Phép tịch cốc này gọi là tham thiền, chỉ ngồi làm tinh tịnh dưỡng tinh thần thôi.

Ngô Không hỏi vội:

- Ngồi làm tinh tịnh dưỡng, có thể sống hoài được chăng?

Tổ Sư nói:

- Theo phép này, như đất mới vỡ để vào lò gạch.

Ngô Không ngớ ngẩn hỏi:

- Như thế nghĩa là sao? Xin thầy giảng rõ?

Tổ Sư phì cười:

- Đất tuy vỡ nên hình tấm gạch, song mới để lên lò chưa nung chín, đem ra dùng gặp nước phải rã.

Ngô Không lắc đầu ý không chịu học.

Tổ Sư bảo:

- Nếu không muốn học chữ tịnh ta lẽ dạy chữ động cho.

Ngô Không liền cúi đầu thưa:

- Thưa thầy, bất kể động, tịnh, miễn được trường sanh bất tử tôi xin thọ giáo.

Tổ Sư nghiêm nét mặt nói:

- Phép ấy, uốn mình, bẻ xương, luyện hơi thở, uống thuốc kim đơn khỏi bệnh, được sống lâu muôn thuở. Mà phép trường sanh đó chẳng khác nào trăng dưới nước!

Ngô Không vừa mừng vừa ngại, hỏi:

- Đó, thầy vẫn giấu mẹo hoài, đệ tử biết đường nào theo!

Tổ Sư nói:

- Trăng trên trời rọi xuống nước, tuy có bóng nhưng không có thật.

Ngô Không ngược lên nhìn Tổ Sư thưa:

- Vật như hư, đệ tử theo học cũng hoài công vô ích!

Tổ Sư đập bàn hét lớn, tay cầm thước bước xuống ghế, chỉ vào mặt Ngô Không nói:

- Khi đột, phép nào cũng chề, mà còn đòi hỏi gì?

Dứt lời, gõ óc Ngô không ba cái, chấp tay sau đít quay vào phòng đóng cửa.

Các môn đệ đều thất kinh! Kể oán Ngô Không, người lo thầy giận.

Còn Ngô Không chẳng hề sầu não, lại cười giòn tươi vui.

Vì Ngô Không biết thầy ra dấu: " Đến canh ba lên vào cửa sau vô phòng thầy truyền phép ".

Đêm hôm ấy, Ngô Không nằm giả ngủ, chờ mọi người ngon giấc, lên dậy, ngồi nhìn ra cửa sổ. Bấy giờ mây cuộn sao mờ, trăng tà sương đỏ, chốc chốc có tiếng gió thổi rì rào, như báo hiệu một đêm đầy hy vọng.

Ngô Không đợi đúng canh ba lén vào ngõ sau, thấy cửa mở hé một cánh.

Bước vào phòng, Ngô Không thấy thầy đang quay mặt vào vách ngủ liền quì sát bên giường không hề kinh động. Một lúc sau, Tổ Sư thức dậy duỗi chân ra ngâm mấy vần thơ:

Nhật nguyệt phiêu pha nặng cõi trần

Nhàn lai vô sự kiếp tiên nhân

Linh đơn đạo thuật hầu chưa dễ

Chỉ dễ cho ai được hưởng phần

Lời thơ vừa dứt, Ngô Không cất tiếng thưa:

- Tôi đến chờ thầy từ lúc gà giục gáy.

Tổ Sư nghe Ngô Không nói, ngồi dậy nạt lớn:

- Loài khỉ, giờ này chưa ngủ, còn đến đây làm gì?

Ngô Không cúi đầu cung kính thưa:

- Lúc ban ngày thầy có dạy tôi, vào khoảng canh ba lén đến ngõ sau thầy truyền phép, nên tôi mới bạo dạn vào phòng giữa lúc đêm khuya, xin thầy lượng thứ.

Tổ Sư nghe nói, trầm nghĩ:

- Thằng này quả là trời sanh, không phải phạm tục, nên đoán được mẹo ra dấu của ta.

Ngô Không thấy Tổ Sư trầm ngâm suy nghĩ, liền hỏi:

- Ở đây không có ai, xin thầy truyền phép, tôi chẳng dám quên ơn.

Tổ Sư nói:

- Ta mến người có phúc, thương kẻ thành tâm. Vả lại người đã đoán ra mẹo của ta, rõ là kẻ phi thường, ta sẵn lòng truyền phép trường sanh bất tử cho.

Ngô Không vui mừng, lạy tạ, rồi quì bên giường nghe lời chỉ dạy.

Tổ Sư giảng những câu khó hiểu, tưởng như Ngô Không chậm biết.

Nhưng Ngô Không vốn trời sinh ra có khiếu thông minh sẵn. Vả lại, ở động tiên lâu ngày đã am tường lời của Tổ Sư, nên Ngô Không nghe qua thì hiểu liền, bèn lạy tạ lui ra nhà trước, ngồi lâm râm một mình học thuộc lòng. Từ đó cứ đêm đến canh ba, ngày thì đứng bóng, Ngô Không lén vào thọ giáo tập luyện mãi được ba năm.

Một hôm, Tổ Sư đang giảng kinh nói về việc báo ứng nhân quả, khái lược đại cương, trực nhớ đến Ngô Không, liền hỏi:

- Ngô Không đâu, có mặt đây chăng?

Một tiếng dạ trong đám môn đệ vang lên, Ngô Không bước đến quì thưa:

- Tôi có đây, thầy cần điều gì dạy bảo?

Tổ Sư nói:

- Bấy lâu luyện người đã luyện tập như thế nào?

Ngô Không thưa:

- Mấy lời thầy dạy đệ tử ngày đêm luyện tập không thiếu sót điều chi.

Tổ Sư đưa mắt nhìn đám môn đệ rồi quay lại nói:

- Tuy người đã thông suốt nguồn con, nhưng con ba điều tai nạn đáng lo!

Ngô Không hồi hồi suy nghĩ. Một lúc sau mới nói ra lời:

- Trong kinh dạy ai học được phép tiên, sánh cùng trời đất, sống lâu muôn thở, tinh thần đầy đủ, không bao giờ bệnh hoạn. Sao còn điều tai biến nào nữa, xin thầy chỉ cho đệ tử biết.

Tổ Sư mỉm cười, nói:

- Đạo tiên mệnh mông rộng lớn! Ai cướp máy tạo hoá, cải định mệnh trời, quỷ thần không lượng thứ. Nay người vừa luyện đặng phép sống lâu nhưng khó bề tránh khỏi! Thầy đã đoán biết năm trăm năm về sau, người sẽ bị trời đánh. Nếu người tránh khỏi thì năm trăm năm nữa bị trời đốt. Lửa ấy không phải của trời hay của người, mà do âm khí xông lên, từ bàn chân người ót thấu óc, ngũ tạng đều cháy ra tro, rất uổng công tu luyện! Người có thần thông tránh qua được tai hoạ ấy, thì cách năm trăm năm nữa, trời cho gió thổi. Gió này độc dữ, không phải gió của bốn phương, mà gió phát xuất từ óc người thổi ngược về quả đất, đi qua lục-phủ ngũ tạng, lồng vào cửa khiếu, làm cho thịt xương rời rã! Vậy người nhớ lấy lời này, tránh ba tai nạn, kéo bỏ mình!

Nghe nói Ngô Không rón ốc quì xuống thưa:

- Trăm lạy thầy, mở lượng từ bi thương người chân thật, truyền thêm phép lạ, tránh ba điều tai nạn. Tôi nguyện thọ ơn thầy trọn đời.

Tổ Sư cảm động nói:

- Điều đó tửu ng chẳng khó gì, chỉ sợ nhà người không gia công luyện tập.

Ngô Không mừng rỡ vội sụp lạy, thưa:

- Lâu nay lòng tôi mong ước luyện được phép trường sinh bất tử dầu khó khăn gian lao, quyết không sờn chi.

Tổ Sư nói:

- Đạo tiên có ba mươi sáu phép thiên cang, bảy mươi hai phép địa sát. Nhà người muốn luyện phép nào?

Ngô Không thưa:

- Tôi xin gắng công học bảy mươi hai phép địa sát để được rộng bề tiện dụng.

Tổ Sư liền gọi Ngô Không đến gần tai nói nhỏ một hồi. Các môn đệ ngờ ngác không hiểu nói gì có lẽ nhìn Ngô Không như ganh ghét, có người muốn tò mò nghe ngóng.

Ngô Không đã sẵn thông phép trước, nên nhớ ngay dễ dàng không một lời thiếu sót.

Từ đó Ngô Không ngày đêm lo luyện tập bảy mươi hai phép biến hóa thần thông. . .

Một chiều nắng êm, gió dịu. Vườn đào lá rung rào rạc, cánh bướm chập chờn với muồn hoa đua nở. Trước động, Tổ Sư ngồi xem học trò thi nhau luyện môn vật lộn. Ngô Không ngứa nghề tung tăng chạy từ chỗ này qua chỗ khác. .

Tổ Sư thấy thế hỏi:

- Bảy mươi hai phép, nhà ngươi luyện tập xong chưa, mà mãi lo nhảy nhót vậy?

Ngô Không thưa:

- Nhờ ơn thầy truyền phép, tôi luyện tập không sót môn nào, ngoài ra còn bay được lên không trở về như chim én.

Nghe nói, Tổ Sư gọi lại bảo:

- Hãy bay thử ta xem nào?

Ngô Không co chân nhảy vọt lên không, bay được hơn ba dặm, rồi quay về đáp trước mặt Tổ Sư, và nói:

- Thưa thầy, đằng vân như vậy đã đúng phép chưa?

Tổ Sư cười lớn nói:

- Lối bay của ngươi là vong vân, chưa phải đằng vân. Phép đằng vân của thần tiên " Sớm mai " ở biển Bắc, chiều trở lại Thương Ngô. Mỗi ngày đi khắp bốn biển.

Ngô Không thưa:

- Theo lời thầy nói, thì phép đằng vân khó lắm.

Tổ Sư nói:

- Trên đời không có việc gì là khó. Chỉ khó ở lòng người không chịu cố công.

Ngô Không hăm hở đến thưa:

- Lượng thầy đã mở, chỉ còn chút phép đằng vân, xin thầy thương tình chỉ dạy.

Tổ Sư bảo Ngô Không đứng dậy và nói:

- Phép đằng vân của thần tiên, phải ngồi xếp bằng niệm chú bay đi, khác với lối nhảy dựng của ngươi khi nãy. Ta sẽ dạy cho phép Cân Đầu Vân bay nhanh hơn tên bắn.

Ngô Không đắc ý, tưởng như mình đang ngồi tit trên mây xanh đôi mắt mơ màng thích thú.

Tổ Sư ghé vào tai Ngô không truyền thần chú, và bảo:

- Hãy niệm chú cho mau!

Ngô Không y lời niệm chú, hai tay nắm chắc lại. Bỗng thân mình vụt bay lên, như vũ bão, giây lát quay về tính hơn mười muôn dặm.

Đoạn thầy trò đem nhau về động. Đêm ấy Ngô Không tập luyện thông thạo. Tổ Sư lòng mừng, được người học trò phi phàm, tuyệt thế.

Từ đó, Tổ sư không còn hỏi han, hay nhắc nhở gì đến Ngô Không nữa. Đó đó Ngô Không được tự do hiên ngang trời bể, sáng đến núi đào, chiều về tiên động.

Một hôm, các học trò cùng chơi dưới cội tùng, thấy Ngô Không xúm đến, vỗ vai hỏi:

- Hiền hữu tốt phước quá được thầy dạy bảy mươi hai phép biến hoá, nay luyện tập đã tinh thông chưa?

Ngô Không cười vuốt vai các bạn nói:

- Tinh bạn không giấu nhau làm gì. Kể ra nhờ thầy chỉ dạy, tôi tập tành gắng công, nên phép nào cũng được tinh xảo.

Các môn đệ rối rít bảo:

- Nay thì giờ nhàn rồi hiền hữu thử ít phép coi chơi.

Ngô Không vui vẻ đáp:

- Muốn thử phép chi các bạn cho biết?

Các môn đệ lanh quanh bàn tán. Sau cùng bảo Ngô Không:

- Muốn xem hiền hữu biến ra cây tùng được chăng?

Ngô Không liền niệm chú lâm râm, rùng mình một cái. Thốt nhiên hiện ra cây tùng, lá xanh cành rậm.

Bọn môn đệ thấy phép lạ, vỗ tay reo hò vang dậy.

Tiếng vang vọng đến tiên điện. Tiên ông chống gậy bước ra hỏi:

- Chuyện chi reo hò như vậy?

Nghe Tổ Sư hỏi, Ngô Không thất kinh, hiện nguyên hình chạy vào nhập bọn.

Các môn đệ bước đến cúi đầu thưa:

- Chúng con chơi nhau vui miệng reo cười, mong thầy thứ lỗi.

Tổ Sư nghiêm nét mặt quở:

- Bay la ré vang rền, làm náo động nơi tiên cảnh, sao gọi là tu hành.

Lũ môn đệ sợ sệt thưa:

- Chúng tôi không dám giấu thầy, vì nghe Ngô Không luyện được phép biến hoá thân thông, nên khi nãy có bảo Ngô Không hoá ra cây tùng xem chơi. Ngô Không chỉ niệm chú, rùng mình một cái đã hoá ra cây tùng sừng sững, vươn mình theo gió. Phép lạ khiến chúng tôi không nhịn cười được

Nói xong, cả bọn bước đến cúi đầu rậm rạp lạy.

Tổ Sư nói:

- Thôi, chúng bay chờ đây.

Đoạn gọi Ngô Không tới mắng:

- Sao nhà ngươi đã vội khoe khoang, biến ra cây tùng cho chúng coi? Khi người ta biết ngươi pháp thuật cao cường, đem lòng ganh tỵ. Đồ mưu ám hại thì còn gì!

Ngô Không khiếp sợ, sụp lạy thưa:

- Đệ tử non lòng đại dột? Mong thầy thương tình tha lỗi.

Tổ Sư nói:

- Ngươi là đứa khoe khoang, gàn dở, ta không quở phạt làm gì, song ngươi phải ra khỏi chốn này.

Ngô Không nghe thầy nói, khóc tức tử thưa:

- Xin thầy mở lượng từ bi dung thứ cho đệ tử được gần thầy ngày đêm hầu hạ. Nếu thầy quyết đuổi, đệ tử biết về đâu!

Tổ Sư lắc đầu nói:

- Thuở trước ngươi ở đâu, nay về đó cho an phận.

Ngô Không sực nhớ cảnh củ, nhưng không muợn về cứ đứng khóc lóc van xin mãi:

- Sống nơi đây hơn mấy năm trời, mến thầy nhớ bạn, lẽ nào nhất đán thầy nỡ đuổi đệ tử về quê để ôm lòng sầu cách biệt.

Ngươi đừng nói nữa vô ích, đi cho kịp thì còn hồn, nán lại ta không dung thứ.

Ngô Không biết thầy quá giận, khó bề năn nỉ! đành phải cúi đầu bái biệt và từ giả các bạn.

Ngô Không vừa bước chân đi. Tổ Sư kêu nói:

- Ngươi về xứ cũ ắt làm việc chẳng lành, nhưng lành hay dữ tùy ngươi đeo họa lấy. Ta chỉ cấm ngươi đừng xưng là đệ tử của ta, nếu ngươi nói nữa lời, sẽ bị thu hồi phép và hồn ngươi bị bắt giam cầm nơi địa ngục.

Ngô Không thưa:

- Lời thầy đã nghiêm cấm đệ tử chẳng dám hở môi.

Sau khi bái biệt, Ngô Không dùng phép Cân Đầu Vân bay một giờ ra tới biển Đông, nhắm hướng núi Hoa Quả bay về.

Tuy bao năm trời cách biệt, động Thủy Liêm vẫn còn tiếng chim kêu vượn hú, gió ngàn vi vút như tự thuở nào.

Thấy bầy khỉ nhỏ ra vào nơi cửa động, Ngô Không đáp xuống gọi:

- Chúng bay! Chúng bay đâu! Ta đã về đây.

Nghe kêu, bọn khỉ lớn nhỏ rùng rùng chạy tới có hơn muôn ngàn con đứng vây quanh Ngô Không, ríu rít hỏi:

- Đại-vương ơi! Đại vương có biết xa chúng tôi đã bao năm rồi chẳng? Chúng tôi ở nhà trông bề Đại vương như đói cơm, khát nước!

Ngô Không nói:

- Nhưng quê nhà ta vẫn bình yên chứ?

Bọn khỉ nói:

- Động ta vừa bị một con yêu đến chiếm cứ, chúng tôi đánh không lại, nó giết và bắt rất nhiều. Nếu Đại vương không về, xứ sở nhà ta sẽ về tay chúng cả!

Ngô Không nghe nói, lửa giận bùng bùng nói:

- Con quái vật này ở đâu, cả gan phá phách. Ta quyết phanh thây nó trả thù cho chúng bay.

Bầy khỉ nói:

- Nó đến xưng là Hổn Thể Ma vương về hướng Bắc.

Ngô Không hỏi:

- Từ đây đến đó bao la?

Bầy khỉ thấy Đại vương mình hăm hở trả thù lòng mừng khắp khởi, đáp:

- Nó nương mây đi tới, theo gió trở về, chúng tôi không biết phương nào! Xin Đại vương chờ nơi động sẽ gặp nó.

Ngô Không căm tức, dậm mạnh chân xuống đất nói:

- Ta quyết tìm cho được nó, giết quách đi mới yên tâm.

Vừa dứt lời, Ngô Không dùng phép Cân Đầu Vân bay qua phương Bắc.

Bay giây phút, nhìn thấy núi Khảm Nguyên cao lớn, có tiếng người nói, liền đáp xuống tìm kiếm.

Ngô Không đi vòng qua núi, thấy một động lớn, đề ba chữ " Thủy Tang động " .

T rước sâu động, mấy con yêu nhỏ tung tăng nhảy múa.

Chúng vừa thấy Ngô không, sợ sệt bỏ chạy vào trong đóng cửa.

Ngô không kêu:

- Chúng bay hãy vào báo với Ma vương biết, có ta là Chúa động Thủy Liêm đến vấn tội.

Lũ tiểu yêu nghe nói thất kinh, hối hả chạy vào báo:

- Tàu Đại vương, họa đã tới rồi! Họa đã tới rồi! Ngoài cửa động một con khí đột to lớn, xưng là Chúa động Thủy Liêm đến đây vấn tội Đại vương.

Hỗn Thế Ma vương vẫn điềm nhiên cười nói:

- Ta từng nghe bày khí nói, Chúa nó đi tu, có lẽ tiếc bản nên nay về đó. Bay thấy nó có khí giới gì chẳng? Và ăn mặc như thế nào?

Tiểu yêu quì thưa:

- Con khí này đầu sói, mặc áo đỏ hoe hoe, lưng thắt dây vàng, chân đi giày đen, nửa in trần tục, nửa giống nhà tu, đang diêu võ giương oai, nhưng không khí giới, chỉ múa may không làm trò khí ngoài cửa.

Hỗn Thế Ma vương nghe xong, mặc giáp cầm siêu, dẫn tiểu yêu xông ra ngoài cửa, hỏi lớn:

- Yêu hầu không biết danh ta sao, dám cả gan đến đây chọc giận?

Nghe nói, Ngô Không quay nhìn thấy Ma vương mặt áo giáp sắt, đầu đội kim khôi, chân mang hia đen, tay cầm siêu bạc, mình cao ba trượng, lưng lớn mười vây, sức mạnh có thừa, liền chỉ vào mặt Ma vương, hét:

- Loài quỷ sứ mắt to như chân tượng, không thấy được ta sao?

Ma vương cười ha hả nói:

- Ngươi hình thù nhỏ bé, tuổi tác ít oi, đến đây không mang khí giới, dám nói chuyện chống trời, e cho đầu lia khỏi cổ.

Ngô Không đỏ mặt, mắng:

- Quân khốn kiếp, ăn cướp động Thủy Liêm, gây tang tóc chẳng lành. Nay gặp ta không biết sửa mình chịu trối, còn buông lời sắc lảo!

Ta quyết phanh thây mi ra muôn mảnh.

Nói xong nhảy phốc tới thoi vào mặt Hỗn Thế Ma vương. Ma vương lách mình tránh khỏi và nói:

- Hãy khoan! Ta lớn mi nhỏ, ta dùng đao, mi tay không, dù ta thắng cũng mang tiếng cười chê để ta bỏ đao đánh cùng mi cho biết sức.

Vừa dứt lời Ngô không nhảy tới đánh đũa. Ma vương dinh dang trở tay chậm chạp, bị Ngô

Không đánh tiếp mấy thoi, mặt mày sung húp. Ma vương túng thế lấy siêu chém, Ngô Không lách mình tránh khỏi, rồi bứt năm sợi lông bỏ vào miệng, niệm chú lâm râm, phun ra một cái biến thành vô số khí, vây phủ Hỗn Thế Ma vương.

Con thì đeo cổ, con cắn tai, con níu chân, Ma vương khiếp đảm tinh thần, day trở không kịp, bị Ngô Không giết siêu chém làm hai khúc.

Đoạn kéo róc vào động giết hết bầy tiểu yêu rồi rùng mình thu lông lại. Ngô Không tìm các khí con bị Hỗn Thế Ma vương bắt nhốt, đem ra ngoài, rồi nổi lửa đốt động Thủy Tang cháy rụi. Thấy động đã cháy, Ngô Không quay bảo mấy khí nhỏ:

- Chúng bây mau mau nhắm mắt, ta làm phép đưa về động.

Bọn khí nhỏ đều nhắm mắt, Ngô Không dùng phép Cân Đầu Vân, phát lên một trận gió bay đi ráo. Về tới núi Hoa Quả sa xuống, Ngô Không bảo lũ khí nhỏ mở mắt ra xem. Bầy khí mở mắt ra, thấy núi Hoa Quả động Thủy Liêm, lòng hớn hở, dất nhau vào. Bọn khí ở trong động chạy ra đón rước, bày tiệc thiết đãi.

Vượng và khí đột hỏi Ngô Không:

- Đại vương đánh với Hỗn Thế Ma. Vương thắng phụ đường nào?

Ngô Không thuật lại việc chiến thắng vừa rồi. Tất cả khí trong động đều vỗ tay khen và hỏi:

- Đại vương tìm học phép tiên nơi nào mà giỏi quá vậy?

Ngô Không đem chuyện đường xa ngàn dặm, tầm sư học đạo kể lại cho bầy khí nghe.

Bầy khí reo lên nói:

- Đại vương phúc lớn lắm và có chí mới thành quả như vậy!

Ngô Không cười nói:

- Bây ơi, ta được thầy tiên cho tên họ mới là vinh dự chớ!

Bầy khí nghe Ngô Không nói có tên họ, xúm nhau hỏi:

- Họ gì vậy, Đại vương?

Ngô không nói:

- Ta nay họ Tôn tên là Ngô Không, vậy từ nay các ngươi nghe ai nói đến Tôn Ngô Không là ta đó.

Bầy khí vỗ tay cười âm và nói:

- Đại vương là Đại Tôn, thì chúng tôi cũng được gọi là Tiểu tôn.

Tiếng cười lại nổi lên, bên ngoài gió rít rào rạc, nguồn vui trở lại với động Thủy Liêm như dạo nào thuở trước.

<div class='story_chapter'></div>

Từ khi Hầu vương dẹp an Thủy Tang động, giết Ma vương lấy được cây đao lớn, cả ngày cầm coi, lại bảo bảy khỉ nhỏ lấy tre vạt nhọn, làm guom giáo. Rồi hằng ngày dạy chúng võ nghệ, phân ra đội ngũ, hết như binh lính của nhà vua.

Một hôm Tôn Ngộ không ngồi than:

- Ở đời lắm kẻ ác tâm, lắm người tham nhũng, không riêng gì Hổn Thế Ma vương. Mà ở động ta toàn thanh tre vạt nhọn, gậy gộc tầm vông, làm sao chống nổi những cuộc chiến bất ngờ xảy đến! Ta muốn tìm khí giới bằng sắt, ngặt không biết nơi nào!

Mấy con khỉ nhỏ sợ sệt ngồi ủ rũ. Chỉ có bốn con khỉ già dũng dạc đến quì thưa:

- Đại vương muốn tìm khí giới, chúng tôi tưởng không khó gì! Phía Nam núi này cách hai trăm dặm, có nước Ngọa Lai nhiều đồng sắt, lại lắm thợ rèn. Đại vương đến đó mua đồng sắt, thuê thợ làm binh khí, đem về luyện tập chúng tôi tinh thông võ nghệ, thì có lo gì không chống nổi kẻ thù.

Ngộ Không nghe qua lòng hơn hởi, liền niệm chú nổi gió bay qua hướng Nam.

Giây phút Ngộ Không nhìn xuống thấy chỢ búa dầy đầy lâu đài chất ngất, thành trì to lớn.

Bèn nghĩ thầm:

- Chắc trong thành này có nhiều kho binh khí, ta nên tìm cách lấy một số tiện hơn.

Nghĩ thế, Ngộ Không quay lại hóp hơi bên hướng Tốn, thổi mạnh về hướng Nam. Tức thì gió thổi ầm ầm, cát bay đá chạy, sấm sét vang rền, khiến cho dân chúng thành Ngọa Lai kinh hồn hoảng vía, kẻ đóng cửa chối nhà, người tìm nơi ẩn núp.

Ngộ Không nhảy xuống mở cửa kho, thấy binh khí qua nhiều và đủ cỡ, lòng mừng rỡ nghĩ thầm:

- Chỉ mình ta thì lấy được bao nhiêu cái! Phải dùng phép thần thông mới được.

Liền nhỏ nắm lông, niệm chú phun ra biến thành vô số khỉ.

Chúng vào kho vác hết đồ binh khí. Đoạn Ngộ Không bay bổng lên trời, đọc thần chú làm râm thu hết bảy khỉ đem về động. Bây giờ đồ vũ khí chất chồng la liệt trước cửa Thủy Liêm.

Ngộ Không đồng dạc kêu lên:

- Chúng bay ra đây lãnh binh khí.

Bảy khỉ nhảy ra, con thì dành guom, con dứt búa, con lấy giáo, con mang cung. Hơn bốn ngàn, con nào cũng có vũ khí, nhảy múa tung tăng xem chừng đắc ý lắm.

Từ đó, Ngộ Không luyện binh, tập võ, diễn hành các vùng lân cận, oai thế lấy lòng, chúa yêu, vua thú thấy khiếp sợ, kéo nhau đến hàng phục cả thủy mười hai động, tôn Hầu vương làm

chúa, thường năm cúng lễ.

Núi Hoa Quả lúc này đồn lũy đắp ngăn, quân binh rèn tập, rộn rịp muôn phần, hết như một thế giới văn minh trong thời đó vậy.

Một sáng sớm, Ngô Không thức dậy điểm tâm xong leo ngai trên bệ, gọi bọn khỉ đột đến hỏi:

- Nay chúng bay thao lược gồm đủ, võ nghệ tạm thông, nhưng còn cây xiêu đao của ta nhẹ lắm, cầm chẳng xứng tay, biết tìm đâu ra thứ tốt.

Bốn khỉ đột thưa:

- Đại vương là thần tiên dùng đồ phàm tục e khó xứng. Song chưa biết Đại vương xuống nước được chăng?

Ngô Không nói:

- Ta đắc đạo tiên ông, thần thông biến hóa, thăng thiên độn thổ, vào lửa không biết nóng, xuống nước chẳng ngại hơi, thì đi đâu không được.

Bốn khỉ đột tâu:

- Đại vương thần thông diệu pháp, lo chi không tìm được vũ khí xứng đáng! Dưới cầu sắt này, thông với Đông Hải Long cung, Đại vương xuống đó, thẳng đến Long vương xin vũ khí ắt người thuận ý.

Nghe qua, Ngô Không cả mừng nói:

- Tốt lắm! Ta đi thử xem sao.

Nói xong Ngô Không nhảy ra cầu sắt niệm chú thủy độn, biến mình lặn theo giòng nước, thẳng đến đáy biển, gặp lũ Dạ xoa tuần biển cản lại hỏi:

- Ông ở đâu bên ba qua đường này? Nên nói thật, để chúng tôi về phi báo với Long vương nghênh tiếp.

Ngô Không đáp:

- Ta là Ngô Không vốn con trời sanh, có quen biết với Long vương, nay đến viếng thăm.

Lũ Dạ xoa về tâu lại, Long vương Ngao Quảng vội vã ra nghênh tiếp và nói:

- Thỉnh thượng tiên vào Long đình đàm đạo.

Ngô Không theo Long vương vào cung điện, trà nước hồi lâu Ngao Quảng hỏi:

- Chẳng hay thượng tiên tầm sư học đạo lúc nào?

Ngô Không nói:

- Ta đi tu từ thuở nhỏ, đã học được phép trường sanh. Nay Ta luyện tập binh sĩ, bảo toàn sơn động, ngại vũ khí không xứng tay. Nghe nói quý cung nhiều báu bối, nên đến xin một món cầm tay.

Ngao Quảng liền truyền quân đem ra một đại đao.

Ngô Không lắc đầu nói:

- Ta không thích đánh đao, phiền Vương cung cho đổi thứ khác

Ngao Quảng cho khiêng chia ba đến. Ngô Không cầm múa tít một hồi, rồi để xuống cười, nói:

- Bửu bối này nhẹ lắm, cầm chưa xứng tay, cho đổi thứ nào nặng nhất.

Ngao Quảng nói:

- Vì thượng tiên nóng nảy, chưa xem kỹ. Chia ba này có đề nơi cán mấy chữ " nặng ba ngàn sáu trăm cân ". Như thế đã nặng lắm rồi.

Ngô Không đáp:

- Dẫu mấy trăm cân mà ta cầm còn nhẹ tay, chưa vừa ý.

Ngao Quảng không dám nói thêm, liền truyền khiêng cây Phương Thiên Họa Kích nặng tới bảy ngàn hai trăm cân.

Ngô Không lấy múa sơ vài hiệp, rồi cầm ngay giữa sân châu mà nói:

- Còn nhẹ lắm chưa dùng được.

Ngao Quảng thất kinh nói:

- Trong cung tôi chỉ có cây kích đó nặng hơn cả, xin thượng tiên dùng tạm.

Ngô Không nói:

- Nơi Long vương có nhiều bửu bối, tiếng đồn khắp bốn phương. Vậy quý vương cho người khiêng ra, dù đắt giá mấy, tôi cũng xin trả.

Ngao Quảng nói:

- Nơi Long cung này không còn vật nào nặng hơn Phương Thiên Họa Kích. Thật tình vậy, mong thượng tiên xét cho.

Nói xong, Ngao Quảng quay vào trong. Long bà và Long nữ tâu rằng:

- Tôi coi ông thánh ấy có sức mạnh phi thường, nơi Long cung không còn loại vũ khí nào nặng hơn nữa, chỉ còn sắt thần trấn nơi đáy biển nặng trên trăm ngàn cân, mấy bữa nay lại có hào quang chiếu sáng hay là số nó về tay ông thánh đó chăng?

Ngao Quảng nói:

- Sắt đó từ thuở vua Đại Võ đi trị thủy dùng làm trái đo để biết nơi sâu cạn, sau khi đo xong, bỏ nơi đáy biển cho bớt sóng. Sắt to quá sức, thánh thần nào dùng được.

Long bà nói:

- Dùng được hay không miễn ông ta thuận nhận đi ra khỏi cung này cho im chuyện.

Ngao Quảng nghe lời, ra thuật lại với Tôn Ngộ Không.

Ngộ Không đắc ý nói:

- Vậy thì đem ra cho ta xem.

Ngao Quảng mỉm cười lắc đầu, nói:

- Chao ôi! Cây sắt nặng mấy muôn người khiêng không nổi mà bảo đem ra sao được! Xin mời thượng tiên đến đó xem mới biết.

Ngộ Không vừa cười, vừa nói:

- Nhân vật thủy cung sao mà yếu đuối vậy? Thôi cứ dẫn ta đến đó thử xem.

Ngao Quảng đưa Ngộ Không đến giữa rún biển, lấy tay chỉ nơi hào quang chiếu sáng, nói:

- Vật báu, hiện hào quang chiếu lên đó, mời thượng tiên đến xem.

Ngộ Không bước đến, xắn tay áo cầm lắc mấy cái rồi nhìn kỹ là cây cột sắt lớn cả ôm, dài hơn hai trượng.

Ngộ Không nhìn trụ sắt nói:

- Cây này lớn và dài quá! Phải chi ngắn đi một ít thì dễ nhỏ, vừa dứt lời, cột ấy thun lại mấy thước.

Ngộ không vừa lạ lùng vừa thích thú nói tiếp:

- Còn phải nhỏ đi một ít mới được.

Tức thì bẻ tròn cây sắt nhỏ theo

Ngộ Không hí hửng lắc mấy cái, nhỏ lên, thấy toàn bằng sắt, hai đầu bịt vàng, chính giữa có khắc mấy chữ " Như ý kim cô bằng, trọng nhưt vạn tam thiên ngũ bá cân " .

Ngộ Không mừng rỡ nghĩ thầm:

- Theo lời đã khắc thì thiết bảng nay ta muốn sao được vậy. Tốt lắm!

Nghĩ thế Ngộ Không vừa đi vừa ước: nó nhỏ lại một ít nữa mới vừa cầm tay.

Vừa dứt lời, cây thiết bảng chỉ con bằng một trượng hai thước, mình tròn còn bằng thước, Tôn Ngộ Không cầm vừa tay, bèn múa một hồi, lượn bay trong nước, hết như con rồng uốn mình, lướt sóng qua Long cung vậy.

Vừa múa Ngộ Không vừa lướt thẳng về Thủy Tinh cung, khiến cho triều thần Long vương, lớn nhỏ đều khâm phục.

Ngộ Không cầm thiết bảng đến ngòai hiên ngang trước mặt Ngao Quảng nói:

- Tôi mang ơn hiền lân quá nhiều! Nhưng có thiết bảng cầm tay, phải có y giáp mới dễ coi. Vậy hiền lân giúp luôn cho vương tròn ơn nghĩa.

Ngao Quảng ngậm nghĩ rồi nói:

- Ở Long cung giáp mới không có, biết lấy gì giúp cho. Mong thượng tiên lượng tình miễn trách.

Ngô không gắt giọng nói:

- Không lẽ để ta tìm xin nơi khác, phải chịu ơn hai chủ! Nếu hiền lân không giúp được, Ngô Không này quyết chẳng ra khỏi Long cung.

Lời nói cứng rắn khiến Ngao Quảng sợ sệt năn nỉ:

- Thật ra chẳng có y giúp, chẳng phải tôi hẹp dạ, thượng tiên xét tình nghĩ cho!

Ngô không nói:

- Dù sao cung phải kiếm cho tôi một bộ, đừng để nói nhiều, sinh việc không hay.

Ngao Quảng một mạch từ chối, nói:

- Không có đồ mới, xứng đáng với thượng tiên, tôi biết tìm sao đặng bây giờ!

Ngô Không động thiết bảng, nói lớn:

- Nếu không có ta đập một thiết bảng xem nào.

Ngao Quảng hoảng hốt nói:

- Khoan tay! Khoan tay! Để tôi hỏi lại liệt đệ xem sao, nếu có xin đem dâng lập tức!

Ngô Không hỏi:

- Liệt đệ ở đâu?

Ngao Quảng thưa:

- Ba anh em tôi là Nam Hải Long vương, Ngao Khâm ; Bắc Hải Long vương, Ngao Thuận ; Tây Hải Long vương, Ngao Thân.

Ngô Không nói:

- Ta không hề đi đâu xa nữa, lời tục có nói: Làm ơn cho trót, để người trả ơn. Hơn nữa tánh ta chẳng muốn lân la cùng bốn biển! Vậy hiền lân giúp luôn đừng lựa lời từ chối.

Ngao Quảng nói:

- Tôi không dám bảo thượng tiên đi nhiều chỗ. Ở đây sẵn có trống sắt chuông vàng, nếu có việc còn giống trống, giọng chuông thì các Vương đệ về đây lập tức.

Ngô Không nói:

- Thế thì hay lắm. Hãy cho người đánh trống, giọng chuông đi.

Tức thì Ngao Quảng truyền lệnh giống trống, giọng chuông. Giây phút quả có ba vị Long vương về đến, còn chờ lệnh ngoài ngoai môn.

Ngao Quảng ra đón tiếp. Ngao Khâm nóng tính hỏi:

- Chẳng hay Vương huynh có điều chi dạy bảo?

Ngao Quảng nói:

- Hiền đệ đừng nói lớn, họ nghe được khó lòng. Trong cung có ông thánh trời sinh, ở núi Hoa Quả sơn làm quen hỏi xin đồ binh khí. Ta đưa món nào cũng chê nhẹ, túng cùng phải chỉ cây Thần Trân Thiết nơi đáy biển, hấn lấy lên thu gọn lại làm thiết bảng cầm tay. Lại đòi ta giúp y giáp, thực tình nơi Long cung này không có, nên ta mời các em về thương nghị! Vậy ai có y giáp đem tống nó đi cho rảnh.

Ngao Khâm nổi giận nói:

- Nó chỉ trợ trợ một mình, ta đủ bốn anh em, còn có cả muôn ngàn binh tướng, sao không bắt nó hành hình, để chi cho gai mắt.

Ngao Quảng khoát tay nói:

- Thôi, thôi! Hiền đệ đừng nóng tính, nó có phép thần thông biến hóa, còn thiết bảng này đánh xuống thành cung hư, lũy cũng nát, đừng nói chuyện đến thịt xương.

Ngao Thuận nói:

- Theo lời của Vương huynh, hiền đệ tưởng nhị ca cũng không nên gây chuyện. Tốt hơn, chúng ta chung đồ tống nó đi, rồi làm biểu dâng lên thiên đình, xin Ngọc Hoàng trừng trị. Tôi có đôi hia vừa đi may về xin thí cho nó đây.

Ngao Thân nói:

- Tôi sẵn mặc bộ giáp vàng này, cũng xin cởi ra thí cho nó, để nó đi cho rảnh.

Ngao Khâm nói:

- Bộ mào chuông cánh phụng của tôi đây, xin cũng bỏ ra không tiếc gì.

Ngao Quảng vui mừng nói:

- Vậy bốn anh em ta cùng đem vào bố thí.

Đoạn ba anh em đồng cởi đồ đem vào ra mắt Ngô Không, và nói:

- Chúng tôi là ba vị Long vương xin dâng nạp giáp y cho thượng tiên.

Ngô Không xem qua đẹp ý, liền đội mào, mang hia, mặc giáp, nai nịt xong. cầm thiết bảng vừa đi, vừa múa và nói:

- Tôi làm phiền các ông nhiều quá! Thôi xin từ giả nhé!

Dứt lời, vụt bay về hướng núi Hoa Quả.

Bốn long vương cảm tức hợp nhau làm biểu dâng lên Ngọc Hoàng, xin vấn tội Ngô Không, và hỏi rõ căn cội vị thượng tiên ấy.

Bấy giờ nơi cầu sắt, bấy khi chờ đợi Ngô Không, con thì đứng môi cầu con thì dòm xuống nước, Ngô Không vừa về đến, chúng hối hả vây quanh. hỏi:

- Đại vương ăn mặc oai nghiêm, rất xứng đáng một vị chúa tể nơi động này.

Ngô Không đặc ý để thiết bảng xuống nhảy phóc lên cao ngai.

Bấy khi thấy thiết bảng xúm nhau ôm lặc nhưng không nhúc nhích.

Chúng reo lên:

- Cha chả là nặng! Nặng như núi đá mà Đại vương cầm nhẹ như vông, thật sức mạnh phi thường, khó có người bì kịp.

Ngô Không hỏi:

- Vật quý tìm chủ quý! Mấy ngàn năm bửu bối nằm đáy biển.

Long vương không biết dùng nên mới cho ta. Bửu bối có hào quang chiếu sáng dài hơn hai trượng, lớn trót một ôm. Ta chề dài và lớn, nó liền thu ngắn và nhỏ, chính giữa có hàng chữ "Nhu ý kim cô bảng, trọng nhưt vạn tam thiên ngũ bá cân ". Chúng bay dang ra, ta bảo nó biến hóa cho xem.

Bọn khi vừa lui ra, Ngô Không liền nói:

- Nhỏ, nhỏ, hết sức nhỏ.

Tức thì thiết bảng chuyển mình thun lại còn bằng cây kim. Ngô Không lấy dắt vào mép tai.

Bấy khi kinh ngạc nói:

- Đại vương còn gì hay hơn, xin làm phép nữa xem chơi.

Tôn Ngô Không móc kim ra để lên bàn tay nói:

- Lớn! lớn, hãy lớn lên.

Kim bung ra lớn dài như trước.

Bấy khi vỗ tay reo lên lần nữa. Ngô Không thích ý, nhảy ra sân động, chống thiết bảng, niệm thần chú, hóa mình cao lớn, đứng chững chạc bảo:

- Cao, cao, cao lên nữa. Tức thì mình cao muôn trượng, đầu to như núi, răng hé như gươm, mắt lòa như chớp; thiết bảng cũng cao vút mây xanh, hào quang chiếu rọi trời.

Bấy mươi hai động yêu, thấy hào quang chiếu sáng tìm đến xem, thấy đều khiếp sợ, cúi đầu khâm phục.

Giây phút, Ngô Không niệm chú thu lại nguyên hình, rồi vào động ngai.

Bấy mươi hai Yêu vương đến quì ra mắt.

Ngô Không tỏ ý khoe khoang truyền khua chuông, đánh trống diễn binh, gươm giáo tuốt trần, cờ bay rợp đất.

Ngô Không ngồi trên bệ, y phục chỉnh tề truyền phong quan chức như sau:

Bốn khỉ già làm tứ kiện tướng. Hai khỉ ngựa to đuôi làm Mã lưu nhị nguyên soái. Hai con vượn cân vá làm Bàng bá nhị tướng quân. Binh quyền giao cho Tứ kiện tướng quân thống quân.

Từ đó, Ngô Không xưng là Mỹ Hầu vương thường ngày đàng vân giá vũ, đi khắp nơi, cùng chơi thân với sáu vị Ma vương sau đây, sớm tối luận bàn thế sự: 1) Ngưu ma vương 2) Giao ma vương 3) Bàng ma vương 4) Sư đà vương 5) Nhĩ hầu vương 6) Ngô hung Vương.

Một đêm trăng thanh gió mát, Ngô Không bày tiệc thết đãi các Ma vương. Ăn uống suốt đến canh khuya, tiệc mới tàn. Sáu Ma vương giả từ về động, Ngô Không men nồng say ngủ; nằm ngáy vo vo như sấm dậy. Tứ kiện tướng dàn binh hầu hạ.

Trong giấc nồng, Ngô Không chiêm bao thấy hai người: một người cầm vòng, một người nắm giấy, có đề ba chữ "Tôn Ngô Không", và hối hả tròng vòng vào cổ, dắt Tôn Ngô Không đi. Đến một nơi cung điện nguy nga, hồn Ngô Không ngó lên thấy bảng đề ba chữ: "U Minh Giới", thất kinh lắm lắm:

- Nơi đây là âm-phủ sao dắt ta đến đây làm gì?

Hai Kẻ kia nói:

- Nhà ngươi tới số phải trở về Diêm chúa, nên hai ta là quỷ vô thường, vâng chỉ đến bắt ngươi đây.

Tôn Ngô Không nói:

- Ta không thuộc ngũ hành, vượt ngoài vòng tam giới, thập điện vô phép bắt ta, hãy coi chừng cung này tan vỡ.

Hai quỷ vô thường không đáp, dắt Ngô Không đi mãi. Ngô không nổi giận, móc kim ở lỗ tai ra, niệm chú lớn thành thiết báng, đập chết hai quỷ vô thường, rồi xông vào đập phá cung thành.

Ngưu Đầu khiếp vía, Mã Diện kinh hồn, mạnh ai nấy chạy.

Bọn quỷ sứ vội chạy tới thập điện phi báo:

- Có thiên lôi giáng hạ phá đền đài, đập chết quỷ vô thường rồi!

Thập Điện đang ngồi thương nghị, nghe tin chẳng lành, liền kéo ra xem, thấy Ngô Không hung hăng dữ tợn, bèn kêu lớn:

- Xin thượng tiên cho biết tên họ trước khi phá điện này.

Tôn Ngô Không hỏi:

- Chúng bây biết là thượng tiên sao còn vô lễ, cho ngươi đến bắt. Ta là thánh trời sanh, tên là Tôn Ngô Không ở núi Hoa Quả, động Thủy Liêm. Còn chúng bay tên chi? Mau xưng lên kẻo tan hồn.

Thập điện đồng xá, và nói:

- Chúng tôi là Nhứt điện Trần quang vương, Nhị điện Sở giam-vương, Tam điện Tống đế vương, Tứ điện Ngũ quang vương, Ngũ điện Diêm la vương, Lục điện Bình đẳng vương, Thất điện Thái sơn vương, Bát điện Đồ nhị vương, Cửu điện Biện thành Vương, Thập điện Chuyển luân vương.

Tôn Ngô Không nói:

- Các ngươi là vương vị, sao không hiểu lẽ trời, làm điều trái phép, ta là thần tiên ngoài tam giới, vượt khỏi ngũ hành, sao các ngươi còn sai quỉ đến bắt?

Thập điện nói:

- Mong thượng tiên bớt giận, vì thiên hạ lắm kẻ trùng tên, nhiều người giống tuổi nên vô thường lầm lỡ, thượng tiên nghĩ tình lượng thứ

Tôn Ngô Không nói:

- Còn nói trớ trêu, ta đập một thiết bảng tan hồn. Hãy lấy bộ sinh tử ra đây ta xem sao?

Thập điện sợ sệt thưa:

- Xin thượng tiên quá bước, lên điện này xem sổ.

Tôn Ngô Không cầm thiết bảng nhảy phóc lên Sum la điện. Phán Quan sợ sệt lật đặt dâng sổ bộ.

Ngô Không lật ra tra các bộ Vô trùng, Mao trùng, Lân trùng, Giáp trùng, mãi tới Côn trùng là cào, chấu, bươm, ong, cũng không thấy tên mình. Tra tới loài Viên hầu: vượn, khỉ. Đến chữ hầu, số một nghìn ba trăm năm mươi hiệu, dưới có hàng chữ: " Tôn Ngô Không mãi thị thiên sản thạch hầu, cai thọ tam bá thập nhị tuế thiên chung "

Xem mấy hàng chữ, Tôn Ngô Không căm tức, liền lấy viết chấm mực gạt bôi lia lia và nói:

- Ta chẳng cần sống mấy trăm năm đó.

Đã bôi tên mình còn bôi luôn cho các vượn, khỉ kia nữa.

Đoạn, quăng viết ném sổ và nói:

- Từ nay các ngươi đừng nhắc đến tên ta nữa đó!

Dứt lời huơ thiết bảng phóng mình ra khỏi điện Sum la, trở về dương thế.

Thập điện vương ai nấy đều lo sợ họp nhau qua cung Túy Vân bàn với Địa Tạng vương Bồ tát làm sớ dâng biểu cáo với thiên đình.

Tôn Ngô Không về đến dương trần, thấy vấp chân giật mình thức dậy mới hay là chiêm bao!

Thấy Ngô Không đã tỉnh rượu, tứ kiện tương hỏi:

- Đại vương quá chén say lắm sao, mà ngủ đến một ngày một đêm vậy?

Ngô Không kể lại việc đến Sum la điện, phá, bôi sổ vừa rồi, và cười lớn nói:

- Thế là từ nay chúng ta chẳng còn sợ chết, và khỏi lo Diêm vương sai đi bắt nữa.

Bây khi nghe nói mừng rỡ kéo nhau đến lạy tạ ơn. Từ đó về sau loài khỉ sống chết không có số mạng nữa.

Ngày kia, Ngọc Hoàng đang ngự nơi Linh Tiêu điện, chư thần, chư tiên châu đũa mặt.

Bỗng thấy Thần hoàng tế chon chon tâu:

- Có Đông Hải Long vương Ngao Quảng đến dâng biểu, còn đứng ngoài chờ lệnh.

Ngọc Hoàng truyền cho vào.

Ngao Quảng bước đến quì lạy dâng sớ.

Tiên đồng tiếp sớ dâng lên, Ngọc Hoàng mở ra xem.

Văn biểu viết như sau:

" Thủy nguơn hạ giải ở Đông Thắng Thần Châu, Đông Hải tiểu Long vương, Ngao Quảng cúi dâng: Yêu tên Tôn Ngộ Không ở động Thủy Liêm núi Hoa Quả đến hiên ngang nơi thủy giải, khi dễ Thủy long, tước đoạt thần trần làm vũ khí cầm tay, sau áp bức đòi cho được y quan, y giáp. Thật là hành động ngang tàng, xin Ngọc Hoàng thu về thượng giới để tránh tai họa về sau. Kính dâng "

Ngọc Hoàng xem sớ xong, liền phán:

- Thôi, Long thần yên tâm về cõi, để ta sai tướng xuống bắt Tôn Ngộ Không về vấn tội.

Ngao Quảng tạ ơn, bái biệt trở về thủy giới.

Phút chốc lại có đạo đồng Tiên ông vào tâu:

- Có Tản Quảng vương thừa lệnh U Minh giáo chủ Địa Tạng vương đến dâng biểu.

Ngọc nữ vội tâu sớ dâng lên.

Ngọc Hoàng cầm chương biểu xem:

" U Minh giáo chủ Địa Tạng vương kính dâng: Thiết nghĩ: Trời có thần, đất có quỷ, âm dương thay đổi, sống thác có mạng, muôn vật đều chịu kiếp luân hồi, không có vật gì trường tồn mãi mãi. . Đó là đạo lý.

Nay tại núi Hoa Quả, động Thủy Liêm, trời sanh khỉ đá thọ khí âm dương ba trăm năm rồi, tên là Ngộ Không, tài phép phi thường, hiên ngang quá lễ. Vừa rồi Ngộ Không xuống Sum la điện giết quỷ vô thường, mắng vua Thập điện, lại xóa bôi sổ bộ Viên hầu, làm tuyệt đường sinh tử.

Thần kính dâng sớ nầy xin Ngọc Hoàng nhậm ngôn sai thiên binh xuống bắt Ngộ Không trị tội, thì chốn âm phủ mới khỏi mang họa " .

Ngọc Hoàng xem xong liền phán:

- Thôi, Tản Quảng vương lui về âm phủ, ta sẽ khiến tướng bắt Ngộ Không.

Trần Quảng vương vui mừng lạy tạ, lui ra.

Tiếp đó, Ngọc Hoàng phán hỏi:

- Thạch hầu sanh bao lâu, học được phép tiên nơi nào, mà tài giỏi như vậy?

Thiên Lý Nhân và Thuận Phong Nhĩ tâu:

- Cách chừng ba trăm năm chực năm nay, núi Hoa Quả có khối cẩm đá do khí âm dương nhật nguyệt kết tụ, sanh ra khí đá. Còn việc học phép thần thông chúng tôi chưa được rõ.

Ngọc Hoàng phán:

- Yêu hầu sanh chuyện, làm kinh động hạ giới, phải bắt về trừng trị. Vậy thần tướng đủ sức lãnh chiếu thu hồi Tôn Ngộ Không về trừng trị chăng?

Thái Bạch Kim Tinh quì tâu:

- Thạch hầu là giống trời sanh, tu đã lâu năm thần thông biến hóa. Hạ thần thiết tưởng khó nổi thu hồi, chi bằng đòi về phong chức, lưu giữ tại thiên cung, nếu nó có hung hăng dễ bề trị tội. Xin Ngọc Hoàng lấy lượng khoan hồng, giáo dục vật linh dày công tu luyện.

Ngọc Hoàng ngẫm nghĩ một lúc, rồi gật đầu khen phải, truyền cho Văn Khúc Tinh Quân tả chiếu, giao cho Thái Bạch Kim Tinh hạ giới chiêu an.

Thái Bạch Kim Tinh lãnh mệnh thẳng đến động Thủy Liêm.

Đến nơi Thái Bạch Kim Tinh gọi bầy khỉ nhỏ đến nói:

- Ta là Thiên sứ, lãnh chiếu Ngọc Hoàng, đến đây mời Đại vương các người lên trời lãnh chức. Mau vào báo gấp cho Đại vương các người ra hầu thiên chỉ.

Lũ tiểu hầu vội vã chạy vào báo. Tôn Ngộ Không mừng rỡ cười lớn, nói:

- May lắm! Ta có ý định lên trời chơi, nhưng chưa kịp đi, lại có thiên sứ đến rước.

Liền sửa soạn áo mào ra nghinh tiếp.

Thái Bạch Kim Tinh vào động. Đứng giữa truyền thiên chỉ.

Tôn Ngộ Không chẳng hề lạy tạ, đứng cười ha hả:

- Ông phụng chỉ đến đây, đã dày công khó nhọc. Vậy ta cho lũ nó đãi tiệc nhé!

Thái Bạch nói:

- Ta dâng thiên chỉ không dám trễ lâu. Hầu vương mau theo ta về trời gấp.

Tôn Ngộ Không quay lại dặn bọn khỉ:

- Tứ kiện tướng hãy ở đây chăm sóc việc quân binh, bảo toàn Thủ động. Ta về trời thăm dò đàng sá nếu tiện sẽ dẫn bay lên đó chơi cho biết

Tứ kiện tướng vâng lời.

Tôn Ngộ Không đặng vãn theo Thái Bạch.

<div class='story_chapter'></div>

Tôn Ngộ Không dùng phép cân đầu vân bay nhanh con gió.

Thái Bạch đuổi theo nhưng không kịp!

Ngộ Không bay trước tới cửa Nam Thiên, muốn xông vào, bỗng có Tăng trưởng Thiên vương cùng tám vị Thiên Quân là: Ban Thiên Quân, Lưu Thiên Quân, Trương Thiên Quân, Đào Thiên Quân, Tuân Thiên Quân, Đặng Thiên Quân, Tân Thiên Quân và Tất Thiên Quân, dàn thiên binh đón lại.

Tôn Ngộ Không tức giận nói lớn:

- Lão Kim Tinh xảo trá! Gạt lão tôn lên đây Cho ngươi ngăn cản!

Vừa dứt lời, Thái Bạch Kim Tinh vừa tới.

Tôn Ngộ không nổi giận nói:

- Lão tặc dám gạt ta sao? Ngươi nói Thượng Đế chiêu an, thỉnh ta lên lãnh chức, sao còn có kẻ ngăn đường chặn ngõ?

Thái Bạch Kim Tinh cười, nói:

- Hầu vương bớt giận, lão không phải người lừa gạt! Vì Hầu vương chưa từng đến Thiên Đình, nên Thiên tướng chưa quen mặt, không dám cho vào. Khi Hầu vương đã lãnh chức, ra vào sẽ không còn ai cản nữa.

Tôn Ngộ Không nói:

- Nếu vậy ta không muốn vào làm gì.

Thái Bạch Kim Tinh liền nắm tay Ngộ Không nói:

- Xin Hầu vương nguôi giận đi vào, kéo Ngọc Hoàng chờ đợi.

Đoạn gọi lớn:

- Mở cửa cho mau, ta vùng chiếu chỉ chiêu an, với tiên trung giới về đây.

Tiếng kêu vừa dứt, cánh cửa mở tung ra. Thái Bạch Kim Tinh dẫn Tôn Ngộ Không qua khỏi Nam thiên môn, thẳng đến điện Linh Tiêu.

Đến nơi, Tôn Ngộ Không không quì, chỉ đứng lóng tai nghe!

Thái Bạch Kim Tinh quì lạy Ngọc Hoàng, tâu:

- Hạ thần vâng thánh chỉ, đã đòi yêu tiên về đó, xin trình cùng Thượng Đế.

Ngọc Hoàng phán hỏi:

- Yêu tiên là ai? Cớ sao chưa ra mắt?

Tôn Ngô Không bước đến vái và nói:

- Lão Tôn có đây, cần ta việc gì?

Các vị thần tiên đều sững sốt thì thầm:

- Con Khỉ rùng thật là vô lễ! Đến không quì lạy, tung hô, còn xưng ta xưng lão!

Ngọc Hoàng phán:

- Ngô Không vốn là yêu tiên sống nơi hoang dã chưa từng biết lễ nghi, trẫm cũng rộng dung. Chẳng hề cố chấp.

Chư tiên thấy vậy bảo Ngô Không:

- Thượng Đế khoan dung, sao không đến lạy tạ ơn?

Ngô Không bước lên bái rồi lui ra không chịu lạy.

Tuy nhiên, Ngọc Hoàng không hề giận, ngồi mỉm cười và phán:

- Trong hàng văn võ còn khuyết chức nào, dùng Ngô Không vào làm chức đó?

Võ Khúc Tinh Quân tâu:

- Muôn tâu Thượng Đế, chức tước hiện nay đều đủ cả, chỉ còn khuyết chức Bạc Mã Ôn là Chánh Ngự Mã Giám, không biết Ngô Không có vừa lòng chăng?

- Vậy bổ Ngô Không vào làm chức ấy.

Chư tiên bảo Ngô Không tạ ơn.

Ngô Không cũng chỉ bước đến bái như lần trước.

Ngọc Hoàng bảo Mộ Đức Tinh Quân dẫn Ngô Không đến sở Ngự Mã Giám.

Mộ Đức Tinh Quân vâng lệnh dẫn Ngô Không đến giao cho viên chức trong sở, rồi lui về.

Giám Thừa, Giám Phổ, Điều Bộ, Lục Sĩ bốn người đến thỉnh tân Bạc Mã Ôn là Tôn Ngô Không lên ngồi trên, rồi đem sổ bộ giao trình xét.

Ngô Không từ lãnh chức ấy, ngày đêm lo chăm sóc mọi việc, chỉ hoàn hảo chức Điều Bộ lo lúa cỏ cho ngựa, chức Giám Thừa, Giám Phó thỉnh tụng Bạc Mã Ôn để sai khiến, còn Lục Sĩ lo coi tắm ngựa.

Tôn Ngô Không ở đó được nửa tháng, ngựa mập vô cùng. Các viên chức đều hoan nghênh, thiết tiệc ăn mừng. Giữa tiệc Ngô Không hỏi các quan:

- Chức Bạc Mã Ôn của ta như thế nào?

các quan nói:

- Chúc ấy ở sở Ngự Mã này to hơn hết.

Tôn Ngộ Không hỏi:

- Vậy chúc này thuộc về phẩm trật thứ mấy?

Các quan thưa:

- Chúc ấy không có phẩm-trật gì cả.

Tôn Ngộ Không trợn mắt nói:

- Không có phẩm-trật nghĩa là lớn hết cả phải không?

Các quan nói:

- Chúc tước này là hạng bét nơi thiên triều chỉ có quyền điều khiển chúng tôi, và toàn thể ngựa trong sở này thôi. Cũng may ông sung bổ vào đây ngựa mập béo mới được tiếng khen và được thiết tiệc ăn mừng. Nếu ruid ngựa ốm thì không khỏi bị quở phạt.

Tôn Ngộ Không nghe xong, nổi giận nghiến răng, đập bàn nói:

- Ngọc Hoàng khi ta lắm! Lão Tôn đang ở núi Hoa Quả xưng vương, thế mà lại gạt đến đây làm tên giữ ngựa, khinh bạc quá lẽ! Thôi ta về kéo mang tiếng sĩ-nhục!

Dứt lời, hét lên một tiếng, lấy cây kim dắt nơi vành tai thổi lên, hóa ra cây thiết bảng múa tít. Vừa múa vừa tiến ra cửa Nam thiên. Các thiên tướng biết mặt Bạc Mã Ôn không hề ngăn cản.

Tôn Ngộ Không ra khỏi Nam thiên môn dùng phép cân đầu vân bay về núi Hoa Quả.

Vừa về đến, thấy Tứ Kiện tướng, cùng các Yêu vương đang diễn binh, Nhị hầu vương coi tập võ, Tôn Ngộ Không kêu lớn:

- Lão Tôn về đây, chúng bay mau đón tiếp.

Các Yêu vương nghe tiếng rần rộ kéo ra.

Ngộ Không vào động, ngồi trên bệ, Yêu vương và khỉ con đem rượu lên mừng, và nói:

- Đại vương đi mười lăm năm, có được toại ý không?

Tôn Ngộ Không buồn bã nói:

- Ta đi mới vừa nửa tháng sao lại gọi là mười lăm năm, chúng bay quả không hiểu gì ngày tháng!

Nhị Hầu vương nói:

- Đại vương chưa rõ, trên trời một ngày, thì trung giới một năm vậy.

Tôn Ngộ Không ngậm nghĩ khen:

- Nhị hầu vương thông minh lắm! Vậy từ nay cho cai trị Tứ Kiện tướng.

Tứ kiện tướng hỏi:

- Chẳng hay Ngọc Hoàng cho thiên sứ vời Đại vương lên Thiên Đình nhận lãnh chức chi?

Tôn Ngô Không lắc đầu nói:

- Thượng Đế không biết dùng người, phong ta làm Bạc Mã Ôn. Ta nghe tên tốt nhận lầm, làm tới mười lăm ngày. Sau hỏi rõ thì chức ấy hèn mọn lắm, nên cảm giận đập bàn bỏ về đây.

Các khi nói:

- Đại vương là chúa tể nhất phương, sớm tối có kẻ hầu người hạ, sang trọng như thế này mà Ngọc Hoàng cho làm chức chăn ngựa, đáng buồn thay! Thôi, chúng tôi đem thêm rượu cho Đại vương giải khuây!

Bấy giờ trời chiều nắng nhạt, động Thủy Liêm gió thổi rạc rào, lẫn tiếng nước reo nơi cầu như những điệu nhạc du dương.

Ngô Không ngoi uống rượu, lòng căm tức chuyện đã qua, vừa buồn vừa giận, muốn có một chức tước ngang với Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Bốn có tiểu hầu vào báo:

- Tâu Đại vương, có Độc Giác Quỷ vương xin vào ra mắt, còn chờ lệnh ngoài cửa động.

Ngô Không truyền cho vào Độc Giác quỷ vào lạy thưa:

- Nghe Đại vương chiêu hiền từ lâu, tiếc rằng tôi chưa có dịp! Nay nghe Đại vương lãnh chức trời vinh qui hời động, nên đến đây xin chịu hầu dưới trướng. Nếu Đại vương nhận lời, tôi nguyện đem hết tài năng phò tá.

Tôn Ngô Không mừng rỡ, truyền ban áo mào, và phong Độc Giác Quỷ-vương làm chức Tiên phong.

Độc Giác Quỷ vương bước tới lạy tạ thưa:

- Chẳng hay Đại vương nhận chức chi tại Thiên triều?

Tôn Ngô Không nói:

- Thượng Đế cạc đãi người hiền, không biết chọn tài phong tướng, nên cho ta làm chức Bạc Mã Ôn!

Độc Giác Quỷ vương nói:

- Đại vương thân thông biến hóa có một không hai, lẽ nào làm chức chăn ngựa. Đáng ra phải chức tước ngang trời mới xứng.

Ngô Không nói:

- Chính thế! Tài ta đâu thua kém Ngọc Hoàng.

Liền cho Tứ Kiện tướng dựng giữa sân một cây cờ cao, đề bốn chữ lớn Tề Thiên Đại Thánh và truyền bảy mươi hai động phải kêu Ngô Không bằng cái chức tước đó.

Cả thầy đều tuân lệnh.

Giữa lúc ấy, trên thượng giới, Ngọc Hoàng lâm triều, bỗng có Trương thiên sư Giám thừa và Giám phó đến bái yết, vào tâu:

- Bạc Mã Ôn Tôn Ngô Không chề chức nhỏ không nhận, hôm qua đã trốn về trung giới.

Ngọc Hoàng còn đang ngỡ ngác thì lại có Tăng trưởng Thiên vương và các Thiên tướng vào tâu:

- Chẳng biết vì có gì Bạc Mã Ôn bỏ ra cửa Nam thiên, đến nay chưa thấy trở lại.

Thượng Đế phán:

- Thôi, các khanh hãy lui về, để trẫm sai thiên binh đi bắt nó.

Tháp tháp Lý Thiên vương và Na Tra tam thái tử quì tâu:

- Chúng tôi tuy bất tài xin tình nguyện đi bắt con yêu hầu ấy.

Thượng Đế nhậm lời, phong Lý Thiên Vương làm chức Hoàng Mã Eại nguyên soái, Na Tra làm Tam Đàng Hải Hội Đại thần dẫn thiên binh đuổi theo Ngô không truy nã.

Lý Thiên vương cùng Na Tra vốn là hai cha con, cùng ở chung một điện.

Sau khi được lệnh, Lý Thiên vương cùng Na Tra trở về kiểm điểm thiên binh, chọn Cự Linh thần làm tiên phong, Ngự Đổ Dực Xa làm tướng cạnh, nhắm núi Hoa Quả thẳng tiến.

Đến nơi, Lý Thiên vương truyền hạ trại cách hai mươi dặm rồi sai Cự Linh thần đến khiêu chiến.

Cự Linh thần vác búa đồng chạy đến động Thủy Liêm hét như sấm, kêu Ngô Không nói:

- Bạc Mã Ôn, ta vâng lệnh Thượng Đế đến đây bắt ngươi trị tội, hãy mau đem xác ra mà nộp.

Tiểu yêu thất kinh chạy vào báo:

- Có tướng trời sai xuống bảo Tề Thiên Đại Thánh ra hàng, bằng không nó giết chết cả động.

Tôn Ngô Không nổi giận, xách thiết báng chạy ra hỏi:

- Đứa nào cả gan dám đến đây hỗn láo với Tôn ông?

Cự Linh thần nói:

- Con Khỉ khốn nạn kia! Mà biết ta là ai mà dám hung hăng như vậy?

Ngô Không hét:

- Ngươi là tên thân dê tiện ở đâu, Tôn ông biết đến làm gì? Hãy nói tên đi kéo ta đập vỡ sọ!

Cự Linh thần giận dữ nói:

- Loài Khỉ xem ra xác láo thật. Ta là tiên phuông của Lý Thiên Vương tên Cự Linh thần đây. Hãy bỏ vũ khí quy hàng, bằng không sẽ tan xương nát thịt.

Tôn Ngô Không mắng:

- Cái thứ thần mặt đỏ lẻ ra ta cho một thiết bảng cho rồi đời. Ngặt vì giết người không biết sai ai trở về báo tin. Người về báo với Thượng Đế rằng:

- Thượng Đế không biết dùng người hiền, lão Tôn tài năng vô địch, sao lại cho làm chức giữ ngựa!

Cự Linh thần hỏi:

- Ý của người muốn Thượng Đế phong chức chi?

Ngô Không chỉ cây cờ trước động nói:

- Người hãy coi bốn chữ trên cây cờ kia mà về tâu với Thượng Đế phong cho ta. Nếu không ta đem binh đập phá cửa trời, chiếc ngai vàng của Thượng Đế cũng chưa vững, đừng nói đến chuyện bắt ta nữa.

Cự Linh thần nghe nói, ngó lên, thấy có đề bốn chữ Tề Thiên Đại Thánh, liền cười nói:

- Con Khi nầy muốn loạn thiên cung, nên mới dám đề Tề Thiên Đại Thánh. Vậy ta đập một búa cho xong đời, để chi sanh chuyện.

Liền vung búa chém xuống, Tôn Ngô Không đưa thiết bảng lên đỡ, chạm vào cán búa Cự Linh gãy hai!

Cự Linh hoảng hồn quay đầu chạy riết.

Ngô Không cười, nói:

- Ta chẳng thêm giết làm gì! Đừng sợ chạy. Hãy về báo lại cho đúng lời ta.

Cự Linh chạy thẳng về trại thờ hào hển thưa:

Be-mã~ l'e mạNgọc Hoàng tài cao, tôi sút thế gãy búa, xin về đây chịu tội!

Lý Thiên vương nổi giận nói:

- Người làm mất oai ta phải chém đầu làm gương cho kẻ khác.

Na Tra vội vã thưa:

- Xin phụ thân bớt giận lượng thứ cho Cự Linh thần, để con ra trận mới rõ tài cao thấp.

Lý Thiên vương y lời, tha tội cho Cự Linh và truyền Na Tra ra trận.

Na Tra nai nịt, kiểm điểm thiên binh kéo tới động Thủy Liêm khiêu chiến.

Tôn Ngô Không vừa đánh Cự Linh chạy, chưa kịp vào động, bỗng thấy một tướng nhỏ, thân hình vạm vỡ, lướt tới như bay, liền hỏi:

- Người con nhà ai? Thân xác bé mọn, đến đây làm gì đó?

Na Tra nạt lớn:

- Yêu hầu chớ vô lễ, ta là Na Tra tam Thái tử con thứ ba của Lý Thiên vương, nay vâng thánh chỉ đến bắt ngươi về nạp thiên đình trị tội.

Tôn Ngộ Không mỉm cười nói:

- Bé ơi? Miệng còn hôi sữa. ta giết không đành. Ngươi hãy xem cò của ta kia, về tàu với Thượng Đế phong ta chức ấy, bằng không ta phá tới thiên cung, đừng trách ta vô đạo.

Na Tra ngược mắt ngó lên thấy cò đề bốn chữ, cả giận hét:

- Ngươi thần thông bao nhiêu, dám xưng danh ngang hàng thượng đế? Ta quyết chém một gươm cho mất mạng.

Tôn Ngộ Không nói:

- Ta đứng trơ ra đây cho ngươi tha hồ chém.

Na Tra nổi giận niệm chú biến ra ba đầu sáu tay, cầm sáu môn binh khí, gươm chém yêu, dao chém yêu, trái cầu thêu, chày bàn yêu, bánh xe hóa lửa. Sáu tay đều đánh vãi vào Ngộ Không một lượt.

Ngộ Không giật mình nói:

- Cha chả, thằng con nít này cũng biết biến hóa. Song đừng lấu tấu mà bỏ mạng! Hãy coi phép của ta đây.

Liền hét lên một tiếng tức thì hóa ra ba đầu sáu tay, cầm sáu thiết bảng xốc tới đập Na Tra. Bửu bối đụng nhau vang lên như trời long đất lở!

Đánh hơn bốn mươi hiệp. Na Tra niệm chú biến ra muôn ngàn thứ binh khí nữa, bay liệng đầy trời, Tôn Ngộ Không thấy thế liền quăng thiết bảng lên biến ra muôn ngàn thiết bảng, đánh vệt hết những tinh khí của Na Tra.

Thừa dịp ấy Tôn Ngộ Không nhổ một sợi lông biến ra hình giả, cho đánh với Na Tra, còn mình thì nhảy vòng ra sau lưng giơ thiết bảng đập xuống.

Na Tra thất kinh, thu hình bỏ chạy.

Lý thiên vương đang ngồi lượng kế, bỗng thấy con hổ hải chạy về liền hỏi:

- Con Khỉ ấy thần thông bậc nào mà con phải thua chạy vậy?

Na Tra sụp lạy tạ tại và thuật lại đầu đuôi!

- Như vậy, ta khoan đánh với nó đã. Hãy về tàu lại xin thêm binh tướng đến vây bắt mới đặng.

Na Tra vâng lời. Cha con cùng nhau lục tục kéo binh về.

Tôn Ngộ Không thắng trận, quay về động.

Bảy mươi hai Yêu vương đều đến chúc mừng và bày tiệc linh đình thết đãi.

Trong bàn tiệc Tôn Ngộ Không thấy có sáu vị Ma vương tụ hội bèn nói:

- Ta đã xưng là Tề Thiên Đại Thánh, vậy sáu anh em cùng xưng Đại Thánh luôn.

Sáu người vâng lời cùng xưng:

Ngưu Ma vương xưng Bình Thiên Đại Thánh.

Giao Ma vương xưng Phúc Hải Đại Thánh.

Bàng Ma vương xưng Hồn Thiên Đại Thánh.

Sư Đà vương xưng Di Sơn Đại Thánh.

Nhĩ Hầu vương xưng Thông Phong Đại Thánh.

Ngộ Nhung vương xưng Khu Thần Đại Thánh.

Bảy vị Đại Thánh ngang tàng này tự xưng theo ý muốn, không gì đến trời đất nữa.

Cha con Lý Thiên vương về tới Thiên Đình, vào yết kiến Ngọc Hoàng, rồi quì tâu:

- Thần vâng chỉ xuống bắt Yêu hầu. Nhưng vì nó tài cao xuất chúng sức mạnh khóổ đương! Thần đành phải về tâu lại. Xin Bệ hạ sai thêm binh tướng, may ra mới bắt nó được.

Ngọc Hoàng ngơ ngác nói:

- Sá gì con yêu ấy, tài phép là bao mà phải xin thêm binh tướng?

Na Tra vội và quì tâu:

- Xin Ngọc Hoàng tha tội, hạ thần mới dám tâu! Tôn Ngộ Không có thiết bảng thần thông, Cự Linh thần khiếp hồn bỏ chạy, hạ thần cũng bị đánh trúng vai nên bại tẩu! Nó đề cờ bốn chữ Tề Thiên Đại Thánh, bảo thần về tâu lại với Ngọc Hoàng phong chức ấy thì nó mới đầu hàng, bằng không nó đánh tới Linh Tiêu điện.

Ngọc Hoàng nghe tâu giật mình phán:

- Loài yêu nghiệt, cả gan dám xúc phạm thiên trào! Các thiên tướng mau xuống bắt nó đem về đây.

Thái Bạch Kim Tinh tâu:

- Yêu hầu háo danh nói bướng, nó không biết chức nào lớn nhỏ. Nếu sai binh tướng đi bắt nhọc công, mà chưa chắc đã bắt được! Xin Ngọc-hoàng hạ chỉ chiêu an, phong chức ấy cho nó, tướng cũng không tốn gì lương bổng, mà cũng chẳng hại gì của thiên triều. Chẳng qua đó chỉ là một hư danh.

Ngọc Hoàng phán hỏi:

- Sao gọi là hư danh?

Thái Bạch Kim Tinh tâu:

- Thuở nay có chức Tề Thiên Đại Thánh bao giờ. Nay phong cho nó là hữu danh vô vị, không

có phẩm trật nào, không có quyền cai trị ai. Như vậy nó sẽ an lòng, khỏi còn phá phách.

Ngọc Hoàng y tấu truyền viết chiếu, sai Kim Tinh hạ giới chiêu an lần nữa.

Thái Bạch Kim Tinh phụng chiếu, đằng vân thẳng xuống núi Hoa Quả, vào động Thủy Liêm thấy trước dinh lấy lừng sắt khí, rực ánh hào quang, yêu tinh vác đao xách búa, vượn khỉ múa gậy trưng cung.

Chúng vừa thấy Thái Bạch đến, liền xốc tới bao vây, đũa nào, đũa ấy về mặt hầm hầm dữ tợn.

Thái Bạch Kim Tinh nói:

- Chúng bay mau vào báo với Đại Thánh, có ta là Thiên sứ, phụng sắc chiêu an, mau ra tiếp chiếu.

Các yêu vào báo Tôn Ngộ Không nói:

- Vậy thì tốt lắm! Lần trước Thái Bạch mời ta lên Thiên đình, tuy phong chức nhỏ, song cũng giúp ta thuộc đường hiểu lối. Lần này chịu khó đến nữa, chắc Ngọc Hoàng thuận ý phong ta chức lớn.

Liền truyền quân sắp hàng hai bên rồi bước ra động chào Thái Bạch và hỏi:

- Xin mời Lão tinh vào động.

Thái Bạch vào đứng giữa động nói lớn:

- Ngày trước Đại Thánh chê chức nhỏ, bỏ trốn về đây, nên Ngọc Hoàng sai Lý Thiên vương và Na Tra xuống vấn tội. Hai người ấy trở về báo rằng: Đại Thánh dụng cờ đòi phong chức Tề Thiên. Các thiên tướng đều giận dữ, muốn đem thiên binh xuống bắt Đại Thánh. Riêng tôi năm lần, mấy lượt, tâu Ngọc Hoàng xin tha tội cho Đại Thánh, và xin cho Đại Thánh được lãnh chức ấy. Ngọc Hoàng đã nhận lời, vậy Đại Thánh theo ta về trời nhận chức.

Tôn Ngộ Không cười lớn nói:

- Lần trước Lão tinh đã tốn công, lần này nữa giúp nữa, tôi xin đa tạ. Nhưng không biết trên trời có chức Tề Thiên Đại Thánh chăng?

Thái Bạch Kim Tinh nghe hỏi cười thầm, nói:

- Bởi có, nên tôi mới tâu phong, xin Đại Thánh đừng nghi kỵ, mau lên lãnh chức kéo Ngọc Hoàng mong chờ.

Tan Ngộ Không muốn mời thiên sứ dự yến, nhưng Thái Bạch tìm cách từ chối rồi hai người cùng đằng vân, bay thẳng đến Thiên -đình.

Đến cửa Nam thiên các thiên tướng đều vòng tay nghinh tiếp, không hề ngăn đón như lần trước.

Thái Bạch Kim Tinh đi thẳng vào bệ ngọc quì tâu:

- Hạ thần vâng chỉ đòi Bạt Mã Ôn về đến đây, xin Ngọc Hoàng dạy bảo.

Ngọc Hoàng đòi Ngô Không đến trước bệ phán:

- Nay ta chiều theo ý muốn, phong cho ngươi chức Tề Thiên Đại Thánh là tột bậc rồi. Vậy từ nay đừng gây chiến mà phạm tội.

Tôn Ngô Không nghe rằng đắc ý, rồi chỉ trả lời gọn hai tiếng: Tạ ơn!

Ngọc Hoàng liền truyền Lò Bang và Trương Bang cất một biệt dinh gọi là Tề Thiên Bàng Thánh gần vườn đào. Trong dinh chia làm hai phòng: Ân Linh tự và Ninh Thần tự, có tiên lại ở thường xuyên để châu chực. Tiếp đó Ngọc Hoàng ban cho Tề Thiên hai ve ngựa tủy, mười cái bông vàng, và sai Ngũ Đầu Tinh Quân đưa Tề Thiên về tư-phủ.

Về đến phủ, Tề Thiên bày tiệc rượu đãi Ngũ Đầu Tinh Quân và các tiên.

Tiệc mãn, ai về dinh nấy, còn Tề Thiên ở lại hưởng cảnh thanh nhàn muốn ra vào chẳng ai cấm ngăn.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Tôn Ngộ Không làm chức Tề Thiên Đại Thánh, không thuộc ngạch nào, chẳng biết phẩm chi, thấy trước cửa có đề năm chữ Tề Thiên Đại Thánh Phủ, thì tin là chức ấy, ngày ăn tối ngủ, có hai vị tiên lại châu hầu, dạo chơi khắp cả thiên cung, một mình thông thả, gặp Tam Thanh thì kêu bằng tướng công, thấy Tứ Đế thì chào rằng Bệ Hạ! Còn Cửu Diện là chín sao Bắc đẩu, năm tướng Ngủ phương, bốn vị Thiên vương, Nhị thập bát tú, Lục đỉnh, Lục giáp, năm ông Ngũ lão, các vị thiên thần đều quen biết, kêu bằng anh em! Nay tới hướng Đông, mai chơi phía Bắc, cứ việc dạo chơi hoài, các vị thiên thần đà lát mặt!

Ngày kia Thượng Đế lâm trào, có Tinh Dương Hứa Chân quân tâu rằng:

- Tề Thiên Đại Thánh mỗi ngày dạo khắp các nơi, ở không ắt sanh sự, xin Bệ Hạ cấp cho nó coi một việc mà cầm chân, để khỏi lo sanh tệ.

Thượng Đế nạp tấu, bèn đòi Tề Thiên Đại Thánh vào chầu.

Tề Thiên đến bái rồi tâu rằng:

- Chẳng hay Bệ Hạ đòi Lão Tôn đến ban thưởng vật chi?

Thượng Đế phán rằng:

- Trẫm thấy khanh ở không, chẳng có phân chi cai trị cho vui, nên đòi khanh vào đây, trẫm giao vườn Bàn đào cho khanh cai trị, coi giữ cho thường, chớ nên sơ hở để chúng phá phách.

Tề Thiên mừng rỡ, tạ ơn rồi lui ra.

Về gần tới phủ, ghé vườn Bàn đào, mới đến cửa ngõ, có Thổ Địa giữ vườn ấy đón lại hỏi rằng:

- Đại Thánh đi đâu đây?

Tề Thiên nói:

- Ta mới vâng chỉ vườn này, nên đến mà tra xét.

Thổ Địa làm lễ, rồi kêu các lực sĩ ra dẫn Tề Thiên vào vườn, Thổ Địa cũng theo hầu.

Tề Thiên đi coi khắp hết, rồi hỏi Thổ Địa vườn này có mấy cây đào?

Thổ Địa thưa rằng:

- Nội vườn cộng hết thảy là ba ngàn sáu trăm cây, phía trước một ngàn hai trăm cây bông trái nhỏ, ba ngàn năm mới chín một kỳ, ăn nó thì thành tiên, nhẹ mình mà thêm sức. Còn giữa vườn một ngàn hai trăm cây, bông trái có từng, trái ngọt lắm, sáu ngàn năm mới chín một kỳ, ăn nó thì bay như chim mà trường sinh bất lão. Còn phía sau một ngàn hai trăm cây, chín ngàn năm mới chín một kỳ, trái có gân màu tía, nhỏ hơn hết, ăn nó thì sống bằng trời đất.

Tề Thiên nghe nói thì mừng thầm, đếm y số rồi trở về phủ.

Từ đó về sau không đi chơi đâu hết, hễ năm ba bữa thì ra vườn đào một lần, đi thì có Thổ Địa và Lục sĩ với Tiên lại theo hầu.

Ngày kia thấy vườn đào có trái chín, tìm tâm muốn nếm cho biết mùi, ngặt quan hầu theo hoài, làm sao mà ăn lên cho đặng.

Tề Thiên kiểm kế mà nói rằng:

- Thôi, các người ra ngoài cửa mà giữ cửa vườn, để ta ở nhà mát mà nghỉ một chút.

Ai nấy đều vâng lệnh mà lui ra hết.

Chùng đó Tề Thiên lại nhà mát cởi đồ y phục ra, nhảy phóc lên cây đào, lựa trái nào chín mùi thì hái mà ăn tươi, làm một bụng lừ lừ mới nhảy xuống, bận áo đội lại xong rồi, ra cửa kêu Tiên lại về phủ.

Từ đó sắp sau, bắt bèn, làm thế đó hoài, làm riết gần hết vườn đào!

Ngày kia Vương Mẫu nương nương ở cung Diêu Trì tại hướng Tây (Bà này là chúa mấy vị tiên nữ), đến kỳ đào chín sửa soạn làm hội Bàn Đào, bèn sai bảy nàng tiên bện bảy sắc áo, là: Thanh y tiên nữ, Huỳnh y tiên nữ, Tào y tiên nữ, Tố y tiên nữ, Hồng y tiên nữ, Tử y tiên nữ, Lục y tiên nữ, xách giỏ lam đi hái trái Bàn đào.

Khi bảy nàng tiên đến cửa vườn, thì thấy có Thổ Địa, Lục sĩ và Tiên lại giữ cửa.

Bảy nàng tiên nói:

- Chúng tôi vâng lệnh Vương Mẫu đến đây hái đào về làm hội.

Thổ Địa nói:

- Khoan vào đã, các cô! Xưa khác nay khác. Vả Thượng Đế có sai Tề Thiên Đại Thánh cai trị vườn này, chờ chúng tôi thưa lại đã.

Thất tiên hỏi:

- Tề Thiên Đại Thánh bây giờ ở đâu?

Thổ Địa nói:

- Đại Thánh ở trong vườn, đương ngủ trong nhà mát.

Thất tiên nói:

- Chúng tôi đi có giờ khắc, chẳng dám trễ lâu, xin ông dắt vào nhà mát mà ra mắt, chớ biết chùng nào ngài dậy mà chờ!

Thổ Địa nghe các tiên nói phải, liền dắt Thất tiên nữ vào nhà mát, thấy áo mào để đó mà không biết Đại Thánh đi đâu, kiểm cùng vườn mà chẳng thấy!

Té ra Đại Thánh ăn vụng no rồi biến hình ra nhỏ còn hai tấc, chun nằm trong hột đào mà ngủ, nên kiểm không đặng.

Còn Thất tiên nữ nóng về nên nói rằng:

- Chúng tôi vâng lệnh Vương Mẫu đến đây, mà kiếm Đại Thánh chẳng đặng, lẽ nào dám về không!

Tiên lại nói:

- Đại Thánh hay dạo đã quen, chắc là đi tìm bạn, các cô vâng chỉ thì hái lần đi, chùng Đại Thánh về, chúng tôi sẽ thừa lại.

Thất tiên nữ y lời, ra vườn trước hái đầy ba giỏ. Rồi lại vườn sau không thấy đào chín, còn những trái xanh, là bị Tề Thiên ăn hỏn!

Thất tiên nữ nói:

- Lạ này, hội này là hội lớn, chánh chín ngàn năm, sao vườn này không có trái chín, hái sao cho đầy một giỏ.

Bởi vườn sau trái ít, nên hái đặng bảy giỏ mà thôi. Ba thứ đào vì sao lại chín một lượt? Là vì ba ngàn năm chín một thứ, hái hai giỏ, hội nhỏ; sáu ngàn năm chín một thứ nữa, hái hai thứ đặng sáu giỏ thì hội trung, đến chín ngàn năm chín một thứ nữa, đặng bảy giỏ nên chín ngàn năm thì đại hội.

Khi Thất tiên nữ kiếm khắp vườn, thấy phía nam trái đào ở trên nhánh nửa xanh nửa đỏ.

Thanh y tiên nữ kéo nhánh ấy xuống, Huỳnh y tiên nữ hái rồi, Thanh y tiên nữ buông nhánh đào bật lên.

Tề Thiên té nhào xuống, giật mình thức dậy, hiện hình rút thiết bảng hét lớn rằng:

- Chúng bây là yêu quái ở đâu? Sao dám cả gan hái đào trộm.

Thất tiên nữ hải kinh đồng quỳ xuống mà thưa rằng:

- Chúng tôi không phải yêu quái, thiệt là Thất tiên nữ vâng lệnh Vương Mẫu hái đào làm hội, có trình Thổ Địa, vào kiếm Đại Thánh không đặng, chị em tôi sợ trễ nên phải hái lần, xin Đại Thánh bớt giận và tha tội.

Tề Thiên nghe rõ thì đổi giận làm vui mà nói rằng:

- Thôi, các tiên nga chờ dậy. Chẳng hay Vương Mẫu làm tiệc đãi ai?

Thất tiên nữ thưa rằng:

- Lệ thường thì mời Phật Tổ bên Tây Phương, Quan Âm bên Nam Hải, Sùng Ân bên Đông huê, Huỳnh Linh bên Bắc địa, Huỳnh Giác ở Trung ương và Tam Thanh, Tứ đế, Thái Ất, Bát tiên, Địa tạng vương, Thập điện, Tứ Hải long vương, và các vị thần tiên tinh tú, đồng hội tề, rước Thượng Đế qua phó Bàn Đào.

Tề Thiên hỏi:

- Có thỉnh ta chăng?

Thất tiên thưa:

- Chúng tôi không nghe nói.

Tề Thiên nói:

- Ta làm chức Tề Thiên Đại Thánh lại có công giữ vườn sao không mời ta dự tiệc.

Thất tiên nữ thưa rằng:

- Lệ cũ thì vậy, chớ kỳ này không biết thế nào?

Tề Thiên nói:

- Phải, thôi, các cô đứng cho vững đã.

Nói rồi niệm chú làm phép định thân, chỉ các tiên nga mà nói rằng:

- Đứng đó, đứng đó!

Thất tiên nữ đứng như trời trồng.

Tề Thiên thấy các tiên nữ trơ trơ dưới cội đào, liền nhảy vào nhà mát mặc áo đội mũ, rồi cầm đầu vân đi phó hội trước, xảy gặp Xích Cước đại tiên.

Tề Thiên sinh ra một kế, liền bái mà hỏi rằng:

- Chẳng hay ông đạo đi đâu?

Xích Cước đại tiên nói:

- Tôi đi phó hội Bàn Đào.

Tề Thiên nói:

- Thượng Đế khen tôi có tài cầm đầu vân hay lắm, nên sai tôi đón các thần tiên mà dặn rằng: "Lệ này phải hội tề tại đền Thông Minh; tập lễ xong rồi, sẽ hội Bàn Đào luôn thể".

Xích Cước ngỡ là thiệt cái lệ, nên quay lại đi qua Thông Minh điện.

Còn Tề Thiên thấy Xích Cước đi xa rồi niệm chú. .. Biến hình ra Xích Cước, rồi riết qua hội Bàn Đào.

Khi vào tới Bửu các, thấy tiệc dọn chỉnh tề, những đồ mỹ miều kể đã không xiết, mà không có rượu với đào, và chưa thấy ai dự tiệc.

Tề Thiên muốn làm lén ba miếng, xảy có mùi rượu bên phía Đông phất qua thơm nức mũi, Tề Thiên bước qua thấy hũ rượu rất ngon thì bắt thềm, ngắt có quan canh, biết làm sao đặt! Liền nhỏ lông bỏ vào miệng nhai nhỏ phun ra, hóa ra con buồn ngủ bay đậu trên mặt quan canh, quan liền ngủ gục hết.

Lúc này Tề Thiên làm lộng, lựa mấy ngón nhất hạng bung qua phía Đông mà ăn, nên cổ bàn lờ hết.

Tề Thiên ăn đồ no nốc, uống rượu say mê! Nghĩ rằng:

- Không xong, khi mình giữ vườn thì lựa đào ngắt ăn hết, nay lại ăn vụng làm lỡ hết cổ bàn, khai hết mấy chình rượu mà uống! Nếu đến chừng khách tới, thì chúng bắt chẳng sai, chi bằng lên lên về dinh mình mà ngủ, dầu có lậu ra cũng dễ chối.

Làm tuồng tỉnh táo riết về phủ Tề Thiên, nhằm lúc say ba ngù, đi lạc qua cung Đâu Suất.

Khi ấy Tề Thiên thấy bảng đề Đâu Suất cung thì sực nhớ rằng:

- Cung Đâu Suất là chỗ Thái Thượng lão quân ở, nếu vậy mình đã đi lạc xa rồi! Xưa rày cũng lâu đến ông này, sẵn dịp ghé thăm luôn thể.

Nói rồi sửa bước vào, chẳng dè ông Thái Thượng mắc giăng kinh trên lầu với ông Nhiên Đăng, các đệ tử đều đứng hầu nghe giảng, nên Tề Thiên vào cung Đâu Suất không thấy một người, liền đi thẳng vào phòng, thấy trong năm cái bầu đựng những thuốc kim đơn.

Tề Thiên mừng quá nói rằng:

- Từ mình thành tiên tới nay, biết thứ thuốc này là quý, song chưa đặng luyện chế mà cứu người, may gặp vật này, mà không có chủ, vậy mình uống thử ít viên.

Nói rồi trút bầu thuốc bỏ vào miệng nhai nuốt.

Tề Thiên làm một hơi sạch trơn trong bầu chẳng còn hườn nào hết, nhờ thuốc đã rượu hết say giựt mình ngẫm nghĩ rằng:

- Không xong rồi, họa lớn bằng trời, không phải dễ! Nếu Thượng Đế hay đặng ắt tánh mạng chẳng còn! Chi bằng chạy về động Thủy Liêm mà trốn.

Nói rồi nhảy tới Tây Thiên Môn, tàng hình ra khỏi cửa, cân đầu vân nhảy xuống Hoa Quả Sơn, kêu lớn rằng:

- Chúng bây ôi! Ta đã về đây!

Yêu tinh và quần hầu quỳ lạy mà thưa rằng:

- Đại Thánh nở nào bỏ chúng tôi lâu quá vậy!

Tề Thiên nói:

- Không bao lâu mà!

Vừa nói vừa đi vào động, Tứ kiện tướng lạy mừng rồi hỏi rằng:

- Đại Thánh đã ở trên trời một trăm mười một năm, chẳng hay làm chức chi vậy?

Tề Thiên nói:

- Ta nhớ đâu ba bốn tháng, mà dưới thế này đến một trăm mười một năm! Nói cho phải, chuyến này khá. Thượng Đế hậu đãi và phong cho Tề Thiên Đại Thánh.

Lại thuật hết các công chuyện từ khi đi cho đến về đây. Yêu quỷ và quần hầu mừng rỡ, rót rượu

nước dừa dâng lên. Tề Thiên hớp một miếng, rồi phun phèo phèo, nhăn mặt mà rằng:

- Uống không đặng! Hồi sớm ta lại cung Diêu Trì uống những quỳnh tương tiên tử, hơi thơm ngát, vị ngọt ngào, thương hại cho chúng bây biết làm sao mà uống cho đặng đồ quý ấy! Vậy thì ta lên lên trộm về vài hủ các ngươi uống một đũa một chút cũng đặng trường sinh.

Yêu quỷ và quần hầu tạ ơn, Tề Thiên Đại Thánh ra khỏi cửa động làm phép tàng hình, cân đầu vôn lên vô cung Diêu Trì, thấy quân canh còn ngủ!

Tề Thiên lựa hai hủ lớn cặp nách, còn hai tay xách hai hủ nữa là bốn hủ, rồi tàng hình đem về động, làm hội tiên tử uống với yêu quái và quần hầu.

Nói về Thất tiên nữ tới mười hai giờ mới tan phép định thân, đồng xách giỏ hoa lam về tàu với Vương Mẫu rằng:

- Chúng tôi hái hai vườn đào trước y số, đến vườn đào sau không còn một trái. Chắc Tề Thiên Đại Thánh ăn vụng hết. Chị em tôi đương kiếm đào, xảy đâu Đại Thánh nhảy ra hành hung muốn đánh, hỏi hội này mời ai, chúng tôi nói theo lệ cũ, rồi Đại Thánh làm phép định thân, đến bây giờ chúng tôi mới tỉnh hồn về đặng.

Lúc ấy Vương Mẫu nghe nói nổi giận, liền vào tàu với Thượng Đế. ..

Xảy có quân canh vào tàu:

- Không biết ai ăn vụng lỗ cổ bàn hết, và uống rượu, lại lấy mất hết bốn hủ quỳnh tương lớn.

Kế Tứ đại tiên sư vào tàu rằng:

- Tôi chế thuốc Cửu Chuyển kim đơn, đặng làm hội Đơn Nguơn, chẳng biết ăn trộm ở đâu mà trút hết năm bầu. Xin Thượng Đế cho người tra xét.

Thượng Đế nghe tàu lấy làm lạ.

Xảy thấy Tiên lại vào tàu rằng:

- Tề Thiên Đại Thánh đi dạo hôm qua tới bữa nay chưa về.

Thượng Đế sanh nghi!

Kế Xích Cước đại tiên vào tàu rằng:

- Hôm qua tôi vâng lệnh Vương Mẫu phó hội Bàn đào, gặp Tề Thiên Đại Thánh nói với tôi rằng: Bộ Hạ dạy tôi đến Thông Minh điện diễn lễ rồi sẽ phó hội Bàn đào, tôi trở lại đền Thông Minh hôm qua tới nay, mà chẳng thấy tin giá ngự nên tôi phải đến đây đợi lệnh.

Thượng Đế kinh hãi phán rằng:

- Trẫm không truyền chỉ đòi hiền khanh, chắc là Ngô Không nó gạt khanh đó. Vậy thì Linh Quan đi xét bắt Ngô Không về đây coi nào!

Giây lát Linh Quan đi xét ra rõ có ấy, trở về mà tàu rằng:

- Các việc ấy đều nơi Tôn Ngô Không hết; nay nó đã trốn về núi Hoa Quả động Thủy Liêm,

đang làm tiệc tiên tử ở dưới là rượu nó ăn trộm đó.

Thượng Đế nghe qua nổi trận lôi đình, hạ chỉ đòi bốn vị Thiên tướng, Lý Thiên Vương, Na Tra, Nhị thập bát tú, Cửu Diện tinh quân, Ngũ Phương yết đế, bốn vị Công Tào, các vị Thiên thần dẫn mười muôn thiên binh xuống vây núi Hoa Quả, bắt cho được Tôn Ngộ Không đem về trị tội.

Khi ấy chư thần tướng dẫn mười muôn binh xuống vây núi Hoa Quả, Lý Thiên Vương truyền trên bủa lưới khắp trời, gọi là Thiên la, dưới bủa lưới khắp đất, gọi là Địa võng, trên chín lớp lưới, dưới chín lớp lưới, cộng lại là mười tám lưới.

Trước sai mấy vì sao dữ tợn, kéo binh tới trước động Thủy Liêm khiêu chiến.

Khi tới động, Cửu Diện tinh quân kêu rằng:

- Đại Thánh ở đâu? Chúng ta vâng chỉ đến đòi Đại Thánh về trời, nếu bất tuân thì bị giết cả động.

Tiểu yêu về báo lại. ..

Tề Thiên đang nhậu với Tứ kiện tướng quân và các Yêu vương, nghe báo chẳng hề sợ sệt, lại ngâm thơ rằng:

Ngoa nguê tiệc rượu lại ngâm thi,

Bao quản ngoài tai tiếng thị phi.

Ngâm đặng hai câu, có quân vào báo rằng:

- Cửu Diện hung thần nhục mạ lắm!

Tề Thiên cười rằng:

- Kệ nó đừng báo làm chi, cứ đóng cửa cho chặt.

Nói rồi ngâm hai câu nữa:

Thơ rượu sẵn vui ngâm lại nhậu,

Công danh chỉ tính kiếp cùng chầy.

Kế tiểu yêu vào hót hải báo rằng:

- Đại Thánh ôi! Không xong! Chín vị hung thần phá hư cửa động rồi.

Tề Thiên nổi giận nói rằng:

- Ta say quá, thôi Độc Giác quỷ vương dẫn bảy mươi hai chúa động ra trước, còn ta với Tứ kiện tướng theo sau. Độc Giác quỷ vương vâng lệnh dẫn bảy mươi hai chúa động xông ra, bị Cửu Diện chặn đánh nên phải thối lại, ra không khỏi động!

Kế Tề Thiên xách thiết bồng tới hét lớn rằng:

- Tránh Tránh.

Độc Giác và bảy mươi hai chúa động tránh vệt hai bên.

Tề Thiên xông ra đánh Cửu Diện phải lui ra cửa động.

Cửu Diện nói rằng:

- Bật Mã Ôn không sợ chết, ngươi phạm tội trời:

1.) Ăn vụng Bàn đào.

2.) Uống lén rượu ngự tửu.

3.) Ăn vụng cỗ bàn của Vương Mẫu.

4.) Lén uống thuốc kim đơn của Lão quân.

5.) Ăn trộm ngự tửu đem về làm tiệc, nay còn cự chống cho thêm tội nữa sao?

Tề Thiên cười ngất nói rằng:

- Năm điều đó quả có, ta không thêm chối, mà bây giờ chúng bây muốn cái gì?

Cửu Diện nói:

- Nay Thượng Đế sai chúng ta xuống bắt ngươi, ngươi mau chịu phép, kéo liên lụy cả động.

Tề Thiên nổi giận nói rằng:

- Chúng bây là đồ khốn, tài phép bao nhiêu mà nói lớn lối! Ta đập một cây cho rồi đời.

Cửu Diện hỗn chiến, bị Tề Thiên mạnh mẽ qua, Cửu Diện đánh không lại vệt chạy hết, về trại thưa rằng:

- Hầu yêu mạnh bạo vô cùng, chúng tôi đánh không lại.

Lý Thiên Vương sai bốn vị Thiên Vương dẫn Nhị thập bát tú kéo binh ra vây phủ.

Tề Thiên chẳng hề nao núng, dẫn bốn tướng mạnh và Độc Giác quý vương với bảy mươi hai chúa động chủ ra cự địch.

Đánh từ giờ thìn cho đến mặt trời lặn, Độc Giác quý vương và bảy mươi hai chúa động đều bị thiên thần bắt hết, trừ ra có Tứ kiện tướng chạy khỏi.

Còn đó Tề Thiên đương đánh với Tứ vị Thiên vương, Lý thiên Vương và Na Tra thái tử, Tề Thiên nhổ một nắm lông bỏ vô miệng nhai nhỏ phun ra, hóa hình Tề Thiên vô số, đều cầm thiết bả trợ chiến với mình.

Tứ vị Thiên vương, Lý Tịnh Na Tra đều bại tẩu! Tề Thiên dùn mình thâu lông lại, về tới cửa động, thấy Tứ Kiện Tướng dàn quân nghinh tiếp.

Tứ Kiện Tướng khóc ba tiếng, rồi cười ba tiếng.

Tề Thiên hỏi:

- Vì có nào đã khóc lại cười?

Tứ Kiện Tướng thưa rằng:

- Khóc là khóc bảy mươi hai chúa động và quý vương bị bắt, còn cười là mừng Đại Thánh thắng trận mới về.

Tề Thiên nói:

- Sự chinh chiến thắng bại là việc thường, hơi nào mà buồn bực. Chúng ta ăn cho no, ngủ cho khỏe, mai bắt Thiên Vương lại mà báo thù.

Chúng khỉ đều thỉnh lệnh.

Nói về Lý Tịnh thân binh, các Thiên Vương về dung yêu quái hỏ hang rất nhiều, mà bắt không đặng một con khỉ.

Lý Thiên Vương truyền Thiên binh treo lục lạc theo Thiên la Địa võng, hễ nghe rung lục lạc thì đón bắt, đừng cho yêu hầu trốn thoát.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Quan Âm Bồ Tát ở núi Phổ Đà tại Nam Hải. Khi Vương Mẫu mời phó hội, thì Quan Âm đi với đệ tử là Lý Mộc Tra pháp danh Huệ Ngạn, đồng đến cung Diêu Trì, thấy cỗ bàn đã lở hết! Tuy có mấy vị Thiên tiên, mà không ai ngồi tiệc, cứ bàn luận chuyện Tề Thiên. ..

Quan Âm ra mắt các tiên, các tiên đáp lễ, rồi thuật chuyện lại. ..

Quan Âm nói:

- Nếu không dự tiệc thì các vị theo bản tăng vào châu Thượng Đế coi thế nào!

Các tiên y lời, theo đến Thông Minh điện, có bốn vị Tiên sư và Xích Cước đại tiên nghinh tiếp.

Quan Âm và các tiên bước vào, thì có Thái Thượng lão quân và Vương Mẫu còn ở đó.

Chào hỏi với nhau rồi, Quan Âm quì tâu rằng:

- Bây giờ tính hội này làm sao?

Thượng Đế phán rằng:

- Kỳ hội nào cũng vui, kỳ này bị yêu hầu quấy rối? Nên trăm giện sai mười muôn thiên binh đi bắt nó, chưa thấy trở về, không biết thắng hay là bại.

Quan Âm nói rằng:

- Vậy thì Huệ Ngạn xuống núi Hoa Quả thăm coi thắng phụ thế nào! Nếu gặp đánh thì trợ chiến, rồi về báo tin.

Huệ Ngạn vâng lời xách thiết côn giáng hạ. Tới núi Hoa Quả thấy Thiên la Địa võng bủa giăng, liền kêu lớn rằng:

- Ta là Nhị Thái Tử Lý Mộc Tra xin vào thám thính.

Lý Thiên Vương mở cửa dinh.

Huệ Ngạn vào lạy cha và ra mắt bốn vị Thiên vương.

Lý Thiên Vương hỏi:

- Con ở đâu tới đây?

Huệ Ngạn thưa rằng:

- Con theo Bồ Tát phó hội Bàn đào, thấy hư hết cỗ bàn, nên Bồ Tát vào châu Thượng Đế. Thượng Đế thuật chuyện. .., nên Bồ Tát sai con đi thám thính.

Đang nói nửa chừng, kẻ có quân vào báo rằng:

- Tề Thiên dẫn hầu tinh đến khiêu chiến.

Huệ Ngạn thưa rằng:

- Bỏ Tát dạy con đi thám và trợ chiến, con xin ra trận coi yêu quái thế nào?

Lý Thiên Vương nói:

- Con đi thì phải cho cẩn thận.

Huệ Ngạn hươi thiết côn ra khỏi cửa, rồi hỏi rằng:

- Tề Thiên là ai?

Tề Thiên nói:

- Lão Tôn đây! Còn ngươi là ai đó?

Huệ Ngạn nói:

- Ta là học trò Quan Âm bồ tát, con thứ hai của Lý Thiên Vương tên là Mộc Tra tự Huệ Ngạn đây.

Tề Thiên nói:

- Sao ngươi không ở Nam Hải mà tu, đến đây làm gì?

Huệ Ngạn nói:

- Ta vâng lệnh thầy đi thám thính, thấy ngươi khiêu chiến, nên ta ra mà bắt ngươi.

Tề Thiên nói:

- Mi chớ khoe tài, ta đập mi một cái cho biết.

Huệ Ngạn giơ côn ra đỡ, đánh đặng sáu mươi hiệp Huệ Ngạn chạy dài.

Tề Thiên thu quân về động.

Còn Huệ Ngạn chạy về thờ dốc mà rằng:

- Tề Thiên thiệt có tài, con cự đà không lại.

Lý Thiên Vương hoảng kinh truyền viết biểu cầu cứu, sai Đại Lực quỷ vương theo Huệ Ngạn về trời dâng biểu.

Khi ấy Huệ Ngạn về thuật chuyện cho Quan Âm nghe, Quan Âm còn suy nghĩ.

Còn Đại Lực quỷ vương dâng sớ Thượng Đế coi rồi phán rằng:

- Sá gì một con quỷ mà mười muôn Thiên binh làm không lại, mà phải xin tiếp cứu! Bây giờ tính sai đạo binh nào?

Quan Âm chấp tay tâu rằng:

- Bệ Hạ chớ lo! Bần tăng dâng một vị thần, bắt yêu hầu nháy mắt.

Thượng Đế phán hỏi:

- Bồ Tát cử ai?

Quan Âm tâu rằng:

- Người ấy kêu Bệ Hạ bằng cậu ruột. Nhị Lang hiển thánh tên Dương Tiễn, khi trước giết sáu con yêu, lại có sáu người anh em bạn tại Mai Sơn, sẵn có 1200 thần thảo đầu, thần thông quảng đại, bây giờ ở tại vòm Quán Châu, và có tánh kiêu, như sai đi đánh thì đi, nếu đòi về trào mà sai thì chắc không chịu! Xin Bệ Hạ xuống chiếu sai va, thì chắc va phụng mạng.

Thượng Đế y lời truyền viết chiếu điều binh rồi sai Đại Lực quý vương đi.

Khi Đại Lực quý vương tới vòm Quán Châu, đến trước dinh, Nhị Lang hiển thánh tiếp sứ, rồi thiết hương án quì đọc chiếu như vậy:

" Tề Thiên Đại Thánh là Tôn Ngộ Không ở tại động Thủy Liêm núi Hoa Quả, hội Bàn đào nó phá rã rồi, Thiên Bình Thiên Tướng bị đả xưng vưng. Xin hiển khanh ra sức cùng nghĩa đệ giúp công Trị bình, trăm sẽ phong, chinh đốn rồi ta ban thưởng. "

Nhị Lang hiển thánh vâng lời tạ ơn; rồi nói rằng:

- Vậy Thiên sứ về trước tâu lại, rằng tôi phụng chỉ đề binh.

Nói rồi kêu sáu anh em: Khượng thái úy, Trương thái úy, Giao thái úy, Lý thái úy, Quách Thân tướng quân, Trục Kiện tướng quân, bảo đem 1200 thần thảo đầu cho sẵn, đem cung tên khí giới theo, đồng nổi gió, bay qua núi Hoa Quả, thấy Thiên la Địa võng bủa giăng.

Nhị Lang hiển thánh kêu lớn rằng:

- Ta là Nhị Lang hiển thánh chân quân, vâng chỉ đem quân trợ chiến.

Lý Thiên Vương nghe báo truyền mở cửa dinh nghinh tiếp.

Nhị Lang hiển thánh vào hỏi việc chinh chiến thế nào?

Lý Thiên Vương thuật chuyện lại, Nhị Lang hiển thánh cười rằng:

- Để nó giỏi nó thần thông với tôi. Các ông hãy mở Thiên la Địa võng ra, hễ đánh đâu vây đó mà thôi, xin Thác Tháp thiên vương hay là Tam Thái Tử cầm kiếng chiếu yêu đứng trên mây soi xuống, đừng tôi coi mà theo nó, dẫu nó biến ra vật chi cũng biết, đừng cho nó sầy khó lòng.

Nhị Lang hiển thánh dặn các thần thảo đầu cột chó, cầm ó lại, chờ khi hỗn chiến sẽ thả ra.

Dặn rồi dẫn sáu tướng tới động Thủy Liêm khiêu chiến. Thấy bày khí đóng binh như rồng uống khúc, trước cửa động dựng cờ đề chữ Tề Thiên Đại Thánh, Nhị Lang hiển thánh nói:

- Loài yêu hầu vô lễ, muốn địch thế với trời!

Khi ấy tiểu hầu vào báo, Tề Thiên nai nịch cầm thiết bảng xông ra hỏi rằng:

- Người là tiểu tướng ở đâu, dám cả gan đến đây khiêu chiến?

Nhị Lang hiển thánh nạt rằng:

- Mi có mắt mà không người, ta là cháu kêu Thượng Đế bằng cậu, chức Chiêu Huệ Tĩnh hiển vương, là Nhị Lang hiển thánh chân quân, vâng chỉ đến bắt người đây.

Tề Thiên nói:

- Ở ta có nghe em Thượng Đế muốn chồng, xuống phàm trần kết đôi với Dương quân, sinh đặng một trai tên là Dương Tiễn sức mạnh nhỏ núi Giao Sơn, có phải là mi đó chăng? Mi là con nít nhảy mũi ta không nỡ xuống tay, ta tha cho mi về kêu Lý Thiên Vương ra đây cự chiến.

Nhị Lang nổi giận mắng rằng:

- Yêu hầu cà xốc, ta chém một đao.

Hai đàng đánh nhau, ba trăm hiệp sức cũng cầm đồng.

Nhị Lang hiển thánh hóa mình cao muôn trượng, tóc đỏ, mặt xanh, nanh dài, mũi lớn, cầm đao lớn bằng hòn núi chém bổ Tề Thiên.

Tề Thiên cũng biến hình cao muôn trượng, cầm thiết bạng lớn như núi Thái Sơn cự với Nhị Lang hiển thánh.

Lúc này binh yêu hoảng vía hết chòn vòn, tướng khỉ run en thoi cà thọt!

Chùng ấy sáu tướng của Nhị Lang hiển thánh mới thả chó và ó ra, trên nhành ó liện, dưới gốc chó râm, binh tướng sẵn nà, làm cho bầy khỉ quăng gươm ném giáo, con vọt vô rừng, con nhảy vào động.

Tề Thiên thật không sút chi Nhị Lang hiển thánh, song thấy quần hầu vỡ tan, phải hiện nguyên hình chạy về tiếp cứu!

Nhị Lang hiển thánh đuổi theo.

Tề Thiên không muốn cự bởi nóng bầy khỉ nên riết về, ai dè về gần cửa động, bị sáu tướng của Nhị Lang đón lại mà rằng:

- Con khỉ khốn chạy đâu?

Phản chó với ó nó vãi theo, Tề Thiên tưng thế, thân thiết bạng giắt vào mép tai, rồi biến ra con se se bay lên ngọn cây mà đậu! Sáu tướng kiếm không đặng.

Kế Nhị Lang hiển thánh chạy đến hỏi rằng:

- Các em rượt tới đâu mà mất nó.

Sáu người nói:

- Chúng tôi vây nó tại đây, không biết nó biến đi đâu mất! .

Nhị Lang hiển thánh trợn mắt ngó lên, thấy trên ngọn cây có yêu khí, biết là Tề Thiên biến ra se se ấy, liền hiện nguyên hình lại, rồi dùng mình biến ra con bù cắt, bay lên mổ se se, se se sợ bay bỗng hóa ra con cò ngà bay lên mây.

Bù bắt biến ra hạc biển bay theo. Cò ngà hoảng kinh xẹt xuống suối hóa ra con cá. Hạc biển bay theo xuống suối không thấy con ngà, thì chắc con ngà đã biến ra tôm cá, liền hóa ra con sáo mà xom, con cá thấy con sáo xom lia xom lịa, thì nghi là Nhị Lang biến ra, liền lội thối lại.

Con sáo thấy con cá chày mà đuôi không đỏ, biết là Tề Thiên liền chạy theo mà mổ. Con cá thấy con sáo sao chân không đỏ, biết chắc là Nhị Lang theo mình liền lặn xuống biển ra con rắn nước, nhảy vọt lên bờ, lủi vô cỏ rậm. Con cò sáo mổ hụt, lại thấy rắn nước nhảy lên bờ, thì chắc là Tề Thiên hóa rắn mà trốn, sáo liền hóa ra hạc xám theo mổ rắn nước, rắn nước chạy vọt lên triền núi hóa ra chim nất nước, đậu theo mé khe, Nhị Lang hiển thánh thấy Tề Thiên biến ra vật hèn mọn, thì không thèm hóa ra vật khác làm chi, liền hiện hình người lấy cung mà bắn. Chim nất nước lệ mắt, liền nhào xuống chân núi, hóa ra một cái miếu Thổ Địa, cái miệng làm cửa, hai hàm răng làm cánh cửa, cái lưỡi làm cốt Thổ Địa, cặp mắt làm cửa sổ, còn cái đuôi không biết làm sao phải hóa làm cột cờ dựng sau miếu!

Nhị Lang hiển thánh tới gặp miếu Thổ Địa sau miếu có dựng cờ.

Nhị Lang ngẫm nghĩ cười rằng:

- Con khỉ nó gạt ta đây! Ta khi nào mắc kế, thuở nay miếu Thổ Địa đời nào dựng cờ sau lưng, Tề Thiên gạt ta chun vào để nó cắn. Ta không thèm vô cửa, ta đánh phá cho hư gãy cánh, rồi ta sẽ vào.

Tề Thiên nghe nói nghĩ rằng:

- Nếu để nó đập phá cửa, thì gãy răng đui mắt mình còn gì.

Nghĩ rồi vùng biến mất! Nhị Lang hiển thánh kiểm hết sức không đặng!

Kế bốn Thái Úy, hai tướng quân chạy tới hỏi rằng:

- Anh bắt đặng Tề Thiên chưa vậy?

Nhị Lang hiển thánh cười mà thuật chuyện vậ vậ. ...

Sáu người đều sững sờ!

Nhị Lang hiển thánh nói:

- Vậy các em ở đây coi chừng, để ta lên mây kiểm nó.

Nói rồi nhảy lên nửa chừng, thấy Lý Thiên Vương và Na Tra đang ở trên mây soi kiếng.

Nhị Lang hiển thánh nói:

- Thiên Vương có thấy yêu hầu chăng?

Lý Thiên Vương nói:

- Nó không có lên đây, ta đang soi gương mà tìm nó.

Nhị Lang hiển thánh thuật chuyện lại, Lý Thiên Vương nghe nói, thì cầm kiếng mà soi, rồi cười ngất mà rằng:

- Con khỉ nó qua vòm Quán châu là chỗ Chơn quân ở kia kia, Chơn quân trở về bắt nó cho mau.

Nhị Lang hiển thánh nghe nói xách đao đi riết.

Nói về Tề Thiên gần tới vòm Quán Châu, liền giả hình làm Nhị Lang hiển thánh, đi thẳng vào cửa miếu, Quỷ sứ ngỡ là chủ về, kéo ra làm lễ rước vào.

Tề Thiên ngồi giữa bảo đem sổ bộ ra xem, thấy đề Lý Hổ đem tam sanh cúng trả lễ, Trương Long cầu gia đạo bình an, kẻ tới cầu con, người xin cứu bệnh.

Đương xem sổ bộ, kẻ báo gia gia về nữa! Quỷ sứ nghe báo chạy ra sững sờ!

Nhị Lang hiển thánh hỏi:

- Có Tề Thiên tới đây không?

Quỷ sứ thưa rằng:

- Có một gia gia hình dung như vậy, đương xem bộ sổ ở trong.

Nhị Lang hiển thánh nghe nói xông vào.

Tề Thiên xem thấy hiện hình hình mà nói rằng:

- Nhà ngươi đừng lấu tấu, miếu này về Lão Tôn rồi!

Nhị Lang hiển thánh chém một đao, Tề Thiên đưa thiết bảng ra đỡ.

Hai người đánh với nhau ra khỏi cửa, vừa đánh vừa chạy đến chân núi Hoa Quả!

Đã sức cầm đồng thì chớ, lại còn sáu người trợ chiến và thiên binh thiên tướng phủ vây.

Lúc này Đại Lực quỷ vương về tâu. .. Thượng Đế với Quan Âm, Thái Thượng, Vương Mẫu và các tiên còn ở lại đèn bàn luận, Thượng Đế nghe Đại Lực quỷ vương tâu chuyện thì hỏi rằng:

- Nhị Lang hiển thánh đánh cả ngày sao không nghe tin thắng bại?

Quan Âm chấp tay tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ, ngự ra cửa Nam Thiên với Thái Thượng đạo tổ để xem thắng phụ dường nào.

Thượng Đế khen phải, liền ngự ra Nam Thiên Môn, mở cửa trời xem xuống, thấy Lý Thiên Vương cầm kiếng đứng trên mây với Na Tra. Các thiên binh thiên tướng thì vây phủ Tề Thiên, còn Nhị Lang hiển thánh với sáu người em vây đánh Tề Thiên, mà cũng trật vượt làm không xuể!

Quan âm nói với Thái Thượng rằng:

- Tôi tiến cử Nhị Lang là thần thông quảng đại, mà còn bắt không được Tề Thiên. Thôi, để tôi giúp Nhị Lang một phép đặng bắt nó cho rồi.

Thái Thượng hỏi:

- Bỏ tát làm sao mà giúp?

Quan Âm nói:

- Tôi quăng cái Tịnh bình xuống đập đầu con khỉ, đầu không chết cũng té nhào thì Nhị Lang bắt đặng.

Thái Thượng nói:

- Cái tịnh bình của Bồ Tát bằng ngọc, như đánh nhằm thì tốt, rủi có trật bể uống! Thôi, để tôi giúp cho.

Quan Âm hỏi:

- Đạo tổ dùng vật chi?

Thái Thượng cầm cái vòng trong tay tả mà rằng:

- Cái vật này bằng gang, tôi tắm luyện đã linh lắm, nhờ đeo trong mình, nên rất quý! Nước ngâm không ướt, lửa cháy không mềm, quăng đặng vật chi thì nó quấn chặt cứng nên gọi là Kim Cang trát, một tên riêng là Kim Cang sào. Năm trước, tôi qua khỏi cửa Hàm cốc cũng nhờ nó, mới độ nước Tây Vực thành Phật nhiều lắm. Để tôi quăng xuống cho mà coi.

Nói rồi quăng xuống.

Khi Tề Thiên đương mê trận, chẳng dè Kim Cang sào rớt nhằm đầu, Tề Thiên té nhào, bộ như chết hụt, lồm cồm chờ dậy, bầy chó nhảy vô cắn xé, trì kéo lằng nhằng, nên Tề Thiên nằm dưới đất la chó, vừa la vừa chờ dậy, bị Nhị Lang hiển thánh và sáu anh em xúm lại bắt Tề Thiên đè xuống lấy ngoéo sắt móc eo ếch, xỏ tiên thàng trói lại hết thế vùng vẫy.

Khi ấy Thái Thượng thâu Kim Cang sào, rồi mời Thượng Đế với Vương Mẫu, Quan Âm về điện Linh Tiêu. Còn bốn Thái Úy và hai tướng quân dẫn Tề Thiên vào trại. Các Thiên Vương và Thiên tướng đồng khen rằng:

- Thiệt là nhờ công lao Tiểu thánh, mới bắt đặng yêu hầu.

Nhị Lang hiển thánh nói:

- Nhờ hồng phúc của Thượng Đế và oai lực các ông, chó tôi có tài chi mà khen ngợi.

Sáu người em bạn thưa rằng:

- Xin anh để chúng tôi dẫn yêu hầu nạp cho Thượng Đế.

Nhị Lang hiển thánh nói:

- Các em chưa có sắc phong, không nên chầu Thượng Đế, để sai thần Lục đình lục giáp giải nó lên Thiên Tào, còn các em vào núi này trừ cho hết yêu quái. Còn ta theo các vị Thiên tướng lên Đế đình lãnh thưởng, sẽ về phân phát cho nhau.

Sáu người đều vâng lệnh, đi xuống Hoa Quả Sơn.

Còn Nhị Lang hiển thánh đi với Thiên Tướng Thiên Binh về tới Thông Minh điện. Thiên sứ tâu rằng:

- Nhị Lang và Thiên Binh Thiên Tướng bắt đặng Tề Thiên giải về.

Thượng Đế truyền Đại Lực quỷ vương, Lục đình, Lục giáp, với các tướng trời, dẫn Tôn Ngộ Không tới đài trăm yêu mà phân thây muôn đoạn.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy chúng thần dẫn Tề Thiên tới đài trăm yêu, trói vào cột hàng yêu, gương chém mẻ gương, giáo đâm mẻ giáo, hỏa tinh đốt không cháy, Thiên Lô đánh không sòn! Đại Lực quỷ vương và các Thiên tướng tâu lại. ..

Thượng Đế phán rằng:

- Không biết yêu hầu học phép hộ thân ở đâu mà đặng như vậy! Bây giờ liệu làm sao?

Thái Thượng tâu rằng:

- Con khỉ ấy ăn bàn đào, uống ngụ tửu, lại nuốt hết năm bầu thuốc kim đơn của tôi, nên nó thành mình vàng rồi làm sao giết cho chết! Vậy xin Bệ Hạ giao nó cho tôi bỏ vô lò bát quái, dùng lửa phép mà hầm nó, hễ chảy thuốc kim đơn ra hết, thì nó phải ra tro.

Thượng Đế phán rằng:

- Vậy thì giao Tề Thiên cho Lão quân khiển sát.

Thái Thượng vâng chỉ. ..

Rồi Thượng Đế với Nhị Lang hiển thánh lên điện, thưởng một trăm bông vàng, một trăm ve ngụ tửu, một trăm hột hườn đơn và gấm thêu châu báu. ..

Nhị Lang hiển thánh tạ ơn, rồi lãnh phần thưởng lui về miếu cũ.

Còn Thái Thượng về cung Đâu Suất mở trói cho Tề Thiên, bỏ vô lò bát quái đậy nắp lại, truyền Lực đình Lực giáp và một đạo sĩ coi chụm lửa cho đủ bốn mươi chín ngày đêm.

Nguyên lò bát quái là tám cung: Cung Càn, cung Khảm, cung Cấn, cung Chấn, cung Tốn, cung Ly, cung Khôn, cung Đoài, mà cung Tốn ở trên gió.

Tề Thiên nép bên cung Tốn cho khỏi lửa, tuy không lửa thì mặc lòng, chớ cũng bị khói un hai con mắt nâu hết, nên thành mắt lửa trong vàng! .

Đủ bốn mươi chín ngày đạo sĩ dỡ nắp ra coi, trong ý tưởng Tề Thiên tiêu rồi, còn thuốc kim đơn chảy ra cả khối.

Ai dè Tề Thiên đương dụi con mắt, nghe tiếng dỡ nắp lẩn cản, trên miệng lò trống lỗng! Tề Thiên vùng nhảy thót ra, đá ngã lò rớt xuống trung giới, sau thành Hỏa Diệm sơn, làm đạo sĩ phải đạo.

Khi thỉnh linh Đạo sĩ đậy nắp không kịp. Còn Lực đình Lực giáp a lại nắm Tề Thiên mà kéo, Tề Thiên vụt lẩn cù!

Lúc ấy Tề Thiên như cọp sút rọ.

Thái Thượng nóng mũi chạy theo níu lại, bị Tề Thiên xô ngã sấp! Rồi lấy thiết bảng ra riết tới

thiên cung loạn đả! Chính vì sao lo đóng cửa, bốn Thiên Vương chạy tan.

Tề Thiên đánh đến chỗ nào thì tan chỗ nấy, không ai dám cự, đánh tới Linh Tiêu bửu điện, nhờ có bộ hạ ông Hộ Thánh chơn quân là Vương Linh Quan giữ điện, thấy Tề Thiên loạn đả.

Linh Quan rút roi vàng cản lại hỏi rằng:

- Con khỉ khốn đi đâu? Có ta đây không đặng ngang dọc.

Tề Thiên không thèm nói lại, hơi thiết bảng đập nhau, Linh Quan lấy sức chống cự, chưa biết hơn thua.

Khi ấy Hộ Thánh chơn quân cho đòi 36 vị lôi công tới ví Tề Thiên hỗn chiến.

Tề Thiên không nao núng hóa ra ba đầu sáu tay cầm thiết bảng đánh như chong chóng.

Linh Quan và 36 vị lôi công vây ngoài xa không dám xáp lại.

Thượng Đế kinh hãi, liền truyền chỉ sai Du Diệt linh quan và Duật Hành chơn quân, đồng qua Tây Phương đặng thỉnh Phật Tổ Như Lai cứu giá.

Nói về hai vị thiên sứ đàng vân đến Lôi Âm tự, cậy bốn vị Kim cang, và tám vị Bồ tát; dẫn tới trước tòa sen, hai vị đánh lễ rồi, Thích Ca hỏi:

- Thượng Đế sai nhị thánh đến đây có việc chi?

Hai vị thuật chuyện và bạch rằng:

- Bởi có sự gấp rút như vậy, nên phải cầu Phật Tổ từ bi cứu giá.

Thích Ca nói:

- Các vị Bồ Tát ở đây, để ta đi cứu giá.

Dặn rồi kêu Ấ Nang tôn giả và Ca Diếp tôn giả đi theo, hóa hào quang bay gần tới Linh Tiêu bửu điện, nghe khoa khí giới điếc tai, ấy là 36 vị lôi công vây đánh Tề Thiên mà không đã ngựa!

Thích Ca dạy Lôi công bãi chiến, rồi kêu Tề Thiên ra hỏi.

Tề Thiên hiện nguyên hình, lướt tới hét lớn rằng:

- Ngươi là kẻ thật thà ở xứ nào tới đây khuyên giải?

Thích Ca cười rằng:

- Ta ở nước Cực lạc hiệu Thích Ca Như Lai, nghe đồn ngươi ngang dọc làm phản cung trời, nên ta đến hỏi thăm cho biết, chẳng hay ngươi sinh tại đâu, thành đạo năm nào, vì có chi mà sanh loạn như vậy?

Tề Thiên nói: - Ngươi muốn rõ cội rễ của ta, thì nghe ta ca đây.

Ca rằng:

Thinh không trời đất nứt sanh ta,

Hoa Quả non tiên thiệt cửa nha
 Ở động Thủy Liêm tài tốt chúng
 Học thầy Tây Thổ phép cao xa
 Luyện chúc sống đời tà nhục nguyệt,
 Ra công giúp chúng khiếp yêu ma
 Vì ở trung thần chê siển thổ,
 Dốc lên thượng giới ngự chương tòa
 Hơn thua cuộc thể lòng không chát,
 Dời đổi ngôi trời chí đã sa
 Có đức có tài thì có vị,
 Ai thua gì nhượng nghiệp hoàng gia.

Thích Ca nghe rồi cười rằng:

- Người bắt quá một con khỉ thành tinh, sao dám cướp ngôi Thượng Đế? Vả Thượng Đế tu tới 1550 kiếp, mỗi kiếp đều nhiều năm, người công đức bao nhiêu, phỏng muốn tranh ngôi báu? Sao người không sợ chết, phải lo việc tu hành, nếu còn làm thói dọc ngang, gặp kẻ đạo cao thì uổng mạng?

Tề Thiên nói:

- Tu nhiều kiếp thì mặc dầu, không lẽ làm vua hoài hử. Lời tục nói: Ngôi lâu còn dời chỗ, ngôi báu cũng đổi thay. Người hãy bảo Thượng Đế dọn đồ đi mà nhường ngôi cho ta, bằng không thì ta đánh mãi.

Thích Ca nói:

- Người trừ phép trường sanh và biến hóa ra, còn phép chi hay nửa chãng, mà dám nhường ngôi Thượng Đế?

Tề Thiên nói:

- Ta có phép rất nhiều, 72 phép huyền công, luyện đặng trường sanh bất tử, và cân đầu vân cũng hay, nhảy một nhảy hơn 108000 dặm. Tài phép như vậy làm vua trời không xứng hay sao?

Thích Ca nói:

- Vậy thì ta đánh cuộc với người, nếu người nhảy khỏi bàn tay hữu của ta, thì người hơn, ta bảo Thượng Đế nhượng thiên cung cho người, khỏi bề chinh chiến, còn người nhảy không khỏi bàn tay ta, thì người trở về trung giới tu ít kiếu nửa sẽ lên tranh đoạt.

Tề Thiên nghe nói cười thầm rằng:

- Thích Ca thiết què mùa quá! Lão Tôn nhảy một cái 108.000 dặm, sá chi bàn tay, dầu bao lớn, lại nhảy không khỏi.

Nghĩ rồi hỏi lớn rằng:

- Người làm chủ việc ấy chắc không?

Thích Ca nói:

- Chắc.

Nói rồi xòe bàn tay hữu ra, bằng lá sen.

Tề Thiên cất thiết bảng, rồi co giò nhảy qua! La lớn rằng:

- Ta qua khỏi rồi.

Ngó quanh quất thấy năm cây cột đỏ như thịt, trên ngọn có mây xanh.

Tề Thiên nói:

- Mình nhảy xa quá, tới đây cùng đường rồi, thì Thích Ca bảo Thượng Đế nhường ngôi cho mình chắc lắm! Song mình phải làm dấu, phòng sau đối nại với Thích Ca. Nghĩ rồi nhỏ lòng hóa viết mực, đề tại cây cột giữa, tám chữ rằng: "Tề Thiên Đại Thánh đảo thử nhứt du". Nghĩa là: Tề Thiên đi chơi tới chỗ đó.

Đề rồi lại đá xuống gốc cột thứ nhất một vũng, rồi cân đầu vùn trở lại, té ra cũng còn đứng trong bàn tay Thích Ca mà nói rằng:

- Người là con khỉ đá vát! Ra không khỏi bàn tay ta mà còn múa mỗ!

Tề Thiên nói:

- Người có theo ta đâu mà biết, ta đi tới chân trời, thấy năm cây cột đỏ, trên ngọn có mây xanh, ta có làm dấu, người không tin đi mà coi?

Thích Ca nói:

- Ta chẳng đi đâu hết, người hãy cuối đầu xuống mà coi?

Tề Thiên trợn mắt dòm xuống, thấy ngón tay giữa của Thích Ca có đề tám chữ: Tề Thiên Đại Thánh đảo thử nhứt du, dưới cọng tay cái còn bọt, nước đá!

Tề Thiên hoảng kinh nói rằng:

- Kỳ không kìa! Ta đề tám chữ đó nơi cây cột chống trời, sao lại ở nơi tay họ! Chắc họ có phép tiên tri, làm vậy đặng gạt mình, ta chẳng hề tin, đi coi lại một nữa.

Nói rồi nhảy lên một cái bị Thích Ca lật bàn tay xuống đất, năm ngón tay Thích Ca hóa ra năm hòn núi Ngũ Hành, chụp đè trên lưng Tề Thiên Đại Thánh!

Các vị lời thần và Á Nang, Ca Diếp chấp tay khen rằng:

- Hay lắm!

Thích Ca bảo Ấ Nang, Ca Diếp từ giã ra về.

Xảy thấy Thiên Bồng Thiên Hựu chạy đến râu rắng:

- Xin Phật Tổ nán chờ Thượng Đế ra mắt.

Thích Ca ngó lại thấy xe rồng tán phụng hương báu nhạc trời.

Thượng Đế ngự ra tạ ơn rằng:

- Nhờ Phật Tổ trừ đặng yêu hầu, xin nán lại dự tiệc, ngỏ dùng lễ mọn tạ ơn.

Thích Ca chấp tay râu rắng:

- Lão tăng vâng chỉ tới trợ lực với chư thần, có công lao bao nhiêu mà phòng cảm tạ.

Thượng Đế truyền mời các thần tiên đồng phó hội tạ ơn Phật Tổ, lại truyền tiên nữ dọn yến, bàn đào, ngự tửu, cùng đồ trân tu quý báu không biết bao nhiêu.

Giây phút các thần tiên đến trước Phật Tổ mà bạch rằng:

- Phật Tổ từ bi đại đức trừ đặng yêu hầu, chúng tôi cảm tạ. Xin Phật Tổ đặt tên hội này là hội chi, theo dèo cuộc này.

Thích Ca nói:

- Nay trên trời đã an, thì đặt An thiên hội cũng đặng.

Các thần tiên đều khen hay!

Lúc ngự yến có tiên nữ ca vang, nhạc trời trỗi chập.

Vương Mẫu dẫn các tiên nga đến dâng bàn đào, mà bạch rằng:

- Khi trước bị yêu hầu phá hội bàn đào. Nay nhờ Như Lai trừ nó, lại làm hội An Thiên, tôi chẳng biết lấy chi tạ ơn, nên rửa tay hái ít trái bàn đào đem dâng lấy thảo". Thích Ca chấp tay tạ ơn.

Vương Mẫu dạy tiên nga ca múa.

Giây lâu có Nam Cực tiên ông cỡi hươu đến ra mắt Thượng Đế, rồi đến trước mặt Phật Tổ mà bạch rằng:

- Khi trước tôi nghe Lão Quân dẫn yêu hầu về mà đốt, tưởng họa tán đà tiêu rồi, không dè nó thoát ra được, đánh phá cung trời làm cho kinh động Thượng Đế, nay nhờ Phật Tổ trị an, lại thiết An Thiên hội, nên tôi đem cỏ thoát bông hương, kim đơn châu bích, xin Như Lai nhiệm lễ mọn.

Thích Ca thâm lãnh.

Kế Xích cước đại tiên đến ra mắt Thượng Đế, rồi bạch với Phật Tổ rằng:

- Nhờ ơn Phật Tổ trị đặng yêu hầu, tôi xin dâng hai trái giao lê, ít trái lão táo gọi là chút tạ ơn.

Thích Ca cũng lãnh, rồi dạy Ấ Nang, Ca Diếp thâm lễ vật, đặng từ tạ ra lui về.

Xảy thấy Linh Quan đi tuần về báo rằng:

- Tề Thiên ló đầu ra khỏi núi!

Thích Ca nói:

- Không hề chi.

Liên lấy một tờ giấy trong túi ra có đề sáu chữ vàng là: Ân ma ni bát di hồng.

Sai Ấ Nang tôn giả đi dán trên chót núi Ngũ Hành, năm hòn núi tự nhiên chắc cứng, như trên có câu đầu, dưới có ràng cẳng rút vô vậy! Tuy ló đầu ló tay ra, mà dặng không nổi.

Xong rồi Thích Ca già từ Thượng Đế và các thần tiên ra về, tuy vậy mà lòng cũng từ bi, sai Thổ Địa và Ngũ Phương Yết Đế canh giữ Tề Thiên, dặn có đói thì cho ăn sắt cục! Khát thì nấu đồng tiêu ra cho uống! Chờ hết tội sẽ cho người đến cứu.

Dặn xong rồi về chùa Lô Âm, bên bước Cục Lạc.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Phật Tổ từ tạ Ngọc Đế về đến Lôi Âm bửu sai, để các vị Bồ Tát Kim Cang cầm tràng phan bửu sai ra tiếp giá.

Như Lai lên ngôi tòa sen, hào quang sáng lòa.

Các Bồ Tát Kim Cang chấp tay làm lễ hỏi:

- Phá cõi trời, làm rối bàn đào hội, là ai vậy?

Như Lai phán các việc đầu đuôi, hết thầy nghe nói đều mừng rỡ lui châu.

Ngày kia Phật Tổ kêu các vị Á La, Yết Đế, Bồ Tát, Kim Cang mà nói rằng:

- Từ thân đặng yêu hầu tính lại đặng năm trăm năm dưới phàm. Nay ta có một bửu bồn, kêu là Vu Lan bồn có đủ trái ngon bông lạ cho các người hưởng nhờ, ý các người muốn chăng?

Hết thầy chấp tay tạ ơn.

Phật Tổ biểu Á Nang Ca Diếp phân phát cho đại chúng.

Hết thầy cảm tạ rồi, xin Như Lai giảng dạy.

Như Lai giảng tam thừa kinh phép chánh quả rồi nói với chúng rằng:

- Ta xem trong bốn cõi đại bộ châu, con người lành dữ khác nhau. Tại Đông Thắng thần châu kính trời đất, có lòng hiền, Tây Nguu hạ châu không tham ái; Bắc Cư lư châu hay sát sanh vọng ngữ, còn Nam Thiện bộ châu tham dâm dục, hay dâm chém, miệng lưỡi hung dữ độc ác. Nay ta có ba tạng kinh khá khuyên người lành. Chư vị Bồ Tát chấp tay hỏi:

- Ba tạng kinh thế nào?

Như Lai nói:

- Một tạng nói về việc trời, một tạng nói về việc đất, một tạng nói về việc nước, còn một tạng thì cứu ma độ quỷ. Ba tạng cộng lại là 25 bộ cai ra một muôn năm ngàn một trăm bốn mươi bốn cuốn (15.144) thiệt là phép chu nhân thánh thiện. Ta muốn cho về Đông Độ, e thiên hạ ngu dại chê bai phép Phật, chẳng biết kinh du là chánh tông. Phải đặng một người tài phép giỏi qua Đông Độ khuyên dạy chúng sanh, sẽ đặng có công đức như non. Ai muốn lãnh đi?

Quan Âm Bồ Tát nói:

- Tôi tuy bất tài, xin qua Đông Độ kiếm một người đi thỉnh kinh.

Như Lai cả đẹp nói:

- Quan Âm thần thông biến hóa đi đặng. Như có đi thì đi trên mây, mà chớ đi cao lắm, người tuy có lòng mà cũng khó đi đặng, nay ta cho người năm phép báu.

Liền dạy Á Nang Ca Diếp lấy cà sa và Cửu hườn tích trượng đựng cho người thỉnh kinh bên lòng đi, khi bận áo cà sa khỏi đọa luân hồi, cầm tích trượng khỏi bị hại. Quan Âm lạy mà lãnh.

Như Lai lấy ba cái cô nhi là cái vòng, nói rằng:

- Ba cái cô nhi này như một, cái này đọc chú ba lần thì biến hóa mà trừ yêu. Như gặp yêu thì nhờ phép này khuyên dạy nó phải đi theo người lấy kinh làm học trò. Như nó không chịu thì cho nó đội cái này trên đầu tự nhiên dính vào thịt gỡ ra không được. Nó không vâng phục thì đọc chú cho nó nút đầu chịu không nổi, thì nó mới đầu vào phép ta.

Quan Âm lãnh rồi làm lễ lui ra, kêu Huệ Ngạn đi theo.

Quan Âm gói áo cà sa lại, đưa Huệ Ngạn cầm, lại cất Kim Cô, tay cầm Tích trượng, xuống khỏi Linh Sơn. Tới gần núi có Ngọc Chân Quân Kim Đảnh đại tiên rước vào pha trà hỏi:

- Chẳng hay Bồ Tát đi đâu?

Quan Âm nói:

- Tôi vâng chỉ Như Lai đến Đông Độ tìm người lấy kinh.

Đại tiên hỏi:

- Chùng nào người lấy kinh đi tới?

Quan Âm nói:

- Chưa biết chùng độ hai ba mươi năm thì tới.

Liền từ giả đại tiên đi nửa chùng mây, ngó xuống sông Lưu Sa thấy ba người chết chìm.

Quan Âm nói với Huệ Ngạn rằng:

- Người phạm khó qua chỗ này đừng mà lấy kinh.

Xảy thấy nổi sóng gió, một con yêu rất xấu xa, hét lớn một tiếng nhảy lên bờ cầm bửu trượng xốc lại đánh Quan Âm.

Huệ Ngạn cầm côn chặn lại nạt rằng:

- Quái vật chớ chạy.

Hai người hỗn chiến hơn mười hiệp chưa phân hơn thua.

Yêu ấy đỡ lại rồi hỏi rằng:

- Người ở đâu mà dám đến cự với ta?

Huệ Ngạn nói:

- Ta là Nhị Thái Tử của Lý Thiên Vương là Mộc Tra đây, người sao dám đón đường?

Quái ấy nói:

- Ta nhớ ngươi theo Nam Hải Quan Âm tu hành, sao lại đến làm chi?

Mộc Tra nói:

- Trên kia là thầy ta đó.

Quái ấy nghe nói liền chạy tới trước mặt Quan Âm cúi đầu lạy thưa rằng:

- Xin tha tội cho tôi thú thiệt: Nguyên trước tôi hầu Ngọc Đế làm chức Quyện Liêm đại tướng, nhân hội bàn đào lỗ tay làm bể đèn lưu ly nên Ngọc Đế bắt tội đánh 800 roi, đày xuống hạ giới, biến ra xấu xa, còn bảy ngày có gươm bay đến đâm hông tôi một lần, đau đớn quá chừng. Lại thêm đói lạnh chịu không nổi, nên làm sóng gió bắt người qua lại mà ăn thịt, nay rũi phạm nhằm Bồ Tát.

Quan Âm nói:

- Ngươi đã có tội lại ăn thịt người ta, tội càng thêm nặng. Nay ta lãnh sắc Phật Tổ qua Đông Độ tìm người lấy kinh. Ta muốn ngươi đợi đây theo người lên Tây Phương thỉnh kinh, ta kêu gươm bay đó không đâm ngươi nữa. Sau này nên công hết tội, đặng phục chức cũ, ngươi nghĩ thế nào?

Quái ấy nói:

- Tôi xin quy y làm lành. Từ trước đến nay mấy người đi lấy kinh qua đây đều bị tôi ăn hết, còn cái đầu bỏ chìm xuống sông, không dè mấy sọ ấy không chìm cứ nổi trên mặt nước. Tôi lấy làm lạ, lấy dây xỏ lại treo chỗ trống kia, tính ra chín người đi lấy kinh bị hại rồi.

Quan Âm nói:

- Ngươi khá đem mấy cái đó treo trên chót núi, đợi người lấy kinh tới sẽ có việc dùng.

Quái vật vâng lời dạy dỗ, cải ác quy y.

Quan Âm thí phát cho con yêu ấy rồi. Lấy sông Lưu Aa làm họ, nên đặt họ Sa, đặt tên thánh gọi là Ngộ Tĩnh.

Khi ấy Ngộ Tĩnh đưa Quan Âm và Huệ Ngạn khỏi sông rồi, răn lòng không ăn ai nữa. Dùng trái cây đỡ dạ mà đợi kẻ thỉnh kinh.

Còn Quan Âm và Huệ Ngạn đi một hồi lâu xảy thấy núi cao chón chở, hơi dữ bay lên núi mịt mù, đi qua không được.

Quan Âm tính đặng vân mà qua núi.

Xảy đâu trận gió thổi tới, hiện ra một con yêu tinh đầu heo tướng dữ tay cầm Cào cỏ (đình ba) đập lại Quan Âm.

Mộc Tra cản lại hét một tiếng lớn rằng:

- Đồ yêu quái đừng vô phép, coi gậy sắt đây nè.

Con tinh trả lời rằng:

- Hòa Thượng này không biết sợ chết, coi cào cỏ ta đây.

Hai người đánh dưới chân núi, chưa biết hơn thua.

Quan Âm ở nửa lũng bỏ bông sen xuống cản ngang, hai người đánh không đặng nữa; con tinh thất kinh mới hỏi:

- Người là Hòa Thượng ở đâu hóa bông sen mà dọa bọm?

Huệ Ngạn nói:

- Người là thú thai phạm mất thịt, nên không biết ta. Ta là học trò Phật Quan Âm, thầy ta bỏ bông sen mà ta không biết.

Con tinh hỏi:

- Quan Âm ở Nam Hải là một vị Phật quét ba tai, trừ tám nạn phải không?

Huệ Ngạn nói:

- Vậy chớ ai?

Con tinh nghe nói, bỏ cào cỏ lạy Huệ Ngạn mà hỏi thăm rằng:

- Chẳng hay Quan Âm ở đâu, xin anh làm ơn dắt tôi ra mắt!

Huệ Ngạn ngược mặt chỉ mà nói rằng:

- Người coi có phải là Phật Bà không?

Con tinh ngó thấy cúi đầu lạy mà nói lớn rằng:

- Xin Phật Bồ Tát tha tội.

Quan Âm hiện xuống mà hỏi rằng:

- Người là Ông Chăng thành tinh, hay là heo rừng sanh quát, mà đón ta vậy?

Con tinh nói:

- Tôi không phải heo rừng, cũng không phải Ông Chăng (heo rừng lâu năm quá, mọc nanh bó hàm, tục sợ như hùm, kêu tung bằng Ông Chăng) tôi là Thiên Bồng nguyên soái ở sông Ngân (Thiên Hà) bởi say rượu đi lạc vào cung Nguyệt mà chọc Hằng Nga, bị ông Linh Quan bắt giải về Thượng Đế, Thượng Đế bắt tội đánh tôi hai ngàn dùi, rồi đày xuống Trung Giai. Tôi đi đâu thai lạc đường nhằm heo rừng nai, mới ra thân thể như vậy. Tôi tức giận cắn heo nai chết tươi, và giết bầy heo rừng tuyệt tộc. Chiếm cứ hòn núi này, ăn thịt người đở đói, không dè nay gặp Phật Bồ Tát, xin cứu độ làm ơn.

Quan Âm hỏi:

- Núi này gọi là gì?

Con tinh nói:

- Núi này gọi là núi Phước Lăng, có một cái động gọi là động Vân San, chủ động ấy gọi là Mão Nhị Thợ thấy tôi có nghề võ, vờ tôi tới làm người lớn trong nhà. Ở coi giúp việc gần một năm, nàng ấy tới số gia tài về tôi, ở không ăn mãi núi lở non mòn, túng cùng phải ăn người cho qua bữa, xin Bồ Tát cứu độ mà làm ơn.

Quan Âm nói:

- Người xưa rằng: Muốn có đường đi tới, thì đừng làm mất đường lui. Nếu mất đường đi tới, thì phải cùng đường. Khi người ở cõi trên đà phạm phép, thì nay phải đọa mà không bỏ lòng hung, lại giết người hại vật, thì một tội sinh hai, ấy là muốn cùng đường đó.

Con tinh nói:

- Còn cùng chẳng còn cũng không cần. Nếu cử ăn thịt người thì thấy ngập gió, hèn chi người ta nói: Y theo phép quan thì đánh chết, y theo phép Phật thì đói chết. Là phải lắm mà. Tính bề đi phúc cho xong thế. Thà bắt chúng đi đường, ăn mỡ tươi béo lắm, cần gì 2 tội, 3 tội, ngàn tội, muôn tội nà.

Quan Âm nói:

- Lòng người muốn phải, trời cũng thuận theo. Như người tu theo phép, ta cũng có món nuôi mình được, trái cây, rau, gạo, ăn cũng no lòng, lựa phải ăn mỡ người ta mới sống?

Con tinh nghe nói như tỉnh giấc chiêm bao, lạy Quan Âm mà nói rằng:

- Tôi muốn giải nghiệp mà đi tu, song mắc lấy tội trời, cầu sao cho khỏi?

Quan Âm nói:

- Ta vâng sắc Phật Tổ, xuống cõi trần mà tìm kẻ thỉnh kinh. Nếu người chịu làm đệ tử người thỉnh kinh, mà tới Tây Phương thì phước đủ trừ tội, ta cứu người nạn khỏi tai qua.

Con tinh nói:

- Chịu theo, chịu theo" Quan Âm thí phát (thế phát) xong rồi cứ theo dèo đặt họ, gọi là Trư, đặt tên thánh là Ngô Năng, giữ theo phép Phật, phải ăn chay cử mặn và cử ngũ uẩn (năm món như đồ mặn là: Hành, họ, tỏi, nén, kiệu và ngò) ở đợi thầy thỉnh kinh đi tới.

Quan Âm dặn rồi liền đi với Huệ Ngạn.

Đi một hồi lâu thấy một con rồng Bạch bị treo tại cửa trời. Rồng Bạch thấy Quan Âm, liền cả kêu xin cứu.

Quan Âm hỏi:

- Người là rồng ở đâu mà bị treo ở đó?

Rồng Bạch nói: "Tôi là Thái Tử con Long vương Ngao Thận ở biển Tây. Bởi tôi nổi lửa đốt trái châu trước đền, cha tôi giận tâu với vua Trời, rằng tôi ngỗ nghịch. Nên Thượng Đế treo tôi giữa thình không đánh ba trăm roi, và đợi ít ngày xử trảm. Xin Phật Bồ Tát cứu mạng làm ơn.

Quan Âm nghe nói liền dâng vân ới Huệ Ngạn mà lên trời, cậy Khuru Thiên Sư và Thượng thiên

sur đất ngài vào điện.

Quan Âm râu rằng:

- Tôi vâng sắc Phật Tổ, xuống Đông Độ tìm kẻ thỉnh kinh, gặp rồng có tội bị treo, nên tôi vào tấu, xin Bệ Hạ tha tội rồng ấy mà cho theo tôi, đừng đỡ gót kẻ thỉnh kinh ra công mà chuộc tội.

Thượng Đế nghe tấu, ruyền tướng trời mở trối nguyệt long (rồng dữ) giao cho Bồ Tát. Quan Âm từ tạ, rồng nhỏ cũng lạy tạ ơn.

Quan Âm dẫn rồng nhỏ xuống núi dặn rằng:

- Người ở khe này, đợi thầy thỉnh kinh đi ngang qua, sẽ hóa thành ngựa kim đỡ gót. Rồng con vâng lệnh ở đó mà chờ.

Còn Quan Âm đi với Mộc Tra, đi hèn lâu mới tới năm hòn núi. Ngó thấy hào quang muôn trượng, hơi ấm ngàn trùng.

Huệ Ngạn hỏi:

- Núi Ngũ Hành mà có hào quang, có khi tại bùa của Phật Tổ.

Quan Âm nói:

- Phải, Tề Thiên Đại Thánh phá hội Bàn Đào, phản thiên cung năm xưa, nên bị núi đè tại đó. Thầy trò lên núi, thấy lá bùa sáu chữ chân ngôn là: Ân, Ma, Ni, Bát, Di, Hồng.

Quan Âm xem rồi than thở chẳng xiết, liền ngâm một bài kệ.

Thơ rằng:

Thương hại yêu hầu bỏ phép công,

Năm xưa làm loạn cậy sức hùng

Kể từ Phật Tổ dẫn năm núi,

Bao thuở ra ngoài lại cõi Đông.

Đại Thánh nằm sấp dưới chân núi cả kêu rằng:

- Ai ngâm thơ trên non mà ngạo ta đó?

Quan Âm nghe hỏi liền đi lần xuống mà xem, ngó thấy dưới chân núi, có thần núi và Thổ Địa canh giữ.

Các thần đều nghinh tiếp Quan Âm và dắt đến trước mặt Đại Thánh.

Quan Âm thấy Đại Thánh nằm dưới núi lộ đầu ra, miệng nhóp nhép lia mà cục cựa không động.

Ngài mới hỏi rằng:

- Họ Tôn có biết ta chăng?

Đại Thánh trợn cặp mắt lửa trông vàng, gạt đầu mà nói lớn:

- Làm sao mà không biết! Ngài ở Nam Hải núi Phổ Đà, cả làn cả thương, cứu khổ cứu nạn, là Quan Thế Âm Bồ Tát. Cám ơn lắm, cám ơn lắm! Tôi nằm đây coi một bữa bằng một năm, không ai ngó ngang tới. Chẳng hay Bồ Tát đi đâu mà ghé đây? Quan Âm nói:

- Ta vâng sắc Phật, đi xuống Đông Độ tìm kẻ thỉnh kinh, đi ngang qua đây nên ghé mà thăm đó.

Đại Thánh nói:

- Phật Như Lai nói gạt, đê tôi dưới núi này. Gần năm trăm năm, cựa mình không đặng. Xin Bồ Tát làm phúc, cứu lão Tôn một phen.

Quan Âm nói:

- Người làm tội đầy trời, nếu cứu người ra, quen thói yêu càng không nên lắm.

Đại Thánh nói:

- Tôi đã ăn năn chừa lỗi, xin ngài cứu độ, tôi chịu đi tu.

Quan Âm nghe nói quá đổi mừng, mới nói với Đại Thánh rằng:

- Người muốn làm phải thì trời cũng độ cho, người đã quyết tu hành, đợi ta xuống Đại Đường tìm một thầy thỉnh kinh, dặn ghé mà cứu, thì người theo làm đệ tử, giữ phép Phật mà đi tới Tây Phương thỉnh kinh về, cũng thành chánh quả.

Đại Thánh nói:

- Tôi chịu, tôi chịu.

Quan Âm nói:

- Người dốc lòng tu niệm, ta đặt tên thánh cho.

Đại Thánh nói:

- Tôi tên là Ngô Không khỏi mất công đặt nữa.

Quan Âm nghe nói mừng rằng:

- Khi trước ta có độ hai người tu, cũng lót chữ Ngô. Nay người cũng lót chữ Ngô nữa, trùng phái với nhau, tốt lắm, tốt lắm".

Nói rồi từ giã ra về.

Như Đại Thánh là: Thấu tánh sáng lòng theo đạo Phật.

Còn Quan Âm thì: Ra công hết sức kiếm thầy Thần.

Quan Âm cùng Mộc Tra đi xuống Đông Độ. Ngày kia đến đất Trường An là nước Đại Đường, hai thầy trò hiện hình ra hai thầy chùa ghé lát mà đi lộn với người và tới chợ Trường An, thì trời đã tối, mới đi ngay vào miếu Thổ Địa.

Ông Địa hết hồn, bình ma mất vía, biết là Phật Quan Âm giả dạng, ra làm lễ rước vào.

Thổ Địa đi báo với Thành Hoàng và thần các miếu, đều vào ra mắt mà rằng:

- Xin Phật Bồ Tát tha tội chúng tôi, vì sự rước trể.

Quan Âm nói:

- Các ngươi đừng lậu tiếng, ta vâng sắc Phật Tổ, đi tìm kẻ thỉnh kinh, ta ngụ nhờ trong miếu ít ngày, đợi tìm đặng kẻ thỉnh kinh, ta sẽ từ giả.

Các thần ở đâu về đó, còn ông Địa dọn ra ở đờ ngoài Thành Hoàng (Thành Hoàng bốn xứ là ông thần ở đình lớn trong tỉnh sở tại).

Còn hai thầy trò giả dạng, ở miếu Thổ Địa thường bữa đi dò tin.

<div class='story_chapter'></div>

Quan Âm tìm kẻ thỉnh kinh lại, bây giờ nghĩa cho rõ sự tích Trường An:

Nguyên thành Trường An tại quận Hiệp Tây; các đời vương thường lập kinh đô tại đó, là từ nhà Châu, nhà Tần, nhà Hán cho đến nhà Đường, vì sứ ấy tới ba châu (tỉnh), đất đai tốt lắm, nên trên bờ huê kiểng như gấm thêu, còn dưới sông thì giáp tám mối nước, nên thuyền bè đông đảo. Nơi ấy thị tứ không xứ nào hơn, nhằm lúc vua Đường Thái Tôn (Thế Dân) trị vì, xưng hiệu Trinh Nguon năm thứ mười ba là năm Ất tỵ. Lúc ấy thái bình lắm, tám phương cống sứ, bốn biển làm tôi.

Ngày kia vua Thái Tôn lâm triều, văn võ trăm quan châu chực.

Thừa tướng là Ngụy Trung tâm rằng:

- Nay thiên hạ thái bình, tám phương lặng lẽ, xin Bệ Hạ ban phép mở hội khoa thi, kén kẻ tài hiền mà giúp việc nước nhà.

Vua Thái Tôn phán rằng:

- Khanh tâm rất phải.

Khen rồi truyền tống bằng văn, rao trong các phủ, các châu, các huyện, chẳng luận quân dân chi hết, ai văn chương thông thái, đăng vào thi tại đất Trường An.

Khi ấy có một người ở gần biển (Hải Châu) họ Trần tên Ngọc, tên chữ Quang Nhụy thấy bằng văn thì mừng lắm, về thưa với mẹ là Trương Thị rằng:

- Nay Triều chạy châu tri khắp sứ, mở hội thi tại Trường An. Con có công ăn học ít nhiều, cũng muốn vào khoa ứng cử, may nhờ đức cha mẹ mà thi đỗ làm quan thì vinh hiển Tông môn, nở mày đẹp mặt, nên con vào thưa cho mẹ rõ mà lo việc lên đường. Trương Thị nói:

- Con mười năm đèn sách, đi ứng cử đã đành. Song đường xá xa xôi, phải giữ gìn dè dặt. May tên đề bằng hổ, mau về kéo mẹ đợi trông.

Trần Quang Nhụy hối tiểu đồng sửa sang rương tráp, rồi lạy mẹ mà đi, hèn lâu mới tới Trường An, vào trường thi đỗ. Rồi vào thi trước điện, ba bài văn sách đều hay. Vua Thái Tôn chấm đỗ lấy đậu Trạng nguyên, cỡi ngựa khoe quan ba bữa đi ngang cửa ngõ Thừa Tướng là Ân Khai Sơn. Xảy bị trái cầu thêu (trái lãn) quăng nhằm trên mào.

Nguyên Ân Thừa Tướng có một người con gái tên gọi Ôn Kiều, hiệu là Mãn Đường Kiều, dung nhan đẹp đẽ, Ân Thừa Tướng cưng con lắm, cho ở trên lầu quăng trái cầu duyên mà bóí duyên (kén chồng) xảy thấy Trần Quang Nhụy cỡi ngựa đi ngang. Ôn Kiều biết là Trạng Nguyên khoa mới, đã có tài lại thêm lịch sự; Ôn Kiều đẹp nên mới gieo cầu, thì có dàn nhạc nổi lên, mười mấy con đòi ra nắm dây cương rước Trạng Nguyên vào phủ.

Vợ chồng Thừa Tướng khen đặng rẽ đông ràng, truyền dọn đuốc hoa gã tiểu thơ cho quốc trạng.

Vợ chồng làm lễ xong rồi, sắt cầm ăn nhịp.

Rạng ngày vua ngự văn võ vào chầu, vua Thái Tôn phán hỏi rằng:

- Trần Quang Nhụy đỗ Trạng tân khoa, nhắm bổ chức chi cho xứng đáng?

Thừa Tướng Ngụy Trung tâu rằng:

- Tôi tra các châu các phủ có khuyết một chức Tri châu tại Giang châu, xin bổ Trạng nguyên vào chức đó.

Vua Thái Tôn phong Trần Quang Nhụy làm chức Tri châu, truyền phó nhậm Giang Châu lập tức Trần Quang Nhụy tạ ơn, về dinh luận bàn việc đi phó nhậm, vợ chồng lạy tạ cha mẹ sửa sang xe ngựa ra đi.

Nhằm tiết tháng ba cảnh tốt, gió hòa đưa liễu lục, mưa nhỏ rưới hoa hồng, mắng xem phong cảnh tốt tươi, xảy thấy đã kể nhà cũ.

Hai vợ chồng vào nhà lạy mẹ, Trương thị rất mừng.

Trần Quang Nhụy thưa rằng:

- Con nhờ đức mẹ, thi đỗ Trạng nguyên. Đi ngang cửa Thừa Tướng họ Ân, Tiểu thơ gieo cầu nhằm trẻ, nên định xong đôi lứa, vua lại phong chức Tri châu. Con trở về nhà rước mẹ đi theo phó nhậm.

Trương thị mừng lắm sửa soạn lên đường; cùng nhau đi đặng vài ngày ghé quán Lưu tiểu nhị mà nghỉ; Trương thị nhuốm bệnh, nói với con rằng:

- Trong mình mẹ không yên, ở nán vài ngày dưỡng bệnh.

Trần Quang Nhụy vâng lời ở đó.

Rạng ngày mai Trần Quang Nhụy thấy có người xách cá chài vảy vàng đi bán, liền kêu vào quán mua cho mẹ ăn, mua rồi thì thấy con cá nháy mắt thì thất kinh mới nói: "Nghe đồn rằng: Con cá, con rắn mà nháy con mắt, là không phải vật tầm thường". Rồi hỏi người bán:

- Con cá này ông bắt tại đâu?

Ông chài nói:

- Tôi chài tại sông Hồng giang, cách phủ mười lăm dặm.

Trần Quang Nhụy liền đem cá ấy thả đi, rồi về thuật chuyện lại cho mẹ rõ.

Trương thị nói:

- Phóng sanh là có phúc, mẹ rất bằng lòng.

Ngày kia Trần Quang Nhụy vào thưa với mẹ rằng:

- Ở đây ba ngày, mà việc vua gấp lắm, con tính ngày mai dời gót, song chẳng rõ mẹ khá hay chưa?

Trương thị nói:

- Trong mình mẹ chưa khỏe; trời nắng gắt, rán đi e phải bịnh thêm, vậy thời con muốn phở, và để tiền chi phí lại đây, mẹ ở nán ít ngày, hai vợ chồng đi phở nhậm trước đi kéo trẻ. Đợi sang thu mát mẻ sang rước mẹ về cùng.

Trần Quang Nhụy luận bàn với vợ, muốn phở cho mẹ ở và để bạc tiền.

Hai vợ chồng lạy mẹ ra đi phở nhậm, ngày đi đêm nghỉ hơn mấy bữa mới tới bến đò Hồng giang, xảy thấy ghe đò của Lưu Hồng với Lý Bưu, hai người đón rước, ấy cũng thời bị vận suy của Quang Nhụy biểu tiểu đồng đưa gánh đồ cho chủ đò cất. Vợ chồng đồng bước xuống đò.

Lưu Hồng thấy Ân tiểu thơ mặt như trăng rằm, mắt như sao nháy, miệng cười như búp bông ướm nở; lưng diêu như nhành liễu đương hoàng, hình dung cá lặn nhận sa, diện mạo huê nhường nguyệt thẹn.

Lưu Hồng liếc thấy, khó dập lửa lòng, mới tính kế với Lý Bưu, chèo qua khúc vắng mà đậu; nửa đêm giết tiểu đồng, rồi đập chết Quang Nhụy, quăng thây xuống sông. Tiểu thơ thấy chồng như vậy, cũng liều mạng nhảy theo.

Lưu Hồng níu lại mà nói rằng:

- Nàng thuận với ta thì thôi, bằng nghịch mạng ta chặt làm hai khúc.

Tiểu thơ thất thế, phải chịu đỡ cho xuôi.

Lưu Hồng chèo tuốt qua sông, giao chiếc đò ấy cho Lý Bưu làm chủ, còn nó đội mào mặc áo của Quang Nhụy, lấy bằng cấp đất tiểu thơ đi phở nhậm Giang Châu.

Thương hại thây tiểu đồng trôi theo dòng nước, còn thây Quang Nhụy chìm xuống đáy sông.

Quỷ Dạ Xoa đi tìm ngó thấy, về đến báo lại với Long vương rằng:

- Tôi đi tuần tới vàm Hồng Giang, không biết ai đập chết người học trò, bỏ thây chìm xuống đáy nước.

Vua Long Vương truyền khiêng thây đến, xem thấy than rằng:

- Người này có làm ơn cứu ta, không biết bị ai giết bỏ, lẽ thường mang ơn thì phải trả, nay ta cứu lại mà đền bồi.

Tức thời viết thơ sai Dạ Xoa đến Hồng châu mà đưa cho Thành hoàng, Thổ Địa, phải lấy hồn (lấy vía) tú tài ấy, mà giao lại cho ta.

Thành hoàng, Thổ Địa miếu Hồng châu sai Tiểu quỷ lấy vía Trần Quang Nhụy mà giao cho Quỷ dạ xoa.

Dạ Xoa đem về, vua Long Vương thấy hồn mừng lòng mới hỏi:

- Tú tài tên họ là chi đó, quê quán ở đâu, tới đây có sự gì, mà bị người ta đánh giết? Hồn Quang Nhụy thưa rằng:

- Tôi là Trần Ngọc tên chữ Quang Nhụy, quê ở Hải châu, về huyện Hoàng Nông. Thi đỗ Quốc trạng, bổ chức Tri châu tại Giang châu, vợ chồng tôi đi phò nhậm, tên lái đò là Lưu Hồng, thấy vợ tôi có nhan sắc, nên làm mưu độc, đánh tôi chết bỏ thây, xin Đại Vương cứu tôi làm phước.

Vua Long Vương nghe rõ nói rằng:

- Ngày trước ông phóng sanh con cá chài vàng, ấy là tôi đó, nay ông mắc nạn, lẽ nào tôi chẳng cứu ông.

Truyền đem thây Quang Nhụy để trên giường, cạy miệng bỏ hột châu định nhả vào, thây tươi hoài không rả, chờ mãn hạn sẽ cho sống lại mà báo cừ, lại nói với Quang Nhụy rằng:

- Hồn của ông sẽ ở tại đền, mà làm chức việc.

Hồn Quang Nhụy tạ ơn.

Bây giờ nói Ân tiểu thơ cố oán Lưu Hồng muốn lột da ăn thịt nó đi, mới là đã giận. Song ở với chồng mình đã có nghén không biết gái trai, cùng chẳng đã làm thỉnh chịu đỡ, đi chừng một buổi đã đến Giang châu.

Nhà tư thơ lại ra rước vào, các viên quan dọn yến mà đãi tân quan.

Lưu Hồng nói:

- Tôi đến đây nhờ sức các ông giúp đỡ.

Các viên quan nói:

- Quan lớn danh cao hơn thiên hạ chắc là coi dân như quan, ít việc hành phạt kiện thưa, chúng tôi nhờ đức. Ngài nói khiêm làm chi.

Yến tiệc xong rồi ai về dinh ấy.

Tháng ngày thấm thoát đã mấy năm rồi, bữa kia Lưu Hồng có công sự đi xa. Còn Tiểu thơ ở nhà một mình nhớ chồng hết sức, thương nỗi mẹ chồng bệnh hoạn không kẻ dưỡng nuôi. Buồn ra nhà mát sau vườn mà khóc lén. Giây lâu đau bụng xây xẩm té nhào.

Xảy nghe tiếng nói bên tai rằng:

- Mãng Đường Kiều nghe ta dặn. Ta là sao Nam Cực, vâng lệnh Quan Âm Bồ Tát đem cho nàng một đứa con này, ngày sau phải tầm thường, danh tiếng lớn lắm. Nếu Lưu Hồng về tới chắc giết đứa nhỏ đi, nàng phải hết lòng bảo hộ. Chồng nàng gặp Long vương cứu sống, ngày sau mẹ con gặp gỡ, chồng vợ sum vầy, trả thù báo oán. Thôi nhớ mấy lời ta dặn, tỉnh dậy cho mau.

Nói rồi đi thẳng.

Tiểu thơ tỉnh dậy, nhớ đủ mọi lời, thì đã sinh đặng một trai, nàng ngồi bồng con mà khóc. Trong lòng lo sợ không biết tính làm sao.

Kế Lưu Hồng trở về thấy thằng nhỏ đòi đem đi giết.

Tiểu thơ nói:

- Bữa nay trời tối, để mai liệng xuống sông.

Thời may rạng đông Lưu Hồng đi việc quan khẩn cấp.

Tiểu thơ nghĩ rằng:

- Nếu để Lưu Hồng về nữa thì thuyền nhỏ không còn, chi bằng thả trôi sông chẳng may thì chết. Nếu Phật trời phò hộ thì xuôi người gặp mà nuôi. Lại e sau chẳng biết mà nhìn mới cắn ngón tay, lấy máu viết một bức thơ. Viết tên họ của cha mẹ căn cước mọi điều, rồi cắn đứt nửa ngón chân út bên tả con mà làm dấu. Cởi áo lót mồ hôi mà bọc thuyền nhỏ. Rồi bồng ra mé sông cái, than khóc một hồi, muốn bỏ dựa mẹ mà bỏ về. Xảy thấy tấm ván trôi tới.

Tiểu thơ lòng mừng, lạy thỉnh không mà vái:

- Xin trời Phật cứu độ con tôi.

Rồi để con nằm trên tấm cây, lấy dây thêu buộc phong thơ trước bụng. Rồi xô êm ra dòng nước, than khóc mà về. Còn tấm ván ấy trôi xuôi theo nước cách phủ đã xa, rồi mắc cạn dựa bực, ngay trước cửa chùa Kim Sơn, cũng thuộc về châu ấy.

Nguyên ông chủ chùa Kim Sơn là Pháp Minh hòa thượng, tu lâu năm cũng đã gần thành. Ngày kia ngồi trong liêu, nghe tiếng con nít khóc! Lấy làm sự lạ tìm đến mà xem, tới mé sông thấy thuyền con nít mới để nằm trên tấm cây, mà tấp vào bực.

Pháp Minh liền vớt, thấy trên bụng có phong thơ, xem hết đầu đuôi, mới tường gốc ngọn, lấy tích trôi sông đó, đặt tên Giang Lưu, cất áo và thơ, muốn vú nuôi bên tự.

Mặt nhật mặt nguyệt như thoi liệng, Giang Lưu 18 tuổi rồi, Pháp Minh hòa thượng thi phát quy y cho Giang Lưu đặt tên thánh là Huyền Trang, tu hành công quả, tánh trời đã phú, kinh luật đều thông.

Ngày kia nhằm tiết tháng ba, các sãi nhóm dưới cội tòng mà hóng mát. Hỏi kinh hạch luật cùng nhau. Tụi thầy chùa rượu thịt khoe tài, bị Huyền Trang vấn nạn (hỏi chuyện mắc, khó nói).

Mấy sãi ác tăng trả lời không đặng, giận mà rằng:

- Mày là đồ súc sanh, không biết mẹ cha, chẳng thông tên họ, lại còn làm phách gì nà!

Huyền Trang bị chúng mắng mấy lời, vào chùa quỳ bạch với thầy mà rơi nước mắt: - - Người sinh trong trời đất, nhờ khí âm dương. Lẽ nào có thân thể mà không có cha mẹ! Xin thầy làm ơn cho tôi biết họ tên cha mẹ.

Cứ lạy hoài mà hỏi như vậy, Pháp Minh hòa thượng nói:

- Người muốn tường sự tích cha mẹ, thì đi theo vô liêu.

Huyền Trang theo thầy bèn gót.

Pháp Minh lên trên trình, lấy hộp nhỏ giở ra lấy phong thơ mà đọc, mới biết tên họ, tên cha mẹ, và sự tích oán cừu, đọc rồi ngã lăn mà khóc, bạch với thầy rằng:

- Cừu cha mẹ không trả, sao phải làm người! Mười tám năm nay, không biết cha mẹ, nay mới rõ

là mẹ còn. Bấy lâu hỏi thăm người ta nói: Thế cha mẹ chết hết nên thả trôi sông, nếu thầy không cứu vớt dưỡng nuôi, thì đệ tử không còn tánh mạng, xin cho tôi đi tìm mẹ tôi đã, rồi tôi sẽ ngồi kỳ, và tu bổ chùa chiền mà báo đáp ơn thầy nuôi dưỡng.

Pháp Minh hòa thượng nói:

- Người muốn đi tìm mẹ, thì phải đem thơ và cái áo theo. Giả đi phú quyển mà vào dinh tư Giang châu thì mới gặp mẹ.

Huyền Trang vâng lời thầy dạy, giả làm sãi đi phú quyển, thẳng đến Giang châu, may nhằm dịp Lưu Hồng đi khỏi, cũng là trời khiến, mẹ con được gặp nhau.

Còn Ân tiểu thơ đêm trước nằm chiêm bao thấy trăng khuyết lại tròn, giật mình thức dậy, bàn rằng:

- Mẹ chồng tuy bật tin tức, còn con thì thả trôi sông, nếu có ai vớt mà nuôi, thời nay đã mười tám tuổi, có khi trời cho gặp gỡ, cũng không biết chừng.

Đương ngồi nghĩ một mình, nghe ngoài cửa có thầy đi phú quyển.

Tiểu thơ bước ra mà hỏi:

- Thầy ở đâu mà đến đây?

Huyền Trang nói:

- Tôi ở chùa Kim Sơn, đệ tử Pháp Minh hòa thượng.

Tiểu thơ nói:

- Như vậy thì bước vào đây, biểu dọn cơm chay mà đãi.

Nghe lời ăn tiếng nói, xem nét đứng tướng ngồi, giống chồng mình như tạc, chẳng những giống hình dạng mà thôi.

Tiểu thơ sinh nghi, cố ý sai thế nữ gia đình đi ra hết thầy, mới hỏi sãi nhỏ rằng:

- Thầy tu hồi còn nhỏ, hay mới tu đây? Tên họ là chi, cha mẹ còn hay mất?

Huyền Trang nói: - Tôi không phải mới đi tu, cũng không phải tu hồi còn nhỏ, tôi nói ra thì cừ sâu như biển, oan lớn bằng trời, tôi bị chúng giết cha mà cướp mẹ, nên thầy tôi biểu đi đến phủ mà kiếm mẹ tôi.

Tiểu thơ hỏi:

- Bà già thầy tên họ chi?

Huyền Trang nói:

- Mẹ tôi họ Ân tên Ôn Kiều, cha tôi là Trần Quang Nhụy, còn tôi tên tộc là Giang Lưu, Huyền Trang tên thánh.

Tiểu thơ nói:

- Ta thiệt là Ôn Kiều, mà ngươi có vật chi làm tin?

Huyền Trang nghe xưng thiệt mẹ liền quỳ dưới đất mà khóc rằng:

- Nếu mẹ chẳng tin con, thì có áo và thơ làm chứng.

Nói rồi lấy áo và thơ dâng lên, Tiểu thơ xem quả thiệt, mẹ con ôm nhau khóc ròng, rồi biểu con đi cho mau kẻo mà lâm hại.

Huyền Trang nói:

- Mười tám năm nay không biết mặt mẹ, nay mới gặp đặng, biểu con đi vội sao cho đành?

Tiểu thơ nói:

- Con phải ngăn lỵ mà về chùa, nếu để thành quỷ về đây ắt là nó giết con chết! Để mẹ giả bệnh, nói rằng hồi trước có vái một trăm đôi giày. Xin đem đến chùa Kim Sơn mà hườn nguyện (cúng trả lễ) chừng ấy mẹ sẽ nói chuyện kín với con.

Huyền Trang vâng lời ra về am tự.

Còn tiểu thơ nửa mừng nửa sợ, ngày kia giả bệnh, bỏ cơm bỏ nước, nằm liệt trên giường.

Lưu Hồng về dinh hỏi làm sao vậy?

Tiểu thơ nói:

- Tôi hồi nhỏ có vái thí một trăm đôi giày vớ cho thầy chùa, hồi canh ba chiêm bao thấy ông sãi cầm đao đến đòi giày; thức dậy liền sinh bệnh.

Lưu Hồng nói:

- Chuyện nhỏ mọn sao không nói sớm, để mà nằm liệt.

Nói rồi truyền quân rao cho dân sự:

- Mỗi nhà phải nộp một đôi giày và một đôi vớ thầy chùa, hạn năm ngày cho kịp.

Cách năm ngày dân sự nạp đủ số.

Tiểu thơ nói với Lưu Hồng rằng:

- Giày tuy đủ số rồi, không biết đây có chùa nào đặng đi hườn nguyện?

Lưu Hồng nói:

- Đây có hai kiếng chùa là chùa Kim Sơn, với chùa Tiêu Sơn, muốn đi cúng chùa nào tự ý.

Tiểu thơ nói:

- Nghe đồn chùa Kim Sơn tử tế lắm để đi chùa Kim Sơn.

Lưu Hồng sai hai tên lính sắm sửa ghe thuyền.

Tiểu thơ dắt thế nữ xuống ghe mà đi trả lễ.

Còn Huyền Trang về chùa bạch hết sự tình cho thầy rõ.

Pháp Minh hòa thượng rất mừng, bữa sau thấy thế nữ vào chùa bạch rằng:

- Có phu nhân đến cúng.

Các sãi ra ngoài nghinh tiếp.

Tiểu thơ vào lạy Phật biểu thế nữ bung mâm giày để trước chùa mới thắp nhang lạy vái, rồi giao cho Hòa Thượng phân phát giày vớ cho mấy thầy.

Huyền Trang thấy các sãi lãnh giày vớ đi tản, liền quỳ lạy mẹ.

Tiểu thơ bảo Huyền Trang cởi vớ mà coi chân, thấy chân trái mất nửa ngón út, mẹ con níu nhau mà khóc, rồi lạy tạ ơn Hòa Thượng nuôi dưỡng con mình.

Pháp Minh hòa thượng nói:

- Nay mẹ con gặp gỡ, mừng rồi về phủ cho mau, kéo người dữ hay tin mà mắc họa!

Tiểu thơ nói:

- Con ôi! Mẹ đưa cho con một chiếc vòng vàng con đi qua Hồng châu phía Tây Bắc chừng một ngàn rưỡi dặm có tiệm Vạn Hoa vốn chỗ bà nội con là Trương thị ngụ đó mà thăm bà; và đưa chiếc vòng rồi con cầm phong thơ này đi xuống Trường An, phía bên tả thành vua có dinh quan thừa tướng Ân Khai Sơn là ông ngoại con đó, con trao thơ này cho ông ngoại đặng ông ngoại tâu vua xin phép, đem quân tới vây bắt Lưu Hồng, một là cứu mẹ, hai là báo cừu cha, mẹ không dám ở lâu sợ nó nghi ngại". Nói rồi từ giả mà xuống ghe.

Còn Huyền Trang lạy thầy, qua Hồng châu mà đi tìm bà nội, đến tiệm Vạn Hoa hỏi thăm.

Lưu Tiểu Nhị là người chủ tiệm rằng:

- Năm trước quan Tri châu có muốn phố cho bà mẹ ở, bây giờ còn sức khỏe hay không?

Lưu Tiểu Nhị nói:

- Năm trước ở phố tôi, sau tối hai con mất, ba bốn năm không trả tiền phố, nay ở trong lò gốm bể phía Nam; thường ngày xin ăn qua bữa. Ông quan ấy đi lâu lắm, không biết có nào đó, biệt tin biệt tích đến nay.

Huyền Trang nghe nói, tìm vào lò gốm hỏi thăm.

Trương Thị nói:

- Tiếng mày giống tiếng con tao là Trần Quang Nhụy!

Huyền Trang nói:

- Tôi không phải Trần Quang Nhụy, thiệt là cháu nội của bà; Ôn Kiều tiểu thơ là mẹ.

Trương Thị hỏi:

- Sao cha mẹ cháu chẳng đến đây?

Huyền Trang thưa:

- Cha tôi bị quân dữ giết rồi, bắt mẹ tôi làm vợ. Mẹ tôi có gởi lời thăm Bà nội, và gởi một chiếc vòng đây nè.

Trương Thị cầm chiếc vòng khóc lên mà nói:

- Con ta vì công danh mà ra thế ấy! Bấy lâu tưởng là bạch ngãi vong ân. Hay đâu bị người ta giết. Nhờ trời phò hộ cháu sức khỏe mà tìm bà.

Huyền Trang hỏi bà:

- Vì có nào mà bệnh con mắt?

Trương thị nói:

- Bà nhớ ông và cháu lắm, khóc hoài nên tối mắt đi!

Huyền Trang nghe nói, quỳ lạy trời mà vái rằng:

- Xin trời phật thương tôi, 18 năm chưa báo cừu cho cha mẹ, nay mẹ tôi sai đi tìm bà nội; Phật trời thương đến xin cho bà tôi sáng mắt ra.

Vái rồi le lưỡi mà rà con mắt cho bà.

Trong một giây Trương Thị thấy đặng mà hỏi rằng:

- Quả thiệt là cháu bà, nên giống Trần Quang Nhụy lắm, Huyền Trang mừng rỡ, dắt bà về tiệm Vạn Hoa, lấy tiền mượn phố cho bà ở.

Lại đưa tiền dụng cho bà mà nói rằng:

- Tôi đi ngoài một tháng rồi trở về đây.

Lạy tạ ơn rồi ra đi, lâu ngày mới tới dinh Thừa Tướng, nói với quân rằng:

- Có sãi nhỏ đến phủ mà tìm bà con.

Quân hầu vào bẩm cùng Thừa Tướng.

Thừa tướng nói:

- Lạ này, mình không bà con với ai hết, sao có sãi đến thăm?

Phu nhân nói:

- Hồi hôm tôi chiêm bao, thấy con về viếng, có khi thơ rã gởi về chăng?

Thừa Tướng biểu vờ hòa thượng vào, Huyền Trang bước vô, lạy ông bà mà khóc, rồi mới trao thơ, Thừa Tướng coi thơ rồi khóc lớn.

Phu nhân hỏi:

- Thơ có chuyện chi mà ông khóc thất thanh đi vậy?

Thừa Tướng nói:

- Sãi này là cháu ngoại của mình, rể mình bị thằng chèo đồ giết, rồi bắt con mình làm vợ.

Phu nhân nghe nói khóc rống lên, Thừa tướng khuyên rằng:

- Phu nhân phiền não làm chi, để mai vào tâu cho vua hay, đem binh ra bắt nó rồi cứu con và báo thù cho rể.

Sáng ngày Thừa tướng vào tâu rằng:

- Rể tôi là Trần Quang Nhụy, vâng lệnh đi phó nhậm Giang châu, bị tên lái đồ là Lưu Hồng đánh chết, cướp con tôi làm vợ, lấy bằng cấp giả làm Quang Nhụy, làm quan 18 năm nay, rày có tin về, thiệt là loạn lăm, xin Bệ Hạ cho tôi đem binh mà ra đánh báo thù.

Vua Thái Tôn nghe tâu giận lăm, cấp quân ngự năm sáu muôn cho Thừa Tướng đi đánh, Thừa Tướng vâng lệnh lãnh binh về phủ, rồi kéo ra Giang châu, đi hèn lâu mới tới mé sông Hồng Giang đóng trại, cho mời lên quan Đồng Tri đến tỏ hết sự tình, sai đi êm mà bắt vây cánh nó.

Còn Thừa Tướng lén qua sông lớn hùng đông đem binh tới vây dinh, Lưu Hồng còn đang ngủ. Xảy thấy nghe tiếng súng, chiêm trống gióng lên quân trào áp tới nhà tư, Lưu Hồng trở tay không kịp, bị quân bắt trói mèo, Thừa Tướng truyền bắt tụi nó dẫn ra pháp trường.

Thừa Tướng cho đòi Tiểu thơ ra mắt, Tiểu thơ hổ thẹn không ra, lấy dây đi thắt cổ. Huyền Trang nghe quân nói lật đật chạy vào mở dây đem xuống, lạy mẹ mà khóc và nói rằng:

- Nay ông ngoại đem binh đến, đã bắt đứa dữ mà trả oán cho cha tôi, sao mẹ đi tự ái; nếu mẹ thác, tôi không sống làm chi?

Thừa Tướng nghe tin cũng bước vào khuyên giải.

Tiểu thơ nói:

- Phận đàn bà con gái thì một chồng đến thác mà thôi, chồng tôi nó bị Lưu Hồng nó giết đi, lẽ nào tôi theo nó, vì có thai nghén, liễu mình e tuyệt tự của chồng, cùng chẳng đã phải thờ đứa oan, nay con tôi khôn lớn, cha bắt đặng đứa thù mà báo thù, tôi còn mặt mũi nào mà ra mắt cha, thà liễu mình mà đáp nghĩa họ Trần dưới chín tuổi!

Thừa Tướng nói:

- Con chẳng phải chê chồng mà bỏ tiết. Ấy là gặp biến, túng phải tòng quyền, nào có lỗi chi mà hổ thẹn.

Nói rồi cha con khóc òa.

Huyền Trang cũng khóc, Thừa tướng khuyên dỗ rằng:

- Thôi, hai mẹ con bây chẳng khóc làm chi hoài, nay bắt đứa thù rồi, để lo mà xử.

Xảy thấy quan Đồng Tri bắt Lý Bưu giải tới; Thừa Tướng mừng lăm truyền dẫn đến pháp trường, đem Lưu Hồng và Lý Bưu ra mà khảo một trăm, chúng nó khai thiệt hết.

Thừa Tướng truyền lấy đỉnh đóng Lý Bưu trên lừa bằng cây mà lát thịt (xử bá đao) rồi chém bêu đầu mà răn kẻ gian hùng, rồi dẫn Lưu Hồng tới khúc sông Trần Quang Nhụy năm trước, mổ lấy tim gan mà tế Quang Nhụy, đọc văn tế rồi đốt, ba người cả tiếng khóc òa.

Quý Dạ Xoa đem văn tế về dâng cho Long Vương, Long Vương xem rồi, sai Nguơn soái Trạch mời hồn Quang Nhụy vào cung, Long Vương thấy mặt mừng mà nói rằng: - Mừng cho ông lắm! Nay có Phu nhân và Công tử với ông nhạc của ông, mổ gan tim Lưu Hồng tế ông tại mé sông cái, nay cho ông trái châu như ý và trái châu tẩu bàn với mười cây hàng tốt, một sợi đai ngọc và đưa ông về sum hiệp với vợ con. Hồn Quang Nhụy tạ ơn.

Long Vương sai Dạ Xoa đem thân Quang Nhụy lên mà hườn hồn lại.

Còn Tiểu thơ cúng rồi khóc than thảm thiết, vùng nhảy xuống sông, Huyền Trang nhảy theo kéo lại, ai nấy xúm lại khuyên giải, xảy thấy thân Quang Nhụy nổi lên tấp lại mé sông.

Tiểu thơ nhìn quả thân chồng, hối quân vớt lên ôm thân mà khóc lớn, ai nấy lấy làm lạ, áp lại mà coi.

Trần Quang Nhụy tỉnh lần, lồm cồm ngồi dậy, ai nấy hãi kinh lấy làm lạ!

Trần Quang Nhụy mở mắt thấy vợ và cha vợ, với sãi nhỏ đồng ngồi khóc bên mình, mới hỏi rằng:

- Làm cái gì lạ vậy?

Tiểu thơ nói hết tự sự cho chồng nghe, rồi hỏi thăm rằng:

- Chẳng hay vì cơ nào mà mình sống lại?

Quang Nhụy nghe rõ, liền tạ ơn cha vợ, và thuật chuyện cho vợ con nghe rằng:

- Nhờ thả cá vàng tại tiệm Vạn Hoa, chẳng ngờ là rồng sông ấy, khi thăng ăn cướp đánh chết mà xô thân xuống nước, nhờ vua rồng (Long Vương) ấy cứu ta, đến nay đưa lên và cho đai ngọc, hàng, châu, buộc vào lưng ta đó, không dè sinh con đã bầy lớn, nhờ ơn cha đến báo cừu, chi tiết nổi vui mừng, thiệt hết suy tới thịnh.

Ai nghe cũng mừng rỡ, Thừa Tướng truyền dọn tiệc mà đãi quan quân.

Bữa sau đồng kéo binh về, đi ngang tiệm Vạn Hoa, Trần Quang Nhụy truyền dừng binh, dắt con đi tìm mẹ.

Còn Trương Thị chiêm bao thấy cây khôn mà trở bông, sáng ngày nghe quạ kêu inh ỏi sau hè, bèn nói rằng:

- Có khi cháu đà về đó.

Giây lâu thấy cho con Quang Nhụy vào lạy mừng tỏ hết mọi điều, níu nhau mà khóc, rồi tính nợ thượng niên trả tất, kẻ xe người ngựa về tới Trường An.

Đến dinh rồi, hai vợ chồng dắt mẹ và con vào ra mắt Phu nhân trong phủ.

Phu nhân mừng rỡ dọn tiệc đãi đàng.

Thừa Tướng nói:

- Tiệc này là tiệc đoàn viên (sum hiệp) ăn uống cùng nhau hỉ hạ.

Bữa sau Thừa Tướng vào châu, tâu rõ các việc, và xin cho Trần Quang Nhụy làm quan tại trào; vua Thái Tôn nhậm lời, phong Quang Nhụy làm Hàn lâm học sĩ, coi việc trong trào, phán rồi bãi châu, ai về dinh nấy.

Huyền Trang về nhà lại cha mẹ, đem bạc tiền làm chùa lại, và đền ơn thầy xong, rồi về thăm không chịu ở thế, nên cha mẹ biểu vào chùa Hồng Phước mà tu cho gần. Huyền Trang đi tu rồi, sau Tiểu thơ ở nhà uống thuốc độc mà chết êm.

Chuyện ấy chẳng nói chi cho kỹ.

<div class='story_chapter'></div>

Bây giờ nói chuyện gần thành Trường An, có sông Kinh nước trong lắm, dựa mé sông có nhà ông chài là Trương Lão, gần rừng có nhà Lý Định là Ông Tiều, hai người ấy học giỏi mà không thi, cứ việc ngư tiều vui thú.

Ngày kia hai người uống rượu trong quán, rồi dắt nhau về; đi dọc đường Trương Lão nói với Lý Định rằng:

- Anh Lý, tôi nghĩ như vậy, kẻ giành danh vì danh bỏ mạng, người cướp lợi bỏ lợi liều mình, mang ơn vua như bọ rấn mà đi, ăn lộc chúa như tôm hùm mà nhử, tính lại thua chúng ta hết thảy, non xanh nước biếc, thông thả thoải mái, lạc lẽo qua ngày, tuy không vinh mà khỏi nhục.

Lý Định nói:

- Anh Trương phân phải lắm, nhưng vậy mà nước biếc đó còn thua núi xanh đây. Trương Lão nói:

- Tôi lại e non nhon không bằng nước trí.

Lý Định nói:

- Thôi, anh với tôi làm thơ liên vịnh thử nào, (thơ liên vịnh là mỗi người làm một câu nối nhau) .

Trương Lão nói:

- Như vậy hay lắm.

Liên ngâm trước như vậy:

Trương Lão ngâm: Thuyền xông dòng bích trong sương sớm

Lý Định ngâm: Nhà ở non xanh dựa bá tông

Trương: Riêng mển bên cầu chiều nước chảy

Lý: Rất ưa trên đỉnh sáng mây đông,

Trương: Thuyền còn nằm giữa xem hàng nhạn

Lý: Nẻo tắt đi ngang lóng tiếng hồng

Trương: Gánh lợi danh kia ta chẳng có

Lý: Biển dòng sông nọ tứ đàn không,

Trương: Bên thuyền thường máng chài như gấm,

Lý: Trên đá nắng mài búa tợ bông

Trương: Trăng rạng lầu lầu trăm cá ngóng.

Lý: Rừng sâu thăm thẳm một mình xông

Trương: Tôm nhiều đổ rượu nàng say với

Lý: Củi thanh thêm ve trẻ uống cùng

Trương: Ghe chở anh em nhiều thủy thủ

Lý: Tiệc vậy bậu bạn những sơn ông

Trương: Đổ thuyền đánh tửu kêu thêm chén

Lý: Đẹp búa làm banh hối họ chung

Trương: Sắc nước pha trà, trà đẹp miệng

Lý: Đào non nấu cháo, cháo no lòng

Trương: Lánh đời lui bước làm câm điếc

Lý: Dấu nọ chôn tên giả đại khùng.

Trương Lão nói:

- Tôi nãy giờ làm hỗn ngâm trước, nay nhường lại cho anh làm đầu thử nào!

Lý Định nói:

- Lẽ thường trên núi dưới sông. Tôi làm đầu thuận lắm.

Lý Định ngâm: Non núi trắng gió dạo chơi đừng lẫn khứ

Trương Lão ngâm: Biển hồ qua lại nước trong xanh

Lý: Thành thời có số đà vui vẻ

Trương: Phải quấy không nghe cũng thái bình

Lý: Xem nguyệt ta nằm lều cỏ rách,

Trương: Che mưa mình máng áo toi lành,

Lý: Tánh ưa tòng trước nên danh tốt

Trương: Ý đẹp cò le kết bạn thanh

Lý: Trong dạ không mơ cầu lợi lộc

Trương: Ngoài tai chẳng hứng tiếng tranh hành

Lý: Xuân sang nhắm liểu theo đường lộ

Trương: Hè đến xem sen dựa mé kinh

Lý: Sương xuống gà sung dầu xáo luộc

Trương: Cúc đơm cua mập mặt nham canh

Lý: Bóng xây ngủ nướng nằm như tử

Trương: Trời lạng lẩn quay uốn áp sanh

Lý: Tám tiết non cao như lão cùi

Trương: Bốn mùa sông rộng thể ông Hoàn

Lý: Râu người gánh cuối ham thi khóa

Trương: Ua kẻ gieo câu lánh thị thành

Lý: Ngoài ngổ bông rừng thơm phung phức

Trương: Trước thuyền nước biển nhảy minh minh

Lý: Ba công chẳng đổi lưới riu nguyệt

Trương: Muôn lượng không buông miệng lưới kình.

Hai người vừa ngâm vừa đi. Tới ngổ tẻ mới bái nhau mà từ giả.

Trương Lão nói chơi rằng:

- Anh Lý ôi! Đi lên rừng phải coi chừng hùm cọp cho lắm. Nếu anh có lẽ nào đi nữa ắt là tôi. Ngày mai đầu chợ thiếu người quen, đó anh à! .

Lý Định nghe nói cả giận rằng:

- Chú thật độc ác lắm! Bậu bạn tử tế, người ta chịu chết thế cho nhau. Sao chú lại rửa tội như vậy? Tôi nói cho mà giữ hồn. Nếu hùm dữ ăn tôi, thì sóng thần nhận chú.

Trương Lão nói:

- Đòi nào sóng thần nhận tôi đặng.

Lý Định nói:

- Biết chừng ở đâu. Trời khi gió khi mưa, người khi phước khi họa, sao chú chắc là chìm xuống kia?

Trương Lão nói:

- Tuy anh nói như vậy, mà không chắc gì, chớ nghề làm ăn của tôi vững lắm.

Lý Định nói:

- Chú làm ăn chân trời mặt nước, hiểm nghèo quá đổi, mạng có ba phân, sao chú gọi là vững?

Trương Lão nói:

- Anh không hiểu, để tôi cắt nghĩa cho anh nghe, tại chợ Trường An, phía bên Tây, có ông thầy

bói linh lắm! Mỗi ngày đem cho thầy một con cá Chài Vàng, thì coi cho một quẻ. Chỉ hướng nào cá nhiều, vãi trăm chài không sai một. Bữa nay tôi có đi coi quẻ, biểu tôi bủa lưới trên ngọn Sông Kinh phía Đông qua mé bên Tây, chài thì trúng, quả như lời nói, chở tôm cá khẳm ghe. Để mai ra chợ gặp anh sẽ mua rượu uống chơi, bây giờ xin kiếu.

Thiệt lời xưa nói không sai: Trên đường nói chuyện trong bụi có người. Nguyên có quý Dạ Xoa ở tại Sông Kinh đi tuần dưới nước. Nghe ông chài nói rằng: Vãi trăm chài không sai một, thì lật đật về cung Thủy tinh mà báo rằng: "Bệ Hạ ôi! Có họa, có họa!"

Long vương sông Kinh liền hỏi:

- Có họa gì?

Dạ Xoa nói:

- Ngoài chợ Trường An có ông thầy bói hay lắm! Mỗi bữa ông chài đem cho thầy bói kia một con cá chài lớn, thì coi quẻ chỉ chỗ cho, vãi trăm chài không sai một. Nếu thường thường như vậy, thì hết binh tướng lấy ai mà giúp được vua?

Long Vương nghe nói giận lắm, rút gươm vĩa ra đi, quyết đến Trường An đặng giết thầy bói giỏi.

Có Rồng con, Rồng cháu, tướng Trịnh, quan Cua, quân Su Cháy, Thừa Tướng Chài đồng hè ra tấu:

- Xin chúa công bớt giận, lời huyễn bỏ qua chớ khá nghe. Nếu chúa công đi xuống chợ, thì nổi giông tố mây mưa. Sợ dân ở Trường An khốn hại, có khi trời bắt tội chẳng không? Thà biến ra Tú Tài đến chợ Trường An coi thử. Quả như thời giết, bằng không thiệt thì thôi.

Long Vương nhận lời bỏ gươm và chẳng làm mưa gió, lên bờ giả Tú Tài áo trắng đi xuống chợ Trường An, thấy thiên hạ đứng vây mà coi quẻ.

Tú Tài hỏi thăm rõ, thầy bói ấy là Viên Thủ Thành, chú ông là quan thiên văn Viên Thiên Cang, hình dung xinh tốt, thể thống oai nghi.

Tú Tài quyết vào Viên Thủ Thành chào hỏi.

Đãi trà xông xĩa, mới hỏi thăm ông bói chuyện chi?

Tú tài nói:

- Tôi bói bữa nào mưa?

Viên Thủ Thành gieo quẻ đoán rằng "

Mây che đỉnh núi, mù tủa non Đoài,

Hỏi thăm mưa rưới, chắc tại ngày mai.

Tú tài hỏi:

- Mai giờ nào, nước dâng lên mấy thước mấy tấc?

Viên Thủ Thành nói:

- Giờ Thìn thì kéo mây, giờ Tỵ nổi sấm, giờ Ngọ mưa, cuối giờ Mùi tạnh. Nước dâng ba thước ba tấc, có lẽ ra bốn mươi tám giọt bốn phân bốn ly.

Tú tài cười rằng:

- Lời này không phải nói chơi, ngày mai quả có mưa, giờ khắc và nước dâng y như lời đoán, thì ta thưởng bạc năm chục lượng chẳng sai. Nếu không mưa, hay là mưa mà không y lời đoán, ta nói thiệt cho thầy hay, phá nát cửa thầy, và xé tấm vải treo tức thì đuổi khỏi chợ Trường An, không cho ở đây gạt chúng nữa.

Viên Thủ Thành mừng mà đáp rằng:

- Tôi dám cuộc, tôi dám cuộc.

Tú Tài liền kiếu ra về.

Các Thủy thần thấy Long Vương về đồng ra nghinh tiếp mà hỏi thăm rằng:

- Chúa công đi kiếm thầy bói đặng không?

Long Vương nói:

- Có, có, thầy bói ấy khua mỏ kiếm tiền, ta hỏi thử chừng nào trời mưa và nước dâng lên mấy thước, nó nói giờ Thìn kéo mây, giờ Mùi tạnh, nước lên cao ba thước ba tấc có lẽ bốn phân tám ly, ta cuộc với nó rằng: "Hễ quả như lời, ta thưởng năm mươi lượng bạc, nếu sai một chút thì ta phá nhà, xé bảng đuổi ra khỏi chợ Trường An" .

Các tướng cười mà rằng:

- Chúa công là vị thần coi tá cái sông mà hay việc mưa gió, nếu có mưa không mưa thì Chúa công biết trước, thầy bói biết sao mà đặng mà nói bướng kia, mười phần nó phải thua hết cả mười.

Nói cười chưa dứt tiếng thì nghe tiếng kêu:

- Long Vương mau ra tiếp chiếu trời.

Long Vương thất kinh lật đật ra tiếp chiếu, ngó lên mây thấy thần Lục Sĩ mặc áo vàng, tay cầm phong chiếu chỉ bay xuống cung Thủy tinh.

Long Vương đặt bàn mà lạy mà lãnh chiếu.

Lục Sĩ đi về lập tức, Long Vương mở chiếu chỉ ra xem, thấy trong chiếu chỉ dạy như vậy:

Rồng tám sông vâng lệnh, y theo giờ khắc ban,

Ngày mai không đặng trễ, mưa tại sù Trường An

"Hẹn giờ Thìn kéo mây, giờ Tỵ nổi sấm, giờ Ngọ mưa,

cuối giờ Mùi tạnh, nước dâng ba thước, ba tấc, bốn phân, tám ly".

Long Vương thất kinh hồn vía, nói với các tướng rằng:

- Trên đời có người linh quá, thông trời thấu đất, chắc mình phải chịu thua.

Quân sư Cháy râu rằng:

- Xin chúa công đừng lo, muốn ăn nó cũng không khó, tôi dùng một kế thì nó cũng hòng đi.

Long Vương hỏi:

- Quân sư có kế chi?

Quân sư Cháy râu rằng:

- Mua sái giờ và bớt nước, thầy không y lời đoán, sao nó cũng phải thua.

Long vương y kế.

Bữa sau kêu Thiên lôi, Thần gió, B à chớp, Anh mây, đồng kéo tới Trường An. Truyền giờ Ty mới kéo mây, giờ Ngọ mới nổi sấm, giờ Mùi mưa, giờ Thân tạnh, nước có ba thước lẻ bốn phân, rồi truyền các thần về hết.

Long Vương hóa Tú Tài như trước, tới chỗ Viên Thủ Thành.

Tú Tài không hỏi gì hết, đập nghiêng quăng viết, xé tấm vải treo.

Viên Thủ Thành ngồi trên ghé làm thình, như không hề không biết.

Tú Tài giận phá cửa lấy ván xốc lại giá mà mấn rằng:

- Mày là đồ mị, nói gạt chúng mà ăn tiền, coi quẻ không linh, đặt điều nói bậy. đoán sái giờ, dư nước, còn ngồi làm tỉnh kìa. Đi mau mau kéo ta đập chết.

Viên Thủ Thành cười hả hả rằng:

- Không sợ, không sợ, tôi không phạm tội chết, e cho ai chết kìa, ông gạt ai chớ ông gạt tôi sao được, ông không phải Tú Tài áo trắng, ông là Rồng Bạch sông Kinh, không dám cãi lệnh trời, tráo giờ bớt nước, phạm tội gần chết chém, lại còn mấn tôi sao? .

Tú Tài nghe nói nhớn tóc gáy, vỡ mặt hết hồn, buông tấm ván cửa, xốc áo quỳ lạy mà nói rằng:

- Xin thầy chớ trách, hồi nãy tôi giả ngộ nói chơi, tôi tưởng làm chơi, chẳng ngờ sanh thiệt. Tôi đã phạm luật, lạy thầy xin cứu mạng tôi.

Viên Thủ Thành nói:

- Tôi cứu ông sao đặng, nhưng chỉ chớ cho ông cầu khẩn họa may.

Tú Tài nói:

- Xin thầy chỉ chỗ làm ơn.

Viên Thủ Thành nói:

- Giờ Ngọ mai ông sẽ bị Ngụy Trung xử trảm, mà Ngụy Trung làm Thừa Tướng phò Hoàng Đế bây giờ, ông cầu Hoàng Đế nói giùm, có khi cũng được.

Tú Tài lau nước mắt từ tạ ra đây, mặt nhục đã chén, vàng trắng ló mọc, Long Vương không về phủ, ở lưng đứng nửa lưng, đợi tới canh ba hiện vào cung cấm thấy vía vua Thái Tôn đi dạo.

Long Vương hiện hình người ra trước mặt mà nói rằng:

- Xin Bệ Hạ cứu tôi làm phước.

Hồn Thái Tôn hỏi:

- Người là ai đó? Nói cho ta rõ đặng ta cứu cho.

Long vương nói:

- Bệ Hạ thiệt Rồng, còn tôi là rồng có tội. Trời sai Ngự Trung là tôi hiền của Bệ hạ, giờ Ngộ mai chém tôi.

Hồn Thái Tôn nói:

- Như về phần Ngự Trung chém người, thời trầm cứu được. Thôi người yên dạ mà về.

Long vương mừng rỡ quá chừng, lạy tạ mà đi về thẳng.

Vua Thái Tôn thức dậy, nhớ điềm chiêm bao ấy rõ ràng, đến sáng lâm triều, các quan châu chực.

Vua Thái Tôn xem rõ từ người, bên văn thì: Phòng Huyền Linh, Đỗ Như Hối, Từ Mậu Công, Hứa Kính Tông và Vương Khuê, còn bên võ thì: Mã Tam Bửu, Đoàn Chí Hiền, Ân Khai Sơn, Trình Giảo Kiêm, Lưu Hồng Cơ, Huất Trì Cung, Tần Thức Bảo.

Ai nấy đủ mặt, mà thiếu Thừa tướng Ngự Trung!

Vua Thái Tôn vờ Từ Mậu Công lên điện mà phán rằng:

- Trẫm nằm chiêm bao lạ lắm! Thấy một người đón trẫm mà lạy xưng rằng Long vương phạm tội thiên tào, trời sai Ngự Trung xử trẫm, lạy xin trẫm cứu, trẫm hứa lờ lời, bữa nay vì có nạn Ngự Trung không đi châu vậy?

Từ Mậu Công tâu rằng:

- Bệ hạ đã hứa lờ, thì phải đòi Ngự Trung vào châu, đừng cho Ngự Trung đi đâu, măn ngày nay thì cứu Long vương ắt được.

Vua Thái Tôn mừng lắm, mới sai hoạn quan đi mời Ngự Trung.

Còn Ngự Trung đi coi thiên văn (coi sao) hồi hôm, xảy nghe tiếng hạc kêu, ngó thấy xú trời hiện xuống, truyền chiếu chỉ rằng:

- Giờ Ngộ mai Ngự Thừa Tướng phải thiếp mà chém Rồng Bạch tại sông Kinh.

Ngự Trung lạy tạ ơn về dinh tắm gội. Lo mài guom phép nên chẳng đi châu, xảy thấy sứ vào mời, trong lòng lo sợ, không dám cãi lệnh phải sửa sang mào áo vào châu, bước tới sân son, lạy vua mà chịu tội.

Thái Tôn phán rằng:

- Trẫm tha khanh khỏi tội.

Một lát bãi châu rồi, bá quan đều về hết, vua Thái Tôn cầm một mình Ngụy Trung ở lại mà thôi, mời vào đèn trong luận bàn việc nước, qua đầu giờ Ngọ, vua truyền mỹ nữ lấy cờ sấp trên bàn xong xă, Ngụy Trung lạy tạ, rồi ngồi lại đánh cờ, dục dặc gần nửa giờ mà chưa thắng bại.

Ngụy Trung gục đầu trên bàn mà ngáy pho pho.

Vua Thái Tôn không kêu, để cho Ngụy Trung ngủ, chùng một lát Ngụy Trung thức dậy, quì dưới đất lạy vua mà tâu rằng:

- Tôi đáng tội thác, khi bản thân ngủ quên không biết có điều chi thất lễ. Xin Bệ Hạ tha tội cho tôi.

Vua Thái Tôn cười rằng:

- Khanh có tội chi mà ngại, thôi, dậy mà đánh cờ.

Ngụy Trung lạy tạ ơn rồi sấp cờ đánh nữa. Xảy nghe tiếng la lớn ngoài cửa đèn, thấy Tần Thúc Bảo xách đầu rồng Bạch chảy máu ròng ròng, quì tại sân mà tâu rằng:

- Muôn tâu Bệ hạ! Có thấy sông khô cùng biển cạn, việc này lạ lắm thiệt chưa từng. Vua Thái Tôn hỏi:

- Vật đó ở đâu?

Tần Thúc Bảo tâu rằng:

- Đầu rồng trên trời rớt xuống tại ngã tư, nên tôi phải đem dâng cho Bệ hạ.

Vua Thái Tôn thất sắc, phán hỏi Ngụy Trung rằng:

- Thừa tướng bàn chuyện ấy đặng không?

Ngụy Trung quỳ lạy tâu rằng:

- Tôi mới thiếp đi chém đó.

Vua Thái Tôn thất kinh mới hỏi:

- Khi khanh ngủ, tay không chuyển động, cũng không có gươm đao, vậy làm sao mà chém đặng rồng ấy?

Ngụy Trung tâu rằng:

- Tôi vâng chiếu thượng đế hồi hôm truyền giờ Ngọ này thiếp xuống chém rồng có tội. Bệ Hạ đòi tôi hầu cờ nên đi không đặng, túng phải thiếp xuống lấy gươm phép chém kịp giờ.

Vua Thái Tôn nghe nói:

- Nửa mừng nửa buồn, mừng là đặng tôi hiền có phép buồn là vì lời hứa không xong, phải gượng gạo mà truyền cho Tần Thúc Bảo rằng:

- Đem đầu rồng treo tại chợ Trường An mà răn lê thứ.

Lại ban thưởng Ngự Trung. Hai tướng tạ từ về hết.

Vua Thái Tôn vào cung trong lòng buồn bực, bản thần thao thức nằm đến canh hai, xây nghe tiếng khóc ngoài cửa cung, Thái Tôn càng kinh hãi, mơ màng ngó thấy Long vương tay vịn đầu, máu chảy đầm dề, kêu Thái Tôn mà đòi đền thường mạng, nói rằng:

- Đêm hôm qua chịu cứu ta chắc chắn, sao lại sai Thừa tướng chém ta?

Nói rồi lại níu Thái Tôn, biểu đi xuống âm ti cho Diêm vương phân xử.

Vua Thái Tôn cứng họng đố mỗi hôi hột dầm mình, Long vương níu cứng không buông, xây thấy bên phía Nam có người đàn bà đi tới, tay cầm nhánh dương liễu mà quét tinh không, Long vương ngó thấy thất kinh, ôm đầu chạy mất.

Nguyên là Quan Âm Bồ Tát ở tại miếu Thổ thần nghe tiếng quỷ khóc thần rên nên tới đuổi ma rồng mà cứu Thái Tôn khỏi hại.

Còn hồn Long vương đi xuống kiện dưới Diêm la.

Khi Thái Tôn giật mình thức dậy, la hoảng rằng: "Có quỷ, có quỷ".

Ba cung, sáu viện, Thái giám, cung nga ai nấy sợ mà thức luôn đến sáng.

Rạng ngày trăm quan châu chực, không thấy vua ngự ra, chờ tới mặt nhật 3 sào, mới có chiếu chỉ ra truyền lại:

- Nay mình Trẫm không khỏe, các quan khởi đi châu.

Như vậy, bảy ngày các quan đều lo sợ. Những quan lớn vào thăm, xây thấy Thái hậu đòi ngự y vào trị bệnh, các quan nhóm cửa đền, đợi ngự y mà hỏi thăm nhẹ nặng, ngự y ra nói:

- Bệnh Bệ Hạ mạch đi không chánh, đi yếu mà mau, cho nên nói cuồng và thấy quỷ mạch nhảy 9 cái rồi ngừng lại. Ngủ tạng đã tuyệt rồi, sợ chùng trong 7 bữa.

Các quan nghe đều sùng sốt.

Lại nghe Thái hậu truyền rằng:

- Vua đòi Từ Mậu Công, Tân Thúc Bảo và Khuất Trì Cung.

Ba ông vâng chỉ vua vào cung mà lạy.

Vua Thái Tôn gượng nói rằng:

- Các khanh ôi! Trẫm thuở mười chín tuổi: Đánh Nam, dẹp Bắc, chinh Đông, phạt Tây, không hề thấy tà ma chi hết, nay lại thấy quỷ, mới là lạ cho.

Khuất Trì Cung nói:

- Bệ Hạ gầy dựng giang san, giết người cả vạn, mà còn sợ ma sao?

Thái Tôn phán rằng:

- Khanh chẳng thấy nên không tin, chớ trời tối thì ma quỷ khóc ngoài cửa cung, vác gạch ngói liệng vào nườm nượp. Ban ngày hỏi còn phá, ban đêm làm lộng quá chừng!

Tần Thúc bảo tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ an lòng, đêm nay Khuất Trì Cung canh cửa với tôi, coi ma quỷ thế nào cho biết.

Vua Thái Tôn mừng lắm! Các quan lạy tạ ra về.

Đêm ấy Tần Thúc Bảo cầm búa, Khuất Trì Cung cầm giản, cùng nhau nai nịt hẳn hoi giữ cửa cung không thấy tà ma, nên vua Thái Tôn ngủ đặng.

Rạng ngày vua đòi hai tướng vào thưởng phán rằng:

- Trẫm bệnh chẳng ngủ hơn mấy đêm, hồi hôm nhờ hao sức hai khanh, nên trẫm ngủ thẳng giấc, thôi hai khanh lui về mà nghỉ cho khỏe, tối này sẽ đến giúp dùm.

Hai tướng tạ ơn về phủ.

Từ ấy thường đêm tới canh cửa.

Vua thấy hai tướng khó nhọc như vậy thì cảm động nói rằng:

- Trẫm thấy hai khanh khó nhọc, trẫm chẳng an lòng. Trẫm muốn đòi thợ khéo vào vẽ chân dung hai người dán tại cửa, cho khỏi nhọc công canh giữ.

Các quan vâng lệnh, đòi hai thợ khéo tức thời. Hai tướng nai nịt như xưa. Hai thợ cứ theo mà vẽ, hình dung như sống. Tuy dán vào cửa mà ai nấy cũng lằm, yên được hai ba đêm, rồi lại nghe gạch ngói quăng vào cửa sau lộp độp.

Sáng ngày, vua đòi các tôi vào mà phán rằng:

- Cửa trước mới êm, ngõ sau nó lại liệng gạch, như vậy trẫm nằm sao êm?

Từ Mậu Công tâu rằng:

- Không lẽ vẽ hình hai tướng nữa? Vậy xin cho Ngụy thừa tướng canh giữ ngõ sau. Thái Tôn y lời truyền Ngụy Trung canh giữ.

Đêm ấy Ngụy Trung nai nịt, cầm cây gươm chém Rồng Bạch ngày trước mà giữ cửa sau, thiệt cũng oai linh, quỷ không dám liệng, tuy cửa trước cửa sau lạng lẹ, mà bệnh vua càng thêm.

Ngày kia Thái Hậu đòi các quan vào mà lo thối!

Vua Thái Tôn giao việc nước cho Từ Mậu Công. Phán rồi tắm rửa thay đồ chờ giờ băng hà.

Ngụy Trung nắm áo mà tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ an lòng, tôi có một điều bảo hộ mình rỗng sức khỏe.

Thái Tôn gượng phán:

- Bệnh đã gần miễn, mà à cứu làm sao được?

Ngụy Trung tâm rằng:

- Tôi có một phong thư xin trao cho Bệ hạ, như đến Âm phủ thì trao cho Thôi Giác là Phán quan.

Thái Tôn hỏi:

- Thôi Giác là ai?

Ngụy Trung tâm rằng:

- Thôi Giác là tôi vua trước, ban đầu ngồi Tri huyện Từ châu, sau lên chức Thị Lang bộ lễ. Khi còn sống làm bạn hữu với tôi thiết lắm, nay thác xuống làm Phán quan coi sổ dưới Minh vương. Tôi chiêm bao gặp hoài, yêu dấu nhau như sống, nếu Bệ Hạ trao thư ấy, sao Phán quan cũng nghĩ tình tôi mà kiếm cách đưa hồn nhập xác.

Thái Tôn bỏ thư vào tay áo, rồi nhắm mắt mà băng hà.

Ba cung, sáu viện, Thái Tử và các quan đều khóc than mà liệm thây, để quan tài tại đền Bạch hổ, cả trào thợ chế cư tang.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về vua Thái Tôn thấy vía đi dạo, ra khỏi lầu Ngũ Phụng. Thấy vua ngự thỉnh vua đi săn; Thái Tôn theo dõi một hồi binh gia đầu mắt, còn một mình giữa đồng nội, không biết ngộ mà đi, sợ hết hồn hết vía.

Xảy nghe tiếng kêu lớn hét rằng:

- Tâu Hoàng đế đi lại ngộ này.

Vua Thái Tôn ngó ngoái, thấy người ấy đội mũ thỏ ngang, buộc đai da tây tay cầm hốt ngà, mặc áo địa rộng, quì bên đường mà nói rằng:

- Tôi rước trễ, xin Bệ Hạ tha tội tôi.

Vua Thái Tôn hỏi:

- Vậy chớ khanh là ai đó?

Người ấy tâu rằng:

- Khi tôi sống phò vua trước, làm Tri huyện Từ châu; sau lên chức Thị Lang bộ Lễ, tôi họ Thôi tên Giác, nay thác xuống Âm Phủ làm chức Phán quan. Nguyên hôm trước tôi có thấy việc rỗng ma đi cáo, nên biết bữa nay có Bệ Hạ xuống đây, tôi mới tiếp giá.

Vua Thái Tôn đỡ dậy mà nói rằng:

- Cám ơn thầy có công rước Trẫm, mà Ngụy Trung lại có gởi phong thư cho thầy đây, may gặp tình cờ.

Nói rồi đưa phong thư cho Thôi Giác.

Thôi Phán quan tiếp thư mà đọc, trong thư nói như vậy:

Thư gởi cho:

Quan Đại Đô Ân là anh họ Thôi xem rõ,

Nhớ xưa làm bạn, hình dạng như thường,

Sau cách âm dương, vắng lời dạy dỗ,

Cảm tình chẳng rõ, cho thấy chiêm bao,

Mới hay anh chức trọng quyền cao,

Hiềm vì nổi kẻ u người hiển,

Nay Thánh Hoàng hầu kiện,

Nhờ huynh trưởng nghĩ tình,

Có phương chi choặng huồn sinh,

Nhờ ơn ấy cầm bằng tái tạo.

Em bạn là Ngụy Trung cú dăng.

Thôi Phán quan xem thơ mừng mà nói rằng:

- Quân nhân Tào họ Ngụy thiệp chém Rồng Bạch tôi cũng hay rồi, lại nhờ ơn đỡ đầu con cháu tôi trên dương thế, nay gởi thơ cậy tôi như vậy, mà Bệ Hạ còn lo làm chi? Sao sao tôi cũng lo cho Bệ Hạ huồn sinh mà trị nước.

Vua Thái Tôn nói cảm ơn, xảy thấy cặp Đồng tử áo xanh, kẻ cầm phướn, người cầm lọng kêu rằng:

- Vua Diêm vương cho thỉnh Hoàng Đế.

Vua Thái Tôn đi theo Thôi Phán quan và hai tên Đồng tử, ngó thấy trước cửa thành, treo một tấm bảng dài đề bảy chữ vàng rằng:

U Minh địa giới quỷ môn quan,

Nghĩa là: Tối mờ cõi đất cửa hồn ma.

Đồng tử áo xanh rung cây phướn mà dắt vua.

Thái Tôn vào khỏi cửa thành, ngó thấy hồn anh là Kiến Thành, hồn em là Nguơn Kiệt đồng ré lên rằng:

- Thế Dân xuống đó, Thế Dân xuống đó.

Bên thì Nguơn Kiệt, bên thì Kiến Thành áp lại níu hồn Thái Tôn mà đòi thường mạng, hồn Thái Tôn đánh không khỏi, bị hai quỷ kéo lôi.

Thôi Phán quan kêu quỷ sứ nanh bạc mặt xanh nạt Nguơn Kiệt, Kiến Thành chạy hết.

Hồn Thái Tôn đi khỏi ước vài dặm đường, thấy đèn đài lợp ngói xanh, lầu đài rực rỡ, hồn Thái Tôn đang ngó, xảy nghe tiếng ngọc len ken, mùi hương bát ngát, hai cặp xách lồng đèn đi trước, mười vua Minh chúa ra tiếp rước Thái Tôn.

Hồn Thái Tôn khiêm nhường quá chừng không dám đi trước, mười vua nói:

- Bệ Hạ là vua mười cõi Dương thế, còn chúng tôi là vua cõi Âm ti, nên anh em tôi cung kính Bệ Hạ là thiết tình, xin đừng ké né.

Hồn Thái Tôn nói:

- Trẫm có tội vào hầu dưới bệ, đâu dám luận người quý âm dương.

Đồng vào tới đèn Sum La, ngồi như chủ khách nói chuyện một lát, rồi vua Nhứt Điện là Tần Quảng vòng tay mà hỏi rằng:

- Ma Rồng ở sông Kinh đi cáo rằng: "Bệ Hạ hứa cứu rồi lại giết đi, là vì cơ nào vậy? Hồn Thái

Tôn nói rằng:

- Trẫm chiêm bao thấy rồng cầu cứu thiết có hứa lời, chẳng ngờ tội đáng hành hình về phần Ngụy Trung xử trẫm. Trẫm đòi Ngụy Trung vào đánh cờ với trẫm, Ngụy Trung xuất vĩa mà chém Long Vương; ấy là Ngụy Trung có phép hay mà cũng tại Long vương đáng tội chết, chớ trẫm có sai giết ở đâu, sao vu oan mà kiện trẫm? Mười vua trả lời rằng:

- Con rồng ấy hồi mới đầu thai, chúng tôi cũng rõ định số của nó là sau chết về tay Ngụy Trung, chúng tôi có hay trước, ngặt nó cáo mãi, nên phải vờ Bệ Hạ xuống đối nại cho ba cõi công đồng, chớ chúng đã cho nó đi đầu thai hồi sớm, nay nhọc công Bệ Hạ ngự đến xin tha tội trước hồn.

Nói rồi sai Thôi Phán quan đem bộ tử ra tra coi Bệ Hạ còn trị vì mấy kỷ.

Thôi Phán quan vâng lệnh vào soạn bộ mấy vua các nước mà coi lên trước đi, thấy đề rằng:

- Vua Thái Tôn nước Đại Đường ngồi ngôi mười ba năm mãn số.

Thôi Phán quan xem thấy thất kinh, lấy viết chấm mực thêm hai ngang vô chữ nhứt, khi trước nhứt thập tam niên (mười ba năm). Bây giờ thành tam thập tam niên (ba mươi ba năm). Rồi ôm bộ ấy ra trình, mười vua xem thấy số ba mươi ba năm thì thất kinh mới hỏi rằng:

- Chẳng hay Bệ Hạ lên ngôi nay đã mấy mươi năm rồi?

Hồn Thái Tôn nói:

- Trẫm lên ngôi mới đặng mười ba năm.

Mười vua mừng mà nói rằng:

- Bệ Hạ yên lòng chẳng can chi mà ngại. Số còn sống đặng hai mươi năm nữa mới già, nay đối nại đã rồi, cho đưa hồn về nhập xác.

Hồn Thái Tôn nói:

- Tôi đội ơn.

Mười vua sai Thôi Phán quan và Châu Thái úy đưa về.

Hồn Thái Tôn đứng dậy, bái tạ mười vua và hỏi thăm rằng:

- Chẳng hay nội trong cung trẫm, có ai tới số chẳng?

Mười vua nói:

- Hết thầy đều bình an, song e em gái Bệ Hạ vẫn số.

Hồn Thái Tôn nói:

- Trẫm về Dương thế không biết lấy chi mà tạ ơn vua, xin dâng dưa hấu lấy thảo. Mười vua nói:

- Dưới này các thứ dưa đủ hết, còn thiếu một thứ dưa hấu mà thôi.

Hồn Thái Tôn nói:

- Trẫm về tới sai người dâng xuống tức thì.

Nói rồi giã từ dờn gót.

Châu Thái úy cầm cây phước dẫn hồn đi trước, Thôi Phán quan hộ giá theo sau, hồn Thái Tôn ra khỏi đền, rồi coi không phải đường cũ, nói với Phán quan rằng:

- Ngõ này có khi sai thì phải?

Thôi Phán quan nói:

- Không sai đâu, đường xuống Âm phủ khi xưa trở về không đặng, nay đưa Bệ Hạ đi về ngõ này một là cho thấy việc Âm phủ; hai là dễ đi hơn.

Hồn Thái Tôn đi theo được ít dặm đường, ngó thấy một hòn núi cao, mây đen mù mịt, hồn Thái Tôn hỏi:

- Núi chi đó? .

Thôi phán quan nói:

- Ấy là núi Bồ Âm.

Hồn Thái Tôn thất kinh nói rằng:

- Núi như vậy trẫm đi sao được.

Thôi phán quan nói:

- Xin Bệ Hạ đừng ngại, chúng tôi bảo hộ, không có hề chi.

Hồn Thái Tôn vừa đi vừa run lập cập, qua khỏi núi ấy, rồi đi ngang qua mười mấy dãy nhà, đi tới đầu cũng nghe tiếng khóc vang tai, quỷ ma ghê gớm.

Hồn Thái Tôn lầy lăm lẹ mà hỏi rằng:

- Chẳng hay các cửa này là sở chi đó?

Thôi Phán quan nói:

- Ấy là mười tám tầng địa ngục (cửa rạc) .

Hồn Thái Tôn hỏi:

- 18 cửa ngục ấy ấy hành những tội gì?

Thôi Phán quán nói rằng:

Xin Bệ Hạ nghe tôi nói:

- Ngục rút gân, ngục u tù, ngục hang lửa, bởi vì khi còn sống làm dữ dư ngàn tội, thác xuống vào trong mấy ngục này. Ngục cửa hai, ngục kéo lưới, ngục lột da, bởi vì chẳng thảo, chẳng ngay, không tiết hạnh, miệng hiền lòng độc, đọa vào đây, ngục cối xay, ngục cối đá, ngục xe cán, bởi

vì mất lễ công bình làm khuất lấp, nói gian nói dối, hại người ngay. Ngục nước đá, ngục mỡ xẻ, ngục rút ruột bởi vì lường thặng trào đầu hay làm thiếu, mua cân già bán cân non, mắc tội vào ngục này. Ngục vạt dầu, ngục tắm tối, ngục ngục núi đao, bởi vì dử tợn hung hăng hay hiếp đáp, co đầu rút cổ thảm như vây. Ngục ao máu, ngục măn đòi, ngục máu cân, bởi vì giết người lấy của làm mưu độc, hại vật làm hàng tội nặng thay, mắc đọa ngàn năm không thoát khỏi, chìm sâu trong kiếp khổ đời đời, ngày kêu trời đất không ai cứu, héo ruột khô gan ủ mặt mày.

Người đòi chớ khá ở tà tây

Thần quý công bình tự thuở nay

Làm dữ đến sau đều trả quả

Kẻ thời gặp sớm kẻ thời chầy.

Hồn Thái Tôn nghe nói, lòng sợ hãi hùng, đi một hồi lâu gặp quỷ cầm phước quý dựa lộ mà nói rằng:

- Tôi là kẻ giữ cầu đến rước.

Phán quan biểu quý chờ dậy, cấn hồn vua đi trên cầu vàng, hồn Thái Tôn lên cầu rồi, thấy bên kia có một cái cầu bằng bạc, bèn hỏi Phán quan rằng:

- Những người gì được đi cầu?

Thôi Phán quan nói:

- Những người hiền lành trung hiếu, ngay thẳng công bình, thì có quý phước dẫn qua cầu.

Hồn Thái Tôn ngó thấy bên nọ có một cái cầu, dưới sông sóng máu lao xao, trên mang gió lung vùn vụt, nghe tiếng người khóc kể, ghê gớm dưng mình.

Hồn Thái Tôn hỏi:

Cầu ấy tên chi?

Thôi Phán quan nói:

- Tên là cầu Nại Hà (không biết làm sao) như Bệ Hạ về Dương gian, phải thuật chuyện cái cầu này cho rõ.

Bề mặt hơn ba ngón, bề dài mấy trăm tầm, cầu cao trăm thước có dư, sông thẳm ngàn trùng không xiết, trên không tay vịn, dưới có quỷ hồ, bên cầu thần tướng dữ dằn, dưới nước tội nhân lặn hụp, trên mé treo nguyên đồ áo tím quần hồng, dưới sông chững gái xằng chửi cha mắng mẹ, chó bằng đồng rắn bằng sắt giành ăn thây, nước là máu, sóng là dòi, dợn xao lấp mặt.

Hồn Thái Tôn thấy càng thảm thiết, theo Phán quan qua khỏi cầu vàng, đi một hồi lâu đến thành Uổng Tử (thác oan) nghe tiếng nói sạo sự rằng:

- Lý Thế Dân tới đó, Lý Thế Dân tới đó.

Và nghe tiếng kêu oan hồi oan.

Hồn Thái Tôn nghe kêu run lên rét rét, xảy thấy bầy quỷ cụt đầu, cụt tay, xốc tới đón đường níu hồn Thái Tôn mà đòi thường mạng.

Hồn Thái Tôn hoảng, quên xung trầm, cứ nói xin thầy cứu tôi, xin thầy cứu tôi, miệng thì nói, tay thì níu Phán quan mà núp.

Thôi phán quan nói:

- Tôi không quyền cai trị những ma vô chủ, biết cứu làm sao? Ấy là hồn oan sáu mươi bốn cõi xung hùng, bảy mươi hai đảng ăn cướp chết chưa tới số, không ai bắt hồn cho đầu thai nên họ vô thành Uổng Tử mà ở làm ma thương ma đói, không gạo không tiền, Bệ Hạ phải bố thí ít nhiều, tôi nói giùm mới được.

Hồn Thái Tôn nói:

- Trầm đi mình không xuống đây, tiền đầu cho có.

Thôi phán quan nói:

- Trên Dương gian có một người hay gởi tiền bạc xuống đây, Bệ Hạ viết giấy mượn đở một kho, có tôi bảo lãnh, đặng phân phát cho lũ ma đói thì mới êm.

Hồn Thái Tôn hỏi:

- Người ấy tên chi?

Thôi Phán quan nói:

- Người ấy họ Tướng tên Lương ở Khai Phong, tại đất Hà Nam. Tướng Lương có gởi mười ba kho bạc tại đây, Bệ Hạ tạm mà thí cho cô hồn, rồi về Dương gian trả cho Tướng Lương cũng được.

Hồn Thái Tôn mừng lắm, viết giấy xong rồi, đưa cho Phán quan mượn tạm một kho, cậy Thái úy chia cho oan hồn Uổng Tử.

Thôi Phán quan nói lớn rằng:

- Chúng bây lãnh vàng mà chi dụng, để cho Hoàng đế đi về, bởi số Ngài còn sống lâu lắm. Ta vâng lệnh mười vua mà đưa hồn ngài nhập xác, đặng ngài làm chay lớn chi siêu độ chúng bây, bây không được cản ngăn mà sanh sự nữa.

Các quỷ Dạ Xoa lãnh bạc mà lui.

Phán quan biểu Thái úy rung cây phước dẫn hồn dắt Thái Tôn ra khỏi thành Uổng Tử.

Ra tới đường bằng phẳng đi qua một đỗi xa, đi tới 6 đường luân hồi thấy đông đảo lắm, những là bực thành tiên đầu chiếu hào quang; vì quan tước lung mang đai ngọc, thầy tu, kẻ thế, thú chạy, chim bay, người nghèo, kẻ giàu, bầy yêu, lũ quỷ, tốp nào theo đảng ấy, cứ theo 6 ngã mà đi.

Hồn Thái Tôn hỏi rằng:

- Giống gì đó vậy?

Thôi Phán quan nói:

- Bệ Hạ thông minh nghe nói qua thì nhớ, sau về Dương thế thuật lại mà răn đời. Chỗ này gọi là 6 đàng đi đầu thai. Người tu hành công quả thì về đàng Tiên. Người ngay vua thì về đàng Sang. Người có hiếu thì về đàng Phước. Kẻ công bình thì về đàng Người, kẻ có đức thì về đàng Giàu. Đứa hung dữ thì về đàng Quý, hay là đàng Vật. Vậy thì 6 đàng ấy là đàng Tiên, đàng Sang, đàng Phước, đàng Giàu, đàng Người, đàng Vật. Mà Bệ Hạ đi về đàng Sang.

Hồn Thái Tôn gật đầu bước tới, Thôi Phán quan đưa đến cửa đàng Sang, lạy vua mà nói rằng:

- Chỗ này là chỗ đầu thai. Tôi xin đi về, để Châu thái úy đưa một đổi nữa.

Hồn Thái Tôn rằng:

- Nhọc công thầy đưa xa lắm.

Thôi Phán quan nói:

- Bệ Hạ về Dương thế phải làm chay lớn cho siêu những hồn oan, sao sao cũng nhớ, nếu dưới Âm phủ không tiếng vang siết, thời trên Dương thế có phước thái bình, như có việc chi chẳng lành, phải chừa cải, đời này người ở hiền hậu, thời đời sau cơ nghiệp lâu dài.

Hồn Thái Tôn từ giã Phán quan đi theo Thái úy bước vô cửa, thì Thái úy thấy một con ngựa trắng rồi mời Thái Tôn lên ngựa, còn Thái úy diu đỡ hai bên.

Ngựa chạy như tên bắn, đến mé sông, thấy cặp cá chày vàng giở trên mặt nước.

Hồn Thái Tôn ngó thấy dùng ngựa coi mê.

Thái úy nói:

- Bệ Hạ đi chút nữa, vô thành cho kịp giờ.

Hồn Thái Tôn cứ làm tỉnh coi mãi, Thái úy nắm hai giò mà nói lớn:

- Không chịu đi, đợi chừng nào nữa.

Nói rồi xô xuống ngựa, nhào dưới sông một cái đùng, ấy là xô nhập vào xác đó.

Còn nội trào văn võ và Hoàng Hậu, Đông cung Thái Tử đồng nhóm tại đền Bạch Hồ mà khóc than bên linh cửu vua Thái Tôn, nhiều ông luận bàn tôn Đông cung tức vị. Ngụy Trung nói:

- Khoan đã các ông, đợi nội ngày nay thì vua sống lại.

Hứa Kính Tôn cãi rằng:

- Thừa Tướng nói sai lắm, từ xưa rằng: "Nước đổ khó hốt đầy, người thác đâu sống lại, ông nói chi lời huyền như vậy".

Ngụy trung nói:

- Chẳng dấu chi thầy, tôi hồi nhỏ có học phép tiên, bói khoa linh lắm, làm sao Bệ Hạ cũng sống lại mà thôi.

Đương cải lấy với nhau, xảy nghe tiếng la lớn trong quan tài rằng:

- Ngộ nước chết đi, ngộ nước chết đi.

Làm các quan văn võ hết hồn, Hoàng Hậu, Cung phi vỡ mặt lánh xa linh cửu, chẳng dám lại gần.

Nhờ có Từ Mậu Công ngay thẳng, Ngụy thừa tướng anh hùng, Huất tri Cung dạng gan, Tần Thúc Bảo lớn mật, áp lại bên linh cửu đứng vây.

Tần Thúc Bảo và Huất Trì Cung kêu lớn mà nói rằng:

- Bệ Hạ còn nói chuyện chi xin nói chúng tôi biết, đừng có làm ma quàng mà nhát bá quan.

Ngụy Trung nói:

- Chẳng phải hồn ma đâu, ấy là Bệ Hạ sống lại đó, mau mau lấy búa bút néo, cạy nắp sãng lên.

Dở ra rồi thấy vua ngồi nhắm mắt, mà miệng còn nói:

- Ngộ nước chết đi, ai vớt Trẫm đó.

Từ Mậu Công và Ngụy Trung đỡ dậy mà nói rằng:

- Bệ Hạ sống lại rồi, không hề gì đâu, có chúng tôi hộ giá.

Vua Thái Tôn mở con mắt mà nói rằng:

- Trẫm khốn nạn quá, mới chạy khỏi hồn ma dưới Âm phủ, lại bị té sông chết trôi. Các quan nói:

- Bệ Hạ có té sông ở đâu.

Vua Thái Tôn phán rằng:

- Trẫm nói dối hay sao, trẫm đương cưỡi ngựa tới mé sông, mãi coi cặp cá chày vàng giỡ dưới sông, bị Châu Thái úy bắt nhân xô Trẫm xuống nước, may chớ không chết đi còn gì.

Ngụy Trung nói:

- Bệ Hạ chưa tỉnh. Mau đòi ngự y vào hốt thuốc cho định tâm thần. Uống vài hớp nước thuốc rồi lần lần ăn cháo ăn cơm biết đủ việc.

Từ hồi băng hà đến khi sống lại, đã trọn ba ngày đêm.

Bữa đó tối rồi, các quan xin vua ngủ sớm cho khỏe, bá quan ai nấy về dinh.

Rạng mai văn võ bỏ hết đồ tang, mặc điều đồ vào đèn châu chực.

Vua Thái Tôn cũng khỏe, vội vả lâm triều.

Các quan văn võ quỳ tâu rằng:

- Chẳng hay Bệ Hạ chiêm bao thấy những điều chi, mà bèn lâu mới tỉnh?

Vua Thái Tôn đọc hết việc đi hầu tra dưới Âm phủ, cho các quan nghe, lại nói:

- Khi trẫm từ giả mười vua Thập điện, có hứa sự dâng dưa hấu mà tạ ơn, từ ra khỏi đền Sum La, thấy những tội nhân dưới Âm phủ, là loài chẳng thảo chẳng hay, không lễ không nghĩa, hoài huồn lúa gạo, lường gạt người ta, giả già giả non, cân cao ân thấp, tham dâm ở dối, làm dữ hại người, các tội ấy đều bị xay giã nấu dầu, xẻ cưa đốt xác, cả muôn cả triệu, xem thấy cũng thương. Đi ngang qua thành Uổng Tử là thành chứa quỷ thác oan, bị lũ cô hồn đón Trẫm, nhờ Thôi Phán quan bảo lãnh, mượn một kho vàng bạc của Tướng Lương mà phân phác cho lũ oan hồn đặng chúng nó tránh đường Trẫm đi về mới đặng. Thôi Phán quan dặn Trẫm, về Dương thế làm chay lớn, cho siêu rỗi cô hồn.

Các quan nghe rõ đầu đuôi, ai cũng mừng rỡ, vội chạy công văn cho các quan tỉnh biết, đặng dâng sớ mà mừng, vua lại xuống chiếu chỉ những tù tội nhẹ đều tha. Có hơn 400 tù xử tử, tha về xứ một năm, đặng thăm viếng cha mẹ anh em chồng vợ, và gởi gắm nhà cửa xong rồi, đúng một năm phải tỵ mà chịu tội.

Lại xuất tiền bạc bố thí cho kẻ đói và con nít mồ côi.

Lại thả 3 ngàn 6 trăm cung nga ra ngoài cho kiếm đôi bạn.

Từ ấy trong ngoài đều mến đức.

Lại ngự chế lời khuyên dỗ, treo bảng khắp xứ mà dạy dân, lời ngự chế trong bảng như vầy:

Âm dương rộng rãi, nhật nguyệt hằng chiếu mọi nơi,

Bờ cõi lộng khơi, trời đất không dung đảng vạ

Độc lòng bày kế, mang tai cũng nội đời này,

Hay thí ít cầu, đặng phước hóa chờ kiếp khác

Ngàn lời dối trá, chi bằng giữ phận thiệt thà,

Muôn mối tham lam, khó sánh theo bể cần kiệm

Lòng lo làm phước, lựa là rán sức xem kinh?

Ý muốn hại người, có phải hoài công đọc sách.

Cả và thiên hạ ai thấy lời ngự chế cũng cảm động mà làm lành.

Vua Thái Tôn lại treo bảng rao khắp mọi nơi, ai chịu xuống Âm phủ mà dâng dưa thì lãnh bảng.

Vua lại xuất một kho vàng bạc, sai Ngạc Quốc công là Huất Trì Kinh Đức (Cung) đến khai phong phủ mà trả cho Tướng Lương.

Bây giờ nói qua Lưu Toàn là người nhà giàu ở Quảng Châu, vợ là Lý Túy Liên, tính người khảng khái, Lý Túy Liên lấy trâm vàng mà bố thí cho thầy sãi.

Lưu Toàn bắt lỗi vợ, nói cũng nhiều điều:

- Sao không giữ phận đàn bà bêu đòi ra cửa, lại đem vật trang sức (nữ trang) mà cho người.

Lý Túy Liên tức mình thất cổ mà chết, bỏ lại một trai, một gái khóc chèo chèo tối ngày.

Lưu Toàn tức mình mới lãnh bảng đi dâng dưa cho khuất con mắt.

Khi vua Thái Tôn ngự, thấy Lưu Toàn lãnh bảng vào chầu, tình nguyện dâng dưa dưới Âm phủ.

Vua Thái Tôn truyền cho Lưu Toàn ra quán Kim Đình, đầu đội cặp dưa hấu, trong tay áo đựng giấy tiền vàng bạc, rồi uống thuốc độc mà chết.

Hồn Lưu Toàn đội dưa xuống Âm phủ, nói cùng quỷ sứ rằng:

- Vâng lệnh Hoàng đế đi xuống dâng dưa.

Quỷ sứ dắt vào đền Sum La mà ra mắt Diêm chúa.

Hồn Lưu Toàn nói:

- Hoàng đế dạy tôi dâng cặp dưa cho Bệ Hạ mà tạ ơn.

Mười vua khen rằng:

- Vua Thái Tôn có đức nên nói chẳng sai lời.

Khen rồi hỏi tên họ người dâng dưa, Lưu Toàn tâu rằng:

- Tôi họ Lưu tên Hoàng, dân ở Quảng Châu, bởi vợ tôi là Lý Túy Liên thất cổ mà chết, bỏ hai đứa con dại kêu khóc ngày đêm nên tôi tức mình bỏ cửa bỏ con, mà đi dâng dưa cho gặp vợ.

Vua Diêm vương truyền lệnh dẫn hồn Túy Liên ra mắt, cho gặp mặt chồng.

Lại truyền Phán quan đem bộ ra xem, thấy số vợ chồng Lưu Toàn sau thành Tiên hết thấy, mới sai quỷ sứ quờn hồn cả hai.

Quỷ sứ tâu rằng:

- Lý Túy Liên chết đã ba tháng, thân đã rã rời, hồn sao dạng.

Vua Diêm vương nói:

- Đường ngự muội Lý Ngọc Anh nay đã mãn số. Vậy thì mượn xác thế vào.

Quỷ sứ vâng lời dẫn hai hồn đem về Dương thế.

Quỷ sứ vâng lệnh Diêm vương dẫn hai hồn đi khỏi Âm phủ lên đến Trường An, đem hồn Lưu Toàn xô vào quán Kim Đình là chỗ xác, rồi đem hồn Lý Túy Liên vào thành vua.

Ngó thấy em gái vua Thái Tôn là Lý Ngọc Anh té xuống, liền bắt hồn đi, rồi xô hồn Lý Túy Liên vào xác.

<div class='story_chapter'></div>

Những thế nữ tấy ngự muội đang ngoạn kiếng vùng té xuống chết tươi, thất kinh chạy vào mà báo cùng Hoàng Hậu.

Hoàng Hậu kinh hải vào thuật cho vua nghe.

Vua Thái Tôn gật đầu mà than rằng:

- Chết thiệt rồi đó chứ không phải gió máy chi đâu, trong khi trăm kiếu mười vua mà về, có hỏi thăm gia quyến thế nào?

Mười vua rằng:

- Ai nấy bình yên hết, sợ một mình ngự muội số chẳng bao lâu, thiệt quả như vậy.

Nói rồi cùng nhau than khóc kéo đến mà xem, thấy Ngọc Anh còn hơi thở như sợi chỉ, Thái Tôn bảo Hoàng Hậu và cung nga đừng khóc, e Ngự muội giựt mình, liền bước lại đỡ đầu Ngọc Anh mà kêu rằng:

- Ngự muội ơi! Ngự muội ơi! Tỉnh dậy, tỉnh dậy.

Ngọc Anh cựa mình mà kêu rằng:

- Minh khoan đi đợi tôi với! Đợi tôi với!

Vua Thái Tôn nói:

- Ngự muội, trăm đợi nãy giờ đây.

Ngọc Anh mở mắt mà cự rằng:

- Ai níu tôi vậy?

Vua Thái Tôn nói:

- Hoàng huynh, Hoàng tẩu chớ ai.

Ngọc Anh nói:

- Tôi phải là em vua ở đâu mà có Hoàng huynh, Hoàng tẩu?

Tôi họ Lý tên Túy Liên, vợ Lưu Toàn là dân ở Quảng Châu. Bởi vì tôi bố thí cho thầy sãi một cây trầm, chồng tôi mắng hoài, tôi tức mình mà tự ái. Nay Hoàng Đế sai chồng tôi dâng đưa dưới Âm phủ. Vua Diêm vương thương hại, cho vợ chồng tôi trở về, chồng tôi đi mau tôi chạy theo không kịp, tôi rủi chân vấp té, sao các người không biết phép, dám lại kêu tôi kia?

Vua Thái Tôn nói với cung nga rằng:

- Thấy ngự muội bị té hết hồn, nên mới nói sảng.

Truyền thể nữ đỡ vào cung điện, ngự y điều trị thuốc than.

Rồi vua vào lâm triều có quan vào cửa tâu rằng:

- Người dâng dưa là Lưu Toàn đã sống dậy rồi, còn đứng hầu ngoài nhõ.

Vua Thái Tôn thất kinh, truyền đòi vào ra mắt, hỏi thăm công việc dâng dưa.

Lưu Toàn tâu rằng:

- Tôi đội dưa xuống Âm phủ, gặp quỷ sứ dẫn tôi đến Diêm vương, mùi dưa có gọi lời cảm ơn, và khen Bệ Hạ không thất tín; lại hỏi tên họ, tôi tâu thiệt và thuật chuyện vợ tôi thác oan, nên tôi tình nguyện dâng dưa xuống Âm phủ họa may gặp vợ.

Vua Diêm vương sai quỷ dắt hồn vợ tôi vào, lại tra bộ mà nói rằng:

- Số vợ chồng tôi sau đặng theo tiên nên cho quỷ đưa hai dưa tôi về dương thế, tôi đi trước vợ tôi đi sau, tôi sống lại đây, còn vợ tôi nhập vào đâu không biết.

Vua Thái Tôn phán hỏi:

- Vua Diêm vương có nói vợ ngươi làm sao không?

Lưu Toàn nói rằng:

- Vua Diêm vương không nói vợ tôi làm sao, đều tôi nghe quỷ sứ nói Lý Túy Liên chết đã lâu, thân thì rã hết. Vua Diêm vương nói Đường ngự muội là người gì? Cũng không biết nhà cửa ở đâu mà kiếm!

Vua Thái Tôn nghe tâu thiệt thà, trong lòng mừng lắm, phán với các quan rằng:

- Khi trẫm hườn hồn, vua Diêm vương có nói với trẫm: "Số ngự muội chẳng dài. Khi ngự muội té chết giắc tại vườn hoa, Trẫm lại đỡ đầu mà kêu, ngự muội tỉnh lần cũng nói như Lưu Toàn một cách".

Ngự Trung nói:

- Sự thay hồn đổi xác nghe cũng có người, xin mời Quốc muội ra đây coi thử nói chi cho biết.

Vua Thái Tôn phán rằng:

- Trẫm mới sai Ngự y đem thuốc, bây giờ không biết ra thể nào?

Nói rồi sai hoạn quan vào cung, mời ngự muội ra mắt.

Bây giờ nói về Ngọc Anh, thấy Ngự y đem thuốc mời uống.

Ngọc Anh nói:

- Ai đâu mà uống thuốc kia?

Day lại cự với Cung nga thể nữ rằng:

- Nhà người ta khoản khoát mát mẻ có đâu mà phòng vàng ngoách như huỳnh đằng. Cửa có rần

như sắc chồn bông, tôi biểu buông ra, đừng có níu nữa đũa!

Xảy thấy cung nga và thái giám (hoạn) hơn bốn, năm người áp lại dắt vào bệ ngọc. Vua Thái Tôn hỏi rằng:

- Người biết mặt chồng không?

Nói:

- Hỏi cái gì lạ vậy? Vợ chồng tôi hỏi con trai con gái ở với nhau mấy mặt con, làm sao mà không biết mặt kia.

Vua Thái Tôn truyền hoạn quan, dắt xuống sân châu.

Ngọc Anh thấy Lưu Toàn, chạy lại níu chồng mà trách rằng:

- Tia nó đi ngõ nào vậy, mà chẳng đợi tôi. Báo hại tôi chạy theo, vấp té nhào đầu nhào óc, bị mấy người làm ngang bắt lại, không thả tôi ra. Không biết họ làm cái gì vậy hả?

Lưu Toàn nghe tiếng nói giống vợ. Ngặt lạ mặt nên chẳng dám nhìn.

Vua Thái Tôn cười mà rằng:

Chác đất lở non người có thấy,

Thay hồn đổi xác thể không nghe.

Như vậy, thì chắc là vợ người mà xác em Trẫm. Tuy ngụ muối thác mà thân thể hơi còn. Bởi người có công khó dâng dưa, mớiặng duyên lành đó! Thôi, những gia tài của ngụ muối, Trẫm cho người chở về nhà, cũng như Trẫm gả em cho đó, và nhiều sưu thuế, hai vợ chồng về xứ cùng nhau.

Lưu toàn và Ngọc Anh đồng lạy tạ, cùng nhau mừng rỡ ra về.

Đến thành Quảng Châu, thấy nhà cửa như xưa, hai con mạnh giỏi.

Từ ấy vợ chồng giàu có lớn, bố thí cho kẻ nghèo. Hưởng phước thanh nhàn, muôn dân đều mến đức.

Bây giờ nói về Tướng Lương ở phủ Khai Phong, vợ là Trương Thị chuyên nghề đổi nước và bán chậu bán lu. Liệu bề đủ ăn xài, dư tiền bạc bao nhiêu cũng bố thí. Và hay mua giấy tiền vàng bạc để đốt hoài. Nên có tiếng đồn nghèo thứ nhứt và hiền lành cũng thứ nhất. Dè sau là ông bá hộ chứa bạc chứa vàng.

Khi Uất Trì Cung đến phủ Khai Phong hỏi ra tên họ, mới chở chuyên vàng bạc tới nhà. Lại thêm ngựa xe quan sở tại tới nữa. Tuy lều trah trại lá mà đông quá dinh quan.

Hai ông bà thất kinh như cầm như dại, quỳ dưới đất mà lạy ngay.

Uất Trì Cung nói:

- Hai ông bà chờ dậy, ta tuy là Khâm Sai mặc lòng, chớ ông có tội chi mà sợ. Tôi vâng lệnh Thiên tử, đem bạc trả cho ông đây.

Tướng Lương run lập cập đáp rằng:

- Tôi có cho vay cho mượn ở đâu mà dám lãnh tiền bạc vàng vòng vô có?

Uất Trì Cung nói:

- Ta có hỏi thăm rõ là hai ông bà khó. Song có lòng lành bố thí, nên dưới Âm phủ có cất thế bạc vàng cho. Bởi Thiên tử sống dậy nói: "Có mượn kho vàng bạc của Tướng Lương dưới Âm phủ, có Thôi Phán quan bảo cử rõ ràng. Nên nay tính đủ mà trả cho, sao so cũng phải lãnh đi đặng ta về tâu lại".

Hai vợ chồng lạy mãi mà nói rằng:

- Nếu tôi lãnh của này thì tôi mau chết. Tuy tôi có đốt giấy tiền vàng bạc, ấy là U Minh, Bệ Hạ nói mượn dưới Âm phủ thì sự quả quyết rồi, ngặt tôi không lấy tích chi làm có, giết thì tôi chịu chết, chớ tôi dám lãnh ở đâu.

Uất Trì Cung không biết làm sao, phải về cạy sổ cho vua rõ.

Vua Thái Tô xem sổ khen rằng:

- Thiệt là kẻ hiền lành.

Nói rồi tuyên cho Uất Trì Cung đem bạc ấy mà lập một kiếng chùa cho hai ông bà nhờ phước, trong chùa dọn hai bàn thờ sống, cũng như trả bạc kia.

Uất Trì Cung vâng lệnh, mua năm mươi mẫu đất mượn thợ cát chùa, gọi là chùa Tướng quốc. Bên tả lên cốt Tướng công (Tướng Lương) mây đậm mắt to như tạc. Bên hữu lên cốt Trương Thị, da đen áo rách, như thường. Chùa cao không biết mấy tầng li vòng lên trên khu ốc. Có dựng bia đá có khắc chữ là Uất Trì Cung coi làm, hoàn thành về tấu cho vua hay.

Vua Thái Tôn mừng phán rằng:

- Các quan vâng lệnh Trẫm, treo bản thỉnh thầy chùa đặng làm chay cho cô hồn siêu rỗi.

Các nơi lựa thầy chùa dâng tới đông lắm.

Vua Thái Tôn truyền cho quan Thái Sư Phó Duyệt (Duyệt) chọn một thầy xứng đáng làm thầy cả mà đứng đàn chay.

Phó Duyệt dâng sớ can rằng:

- Phép của nước Tây vức không biết tôi chúa cha con. Bầy ra sáu đàn luân hồi, ba điều hành tội là: Dao nước lửa đặng hoài dụ người ngu nhắc tội kiếp xưa, hưởng phước đời khác. Miệng đọc lãnh liễu, cho khỏi thế khỏi khâu. Huống chi sống lâu thác yếu là lẽ tự nhiên, nhân đức hành hình tại nơi vua chúa. Nay kẻ tục nói rằng: Phật định, làm biết chừng nào? Huống chi đời tam hoàng ngũ đế, đạo Phật chưa truyền, thì vua sáng tôi ngay trị nước lâu dài lắm. Kể từ vua Minh đế nhà Hán mới có Phật ra đời, vua Minh đế lập chùa mà không thấy phước. Bệ Hạ còn noi dấu làm chi?

Vua Thái Tôn xem sớ rồi, đưa cho các quan coi mà thưa nghị.

Có quan Tể tướng Tiêu Võ tâu rằng:

- Đạo Phật bày từ nhà Hớn, khuôn lành rắn dữ cũng là có ít cho triều đình lẽ nào dám bỏ, Phật cũng là thánh. Người chê thánh, là người vô phép, xin làm tội mà rắn đời.

Phó Duyệt cãi lẽ rằng:

- Lễ là thờ cha mẹ và thờ vua. Đạo Phật bỏ cha mẹ mà đi tu, không biết tới vua chúa. Trọng người dân hơn cha mẹ. Ông không phải là thầy sai, sao lại trọng cái đạo không chúa không cha, ấy là ông bất trung bất hiếu đó.

Tiêu Võ chấp tay mà nói:

- Máy cửa ngục để dành cho những kẻ như vậy.

Vua Thái Tôn đòi quan Thái Bộc là Trương Đào Nguyên, và quan Trung Thợ là Trương sĩ Hoàn mà hỏi:

- Trẫm lập chùa bố thí có đáng hay không?

Hai ông ấy tâu rằng:

- Đạo Phật là thanh tịnh hiền lành cho nên vua Võ Đế nhà Châu chia ba đạo trọng trong đời là: đạo Nho, đạo Phật, đạo Tiên gọi là tam giáo. Đại Huệ thiền sư linh hiển, Ngũ Tổ và Đạt Ma hiện hình. Từ xưa đến nay tam giáo là trọng hơn hết, lẽ nào dám bỏ đi!

Vua Thái Tôn mừng rằng:

- Hai khanh tâu hiệp ý trẫm! Ai còn nói nữa thì làm tội chẳng tha.

Mới sai Ngụy Trung, Tiêu Võ, Trương Đào Nguyên, đi chọn một thầy cả, ba ông quan vâng lệnh về.

Đến bữa sau ba ông chọn lựa trong các sai, có một Hòa Thượng tài đức song toàn, Hòa Thượng ấy là ai? Là ông Phật Kim Thiên bởi đi châu trễ mà phải đọa. Quan Âm cho xuống đầu thai. Mới lọt lòng mẹ bị thả trôi sông, gặp Pháp Minh vớt lên mướn vú nuôi tại chùa, ăn chay hồi dứt sữa. Đến mười tám tuổi thế độ (cạo đầu) quy y. Ông bà cha mẹ ăn lộc Triều đình, mà Hòa Thượng Huyền Trang chẳng mếm công danh, vui theo Phật pháp. Tài cao đức trọng kinh sách gồm thông.

Bữa sau vua lâm triều, ba ông dặt Huyền Trang vào đên đồng lạy, ba ông tâu rằng: - Tôi vâng lệnh chọn các sai, có một hòa thượng này tài đức hơn hết là Trần Huyền Trang.

Vua Thái Tôn ngẫm nghĩ hồi lâu, phán hỏi rằng:

- Phải là con quan học sĩ Trần Quang Nhụy hay không?

Huyền Trang lạy vua mà tâu rằng:

- Tôi đó.

Vua Thái Tôn khen rằng:

- Lạ thiệt chẳng làm.

Liên phong Huyền Trang làm chức:

- Thiên hạ Đại xiển Đô tăng Cang. Nghĩa là: Thầy cả các sãi trong thiên hạ.

Huyền Trang lạy tạ ơn.

Vua ban cho cái áo Cà sa dệt ngũ sắc và mũ tì lư. Truyền đến chùa Hóa sanh chọn ngày tốt mà giảng kinh chứng đám.

Huyền Trang lạy tạ nữa, vua cho đưa đến chùa Hóa sanh. Đếm đặng một ngàn hai trăm thầy chùa, chia ra ba nhà mà ở. Sửa sang xong xả, chọn ngày vào đám là ngày Quý Mão nhằm mồng ba tháng chín năm Kỉ Ty, niên hiệu Trinh Quang thứ mười ba ra hạn từ ngày vào đám đến ngày rồi là bảy cái thất, bốn mươi chín bữa, tụng kinh và thí thực cho siêu độ cô hồn.

Ngày mồng ba vua Thái Tôn và các quan tỵ đến chùa Hóa sanh thắp hương lạy Phật.

Thầy Huyền Trang dắt các sãi ra lạy mừng vua. Rồi dâng văn tế cô hồn.

Vua Thái Tôn xem rõ văn tế như vậy:

Đức thánh minh mông,

Cửa thiên lạng lẽ

Sống trên đời tánh quý hung hăng,

Thác xuống đất hồn ma quạnh quẽ

Nhớ các linh xưa

Mãng tham danh tham lợi,

Không lo lợi phước đôi đàng

Cứ xung bá xung vương

Bao quản mất còn hai lẽ

Thương ôi! Xông pha chiến trận

Liều thân mũi đạn đường tên,

Vùng vẫy giang hồ,

Bỏ mạng chân trời góc bể,

Nay chúa ta,

Xem thành Uổng tử,

Khá thương ma đói một đoàn,

Về cõi Dương trần,

Còn nhớ hồn oan nhiều kẻ
Lập một trường Thủy Lục,
Đãi đàng chúng quý xa gần,
Nhóm ngàn sãi trì kinh,
Siêu rồi vong hồn già trẻ
Nhờ ơn tiếp dẫn
Vãng sanh cõi Phật thanh thoi,
Bỏ thói hành hung,
Phò hộ dân trời sức khỏe,
Có linh xin hưởng.

Vua xem qua vui lòng lắm, nói với các sãi rằng:

- Máy thầy đừng bê trễ, xong việc rồi trăm công đức. Không bỏ qua đâu.

Các sãi lạy tạ ơn.

Vua quan ra về, còn mấy thầy lo cúng.

Bây giờ nhắc việc Quan Âm ở miếu Thổ Địa bấy lâu, mà tìm kẻ thỉnh kinh chưa đặng. Nay nghe vua chọn Huyền Trang làm thầy cả mà chúng đám chay, lấy làm mừng rỡ, thầy trò giả thầy chùa ghê lát, đem gậy, áo đi bán tại Trường An, mấy thầy chùa có tiền, thấy hai sãi đầu trần đi bộ ghê lát đây mình, mà cầm quần áo Cà sa rục rở. Liền hỏi thăm giá mấy.

Quan Âm nói:

- Áo năm ngàn lượng còn gậy hai ngàn.

Sãi ác tăng giận mắng rằng:

- Hai sãi lát nói khùng, áo với gậy tới bảy ngàn lượng bạc! Dầu bận mà sống đời hay là thánh Phật, cũng không tới giá này! Đi bán đâu thì đi bán cho rảnh.

Quan Âm không nói lại, cứ đi với Mộc Tra, hèn lâu tới cửa Đông Huê, gặp Tể Tướng Tiêu Võ châu về, quân nạt đường inh ỏi, Quan Âm không tránh mang áo đi ngang.

Tiêu Võ thấy áo có ngời, liền sai quân hỏi giá, Quan Âm cũng nói giá đó.

Tiêu Võ hỏi:

- Có cái chi quý lắm, mà thách giá cao?

Quan Âm nói:

- Áo Cà sa này, có chỗ quý, có chỗ không quý, khi đòi tiền, khi chẳng đòi tiền.

Tiêu Võ hỏi sao là quý? Sao lại không quý?

Quan Âm nói:

- Mặc áo này chẳng đọa luân hồi, chẳng sa địa ngục, chẳng bị độc hại, chẳng bị hùm beo, ấy là quý đó; nếu kẻ phàm phu tham dâm gây họa không ăn chay lại ngạo Phật chê kinh, thì chẳng hề thấy đặng áo này, ấy là không quý.

Tiêu Võ hỏi:

- Sao có tiền? Sao lại không tiền?

Quan Âm nói:

- Không giữ phép Phật. ở chẳng hiền lành, mà muốn mua áo và gậy thì đủ 7000 lượng bạc mới bán, ấy là có tiền. Như người đức hạnh chân tu thì tôi cho hết tích trượng Cà sa, ấy là không tiền đó.

Tiêu Võ nghe nói thông, mừng lắm, biết không phải kẻ tầm thường, liền xuống ngựa bái mà nói rằng:

- Tôi thất lễ xin thầy miễn chấp, Bệ Hạ tôi lòng lành trọng Phật đương lập đàn Thủy Lục (Thủy là nước, Lục là bộ, làm việc vớt vong trên bờ và dưới sông) nhóm hơn ngàn sãi mà thầy cả là Trần Huyền Trang, đáng mặc Cà sa này, và cầm tích trượng ấy, xin thầy theo tôi đến Bệ Hạ coi thể nào?

Quan Âm chịu đi, Tiêu Võ dắt vào Thiên tử tâu rành công việc tích trượng Cà sa, vua mừng lắm hỏi giá bao nhiêu, hai sãi đứng dưới thềm không lạy, trả lời rằng: "Tích trượng hai ngàn lượng, Cà sa năm ngàn lượng".

Vua hỏi:

- Cà sa có chi báu, mà giá mắc như vậy?

Quan Âm nói:

- Áo Cà sa này của tiên nữ dệt, lại thêu bông sen và đính những hạt châu; bốn góc bốn hạt châu chiếu ban đêm sáng như ban ngày, chính giữa có châu như ý, và châu ngăn gió, viên bằng vàng, nút bằng ngọc, mặc vào khỏi đọa luân hồi, lại thêm sáng láng, bụi chẳng dính vào, của Phật chế ra, muôn đời truyền để.

Vua nghe nói mừng lắm, hỏi:

- Còn cây gậy báu thể nào?

Quan Âm nói:

- Gậy này bằng cây mây của tiên, gậy dài chín lóng, Mục Liên tìm mẹ, cũng nhờ nó mà phá ngục môn, ai cầm gậy này thì đi Tây Phương được.

Vua nghe nói rồi, dỡ áo ra xem quả là vật báu, mới phán rằng:

- Chẳng giấu chi thầy, nay trẫm làm Thủy Lục tại chùa Hóa sanh có thầy cả giảng kinh là Trần Huyền Trang người đức hạnh lắm, nên mua hai vật này cho thầy cả, xin thầy nói thiệt giá bao nhiêu?

Hai thầy chấp tay:

- Mô Phật! Như người có đức hạnh, tôi cho không chẳng lấy tiền.

Nói rồi dời gót, vua truyền Tiêu Võ kéo lại mà phán rằng:

- Thầy nói giá bảy ngàn lượng bạc, Trẫm mua hết, thầy chẳng ăn tiền, té ra Trẫm ỷ làm vua mà đoạt của nầy sao phải. Trẫm xin trả y giá, thầy không đừng chối từ.

Hai thầy bái mà nói rằng:

- Chúng tôi có lời nguyện cho người đức hạnh, nay Bệ Hạ hiển lành nhân đức, kính Phật chuộng Tăng, chúng tôi xin dâng cho thầy cả giảng kinh, quyết không dùng tiền bạc.

Vua nghe nói hết lời như vậy, truyền dọn tiệc chay mà đãi đàng.

Quan Âm chẳng chịu dùng. Giã từ lui gót, đi về miếu Thổ Thần.

Vua Thái Tôn lâm triều, sai Ngự Trung mời Huyền Trang vào điện mà phán rằng: - Trẫm chẳng biết lấy gì mà tạ ơn pháp sư, hồi sớm mai Tiêu Võ dắt hai sãi vào cúng áo Cà sa và tích trượng. Thiệt à vật báu, nên mời pháp sư đến đặng Trẫm ban cho. Huyền Trang lạy tạ ơn, vua phán rằng:

- Pháp sư mặc áo này vào cho Trẫm nhắm thử.

Huyền Trang mặc Cà sa, cầm tích trượng oai nghi rực rỡ, châu ngọc lầu lầu, xem hình như Phật tử, nội trào văn võ khen vang.

Vua Thái Tôn mừng quá, truyền hai đội ngự lâm quân theo Huyền Trang, dạo chợ đường như quốc trạng khoe quan, già trẻ gái trai coi như coi hội, kẻ khen rằng:

- Như Lai giáng thế, người gọi là La Hán xuống phàm, Huyền Trang về chùa Hóa Sanh, các sãi ra rước mới ngó thấy, ngỡ là Địa Tạng đến am, Huyền Trang vào chùa, thắp hương lạy Phật, ít ngày đến đầu cái thất nữa.

Vua và Hoàng Hậu với các quan văn võ đồng tới nghe kinh, thiên hạ đồn vang đi coi như kiến cỏ.

Còn Quan Âm nói với Huệ Ngạn rằng:

- Thầy trò ta giả dạng đi coi, một là xem hội lớn thế nào, hai là coi Kim Thiên có phước mặc áo Cà sa, ba là nghe giảng kinh chi cho biết.

Ba thầy trò vào chùa xem thấy nghi tiết không nhượng cảnh Tây Phương.

Huyền Trang tụng kinh độ vong. Rồi giảng kinh an bang, rồi lại nghe giảng nhân quả, khuuên lành răn dữ.

Quan Âm bước lại vỗ bàn hỏi lớn rằng:

- Hòa Thượng này, biết giảng kinh thấp mà giảng nổi kinh cao không?

Huyền Trang nghe nói mừng rỡ, bước xuống bái mà nói rằng:

- Kẻ đệ tử cam thất lễ, xin sư phụ từ bi thương, chúng tôi giảng kinh thấp mà thôi, có kinh cao chưa từng thấy.

Quan Âm nói:

- Máy cuốn kinh thấp độ không đặng vong hồn, ấy là làm việc qua tang lễ mà dối thế ta có ba tạng kinh cao của Phật Tổ, cứu người khổ nạn, đã siêu độ vong linh, lại còn thành chánh quả.

Hai đàn ông nói chuyện, quan thấp hương thấy vậy vào tâu rằng:

- Pháp sư đương giảng kinh, bị hai thầy chùa lát ở đâu, vô kéo xuống giàn cái lầy. Vua dạy bắt vào, hai sãi đứng trợ trợ không bái, ngược mặt mà nói rằng:

- Bệ Hạ hỏi tôi chuyện chi đó?

Vua hỏi:

- Phải hai thầy bán áo hôm trước không?

Hai thầy nói:

- Phải.

Vua phán rằng:

- Thầy đi coi giảng kinh, thì vào mà dùng đồ lột, sao lại cãi lẽ với Pháp sư?

Quan Âm nói:

- Pháp sư của Bệ Hạ tụng kinh thấp quá chừng, siêu độ hồn sao nổi, tôi có ba tạng kinh cao của Phật Tổ, độ mới nổi vong.

Vua mừng hỏi:

- Kinh cao ấy ở đâu?

Quan Âm nói:

- Ở tại chùa Lô Âm, bên Tây Phương nước Thiên Trúc, là kinh của Phật Tổ, hay trừ tai nạn, lại độ vong hồn.

Vua nói lên giàn ngời giảng, Quan Âm và Huệ Ngạn đồng bước lên giàn, rồi đàn vân lên nửa lưng, hiện hình Quan Âm Bồ Tát, tay cầm bình dương liễu còn Huệ Ngạn cầm gậy sắt đứng hầu, vua tôi và các sãi đều thất kinh, rùng rùng quỳ lạy đồng niệm: Nam mô Quan Thế Âm bồ tát vang trời, vua truyền thợ vẽ họa hình, họa vừa rồi Quan Âm và Mộc Tra biến mất, sa xuống một lá thiệp, trên đề chữ như vậy:

Tổ cùng chúa Đại Đàn,

Kinh tại cảng Tây Phang

Dặm đã xa mười vạn,

Đường thêm lẻ tám ngàn

Kinh cao về nước cả,

Hồn quý khỏi thành can

Ai có công đi thỉnh,

Ngày sau hóa Phật vàng.

Vua xem lá thiệp rồi, truyền các thầy chùa dẹp đám, đợi thỉnh cao tăng về tới, rồi sẽ làm chay.

Lại phán hỏi các sãi rằng:

- Ai chịu đi qua Tây phương mà thỉnh kinh cao cho trẫm?

Hỏi vừa dứt tiếng, Pháp sư quỳ tâu rằng:

- Tôi tuy dở, xin tình nguyện đi thỉnh kinh cao, dâng cầu khẩn cho giang san bền bỉ. Vua nghe mừng lắm, đỡ Huyền Trang dậy mà phán rằng:

- Pháp sư có lòng trung nghĩa, , Trẫm xin gá tiếng anh em.

Nói rồi lạy Huyền Trang bốn lạy mà kêu bằng Ngự đệ là thầy thánh.

Huyền Trang cũng lạy đáp, mà nói rằng:

- Tôi có tài đức chi, mà Bệ Hạ đãi tôi quá lễ, tôi hết lòng hết sức, đi cho tới Tây Phương mà thỉnh, nếu thỉnh không dâng kinh, chết thì chịu chớ không hề trở lại, bằng tôi nói dối, phải đọa địa ngục chung thân.

Lại thắp hương thề trước bàn, xin Phật làm chứng, vua Thái Tôn mừng rỡ phán rằng: - Để Trẫm về cung viết điệp (giấy) cấp cho Ngự đệ, tới nước nào trình điệp ấy, thì nước đó cũng phải cho đi, đợi chọn ngày lành, Trẫm sẽ đưa Ngự đệ.

Nói rồi từ giả về cung.

Còn Huyền Trang trở về chùa Hồng Phước, các sãi hay tin ấy can rằng:

- Thầy ôi! Nghe người đồn đường qua Tây Phương nhiều hùm beo yêu quý, sợ đi dâng chớ về không dâng đó thầy à.

Huyền Trang nói:

- Tôi đã thề rồi, không thỉnh kinh về, thì đọa địa ngục; đường đi tam tam mù mù, không biết chừng lành dữ; cách đời ba năm, hoặc năm bảy năm chi đó, coi chừng mấy cây tùng trước cửa núi, trở ngọn qua đông thì ta về đó, nếu không vậy thì các người đừng trông đợi làm chi, các trò nên nhớ.

Bữa sau vua lâm triều, đủ mặt văn võ. Truyền viết điệp thông hành, đóng ấn xong xả. Quan

Khâm thiên giám tâu rằng:

- Nay nhằm ngày nhân chuyên, xuất hành tốt lắm.

Kế quan coi cửa vào tâu rằng:

- Có Ngự đệ Pháp sư vào ra mắt.

Vua vờ vào điện mà phán rằng:

- Ngự đệ ôi. Ngày nay xuất hành tốt lắm, Trẫm cấp điệp thông hành và cho cái bình bát vàng, đem theo mà dùng, lại cấp theo hai tên tòng giả, và một con ngựa kim mà đỡ chân.

Huyền Trang lạy tạ ơn, vua và các quan đưa tới ải, còn các sãi ở chùa Hồng Phước, đem quần áo theo đưa.

Vua Thái Tôn hỏi:

- Ngự đệ hiệu chi?

Huyền Trang tâu rằng:

- Tôi là người tu hành, không dám xưng hiệu.

Thái Tôn nói:

- Trẫm nghe Quan Âm nói bên Tây Phương có kinh Tam Tạng (3 tạng) đặt hiệu cho Ngự đệ là Tam Tạng đành không.

Nói rồi đưa chén rượu, Huyền Trang lạy tạ, rồi bung chén rượu mà tâu rằng:

- Bệ Hạ cho hiệu hay lắm, còn rượu này luật chùa cấm nhật thuở nay, tôi chẳng dám dùng.

Vua phán rằng:

- Ngày nay chẳng phải như ngày thường, vả lại là rượu nước dứa nữa. Ngự đệ uống một chén là nhậm lễ Trẫm đưa.

Nói rồi cúi xuống hốt bụi cát mà búng vô chén rượu.

Tam Tạng không hiểu ý gì cúi đầu ngẫm nghĩ.

Vua cười mà hỏi rằng:

- Ngự đệ đi chùng nào về?

Tam Tạng nói:

- Chùng lối ba năm thì tôi về tới.

Vua phán rằng:

- Lâu năm chày tháng, dặm hãn đường xa, ngự đệ uống chén rượu này là:

Thà mển đất xứ mình một năm,

Chớ tham vàng nước khác ngàn cân.

Tam Tạng nghe rồi, mới nghĩ ra sự búng cát vô rượu, uống cạn chén tức thì.

Vua Thái Tôn từ giả về cung; còn Tam Tạng lên yên giục ngựa.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Tam Tạng từ ngày mười hai tháng chín, niên hiệu Trinh Quang năm thứ mười ba.

Vua Đường Thái Tôn và các quan văn võ đồng đưa thầy Tam Tạng ra khỏi ải Trường An, rồi vua quan giả từ trở về.

Còn thầy Tam Tạng lên yên thẳng tới, hai tên tùng giả đi theo; người chẳng cho nghỉ chân, ngựa không dừng vó, mặt trời chen lặn, ghé vào chùa Pháp Vân.

Năm trăm sãi trong chùa Pháp Vân đồng ra nghinh tiếp vào đái đằng trà nước, lại mời dùng cơm chay, ăn uống xong rồi, các sãi hỏi thăm sau trước.

Tam Tạng thuật chuyện:

- Vâng lệnh Hoàng đế, qua Tây Phương mà thỉnh kinh cao.

Mấy trăm sãi đều lắc đầu, kể nói:

- Đường xa biển rộng khó đi, người rằng: Sợ yêu núi cọp rừng hay đón.

Tam Tạng làm thinh không nói, cứ gật đầu mà chỉ cái tim mình, các sãi lấy làm lạ mà hỏi rằng:

- Chẳng hay thầy ra dấu chi đó?

Tam Tạng nói:

- Lòng tưởng Phật thì có Phật, tánh sợ ma thì gặp ma, tôi thể tại chùa Hóa Sanh, làm sao cũng hết lòng mớiặng, quyết đến Tây Phương lạy Phật, xin đem kinh kệ về chùa, trước cầu hoàng đế vững bền, sau độ oan hồn siêu rỗi.

Các sãi nghe nói đều khen ngợi.

Qua ngày sau cơm nước xong rồi, Tam Tạng mặc áo Cà sa mà lạy Phật, vái rằng: - Tôi là Trần Huyền Trang, đi thỉnh kinh Tây độ, bởi xác phạm mất thịt, nên không biết Phật sống ra thể nào! Đệ tử nguyện lời này; từ rày sắp sau, thấy cốt Phật thì lạy hoài, gặp tháp chùa thì quét mả, xin Phật từ bi hỉ xả cho tôi nạn khỏi tai qua, nhẹ gót tới Tây Phương thỉnh kinh về Đông độ.

Lạy rồi bước xuống, giả từ các sãi mà đi.

Một thầy giục ngựa thẳng xông, hai tới mau chân dong ruổi.

Tháng chín trời thu lạnh lẽo, đi ít ngày tới xứ Cưng châu.

Quan trong thành Cưng châu, ra rước vào thiết đãi.

Sáng dậy giả từ đi nữa, đói thì ăn, khát thì uống, tối thì nghỉ, sáng thì đi, hèn lâu mới tới ải chót, gọi là Hà châu vệ.

Quan Tổng binh trấn ải ấy, cùng các sãi tiếp nghinh, rước về ngủ tại chùa Phước Nguyên.

Tam Tạng nghe gà gáy canh tư, tưởng đầu gần sáng. Có một thầy nóng việc, làm hai tứ cực thân, thầy trò kiếu các sãi ra đi, thấy trăng rạng lầu lầu, sương sa phay pháy. Đi chừng vài mươi dặm, đà bật mối đường mòn, núi cao trước mặt chần vắn, phải vạch cỏ lẩn hồi đi tới, đêm hôm tăm tối đường xá gập ghềnh, không có ai mà hỏi thăm đường, cứ nhắm hướng Tây đi mãi.

Thầy trò đi tầm quán, cùng nhau sụp xuống một cái hầm!

Nghe tiếng kêu lớn rằng:

- Bắt nó đem đây cho mau.

Ba thầy trò nghe qua mắt vĩa, xảy đầu gió tới ào ào, có năm sáu chục yêu con, xách cổ thầy trò đem nạp.

Tam Tạng sợ run lên phát rét, lên xem chúa động ra thế nào, thấy một mình ma vương ngồi trên, hình thù dữ tợn, tiếng vang như sấm, mắt sáng tựa sao, cặp nanh cong vòng, hàm răng chom chồm, râu hai chia như chuột, tay năm vấu tựa hùm, không phải người ta rùng, ấy là ông chúa núi.

Tam Tạng thấy ối tấm mày mặt, hai người theo bủn rủn tay chân, Ma Vương truyền trói hết cả ba, rồi xúm nhau làm thịt.

Xảy thấy có Tiểu quỷ vào báo với Ma Vương rằng:

- Có Hùng Sơn Quân và Đặc xử Sĩ hai ông đến viếng Đại vương.

Ma Vương gật đầu bước ra nghinh tiếp.

Tam Tạng liếc thấy người đi trước đen thui như mọi, cậu vô sau mập ú như voi.

Ma Vương rước vào ngồi, cùng nhau nói chuyện.

Hùng Sơn Quân khen rằng:

- Dẫn tướng quân mần ăn khá lắm.

Ma Vương hỏi rằng:

- Còn hai anh xưa rày khá không?

Hùng Sơn Quân và Đặc xử Sĩ đồng nói rằng:

- Cũng thường, đủ đáp đổi.

Còn hai người từng giả bị trói khóc vang.

Hùng Sơn Quân thấy hỏi rằng:

- Ba thằng này ở đâu mà bị bắt vậy?

Ma Vương nói:

- Chúng nó đi nạp thịt cho tôi.

Đặc Xử Sĩ cười rằng:

- Tính đãi khách không vậy?

Ma Vương nói:

- Để biểu làm thịt hết, dùng một bữa cho vui.

Hùng Sơn Quân cản rằng:

- Làm hai thằng dùng đỡ bây giờ, mộ để dành mai sáng.

Ma Vương truyền tiểu quỷ rằng:

- Đem hai thằng xấu tướng, mổ bụng lấy đồ lòng, và dâng thủ cấp tức thì với hai tay hai cẳng, còn bao nhiêu xương thịt, bây chia tam chia tứ với nhau".

Tiểu quỷ cứ y lời, tợ làm hàng một thứ.

Tam Tạng thấy ăn mà ngán, như cạp ăn dê, chưa từng thấy kẻ ăn thịt người, nên Tam Tạng sợ run chết điếng.

Đến chùng rạng đồng nhứt, mấy con yêu quái đi tản rồi, còn Tam Tạng nằm mê như chết giấc.

Có ông già chống gậy đi tới, đầu bạc tợ thúng hong, lấy tay phủi mấy sợi dây, dạy liền đứt hết, thổi một hơi trên mặt, Tam Tạng liền tỉnh dậy tức thì.

Chắc ông già mở trời cho mình, liền quỳ tạ ơn cứu nạn.

Ông già nói:

- Thôi nhà ngươi chớ dậy, xem đi xét lại, coi có mất vật gì chẳng?

Tam Tạng nói:

- Hai người đi theo tôi đều bị yêu ăn hết, hai gói đồ với con ngựa không biết ở đâu! . Ông già chỉ mà nói rằng:

- Một con ngựa kia kia, hai gói đồ ở đó.

Tam Tạng thấy đồ không mất, mừng rỡ quá chùng, mới hỏi ông già rằng:

- Chẳng hay chỗ này kêu xứ chi? Ba người ấy là vật gì thành quái?

Ông già nói:

- Đây thiệt núi Song Xoa, chỗ này là hang cạp (Hổ huyết) con yêu đen là gấu ngựa, còn quỷ mập là trâu rừng, còn Ma Vương, Dẫn tướng quân thiệt là Tinh cạp, mấy con quỷ nhỏ, đều là thú dữ trong rừng, người tu hành dạ thẳng lòng ngay, nên trời khiến nó không ăn thịt. Thôi đi theo ta ra đường lộ, cho khỏi chốn hang hùm.

Tam Tạng buộc hai gói lên yên dắt ngựa đi theo lập tức, một hồi tới đường lộ, Tam Tạng liền lạy tạ ông già, vừa cúi đầu nghe trận gió thoảng qua, chớ dậy kiểm ông già đầu mất! Thấy cõi hạc bay cao vòi vọi, trên mây bồng rớt xuống một tấm giấy, có bốn câu thơ rằng:

Ta sao Thái Bạch ở trên trời,
Thương xót người lành xuống cứu người
Đường trước hơi còn nhiều nguy hiểm,
Cũng đừng thấy khó nhọc mà lo.

Tam Tạng xem rõ, lạy thỉnh không mà tạ ơn, lúc trước ngựa công thầy, bây giờ thầy dắt ngựa, đi có một mình, non cao rừng rậm, trèo đèo trèo ải, vịn đá vịn cây, đi hất thơ thất nghiệp, đã lâu không thấy xóm thấy làng chi hết, trong lòng đã đói khát, lại thêm thì đường xá gập ghình.

Đương khi nghèo ngặt, chi xiết thở than, xảy gặp hai hùm cũng sẵn đói, cọp ngồi trước mặt, rắn rượt sau lưng, bên kia chó sói nhả răng, phía nọ heo rừng há miệng, thương hại cho thầy Tam Tạng, khác nào mắc nợ tứ giãng, không biết tránh ngõ nào, sợ quá trèo lên lưng ngựa, bởi nó đà lỡ móng, ngựa chở thầy không nổi liền quy, phải bước xuống dắt đi, nó đà nằm vạ, kéo hoài không dậy, nghĩ lại mình có một người một ngựa, tư bề vật dữ rất đông, tính còn một phép công bình, ngồi xếp bằng giữa lộ, mình đói nó cũng đói, con nào tới trước thì đặng phần, chết thành sống khó thành, danh ấy để sau còn có tiếng. Ai ngờ rắn sau lưng phóng trái, cọp trước mặt nhả ngang, heo rừng vừa học vừa lăn, chó sói vừa la vừa chạy.

Xảy thấy một người vạm vỡ, tay cầm chĩa sắt, lưng dắt cung tên, ở bên kia núi đi qua, thiệt là tay cầm đồng, người ấy đi cầm tới.

Tam Tạng thất kinh quỳ xuống, chắp tay mà nói rằng:

- Xin Đại vương cứu tôi với.

Người ấy quăng cây chĩa xuống đất, đỡ Tam Tạng dậy mà nói rằng:

- Xin thầy chớ hãi kinh, tôi là người săn bắn, hiệu Trấn Sơn thái bảo, họ Lưu tên chữ Bá Khâm, quyết đi săn cọp về ăn, nay lại gặp thầy vừa tới.

Tam Tạng nói:

- Tôi vâng lệnh Đại Đường Hoàng đế, qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh, đi mới tới đây, bị thú dữ phủ vây bốn phía, nhờ Thái Bảo lướt tới, nên thú dữ chạy đi, thiệt là ơn cứu tử hườn sanh không biết ngày nào đáp nghĩa.

Lưu Bá Khâm nói:

- Tôi là người săn bắn, bắt rắn về uống rượu, thường ngày săn cọp lấy da, thú dữ đã sợ tôi, thấy mặt thời chạy hết, thầy ở trong trào đi tới, tôi là người ngụ cõi ngoài, cũng là một nước với nhau, không hề chi mà sợ, xin thầy ghé lều tranh ngơi nghỉ, ngày mai tôi đưa khỏi núi này.

Tam Tạng mừng biết là đường nào, liền đứng dậy tạ ơn, rồi dắt ngựa đi theo bèn gót.

Đi qua vừa khỏi núi, nghe gió thổi vo vo.

Lưu Bá Khâm nói:

- Chỗ gió thổi đằng kia, chắc mèo rừng ở đó, thầy ngồi đây mà đợi, tôi bắt nó kéo sẩy đi.

Tam Tạng nghe nói sợ run, không dám đi tới nữa.

Lưu Bá Khâm xách chĩa chạy đến như giông; cọp thấy mặt thất kinh, chạy dong đuôi một nước.

Lưu Bá Khâm hét lớn như sấm vang trời:

- Đồ chó chết nà, chạy đi đâu cho khỏi!

Vừa nói vừa rượt như gió như giông, cọp một nước ngoái lại vớ liền, Bá Khâm đưa chĩa đỡ ngang, đánh tung hoành một trận.

Tam Tạng chưa thấy điều ấy, nay xem qua xuất hạn dầm mình.

Còn Bá Khâm đánh với cọp một giờ, cọp chụp thì người tràng, người đâm thì cọp bắt, một hồi cọp mệt.

Bá Khâm đâm chết tức thì lông lá xồm xàm, máu me lai láng.

Lưu Bá Khâm nắm tai cọp lôi ra tới lộ, mặt không sắc mặt, mình chẳng đổ mồ hôi, nói với Tam Tạng rằng:

- May quá đổi may! Săn một con mèo rừng, đãi khách mấy ngày cũng không hết, ấy là thầy có phước đức nên có lộc ăn.

Tam Tạng khen rằng:

- Thái Bảo thiệt ông thần núi! Mạnh là cọp còn thua!

Lưu Bá Khâm nói:

- Hay ho gì mà thầy khen, tôi săn cọp như muôn bắt thỏ.

Nói rồi tay trái cầm cây chĩa, tay mặt nắm tai cọp mà lôi, Tam Tạng dắt ngựa đi theo một hồi lâu mới tới cửa.

Lưu Bá Khâm buông cọp xuống đó, kêu bày trể mà dặn rằng:

- Chúng bây hãy lột lấy da, còn thịt xào đem uống rượu.

Nói rồi mời Tam Tạng vào ngồi trong nhà khách, liền thưa cho mẹ hay rằng:

- Hòa Thượng này ở với vua, đi thỉnh kinh nơi cảnh Phật, con mới về nghỉ mát rồi mai đưa Hòa Thượng lên đường.

Bà mẹ nghe nói mừng rằng:

- Mai là ngày giáp năm của cha mày, thỉnh Hòa Thượng tụng kinh siêu độ. Cầm thầy ở một bữa, sáng mốt sẽ đưa đi.

Lưu Bá Khâm là kẻ ngang tàng, mà có hiếu với mẹ lắm. Nghe lời mẹ nói, liền cầm thầy ở lại tụng kinh. Coi trời đã xế chiều, trể nhỏ lau bàn dọn tiệc, bụng mấy tộ lên hơi nghi ngút, nguyên là thịt cọp mới xào.

Lưu Bá Khâm đứng dậy mời rằng:

- Xin thầy dùng ba miếng lót lòng, đợi cơm chín sẽ ăn luôn miệng.

Tam Tạng chấp tay nói:

- Tôi giữ gìn ngũ giới không hề nói dối bao giờ, ăn chay hồ mẹ mới sanh, chẳng dám dùng đồ mặn.

Lưu Bá Khâm nghe nói ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi thưa rằng:

- Tôi tự bé tới lớn, không từng việc ăn chay, nói vậy tôi mời lỡ thầy, chẳng không nên lắm! Xin nói vật chay cho rõ, đừng tôi dọn cho thầy dùng.

Tam Tạng nói:

- Muối với cơm cũng đừng, đừng có kiếm vật chi.

Lưu Bá Khâm hỏi:

- Muối không phải đồ mặn sao thầy?

Mẹ Bá Khâm nghe hỏi, kêu con mà biểu rằng:

- Con ôi! Mẹ có sắm đồ chay, biểu vợ con ra mà nấu.

Vợ Bá Khâm bước lại, bà mẹ dặn đành rành. Liền lượt rau dọn cơm, sắp dọn trên bàn tử tế. Mời thầy dùng đỡ dạ, Tam Tạng ngồi lại, niệm kinh cúng cơm rồi mới cầm đũa mà ăn.

Bá Khâm múc thịt hầm đem lại, kẻ ăn chay người ăn mặn; chủ dùng thịt khách dùng rau, ăn uống đàng hoàn, nước nôi xong xả.

Đêm ấy Tam Tạng nằm như chết, ngủ trừ bì tới sáng không hay.

Bữa sau dọn cơm chay kêu thầy dậy đãi đặng tử tế, rồi cầu thầy tụng kinh siêu độ cho cha mình.

Tam Tạng rửa tay rửa mặt rồi, đứng thắp hương bái Phật, nội nhà đồng qui lạy, thầy đốt sớ tụng kinh, công việc xong rồi, mặt trời chen lặn, ngủ một đêm thức dậy, vợ Bá Khâm nói với chồng rằng:

- Hồi hôm tôi thấy cha về, nói bấy lâu mắc tội, ở dưới địa ngục không đặng đầu thai, nay nhờ Hòa Thượng tụng kinh nên tiêu hết tội, vua Diêm vương cho đầu thai tử tế, làm con cháu nhà giàu, chúng bây phải tạ ơn thầy, chẳng nên làm dối trá, tôi giựt mình thức dậy mới hay giấc chiêm bao.

Lưu Bá Khâm nói:

- Vía ta hồi khuya cũng thấy như vậy, không phải mộng寐, hãy thưa lại cho mẹ rõ mà mừng."

Bà mẹ Bá Khâm đang ngồi, thấy dâu con thuật chuyện, mẹ Bá Khâm nói rằng:

- Hồi khuya ta cũng thấy điềm ấy.

Mẹ con mừng rỡ cười vang, kêu trẻ dậy tức thì. Hối dọn cơm cho sớm, bà mẹ nói với Tam Tạng

rằng:

- Bạch Hòa Thượng! Nhờ tụng kinh siêu độ, vong hồn mới đặng đầu thai, chúng tôi xin lạy tạ ơn, không biết lấy chi đáp nghĩa.

Tam Tạng nói:

- Tôi cứ theo phép Phật, tụng kinh siêu độ mà thôi, đừng lạy tạ mà chi, linh tại chủ chứ tôi không giỏi.

Lư Bá Khâm nói:

- Ba mẹ con tôi thấy chiêm bao như một, nhờ kinh thầy nên vong đặng đầu thai. Tam Tạng nghe rõ mừng rằng:

- Ấy là phước chủ chớ tôi không có tài chi, cũng nhờ kinh Phật hiển linh, lại với lòng người thành kính.

Lư Bá Khâm để bạc, rằng tôi công đức cho thầy. Tam Tạng từ rằng:

- Tôi là thầy sãi, không lãnh bạc làm chi, như tướng tình đưa ít dặm đường, hơn làm lễ tạ ngàn lượng bạc.

Lư Bá Khâm hối vợ dọn cơm nước đãi thầy, rồi sửa soạn gói cơm khô, lại dắt ngựa cho ăn cho uống, kêu ba bốn đứa đầy tớ vác mác thông cầm chĩa theo mình. Tam Tạng già từ, lên yên giục ngựa.

Bá Khâm với gia tướng theo đưa đón trước sau, đi trọn nửa ngày, ngó thấy núi cao chón chở.

Đi một đổi nữa, Bá Khâm nói với Tam Tạng rằng:

- Bạch Hòa Thượng, cứ đường này đi tới, chúng tôi xin kiêu trở về.

Tam Tạng nghe nói thất kinh hồn vía, xuống ngựa năn nỉ với Bá Khâm rằng:

- Xin Thái Bảo làm ơn rón đưa tôi một đổi nữa.

Bá Khâm nói:

- Bối Hòa Thượng chưa rõ, tôi xin bạch lại cho rành, núi này cao lớn hơn ác núi, gọi là Lương Giới Sơn. Nửa bên Đông này, về ranh đất Đại Đường, phía bên Tây thuộc về nước Đắc Đắc. Cọp phía bên dữ quá, nó không kể đến tôi. Phải chi dám đi ngang, tôi cũng đưa thầy ít bữa.

Tam Tạng nghe nói sùng sốt, nắm tay níu áo Bá Khâm, giọt lụy chứa chan, khó liệu bề lui tới.

Hai người đang dục dặc, xẩy nghe tiếng kêu dưới chân núi vang trời:

- Cha chả là may! Thầy tôi đà đi tới.

Tam Tạng nghe tiếng kêu như sấm, bắt mọc óc cùng mình.

Lư Bá Khâm không biết ai kêu, đứng lóng tai nghe thử.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tam Tạng và Lưu Bá Khâm đương đứng ngẩn ngơ, lại nghe kêu nữa rằng: - Thầy ta đã tới đó.

Mấy đứa đầu tó nói:

- Tiếng kêu lớn đó chắc là con vượn già trong hộp đá dưới chân núi.

Lưu Bá Khâm nói:

- Phải đó, phải đó.

Tam Tạng hỏi:

- Sự tích con Vượn già làm sao mà ở trong hộp đá?

Lưu Bá Khâm nói:

- Hòn núi này khi trước gọi là núi Ngũ Hành Sơn. Bởi vua Đường đánh Tây Liêu rồi cải tên lại là núi Lương giới, ông già bà cả nói lại lúc Vương Mãng soán nhà Hán, thì hòn núi này ở trên trời rơi xuống đây, đè một con vượn thân dưới chân non, nằm trong hộp đá. Nghe đồn có thánh thần ở giữ, cho nó ăn sắt cục, và uống nước đồng, chịu đựng năm trăm năm, đến giờ còn sống, cho nên tiếng kêu dưới chân nó, chắc là con Vượn già. Không hề gì đâu, thầy đi với tôi mà coi thử.

Tam Tạng nghe lời đi tới chân núi, chùng ba bốn dặm đường. Thấy con khỉ đột nằm trong hộp đá lộ cổ ra thò tay ngoắt mà hỏi rằng:

- Sao thầy trễ bây giờ mới đến? Thầy tới đây xong lắm, xin làm phước cứu tôi ra, tôi theo thầy tới tây phương thỉnh kinh về Đông Độ.

Tam Tạng ngó thấy con khỉ ấy mở dài mặt tron, mắt lửa trông vàng. Cây mọc trong tai, mọc đơm trên trán.

Ấy là:

Đầu xem hết tóc um sùm cỏ,

Mép thấy không râu xụ xộp râu.

Lưu Bá Khâm dạn lắm, nhỏ dùm cây cỏ rong râu.

Khỉ ấy nói rằng:

- Xin chú làm ơn mời hòa thượng lại tôi nói chuyện.

Tam Tạng nghe nói, bước tới hỏi rằng:

- Người kêu ta làm chi đó?

Khỉ ấy hỏi:

- Thầy phải Hòa Thượng đi thỉnh kinh chăng?

Tam Tạng nói:

- Ta vâng lệnh vua Đường, đi thỉnh kinh Tây độ, mà người hỏi làm chi?

Khỉ ấy nói rằng:

- Tôi là Tề Thiên Đại Thánh, năm trăm năm trước đánh trời, bị Như Lai đê cổ xuống đây, nghĩ tội mình cũng đáng, khi ấy Quan Âm Bồ Tát đi tìm kẻ thỉnh kinh, ngài ghé thăm tôi hỏi lâu, tôi cầu khẩn ngài cứu giúp, Quan Âm dặn tôi rằng: "Đợi thầy thỉnh kinh tới cứu tôi rồi theo làm đệ tử đến Tây Phương. Tôi bấy lâu hằng trông, thầy bây giờ mới đến!

Tam Tạng nghe qua mừng lắm, nói rằng:

- Người đã chịu hồi tâm, ta cũng muốn làm phước. Ngặt không riều búa, biết cứu làm sao?

Đại Thánh nói:

- Không cần riều búa làm chi. Có sáu chữ bùa dán tại trên chót núi, xin thầy gỡ lá bùa ấy, thì tôi chờ dậy mà thôi.

Tam Tạng day lại nói với Bá Khâm rằng:

- Vậy thời Thái Bảo đi lên chót núi với tôi.

Lưu Bá Khâm nói:

- Biết thiệt hay không mà đi cho mệt.

Đại Thánh nghe nổi nóng nói lớn rằng:

- Tôi nói thiệt tình, không phải dối trá.

Lưu Bá Khâm dắt Tam Tạng vịn đá trèo non đi một hồi lâu, mới tới trên chót núi.

Ngó thấy hào quang muôn ngọn, hơi ấm ngàn trùng, có một tấm đá vuông, trên dán bùa Lục tự, là câu: Ân, ma, ni, bác, di, hồng, sáu chữ bạc bằng vàng.

Tam Tạng quỳ lạy vái rằng:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang, vâng lệnh chúa đi cầu kinh về Đông Độ, phải phân tôi gỡ bùa Lục tự mà cứu thân hầu, thì xin cho như lời, đừng dùng người bảo hộ. Nếu nó quen thói dữ mà gạt kẻ tu hành, xin Phật Tổ hiển linh, cho gỡ lá bùa không đừng. Vái lạy rồi đưa tay nhẹ nhẹ, mà gỡ lá bùa, xảy có trận gió thơm, thổi lá bùa vàng lên mây bạc, nghe tiếng nói thình không rằng:

- Ta là thần giữ gìn Đại Thánh, nay đà mãn hạn, ta đem bùa dâng lại Như Lai.

Tam Tạng và Lưu Bá Khâm nghe nói thất kinh liền dậy, rồi leo xuống nói, lại gắn hộp đá dựa chân non.

Tam Tạng nói với Đại Thánh rằng:

- Ta gỡ lá bùa rồi, ngươi tính thế làm sao mà ra đó?

Đại Thánh mừng rỡ nói rằng:

- Xin thầy chạy cho xa, kéo tôi dậy, đá đè mà chết.

Lưu Bá Khâm nghe nói, dắt Tam Tạng chạy dài, chùng bẫy tám dặm đường mệt quá đứng dừng lại mà nghỉ.

Đại Thánh kêu lớn rằng:

- Chạy cho xa nữa.

Hai thầy trò chạy riết một hồi xảy nghe tiếng âm âm, dường thể đổ trời lở núi.

Tam Tạng đương kinh hãi thấy Đại Thánh đến trước mặt.

Quỳ lạy mà nói rằng:

- Bạch cho thầy rõ, tôi đã ra đây lạy thầy bốn lạy.

Rồi bái Bá Khâm mà nói rằng:

- Cảm ơn anh đưa thầy đến đây, lại nhỏ giùm rong rêu trên mặt..

Nói rồi liền mang gói, đi dắt ngựa cho thầy, chẳng ngờ con ngựa ấy thấy Đại Thánh trần truồng mặt mày dữ tợn, ngựa sợ quá chân run cầm cập, đứng chẳng vững vàng.

Nguyên là Đại Thánh khi trước làm Bật Mã Ôn, giữ ngựa rông cho Thượng Đế. Nay ngựa phàm thấy mặt, sao cho khỏi giựt mình.

Tam Tạng thấy Đại Thánh thiết tình, không làm kiêu cách, liền kêu mà hỏi rằng:

- Trò ôi, nói thử tên họ cho biết?

Đại Thánh nói:

- Bạch Hòa Thượng, tôi thiết họ Tôn.

Tam Tạng nói:

- để thầy đặt tên thánh cho, mới liệu bề kêu gọi.

Đại Thánh nói:

- Tôi đã có tên thánh, gọi là Ngô Không.

Tam Tạng mừng rằng:

- Tên ấy tốt lắm, ta thấy tướng nhà gả giống bộ thầy rùa, lấy chữ ấy làm tên ngoài, gọi là Tôn Hành Giả.

Đại Thánh nói:

- Tốt lắm, tốt lắm! Hành giả tên mới, xin cứ đó mà kêu.

Lưu Bá Khâm thấy Tôn Hành Giả mang gói muốn đi chẳng phải nói gạt.

Bá Khâm nói với Tam Tạng rằng:

- Bạch Hòa Thượng, kiếm học trò tốt lắm, tôi hết sức vui mừng, đã có người tùy tùng, tôi xin trở lại.

Tam Tạng cũng từ giã kẻ tới người lui.

Hành Giả mời Tam Tạng lên yên, mình mang gói đi theo sau ngựa; một hồi lâu qua khỏi núi Lương Giới có một con cọp đói, nhảy ra há miệng đập đuôi, hà hà xốc tới. Tam Tạng nhớ lời Bá Khâm nói, ngồi trên yên ngựa mà run.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy sợ nó hay sao? Ấy là nó nạp quần áo cho tôi đó.

Liền để gói đồ xuống, móc cây kim trong lỗ tai ra, cầm trong tay dùi lên lớn gần bằng miệng chén, cầm thiết bả mà cười rằng:

- Vật báu này hơn nửa ngàn năm, chẳng hề xài đến, nay đem ra đánh thử mà kiếm áo quần.

Rồi chỉ cọp mà nói rằng:

- Tao đố mày chạy khỏi.

Cọp thất kinh mọp xuống Hành Giả đập bẻ đầu.

Tam Tạng thấy thất kinh nhào xuống ngựa, cắn móng tay mà than rằng:

- Trời ơi! Hôm qua Lưu Thái Bảo hơn nửa ngày mới đánh đặng một hùm, bữa nay Tôn Hành Giả mới đập một heo mà chết tươi con cọp! Ấy là kẻ mạnh hời còn kẻ mạnh hơn, anh hùng cũng có anh hùng nữa.

Tôn Hành Giả kéo cọp lại nói rằng:

- Xin thầy ngồi nghỉ chân đợi tôi may quần áo.

Nói rồi nhổ một cái lông, thổi mà làm phép, miệng hô: "Biến biến!" Hóa ra một con dao phay, lấy dao lột da hùm, cắt làm hai tấm, cuốn một tấm cát, rồi còn một tấm làm chằng mà bậu, bức dây cổ rùa làm sợi dây lưng.

Rồi thưa với Tam Tạng rằng:

- Thôi thầy lên ngựa mà đi, đặng kiếm xóm mượn kim may áo.

Nói rồi thâu thiết bả, còn nhỏ tợ cây kim cút, liền để trong lỗ tay mang gói đi theo sau ngựa, Tam Tạng hỏi:

- Cây thiết bả đánh cọp, nhà ngươi bỏ đi đâu.

Hành Giả cười rằng:

- Nguyên thầy không rõ, để tôi bạch lại cho rành: Cây thiết bồng này ở dưới Long vương gọi là Như ý kim cô bổng. Cũng nhờ có nó, nên tôi mới dám đánh trời. Nó biến hóa vô cùng. Muốn to thì nó to, muốn nhỏ thì nó nhỏ, tôi mới thu lại mà cất trong lỗ tai, tới chùng nào có việc mới lấy ra. Dù mình muốn lớn chùng nào, thì nó lớn theo chùng nấy.

Tam Tạng nghe nói mừng thầm mà hỏi rằng:

- Hồi nãy cọp thấy nhà người sao không dám cựa?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi là đệ tử không dám dấu thầy, chẳng kì cọp sợ mà thôi, dầu rồng gặp tôi cũng không dám cựa kịch, tôi có phép đánh rồng thu cọp, lại có tài tát biển xô non, tôi biến hóa đủ điều, cộng bẩy mươi hai phép, độn thổ đằng vân còn được, sá gì đánh cọp mà khen.

Tam Tạng nghe nói lòng mừng, không sợ yêu tinh bắt nữa. Liền lên yên giục ngựa, đi một hồi lâu, vùng ô lạng khuất non Đoài, bóng thỏ mọc lên hương Chấn, thấy xa xa có vườn rậm chắc chỗ ấy có nhà người.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy vào đó ngủ nhờ đợi sáng sẽ đi cho thẳng buổi.

Tam Tạng nói phải, giục ngựa đi theo Tôn Hành Giả bước vào kêu chủ nhà mở cửa. Ông già nghe kêu cửa, chống gậy đi ra, mở cửa dòm thấy tướng dị kì, tợ Thiên Lô mới xuống.

Ông già ấy tay chân bủn rủn, mặt mũi điển xanh, miệng la bài hải rằng:

- Có quỷ tới, có quỷ tới!

Tam Tạng thấy vậy nói rằng:

- Xin chủ nhà đừng sợ, nó không phải yêu quỷ, ấy là học trò tôi.

Ông già ấy thấy thầy Tam Tạng mặt mày vui vẻ, lời nói hiền lành, liền hỏi rằng:

- Thầy là người nhân đức sao đem ăn cướp đến nhà tôi.

Tam Tạng nói:

- Tôi là sai nước Đường, đi thỉnh kinh bên Tây Độ, lỡ đường trời tối, ngủ đậu nhà lành, xin ông chủ làm ơn giúp kẻ lỡ chân trái bước.

Ông chủ nhà nói:

- Thầy thiệt người nước Đường, tôi đành cho ngủ đậu. Còn bột Thần trùng đó, chắc không phải ở nước Đường.

Tôn Hành Giả hét lớn rằng:

- Thằng già này quáng nhản, nên coi chẳng thấy người, thầy ta ở nước Đường, còn ta là đệ tử,

không nước phải nước đường nước mật chi hết. Ta là Tề Thiên Đại Thánh, nằm trong hộp đá bấy lâu, nhà ngươi cũng từng xem, nhìn thử phải hay không phải? Ông già ấy nhớ trực nói rằng:

- Tôi coi thì cũng giống vượn già, vì có nào mà ra đặng?

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại, ông già nghe rõ, liền mời Tam Tạng vào trong, đãi trà đãi nước, rồi hỏi thăm Hành Giả rằng:

- Đại Thánh nè, ông đặng bao nhiêu tuổi?

Tôn Hành Giả hỏi lại rằng:

- Mà mà mấy tuổi đó?

Ông già nói:

- Nhờ trời nhờ phật, tôi sống đặng một trăm ba.

Tôn Hành Giả nói:

- Coi bộ mà già còm, mà tuổi không bằng thằng cháu nội ta đó! Tuổi ta sắp trước không tính làm chi, kể từ nằm trong hộp đá đến nay, năm trăm năm có lẽ.

Ông già nói:

- Tôi có nghe ông nội tôi nói lại rằng, hòn núi này trên trời rớt xuống, đè một vị thần hầu nằm cho tới đời này mới xuất thân ra đặng!

Ai nấy nghe nói đều cất tiếng cười vang, ông già ấy cũng hiền lành, hối trẻ dọn cơm chay mà đãi.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Cháu họ chi đó vậy?

Ông già nói:

- Tôi là họ Trần.

Tam Tạng nghe nói mừng rằng:

- Nếu vậy tôi cũng đồng tông với ông đó.

Ông già nghe nói đồng tánh, lại mừng rỡ hơn xưa, Tôn Hành Giả nói:

- Lão Trần quái gì đó, xin làm ơn một phen, ta nằm vạ năm trăm năm nay, không có tắm gội gì hết, xin hâm giùm vài bồn nước, thầy trò ta tắm một hồi, đến chùng gần đi sẽ tạ ơn luôn thể.

Ông già hối cháu hâm nước đem ra chỗ vắng, thầy trò tắm rửa xong rồi.

Tôn Hành Giả lại nói với ông già rằng:

- Thế này phải làm ơn luôn thể, cho mượn chỉ và kim.

Ông già lấy kim, chỉ đem ra trao cho Hành Giả.

Hành Giả ngó thấy cái áo lá của Tam Tạng mới cởi ra đó lấy mà mặc vào mình, rồi mở cái chăn da cộp ra, ngồi chồm hồm mà làm thợ khéo, may cái quần dài lắm, bận tới nách mặc vào tử tế, lại trước mặt Tam Tạng mà thưa rằng:

- Thầy nhắm tôi bữa nay với hôm qua ra thể nào?

Tam Tạng khen rằng:

- Thiệt phải người Hành Giả nên ăn mặc như vậy, thôi, cái áo lá này, cho nhà ngươi luôn thể.

Tôn Hành Giả mừng rằng:

- Tôi đội ơn thầy lắm.

Nói rồi cho ngựa ăn cỏ, đến khuya mới nghỉ ngơi.

Vừa rạng ngày sau, thầy trò thức dậy, ông già dọn cơm nữa, thầy trò ăn uống xong rồi, đồng tỏ việc cám ơn.

Tôn Hành Giả dắt đường đi trước, Trần Huyền Trang cởi ngựa theo sau, đi mãi thu qua đông, đã hết mưa tới nắng.

Thầy trò đương đi dựa núi, gặp sáu thàng ăn cướp đón đường thẳng vác giáo, đưa cầm gươm, kẻ cấp cung ba tên xách búa, đồng hét lớn rằng:

- Lão Hòa Thượng đi đâu? Hãy để gói đồ lại đó, và dâng con ngựa mà thế mạng hai người.

Tam Tạng nghe nói thất kinh, té nhào xuống ngựa.

Tôn Hành Giả hai tay đỡ dậy, mà nói với thầy rằng:

- Không hề gì đâu, chúng nó nạp áo quần cho thầy trò mình đó.

Tam Tạng hỏi:

- Nhà ngươi lằng tai sao vậy? Nó bảo mình nạp gói đồ cho nó, chớ phải nó đem quần áo cho mình đâu!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ấy là thầy thiệt thà, không phải tôi điếc lác, xin thầy coi đồ giữ ngựa, để tôi ra sức chống ngăn.

Nói rồi Tôn Hành Giả bước tới, xá sáu thàng ăn cướp mà hỏi rằng:

- Chẳng hay các cha cầm gươm vác giáo mà đón đường thầy sai làm chi?

Thàng cầm gươm nói rằng:

- Ta là vua núi, thâu thuế đường rừng, nhà ngươi muốn đi qua phải nạp tiền mãi lộ. Tôn Hành Giả nói:

- Ta cũng là vua núi lâu lắm, sao không nghe tiếng các cha?

Thằng cầm gương nói rằng:

- Nhà ngươi đâu không thấy mặt, song cũng nghe danh, đã một tội với nhau, chẳng giấu chi tên họ. Ta hiện là Nhân Khán Hỉ còn năm người kia hiệu là Nhĩ Thính Nộ, Bỉ Xú Ái, Thiết Thường Tư, Ý Kiến Dục, Hân Bồn Ưu.

Tôn Hành Giả nghe nói cười rằng:

- Vậy thì bây là giặc cỏ chưa đáng vua rừng, đã gặp Tôn thần còn xưng tiểu quý, cái tội đón đường đó, chúng bây phải tính cho xong, thôi hãy đem đồ tang vật đó dâng ta tính êm cho. Đây chia ra làm bảy phần ta dung toàn sáu mạng.

Lũ ăn cướp đồng ó lớn rằng:

- Hòa Thượng này vô duyên quá! Mình chưa chia của nó, nó muốn chia của mình.

Đồng hê một tiếng với nhau, áp lại chém đâm Hành Giả.

Tôn Hành Giả không thềm nói lại, đứng chống nạnh làm thỉnh để ăn cướp áp đập đầu, như thầy chùa gõ mõ. S

áu thằng ấy nói rằng:

- Hòa Thượng này đầu nhỏ, có sao sợ cứng quá chừng! Gươm chém không trầy, búa bửa không bể, cây đập sang sảng, không hề hấn chút nào!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Bây đánh đả mổ, để ta lấy kim cho chúng bây coi thử.

Sáu thằng ăn cướp nói rằng:

- Bộ thầy chùa này biết lễ đạ, nên mới sắm kim, chúng ta không mắc ban cua, hòa thượng đừng quen lễ ốc.

Tôn Hành Giả móc trong lỗ tai lấy cây kim nhỏ, dòi lên một cái hóa ra thiết bảng tức thì, cầm giơ lên mà nói rằng:

- Chúng bây đừng chạy, để ta đánh thử một hèo.

Mấy thằng ăn cướp thất kinh, chạy quên tên quên tuổi.

Tôn Hành Giả rượt theo như ngựa, đập chết hết sáu thằng, liền lột áo quần, và lấy tiền bạc cười ha hả, trở lại thưa với thầy rằng:

- Tôi giết hết ăn cướp rồi, xin thầy lên ngựa.

Tam Tạng nói:

- Chúng nó tuy là ăn cướp, giải tới quan có giết có tha, ngươi có tài cao, đánh đuổi đi mới phải, lẽ đâu giết sáu mạng, sao gọi là Hòa Thượng?

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu tôi không giết nó, thì nó lại giết thầy.

Tam Tạng nói:

- Ta là người tu niệm, phải giữ việc hiền lành, thà chịu chết cũng ung, chớ không dám sát nhân hại vật.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi là đệ tử không dám giấu thầy, năm trăm năm trước, tôi xung vua xung chúa, giết người chẳng biết bao nhiêu, nếu nói như thầy, tôi chẳng làm không đặng Tề Thiên đại thánh.

Tam Tạng nói:

- Bởi vì người không kể trời đất, nên Phật đày nằm dưới chân núi hơn mấy trăm năm; nay đã tu hành, phải cải ác tùng thiện. Nếu không chừa thói dữ, thì không đặng là Hòa Thượng, đi sao cho thấu tây phương.

Tam Tạng cần rằng hoài, cả canh cả buổi.

Nguyên Hành Giả là cốt khỉ, tánh không chịu ai ngầy, thấy Tam Tạng nói nhỏ nói to, cà riêng cà tỏi, nín hoài không đặng, trợn con mắt giộc mà nói rằng:

- Thầy nói tôi làm không đặng Hòa Thượng, đi không tới Tây Phương, thôi thầy chẳng nói cần rần làm chi, để tôi trở về cho rảnh.

Tam Tạng chưa kịp nói lại, Tôn Hành Giả nói lớn rằng:

- Tôi đi đó.

Vùng nhảy lên một cái, bay thẳng về hướng Đông.

Còn Tam Tạng bơ vơ quạnh quẽ, gật đầu mà than rằng:

- Cái người làm sao, chẳng biết nghe lời dạy dỗ, mình mới nói ít lời ít tiếng, nó liền đi mất dạng mất hình. Tại số mình không có học trò, mặc ý ở đi cũng phải.

Liền ngâm hai câu rằng:

Đã đành liều mạng tìm kinh Phật,

Lựa phải cầu người đẹp lữ ma.

Tam Tạng lấy gói đồ gác lên lưng ngựa, một tay thì chống gậy, một tay cầm cương ngựa dắt đi. Nghỉ vừa khóc vừa than, đi thất thớt thất nghiệp, ước chừng một lát, thấy bà già bên núi bước ra, tay cầm cái áo gấm vải của thầy chùa và một cái mào, Tam Tạng ngó thấy, dắt ngựa tránh bên đường.

Bà già ấy nói rằng:

- Phật ở tại Tây Phương, chùa Đại Lô Âm, về nước thiên trước, đường xa muời muời tám ngàn dặm, không phải là gần, không kể tùy tùng, đi một ngựa một mình sao tới.

Tam Tạng nói:

- Tôi có một người đệ tử mà tánh dữ như yêu, tôi khuyên dạy vài lời, mà nó không chịu phép, bỏ đi mất, tôi không biết tính làm sao!

Bà già nói:

- Ta có một cái áo vải gấm, và một cái mào vàng, ấy là của con ta lên chức Hòa Thượng ba ngày mà tịch, ta mới qua chùa nó mà khóc một hồi, rồi đem áo mào này về, để làm dấu tích, như thầy có đệ tử, ta xin cúng hết vật này.

Tam Tạng nói:

- Tôi cũng cảm ơn bà, ngặt vì học trò tôi đã trốn rồi, nên không dám lãnh.

Bà già nói:

- Nó đi về phía nào đó?

Tam Tạng nói:

- Nghe nó hú một tiếng, rồi bay về hướng đông.

Bà già nói:

- Ta cũng ở phía đông, chắc là nó ghé nhà ta đó, ta có một ít câu thần chú, gọi là Định tâm chơn ngôn. Thầy phải học thuộc lòng đừng nói cho ai hay hết, để ta đi kêu nó, làm sao nó cũng trở về, thầy cho nó mặc áo ấy, đội mào này, sao cũng phải gạt cho nó đội, như nó nghe lời thì tốt, bằng cãi lời thì niệm chú định tâm, niễn vàng trên mào bóp riết vô màng tang, nó sợ nhức đầu thì phải chịu phép.

Tam Tạng nghe nói liền lạy tạ ơn.

Bà già truyền thần chú rồi liền hóa ra hào quang bay về phía mặt trời.

Tam Tạng biết là Quan Âm hiện xuống truyền thần chú, liền lạy thỉnh không mà tạ ơn, rồi lấy áo mào cất vào trong gói, ngồi xếp bằng bên lộ, tập mấy câu thần chú cho nhuần.

Còn Tôn Hành Giả từ khi giận thầy, bay về Đông hải, nhảy đùng xuống biển, vào giếng Long vương.

Ngao Quảng hỏi rằng:

- Nghe Đại Thánh đã mãn hạn rồi, có khi về động Thủy Liêm mà sửa sang núi Hoa Quả?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi cũng có ý đó, ngặt vì làm Hòa Thượng lỡ rồi.

Ngao Quảng hỏi rằng:

- Vì có nào làm Hòa Thượng?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi cũng nhờ Quan Âm bồ tát, biểu theo thầy Tam Tạng thỉnh kinh, nên đã làm Hòa Thượng rồi, đặt tên là Hành Giả.

Ngao Quảng nói:

- Tôi mừng cho Đại Thánh, đã bỏ tà theo chánh, thì thành Phật về tiên, sao chẳng tới Tây Phương, lại trở về Đông hải?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tại thầy Tam Tạng lạ lắm, tôi giết mấy thằng ăn cướp, thấy nhieć tôi không biết bao nhiêu. Tánh tôi không chịu ngầy ngà, nên tính về quê cũ, tiện đường vào uống nước, và thăm viếng người xưa.

Ngao Quảng nghe nói, truyền đem trà nước đãi đằng.

Tôn Hành Giả thấy bức tượng treo phía bên kia, liền hỏi rằng:

- Bức họa đồ chi đó?

Ngao Quảng nói:

- Tích này Đại Thành chưa rõ, để tôi cắt nghĩa cho rành: Ông tiên này là Huỳnh Thạch Công. Người nhỏ này là Trương Lương đời Hán, Huỳnh Thạch Công đi trên cầu Hạ bị làm rớt dép, biểu Trương Lương lượm lên. Trương Lương lấy dép trao liền, Huỳnh Thạch Công đưa chân ra biểu mang luôn thể. Rồi đi vài bước, cũng làm rớt xuống cầu. Huỳnh Thạch Công biểu Trương Lương lượm nữa, làm ba lần như vậy, Trương Lương trao đủ vừa ba. Sau Huỳnh Thạch Công cho Trương Lương ba cuốn binh thư, đến lớn làm quân sư phò vua Hán Cao Tổ gom thiên hạ về một mối, vua phong đến chức Lưu hầu Đến sau Trương Lương từ chức theo Tiên, là ông Xích Tồng Tử. Nên người vẽ tượng Tị kiêu tam tấn lý. Nghĩa là: Tại sông Tị, Trương Lương dâng dép ba lần. Nếu Đại Thánh chẳng nghe lời thầy, ví như Trương Lương không chịu dâng dép, thì làm quỷ khó thành Phật thành Tiên.

Tôn Hành Giả nghe nói, ngồi ngẫm nghĩ một hồi.

Ngao Quảng thấy vậy thì nói rằng:

- Đại Thánh chớ vùng vàng, phải tính cho sấn suốt, nếu vui đâu chúc đó, thì uống công tu.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Ông đừng nói nhiều lời, tôi xin kiếu đi lập tức.

Nói rồi nhảy lên mặt biển, xảy gặp Quan Âm.

Quan Âm hỏi rằng:

- Ngô Không! Sao ngươi chẳng theo Tam Tạng, qua cảnh Phật thỉnh kinh? Hãy còn xuống biển lên mây làm công việc chi đó?

Tôn Hành Giả liền cúi lạy mà nói rằng:

- Tôi đội ơn Bồ Tát, thiệt có thầy Tam Tạng, tới gỡ lá bùa. Tôi ra khỏi núi rồi, cũng làm đệ tử. Tôi đánh chết sáu thằng ăn cướp, bị ngã ngà cũng nhức xương. Nên tôi đi rảo một hồi, rồi cũng trở lại bảo hộ.

Quan Âm nói rằng:

- Ngươi hãy đi cho kiếp, kẻ thú dữ hại người.

Tôn Hành Giả từ tạ, đàng vân đi theo Tam Tạng.

Nói qua Tôn Hành Giả, về thấy thầy ngồi buồn bực, bước ra trước mặt hỏi rằng:

- Sao thầy không đi Tây Phương, ngồi làm cho đó vậy?

Tam Tạng ngó thấy liền nói rằng:

- Không biết ngươi đi đâu? Nên phải ngồi đây mà đợi.

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi khát nước quá, nên xuống Long vương Đông hải mà xin vài chén nước trà. Tam Tạng nói:

- Minh là kẻ tu hành, chẳng nên nói dối, nãy giờ có một lát, lẽ nào qua Đông hải mà về?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôi có phép đàng vân mau lắm, nhảy một cái tới mười muôn tám ngàn dặm, gọi là Cân đầu vân. Giá biểu đông có bao xa, mà đi không tới.

Tam Tạng dỗ rằng:

- Ta mới nóiặng một chút, mà ngươi bỏ đi. Ngươi có tài kiếmặng nước trà, ta chịu phép ngồi đây nhịn đói.

Tôn Hành Giả nói:

- Như thầy đói bụng thì ngồi đó, đợi tôi vào xóm xin cơm.

Tam Tạng nói:

- Chẳng đi xin làm chi, sẵn cơm khô trong gói, lấy cái bình bát, đi múc nước, về ăn uống đỡ lòng.

Tôn Hành Giả mở gói ra, thấy bánh in nhiều lắm. Soạn chưa tới cái bình bát, thấy áo mao để trên, xem qua lạnh lùng, coi lừa con mắt.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Thưa thầy áo mao nào tốt dữ vậy, hay là đồ ở bên chùa?

Tam Tạng nói xuôi rằng:

- Đồ ta mặc và đội hỏi mới làm thầy, đội mao này không học kinh cũng thuộc kinh, mặc áo này không biết lễ, cũng thông lễ.

Tôn Hành Giả nói:

- Đường Tây Phương xa lắm, đầu đuôi có hai thầy trò, còn để dành làm chi, xin cho bận thử.

Tam Tạng nói:

- Người mặc vừa thì mặc, ta không để làm chi.

Tôn Hành Giả đội mào mặc áo vào.

Tam Tạng mừng hết sức, không ăn cơm ăn bánh, cứ ngồi miệng chú Định tâm.

Tôn Hành Giả la lớn rằng:

- Cha chả! Nhức đầu lắm, nhức đầu lắm, chắc là bể sọ đi mà thôi.

Tam Tạng thấy vậy niệm hoài.

Tôn Hành Giả nhào lặn dưới đất, cái niền vàng bóp riết, gần lủng màng tang, Tôn Hành Giả tằn mằn gỡ hoài không đặng.

Tam Tạng sợ gỡ hư mào, thôi niệm chú Định tâm.

Tôn Hành Giả hết nhức đầu, lấy tay rờ trên trán, cái niền vàng bằng sợi chỉ, mà bức không ra, đụng tới thì đau đứt ruột, Tôn Hành Giả hết phương phép, lấy cây kim trong lỗ tai ra, cầm mà cạy cái niền vàng, nhưng cạy hoài không đặng, Tam Tạng sợ xeo đứt, liền niệm chú Định tâm, Tôn Hành Giả liền nhức đầu, đứng khòm xuống như xe chổng gọng, đổ tai đổ mặt, sung mắt sung đầu.

Tam Tạng thấy vậy động lòng thôi niệm thần chú Tôn Hành Giả hết nhức đầu tức thì, Hành Giả nói:

- Nếu vậy thời tôi nhức đầu đây, là tại thầy rửa đó.

Tam Tạng nói:

- Ta niệm thần chú Định tâm, ai rửa xả nhà người mà làm dữ.

Tôn Hành Giả nói:

- Đâu thầy niệm lại thử coi?

Tam Tạng niệm vài câu, Hành Giả nhức đầu quay quắt, liền la lớn lên rằng:

- Nhức quá chừng, nhức quá chừng, đừng niệm nữa, đừng niệm nữa!

Đó, dù vậy thầy nói không phải rửa làm sao? Hễ niệm chú thì nhức đầu, thôi niệm thì hết, tôi đã rõ biết, thầy còn giấu làm chi?

Tam Tạng hỏi rằng:

- Từ rày sắp lên, người nghe lời hay không thì nói?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi nghe lời không dám cãi.

Tam Tạng hỏi:

- Người còn vô phép nửa thôi?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Không dám, không dám!

Tuy ngoài miệng thì nói vậy, mà trong lòng giận biết chừng nào, liền lấy thiết bảng ra muốn đập Tam Tạng.

Tam Tạng thất kinh niệm thẳng, Hành Giả nhúc đầu quá té nhào, buông cây thiết bảng tức thì ôm đầu la mãi, liền nói với Tam Tạng rằng:

- Tôi đã biết rồi, xin thầy đừng niệm nữa.

Tam Tạng hỏi:

- Ai cứu nhà ngươi khỏi nạn, bây giờ lại muốn giết ta?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi không phải dám đánh thầy, lấy thiết bảng ra có chuyện. Tôi xin hỏi thiệt, ai truyền phép ấy cho thầy?

Tam Tạng nói:

- Bà già hồi nãy truyền phép ấy cho ta.

Tôn Hành Giả giận rằng:

- Thôi thầy đừng nói nữa làm chi, tôi biết Quan Âm giả bà già ấy. Bả giỏi bực nào đó? Để tôi lên Nam Hải mà đánh báo thù.

Tam Tạng nói:

- Người là con khỉ ngày, nói nghe không lắm, ngài đã truyền thần chú, lẽ nào ngài không biết hay sao?

Nếu người mang mặt tới nói, ngài niệm chú nhúc đầu mà chết!

Tôn Hành Giả gạt đầu nói rằng:

- Phải phải.

Liền quỳ xuống khóc mà năn nỉ rằng:

- Thầy ôi, ấy là ngài truyền thần chú, mà bó buộc tôi, đặt bảo hộ thầy, đi tới Tây Phương Phật. Thôi tôi không cố oán, còn thầy đừng niệm chú làm chi, tôi tình nguyện theo hoài không dám cãi lời dạy dỗ.

Tam Tạng nói:

- Người có lòng thành như vậy, ta còn niệm chú làm chi. Thôi, sửa soạn mà đi, không nên trễ nãi.

Tôn Hành Giả nai nịt cát gánh lên vai, Tam Tạng gát yên, thầy trò chỉ dậm.

<div class='story_chapter'></div>

Bây giờ nói về Tôn Hành Giả, thiết tình phò Tam Tạng đi thỉnh kinh, đi lần lần thu mãn đông sang, lần bản qua đầu tháng chạp.

Khi trời đông ghê gớm, hơi gió bắc lạnh lùng. Phần thì lợi suối trèo non, thêm nổi qua truông xuống dốc.

Tam Tạng ngồi trên lưng ngựa, nghe nước chảy ồ ồ, ngó ngoái lại hỏi Tôn Hành Giả rằng:

- Nước suối nào chảy hung vậy?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi có nhớ chỗ này là hòn núi Xà Bàn. Có suối Ưng Sầu dựa núi, cho nên nước chảy ồ ồ".

Nói chưa dứt lời, ngựa đi gần tới suối.

Tam Tạng gò cương coi nước chảy, thấy giữa suối vung một cái đùng, liền nổi sóng tư bề, dường như biển cả, hiện lên một con rồng nhỏ, bộ tướng dữ dằn, chồm vờn lên bờ mà chụp Tam Tạng.

Tôn Hành Giả quăng gói xuống ẩm thầy mà chạy như giông, con rồng đặc thể rượt theo, nhắm bề không kịp, trở lại bắt ngựa kim mà nuốt, làm luôn và lặc và yên, ăn đã no nê, mới trảm mình xuống suối.

Tôn Hành Giả chạy xa một đổi, kiếm bàn thạch cho thầy ngồi. Trở lại dắt ngựa lấy đồ, mới thấy đồ còn, ngựa mất, liền gánh đồ trở lại thưa với thầy rằng:

- Con rồng đã biến mất rồi, nó dọa ngựa mình chạy mất. Xin thầy ngồi đó đợi tôi kiếm ngựa đem về.

Nói rồi nhảy lên mây, ở nửa lừng dòm xuống, nheo con mắt giộc, coi không sót chỗ nào. Thấy những là nai gấu hùm beo, kiếm không đặng ngựa liền nhảy xuống thưa với thầy rằng:

- Thầy ôi, con ngựa của mình chắc bị rồng yêu nuốt sống, coi khắp rừng khắp núi không thấy dạng thấy hình.

Tam Tạng nói:

- Miệng con rồng bao lớn, nuốt luôn và ngựa và yên? Thế nó trốn trong kẹt đá chân non, người gắng công kiếm lại.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy chưa rõ, để tôi thưa lại cho rành, cặp con mắt của tôi, coi xa ngàn dặm. Cánh chuồng chuồng là mỏng, tôi cũng thấy rõ ràng. Huống chi con ngựa sầm sầm, chẳng phải quáng mạnh mà không thấy?

Tam Tạng nghe nói than rằng:

- Nếu nó nuốt con ngựa rồi, ta đi bộ làm sao cho thấu. Tội nghiệp quá! Con ngựa công lao mà bị chết, dậm trường diệu vội thiệt khôn đi.

Nói rồi thở vắn thở dài, khóc hoài khóc hũy.

Tôn Hành Giả thấy thầy than khóc nổi xung mà nói rằng:

- Thầy hãy nín ngồi đây, để tôi xuống kiếm rông đòi ngựa.

Tam Tạng níu lại nói rằng:

- Trò đừng có đi, sợ nó lên bờ lên mà ăn thịt thầy nữa, nếu ngựa người đồng bộ vô bụng nó, thì làm sao mà đi đến Tây Phương.

Tôn Hành Giả nổi nóng hét lớn rằng:

- Thầy thiệt bất nhân quá! Ngựa thời cũng muốn cỡi, mà không nói tôi ra, nếu vậy thì thầy trò cứ ngồi kỳ, giữ gánh đồ cho tới chết.

Hai thầy trò đương dục dặc xảy nghe tiếng nói thỉnh không rằng:

- Tôn Hành Giả chớ ngầy, Đường ngự đệ đừng khóc, Phật Quan Âm sai chúng tôi xuống, mà phò hộ kẻ thỉnh kinh.

Tam Tạng nghe nói lau nước mắt mà lạy khàng, Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Các ngươi là thần gì, xưng tên cho ta rõ.

Các thần nói:

- Ta là thần Lục đỉnh Lục giáp, năm phương Yết Đế, bốn vị Công Tào, chúng tôi thay phiên đi theo bảo hộ.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thời sáu thần Lục đỉnh, và Công Tào Yết Đế, ở đây bảo hộ thầy ta. Đặng Lão Tôn đi kiếm con rông đòi con ngựa.

Các thần nói:

- Có chúng tôi bảo hộ không hề gì đâu.

Tam Tạng nghe nói hết lo, ngồi một mình trên bàn thạch.

Còn Tôn Hành Giả xách thiết bạng đi tới mé suối, mà kêu lớn rằng:

- Bớ con rông ăn trộm, trả con ngựa cho tao.

Cứ đứng kêu hoài, vang trời vang đất.

Còn con rông, đói bất đặng ngựa ăn no, xuống đáy suối nằm khoanh không thềm lên nữa. Xảy nghe tiếng kêu réo, tức thời nổi sóng trào lên hỏi rằng:

- Mày là thằng nào đó, ở đâu dám tới đây? Không ai mắc nợ mắc nần, cứ réo hoài réo hũy?

Tôn Hành Giả ngó thấy, hét lớn rằng:

- Tao ở đâu thì tao ở, mày tra hỏi làm chi? Phải trả ngựa cho tao.

Nói rồi đập một cây thiết báng.

Rồng chòn vòn đỡ ra, há miệng nhả nanh, hai đàng đánh dựa suốt hồi lâu, rỗng rảng đà hết sức, tính bề không cự lại, lặn xuống suối trốn đi.

Tôn Hành Giả giận quá, chưởi mắng nát tan, rỗng giả dò lãng tai không dám lộ đầu lên nữa.

Tôn Hành Giả mắng mỗi miệng, về thừa lại cho thầy hay. Tam Tạng nói:

- Ngày trước người đánh cọp, khoe tài bắt đặng rồng, thế con rồng này là chúa đoàn, nên người bắt không đặng?

Tôn Hành Giả nghe thầy nói khích, nổi gan mà hét lớn rằng:

- Đừng nói nữa, đừng nói nữa, để phen này tôi giết nó cho thầy coi.

Nói rồi xách thiết báng tới nơi khuất đục ngầu cả suối.

Con rồng nằm không đặng, nổi gan nhảy lên suối mà mắng rằng:

- Bộ mặt lộ nổi không biết xấu, tới đây làm khỉ với ai?

Tôn Hành Giả nói:

- Mày trả ngựa cho tao, thì mày mới còn sống.

Rồng nói:

- Tao ăn con ngựa mày đà tiêu mất, làm sao mà trả bây giờ? Mày làm sao thì làm đi, muốn nói gì thì nói thử?

Tôn Hành Giả nói:

- Tao nói cho con cá chạch biết, nếu mày không trả ngựa, thì tao đập chết mà trừ.

Nói rồi giơ thiết báng đánh liền, rồng cũng nổi xung chụp đại; đánh hơn một chập mới hay khí mạnh hơn rồng. Rồng hóa ra rắn nước, lủi vô bụi cỏ tức thì, Tôn Hành Giả vạch cỏ kiếm hoài, kiếm không đặng rắn, Tôn Hành Giả tức mình hết sức, đọc thần chú vội vàng, đòi Sơn thần, Thổ Địa, hai người tới đồng quì trước mặt.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, hai người cúi xuống đây, đánh năm hèo dần mặt.

Sơn thần, Thổ Địa đồng năn nỉ rằng:

- Bấy lâu tướng Đại Thánh còn nằm tại Ngũ Hành sơn, không dè ngài đến đây nên chẳng ra nghinh tiếp, xin ngài rộng lượng dung thứ một phen.

Tôn Hành Giả nói:

- Người biết lỗi thì ta tha, cũng vị tình nhất thứ. Người nói cho ta nghe thử, con rồng nào đến ở suối này? Nó ăn con ngựa của thầy ta, hóa rắn nước trốn chui trốn nhủi. Thổ Địa, Sơn thần đồng hỏi rằng:

- Như Đại Thánh là: Chẳng phục trời, không sợ đất, đốt không cháy, chém không trầy. Sao nay lại có thầy, xin nói ra cho rõ?

Tôn Hành Giả nói:

- Thiệt các người không biết, để ta thuật lại cho mà nghe: Bởi vâng lệnh Quan Âm làm học trò Tam Tạng. Đi thỉnh kinh bên Tây độ, bị con rồng ác nghiệp ăn tươi con ngựa của thầy ta.

Sơn thần Thổ Địa nói rằng:

- Cái suối này, thuở nay không có yêu ở. Suối sâu và rộng, nước trong như thể mắt mèo. Ó và quạ bay qua, thấy hình dưới mặt nước. Ngỡ một bầy với nó, bay xuống suối mà chết hoai. Nên gọi rằng suối Ung Sầu nghĩa là chim ung (ó) thường sầu thảm. Năm trước Quan Âm bỏ tát, đi tìm kẻ thỉnh kinh, có cứu một con rồng, biểu ở mà tu dưới suối, không cho làm dữ, chờ người thỉnh kinh sẽ đi theo, không dè làm nhản mà nuốt con ngựa của Đại Thánh.

Tôn Hành Giả nói:

- Nó mới hóa ra rắn nước, trốn vô đám cỏ này, không biết vì cơ nào, tôi kiếm hoài chẳng thấy?

Thổ Địa nói:

- Cái suối này cả muôn lỗ mối, thiếu chi chỗ nó ẩn mình, thôi Đại Thánh đừng nóng giận làm chi, phải thỉnh Quan Âm bắt nó.

Tôn Hành Giả nghe nói biểu Sơn thần, Thổ Địa đi theo.

Tôn Hành Giả về thưa các việc cho thầy hay, xin thỉnh Quan Âm mới đặt.

Tam Tạng nói:

- Nếu đi thỉnh Quan Âm bên Đông hải, biết chừng nào người trở về đây? Ta đợi lâu ngày, ắt là chết đói.

Nói chưa dứt tiếng, nghe thỉnh không có kẻ kêu rằng:

- Ta là thần Yết Đế đầu vàng nói cho Đại Thánh rõ, hãy ở giữ thầy Tam Tạng, để ta đi thỉnh Quan Âm.

Tôn Hành Giả nghe nói mừng rằng:

- Tôi cảm ơn lắm.

Bây giờ nói về ông thần Yết Đế, đến núi Lạc Đà vào trong rừng Tử Trước mà ra mắt Quan Âm, rồi thuật hết công việc.

Quan Âm nghe nói, bước xuống tòa sen, đằng vân cùng Yết Đế, bay qua khỏi Nam Hải, liền tới

núi Xà Bàn, thấy Hành Giả đương kêu réo con rồng, dựa bên mé suối, Quan Âm sai Yết Đế kêu Hành Giả tức thì.

Tôn Hành Giả nghe kêu tới liền nhảy lên mây mà nói lớn rằng:

- Ngài là Phật từ bi, hay cứu người tai nạn, sao còn truyền phép độc mà hại tôi là kẻ tu hành.

Quan Âm nói:

- Ngươi là con khỉ lớn mật, không biết ơn ai, ta hết lòng tìm kẻ thỉnh kinh, mà cứu ngươi khỏi nạn, chẳng biết tạ ơn thì chớ, lại còn cả tiếng nặng lời.

Tôn Hành Giả nói:

- Bà báo hại tôi hết sức! Đã cứu tôi khỏi nạn, cũng vâng lời theo kẻ thỉnh kinh. Sao bà lại bắt nhân, để cái kim cô trên mào, gạt tôi đội mào ấy, truyền niệm chú nhức đầu. Phải là bà hại sanh cầu, sao gọi là từ bi cứu khổ?

Quan Âm nghe nói cười rằng:

- Ngươi là con khỉ nghịch mạng; nói không chịu phép, dạy chẳng nghe lời. Nếu chẳng niền đầu, thì làm hung như trước, chẳng nghe lời thầy dạy biểu, nói động thì đi. Phải cho đội kim cô mới biết kiên thần chú.

Tôn Hành Giả nói:

- Bà đã niền đầu con khỉ sao không niệt cổ con rồng, nuôi nó ở suối này, rượt thầy tôi chạy chết, lại ăn tươi con ngựa, bà không nói động chút nào? Còn riêng dạ ghét thương, sao gọi công bình chánh trực.

Quan Âm nói:

- Con rồng ấy có tội, ta xin mới còn hồn, biểu ở đây mà chờ, sau làm ngựa cho thầy ngươi cỡi. Nếu con ngựa phạm tục đi sao tới Tây Phương, làm sao mà mất lễ công bình, mà gọi rằng thương ghét?

Tôn Hành Giả nói:

- Nó sợ tôi đà trốn mất, bây giờ biết tính làm sao?

Quan Âm bảo Yết đế rằng:

- Ngươi xuống mé suối mà kêu lớn như vậy: Bớ rồng ngọc, là thái tử thứ ba, có phật Quan Âm đòi, phải lên lập tức.

Yết Đế vâng lời, xuống kêu như vậy.

Con rồng ngọc nổi sóng, lên khỏi suối, hóa hình người, lên mây lạy Quan Âm mà bạch rằng:

- Tôi nhờ ơn thầy cứu nạn, vâng lời ở lại suối này, hằng ngày mắt ngó lom lom, không thấy kẻ thỉnh kinh đi đến.

Quan Âm chỉ Tôn Hành Giả mà nói rằng:

- Ấy là học trò thầy thỉnh kinh đó.

Tiểu long nói:

- Bạch Bồ Tát, người ấy dữ tợn lắm, hôm qua tôi đói quá, ăn con ngựa của y, bị đánh chửi cả ngày, không nghe nói thỉnh kinh một tiếng.

Tôn Hành Giả trợn con mắt giộc mà nói rằng:

- Tại mày không hỏi tên họ, tao chẳng lẽ khi không mà nói.

Tiểu long nói:

- Tao có hỏi: Mày là thằng nào đó? Ở đâu dám tới đây? Mày nói: Tao ở đâu thì tao ở, mày tra hỏi làm chi, phải trả ngựa cho tao. Nói rồi liền đánh bổ, tại mày không thèm nói, phải tại tao không hỏi hay sao?

Quan Âm nói:

- Cũng tại con khỉ già làm phách, đời nào chịu mượn tiếng ai. Ta dặn cho: Từ này sắp sau hãy còn người theo nữa. Nếu gặp ai hỏi tới, thì phải nói đi thỉnh kinh, hoặc khi gặp người của ta, thì khỏi mất công đánh đập.

Tôn Hành Giả dạ luôn ba bốn tiếng.

Quan Âm lấy trái châu dưới cổ Tiểu Long, rồi lấy cành dương nhúng nước cam lồ rảy trên mình nó, thổi một hơi, hét một tiếng biểu biến, liền biến ra con ngựa kim, Quan Âm dặn rằng:

- Ngươi phải hết lòng đi cho tới Tây Phương Phật thì hóa dạng mình vàng.

Ngựa ấy ngậm hàm thiết gặt đầu.

Quan Âm truyền Hành Giả dắt về cho Tam Tạng.

Quan Âm giả từ về Nam Hải. Tôn Hành Giả níu áo lại mà nói rằng:

- Tôi không chịu đi đâu! Đường gay khổ quá, dắt ông thầy phàm tục đi chùng nào cho tới Tây Phương? Hết nạn này tới tai kia, sợ tôi không sống được. Thế này khó thành Phật, tôi không chịu đi đâu!

Quan Âm nói:

- Khi trước ngươi còn cốt thú cũng bền chí tu hành, ngày nay khỏi nạn trời, sao lại sanh biếng nhác? Việc tu hành thì chịu cực, dày công quả mới thành. Thôi để ta cho phép nhà ngươi, đến lúc nghiêng nghèo, kêu trời thì trời thương, kêu đất thì đất cứu. Thôi, ngươi day lưng lại đây, đừng ta làm phép cho.

Quan Âm rút ra ba lá dương, để dưới ót Hành Giả hét lên một tiếng, biến ra ba sợi lông dài, gọi là lông cứu mạng.

Quan Âm dặn rằng:

- Như lúc nào khốn nạn, có lông tài không để nổi bỏ mình.

Hành Giả nghe nhiều tiếng nói êm, liền lạy tạ ơn Bồ Tát, Quan Âm về Nam Hải, Tôn Hành Giả dắt ngựa về thưa với thầy rằng:

- Bạch thầy, con ngựa đó.

Tam Tạng mừng rằng:

- Con ngựa bây giờ, sao phát phì dữ vậy? Kiểm đặng ở đâu đó, nói lại ta nghe?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy nói chuyện chiêm bao sao vậy? Nhờ ông Yết Đế mời phật Quan Âm, bắt rồng bạch lấy châu, hóa ngựa kim thể mạng, bữa trước rượt thầy chạy chết, bây giờ làm bộ hiền lành, nếu sau sanh chúng điều chi, thầy nói cho tôi đánh nó.

Tam Tạng nghe nói, lượm đất làm hương, để trên bàn thạch, lạy về Nam Hải tạ ơn. Tôn Hành Giả nói:

- Chư thầy giúp việc đã xong, nay ở đâu về đó.

Nói rồi mời thầy lên ngựa, cật gánh đi theo, đi tới suối Ung Sầu vừa muốn cõng thầy mà lội.

Xảy thấy ông câu chống bè thả tới.

Tôn Hành Giả ngoắt mà nói rằng:

- Ông làm ơn một phen, đưa thầy trò tôi qua suối.

Ông câu chống bè lại, Tôn Hành Giả dắt thầy bước xuống bè, rồi quảy gánh lên vai, dắt ngựa xuống bè xong xả.

Ông câu chống bè mau tợ gió bay, lẹ như tên bắn, tức thì khỏi suối, tới mé bên Tây. Thầy trò đồng lên bờ, Tam Tạng biểu lấy tiền mà trả.

Ông câu không chịu lãnh chống bè ra giữa suối mù mù.

Tam Tạng chấp tay bái hoài, rằng nhờ ơn đưa đón.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy không biết nên nói ơn nghĩa, nó là thần ở suối này, cứ phép phải đưa qua, đâu dám thu tiền bạc.

Tam Tạng gật đầu nói phải, liền lên ngựa thẳng xông.

Thầy trò đi hồi lâu, mặt trời chen lặn.

Tam Tạng thấy bên đường có một cái miếu lớn, liền xuống ngựa ghé vào, thấy trên cửa có treo một tấm biển ba chữ rằng: "Lý Xả từ".

Xảy thấy ông già mang chổi bồ đề ra rước, chấp tay mà nói rằng:

- Xin Hòa Thượng vào trong ngồi nghỉ.

Tam Tạng bái lạy mà hỏi rằng:

- Miếu này sao gọi là Lý Xả.

Ông già nói:

- Đây là nước Hấp Mật, cái đình này của xóm làng đứng lập, để thờ phượng Thổ thần. Chẳng hay thầy ở chùa nào? Mà đi đâu đó? .

Tam Tạng nói:

- Tôi ở Đông Độ, về nước Đại Đường, vâng lệnh vua thỉnh kinh, nay lỡ đường xin ngủ đờ.

Ông già thấy con ngựa không yên, liền hỏi vì cớ nào vậy?

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại, ông già ấy nói rằng:

- Xong lắm, xong lắm! Tôi có bộ yên tốt quá, xin cúng cho thầy.

Sáng ngày đem bộ yên ra đưa cho thầy Tam Tạng.

Tam Tạng mừng rỡ tỏ sự tạ ơn.

Tôn Hành Giả đi thẳng yên vừa vặn không sai một tí, Tam Tạng giả từ ra cửa, ông già lại cho thêm một cây roi ngựa bằng gân cạp làm ra.

Tam Tạng đi một hồi, ngó lại miếu đình đầu mất, nghe tiếng nói văng vẳng rằng:

- Ta là Sơn thần, Thổ Địa, vâng lệnh Quan Âm bồ tát, đem cho yên ngựa và roi, thầy rán sức mà đi, chẳng nên trễ nãi.

Tam Tạng nghe nói xuống ngựa lạy rằng:

- Tôi là mắt thịt xác phàm, xin cam thất lễ.

Tôn Hành Giả đứng coi cười ngất, Tam Tạng quở rằng:

- Nghĩa gì nhà ngươi không lạy, đứng chống nạnh mà cười?

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng nó giấu đầu bày đuôi, đáng lẽ bắt đánh chơi vài chục, bởi vị lòng Bồ Tát, nên tha chúng nó một phen, không đánh thì thôi, tội gì mà lạy nữa?

Tam Tạng giận chờ dậy, lên ngựa mà đi, những là voi, gấu, hùm, beo, biết mặt Tề Thiên đều tránh hết.

Mùa Đông này đã mãn, tiết Xuân tới đã sang, cây cỏ nảy chồi xanh, núi rừng bày sắc lục, lá mai đã úa, nhành liễu vừa xanh, thầy trò đi một hồi lâu, xem thấy mặt trời chen lặn, Tam Tạng ngó quanh ngó quất, đặng kiếm xóm nghỉ ngơi, xảy thấy một tòa nhà cao lớn, liền hỏi Hành Giả rằng:

- Ngươi coi có phải là nhà giàu trước mặt đó chăng?

Tôn Hành Giả xem lại thư rằng:

- Chắc không phải nhà ai, một là chùa chiền, hai là đình miếu; vậy thì thầy trò vào đó mà nghỉ, rồi mai sáng sẽ đi.

Tam Tạng nghe nói lòng mừng giục Long Cu riết tới.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về hai thầy trò đi đèn cửa chùa, Tam Tạng liền xuống ngựa, mấy sãi bước ra chào hỏi. Tam Tạng thuật hết sự tình, các sãi mời Tam Tạng vào trong.

Hành Giả dắt ngựa theo bèn gót, các sãi thấy Hành Giả hình dung kỳ dị, mới hỏi thăm Tam Tạng rằng:

- Ông tướng gì dắt ngựa đó vậy?

Tam Tạng nói rằng:

- Thầy nói nhỏ nhỏ vậy, chớ nó nóng nảy lắm, hễ ai nói động tới nó thì không dung, nó là học trò tôi mà dạy biểu không đặng.

Các sãi nói:

- Học trò gì mà xấu dữ vậy?

Tam Tạng nói:

- Tuy tướng mạo xấu hung, mà tài năng giỏi lắm.

Tam Tạng bước lên chùa lớn, thấy tấm biển đề bốn chữ rằng: "Quan Âm thiền viện".

Tam Tạng mừng quá đổi mừng, bước vào chùa lạy phật Quan Âm.

Hành Giả động chuông, thầy chùa đánh trống, Tam Tạng quỳ lạy, vái phật Quan Âm, lạy cúng xong rồi thầy chùa thôi đánh trống, còn một mình Hành Giả đứng động chuông hoài.

Các sãi hỏi rằng:

- Thầy lạy đã rồi còn động chuông làm chi nữa?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Các ông không hiểu, để tôi nói cho mà nghe. Làm Hòa Thượng một ngày thì động chuông một bữa.

Khi ấy các sãi nghe tiếng chuông loạn đã, không có chập có hồi, rùng rùng kéo ra mà hỏi rằng:

- Thằng điên nào phá chuông đó?

Tôn Hành Giả nhảy ra hét lớn rằng:

- Ấy là ông ngoại bây đó, động chuông lớn giải buồn.

Các sãi nghe nói tiếng vang như sấm nổ, mặt dữ tợn Thiên Lô, té ngựa té nghiêng, bó còng bó niễng, miệng la bài hãi rằng:

- Xin Lô Công dung mạng.

Tôn Hành Giả nói:

- Thiên lôi là chất chít của ta đó, thôi, chờ dậy mà đi, không hề chi mà sợ, thiệt là ông lớn nước Đại Đường.

Các sãi thấy Tam Tạng vui vẻ mới mừng, liền đãi trà nước.

Xảy thấy hai đạo nhỏ, hầu một sãi già ra trước, các Hòa Thượng nói rằng:

- Có Tổ sư ra đó.

Tam Tạng đứng dậy bái liền, ông Sãi già cũng bái lại mà nói rằng:

- Tôi mới nghe trẻ nói rằng: "Ông lớn ở nước Đại Đường đến đây, nên phải ra nghinh tiếp, chẳng hay từ đó đến đây, ước chừng mấy dặm?"

Tam Tạng nói:

- Từ thành vua ra khỏi Trường An, cũng hơn năm ngàn dặm, qua khỏi núi Lương giới nước Tây Phiên và nước Hấp Mật, phỏng sáu ngàn dặm đường.

Sãi già nói:

- Nói vậy từ đó đến cũng hơn muôn dặm, phận tôi quê lắm, ít đạo cõi đời, lục đục ở trong chùa, già đời không khỏi cửa, khác thể ếch ngồi đáy giếng thấy trời chẳng bao nhiêu.

Tam Tạng hỏi:

- Bạch thầy đặng mấy trăm năm tuổi?

Sãi già nói:

- Nhờ trời cho sống, hai trăm bảy chục tuổi rồi.

Tôn Hành Giả đứng dựa bên Tam Tạng, liền nói hỏi rằng:

- Còn nhỏ hơn sắp cháu chắt tôi đó!

Tam Tạng nháy một cái, Tôn Hành Giả làm thình.

Một lát có đạo nhỏ bung đĩa ngọc chén vàng, rót trà mà đãi.

Tam Tạng ngó thấy khen lắm:

- Thiệt là vật báu trong đời.

Sãi già nói:

- Xin thầy đừng khen vị tình, tôi lấy làm hổ thẹn. Thầy ở Trung Quốc chắc là nhiều vật báu hơn, có món chi cho tôi xem, lấy làm cảm ơn lắm.

Tam Tạng than rằng:

- Ngặt nước tôi không vật chi báu, đem cho các sãi xem chơi.

Các sãi nghe nói tức cười.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Các người cười chuyện gì vậy?

Hòa Thượng rằng:

- Ông nói áo cà sa là báu, ai nghe mà chẳng tức cười? Giá anh em tôi, cầm bỏ cũng hơn ba chục cái, chớ như của Tổ sư tôi đó, bảy tám trăm cái có dư, để tôi biểu đem ra cho mà coi, kéo nghi là nói dối.

Hòa Thượng ấy hay diện lắm, biểu khiêng mười hai tủ áo ra. Đôi bên giăng dây, tủ áo để giữa, lấy áo cà sa vắt từ cái, chỉ cho Tam Tạng với Hành Giả coi.

Thiệt là: Rần rục cả nhà, đỏ đen bốn phía, những là kết hàng may gấm, thêu chữ điềm vàng.

Tôn Hành Giả xem thấy cười rằng:

- Tốt lắm, tốt lắm, cất đi, cất đi, để lấy áo cho các người coi thử.

Tam Tạng níu Hành Giả mà nói rằng:

- Trò ôi! Đùng khoe của tốt làm chi? Thầy trò mình cô thế, nếu mà hơ hồng, e việc rủi ro. Lời xưa rằng: "Những vật quý báu trong đời, chẳng để cho nhiều người thấy là sợ tham lam, xem qua ngoài mắt, động đến trong lòng, bụng đà chi lắm thì sanh mưu kế, người ta lụy vì của, chim sẽ chết tại lòng".

Tức thì chạy vô mở gói, lấy áo đem ra, màu sáng áo cà sa, chiếu thấu hai lớp giấy, mở giấy ra thì thấy hào quang chói mắt, hơi ánh sáng nhà, thầy nào cũng thất kinh, gãi đầu le lưỡi, nhứt là Sãi già thấy áo, muốn lấy được mà thôi.

Liền khóc rồi quì xuống nói với Tam Tạng rằng:

- Tôi lấy làm vô duyên xấu phước lắm!

Tam Tạng đỡ dậy nói rằng:

- Chuyện chi xin thầy nói, làm sao lại khóc than?

Sãi già nói rằng:

- Mới dỡ áo báu ra, trời đà vừa tối, phần con mắt tôi làn lỉnh chẳng rõ ràng. Ấy là xấu phước vô duyên, không tủi làm sao cho đặng? Phải chi thầy rộng rãi, cho tôi mượn vào phòng coi cho sáng đêm nay, đến rạng đông sẽ trả.

Tam Tạng nghe nói thất kinh, trách Hành Giả rằng:

- Cũng tại nhà người hết thầy.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không hề chi mà sợ! Tôi cho mượn thử coi, nếu có lẽ nào, thì cứ tôi mà trách. Nói rồi lấy áo,

trao cho Sãi già tức thì Sãi già mừng rằng:

- Tôi cảm ơn lắm.

Nói rồi truyền các sãi dọn cơm nước đãi đằng.

Tối lại sẽ dọn liêu cho hai ông ngủ, truyền rồi vào nhà hậu tức thì.

Khi ấy Sãi già đem gói áo vào phòng, hối đệ tử thắp đèn cho kíp, ôm gói áo mà khóc, nước mắt đầm dề.

Các sãi lấy làm lạ hỏi rằng:

- Vì có lẽ nào ông khóc làm vậy?

Sãi già nói:

- Ta khóc vì coi không đặng cái áo cà sa.

Các sãi thưa rằng:

- Áo cà sa trong gói, sao ông không mở mà coi, để khóc lóc làm chi, mà nói rằng coi không đặng?

Sãi già nói:

- Coi một giây một lát, rồi cũng như không? Ta hai trăm bảy chục tuổi rồi, sắm cà sa hơn mấy tuổi, xét lại mấy trăm áo đó, không bằng một cái này. Nếu mặc đặng một ngày, chết cũng đặng nhắm mắt.

Các sãi nói:

- Ông muốn mặc áo đó có khó chi đâu. Cầm họ ở một ngày, thì ông mặc một bữa, cầm họ mười bữa, thì ông mặc mười ngày, chuyện ấy dễ như chơi, xin ông đừng khóc nữa.

Sãi già nói:

- Lẽ nào cầm cả năm, mặc cho phỉ chí? Chùng họ đi cũng theo họ mà bận hay sao? Mấy thầy trò đương nói với nhau, xây vẫn chưa dứt.

Có một Hòa Thượng nhỏ tên là Quảng Trí, ló cổ ra bạch rằng:

- Ông muốn bận hoài cũng không khó chi.

Sãi già nghe nói mừng rỡ hỏi rằng:

- Con tính làm sao đó?

Quảng Trí bạch rằng:

- Hai thầy trò họ, ngày đi mê mệt, tối ngủ li bì, sẽ phá cửa vào phòng cất cổ đi cho rảnh, lại đặng gói đồ và con ngựa, áo cà sa truyền tử lưu tôn.

Sãi già nghe nói mừng lắm, lau nước mắt mà khen rằng:

- Kế ấy hay lắm, hãy đem dao búa cho mau.

Có Hòa Thượng nhỏ là Quảng Mục, can rằng:

- Kế ấy không khéo, không khéo. Mình làm mưu hại nó, phải giữ thế mới xong, anh mặt trắng thì dễ lắm, chú mặt lông e khó chịu, mình giết mà không đặng, nó hại mình như chơi, tôi xin dâng kế này, đổ dầu bó củi mà thiêu. Họ tưởng là cháy chùa, mình khỏi mắc thường nhân mạng.

Sãi già khen rằng:

- Hay lắm! Hay lắm!

Truyền vắc hết mấy đồng củi, chất giáp vòng chùa.

Nói về thầy trò Tam Tạng, đương ngủ sau liêu, Tôn Hành Giả tuy ngủ mặc lòng, mà tai tỏ lắm, nghe tiếng kéo chà chất củi, sanh nghi ngờ dậy tức thì, sợ ở cửa thầy giật mình ngủ không ngon giấc.

Hành Giả hóa làm con ong nhỏ, chun cửa sổ mà bay ra.

Thấy các sãi đương chất củi tưới dầu. Hành Giả nục cười rằng:

- Nghĩ thầy mình nói phải lắm, nó quyết đốt cho chết, mà lấy áo cà sa, nó ở ác như vậy, cũng nên đập một hèo cho chết, nếu mình làm bất tử, sợ thầy nói sát sanh. Thôi thôi, phải tính thế làm êm, muốn vậy thì cho vậy.

Hành Giả nhảy lên trời một cái, tới cửa Nam Thiên Môn, các ông thần giữ cửa thất kinh, đồng la lớn rằng:

- Không xong, không xong, chắc Tề Thiên làm phản nữa.

Tôn Hành Giả khoát mà nói rằng:

- Tôi không phản mà các ông hòng sợ, thiệt đi tìm Quảng Mục thiên vương.

Nói chưa dứt lời, xảy thấy Thiên Vương bước vào bái chào Hành Giả.

Tôn Hành Giả nói:

- Bây giờ không rảnh mà chuyện vãn. Thầy tôi bị sãi đốt tại chùa, gấp rút như vậy, nên tìm ông lập tức, xin cho mượn cái lồng Tịch hỏa, xong rồi đem trả tức thì. Quảng Mục thiên vương hỏi:

- Nếu thầy bị lửa thiêu, sao chẳng hóa nước ra mà cứu, mượn làm chi Tịch hỏa trạo, mất công đem xuống đem lên.

Tôn Hành Giả nói:

- Bởi ông không rõ, để tôi cất nghĩa cho mà nghe; nó đốt chùa lấy áo của mình, mình tưới nước như chữa nhà cho nó, nên tôi mượn cái lồng Tịch hỏa mà đập một mình thầy, nó đà tính việc sát nhân, để cháy chùa cho bỏ ghét.

Quảng Mục thiên vương cười rằng:

- Ông giặc này thiệt độc quá: Miễn cho mình khỏi hại, không thương xót tới ai.

Nói rồi lầy lờng ghép tức thì, mà trao cho Hành Giả.

Tôn Hành Giả liền kiếu rồi hiện hình về chùa lấy cái lồng linh che một khoản cho thầy, và đồ với ngựa, rồi hiện vào liêu của ông sãi, ngồi giữ áo cà sa, làm phép tiên nổi gió tức thì đặng cho mau cháy.

Còn lũ thầy chùa mới chế dầu châm lửa, xây đầu gió tới ào ào.

Xưa là một kiếng chùa, nay hóa hòn núi lửa, nó cháy lan qua nhà hậu, không còn sót một nóc chùa, các sãi thất kinh, vò đầu vang xiết.

Bây giờ thôi niệm Phật, lúc ấy cứ kêu trời, thầy cả đội bàn, thầy con mang gói, kẻ thì xúc gạo người lại dọn đồ.

Thiệt là:

Ai làm dữ nấy lo,

Ai đánh to thua lớn.

Khi ấy có con tinh ở núi Hắc Phong, ngủ mới thức dậy ngó ra song, thấy phía Bắc lửa cháy đỏ trời, con tinh ấy thất kinh nói rằng: "Cha chả! Chùa Quan Âm cháy rồi, ta mau đi chữa lửa.

Liền đặng vùn bay tới, thấy sau liêu không lửa, có một người ngồi trên trính, thổi gió làm giông còn trên bàn để một gói đồ, hào quang sáng giới, mở ra xem thấy một cái áo cà sa, ấy là: Gặp của báu thì động lòng người, thì không thêm chữa lửa, gói áo cà sa lại, xách về động Hắc Phong.

Còn lửa cháy tới canh năm mới thiệt tắt ngọn, thầy con thầy cả than khóc vang tai. Tôn Hành Giả lấy lồng phép nhảy lên mây, trả rồi trở lại biến con ong chun vào cửa sổ, hiện hình người cất tiếng rằng: "Dậy bới thầy, mặt trời đã mọc".

Tam Tạng chờ dậy bận áo, mở cửa phòng bước ra, thấy một đống lửa than, chùa chiền đầu mất.

Tam Tạng thất kinh hồn vía, hỏi Hành Giả rằng:

- Đêm nay thầy ngủ ngon, không hay lửa cháy.

Tam Tạng hỏi:

- Sao cái buồng còn nguyên hiện, nói thử mà nghe.

Tôn Hành Giả nói:

- Có tôi giữ cái buồng cho thầy, nên lửa không cháy tới.

Tam Tạng nói:

- Người có thần thông như vậy, sao không bảo hộ cả chùa?

Tôn Hành Giả nói:

- Để tôi thua lại cho rành, thiệt lời thầy bàn linh lắm; nó quyết đốt thầy trò cho chết, mà lấy áo cà sa, phải tôi không hay thì thầy trò bị thiêu hết, tôi thấy nó ở ác, nên không thềm chữa lửa, lại giùm một trận giông.

Tam Tạng hỏi:

- Lửa cháy thì tưới nước, giùm giông giùm gió làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Lời xưa rằng: Người chẳng dốc lòng giết cọp, cọp đâu nỡ dạ ăn người, nếu né chẳng đốt chùa, thì tôi không làm gió.

Tam Tạng hỏi:

- Nếu vậy, áo cà sa đã cháy rồi sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Không hề gì, áo cà sa có Tịch hỏa châu, để trong liêu không cháy, để tôi vô đó mà lấy, không mất đi đâu?

Tôn Hành Giả gánh đồ, còn Tam Tạng dắt ngựa, vào sau phương trượng thấy sãi già, sãi trẻ khóc than. Thấy thầy trò bước vào, các sãi thất kinh hồn vía, nói rằng: - - - Hồn oan vào đòi mạng kia kìa!

Đồng quỳ xuống lạy rằng:

- Oan có nhà oan, nợ có chủ nợ, chúng tôi không can chi hết, tại Quảng Muu và ông tổ đốt chùa.

Tôn Hành Giả hét một tiếng rằng:

- Đồ chó chết mà! Ai là hồn ma mà nói bậy, trả áo cà sa lại kéo mà chết cả bầy.

Có hai thầy sãi dạn lắm hỏi rằng:

- Hai ông đã bị chết thiêu, sao nay vào đòi áo cà sa, có phải hồn ma hay là còn sống?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Trong liêu không có cháy, các người ra trước mà coi.

Các sãi chạy ra xem, thiệt thấy cái buồng còn nguyên hiện, thất kinh chắc lưỡi than rằng:

- Tam Tạng là ông thần, nên đốt không chết, té ra làm hư hại chùa mình, lấy áo cà sa mà trả cho ngài kéo tội.

Chẳng ngờ sãi già chiếm cà sa không đặng, lại thêm cháy hết chùa chiền, tức mình không biết làm sao, liêu mạng đập đầu mà chết.

Các sãi khóc rằng:

- Thầy cả liệu mình mà chết, kiếm không ra cái áo cà sa, chúng tôi không biết làm sao? Nhờ Thần nhân soi sét.

Tôn Hành Giả nói:

- Chắc chúng bây ăn cắp, bây giờ phải xét mới xong.

Nói rồi xét mấy rương đồ, kiếm hoài không đặng. Tam Tạng lấy làm tức tối, cứ ngăn Hành Giả luôn luôn.

Ngồi niệm chú định tâm, Tôn Hành Giả nhức đầu ngã lăn xuống đất.

Liền la lớn rằng:

- Xin thầy đừng niệm chú, tôi hết lòng kiếm áo cà sa.

Các sãi thấy vậy, đồng quỳ lạy xin giùm.

Tam Tạng vị tình thôi niệm, Tôn Hành Giả chờ dậy, rút thiết bảng ra đương lúc giận cùng, muốn đánh mấy ông Hòa Thượng.

Tam Tạng hét mà cản rằng:

- Mày là con khỉ dữ, không sợ nhức đầu, chẳng biết lỗi mình, muốn đánh người ta nữa, hãy hỏi đi hỏi lại, coi ai thấy hay chẳng?

Các sãi lạy mà khóc rằng:

- Thiệt chúng tôi không biết, tại ông già chết, bây đặt hồi hòm. Nổi lửa đốt chùa quyết hại người mà lấy của, trong lúc lửa cháy, chúng tôi lật đặt dọn đồ, không biết vì cơ nào áo cà sa mất biệt.

Tôn Hành Giả giận lắm, liền đi thẳng vào liêu cởi áo ông thầy già, kiếm cũng không có; giận đào đất ba thước, kiếm cũng không ra.

Tôn Hành Giả ngẫm nghĩ, rồi hỏi các sãi rằng:

- Gần đây có yêu quỷ hay không?

Các sãi nói:

- Phía bên Nam có núi Hắc Phong, chúa động thường chơi với thầy cả.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Đây đến núi Hắc Phong chừng mấy dặm?

Các sãi nói:

- Chừng hai mươi dặm mà thôi.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xin thầy đừng lo, tôi chắc con yêu này ăn cắp, để tôi qua bến làm sao cũng có áo cà sa.

Rồi nói với các sãi rằng:

- Các ngươi phải hầu hạ thầy ta, giữ gìn con ngựa; nếu điều chi sai chạy, thì ta đánh như vậy.

Nói rồi đưa thiết bảng đập vào vách tường, gạch nát luôn tám miếng.

Ai nấy thất kinh hồn vía, đồng quỳ lạy thưa rằng:

- Chúng tôi thiệt vâng lời, xin ông đừng ngại dạ.

Tôn Hành Giả đằng vân lên núi, mà kiếm áo cà sa.

<div class='story_chapter'></div>

Tôn Hành Giả nhảy lên mây, các sãi thấy thất kinh hồn vía, đồng quỳ lạy nói rằng: -- Ngài thiết là thần nhân, biết đặng vân giá võ, không sợ lửa đốt, dám đánh yêu tinh. Tại ông già chẳng biết coi người, nên trời khiến mình làm mình chịu.

Tam Tạng nói:

- Thôi các ông chờ dậy, đừng phiền não làm chi, vái cho kiếm đặng cà sa thì xong xuôi mọi việc, sợ tìm không đặng, ắt là nó chẳng dung tình.

Các sãi nghe nói đồng niệm phật vang trời, xin thần thánh xét soi, kiếm áo cà sa cho đặng.

Nói về Tôn Hành Giả đặng vân tới núi Hắc Phong nhằm tiết tháng ba, xem núi non tốt lắm, có bài thơ cuối mùa Xuân như vậy:

Khấp nẻo nguồn khe chảy,

Đầu non hoa cỏ đơm

Chim kêu người chẳng thấy,

Bông rụng nhánh còn thơm.

Tôn Hành Giả đương xem nghe trong bụi có người nói chuyện.

Hành Giả lén xuống, dòm thấy ba con yêu ngồi dưới đất mà nói chuyện với nhau; một thằng ngồi giữa mặt đen, bên tả là đạo sĩ, bên hữu là tú tài áo trắng, ngồi nói kinh nói sách, khoe phép khoe tài.

Người mặt đen cười rằng:

- Ít bữa nữa đến ngày sinh nhật của tôi, xin hai ông ráng đến.

Tú tài áo trắng nói rằng:

- Năm nào tôi cũng tới Đại vương, có lẽ nào năm nay không đến?

Người mặt đen nói:

- Tôi xí đặng vật báu, là cái áo cà sa, tính mai làm hội Phật Y đặng ăn mừng một tiệc.

Đạo sĩ nghe nói cười rằng:

- Hay lắm, hay lắm! Tôi chẳng dám quên, ngày mai dự tiệc ăn mừng, ở ít bữa cho qua đám sinh nhật.

Tôn Hành Giả nghe nói, nín không đặng, nhảy ra giá thiết bẳng hét lớn rằng:

- Mây là đồ quý, ăn cắp áo cà sa, đừng lo làm Phật Y, phải trả cho tao lập tức.

Nói vừa dứt tiếng, giờ thiết bả đánh liền, thằng mặt đen nổi gió trốn đi.

Lão đạo sĩ đằng vân bay mất, đập Tú tài áo trắng chết tốt hóa ra Bạch hoa xà, Hành Giả nổi nóng xách lên bút con rắn đứt làm hai khúc. Rồi chạy vòng theo núi, mà kiếm quỳ mặt đen, xảy thấy động yêu, đóng cửa chặt kín, biển đề "Hắc phong động" rõ ràng.

Tôn Hành Giả giá thiết bả kêu rằng:

- Bớ thằng chó chết, trả áo cà sa cho mau.

Yêu nhỏ vào báo rằng:

- Đại vương ôi! Chắc làm hội Phật Y không đặng! Ngoài ngổ có Thiên Lôi đầu trọc, đương đòi áo cà sa.

Hắc Phong nai nịt cầm cần thương, vòng ra cửa động.

Hành Giả thấy con tinh ấy: Đội mào đen, mặc giáp sắt, cầm cây giáo cũng đen, coi giống cục than hầm một thứ.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Bộ mây ở lò gốm thì phải?

Hắc Phong kêu lớn hỏi rằng:

- Mây là Hòa Thượng chùa nào, áo cà sa làm mất ở đâu, khéo đến đây đòi bậy? Tôn Hành Giả nói:

- Áo cà sa để trong phương trượng tại chùa Quan Âm, hồi hôm bị lửa cháy chùa, mây trà trộn lên vào ăn cắp, hãm làm hội Phật Y hồi nãy, bây giờ thiết chối hay sao? Mau mau trả lại cho tao, mới là khỏi chết.

Hắc Phong nghe nói cười hả hả mà tiếc rằng:

- Mây là đồ khốn nạn! Hồi hôm nổi lửa đốt chùa, ngồi làm phách hóa giông, chúng lấy cà sa không thấy, mây là thằng gì đó, tài lực đáng bao nhiêu? Dám vác gậy đến đây, mà đặt điều nhìn bậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Mây là thằng cháu bất hiếu, nè ông ngoại mà quên. Ông là học trò của Đường ngự đệ tên là Hành Giả họ Tôn, nếu ta nói việc phép tài chắc nhà gả bay hồn mất vía.

Hắc Phong nói rằng:

- Đâu mây thử nói sự tích tao nghe?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Con hãy đứng cho vững chân mà nghe ông nói.

Liền đọc hết đầu dây mối nhợ, rồi nói rằng:

- Mây không tin thì hỏi thử thiên hạ, coi tao có phải là Yêu thứ nhứt hay không? Hắc Phong nghe nói cười rằng:

- Quả như lời nói đó, thì mây là Bật Mã Ôn.

Tôn Hành Giả nghe kêu Bật Mã Ôn giận lắm, hươu thiết bảng đánh liền.

Hắc Phong lấy giáo đỡ ngang, đánh đầu đã hơn vài mươi hiệp, từ sớm mai đến đứng bóng, chưa biết hơn thua.

Hắc Phong đỡ thiết bảng nói rằng:

- Tôn Hành Giả ơi! Để ta về ăn cơm đã, rồi ra đánh tới chiều.

Nói rồi chạy về nhà, đóng cửa động chặt cứng, rồi cho mời bạn hữu tới mừng hội Phật y.

Hành Giả phá cửa không được, trở về chùa một nước.

Nói qua Tôn Hành Giả về tới chùa, thua cùng Tam Tạng tự sự trước sau, các sãi nghe nói ra mới mới mừng, rồi vội vã dọn cơm chay mà đãi.

Tôn Hành Giả ăn cơm rồi lên núi nữa, quyết vào phá cửa đặng lấy áo cà sa, đương đi nửa đàng gặp một con yêu nhỏ, cặp nách cái hộp đi giữa lộ như bay.

Tôn Hành Giả đập một hèo thịt xương tan nát, dỡ hộp ra coi thử, thấy lá thiệp mời, đề rằng:

" Tôi là Hùng Bi, sai kính thiệp mời Kim Trì hòa thượng trước phòng xem rõ. Cảm tình dạy dỗ, mến đứt yêu thương. Đêm hôm thấy lửa cháy lan. Mà kẻ chắc mấy linh không nao núng. Tôi tới đó lửa tàn khói ngùn, đâu thời may đặng áo cà sa. Tính mở tiệc hoa, ăn mừng vật quới. Xin ông ráng tới, mời trước ba ngày."

Hành Giả coi rồi cười ngặt rằng:

- Lão già ấy chết đã đáng số, nó là một lũ yêu tinh, hèn chi sống lâu, tới hai trăm bảy mươi tuổi. Chắc là yêu tinh truyền phép địa tiên cho nó nên trường thọ như vậy, để ta biến ra hình lão ấy, vào động mới xong. Hoặc may thấy áo cà sa thì giựt chạy về khỏi mắc công đánh đập.

Nói rồi niệm thần chú liền hóa Sãi già tới động Hắc Phong, đứng ngoài kêu mở cửa. Quỷ nhỏ vào báo rằng:

- Có Hòa Thượng Kim Trì tới.

Hắc phong ngẫm nghĩ rằng:

- Mình mới sai trẻ đi mời, lẽ nào tới mau như vậy?

Có khi Tôn Hành Giả biểu thầy đi đòi áo đó chẳng? Trẻ bây cất áo cà sa, dùng để đó Kim Trì ngó thấy.

Tôn Hành Giả đến trước sân, thấy đào lý tốt tươi, tre tòng mát mẻ, khác màu nhà núi, giống cảnh cung tiên. Trước cửa cái đề đôi liễn rằng:

Nương dựa non xanh, không việc tục,

Thành thoi động tía, tợ người tiên.

Tôn Hành Giả khen rằng:

- Thằng này yêu quái mặc lòng mà tánh ưa thanh tịnh.

Bước vào trong ngó thấy, những là rừng xoi cột xẻ, xong sáng cửa cao.

Hắc Phong ra nghinh tiếp nói rằng:

- Tối hôm nay không gặp mặt, lấy làm buồn bực quá chừng, mới sai trẻ đi mời thầy, mốt qua ăn tiệc, không dè thầy đến sớm, tôi mừng rỡ vô cùng.

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi mấy bữa rầy mắc việc, bữa nay mới qua thăm, đi nửa đường gặp trẻ trao thơ, xem mới rõ mời qua hội cả, nên tôi đến trước xin cho coi áo phật ra thế nào?

Hắc Phong mời ngồi, đãi dâng trà nước.

Xảy thấy tiểu yêu tuần núi, chạy vào báo rằng:

- Đại Vương ôi! Thằng nhỏ đi thơ, bị Hành Giả đánh chết, chắc nó giả Kim Trì hòa thượng, vào giựt áo cà sa.

Hắc Phong nghe nói nổi xung, giựt giáo đâm Tôn Hành Giả.

Tôn Hành Giả hiện hình thiết, lấy thiết bång đỡ liền, hai người đánh tại trước sân, đuổi ra ngoài cửa ngõ, đành dồn tới chân núi, lần lần lên tới chân mây, đánh đả sập mặt trời, chưa biết ai thắng bại.

Hắc Phong nói:

- Họ Tôn, khoan đánh đã, bữa nay trời tối, để mai sẽ đánh cho trọn ngày.

Nói rồi nổi gió trở về đóng cửa động, không thềm đánh nữa.

Tôn Hành Giả hết phép, túng phải về chùa, thưa các việc cho thầy hay, bởi trời tối nên phải trở lại.

Tam Tạng hỏi:

- Nhà ngươi nhắm sức đánh lại nó hay không?

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Tôi không hơn sức nó bao nhiêu, nên chắc gặp chưa đặng!

Tam Tạng nói:

- Nếu cù cưa như vậy, chừng nào cho có áo cà sa?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi kỳ nội ngày mai làm sao cũng lấy được.

Các sai dọn cơm tối, ăn uống xong rồi, ai nấy đồng nghỉ ngơi, Tôn Hành Giả nằm không cựa cựa, có một mình Tam Tạng, thao thức sáng đêm.

Rạng đông Hành Giả chờ dậy, kêu các sai dọn rằng:

- Các người hầu hạ thầy, bây giờ ta đi nữa.

Tam Tạng bước xuống giường lập tức, kéo áo Hành Giả lại hỏi rằng:

- Bây giờ người đi đâu đó?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi tưởng chuyện này, tại Quan Âm hết thầy, chùa bà tại đó, hưởng hương khói của người ta, để cho yêu quý ở gần làm điều tác tệ, nay để tôi qua Nam Hải, mà hỏi thử Phật bà, phải tính làm sao lấy áo cà sa trở lại.

Tam Tạng hỏi:

- Người đi chùng nào về tới?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Mau thì về kịp bữa cơm mai, trễ thì đứng bóng, làm sao tôi cũng lấy áo đem về. Thôi thầy buông cho tôi đi.

Nói rồi biến mất.

Tôn Hành Giả đành vân tới Nam Hải, xem qua biển rộng mênh mông, non cao chón chở, chính giữa có mấy loài chim tốt, trăm thứ hoa tươi, nồng nực mùi hương, chói lòa màu sáng.

Tôn Hành Giả đi tới trước tòa sen cúi đầu làm lễ.

Quan Âm hỏi:

- Nhà người đi chuyện chi đây?

Hành Giả nói:

- Chùa bà ở gần núi Hắc Phong, hưởng không biết bao nhiêu hương khói. Bà cho con gấu ngựa ở gần một bên chùa, ăn cắp áo cà sa, tôi đòi hoài không trả, nên tôi xin lỗi, phải mắng vốn cho bà hay.

Quan Âm nói:

- Con khỉ này nói trái lẽ, tinh gấu ăn trộm áo, sao người lại đòi ta, cũng tại con khỉ lớn gan đem khoe vật báu, đưa tiểu nhân ngó thấy, nên sanh sự như vậy. Người còn làm quỷ nổi động đốt chùa ta cháy rụi. Tội nhà người dường ấy còn lên làm quỷ với ai?

Tôn Hành Giả nghe qua biết lỗi, liền quỳ lạy mà nói rằng:

- Thiệt bà nói phải lắm, xin từ bi tha tội cho tôi. Ngặt vì con tinh không chịu trả áo, phần thầy

tôi làm ngật, cứ niệm chú định tâm, báo hại tôi nhức đầu lòi hai con mắt, xin Bồ Tát từ bi hỉ xả, làm ơn khâu áo cà sa.

Quan Âm nói:

- Thôi, ta vị mặt thầy ngươi, rán đi giùm một chuyến.

Nói rồi đằng vân xuống, đi ngang núi Hắc phong, Tôn Hành Giả thấy đạo sĩ đi dựa chân núi, tay bung đĩa lưu ly đựng hai viên thuốc.

Tôn Hành Giả nhảy xuống lấy thiết bồng đập đầu.

Quan Âm thất kinh nói rằng:

- Con khỉ yêu này thiệt dữ quá, nó không ăn trộm áo, có gì mà giết người ta.

Tôn Hành Giả nói:

- Bà không rõ tưởng nó là hiền, thiệt một tụi với con gấu ngựa, nó đi qua ăn tiệc đám sanh nhật con gấu kia, và mừng hội Phật Y, nên bung thuốc dăng cho con gấu.

Nói rồi kéo thầy Đạo sĩ chờ dậy, coi ra là chó sói lông xanh, rồi xem đáy đĩa lưu ly, chạm bốn chữ Lăng hư tử chế. Nghĩa là thuốc của thầy Lăng Hư làm ra.

Tôn Hành Giả ngó thấy cười rằng:

- May lắm may lắm, tôi muốn làm một kế không biết bà có chịu cùng chăng?

Quan Âm rằng:

- Ngươi nói ta nghe thử.

Tôn Hành Giả nói:

- Cứ theo chữ ở dưới đít đĩa, thì lão này tên thiệt Lăng Hư. Nếu bà nghe kế tôi, thì phải hóa làm Đạo sĩ, để tôi nuốt hai viên thuốc, rồi khâu hình hóa lại một hườn. Bà bung vào động tức thì mà gạt con gấu uống, miễn tôi vô bụng nó, nó làm sao cũng trả áo cà sa, bằng chẳng đưa ra, tôi sẽ rút gân nuốt ruột.

Quan Âm nghe nói nực cười mà gạt đầu, liền hóa phép thần thông biến làm Đạo sĩ. Hình dung như thật, cốt cách không sai.

Tôn Hành Giả cười hả hả mà hỏi rằng:

- Không biết phật yêu hay là yêu phật.

Quan Âm cười rằng:

- Yêu phật hình dung cũng vậy, dữ lành tâm địa khác nhau. Phật làm dữ cũng như yêu, yêu đi tu cũng thành phật.

Tôn Hành Giả nghe nói trí hóa mở mang, liền làm phép dùng mình, hóa làm hườn thuốc.

Quan Âm bung đĩa thuốc đến cửa động Hắc Phong, thấy kiếng vật tốt tươi, bông hoa rực rỡ,

liền khen thâm rằng:

- Con tinh ở núi này, coi giống người tu niệm.

Tiểu yêu ngó thấy, vào báo với Hắc Phong rằng:

- Có ông tiên Lăng Hư đi tới.

Hắc Phong ra rước vào, Quan Âm vô ngời xuống, Hắc Phong nói:

- Tiên ông tưởng tinh mà đến, tôi vinh biết đường nào!

Quan Âm nói:

- Nay đã gặp ngay sinh nhật, tôi xin dâng thuốc kim đơn.

Liền đứng dậy đưa đĩa thuốc mà chúc rằng:

- Xin uống hườn thuốc này sống lâu ngàn tuổi.

Hắc Phong ngậm thuốc chưa kịp nuốt, nó đã chạy tuốt khỏi họng, xuống tới bụng rồi.

Tôn Hành Giả hiện hình và đập và tung trong bụng Hắc Phong nhào xuống đất năn nỉ xin tha.

Quan Âm hiện hình mà nói rằng:

- Người trả áo cà sa, thì ta tha khỏi thác.

Hắc Phong biểu tiểu yêu đem áo ra.

Hành Giả chun lỗ mũi mà ra, giựt áo cà sa hai tay ôm chặt cứng.

Quan Âm sợ Hắc Phong làm dữ, lấy Kim cô quăng đại trên đầu.

Hắc Phong chờ dậy tức thì, lấy giáo đâm Hành Giả, Quan Âm liền niệm chú, Hắc Phong buông giáo, ôm đầu nhào xuống lăn chiền.

Quan Âm nói:

- Người cũng nên bỏ thói yêu tinh mà quy theo phật.

Hắc Phong nói:

- Xin cho đầu hết nhúc, thì tôi chịu quy y.

Tôn Hành Giả nói:

- Ngày giờ đâu mà nói cù cưa, để tôi đập một hèo cho rảnh.

Quan Âm cản rằng:

- Đừng có giết nó, để ta dùng chuyện này.

Tôn Hành Giả nói:

- Dùng làm gì thẳng ăn trộm đó?

Quan Âm nói:

- Núi Lạc đà không người coi giữ, nó đáng phong chức Thủ sơn đại thần.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thiệt bà là phật từ bi, bắt thằng bọm niền đầu chó không giết.

Quan Âm thí phát cho Hắc Phong, biểu cầm giáo theo hầu tả hữu.

Hắc Phong từ rầy sắp tới: Một tấm lòng hung khi ấy bỏ, bao nhiêu tánh dữ thuở nầy tiêu.

Quan Âm dặn Hành Giả rằng:

- Ngươi từ rầy sắp sau đừng sanh sự nữa.

Tôn Hành Giả chỉ mặt Hắc Phong mà dặn rằng:

- Phật bà chẳng thiếu chi vật báu, coi bằng mắt chó bắt bàng tay, nếu thói cũ không chừa, chắc bị niền một cái nữa.

Nói rồi lạy tạ Bồ tát, rồi trở về chùa.

Quan Âm dẫn Hắc Phong đi về Nam Hải.

<div class='story_chapter'></div>

Bây giờ nói về Tôn Hành Giả thấy Quan Âm về rồi, Tôn Hành Giả trở lại động Hắc Phong, chất củi tư bề đốt động, rồi mới đặng vân trở lại, thưa tự sự cho thầy hay, Tam Tạng vui mừng, day mặt phía Nam lạy nữa.

Các sãi mừng lòng niệm Phật vang trời, Tam Tạng truyền chôn cốt ông sãi già, sửa soạn chùa chiền tử tế.

Bữa sau Tam Tạng giả từ lên ngựa.

Tôn Hành Giả quảy gánh đi theo, các sãi đưa một hồi, kể lui người tới.

Hai thầy trò đi hơn bảy bữa, trời chiều đến một xóm kia nhà lá trùng trùng, rào trem mịt mịt.

Ăn no gà lợn về chuồng tối, say cụp già trai dạo xóm chiều.

Tôn Hành Giả khen rằng:

- Cái xóm này thiệt sung lắm.

Tam Tạng giục ngựa bước vào, xảy thấy một người trai, cầm dù mang gói, quần xắn tới háng, hăm hở chạy ra.

Tôn Hành Giả nắm lại hỏi rằng:

- Chú đi đâu lật đật vậy? Tôi hỏi một chuyện đã nào, chỗ này là xứ gì đó?

Người ấy gỡ tay mà cự rằng:

- Nội xóm này không người nào anh hỏi thăm sao? Làm thế gì mà kéo tôi lại vậy? Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xin nói giùm một tiếng làm ơn, dầu chú có việc chi, tôi giúp cho cũng đặng.

Người ấy nhảy không khỏi, tức mình dậm cẳng mà nói rằng:

- Thời vận tôi xấu quá! Trong nhà bị lời ăn tiếng nói, ngoài đường lại thêm kẻ kéo người lôi.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đố chú mạnh bực nào mà vùng cho khỏi.

Người ấy tức mình buông dù xuống hai tay cào Hành Giả như mèo.

Hành Giả cũng không buông, tên ấy tức mình la lớn.

Tam Tạng thấy vậy nói rằng:

- Ngô Không! Hỏi người khác cũng đặng, phải níu kéo làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi hỏi quyết chú này, là có ý lắm!

Người ấy liệu bề chạy không khỏi, túng phải nói rằng:

- Nước này là nước Ô Tư, xóm này là xóm Cao lão. Tôi nói rồi đó xin làm phước buông ra.

Tôn Hành Giả nói:

- Bộ chú không phải đi gần, chắc là có việc ngặt; đi chuyện chi thì nói thiệt, tôi mới chịu buông ra.

Người ấy túng lắm, phải nói thiệt rằng:

- Tôi tên là Cao Tài, gia tướng Cao lão, chủ tôi có một người con gái, tuổi mới hai mươi, ba năm trước bị một con yêu a vào làm rẫy, ông tôi không ưng bụng, rước thầy ếm đối cũng không linh. Con tinh ấy giận bắt con gái chủ tôi cầm tại nhà sau, không ai thấy mặt, nên chủ tôi trao bạc rước thầy chùa, thầy pháp tới hoà. Thầy chùa gỡ bỏ mà rửa yêu, thầy pháp đuổi yêu cho rẫy xóm. Tôi đi đà bại căng, rước chẳng đặng thầy hay, chủ tôi mắng nhiếc một hồi, sai rước thầy cao tay ấn. Rủi ra đây mắc gốc, tức mình tôi mới vùng vằng. Thôi buông cho tôi đi, kéo để mặt trời chen lặn. Tôn Hành Giả cười rằng:

- May phước chú lắm, khỏi đi xa mỗi căng, đừng rước chúng tốn tiền, chúng ta chẳng phải như thầy pháp giết gà, thầy chùa kiếm bạc, thiệt là: Bắt yêu như bắt cóc, đuổi quỷ tợ như đuổi ruồi. Thầy ta là Đường ngự đệ, qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh, bắt quỷ cũng nhiều, đánh yêu cũng lắm.

Cao Tài nói:

- Thôi thôi! Các cha đừng gạt tôi nữa, tôi đương tức hồng chết, sai đi như chó, bị mắng quá trâu; nếu rước mấy thầy nhát gan, ắt bị một xù điếc óc!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôi không nói gạt, xin chú đừng nghi, quyết giùm cho ông chủ làm ơn, không hại chú bị rầy mà sợ.

Cao Tài cùng chẳng đã, dắt vào cửa ngõ, biểu đứng mà chờ.

Cao Tài mới bước vào thêm, chủ nhà thấy mặt tức thì mắng lớn:

- Mày là thằng chó chết, mang đầu về đó làm chi? Không lo đi rước thầy, chẳng chịu rời cái bếp!

Cao Tài nói:

- Xin ông đừng mắng, để tôi thưa hết rõ ràng: Tôi mới đi ra, xảy gặp hai ông Hòa Thượng, xưng là Đường ngự đệ, qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh, nói có tài bắt quỷ đuổi yêu, nên tôi mới rước về cửa ngõ.

Cao Thái Công nói:

- Hòa Thượng ở xa lắm, e nói chẳng thiệt lời, cũng dùng thử cho hết lòng.

Liền bước ra nghinh tiếp, xà mà nói rằng:

- Tôi chào hai thầy đó.

Tam Tạng đáp lễ, còn Tôn Hành Giả đứng trơ trơ.

Cao Thái Công thấy Hành Giả như Thiên lôi, mặt lông mỗ nhọn, tướng mạo dị kỳ, con mắt không từng thấy, trong bụng cũng nhọn nhọn.

Day lại mắng Cao Tài rằng:

- Mày mới là quyết giết tao đó! Trong nhà bị một thằng rẽ đầu heo tướng quỷ, ếm đối không đi, mày lại rước thêm một ông thầy mặt quỷ mắt thau, dữ dằn quá gớm! Tôn Hành Giả nghe nói đáp rằng:

- Ông đếm cho nhiều tuổi, chớ không biết coi người. Nào, mấy thầy tốt tướng thuở nay, có khi đã đuổi quỷ trừ tà đặng? Chớ như tôi tuy xấu hình xấu dạng, mà có phép có tài, cứu con gái của ông, bắt đồ yêu trước mặt, các việc ấy tốt hay xấu, mà ông dám chê dè?

Cao Thái Công nghe nói phải làm gan, rước vào nhà khách, mời ngồi xong xả, rồi đãi nước đãi trà.

Cao lão mới hỏi thăm rằng:

- Nghe thằng nhỏ ở nhà nói: Hai thầy ở nước Đại Đường, đi qua Tây độ, biết thiệt như vậy hay nó đặt điều?

Tam Tạng nói rằng:

- Quả như vậy, tôi ở bên Đông độ, vâng lệnh vua Đại Đường, qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh đặng về làm Thủy lục. Đi đến đây trời tối, vào xin ngủ đờ một đêm". Cao Thái Công nói rằng:

- Nếu vậy thì: Hai thầy đi lỡ đường, nên ghé lại ngủ nhờ. Sao lại nói có tài có phép, bắt yêu bắt quỷ làm chi?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Sẵn dịp ngủ nhờ, ở không kiếm quỷ bắt chơi, không biết nhà ông có hết thầy mấy con yêu đó?

Cao Thái Công chắt lưỡi than rằng:

- Trời đất ôi! Yêu quái ở đâu nhiều như vậy? Có một thằng rẽ quỷ, mà xinh vỉnh cả nhà. Đây không phải là động yêu, có đâu mà nhiều dữ vậy.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Đâu ông nói đầu dây mối nhợ con quỷ đó cho tôi nghe thử ra thể nào?

Cao Thái Công nói rằng:

- Tôi tuổi tác chừng này, vô hậu không trai nối nghiệp, sanh ba đứa con gái. Con lớn gọi là

Hương Lan, con giữa gọi là Ngọc Lan, con nhỏ tên là Túy Lan. Hai đứa lớn dựng vợ gã chồng, cũng người trong một xóm, chàng đầu thiệp đó, nhà cửa tư riêng. Còn con Túy Lan là tuyệt sắc và lại thông minh trí tuệ. Tốt nét lành nghề, thêu phụng vẽ rồng, khảm đàn đọc sách, tính tôi lại vô nam thì dựng nữ, rể thảo cũng như trai, nên không định chữ vu quy mà để trông cậy mâm cơm vò nước, muốn kén đồng sà mà dưỡng lão, để nhờ khi nghẹn nước đắng cơm. Cách ba năm nay: Có người họ Trư ở núi Phước lừng tới xin làm rể, coi cũng phải người quân tử, đáng bực anh hào, nên tôi mới gả con, dựng bê bắt rể. Khi mới, ở ăn phải cách, đi đứng nên người, đến sau khác mặt khác mày, dị hình dị tướng". Tôn Hành Giả hỏi rằng: "Hình tướng nó ra thế nào?"

Cao Thái Công nói:

- Ban đầu nó mập và đen, sau lại mỗ dài tai lớn. Sau ót mọc lông gáy, trước mặt giống con heo, mà bao tử lớn lung, ăn uống nhiều lắm. Nói cho phải, nó dùng những đồ chay đồ lợt, phải như ăn thịt cá, thì tôi hết cửa hết nhà.

Tam Tạng nói:

- Con rể mạnh thì ăn nhiều, ông phàn nàn sao phải.

Cao Thái Công nói:

- Việc ăn uống là tiểu sự, tôi có phiền ở đâu? Ngặt bây giờ nó giá võ đàng vân, cát bay đá chạy. Báo hại nội nhà tôi và lối xóm, ai nấy cũng thất kinh, nó lại bắt con gái tôi bỏ trong nhà sau, khóa cửa buồng lại, nửa năm nay không thấy mày thấy mặt, chẳng biết mất biết còn. Mới rõ là yêu tinh, liền rước thầy phù thủy, ngặt thầy nào nó cũng không sợ, ếm đối gì nó cũng tới hoài.

Hành Giả nói:

- Có khó gì ở đâu, ông đừng lo mà mệt. Đêm nay tôi bắt nó, và đuổi ra cho khỏi nhà ông.

Cao Thái Công nói:

- Cái đó mới là hại tôi đó! Có thầy đây thì thầy đuổi, thầy đi nó lại trở về. Làm cho gây oán gây thù, nó phá hết nhà hết cửa, như may mà bắt đặng, phải tính cho xong, ấy là trừ phép căng, mới khỏi điều hậu hoạn.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy cũng được, có khó chi đâu, nội trong đêm nay, đà biết giải dỡ.

Cao Thái Công nghe nói mừng rỡ, tức thì hối dọn cơm chay, ăn uống xong rồi gắp canh một.

Tôn Hành Giả biểu rằng:

- Ông mời ít người tuổi tác, ngồi nói chuyện với thầy tôi, đặng tôi làm thế thần bắt cho được nó. Một là bắt cho các người coi thử, hai là làm cho ông đặng bình yên. Cao Thái Công nghe lời, làm y như vậy.

Còn Tôn Hành Giả cầm thiết báng, bảo Thái Công dắt tới nhà sau, thấy cửa đóng cứng khư.

Tôn Hành Giả liền bẻ khóa, ngó thấy trong buồng tối om, không có thấp đèn.

Tôn Hành Giả bảo rằng:

- Ông kêu con ông đi ra cho rảnh.

Cao Thái Công kêu một tiếng.

Nghe nói hơi yếu đuối như vậy:

- Cha ôi! Con ở trong này.

Tôn Hành Giả nheo con mắt mà xem, ngó thấy nàng ấy: Vóc liễu gầy mòn, tóc tai đã rụng, đi bộ tướng ngã xiêu ngã tó, ra nín cha khóc vẫn khóc dài.

Tôn Hành Giả nói:

- Nín cho tôi hỏi nào, vậy chớ con yêu đi đâu vắng?

Túy Lan thưa rằng:

- Nó đi theo gió theo mây, không biết đâu mà nói. Bởi nó biết cha tôi muốn bắt, khuya mới về, gần sáng thì đi.

Tôn Hành Giả bảo rằng:

- Thôi hai cha con ra ngoài nói chuyện, để cho tôi hờm nó trong này.

Cao Thái Công nghe nói vui mừng, dắt con ra nhà trước.

Còn Tôn Hành Giả làm phép biến ra nàng Túy Lan, rồi đóng cửa phòng ngồi trên giường mà đợi.

Giây lâu nghe gió thổi ù ù ở xa ùng tới, xảy thấy yêu tinh hiện xuống, mình người, mà đầu heo, tai lớn mỏ dài, mặt đen lông vắn.

Tôn Hành Giả xem thấy cười thầm nằm xuống giả đau, rên hoài rên hũy.

Con yêu ấy xốc vào ôm đại kề miệng muốn hun.

Tôn Hành Giả nắm mở bặt tai, xô nhào đầu xuống đất.

Con yêu ấy lồm cồm chờ dậy, vịn giường mà hỏi rằng:

- Bữa nay mình làm gì lạ vậy? Thế giận tôi về trễ hay sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Ai hờn giận giống gì, đều bữa nay trong dạ chẳng vui, mình hãy cởi áo ra mà ngủ. Con yêu ấy không hiểu có gì, cũng nghe lời cởi áo tức thì.

Tôn Hành Giả lên ngồi trên thùng, giả dò đi tiểu.

Con yêu ấy thấy vậy lên giường nằm ngửa một mình.

Tôn Hành Giả ngồi thở ra mà than rằng:

- Minh thiệt là may phước lắm!

Con yêu ấy hỏi rằng:

- Minh giận tôi chuyện gì, mà nói tôi là may phước? Từ khi tôi tới làm rẫy cố công, tuy ba miếng cơm rau, chớ cũng nhiều công mệt mỏi. Lốp lập vườn, lốp làm ruộng, sanh lợi biết bao nhiêu? Bây giờ lúa đặng mấy bồ, trái cây đủ thứ, cơm nàng ăn áo nàng mặc cũng là công khó của tôi, như vậy còn chưa bằng lòng, không biết làm sao nữa mới vừa ý! Chuyện gì mà than thở? Nói tôi may phước làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi không phải nói như vậy đâu, xin đừng nghi dạ. Bởi vì nay cha mẹ muốn phá cửa phá nhà, mắng nhỏ, mắng to, liệng gạch liệng ngói, và mắng nhiếc tôi rằng: "Có một thằng chồng không nên thân, tuồng mặt như heo, không biết lễ nghĩa. Đồ không căn cước, chẳng có họ tên, lại làm yêu làm tinh, phá làng phá xóm. Thiên hạ chê cười xấu hổ. Họ lại nói rằng: Con gái như tiên mà kén nhầm thằng rể quỷ. Bởi tôi bị lời ăn tiếng nói, đà tím ruột bầm gan, mình đi khỏi không nghe, mới thiệt là may phước". Con yêu ấy nói rằng:

- Ta cũng xấu trai một chút, nhờ được trường thọ hơn người. Muốn lịch sự lại khó gì, mình cũng nhớ hình ta như trước! Hồi ban đầu ta tới nôi, cha mẹ cũng đành, làm con rể đã ba năm, bây giờ lại nói nầy nói nọ, xin nàng nghĩ thử, coi lỗi tại ai? Còn nói ta không căn cước làm sao? Ta là người ở núi Phước lãng, tại động Vân san ta lấy hình thù làm họ, nên xưng họ Trư tên là Cang Liệp. Nếu cha mẹ nàng có hỏi nữa, cứ trả lời như vậy thì xong.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Nói cho mà hay: Cha mẹ rước Pháp sư tới bắt mình đó.

Con yêu ấy cười rằng:

- Mặc ý rước mấy chục Pháp sư thì rước, không ai sợ lệnh gì đâu. Ta có phép thiên cang biến hóa ba mươi sáu cách, lại có đỉnh ba vật báu, là cây cào cỏ chín răng. Bùa cả trăm mẫu mông còn đặng thay, huống chi đập mấy chục lão thầy mà không chết, dầu cha thiệt có lòng cầu khẩn, mà thỉnh đặng Đẳng Ma tổ sư, ngài là người quen biết với ta lẽ làm điều thiệt hại.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Nghe nói rước ông họ Tôn, là ông Tề Thiên đại thánh, năm trăm năm trước làm loạn cung trời. Tôi nghe đã rõ ràng, nói cho mình hay trước.

Con yêu ấy nghe nói, hoảng hồn hoảng vía, nhăn mặt nhăm mày, le lưỡi mà than rằng:

- Nếu vậy thời hết kể vợ chồng, thôi mình ở tôi đi về động.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chuyện gì mà gấp dữ vậy?

Con yêu nói:

- Minh không biết, chớ con khỉ đột đó là Bật Mã Ôn. Đòi xưa nó dám phá trời, mấy ông thần

chạy mặt, nếu đánh không lại nó, thì mình phải hư danh.

Nói rồi giựt áo bận vào, mở cửa đâm đầu chạy dại.

Tôn Hành Giả rượt theo kéo áo, hiện hình mà hét rằng:

- Thằng yêu này chạy đi đâu? Coi thử ai đây cho biết.

Con yêu ngó ngoái lại, thấy hình như khỉ đột, thất kinh xé áo chạy vượt ra mình trần trụi trụi.

Tôn Hành Giả rượt theo mà bắt.

Con yêu hóa lửa, bay về núi Phước Lăng.

Tôn Hành Giả đằng vân theo riết, và kêu lớn rằng:

- Đố mày chạy đâu cho khỏi tao. Mây lên trời, thì tao theo thấu cung Đẩu ngưu, mây xuống đất tao rượt tới thành Uổng Tử.

Ấy là:

Quen biết dối, không quen biết thiệt,

Nợ duyên chơi, chẳng nợ duyên đời.

<div class='story_chapter'></div>

Con yêu hóa lửa hồng bay trước.

Đại Thánh nương mây bạc theo sau.

Đến hòn núi cao yêu quái biến hình vào động, lấy cào sắt chín răng cựa.

Hành Giả hét lớn hỏi rằng:

- Người có tài chi đó, ở đâu mà biết tên ta? Hãy cứ thiệt khai ngay, thì ta dung toàn mạng.

Con yêu ấy nói:

- Người muốn biết tài nghệ và căn cước của ta, thì lóng tai mà nghe cho rõ. Nghe ta nói:

Tánh ta hay làm biếng. Ham chơi chẳng học hành

Gặp tiên trao chánh đạo, Truyền phép dạy đơn kinh

Chức Ngân Hà Nguơn soái, Phong Tởng đốc thủy binh

Nhóm bàn đạo nườm nượp, Uống nự tửu huỳnh huỳnh

Đi lạc vào cung nguyệt, Sanh ọ chọc nàng Quỳnh

Ngọc Hoàng giận bắt tội, đày ra khỏi Thiên đình

Đầu thai không nhằm nẻo, Lợn rừng có chữa sinh

Lấy theo hình làm họ, Trư cang Liệp thị danh.

Hành Giả nghe nói đáp rằng:

- Nói vậy người là Thiên Bồng nguyên soái, thuộc về Hạ giới thủy thần. Nên biết hiệu Lão Tôn cũng phải.

Con quái ấy xì một tiếng rồi nói rằng:

- Người là Bật Mã Ôn, năm trước nghịch thiên, báo ta chịu khổ; ngày nay ỷ thế, còn tới làm ngang. Ta đập một đình ba cho đáng kiếp.

Nói rồi đập liền Hành Giả đưa thiết bảng ra đỡ, hai người đánh trong núi ban đêm.

Từ canh hai cho đến mặt trời mọc, con quái ấy đánh không lại Ngô Không, liền hóa gió bay về động.

Hành Giả cũng hóa gió bay nhanh như chớp.

Tới cửa động thấy ngoài cửa có một tấm bia, trên bia đề ba chữ rằng: "Vân San động".

Hành Giả không biết làm sao mà vào đặng, sợ thầy trông phải trở về.

Khi ấy Cao Lão đang ngồi với Tam Tạng, trông Ngô Không về nói lẽ nào, kể Hành Giả về thuật các chuyện, rồi nói với Cao Lão rằng:

- Người ấy chẳng phải là yêu, ấy là Thiên Bồng nguyên soái mắc đọa. Rủi đầu thai nhầm heo rừng nái nên diện mạo xấu xa. Y có nói với tôi rằng: "Tuy ăn cơm uống nước của ông, chớ làm ruộng lập vườn đủ rồi. Giúp việc nhà thì có, chẳng hề làm hại con ông. Đặng chàng rể như vậy là có phúc, ông còn xua đuổi làm chi?"

Cao Lão nói:

- Tuy chẳng hại con tôi mặc lòng mà tiếng tăm không tốt. Họ cứ nói ông Cao Lão có rể yêu quái, lẽ nào tôi chịu nổi hay sao?

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, người đã đánh với nó, rần mà dứt việc cho rồi, có lẽ nào nửa chừng mà thôi sao đặng?

Hành Giả nói:

- Phải phải, để tôi đi bắt nó, đem về cho các ông coi.

Nói rồi biến mất.

Bây giờ Hành Giả nhảy đến trước cửa động đập phá cửa tan hoang và mắng rằng: - Đồ chúng khiêng, loài ăn cám, mau ra mà đánh với Lão Tôn.

Con quái ấy đương ngáy pho pho, nghe phá cửa giạt mình thức dậy, lại thấy nói khích, giận vác cào cỏ ra cửa động mắng rằng:

- Bật Mã Ôn ta không can phạm chi mi, sao mi dám phá cửa ta? Cứ trông luật mà nói ngay, phá cửa người ta là tội chết.

Hành Giả cười rằng:

- Thành điên kia, ta phá cửa mi, còn có chỗ cãi lẽ. Chớ ngươi bắt con gái người ta làm vợ, không tiền chao heo khoán, chẳng trầu héo rượu tàn. Có phạm luật hay không chi nói?

Con quái ấy đáp rằng:

- Hoi nào mà nói chuyện vả, coi cái đình ba của lão Trư.

Hành Giả nói:

- Cái đồ ấy dễ mà cuốc đất cào cỏ cho Cao Lão, có hay chi đó mà khóc!

Con quái ấy nói:

- Mi coi lầm, mi tưởng vật này là của trần tục sao?

Hãy nghe ta nói:

Cái này Thái Thượng chế rên ra,
 Chơm chớm chín răng sáng tợ ngà
 Gom nhóm âm dương nằm ở giữa
 Rở rang nhứt nguyệt rạng ngoài da
 Dung cho Thượng Đế làm đồ báu,
 Lịnh phủ Thiên Bồng này với ta
 Xuống biển đánh rồng, rồng tróc vảy,
 Lên non giết cọp, cọp trầy da
 Dầu ai xương thịt đồng hay sắt,
 Đụng tới cây này cũng bể ba.

Hành Giả nói:

- Thằng khùng múa mỗ. Để Lão Tôn đưa đầu cho mi đánh, coi có bể tư bể tám hay chẳng?

Nói rồi liền nhóng cổ. Con quái ấy thấy tốt thế, chuyển thân lực đập đầu, cái đỉnh ba đổ lửa, mà chẳng trầy da!

Con quái ấy kinh hãi, tay chân bủn rủn liền chắc lưỡi than rằng:

- Thiệt con khỉ cứng đầu cứng cổ, ta nhớ lúc loạn thiên cung hồi trước ngươi ở Thủy Liêm động biệt tích đã bấy lâu, sao nay lại tới đây làm dữ? Hay là ông gia ta rước đến đây chẳng?

Hành Giả nói:

- Ông gia mi biết đâu mà rước, bởi ta cải tà quy chánh, theo Đường Tăng đi tây phương thỉnh kinh, ghé ngủ nhờ nhà Cao Lão, ông ấy cầu khẩn lắm, nên ta bắt đồ ăn cám mà cứu con gái người.

Con quái ấy nghe nói liền quăng cào cỏ, bái mà thua rằng:

- Chẳng hay thầy thỉnh kinh ở đâu, xin đem tôi đến đó.

Hành Giả nói:

- Đem mi đến đó làm chi?

Con quái ấy nói:

- Quan Âm độ tôi tu niệm, biểu theo thầy qua cảnh Phật mà thỉnh kinh, tôi đợi bấy lâu không nghe tin tức, nay nghe anh nói mới rõ.

Hành Giả nói:

- Mi đừng có nói xảo, tưởng ta dễ gạt hay sao? Nếu quả thiệt thì thề đi, ta mới tin. Con quái ấy

quỳ xuống, lạy thỉnh không niệm Phật mà thề rằng:

- Nếu tôi chẳng thiết tình theo kẻ thỉnh kinh, thì trời sẽ giết chết!

Hành Giả thấy vậy mới tin, biểu chất chà nổi lửa đốt động, con quái ấy nghe lời đốt hết.

Hành Giả một tay cầm thiết báng, một tay xách tai con quái ấy, đồng đảng vân trở lại tức thì.

Khi ấy Tam Tạng và Cao Lão đang cùng nhau đàm đạo, xảy thấy Hành Giả nắm tai con quái ấy xách về, ai nấy đồng mừng, bước ra tiếp rước.

Con quái quỳ lạy Tam Tạng mà bạch rằng:

- Đệ tử chậm tiếp nghinh, xin sư phụ miễn chấp. Phải sớm biết thầy ghé nhà ông gia tôi, thì tôi đã ra mắt, có đâu nhiều chuyện cho đến bây giờ!

Tam Tạng không rõ, liền hỏi Hành Giả rằng:

- Người dùng thế làm sao mà bắt đến đây, nó lại phục ta?

Hành Giả hét lớn rằng:

- Thằng khùng kia! Sao mi không nói trước sao cho thầy rõ.

Con quái ấy bèn thuật chuyện Quan Âm cứu độ, vân vân.

Tam Tạng cả mừng, nói với Cao Lão rằng:

- Xin ông làm ơn đặt một cái bàn hương án.

Cao Lão vâng lời, Tam Tạng rửa mặt rồi đốt hương vái lạy Quan Âm bồ tát.

Con quái ấy lạy Tam Tạng rồi kêu bằng sư phụ, và lạy Hành Giả kêu sư huynh.

Tam Tạng nói:

- Người đã làm đệ tử, ta phải đặt pháp danh cho người.

Con quái ấy bạch rằng:

- Quan Âm đã đặt tên thánh cho tôi là Trư Ngộ Năng.

Tam Tạng cười rằng:

- Tên ấy tốt lắm! Chữ "Ngộ" ấy là đồng phái với sư huynh người.

Trư Ngộ Năng bạch rằng:

- Tôi thọ phép Quan Âm bấy lâu cử Ngũ Huân Tam yểm chịu cực như vậy mà đợi thầy, nay đã gặp rồi, xin cho trở đũa.

Tam Tạng nói:

- Không nên! Lẽ nào gặp thầy lại thôi ăn chay, người đã cử ngũ huân và tam yểm là tám món, vật ta cho hiệu riêng là Bát Giới.

Tru Ngô Năng cả mừng, Cao lão thấy Bát Giới cải tà qui chánh thì mừng rỡ bội phần, truyền gia đình dọn cơm chay thiết đãi.

Bát Giới nói với Cao lão rằng:

- Xin cha biểu ở nhà tôi ra mắt công công và bá bá.

Hành Giả cười rằng:

- Nay sư đệ đã làm hòa thượng, đừng dùng tiếng ở nhà. Hãy lo ăn cơm mà đi cho sớm.

Rồi đó cơm nước xong xả, Cao lão bung mâm bạc ra chừng hai trăm lượng gọi là lễ đưa thầy.

Tam Tạng nói:

- Tôi là sãi đi đường tới đâu nhờ lộc đó, nếu lãnh tiền của thiên hạ, biết tu mấy kiếp cho thành?

Hành Giả hốt một nắm bạc, kêu Cao Tài mà nói rằng:

- Hôm qua người dắt thầy ta đến đây, nên nay mới kiếm đặng một người đệ tử, vậy ta dùng ít lượng mà tạ ơn người.

Cao Tài lãnh bạc trở ra.

Cao lão lại đem một cái áo Cà sa bằng gấm xanh và hai đôi giày mới cho Bát Giới. Bát Giới lãnh hết và bái Cao lão mà thưa rằng:

- Tôi xin kính lời cùng nhạc mẫu và đại di nhị di cùng bà con ở lại bình an, nay tôi đi tu làm hòa thượng, không kịp từ giã, xin rộng dung miễn chấp, xin trượng nhân coi chừng giùm ở nhà tôi, nếu tôi đi thỉnh kinh không xong, thì sẽ trở về như cũ.

Hành Giả hét rằng:

- Đừng có nói bậy!

Bát Giới nói:

- Anh ơi! Tôi e đi tu không thành thì ắt là làm hòa thượng không xong, mà lại khó cưới vợ, phải là lỡ dở hay không?

Tam Tạng nói:

- Thôi, hãy bớt chuyện vãn đi, lo lên đường kéo trĩ.

Bát Giới nghe nói, liền quảy gánh vội vàng.

Tam Tạng lên yên, Hành Giả vác thiết bạng giã từ Cao lão rồi nhắm phía Tây mà tới.

Ba thầy trò đi hơn một tháng, tới nước Ô Tư Tạng, thấy núi cao chón chở.

Tam Tạng dùng ngựa nói rằng:

- Núi trước mặt rất cao, đi phải cho tử tế.

Bát Giới nói:

- Không hề gì đâu. Núi này tên là Phù Đồ, trong núi có ông Ô Sào thiền sư, ở tu trên ổ quạ. Thầy ấy có quen biết với tôi".

Nói rồi lại lên tới núi.

Tam Tạng ngồi trên ngựa ngó xa xa thấy ổ trên ngọn cây. Bên tả có hươu nai tha bông. Bên hữu có vượn mai dựng trái. Trên ngọn thì có con hạc con công châu múa, chim loan chim phụng gáy vang.

Bát Giới chỉ ổ quạ mà nói rằng:

- Thầy Ô Sào ở đó.

Tam Tạng đi đến cội cây.

Ô Sào thiền sư ở trên ổ nhảy xuống.

Tam Tạng xuống ngựa cúi lạy.

Ô Sào thiền sư đỡ dậy nói rằng:

- Tôi cam thất lễ vì không nghinh tiếp thánh tăng.

Bát Giới bước đến bái sát đất Ô Sào thiền sư kinh hãi hỏi rằng:

- Người là Trư Cang Liệp ở núi Phước Lăng. Nay thật quá may, đặng đi với thánh tăng qua Tây Phương Phật.

Bát Giới nói:

- Xưa nhờ ơn Quan Âm khuyên biểu, dạy ngày nay đi với thầy tôi.

Ô Sào thiền sư khen rằng:

- Tốt lắm, tốt lắm.

Khen rồi chỉ Hành Giả mà hỏi rằng:

- Còn ông nào đó.

Hành Giả cười rằng:

- Sao thấy biết người ấy mà chẳng biết tôi?

Ô Sào thiền sư nói:

- Bởi tôi hay quên lắm.

Tam Tạng nói:

- Vốn thiệt học trò lớn của tôi, gọi là Tôn Ngộ Không.

Ô Sào thiền sư cười rằng:

- Tôi cam thất lễ.

Tam Tạng năn nỉ, hỏi thăm đường Tây Phương gần xa.

Ô Sào thiên sư nói:

- Còn xa lắm, còn xa lắm! Tuy là diệu vợi song có ngày đi tới Tây Phương. Ngặt vì bị yêu ma hoạn nạn. Tôi có tâm kinh câu, cộng chữ. Như bị hoạn nạn, niệm Tâm kinh thì việc dữ cũng hóa lành.

Tam Tạng làm lễ xin truyền Tâm kinh.

Ô Sào thiên sư đọc qua một bận, vân vân.

Tam Tạng sáng lắm, nghe qua đã thuộc lòng.

Đến sau truyền tới đời nay, trong kinh thiên đều có Tâm kinh là cội rễ.

Tôi e choán giấy nên chẳng biên vào. Kinh ấy mấy thầy chùa đều biết.

Ô Sào truyền kinh xong rồi, muốn nhảy lên ổ.

Tam Tạng kéo lại hỏi rằng:

- Xin thầy làm ơn cắt nghĩa đường đi Tây Phương thế nào?

Ô Sào thiên sư cười rằng:

- Hãy nhớ bài kệ này thì rõ.

Lời kệ như vậy:

Đường sá cũng không khó. Hãy nghe ta chỉ rõ. Nhiều ma lại nhiều cỏ. Núi Tiếp thiên qua rồi. Non Mã nhĩ đến đó. Rừng Hắc tông bên đường. Loài Hồ ly đón ngõ. Yêu quái ở thành kia, Ma Vương ngăn núi nọ. Cọp gấm ngôi huyện đường. Sói xanh làm chủ bộ. Su tượng thấy xung vương. Hùm beo đồng chúc thọ. Heo rừng quấy gánh to. Yêu nước rình đường nhò, ma lớn rất hung hăng. Khỉ già hay quạu quọ. Người hỏi ta chỉ dùm. Qua Tây gay vậy đó.

Hành Giả nghe nói cười gằn rằng:

- Thầy trò mình đi cho xong hỏi ai làm chi, hỏi tôi cũng đủ.

Tam Tạng chưa rõ ý gì.

Ô Sào thiên sư hiện hào quang bay lên ổ quạ.

Tam Tạng cúi đầu làm lễ.

Hành Giả nói giận, giơ thiết báng thọc ổ Thiên sư. Bông sen rụng xuống dư muôn, hào quang hiện ra mấy trượng. Chẳng hề hư ổ ấy chút nào.

Tam Tạng níu Hành Giả mà quở rằng:

- Ngộ Không, ấy là một vị bồ tát, sao nhà ngươi phá ổ của ngài?

Hành Giả nói:

- Thấy mắng nhiếc chúng tôi như vậy, thầy bảo bỏ qua hay sao?

Tam Tạng nói:

- Ngài thuật chuyện đường đi Tây Phương như vậy. Sao gọi là mắng nhiếc chúng bây?

Hành Giả nói:

- Bởi thầy không rõ, để tôi cắt nghĩa cho rành. Heo rừng quấy gánh to, là nói xâm Bát Giới; khỉ già hay quạu quọ, là mắng nhiếc Lão Tôn. Sao thầy gọi là không có? Bát Giới nói:

- Xin sư huynh đừng giận làm chi. Bởi ông thầy ấy biết việc vị lai quá khứ, mới nói yêu nước chặn đường nhỏ. Không biết thiệt hay chằng? Chúng ta đi lần coi thử. Hành Giả thỉnh Tam Tạng lên ngựa, thầy trò lần xuống núi.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về ba thầy trò, trải gió dầm mưa, mang sao độ, nguyệt lần lần xuân đà sang hè.

Ngày kia đi đến chiều tối, Tam Tạng ngó thấy xóm, mừng rỡ nói rằng:

- Ngộ Không, người coi cho kỹ, nhứt lặn Tây Sơn cây nhán lửa, trăng ló Đông hải nước in châu. Hãy kiếm nhà nghỉ đờ một đêm mai sẽ dờ gót.

Bát Giới nói:

- Phải lắm! Phải lắm! Lão Trư cũng đã đói rồi. Hãy vào xóm kiếm cơm, mai gánh đồ mới nỏ.

Hành Giả nói:

- Mi là con quỉ nhớ nhà, mới đi ít ngày đà thán oán.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Năng, nếu người nhớ nhà lắm, thì không phải kẻ tu hành. Thôi, trở về cho tiện.

Bát Giới thất kinh quì xuống thưa rằng:

- Xin sư phụ xét lại cho mà coi, tôi chẳng hề thán oán. Bởi đói quá muốn kiếm ăn đở dạ, nên sư huynh mắng tôi là con quỉ nhớ nhà. Chờ tôi đã vâng lệnh Quan Âm, lại cảm ơn thầy thương xót. Tình nguyện theo sư phụ qua Tây Phương mà thỉnh kinh. Quyết chí tu hành không nài lao khổ.

Tam Tạng nói:

- Thôi người chờ dậy đồng đi vào xóm mà kiếm cơm chay.

Bát Giới quảy gánh đi hoài, không dám nói chi hết.

Khi ấy ba thầy trò đi tới xóm, Tam Tạng xuống ngựa vào trước cửa một mình, thấy ông chủ nhà đương ngồi trên chông mà niệm phật.

Tam Tạng nói:

- Tôi chào ông chủ nhà.

Ông ấy xốc áo ra cửa, bái và hỏi rằng:

- Thầy ở đâu mới tới, vào nhà tôi có chuyện chi?

Tam Tạng nói:

- Tôi là Hòa Thượng nước Đại Đường, ở miền Đông độ. Nay vâng chiếu chỉ, qua Tây Phương lay Phật thỉnh kinh. Đến đây trời tối lỡ đường, xin ông làm ơn cho ngủ đậu.

Ông già ấy lắc đầu, khoát tay mà nói rằng:

- Đường Tây Phương gay go lắm, đi chẳng đặng đâu. Có muốn thỉnh kinh thì đi Đông phương cho đặng.

Tam Tạng nghe nói ngẫm nghĩ rằng:

- Lạ này! Quan Âm dạy qua Tây Phương mà thỉnh kinh. Còn ông này lại biểu đi Đông phương mới lạ.

Hành Giả nổi giận lướt tới kêu lớn và nói rằng:

- Ông già kia, tuổi tác chùng này, sao chưa thạo việc. Chúng ta xin vào tá túc, ông đặt chuyện dọa ta! Nhà ông không chỗ nằm, thì thầy trò tôi ngồi dưới cội cây một đêm cũng đặng.

Ông già ấy kinh hãi, kéo thầy Tam Tạng mà than rằng:

- Thầy không nói chi hết, có đệ tử thầy ốm đó, nó lại muốn làm dữ với tôi.

Hành Giả cười rằng:

- Ông đã lầm rồi, nên coi không rõ. Tôi tuy là ốm yếu, song thiệt mình đây, trong da những gân, chớ không có thịt.

Ông già ấy nói:

- Chú nói như vậy chắc là cũng có tài.

Hành Giả nói:

- Tôi không dám nói dối, ông xem thử cho chán chường.

Ông già ấy hỏi rằng:

- Quê quán chú ở đâu. Vì cớ nào làm sai?

Hành Giả nói:

- Tôi gốc ở Đông Thắng thần châu, nước Ngao Lai, động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, từ khi nhỏ tập làm yêu quỷ, rồi học đạo trường sanh. Nhờ phép giỏi tài cao, làm Tề Thiên đại thánh, còn quen thói dữ, làm phản Thiên cung, nên bị tai mắc nạn. Nay tôi tu niệm, theo thầy tìm Phật thỉnh kinh. Tuy đường Tây Phương non cao biển rộng, thú dữ ma nhiều, song Lão Tôn có tài đánh cọp bắt rồng, thêm phép trừ yêu giết quỷ.

Ông già ấy nghe nói cười ngất rồi đáp rằng:

- Như ông thiệt đại tài, thì qua Tây Phương mới đặng. Mà các ông đi hết thấy mấy người?

Tam Tạng nói:

- Tôi đi có ba thầy trò mà thôi.

Ông già ấy hỏi rằng:

- Một người nữa ở đâu không thấy?

Hành Giả chỉ Bát Giới mà nói rằng:

- Ông già này thiệt con mắt lòn. Vậy chớ giống gì đứng ở cội cây đó?

Ông già ấy ngó thấy Bát Giới, hai tai bằng cái quạt, bộ mở tợ cây sao.

Ông già ấy thất kinh hồn vía. Vừa bò vừa chạy, và lết và la rằng:

- Đóng cửa cho mau, kéo yêu ma làm lộn.

Hành Giả kéo lại nói rằng:

- Ông đừng kinh hãi, không phải yêu quỷ, ấy là sư đệ của tôi.

Ông già ấy run rét mà nói rằng:

- Hai người học trò đều dữ tợn.

Bát Giới bước tới nói rằng:

- Nếu ông coi tướng mạo mà nói thì lầm, chúng tôi tuy diện mạo xấu xa, mà trong lòng tốt lắm.

Ông già ấy chưa kịp đáp lại, xảy có hai người trai làng xóm, dắt bà già và ba bốn đứa nhỏ bước đến hỏi rằng:

- Ông la chuyện chi vậy?

Bát Giới nghe hỏi, liền quạt tai nghinh mở lộ đầu ra.

Mấy người ấy thất kinh, té nghiêng té ngửa.

Tam Tạng tay ngoắt miệng kêu rằng:

- Các người đừng có sợ, chúng tôi vốn thiệt hòa thượng đi thỉnh kinh.

Ông ấy liền mời ba thầy trò vào trong hết thầy.

Tam Tạng phàn nàn vì tại hai người láu chầu nên sanh chuyện.

Bát Giới bạch rằng:

- Tôi không dám nói dối: Từ gặp thầy tôi mới giữ nét na, hết sức nhu mì, chẳng hề lỗ mãng. Chớ khi trước mỗi lần tôi rầy tai và hất mỏ, ba mươi người đều té ngã lẩn, nên tại Cao lão trang họ nói tôi là yêu quái.

Hành Giả cười rằng:

- Ngươi hãy dẹp các bộ dữ đó đi.

Tam Tạng nói:

- Tướng mạo người ta tự nhiên, ngươi bảo dẹp sao cho đặng.

Hành Giả nói:

- Gằm bộ mỏ dài xuống dưới bụng, xếp hai tai lớn sau lưng. Ấy là đẹp bộ dữ.

Bát Giới nghe lời, xếp tai gằm mỏ, đứng hầu hạ một bên.

Còn Hành Giả thì cất gánh đồ vật và buộc ngựa.

Ông già hối dọn cơm nước.

Tam Tạng hỏi rằng:

- Chẳng hay Lão trượng họ chi?

Ông già ấy nói:

- Tôi họ Vương.

Tam Tạng hỏi:

- Con cháu đặng mấy người?

Wang lão nói:

- Tôi có hai đứa con, sanh đặng ba thằng cháu.

Tam Tạng hỏi:

- Tuổi tác ông đã bao nhiêu?

Wang lão nói:

- Tôi đặng 61 tuổi.

Hành Giả nói:

- Cũng đà đáo tuế.

Tam Tạng hỏi:

- Hồi trước ông nói khó thỉnh kinh bên Tây Phương, là có nào vậy?

Wang lão nói:

- Hễ tới Tây Phương thì thỉnh đặng, ngặt vì đường xá khó đi. Cách phía Tây chừng ba mươi dặm, có núi Huỳnh phong đi 800 dặm mới khỏi núi, trong núi ấy thiếu chi là yêu quái, nên tôi sợ khó đi, mà cứ theo lời ông thầy nhỏ này là đại tài thời đi cũng đặng.

Nói rồi đem trà ra đãi, giây phút lại dọn cơm chay, mời ba thầy trò ngồi lại.

Tam Tạng mới chấp tay niệm kinh cúng, Bát Giới đã làm một chén rồi.

Tam Tạng niệm kinh cúng cơm vừa xong, Bát Giới đã làm xong hai chén nữa.

Hành Giả nói đở xấu rằng:

- Thằng ăn cám này, chắc ma đói nhập vào cho nó rồi đã.

Vương lão thấy Bát Giới ăn mau quá, liền nói rằng:

- Chắc thầy này đói lắm, hãy đơm com sót cho nhiều.

Bát Giới gặm mặt xuống hoài, ăn một hơi hơn mười mấy chén.

Vương lão thấy Tam Tạng và Hành Giả đều ngoửa đầu, liền nói rằng:

- Lật đặt kém đồ ăn, xin hai thầy ráng sót thêm vài đũa.

Tam Tạng và Hành Giả đồng nói:

- Thầy trò tôi dùng đã vừa rồi.

Bát Giới nói:

- Đồ ăn ngon dở không hề gì, miễn thêm com cho khá.

Vương lão biểu trẻ dở hết com đem ra.

Bát Giới ăn sạch quét.

Vương lão hỏi:

- Thầy ăn đủ hay thiếu?

Bát Giới nói:

- Mới vừa lưng lửng mà thôi.

Dọn dẹp xong rồi, trải mền chiếu cho thầy trò đi ngủ.

Rạng ngày từ già ra đi, tới lúc đứng bóng, thấy núi cao chón chở, xảy gặp gió vụt đi như trốt.

Tam Tạng kinh hãi nói rằng:

- Ngô Không, gió xảy vùn mạnh quá!

Hành Giả nói:

- Gió thì mặc gió, mà thầy sợ nỗi gì? Để tôi bốc mà hửi thử.

Bát Giới cười rằng:

- Anh bốc gió đặng mà hửi, tôi nghĩ cũng lạ lùng!

Hành Giả nói:

- Ta có phép bốc gió, tại em không biết nên cười.

Nói rồi liền bốc thình không mà hửi, rồi nói rằng:

- Gió này tanh lắm không phải gió thường, một là cọp hùm, hai là yêu quỷ.

Nói vừa dứt tiếng, xảy thấy cọp trên chót núi nhảy xuống đón đường.

Tam Tạng thất kinh nhào xuống ngựa.

Bát Giới để gói xuống, xách đinh ba xóc tới hét rằng:

- Đố mi chạy đi đâu cho khỏi?

Nói rồi vác cào cỏ đập đùa, cọp tràng khỏi rồi đứng dậy, hai tay cào ngực cổ lổp mà nói rằng:

- Ta là tướng tiên phuông của Huỳnh Phong đại vương, gọi là Tiên Lộ Hổ, nay vâng lệnh Đại vương đi bắt ít đứa phạm phu về uống rượu. Ngươi là Hòa Thượng xứ nào đi tới, mà dám đánh với ta?

Bát Giới nói:

- Chúng ta là sãi thánh, ở nước Đại Đường, qua thỉnh kinh bên Tây độ. Không phải là kẻ tục người phạm, ngươi tránh đường kéo thầy ta giựt mình, thì ta dung tánh mạng.

Tiên Lộ Hổ nhảy quào mặt Bát Giới, rồi chạy riết một hơi.

Bát Giới rượt theo bén gót.

Tiên Lộ Hổ nhảy lên chót núi, lấy cặp đồng đao ra cự với Bát Giới, hai đàng đánh với nhau tại mé núi, sức cũng cầm đồng.

Tôn Hành Giả đỡ Tam Tạng dậy mà nói rằng:

- Xin thầy đừng sợ, coi Bát Giới đánh với yêu tinh.

Giây lâu lại nói:

- Xin thầy ngồi đây không hề chi, để tôi tiếp với Bát Giới mà giết con yêu này thì đi mới đặng.

Tam Tạng ngồi run en phát rét, lằm thằm niệm tâm kinh mà chịu.

Khi ấy Bát Giới thấy Hành Giả tiếp mình, thì càng mạnh hơn nữa.

Tiên Lộ Hổ cự không lại, chạy xuống chân non thấy Bát Giới và Hành Giả đuổi một. Tiên Lộ Hổ hãi kinh, túng dụng kế Kim thiền thoát xác.

Nhào một cái hiện ra hình cọp, cổ lổp cọp để trên thạch bàn.

Còn hình thiết hóa gió yêu bay về động cũ, ngó thấy Tam Tạng ngồi bên đường cái mà niệm tâm kinh, nhân tiện nổi giông, bắt thầy về động.

Nói về Huỳnh Phong đại vương thấy Tiên phuông về động, dăng ông sãi mà thua rằng:

- Tiểu tướng đi tuần khắp núi gặp Đường Tăng đi thỉnh kinh, nên bắt đem nạp cho Đại vương uống rượu.

Huỳnh Phong nghe nói kinh hãi hỏi rằng:

- Ta khi trước có nghe người ta thuật chuyện Đường Tăng là Tam Tạng pháp sư, có người học trò là Tôn Hành Giả, thần thông quảng đại. Ngươi làm sao mà bắt đặng người?

Tiền Lộ Hổ thưa rằng:

- Đường Tăng có hai người học trò, người đánh trước cầm đinh ba, người tiếp sau cầm thiết bồng, tôi bại tẩu hai người ấy đuổi nà, tôi dụng kế Kim thiên thoát xác, đi quanh bắt Hòa Thượng về đây.

Huỳnh Phong nói:

- Khoan ăn thịt Đường Tăng, e hai người học trò đòi thầy làm dữ. Hãy buộc tại cây trụ Định phong sau vườn kiểng, chừng nào không ai đòi hỏi sẽ ăn thịt chẳng chầy. Tiểu yêu vâng lời đem Tam Tạng buộc sau vườn.

Nói về Hành Giả và Bát Giới rượt theo tới chân non, thấy hùm gấm nằm trên bàn thạch.

Hành Giả đập một bảng đã tức dội bàn tay.

Bát Giới đập một đinh ba, lúc chín răng vào da cộp dờ lên nhẹ hồng, coi ra là lột cộp thì Hành Giả la:

- Không xong, mắc kế, mắc kế!

Bát Giới hỏi:

- Kế gì?

Hành Giả nói:

- Ấy là kế Kim thiên thoát xác, chúng ta trở về mà giữ gìn sư phụ, kéo để nó bắt đi. Nói rồi về kiếm không thấy Tam Tạng, Hành Giả hét lớn rằng:

- Nó đã bắt thầy rồi biết tính làm sao choặng? Suy đi xét lại, cũng ở tại núi này, anh em mình đi kiếm thử.

Khi ấy Hành Giả trèo non lặn suối, đập sỏi tuôn rừng, kiếm một hồi lâu, thấy động ở kê chân núi, trước cửa động đề sáu chữ lớn: Huỳnh Phong lãnh, Huỳnh Phong động. Hành Giả cầm thiết bồng cả kêu rằng:

- Yêu quái, trả thầy ta cho mau mau, kéo ta phá ổ.

Tiểu yêu vào báo rằng:

- Thưa đại vương, ngoài cửa động có ông hòa thượng, mặt tợ Thiên Lô, cầm cây thiết bồng quá to, biểu trả thầy cho mau; bằng lâu thì phá động.

Huỳnh Phong kinh hãi, đòi tiên phuông đến mà quở rằng:

- Ta biểu ngươi đi kiếm heo rừng, trâu núi, chó sói, nai chà, sao ngươi đi bắt thầy chùa, cho chúng nó đòi phá động, bây giờ mới tính làm sao?

Tiền Lộ Hổ thưa rằng:

- Xin đại vương đừng lo. Để tôi bắt sống họ Tôn, đặng ăn thịt luôn thể.

Nói rồi dẫn tiểu yêu ra động, gióng trống phát cờ.

Tiền Lộ Hồ xách cặp đồng dao, hét lớn rành:

- Mi là hòa thượng giặc ở đâu, dám đến đây mà làm dữ?

Hành Giả nổi giận mà mắng rành:

- Mi là loài thú bị lột da, dám bắt thầy ta về động! Đã không chịu trả, còn muốn hành hung. Đố mi chạy đi đâu cho khỏi.

Nói rồi đập một bảng.

Tiền Lộ Hồ đỡ liền, hai người đánh một hồi, tiên phuông sút miếng, song đã khoe tài với chủ động, nên chẳng dám trở vào, liền chạy lên trên núi.

Hành Giả rượt theo.

Còn Bát Giới đi kiếm không dạng động nào, liền trở về giữ ngựa.

Xảy nghe gió ùn ùn thổi tới, ngó lại thấy Hành Giả đương rượt yêu.

Bát Giới bỏ ngựa, vác đỉnh ba chận đầu, đập Tiền Lộ Hồ một đỉnh ba, chín răng lút vào mình mà chết.

Có bài thơ khen Bát Giới như vậy:

Đã mấy năm rồi chịu phép công,

Ăn chay niệm Phật hết làm hung

Lòng thành từ lúc theo Tam Tạng,

Mới có phen này lập chút công.

Hành Giả xem thấy, mừng rỡ ngợi khen.

Bát Giới hỏi:

- Sư huynh kiếm ra mối hay không?

Hành Giả nói:

- Nó đã bắt thầy nạp cho chủ động. Anh ra oai đánh với nó, nhờ em đập tiếp một đỉnh ba, cái công ấy của em đó. Vậy thì em giữ gánh đồ và con ngựa ăn cỏ, dạng anh đến động mà bắt Lão yêu, thì cứu thầy mới dạng.

Bát Giới nói:

- Như anh đánh Lão yêu có chạy, thì anh lừa nó lại phía này, dạng tôi đập nó.

Hành Giả tay mặt cầm thiết bảng, tay trái xách cây cọp, thẳng tới cửa động.

Ấy là:

Pháp sư mắc nạn vì yêu quái,
Đệ tử ra tài giết quỷ ma.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Huỳnh Phong đang ngồi trong động không biết tính mưu chi.

Xảy thấy tiểu yêu vào báo rằng:

- Hồ tiên phuông bị Hòa Thượng đập chết, kéo thầy bỏ trước động môn, lại muốn hành hung phá cửa.

Huỳnh Phong giận quá nói rằng:

- Hòa Thượng này không biết phải, ta chẳng ăn thầy nó, nó lại giết tướng ta. Thiệt đáng giận lắm. Ta thuở nay nghe danh Tôn Hành Giả, mà chưa biết mặt làm sao. Nay ra trận thử coi, có phải là chín đầu tám đuôi không cho biết. Tiểu yêu phải đồng tâm giết nó, mà báo oán cho Tiên phuông.

Nói rồi nai nịt hấn hoi, xách chĩa ba ra trận.

Hành Giả ngó thấy tiểu yêu ra trước. Chủ động theo sau, thiệt tướng vạm vỡ lắm!

Chủ động hét lớn rằng:

- Tôn Hành Giả ở đâu?

Hành Giả giơ thiết bãng đáp rằng:

- Tôn ngoại mi ở đây, không thấy sao mà hỏi?

Huỳnh Phong coi lại rõ ràng, thấy Hành Giả không đầy bốn thước, bộ tướng như khỉ già.

Liền cười ngất nói rằng:

- Tội nghiệp thì thôi, ta tưởng Hành Giả là diện mạo đường đường, oai phong lắm lắm, không dè ròm rỏ như bệnh lâu năm!

Hành Giả cười rằng:

- Mi là thằng không có mắt, tuy không ngoại khẩu người mà mạnh lắm, nếu đập cán chĩa nhằm đầu một cái, thì cao thêm sáu thước hẳn hoi.

Huỳnh Phong day cán chĩa đập đầu Hành Giả một cái.

Hành Giả đứng nhóng dậy, cao gần một trượng rõ ràng.

Huỳnh Phong hét lớn rằng:

- Tôn Hành Giả đừng làm phép điều ta, hãy đánh cho biết sức.

Nói rồi đâm một chĩa. Hành Giả đưa thiết bãng đỡ liền. Hai người đánh hơn ba mươi hiệp chưa thấy hơn thua.

Hành Giả nổi nóng, bứt lông bỏ vào miệng nhai nhỏ phun ra, miệng la biến biến! Biến ra trăm ngàn Hành Giả, cầm thiết bạng vây phủ Huỳnh Phong. Phép ấy gọi là Thân họa thân.

Huỳnh Phong đánh không lại, hớp gió hướng Đông Nam thổi ra.

Xảy có trận gió vàng vụt tới. Những Hành Giả biến ra đó, bị gió vàng thổi tống lên trời.

Hành Giả sợ mất lông, liều dùng mình thâu lại. Thâu lông rồi lướt tới đánh đùa. Bị Huỳnh Phong thổi vào mặt một hơi, Hành Giả nhắm con mắt mà chạy chết.

Còn Huỳnh Phong thâu gió trở về.

Khi ấy Bát Giới thấy gió vàng, tối tăm trời đất.

Bát Giới nhắm mắt nằm mọp bên núi, không dám cất đầu lên.

Giây lâu gió lặng rồi, nghe Hành Giả vừa đi vừa hét, Bát Giới mở mắt ra, thấy Hành Giả ở hướng Tây đi lại.

Bát Giới bái mà nói rằng:

- Anh ở đâu về đây? Thiệt trời gió lớn quá!

Hành Giả khoát mà nói rằng:

- Gió dữ thiệt! Thuở nay ta mới thấy gió lớn như vậy! Tiểu yêu Chúa động đánh với ta đặng ba mươi hiệp. Ta hóa phép Thân họa thân. Chúa động thất kinh thổi ra gió ấy. Ta cũng biết hô phong hoán vũ, mà không từng gió độc như vậy. Đứng chẳng vững chân nên phải chạy.

Bát Giới nói:

- Nếu cự không lại nó, thì làm sao mà cứu thầy?

Hành Giả nói:

- Sự cứu thầy thủng thẳng sẽ tính. Không biết đây có thầy thuốc nhãn khoa hay không? Lo thuốc trị con mắt cho ta đã.

Bát Giới hỏi:

- Con mắt anh sao đó?

Hành Giả nói:

- Ta bị Chúa động thổi vào con mắt cay xé, bắt chảy nước mắt hoài! Nếu không trị cho mau, để tới hết thấy đường thì khó lắm.

Bát Giới nói:

- Anh ôi! Đã ở trong rừng, lại thêm trời tối, sợ không nhà mà ngủ đờ, biết đâu mà kiếm nhãn khoa!

Hành Giả nói:

- Thiếu chi là chỗ ngủ, nhắm chừng Chúa động chưa dám hại thầy ta, mình kiếm nhà ngủ đỡ đêm nay, rạng ngày tính cứu thầy mới đặng.

Bát Giới nghe lời, dắt ngựa gánh đồ, đồng ra đường cái.

Xảy nghe tiếng chó sủa gần gần.

Bát Giới thấy xa xa có xóm dựa rừng, và bóng đèn nhấp nháng.

Hai người đi lần tới kêu cửa.

Ông chủ nhà cất tiếng hỏi:

- Ai?

Hành Giả bái mà nói rằng:

- Chúng tôi là học trò Đường Tăng, ở miền Đông Độ qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh, đi ngang núi này bị Huỳnh Phong đại vương bắt thầy tôi vào động, phần trời đã tối xin ông cho tôi tá túc một đêm.

Ông già ấy nói rằng:

- Vậy thời mời hai thầy vào đây mà nghỉ.

Hai anh em gánh đồ và dắt ngựa vào nhà, trà nước nghỉ ngơi.

Giây lâu dọn cơm chay thiếc đãi.

Anh em ăn uống xong xả. Ông già dọn chỗ nghỉ ngơi.

Hành Giả nói:

- Ngủ không đặng đâu mà sửa soạn, xin ông nói giùm một chút, đây có thầy bán thuốc con mắt hay không?

Ông già ấy hỏi:

- Ông nào đau con mắt?

Hành Giả nói:

- Tôi không dám dối ông, thiệt người tu hành thuở nay không bệnh con mắt. Bởi bữa nay đánh với Chúa động, bị thổi gió độc, làm cho con mắt xốn xang, nên mới hỏi thăm thuốc.

Ông già nói:

- Bạc ác thì thôi! Ông tu hành sao còn nói dối, Huỳnh Phong đại vương thổi gió độc. Không phải gió Đông, Tây, Nam, Bắc, không phải gió Xuân, Hạ, Thu, Đông. Ấy là gió Tam mụi thần phong, ở trong lỗ mũi, lỗ miệng và lỗ con mắt bay ra, thiệt là độc quá!

Hành Giả hỏi:

- Gió ấy ra thể nào?

Ông già nói, gió ấy như vậy:

Đã làm trời đất tối

Lại thêm quỷ thần kinh

Gặp núi non cũng sập

Nhằm người phải bỏ mình

Nếu thầy bị gió này, lẽ nào còn sống đặng? Trừ ra thần tiên phật thánh, mới vô sự mà thôi.

Hành Giả nói:

- Thiệt quả như lời, chúng tôi tuy không phải thần tiên, song thần tiên còn sau chúng tôi nữa, nên nó thổi không chết, gạt một điều con mắt xốn xang.

Ông già nói:

- Cứ theo lời ấy, thì ông không phải người thường. Song chốn này không ai bán thuốc con mắt. Tôi có gặp ông tiên truyền phương thuốc dán, gọi là Tam hoa cứu tử cao. Trong ấy có ba thứ bông và chín thứ hột. Trị các thứ nhãn phong.

Hành Giả nghe rõ, bái mà nói rằng:

- Xin ông cho tôi một chút?

Ông già ấy đưa thuốc dán biểu Hành Giả thoa vào. Dặn đừng mở ra, ngủ đến rạng ngày thì hết.

Bát Giới trải chiếu kê Hành Giả lại nằm.

Hành Giả không mở mắt ra, cứ rờ hoài rờ hũy.

Bát Giới cười rằng:

- Bớ ông thầy bói, cây gậy của thầy đây nè.

Hành Giả nói:

- Thằng ăn trộm hay kêu ngạo, mi tưởng ta đui thiệt hay sao?

Bát Giới nằm bụm miệng cười sục sục một hồi, Bát Giới ngủ trước, còn Hành Giả ngồi tới canh ba. Con mắt êm rồi mới ngủ.

Rạng đông Hành Giả thức dậy, dụi con mắt, khen rằng:

- Thiệt là thuốc tiên, con mắt muốn tỏ hơn khi trước. Ngó tư bề không thấy nhà cửa, có liễu cao hòe lớn mà thôi, thấy hai anh em ngủ trên đám cỏ.

Bát Giới thức dậy hỏi rằng:

- Anh ngồi tưởng giống gì đó?

Hành Giả nói:

- Em hãy nhượng con mắt lên mà coi.

Bát Giới ngó quanh quất, thất kinh ngồi dậy hỏi rằng:

- Con ngựa mình ở đâu?

Hành Giả nói:

- Vậy chớ vật gì buộc nơi gốc cây đó?

Bát Giới hỏi:

- Còn gánh đồ ở đâu?

Hành Giả nói:

- Vậy chớ giống gì trên đầu nằm?

Bát Giới nói:

- Ông chủ nhà tệ quá. Dọn đồ đi mà không kêu chúng ta. Theo ý tôi bàn, chắc là trốn nợ. Sợ xóm riềng hay mà cản, nên đi lúc canh ba. Còn mình ngủ như chết, người dỡ nhà mà cũng không hay. Thiệt là tệ lắm.

Hành Giả cười ngất mà nói rằng:

- Đừng có nói bậy, hãy coi tấm giấy trên nhánh cây.

Bát Giới gỡ lá thiệp, có bài thơ tứ tuyệt như vậy:

Non yêu ai dám đến làm nhà,

Hộ Pháp Già Lam biến hóa ra

Giúp thuốc cho người đà sáng mắt,

Gắng công trừ quỷ chớ dần dà.

Hành Giả nói:

- Mấy chú thần vật. Từ khi ta đặt Long mã, không rảnh mà kêu tên. Nay lại hiện hình làm lối!

Bát Giới nói:

- Anh hay buông lời cao cách, thần nào lại chịu anh kêu tên?

Hành Giả nói:

- Người không biết, để ta nói cho mà nghe: Hộ Pháp, Già Lam, Lục Đinh, Lục Giáp, Yết Đế, Công Tào, đều vâng lệnh Quan Âm bồ tát, theo bảo hộ thầy. Từ ngày ở núi Xà Bàn, ta có kêu cho biết đủ thiếu. Sau có em giúp việc, chẳng cần dùng các thần ấy, nên chẳng kêu tên.

Bát Giới nói:

- Chư thân đã vâng lệnh Phật mà phò hộ, nên chẳng dám hiện hình. Người mới hóa nhà giúp thuốc cho anh, còn trách móc sao phải. Hãy lo tìm phương thế mà cứu thầy.

Hành Giả nói:

- Đây đến động Huỳnh phong gần lắm. Em hãy coi đồ và giữ ngựa, để ta đi dò tin thầy, đặng tranh đua với nó.

Bát Giới nói:

- Phải, anh hãy thăm tin cho chắc thầy sống thác. Giả như thầy thác thiệt, thì chúng ta lo việc làm ăn. Bằng thầy hãy còn, thì hết sức hết lòng bảo hộ.

Hành Giả nạt rằng:

- Ngươi đừng nói bất lợi, nghe ra như tiếng rửa thầy. Thôi đừng nói xàm, ta đi đó.

Nói rồi nhảy một cái, đã tới động Huỳnh phong. Thấy trong còn ngủ mê nên chưa mở cửa, Hành Giả niệm chú, hóa ra một con muỗi bông, hai cẳng có rần có rục, bay vào trong động, thấy tiểu quỷ đương ngủ mê.

Chúa động dậy kêu hết thầy, rồi nói rằng:

- Chúng bây coi cửa nẻo cho tử tế. Sợ trận gió thổi Hành Giả không chết, chắc là tìm đến chẳng không.

Hành Giả nghe rồi, bay ra thấy cửa khóa chặt lắm. Liền chun lỗ hở ra ngoài. Thấy vườn rộng mênh mông, giữa vườn có cây trụ. Trên cây trụ ấy có trói thầy mình.

Hành Giả thấy thầy khóc thảm thiết, liền đậu trên đầu mà kêu rằng:

- Bớ thầy, bớ thầy.

Tam Tạng biết tiếng nói rằng:

- Ngô Không ôi! Ta trông gần chết đi mà thôi, ngươi ở đâu mà kêu ta đó?

Hành Giả nói:

- Tôi ở trên đầu thầy, xin thầy chớ nóng. Bữa nay tôi quyết bắt cho đặng yêu quái mà cứu thầy ra. Thôi tôi đi đó. Nói rồi kêu ve ve bay vào động, thấy Huỳnh Phong ngồi chính giữa mà điểm binh yêu.

Lại có Tiểu yêu vào báo rằng:

- Tôi đi tuần đến cụm rừng, thấy hòa thượng mở dài tai lớn. May tôi chạy lẹ, bằng không đã bị bắt rồi. Còn ông hòa thượng khỉ hôm qua đi đâu không biết.

Huỳnh Phong nói:

- Có khi bị gió thổi chết rồi, bằng không thì đi viện binh chỗ khác.

Tiểu yêu nói:

- Nếu gió thổi nó chết, thì chúng ta may biết đường nào. Lại e còn sống đi viện thần binh nào ta cũng không sợ. Hành Giả đậu trên trình, nghe rõ rất mừng. Liền bay ra xa xa, hiện hình về kêu Bát Giới.

Bát Giới hỏi:

- Anh thám nghe tin làm sao đó? Tôi ở đây mới rượt tiểu yêu.

Hành Giả cười rằng:

- Em thiệt có tài lắm!

Liền thuật câu chuyện cho Bát Giới nghe, rồi nói rằng:

- Nó đã khai tên, ngặt không biết Linh Kiết bỏ tát ở đâu mà thỉnh.

Anh em đương bàn luận, xảy thấy ông già đi ngoài đường.

Bát Giới ngó thấy, nói với Hành Giả rằng:

- Lời tục nói: Muốn thông việc dưới núi, thì hỏi kẻ đi đường. Anh hỏi thử ông già, họa may có biết chăng?

Hành Giả cất thiết bảng, chạy ra đường cái, bái ông già mà nói rằng:

- Chúng tôi đi thỉnh kinh, thầy tôi rủi bị yêu bắt. Xin ông làm ơn chỉ giúp, ông Linh Kiết bỏ tát ở nơi nào?

Ông già ấy nói:

- Ông Linh Kiết ở hướng Nam, cách ba ngàn dặm, có hòn núi tên Tiểu Tu Di. Trong núi có kiếng chùa, là chỗ Linh Kiết bỏ tát ở. Các ông đi thỉnh kinh của ngài hay sao?

Hành Giả nói:

- Không phải thỉnh kinh của ngài, thiệt cậy ngài một chuyện. Song không biết ngõ nên phải hỏi đường.

Ông già ấy chỉ hướng Nam mà nói rằng:

- Cứ đi như này thì tới.

Gạt Hành Giả ngó theo phía đó, ông già ấy hóa gió bay đi.

Hành Giả ngó lại thấy bên đường có một miếng giấy có đề bốn câu thơ rằng:

Nói lại Tề Thiên đặng rõ tình,

Ông già ấy thiệt Lý trường Canh,

Phật cho nhà gã Phi long trượng,

Linh Kiết đem truyền máy Phật bình.

Hành Giả cầm thiệp dạy lại, Bát Giới nói rằng:

- Anh ôi! Chúng ta mấy bữa rày rủi quá, hay thấy quỷ ban ngày. Ông già hóa gió là ai vậy?

Hành Giả đưa thiệp cho Bát Giới.

Bát Giới xem lá thiệp rồi hỏi rằng:

- Lý Trường Canh là ai đó?

Hành Giả nói:

- Ấy là danh hiệu ông Thái Bạch kim tinh.

Bát Giới nghe rõ, quỳ lạy thỉnh không mà nói rằng:

- Ân nhân tâu cứu tôi năm xưa, phải không ắt chẳng còn tánh mạng.

Hành Giả nói:

- Em đừng ló đầu ra, hãy trốn trong rùng mà coi đồ giữ ngựa. Đặng ta đi tìm Phật cứu thầy.

Bát Giới nói:

- Tôi biết mà! Tôi đã học phép rùa, cứ nhịn thua rút cổ. Anh đi lo việc ấy cho mau.

Hành Giả dùng phép Cân đầu vân, nhả qua chánh Nam một cái. Thấy có hòn núi, hào quang chiếu sáng lòa. Nhắm nghĩa cảnh chùa tốt lắm: Hương bay ngui ngút, chuông gióng thanh tao, Hành Giả đi tới chùa, thấy thầy đạo sĩ đương niệm Phật.

Hành Giả bái và hỏi:

- Đây phải là chùa Linh Kiết bồ tát chăng?

Đạo sĩ đáp rằng:

- Phải, mà tìm có chuyện chi?

Hành Giả nói:

- Xin ông làm ơn vào bạch cùng bồ tát rằng: Tôi là học trò Đường Tăng Tam Tạng, tên tôi là Tôn Ngộ Không, khi trước có làm Tề Thiên Đại Thánh, nay có chuyện cần cấp, xin vào ra mắt bồ tát bây giờ.

Đạo sĩ cười rằng:

- Danh hiệu nhiều quá tôi có nhớ ở đâu!

Hành Giả nói:

- Thôi ông nói tắt như vậy: Tôn Ngộ Không là đệ tử Đường Tăng xin vào ra mắt.

Đạo sĩ vào báo, Linh Kiết sửa áo mào ra tiếp nghinh. Rước Hành Giả vào ngồi, truyền đệ tử đem trà ra đãi.

Hành Giả:

- Tôi có chuyện cần cấp không rảnh mà uống trà. Thầy tôi bị Huỳnh Phong bắt rồi, nên đến nhờ ơn Bồ tát.

Linh Kiết Bồ Tát nói:

- Phật Như Lai có cho ta hai phép, là Phi Long trượng, với Định Phong châu đang ở đây mà trấn nó. Khi trước ta đã bắt định, lại dung cho nó tu hành, ngày nay nó phạm đến lệnh sư, làm cho ta mang tội.

Nói rồi lấy hai phép, dâng vâng đi với Ngô Không.

Khi tới núi Huỳnh Phong, Linh Kiết biểu Hành Giả rằng:

- Tôi ở trên mây, Đại Thánh xông vào khiêu chiến, dụ nó ra khỏi động, thì tôi bắt tức thì. Đã có Định Phong châu ở đây, chắc nó làm gió vàng không được.

Hành Giả y lời xách thiết bảng xông vào phá cửa.

Tiểu yêu vào phi báo.

Huỳnh Phong nổi giận nói rằng:

- Con khỉ này vô lễ quá! Thế này dung nó chẳng định rồi. Ta ra trận, quyết thổi cho nó chết.

Nói rồi cầm chĩa ba ra cửa động, nhảy đâm Hành Giả tức thời.

Hành Giả liền đánh lại.

Ước chừng ít hiệp, Huỳnh Phong day mặt về hướng Tốn, mà hớp gió Đông Nam, xảy thấy Linh Kiết ở trên mây, quăng gậy Phi Long xuống, hóa ra con rồng vàng tám móng, chụp đầu Huỳnh Phong đập vào núi, liền hiện nguyên hình là con chuột lông vàng nghệ.

Hành Giả giá thiết bảng muốn đập óc cho rồi, Linh Kiết cản rằng:

- Đại Thánh đừng giết nó. Nguyên nó là con chuột cống, tu dưới chân núi Linh Sơn. Song nó uống dầu lưu ly trước bàn Phật, nên đèn ấy lu hoài, nó sợ Phật Kim Cang bắt nó cầm tù, nên trốn xuống làm yêu làm quỷ. Bây giờ ta bắt định, phải nạp cho Phật Tổ xử phân. Nếu giết tu là vô lễ.

Hành Giả nghe nói liền tạ ơn.

Linh Kiết bay về Tây độ.

Nói về Bát Giới ở trong rừng lấp ló dòm hoài.

Xảy thấy Hành Giả về tới.

Bát Giới mừng rỡ hỏi rằng:

- Chẳng hay công việc ra thế nào?

Hành Giả thuật các chuyện, rồi nói rằng:

- Nay hai anh em mình đi tới động Huỳnh Phong, mà cứu sư phụ.

Bát Giới nghe nói mừng quá, đồng vào động Huỳnh Phong.

Những là thỏ đế, chồn hôi, nai chà, gấu ngựa, đều bị Đinh ba đập chết cả bầy.

Đồng ra sau vườn, mở dây cho Tam Tạng.

Bát Giới mừng rỡ dọn cơm nước đãi thầy, Hành Giả thuật các chuyện cho thầy nghe.

Tam Tạng cảm ơn hết sức.

Thầy trò ăn uống xong xả, đồng ra động tức thì.

Ba thầy trò nhắm hướng Tây thẳng tới.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về ba thầy trò đi ít ngày khỏi Huỳnh Phong lãnh, đi đường thẳng, hết Hạ qua Thu. Trời Tây sao lửa thấy lò mờ, liễu ủ tiếng ve kêu réo rất.

Ngày kia đi tới mé sông hết đường đi bộ.

Xảy thấy sông sâu thăm thẳm, sóng bủa tung bùng.

Tam Tạng ngồi trên ngựa nói rằng:

- Sông rộng mênh mông lại không có thuyền đò đưa đón. Biết làm sao qua tới mé sông?

Hành Giả nhảy lên mây che tay dòm xuống.

Trở về thưa lại rằng:

- Thầy ôi! Thiệt khó qua lắm!

Tam Tạng hỏi:

- Từ đây qua mé bao xa?

Hành Giả nói:

- Xẹt ngang qua chắt tám trăm dặm.

Bát Giới nói:

- Sao anh nhắm chắt như vậy?

Hành Giả nói:

- Con mắt ta ban ngày coi thấu việc dữ lành ngàn dặm. Khi nãy trên mây ngó xuống thấy sông sâu chẳng biết bao nhiêu, chớ bề mặt chắc là tám trăm dặm.

Tam Tạng thở ra quay ngựa lại. Xảy thấy trên bờ có tấm bia đá.

Thầy trò thấy trong bia đá có ba chữ cổ tự lớn, là "Luu Sa hà".

Dưới có bốn hàng chữ rằng:

Luu Sa rộng tám trăm,

Nước sâu ba ngàn tầm

Lông ngỗng trôi không nổi,

Bông lan rót cũng trâm.

Ba thầy trò đương coi bia, xảy nghe sóng bủa âm âm, dưới nước trôi lên một con yêu quá dữ.

Có bài thơ làm chứng như vậy:

Đầu đỏ chòm bờm tóc rối nhăng,
Tròn vo cặp mắt chói như đăng,
Màu chàm còn kém màu da mặt,
Tiếng sấm không bằng tiếng nói năng,
Minh bện áo lông vàng có sọc,
Lung đeo dây nịt trắng từ lần,
Sọ người chín cái mang đầy cổ,
Gậy báu cầm tay bộ dữ dần.

Con quái ấy chạy xốc lên bờ lại chụp Tam Tạng.

Hành Giả ôm thầy chạy hoảng. Bát Giới để gánh xuống, vác cào cỏ đập đũa.

Con quái ấy giơ gậy báu ra đỡ, hai người đánh ẩu đả tại mé sông Lưu Sa, hai mươi hiệp không phân thắng bại.

Còn Hành Giả ôm thầy Tam Tạng, ngồi coi Bát Giới đánh yêu, Hành Giả ngựa nghề, cứ xằng tay áo dần lòng không dặng, lấy thiết bảng bạch rằng:

- Xin thầy ngồi đây, không hề chi mà sợ, để tôi trợ chiến với Bát Giới giết con thủy quái mới xong.

Nói rồi nhảy vào giơ thiết bảng đập đại, con quái ấy kinh hãi liền nhảy xuống sông. Bát Giới dậm cẳng nói rằng:

- Ai biểu anh đánh tiếp? Nó đã đuối tay hết sức, nội năm ba hiệp nữa, tôi bắt sống như chơi, tại anh hành hung nó trốn mất biết đâu mà kiếm?

Hành Giả cười rằng:

- Không nói giấu chi em. Từ khi đánh con Huỳnh Phong đến nay, hơn một tháng không từng múa gậy, nay thấy em đánh với nó, hay biết đường nào, nên ngựa nghề nhảy vô thử sức. Không dè con quái ấy nhát quá, bại tẩu xuống sông, bây giờ biết làm sao cho dặng.

Nói rồi đồng trở lại với thầy.

Tam Tạng hỏi:

- Bắt dặng yêu quái hay không?

Hành Giả bạch rằng:

- Con quái ấy dở quá, nó nhảy xuống sông rồi.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ôi! Con quái ở sông này đã lâu, chắc lặn lội hay lắm.

Hành Giả nói:

- Phải! Nếu chúng tôi bắt đặng nó, thì chẳng giết làm chi. Biểu nó đưa thầy qua sông cho khỏi, ngặt tôi chưa quen thủy tánh, nên đánh dưới nước không hay.

Bát Giới nói:

- Lão Trư năm trước là Nguyên soái Thiên hà, nên từng quen thủy tánh. Song ngại bà con dòng họ nó trợ chiến với nhau. Còn tôi có một mình cự sao cho lại?

Hành Giả nói:

- Như người xuống nước chẳng khá đánh lâu. Trá bại dụ nó lên đây, thì có ta tiếp cứu.

Bát Giới nói:

- Phải.

Liền cởi giày ra, tay cầm đinh ba nhảy xuống sông, rẽ nước mà đi tới đáy.

Nói qua con quái ấy, thua về đương thờ đốc.

Xảy thấy nước rẽ làm hai, coi lại là Bát Giới.

Con quái ấy giả gậy đón đầu lại nạt rằng:

- Hòa Thượng này đi đâu đó?

Bát Giới đưa đinh ba ra đỡ, và hỏi rằng:

- Người là yêu tinh chi đó, mà dám đón đường ta!

Con quái ấy nói:

- Bởi người chẳng biết ta. Chớ ta không phải yêu ma quỷ quái, cũng không phải hạ tiện vô danh. Người hãy nghe ta nói:

Tu hành thần thánh châu Hoàng Thượng,

Phong chức Quyện Liêm ban bửu trượng

Làm bể lưu ly tượng chết tươi,

Nhờ ơn Xích Cước xin đày bướng

No thời xuống nước kiếm nơi nằm,

Đói lại lên bờ tìm thịt hưởng

Chín cái sọ người dẫu tích đây,

Gặp mi ăn tái không chờ nướng

Bát Giới nghe nói nổi giận mắng rằng:

- Người không có con mắt, tưởng dễ ăn thịt ta hay sao? Thế mi tưởng ta là tướng chạy, hãy coi cho biết đĩnh ba.

Nói rồi liền đập. Hai người đánh đồng lực.

Ban đầu còn đánh dưới sông, Bát Giới dẫn lần lần lên mặt nước, đồng đứng trên ngọn sóng, đánh đặng hai giờ.

Khi ấy Hành Giả đứng trên bờ ngựa nghể hết sức.

Xảy thấy Bát Giới trá bại, con quái ấy rượt theo.

Gần tới mé sông, Hành Giả nín không đặng nữa, nhảy ra đập một cây thiết bảng. Con quái ấy không dám cự, liền lặn xuống sông.

Bát Giới giận quá nói rằng:

- Tánh hay làm khi, phải rán tề tỉnh một chút thì tôi gạt nó lên bờ. Anh sẽ chặn nó dưới mé sông, thì bắt mới đặng. Bây giờ báo hại nó thất kinh lặn mất, một đời cũng không dám ló lên!

Hành Giả cười rằng:

- Thằng khùng, đừng có ngây ngà, để thua cho thầy rõ.

Nói rồi đồng trở lại, thuật các việc cho thầy nghe.

Tam Tạng nói:

- Bây giờ biết tính làm sao!

Bát Giới nói:

- Anh phải tính làm sao mới được?

Hành Giả nói:

- Bây giờ trời đã tối, để tôi đi xin com cho thầy ăn. Ngủ một đêm rạng ngày sẽ tính.

Nói rồi lấy bình bát nhảy lên thình không, một chút trở về dâng com cho sư phụ. Tam Tạng thấy Hành Giả về mau quá, liền kêu mà hỏi rằng:

- Ngộ Không, thầy trò ta hãy đến nhà cho com đây mà hỏi thăm cách thế qua sông này, còn hơn cự với con quái ấy.

Hành Giả cười rằng:

- Nhà ấy xa quá chừng! Cách hơn bảy ngàn dặm. Người chưa từng thấy con sông ấy, mà bày cách thế làm sao?

Bát Giới hỏi:

- Bảy ngàn dặm đường, sao anh đi mau dữ vậy?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn có nghề cân đầu vân hay lắm. Nhảy một cái tới 10 muôm 8 ngàn dặm đường. Giá bảy ngàn dặm mà bao xa, nhảy vừa vừa cũng tới.

Bát Giới nói:

- Anh nhảy xa như vậy, thì công thầy nhảy đại qua sông. Công hơi đâu đánh với con yêu cho mệt?

Hành Giả nói:

- Người cũng biết đặng vân, sao chẳng công thầy mà bay thử? Thầy là thai phàm xác thịt. Nặng hơn hòn núi Thái sơn. Chúng ta công rồi đặng vân sao nổi? Lời xưa nói: Dầu đỡ Thái sơn như hột cải, khó đem phàm tục khỏi vòng trần. Những phép thâm đường, phép dời núi, ta đều biết hết. Bởi vì phần thầy phải chịu hoạn nạn, đi xứ này cho đến xứ kia. Anh em mình tuy bảo hộ thầy, chớ thể khổ não cho thầy cũng không đặng. Dầu cho anh em mình đến Tây Phương cầu khẩn. Phật cũng không phát kinh. Vì có này:

Bằng thỉnh đặng như chơi, thì coi ra không quý.

Phải để cho thầy dày công cực khổ, mới thỉnh đặng kinh.

Bát Giới nghe nói liền dạ.

Thầy trò ăn cơm đỡ đói rồi ngủ tại mé sông phía Đông.

Rạng ngày Tam Tạng hỏi rằng:

- Ngô Không, bữa nay người tính làm sao đó?

Hành Giả thưa rằng:

- Tôi không biết tính làm sao, phải sai Bát Giới ra đánh nữa.

Nói rồi biểu Bát Giới rằng:

- Sư đệ phải đi một chuyến nữa. Ta không nóng nảy đâu. Đợi dẫn nó lên bờ cho xa, ta chặn phía mé sông thì bắt đặng.

Bát Giới vâng lời, vác đỉnh ba nhảy xuống.

Con quái ấy giá gậy mà nói rằng:

- Người đừng xông tới, coi gậy ta đây nè?

Bát Giới đưa đỉnh ba ra đỡ, rồi nói rằng:

- Cây gậy tang của mi đó, hay chi lắm mà khoe?

Con quái ấy nói:

- Mi không biết gốc tích cây bửu trượng của ta, hãy nghe cho rõ.

Nói rồi ca rằng:

Nhành quế cung trăng thành khí giới,

Đặt tên bửu trượng trừ yêu quái,

Ngươi Ngô Cang đốn rất cân phân,

Thợ Lỗ Ban làm không trễ nải

Muốn nhỏ muốn to ý nhiệm màu,

Biến dài biến vắn người kinh hãi

Có đâu vô dụng thể Đinh ba,

Cào cỏ xong rồi vung liếp cải.

Bát Giới nghe ca mắc cỡ, cười và nói rằng:

- Đồ chết bụi, khéo nói lẻ. Thứ cào cỏ vung liếp cải thầy nó, e đập nhằm một cái, chảy máu theo chín lỗ chân răng.

Con quái ấy nổi xung, giơ gậy liền đập.

Ấy là:

Bát Giới Sa Tăng chưa kết nghĩa,

Đinh ba Bửu trượng lại làm quen.

Hai người đánh đặng ba mươi hiệp, sức cũng cầm đồng, Bát Giới trá bại chạy lên bờ, con quái ấy đuổi theo gần tới mé.

Bát Giới nói:

- Mi giỏi lên đất liền đánh thử sức mới biết thấp cao?

Con quái ấy nói:

- Mi gạt ta lên bờ, cho có người trợ lực. Mi giỏi thì xuống mặt nước mà đánh với ta! Thiệt con quái ấy khôn lắm, không chịu lên bờ, cứ đứng dưới sông nói dần quay với Bát Giới.

Khi ấy Hành Giả thấy con quái ấy khôn quá, không chịu lên bờ.

Liên tính kể rằng:

- Để mình làm như điều xót gà, ắt là bắt nó đặng.

Tính rồi nhảy lên không trung, bay xuống mà nắm đầu tóc.

Con quái đang cãi lẩy với Bát Giới nghe tiếng gió gần mình, ngược mặt ngó lên thấy Hành Giả trên mây bay xuống.

Con quái thất kinh hồn vía lặn tuốt xuống sông.

Hành Giả nhảy xuống đất, đứng lơ lảo rồi nói rằng:

- Em ôi, con quái ấy khôn quá, không chịu khỏi nước, anh em ta biết tính làm sao? Bát Giới nói:
- Khó chịu lắm! Khó chịu lắm! Tôi rần đã hết hơi mẹ đẻ, mà đánh cũng cầm đồng. Có xuống nữa cũng vô ích.

Nói rồi hai người về bạch tỵ sự với thầy.

Tam Tạng nghe nói châu mày mà than rằng:

- Gay trở như vậy, biết làm sao mà qua sông này cho đặng?

Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng phiền não. Bát Giới bảo hộ thầy, đừng tranh đua với nó. Để ta qua Nam Hải đi thỉnh Quan Âm.

Bát Giới nói:

- Phải, phải. Anh gặp Bồ Tát bạch giùm cho tôi rằng: Ngô Năng cảm ơn thầy điều độ, nay đà theo sư phụ đi thỉnh kinh.

Tam Tạng dặn rằng:

- Người đi thỉnh Bồ tát, rồi trở lại cho mau, kéo nhọc lòng ta trông đợi.

Khi ấy Hành Giả dùng phép Cân đầu vân, bay qua Nam Hải. Nửa giờ đến núi Phổ đà, vào rừng Tử trước, cạy Du thần vào bạch với Quan Âm.

Nhằm lúc Phật Bà đương xem sen dựa mé ao với Bồng Châu long nữ, nghe báo, liền về ngự tòa sen.

Đòi Hành Giả vào hỏi rằng:

- Người đến có chuyện chi?

Hành Giả bạch rằng:

- Thầy tôi đến xóm Cao lão, thuê đặng một người đệ tử gọi là Trư Ngô Năng. Lại đặt hiệu là Bát Giới. Nay đi khỏi Huỳnh Phong lãnh, lại tới Lưu Sa hà. Sông ấy nước yêu sâu 3.000 dặm dàng. Bề ngang tới 800 dặm, không thuyền đò chi hết, thầy tôi khó nổi qua sông. Vả lại có thủy quái làm hung. Ngô Năng đánh ba lần cầm cự. Nên đến cầu Bồ Tát, đưa thầy tôi qua khỏi sông Lưu Sa.

Quan Âm nói:

- Cũng tại con khỉ này hay làm phách, không nói chuyện thỉnh kinh đó chằng?

Hành Giả bạch rằng:

- Ngô Năng đánh với nó dưới sông, chuyện ấy chắc không nói tới. Tôi dốc bắt cho đặng nó, mà biểu đưa thầy tôi qua sông.

Quan Âm nói:

- Con quái ấy là Quyện Liêm tướng quân phải đọa, đà thọ phép với ta. Biểu ở đó mà chờ Đường Tăng tới nơi, sẽ theo làm đệ tử. Phải người nói việc thỉnh kinh cho rõ, thì nó sẽ quy y.

Nói rồi kêu Huệ Ngạn đến.

Quan Âm lấy cái bầu đở trong tay áo, đưa cho Huệ Ngạn mà dặn rằng:

- Người đi với Ngô Không đến mé sông Lưu Sa, kêu bớ Ngô Tịnh thì nó đi lên. Trước đem nó tới quy y với Đường Tăng, rồi biểu nó lấy chín cái sọ người ta kết dính nhau vuông vức, để trái bầu chính giữa hóa ra thuyền phép cho Tam Tạng qua sông.

Huệ Ngạn vâng lời đi với Hành Giả.

Nói về Bát Giới xa xa ngó thấy Hành Giả đi với Mộc Tra, liền dắt thầy ra nghinh tiếp.

Bát Giới tạ ơn Mộc Tra.

Hành Giả nói:

- Chúng ta lo đi kêu tên ấy cho mau, rồi thủng thủng sẽ nói chuyện.

Tam Tạng hỏi:

- Kêu ai?

Hành Giả thuật chuyện lại.

Tam Tạng nghe rõ, quỳ lạy về hướng Nam.

Lại làm lễ Mộc Tra mà nói rằng:

- Xin Tôn Giả làm ơn đi cho kiếp kiếp.

Huệ Ngạn cầm bầu đở, bay đến giữa sông, cất tiếng cả kêu rằng:

- Ngô Tịnh, Ngô Tịnh, người thỉnh kinh đi tới đã lâu, sao người không chịu phép? Con quái ấy đương lặn dưới đáy nước, xảy nghe người kêu tới pháp danh, lại nghe nói có người thỉnh kinh tới, liền trỗi lên mặt nước, xem thấy Mộc Tra, mừng rỡ bái chào mà rằng:

- Tôi trễ sự tiếp nghinh, xin Tôn Giả miễn chấp. Còn Bồ Tát ở đâu?

Huệ Ngạn nói:

- Thầy ta không đến, sai ta tới dặn người rằng: Phải theo làm đồ đệ Đường Tăng, và lấy chín cái sọ kết bè vuông vức, để trái bầu này chính giữa, làm thuyền phép mà đưa thầy.

Ngô Tịnh hỏi:

- Người thỉnh kinh ở đâu?

Huệ Ngạn chỉ và nói rằng:

- Vậy chớ ai ngồi trên bờ đó?

Ngộ Tĩnh nghe nói, nhảy lên bờ quì trước mặt Tam Tạng mà nói rằng:

- Đệ tử có mắt không người, nên thấy thầy mà không biết, lỡ lầm xúc phạm, xin thầy mở lượng biển rộng thứ dung.

Nói rồi liền lạy.

Tam Tạng hỏi:

- Mi thiệt tình chịu theo đạo Phật sao?

Ngộ Tĩnh nói:

- Bạch thầy! Đệ tử trước đã vâng lời Bồ Tát, lấy tên sông làm họ, và đặt pháp danh gọi là Sa Ngộ Tĩnh, lẽ nào nay chẳng theo thầy!

Tam Tạng nói:

- Như vậy thì Ngộ Không đưa dao cạo cho ta.

Hành Giả đưa dao.

Tam Tạng cạo sạch tron tóc đỏ.

Sa Ngộ Tĩnh lạy thầy xong xả, rồi lạy kêu Hành Giả là anh cả, Bát Giới là anh hai. Tam Tạng thấy Ngộ Tĩnh lạy giống thầy chùa, nên kêu là Sa Tăng.

Huệ Ngạn nói:

- Thôi, người tu một thầy như anh em một nhà, việc lễ nghi chế bớt. Hãy lo làm phép thuyền cho kịp mà đưa thầy.

Sa Tăng không dám dằn dụa, cỡi râu chuối bồ đề, mà làm thuyền Bác Nhã. Để bầu đỏ chính giữa, thỉnh Tam Tạng xuống thuyền, bên hữu có Ngộ Tĩnh, bên tả có Ngộ Năng, đồng bay theo bảo hộ, ở trên cao thì có Mộc Tra, Hành Giả dắt ngựa và gánh đồ, đằng vân theo sau rớt, gió êm sóng lặng thuyền chạy đường tên, chẳng bao lâu đã đến bờ.

Tam Tạng bước lên mé, trong mình không lấm ướt chút nào.

Thầy trò day mặt về Nam Hải lạy tạ Quan Âm.

Tam Tạng tạ ơn Huệ Ngạn.

Huệ Ngạn thâu bầu hồng trở về Nam Hải, chín cái sọ tiêu mất, hóa chín ngọn khói bay tan.

Bốn thầy trò lấy làm lạ lùng, đồng nhắm cỏi Tây đi tới.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò đi dọc đàng bầy cạn nguồn lòng mới đạo, chuyện trò vui đẹp, chẳng chút ngại ngùng, mắng xem cỏ nội hoa ngàn, bóng ác đường thoi đưa, ba thu đã gần lụn.

Ngày kia trời tối, Tam Tạng nói với đồ đệ rằng:

- Mặt trời chen lặn, biết nhà nào ngủ đờ một đêm?

Hành Giả thưa rằng:

- Người tu hành thì uống nước suối, ăn trái cây, ngủ ngoài sương, nằm dưới nguyệt, chỗ nào cũng là nhà hết thầy, hỏi thăm xóm làm chi?

Bát Giới nói:

- Anh đi không, thì thông thả hơn hết, chẳng hề thương kẻ nặng nề, cái gánh đồ này, có một Lão Trư ra sức. Anh theo làm học trò lớn, để tôi làm chức trưởng công, tôi biết tánh anh muốn làm tiên, chẳng hề gánh vật, còn ngựa của thầy mập quá, để cho tôi gởi gánh đồ.

Hành Giả nói:

- Người tướng nó thiệt là ngựa hay sao? Ấy là Thái Tử thứ ba, con vua Long vương Tây hải, bởi vì phạm tội, nhờ Quan Âm xin với Ngọc Hoàng, dạy nó phải biến ra con ngựa kim, mà chở thầy cho tới Tây Phương Phật, ai có phần nấy, người còn xeo nó hay sao?

Sa Tăng nghe nói hỏi rằng:

- Nó là rồng thiệt sao anh?" Hành Giả nói:

- Phải.

Bát Giới nói:

- Thiên hạ đồn rằng: Rồng thì có phép thần thông, phun mây vượt biển, sao mà đi chậm như thường?

Hành Giả nói:

- Để ta biểu nó nhảy sải cho người coi.

Nói rồi giá cây thiết bạng, hào quang chiếu sáng đổ trời, con ngựa sợ đánh nhằm nó, liền chạy bay như tên bắn, Tam Tạng gò cương không lại, phải ôm cổ nó mà nằm. Chạy tới cụm rừng ngừng lại, Tam Tạng mới thở ra hơi, ngó thấy trong rừng có xóm, mừng rỡ nói rằng:

- Các đồ đệ, đây có nhà người, hãy ghé vào mà ngủ đờ.

Hành Giả ngó lên trời. Thấy mây lành che phủ, rạng chói đổ trời. Biết là Tiên Phật hiện ra, ngật thiên cơ không dám lậu.

Liên nói xuôi rằng:

- Tối rồi, may lắm, thầy trò vào đó mà ngủ nhờ.

Tam Tạng liền xuống ngựa. Thấy nhà lâu: Rèm che sáo phủ, cột vẽ rường soi.

Bát Giới trầm trồ rằng:

- Chắc là nhà giàu lớn.

Hành Giả bước tới, Tam Tạng cản rằng:

- Chẳng nên, chẳng nên; mình là người tu hành phải giữ phép luật. Đợi có ai ra cửa, sẽ xin cho vào đó mà ngủ nhờ.

Cùng nhau ngồi trước ngõ hèn lâu, không thấy ai ra hỏi.

Hành Giả nóng quá, bước vào cửa ngõ mà xem, thấy ba căn nhà trở mặt về hướng Nam, trong treo một bức sơn thủy. Trước có một cái bàn đục sơn đen. Trên bàn để cái lu đồng rất lớn.

Cột có đôi liễn xuân rằng:

Gió đưa tơ liễu trời vừa tối,

Tuyết đượm bông mai cảnh gặp xuân.

Trước nhà khách để sáu cái ghế da. Có bức bình phong che gió.

Hành Giả đương nhắm nhía, xẩy nghe có tiếng giày.

Thấy có đàn bà chừng ba mươi tuổi, bước ra hỏi tiếng dịu dàng rằng:

- Chẳng hay ai ở đâu mà lén vào nhà đàn bà góa?

Hành Giả hãi kinh nói rằng:

- Tôi là sãi Đại Đường bên Đông Độ, vâng chiếu chỉ qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh. Bốn thầy trò tôi đến đây, mặt trời chen lặn, nên vào xin phép cho chúng tôi ngụ đờ một đêm.

Người đàn bà ấy cười và hỏi rằng:

- Còn ba thầy nữa ở đâu? Xin mời vào luôn thể.

Hành Giả cả kêu rằng:

- Xin mời sư phụ đi vô.

Tam Tạng biểu Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa gánh đồ vào cửa.

Người đàn bà ấy bước ra nghinh tiếp, Bát Giới lén xem nhan sắc như vậy:

Trâm cài lược giắt kể đôi từng,

Châu ngọc tai đeo chiếu sáng trung,

Son phấn chẳng dôi coi cũng đẹp,

Dung nhan chỉ kém gái còn xuân.

Người đàn bà ấy mừng rỡ, rước bốn thầy trò vào nhà, mời ngồi theo thứ tự.

Xảy thấy con dâu tứ gái, bung ki vàng chén ngọc và một mâm trái cây mùi lạ ngọt ngào, trà ngon thơm ngát.

Người đàn bà ấy xắn tay áo rộng, bung trà trao đủ bốn thầy.

Lại truyền dọn cơm chay thết đãi.

Tam Tạng chấp tay hỏi rằng:

- Chẳng hay bà họ chi? Và xứ nầy gọi là xứ gì; xin cho tôi biết.

Người đàn bà ấy đáp rằng:

- Đây thuộc về phương Tây gọi là Đông Ấn độ. Còn tôi họ Giả, chồng tôi họ Mạc. Cha mẹ chồng tôi mất sớm, vợ chồng tôi coi sóc gia cang. Sự nghiệp muôn vàng, ruộng vườn ngàn khoảnh. Vợ chồng tôi có ba đứa con gái, không đặng chút trai, chồng tôi bỏ mình năm xưa, nay đà mãn phục. Không bà con chi hết, mẹ con tôi giữ gìn gia tài. Muốn gã con lấy chồng, lại sợ không ai coi sự nghiệp. Nay gặp bốn thầy trò ghé lại, bốn mẹ con tôi đương đóng cửa kén chồng. Không biết đại sự có hoan hỉ hay không? Xin cho tôi biết?

Tam Tạng nghe nói, giả điếc làm câm. Cứ lim dim ngồi tưởng Phật.

Người đàn bà ấy nói rằng:

- Tôi có ba trăm dẫy ruộng gò, ba trăm dẫy ruộng bung, ba trăm ngôi vườn thanh hoa đặng vật. Dê heo vô số, trâu ngựa cả bầy, đồng cỏ trái cây hơn bảy chục sớ, lúa gạo ăn chín năm không hết, hàng lục mặc mười năm có dư, bạc vàng dùng mãn đời cũng không thiếu. Kể chi nữ trang y phục nệm gấm màn thêu. Nếu bốn thầy trò bằng lòng ở đây, thiết hưởng phước thanh nhàn khoái lạc. Tội gì chịu cực mà đi không tới Tây Phương?

Tam Tạng cứ làm thính không nói.

Người đàn bà ấy nói rằng:

- Ngày sanh tôi là giờ Dậu, ngày mồng ba tháng tám, năm Đinh Hợi. Chồng tôi lớn hơn tôi ba tuổi. Tôi năm nay đã bốn mươi lăm, con gái lớn tôi tên Chơn Chơn, đặng hai mươi tuổi. Con giữa tên Ái Ái, mười tám tuổi. Con gái út tên Liên Liên, mười sáu tuổi, đều chưa có nơi nào. Tôi tuy xấu xa, chớ ba đứa nhỏ đều xinh tốt. Nghề nữ công cũng chẳng thua ai. Bởi chồng tôi không có con trai, nên cung chúng lắm. Cho ba đứa ăn học, đều biết làm thi phú văn chương. Tuy ở sơn lâm, mà không thô tục. Tài có sắc cũng có, xứ quê người chẳng quê; nhấm cũng xứng đôi với mấy thầy lắm. Nếu bằng lòng ở đây mà để tóc, thời làm chủ cái nhà nầy. Lại được mặc hàng lụa, ăn thịt thà, chẳng hơn đi Tây Phương, thì mặc vải bô, ăn cực khổ?

Tam Tạng ngồi trơ trơ, như vẹt nghe sấm, tợ ếch mắc mưa, cứ lộn thính con mắt. Còn Bát Giới nghe nói giàu sang thì mê, nghe nói nhan sắc cũng muốn, ngựa nghề nóng họng, ngồi trên ghế không yên, khác nào trong nệm có dòn kim, cứ nhồm lên nhồm xuống.

Dần lòng chẳng đặng, bước lại võ Tam Tạng mà nói rằng:

- Thầy không nghe bà chủ nói hay sao? Ngồi lim dim giả điếc. Lẽ nào người nói phải mà làm cách chẳng chịu trả lời?

Tam Tạng giựt mình, trợn mắt và xí một tiếng.

Bát Giới lui về chỗ.

Tam Tạng nói rằng:

- Mi là nghiệp chương. Người tu hành lẽ nào nghe giàu sang mà dòi chí, thấy sắc mà động lòng?

Người đàn bà ấy cười rằng:

- Tội nghiệp thì thôi! Đi tu hành mà có ích chi đó?

Tam Tạng hỏi:

- Vậy chớ bà ở thế lại có ích chi?

Người đàn bà ấy nói rằng:

- Vậy thầy nghe tôi nói việc sung sướng cả đời. Xin đọc bài thơ làm chứng.

Thơ rằng:

Xuân đồi đồ mới dạo xem hoa,
Hạ thưởng sen xanh mặc nhỏ nha
Thu có rau thơm và thịt sốt,
Đông thì nệm ấm với dầu thoa
Tu niên ngủ kỹ không mãi,
Cả kiếp ăn ngon mặc tốt mà
Trút cạn nguồn tình vui một bữa,
Khá hơn tìm tôi kiếm Di Đà.

Tam Tạng nói:

- Bà hưởng vinh hoa phú quý. Có ăn có mặc, con cái đầy nhà. Bà gọi là tử tế cũng phải. Còn tôi tu hành lại có ít theo tôi. Hãy nghe thử bài thơ thì biết.

Thơ rằng:

Tu hành theo phận chí không nguôi,
Trăng gió phường kia dạ phũ rồi
Ngoài thể tham lam là thể tục,

Trong mình đạo đức biết mình vui

Gần cúng cầu Phật xin qua đó,

Mở lối từ bi trở lại thôi

Gấm kẻ ở trần ăn mặc sướng,

E sau đọa xuống chốn tanh hôi.

Người đàn bà ấy nghe nói nổi giận đáp rằng:

- Thầy này thiệt vô lễ. Nếu tôi không vị tình ở Đông Độ, thì chắc đuổi ra ngoài. Tôi thiệt tình muốn dâng sư phụ quý khoái lạc cho mấy thầy, thầy lại nói biếm tôi như vậy! Dầu thầy mắc thọ phép tình nguyện không ưa việc thế thời thôi. Còn đệ tử của thầy, cũng cho đỡ một người làm rỗi. Có đâu nói gắt như vậy?

Tam Tạng thấy người ấy giận dữ, liền nói xuôi rằng:

- Thôi, Ngô Không ở lại.

Hành Giả bạch rằng:

- Tôi từ bé đến lớn không biết việc đời. Xin nhượng cho Ngô Năng là người thông thạo.

Bát Giới nói:

- Anh đừng trao gánh cho tôi, thủng thẳng luận bàn mới đặng.

Tam Tạng nói:

- Hai đứa bây không chịu, thì để Ngô Tịnh lại cho.

Sa Tăng bạch rằng:

- Tôi nhờ ơn Bồ Tát dạy biểu tu hành. Tôi tình nguyện theo thầy, chớ không tham phú quý. Có giết thì chịu, chớ không làm trái lẽ như vậy.

Người đàn bà ấy thấy ai nấy không chịu liền bước vào trong, đóng cửa bỏ bốn thầy ở ngoài, không trà nước chi hết.

Bát Giới than thở rằng:

- Thầy không thạo việc, nói một lời bất lợi biết dường nào? Phải chi thầy nói lòng vòng, cũng đặng ăn no ngủ ấm. Rạng ngày chịu không chịu, ai lại ép ai. Chẳng hơn không có cơm ăn, chịu một đêm sao nổi?

Sa Tăng nói:

- Thôi anh ở lại mà làm rỗi cho xong.

Bát Giới nói:

- Em đừng trao gánh cho ta, thủng thủng tính đi tính lại đã.

Hành Giả rằng:

- Không nói dài vẫn chi hết. Như người chịu ở lại, thì thầy làm xui với người ấy cho rồi. Người làm rể nhà giàu mặc sức ăn ngon bận tốt. Chắc dọn tiệc đãi họ, thầy trò ăn một bữa cũng no. Còn người ở lại đây, thì lương toàn vô hại.

Bát Giới nói:

- Anh luận cũng cao, song không khỏi tiếng này: Ra trần rồi về trần. Để vợ còn cưới chồng.

Sa Tăng nghe nói hỏi rằng:

- Nói vậy nhị ca đà có vợ hay sao?

Hành Giả nói:

- Em không hay việc ấy. Nguyên là con rể ông Cao Thái Công ở nước Ô Tư Tạng, bị ta bắt được mới theo. Vả lại Quan Âm có độ trước, nên cũng chẳng đã, phải bỏ vợ theo thầy. Nay cũng lâu ngày muốn bỏ thầy mà cưới vợ. Bát Giới người lạ ta vài lạy, thì ta tính dùm chuyện đó mới xuôi.

Bát Giới đáp rằng:

- Đừng có nói xàm. Ý ai cũng như nấy, muốn bắt tôi chịu xấu một mình. Lời thường rằng: Thầy chùa đấm sặc, như ma đói thêm cơm. Ai lại gan dạ nào mà nói tốt. Điều muốn làm lớn thì làm láo, nói ra thì sợ chúng cười. Đến nay, dầu đèn cũng không, cơm nước cũng vắng. Người ta rán một đêm còn được, báo hại con ngựa nhịn cỏ, mai đi sao thấu đường xa. Thôi, để tôi dẫn nó đi ăn ba miếng.

Nói rồi mở cương ngựa dắt đi một nước.

Hành Giả nói nhỏ với Sa Tăng rằng:

- Người ngồi đây với thầy, ta theo coi nó đi đâu cho biết.

Nói rồi ra khỏi nhà khách, dùm mình biến ra con chuồn chuồn đỏ, bay theo Bát Giới coi chơi. Thấy Bát Giới dắt ngựa gập cỏ không cho ăn, cứ dắt ra phía sau đứng đó. Xảy thấy người đàn bà dắt ba đứa con gái, đứng coi bông cúc nơi cửa sau.

Bát Giới dắt ngựa đi trò tới, ba nàng kia bước trái vào trong.

Người đàn bà ấy hỏi rằng:

- Thầy đi đâu đó?

Bát Giới buông dây cương bước tới, bái và nói rằng:

- Thưa mẹ, tôi đi cho ngựa ăn.

Người đàn bà ấy nói:

- Thầy người không biết tính, ở nhà ta thì sung sướng, chẳng hơn đi tới Tây Phương?

Bát Giới cười rằng:

- Mấy người ấy vâng lệnh vua Đường đi thỉnh kinh, nên không dám ở đây. Song tôi còn ngại lắm. Sợ mẹ chê tôi mở dài tai lớn, không chịu gả con.

Người đàn bà ấy nói:

- Ta không chê đâu. Bởi vì nhà không có đàn ông, miễn đừng một người cầm lái. Song ngại vì ba đứa nhỏ, sợ tách con gái hay chê.

Bát Giới thưa rằng:

- Xin mẹ nói dùm với mấy cô: Đừng chê mập chê ốm. Tuy thầy tôi tốt mã, song cũng chẳng đẹp mà ham, chớ như tôi diện mạo xấu xa, mà có ích lắm.

Người đàn bà ấy hỏi rằng:

- Người có tài chi, thì nói cho ta nghe thử.

Bát Giới ca rằng:

Tuy vấn sanh tướng xấu, Song cũng có tài năng

Đào giếng chùng ba khắc. Câu mưa nội nửa ngày,

Giữ nhà hơn chó sủa: Cào đất quá trâu cày,

Trăm việc đều thông cả: Siêng năng ít ai tày.

Người đàn bà ấy nghe nói khen rằng:

- Giỏi như vậy thì xong lắm. Song người về thưa lại với thầy. Nếu thầy người bằng lòng thì ta bắt rể.

Bát Giới nói:

- Thầy ấy không phải cha mẹ chi tôi, mà phải thưa đi thưa lại, ung không là tại nơi tôi.

Người đàn bà ấy nói rằng:

- Như vậy thì xong lắm, để ta tính lại với con ta.

Nói rồi bước vào đóng cửa.

Bát Giới không cho ngựa ăn cỏ, cứ việc dắt về.

Chẳng ngờ Hành Giả bay theo nghe đủ các việc, liền bay về hiện hình như cũ, thưa với thầy rằng:

- Bát Giới dắt ngựa về đó.

Tam Tạng nói:

- Ngựa thì phải dắt mới đẹp, nếu buông khơi thì nó chạy đi.

Hành Giả cười, rồi thuật hết các việc.

Khi ấy Bát Giới về tới, buộc ngựa xong rồi Tam Tạng nói:

- Ngươi thả ngựa ăn cỏ rồi chưa?

Bát Giới nói:

- Chẳng có cỏ non nên không thả ngựa.

Hành Giả nói:

- Không thả ngựa mà có quần ngựa hay không?

Bát Giới nghe hỏi biết chuyện lậu rồi, làm thinh không nói lại, ngồi ngoẻo đầu nhiều mỡ thở ra.

Giây lâu nghe tiếng mở cửa, những thế nữ cầm hai cặp đèn sáp, một cái lư hương, tiếng ngọc len ken, mùi thơm bát ngát, người đàn bà ấy dắt ba người con gái ra kêu mà nói rằng:

- Chơn Chơn, Ái Ái, Liên Liên mau ra mắt Đường Tăng ở Đông Độ.

Ba nàng ấy ra làm lễ, coi lịch sự như tiên.

Có bài ca làm chứng:

Mây như kiếng châu, mặt tợ phấn dôi

Sắc sảo đành nghiêng nước, nét na dễ động người

Liễu dịu dàng chân bước, huê chúm chím miệng cười

Nếu không Tiên nữ vì trần đọa thì cũng Hằng Nga xuống thế chơi.

Tam Tạng chấp tay cúi mặt, Sa Tăng nhắm mắt day lưng.

Hành Giả làm ngơ không ngó tới, có một mình Bát Giới coi không nháy mắt, nhìn muốn rớt tròng, mắt vĩa, bay hồn, bấm gan tím ruột, liền bỏ nhỏ rằng:

- Chào các tiên cô giáng hạ, thôi, mẹ biểu mấy cổ lui vào.

Ba nàng ấy đều lui vô hết, để lại một cặp đèn.

Người đàn bà ấy hỏi rằng:

- Bốn thầy trò, ông nào thương con tôi mà bằng lòng ở lại?

Sa Tăng nói:

- Chúng tôi đà nhứt định, người họ Trư ở lại đã xong.

Bát Giới nói:

- Em đừng đổ án cho anh, để tính đi tính lại.

Hành Giả nói:

- Còn tính nổi gì nữa? Người đã giao ước tại cửa sau rồi, bây giờ thầy làm Nam chủ hôn, ta đứng trưởng tộc. Sa Tăng làm mai, chẳng coi lịch làm chi, nay là ngày thiên ân tốt lắm, hãy lạy thầy vài lạy, rồi đi làm rể cho mau.

Bát Giới nói:

- Đừng nói chơi không đặng, có đâu làm trái lễ như vậy?

Hành Giả nói:

- Người đừng có chối, miệng kêu mẹ đã chẳng biết mấy lần, chuyện gì mà nói chơi không được? Mau mau vào trong cho ta ăn đám cưới.

Nói rồi tay mặt kéo Bát Giới, tay trái kéo áo người đàn bà ấy nói rằng:

- Thôi, mẹ vợ dắt chàng rể vào trong.

Người đàn bà ấy hối đầy tứ gái dọn cơm chay thiết đãi ba thầy.

Tam Tạng, Hành Giả, Sa Tăng ăn no rồi ngủ.

Còn người đàn bà ấy dắt Bát Giới đi không biết mấy phòng, Bát Giới nói:

- Thưa mẹ, tôi đã đói lòng, xin ghé phòng này một chút.

Người đàn bà ấy đáp rằng:

- Đây là kho lúa và hà để cối xay, chớ nhà bếp còn cách xa lắm.

Bát Giới nói:

- Thiệt nhà nhiều ngăn nắp quá!

Đi quanh co hơn một buổi, mới tới phòng nằm.

Người đàn bà ấy nói rằng:

- Nay nhằm ngày thiên ân, nhập phòng tốt lắm. Người làm lễ cho mau.

Bát Giới nói:

- Mẹ nói phải lắm, xin mẹ ngồi ngay bàn án ngó ra, đặng tôi lạy một lần luôn thể. Người đàn bà ấy cười rằng:

- Bợ thì muốn cưới cho mau, mà tiếc từ cái lạy! Tuy vậy cũng đặng, khỏi mất công nhiều lần.

Nói rồi ngồi lên, Bát Giới cúi đầu làm lễ.

Lạy rồi hỏi rằng:

- Thưa mẹ, tính gả người thứ mấy cho tôi?

Người đàn bà ấy nói rằng:

- Chuyện ấy chưa nhất định, muốn gả con lớn thì sợ con giữa nó phiền, muốn gả con giữa thì sợ

con út nó giận. Bằng gả con út, chắc hai đứa nó hôn, nên chưa định chắc.

Bát Giới nói:

- Thưa mẹ, nếu sợ phàn nàn xin gả cho tôi hết thầy, thì khỏi lo việc ghen tuông. Người đàn bà ấy nói rằng:

- Không lẽ ba đứa con, mà có một thằng rể?

Bát Giới thưa rằng:

- Nói như mẹ thì người ta không có hai ba vợ hay sao? Rất đổi là vua Nghiêu còn gả hết hai con cho ông Thuấn. Tôi khéo ở lắm, chẳng hề bỏ phép công bình?

Người đàn bà ấy nói:

- Không đừng, ta đưa cái khăn vuông cho người đội, chụp con nào thì con ấy phải ưng, ấy là lối bói thiên hôn đó.

Bát Giới nghe lời lấy khăn che mặt, rồi nói rằng:

- Xin mẹ kêu mấy cỗ ra đây.

Người đàn bà ấy nói rằng:

- Chon Chon, Ái Ái, Liên Liên. Ra cho rể mới choàn thiên hôn mà kết duyên gá nghĩa.

Nói rồi nghe ba nàng đều dạ, đeo vàng ngọc khua rổn rảng, mùi xạ hương bay bát ngát. Lòng mừng khắp khởi, chụp trước rồi chụp sau. Chụp chẳng đừng người nào, té nghiêng rồi té ngửa! Rán sức đổ mồ hôi hột, té đập mặt u đầu! Chụp cột này rồi ôm cột kia, đụng vách này nhào vách nọ!

Một ngời thở dốc và nói rằng:

- Mẹ ôi! Ba cô ấy quý quyết quá! Chụp không nhằm biết tính sao?

Người đàn bà ấy nói:

- Không phải nó quý quyết đâu, ấy là mắc nhượng cho nhau, nên không đứa nào chịu hết.

Bát Giới nói:

- Mấy cô không chịu, thì mẹ chịu cho rồi.

Người đàn bà ấy nạt rằng: Đừng nói bậy nà! Mi là bộ mặt heo, nên đừng đầu muốn đó. Không chừa nhạc mẫu hay sao? Bối ba đứa con ta đều khéo léo, dệt ba cái áo lót mồ hôi bằng gấm đều có nhận hột trân châu. Như người bạn áo nào vừa, thì gả đứa ấy.

Bát Giới nói:

- Xong lắm, xong lắm, nếu bạn đừng ba cái, thì gả hết cho tôi!

Người đàn bà ấy vào phòng lấy một cái áo đưa ra.

Bát Giới xem qua mừng lắm, bèn cởi trần mà mặc áo vào. Bận rồi nhào xuống đất; coi lại là dây buộc riết mình, chớ không phải áo, nó riết gần gãy ba sườn, thở không muốn đứng. Coi lại bốn mẹ con đi mất chẳng còn.

Nói về thầy trò Tam Tạng ngủ tới hừng đông, Tam Tạng mở mắt ra thấy mình ngủ trong rừng tòng bá, không biết nhà cửa đâu mất, lấy làm lạ lùng!

Tam Tạng thất kinh, dậy kêu đồ đệ, Sa Tăng nói với Ngô Không rằng:

- Anh ôi! Không xong rồi! Chúng ta đã gặp quỷ!

Hành Giả biết trước, cười chúm chím mà nói rằng:

- Tuy là ngủ trong rừng tòng, mà vui quá sức. Song không rõ Bát Giới bị hành tội ra thế nào?

Tam Tạng hỏi:

- Nó bị tội chi?

Hành Giả cười rằng:

- Bốn mẹ con người đàn bà hồi hôm đó, chắc là Tiên Phật hiện ra mà thử chúng ta. Nên nửa đêm biến mất. Còn Bát Giới phải mắc nạn chẳng sai.

Tam Tạng nghe qua, liền lay tỉnh không mà niệm Phật.

Xảy thấy trên cây tòng bay xuống một lá thiệp.

Sa Tăng lấy đem cho Tam Tạng.

Trong lá thiệp có tám câu thơ rằng:

Lê Sơn lão mẫu tu hành

Vị tiếng Quan Âm thỉnh xuống trần

Cậy Phở Hiền kia làm thực nữ,

Ẹp Văn Thù nọ giả gia nhân

Thánh Tăng giữ phép đà trọn đạo,

Bát Giới tham hoa muốn gãy lưng

Từ ấy sắp sau chừa các lỗi

Bằng quen thói cũ khó thành thân.

<div class='story_chapter'></div>

Ba thầy trò đương đọc bài kệ, xảy nghe trong rừng có tiếng kêu lớn rằng:

- Sư phụ ôi! Cứu tôi với! Từ rày sắp ới tôi không dám nữa đâu.

Tam Tạng hỏi:

- Phải Ngô Năng kêu đó phải không?

Sa Tăng thưa:

- Phải.

Hành Giả nói:

- Em đừng nói tới nó làm chi, chúng ta đi cho rảnh.

Tam Tạng nói:

- Tuy nó khờ dại mặc lòng, song vị tình Bồ Tát ngày xưa, cứu nó một phen kéo tội nghiệp.

Sa Tăng gánh đồ, Hành Giả dắt ngựa. Ba thầy trò đồng vào rừng kiếm.

Nói về thầy trò vào rừng, thấy Bát Giới bị trói dưới gốc cây, kêu la vang rên siết! Hành Giả cười rằng:

- Chàng rể ôi! Sao chùng nầy chưa dậy mà lạy thầy, và tạ mai nhơn trưởng tộc? Hỡi còn giả ngộ hay sao? Ủa! Nói vậy thì mẹ vợ với vợ trói chàng rể mà khảo đó chẳng?

Bát Giới thấy Hành Giả kêu ngạo, thì hổ thẹn trăm bề! Đau cho mấy cũng không la, phải cắn răng mà chịu đỡ.

Sa Tăng thấy tội nghiệp quá, nên chẳng nở lòng, liền để gánh đồ, lại mở dây cho Bát Giới.

Bát Giới hổ thẹn không dám ngó lên. Liền quỳ lạy thỉnh không, chẳng biết ai mà vái. Hành Giả hỏi:

- Người biết vị nào hiện ra mà thử đó chẳng?

Bát Giới nói:

- Tôi hôn mê bất tỉnh nên không biết ai.

Hành Giả đưa lá thiệp ra.

Bát Giới coi càng hổ thẹn.

Sa Tăng thấy Bát Giới mắc cỡ, nực cười nói cợt rằng:

- Nhị ca cũng khá lắm mới cảm động bốn vị Bồ Tát, giúp việc hôn nhơn.

Bát Giới nói:

- Sư đệ đừng nhắc chuyện đó làm chi nữa. Từ này sắp tới chẳng dám làm nhãn, cứ quấy gánh theo thầy cho tới Phật.

Tam Tạng khen rằng:

- Nói như vậy mới phải.

Hành Giả thỉnh thầy lên ngựa, dắt ra đường cái đồng đi.

Ăn gió nằm mưa, trèo non lặn suối, xảy thấy hòn núi rất cao.

Thiệt là,

Hoa nở hoa tàn đầy đảnh núi,

Mây qua mây lại quảng đầu non.

Tam Tạng ngồi trên ngựa mừng rỡ nói rằng:

- Đồ đệ, ta từ đi Tây Phương đến nay thấy nhiều non nước, không thấy núi nào cảnh tốt như vậy, có khi gần tới chùa Lô Âm. Phải sửa sang cho đàng hoàng, mà ra mắt Phật Tổ.

Hành Giả cười rằng:

- Sửa soạn chi gấp vậy?

Sa Tăng hỏi:

- Thừa đại ca đây tới Tây độ còn cách bao xa?

Hành Giả nói:

- Kể từ Đông Độ qua Tây độ cách mười muôn tám trăm dặm đường. Nay đi mười phần mớiặng một.

Bát Giới nói:

- Biết đi mấy năm cho tới.

Hành Giả nói:

- Ước sức hai em đi hơn mười mấy ngày cũng tới. Còn ta thì một ngày vừa đi vừa về năm chục lần, mà mặt trời chưa lặn. Chớ như thầy thì hết đợi hết trông!

Tam Tạng hỏi:

- Ngô Không, người nói ta đi mấy mươi năm mới tới?

Hành Giả nói:

- Thầy đi từ nhỏ cho tới già, già rồi trẻ lại một ngàn lần như vậy cũng chưa tới Tây Phương. Phải chi thành tâm, ngó lại Tây phương gần tới.

Sa Tăng nói:

- Chỗ này tuy không phải chùa Lô Âm, song cũng chỗ thần tiên chi đó?

Hành Giả nói:

- Phải. Đây là non tiên cảnh thánh, chúng ta đi chậm chậm mà xem hoa.

Nói về trong núi Vạn Thọ, có am Ngủ trang. Trong am ấy có một ông tiên, tên là Trấn Nguon Tử, hiệu riêng là Dữ Thế Đồng Quân. Trong vườn có một vật báu. Nguyên trước khi mới có trời đất, thì sanh ra cây này. Gọi rằng Thảo huồn đơn, lại kêu là nhơn sâm quả. Ba ngàn năm mới nở bông, ba ngàn năm mới có trái, ba ngàn năm nữa trái ấy mới chín cây. Gần cả muôn năm, mới có ba mươi trái. Hình như con nít mới đẻ ba ngày, có đủ tay chân, ngủ quan không thiếu. Nếu ai có phước, hái một cái sống đặng ba trăm sáu mươi năm, ăn đặng một trái thì sống bốn muôn bảy ngàn tuổi.

Ngày kia Nguon Tử thiên tôn mời Trấn Nguon lên cung Di lạc mà nghe giảng đạo. Các tiên nhóm lại rất đông. Còn Trấn Nguon đại tiên có bốn mươi tám người đệ tử tu luyện gần thành, đờng dắt theo nghe giảng, để hai người ở lại coi động, là hai đứa học trò nhỏ hơn hết, tên Minh Nguyệt với Thanh Phong.

Thanh Phong đã đặng một ngàn ba trăm hai mươi tuổi.

Minh Nguyệt mới một ngàn hai trăm tuổi mà thôi.

Khi Trấn Nguon đại tiên gần đi có dặn rằng:

- Ta đi rồi ít ngày, có người quen của ta là Đường Tam Tạng ghé đây. Nguyên ở Trường An vâng lệnh đi thỉnh kinh Tây độ, đừng thấy thầy sãi mà đem dạ dễ người. Phải hái trái nhơn sâm mà đãi Tam Tạng.

Hai đạo đồng thưa rằng:

- Người không đồng đạo thì chẳng bàn luận làm chi, ấy là lời Khổng Tử. Minh theo đạo Lão Tử, sao lại quen với thầy chùa?

Trấn Nguon đại tiên nói:

- Chúng bây không biết. Thầy ấy nguyên là đệ tử thứ nhì của Phật Tổ, ở tại Tây Phương, hiệu là Kim Thiên tử năm trăm năm trước ta đi coi hội Vu Lan, có quen biết với nhau, như tình bằng hữu. Nay tuy Kim Thiên tử đầu thai làm Tam Tạng, ta lẽ quên cụ ngài hay sao? Song đem trái nhơn sâm cho Tam Tạng ăn, đừng cho lũ đồ đệ hay; vì chúng nó là học trò ăn cướp.

Hai tiên đồng vâng lệnh, đều ở lại giữ am.

Nói về bốn thầy trò Tam Tạng đương dạo núi non, ngó thấy trong vương tre có lầu đài rực rỡ. Đi lần tới cửa ngõ, coi tợ cảnh tiên cõi phật.

Thiệt là:

Lặng lẽ rất yên lòng đạo đức,

Trống không chi nhận việc người đời.

Tam Tạng xuống ngựa, ngó bên tả của núi, có một tấm bia.

Trong bia có mười chữ lớn rằng:

Vạn thọ sơn phước địa, Ngũ trang quán động thiên.

Nghĩa là:

Đất sanh non Vạn thọ, Trời trở viện Ngũ trang.

Tam Tạng thấy chữ Viện, liền nói với học trò rằng:

- Đây là am viện của đạo sĩ, cũng như kiếng chùa Thiên. Hãy đi vô mà coi thử? Hành Giả nói:

- Phải.

Bốn thầy trò đồng bước vào. Thấy đôi liễn dán cửa ngõ rằng:

Trường sanh bất lão thần tiên phủ,

Dữ thiên đồng thọ đạo nhơn gia.

Nghĩa là:

Còn mãi không dời nhà đạo đức,

Sống hoài chẳng thác viện thần tiên.

Hành Giả cười rằng:

- Ông đạo này hay nói lối. Trên cửa cung Đâu Suất là chỗ ông Thái Thượng, cũng không viết liễn xất như vậy.

Bước vào cửa trông thấy hai đạo đồng ra nghinh tiếp. Thưa rằng:

Xin mời vào nghỉ.

Tam Tạng thấy hai đạo đồng, tinh thần tợ nước, cốt cách khác thường. Liền mừng rỡ đi theo vào am ấy. Thấy giữa am thờ bức tượng, có hai chữ Thiên Địa mà thôi. Để lư hương vàng trên bàn án đồ.

Tam Tạng thấp hương làm lễ, rồi hỏi hai đạo đồng rằng:

- Am Ngũ trang ở cõi Tây Phương. Sao chẳng thờ Tam Thanh Tứ đế, các vị tinh quân? Lại thờ chữ Thiên Địa?

Tiên đồng cười chúm chím mà rằng:

- Tôi không dám nói giấu sư phụ Thầy tôi thờ chữ Thiên là phải còn thờ chữ Địa là vì tình. Có lẽ nào thờ mấy ông ấy!

Tam Tạng hỏi:

- Vì có nào vậy?

Tiên đồng nói:

- Tam Thanh là bằng hữu của thầy tôi. Tứ Đế thầy tôi cũng quen lắm. Còn mấy vị sau là kẻ dưới tay của thầy tôi, mà phụng thờ sao phải?

Hành Giả nghe qua cười dài rồi nói rằng:

- Tưởng có một mình Lão Tôn hay nói ma, chẳng ngờ đồng lữ cũng vậy!

Tam Tạng hỏi:

- Vậy chớ lệnh sư ở đâu?

Thanh Phong thưa rằng:

- Thầy tôi đi nghe Nguơn Thỉ giảng kinh, vì có giấy mời hôm trước.

Hành Giả nghe nói cứ việc cười hoài.

Tam Tạng biểu ba người đi ra gánh đồ và dắt ngựa vào. Rồi mượn nồi vút com khô mà ăn đỡ.

Ba người ấy đi hết.

Thanh Phong dâng trà cho Tam Tạng.

Minh Nguyệt hỏi rằng:

- Thầy phải hiệu là Đường Tam Tạng, qua thỉnh kinh bên phật hay chăng?

Tam Tạng nói:

- Phải! Sao Tiên đồng biết đặt tên tôi?

Thanh Phong nói:

- Khi thầy tôi ra đi có dặn rành... . Nên tôi mới biết. Vậy xin thầy ngồi nghỉ, đặt tôi hái trái đem dâng.

Nói rồi hai đồng tử vào phòng. Một người cầm cái móc vàng, một người bung cái chậu đỏ. Trong chậu lót nhiều khăn tơ lụa cho êm. Đồng ra vườn nhơn sâm mà hái. Thanh Phong cầm móc vàng leo lên cây giựt xuống.

Minh Nguyệt đứng dưới gốc, giơ chậu đỏ hứng hai trái nhơn sâm.

Hái rồi đem ra dâng cho Tam Tạng mà nói rằng:

- Chúng tôi ở Sơn lâm còn cạn không có vật chi mà đãi thầy. Xin dâng hai trái này, cho sư phụ dùng mà uống nước.

Tam Tạng ngó thấy hai trái ấy, thì run lập cập và ngồi dang ra xa ba thước, mà nói rằng:

- Bạc ác thì thôi! Năm nay mùa màng đặt lắm, làm sao đến nỗi ăn thịt người? Đó là hai đứa

con nít mới sanh chưa đặng ba ngày. Sao lại biểu tôi ăn mà uống nước? Thanh Phong nghe nói nghĩ thầm rằng:

- Ông Hòa Thượng nầy thai phàm mắt thịt, nên không biết trái nhơn sâm.

Minh Nguyệt thưa rằng:

- Trái nầy gọi là nhơn sâm quả, ở trên cây sanh ra.

Tam Tạng rằng:

- Đùng có nói xàm. Lẽ nào cây lại sanh người đặng? Không ai ăn mà ép, hãy dẹp cho mau.

Hai người thấy Tam Tạng một hai không chịu ăn, túng phải bụng vào phòng mà thương nghị.

Thanh Phong nói:

- Đường Tăng không biết trái nhơn sâm. Thôi, anh em mình chia nhau mà hưởng. Minh Nguyệt nói:

- Phải. Bởi vì trái nầy để dành lâu không được. Nếu lâu nó hết giải, thì chết cứng như thầy ma, ăn chẳng ngon mà lại không bổ. Tại thầy ấy vô phước, nên anh em mình mới đặng nhờ.

Nói rồi mỗi người ăn một trái.

Nói về Bát Giới nấu cơm trong nhà bếp, cũng dựa bên đạo phòng, lóng tai nghe hai người đồng tử hối nhau: Lấy móc vàng mâm đỏ mà hái nhơn sâm.

Sau lại nghe nói:

- Đường Tăng không biết trái nhơn sâm. Thôi, anh em mình chia nhau mà hưởng. Bát Giới nghe nói thêm chảy nước giải, ước phải chi có một trái mà ăn.

Xây thấy Hành Giả dắt ngựa tới, buộc trên nhánh cây.

Bát Giới ngoắt lia ngoắt lịa.

Hành Giả bước tới, Bát Giới nói rằng:

- Đây có một món bửu bối, anh biết hay không?

Hành Giả hỏi:

- Bửu bối gì ở đâu?

Bát Giới nói:

- Anh biết nhơn sâm quả hay không?

Hành Giả nói:

- Tuy ta chưa thấy, mà nghe người nói: Nhơn sâm quả là Thảo hườn đơn, nếu ăn nó thì sống lâu lắm. Mà ở đâu có bây giờ?

Bát Giới nói:

- Hai đạo đồng dâng hai trái cho thầy. Thầy không biết là trái nhơn sâm; chẳng hề động tới. Hai thầy khốn nạn quá. Phải chi thầy không hưởng, thì nó hiến cho mình. Té ra hai đứa đem nhơn sâm vào phòng, nuốt ột với nhau hết trọn! Chúng ta không đặng một miếng, cũng nên hái trộm mà ăn.

Hành Giả nói:

- Chuyện ấy dễ như chơi, để ta đi hái.

Nói rồi liền chạy.

Bát Giới niu lại nói rằng:

- Tôi nghe nó nói phải lấy móc vàng mới hái đặng, mình phải sắm cho sẵn sàng. Hành Giả nói:

- Ta hiểu rồi.

Liền tàng hình vào phòng, không thấy đạo đồng ở đó. Ngó quanh ngó quất. Thấy trên song có móc một cây móc vàng dài ước chừng hai thước, lớn bằng ngón tay cái mà thôi. Trên có cái vòng bằng nhung, dưới cán có củ tỏi, chắc Kim bích là vật này. Vì có vòng để móc vào mà giựt. Lấy rồi ra cửa sau ra tới vườn huê, đi khỏi vườn huê tới vườn rau cải, đi khỏi vườn cải thấy có cửa ngăn. Mở cửa ngăn ra, thấy một cây Đại thọ.

Thiệt là: Cây thom bát ngát, lá rậm diêm đà, coi cho kỹ thì lá như lá chuối, cây cao ngàn thước, đo giáp vòng 70 thước dư.

Hành Giả đứng dưới gốc ngó lên thấy nhánh bên nam có một trái, coi như dưa con nít, sau đuôi có cuốn dính trên nhánh cây. Chân tay đều cử động. Lắc đầu nhìn mặt, nghe xa xa như tiếng khóc la.

Hành Giả mừng quýnh nói:

- Thiệt ta chưa từng thấy!" Nói rồi nhảy dựng lên cầm móc vàng mà giựt. Thấy rụng xuống một trái, nhảy bổ theo liền. Kiếm hèn lâu không đặng.

Hành Giả nói:

- Dầu nó có căng, chạy cũng nội khoản này. Vì có nào mà kiếm hoài không đặng! Chắc là Thổ Địa giữ vườn, không cho ta hái trộm, nên lén giấu đi.

Nghĩ rồi liền bắt ấn, niệm thần chú ám tự, thâu Thổ Địa tức thì.

Khi ấy Thổ Địa đến làm lễ hỏi rằng:

- Đại Thánh đòi tiểu thần tới, có dạy chuyện chi?

Hành Giả nói:

- Người há không biết Lão Tôn là ăn cướp tổ hay sao, năm xưa ta ăn trộm bàn đào, uống vụn ngụ tửu, lại ăn cắp thuốc Linh đơn, chẳng ai dám chia của tang với ta hết thấy. Giá gì nay ta lén hái một trái nhơn sâm quả, mà người chặn lộn của ta? Vả chẳng trái ấy ở trên cây, chim cũng

ăn, dầu ta ăn một trái lại can chi? Có sao ta mới làm rớt xuống đây, lẽ nào ngươi giựt ngược?

Thổ Địa nói:

- Xin Đại Thánh miễn chấp tiểu thân, sự ấy rất oan cho tôi lắm! Bửu bối ấy là vật Địa tiên, còn tôi là quỷ tiên lấy làm sao đặng? Chẳng những là cầm không đặng, thiệt vô phước chưa đặng hưởng lần nào.

Hành Giả nói:

- Nếu ngươi không lấy. Có gì rớt xuống liền mất đi?

Thổ Địa nói:

- Đại Thánh biết nó là vật trường thọ. Mà chưa rõ nó có kị ngũ hành.

Hành Giả nói:

- Nó kị những vật gì?

Thổ Địa nói:

- Trái này gập hơi vàng thì rụng, cây đưng đến thì khô, gần lửa thì cháy đen, rớt xuống đất thì lặn mất. Nên phải dùng đồ vàng mà móc nó, nếu để gần hơi cây thì mất nước, ăn cũng không hay, nếu muốn ăn thì để nó vào đồ sành, chế nước lạnh vào thì tan ra nước mà uống. Tuy đất này bốn muôn bảy ngàn năm, cứng hơn sắt, dùi khoan không phủng, mà nó chun xuống như chơi. Bởi vậy ăn nó thì sống lâu lắm.

Hành Giả không tin lời ấy, lấy thiết bảng đập xuống đất, nghe kêu một tiếng, thiết bảng dội lên mà đất không có dấu!

Hành Giả nói:

- Kỳ lắm, kỳ lắm! Làm ngươi bị rầy oan rầy ức, thôi ngươi trở về đi.

Thổ Địa vâng lời biến mất.

Khi ấy Hành Giả tính ra kế. Liền cầm móc leo lên, một tay móc nhọn sầm một tay kéo áo ra hứng, bọc đặng ba trái, chạy riết về trù phòng, nói với Bát Giới rằng:

- Cửa này không phải cửa riêng, nếu ăn lên Sa Tăng thì dở lắm. Hãy kêu một tiếng cho mau!

Bát Giới ngoắt Sa Tăng vào nhà bếp.

Hành Giả dở bọc hỏi rằng:

- Em biết vật gì đó hay không?

Sa Tăng nói:

- Ấy là nhọn sầm.

Hành Giả nói:

- Thiệt hay lắm, em đã biết trái nhon sâm, khi trước ăn tại đâu mà rõ?

Sa Tăng nói:

- Tôi tuy chưa ăn nó, mà hồi làm Quyện Liêm đại tướng, thường thấy các tiên ngoài biển đem dâng cho Ngọc Hoàng, song chưa ăn đặng. Đại ca cho tôi xin một chút, đặng nếm cho biết mùi!

Hành Giả nói:

- Không cần xin một chút làm chi, cứ ba anh em mỗi người một trái.

Bát Giới lấy một trái, nhấp vào cái rồi nuốt, lật đật không kịp nhai.

Liên hỏi rằng:

- Sư huynh sư đệ, hai người ăn nó ra làm sao?

Hành Giả nói:

- Người ăn trước hết thầy, còn trở lại hỏi ai.

Bát Giới nói:

- Tôi ăn mau quá, chẳng biết có hột hay không? Tôi nhấp sơ rồi nuốt trọn. Anh ôi! Hễ làm ơn thì làm ơn cho trót. Kiểm thêm một trái nữa, tôi ăn thửng thửng cho biết mùi.

Hành Giả nói:

- Bụng người tham không cùng, biết bao nhiêu cho đủ? Mình cũng có phước lắm mới ăn đặng một trái này. Thôi thôi đã đủ rồi, đừng có đòi nữa.

Nói rồi đứng dậy lấy Kim bích quăng vào lỗ song.

Còn Bát Giới cứ cần nhần cần nhần nói hoài, cũng có bấy nhiêu chuyện.

Vừa lúc hai đạo đồng trở lại đạo phòng, nghe Bát Giới cần nhần:

- Ăn trái nhon sâm uống miệng quá! Phải đợc một trái nữa ăn mới biết mùi.

Thanh Phong nghe nói nghi rằng:

- Minh Nguyệt! Em nghe hòa thượng mở dài nói đó không? Giống gì mà phải đợc một trái nữa ăn mới biết mùi. Khi thầy đi có dặn rằng: Phải phòng lũ học trò ăn cướp. Có khi nó hái trộm nhon sâm chẳng.

Minh Nguyệt ngó ngoái lại nói rằng:

- Không xong rồi anh ôi! Cây kim bích sao rơi xuống đất? Mình ra vườn xem thử thể nào.

Hai người đi ra thấy cửa vườn đã mở, coi đếm lại còn có hai mươi hai trái.

Minh Nguyệt nói:

- Nó hết thầy là ba mươi trái, thầy hái hai trái chia nhau mà ăn, lại còn hái hai trái mà đãi Tam

Tạng, thì còn hai mươi sáu trái rõ ràng sao mất hết bốn trái, chắc là các sãi trọc ăn cắp rồi. Thôi cứ vô nhieć Đường Tăng thì ra mối.

Nói rồi hai người vào chỉ mặt Tam Tạng mà mắng trọc ời trọc hỏi hơn một hỏi, Tam Tạng nghe không hết mới hỏi rằng:

- Chuyện chi mà Tiểu đồng rầy dữ vậy?

Thanh Phong nói:

- Thiệt là người điếc, người ta mắng nhieć mà không nghe, ăn vụn trái nhơn sậm, mà không cho người ta nói!

Tam Tạng nói:

- Tôi có biết trái nhơn sậm ra làm sao! Xin chớ nói oan mang tội.

Minh Nguyệt nói:

- Tôi đem cho thầy ăn thầy nói in đũa con nít, mới đó đã quên lũng hay sao?

Tam Tạng nói:

- Mô Phật, thấy trái đó đà thất kinh hồn vía, tôi nào dám động tới đâu, xin đừng nói tôi ăn vụn vật này mà mang tội.

Thanh Phong nói:

- Tuy thầy không ăn, ngặt học trò thầy nó ăn vụng.

Tam Tạng nói:

- Có khi phải đó. Thôi đừng có rầy, để tôi hỏi lại, như quả nó ăn cắp, bắt nó lạy mà chịu lỗi với hai ông.

Tam Tạng liền kêu ba người đồng lên biểu.

Sa tăng nói:

- Không xong rồi, chắc sự nhơn sậm đã lậu!

Hành Giả nói:

- Mắc cỡ chết đi mà thôi! Chịu tiếng ăn vụng, xấu hổ biết dường nào, chi bằng chối phứt cho xong, không tang án gì mà sợ?

Bát Giới nói:

- Phải phải, ai chịu án ăn vụng làm chi.

Ba anh em bàn luận rồi, đồng đi ra một lượt.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về ba anh em đến trước đèn, Tam Tạng hỏi rằng:

- Đồ đệ! Trong am này có trái nhơn sâm, mà đũa nào ăn cắp?

Bát Giới nói:

- Tôi thiệt không biết.

Hành Giả đứng chúm chiêm Thanh Phong nói:

- Ai cười thì nấy ăn vụng.

Hành Giả hét rằng:

- Trời sanh cái bộ miệng ta vui vẻ, mới ngó tưởng là cười. Chớ ai biết nhơn sâm ra làm sao mà người nói nhận diện!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, mình là người tu hành, chẳng nên nói dối, ăm làm chi những vật sau lưng! Như có ăn lỡ rồi, thì lạy người ta mà chịu lỗi. Để chối cãi làm chi.

Hành Giả thấy thầy nói phải, liền thưa thiệt rằng:

- Chuyện này không phải tại tôi. Bởi Bát Giới thấy hai người đạo đồng ăn, nên biểu tôi kiếm mà ném cho biết, tôi hái ba trái về chia ba người ăn. Bây giờ biết làm sao mà liệu?

Minh Nguyệt nói:

- Ăn vụng của người ta hết bốn trái, mà thầy còn nói không phải học trò ăn cướp hay sao?

Bát Giới nói:

- Mô Phật, hái trộm bốn trái mà đem về có ba trái mà chia. Đã dính tay hết một trái. Coi ai nặng tội hơn?

Bát Giới cứ cần nhằn như vậy mãi.

Còn hai đồng tử hỏi ra quả tang chánh án, càng mắng nhiếc hơn xưa.

Hành Giả tức mình, trợn mắt tròn vo, nghiêng răng trèo trẹo.

Nghĩ rằng:

- Hai thằng nhỏ thiệt đáng ghét quá chừng. Để ta làm tuyệt hậu, báo hại cho chúng nó hết ăn trái nhơn sâm.

Nghĩ rồi, nhổ một cái lông sau ót, biến ra Ngô Không giả đứng cùng Bát Giới, Sa Tăng, còn mình xuất thần ra vườn nhơn sâm, cầm thiết báng nhảy dựng lên, đập nhơn sâm rụng hết phân

nữa. Rồi chuyển thân lực xô trốc gốc cây nhọn sấm.

Thiệt là:

Nhơn sấm trốc gốc bầy trơ rế,

Đạo sĩ nhăn răng chịu chết thềm.

Hành Giả xô ngã cây nhọn sấm, coi lại không còn một trái. Vì thiết bảng có bịt vàng nên đụng nhằm thì rụng. Khi ngã xuống đất thì nhập thổ, nên còn cây lá mà thôi. Hành Giả nói:

- Như vậy mới hết tức mình.

Nói rồi hiện về như cũ.

Nói về hai đồng tử mắng một buổi trọn, mấy thầy trò làm tỉnh mà chịu.

Thanh Phong nói:

- Minh Nguyệt, ta coi các hòa thượng chịu li không nói lại. Có khi không phải hái bốn trái chẳng, thế tại lá rậm che khuất nên đếm sai một trái. Hãy ra coi lại, kéo mắng hiếp người ta.

Minh Nguyệt nói phải.

Hai anh em đi tới cửa vườn, thấy cây nhọn sấm trốc gốc gãy nhánh, rụng là hết trái. Hai người chết điếng.

Hai đạo đồng nhào xuống đất kinh hãi nhưng biết làm sao cho đặng.

Hai người chắc lưỡi than dài.

Thanh Phong nói:

- Cây thuốc tiên chết rồi, thầy về hỏi trả lời sao đặng?

Minh Nguyệt nói:

- Xin sư huynh đừng kinh hãi. Nhắm không ai vô đây? Chắc là hòa thượng mặt nhiều lông, làm ra công chuyện đó. Nếu cãi lẫy với nó, ắt là đánh lộn chớ chẳng không, mình có hai anh em, cự sao lại bốn hòa thượng. Chi bằng chịu lỗi, gạt nó như vậy: Nhắm chừng nó nấu cơm đã xong, ta đem đồ ăn cho nó. Đợi ngòi mâm thì đóng cửa. Cầm lại đó mà đợi thầy về. Thầy xử lý nào tự ý.

Thanh Phong khen phải, đồng mừng rỡ trở vào.

Khi ấy Thanh Phong, Minh Nguyệt đến lạy Đường Tăng mà chịu lỗi rằng:

- Khi nãy anh em tôi nói xúc phạm nhiều lời, xin sư phụ miễn chấp.

Tam Tạng hỏi:

- Vì có nào mà chịu lỗi?

Thanh Phong nói:

- Trái nhọn sẫm chẳng hề mất. Bởi lá rậm nên coi chẳng phân minh. Tôi mới đếm lại rõ ràng còn nguyên hiện.

Hành Giả nghe nói lấy làm lạ nghĩ rằng:

- Cây trái đã tang hoang, sao lại nói còn nguyên hiện. Hay là cây ấy, có phép cải tử hoàn sanh?

Tam Tạng nói:

- Như vậy thì mình dọn cơm mà ăn!

Bát Giới đi dỡ cơm đem dọn.

Hai tên đồng tử bung phụ đồ ăn, lại nấu một bình trà ngon mà hờ đó.

Bốn thầy trò mới cầm đũa, hai đồng tử đóng cửa khóa liền.

Bát Giới cười rằng:

- Phong tục ở đây lạ lắm, ai đòi ăn cơm còn sớm, mà đóng cửa bao giờ?

Minh Nguyệt nói:

- Phải, phải. Ăn cơm rồi sẽ mở cửa.

Thanh Phong mắng rằng:

- Sãi trọc chết thềm ăn vụng, là một tội rồi, sao lại dám cả gan xô gãy cây nhọn sẫm, làm mất giống linh trong ám báu, hỡi còn nói lẽ hay sao? Hoặc đâu thai kiếp khác, mới đi tới Tây Phương, chớ kiếp này hết kể.

Tam Tạng nghe nói, thất kinh ghen hợm, buông đũa thôi ăn.

Hai đồng tử đóng ba vòng cửa, mắng hơn một buổi, rồi vào phòng khóa cửa nghỉ ngơi.

Còn Tam Tạng tức tối, nhiếc Ngộ Không rằng:

- Thằng mặt khỉ tới đâu cũng gây họa. Đã ăn vụng lỡ thì người ta mắng nhiếc cũng phải nghe, có lẽ nào lại hại cây người cho tuyệt giống, nếu chuyện này chúng kiện, dầu ông già mi làm quan xử đoán cũng không lẽ vị tình.

Hành Giả nói:

- Thôi mà, thầy đừng có ngây lắm! Trời tối hai đứa nó vào phòng hết, đợi nó ngủ mình sẽ trốn mà đi.

Sa Tăng nói:

- Anh ôi! Ba vòng cửa nó khóa hết, lại giấu chìa khóa rồi, mở làm sao cho đặng? Hành Giả cười rằng:

- Không cần gì hết. Lão Tôn có phép thần thông.

Bát Giới nói:

- Ai không biết anh có phép? Anh hóa ra đĩa bò cũng được, hóa ra muối bay cũng như chơi, ngặt chúng tôi không biết làm sao, phải giơ đầu mà chịu tội.

Tam Tạng nói:

- Nếu nó không đem chúng ta ra hết, thì ta niệm thần chú ngày xưa, coi nó chịu nổi không cho biết.

Bát Giới nghe nói hỏi rằng:

- Thưa thầy, thần chú chi ngày xưa?

Hành Giả nói hót rằng:

- Bởi em không rõ. Cái niện trên đầu ta, nguyên Quan Âm Bồ Tát truyền cho thầy, thầy gạt ta đội lên, nó dính vào thịt. Hễ niệm thần chú thì niện ấy bóp lại gần bề đầu, nhờ phép thầy trị ta mớiặng. Thầy đừng niệm làm chi cho mệt, bề nào tôi cũng đem ra.

Coi lại trời đã khuya rồi, đạo đồng ngủ hết, Hành Giả nói:

- Bây giờ phải thôi đi lăm.

Nói rồi cầm thiết bảng chỉ lên ống khóa, làm phép giải tỏa mở các cửa tức thì.

Tam Tạng lên yên, Sa Tăng dắt ngựa.

Bát Giới gánh đồ hành lý đồng theo Đại Thánh ra khỏi viện Ngủ trang.

Khi ấy Hành Giả nói:

- Khi tôi làm Tề Thiên đại thánh cõi tiên, tôi đặt vận ăn cuộc với Tăng trưởng thiên vương. Tôi ănặng ít con buồn ngủ, gọi là Hạt thóa trùng. Hễ cho đậu trên con mắt thì buồn ngủ. Để tôi trở lại cho hai thằng nhỏ ngủ một tháng cho biết chừng.

Nói rồi đến cửa phòng bắt hai con buồn ngủ quăng vào lỗ song, giống ấy cứ kiếm con mắt người ta mà đậu. Hai người ngủ như say như chết, rồi Hành Giả chạy theo Tam Tạng.

Đêm ấy ngựa đi không ngừng vó, tới trời sáng mới dừng.

Tam Tạng nói:

- Trời đã sáng rồi, thầy ngồi dựa cội cây mà nghỉ.

Tam Tạng xuống ngựa ngồi dựa cội tòng, còn Bát Giới, Sa Tăng đặt lưng liền ngủ. Còn Hành Giả nhảy thót lên cây.

Nói về Trấn Nguơn đại tiên nghe Nguơn Thủy giảng kinh xong xả, liền dắt đệ tử về am, thấy cửa mở khắp nơi, đèn hương tắt hết. Trước sau không thấy bóng người! Vào đến thấy cửa phòng đóng chặt, hai đạo đồng nằm ngủ li bì! Còn học trò vỗ cửa mà kêu không dậy! Cạy cửa ra kéo hai trò xuống. Cũng mê man như say.

Trấn Nguơn cười rằng:

- Tiên đồng hay quá! Thánh tiên thì tinh thần no đủ, không hề ngủ khi nào, chắc cũng bị ai khuấy chi đó, mới ngủ vùi như vậy.

Nói rồi truyền đệ tử múc nước, niệm chú rồi phun nước vô mặt, hai trò ấy tỉnh liền. Thanh Phong, Minh Nguyệt ngó thấy thầy về động, đồng quỳ lạy thưa rằng:

- Người quen lớn của thầy là sãi Đông Độ mới qua, thiệt là một bầy ăn cướp. Rõ ràng là chánh đảng, chớ không phải lâu la!

Trấn Nguơn đại tiên cười rằng:

- Chuyện chi dữ vậy?

Thanh Phong Minh Nguyệt thuật chuyện lại, và tức mình quá khóc rờn.

Trấn Nguơn đại tiên nổi giận nói rằng:

- Nín đi, đừng khóc, bởi chúng bây không biết họ Tôn; thần thông quảng đại, năm xưa làm phản thiên cung, chúng bây có biết mặt người hại cây báu hay không?

Thanh Phong thưa:

- Biết.

Trấn Nguơn đại tiên nói:

- Biết mặt thì đi theo ta. Còn các trò sắm sửa dây roi, đặng ta bắt đem về khảo. Các tiên đồng vâng lệnh sửa sang.

Khi ấy Trấn Nguơn đại tiên bắt Minh Nguyệt Thanh Phong, đặng vâng theo Tam Tạng.

Đi hơn một ngàn dặm ngó không thấy Đường Tăng.

Ngó ngoái trở lại phía Đông, Minh Nguyệt Thanh Phong ngó thấy Tam Tạng, liền thưa rằng:

- Đường Tăng ngồi dựa cột tòng kia kia.

Trấn Nguơn đại tiên nói:

- Ta đi quá hơn chín trăm dặm, phải không ngó lại, thì kiếm không ra!

Nói rồi biến ra ông đạo sĩ đi đường, tay cầm cái phất chủ.

Đi đến cột tòng nói lớn rằng:

- Tôi chào thầy đó.

Tam Tạng đáp lễ vừa rồi, đạo sĩ hỏi:

- Thầy ở đâu đến đây?

Tam Tạng nói:

- Tôi ở Đông Độ Đại Đường vâng chỉ đi thỉnh kinh bên Phật.

Đạo sĩ làm bộ kinh hãi hỏi rằng:

- Thầy có đi ngang núi tôi chẳng?

Tam Tạng nói:

- Không biết núi thầy ở gọi là núi chi?

Đạo sĩ nói:

- Am Ngũ Trang tại núi Vạn Thọ.

Hành Giả nói hốt rằng:

- Không biết, không biết, chúng tôi cứ đường thẳng mà đi.

Đạo sĩ điểm mặt Hành Giả mà cười rằng:

- Con khỉ này nói giấu ta sao đặng. Mi đến am ta, ăn trái nhơn sâm cho đã, rồi lại giết gốc nhỏ cây, mi trốn cả đêm nay, hãy còn chối phức! Đố ngươi đi đâu cho đặng, phải bắt đền cây nhơn sâm cho ta.

Hành Giả nghe nói nổi xung, giơ thiết báng liền đập.

Đạo sĩ nhảy lên trên không hiện ra hình thiết, Hành Giả nhảy theo đập hoài.

Trần Nguơn đưa phát chủ đỡ mãi, liền giữ tay áo một cái, thâu bốn thầy trò và ngựa với gánh đồ, liền bay về am.

Kêu học trò đem dây ra cho sẵn, bắt từ người trong tay áo đưa ra, mới thấy còn nhỏ như hình hát bội đem ra ngoài lớn như người ta.

Truyền buộc bốn thầy trò vào bốn gốc cột, đóng nọc buộc con ngựa tại căn giữa, gánh đồ để một bên, bảo học trò lấy roi da ra, đánh hòa thượng một hồi, vì sự Huòn đơn thảo.

Khi ấy học trò vào lấy roi da rỗng nhún nước, rồi thưa rằng:

- Đánh người nào trước?

Trần Nguơn đại tiên nói:

- Đường Tăng Tam Tạng là thầy cả, mà không biết dạy học trò, thì cứ thầy đánh trước.

Hành Giả hét rằng:

- Thầy nói sai lắm! Tôi hái trộm, tôi ăn vụng, tôi xô gãy cây nhơn sâm sao lại không đánh tôi, để ăn hiếp thầy cả.

Trần Nguơn đại tiên cười rằng:

- Con khỉ này thiệt gan ruột quá chừng, thôi bây đánh nó trước.

Tiểu tiên nói:

- Thừa thầy, đánh mấy chục roi?

Trần Nguơn đại tiên nói:

- Đánh ba chục mà thôi.

Tiểu tiên vâng lời giá roi liền đánh.

Hành Giả thấy roi lớn quá, trợn con mắt coi đánh tại đâu, chẳng ngờ cũng đánh đích. Hành Giả biến ra da sắt mà chịu đòn, đánh ba chục roi thì trời mới đứng bóng, Trần Nguơn đại tiên biểu đánh Tam Tạng, vì tội dạy không nghiêm để học trò gian ác. Hành Giả nói:

- Thầy nói hiệp quá! Hồi tôi ăn cắp thầy tôi cũng không hay. Ví dầu có tội chi, tôi là phạm học trò xin chịu thế, có đánh bao nhiêu nữa thì đánh tôi đi.

Trần Nguơn đại tiên khen rằng:

- Con khỉ yêu tuy là gian xảo, mà cũng có hiếu nghĩa với thầy. Vậy thì y theo lời nó xin, đánh thêm ba chục nữa.

Tiểu tiên vâng lệnh đánh y số mới thôi.

Tôn Hành Giả không biết đau chút nào. Dòm sau đít sáng trưng như mặt kiếng.

Khi ấy trời gần tối Trần Nguơn đại tiên nói:

- Thôi, đem roi ngâm nước một đêm, để mai sẽ đánh nữa.

Đệ tử vâng lệnh. Rồi đầu đó về phòng.

Còn Tam Tạng khóc rờn than rằng:

- Tại chúng bây làm nhàn, mà báo ta mắc nạn. Bây giờ mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Đừng có cần nhàn, đợi họ ngủ rồi sẽ trốn nữa.

Đêm khuya ai nấy ngủ hết.

Tôn Hành Giả biến hình nhỏ, vượt dây ra.

Trước mở trói cho thầy, sau mở cho Sa Tăng Bát Giới. Tam Tạng cỡi ngựa, Sa Tăng gánh đồ.

Hai người mở cửa động đi trước.

Còn Tôn Hành Giả biểu Bát Giới, đốn bốn cây dương, trái nhánh xong xả, đem vào buột vô bốn góc cột như cũ.

Tôn Hành Giả niệm thần chú, rồi cắn lưỡi chảy máu phun trên bốn khúc dương.

Hóa ra hình bốn thầy trò, không sai một mảy. Hồi cũng biết đáp lại như người. Xong rồi Tôn Hành Giả với Bát Giới đóng cửa động như thường, nhảy ra chạy theo Sa Tăng, Tam Tạng.

Đêm ấy ngựa không ngừng vó, người chẳng nghỉ chân.

Đi tới sáng trắng, Tôn Hành Giả thấy thầy ngủ gục trên lưng ngựa.

Sợ rủi ro té xuống mà khó lòng. Nên kiếm thạch bàn dựa bóng cây, thầy trò đồng nghỉ.

Rạng ngày Trấn Nguơn đại tiên kêu học trò thức dậy.

Ăn com mai xong rồi, Trấn Nguơn truyền học trò lấy roi đánh bốn sãi mỗi người ba chục!

Tiểu tiên vâng lệnh. Xách roi ra nói với Tam Tạng rằng:

- Bữa nay đánh nguoi trước.

Giả Tam Tạng hỏi:

- Đánh tôi sao?

Tiểu tiên đánh ba chục.

Rồi lại nói với Bát Giới rằng:

- Bây giờ đánh Hòa Thượng mở dài.

Bát Giới hỏi:

- Đánh tôi phải không?

Tiểu tiên cũng đánh y số.

Rồi nói:

- Bây giờ đánh Hòa Thượng mập.

Giả Sa Tăng cũng nói y như vậy.

Tiểu tiên đánh thẳng tay.

Rồi đánh tới giả Tôn Hành Giả.

Thì Tôn Hành Giả thiệt đương ngủ vung phát lãnh giựt mình nói rằng:

- Không xong! Không xong! Ta ngỡ là hôm qua đánh đã hai lần sáu chục. Bữa nay nó chừa ta. Nên dùng máu lưới mà hóa bốn thầy trò. Ai dè nó đánh ta, đau lưới quá chịu sao cho nổi.

Nói rồi thâm phép, hết run hết rét tức thì.

Còn Tiểu tiên mới đánh giả Tôn Hành Giả ba roi, coi lại không phải bốn thầy trò, thiệt bốn gốc dương liễu. Liền vào thưa tỵ sự với thầy.

Trấn Nguơn đại tiên cười hả hả nói rằng:

- Tôn Hành Giả là một con khỉ yêu nghiệt. Đã trốn thì thôi ta cũng kiếm. Sao lại đem dương liễu hóa mình chịu thế, khi ta không biết hay sao. Nói thiệt dung mi không đặng.

Nói rồi đằng vân ngó xuống. Thấy thầy trò đi lại hướng Tây.

Trấn Nguơn đại tiên kêu lớn nói rằng:

- Tôn Hành Giả chạy đi đâu cho khỏi? Phải bắt đèn cây nhơn sâm cho ta.

Bát Giới nghe kêu lớn, kinh hãi nói rằng:

- Chủ nợ đà theo đệ!

Tôn Hành Giả nói:

- Xin thầy gói hai chữ từ bi lại. Để anh em tôi cầu siêu độ cho thầy ấy, thì đi đến Tây phương.

Tam Tạng run lập cập, chưa kịp trả lời.

Ba anh em đằng vân áp đánh.

Khi ấy Trấn Nguơn đại tiên đưa phát chủ ra đỡ. Rồi cũng giữ tay áo, bắt như xưa. Dem về bắt Tam Tạng ra biểu cột tại gốc hòe. Còn Bát Giới Sa Tăng cột vào hai cây đại thọ. Có một mình Tôn Hành Giả thì trói động đầu tại cây cau. Truyền đệ tử lấy mùi in vải.

Tôn Hành Giả xem thấy cười rằng:

- Bát Giới! Ông đại tiên tử tế lắm. Dem vải may áo cho bọn mình, còn dư xé khăn lau miệng nữa.

Nói về Trấn Nguơn đại tiên truyền đệ tử lấy vải vấn cùng mình bốn sãi. Chừa từ cổ sắp lên.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tưởng là may áo, không dè đại liệt!

Khi ấy các tiểu tiên vấn rồi hết, Trấn Nguơn truyền đem sơn sống sơn chín, tô ngoài vải dày mo. Rồi bảo đem chảo lớn nấu dầu cho sôi, quyết nấu Tôn Hành Giả mà báo cừu cây nhơn sâm.

Tôn Hành Giả nghe nói mừng thầm rằng:

- Mình lâu tắm gội xót ngứa lắm. Sắn díp nấy tắm chơi luôn thể, song nghĩ lại Đại tiên phép nhiệm, không biết có bùa chú ếm chằng, dầu mình chẳng hề gì, e thầy với hai em phải chết.

Nghĩ rồi ngó bốn phía, thấy con sư tử đá bên mái tây. Liền lăn đến đó, cắn lưỡi chảy máu; phun thạch sư tử mà biểu rằng: "Biến biến". Thiệt biến như hình Hành Giả, còn Tôn Hành Giả tàng hình ẩn trên mây.

Giây phút Tiểu tiên vào thưa rằng:

- Chảo dầu đã sôi rồi.

Trấn Nguơn đại tiên truyền quăng Tôn Hành Giả vào vạc dầu nấu cho rục.

Bốn tiên đồng khiêng Tôn Hành Giả không nổi, phụ thêm bốn người nữa, đỡ cũng không lên.

Lần lần tới mười hai người cũng không nổi, các tiên đồng nói rằng:

- Con khí nhỏ mà nó nặng quá tay, miết xuống đất như sắt!

Nói rồi áp lại cộng hai mươi người, rán hết hơi khiêng mới nổi.

Quăng vào chảo nghe một cái cẳng!

Dầu văng phồng mặt các tiên đồng.

Người chụm lửa la lớn rằng:

- Lũng chảo rồi; chảy dầu lai láng.

Coi lại con thạch sư tử nằm trong chảo, không biết Tôn Hành Giả biến đi đâu!

Khi ấy Trấn Nguơn đại tiên ra xem, thấy vậy nổi nóng nói rằng:

- Con khí khốn nạn này, thiệt là vô lễ dám diễu trước mặt ta, đã trốn khỏi thì thôi, sao lại hại cho bể chảo; thôi thôi bỏ nó đi cho rảnh. Thay chảo khác, nấu dầu Tam Tạng mà báo cừu cay nhọn sâm.

Nói về Tôn Hành Giả ở trên mây nghe nói như vậy, liền hiện xuống trước mặt Trấn Nguơn đại tiên, bái mà nói rằng:

- Đừng có nấu dầu thầy tôi, để tôi chịu thế.

Trấn Nguơn đại tiên mắng rằng:

- Mi là con khí yêu nghiệt, sao hại lũng chảo ta.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Nếu ông không nấu dầu tôi, thì sao đến nổi lũng chảo ngã lò tắt bếp. Phải tại tôi hay sao? Thiệt tình tôi cũng muốn vào chảo mà tắm dầu. Ngặt mắc đại tiện thốn tới, sợ làm bậy trong chảo, nữa sau ông nấu đồ ăn không ngon. Nay xuất cung (đi đại tiện) đã sạch sẽ rồi, nên vào thế cho thầy, kéo oan và tội nghiệp.

Trấn Nguơn đại tiên nghe nói nổi giận cười gằn, liền bắt Tôn Hành Giả.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Trấn Nguơn đại tiên nắm Tôn Hành Giả mà nói rằng:

- Ta cũng biết ngươi thân thông quảng đại. Song bởi ngươi vô lễ quá, dẫu hay biến hóa cũng ra không khỏi tay áo ta. Vậy ngươi đi với ta đến Tây Phương ra mắt Phật Tổ, thử coi ngài xử ngươi phải thường cây nhơn sâm cho ta chăng? Không lẽ ngươi ngang tàng, mà cãi lẽ cho đặng.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ông thiệt là người nhỏ mọn lắm! Muốn cây nhơn sâm sống lại có khó gì, sao ông không nói trước cho rành, để mất công tranh đua cho mất công dũ vậy?

Trấn Nguơn đại tiên nói:

- Ta chẳng tranh nhỏ mọn, thiệt là uống cây nhơn sâm.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu ông thả thầy và hai em tôi, thì tôi bắt đền cây nhơn sâm sống lại.

Trấn Nguơn đại tiên nói:

- Nếu đặng như vậy thì ta kết làm anh em với ngươi.

Tôn Hành Giả nói:

- Thì ông thả đi, tôi chẳng hề thất tín.

Trấn Nguơn đại tiên nhắm bốn thầy trò dẫu trốn đâu cũng không khỏi, truyền tha hết một lần.

Nói về Tam Tạng tuy khỏi trời mà còn nghi không chắc, liền hỏi Tôn Hành Giả rằng: - Ngươi làm sao cho cây nhơn sâm sống lại?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi đi qua Đông Dương đại hải, tìm Thánh Lão tiên ông, kiếm cho đặng phương phép khởi tử hườn sanh, về cứu cây ấy.

Tam Tạng hỏi:

- Ngươi đi mấy bữa mới về?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Nội ba ngày thì về đến.

Tam Tạng nói:

- Ta cũng y như lời hẹn, nếu quá bữa thì niệm chú tức thì.

Tôn Hành Giả vâng lời cân đầu vùn bay mất.

Khi ấy Tôn Hành Giả qua Đông Dương đại hải, đến núi Bồng Lai, thấy ngoài cửa động Bạch Vân có ba ông tiên đương đánh cờ dưới cội tùng, coi lại là: Phước Tinh với Lộc Tinh, còn Thọ Tinh ngồi coi thắng bại.

Tôn Hành Giả bước tới bái mà nói rằng:

- Chào các em đó.

Tam Tinh xô bàn cờ, đáp lễ hỏi rằng:

- Đại Thánh đến có chuyện chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Ở không vô sự, nên đến thăm chơi.

Thọ Tinh nói:

- Tôi nghe rằng Đại Thánh theo Thích, bảo hộ Tam Tạng đi thỉnh kinh, sao lại ở không đi đạo?

Tôn Hành Giả nói:

- Thiệt tình không dám giấu các vị; bởi ta nửa đường gặp việc, nên đến cậy giúp một chút, không biết chịu hay chẳng?

Phước Tinh hỏi:

- Đại Thánh gặp việc tại chốn nào?

Tôn Hành Giả nói:

- Tại am Ngũ Trang, núi Vạn Thọ.

Tam Tinh đồng cười rằng:

- Chốn ấy là cung ông Trấn Nguơn đại tiên. Có khi ăn vụng trái non trái non sâm chớ gì?

Tôn Hành Giả cười mà nói trây rằng:

- Dầu ăn vụng, cũng không đáng của bao nhiêu.

Tam Tinh cười rằng:

- Ông giộc này không biết khinh trọng! Trái non sâm tên là Vạn thọ thảo hườn đơn. Chúng tôi còn thua Trấn Nguơn nhiều lắm. Vì mình tu luyện mớiặng trường sanh. Còn người ăn một trái cũng sống lâu như trời đất. Phải là quý báu vô giá, sao gọi rằng không đáng bao nhiêu? Coi thử trong ngoài càn khôn, thử ai trồngặng cây linh ấy?

- Tôn Hành Giả nói:

- Cây linh gì không biết, ta làm đà trốc gốc đứt rễ rồi!

Tam Tinh nghe nói thất sắc, đồng hỏi rằng:

- Làm sao mà tróc gốc đứt rễ lặn?

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại, rồi nói rằng:

- Bởi vậy tôi mới tìm đến đây, xin có thuốc chi giúp thử, làm sao cho cây nhơn sâm sống lại cứu mới đặng thầy tôi.

Khi ấy ba ông nghe nói, ngồi ngẫm nghĩ hoài, giây lâu đáp rằng:

- Phải chi Đại Thánh đánh chết loại cầm thú hay là vật ở dưới sông, thì anh em tôi cho chút thuốc bằng móng tay, cứu cũng sống lại, chớ cây nhơn sâm là cây tiên, có thuốc chi mà làm cho sống lại đặng?

Tôn Hành Giả nghe nói, ngồi nhăn mặt buồn xo.

Phước Tinh thấy vậy nói rằng:

- Đại Thánh phiền não làm chi? Đây tuy không biết phương chi, chớ tìm nơi khác chắc cũng có thuốc.

Tôn Hành Giả nói:

- Đi tìm chỗ khác, cũng không khó gì, song thầy tôi độ lượng hẹp hòi, có kỳ cho tôi ba ngày, nếu quá thì niệm chú.

Thọ Tinh nói:

- Thôi, Đại Thánh đừng lo sợ, tuy đại tiên phẩm lớn, song quen biết với chúng tôi. Hèn lâu chưa rãnh mà thăm viếng. Để anh em tôi đến Ngũ Trang quán trước thăm đại tiên, sau nói giùm cho Đại Thánh. Xin Tam Tạng đừng niệm chú cản cô. Không biết mấy ngày, đợi Đại Thánh kiếm đặng thuốc trở về, thì chúng tôi sẽ về.

Tôn Hành Giả mừng rỡ nói rằng:

- Đặng như vậy tôi cảm ơn lắm.

Nói rồi từ giã ra đi.

Còn Tam Tinh là Thiêm Phước, Thiêm Lộc, Thiêm Thọ, ba anh em, kẻ đàng vân người cõi hạc, bay đến am Ngũ Trang.

Các tiên đồng nghe tiếng hạc kêu, chạy ra coi thử.

Khi ấy Trấn Nguơn đại tiên đương đàm đạo với thầy trò Tam Tạng, xảy thấy đệ tử vào báo rằng:

- Thưa thầy, có Phước Tinh, Lộc Tinh, Thọ Tinh ở Hải thượng mới đến.

Trấn Nguơn đại tiên ra ngoài nghinh tiếp, Bát Giới thấy ông Thọ, liền nín mà cười rằng:

- Cha chả! Hèn lâu mới gặp lão sói. Sao không đội mào, coi in mọi người ta?

Thọ Tinh mắng rằng:

- Bộ mặt như heo rừng, sao dám kêu ta là mọi chúng?

Bát Giới nói:

- Nếu các người không phải mọi người ta, sao thêm phước và lộc thọ cho chúng. Chẳng phải làm mọi đời hay sao?

Tam Tạng nạt Bát Giới lui riết.

Tam Tạng sửa áo ra ngoài làm lễ Tam Tinh.

Tam Tinh đồng đáp lễ rồi đồng ngồi đạo đàm với nhau.

Lộc Tinh nói:

- Chúng tôi cách Đại tiên đã lâu, nay cam chịu lỗi. Bởi đại thánh đến động tôi nói chuyện: Làm chết lở cây nhơn sâm, nên đến tôi xin thuốc, chúng tôi không có mà cho. Nên Đại Thánh phải đi tìm chỗ khác, sợ trễ hẹn ba bữa, Thánh tặng niệm đầu đông. Nên chúng tôi trước là đến thăm, sau xin rộng kỳ cho Đại Thánh.

Tam Tạng nghe nói, liền dạ và thưa rằng:

- Tôi vâng lời ba ông, không dám niệm chú.

Còn Bát giới ra níu ông Thiêm Phước mà xin trái cây. Móc tay áo, lục lưng quần, kiếm không sót một chỗ.

Tam Tạng cười rằng:

- Bát Giới, mi làm cái bộ gì lạ vậy?

Bát Giới thưa rằng:

- Tại ông ấy hay làm phước, nên mới dám lục lưng.

Tam Tạng đuổi Bát Giới ra ngoài, còn mấy vị tiên ông đàm đạo với nhau.

Nói về Tôn Hành Giả đi khỏi non Bồng Lai thẳng qua núi Phương trượng.

Xảy thấy hương bay hạc ré, coi lại là Đông Huê đế quân; Tôn Hành Giả bái chào. Đông Huê đế quân đáp lễ nói rằng:

- Xin ghé nhà tôi uống nước.

Khi ấy Tôn Hành Giả vào động, đương ngồi uống trà.

Xảy thấy một vị đạo đồng bước ra, coi lại là Đông Phương Sóc.

Tôn Hành Giả xem thấy cười rằng:

- Thằng ăn cắp vật ở đây sao? Đế quân không có trồng đào, mi hết trông ăn vụng! Đông Phương Sóc nói chơi lại rằng:

- Tổ ăn cấp đến đây làm chi? Thầy ta không có luyện thuốc huồn đơn, có đâu mà uống vụng?

Đông Huê đế quân nói:

- Đông Phương Sóc đừng vô lễ, coi chằm thêm nước cho mau.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi đến cầu Đế quân làm ơn một việc, chẳng hay chịu giúp cùng chăng?

Đông Huê đế quân hỏi:

- Chuyện chi nói thử mà nghe?

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại, rồi thưa rằng:

Bởi có ấy nên đến ông mà xin thuốc.

Đông Huê đế quân nói:

- Tôi có một thứ thuốc Cửu chuyển thái ất huồn đơn. Cứu người cải tử huồn sanh, chớ cứu cây không đặng. Phải chi cây thế gian hễ còn dễ. Chớ như núi Vạn Thọ là đất phước đức. Am Ngủ Trang là động Tiên Thiên. Cây nhơn sâm hồi lớp Bàn Cổ đến nay, nên không có phương chi mà cứu nổi.

Tôn Hành Giả nói:

- Như ông hết phương, thì lão Tôn xin kiếu.

Nói rồi đặng vân qua núi Đinh Châu. Thấy mấy ông tiên tóc bạc mà mặt còn trai, ngồi đánh cờ dưới cây đỗ, kẻ thì uống rượu, người lại khảy đàn.

Khi ấy Tôn Hành Giả coi lại là Cửu lão.

Liền la lớn rằng:

- Chín ông già, cho tôi chơi thì đủ chực.

Cửu lão vui cười nghinh tiếp.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Các ông thiệt thanh nhàn, cầm kỳ thi họa!

Cửu lão nói:

- Phải chi trước Đại Thánh đừng làm phản, bây giờ nhàn lạc hơn chúng tôi. Song nghe nói nay theo Đường Tăng mà thỉnh kinh, sao còn đi dạo?

Tôn Hành Giả thuật chuyện vân vân.

Cửu lão thất kinh nói rằng:

- Thiệt Đại Thánh hay gây họa! Chúng tôi không có thuốc chi!

Tôn Hành Giả nói:

- Chín ông không có thuốc thì thôi, tôi kiếu đi qua chỗ khác.

Cửu lão cầm ở nán ăn ngô sen uống rượu huỳnh tương, Tôn Hành Giả ăn uống rồi, giả từ qua Nam Hải.

Khi ấy Quan Âm đương giảng kinh nơi rừng Tử trước, Mộc Tra và Long Nữ đứng hầu hạ hai bên.

Quan Âm liền kêu Thủ Sơn đại thần, truyền ra rước Tôn Hành Giả.

Nói về Thủ Sơn đại thần ra khỏi kêu lớn rằng:

- Tôn Ngô Không đi đâu đó?

Tôn Hành Giả ngó thấy, nạt lớn nói rằng:

- Con gấu điên, sao dám kêu Ngô Không kia, Ngô Không nọ? Nếu năm xưa ta không thứ, thì mi đã chết tại núi Hắc phong. Nay người theo Quan Âm thành chánh quả rồi, đáng lẽ kêu ta bằng lão gia mới phải chứ!

Thủ Sơn đại thần cười rằng:

- Người xưa nói: Quân tử chẳng nhớ oán cũ, ông còn nhắc lại làm chi? Nay Bồ Tát sai mời ông vào trước tòa sen dạy việc.

Khi ấy Tôn Hành Giả theo Sơn thần, đến làm lễ Bồ Tát.

Quan Âm hỏi:

Đi chuyện chi?

Tôn Hành Giả bạch hết mọi việc.. .

Quan Âm nói:

- Sao người chẳng đến ta cho sớm, đi qua Hải đảo mà kiếm thuốc ra sao. Nước cam lộ trong tịnh bình, trị cây khô cũng sống lại.

Tôn Hành Giả mừng rỡ hỏi rằng:

- Thuở nay Bồ Tát có cứu cây nào chưa?

Quan Âm nói:

- Năm trước Thái Thượng lão quân có đàn cuộc với ta: Lấy nhành dương liễu trong tịnh bình, đốt trong lò đã khô cháy. Rồi đem ra trả lại cho ta. Ta để trong tịnh bình, bắt hơi nước cam lộ một ngày đêm; nhành dương liễu tươi xanh như cũ.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- May lắm, may lắm! Rất đỗi đốt cháy mà còn cứu đặng, hướng chi trúc gốc mà khó gì. Xin Bồ Tát từ bi cứu giúp.

Quan Âm truyền các đệ tử rằng:

- Các ngươi ở lại, ta đi xong việc rồi về.

Dặn dò rồi cầm tịnh bình đằng vân như chớp.

Chim Bạch anh bay trước, Tôn Đại Thánh theo sau, có bài thơ làm chứng:

Hào quang tỏa rạng chiếu xung quanh,

Cứu khổ từ bi độ chúng sanh,

Vóc ngọc ngàn thu không vít tích,

Mình vàng muôn kiếp giữ tinh anh,

Tai nạn dưới tục lòng hay xót,

Vật báu trong đời dạ chớ ganh,

Cam lộ nước linh vừa rưới xuống,

Nhơn sâm sống lại lá tươi xanh.

Khi ấy Trấn Ngươn đại tiên đương đàm đạo với Tam Tinh và Tam Tạng, xảy thấy Tôn Hành Giả trên mây nhảy xuống kêu mà nói rằng:

- Có Quan Âm Bồ Tát đến.

Mấy ông kia nghe nói vội ra ngoài ngỏ tiếp nghinh, cùng nhau đồng lạy Quan Âm, rồi rước vào ngôi giữa.

Tôn Hành Giả nói:

- Bây giờ còn sớm, đại tiên thỉnh Bồ Tát đi cứu cây nhơn sâm.

Trấn Ngươn đại tiên mừng rỡ, truyền đặt bàn hương án tại vườn, rồi thỉnh Bồ Tát Quan Âm đi trước, ai nấy theo sau.

Đoạn đến vườn hoa thấy cây nhơn sâm trốc gốc đứt rễ, rụng lá khô nhanh.

Quan Âm truyền Tôn Hành Giả xòe bàn tay trái.

Quan Âm lấy nhành dương chấm nước cam lộ, họa phù khởi tử hồi sanh trong bàn tay, bảo Tôn Hành Giả nắm cái rễ nhơn sâm đợi nước ra thì lấy bầu ngọc mà hứng. Tôn Hành Giả y như lời dặn.

Giây phút nước ra có giọt.

Trấn Ngươn đại tiên truyền đạo đồng lấy chén ngọc bầu ngọc hơn năm chục cái, đem hứng nước đã đầy.

Quan Âm nói:

- Bởi nước ấy kị ngũ hành, nên phải đựng bằng đồ ngọc. Dụng cây dậu bắt trên mà tưới xuống, thì sống lại như thường.

Tôn Hành Giả và Sa Tăng Bát Giới đỡ cây dậu, dện gốc xong rồi, lấy nước trong bầu mà dâng cho Quan Âm Bồ Tát.

Khi ấy Quan Âm cầm nhánh dương liễu, nhúng nước trong chén ngọc mà rảy cho cây nhon sâm, còn bao nhiêu thì tưới dưới gốc.

Niệm chú giây phút, cây nhon sâm tươi lại, ra lá sum suê, trên cây có hai mươi ba trái.

Nói về Minh Nguyệt và Thanh Phong ngó thấy làm lạ than rằng:

- Khi trước thấy mất nhon sâm, thì đếm còn hai mươi hai trái. Sao bây giờ sống lại, dư thêm một trái cũng kỳ.

Hành Giả nói:

- Lâu ngày mới biết lòng người. Hồi trước tôi hái trộm có ba trái, còn một trái rớt xuống đất mất đi, tôi hỏi Thổ Địa, thì Thổ Địa nói. Nó kị đất, rớt xuống thì lặn mất liền.

Bát Giới không tin, cứ nghi tôi ăn trước, bây giờ có thấy hay không?

Còn Quan Âm nói:

- Ta biết cây này kị ngũ hành, nên ta cử trước.

Trần Nguơn đại tiên mười phần mừng rỡ, truyền lấy cái móc vàng hái mười trái.

Rồi mời Quan Âm và mấy vị về am mà đãi, gọi là hội Nhon sâm quả.

Mời Quan Âm ngồi giữa, Tam Tinh và mình ngồi bên tả, bốn thầy trò Tam Tạng ngồi bên hữu.

Khi ấy Tam Tạng mới biết là vật báu, bắt chước ăn theo.

Chín vị hết chín trái, còn dư một trái cho các tiên đồng chia với nhau.

Có bài thơ khen rằng:

Vạn thọ nam tiên quý lắm ru,

Nhon sâm trái chín, chín ngàn thu,

Rễ linh rước trước, cây khô héo,

Nước phép nay xem lá bịt bù,

Ba vị làm ơn mà đặng hưởng,

Bốn thầy gây án lại hết thù,

Từ đây tuổi thọ tày trời đất,

Trẻ mãi không già tiếng chẳng tu.

Tiệc rồi Trấn Nguơn đại tiên và Tôn Hành Giả đều tạ ơn Quan Âm, Quan Âm về Nam Hải, Tam Tinh trở lại Bồng Lai.

Trấn Nguơn đại tiên dọn tiệc chay, đãi bốn thầy trò, rồi kết nguyện anh em với Tôn Hành Giả.

Thiệt là có đánh đau mới ra bạn thiết.

<div class='story_chapter'></div>

Ngày sau thầy trò xin kiếu. Trấn Ngươn đại tiên cầm ở lại sáu bữa mới chịu đưa đi. Tam Tạng từ ăn trái nhơn sâm càng thêm sức mạnh.

Đi hèn lâu tới hòn núi cao lắm, Tam Tạng nói:

- Non cao chắc có yêu quái, các trò phải đề phòng.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng lo. Anh em tôi đã hiểu.

Nói rồi cầm thiết băng dọn đường đi trước, Tam Tạng nói:

- Ngộ Không ta đã đói lòng, người chịu khó xin cơm đỡ dạ.

Tôn Hàn Giả cười mà nói rằng:

- Thầy nói không biết xét, nhà ai trong núi mà xin cơm.

Tam Tạng mắng rằng:

- Sao người không nghĩ lại. Khi bị Như Lai dâng người trong hộp đá tại Lương Giới sơn, tuy miệng nói vang trời, mà chân không đạp đất, ta cứu người khỏi nạn đem theo làm học trò, đáng lẽ người hết lòng với ta mới phải, nỡ nào làm biếng như vậy. Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Đệ tử cũng hết lòng, nào có làm biếng.

Tam Tạng nói:

- Nếu người không làm biếng sao chẳng chịu đi xin cơm, ta đói bụng đi sao đặng. Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng quở trách, tôi biết tánh thầy cao ngạo, nếu chậm trễ thì niệm chú cản cô. Vậy xin thầy xuống ngựa ngồi đó, đặng tôi xuống xóm mà xin cơm.

Nói rồi nhảy lên mây, che tay coi bốn phía, coi không thấy nhà ai hết, thấy những cây cối thì nhiều, bên phía Nam có một điểm đỏ đỏ, liền nhảy xuống thưa rằng:

- Tôi xem hết bốn phương, không nhà không xóm, phía Nam có một điểm đỏ chắc là có trái đào, xin đi hái cho thầy ăn đỡ.

Tam Tạng mừng rằng:

- Đương lúc đói lòng gặp trái đào là quý lắm.

Tôn Hành Giả xách bình bát, nhảy qua hướng Nam mà hái đào.

Lời xưa nói: "Non cao thì có quái, rừng rậm ắt nhiều tinh".

Tại núi ấy có một con yêu, bay trên mây ngó xuống thấy thầy trò Tam Tạng ngồi dưới đất thì mừng rỡ nói rằng:

- May lắm may lắm. Mấy năm nay nghe đồn Đường hòa thượng là Kim Thiền Tử đầu thai. Nguyên trước tu hành đã mười đời, nếu ăn một miếng thịt Đường Tăng thì sống lâu lắm! Ngày nay lại gặp thành linh.

Nói rồi nhảy xuống mà bắt, song ngó thấy có Sa Tăng, Bát Giới bảo hộ, e khó nổi ra tay, nên con yêu ấy nghĩ rằng:

- Để mình giả dạng khuấy chơi coi thế nào cho biết.

Liền hiện ra nữ tử, tay tả cầm cái xách, tay hữu cầm bình bát, ở bên mé Tây đi lại phía Đông.

Khi ấy Tam Tạng xem thấy kêu bát Giới mà nói rằng:

- Ngộ Không mới nói chẳng có nhà nào, vậy chớ ai đi đó.

Bát Giới thưa rằng:

- Để tôi đi coi thử.

Nói rồi vác đỉnh ba đi đánh đòng xa yếu điệu, bởi thấy người xinh tốt nên động lòng, liền nói với nàng ấy rằng:

- Chẳng hay cô đi đâu? Và cầm vật chi đó?

Nàng ấy đáp rằng:

- Xách com và bình bát đựng bánh in đi trai tăng bố thí.

Bát Giới nghe nói mừng lắm chạy lăn mở, về thưa với Tam Tạng rằng:

- Thầy ôi! Người lành thì trời giúp. Thầy biểu anh hai đi xin com, anh lại kiếm chuyện hái đào mà ăn trước. Thầy ôi! Ăn đào nhiều thì xót ruột lắm, sao bằng ăn com. Người ấy đi trai tăng có saÛn bánh in và com sốt.

Tam Tạng nói:

- Mình đi thuở nay bị những yêu quý, không gặp một người lành, ai lại đi trai tăng trong núi.

Bát Giới nói:

- Nàng ấy đã đi đến, thầy không tin thì hỏi thử mà coi.

Tam Tạng chấp tay hỏi rằng:

- Nhà cô ở đâu? Vái điều chi mà trai tăng bố thí?

Nàng ấy nói:

- Chốn này là núi Bạch hổ, nhà tôi ở phía Tây, cha mẹ tôi tụng kinh làm phước, chồng tôi cũng hiền lành hay bố thí trai tăng, tu kiểu bồi lộ, ngày nay có phước mới gặp đặng thầy, xin dùng một bữa com cho tôi nhờ công đức.

Tam Tạng còn hồ nghi dục dặc.

Bát Giới nóng họng liền xách com chưa kịp ăn.

Tôn Hành giả đã về tới, trợn con mắt coi rõ nàng ấy là yêu tinh, muốn đập một cây thiết báng.

Tam Tạng kinh hãi kéo Tôn Hành Giả mà hỏi rằng:

- Người hành hung muốn đánh ai đó?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Đàn bà ấy không phải là người, thiết là yêu tinh giả hình mà gạt sư phụ.

Tam Tạng nói:

- Đừng làm mặt khỉ, cô này là người trai tăng bố thí cho chúng ta, sao người nói là yêu quái?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy biết sao đặng, hỏi tôi ở Thùỵ Liêm Động muốn ăn thịt ai đặng giả dạng như vậy luôn luôn. Phải tôi chậm chân ắt thầy mang hại.

Tam Tạng không tin, cũng nói người tử tế.

Tôn Hành Giả nổi giận nói rằng:

- Tôi biết ý thầy, thấy người thì muốn. Nếu như vậy thì dọn chỗ nhập phòng, chúng tôi đặng uống rượu, còn đi thỉnh kinh thỉnh kệ làm chi.

Tam Tạng nghe mắc cỡ, Tôn Hành Giả nổi nóng đập nàng ấy chết tươi.

Con yêu xuất hồn bay đi, bỏ xác và đồ lại hết.

Khi ấy Tam Tạng run lập cập nói rằng:

- Con khỉ nấy dữ quá, khi không dám đập chết người ta!

Tôn Hành giả thưa rằng:

- Xin thầy coi trong xách đựng chi, thì biết chơn giả.

Tam Tạng dỡ xách không thấy cơm, toàn những giò bò lúc nhúc, giở bình bát không thấy bánh, chỉ những cóc nhảy lom xom, cũng có ý tin là yêu quái.

Bị Bát Giới gièm siểm rằng:

- Người đàn bà ở đồng, sao gọi là yêu quái! Chẳng qua đại ca giết lỗ, nên mà con mắt mà dối thầy, vì sợ có niệm thần chú.

Tam Tạng nghe lời gièm siểm, niệm chú tức thì.

Tôn Hành Giả la lớn rằng:

- Nhức đầu chết đi thầy ôi! Khoan niệm để tôi nói chuyện đã.

Tam Tạng giận rằng:

- Người tu hành thì giữ lòng từ thiện, sao ngươi vô cớ mà sát nhân. Đi thỉnh kinh làm chi, còn có chuyện gì nữa. Thôi ngươi đi về cho rảnh.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy đuổi tôi đi đâu bây giờ?

Tam Tạng nói:

- Ta chẳng nhìn ngươi là học trò, muốn đi đâu tự ý.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy chẳng dùng tôi làm đồ đệ, e đi không đến Tây Phương.

Tam Tạng nói:

- Số mạng tại trời, không lẽ ngươi cứu ta choặng. Thôi ngươi trở lại cho mau.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy ôi! Tôi về cũng không khó, ngặt chưa trảặng công ơn.

Tam Tạng nói:

- Ta có ơn chi với ngươi mà trả.

Tôn Hành Giả nghe nói quỳ lạy thưa rằng:

- Bởi tôi đại náo thiên cung, bị Như Lai nhốt trong hộp đá, nhờ Quan Âm mách bảo, cảm ơn sư phụ cứu ra. Nếu không bảo hộ cho tới Tây Phương, thì là mang ơn mà chẳng trả.

Tam Tạng lòng nhân đức, nghe nói ngọt thì động lòng thương, liền nói rằng:

- Như vậy thì ta dung ngươi một lần. Nếu nét cũ không chừa, ta niệm chú đủ hai chục bận.

Tôn Hành Giả đỡ thầy lên ngựa. Rồi dâng đào ăn ít trái đỡ lòng.

Nói rồi con yêu ấy xuất hồn lên mây.

Nghĩ giận Tôn Hành Giả nên nghiêng rằng nói rằng:

- Bấy lâu nay nghe tiếng nó phép giỏi tài cao, nay thiệt quả như vậy. Đường Tăng đã lầm không biết, ý muốn ăn cơm. Ta đợi cuối xuống mà huổi một cái, thì nắm cổ kéo đi, không dè Tôn Ngộ Không trở về phá đám. Thiếu chút nữa ta xuất hình không kịp, thì chẳng còn hồn. Thù này không lẽ bỏ qua đặng! Để mình hóa hình nữa mà thử coi thể nào.

Nói rồi hóa một bà già gần tám mươi tuổi. Tay chống gậy tre, và đi và khóc.

Bát Giới ngó thấy rằng:

- Thầy ôi! Không xong rồi! Chắc đại ca đánh con bà này chết, nên chống gậy đi kiếm con.

Tôn Hành Giả hét rằng:

- Người hay nói phi lý, nàng hồi này lối hai mươi tuổi, bà bây giờ gần tám chục ngoài, lẽ nào sáu mươi mà còn sanh đẻ. Để ta đi coi thử, thì biết giả chơn.

Nói rồi đến coi tỏ rõ. Biết là yêu quý giả dạng, liền đập chết tức thì.

Con yêu cũng xuất hôn ra nữa.

Khi ấy Tam tạng xem thấy kinh hãi, nhảy xuống ngựa mà nằm. Cứ niệm chú đủ hai chục biến.

Thương hại Tôn Hành Giả nhức đầu quá, nằm lăn lộn khóc mà thưa rằng:

- Thầy ôi! Đừng niệm nữa, đừng niệm nữa, để tôi thưa một lời này.

Tam Tạng giận nói rằng:

- Còn gì nói nữa! Ta đã khuyên người từ thiện, sao còn quen thói hung hăng. Lại đánh chết một mạng nữa.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy ôi! Nó không phải là người, thiệt loài yêu quý.

Tam Tạng mắng rằng:

- Người là con khỉ nói bậy, yêu tinh đâu mà gặp liền liền. Tại người giết chúng đà hươ tay, hãy đi về cho rảnh!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy đuổi lắm thì tôi cũng phải đi. Song còn một chuyện nên chưaặng.

Tam Tạng hỏi:

- Còn chuyện chi nữa?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thiệt tôi không dám giấu thầy. Cách năm trăm năm trước, tôi ở động Thủy Liêm núi Hoa Quả xung vương làm chúa với loài yêu, từ theo thầy đội cái Kim cô, là quyết làm đệ tử. Nếu nay về còn bị niên đầu niên óc, thì thẹn mặt với anh em. Thiệt thầy không muốn dùng tôi nữa, xin niệm chú tòng cô cho nó rớt xuống, tôi trả Kim cô cho thầy mà về xứ, thì ơn nặng muôn phần. Cũng như công tôi theo thầy bấy lâu nhờ ơn một chút.

Tam Tạng nghe nói kinh hãi đáp rằng:

- Khi trước Quan Âm truyền chú cấn cô cho ta, chứ không có chú tòng cô nào hết. Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Nếu không có chú tòng cô, tôi quyết theo thầy luôn thể.

Tam Tạng nói:

- Thôi, ta dung người lần thứ nhì, chẳng khá hành hung nữa.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Từ rày sắp lên không dám cãi nữa.

Liên đờ thầy lên ngựa mà đi.

Nói về con yêu ấy xuất hồn ra khen rằng:

- Hầu vương con mắt coi hay lắm! Ta biến thế nào coi cũng ra. Nếu qua khỏi bốn mươi dặm đường thì địa phận người khác. Để ta giả một lần nữa.

Liên hiện ra một ông già. Tay cầm râu bồ đề, miệng niệm kinh, tay lần chuỗi.

Khi ấy Tam Tạng ngó thấy khen rằng:

- Đây gần tới cảnh Tây Phương nên ông già đã khòm, còn lần chuỗi hạt.

Bát Giới nói:

- Thầy ôi! Đừng có khen. Ấy là nhân mạng đó.

Tam Tạng hỏi:

- Nhân mạng làm sao?

Bát Giới nói:

- Hành Giả giết con rồi đập vợ chết, nên ông ấy đi tìm. Nếu gặp đây ắt là bắt đền nhân mạng.

Tôn Hành Giả nói:

- Người cứ đặt điều cho nhiều chuyện. Để ta coi lại cho rõ ràng.

Nói rồi giấu thiết bãng, chạy tới hỏi rằng:

- Người đi đâu mà niệm kinh dọc đường dọc xá? Ta thiệt là chúa yêu, sao người dám làm quỷ. Ta đã biết rồi.

Con yêu nghe qua kinh hãi, không biết trả lời làm sao.

Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Con quái này trốn khỏi hai lần, thì nhọc công mà vô ích. Phải tính một điều cho hay, mới dứt hậu hoạn.

Nghĩ rồi niệm chú, thân Thổ Địa Sơn Thần mà dặn rằng:

- Thầy ta bị con yêu này giả dạng khuấy thầy ta đã ba lần, phen này chú thần giữ nó cho ta trừ căn chớ để trốn nữa.

Sơn thần Thổ Địa y lời.

Khi ấy Tôn Hành Giả đánh một thiết bồng, con yêu ấy chết ngay, xuất hồn không đặng.

Còn Tam Tạng xem thấy run rét hãi kinh.

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Bữa nay Hành Giả điên rồi, nửa ngày giết hết ba mạng!

Tam Tạng muốn niệm chú, Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng niệm chú, giục ngựa đến mà coi! Một đống xương khô rử tại đó. Tam Tạng xem thấy hãi kinh hỏi rằng:

- Ngộ Không! Người này mới chết, sao đã rử xương?

Tôn Hành Giả nói:

- Nó là Thi ma, xương khô thành quỷ. Nay bị tôi đánh nó biến không kịp, đã hiện nguyên hình. Trên xương sống có bốn chữ Bạch Cốt Phu Nhân, nghĩa là con ma đàn bà bộ xương không mục.

Tam Tạng xem thấy mới tin.

Bị Bát Giới chót mỏ nói dua rằng:

- Thầy ôi! Rõ ràng Hành Giả đánh người lương thiện thác oan. Sợ niệm chú nhưc đầu, nên biến hóa dối thầy cho xuôi việc.

Thiệt Tam Tạng hay nghe lắm, tin lời niệm chú tức thì. Thương hại Tôn Hành Giả nhưc đầu quá, quì bên đường mà thưa rằng:

- Xin thầy đừng niệm nữa, muốn chi thì nói cho rồi.

Tam Tạng nói:

- Người làm lạnh như cỏ mùa Xuân; tuy không thấy lớn, mà càng bữa càng thêm. Kẻ làm dữ như đá mài dao, tuy chẳng thấy mòn, mà một ngày một khuyết. Nay mi không chừa thói dữ, đánh chết thêm một mạng là ba. Con khỉ kia! Ta bây giờ không còn cách nào dạy dỗ ngươi nữa! Chỉ có một điều quyết đuổi mà thôi.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy giận tôi là oan lắm! Nó chính là yêu quái nhiều hại! Tôi trừ loài yêu quái cứu thầy, sao thầy nghe lời dèm xiểm, dua nịnh của kẻ bất tài ganh tị, nhẫn tâm đuổi kẻ chân thành đã dày công bảo hộ. Người thai phàm, mắt tục như thầy, dẫu có trung thành cho mấy, rồi một ngày nào cũng hoài công vô ích. Nay thầy đuổi tôi ba lần, lẽ nào mặt dày mày dạn nghe thầy ngày la mắng chửi mãi sao?

Tam Tạng nổi giận nói:

- Con Khỉ đột này buông lời ngạo nghễ. Không có ngươi, Sa Tăng, Bát Giới không phò hộ ta đến Tây Phương được sao?

Tôn Hành Giả lúc đầu nói:

- Thầy không biết nghĩ, Khi trước nhờ Lưu Bá Khâm đưa đón, sau có tôi bảo hộ, phá động trừ yêu, hết nạn này tới nạn nọ, mới thu được Bát Giới và Sa Tăng. Thầy nhẫn tâm đuổi đũa trung thành, nghe thẳng dũa nhện! Có phải là được chim bẻ ná, được cá buông câu không? Thầy lại cậy có thần chú Cẩn cô, để khiến người như khiến súc vật, thì sao gọi là tu hành minh chính, đạo đức từ bi? Lại cho kẻ giết yêu cứu mình là sát nhân bất thiện!

Tam Tạng nói:

- Từ nay về sau ta không hề niệm chú nữa.

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi không đủ tin lời ấy! Nếu ngày sau thầy mắc nạn, Sa Tăng, Bát Giới cứu không xong, thầy niệm chú Cẩn cô, tôi dù có cách núi, ngàn sông cũng nhưc đầu như thường! Lúc đó tôi lại phải băng ngàn vượt biển đến tìm thầy. Như vậy thầy để tôi theo luôn không tiện sao?

Càng nói, Tam Tạng càng thêm căm tức, nhảy xuống bảo Sa Tăng mở gói, lấy bút nghiên mài mực, rồi viết một tờ từ đưa cho Tôn Hành Giả và nói:

- Giấy này làm chứng rằng ta không nhìn nhận người làm đồ đệ nữa và trọn đời ta không niệm chú Cẩn cô, Người mau lui về cho xong chuyện. Nếu không tin ta thể đọc đoán cho người nghe.

Tôn Hành Giả lãnh tờ từ, nói:

- Tôi tin lời, xin thầy đừng thể làm gì. Song tôi nghĩ vì theo thầy mới nửa đường, chưa giúp được bao nhiêu công quả, vậy xin lạy thầy một lạy đền ơn.

Tam Tạng quay lưng lại nói:

- Ta là Hòa thượng hiền lành, không nhận lễ của kẻ hung dữ.

Tôn Hành Giả nhỏ ba cái lông, làm phép hóa ra ba Tôn Hành Giả nữa, bao quanh lạy đũa.

Tam Tạng quay phía nào cũng không tránh khỏi.

Lạy xong, Tôn Hành Giả rùn mình thu lông lại, rồi gọi Sa Tăng nói:

- Hiền đệ, em là người hiền từ, tử tế, phải đề phòng thằng mặt heo dũa nhện gièm pha! Nếu gặp yêu tinh dọc đường, em xưng là Tôn Ngô Không, học trò lớn của thầy, như vậy yêu tinh sẽ sợ anh, không dám làm hại sư phụ.

Tam Tạng nghe nói, ngắt lời đáp:

- Ta là Hòa thượng hiền hậu, không muốn nhắc đến tên người dữ làm gì. Người hãy trở về, đừng nói một tiếng nào nữa.

Tôn Hành Giả thấy thầy chưa nguôi giận, liền Cân đầu vân đi mất.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tôn Hành Giả bay khỏi biển Đông, đến núi Hoa quả. Ngó xuống thấy núi xanh như cũ, cỏ rậm khác xưa. Coi phong cảnh buồn hơn khi trước. Bởi vì Nhị Lang Hiển thánh và bảy quái Mai Sơn đốt phá khi trước, nên tồi tệ như vậy.

Tôn Hành Giả chắc lưỡi than rằng:

- Năm trăm năm nay ta mới trở về, nhìn cảnh cũ càng thêm chua xót!

Mảng còn than thở, xảy thấy bảy tám con khỉ nhỏ, trong bụi nhảy ra, lạy Tôn Hành Giả mà nói rằng:

- Mừng Đại Thánh gia gia mới về!

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Sao chúng bây trốn nhủi? Hèn lâu mới thấy trong bụi nhảy ra?

Bây khỉ nghe nói, khóc mà thưa rằng:

- Từ Đại Thánh đi rồi, chúng tôi bị người ta săn bắn! Cung to ná mạnh, chó dữ ó hung. Nên chúng tôi phải ẩn mình chớ cự không lại. Nay nghe tiếng Đại Thánh nên mừng rỡ nhảy ra.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Họ săn bắn chúng bây mà chi?

Bây khỉ thưa rằng:

- Kẻ săn bắn độc dữ lắm. Hễ chết thì nó ăn thịt, bằng sống thì nó tập đi hát mà lấy tiền.

Tôn Hành Giả nổi giận mà hỏi rằng:

- Vậy chớ ai cầm quyền trong động?

Bây khỉ thưa rằng:

- Có hai vị Mã, Lưu nguyên soái, và hai vị Bôn, Ba tướng quân.

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng bây vào báo tin cho rõ, nói có ta về.

Khi ấy Tứ hầu nghe báo rất mừng, vội vàng ra nghinh tiếp, Tôn Hành Giả vào ngồi giữa động.

Bây khỉ lớn nhỏ đồng lạy mừng. Rồi thưa rằng:

- Chúng tôi nghe Đại Thánh gia gia khỏi nạn, theo bảo hộ Đường Tăng đi thỉnh kinh, sao nay lại về núi?

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng bây không rõ: Đường Tam Tạng chân chất quá, chẳng biết kẻ hiền ngu. Ta ráng sức bình sanh, giết yêu tinh mà dẫn lộ. Tam Tạng nghe lời dèm siểm, chê ta hung dữ nên đuổi về. Có viết tờ từ rõ ràng, chẳng dùng ta nữa!

Bây khi vỗ tay cười lớn nói rằng:

- May lắm, may lắm! Đại Thánh làm Hòa Thượng có ích chi? Thà về đây vui chơi với con cháu.

Nói rồi, dọn rượu nước dưa mà đãi Đại Thánh.

Tôn Hành Giả nói:

- Khoan uống rượu đã. Chẳng hay mấy bữa chúng đi săn một kỳ?

Mã, Lưu thừa rằng:

- Ngày nào nó cũng săn bắn, một lát nữa chắc chúng nó đến đây.

Tôn Hành Giả truyền bảy khỉ gom đá cục đá hòn, chất đống trên chót núi, rồi vào động trốn đi.

Giây phút thấy phía Nam xáng mã la đánh trống, cả ngàn nhân mã cầm khí giới và dẫn muông đem ó đi săn.

Tôn Hành Giả nổi giận căm gan, đợi chúng nó lên núi, liền hớp một hơi bên hướng Tốn, thổi ra làm bão tố âm âm. Đá lở cát bay nhân mã bị bể đầu chết hết.

Tôn Hành Giả vỗ tay cười rằng:

- Vui lắm, vui lắm! Từ khi ta theo Tam Tạng, ngày nào thầy cũng khuyên ta rằng: Làm lành mãi kiếp lành chưa đủ, ở dữ một ngày dữ có dư. Thiệt lời ấy phải lắm. Ta theo thầy giết ít con yêu; thầy gọi là làm dữ. Bữa nay về xứ một lát, mà giết loài săn bắn cả ngàn.

Nói rồi truyền bảy khỉ cởi quần áo người chết mà bận. Lột da ngựa mà đóng giày, lấy khí giới mà dùng.

Rồi dựng cờ đề mười bốn chữ như vậy: Trùng tu Hoa quả sơn, phục chính Thủy Liêm Động, Tề Thiên Đại Thánh (Nghĩa là Tề Thiên Đại Thánh khôi phục động Thủy Liêm, sửa sang núi Hoa Quả).

Từ ấy sắp sau, ngày ngày cũng nhóm yêu râu quái, bữa bữa hàng cát cỏ vận lương. Lo trồng hoa quả như xưa.

Thiên hạ thấy cờ, đều không dám lên núi.

Tôn Hành Giả ăn chơi thông thả, vui biết chừøng nào.

Nói về Tam Tạng từ đuổi Tôn Hành Giả thì lên giục ngựa, đi với Bát Giới, Sa Tăng. Bát Giới thay mặt cho Tề Thiên, dòn đồ đạc Sa Tăng gánh hết.

Khi ấy ba thầy trò đi khỏi núi Bạch Hổ, xảy thấy một cụm rừng bá tòng rậm rịt, mây sấn bịt bùng.

Tam Tạng nói:

- Hai trò phải coi chừng vì đường rừng sầm uất.

Bát Giới nghe nói, cầm Đinh ba đi trước dẫn đường. Tam Tạng đi tới mé rừng, trong lòng đã đói.

Liên nói với Bát Giới rằng:

- Ta đã đói lòng, người chịu khó xin cơm đỡ dạ.

Bát Giới thưa rằng:

- Xin thầy xuống ngựa ngồi nghỉ đợi lão Trư đi xin cơm.

Tam Tạng y lời, Sa Tăng mở gói đồ, đưa cái Bình bát.

Bát Giới xách đi hơn mười dặm, không thấy một cái nhà.

Hùm beo chẳng thiếu gì, mà người ta thì không gặp.

Bát Giới đi một hồi mệt quá, nghỉ lại ăn năn rằng:

- Hồi trước có Hành Giả, thì việc này ta khỏi mất công, bởi mình nói dèm siểm cho thầy đuổi đi nên nay phải chịu cực.

Thiệt là:

Nuôi con mới biết ơn cha mẹ,

Ăn thép nào hay giá quế châu!

Khi ấy Bát Giới đi xin chẳng được cơm, thì kiếm chỗ bóng cây mà nằm ngủ.

Nói về Tam Tạng trông hết sức, không thấy Bát Giới về. Chẳng biết có nào nóng tai máy mắt, liền nói với Sa Tăng rằng:

- Sao Ngô Năng đi lâu quá, trời chiều mà chưa thấy về? Nhắm lại chỗ này ngủ không tiện, phải tìm chốn khác mới xong.

Sa Tăng thưa rằng:

- Xin thầy cho tôi đi kiếm Bát Giới.

Tam Tạng nói:

- Phải.

Sa Tăng cầm bửu trượng ra đi.

Còn Tam Tạng ngồi một mình trong rừng buồn bực, liền đi dạo giải khuây. Coi có đường mòn, chặn nhà người gần đó. Mảng xem phong cảnh, đi một hồi không nhớ đường xưa. Ngó thấy bên phía Nam chiếu hào quang, coi lại là cái tháp; bởi mặt trời chiều nên giọi bóng, vì trên đánh tháp bằng vàng.

Tam Tạng nói:

- Mình có lời nguyện: Gặp chùa thắp hương, gặp tháp thì quét bụi, hễ có tháp chắc có am chùa. Vả lại chốn này không ai đi, chẳng lo sự lấy đồ dất ngựa. Thà tìm vào đó mà nghỉ, sau hai trò kiếm thét cũng đến đây.

Nghĩ rồi tới cửa ngõ kia, bước vào gần tháp. Thấy ngoài cửa tháp có treo rèm cửa bông, liền khoát rèm bước vô thấy có cái giường bằng đá. Người nằm ngủ trên giường mặt xanh nanh bạc.

Tam Tạng biết là yêu quái hồn vía đã lên mây, liền thối lui lại mà chạy.

Khi ấy chúa yêu giựt mình thức dậy hỏi tiểu yêu rằng:

- Ai chạy ngoài rèm đó?

Tiểu yêu dòm rồi báo rằng:

- Hòa Thượng trắng trẻo lắm, chắc là thịt mềm.

Chúa yêu cười hả hả nói rằng:

- Ấy là ruồi kẻ lưỡi cóc, chuối đứt miệng voi. Chúng bây bắt nó cho ta, đừng để chạy mất đi uổng lắm!

Tiểu yêu vâng lệnh, theo bắt Tam Tạng dẫn vào.

Tam Tạng chấp tay làm lễ.

Chúa yêu hỏi rằng:

- Người là Hòa Thượng ở đâu? Đến chuyện chi phải nói cho thiệt?

Tam Tạng nói:

- Tôi là sãi nước Đại Đường, vâng lệnh Hoàng Đế đi kinh Tây vức. Đến đây quét tháp, chẳng ngờ làm lỡ giấc ngủ của ngài. Xin rộng dung thứ tội. Nếu tôi thỉnh kinh về nước, thì lập miếu mà thờ ngài.

Chúa yêu cười sằng sặc mà nói rằng:

- Ta cũng nghi là Đường Tăng, thiệt quả như vậy! Bởi ngươi tới số, mới vào nạp thịt cho ta. Đố chạy đâu cho khỏi.

Nói rồi truyền tiểu yêu đem Hòa Thượng buộc tại cây thung định hồn.

Giây lát Chúa yêu cầm gươm bước lại hỏi rằng:

- Hòa Thượng nói cho thiệt. Đi một bọn mấy người, không lẽ một mình mà đi xa như vậy?

Tam Tạng thưa rằng:

- Tôi không dám nói giấu Đại vương. Có hai người học trò là Sa Tăng và Bát Giới, đều đi xin cơm chưa về. Còn bỏ trong rừng một gánh đồ, với con ngựa bạch.

Chúa yêu nói:

- May lắm! Ba thầy trò ngươi với con ngựa kim, ta ăn đủ một bữa.

Nói rồi truyền tiểu yêu rằng:

- Chúng bây đóng cửa ngõ lại, và coi chừng có hai người học trò kiếm thầy thì vào báo lại. Để thầy cả làm cu môi. Bất đặng thầy con, sẽ nấu hết mà ăn cho thẳng bữa. Tiểu yêu vâng lệnh.

Nói về Sa Tăng đi hơn mười dặm đường không thấy nhà ai hết thầy, liền đứng trên gò cao ngó xuống, nghe giữa mé sông có tiếng người. Bước xuống mà coi, thì là Bát Giới ngủ mê đương mớ. (Người tâm phúc của Tam Tạng).

Sa Tăng nắm tai xách dậy mà trách rằng:

- Thầy sai đi xin com lại kiếm đường mà ngủ.

Bát Giới giật mình hỏi rằng:

- Chùng này là chùng nào vậy?

Sa tăng nói:

- Thầy dặn có com hay không com cũng về, anh với tôi đi kiếm chỗ cho thầy ngủ. Bát Giới rầy tai dụi con mắt, đi về với Sa Tăng.

Đến cụm rừng thấy con ngựa với gánh đồ, không biết thầy đi đâu mất!

Sa Tăng phàn nàn rằng:

- Cũng bị đi kiếm anh, nên yêu bắt sư phụ.

Bát Giới cười rằng:

- Đừng có kiếm chuyện nói xàm. Chốn này phong cảnh tốt tươi, lẽ nào có yêu quái. Chắc thầy ngồi một mình buồn bực, nên đi dạo trong rừng. Đi kiếm một hủ phải gặp.

Khi ấy hai anh em, kẻ gánh đồ, người dắt ngựa, cứ đi theo đường mòn.

Xảy thấy bên Nam có cái tháp vàng, chiếu hào quang sáng giới.

Bát Giới nói:

- Chắc thầy vào tự kiếm com, chúng ta cũng vào ăn cho gặp bữa.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh! Đừng có định chùng không chắc, tới nơi mới biết kiết hung.

Hai người tìm vào đến cửa ngõ. Thấy trên ngạch có treo tấm đá, đề sáu chữ lớn rằng: Hoàn Tử sơn, Ba Nguyệt động.

Sa Tăng nói:

- Như vậy núi này tên Hoàn Tử, động Ba Nguyệt là chỗ yêu tinh. Không phải chùa chiền chi hết. Nếu thầy bị nó bắt, thì phải lập kế cứu ra.

Bát Giới nói:

- Để hỏi thăm tin cho biết đã.

Nói rồi cầm đinh ba giá lên mà kêu cửa.

Tiểu yêu xem thấy chạy vào báo rằng:

- Gặp mối rồi, mặc sức mua bán!

Chúa yêu hỏi rằng:

- Mối nào đó?

Tiểu yêu thưa rằng:

- Có Hòa Thượng mở dài tai lớn, và một ông sãi mập mà đen, đồng đứng ngoài kêu cửa.

Chúa yêu mừng rỡ nói:

- Chắc là Sa Tăng với Bát Giới, đồng đến mà kiếm thầy. Tuy vậy mặc lòng, phải đề phòng mới đặng.

Nói rồi nai nịt, cầm siêu đao xốc ra.

Khi ấy Sa Tăng, Bát Giới đương đứng ngoài ngõ mà đợi, thấy chúa yêu diện mạo dữ dằn, mặt mũi xanh lè, tóc râu đỏ hoét.

Ấy là chúa động Huỳnh Bào.

Huỳnh Bào hỏi lớn rằng:

- Hai Hòa Thượng ở đâu, dám đến cửa ta mà kêu gọi?

Bát Giới nói:

- Chúng ta là học trò Tam Tạng, thầy ta là Đường trạo ngự đệ, vâng sắc chỉ đi thỉnh kinh. Có ở trong động thì đưa ra cho mau, kéo ta đập cái đinh ba mà sập động. Huỳnh Bào làm mặt vui vẻ, truyền tiểu yêu mở ngõ, rồi cười mà nói rằng:

- Ngõ là ai đến đây hàn hung, chẳng ngờ hai thầy đi kiếm Đường hòa thượng. Khi nãy ngài dạo đến, tôi đi cách trọng thể. Ngài đương ăn bánh bao nhum thịt người ta. Vậy mời hai thầy vào động tôi mà uống nước luôn thể.

Bát giới ngỡ thiệt muốn vô, Sa Tăng kéo lại nói rằng:

- Anh ôi! Ấy là nó nói gạt, lẽ nào thầy ăn bánh thịt người.

Bát Giới nghe qua mới nghĩ lại, liền đập một đinh ba.

Huỳnh Bào đỡ rồi đánh lại.

Hai người đàng vân hỗn chiến Sa Tăng bỏ ngựa, cầm bữu trượng nhảy lên trợ lực với Ngộ Năng.
Đánh hèn lâu không ai thắng bại.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy hai anh em đánh với Huỳnh Bào ba mươi hiệp cầm đồng, là nhờ sức chú thân phò hộ.

Nói về Tam Tạng bị trói đương sầu thảm khóc than, xảy thấy người đàn bà quốc sắc, bước lại vịn cây trụ mà hỏi rằng:

- Thầy ở đâu mà đến đây, vì có lẽ nào mà bị trói?

Tam Tạng ngó thấy nàng ấy chừng ba mươi, liền nói rằng:

- Cô ôi! Tôi đã tới số, mới khiến đến đây mà nạp mình. Muốn ăn thịt thì ăn, hỏi làm chi cội rễ?

Nàng ấy nói:

- Tôi chẳng hề ăn thịt người ta, nhà tôi ở phía tây, cách chừng 300 dặm. Tên là Bá Hoa Tu, công chúa thứ ba nước Bửu Tượng, mười ba năm trước, tiết trung thu, tôi thường nguyệt giải khuây, bị Huỳnh Bào nổi một trận gió bắt tôi về làm vợ, đã có con. Từ ấy đến bật tin, nên tôi nhớ cha mẹ lắm. Chẳng hay thầy ở đâu đến đây? Tam Tạng nói:

- Tôi là thầy sai nước Đại Đường, vâng chỉ vua đi thỉnh kinh Tây Vực. Đi mới đến đây, rủi bị nạn. Chúa động hăm bắt hai người đồ đệ tôi nữa mà ăn thịt một lần.

Bá Hoa Tu cười rằng:

- Xin sư phụ đừng lo, thiết thầy đi thỉnh kinh, thì tôi cứu được. Nếu thầy qua Tây Phương thì đi ngang nước Bửu Tượng, thuận đường tôi gửi lên một phong thơ, mà thăm phụ vương với mẫu hậu, thì tôi biểu nó tha thầy.

Tam Tạng gật đầu nói rằng:

- Nếu Công Chúa cứu được bản tăng, thì tôi đem thơ tới chỗ.

Bá Hoa Tu trở vào viết thơ phong kín, đến mở trói cho Tam Tạng rồi đưa thơ.

Tam Tạng lãnh thơ, bái và nói rằng:

- Nhờ ơn Công Chúa cứu mạng, tôi quyết đem thơ tới đại vương, chỉ e lâu năm chầy tháng, người quên mà không nhìn, xin đừng trách bản tăng mà tội nghiệp!

Bá Hoa Tu nói:

- Không hề gì đâu! Cha mẹ tôi không có con trai, đầu đuôi có ba đứa con gái, nếu xem thơ thì chẳng hề quên.

Tam Tạng bỏ thơ vào tay áo tạ ơn Công Chúa rồi ra đi. Bá Hoa Tu kéo lại nói rằng: - Huỳnh Bào đương đánh với đồ đệ thầy đằng trước. Để tôi mở cửa sau cho thầy đi, rồi sẽ khuyên nó thôi đánh, để hai người đệ tử kiếm thầy, sẽ vây đoàn mà đi mới tiện.

Còn Bá Hoa Tu tính một kế, bước ra trước, thấy ba người hồn chiến trên mây.

Bá Hoa Tu kêu lớn rằng:

- Chàng xuống đây, tôi nói chuyện gấp.

Khi ấy Huỳnh Bào nghe kêu nhảy xuống, quăng siêu đao mà hỏi rằng:

- Công Chúa nói chuyện chi?

Bá Hoa Tu thưa rằng:

- Chàng ôi! Tôi mới nằm chiêm bao thấy ông thần giáp vàng.

Huỳnh Bào hỏi:

- Thần giáp vàng đi đâu đó?

Công Chúa nói:

- Khi trước thiếp có vái rằng: Nếu gặp phò mã đại tài, thì trai tặng bố thí. Đến sau vợ chồng kết nghĩa phải nguyện bình sanh, thì quên lời vái ấy, nên chiêm bao thấy thần giáp vàng biểu phải nhớ lời vái mà bố thí cho thầy chùa. Thiếp giựt mình thức dậy, đi ra nói cho chàng hay. Chẳng ngờ trên định hồn thung có trói một ông Hòa Thượng. Vậy thì chàng nghĩ tình tôi, tha thầy ấy mà làm phước. Cũng như bố thí trai tặng, kéo tôi mắc lời vái, chẳng hay chàng chịu hay chăng?

Huỳnh Bào nói:

- Thiệt Công Chúa hay nghi ngại thì thôi! Sá chi việc nhỏ mọn, ta muốn ăn thì bắt người khác, giá Hòa Thượng ấy thật bao nhiêu. Muốn làm phước kéo mắc lời nguyện thì mở cửa sau mà thả ra cũng đặng, phải hỏi lại làm chi.

Bá Hoa Tu mừng rỡ, bước vào sau động.

Còn Huỳnh Bào cầm siêu đao bước ra kêu lớn rằng:

- Bát Giới xuống đây, ta chẳng phải sợ ngươi mà thôi đánh. Bởi vị tình ở nhà ta xin tha làm phước, nên thả thầy ngươi, chúng bây hãy ra phía sau kiếm Hòa Thượng mà đi thỉnh kinh. Nếu còn đến đây làm hung, thì ta nhai xương hết thầy.

Sa Tăng, Bát Giới nghe nói mừng quá, cũng bằng quý sứ thả hồn về.

Liền dắt ngựa gánh đồ, đi vòng ra sau động, kêu thầy ơi thầy hỡi om sòm, nghe Tam Tạng lên tiếng trog bụi tảo.

Sa Tăng, Bát Giới dọn gai dắt thầy ra, Tam Tạng vội vàng lên ngựa.

Thiệt là:

Rủi ro mắc phải yêu da xám,

May mắn nhờ tay gái má hồng.

Khi ấy Bát Giới vác đỉnh ba trước, Sa Tăng gánh hành lý theo sau.

Ra khỏi rừng tòng, bước lên đường cái.

Sa Tăng cứ cằn rằn nói tại Bát Giới báo hại.

Bát Giới cũng cự với Sa Tăng.

Tam Tạng giải hòa, đổ thừa tại vận hạn.

Đi khỏi ba trăm dặm, ngó thấy thành vua, Tam Tạng biết là nước Bửu Tượng.

Ba thầy trò vào Kim đình quán, Tam Tạng đến ngọc môn nói rằng:

- Xin Hoàng môn quan vào tấu như vậy: Có sãi ở nước Đường, xin vào tâu sự mật.

Nói về Hoàng môn quan vào tâu như vậy.. .

Vua Bửu Tượng biết là sãi thánh ở nước Đại Đường, nên mừng rỡ cho mời vào điện. Tam Tạng vào sân châu chúc lạy phải cách.

Bá quan văn võ đều khen rằng:

- Thiệt người ở đại bang, thầy sãi cũng thông phép luật.

Tam Tạng tung hô xong xả, vua Bửu Tượng phán hỏi rằng:

- Chẳng hay Hòa Thượng đến nước ta có chuyện chi?

Tam Tạng quì tâu rằng:

- Bần tăng vâng sắc Thiên tử, qua Tây Phương thỉnh kinh. Nên phải đến ngai vàng mà trình văn điệp.

Vua Bửu Tượng phán rằng:

- Đã có văn điệp của Đường thiên tử, thì cho xem thử thể nào?

Tam Tạng lấy văn điệp, hai tay dâng lên, vua Bửu Tượng xem điệp như vậy:

Nam thiện bộ châu, Đại Đường Hoàng đế. Trẫm lấy đức nối nghiệp dài, thờ thần minh chấn dân chúng. Bởi cứu Lão Long chẳngặng, nên bị kiện Diêm quan. Nhờ ơn Minh phủ biết oan, mới cho về Dương thế. Lòng lành dốc làm chay chấn tế, có Quan Âm mách bảo kinh cao. Lời thánh truyền há dám từ lao, sai Tam Tạng băng chùng Phật vức. Các vị Đế vương Tây quốc, chớ dứt việc lành, thấy điệp văn xin khá tốc hành. Ấy là làm nghĩa. Nay điệp cấp.

Trình Quang thứ mười ba, mùa thu ngày lành, làm trước mặt vua. Có đóng chín cái ấn".

Vua Bửu Tượng xem rồi, cũng ký tên đóng ấn, mà đưa cho Tam Tạng, Tam Tạng tạ ơn thay văn điệp, rồi tâu rằng:

- Tôi đến đây một là trình văn điệp, hai là đem thơ cho bệ hạ.

Vua Bửu Tượng mừng rỡ phán hỏi rằng:

- Chẳng hay thơ ai gửi cho trẫm?

Tam Tạng tâu rằng:

- Công Chúa thứ ba của bệ hạ, cách mười ba năm nay bị Huỳnh Bào là con yêu, ở núi Hoản Tử, động Ba Nguyệt bắt về làm vợ. Nay tình cờ gặp tôi nên gửi thơ.

Vua Bửu Tượng nghe tấu, khóc mà nói rằng:

- Mười ba năm nay biệt tin biệt tức, không dè bị yêu bắt như vậy.

Tam Tạng lấy thơ trong tay áo dâng lên, vua Bửu Tượng cầm thơ thấy đề hai chữ bình an ngoài bao, thì nhớ con mà khóc mướt, khai thơ không đặng. Truyền Hàn lâm viện học sĩ, khai thơ đọc như vậy:

"Bất hiếu nữ Bá Hoa Tu cúi đầu trăm lạy. Trước chúc Phụ vương vạn tuế. Sau thăm mẫu hậu thiên niên. Và văn võ bình yên, với chị anh sức khỏe. Con luôn cảm ơn sanh đẻ, trẻ chưa đáp nghĩa cù lao. Tiết trung thu ngoạn nguyệt xem sao, bị yêu quái vùn mây nổi gió, đem về động nọ, lại ép duyên này, mười ba năm nay, sanh hai con quỷ. Hư phong hóa tội đà đáng mấy. Nhục tông môn thác đã dư mười. Lễ thời tạm lánh cho qua đời, đâu dám gửi thơ cho thẹn mặt. Nếu làm thình cũng ngặt, ngại vì cha mẹ chẳng hay tin. Bằng có nói cho mình, sợ nổi triều đình không thứ tội. Nay gặp Đường Tăng lặn lội, bị tay yêu quái trói trần. Con dùng kế vùn vùn, đặng gửi thơ kiếp kiếp. Như cha mẹ thương con tội nghiệp, cùng quan viên xót phận lao đao. Xin đem binh đến bắt Huỳnh Bào, đặng cứu trẻ đem về Phụng các. Vài hàng ký thác, hai chữ đình ninh".

Khi ấy học sĩ đọc rồi, vua Bửu Tượng khóc lớn.

Bá quan văn võ cũng động lòng.

Vua Bửu Tượng khóc một hồi, rồi phán hỏi bá quan rằng:

- Nay vị nào chịu lãnh binh đánh Huỳnh Bào, mà cứu công chúa?

Hỏi luôn mấy tiếng bá quan văn võ làm thình, ngồi trơ trơ như cốt gỗ!

Vua Bửu Tượng tủi phận khóc ròng!

Bá quan đồng quì tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ bớt sầu, vì công chúa biệt tin đã mười ba năm, nay thấy thơ không thấy làm chắc. Huống chi chúng tôi dùng binh phạm ngựa chiến, học võ nghệ trận đồ, để phòng tá quốc an bang, cầm binh đánh giặc. Chớ con yêu tinh là đảng vùn giá võ, độn thổ tàng hình. Có khi nó đứng một bên mà không thấy. Ất là đem binh mà nạp cho uổng mạng. Lại e nó thù Công Chúa mà khó lòng. Chúng tôi trộm nghĩ như vậy: Đường Tăng là sãi thánh đại bang, nên đi đến đây mà khỏi nạn. Rõ là đạo cao rộng cạp phục, đức trọng quý thần kiên, chắc là bắt yêu tinh mới đặng. Xin Bệ Hạ cầu khẩn thánh tăng.

Vua Bửu Tượng nghe tâu mừng rỡ, phán hỏi Tam Tạng rằng:

- Nếu thánh tăng có phép bắt yêu cứu Công Chúa về trào, thì chẳng đi thỉnh kinh làm chi, ở đây hưởng đồng bàn với trẫm!

Tam Tạng lật đật tâu rằng:

- Bần tăng biết niệm phật tụng kinh, thiết không biết bắt yêu trừ quỷ.

Vua Bửu Tượng phán hỏi rằng:

- Nếu thầy trị yêu tinh không đặng, sao dám đi Tây Phương?

Tam Tạng tâu rằng:

- Thiết tôi nhờ có hai người học trò bảo hộ, nên đi mới đến đây.

Vua Bửu Tượng phán rằng:

- Vậy thì dời hai linh đồ vào đèn ra mắt trẫm.

Tam Tạng tâu rằng:

- Hai người học trò tôi xấu xa và hung dữ lắm, nếu vào đèn e Bệ Hạ giết mình.

Vua Bửu Tượng phán rằng:

- Thầy đã nói trước rồi, trẫm biết chùng không sợ.

Túc thì truyền đem kim bài đến quán, vờ vào đèn ra mắt coi thể nào.

Khi ấy Sa Tăng, Bát Giới thấy kim bài đến triệu, thì giao đồ hành lý và ngựa cho Dịch thừa, đồng vác khí giới vào đèn đứng hầu tả hữu.

Vua Bửu Tượng thấy cũng kinh hãi, làm gan phán hỏi rằng:

- Chẳng hay thầy nào trừ yêu quái đặng?

Bát Giới tâu rằng:

- Tôi thường bắt yêu tinh quỷ mị.

Vua Bửu Tượng phán hỏi rằng:

- Thầy làm phép chi mà bắt nó?

Bát Giới tâu rằng:

- Tôi là Thiên Bồng người soái, bởi phạm tội mới đầu thai xuống trần. Nay đã tu hành, theo phò sư phụ, từ Đông Độ đi cho đến đây, tôi bắt yêu tinh biết là bao nhiêu mà kể.

Vua Bửu Tượng nói:

- Nếu tướng trời giáng hạ, chắc là biến hóa tinh thông.

Bát Giới tâu rằng:

- Tôi cũng biết chút đỉnh mà thôi, không phải thiện nghệ.

Vua Bửu Tượng phán rằng:

- Xin thầy biến hóa thử coi?

Bát Giới tâu rằng:

- Muốn biến hóa cách nào xin nói thử?

Vua Bửu Tượng phán rằng:

- Thôi biến hình cao lớn xem thử?

Bát Giới cũng biết 36 phép biến, liền hét lên một tiếng, mình cao chín trượng có dư, ai nấy thất kinh hồn vía.

Trần điện tướng quân hỏi rằng:

- Thầy biến mau như vậy, ước sức cao bao cao mới cùng bực?

Bát Giới nói bướng rằng:

- Hãy coi ngọn gió mà suy; nếu đặng gió Đông, thì làm gió Nam cũng không khó. Muốn cho cùng bực thì đứng đặng trời.

Vua Bửu Tượng kinh hãi phán rằng:

- Thôi, bấy nhiêu cũng đủ hiểu, xin thâu lại như thường.

Bát Giới cuối xuống một cái hình tháp như xưa.

Vua Bửu Tượng lòng mừng khắp khởi, truyền cung nga rót một chén ngự tửu.

Vua Bửu Tượng đưa rượu cho Bát Giới mà phán rằng:

- Kính xin thầy một chén rượu này, đánh bắt Huỳnh Bào mà cứu Công Chúa. Xong việc rồi trăm đãi tiệc và thưởng ngàn vàng.

Bát Giới bung rượu uống rốc.

Khi ấy vua Bửu Tượng truyền rót một chén rượu nữa, mà đãi Sa Tăng.

Sa Tăng cũng uống cạn chén.

Bát Giới đằng vân bay trước, Sa Tăng cũng bay sau.

Chúa tòi đều thất sắc.

Vua Bửu Tượng níu Tam Tạng mà phán rằng:

- Xin thầy ở đây với quả nhân, đừng đằng vân bay nữa.

Tam Tạng than rằng:

- Tôi bước nữa bước cũng không đặng, thì đằng vân sao được.

Rồi ở lại mà đàm đạo.

Còn Sa Tăng, Bát Giới bay giây phút tới động sa xuống tức thì.

Bát giới vác Đinh ba phá cửa.

Tiểu yêu kinh hãi vào báo rằng:

- Đại vương ôi! Hòa Thượng mở dài tai lớn và thầy chùa mập ú đen thui, hai người phá hư cửa động.

Huỳnh Bào nghe báo kinh hãi, nai nịt xong xả, cầm siêu đao ra cửa hỏi rằng:

- Hòa Thượng kia, ta đã tha thầy ngươi rồi, sao còn tới hành hung mà phá ngõ?

Bát Giới nói:

- Mi là con tinh, dám bắt Công Chúa thứ ba của vua Bửu Tượng mà làm vợ đã 13 năm. Nay ta vâng chỉ vua đến bắt ngươi mà vẫn tội. Như biết lỗi trước thì dâng Công Chúa cho mau, bằng nghịch mạng thì Lão Trư đập chết.

Huỳnh Bào nổi giận, nghiêng răng trèo treo, trợn mắt tròn vo, giá siêu đao chém Bát Giới.

Bát Giới đỡ rồi đập lại.

Sa Tăng cũng hươ Bửu tượng đánh tiếp.

Ba người hỗn chiến 90 hiệp.

Bát Giới đã đuối tay, Sa Tăng cũng hết sức. (Bởi lúc nầy chư thần bảo hộ Tam Tạng tại đền vua Bửu Tượng, nên Sa Tăng, Bát Giới đánh không lại Huỳnh Bào).

Khi ấy Bát Giới nói gạt Sa Tăng rằng:

- Hiền đệ rán sức mà cự, ta đi ngoài rồi vào đánh tiếp tức thì.

Sa Tăng tin lời rán sức đánh cố mạng.

Chẳng ngờ Bát Giới chạy riết, kiếm chỗ mát mà nằm ngủ ly bì.

Còn Sa Tăng đánh không lại Huỳnh Bào, đợi Bát Giới hết hơi, bị Huỳnh Bào bắt sống trói mèò.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Huỳnh Bào trói Sa Tăng dẫn vào động mà không giết, vì nghĩ như vậy: - Đường Tăng là người ở Đại bang, chắc biết lễ nghĩa, lẽ nào mình không giết lại sai học trò đánh mình! Chắc là Công Chúa gửi thơ từ chi mới lậu sự như vậy? Nếu không, sao vua Bửu Tượng biết căn cước mà sai đánh mình. Đường Tăng lạ lùng, biết đâu mà thuật chuyện.

Nghĩ rồi quyết giết Công Chúa, liền xốc vào phòng.

Khi ấy Bá Hoa Tu không hay, đương gỡ đầu cài tóc.

Xảy thấy Huỳnh Bào nghiêng răng trợn mắt, bước tới hét lớn rằng:

- Mi là long lang dạ cẩu, quên nghĩa bạc tình! Khi trước ta đem mi về đây, chẳng hề bạc đãi. Dem vàng mặc gấm, thịt rượu no say. Mi muốn dùng món chi, thì ta sắm vật nấy. Ta cung trọng mi là đường nào? Sao không nghĩ chút tình vợ chồng, cứ nhớ cha mẹ mà sanh sự?

Bá Hoa Tu kinh hãi, quỳ xuống thưa rằng:

- Chàng ôi! Sao bữa nay nói nhiều tiếng lạ lùng, hay là muốn dứt tình phu phụ? Huỳnh Bào nói:

- Mi nghĩ thử tại ai muốn dứt tình? Ta bắt Đường Tăng đương sắm đồ mà ăn thịt? Mi cả gan thả trước, chắc là gó gửi thơ từ. Nếu không sao hai sãi đến phá động mà hiểu trả mi về. Mi chối làm sao cho đặng?

Bá Hoa Tu khóc rằng:

- Oan ức tôi lắm! Tôi nào có gửi thơ chi?

Huỳnh Bào nói:

- Có chứng cứ đấy, mi đừng già miệng.

Bá Hoa Tu hỏi:

- Chúng là ai đó?

Huỳnh Bào nói:

- Ta bắt sống đặng Sa Tăng.

Khi ấy Công Chúa sợ chết nên chối cầu may, liền nói rằng:

- Xin chàng bớt giận, đi với tôi đến hỏi bây giờ. Nếu quả tôi có gửi thơ thì đập chết cũng đáng tội, bằng không xin bớt giận chớ khá giết oan.

Huỳnh Bào nắm đầu Công Chúa kéo lết tới trước mặt Sa Tăng, xô nhủ xuống đất, rồi cầm dao nạt lớn hỏi rằng:

- Sa Hòa thường, con này con này gửi thơ cho vua Bửu Tượng, nên sai người đến đánh ta phải

không?

Sa Tăng đương bị trói, thấy Huỳnh Bào làm bộ dữ muốn giết Công Chúa, Sa Tăng hét lớn nói rằng:

- Yêu tinh đừng vô lễ! Công Chúa nào gởi thơ? Bởi mi bắt thầy ta nên hình dung Công Chúa. Hôm qua đến nước Bửu Tượng thầy trò ta vào đền trình điệp, đặt xin ấn mà đi, thì vua Bửu Tượng đem chân dung của Công Chúa mà hỏi thăm thầy ta có gặp chăng? Thầy ta là người tu hành, thấy sao nói vậy? Vua Bửu Tượng sai chúng ta phải cứu Công Chúa, thì mới chịu đóng ấn vào văn điệp cho mà đi. Anh em ta không dám cãi lời, vì vua Bửu Tượng cảm thấy thiệt nói ngay, có giết cũng không tiếc mạng. Nghĩ nào người đặt chuyện mà hại vợ thác oan. Ta không lẽ nói thêm cho đặt.

Khi ấy Huỳnh Bào nghe Sa Tăng nói mạnh mẽ, ngỡ thiệt như lời. Liền quăng siêu đao xuống, đỡ Công Chúa dậy mà nói rằng:

- Tôi nóng nảy nói oan, xin nàng đừng nê cổ.

Nói rồi bót đầu giắt trâm cho vợ. Rồi đỡ vào phòng năn nỉ cho hết giận.

Bá Hoa Tu cười rằng:

- Chồng có nghiệp nói thừa muốn đánh vợ chùng nào cũng đặt! Tôi nào dám giận, thì sau đừng nóng nảy mà giết oan.

Huỳnh Bào thấy vợ cười thì mừng lắm, Bá Hoa Tu nói:

- Chàng cũng nên mở trói cho Sa Tăng, xiềng chân lại đó.

Còn Sa Tăng ở xa xa nghe Công Chúa nói như vậy, thì mừng thầm nghĩ rằng:

- Thiệt làm ơn cho chúng, như làm phước cho mình. Phải không nói giúp ít lời mà cứu nàng, thì mình bị trói ngặt hơi cũng chết.

Khi ấy Huỳnh Bào mở trói cho Sa Tăng. Rồi truyền tiểu yêu dọn tiệc mà đãi Công Chúa.

Huỳnh Bào uống rượu xoàng ba, liền thay quần áo. Dem gươm báu bên lưng, vuốt ve Công Chúa mà nói rằng:

- Minh chịu khó ở nhà, mà coi chùng hai đứa nhỏ. Chẳng nên thả Sa hòa thượng. Thừa dịp này Đường Tăng còn tại đền báu, ta đến nhìn thân thích cho rồi.

Bá Hoa Tu hỏi rằng:

- Phụ vương là ông nhạc của ta, còn ta là Phò Mã, lẽ nào chẳng đi nhìn?

Bá Hoa Tu nói:

- Không đặt đâu. Phụ vương ta từ bé lên ngôi, chưa từng mặt dữ tợn. Nếu gặp mặt thì thất kinh mà chết giấc, chi bằng đừng tới thì xong hơn.

Huỳnh Bào nói:

- Như vậy ta biến hình lịch sự lại khó gì?

Nói rồi liền biến ra một người tú tài, hình dung xinh tốt.

Bá Hoa Tu xem thấy mừng rỡ khen rằng:

- Tốt lắm, tốt lắm! Nếu đến trào thì phụ vương yêu dấu, truyền quan đãi yên vậy vui. Nếu uống rượu phải từ từ, đừng để say quá, hiện nguyên hình xấu lắm!

Huỳnh Bào nói:

- Ta biết mà.

Khi ấy Huỳnh Bào dâng vâng tới thành Bửu Tượng đến ngọc môn nói với Hoàng môn quan rằng:

- Tam Phò Mã xin vào ra mắt.

Hoàng môn quan vào tấu vâng vâng. Thì vua Bửu Tượng đương nói chuyện với Tam Tạng nghe Hoàng môn quan tâu như vậy, lấy làm lạ phán hỏi bá quan rằng:

- Trẫm có hai phò mã mà thôi. Nay phò mã chắc là yêu quái.

Vua Bửu Tượng phán hỏi Tam Tạng rằng:

- Nên cho nó vào đền chãng?

Tam Tạng run rét tâu rằng:

- Bệ Hạ ôi! Nó là yêu tinh, không phải phạm tục, nó biết dâng vâng giá võ, không cho vào nó cũng xông xô, chi bằng truyền mời vào cho xuôi việc.

Vua Bửu Tượng y lời đòi đến.

Huỳnh Bào quỳ lạy chúc muôn tuổi trước sân châu.

Chúa tôi là mắt thịt tại phạm, coi tướng đồng khen hết thấy. Không tin là yêu quái, ngờ bậc tột chúng thông minh.

Vua Bửu Tượng phán hỏi rằng:

- Phò Mã quê ở tại đâu. Kết duyên với Công Chúa hồi nào, đến nay mới ra mắt? Huỳnh Bào lạy rồi tâu rằng:

- Tôi ở núi Hoản Tử, xóm Ba Nguyệt, cách thành 300 dặm mà thôi.

Vua Bửu Tượng phán hỏi rằng:

- 300 dặm rất xa. Công Chúa đi đâu đến đó?

Huỳnh Bào tâu rằng:

- Tôi hồi nhỏ theo nghề săn bắn, biết võ nghệ ít nhiều. Cách mười ba năm trước tôi đi săn, thấy cọp nhào xuống trời lại, công nàng ấy về nhà, đổ thuốc thang mới tỉnh lại. Rồi hỏi thăm tên họ, bởi không xưng thiệt là Công Chúa, nếu xưng thiệt thì tôi không dám sanh đôi, phải dung cho

Bệ Hạ mà nhờ quan chức. Bởi nói con nhà dân giả, nên khiến ra lửa nọ bén hương. Tôi tính làm thịt cọp giả là heo, mà đãi bà con trong đám cưới. Công Chúa can rằng: Chẳng nên làm thịt cọp, để tôi đặt bài thơ như vậy:

Nhờ trời nhờ đất chớ nhờ ai,
Duyên nợ tình cờ gái gặp trai
Kiếp trước dây tơ đã buộc sẵn,
Đời này cọp gấm thế làm mai.

Khi ấy tôi nghe lời Công Chúa nói như vậy, thì mới dây thả cọp về rừng. Sau nghe đồn cọp ấy tu luyện hơn mười năm hiện hình người giống tạc. Đường Tăng đi thỉnh kinh, nó bị ăn tươi nuốt sống. Nó lai hiện hình giả Tam Tạng lấy văn điệp đi trình. Kiểm chuyện nói vô ra với bệ hạ. Cái người ngồi đó là yêu cọp tôi thả năm trước, chớ không phải Đường Tăng đâu.

Vua Bửu Tượng nghe nói kinh hãi phán hỏi rằng:

- Sao Hiền phò mã biết thầy này là cọp công Công Chúa năm trước?

Huỳnh Bào tâu rằng:

- Tôi ăn thịt hùm, bạn da cọp thường lắm. Nên ngó thấy thì hiểu liền.

Vua Bửu Tượng phán rằng:

- Tuy Phò Mã mới như vậy chớ trăm chắc là người.

Huỳnh Bào tâu rằng:

- Xin cho nửa bát nước lạnh, tôi bắt nó hiện nguyên hình cho mà coi.

Vua Bửu Tượng sai hoạn lấy tô nước, Huỳnh Bào làm phép hắc nhãn định thân. Niệm thần chú lâm dâm, hớp nước phun vào mình Tam Tạng hóa ra hùm gấm; quan võ mạnh bạo, lấy trường còn đập cọp một hồi.

Nhờ có chú thần phò trị, nên ông thầy khỏi chết.

Đến chùng bắt sống, lấy lồng sắt nhốt vào, để tại đền như cầm rọ.

Vua Bửu Tượng phán rằng:

- Nhờ ơn Phò Mã cứu giúp, không thì bị yêu hổ nhai xương.

Truyền dọn tiệc thưởng công Phò Mã.

Khi ấy Huỳnh Bào ngồi ăn yến, có 18 nàng mỹ nữ đờn ca múa ca xang.

Đến canh khuya Huỳnh Bào say quá, thấy con đờn tì bà trắng trẻo ngộ nghĩnh, da thịt còn tơ. Sẵn rượu ngon thì thêm thịt sốt.

Huỳnh Bào cười một tiếng hiện nguyên hình nắm cổ nàng kia nhai đầu uống rượu, 17 con thể nữ thất kinh vỡ chạy trốn hết. Không dám la lên sợ đức vua làm tội, kiếm nơi trốn nhủi trốn lui.

Còn Huỳnh Bào ngồi một mình, ăn thịt người uống rượu.

Trừ 17 nàng ấy ra thì chẳng có ai hay.

Thiệt là:

Gió dữ thổi roi bông thược dược,

Mưa đêm đánh rả nhụy phù dung.

Nói về con ngựa kim đứng trong tàu ăn cỏ tại dịch quán, nguyên nó là Tây hải tiểu long, nghe thiên hạ nói lưu truyền:

- Tam Tạng là yêu hổ, nay hiện cọp rồi bị nhốt trong lồng sắt.

Tiểu Long nghe nói lòng đau như cắt, nghĩ rằng:

- Thầy mình là người lành, bị yêu quái sửa ra hình cọp. Ta biết liệu làm sao, phần đại sư huynh về xứ đã lâu, còn Bát Giới, Sa Tăng biệt tin biệt tức. Nếu ta không cứu sư phụ, thì công quả hết rồi.

Tiểu Long đợi chờ canh hai, không thấy Sa Tăng, Bát Giới.

Tiểu Long chịu không đặng, liền bứt dây cương mà hóa hình rồng, bay lên mây xem thử.

Có bài thơ khen rằng:

Tam Tạng làm oai đuổi Ngộ Không

Bị yêu hóa cọp phải cầm lồng

Sa Tăng, Bát Giới đều vô kế,

Mới biết đêm nay cậ có rồng.

Khi ấy Tiểu Long lên mây ngó xuống, thấy trong điện Ngân An, đèn chong sáng giới đếm cho kỹ là tám cây đèn sáp, có một con yêu ngồi uống rượu mặt mũi xanh lè đương ăn thịt một người hết nửa khúc.

Tiểu Long cười rằng:

- Con yêu ăn thịt người, làm sao cho khỏi lâu tiếng. Thiệt là loài dữ mà không mưu. Để ta khuấy nó một hồi, rồi sẽ cứu sư phụ cũng không trễ.

Nghĩ rồi hiện ra một nàng cung nga hình dung tươi tốt. Bước vào nói với Huỳnh Bào rằng:

- Xin phò mã đừng ăn thịt tôi, để tôi rót rượu cho mà uống.

Huỳnh Bào nói:

- Rót thì rót cho mau.

Tiểu Long có phép cầm nước, nên rót rượu đầy chén mà không tràn, Huỳnh Bào hỏi rằng:

- Người có tài rót rượu, ướt như rót nhiều nữa tràn chẳng?

Tiểu Long nói:

- Rót thêm cũng đặng.

Liền rót vun có ngọn mà không đổ chút nào!

Huỳnh Bào ăn thịt người, rồi uống rượu nữa.

Lại hỏi nàng ấy rằng:

- Người biết ca chẳng.

Tiểu Long nói:

- Tôi biết một hai bài mà thôi.

Nói rồi ca một bài thì dung chén rượu.

Huỳnh Bào hỏi:

- Nàng biết múa chẳng.

Tiểu Long nói:

- Tôi cũng biết chút đỉnh ngật múa tay không vì vô vị lắm.

Huỳnh Bào nghe nói liền lấy gương trong lung trào ra.

Tiểu Long cầm gương mà múa.

Huỳnh Bào thấy múa gương hay lắm, khen biết đường nào.

Tiểu Long xuất kỳ bất ý chém Huỳnh Bào một gương.

Huỳnh Bào tràn khỏi, giựt cây măng đường hồng mà đỡ.

Tiểu Long cũng hiện hình Thái Tử mà đánh với Huỳnh Bào.

Ban đầu đánh trong đền Ngân An.

Sau đồng lên mây hỗn chiến.

Đánh đặng chín hiệp, Tiểu Long đã đuối tay, bị Huỳnh Bào giựt gương, chém nhằm bắp vế.

Tiểu Long nhào xuống rạch lặn đi.

Còn Huỳnh Bào kiếm không đặng Tiểu Long, liền trở về đền ngân an mà uống rượu nữa.

Nói về Tiểu Long nhảy xuống nước hóa hình con rồng nhỏ mà ẩn mình.

Nghe vắng vắng tiếng yếu lên về tào, hóa ngựa như củ. Vì bị thương nơi bắp vế, nên khó nổi cứu thầy.

Nói về Bát Giới ngủ cho tới khuya, mới cựa mình thức dậy, coi sao bắc đẩu, ước đã canh ba.

Trong bụng nghĩ rằng:

- Sa Tăng đã bị bắt!

Liên đăng vân về quan, ngó chẳng thấy thầy, còn con ngựa đứng trong tào thờ dốc. Bát Giới kinh hãi nói rằng:

- Thầy đầu mất, kiếm hoài chẳng lạng. Con ngựa không ai cỡi, sao lại đổ mồ hôi? Sau đuôi lại thêm bị vít nữa! Chắc là ai đấy ăn trộm ngựa, mới đánh nó như vậy! Bạch mã ứng thỉnh nói rằng:

- Sư huynh ôi!

Bát Giới nghe kêu lấy làm lạ, giựt mình té nhào rồi ngồi dậy chạy.

Bị con ngựa cắn áo kéo lại, nói rằng:

- Sao anh nhát quá chừng, nhè tôi mà sợ?

Bát Giới run lập cập, đáp rằng:

- Sao bữa nay em biết nói, chắc là điềm hệ chẳng lành!

Bạch mã nói:

- Không hay.

Bạch mã thuật chuyện vân vân.

Bát Giới kinh hãi nói rằng:

- Cha chả! Chuyện khốn nạn như vậy, ta chắc cùng phương hết thế. Mà người rán đi nổi hay không?

Bạch mã hỏi:

- Nổi, mà anh sai tôi đi đâu?

Bát Giới nói:

- Thôi người lặn xuống sông mà về biển. Còn ta gánh đồ về xóm cao lào mà ở thì xong hơn.

Bạch mã nghe nói, cắn áo Bát Giới kéo lại khóc mà than rằng:

- Xin sư huynh đừng lạnh nặng tim nhe, bỏ bạn phụ thầy. Nỡ nào làm biếng ngật không biết tính làm sao. Sa Tăng bị yêu bắt trói, ta đánh không lại nó, người cự cũng bị thương. Lúc này phá hùm cho rồi, còn đợi chừng nào nữa?

Bạch mã khóc rằng:

- Anh đừng nói chuyện chia phôi, tôi đau lòng lắm. Nếu anh không cứu đặng sư phụ, xin đi cầu viện người ta!

Bát Giới nói:

- Biết thỉnh ai bây giờ?

Bạch mã nói:

- Đại sư huynh là Tôn Hành Giả, chắc là cứu thầy đặng, và đánh yêu báo oan cho anh.

Bát Giới lắc đầu nói rằng:

- Thả đi cầu viện người nào, ta cũng rần sức, chớ như con khỉ ấy nó có thù oán với ta. Lúc trước đánh Bạch Cốt phu nhơn tại núi Bạch hổ, nên thầy đuổi nó, mà nó lại giận ta. Chắc là nay thỉnh không đặng. Nếu nó nghe trái tai hai tiếng, thì cây gậy để tang của nó nặng quá, đập cũng nát xương! Té ra tính không xong mà mang hại!

Bạch mã nói:

- Đại sư huynh là người nhơn nghĩa, chắc không đánh mà hòng lo. Song anh ấy giấu chuyện này, đừng nói thầy mắc nạn. Nói thầy nhớ sư huynh lắm, nên sai đi rước tức thì. Gạt đến đây, thấy sự khốn nạn như vậy, thì phải bắt yêu mà cứu sư phụ.

Bát Giới nói:

- Thôi thôi, ngươi đã hết lòng, ta không lẽ từ chối. Nếu không đi rước, thì ra kẻ bạc tình.

Nói rồi đằng vân bay theo gió dững hai tai, bay thẳng như chạy bướm.

Đi tới Hoa Quả sơn, trời đã vừa sáng.

Tôn Hành Giả ngồi trên bàn thạch ngoài cửa núi.

Cả ngàn khỉ ùng hâu hạ hai bên, con thì đương quỳ lạy.

Bát Giới xem thấy nghĩ rằng:

- Mình đã đến đây không lẽ ản mặt. Bởi mình khi trước ở quấy, bây giờ chịu nhục đã đành.

Nghĩ rồi lui vào, lộn với bầy khỉ, cũng quỳ lạy lằng xằng.

Khi ấy Tôn Hành Giả ngó thấy, liền hỏi bầy khỉ rằng:

- Người ta rùng ở đâu, dám đến đây nhập bọn. Chúng bây bắt thằng đương lạy đó, đem lại đây cho mau.

Bầy khỉ nghe lời chỉ dẫn Bát Giới tới nơi quỳ xuống.

Tôn Hành Giả làm mặt lạ hỏi rằng:

- Mi là người ta rùng ở đâu mới đến?

Bát Giới cúi đầu giấu mỏ mà nói rằng:

- Tôi không phải ta rùng; thiệt là người quen mặt.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta thuở nay không biết mặt ngươi.

Bát Giới nói:

- Phải tôi không biết hổ thẹn vì vác mặt cho anh coi. Anh em ở với nhau hơn mấy năm, nữ nào làm lãng không nhìn, lại nói người ta rùng ở đâu không biết!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ngươi ngược mặt cho ta coi thử!

Bát Giới ngay mở ra nói rằng:

- Anh thấy mặt chưa? Anh quên mặt chớ lẽ nào quên mở?

Tôn Hành Giả nín cười không đặng, liền cười ngất mà hỏi rằng:

- Trư Bát Giới phải không?

Bát Giới nhảy dựng dậy, dạ mà nói rằng:

- Phải, phải, Trư Bát Giới là tôi, tôi là TrưBát Giới.

Tôn Hành Giả nói:

- Sao ngươi không theo Đường hòa thượng, lại đến đây làm chi? Hay là nói xúc phạm đến thầy mà bị đuổi về đó? Hãy đưa tờ từ cho ta xem.

Bát Giới nói:

- Tôi không xúc phạm thầy, thầy cũng không đuổi, có tờ từ ở đâu mà coi.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu ngươi không bị đuổi, vậy chớ đi đâu đây?

Bát Giới nói rằng:

- Thầy nhớ anh lắm, nên sai tôi đi rước anh.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy đã làm tờ từ ta, muốn thề cho chắc chắn, lẽ nào mà còn nhờ sai ngươi lặn lội đến rước ta?

Bát Giới thưa rằng:

- Thiệt tình thầy nhớ anh lắm. Bởi hôm qua thầy ngồi trên yên, cất tiếng kêu.

Đồ đệ, mà tôi bất ý không nghe, Sa Tăng làm thỉnh chẳng dạ.

Thầy nói:

- Chúng bây vô dụng lắm, thua Hành Giả mười phần. Hành Giả lạ làng và thông minh, miệng dạ chon chạy, chẳng hề trị trệ như chúng bây. Nên sai tôi năn nỉ thỉnh anh về kéo thầy nhớ. Xin

anh đi cho kịp kéo thầy trông.

Tôn Hành Giả nhảy xuống, dắt tay Bát Giới và nói rằng:

- Hiền đệ đến đây đã mỏi nhọc, đi chơi một lát với ta.

Bát Giới thưa rằng:

- Đường xa lắm anh ôi! Đi cho mau kéo thầy trông đợi. Chẳng chơi bởi làm chi.

Tôn Hành Giả nói:

- Em đã đến đây, xem phong cảnh một giây cho biết.

Bát Giới nghe lời đi theo Tôn Hành Giả lên chơi núi Hoa Quả.

Bát Giới khen rằng:

- Anh ôi! Nhắm hòn núi này xinh tốt thứ nhất.

Giây phút hai anh em xuống núi, thấy khí nhỏ dung đủ trái cây: Táo, mai, nho, lê, vân vân.

Chúng nó dung và thưa rằng:

- Xin đại vương ăn bữa sớm mai.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Em ta bao tử lớn lắm. Bấy nhiêu đấy không đủ lót lòng.

Nói rồi mời Bát Giới ăn một mình, bấy khí rộ đà không kịp.

Khi ấy đã trưa trệt.

Bát Giới nói rằng:

- Xin anh đi với tôi kéo thầy trông đợi.

Tôn Hành Giả nói:

- Hiền đệ vào động Thủy Liêm chơi một chặp nữa.

Bát Giới từ chối hoài, Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì không dám cầm lâu, xin từ giã từ đây cũng tiện.

Bát Giới hỏi rằng:

- Anh không đi hay sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta bỏ chốn này mà đi đâu? ở đây hương phước thanh nhàn, không ai dẫn thúc. Còn đi tu làm chi? Người về thưa với thầy cho rõ: Đã đuổi rồi đừng tưởng làm chi.

Bát Giới thấy nói song nên không dám ép. Liền từ giã ra đi.

Còn Tôn Hành Giả sai khỉ nhỏ theo rình, coi nói hành làm sao cho biết.

Nói về Bát Giới xuống khỏi núi, liền chỉ Hành Giả mà mắng rằng:

- Con khỉ vô đoan, muốn làm yêu tinh, không chịu làm Hòa Thượng. Ta đi tới nói tử tế mà rước, lại làm lễ không đi. Mi đừng đi trốn thầy mi ở lại đây mà làm quỷ.

Đi ít bước mắng ít tiếng nói bống tống một mình.

Hai con khỉ nhỏ nghe rõ ràng, chạy về phi báo lại.

Tôn Hành Giả nổi giận, sai bảy khỉ theo bắt, Bát Giới xô bảy khỉ té nhào xuống, bảy khỉ áp lại, con thì nắm tay mà trì, con thì nắm lông gáy mà đi, bắt trói quách về động.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Bát Giới bị bày khí làm dữ, theo xé áo níu tai, chắt lưỡi than rằng:

- Chuyến này thế nào cũng chết!

Giây phút dẫn Bát Giới đến cửa động.

Tôn Hành Giả mắng rằng:

- Mi là đồ hèm ăn cám, sao dám mắng nhiếc ta?

Bát Giới cúi mặt thưa rằng:

- Anh ôi! Tôi nào dám mắng anh, nếu tôi có mắng anh, thề cho nhai nhầm lưỡi.

Tôn Hành Giả nói:

- Mi dẫu ta sao đặng, đừng có chối mà thề khôn. Tai bên tả ta nghe chuyện trên trời, tai bên hữu ta nghe chuyện dưới đất. Lẽ nào người nói lên mà ta không hay. Dầu già hàm chối cũng không khỏi.

Nói rồi truyền đem roi lớn, đánh hai chục về tội chối, rồi đánh hai chục về chuyện nói hành, rồi sau ta sẽ dùng roi sắt mà đưa đón nó.

Bây khí vâng lời mà đè xuống.

Bát Giới lạy mãi mà năn nỉ rằng:

- Xin anh vị tình thầy, dung thứ em một thuở.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy ở nhân nghĩa lắm, không vị tình làm sao.

Bát Giới lạy nữa, thưa rằng:

- Anh không vị tình thầy thì thôi, xin vị tình Quan Âm mà tha tội ngu đê.

Tôn Hành Giả nghe nhắc tới Quan Âm, trong lòng cảm động, liền nói rằng:

- Biết lỗi thì thôi, ta cũng không đánh. Song phải nói cho thiệt. Nay Đường Tăng đến đâu mà mắc nạn, nên người tới gạt ta?

Bát Giới thưa rằng:

- Thiệt tình thầy nhớ anh, chớ không mắc nạn chi hết.

Tôn Hành Giả nổi giận mắng rằng:

- Người muốn ta đánh một thiết bạng phải không, sao cứ gạt ta hoài vậy? Tuy ta về động Thủy

Liêm chớ lòng hằng lo việc sư phụ. Thầy mắc nạn nhiều chỗ không phải lần này. Phải cứ thiệt khai ngay, còn nói giấu thì đừng có trách số.

Bát Giới thưa rằng:

- Thiệt tôi nói dối mà rước anh. Không dè anh thiệt tánh linh biết trước hết thầy. Xin tha tội, tôi xin thưa thiệt sự tình.

Tôn Hành Giả nói:

- Chờ dậy mà nói chuyện nghe thử?

Bây khi buông tay ra, Bát Giới chờ dậy chạy dòm ngó lẩn xăn.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Làm cái cái gì lạ vậy?

Bát Giới nói kiếm đường mà chạy cho mau.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta chấp người chạy trước ba ngày, ta theo bắt lại lập tức. Chạy đâu cũng không khỏi, chuyện chi nói thiệt cho mau?

Bát Giới túng phải thuật chuyện lại.

Rồi nói rằng:

- Bởi Tiểu long đốc tôi đi thỉnh anh nói anh là người quân tử biết nhân nghĩa chẳng hề nê cố việc cũ, sao chắc cũng cứu thầy. Vậy xin anh xét lại một ngày cũng đạo làm thầy, đi cứu cho toàn tánh mạng.

Tôn Hành Giả nổi giận nói rằng:

- Khi ta già từ có dặn như vậy: Nếu gặp yêu quái thì nói ta là học trò lớn của thầy, thì nó chẳng dám làm hại. Sao người cãi lời ta?

Bát Giới nghe nói nghĩ rằng:

- Môi hình chẳng bằng nói khích.

Nghĩ rồi nói rằng:

- Anh ôi! Phải đừng nói tên anh, hãy còn khá khá. Bởi vì nói tên anh nó mới làm dữ vô cùng!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Người nói làm sao đó?

Bát Giới đáp rằng:

- Tôi nói: Yêu tinh đừng vô lễ mà làm hại thầy ta. Ta hãy còn một vị đại sư huynh là Tôn Hành Giả, thần thông quảng đại, năm xưa phá tới thiên cung. Nếu anh ta đến đây, thì bây chết cả lũ.

Huỳnh Bào nổi giận nói lớn rằng:

- Mi tưởng Tôn Hành Giả là tài lắm, dám chọc ta sao? Nếu nó đến đây thì ta lột da rút gân, ăn thịt và lấy xương mà làm thuốc. Chớ bộ nó ốm lắm, rán mỡ có bai nhiều. Tại mi đem con khỉ mà nhát ta, nên ta làm cho khỉ ốm ra mặt. Vậy mới biết thấp cao.

Tôn Hành Giả nghe nói nổi giận, trợn mắt cào tai, nhảy xuống hét lớn rằng:

- Sao dám mắng ta như vậy?

Bát Giới thưa rằng:

Xin đại ca bớt nóng. Ấy là Huỳnh Bào nói, tôi học lại cho anh nghe.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Tôi em chờ dậy. Ta phải đi đánh mới xong. Vì nó mắng ta nên giết nó báo cừ cho đã giận. Rồi trở về Thù Liêm Động chớ không theo bảo hộ Đường Tăng.

Bát Giới nói:

- Miễn anh giết nó mà báo cừ, còn sự ở đi mặc ý.

Khi ấy Tôn Hành Giả cởi kim khôi thiết giáp, lấy áo cũ của Tam Tạng mặc vào. Bận quần da cạp như khi trước, cầm thiết bảng bước ra.

Bây khi đón lại hỏi rằng:

- Vậy chớ Đại Thánh gia gia đi đâu?

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Đâu đó đều biết Tôn Ngô Không là học trò Tam Tạng, không phải thầy ta quyết đuổi, thiết cho về thăm động nghỉ ngơi. Nay ta phải bảo hộ thầy kinh, xong việc sẽ về với chúng bây như cũ.

Các khỉ lớn nhỏ đều vâng lệnh cúi lạy đưa đi.

Khi ấy Tôn Hành Giả với Bát Giới đồng đi đến biển Đông hải.

Tôn Hành Giả nói:

- Để ta tắm cho sạch sẽ đã. Từ khi về động đến nay có hơi yêu khí. Tánh thầy hay ở sạch, nên phải tắm mà xả hơi.

Tắm rửa xong rồi đồng đàng vân đi với Bát Giới, đến chỗ tháp vàng.

Bát Giới chỉ mà nói rằng:

- Chỗ tháp chiếu hào quang, là động Huỳnh Bào, Sa Tăng còn giam tại đó.

Tôn Hành Giả nói:

- Để ta đến đánh thử với nó, coi thời sự ra thế nào.

Bát Giới nói:

- Huỳnh Bào ở trong trào, chưa về động Ba Nguyệt.

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi biết mà.

Liên thẳng tới cửa động, thấy có hai đứa con nít chơi giỡn ngoài cửa động chừng tám chín tuổi, Tôn Hành Giả nắm óc hết tay.

Hai đứa nhỏ kinh hãi khóc vang.

Tiểu yêu vào báo với Công Chúa.

Bá Hoa Tu nghe báo lật đật chạy ra hỏi lớn rằng:

- Sao người lại bắt con tôi. Cha nó chẳng vừa gì, nếu hay thì khó lắm.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Người chẳng biết ta là ai, nên kiếm điều nói nhất! Ta là học trò lớn của Đường Tăng, là Tôn Ngộ Không (Hành Giả) đây. Nếu thả Sa hòa thượng thì ta đổi con cho.

Bá Hoa Tu nghe nói liền vào mở trời cho Sa Tăng.

Sa Tăng nói:

- Công Chúa đừng có mở tôi, e yêu quái trở về hỏi han; làm hại tới Công Chúa.

Bá Hoa Tu nói:

- Thầy là người ơn của tôi, nhờ làm chúng tôi mới còn sống, tôi quyết lòng tha thầy, mà ngại lòng yêu quái. Nay có sư huynh thầy là Tôn Hành Giả biểu tôi mở trời cho thầy. Người đứng đợi ngoài cửa động.

Sa Tăng nghe nói Tôn Hành Giả lòng mừng phới phở, liền chạy ra cửa động chào rằng:

- Anh ôi! Thiệt anh ở trên trời sa xuống. Xin làm phước cứu em.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Sa Tăng, hỏi thầy niệm chú cản cô, không ai can giùm một tiếng. Chú nào cũng chắc mình bảo hộ đặng. Sao không đi Tây Phương cho sớm, còn ở đây làm chi?

Sa Tăng thưa rằng:

- Đại ca, người quân tử không cố oán, việc cũ qua rồi còn nhắc làm chi.

Bát Giới thuật chuyện cho Sa Tăng nghe.

Tôn Hành Giả hét lớn rằng:

- Mi thiệt nhiều chuyện lắm! Nghe ta dặn: Hai anh em bồng hai đứa nhỏ này về thành mà khích

yêu quái. Ta ở đây mà đánh nó thì tiện hơn.

Sa Tăng thưa rằng:

- Làm sao mà khích nó?

Tôn Hành Giả nói:

- Hai người bồng trẻ ấy, ở trên đèn vật xuống sân châu. Có ai hỏi thì nói con của Huỳnh Bào yêu tinh, anh em tôi bắt đặng.

Huỳnh Bào hay tin thì về động, ta đón nó mà trừ cặng. Nếu vào thành đánh nó thì náo động quan dân, lấy làm bất tiện lắm.

Sa Tăng, Bát Giới đồng dạ bồng hai đứa nhỏ mà đàng vân.

Tôn Hành Giả vào động, Bá Hoa Tu trách rằng:

- Hòa Thượng sao thất tín như vậy? Bảo đem sư đệ mà đổi con, sao không thấy trả lại?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Công Chúa đừng trách ta, bởi cách Bệ Hạ đã lâu, nên đem linh lang về nhìn ông ngoại.

Bá Hoa Tu nói:

- Hòa Thượng đừng vô lễ. Huỳnh Bào dữ lắm, không phải tầm thường. Nếu hại con nó đi, thì thầy sống cũng không đặng.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Công Chúa coi chồng con là trọng. Sao quên ơn cha mẹ sanh thành? Không nghĩ vì đâu mà có mình, thiệt là gái bất hiếu.

Bá Hoa Tu nghe nói hổ thẹn, đáp lại rằng:

- Thầy ôi! Tôi đâu dám quên ơn cha mẹ! Bởi vì yêu tinh bắt buộc không cho ra khỏi cửa, biết làm sao thăm viếng mẹ cha. Biệt tin cá nhân, tôi cũng muốn liễu mình mà thác, song ngại nỗi cha mẹ tôi nghi rằng con trốn, để danh xấu muôn đời. Cùng chẳng đã phải nấu nướng ngày tháng, biết chừng nài đặng trở về thành.

Nói rồi rơi lụy.

Tôn Hành Giả nói:

- Công Chúa đừng phiền não làm chi. Bát Giới có thuật chuyện: Công Chúa cứu thầy ta, và gởi thơ bệ hạ. Để Lão Tôn bắt yêu quái, rồi đem công chúa về trào, sẽ chọn duyên lành mà hầu kẻ cha mẹ.

Bá Hoa Tu nói:

- Thầy đừng làm ơn mà uổng mạng! Rất đổi hai thầy kia mạnh mẽ như vậy, còn đánh không lại Huỳnh Bào huống chi thầy ốm như ông Lo Đồi, bắt sao đặng nó? Tôn Hành Giả nói:

- Công Chúa chưa biết tài, tôi thường bắt yêu tinh vô số.

Bá Hoa Tu hỏi rằng:

- Nay thầy tính làm sao mà bắt nó?

Tôn Hành Giả nói:

- Công Chúa hãy kiếm chỗ mà ẩn mặt. Để nó về ta bắt như chơi, sẽ đem Công Chúa về bệ hạ.

Bá Hoa Tu y lời.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhìn mình, biến ra hình Công Chúa, ở trong động mà chờ yêu quái.

Nói về Sa Tăng, Bát Giới đang vân đến đền vua Bửu Tượng quăng hai đĩa nhỏ bẻ óc chết giữa sân châu.

Bá quan văn võ kinh hãi nói rằng:

- Trên trời rớt xuống hai đĩa nhỏ, chết hết và hai.

Bát Giới nói lớn rằng:

- Hai thằng nhỏ này là con của Huỳnh Bào, bị lão Trư với Sa Tăng bắt đặng.

Khi ấy Huỳnh Bào gần tỉnh rượu, nghe người nói tới tên liền dậy ra xem, thấy Sa Tăng với Bát Giới ở trên mây gằm hét.

Huỳnh Bào nghĩ rằng:

- Bát Giới đi về cũng phải còn Sa Tăng ai mở mà ra. Vì có nào mà bắt con ta đặng! Thế này phải về nhà coi thử có sự ra làm sao, sẽ báo thù mới đặng.

Nghĩ rồi biến hóa bay về.

Còn trong triều đồng hay việc hồi hôm, biết nó là yêu quái.

Vua Bửu Tượng truyền quan võ giữ gìn cộp giã, để coi công việc làm sao.

Nói về Tôn Hành Giả thấy Huỳnh Bào gần tới động, thì giả đồ Công Chúa khóc than. Khóc kể hai con kêu trời vang đất, đấm ngực chát lưỡi, roi lụy dậm chân.

Khi ấy Huỳnh Bào thấy vợ khóc như vậy, liền ôm Công Chúa mà hỏi rằng:

- Chuyện chi mà khóc than như vậy?

Tôn Hành Giả khóc mà nói rằng:

- Chàng ôi! Lời xưa nói:

Trai chẳng vợ, của thì hao hót,

Gái không chồng, thân chịu bơ vơ.

Hôm qua mình vào đền mà nhìn cha mẹ, rồi sao chẳng đi về? Bữa nay bị Bát Giới phá động mà

cứu Sa Tăng, lại bắt hai đứa nhỏ. Tôi nản nỉ hết sức, mà hai người ấy chẳng nghe. Nói để đem về trào cho ông ngoại biết mặt. Nửa ngày không thấy trở lại, chẳng rõ kết hung. Trông mình hoài không thấy trở về. Tức mình nên khóc! Huỳnh Bào nghe nói, giận hét rằng:

- Thiệt thấy nó bắt con mình hay sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Thiệt, Bát Giới bắt, có tôi thấy rõ ràng.

Huỳnh Bào nói:

- Thôi rồi! Hai đứa nhỏ bị chúng quăng xuống thêm, nên bể đầu chết hết. Để ta đánh, bắt cho đặng lũ ấy mà báo cừu con. Thôi nàg đừng khóc nữa. Bây giờ trong mình có hề chi không?

Tôn Hành Giả nói:

- Bối nóng ruột khóc con, nên đau bụng lắm.

Huỳnh Bào nói:

- Thôi nàg dậy vào phòng mà nghỉ. Ta sẽ đưa bửu bối chà giầy phút thì hết đau bụng. Xin phải nhớ cho kỹ, đừng lấy ngón tay cái mà búng huồn ấy. Nếu búng thì ta hiện nguyên hình.

Tôn Hành Giả nghe nói mừng lắm.

Khi ấy Huỳnh Bào dắt Tôn Hành Giả vào chỗ kín, nhả trái châu trong miệng trôm trôm cái trứng gà. Cái bửu bối ấy gọi là Xá lợi tử.

Tôn Hành Giả mừng thầm nghĩ rằng:

- Nó luyện bửu bối này lâu năm chầy tháng lắm. Nay mình có phước mới đặng về tay.

Nghĩ rồi cầm bửu bối chà trên bụng vài lần, rồi lấy ngón tay mà búng, Huỳnh Bào lật đật giành lại, Tôn Hành Giả bỏ vào miệng nuốt đi.

Huỳnh Bào nổi giận đánh vợ một bạt tai, Tôn Hành Giả liền đỡ, rồi chùi mặt mà hỏi rằng:

- Huỳnh Bào đừng vô lễ, coi thử là ai đây?

Huỳnh Bào kinh hãi hỏi rằng:

- Sao nàg lại mặt lạ như vậy?

Tôn Hành Giả mắng rằng:

- Ai là vợ ngươi? Thiệt thấy Tổ tông mà không biết, phen này ta quyết bắt ngươi. Huỳnh Bào nghĩ rằng:

- Người này ta có nhớ mặt, mà quên lừng họ tên.

Nghĩ rồi hỏi rằng:

- Mi là người ở đâu, họ tên chi xưng thử, sao dám giả dạng gạt ta mà lấy bửu bối? Tôn Hành Giả

nói:

- Người thiệt không biết ta. Ta là học trò lớn của Đường Tăng, Tôn Ngộ Không (Hành Giả) đây, 500 năm trước là tổ tông của mi.

Huỳnh Bào nói:

- Không phải, không phải, đệ tử Đường Tăng có hai người là Sa Tăng với Bát Giới, chẳng hề nghe nói có đệ tử họ Tôn. Chắc là yêu quái ở đâu đến đây gạt ta mà lấy bữa bổi.

Tôn Hành Giả nói:

- Nguyên ta hay giết yêu tinh, nên thầy chê hung dữ, đuổi về động Thủy Liêm, nên không có ta theo, người chẳng biết cũng phải.

Huỳnh Bào nói:

- Người thiệt mặt dày mày dạn, không chí khí trượng phu. Bị người đuổi rồi, còn mặt nào đến nữa.

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Mi dốt nát quá chừng, nên không thông lẽ nghĩa. Tuy là thầy một bữa, như làm cha trọn đời. Nay người bắt thầy ta, lẽ nào làm lơ mà không cứu. Mi đã bắt thầy ta và Sa hòa thượng, sao còn mắng lén ta?

Huỳnh Bào nói:

- Ta nào có mắng lén bao giờ.

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Bát Giới nói rõ ràng, người chối sao cho đặng.

Huỳnh Bào nói:

- Bát Giới mông môi nhọn mỏ, hay nói thêm thừa. Ta thuở nay chưa biết mặt bao giờ, lẽ nào mắng lén. Nghe lời đưa thị phi làm chi.

Tôn Hành Giả nói:

- Không hơi đâu mà cãi chuyện ấy. Nay Lão Tôn đến nhà, đã không đãi trà, cũng không đãi rượu. Mấy món ấy có chối từ là không có cũng đặng, chớ lẽ nào nói không có đâu, thôi đưa đầu ra cho ta đập một cây, thế ba chén rượu.

Huỳnh Bào cười ngất nói rằng:

- Tôn Hành Giả! Người nói sai quá! Y'' người muốn đánh, sao dám theo ta vào chốn này; bộ hạ ta đông biết bao nhiêu. Dầu người cả mình có tay cũng khó ra khỏi nữa.

Nói rồi truyền bày yêu vây phủ, đóng ba vòng cửa bịt bùng.

Tôn Hành Giả chẳng sợ chút nào, hai tay cầm thiết băng mà la: "Biến biến" .

Biến ra ba đầu sáu tay cầm ba cây thiết bãng mà đánh.

Giây phút tiểu yêu chết hết, còn có một Huỳnh Bào.

Huỳnh Bào giận mở cửa ra ngoài, rồi mắng rằng:

- Con khỉ thiệt ngang dọc quá, dám đến động mà đánh ta?

Nói rồi chém một đao, Tôn Hành Giả đưa thiết bãng ra đỡ rồi đánh lại.

Hổn chiến sáu chục hiệp cầm đồng.

Khi ấy Tôn Hành Giả và đánh và nghĩ rằng:

- Con yêu này thiệt có tài, siêu đao cự nỏ thiết bãng, để mình gạt nó mới xong. Nghĩ rồi nhảy vọt lên cao.

Huỳnh Bào vác siêu đao theo vọt cẳng.

Tôn Hành Giả gạt siêu đao rồi đập đầu một cái.

Huỳnh Bào biếm mắt tức thì.

Tôn Hành Giả nhảy lên mây ngó xuống kiếm cũng không thấy Huỳnh Bào, thì lấy làm lạ nghĩ rằng:

- Con yêu này ta có nhớ mặt khi trước, chắc là vì thiên tướng xuống đây. Chẳng phải yêu quái dưới phạm nên kiếm không đặng, để ta lên thượng giới, tra thử cho rành.

Nghĩ rồi cân đầu vùn lên Nam Thiên Môn vào đền Thông minh.

Bốn ông Thiên Vương hỏi rằng:

- Tôn Đại Thánh đến có chuyện chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi bảo hộ Đường Tăng, đi mới tới nước Bửu Tượng, gặp một con yêu bắt thầy tôi. Tôi đánh với nó, nó thua biến mất tức thì, kiếm hoài không đặng. Tôi nghi nó là vì tinh tú xuống phạm, nên đến cậy ông tâu giùm mà tra thử?

Khi ấy Thiên Vương vào tâu lại với Thượng Đế.

Thượng Đế truyền tra các vị thần. Tám bộ đến đủ mặt duy có Nhị thập bát tú thiếu hết một người, còn có hai mươi bảy vị. Tra rõ thì sao Khuê Mộng Lang.

Thiên Vương vào tâu lại.

Thượng Đế phán hỏi rằng:

- Sao Khuê trốn đã bao lâu?

Thiên sứ tâu rằng:

- Ba ngày đến giờ mẹo điểm một lần. Vắng mặt bốn kỳ điểm mẹo. Và bữa nay nữa là mười ba ngày.

Thượng Đế phán rằng:

- Trên này mười ba bữa, dưới thế mười ba năm, truyền chỉ Bồn bộ thâu Khuê Mộc Lang về châu lập tức.

Bồn bộ vâng lệnh niệm chú, vân vân.

Nói về Huỳnh Bào biết tài Tôn Đại Thánh năm xưa, nên lặn xuống suối mà trốn, bởi cố ấy Tôn Hành Giả kiếm hoài không đặng. Nay nghe Bồn bộ là người làm đầu niệm chú, vội vàng về tới Nam Thiên Môn.

Tôn Hành Giả muốn đón lại mà đánh.

Nhờ các vì sao khuyên giải.

Huỳnh Bào cầm kim bài vào châu Thượng Đế, lạy mà chịu tội.

Thượng Đế phán hỏi rằng:

- Khuê Mộc Lang, thượng giới là chốn thần tiên, an vui thong thả, sao ngươi còn trốn xuống trần thế làm chi?

Huỳnh Bào tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ xá tội cho tôi. Nguyên nàng Ngọc Nữ dâng hương muốn tư tình với tôi, mà sợ phép nghiêm cấm, nên đầu thai xuống làm con gái thứ ba vua Bửu Tượng. Đến khi công chúa khôn lớn tôi nhớ lời hẹn xưa nên trốn xuống phàm giả làm yêu mà kết duyên với nàng ấy. Dem về núi Hoãn Tử đã mười ba năm nay. Tuy là việc tư, cũng duyên tiền định. Nay Tôn Đại Thánh đến cáo, tôi xin cam tội mười phần. Thượng Đế liền thâu kim bài, đày Khuê Mộc Lang đến Đâu Suất cung mà chụm lửa cho ông Thái Thượng. Sau có công thì phục chức, bằng trễ nải thì phạt thêm.

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy Thượng Đế xử đoán xong rồi, mừng rỡ tạ từ đàng vân trở lại. Đến động Ba Nguyệt kiếm Công Chúa đem về, rồi thuật chuyện lại.

Xảy thấy Sa Tăng, Bát Giới đi tới.

Tôn Hành Giả làm phép thâu đường, đem công chúa về đền, lạy mừng cha mẹ. Bá quan ra mắt xong rồi, Công Chúa tâu rằng:

- Nhờ ơn Tôn hòa thượng phép lạ trong đời, trừ đặng Huỳnh Bào đem con về nước.

Vua Bửu Tượng phán hỏi rằng:

- Chẳng hay Huỳnh Bào là con yêu gốc ở đâu đó?

Tôn Hành Giả tâu rằng:

- Phò Mã của Bệ Hạ là sao Khuê Mộc Lang. Còn công chúa là gái ngọc tại đền Phi hương trên thượng giới. Bởi hai người có tình ý nên đầu thai xuống thế kết duyên, Lão Tôn tâu với Thượng Đế thâu Huỳnh Bào về trời đến cứu công chúa.

Vua Bửu Tượng tạ ơn xong xả, rồi bảo vào mà thăm thầy, truyền các tướng vô khiêng lồng sắt ra đền.

Tôn Hành Giả tháo củi mở dây xích, nhìn thấy cộp gắm ngồi ngậm miệng nhắm mắt, liền cười lớn nói rằng:

- Thầy ôi! Thầy là hòa thượng hiền lành. Chê tôi hung hăng nên đuổi mãi. Sao bữa nay thầy hóa hình hiền quá, không ai dám lại gần?

Tam Tạng nghe rõ ràng, ngật nói không ra tiếng.

Khi ấy Bát Giới bước lại nói rằng:

- Anh ôi! Cứu thầy cho mau, đừng nhắc chuyện cũ.

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Người chuyện nào cũng nói dèm siểm. Thiệt là học trò cung của thầy. Sao gặp nạn lại không cứu. Người đến Thủy Liêm Động cầu ta, thì ta có giao rằng: Bởi con yêu nói hành ta, thì ta xuống trừ nó mà báo cừ, rồi trở về động.

Sa Tăng nghe nói quỳ lạy mà thưa rằng:

- Đại ca ôi! Lời xưa nói: Không tưởng tăng căng tưởng Phật. Hễ trọng Phật thì trọng Tăng. Anh đã đến đây, xin cứu thầy kéo tội nghiệp! Phải chúng tôi có tài cứu được, còn đi thỉnh anh làm chi?

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Nói phải quấy cho Bát Giới nghe, chớ lẽ nào ta không cứu.

Nói rồi truyền mức nước, niệm chú rồi phun cho Tam Tạng hiện lại hình người, mở mắt ra nắm tay Tôn Hành Giả mà hỏi rằng:

- Ngộ Không, người ở đâu đến đây?

Sa Tăng thuật chuyện lại, vân vân.. .

Tam Tạng tạ ơn nói rằng:

- Cám ơn đồ đệ rất nhiều. Để đến Tây Phương thỉnh kinh về Đông độ, ta sẽ tâu với Thiên tử, công lao của người thứ nhất trong việc thỉnh kinh.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thôi, thôi, chẳng cần công lộc làm chi, miễn thầy đừng niệm chú thì tốt hơn chuyện gì hết.

Khi ấy vua Bửu Tượng truyền dọn tiệc chay, đãi bốn thầy trò trọng thể, dâng vàng bạc, châu báu tạ ơn, bốn thầy trò không lãnh, từ giả ra đi.

Vua Bửu Tượng va văn võ bá quan đồng đưa một đỗi xa mới trở lại.

Đó là:

Vua về bữa điện yên bờ cõi,
Sãi tới Lôi Âm thỉnh phật kinh.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò đi khỏi nước Bửu Tượng, gặp tiết mùa Xuân.

Đi hèn lâu gặp một hòn núi.

Tam Tạng nói rằng:

- Hòn núi đón đường, phải coi chừng cho kỹ lưỡng!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy nhớ Tâm kin của thầy Ô Sào có nói rằng: Hễ trong lòng không nghi ngại thì khỏi sự sợ lo. Miễn là: Rửa sạch bụi ngoài tai, trừ đặng lửa trong bụng, thì việc chi đều có tôi lo.

Tam Tạng nghe nói, liền dùng ngựa mà kệ bốn câu rằng:

Năm xưa vâng chỉ khỏi Trường An,

Trông đến Tây Phương lạy Phật vàng,

Tùng trải nước non dày hoạn nạn,

Bao giờ xong việc đặng thanh nhàn!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy muốn thỉnh kinh về nước mà hưởng phước thanh nhàn thì cũng không khó chi đó. Miễn là bền chí, không bao lâu cũng đặng phỉ nguyện.

Tam Tạng an lòng, giục ngựa đi tới. Song đường đi gay gắt, nẻo bước gặp ghềnh. Xảy gặp ông tiều nói rằng:

- Xin thầy khoan đi, để tôi nói một chuyện! Bởi núi này có yêu quái, hay đón đường ăn thịt người ta.

Tam Tạng hãi kinh nói rằng:

- Đồ đệ có nghe ông tiều mách bảo hay không? Ai đi lại mà hỏi thăm cho rõ ràng. Nói rồi lên núi, ông tiều hỏi rằng:

- Chẳng hay mấy thầy đi chuyện chi, mà đến chỗ hiểm địa?

Tôn Hành Giả nói:

- Anh ôi! Chúng tôi ở Đông Độ qua Tây Phương mà thỉnh kinh. Nhờ ơn anh nói giùm, nên hỏi thăm cho rõ. Chẳng hay yêu quái ấy làm lộng đã mấy năm. Xin nói cho rõ ràng, đặng tôi khiến Thổ Địa sơn thần bắt nó.

Ông tiều cười ngất nói rằng:

- Thế thầy cũng có học phép trừ tà chút đỉnh, chớ chưa gặp yêu dữ như vậy. Để tôi nói cho mà nghe. Đây là núi Bình Đảnh, động Liên Hoa có cặp yêu. Chúng nó vẽ hình Đường Tăng quyết bắt cho đặng mà ăn thịt. Nếu ở đâu thì họa may đi đặng, chớ phạm chữ Đường thì phải lui về.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy trò tôi thiệt ở Đại Đường.

Ông tiều đáp rằng:

- Nói vậy thì nó quyết ăn thịt mấy thầy đó! Yêu quái có năm món bữa bổi. Dầu ai có tài phép bực nào, bảo hộ Đường Tăng qua núi này cũng phải chóng mày chóng mặt!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Ước chừng chóng mặt mấy lần?

Ông tiều nói:

- Sợ tới ba bốn bận!

Tôn Hành Giả nói:

- Không hề gì mà sợ. Chúng tôi mỗi năm chóng mặt tới bảy tám lần. Ba bốn bận thì dễ chịu lắm!

Ông tiều nói:

- Sãi điên không biết sợ chết!

Tôn Hành Giả trở xuống núi thưa rằng:

- Thầy ôi! Không phải đại sự. Bởi người ấy nhát lắm, có ba con yêu vật mà kinh hồn. Thầy cứ việc mà đi, bề nào có tôi bảo hộ.

Tam Tạng cũng y lời.

Tôn Hành Giả ngó lên không thấy ông Tiều, lấy làm lạ, trợn mắt mà xem, thấy Công Tào đang vân bay trước.

Tôn Hành Giả nhảy theo mắng rằng:

- Sao ngươi không nói thiệt, lại giả dạng mà gạt ta?

Công Tào đáp lễ thưa rằng:

- Xin đại thánh miễn chấp. Bởi yêu quái thần thông quảng đại, biến hóa vô cùng. Xin phải ráng sức hết lòng, thì bảo hộ Đường Tăng mới đặng, Nếu dễ ngươi hơ hổng, chắc đi không tới Tây Phương.

Tôn Hành Giả và đi và nghĩ rằng:

- Nếu ta thuật chuyện này, chắc thầy sợ lắm. Bằng nói giấu rồi sơ sẩy bị yêu bắt, ta cũng mất công. Chi bằng nhường cho Bát Giới đánh thử đầu tay, như qua đặng cũng đánh công thứ nhất.

Dầu có bị nó bắt, mình sẽ lo kế cứu ra. Mà thầy hay binh vực lắm. Ta phải làm thế ràng buộc như vậy.. .

Nghĩ rồi liền dụi con mắt làm bộ khóc đi về.

Khi ấy Bát Giới thấy Tôn Hành Giả như vậy, liền bảo Sa Tăng để gánh xuống mà nói rằng:

- Chúng ta tính phá hùn, mà về cho sớm.

Tam Tạng quở rằng:

- Thằng khốn nạn dữ he! Đương đi đường sao lại nói bá láp vậy?

Bát Giới đáp rằng:

- Thầy tưởng tôi nói bậy hay sao? Rất đổi Tôn Hành Giả là tay lúc lão, lên trời xuống đất như chơi. Nay còn thất kinh mà khóc. Chắc yêu tinh dữ tợn mười phần, sức ba thầy trò yếu đuối như vậy, đi làm sao đặng.

Tam Tạng quở rằng:

- Người đừng nói nhiều chuyện. Để ta hỏi thử coi thế nào.

Nói rồi hỏi rằng:

- Ngộ Không, người làm bộ khóc mà nhát ta phải chăng?

Tôn Hành giả thưa rằng:

- Thầy ôi! Người báo tin khi nãy không phải ông Tiểu, thiết thần Công Tào biến hóa. Người nói yêu động này dữ lắm, có nhiều bửu bối thần thông. Chắc là đi không đặng. Nên tôi rầu quá, xin ở đây thũng thaỦng tính lần.

Tam Tạng tuy là sợ hãi, nhưng cũng nói gượng rằng:

- Đi đã nửa đường lẽ nào thối chí?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi cũng hết lòng bảo hộ, ngặt một mình đánh chẳng lại đông. Cũng như lửa cháy cả nhà, một gáo nước tưới sao cho tắt.

Tam Tạng nói:

- Một mình người cự không lại, thì có Sa Tăng, Bát Giới phụ theo, mặc ý người sai khiến. Miễn bảo hộ qua cho khỏi động, sau cũng thành chánh quả với nhau.

Tôn Hành Giả lau nước mắt thưa rằng:

- Nếu Bát giới chịu hai chuyện này, thì đi qua mới đặng, bằng không thì hết kể thỉnh kinh.

Bát Giới nói:

- Sư huynh không đi, thì tính phá hùn cho rảnh. Xin đừng trao gánh cho tôi. Mà anh sai hai

chuyện chi đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Một là bảo hộ thầy, hai là đi dọn đường núi. Ngươi muốn bắt phần nào?

Bát Giới hỏi:

- Hai chuyện ấy làm sao? Anh phải nói cho rành rẻ, đừng tôi liệu sức mà lãnh phần. Tôn Hành Giả nói:

- Bảo hộ thầy thì phải ở một bên. Dầu thầy đi đại tiểu cũng phải theo ngồi giữ khít rịt, kéo yêu tinh thừa cơ bắt lén. Còn thầy đi đường thì theo một bên lưng ngựa, coi chừng mà đỡ, thầy biểu đi xin cơm, cũng phải đi lập tức. Nếu để thầy đói khát thì phải đòn. Yêu bắt thầy thời ta đánh ngươi chết.

Bát Giới nói:

- Khó lắm, khó lắm! Tôi chịu đi dọn đường mà thôi.

Tôn Hành Giả nói:

- Còn đi dọn đường thì phải thám thính cho rõ: Núi gì, động gì. Yêu tinh bao nhiêu. Và dọn đường nào dễ đi, trở về báo lại.

Bát Giới nói:

- Được, được, tôi chịu đi dọn đường.

Nói rồi xắn quần áo, vác cào cỏ ra đi.

Khi Bát Giới đi rồi, Tôn Hành Giả nực cười sục sục.

Tam Tạng mắng rằng:

- Con khỉ này đọc quá không biết thương em, gạt nó đi đường cho yêu ăn, lại còn cười hỉ hủ!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi không phải cười như vậy. Cười là cười Bát Giới không phải đi dọn đường, chắc là kiếm chỗ mà ngủ một hồi rồi về đặt điều nói láo.

Tam Tạng nói:

- Vì có nào mà ngươi biết thế ấy?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi đã biết tánh Bát Giới! Nếu không tin để tôi theo thử mà coi chừng.

Nói rồi biến ra con ve, bay theo đậu sau cạnh tai Bát Giới.

Nói về Bát Giới ra đi xăng xái, đừng bầy tám dậm đường day mặt lại chỉ Tam Tạng mà mắng rằng:

- Lão thầy cả yếu xiêu, ai nói cũng nghe. Còn hòa thượng đen thui dưỡng thầy cho mập. Bật Mã Ôn là con khỉ ốm, muốn ở không cho khỏe với nhau. Sai Lão Trư đi dọn đường, dựng thỉn kinh cho thành chánh quả. Biết có yêu dữ không dám đi trước, lại biểu ta nạp mình! Ta lại đại gì mà đi tới động. Kiểm chỗ nhủ chơi cho mãn giấc, rồi về nói bướng cũng xong.

Nói rồi thấy dưới kẹt núi, có một đám cỏ hòe. Liền nằm ngay uốn mình một cái mà nói rằng: "Sương biết đường nào! Dầu cho Bật Mã Ôn, cũng không được thành thoi nằm ngủ như vậy".

Khi ấy Tôn Hành Giả chịu không được, liền bay ra ngoài biển thành con chim gõ kiến. Đợi Bát Giới thiu thiu, nhè mỗ mỗ một cái rồi bay liền.

Bát Giới kinh hãi, chỏi dậy la lớn rằng:

- Có yêu nó chụp nhằm cáo mỗ! Cha chả là đau!

Nói rồi rờ mỗ máu chảy ròng ròng. Vừa chùi vừa ngó dáo dác, thấy con chim gõ kiến lớn quá, đương bay trên không.

Bát Giới nổi giận mắng rằng:

- Ôn mà vật Bật Mã Ôn cho rảnh. Đã sai đi thì thôi, lại còn hiện hình theo mà cắn ta nữa. Coi ta chẳng ra con người, thị như cây mục mới hóa chim gõ kiến, mà mỗ mỗ ta! Thế là hết kiến rồi đó! Thôi, ta đứt mỗ vô bụng, che mắt mà nằm. Coi phá làm sao choặng.

Nói rồi nằm ngủ ngáy pho pho.

Khi ấy chim gõ kiến bay xuống mỗ tai.

Bát Giới giựt mình chờ dậy lằm bằm nói rằng:

- Thế đám cỏ này là cáo ỏ của Bật Mã Ôn, nên nó sợ ta chiếm cứ! Thôi, không thêm ngủ nữa, trả ỏ cho mi.

Nói rồi xách Đinh ba đi nữa.

Còn Tôn Hành Giả nực cười nôn ruột. Hóa con ve bay theo như trước, đậu trên cạnh tai Bát Giới mà nghe.

Khi ấy Bát Giới đi một hồi chùng bốn năm dặm, thấy một bàn thạch vuông vức, mừng rỡ bái lia.

Tôn Hành Giả cười thâm, để coi làm cách gì cho biết.

Bát Giới nói:

- Minh cứ lấy chử thạch bàn làm tên động. Về thưa lại với thầy: Phải tập trước cho nhuần, kẻo nói ngạp ngừng chúng biết.

Giả đồ cục đá là thầy, mình về bái như vậy mà thưa rằng:

- Bạch với thầy! Có yêu quái ở núi Thạch Đầu, động Thạch Đầu, ba căn rộng rãi, ngoài cửa sắt có đóng đinh. Ước chùng có hỏi bao nhiêu đinh? Thì Lão Trư nói: "Lật đặt quá nên không đếm cho kỹ".

Sắp đặt xong xả rồi trở về.

Còn Tôn Hành Giả bay về trước, hiện hình thua tự sự với thầy.

Giây lâu Bát Giới đi gần tới, miệng lập lảm thảm.

Tôn Hành Giả hét lớn rằng:

- Vái giống gì đó?

Bát Giới giựt mình nói:

- Bạc ác dữ quá! Đi tới mà không hay.

Tam Tạng hỏi rằng:

- Có yêu quái hay không?

Bát Giới thưa rằng:

- Có yêu quái rất nhiều kể không hết.

Tam Tạng nói:

- Sao ngươi về đây?

Bát Giới nói:

- Chúng nó kêu tôi bằng Trư Tử, đưa thì kêu bằng ông ngoại. Dọn trôi nước đồ chay mà đãi tôi. Rồi giống trống kéo cờ mà đưa tôi trở lại.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Có khi ngươi ngủ chiêm bao thấy như vậy, nên thuật chuyện lại phải chăng?

Bát Giới kinh hãi hỏi rằng:

- Sao anh biết tôi ngủ?

Tôn Hành Giả xách tai hỏi rằng:

- Núi gì?

Bát Giới nói:

- Núi Thạch Đầu.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Động gì?

Bát Giới thưa rằng:

- Động Thạch Đầu.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi đừng nói nữa để ta nói thế khúc sau cho: Động Thạch Đầu ba căn rộng rãi, ngoài cửa sắt có đóng đinh, ước chừng có hỏi bao nhiêu đinh, thì Lão Trư nói: "Lật lật quá nên không kịp đếm cho kỹ. Về nói gạt Bật Mã Ôn như vật thì xong. Phải như vậy hay không?"

Bát Giới thất kinh quì xuống.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Người quì với cục đá chớ quì với ta làm chi?

Bát Giới thưa rằng:

- Anh có theo tôi sao mà biết?

Tôn Hành Giả mắng rằng:

- Mi là loài ăn hèm ăn cám. Tính chuyện như vậy, mà dám đi ăn chơi. Nếu không có chim gõ kiến mổ mổ, mổ tai người thì người còn ngủ nơi đám cỏ tía. Đến thức dậy rồi còn kiếm chuyện nói láo, không chịu đi dọn đường. Cúi xuống đây ta đánh vai cây thiết băng.

Bát Giới thất sắc nói rằng:

- Nếu anh đánh bằng cây gậy tang ắt là tôi phải chết!

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu sợ phải đòn thì đừng nói láo.

Bát Giới nói:

- Lỡ một lần, sau tôi không dám như vậy nữa.

Tôn Hành Giả nói:

- Người lỡ một lần thứ nhất ta đánh ba cây.

Bát Giới thất kinh nói rằng:

- Nửa cây chịu cũng không nổi.

Tôn Hành Giả quyết đánh không tha.

Khi ấy Bát Giới thất kinh, níu thầy xin cứu.

Tam Tạng nói:

- Trước khi người mới đi, Ngô Không nói người chắc đi ngủ cho đã thèm rồi về kiếm chuyện nói láo. Ta cũng không tin. Té ra nay thiệt quả như vậy. Đánh đã đáng tội ta không lẽ mở miệng mà xin tha. Song lúc này đương dùng người mà đánh yêu quái. Ta biểu Ngô Không tha người một phen, qua khỏi núi rồi sẽ đánh.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy xin tôi không dám cãi, song ngươi phải đi dọn đường cho rõ ràng. Nếu nói dối một lần nữa thì ta đánh chết.

Bát Giới chờ dậy vác đỉnh ba đi riết một hồi.

Bây giờ Bát Giới hồ nghi sợ Hành Giả biến hóa theo nữa.

Đi bảy tám dặm thấy cọp trong núi nhảy ra, Bát Giới cũng sợ giờ đỉnh ba mà nói rằng:

- Sư huynh đừng rình vô ích tôi không dám nói láo nữa đâu.

Cọp nhảy ngang gãy nhánh cây khô rớt nhằm đầu Bát Giới.

Bát Giới dậm chân đấm ngực trách rằng:

- Anh tệ thì thôi! Tôi thiệt tình không nói láo nữa, sao anh còn hóa nhánh cây mà đánh tôi!

Đi được nửa dặm thấy con Khoan cổ dương kêu, Bát Giới cười rằng:

- Anh không biết mắc cỡ. Tôi thiệt tình không nói láo nữa, mà anh còn biến làm Khoan cổ đi dòm hành.

Chuyến này Tôn Hành Giả không theo mà Bát Giới gặp giống gì cũng nghi là Hành Giả.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về núi Bình Đảnh, động Liên Hoa, có hai con chúa yêu là: Kim Giác đại vương và Ngân Giác đại vương.

Kim Giác đại vương hỏi em rằng:

- Chúng ta vắng đi tuần núi đã bao lâu?

Ngân Giác thưa rằng:

- Hơn nửa tháng rồi.

Kim Giác nói:

- Vậy thì bữa nay hiền đệ đi tuần núi với ta. Bởi ta có nghe Đường ngự đệ vâng lệnh Thiên tử, qua Tây Phương thỉnh kinh. Đường Tăng có ba người học trò đi theo là Tôn Hành Giả, Trư Bát Giới và Sa hòa thượng. Lại thêm con ngựa mập lấm, vậy hiền đệ chịu khó, đi bắt chúng nó mà làm tiệc chơi.

Ngân Giác thưa rằng:

- Anh muốn ăn thịt người, thì tôi kiếm kẻ khác. Còn lữ Hòa Thượng ấy, để nó đi thỉnh kinh.

Kim Giác nói:

- Bởi hiền đệ không rõ, chớ ta có nghe đồn trong lúc mình mới giáng hạ, có nghe người nói rằng: Đường Tam tạng là Kim Thiên trưởng lão đầu thai. Nguyên trước ông Kim Thiên tu hành mười kiếp, không có vợ con. Đến nay đầu thai làm Tam Tạng cũng tu hành từ bé đến lớn, nên tinh thần sung túc, nếu ăn một miếng thịt Tam Tạng thì đặng trường sanh.

Ngân Giác thưa rằng:

- Nếu ăn một miếng thịt ấy mà sống đời, thì chúng ta tu luyện làm chi cho nhọc. Tôi xin đi bắt tức thì.

Kim Giác nói:

- Hiền đệ đừng nóng nảy! Nếu bắt không nhầm Tam Tạng thì có ích chi. Ta có vẽ một bức họa đồ đủ bốn thầy trò, để tên họ tỏ rõ, em nhìn có phải hãy bắt mới khỏi lấm.

Nói rồi đưa bức tượng.

Ngân Giác lãnh họa đồ, hỏi tên họ đủ rồi, dẫn ba mươi tiểu yêu đi tuần núi.

Khi ấy Bát Giới đương đi gặp bảy tiểu yêu đón lại hỏi rằng:

- Mi là ai, đi đâu đó?

Bát Giới ngó thấy kinh hải nghĩ rằng:

- Nếu mình nói đi thỉnh kinh chắc nó kéo cổ. Chi bằng nói kẻ bộ hành.

Nghĩ rồi đáp rằng:

- Ta là kẻ đi đường can chi mà hỏi.

Tiểu yêu trở lại thưa rằng:

- Người ấy là kẻ đi đường.

Ngân Giác nói:

- Hòa Thượng ấy ta coi giống hình Trư Bát Giới trong họa đồ.

Nói rồi truyền tiểu yêu lấy giáo, máng bức tượng đưa lên.

Ngân Giác chỉ hình trong họa đồ mà nói rằng:

- Người cỡi ngựa kim là Tam Tạng. Cái mặt nhiều lông là Tôn Hành Giả... .

Khi ấy Bát Giới nghe nói vái rằng:

- Ưng ai không có vẽ đầu heo, tôi làm chay hai mươi ngo.

Xảy nghe Ngân Giác nói:

- Còn sãi mặt đen là Sa hòa thượng. Mỏ dài tai lớn là Trư Bát Giới.

Bát Giới hoảng hồn, dứt mỏ vào trong áo, xếp tai ra đằng sau, Tiểu yêu nghe rằng: - - Hòa Thượng kia ngược mặt lên coi thử.

Bát Giới cúi mặt nói rằng:

- Đau bụng quá, cắt đầu không nổi!

Ngân Giác nói:

- Chúng bây lấy móc kéo mỏ nó ra.

Bát Giới sợ đau, biết bề nào giấu cũng không đặng, túng phải đưa mỏ cho nó coi. Ngân Giác thấy quả Bát Giới liền xách siêu đao lại vớt liền.

Bát Giới đưa đỉnh ba ra đỡ.

Đánh hai mươi hiệp cầm đồng, Ngân Giác kêu tiểu yêu đánh tiếp.

Bát Giới nhắm thế phải thua, quay đầu bỏ chạy.

Rủi vấp dây mây liền té, bị tiểu yêu đè xuống, trối lại khiêng về.

Nói qua Kim Giác ở trong động trông tin.

Xảy thấy Ngân Giác chạy về cười nói rằng:

- Tôi bắt đặng một người, trể khiêng về đó". Kim Giác nói: "Hiện đệ bắt lầm rồi. Hòa Thượng

nầy vô dụng lắm.

Bát Giới nghe nói, thưa rằng:

- Đại vương ôi! Hòa Thượng vô dụng bắt làm chi, thả nó đi cho rảnh.

Ngân Giác nói:

- Đại ca đừng tha nó. Tuy là vô dụng, chớ cũng một phe với Đường Tăng, ấy là Trư Bát Giới. Hãy ngâm nước dưới ao vài ngày, xẻ thịt muối để dành uống rượu.

Bát Giới nghe nói chắt lưỡi than rằng:

- Minh thời vận xui quá, mới gặp yêu làm mắm như vậy! Chắc là thành heo muối! Tiểu yêu khiến Bát Giới đem liệng xuống ao.

Nói về Tam Tạng nóng tai máy mắt, hồi hộp không yên, kêu Ngô Không mà hỏi rằng:

- Ngô Năng đi dò đường đã lâu, sao không thấy trở lại?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Vậy xin thầy lên ngựa đi với chúng tôi, coi thử thế nào cho biết.

Tam Tạng cũng y lời.

Khi ấy Kim Giác nói:

- Hiền đệ đã bắt đặng Bát Giới, chắc Tam Tạng cũng theo sau. Mau đón đường kéo sầy.

Ngân Giác vâng lệnh, dẫn năm mươi tiểu yêu đi tuần.

Xảy thấy trên trời hiện mây lành, hào quang nhấp nháng.

Ngân Giác nói:

- Tam Tạng đi gần tới thấy không?

Tiểu yêu đồng thưa rằng:

- Chúng tôi không thấy chi hết. Bởi Tam Tạng cốt là Kim Thiển trưởng lão, nên hào quang chiếu nhấp nháng ngay đầu, tiểu yêu coi chưa thấy người vì khuất cây, còn Ngân Giác nhắm lên cây mà biết.

Khi ấy Tam Tạng đi khỏi rừng cây, Ngân Giác chỉ mà nói với tiểu yêu rằng:

- Người trên ngựa đó, không phải Tam Tạng hay sao?

Tam Tạng bắt lạnh mình mọc ốc.

Nó chỉ ba lần, thì Tam Tạng dùn mình ba cái, kinh hãi hỏi Hành Giả rằng:

- Đồ đệ sao ta bắt dùn mình ba cái, không biết điếm chi?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy thấy núi cao cây rậm, nên hồ nghi mà lạnh mình. Xin thầy đừng sợ để tôi đi trước dọn đường cho.

Nói rồi múa thiết băng như bay, đánh Nam dẹp Bắc.

Ngân Giác đứng dựa núi, xem thấy khen rằng:

- Bấy lâu nghe tiếng Tôn Hành Giả tài cao, nay thiết quả như vậy!

Tiểu yêu hỏi rằng:

- Đại vương khen ai đó?

Ngân Giác nói:

- Tôn Hành Giả có thất thập nhị huyền công, chắc khó ăn Tam Tạng!

Tiểu yêu thưa rằng:

- Nếu khó ăn thịt Đường Tăng chắc cũng bắt làm Trư Bát Giới. Chi bằng trả lại cho xong.

Ngân Giác nói:

- Quả thịt Trư Bát Giới, không phải bắt làm. Song chẳng cần trả lại. Quyết ăn thịt Tam Tạng cho đặng mới nghe. Tuy vậy mặc lòng, phải dùng kế bắt êm, chớ làm ngang không đặng. Để ta biến hóa bắt Tam Tạng cho bầy coi.

Nói rồi hóa ra một thầy đạo sĩ già quá. Giả đồ vấp ngã ngã, chảy máu ròng ròng! Vừa đi vừa rên, miệng kêu cứu mạng.

Khi ấy Tam Tạng nghe tiếng kêu vang thảm thiết thì nói rằng:

- Tội nghiệp thời thôi! Trong rừng mà kêu cứu, chắc là bị cọp hùm!

Nói rồi dùng ngựa kêu lớn rằng:

- Ai mắc nạn chi mà rán ra đây tôi cứu.

Đạo sĩ ở trong bụi cỏ lồm cồm chờ dậy lay hoai.

Tam Tạng thấy đạo sĩ tuổi già, liền xuống ngựa đỡ dậy.

Đạo sĩ ôm cái chân mà la lớn rằng:

- Cha chả là đau nhức!

Buông tay ra máu chảy ròng ròng.

Tam Tạng lấy làm lạ hỏi rằng:

- Chẳng hay thầy ở đâu mà đến đây? Vì chuyện chi mà ngã ngã?

Đạo sĩ và rên và bạch rằng:

- Phía bên Tây núi này, có một cái am là chỗ tôi ở. Hôm qua thầy trò tôi đi làm đám về trễ, đệ tử tôi bị hùm tha, bản đạo chạy chết, té nhằm đá gần gãy chân, nên đi không nổi. May trời xuôi gặp sư phụ, xin làm ơn cứu Bản đạo về am, chẳng dám quên ơn nặng.

Tam Tạng ngỡ thiết, nói rằng:

- Thầy với tôi cũng là người tu hành, lẽ nào lại làm lơ không cứu. Ngặt thầy đi không đặng, tôi chẳng biết làm sao.

Đạo sĩ nói:

- Tôi đứng dậy còn không nổi thay, đi làm sao đặng.

Tam Tạng nói:

- Thôi, tôi đi chân, để ngựa cho thầy cỡi.

Đạo sĩ nói:

- Tôi cảm ơn thầy hậu tình. Song bấp về đã sung cỡi ngựa không đặng.

Tam Tạng nói:

- Vậy thời Sa hòa thượng cũng thầy một chút, để gánh đồ trên lưng ngựa cho ta. Đạo sĩ ngó Sa Tăng, rồi dụi con mắt làm bộ khóc mà nói rằng:

- Sư phụ ôi! Tôi bị cọp dọa đã hết hồn. Nay thấy diện mạo thầy rất hung, tôi không dám vịn vai ôm cổ.

Tam Tạng nói:

- Thôi, Tôn Hành Giả chịu khó cỡi thầy.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ngươi là yêu quái, dám đến gạt ta! Lão Tôn biết ngươi là chúa động núi này, muốn ăn thịt thầy ta lắm, song miếng thịt quý phải chia hai cho ta.

Đạo sĩ nói:

- Tôi là người tu hành, thầy nói làm chi tội nghiệp vậy. Không thương kẻ bị cọp hùm.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu ngươi thiết đạo sĩ gặp hùm sao chẳng niệm kinh Bắc đẩu?

Tam Tạng nghe nói, nổi giận mắng rằng:

- Con khỉ thiết nhiều chuyện. Làm bậy kiểng chùa, không bằng cứu một mạng. Biểu công thì công, còn hỏi kinh Bắc đẩu Nam đẩu làm chi?

Tôn Hành Giả kê vai cỡi theo sau. Tam Tạng với Sa Tăng đi trước.

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy thầy đi cách năm dặm, đã khuất rặng cây thì tính vật con yêu cho

rảnh.

Chẳng ngờ Ngân Giác tính trước, làm phép di sơn. Niệm chú lâm thâm, hòn núi Tu di bay ngang rớt xuống, còn nó liền bay lên; Tôn Hành Giả sợ núi sa nhằm đầu liền né. Hòn núi sa nhằm vai bên tả.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Dầu nặng bao nhiêu Lão Tôn chịu cũng nổi.

Ngân Giác niệm chú nữa, thân hòn núi Nga mi quyết đề choặng đầu.

Tôn Hành Giả né nữa.

Núi Nga mi sa nhằm vai bên hữu.

Tôn Hành Giả ráng sức chạy theo thầy.

Ngân Giác xem thấy, kinh hãi lửa mờ hôi. Không dè sức vác nổi hai hòn núi. Tuy là thân nhỏ lại, chớ sức nặng cũng như núi thường.

Khi ấy Ngân Giác niệm chú thân hòn núi Thái sơn bay trên mây, sa nhằm đầu Hành Giả. Đề nhẹ xuống như Ngũ hành sơn, rồi bay đứng trên mây, thò tay xuống xách cổ Tam Tạng.

Sa Tăng biết là yêu quái, lấy bửu trượng liền đánh.

Ngân Giác hiện hình, cặp nách Tam Tạng. Rút gươm Thất tinh đánh với Sa Tăng.

Sa Tăng đánh không lại, bị Ngân Giác bắt liền, cặp tại nách bên tả rồi nắm cương ngựa bay về động Liên Hoa kêu lớn rằng:

- Đại ca, tôi bắt thầy trò nó đủ mặt.

Kim Giác nói:

- Hiền đệ bắt còn sót Tôn Hành Giả, dám ăn thịt Tam Tạng đâu?

Ngân Giác cười rằng:

- Tôi đã dùng phép sơn, đề ba hòn núi trên mình Hành Giả, anh em ta chẳng ra sức cho nhọc công, sai vài đứa đem hai bữa bổi mà giết nó.

Kim Giác hỏi:

- Dùng hai món nào đó?" Ngân Giác nói: "Dùng Tử kim hồng hồ lô của tôi và Dương chi ngọc tịnh bình của anh.

Kim Giác y lời đưa hai báu cho Tinh Tuế Quỷ và Lanh Lợi Trùng mà dặn rằng:

- Chúng bây đem hai báu này đến chót núi ấy, cầm trút bầu vàng ve ngọc xuống, rồi kêu Tôn Hành Giả, nếu nó lên tiếng thì thân vào trong bầu, hoặc là thân vào ve, nội một giờ ba khắc thì Hành Giả tiêu ra nước.

Hai quỷ vâng lệnh ra đi, còn Ngân Giác truyền giam Tam Tạng, Sa Tăng và con ngựa lại đó.

Nói về Tôn Hành Giả bị ba hòn núi đè mình vẫy vùng không nổi, nghĩ nhớ thầy kêu lớn than rằng:

- Sư phụ ôi! Khi trước thầy cứu tôi ra khỏi núi Ngũ hành, tôi quyết bảo hộ thầy tới Tây Phương cho thành chánh quả, không dè đến đây mắc nạn, thăm thiết đường nào, thầy chắc không khỏi miệng yêu tinh, thương hại Bát Giới, Sa Tăng và Tiểu long cũng đều liên lụy!

Thiệt là:

Cây cao chịu gió, xiu vì gió,

Người giỏi bia danh, lụy bởi danh.

Tôn Hành Giả khóc than inh ỏi.

Ngũ Phương yết đế đi ngang qua nghe rõ liền hỏi thần núi rằng:

- Ba hòn núi này của ai?

Các thần núi nói:

- Của chúng tôi.

Yết Đế hỏi:

- Các người dẫn ai dưới núi.

Son thần nói:

- Chúng tôi không rõ".

Yết Đế nói:

- Ấy là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngô Không, nay đã tu theo phép Phật, bảo hộ Tam Tạng đi thỉnh kinh, sao các người nghe lời yêu tinh, cả gan dám đè Đại Thánh? Đến chùng thoát khỏi ra chắc các người chết hết!

Các Sơn thần nghe nói kinh hãi, niệm chú thân núi về.

Tôn Hành Giả chờ dậy giá thiết băng bảo rằng:

- Sơn thần cúi xuống lập tức, ta đánh ít gậy giải buồn.

Các thần núi lạy và thưa rằng:

- Xin Đại Thánh rộng dung thứ tội, bởi khi trước chúng tôi không hay.

Tôn Hành Giả nói:

- Hay cho Sơn Thần! Sợ yêu quái chớ không sợ Lão Tôn?

Son thần thưa rằng:

- Bởi yêu quái thần thông quảng đại, tài phép cao cường. Độc thần chú bắt chúng tôi phân

phiên hầu việc.

Tôn Hành Giả nghe nói than rằng:

- Trời ôi! Đã sanh Lão Tôn, còn sanh loài yêu ấy làm chi!

Xảy thấy hào quang xa xa lần đến Tôn Hành Giả hỏi các Sơn thần rằng:

- Các ngươi thường hầu việc trong động, có hiểu hào quang ấy là vật chi chẳng? Sơn thần thưa:

- Chắc là yêu tinh đem bữa bói mà bắt Đại Thánh.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Như vậy thì vui lắm! Song chẳng hay chúng nó hay quen lớn với ai?

Sơn thần thưa rằng:

- Chúng nó ưa Toàn Chơn đạo sĩ.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thời các ngươi lui về, để cho ta bắt nó.

Nói rồi biến ra đạo sĩ già.

Giây phút Tinh Tuế Quỷ Lanh Lợi Trùng đi vừa tới.

Đạo sĩ đưa gậy cản dưới chân.

Hai con yêu đều vấp té, đồng chờ dậy mà cự rằng:

- Sao thầy cản đường cho chúng tôi té?

Đạo sĩ nói:

- Đạo đồng, ta muốn làm quen, nên cho té một cái gọi là lễ ra mắt.

Hai con quái lấy làm lạ nói rằng:

- Đại vương tôi dùng bạc làm lễ ra mắt, còn thầy dùng té làm lễ ra mắt. Chắc là phong tục xứ khác, không phải người nước này.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta ở núi Bồng Lai mới đến.

Hai con quái nói:

- Non Bồng là cảnh thần tiên.

Đạo sĩ nói:

- Ta là thần tiên, nên thần tiên nào ta cũng biết.

Hai con quái nghe nói đổi giận làm vui, bái mà thưa rằng:

- Chúng tôi là mất thịt thai phàm, nói lầm lỗi xin thần tiên tha tội.

Đạo sĩ nói:

- Ta không chấp, quyết kiếm người lương thiện mà độ cho thành tiên. Ai muốn theo ta thì nói?

Hai con quái thưa rằng:

- Chúng tôi nguyện theo thầy tu luyện.

Đạo sĩ nói:

- Hai vị ở đâu đến đây?

Hai con quái nói:

- Tôi vâng lệnh Đại vương, đi bắt Tôn Hành Giả.

Đạo sĩ hỏi:

- Phải là Tôn Hành Giả theo Tam Tạng thỉnh kinh chăng?

Hai con quái nói:

- Phải, chẳng hay thầy có biết nó chăng?

Đạo sĩ nói:

- Con khỉ ấy vo lễ với ta một lần. Để ta trợ lực với hai người mà bắt nó.

Hai con quái thưa rằng:

- Đại vương thứ nhì của chúng tôi đã dẫn nó dưới ba hòn núi, sai anh em tôi đem bửu bối mà thâu nó, thầy chẳng trợ lực làm chi.

Đạo sĩ hỏi:

- Làm sao mà thâu nó?

Tinh Tuế Quỷ thưa rằng:

- Hồng hồ lô của tôi, và Ngọc tịnh bình của người này, đều là vật báu, nếu cầm động đầu trúc miệng xuống mà kêu tên nó, nó lên tiếng thì thâuặng tức thì. Lấy lá bùa nầy bịt miệng ve một giờ ba khắc thì tiêu ra nước.

Tôn Hành Giả nghe nói giựt mình, làm bộ vui vẻ cười rằng:

- Hai vị đưa bửu bối cho ta xem thử.

Hai con quái kia vâng lời.

Tôn Hành Giả nhắm nhía, và nghĩ thầm rằng:

- Nếu mình cầm hai báu mà nhảy đi, thì cũng không khó, song e mang tiếng giựt đồ! Chi bằng

tính như vậy, thì khỏi hư thể diện.

Nghĩ rồi đưa hai báu lại mà nói rằng:

- Chắc các ngươi chưa thấy bửu bối của ta.

Hai con quái hỏi rằng:

- Sư phụ có bửu bối chi, xin cho chúng tôi xem thử?

Tôn Hành Giả nhỏ lông đuôi hóa ra bầu hồ lô dài một thước bảy tấc, đưa ra nói rằng: - Hồ lô của ta lớn hơn nhiều lắm.

Lanh Lợi Trùng cầm nhắm nhía rằng:

- Bầu này coi thì rơm rã, song chưa chắc là báu hơn.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Sao chắc là không báu hơn?

Lanh Lợi Trùng thưa rằng:

- Hồ lô của sư phụ làm sao chưa rõ, chớ hai bửu bối của chúng tôi, mỗi cái đựng cả ngàn người.

Tôn Hành Giả nói:

- Bửu bối ngươi đựng cả ngàn người không lấy làm lạ, hồ lô ta thâu hết cả trời.

Hai con quái hỏi rằng:

- Thâu trời đựng hay sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Sao lại không đựng.

Hai con quái đồng thưa rằng:

- Vậy xin sư phụ thâu thử coi thể nào?

Tôn Hành Giả nói tưng rằng:

- Nếu trời chọc giận ta thì trong một tháng thâu bay tám lần, bằng không nửa năm chẳng thâu tới.

Lanh Lợi Trùng nói:

- Anh ơi, thưa với thầy mà đổi bửu bối đi?

Tinh Tuế Quỷ nói:

- Lẽ nào bầu thâu trời mà chịu đổi cho mình.

Lanh Lợi Trùng nói:

- Không thì mình bù thêm Ngọc tịnh bình cũng đặng.

Tôn Hành Giả nghe nói liền nắm tay Lanh Lợi Trùng mà hỏi rằng:

- Người muốn đổi lăm sao?

Lanh Lợi Trùng thưa rằng:

- Thiệt thâu đặng trời, tôi đành đổi hai mà lấy một, nếu tôi nói dối là con thầy.

Tôn Hành Giả mừng thầm cúi đầu niệm thần chú, thâu Du thần mà vái thầm rằng: - Các vị làm ơn tấu với Thượng Đế rằng: "Lão Tôn bảo hộ Tam Tạng đi thỉnh kinh, nay mắc nạn tại núi Bình Đảnh, muốn đổi bữa bói cho yêu quái mà cứu thầy. Vậy xin cho Lão Tôn thâu trời một khắc cho xuôi việc thì cảm ơn, nếu chẳng y lời xin, ta lên phá Linh Tiêu bữa điện", Du thần và Yết Đế y lời lên tấu, vân vân.

Thượng Đế nổi giận phán rằng:

- Yêu hầu thiệt cả gan, muốn thâu trời sao đặng.

Na Tra qui tâu rằng:

- Nếu Bệ Hạ ra ơn thì cũng có thể thâu đặng.

Thượng Đế phán rằng:

- Làm sao mà thâu?

Na Tra tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ truyền chỉ đến Bắc Thiên Môn mượn cây cờ Tạo Diêu của Chơn Võ. Đứng tại Nam Thiên Môn mà trương cờ ấy, thì ban ngày tối sẫm như đêm. Gọi là phép thâu trời, mà trợ Tôn Ngô Không cho xuôi việc.

Thượng Đế y tấu, Du Thần trả lời với Đại Thánh, vân vân.

Tôn Hành Giả mừng rỡ, nói với cặp quỷ rằng:

- Các người trọn mắt cho lớn mà coi ta thâu trời.

Tôn Hành Giả quăng Hồ lô lên cao.

Na Tra liền dương cờ Tạo Diêu lập tức.

Hai con quái ngó khôn thấy nhau, kinh hãi hỏi rằng:

- Dương nói chuyện thì trời vừa đứng bóng, sao bây giờ như nửa đêm vậy?

Tôn Hành Giả nói lớn rằng:

- Thâu trời vào trong bầu, còn mặt nhật đâu mà không tối.

Hai con quái hỏi rằng:

- Vậy chớ sư phụ ở đâu mà nói đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta đứng trước mặt các ngươi.

Cặp quỷ hỏi rằng:

- Không biết chỗ này là chốn nào vậy thầy.

Tôn Hành Giả nói:

- Đây là mé biển, phải đứng cho vững vàng, nếu bước một bước thì sẩy chân bảy ngày chìm chưa tới đáy biển.

Hai con quỷ kinh hãi nói rằng:

- Chúng tôi đã thấy phép nhiệm của thầy, xin trả trời lại như cũ.

Tôn Hành Giả niệm thần chú.

Na Tra nghe rõ liền cuốn cờ, nắng chang chang thiết là chánh ngộ.

Hai con quái mừng rỡ cười rằng:

- Hay thiệt, hay thiệt, xin thầy đổi cho tôi.

Miệng nói tay trao, đổi chọn xong xả.

Tôn Hành Giả nhảy lên Nam Thiên Môn tạ ơn Thái Tử Na Tra.

Na Tra trở về tàu lại.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về hai con quái mắng nhảm nghĩa giả Hồ lô, ngó lại không thấy đạo sĩ.

Lanh Lợi Trùng than rằng:

- Thần tiên cũng gạt người! Khi nãy nói độ chúng ta, bây giờ biến mất.

Tinh Tuế Quỷ nói:

- Tại lòng người tham không cùng, đổi dạng phép mầu, còn muốn thành tiên nữa. Để thâu trời thử coi thể nào!

Lanh Lợi Trùng cầm Hồ lô quăng lên, rớt xuống như đồ bỏ.

Lanh Lợi Trùng kinh hãi nói rằng:

- Sao thâu trời không dạng! Có khi Tôn Hành Giả biến hóa mà gạt mình chẳng? Tinh Tuế Quỷ đáp rằng:

- Người nói không thông chi hết! Tôn Hành Giả núi đèo gần dập mật, ra sao dạng mà gạt mình. Chắc là không niệm chú nên thâu chẳng dạng. Để ta thâu thử coi thể nào. Nói rồi cầm Hồ lô vái mà rằng:

- Nấu thâu không dạng, thì ta đánh thầu đèn Linh Tiêu.

Nói rồi quăng lên nữa.

Khi ấy Tôn Hành Giả ở trên mây ngó thấy, liền dùn mình mà thâu lông.

Còn hai con quỷ thấy bầu rớt xuống nữa, đồng nói lớn rằng:

- Thâu không dạng chắc là bầu giả!

Nói vừa dứt tiếng coi lại mất Hồ lô.

Hai con quái kinh hãi nói rằng:

- Mới thấy bầu trời, ai dè mất đất!

Cùng nhau vạch cỏ kiếm hoài, mà chẳng có chi hết; Tinh Tuế Quỷ than rằng:

- Không xong, không xong! Bửu bối mất hết rồi, về tay không chắc phải đòn mà chết!

Lanh Lợi Trùng nói:

- Chi bằng trốn phức cho xong.

Tinh Tuế Quỷ nói:

- Bề nào cũng về, chớ trốn đi sao phải, bởi Nhị đại vương cung người lắm ta đồ thừa cho người

thì bị mắng ít điều chớ không tới nổi giết. Nói cùng có chết hết cũng đành, nếu trốn đi, sau mà chủ kiếm đặng thì chắc giết, thà về thú tội cầu may.

Nói rồi đồng trở lại.

Tôn Hành Giả nghe rõ, liền hóa con ruồi bay theo.

Nếu Tôn Hành Giả biến ra con ruồi, thì hai món báu để đâu cho đặng. Bởi bửu pháp ấy cũng như thiết băng, muốn thâu nhỏ cũng như ý mình.

Nói về Kim Giác đương ngồi uống rượu với em, thấy cặp quỷ trở về lạy.

Ngân Giác hỏi rằng:

- Hai đứa bây thâu Tôn Hành Giả rồi chưa?

Tinh Tuế Quỷ và Lanh Lợi Trùng cứ lạy hoài không dám thưa lại.

Ngân Giác hỏi thét.

Tinh Tuế Quỷ thưa rằng:

- Tội chúng tôi đáng chết! Bởi chúng tôi đi mới bán lộ, gặp tiên ông núi Bồng Lai đón đường, ông ấy có Hồ lô và thâu trời cho chúng tôi xem thử, bởi thấy vật báu nên động lòng tham, năn nỉ xin đổi bầu nhỏ lấy bầu lớn. Ông ấy không chịu, nói bầu thâu trời không đổi bầu thâu người Lanh Lợi Trùng bù thêm Tịnh bình, mà đổi cho đặng. Chúng tôi không dè, tay phàm cầm của tiên không được. Mới quăng lên tập thâu thử, té ra bầu ấy biến mất đi; thiệt là lòng tham cho Đại vương, không dè phạm tội chết.

Nói rồi đồng lạy tam thiên.

Kim Giác nghe nói nổi giận, hét như sấm mà nói rằng:

- Chắc là Tôn Hành Giả biến hóa mà đổi Hồ lô! Không biết thần nào tha nó ra mà làm lộng như vậy.

Ngân Giác nói:

- Tôn Hành Giả rất nên vô lễ, đã ra khỏi núi thì thôi, sao lại giả thần tiên gạt trẻ thơ mà đổi bửu bối! Nếu ta bắt không đặng nó, thì không phải chúa động núi này.

Kim Giác hỏi rằng:

- Làm sao mà bắt nó cho đặng?

Ngân Giác nói:

- Năm món bửu bối tuy mất hai chớ còn ba: Gươm Thất Tinh, quạt Ba Tiêu sẵn đây, còn Hoảng kim thẳng mẹ ta còn cất tại Yểm Long động, nay sai vài đứa qua mời mẹ ta đến mà ăn thịt Đường Tăng. Sẵn dịp đem Hoảng kim thẳng mà trói Tôn Hành Giả luôn thể.

Kim Giác hỏi:

- Bây giờ sai đứa nào đi?

Ngân Giác nói:

- Tinh Tuế Quỷ, Lanh Lợi Trùng là hai đứa đồ bỏ, đi ra sau cho rảnh, ta chẳng hề sai tới chúng bây, mau kêu Bà Sơn Hổ và Ý Hải Long, vào ta bảo.

Khi ấy Ngân Giác thấy Bà Sơn Hổ và Ý Hải Long bước tới liền dặn rằng:

- Hai người đến động Yểm Long mời cố qua ăn thịt Đường Tăng, và đem dây Hoảng kim mà bắt Tôn Hành Giả.

Hai yêu vâng lệnh đi liền. Con ruồi bay theo, đậu trên mình Bà Sơn Hổ ước chừng đôi ba dặm, muốn hiện hình mà đánh chết chúng nó, song lại sợ không biết đường đi. Tính rồi liền bay lên nhánh cây mà đậu, nhường hai con yêu đi trước một đôi, Tôn Hành Giả biến ra yêu nhỏ, chạy theo kêu lớn rằng:

- Đợi tôi đi theo với.

Ý Hải Long ngó lại hỏi:

- Ai đó?

Tiểu yêu nói:

- Đại ca không biết tôi hay sao mà hỏi?

Ý Hải Long nói:

- Thiệt ta không biết mi là ai?

Tiểu yêu nói:

- Phải, thiệt anh không biết, bởi tôi là quân ngoài.

Ý Hải Long nói: "Quân ngoài đông người nên ta biết không hết, mà ngươi đi đâu bây giờ?"

Tiểu yêu nói:

- Đại vương sai hai anh đi thỉnh cố, ăn thịt Đường Tăng, và dặn đem Hoảng Kim Thằng qua bắt Tôn Hành Giả, Đại vương sợ hai người đi trì hoãn, nên sai tôi đi theo, chạy này giờ mệt quá!

Hai yêu nghe nói phải, nên không nghi, ba người đồng đi hỏa tốc.

Tiểu yêu hỏi rằng:

- Chẳng hay gần tới hay chưa?

Ý Hải Long chỉ nhà mà nói rằng:

- Ở trong rừng này.

Tiểu yêu đi sau, lấy thiết bảng đập đầu hai yêu lớn chết tươi.

Rồi tự mình hóa làm Ý Hải Long, lại nhỏ một cái lông biến làm Bà Sơn Hồ. Lấy thiết bảng đập hai thầy nát tan, vít vào cổ rậm sợ người thấy sinh nghi.

Hai người giả vào rừng, thấy cửa động bằng đá, một cánh khép, một cánh mở.

Có con yêu cái giữ cửa hỏi rằng:

- Hai người ở đâu đến đây?

Ý Hải Long giả đáp rằng:

- Chúng tôi ở động Liên Hoa, qua mời cố ăn yến.

Con yêu giữ cửa cho hai người vào trong.

Ý Hải Long giả ngó thấy bà già ngồi giữa động, thì nghĩ rằng:

- Bốn phận mình đáng lạy ba người; là Thầy với Quan Âm, cùng Phật Tổ. Bây giờ phải lạy mẹ yêu lấy làm hổ thẹn. Bằng không quỳ lạy thì chúng sanh nghi, cũng bởi muốn cứu thầy phải chịu nhục mới đặng.

Nghĩ rồi bước tới quỳ lạy thưa rằng:

- Cố xưa rày mạnh khỏe?

Yêu già nói:

- Thôi, hai con chờ dậy vậy chớ ở đâu đến đây?

Ý Hải Long giả thưa rằng:

- Chúng tôi là Ý Hải Long và Bà Sơn Hồ vâng lệnh hai vị đại vương tại động Liên Hoa, mời cố qua ăn thịt Đường Tăng và xin đem Hoảng kim thằng mà trói Tôn Hành Giả.

Bà già ấy mừng rỡ mà khen rằng:

- Hai con ta thiệt là có hiếu.

Nói rồi truyền tiểu yêu khiêng kiệu, phủ màn chắn tứ bề.

Yêu già lên kiệu đi trước, Ý Hải Long và Bà Sơn Hồ giả theo sau.

Đến sáu dặm đường, tiểu yêu để kiệu xuống nghỉ.

Bị Ý Hải Long giả rút thiết bảng đập chết hết tiểu yêu.

Bà ấy vén màn mà dòm.

Ý Hải Long giả đập bể đầu mà chết.

Coi lại là hồ ly chín đuôi, Tôn Hành Giả hiện nguyên hình lấy đặng Hoảng kim thằng, để trong tay áo và mừng rỡ nói rằng:

- Tuy hai chúa động có năm báu, mà ba món bửu bối về ta.

Nói rồi nhổ bốn cái lông, biến ra Ý Hải Long, Bà Sơn Hổ, và hai yêu khiêng kiệu. Còn mình biến làm bà ấy, ngồi trên kiệu tử tế.

Khi đến cửa động Liên Hoa, hai yêu khiêng kiệu kêu mở cửa.

Tiểu yêu trong động mở cửa, rồi vào phi báo, vân vân.. .

Kim Giác, Ngân Giác đặt bàn hương án, đồng ra quỳ lạy tiếp nghinh.

Tôn Hành Giả mừng thầm rằng:

- Minh lạy một người, nay hai đứa lạy trả, bề nào cũng có lời.

Liền xuống kiệu đi thẳng vào động.

Bao nhiêu yêu quái đều lạy mừng, xướng hát đàn ca, làm cách trọng thể.

Kim Giác, Ngân Giác quỳ thưa rằng:

- Nay mẹ đến đây, có đem Hoảng kim thằng hay không?

Yêu già nói:

- Có.

Còn Bát Giới bị treo trên trính liền cười khan.

Sa Tăng lấy làm lạ hỏi nhỏ rằng:

- Anh vui nổi gì mà cười dữ vậy?

Bát Giới nói:

- Ta ngỡ là mẹ nó tới mà ăn thịt mình. Chẳng ngờ không phải.

Sa Tăng hỏi:

- Vậy chớ ai đó?

Bát Giới nói:

- Bật Mã Ôn chớ ai.

Sa Tăng hỏi:

- Sao anh hiểu đặng?

Bát Giới nói:

- Ta bị treo cao hơn người, nên ngó thấy rõ sau đít có đuôi khỉ rõ ràng.

Sa Tăng can rằng:

- Thôi, đừng nói dai lậu sự.

Khi ấy Tôn Hành Giả tỏ tai nghe rõ, liền hỏi rằng:

- Chẳng hay con rước mẹ qua có chuyện chi?

Kim Giác thưa rằng:

- Nay con bắt đặng Đường Tăng, nên mời mẹ qua ăn thịt cho trường thọ.

Tôn Hành Giả nói:

- Mẹ không muốn ăn thịt Đường Tăng, biểu trẻ cắt tai Bát Giới cho mẹ uống rượu. Bát Giới nghe nói rửa nhỏ rằng:

- Con khỉ mắc phong bầy chuyện thất đút, chọc ta la lớn bây giờ.

Xảy thấy tiểu yêu vào báo rằng:

- Đại vương ôi! Tôn Hành Giả đập chết cố; bỏ thầy ngoài đường, nay giả hình qua đó.

Kim Giác nổi giận, rút gươm thất tinh chém liền.

Tôn Hành Giả hóa hào quang bay mất.

Kim Giác kinh hãi nói rằng:

- Em ôi! Thả thầy trò nó ra cho rãnh, để làm chi sanh sự khó lòng!

Ngân Giác nổi giận nói rằng:

- Sao anh không xét lại, cục khổ mười phần mới bắt đặng thầy trò nó, lẽ nào nay lại thả ra, xin đừng lo chi hết, tuy là Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, song tôi chưa đấu phép đấu tài, để tôi kiếm nó đánh thử ba hiệp coi thế nào, bằng thua nó thì trả lại, nếu bắt đặng sẽ ăn thịt một lần.

Nói rồi nai nịt, cầm gươm ra cửa động hét lớn rằng:

- Tôn Hành Giả chạy đâu cho khỏi, trả bữa bồi kẻo mà chết bây giờ!

Khi ấy Tôn Hành Giả ở trên mây, mắng rằng:

- Mi bất thông dám phạm nhằng ông ngoại, mau mau thả thầy trò ra thì vô sự, bằng chọc giận ông ngoại thì cả động không còn.

Nói rồi cầm thiết bạng nhảy xuống.

Ngân Giác giận quá nhảy bổ lên đánh liền.

Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Mình đã đặng ba cái bữa bồi, còn đánh với nó làm chi cho mất công. Vả lại đánh ba chục hiệp cũng cầm đồng, chi bằng dùng phép nó mà bắt nó. Nhắm lấy Hồ lô, Tịnh bình mà thổi cũng đặng, song lại e nó biết thế, không lên tiếng thì chẳng thành công. Vậy thì quăng dây Hoảng kim mà trói nó thì tiện lắm.

Nghĩ rồi liền quăng lên, chẳng ngờ sợi dây ấy có hai thần chú, hễ niệm thần chú cản thừng thì

buộc lại, bằng niệm chú tòng thằng thì dây tháo ra.

Ngân Giác thấy quãng dây ấy trói mình, liền niệm chú tòng thằng. Dây tháo ra lập tức. Rồi lấy dây quãng Tôn Hành Giả, niệm chú cản thằng, trói riết Tôn Hành Giả. Tôn Hành Giả biến nhỏ chừng nào nó riết theo chừng nấy, vẫn từ căng cho tới đứt, Ngân Giác chém bảy tám gươm không thấy da một chút, túng phải xách về động, nói lớn rằng:

- Tôi bắt đặng Tôn Hành Giả về đây.

Kim Giác mừng rỡ ngợi khen.

Truyền trói Tôn Hành Giả tại cột nhà, lấy Hồ lô và Tịnh bình lại, rồi dọn tiệc ăn mừng tại nhà sau.

Khi ấy Bát giới ở trên trình cười hả hả nói rằng:

- Đại ca ôi! Hết trông ăn tai tôi mà uống rượu.

Tôn Hành Giả nói:

- Mi đừng ào ào để ta lo thoát thân mà giải cứu.

Nói rồi hóa hình nhỏ. Bởi không có niệm chú cản thằng, nên dây không riết nữa. Lấy thiết bảng hóa ra cái đục, đục đứt cái khoen trong cổ, ra khỏi nhỏ lông hóa hình thể tại đó, còn mình hóa ra tiểu yêu đứng giữ một bên, tính kế ăn cắp bửu bối, liền chạy ra sau thua rằng:

- Đại vương ôi! Tôn Hành Giả phá quá gần hư Hoảng kim thằng, xin cho dây khác lớn hơn mà cột thế mới đặng.

Kim Giác nghe nói phải, liền mở dây buộc lưng đưa cho nó, tiểu yêu giả lãnh dây đai ra trói chắc chắn, lấy Hoảng kim thằng bỏ vào tay áo, nhổ lông hóa dây khác, đem trao cho Kim Giác, Kim Giác ơ hờ cất lấy.

Còn tiểu yêu giả chạy ra cửa động, hiện hình khiêu chiến, tiểu quỷ vào phi báo.

Kim Giác lấy làm lạ nói rằng:

- Tôn Hành Giả bị trói tại đây, còn Tôn Hành Giả nào khiêu chiến ngoài cửa?

Ngân Giác nói:

- Để tôi đem hồ lô bắt nó.

Nói rồi ra cửa động hỏi rằng:

- Ngươi là ai đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta là Hành Giả Tôn, nghe nói mi bắt anh ta, nên tìm báo oán.

Ngân Giác nói:

- Ta chẳng đánh với mi làm chi. Ta kêu một tiếng mi dám ơ, thì ta chịu phục.

Tôn Hành Giả nói:

- Mi kêu một ngàn tiếng ta cũng dám ơ.

Ngân Giác cầm hồ lô trút xuống, kêu rằng:

- Hành Giả Tôn.

Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Không phải thiệt tên, nhắm lên tiếng cũng vô sự.

Nghĩ rồi liền ơ một tiếng, bị thâu vào bầu, mới biết vật ấy bắt tiếng người mà thôi, không luận họ tên thật giả.

Khi ấy Tôn Hành Giả vào trong bầu, bị Ngân Giác kiểm bùa, nhảy ra không đặng, coi tối như thể ban đêm.

Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Trước khi hai tiểu yêu gần đổi bầu có nói rằng: Thâu vào bầu ấy một giờ ba khắc thì tiêu ra nước. Song Lão Tôn bị Thái Thượng lão quân nhốt trong lò bát quái, đã thành da đồng xương sắt, mắt lửa trông vàng, nhắm không lẽ tiêu tan ra nổi, song lo một điều ra không đặng mà thôi.

Nói về Ngân Giác vào động nói với anh rằng:

- Tôi đã thâu Hành Giả Tôn vào bầu rồi. Nó là em Tôn Hành Giả.

Kim Giác mừng rỡ nói rằng:

- Em để một lát, chừng nào lắc trong bầu nghe ọc ạch sẽ gỡ bùa mà trút ra.

Tôn Hành Giả nghe rõ nghĩ rằng:

- Minh không tiêu ra nước, chắc nó để đời, chi bằng ta tiểu gạt nó, song nghĩ lại dơ áo khó lòng.

Liền nhổ nước miếng hoài, giả đồ tiêu ra nước, trông nó gỡ bùa mà nhảy ra.

Khi ấy hai anh em mê uống rượu, hơn một giờ không thềm lúc lắc.

Tôn Hành Giả đợi không đặng, liền ré lớn rằng:

- Trời ôi! Giò căng đều tiêu hết!

Kim Giác, Ngân Giác cũng không thêm nói tới.

Tôn Hành Giả ré lớn rằng:

- Mẹ ôi! Lung bụng đều tiêu hết!

Kim Giác nói:

- Tiêu tới lung thì gần nát hết, em gỡ bùa coi thử thể nào.

Tôn Hành Giả liền nhổ lông biến ra nửa khúc đầu. Còn mình hóa làm con ve nhỏ, đậu dựa miệng bầu.

Ngân Giác lúc lắc nghe ọc ạch liền gỡ lá bùa, con ve nhỏ bay mất hóa ra Ý Hải Long lại đứng một bên.

Còn Ngân Giác đưa bầu cho anh coi, chỉ còn đầu với tay chưa tiêu hóa, Kim Giác nói:

- Em đập lại cho tiêu hết sẽ hay, lo uống rượu kéo lạt.

Ngân Giác dán lá bùa lại.

Kim Giác rót một chén rượu đưa hai tay mà nói rằng:

- Thuởng hiền đệ có tài bất đặng anh em Tôn Hành Giả.

Còn Tôn Hành Giả biến làm Ý Hải Long đứng hầu một bên đó.

Ngân Giác lật đặt trao bầu hồ lô cho Ý Hải Long cầm, rồi hai tay tiếp bung chén rượu mà uống.

Uống rồi rót chén khác mà kính anh.

Tôn Hành Giả thấy hai anh em thù tạc một hồi, lén bỏ bầu hồ lô vào tay áo, rồi cũng hóa Ý Hải Long cầm bầu giả đứng đó.

Ngân Giác lấy hồ lô lại rồi cũng uống hoài.

Còn Hành Giả tráo đặng bửu bối chạy ra ngoài mừng quýnh.

Dầu mà trí xảo cao tay quý,

Chi khỏi hồ lô lại họ Tôn.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tôn Hành Giả lấy đặng hồ lô, liền ra cửa động kêu lớn rằng:

- Bậy vào báo cho mau, ta là Tôn Hành Giả tới khiêu chiến.

Kim Giác đương uống rượu, nghe báo kinh hãi nói rằng:

- Hiền đệ, không xong rồi, chắc là chọc ổ giộc nên nó tới cả bầy!

Ngân Giác nói:

- Xin anh đừng sợ, bầu này đặng cả ngàn người, dầu thâu hết cả bầy cũng còn lống lẻo, để tôi ra bắt nó cho anh coi.

Nói rồi xách bầu ra cửa động, hăm hờ hỏi rằng:

- Mi là ai? Dám đến đây ó ré. Ta chẳng cần đánh với mày làm chi, nếu ta kêu một tiếng, mi dám ơ thì ta chịu phục.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ngươi kêu thì ta lên tiếng, rồi ta kêu ngươi, ngươi dám ơ chẳng?

Ngân Giác nói:

- Ta có hồ lô, nên kêu ngươi mà bắt, chớ ngươi kêu ta làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta cũng có hồ lô như vậy.

Ngân Giác nói:

- Nếu quả có hồ lô thì giờ lên ta xem thử?

Tôn Hành Giả lấy bầu trong tay áo, đưa lên nói rằng:

- Ngươi xem thử coi thể nào?

Ngân Giác xem rõ, kinh hãi nghĩ rằng:

- Bầu ấy giống tạc như mình.

Nghĩ rồi nói rằng:

- Hành Giả Tôn, bầu ấy gốc ở đâu mà ra đó?

Tôn Hành Giả không hiểu căn cước, liền hỏi trí rằng:

- Ngươi nói sự tích hồ lô của ngươi ra thể nào, rồi ta sẽ cắt nghĩa.

Ngân Giác nghĩ không kịp, liền nói thiệt rằng:

- Trong đời hỗn độn mới qua, trời đất vừa phân biệt, sanh ra nước non cây cỏ, tại chân núi Côn lôn mọc một dây bầu tiên, đến khi Nữ Oa rền núi vá trời, thì ông Thái Thượng lão quân dạo đến chân núi ấy, thấy trái bầu đỏ liền hái mà đựng thuốc Huồn đơn, nay về tay ta, thiệt là bửu bối.

Tôn Hành Giả nói:

- Người nói còn thiếu một chút. Bởi Thái Thượng lão quân thấy dưới chân núi Côn lôn có một dây bầu hai trái đỏ, một trái đục, một trái cái, đều hái hết cả hai. Mà của ta là hũng hồ lô, bầu đục, còn của người chắc là thư hồ lô.

Ngân Giác nói:

- Không chắc của ai đục cái, hễ bầu nào thâu người đựng là báu mà thôi.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải, vậy thì ta nhường người thâu trước.

Ngân Giác mừng quá, cầm bầu trút xuống, nhảy lên cao kêu lớn rằng:

Hành Giả Tôn!

Tôn Hành Giả chẳng sợ chút nào, ơi luôn tám, chín tiếng.

Ngân Giác thâu không đựng, tức mình nhảy xuống đấm ngực than rằng:

- Ai dè đâu lạ lòng như vậy, cái thấy đục mà kỳ, không dám thâu vào!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Bây giờ tới phiên chồng kêu vợ, thì phải dạ cho mau!

Nói rồi cầm hồ lô nhảy lên mây, trút miệng xuống kêu lớn rằng:

Ngân Giác đại vương!

Ngân Giác không dám nuốt lời, liền ơ một tiếng, bị hồ lô thâu vào, Tôn Hành Giả lấy bùa bịt lại.

Khi ấy Tôn Hành Giả xách bầu và đi và lúc lắc, vì đường xá gập ghềnh, nghe sục sục như thầy bói bỏ tiền vào ống lúc lắc mà coi quẻ.

Tôn Hành Giả nói chơi rằng:

- Ta cầm Phát khóa đồng là ống bói trong tay. Vậy coi thử một quẻ, chừng nào thầy ra khỏi động.

Nói rồi tay thì lắc, miệng thì vái:

- Ưng ai: Văn Vương, Khổng Tử, Đào Hoa thánh mẫu, Quỷ Cốc tiên sanh.

Và vái và đi vào cửa động.

Khi ấy tiểu yêu xem thấy, kinh hãi vào báo rằng:

- Không xong rồi! Đại vương thứ nhì đã bị Hành Giả Tôn thâm vào bầu, lúc lắc giả đồ coi quẻ.

Kim Giác nghe báo thất sắc, nhào xuống đất khóc rằng:

- Hiền đệ ôi! Từ khi anh em ta trốn xuống đầu thai, ngỡ là chắc làm chúa động, không dè bị mấy sãi ấy chặt đứt tay chân ta!

Nói rồi khóc vang. Các tiểu yêu cũng động lòng rơi lụy.

Nói về Bát Giới bị treo trên trính, nín không đặng, liền kêu lớn nói rằng:

- Chúa động ôi! Lịnh đệ thác rồi, khóc cũng không sống lại, chi bằng dọn cơm chay mà đãi thầy trò ta, sẽ tụng văn sanh cho siêu độ.

Kim Giác nổi giận, muốn ăn thịt Bát Giới.

Kế tiểu yêu báo rằng:

- Hành Giả Tôn đi gần tới cửa.

Kim Giác bảo tiểu yêu coi còn mấy bữa bối.

Tiểu yêu thưa rằng:

- Còn gươm Thất tinh, quạt Ba tiêu và Tịnh bình.

Kim Giác nói:

- Tịnh bình cũng như hồ lô, thiệt là đồ phản chủ, còn dùng nó làm chi. Chúng bây hãy đưa quạt Ba tiêu và Thất tinh kiếm cho ta.

Tiểu yêu y lời, đưa hai bữa bối.

Kim Giác giắt quạt sau đầu áo, cầm gươm ra cửa động mắng rằng:

- Mi là loài giặc, giết mẹ ta rồi hại em ta, quyết phân thân mi mà báo oán.

Tôn Hành Giả nói:

- Mi trả thầy ta và các sư đệ, thì đặng còn hồn, bằng cự với ta chắc là tuyệt tộc. Kim Giác nổi giận chém một gươm.

Tôn Hành Giả đỡ rồi đánh lại, đánh hai mươi hiệp cầm đồng.

Kim Giác kêu tiểu yêu đồng trợ chiến.

Tôn Hành Giả bị vây chính giữa, liền nhổ lông nhai nhỏ phun ra, hóa ra hơn mấy trăm hình, đánh tiểu yêu chạy vỡ, và la lớn rằng:

- Đại vương ôi! Hành Giả đông cả ngàn, chúng tôi đánh sao cho lại.

Kim Giác thấy tiểu yêu và la và chạy. Nổi giận lấy ba tiêu phiến quạt liền, lửa dậy rần rần bốn

phía.

Tôn Hành Giả dùng mình thâu lại lông biến mất, hóa ra một hình giả chạy riết như tên, còn mình hiện vào động, đánh tiểu yêu chết hết, chưa kịp cứu thầy, ngó thấy trên bàn chiếu hào quang, liền men vào đó, coi lại là ngọc tịnh bình.

Tôn Hành Giả mừng lấy cất đi, ra cửa động coi thử.

Thấy Kim Giác vừa tới, chém một guơm thất tinh.

Tôn Hành Giả thất kinh nháy mắt.

Khi ấy Kim Giác vào động, thấy tiểu yêu bị giết hết, động lòng căt tiếng khóc than rồi ngồi kê mặt trên bàn mà nghĩ mệ.

Còn Tôn Hành Giả men vào thám thính, thấy Kim Giác cúi mặt ngáy pho pho, còn cầm cây guơm trong tay, giắt cây quạt trên cổ.

Tôn Hành Giả lén rút cây quạt.

Kim Giác giựt mình thức dậy, xách guơm báu rượt theo.

Tôn Hành Giả giắt quạt sau lưng, lấy thiết bảng cự chiến.

Kim Giác đánh đặng bốn mươi hiệp, rồi bại tẩu, chạy qua động Yểm Long.

Tôn Hành Giả vào động Liên Hoa, mở Tam Tạng, Sa Tăng, Bát Giới, thầy trò mừng rỡ, lục gạo nấu cơm ăn.

Nói về Kim Giác qua động Yểm Long, gom các tiểu yêu nữ quái, kéo qua nói với người cậu ruột là Hồ Á Thất đại vương, hiệp binh qua đánh báo oán.

Rạng ngày Tôn Hành Giả chờ dậy, ra cửa động ngó chừng thấy lũ yêu gần tới, Tôn Hành Giả vào kêu Bát Giới nói rằng:

- Yêu tinh viện binh tới đánh nữa, vậy ngươi ra trợ chiến cùng ta, để Sa Tăng bảo hộ thầy và coi chừng con ngựa.

Tôn Hành Giả và Bát Giới ra cửa động, thấy người mặt trắng râu dài, tay cầm cây kích lớn, hét rằng:

- Ta quyết đâm chết con khi khốn này, mà báo cừu cho chị ruột.

Tôn Hành Giả mắng rằng:

- Mi là loài ngu si, chưa biết tài ông ngoại. Đố mi chạy đâu cho khỏi, ta quyết đập một hèo.

Nói rồi hỗn chiến, Hồ Á Thất chạy tuốt.

Tôn Hành Giả đuổi theo, bị Kim Giác cản lại đánh nhàu, Hồ Á Thất cũng day lại đánh nữa.

Bát Giới vác đinh ba đập liền.

Bốn người hỗn chiến với nhau, chưa biết ai thắng bại.

Khi ấy Kim Giác kêu tiểu yêu, nữ quái phủ vây.

Còn Sa Tăng ở trong động ngó thấy ngựa nghê, xách gậy ra giải vây loạn đã.

Hồ Á Thất coi mới cự không lại, day lưng chạy nhào.

Bị Bát Giới đuổi theo đập chết, hiện nguyên hình là xác hồ ly.

Kim Giác thấy cậu chết thì nóng ruột, liền bỏ Tôn Hành Giả theo đánh Bát Giới báo thù, có Sa Tăng trợ chiến với Bát Giới.

Kim Giác cả thua vụt chạy. Sa Tăng, Bát Giới rượt theo.

Còn Tôn Hành Giả cầm Tịnh bình trút miệng xuống, nhảy lên cao kêu lớn rằng:

- Kim Giác đại vương ôi!

Kim Giác ngỡ yêu tinh kêu mình, liền ơi một tiếng, chẳng ngờ bị hút vào bình.

Tôn Hành Giả lấy bùa niệm lại, thấy gương Thất tinh sa xuống đất, liền lấy cầm tay.

Ba anh em về động thuật chuyện cho thầy nghe, Tam Tạng mừng rỡ mười phần cởi ngựa ra khỏi động.

Thầy trò đi một đôi, thấy một người mù ngồi bên lộ nắm cương ngựa Tam Tạng mà nói rằng:

- Hòa Thượng trả bữa bói cho ta, thì mới đi đặng.

Tôn Hành Giả biết là Thái Thượng lão quân biến hóa, liền bái mà nói rằng:

- Chẳng hay Lão Tổ đến đây có chuyện chi?

Thái Thượng hiện lên mây nói rằng:

- Tôn Hành Giả, trả bữa bói cho ta.

Tôn Hành Giả nhảy lên mây hỏi rằng:

- Ông đòi bữa bói chi?

Thái Thượng lão quân nói:

- Hồng hồ lô là bầu ta đựng thuốc, Tịnh bình là bầu ta đựng nước, gương Thất tinh là đồ ta trộn thuốc, Ba tiêu phiến là đồ quạt lửa, Hoảng kim thừng là dây đai ta; còn Kim Giác là đồng tử coi lò vàng, Ngân Giác là đồng tử coi lò bạc. Bởi chúng nó ăn cắp năm báu ấy, xuống trung giới làm yêu, ta kiếm tìm không đặng. Nay ngươi bắt đặng thì thành công phải trả lại cho ta hết thầy.

Tôn Hành Giả nói:

- Ông không nghiêm cấm, thả gia tướng làm yêu, e không khỏi phạm luật.

Thái Thượng lão quân nói:

- Ta chẳng can chi hết. Ấy là tại hoạn nạn của thầy trò các ngươi, nếu không vậy sao thành

chánh quả.

<div class='story_chapter'></div>

Tôn Hành Giả nghĩ lại biết rồi, bởi tại thầy mình mắc nạn, liền nói xuôi rằng:

- Vậy thời tôi trả đủ cho ông.

Thái Thượng lão quân thân năm báu, đổ Hồ lô và Tịnh bình, có hai ngọn hào quang sáng bay ra, Thái Thượng lão quân chỉ một cái, hiện ra hai vị đồng tử như thường, đồng về cung Đâu Suất.

Khi ấy Tôn Hành Giả xuống thua lại với thầy, rồi cùng nhau đi tới.

Ngày kia gặp hòn núi cản đường.

Tam Tạng nói:

- Núi đó rất cao, đồ đệ phải coi chừng ma quỷ.

Tôn Hành Giả nói:

- Xin thầy đừng lo sợ, hễ trong dạ vững vàng, thì tự nhiên vô sự.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi! Sao mà đi hoài không tới Tây Phương? Kể từ ra khỏi thành Trường An đến nay đã năm năm mà đường đi còn thăm thẳm!

Tôn Hành Giả cười hả hả nói rằng:

- Thầy ôi! Đi chưa tới đâu là đâu, cũng như mới ra khỏi cửa ngõ, thầy đừng hỏi thăm xa gần chi hết, hãy bền lòng đi mãi, thì cũng có thuở đến Tây Phương.

Thầy trò đi tới mặt trời lặn, thấy dựa chân núi có một kiếng chùa lớn, Tam Tạng giục ngựa tới, thấy ngoài cửa núi có treo tấm biển đề năm chữ: Sắc Tử Bửu Lâm Tự.

Biết là cảnh chùa Bửu lâm của vua lập.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Ai vào chùa ấy nói với sãi xin ngủ nhờ?

Tam Tạng nói:

- Để ta đi cho.

Nói rồi xuống ngựa cầm gậy bước vào. Thấy vòng cửa ngoài có hai cốt ông Kim Cang, vòng cửa giữa thấy có cốt bốn ông Thiên Vương đứng bốn phía.

Bốn ông Thiên Vương ấy là: Trì Quốc thiên vương, Đa Văn thiên vương, Tăng Trưởng thiên vương, Quảng Mục thiên vương.

Đến vòng cửa trong có bốn cây tùng sum sê. Bước tới nữa là chùa lớn.

Tam Tạng bước vào lạy Phật và lạy bàn thờ Quan Âm.

Phía thờ Quan Âm cũng rộng giống hệt cảnh Nam Hải rõ ràng dựa vách tường đều tạc hình tôm cá rùa trạch ẩn trong sông.

Tam Tạng xem thấy gặt đầu mà nói rằng:

Rất đổi cá rùa còn lạy Phật,

Hướng chi người thế chẳng tu hành.

Xảy thấy đạo sĩ bước tới, Tam Tạng bái và thưa rằng:

- Đệ tử ở nước Đại Đường, đi qua Tây Phương thỉnh kinh lỡ đường xin cho tá túc. Đạo sĩ nói:

- Sư phụ ôi, tôi là kẻ thấp hương quét đất, đánh trống động chuông. Bởi chùa này của vua, nên có đại sư là sai quan làm chủ, nên tôi không dám tự chuyên, để vào thưa lại đã.

Nói rồi vào phương trượng bạch rằng:

- Có người đến chùa nên tôi bạch cho lão gia dạng rõ.

Sai quan mặc áo tràng mở cửa nghinh tiếp.

Ngó thấy Tam Tạng, nổi giận mắng đạo sĩ rằng:

- Đạo sĩ, tội ngươi đáng đánh lăm, ngươi há chẳng biết ta là sai quan, nếu có bực chức phận đi dâng hương, ta mới ra nghinh tiếp, chớ như Hòa Thượng này là sai du phương lỡ bước, kiếm chỗ ngủ nhờ, lẽ nào ta mời vào phương trượng! Bảo nằm chèo queo ngoài hàng ba mà ngủ, phải báo với ta làm chi.

Nói rồi trở vào phương trượng.

Tam Tạng ứa nước mắt, than rằng:

- Tội nghiệp thì thôi, thiệt là đi xa xứ thì người khi, tôi tu hành từ nhỏ đến nay, chẳng ăn một miếng đồ mặn, không biết kiếp trước tội chi lắm, nên nay hằng gặp kẻ chẳng lành, không cho tá túc thì thôi, nỡ nào biểu nằm chèo queo dưới đất! Tuy vậy mình cũng phải thủ lễ, vào ra mắt coi thử thế nào!

Nói rồi đi thẳng vào phương trượng, thấy sai quan cởi áo rộng, ngồi đỏ mặt phùng phùng!

Tam Tạng bái mà nói rằng:

- Đệ tử ra mắt đại sư.

Sai quan không ung bụng, đáp lễ gọi là, rồi hỏi rằng:

- Ngươi ở đâu đến đây?

Tam Tạng bạch rằng:

- Đệ tử ở nước Đại Đường, vâng chỉ đi qua Tây Phương thỉnh kinh, bởi lỡ đường xin vào tá túc, rặng đông nhứt tôi sẽ dòi chân, xin sư phụ từ bi rộng lượng.

Sãi quan hỏi:

- Người đi thỉnh kinh sao không thuộc đường. Đi bốn năm dặm nữa, đến tiệm Tam thập lý. Tiệm ấy rộng rãi có phòng ngủ, có bán cơm, vào đó thì tiện lắm, chớ chỗ phương trượng ta không rộng, khó nổi giúp người. Bởi lời xưa có câu rằng:

Cọp dữ chạy ngoài đường,

Mỗi nhà đều đóng ngõ,

Tuy không vấu tới ai,

Tiếng hung người đã rõ.

Tam Tạng hỏi rằng:

- Người tu mà có tiếng dữ hay sao?

Sãi quan nói:

- Năm trước có nhiều sãi đi thất thớt thất nghiệp, tới ngôi xo rỏ ngoài cửa chùa, ta thấy chúng nó quần áo lang thang, mào giày không có, bộ vớ nghèo nàn như vậy, nên mời vào phương trượng đãi cơm, lại đưa quần áo thay đổi, chẳng ngờ lũ ấy thấy ngon cơm ngọt canh, thì ở mãi không chịu dòi chân, ở bảy tám năm ta cũng rán mà nuôi, ngặt còn sanh sự nữa!

Tam Tạng hỏi:

- Chẳng hay sanh sự ra sao?

Sãi quan nói:

- Ở không thì quăng đá vô vách tường, rắn mắc nhổ đinh phá cửa, mùa hạ thì rấp ngõ, mùa đông lại bẻ song, ăn cắp trà đổi đồ ăn, rồi rớt lại trộm dầu bàn phật, lo ăn uống mà thôi!

Tam Tạng nghe nói than rằng:

- Tội nghiệp thì thôi! Đệ tử chẳng như các sãi ấy.

Nói rồi lau nước mắt trở ra.

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy thầy trở ra châu mày ủ mặt; liền nóng mắt hỏi rằng:

- Thầy bị đánh hay bị mắng vậy?

Tam tạng lắc đầu than rằng:

- Họ không cho tá túc.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tại thầy nói không xuôi, để tôi vào coi thử.

Nói rồi cầm thiết bảng xông vào. Thấy đạo sĩ thấp hương các bàn phật.

Tôn Hành Giả xì một tiếng, đạo sĩ giựt mình té nhào, mới lồm cồm chồm dậy, thấy mặt dị kỳ, ngã lăn bò càng vào phương trượng.

Khi ấy sai quan thấy đạo sĩ mặt mày hơi hãi, run lập cập, báo rằng:

- Lão gia ôi, có Hòa Thượng khác đến nữa!

Sai quan giận rằng:

- Người thiết bất thông quá, ta đã dặn người bảo chúng nó nằm ngoài hàng ba, sao còn vào báo nữa. Nếu người không nhớ lời dặn, ta đánh hai chục kẻ quên.

Đạo sĩ bạch rằng:

- Lão gia ôi! Hòa Thượng này không phải như thầy hồi nãy. Ông này có lông đầy mặt, tướng tợ Thiên Lô, xách thiết bảng kiếm người mà đánh!

Sai quan nghe nói, liền mở cửa mà dòm, thấy bộ tướng dữ dằn, thất kinh đóng cửa. Tôn Hành Giả động bay cửa mà nói lớn rằng:

- Cái người xấu xa, buông lời lỗ mãng. Tuy kiểng chùa này lớn hơn hết mà chưa tới ba trăm căn, phòng ở đâu cả ngàn mà dọn cho nó ngủ!

Đạo sĩ bạch rằng:

- Sư phụ ôi! Tôi đã vỡ mặt kinh tâm, nói không ra tiếng, xin sư phụ trả lời.

Sai quan làm gan nói rằng:

- Bớ thầy ngủ nhờ, bởi chùa chiền tôi ở thú quê mùa, nên cấm khách không đặng, xin đến chỗ khác mà tá túc thì tiện hơn.

Tôn Hành Giả thổi thiết bảng lớn bằng cái chậu, dựng chính giữa nói lớn rằng:

- Nếu hòa thượng không cho ta ngủ nhờ, thì dọn đồ đi hết thầy.

Sai quan nói:

- Chùa tôi năm trăm sai, biết dọn đi đâu bây giờ?

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu không chịu dọn ra thì cúi cho ta đánh một gậy!

Sai quan bảo đạo sĩ rằng:

- Thôi, người cúi chịu đánh một gậy cho êm.

Đạo sĩ:

- Trời ôi! Ông coi cây gậy lớn bằng cái mâm, tôi chịu một hèo sao nổi.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải, ngươi chịu nửa roi cũng tan xác, để ta đánh thử một món cho ngươi coi!

Nói rồi ngoảnh quanh quất, thấy con sư tử bằng đá ngoài sân, liền đập một cái tan nát. Sãi quan ở trong phòng, dòm lỗ hở ngó thấy kinh hãi nói rằng:

- Thiệt cây gậy lão gia nặng quá, tôi chịu cho ngủ nhờ.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì ta không đánh ngươi, mà trong chùa hết thấy bao nhiêu sãi?

Sãi quan nói:

- Nội chùa tôi năm trăm sãi, các hạng hai trăm tám mươi lăm căn phòng.

Tôn Hành Giả nói:

- Rồi thời truyền năm trăm sãi, mặc y khâu ra rước thầy ta.

Sãi quan nói:

- Xin lão gia đừng đánh, tôi truyền chúng đem võng khiêng thầy vào.

Nói rồi bảo đạo sĩ đi truyền lập tức.

Thương hại cho người nhát, không dám đi gần Hành Giả, liền chun lỗ hẻm đi vòng ra đến trước Đại Hùng bửu điện, đánh trống động chuông.

Các sãi đồng tỵ đến, hỏi có chuyện chi?

Đạo sĩ nói:

- Mau mau mặc áo tràng đi theo Tăng quan nghinh tiếp quý khách.

Các sãi vâng lời, kẻ thì mặc cà sa, người thì bận phá nạp, có kẻ không có áo tràng, thì mặc nhựt bình, ngặt có một sãi nghèo quá, không áo mà bận, túng phải lấy quần tròng vào hai tay giả đồ áo rộng, ngỡ là trà trộn theo người không ai ngó thấy, rủi bị Tôn Hành Giả lạnh con mắt, bước tới hỏi rằng:

- Ngươi bận cái áo gì lạ vậy?

Sãi ấy thưa rằng:

- Tôi xin vải ngoài thành, đem về đây may quấy quá mà bận đỡ, vì chốn này không có thợ may!

Tôn Hành Giả cười ngặt.

Sãi quan dẫn thầy chùa ra cửa núi, đồng qui xuống luôn luôn.

Sãi quan thưa rằng:

- Xin mời Đường lão gia vào phương trượng.

Nói rồi rắc rắc lạy đũa.

Tam Tạng ái ngại, đáp lễ bảo rằng:

- Xin mấy thầy chờ dậy.

Sãi quan mời Tam Tạng lên võng, các sãi khiêng vào, còn kẻ thì công Bát Giới, người thì công Sa Tăng, thầy thì gánh đồ, đạo thì dắt ngựa, đồng rước vào phương trượng, dọn cơm nước đãi đằng, Tam Tạng tạ ơn.

Sãi quan chịu lỗi.

Tam Tạng hỏi rằng:

- Tính cho thầy trò tôi ngủ tại liêu nào?

Sãi quan thưa rằng:

- Tiểu tăng tính rồi, xin lão gia an dạ.

Nói rồi truyền dọn bốn căn thanh tịnh, giăng mùng trải nệm, và bảo cắt cỏ cho ngựa ăn tử tế.

Khi ấy Sãi quan và đạo sĩ với mấy thầy trọng, đều mời thầy trò vào liêu, đèn đuốc sáng như ban ngày, mấy người ấy đứng hai hàng hầu hạ.

Tam Tạng bảo rằng:

- Xin mấy vị về liêu, để thầy trò tôi nghỉ.

Các sãi vâng lời, mới dám đi nghỉ.

Còn Tam Tạng mở cửa ra ngoài đi dạo giải buồn, thấy trăng tỏ, liền kêu các đồ đệ ra xem.

Hành Giả, Bát Giới và Sa Tăng đều ra thưởng nguyệt.

Tam Tạng hứng cảnh ngâm một bài thơ rằng:

Phách quế gương trong thấy rõ ràng,

Sơn hà muôn cụm bóng chang chang,

Rọi trên ngọn cỏ sương in ngọc,

Gieo dưới dòng sông nước trở vàng,

Thế nọ còn nhiều tròn khuyết nữa,

Đêm này nhờ chút khói mây tan,

Canh khuya chùa vắng băng khuâng dạ,

Chẳng biết ngày nào lại cố bang.

Khi ấy Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy xem trăng mà nhớ xứ, chưa lấy làm rõ việc thái âm, tôi xin cắt nghĩa: Mặt nguyệt đem ba mươi tiêu hết khí dương gọi là ngày hối, qua đêm sóc là mỏng một nhờ giao với mặt trời nên có chút khí nhút dương, đến mỏng ba mới sáng một mảnh, qua mỏng tám đặn khí nhị dương sáng nửa mặt trên như ái cung úp xuống, gọi là ngày thượng huyền, qua rằm đủ khí tam dương, nay sáng chói bốn phương gọi là ngày vọng, đến mười tám khí nhút âm sanh, khuyết hết phân nửa, như cái cung để ngựa, nên gọi là ngày hạ huyền, rồi lại ba mươi đêm hối, tối đen như mực. Vậy mặt trăng hết tròn tới khuyết, hết khuyết tới tròn, cũng ví như người đời hết thịnh tới suy, hết suy tới thịnh, chớ thấy tròn mà mừng, hết sức tròn rồi khuyết, đừng thấy thịnh mà ỷ, thịnh quá rồi suy. Vậy lúc này thầy trò ta như trăng mỏng một, hãy dày công càng bữa càng tròn, lo chi không tới Tây Phương, trở về cố quốc.

Tam Tạng khen phải, nên đổi buồn làm vui.

Sa Tăng nói:

- Anh luận tuy phải, song chưa giảng thấu chuyện này. Từ xưa đến nay cũng một mặt trăng ấy. Người đời thay đổi, mà mặt nguyệt còn hoà, là vì có âm dương nương nhau mới sáng. Như chúng ta đồng tâm hiệp lực đi mới thấu Tây Phương.

Tam Tạng cũng khen phải. Bát Giới níu Tam Tạng nói rằng:

- Thầy ôi! Đừng nghe hai người ấy nói xàm mà trễ giấc ngủ.

Tam Tạng nói:

- Thôi các trò mỗi một thì đi ngủ trước, để cho ta đọc kinh.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy đọc kinh làm chi, làm hòa thượng trong lúc xuân xanh, kinh nào không thuộc, quên hay sao mà phải đọc ôn. Còn như kinh mới bên Tây Phương thì thỉnh chưa đặn, chẳng hay thầy đọc kinh chi?

Tam Tạng nói:

- Mấy năm nay bỏ lống sợ quên, nên sẵn đêm thanh đọc ôn kinh cũ.

Nói rồi đồng trở vào liêu.

Ba trò đều ngủ hết, còn Tam Tạng lấy kinh ra xem.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Tam Tạng xem kinh đến canh ba, nghe gió thổi ghê mình, đèn khi lờ khi tỏ, Tam Tạng quá bồn thần mỗi mê, cúi gục trên bàn thiêu thiêu.

Xảy nghe kêu tiếng thầy ngoài cửa, vía Tam Tạng ngó ra, thấy một người mình mẩy ước dầm, nước mắt nhỏ giọt, đứng ngoài cửa kêu thầy.

Vía Tam Tạng nói:

- Chắc người là yêu quái, mau mau đi chốn khác, chớ khá vào đây.

Người ấy khóc mà bạch rằng:

- Thầy ôi! Tôi có phải yêu quái ở đâu, xin sư phụ coi lại cho kỹ.

Tam Tạng xem rõ, thấy ông ấy: đội mũo trắng, mặc áo vàng, tay cầm ngọc khuê, lưng buộc ngọc đai mặt giống vua Đông Nhạc, hình như thánh Văn Xương.

Vía Tam Tạng kinh hãi, lạy mà hỏi lớn rằng:

- Bệ Hạ là vua nước nào, nửa đêm đến đây có chuyện chi, xin cho tôi rõ?

Ông ấy nói:

- Tôi là vua nước Ô Kê, thành trì ở hướng Tây, cách đây 40 dặm, năm trước trời hạn, dân đói, bá quan đảo võ không linh, hạn gần ba năm, suối nguồn đều cạn. Thời may có một thầy Toàn Chơn ở núi Chung Nam đến nói rằng: Có tài chỉ đá hóa vàng, biết phép làm mưa nổi gió, nên tôi rất mừng, cầu thầy Toàn Chơn lập đàn đảo võ, phép làm mưa vừa dứt, mưa xuống dầm dề, nước ruộng nổi cao ba thước. Toàn Chơn nói: "Hạn lâu đất khô cho thêm hai tấc nữa. Tôi thấy người tài năng và nhân đức như vậy, nên kết nghĩa anh em, ăn chung một mâm, ngủ chung một chỗ. Cách vài năm, trời xuân đầm ấm, hoe kiểng tốt tươi, tôi đi dạo với Toàn Chơn đến vườn ngự, không biết Toàn Chơn bỏ vật chi dưới giếng Bát giác lưu ly hào quang chiếu lên sáng giới. Toàn Chơn gạt tôi ngó xuống mà coi, liền xô đùa, lấy đá đập lại, rồi đắp đất trồng chuối lên trên, tôi thác oan ba năm nay, mình mẩy không ráo.

Vía Tam Tạng biết là ma, cả mình mọc ốc, liền gượng hỏi Quỷ vương rằng:

- Bệ Hạ nói chưa rành, tôi lấy làm khó hiểu; nếu mất Bệ hạ, lẽ nào Hoàng Hậu và văn võ không tìm?

Quỷ vương nói:

- Thầy ôi! Tôi nói chuyện này nghe càng quái gỡ lắm. Từ khi xô tôi xuống giếng, nó lại hóa hình tôi, về làm vua như thường, ai nấy đều không biết.

Tam Tạng nói:

- Sao Bệ Hạ không đi cáo với Diêm vương?

Quý vương nói:

- Toàn Chon thần thông quảng đại, quen lớn khắp nơi, Thánh hoàng thường thường uống rượu với nó, lại thân với Long Vương. Bầu bạn với thần Đông Nhạc, anh em với thập điệm Minh vương, tôi biết đi cáo đâu cho đặng.

Vía Tam Tạng nói:

- Bệ Hạ kiện dưới âm phủ còn không được, nay lên dương gian làm chi?

Quý vương nói:

- Sư phụ ôi! Nay tôi nhờ Du thần nổi một trận gió, đưa tôi đến đây mà bảo rằng: Bệ Hạ thiếu ít ngày thì mãn hạn ba năm thủy ách. Nay có học trò Đường Tăng là Tề Thiên đại thánh có tài bắt quỷ trừ yêu, hãy đến cầu thầy cứu nạn. Bởi có ấy tôi đến lạy thầy, xin vào nước bắt yêu cho rõ tà chánh, tôi đội đức tái sanh.

Vía Tam Tạng hỏi:

- Bệ Hạ muốn dùng đệ tử tôi trừ nó phải chăng?

Quý vương liền thưa:

- Phải".

Tam Tạng nói:

- Nếu bảo đệ tử tôi bắt yêu, thì nó ưa lắm, song trái lẽ nên khó làm!

Quý vương hỏi:

- Có chuyện cho trái lẽ?

Vía Tam Tạng nói:

- Bởi yêu quái hóa hình Bệ hạ, nội triều ai nấy cũng lầm, dầu hoàng hậu cho tới cung nga cũng tưởng thiệt Bệ hạ, tuy học trò tôi giỏi, song chẳng dám đánh nó, vì sợ bá quan nói thầy trò tôi quyết đánh vua cướp nước, thì lỗi nọ về tôi, chớ ai biết là đánh yêu, mà giải oan cho bệ hạ.

Quý vương nói:

- Tôi còn có thái tử.

Tam Tạng nói:

- Dầu có Thái Tử, chắc yêu quái cũng đầy rồi.

Quý vương nói:

- Nó chẳng đầy con tôi, song ba năm nay cấm vào cung, nên mẹ con không thấy mặt.

Vía Tam Tạng hỏi:

- Vì có nào mà cấm vào cung?

Quý vương nói:

- Ấy là yêu đạo đề phòng, sợ mẹ con gặp nhau, luận bàn lậu tiếng chi đó.

Tam Tạng nói:

- Tuy còn thái tử mặc lòng, song tôi biết làm sao cho gặp đặng?

Quý vương nói:

- Có khó chi, mai nó đi săn, sư phụ đón đường thì gặp, thuật chuyện lại, ắt nó phải tin.

Vía Tam Tạng nói:

- Thái Tử là tai phàm mất thịt, ngày nào cũng kêu nó bằng Phụ vương, sợ chẳng tin lời tôi nói.

Quý vương nghe nói, liền để Ngọc Khuê xuống mà đáp rằng:

- Như vậy tôi để lại vật này làm tin.

Vía Tam Tạng hỏi:

- Vật ấy có tích chi chẳng?

Quý vương nói:

- Từ khi nó biến thành tôi về cung nói rằng: Toàn Chơn lấy Bạch Ngọc Khuê trốn rồi, nên ba năm nay không có vật ấy. Nếu thái tử nghe nói và thấy của tin, chắc động lòng báo oán.

Vía Tam Tạng nói:

- Như vậy Bệ Hạ đứng ngoài mà đợi, đặng thầy trò tôi thương nghị giúp cho.

Quý vương nói:

- Tôi đợi không đặng, để mượn Du thần đem tôi về cung, đặng mách bảo cho Hoàng Hậu rõ, bảo mẹ con nó hiệp ý mới xong.

Vía Tam Tạng gật đầu nói phải.

Quý vương từ tạ lui gót.

Vía Tam Tạng theo đưa, vấp cây té nhào, giựt mình thức dậy, miệng kêu đồ đệ liền thình, Bát Giới thức dậy hỏi rằng:

- Sao chùng này thầy chưa ngủ, mà kêu Thổ Địa làm chi?

Tam Tạng nói:

- Ta mới thấy chiêm bao kỳ quái lắm!

Tôn Hành Giả nghe nói văng vẳng, chờ dậy bàn rằng:

- Tại thầy hay tư tưởng, nên thấy chiêm bao chưa lên non mà sợ yêu quái. Phần thì lo đi Tây Phương diệu vợi, lại thêm nhớ Trường An, cho nên mơ tưởng chừng nào thì chiêm bao chừng ấy. Chớ quyết đi cho tới Tây Phương, không lo sợ chi hết nên chẳng biết chiêm bao là gì.

Tam Tạng nói:

- Ta chẳng nhớ xứ mà chiêm bao, thiệt là điềm lạ lắm!

Nói rồi thuật chuyện vân vân.. .

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Điềm chiêm bao ấy là giúp danh tiếng cho tôi, để bắt yêu cho biết rằng chơn giả. Tam Tạng nói:

- Người mở cửa ra xem thử, coi có Ngọc Khuê chẳng?

Tôn Hành Giả mở cửa thêm, thấy Bạch Ngọc Khuê bịt vàng rất tốt.

Tôn Hành Giả mừng rỡ, đem vào nói rằng:

- Thầy ôi! Có vật này, chắc điềm ấy thiệt lắm. Ngày mai tôi sẽ khởi sự bắt yêu, song thầy phải nghe tôi mới đặng.

Tam Tạng hỏi:

- Người bảo chuyện chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Khoan đã, để tôi đưa vật này cho thầy, rồi nói chuyện mới đặng.

Nói rồi nhỏ lông hóa ra hộp sơn đỏ, để Bạch Ngọc Khuê vào hộp đậy lại, đưa cho Tam Tạng mà dặn rằng:

- Mai thầy bung cái hộp này, ngồi xem kinh dựa bàn Phật, ngoài thì mặc áo cà sa của Quan Âm, còn tôi đi thăm tin Thái Tử, thiệt đi sẵn thì tôi nhử vào chùa.

Tam Tạng hỏi:

- Ta thấy Thái Tử vô thì nói làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Thái Tử gần vào chùa, tôi cho thầy hay trước, rồi tôi biến ra hình ông tướng, dài chừng vài tấc mà thôi. Thầy cũng để vào hộp sơn đậy lại, nếu Thái Tử vào lạy Phật, thầy cũng đừng chờ dậy nghinh tiếp chi hết. Cứ ôm hộp ngồi dựa xem kinh, chắc là Thái Tử nổi xung, truyền quân áp bắt. Thầy làm tỉnh đừng sợ chi, dầu biểu bắt, biểu trói, biểu nói cũng đừng nói cùng biểu chém cũng đừng sợ.

Tam Tạng nói:

- Chuyện chi thì chịu, chớ chúng giết cũng chịu thì chết còn gì, cái đó chắc ta không chịu!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy ôm tôi trong hộp, mà tôi đi cho chúng giết thầy sao? Thái Tử có hỏi, thì thầy nói như vậy: Tôi vâng chỉ vua Đại Đường, qua Tây Phương dâng bửu bối mà thỉnh kinh. Nếu Thái Tử hỏi dâng những báu gì? Thì thầy chỉ áo cà sa mà cất nghĩa rồi nói rằng: Ấy là báu thứ ba, còn thứ nhì thứ nhất khác, Nếu hỏi vật gì nữa, thì thầy đáp rằng: Trong hộp này có một bửu bối biết chuyện một ngàn rưỡi năm. Nói rồi thả tôi ra, tôi sẽ nói chuyện với Thái Tử. Nếu Thái Tử còn ngại, thì có Bạch Ngọc Khuê làm tin.

Tam Tạng khen rằng:

- Kế ấy hay lắm, song kêu ông tướng bằng bửu bối chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Kêu bằng Lập đế hóa.

Tam Tạng mừng rỡ y lời, chẳng bao lâu đã hùng đông nhưt.

Tôn Hành Giả truyền Sa Tăng, Bát Giới bảo hộ thầy, còn mình nhảy lên mây xem thử.

Khi ấy Tôn Hành Giả ở trên cao ngó xuống, thiết thấy có thành trì, mây sàu đã dưới, yêu khí ê hề.

Xảy nghe pháo nổ một tiếng, người ngựa trong cửa thành Đông kéo ra, coi bộ đi săn thì phải.

Có một vị đội mão mặc giáp, cầm giáo mang gươm, giắt cung sau lưng, coi bộ như rồng cộp.

Tôn Hành Giả khen rằng:

- Chắc người này là Thái Tử, để ta giả ngộ một hồi.

Nói rồi nhảy xuống, hóa ra thỏ trắng chạy ngang qua, Thái Tử xem thấy liền bắn. Con thỏ chạy cách một lần tên, mà theo hoài không kịp, lần lần đến cửa núi chùa Bửu lâm, Thái Tử nổi giận bắn một mũi tên, Tôn Hành Giả bắt đặng.

Chạy riết vào cửa núi, hiện hình giắt mũi tên trên ngỏ, rồi vào thưa với thầy như vậy: - Thầy ôi! Tôi gạt Thái Tử gần tới.

Nói rồi hóa ra ông tướng.

Tam Tạng để vào hộp đậy lại.

Nói về Thái Tử theo đến cửa núi ngó thấy cây tên, chớ con thỏ đâu mất!

Thái Tử lấy làm lạ than rằng:

- Rõ ràng bắn con thỏ, sao mũi tên ở trên cửa núi chùa Bửu lâm, có khi bạch thố lâu năm, thành tinh sao chớ!

Nói rồi nhỏ tên, nhảy xuống ngựa, đi lần vào chùa, các quan quân hộ giá theo sau, các sãi trong chùa đều ra nghinh giá.

Thái Tử vào chùa lạy Phật, rồi ngó lên thấy một sãi, ngồi xem kinh dựa bàn.

Thái Tử nổi giận nói rằng:

- Thầy chùa rùng vô lễ quá, thấy ta đến không chào, lại ngồi làm cách! Quân bắt thầy ấy cho ta.

Quân lính vâng lời, kéo Tam Tạng xuống.

Thái Tử hỏi rằng:

- Ngươi là sãi ở núi nào mới tới?

Tam Tạng bái mà thưa rằng:

- Tôi vâng lệnh Đại Đường hoàng đế, đi dâng bửu bối mà thỉnh kinh.

Thái Tử nói:

- Ngươi ở Trung nguyên chắc có nhiều báu lạ, bửu bối chi ngươi kể ta nghe? Tam Tạng nói:

- Cái áo cà sa tôi bận đây là báu thứ ba, còn thứ nhứt thứ nhì rằng khác.

Thái Tử nói:

- Áo cà sa ngươi bận có nửa thân mình, còn một bên bày cánh tay có quý chi mà gọi bằng báu?

Tam Tạng nói:

- Áo cà sa tuy vậy mà báu quá chừng, nếu muốn hiểu sự báu, thì nghe bài thơ này. Nói rồi ngâm rằng:

Áo tu bày nách chớ nên cười,

Báu lạ chi hơn của Phật trời,

Muôn chỉ ngàn kim gôm mối đạo,

Chín châu tám ngọc nhóm công đời,

Tiên nga dệt nó là đồ quý,

Bồ Tát cho ta phải của chơi,

Dầu chẳng chào vua chưa mấy lỗi,

Cừu cha không trả uổng làm người.

Thái Tử nghe thơ nổi giận hét rằng:

- Hòa Thượng cả gan buông lời vô lễ, dầu ngươi khoe áo cà sa là vật trên trời cũng đặng, sao dám nói ta không trả cừu cha, uổng danh Thái Tử? Chẳng hay cha ta bị oan ức chi, bởi đâu ngươi biết, hãy nói cho ta nghe?

Tam Tạng chấp tay thưa rằng:

- Sự ấy tôi không rõ, bởi tại bữa bói trong hộp này, gọi là Lập đế hóa. Bữa bói ấy biết việc năm trăm năm đã rồi, với năm trăm năm tới, cộng một ngàn năm. Bởi Lập đế hóa nói sự ấy với tôi, xin hỏi ra thì rõ.

Thái Tử nghe nói, truyền giở hộp ra thấy có một ông tướng bằng ngón tay, nhảy ra chạy liền.

Thái Tử nói:

- Thứ cái hình mảy mủi, làm sao biết việc xưa sau?

Tôn Hành Giả nghe chê nhỏ liền ngay lưng ra, cao lớn ba thước bốn tấc rưỡi; quân lính kinh hãi nói rằng:

- Làm sao mà mau lớn như thổi, chừng ít ngày nữa có khi đứng đưng trời!

Tôn Hành Giả hiện đủ nguyên hình bấy nhiêu mà thôi, không biến cho cao nữa.

Khi ấy Thái Tử lấy làm lạ hỏi rằng:

- Lập đế hóa, Hòa Thượng nói nhà ngươi biết việc quá khứ vị lai, ấy là đánh tay hay xử quẻ?

Tôn Hành Giả nói:

- Đùng chi hết mất công, nội trong ba tấc lưỡi nói thấu cả muôn điều.

Thái Tử hỏi:

- Vậy thì ngươi nói thử việc trong nước ta, coi thế nào?

Tôn Hành Giả nói:

- Trong nước khỏi hạn đã năm năm nay, bởi cách bảy năm trước nước Ô Kê bị hạn gần ba năm, đâuo vỡ hoại mà không linh nghiệm, có một người Toàn Chơn là đạo sĩ núi Chung nam, đến lập đàn đảo vỡ, nước cao ba thước sáu tấc, nên vua kết làm bạn hữu. Có quả như vậy không?

Thái Tử khen rằng:

- Không sai một mảy, vậy xin nói nữa cho đủ điều!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Còn ngươi biết ba năm nay ai trị nước Ô Kê chẳng? Vì cơ nào mà Toàn Chơn vắng mặt?

Thái Tử nói:

- Thiệt ba năm trước cha tôi ngoạn kiếng với Toàn Chơn, bị nó hóa làm một trận dông giựt Ngọc Khuê của cha tôi mà trốn, nên lệnh truyền bế cửa vường huê, song cha tôi còn nhắc nhở Toàn Chơn vì cảm tình bằng hữu. Còn trị nước ba năm nay là cha tôi chứ ai.

Tôn Hành Giả cười khan.

Thái Tử hỏi hoài cũng chẳng nói.

Khi ấy Thái Tử nổi giận hỏi rằng:

- Sao ta hỏi ngươi hơn mấy lần, cũng không nói lại, cứ cười hoài mà cợt ta?

Tôn Hành Giả nói:

- Còn thiếu gì chuyện mà không dám nói, vì ngại có đông người.

Thái Tử nghe nói cũng phải, truyền quân sĩ ra ngoài, Thái Tử ngồi trên, Tam Tạng đứng dưới, Tôn Hành Giả làm cách nghiêm nghị, nói với Thái Tử rằng:

- Bị gió thổi đi là bệ hạ, cướp ngôi ngai đó thiệt Toàn Chơn.

Thái Tử quả rằng:

- Đừng nói sai ngoa mà khốn! Từ khi Toàn Chơn về núi, cha ta trị nước thái bình, nếu phụ vương nghe đặng tiếng này, chắc ngươi đứt làm muôn đoạn!

Tôn Hành Giả hỏi Tam Tạng rằng:

- Quả thiệt như vậy hay không, tôi nói Thái Tử chẳng hề tin việc ấy. Thôi thầy đưa bửu bối, mà đổi điệp thông hành, đi qua Tây Phương mà thỉnh kinh, công đâu mà lo chuyện thiên hạ?

Tam Tạng đưa hộp cho Tôn Hành Giả, Tôn Hành Giả dùng mình một cái tự nhiên hộp son mất liền, lấy Bạch Ngọc Khuê đưa cho Thái Tử.

Khi ấy Thái Tử thấy vật cũ, liền sanh nghi nói lớn rằng:

- Như vậy là hòa thượng là Toàn Chơn năm trước, lấy bửu bối của cha ta. Nay giả làm thầy chùa đi dâng vật báu.

Nói rồi truyền quân bắt, Tam Tạng kinh hồn.

Tôn Hành Giả cản lại nói rằng:

- Thái tử đừng lậu, ta không phải là Lập đế hóa, còn có tên riêng.

Thái Tử giận nói rằng:

- Thiệt tên chi thì ngươi nói đi, đặng ta giải đến pháp ti tra vấn.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta là học trò của thầy đây, thiệt tên là Tôn Hành Giả đi thỉnh kinh bên Tây Phương. Hồi hôm thầy ta chiêm bao, thấy Bệ Hạ về than khóc rằng: Bị Toàn Chơn xô xuống giếng bát giác lưu ly, rồi lấp đá lại. Toàn Chơn hóa hình bệ hạ, chiếm cứ ngai trời, lại cấm ngươi không cho vào cung và ra vườn hoa, có ý sợ lậu tiếng nên Bệ Hạ cầu thầy ta trừ Toàn Chơn kéo oan ức, và để ngọc ấy làm tin, lại nói mai, là bữa nay, có Thái Tử săn bắn, nên ta không nài khó nhọc, liền hóa ra thỏ bạc mà dắt vào đây. Sao ngươi thấy vật cũ mà không nhớ cha, ta lấy làm lạ lắm!

Thái Tử nghe nói có gốc, trong bụng cũng hơi tin, song chưa lấy làm chắc vì cha mình còn ngự trên ngai.

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy Thái Tử làm thỉnh ngẫm nghĩ biết ý liền nói rằng:

- Điện hạ đừng hồ nghi chi hết, hãy về hỏi thăm Hoàng Hậu, ba năm nay vợ chồng ý ở có giống khi xưa chăng? Điện hạ nghe bấy nhiêu, thì đủ biết chơn giả.

Thái Tử nói phải liền bỏ Bạch Ngọc Khuê vào tay áo sửa soạn đi về.

Tôn Hành Giả níu lại nói rằng:

- Nếu binh về thì lậu sự, chi bằng đơn thân độc mã, lén vào thành, đi ngõ cửa sau vào hỏi riêng Hoàng Hậu, chẳng nên nói lớn, cũng chẳng khá nói thầm, nếu nó sanh nghi thì không còn tánh mạng.

Thái Tử y lời ra truyền quân lịnh rằng:

- Chúng bây đóng binh tại đó, ta về có việc gấp, đi rồi trở lại sẽ về thành.

Dặn rồi lên yên quây quả.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Thái Tử về tới thành, lên đi ngỏ sau vào hoàng cung.

Thời may gặp Hoàng Hậu đương khóc ngoài Cẩm hương đình.

Vì có lẽ nào mà Hoàng Hậu khóc?

Bởi canh tư thấy chiêm bao, nửa nhớ nửa quên, nên ra Cẩm Hương đình khóc lén, tuy lén mà có thể nữ theo hầu.

Thái Tử thấy Hoàng Hậu, liền quì xuống lạy mừng, Hoàng Hậu thấy con thì mừng lắm, hỏi rằng:

- Ba năm nay không thấy mặt con, mẹ nhớ quá sức, bữa nay gặp gỡ mới an lòng. Thái Tử tâu rằng:

- Xin mẹ bảo cung nơn lui ra, đặng con tâu một chuyện.

Hoàng Hậu cũng y lời.

Thái Tử quỳ lạy tâu rằng:

- Xin mẹ đừng bắt tội con, thì con mới dám hỏi.

Hoàng Hậu nói:

- Mẹ con tình nặng mười phần, chuyện chi mà không dám nói? Mẹ chẳng hề chấp, con nói cho mau.

Thái Tử tâu rằng:

- Chẳng hay ba năm nay, tính cha tôi thương yêu mẹ ra thế nào, có đặng như mấy năm xưa, hay là khác ý.

Hoàng Hậu nghe hỏi kinh hãi, ôm con nói rằng:

- Nếu con không hỏi, thì mẹ dầu xuống chín suối cũng không rõ có gì, con hãy nghe mà xét lẽ?

Nói rồi than rằng:

Thuở trước màn loan tợ lửa hồng,

Ba năm gối phụng lạnh như đồng,

Đêm thanh hỏi gió tinh dài vắng,

Người nói già suy hết cậy trông.

Thái Tử nghe mẹ nói mới bấy nhiêu, liền gở tay mà chạy, Hoàng Hậu kéo lại hỏi rằng:

- Con có chuyện chi cần gấp, nói chưa đủ việc liền đi.

Thái Tử tâu rằng:

- Mẹ ôi! Nói chuyện lâu không tiện, bởi ban mai vâng lệnh đi săn bắn, may gặp Đường Tăng và Tôn Hành Giả có phép trừ yêu, thuật chuyện với tôi rằng:

- Hồi hôm Phụ vương ứng mộng rằng: Bị Toàn Chơn xô xuống giếng Bát giác lưu ly, nó giả hình Hoàng đế ba năm nay, không ai hiểu thấu. Nên ứng mộng cho Đường Tăng, đưa Ngọc Khuê làm dấu tích, cậy Tôn Hành Giả trừ yêu, con không lấy làm tin nên hỏi giống mẫu hậu. Nay nghe rõ như vậy, thiết yêu quái giả hình.

Nói rồi đưa Ngọc Khuê cho mẹ.

Hoàng Hậu cầm xem, khóc rằng:

- Con ôi! Mẹ hồi hôm chiêm bao, thấy cha của con mình mảy ướt dầm, nói chết cách oan ức, đã cậy Đường Tăng trừ yêu và cứu mạng, cũng hiệp như lời con nói. Vậy thì mẹ cất bửu bối, còn con đi rước thầy cho mau, báo cừu cứu cha, đền ơn sanh thành dưỡng dục.

Thái Tử lên ngựa thẳng xông, đến chùa Bửu Lâm, thì mặt trời vừa chen lặn.

Khi ấy Thái Tử vào lạy Tôn Hành Giả và Đường Tăng.

Tôn Hành Giả đỡ dậy hỏi rằng:

- Thái Tử hỏi Hoàng Hậu hay chưa?

Thái Tử thuật chuyện lại, Tôn Hành Giả cười rằng:

- Lạnh ngắt như đồng, chắc nó là đồng biến ra đó, để ta đốt nó cho. Điện hạ về trước kéo tới tằm, để mai ta sẽ đến.

Thái Tử than rằng:

- Tôi vâng lệnh đi săn, tối ngày không đặng vật chi hết, bây giờ cũng khó nổi về! Tôn Hành Giả nói:

- Chuyện ấy có khó chi, sao không nói trước.

Nói rồi nhảy lên mây, niệm chú thân Sơn thần Thổ Địa, bảo bắt giùm ít con thú, cho Thái Tử về thành, Sơn thần Thổ Địa vâng lệnh, truyền âm binh bắt những chồn, beo, nai, thỏ, đem nạp cho Tôn Hành Giả.

Tôn Hành Giả truyền bút gân hết thảy, đem bỏ theo dọc đường về thành vua.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy xuống thuật chuyện cho Thái Tử hay, Thái Tử tạ từ, truyền quân lui gót.

ọc đường gặp thú vật nằm vạ không biết bao nhiêu, quân nhơn mừng bắt đem về, đều khen điện hạ hồng phúc.

Còn Tôn Hành Giả có chuyện ngủ không đặng, hết canh một ngời dậy thưa với Tam Tạng rằng:

- Thầy ôi! Tôi xin thương nghị việc này với sư phụ.

Tam Tạng hỏi: "Thương nghị sự chi?"

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Ban ngày tôi khoe tài với Thái Tử. Bất yêu quái như lấy đồ trong túi áo, bây giờ tôi nghĩ lại thiệt khó vô cùng.

Tam Tạng hỏi:

- Khó làm sao?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy biết tụng kinh siêu độ, chưa xem đến luật Tiêu Hà chế rằng: Bắt ăn trộm ăn cướp thì có của tang làm bằng mới đặng. Nay con yêu ấy làm vua đã ba năm, ngày lâm triều với bá quan, đêm ngủ với Hoàng Hậu, tôi lấy có chi mà bắt nó, rồi mới hài tội làm sao?

Tam Tạng nói:

- Thì người luận sơ nghe thử.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Nếu tôi bắt đặng nó đi nữa, nó hỏi tôi rằng: Trẫm không phạm tội chi, sao người hành hung bắt trẫm? Tôi có bằng có chi mà trả lời?

Tam Tạng nói:

- Người là người thông thạo việc đời, tự ý tính lẽ nào mà giải oan kéo tội nghiệp. Vì linh hồn cầu khẩn đã hết lời.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôi mới tính đặng một kế, cũng như bắt ăn trộm có đồ tang, song tánh thầy ở chẳng công bình, e làm không đặng việc.

Tam Tạng hỏi:

- Ta không công bình làm sao?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy thấy Bát Giới ú quá, nên thầy cung như trứng mỏng, chuyện chi cũng hay binh vực.

Tam Tạng nói:

- Ta bây giờ không tư vị nữa, người tính kế làm sao?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Đêm nay sáng trăng, Bát Giới đi với tôi đến giếng ấy mà vớt thây. Cái đó là tang vật. Mai vào đền mượn có trình điệp thừa cơ lấy thiết bảng đánh đùa, nó có bắt lỗi, đem thây ra làm tang

tích, thì Hoàng Hậu khóc chồng. Thái Tử khóc cha, bá quan thấy vậy cũng động lòng, trông bắt đặng yêu mà trị tội.

Tam Tạng khen rằng:

- Phải lắm, phải lắm, song lại e Bát Giới không chịu đi.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thấy chưa, tôi nói thầy có tánh riêng tây, hay cung Bát Giới; sao thầy biết nó không chịu đi, miễn thầy ở công bình, chẳng những là Bát Giới phải đi, dầu nó Cửu Giới tôi sai cũng được.

Tam Tạng nói:

- Tự ý người, bảo đặng thì bảo, sai đặng thì sai, ta chẳng hề tư vị chi hết.

Tôn Hành Giả mừng rỡ, đến giường Bát Giới nghe ngáy tiếng pho pho.

Tôn Hành Giả kêu hoài không dậy.

Tôn Hành Giả xách tai giở hồng Bát Giới nói:

- Đùng khuấy, đùng khuấy. Để ngủ cho khỏe, đặng mai có đi.

Tôn Hành Giả nói:

- Không phải khuấy chơi đâu, kêu dậy có phương sanh lợi.

Bát Giới hỏi:

- Có lợi chi cho tôi hùn với?

Tôn Hành Giả nói:

- Thái Tử thuật chuyện con yêu ấy có nhiều bữa bói, mai chúng ta vào trình điệp, chắc là có việc tranh hành; nếu có quăng bữa bói ra, chúng ta biết lấy chi mà đỡ? Vậy thì thừa đêm nay lén lấy đem về.

Bát Giới cười rằng:

- Anh gạt tôi đi ăn trộm đồ, tôi cũng biết nghề nghiệp không lẽ chối từ, song tôi giao trước như vậy, như lấy đặng bữa bói, xin anh cho tôi, thì đi lập tức.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta không bắt đặng yêu mà lấy tiếng, ai dùng bữa bói làm chi.

Bát Giới nghe nói mừng rỡ, nhảy dậy lấy áo bận liền, đi theo với Hành Giả.

Thiệt là:

Rượu ngon hùng mặt khách,

Của báu động lòng gian.

Khi ấy anh em đàng vân đến vườn ngự, thấy cửa vườn đóng cứng, xiềng khóa chắc khur, anh em nhảy vào trong vườn.

Tôn Hành Giả dậm chân chắc lươi, Bát Giới kinh hãi than rằng:

- Anh chưa thạo nghề này hay sao? động cho chúng hay chắc là mang gông cả lũ! Tôn Hành Giả nói:

- Ta há không biết hay sao, bởi hoa kiểng trong vườn ngự điêu tàn, nên động lòng than thở.

Bát Giới nói:

- Hơi nào mà thương bao đồng, hãy lo công việc mình kéo trể.

Tôn Hành Giả thấy cây chuối sung lắm, biết dưới gốc là giếng Lưu Ly, liền nói với Bát Giới rằng:

- Người có nóng thì đào dưới gốc chuối này lấy bửu bối rồi về ngủ cho sớm.

Bát Giới hăm hở ngỡ là nó chôn bửu bối dưới gốc chuối, liền lấy đinh ba cuốc tước gốc kê mở ủi chừng ba bốn thước bề sâu, đục nhằm tấm đá lớn, mừng quá, rút mỏ lên nói rằng:

- May quá anh ôi, có tấm đá đậy trên chắc là chôn bửu bối.

Bát Giới rán ủi tước tấm đá, bung lên thấy sáng lóa, ngỡ là bửu bối chiếu hào quang, chẳng ngờ là trăng giọi trên mặt nước.

Khi ấy Bát Giới cần nhân:

- Phải hay có giếng, thì đem theo ít sợi dây, bây giờ tay không, xuống sao cho được.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Người muốn xuống thì cởi quần áo đi, ta có đồ giúp được.

Bát Giới cũng y lời, Tôn Hành Giả kéo nhân cây thiết bảng dài hơn tám chục thước bảo Bát Giới đeo một đầu.

Tôn Hành Giả cầm thiết bảng nhận lần xuống, rồi kéo lên hỏi rằng:

- Có mấy món bửu bối?

Bát Giới nói:

- Nước thì nhiều lắm, chớ không thấy bửu bối.

Tôn Hành Giả nói:

- Ở dưới đáy giếng, phải lặn xuống mà mò.

Bát Giới liền chịu, đeo cây thiết bảng, Tôn Hành Giả nhận xuống nữa.

Bát Giới thò chân không tới đâu, liền lặn xuống một hơi mà chưa tới đáy.

Khi ấy Bát Giới mở con mắt ngó bốn phía, liền rẽ nước mà đi, thấy có cái lầu lớn, treo một tấm

biển đề ba chữ: Thủy Tinh Cung.

Bát Giới kinh hãi nói rằng:

- Chắc là lọt xuống biển.

Chẳng ngờ giếng sâu quá thì có rồng, gọi là Tinh Long Vương.

Nói về quỷ Dạ Xa đi tuần giếng, xem thấy, vào cung báo rằng:

- Có hòa thượng tai lớn mỏ dài ở trường đồng đồng, coi bộ muốn vào cung Thủy tinh.

Tinh Long vương phán rằng:

- Ấy là Thiên Bồng nguyên soái, hèn chi đêm trước Dạ Du thần đem hồn vua Ô Kê, đến cầu Đường Tăng thỉnh Tề Thiên đại thánh trừ yêu, nên nay mới tới đó.

Nói rồi ra ngoài ngõ kêu lớn rằng:

- Thiên Bồng nguyên soái vào trong này mà ngồi.

Bát Giới mừng rỡ bước vào, ngồi trên chò hỏ.

Bởi khi trước Bát Giới làm Thiên Bồng nguyên soái, nên ỷ với Long Vương.

Tinh Long Vương hỏi rằng:

- Nghe nói Nguyên soái bảo hộ Đường Tăng đi thỉnh kinh, sao lại rảnh rang đi dạo?

Bát Giới nói:

- Bởi anh ta là Tôn ngộ Không, sai xuống đây mà lấy bữa bói chi đó?

Tinh Long Vương nói:

- Tội nghiệp thì thôi, tôi nào có bữa bói, phải chi như Long Vương các biển các sông thì có, chớ tôi lúng túng trong giếng, không thấy mặt trời mặt trăng, làm sao có châu có báu.

Bát Giới nói:

- Đừng từ chối chi hết, hễ có thì đem ra cho mau.

Tinh Long Vương nói:

- Tôi có một cái bữa bói lớn và nặng nề, nên đem ra không nổi, xin Nguyên soái vào đó mà xem.

Bát Giới liền chịu.

Tinh Long Vương chỉ vua Ô Kê mà nói rằng:

- Bữa bói nằm đó.

Bát Giới xem thấy cười rằng:

- Ấy là đồ ăn của tôi trong lúc còn ở động, chớ bửu bối gì?

Tĩnh Long Vương nói:

- Bởi Nguyên soái không rõ, ấy là thầy vua nước Ô Kê, từ khi sa xuống giếng, tôi để định nhãn châu trong mình, nên ba năm mà không thối. Vậy Nguyên soái cõng lên cho Tề Thiên đại thánh, chắc là làm phép cải tử hườn sinh, đem vào đền vua, muốn báu chi cũng có.

Bát Giới nói:

- Như vậy thì ta cõng, mà ngươi thì phải chịu tiền đạo tày.

Tĩnh Long Vương nói:

- Tôi thiệt không có tiền, lấy chi mà chịu.

Bát Giới nói:

- Nếu không tiền thì khó kiếm đạo tày.

Tĩnh Long Vương nói:

- Tự ý ngài, muốn cõng thì cõng đi, bằng không thì để đó.

Bát Giới liền bỏ mà đi.

Khi thấy Tĩnh Long Vương sai Dạ Xa cắt trái châu tị thủy tức thì nước nổi minh mông, Bát Giới nó ngoái lại không thấy đền đài, đứng nhằm thầy ma lạnh ngắt, liền trôi lên kêu lớn rằng:

- Đại ca đưa thiết băng mà rước tôi.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Có bửu bối hay không?

Bát Giới nói:

- Chẳng có bửu bối chi hết. Gặp Long Vương dưới đáy giếng bảo tôi cõng thầy ma, tôi không chịu mới kêu anh rước.

Tôn Hành Giả nói:

- Ấy là bửu bối sao chẳng cõng lên?

Bát Giới nói:

- Cái thầy ma xui quá, cõng lên làm gì?

Tôn Hành Giả về đi ngủ.

Bát Giới kinh hãi nói rằng:

- Thôi anh ở đó, để tôi cõng lên cho.

Nói rồi lặn xuống cõng thầy, trôi lên mặt nước.

Tôn Hành Giả đưa thiết băng cho Bát Giới vịn, Bát Giới một tay bọ tử thi một tay níu thiết băng, song còn sợ té, há miệng cắn thiết băng cho Hành Giả kéo lên, Bát Giới bỏ tử thi xuống đất, quơ quần áo bận liền.

Tôn Hành Giả xem rõ mừng rằng:

- Hiền đệ ơi, người thác đã ba năm sao còn tươi sống.

Bát Giới nói:

- Long Vương có thuật chuyện rằng: Nhờ để châu định nhãn trên thân, nên còn tươi như mới chết.

Tôn Hành Giả nói:

- May lắm, may lắm! Một là hồn oan còn bận biếu, hai là giúp chúng ta thành công, vậy hiền đệ công giùm một chút.

Bát Giới hỏi:

- Bây giờ mới công đi đâu?

Tôn Hành Giả nói:

- Công về chùa cho sư phụ.

Bát Giới lầm bầm rằng:

- Đương ngủ ngon quá chừng, bị con khỉ gạt đi sanh lợi, té ra bửu bối đâu không thấy, bắt vớt thân ma, bây giờ tội gì mà công nữa.

Tôn Hành Giả nói:

- Người chẳng công thì thôi, ta cũng không ép, ngay giờ cho ta đánh hai chục thì thôi.

Bát Giới le lưỡi rồi nói rằng:

- Cây gậy tang của anh nặng quá, nếu đánh tôi hai chục, thì cũng như thân thể ông này.

Tôn Hành Giả nói:

- Muốn khỏi đòn thì công.

Bát Giới vác tử thi nhảy khỏi vườn huê.

Tôn Hành Giả nổi trận đông đồng bay tới Bửu Lâm Tự.

Bát Giới tức mình quá, nghĩ thầm rằng:

- Con khỉ gạt mình cực quá, để về trước mặt thầy mình sẽ kếm điều trả đũa.

Nói rồi công thân về bỏ trước hàng ba, vào kêu thầy mà nói rằng:

- Sư phụ ra trước hàng ba mà coi.

Tam Tạng hỏi:

- Cõi giống chi đó?

Bát Giới thưa rằng:

- Tôn Hành Giả bảo tôi công thầy ông ngoại nó về đó, thầy ra xem thử thể nào.

Tam Tạng với Sa Tăng đồng mở cửa ra xem, thấy tử thi như sống, Tam Tạng buồn bực than rằng:

- Thương hại thay không biết bệ hạ đời trước cừ oán chi với yêu quái, nên nay bị nó giết oan, bỏ vợ bỏ con, nội trào đều không biết.

Nói rồi rơi nước mắt.

Bát Giới cười rằng:

- Không phải tổ phụ chi của thầy, mà khóc kể dữ vậy!

Tam Tạng nói:

- Đồ Đệ ôi! Hễ người tu niệm thì lạt lòng. Thấy việc thảm không thương sao đặng, người mở miệng mà cười lớn thiệt là không có lương tâm.

Bát Giới nói:

- Nếu tôi không có lương tâm, thì chẳng chịu vớt thầy và công, bởi anh tôi nói có phép cứu sống lại, nên tôi mới thỉnh về chùa.

Vừa nói và rảy tai văng nước ướt mình Tam Tạng.

Khi ấy Tam Tạng nói với Tôn Hành Giả rằng:

- Người có phép cứu đặng một mạng, hơn lập bảy kiếng chùa, dầu thỉnh kinh công đức cũng không bằng cứu mạng.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy khéo nghe lời thằng điên nói bậy. Phàm con người chết 49 ngày trở lại, thì đã đi đầu thai, nay người chết đã ba năm, tôi cứu làm sao cho đặng!

Tam Tạng nghe nói hơi ôi!

Bát Giới nổi giận nói rằng:

- Ấy là lời nói gạt thầy, sao lại cứu không đặng, thầy cứ niệm chú, chùng nào tử thi sống lại thì thôi.

Tam Tạng y lời, Tôn Hành Giả nhưc đầu lòi con mắt.

<div class='story_chapter'></div>

Khi Tôn Hành Giả nhúc đầu chịu không nổi liền năn nỉ rằng:

- Thầy ôi! Xin đừng niệm nữa, để tôi chạy thuốc.

Tam Tạng hỏi:

- Đi kiếm ở đâu bây giờ?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Trừ ra xuống Diên vương, mà lấy hồn vía.

Bát Giới nói:

- Thưa thầy, đừng nghe lời ấy, bởi sư huynh có nói trước với tôi rằng: Chẳng cần xuống Âm ti, ở trên dương gian cũng có thuốc.

Tam Tạng ngỡ thiết, liền niệm chú, Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy đừng niệm nữa, để tôi kiếm thuốc trên dương gian.

Bát Giới thưa rằng:

- Xin thầy niệm hoài anh tôi phải phục.

Tôn Hành Giả nổi giận mắng rằng:

- Mì là súc vật, sao quyết hại ta.

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Tại anh hay khuấy tôi, nên tôi phải khuấy lại.

Tam Tạng hỏi:

- Dương gian có thuốc chi mà cứu đặng.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Nay tôi đi tìm ông Thái Thượng xin một viên thuốc hườn hồn thì cứu vua Ô Kê mới sống.

Tam Tạng mừng rỡ hối đi.

Tôn Hành Giả nói:

- Bây giờ đã hết canh ba, tôi vừa khừ vừa hồi chắc sáng trắng đi về mới tới, nếu để cái thầy nằm tro tro như vậy, e mất thể diện người sang, phải có ai ngồi khóc cầm chừng mới đặng.

Bát Giới nói:

- Thôi anh đừng nói dài vấn chi hết, phần tôi khóc chớ ai, anh cứ việc để tôi lo việc khóc.

Tôn Hành Giả nói:

- Người khóc thử cho ta coi thử thế nào.

Bát Giới dụi con mắt khóc om sòm.

Tam Tạng thấy vậy động lòng, cũng sa nước mắt.

Tôn Hành Giả cười lớn nói rằng:

- Khóc như vậy là phải cách lắm, nếu ngừng nghỉ thì ta đánh hai chục hèo.

Bát Giới nói:

- Thì anh hãy đi cho mau, chớ tôi có tánh khóc dai, và khóc và la hai ba ngày mới nín.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lên mây, thẳng đến cung Đâu Suất, gặp Thái Thượng đương nấu thuốc trong lò.

Thái Thượng lão quân liếc thấy Hành Giả, liền dặn học trò rằng:

- Chúng bây phải giữ gìn, có thằng ăn trộm thuốc rình mò đó.

Tôn Hành Giả nghe nói, bước tới bái và cười rằng:

- Tôi bây giờ đã giải nghệ.

Thái Thượng hỏi:

- Sao người không bảo hộ Tam Tạng, lòng ngay vào lò thuốc làm chi?

Tôn Hành Giả thuật chuyện vua nước Ô Kê, rồi thưa rằng:

- Bởi có ấy nên tôi cầu Đạo tổ từ bi, cho một ngàn hườn thuốc hườn hồn, cứu người làm phước.

Thái Thượng đáp rằng:

- Con khỉ bất thông, nói nhiều lời phi lý. Thuốc hườn hồn đâu tới một ngàn hột, xin mà ăn trù cơm hay sao?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không cho nhiều thì cho ít, chừng một trăm mấy viên cũng nên.

Thái Thượng nói:

- Không có, đi đi cho mau.

Tôn Hành Giả quay quả bước ra, Thái Thượng ngẫm nghĩ rằng:

- Không xong không xong! Con khỉ này khó chịu lắm, lẽ nào mới đuổi mà đi liền, chắc nó cũng lừa đảo làm mưu lộng chi đây, hễ nào cũng ăn cắp cho đặng, chi bằng kêu nó lại, cho một hột thì khỏi lo.

Nghĩ rồi chạy theo kêu lớn rằng:

- Ngô Không trở lại đây, ta cho một viên thuốc.

Tôn Hành Giả trở lại nói rằng:

- Lão tổ biết cái tánh của tôi, nên mới cho trước, bằng không e mất hết cả bầu.

Thái Thượng cho một hột hườn hồn đơn, Tôn Hành Giả tạ ơn rồi lui gót.

Nói về Bát Giới đương khóc kể có oai, xảy nghe tiếng kêu thầy, Tam Tạng nói:

- Tôn Hành Giả về đó, chẳng hay có thuốc hay chẳng?

Tôn Hành Giả nói:

- Có có.

Liên kêu Bát Giới mà nói rằng:

- Sư đệ đi dậy chỗ, bây giờ còn kể lẽ làm chi, có khóc dai thì đi kiếm chỗ khác mà khóc.

Nói rồi biểu Sa Tăng múc nước.

Tôn Hành Giả cạy răng vua Ô Kê bỏ hột thuốc vào miệng, đổ nước mà thổi vô, một giờ nghe trong bụng vua Ô Kê sôi rầm rầm chuyển động. Ngặt tay chơn dỏ không lên.

Tam Tạng nói:

- Người đút hơi đã ba năm; nguơn khí lâu phục lắm, nếu không có người thổi vào, thì tỉnh sao đặng.

Bát Giới nghe nói muốn lại thổi vô miệng một hơi.

Tam Tạng kéo lại nói rằng:

- Miệng nguoi ăn tạp hồi nhỏ, khí thanh không bằng miệng Ngô Không.

Tôn Hành Giả lại ngậm miệng vua Ô Kê, thổi một hơi rất mạnh, vua Ô Kê bắt hơi thở đặng, chờ dậy quỳ lạy thưa rằng:

- Sư phụ ôi:

Hôm trước hồn ma quỷ trước điện,

Bữa nay phách quế nhập vào thân.

Tam Tạng liền đỡ dậy mời ngồi.

Khi ấy các sãi mới dọn cơm sớm mai, thấy Hoàng đế ai ai cũng kính hãi.

Tôn Hành Giả nhảy ra nói rằng:

- Các hòa thượng đừng có nghi ngại chi hết, ngài là chúa nước này, bởi bị yêu giết chết đã lâu,

lão Tôn mới cứu sống lại, nay đem vào thành cho rõ chánh tà, các sãi hãy dọn cơm chay thiết đãi.

Mấy hòa thượng y lời.

Cơm nước xong xả, Tôn Hành Giả bảo vua Ô Kê thay đổi áo xiêm, mượn đồ thầy chùa mà bận.

Vua Ô Kê cũng vung lời.

Tôn Hành Giả xem thấy cười rằng:

- Bệ Hạ ăn mặc như vậy, mà đi theo chúng tôi, chẳng là nhẹ thể lắm?

Vua Ô Kê quỳ thưa rằng:

- Su phụ cứu tôi, ơn như cha mẹ, tôi xin cầm roi theo hầu hạ, cho đến Tây Phương. Tôn Hành Giả nói:

- Tôi chẳng muốn Bệ Hạ đi Tây Phương làm chi, miễn đi về thành bắt yêu, cho Bệ Hạ làm Hoàng đế, còn chúng tôi đi Tây Phương, nghĩa là ai lo phận nấy.

Nói rồi đồng ra đi, 500 sãi lạy rồi, theo đưa đón, kẻ thổi kèn người đánh trống, theo khỏi cửa non.

Tôn Hành Giả nói:

- Các người chẳng nên làm như vậy, e lậu sự khó lòng. Hãy về giặt rửa phơi phong y phục của bệ hạ, hoặc mai chiều đem dung mà lãnh thưởng thì xong hơn.

Các sãi vung lời trở lại.

Nói về các vị đi tới thành nước Ô Kê thì chưaặng nửa ngày, năm người vào trước ngọc môn. Tam Tạng nói với Hoàng môn quan rằng:

- Chúng tôi vung chỉ Đại Đường hoàng đế, qua Tây Phương thỉnh kinh. Nay đến đây trình điệp xin ghi,ặng qua nước khác, xin đại nhơn vào tâu lại làm ơn.

Hoàng môn quan vào tâu lại, vua giả truyền đòi năm thầy vào đền.

Tôn Hành Giả dắt Tam Tạng vào đứng sừng trước sân châu, không chịu quỳ lạy.

Bá quan văn võ lấy làm lạ, nói nhỏ với nhau rằng:

- Sãi quê mùa không biết lễ nghi, dám cả gan chặng lạy!

Xảy nghe vua giả phán hỏi rằng:

- Hòa Thượng ở đâu đến đây?

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Ta ở Nam Thiện bộ châu, vung lệnh vua Đại Đường, qua Tây Phương thỉnh kinh với phật sống tại chùa Lô Âm, nay mới đến đây trình điệp.

Vua giả xem điệp rồi phán hỏi rằng:

- Trong điệp nói có bốn thầy trò, sao bây giờ dư một người ấy, tên họ là chi, xứ sở ở đâu, có điệp phái hay chưa, lên đây khai cho rõ?

Vua Ô Kê kinh hãi, nói nhỏ với Hành Giả rằng:

- Sư phụ ôi!K hai làm sao xin dạy?

Tôn Hành Giả thấy vua run lập cập, liền nắm tay mà nói rằng:

- Người đừng kinh hãi, để ta khai thế cho.

Nói rồi bước tới nói lớn tiếng rằng:

- Bệ Hạ ơi!Đạo sĩ ấy đã điếc và câm, khai làm sao đặng, sự tích tôi rõ hết, xin khai thế thì tiện hơn.

Vua giả phán rằng:

- Phải cứ thiệt khai ngay, bằng nói trớ trêu thì có tội!

Tôn Hành Giả ca rằng:

Người này câm, ngọng, thêm ngây điếc,

Où tại xứ này ai cũng biết.

Bị gã Toàn Chơn xuống xô hào.

Giả hình Hoàng đế dành cung khuyết,

Ba năm thủy ách rẻ quân thần,

Một hột kim đơn tươi khí huyết,

Đem tới đền vua rõ chánh tà,

Ta quyết giúp vua trừ yêu nghiệt.

Vua giả nghe ca, thất kinh hồn vía, hổ thẹn mười phần, liền giựt cây đao của quan Trấn điện tướng quân, rồi đằng vân bay mất.

Khi ấy Sa Tăng tức mình, hét tợn sấm, còn Trư Bát Giới mắng rằng:

- Cũng tại thói con khỉ không chịu làm tề, nói lậu cho yêu quái trốn đi, bây giờ biết nó đâu mà kiếm?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đừng có nói rầy xóm, hãy kêu Thái Tử ra lạy cha, Hoàng Hậu ra mừng chồng, bá quan đồng châu chúa, Bệ Hạ lên ngôi như cũ, rồi ta sẽ bắt yêu, nó chạy ngỗ nào cho khỏi!

Nội triều đồng y lời.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lên mây xem cùng bốn phía, thấy con yêu chạy qua hướng Đông Bắc.

Tôn Hành Giả rượt theo hét rằng:

- Yêu quái chạy đâu cho khỏi, có Lão Tôn đến đây.

Con yêu ấy cầm đao day lại nói rằng:

- Tôn Hành Giả thiệt tệ lắm, ta chiếm ngôi vua của người khác, cũng không can phạm đến người, sao gánh chuyện đời như vậy?

Tôn Hành Giả cười hả hả nói rằng:

- Bộ mặt yêu lớn mặt, muốn làm Hoàng đế.

Nói rồi giơ thiết băng đập liền, yêu quái đưa đao ra đỡ, con yêu đánh một hồi không lại, liền chạy vào đền, hóa ra thầy Tam Tạng.

Còn Tôn Hành Giả chạy về, giả thiết băng muốn đánh.

Giả Tam Tạng nói:

- Sao đồ đệ đánh thầy!

Tôn Hành Giả giả thiết băng muốn đập Tam Tạng, Tam Tạng cũng nói như vậy, Tôn Hành Giả không biết ai là thiệt, ai là giả, liền hỏi Sa Tăng, Bát Giới rằng:

- Ai là thầy, ai là yêu quái?

Bát Giới nói:

- Anh đánh với nó trên thình không, chúng tôi ngó theo mãi, sau day lại thấy hai thầy đứng một cặp, biết ai là giả chơn.

Tôn Hành Giả niệm chú thân Du thân bảo rằng:

- Ta cậy chư thân biết ai thiệt thầy ta thì đem lên điện.

Nói vừa dứt tiếng, Tam Tạng giả đã lên rồi.

Tôn Hành Giả giơ thiết băng đập Tam Tạng.

Du thân đỡ và nói rằng:

- Yêu quái biết đằng vân, nên nghe vái liền bay lên trước.

Tôn Hành Giả nổi giận, cầm thiết băng nhảy lên, yêu quái nhảy xuống níu Tam Tạng vây tròn, coi không biết chơn giả.

Tôn Hành Giả tức mình trợn mắt ngồi đứng không yên.

Bát Giới thấy bộ lao chao, cười hoài cười hỷ, Tôn Hành Giả nổi giận hỏi rằng: - Thằng điên, vui lắm hay sao mà cười dữ vậy?

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Anh nói tôi điên, mà anh lại điên hơn nữa, sao anh không chịu nhức đầu biểu niệm chú cần cô; thì biết ai chơn giả, tôi níu một người, Sa Tăng níu một người, yêu quái chạy đâu cho khỏi.

Tôn Hành Giả khen phải, liền bảo Tam Tạng niệm chú cần cô.

Tam Tạng niệm liền, Tôn Hành Giả nhức đầu như bữa, Tôn Hành Giả bảo thôi niệm, rồi hỏi thầy kia niệm chú cần cô.

Tam Tạng giả niệm lâm thâm Tôn Hành Giả không ngứa chút nào hết, Sa Tăng thấy vậy nắm tay, Bát Giới nói:

- Không biết niệm chú cần cô là yêu quái.

Nói rồi lấy cào cỏ đập liền.

Yêu quái kinh hãi xô Sa Tăng mà nhảy lên mây, Bát Giới Sa Tăng đều theo đánh. Tôn Hành Giả thấy ba người hỗn chiến, thì cười mà nói rằng:

- Yêu quái chạy ta như gà chạy mặt, nếu trợ chiến thì nó trốn đi. Chi bằng lên bay lên cao, ở trên đánh xuống. Tính rồi liền nhảy lên cao thấy ba người đồng lực.

Tôn Hành Giả muốn đập cho rồi.

Xảy nghe có tiếng kêu lớn rằng:

- Tôn ngô khôngkhoan đánh đã.

Tôn hành giả ngó người lại, coi thấy Văn Thù Bồ Tát, Tôn Hành Giả bái và hỏi rằng: - Chẳng hay Bồ Tát đi đâu?

Văn Thù nói:

- Ta đến bắt con yêu quái cho người.

Nói rồi lấy kiếng chiếu yêu soi nó.

Tôn Hành Giả dòm thấy trong mặt kiếng hiện hình sư tử lông xanh.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Ấy là con sư tử của Bồ Tát cười, sao xuống thế thành tinh?

Văn Thù nói:

- Chẳng phải nó trốn ta, thiệt là vung lệnh Phật mà xuống thế, bởi năm trước vua Ô Kê làm lành hay bố thí, nên Phật Tổ sai ta giả thầy chùa độ về Tây Phương, ta hỏi thử ít lời, vua Ô Kê nói không đặng, tức thì nổi giận, truyền trói tra tấn nước ba ngày đêm, bởi có ấy nên Phật Tổ sai Thanh Sư xô xuống giếng ba năm mà trừ tội ấy, nay đã mãn hạn, các người mới đặng thành công.

Tôn Hành Giả ngó lại thấy con yêu ấy đã đứng sững như chết rồi. Bát Giới, Sa Tăng cũng hầu

mà nghe chuyện.

Khi ấy Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Tuy là trả cừu tư cũng phải, song phạm nhằm Hoàng Hậu, mất cách lịch sự rất nhiều.

Văn Thù nói:

- Nó chẳng hề phạm đến cung ngại có đâu động đến Hoàng Hậu, bởi nó là sư tử thiện thú nay, Bát Giới nghe nói, chưa lấy làm tin, liền lại bên con yêu sư tử. Bởi thấy nó đứng chết cứng, nên mới dám rờ.

Bát Giới làm trây rờ thử, rồi cười ngất nói rằng:

- Thiệt là có tiếng không có miếng, chẳng say rượu cũng mang tiếng mang bầu!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Vậy thôi Bồ Tát thâu nó mà đem về.

Văn Thù nói:

- Súc sanh chưa hiện nguyên hình lại, còn đợi chùng nào?

Con yêu quái ấy hiện hình sư tử.

Văn Thù lên cõi về Ngũ Đài Sơn.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy ba anh em Hành Giả vào đền, chúa tôi đồng quỳ lạy nghinh tiếp, Tôn Hành Giả thuật chuyện Văn Thù bồ tát thân sư tử, vân vân, chúa tôi đều kinh hồn, lặng thinh không tạ ơn Bồ Tát, Chúa tôi đương mừng rỡ, xẩy thấy Hoàng môn quan vào tâu rằng:

- Có bốn ông hòa thượng đến ngoài.

Vua Ô Kê truyền chỉ mới vào, coi lại là sai ở chùa Bửu lâm đem dung áo mao đai giày đồ gởi, Tôn Hành Giả mừng rỡ, truyền dung cho Hoàng đế mặc vào, Bảo Tái tử lấy Ngọc khuê dung ra, đặt châu chực tung hô như mời.

Vua Ô Kê quỳ lạy khóc rằng:

- Tôi chết đã ba năm, nhờ ơn thầy cứu sống, tôi tình nguyện không làm vua nữa, dắt vợ con ra ngoài thành, xin chọn một vị sư phụ nào trị nước!

Tam Tạng nói:

- Chúng tôi là người tu hành, lẽ nào trị nước?

Vua Ô Kê nói:

- Xin sư phụ đừng nói khiêm, bởi đức thầy lớn lắm, đã làm thầy hết thầy, thì trị nước có dư.

Tam Tạng không chịu, chí dốc thỉnh kinh mà thôi.

Vua Ô Kê thấy Tam Tạng từ chối hoài, liền thỉnh Tôn Hành Giả, Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chẳng nói giấu chi các ông, nếu tôi muốn làm Hoàng đế, thì lên ngôi thiên tử đã lâu, bởi làm hòa thượng quen rồi, tật làm biếng càng ngày càng ớn, nếu làm vua mất công đội mao thất đai, rộn ràng nức nội, phải thức khuya dậy sớm, không đặt ngủ ngày, nghe báo có giặc thì lo, thấy dân mất mùa cũng sợ! Vậ thì ở đâu quen đó, nghề nào ưa nghề nấy mà thôi. Bệ Hạ làm vua, còn chúng tôi làm hòa thượng.

Bát Giới, Sa Tăng nghe nói đồng khen phải.

Khi ấy vua Ô Kê hết phép, túng phải mặc đồ vua lên ngai bá quan văn võ đồng tung hô chúc lạy, vua Ô Kê phán rằng:

- Trẫm nay lên ngôi cũ, thiệt nhờ ơn đức bốn thầy, vậy thì truyền thợ khéo vẽ chon dung đặt quả nhon thờ phượng, trẫm sẽ đem châu báu vàng ngọc, xin Bệ Hạ đội điệp thông hành mà thôi.

Vua Ô Kê phải y lời.

Rồi truyền chỉ phong tặng chùa Bửu lâm, và các sai dung y phục, ân xá tù tội cho thiên hạ.

Khi ấy ăn tiệc xong rồi, bốn thầy trò từ giả, vua Ô Kê cảm không đặt, chẳng biết làm sao,

truyền lấy xe loan mời Tam Tạng lên ngôi, vua Ô Kê và Hoàng Hậu Đông cung đẩy xe ra một đỏi.

Bá quan thấy vậy, đưa tiếp khỏi thành, hai đàng già từ kẻ lui người tới.

Nói về bốn thầy trò đi tới mãn tháng chín, hết thu qua đông.

Tam Tạng thấy một hòn núi cao chón chở, thất kinh kêu Hành Giả nói rằng:

- Đồ đệ ơi! Núi cao chắc có yêu tinh, đồ đệ phải coi chừng cho lắm.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Có tôi bảo hộ, thầy còn nghi sợ làm chi, hãy cứ việc đi mãi.

Tam Tạng nghe lời giục ngựa lên núi một hồi, Tôn Hành Giả thấy một đạo hồng quang như lửa, ở trong hang đá chiếu đỏ mây.

Tôn Hành Giả kinh hãi ôm ngang Tam Tạng đem xuống ngựa, kêu Sa Tăng, Bát Giới biểu đưa binh khí gì giữ xung quanh, vì có yêu tinh gần tới, Sa Tăng, Bát Giới nghe lời.

Nói về con yêu ấy là Hồng Hải Nhi, xưng hiệu Thánh Anh đại vương, ở Hỏa vân động, con trai của Ngưu Ma Vương và La Sát.

Khi ấy Hồng Hải ở trên mây ngó xuống nói rằng:

- Bấy lâu ta nghe Thiên Tử đầu thai làm Đường Tăng, nếu ăn thịt là trường thọ, nên ta ngóng trông đôi bữa, chờ đợi từ ngày, không dè bữa nay gặp mặt, chắc là hòa thượng trắng và mập ngồi trên ngựa hồi này, bị ba sãi xấu mới bảo hộ xung quanh, không biết hòa thượng nào biết có ta nên giữ trước! Như vậy thì hết kẻ ăn thịt Đường Tăng!

Nói rồi nghĩ rằng:

- Thế làm hồn thì nó giữ già, chắc bắt không được, chờ làm êm thì có thể lại gần, sẽ thừa cơ mà bắt nó.

Tính rồi liền xuống núi, chặn đầu chừng 3 dặm, hóa ra thành nhỏ tuổi, trần truồng bị trói trên cây, và khóc và la, kêu người cứu mạng làm phước.

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy mây đỏ đã tan hết, liền mời thầy lên ngựa mà đi, Tam Tạng nói:

- Ngươi mới nói có yêu quái, sao lại biểu ta đi?

Tôn Hành Giả thưa:

- Bởi tôi thấy hơi đỏ như lửa, ở dưới núi mà xẹt lên mây, nên biết có yêu quái, nay hơi ấy tan hết, thì yêu quái đã đi xa rồi, tôi chắc nó là yêu quái đi đường, không can chi mà sợ. Vậy xin thầy lên ngựa mà đi.

Bát Giới cười rằng:

- Yêu tinh cũng có đi đường?

Tôn Hành Giả nói:

- Người thiết chưa hiểu sự ấy, nếu có động nào làm yến tiệc, thì nó mời yêu tinh các nơi phó hội, nên yêu ấy có ý đi ăn tiệc, chẳng tìm tâm bắt người, ấy là yêu tinh đi đường, sao gọi là không có?

Tam Tạng nghe nói, bán tinh bán nghi, liền lên yên giục ngựa.

Đi một hồi nghe tiếng kêu:

- Cứu tôi làm phước!

Tam Tạng kinh hãi hỏi rằng:

- Đồ đệ ơi! Ai ở giữa hòn núi mà kêu vang?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng hỏi làm chi, cứ đường ngay mà đi mãi!

Tam Tạng y lời đi một hồi, nghe càng gần lắm!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, tiếng kêu nghe rõ ràng, chắc là người mắc nạn cũng nên cứu người làm phước, chớ khá bỏ qua.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Bữa nay xin thầy dẹp đỡ hai chữ làm phước lại, hỏi điềm lành không có, còn điềm dữ rất nhiều, hễ thương người thì hại mình, hay làm ơn mắc oán. Xin chuyện đâu bỏ đó, đừng nghe đừng hỏi làm chi.

Tam Tạng y lời không hỏi nữa.

Nói về Hồng Hải la càng ngày càng lớn.

Tôn Hành Giả nổi giận nghĩ rằng:

- Không biết con yêu này ở đâu, mà kêu hoài kêu hủy! Để ta làm phép mẹo dậu tinh cho cách bức nhau đừng thấy mặt mới đặng.

Nghĩ rồi đứng dừng lại, làm phép thâm đường, đưa mấy thầy trò qua bên kia núi, té ra con yêu ở phía sau lưng.

Khi ấy Hồng Hải kêu hoài không đặng, lấy làm lạ nói rằng:

- Mình đón đường cách có ba dặm, sao đi lâu tới vậy kia, có khi đi vòng qua chót núi thì phải". Nói rồi đằng vân lên coi nữa.

Tôn Hành Giả ngó lên thấy, liền bồng Tam Tạng để xuống, kêu Sa Tăng Bát Giới nói rằng:

- Yêu tinh tới nữa, phải bảo hộ như khi nãy mới an.

Sa Tăng Bát Giới đều đưa khí giới mà vây phủ.

Khi ấy Hồng Hải ở trên mây xem thấy khen rằng:

- Hòa Thượng nào có tài thiết, biết trước mà giữ gìn, nếu bắt khôngặng người ấy thì hết trông ăn thịt Đường Tăng.

Nói rồi bay xuống, hóa ra con nít bảy tuổi, tay chân bị trói trên cây như khi trước, song bây giờ đón đường gần lắm, cách chừng một dặm mà thôi, cũng kêu la như trước.

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy khí yêu đã tan, liền thỉnh thầy lên ngựa.

Tam Tạng trách rằng:

- Người nói có yêu quái tới, sao lại biểu ta đi?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Cũng là yêu quái đi đường, không dám làm hỗn.

Tam Tạng nổi giận mắng rằng:

- Con khỉ này cứ gạt ta mãi, khi lên núi lại nói có yêu tinh, ba hồi dọa ta nói có yêu có yêu, kéo đũa xuống ngựa, giây phút lại biểu lên yên, cứ nhát ta như vậy, lại kéo lên kéo xuống mãi, rủi gãy tay gãy cổ, thì mới làm sao?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng giận, dầu gãy tay gãy chon còn trịặng, rủi lầm yêu quái biết làm sao?

Tam Tạng giận muốn niệm chú cắn cô.

Sa Tăng theo khuyên giải, Tam Tạng mới lên yên giục ngựa.

Xảy nghe tiếng kêu rằng:

- Thầy ôi!C úu tôi với!C úu tôi với!

Tam Tạng ngó thấy đũa nhỏ trần truồng, bị treo tay chon trên đại thọ.

Tam Tạng gò cương lại mắng Hành Giả rằng:

- Con khỉ này làm biếng quá, ta nghe rõ ràng, tiếng người kêu cứu, nó một hai cứ nói là yêu, bây giờ người coi, phải là người ta bị treo trên cây đại thọ, nào yêu quái ở đâu?

Tôn Hành Giả thấy thầy đương giận, không dám trả lời.

Tam Tạng cầm roi ngựa chỉ thẳng nhỏ mà hỏi rằng:

- Người là con nhà ai? Vì có nào mà bị trói tại đó?

Hồng Hải nghe nói liền khóc rằng:

- Thầy ôi, phía bên Tây núi này có một cái suối Khô Tòng, dựa suối ấy có một xóm lớn, nguyên

trước ông nội tôi là Hồng Bá Vạn, tuổi già đã qua đời, để sự sản cho cha tôi là Hồng Thập Vân bởi cha tôi đã đành khách khứa, cho vay khắp nơi, bị quân hoang lường gạt, không trả vốn lời, cha tôi tức mình thề chẳng cho vay nữa, bởi có ấy nên quân hoang vay hỏi không đặng, vậy đoàn ăn cướp hàng ngày giết cha tôi, bắt mẹ tôi về làm yếm trại phu nhơn chi đó, lấy của sạch tron. Khi ấy mẹ tôi ôm tôi trong lòng mà khóc, chúng nó hối đi theo, mẹ tôi bỗng tới đây, lữ ăn cướp bảo giết tôi cho rảnh, mẹ tôi năn nỉ lắm, nó mới trói tôi tại đây, rồi dẫn mẹ tôi đi mất. Thương hại, tôi bị trói ba ngày đêm mà không thấy một người qua lại, chắc là chết đói trong rừng, chẳng ngờ nhờ phước ông bà, mới gặp thầy đi tới, xin thầy làm phước cứu tôi về nhà tôi sẽ bán mình mà đền ơn cứu tử.

Tam Tạng bảo Bát Giới mở xuống.

Bát Giới cũng nghe lời, Tôn Hành Giả cản lại nạt rằng:

- Yêu quái ta có biết mặt người ở núi này, đừng giả hình mà gạt chúng, nếu nội nhà mi đã tuyệt, bây giờ giao mi cho ai? Người lấy chi mà tạ ơn, ấy lời nói trở trêu mà té mới!

Hồng Hải làm bộ sợ run và khóc và năn nỉ rằng:

- Thầy ôi! Tuy cha mẹ tôi không còn, gia tài cũng hết. Song ruộng đất còn nhiều, ông ngoại tôi ở phía Nam, cô tôi ở phía Bắc, còn đầu suối có Lý Bử là dưỡng tôi, trong rừng ấy có bác tôi là Hồng Tam, tại ấy cũng nhiều người quen lớn nữa. Nếu sư phụ cứu tôi về đó, tức thì bán ruộng đất đền ơn.

Bát Giới nói:

- Anh hạch hỏi làm chi, đứa con nít bây lớn nó nói cũng phải, cứu nó cho rồi.

Vừa nói vừa cắt dây cho nó, đem Hồng Hải xuống đất nó liền khóc mà lạy thầy.

Khi ấy Tam Tạng thấy càng thương, bảo lên ngồi trước yên ngựa.

Hồng Hải khóc mà thưa rằng:

- Thầy ôi! Tôi bị trói ba bữa rày, tay chơn đã tê mà cứng, mình mẩy đau rêm, vả lại tôi chưa từng cỡi ngựa, nên chẳng dám ngồi cao.

Tam Tạng nói:

- Thôi Bát Giới cồng giùm một chút.

Hồng Hải lau nước mắt thưa rằng:

- Thầy ôi! Tôi không dám chịu ông ấy cồng, bởi vì lông gáy nhọn như kim, sợ đâm nhâm chảy máu.

Tam Tạng nói:

- Thôi Sa Tăng chịu khó cồng đi.

Hồng Hải lau nước mắt thưa rằng:

- Tôi bị ăn cướp hành hung, bây giờ nghĩ còn sợ! Nay thầy này mặc mảy hung lắm, tôi chẳng

dám gần.

Tam Tạng nói:

- Thôi, Tôn Hành Giả chịu khó cồng một hồi.

Tôn Hành Giả cười hả hả rằng:

- Tôi cồng cho, tôi cồng cho.

Hồng Hải mừng rỡ nói:

- Cảm ơn thầy vui vẻ, tôi lấy làm bằng lòng.

Tôn Hành Giả kê vai cồng thử, nặng không tới bốn cân.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Mi là yêu quái, nay tới số rồi, cả gan cọt ta, tưởng ta không biết cội rễ.

Hồng Hải thưa rằng:

- Tôi là con nhà lương thiện, rủi mắc nạn mới đến nước này, sao sư phụ không thương, kêu tôi là yêu quái.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu mi không phải là yêu, sao mình nhẹ như giấy?

Hồng Hải nói:

- Tại tôi nhỏ xương nên ít nặng.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi ta cũng rán cồng ngươi, song mắc đi tiểu, đại chi chi, thì phải nói cho ta hay trước.

Nói rồi liền cồng đi theo thầy, tuy ngoài miệng nói xuôi, chớ trong lòng giận lắm, quyết lừa thế vật chết mới nghe.

Khi ấy Hồng Hải ở trên lưng Hành Giả, biết cố ý vật mình, Hồng Hải liền hớp gió Tây bốn lần thổi trên lưng Hành Giả.

Tôn Hành Giả nghe sau lưng ước nặng ngàn cân liền cười rằng:

- Con ôi! Con làm phép nặng, mà đê cha cho nhẹ ruột phải không?

Hồng Hải nghe hỏi gần, liền xuất hồn lên mây bạc.

Còn Tôn Hành Giả cồng nặng quá, nổi giận vật xuống đá nát thầy.

Tôn Hành Giả giận cùn, xé tát tay chơn quăng dựa lộ.

Hồng Hải ở trên mây ngó thấy, nổi giận nói rằng:

- Hòa Thượng khổ thiết dữ quá, lúc này không bắt Tam Tạng, còn đợi chừng nào. Nói rồi nổi một trận gió, đá chạy cát bay, Bát Giới, Sa Tăng đều cúi đầu nhắm mắt, Tôn Hành Giả biết gió yêu, liền chạy lại giữ thầy mà không kịp, Tam Tạng bị Hồng Hải thỉnh về động.

Khi ấy lặn gió rồi. Tôn Hành Giả lại kêu Bát Giới, Bát Giới chờ dậy nói rằng:

- Anh ôi, gió lớn quá!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Thầy ở đâu?" Bát Giới nói:

- Giông gió ùng ùng, thổi bét con mắt, chúng tôi mãi cúi đầu àm núp, còn thầy mọp trên lưng ngựa rõ ràng, sao bây giờ chẳng thấy ở đây. Không phải là tim bức mà bay mất!

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, bây giờ anh em ở đâu về đó!

Bát Giới nói:

- Phải, phải!

Sa Tăng nghe nói kinh hãi hỏi rằng:

- Anh nói cái gì lạ vậy? Bởi chúng ta nặng tội lắm, nhờ ơn Quan Âm Bồ Tát dạy khuyên, nên đặt tên lại mà tu hành cho giải nghiệp, bảo hộ thầy lạy Phật thỉnh kinh, ngộ đem công trừ tội; bây giờ anh bảo ở đâu về đó, thì chẳng là hữu thủy vô chung, trước cãi lệnh Quan Âm, sau bỏ tình sư phụ, còn chi công quả bấy lâu, chắc bị người sau biếm nhẽ!

Tôn Hành Giả nói:

- Sư đệ nói thông lắm, song sư phụ không nghe lời nói phải, cứ chấp kinh mà chẳng biết tòng quyền; bảo làm phước cho yêu, bằng không thì giận, thấy hết lòng bảo hộ, lại mắng nhiếc ngày ngà, bởi chẳng nghe lời ta, nên khiến ngã lòng như vậy.

Như con yêu hồi nãy, thầy cũng nói là người ta, bắt công lên công xuống, bởi vậy nó mới lại gần, xuất hồn ra hóa gió mà bắt thầy, ta tức mình muốn bỏ đi cho rảnh, song hiền đệ có lòng chung thủy, thì đồng tìm yêu quái mà cứu thầy.

Bát Giới nói:

- Cũng đặng, cũng đặng, kẻ dắt ngựa, người gánh đồ, đi kiếm hết lòng cũng phải đặng

.

Khi ấy ba anh em kiếm hơn bảy chục dặm đường, cũng không thấy Tam Tạng.

Tôn Hành Giả nóng quá, nhảy vọt lên chót núi, hiện ra ba đầu sáu tay, cứ hay tay cầm một cây thiết băng, đụng đầu đập đó, phá núi rầm rầm.

Nói về các vị Sơn Thần, Thổ Địa kinh hãi chạy tới rần rần, mấy ông thần nghèo lắm, áo quần rách rưới lang thang, cũng chạy tới đồng quỳ lạy ra mắt.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Vì có nào Thổ Địa, Sơn Thần đông quá?

Các Thần thưa rằng:

- Núi này gọi là Hiệu Sơn Đầu, cao sáu trăm dặm, cứ mười dặm thì một Sơn Thần mười dặm thì một Thổ Địa, nên cộng ba mươi Sơn Thần và ba mươi Thổ Địa, hết thảy là sáu mươi.

Hôm qua chúng tôi đã hay Đại Thánh đến, ngặt hội tể chưa đủ, nên trễ việc tiếp nghinh, xin thương tình thứ tội.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chẳng hay núi này có hết thảy mất con yêu?

Các Thần thưa rằng:

- Có một con, mà nó hại chúng tôi trùn đầu trùn óc, đến nổi hương tàn khói lạnh áo rách quần hư, chớ chi đặng vài con yêu, thì chúng tôi chết hết.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Con yêu này ở đâu?

Các Thần thưa rằng:

- Nó ở tại động Hỏa Vân, gần Khô Tòng giảng. Thiệt nó, thần thông cao lắm, sai chúng tôi như thể gia đình, bắt đốn cây chụm lửa, hoặc là hầu hạ đêm ngày. Còn lũ tiểu yêu còn xin tiền rằng khác!

Tôn Hành Giả nói:

- Các người ở trên núi, ai cúng mà có tiền?

Các Thần nói:

- Nếu không có thì phải bắt thịt rừng mà dung cho nó, nếu không thì phá miếu đập đồ, báo hại chúng tôi trần ai hết thảy. Xin Đại Thánh trừ nó mà cứu kẻ hiền lành. Tôn Hành Giả hỏi:

- Các người biết gốc con yêu ấy hay không?

Các Thần thưa rằng:

- Tôi nói ra thì Đại Thánh đủ hiểu. Nó là con trai Ngưu Ma Vương, mẹ nó là La Sát (Thiết Phiến Công Chúa), còn tên nó là Hồng Hải (Hồng Hải Nhi), xưng hiệu là Thánh Anh đại vương. Trước kia nó tu tại Hỏa Diệm Sơn ba trăm năm, nên tu luyện đặng tam mục chơn hỏa. Ngưu Ma Vương mới sa nó đến trấn núi này.

Tôn Hành Giả nghe đủ mọi lời, rồi cho Sơn Thần và Thổ Địa về hết.

Khi ấy Tôn Hành Giả, ở trên chót núi nhảy xuống, hiện nguyên hình nói với Sa Tăng Bát Giới rằng:

- Hai em đừng lo sợ, bề nào thầy cũng bình an, vì con yêu này có bà con với Lão Tôn, cha nó là Ngưu Ma Vương, mẹ nó là Thiết Phiến Công Chúa. Còn tên tộc nó là Hồng Hải. Nguyên 500 năm trước Lão Tôn có kết bạn với Ngưu Ma Vương, ta kêu Ngưu Ma Vương bằng anh, thì thằng Hồng Hải kêu ta bằng chú, chắc không lẽ ăn thịt ta?

Bát Giới cười ngát nói rằng:

- Anh ơi! Lời tục nói: Ba năm chẳng tới sân, dầu quen cũng xa lạ, huống chi chuyện này cách 5, 6 trăm năm chẳng hề có thăm viếng chi hết, mà nó chịu nhìn hay sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Dầu nó không nhìn mà kêu bằng chú, chớ lẽ nào dám hại thầy ta, vì cái danh của Lão Tôn, cha nó cũng phải sợ.

Khi ấy ba anh em đi hơn một trăm dặm, tới suối Khô Tòng. Có một cái cầu bắc ngang qua ngọn suối, dựa cầu có một cái động.

Tôn Hành Giả nói:

- Chắc là Hồng Hải Nhi ở đây. Vạy Sa Tăng đem gói đồ vô rừng mà giữ.

Sa Tăng y lời.

Còn Bát Giới và Tôn Hành Giả nhảy qua suối Khô Tòng, lại gần cửa động, thấy có tám chữ lớn như vậy: Hiệu Sơn, Khô tòng Giảng, Hỏa Vân Động.

Còn nhiều tiểu yêu hầu hạ ở trong.

Tôn Hành Giả thấy chúng nó đang múa gươm múa giáo, liền hét lớn rằng:

- Chúng bây, mau vào báo với chúa động, bảo thả thầy ta ra, bằng không thì chết hết cả ổ.

Xảy có tiểu yêu vào báo rằng:

- Có một ông Hòa Thượng mặt tợ Thiên lôi, và một sãi mỗ dài tai lớn, đứng trước cửa động, biểu Đại Vương trả thầy.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Hồng Hải nghe báo cười rằng:

- Hai người ấy là Tôn Hành Giả với Bát Giới. Chúng nó đi kiếm thiết giới chớ phải chơi! Tiểu yêu, bây giờ đẩy năm cái xe ngũ hành góp lại.

Tiểu yêu vung lời.

Khi ấy Bát Giới ngó thấy như vậy, liền nói với Tôn Hành Giả rằng:

- Đại ca, có khi yêu quái nó sợ chúng ta, nên mở cửa kéo xe, chở đồ đi trốn chẳng? Nói vừa dứt tiếng thấy Hồng Hải cầm cây giáo hỏa tiễn dài tám trượng, đầu không đội mào, mình chẳng nịt giáp, chơn chẳng hia giày, nhảy đứng trên xe ra cửa động.

Mặt như dôi phấn, môi tựa thoa son.

Láng nhuộm tóc mây, cong vòng mày nguyệt.

Khi ấy Hồng Hải ra cửa hỏi rằng:

- Ai dám tới đây kêu gọi?

Tôn Hành Giả nói:

- Chú đây chớ ai. Vậy thời cháu trả thầy cho xuôi, đừng để mất nghĩa bà con, sau anh hay bị quở.

Hồng Hải nổi giận nạt rằng:

- Ai bà con với con khỉ già, mà kêu ta bằng cháu?

Tôn Hành Giả nói:

- Bởi cháu không rõ. Chú khi trước là Tề Thiên đại thánh. Và năm người nữa là bảy anh em. Mà chú là thứ bảy. Bởi khi ấy đến đây đã 500 năm dư, nên lớp đó chưa có cháu.

Hồng Hải chẳng hề tin, cầm giáo đâm nhâu.

Tôn Hành Giả đưa thiết băng đỡ, và mắng rằng:

- Tiểu súc sanh, không biết thấp cao, quyết trận này một còn một mất.

Nói rồi đằng vân hỗn chiến hai mươi hiệp cầm đồng.

Còn Bát Giới ở ngoài coi rõ ràng, tuy con yêu không chạy song có một nghề đỡ, chớ đánh chẳng đặng Ngô Không.

Bát Giới đằng vân, giá đình ba đập lại.

Hồng Hải kinh hãi bại tẩu.

Tôn Hành Giả và Bát Giới đuổi theo.

Khi ấy Hồng Hải chạy đến cửa động, giở tay mà đấm mũi mình.

Bát Giới lấy làm lạ, cười ngất nói rằng:

- Thiệt con yêu khùng, không biết hổ thẹn! Thế mi đấm mình cho sặc máu mũi và niệm chú, trong mũi bay ra khói đen, hả miệng phun lửa đỏ. Ban đầu cháy ít, lâu lâu lửa dấy đỏ trời, thấy lửa trong con mắt Hồng Hải bay ra như chớp.

Bát Giới hoảng hốt nói rằng:

- Anh ôi! Lửa dấy từ bễ chạy ngõ nào cho khỏi? Phèn này tôi chắc bị quay.

Nói rồi bỏ Hành Giả cong lưng chạy đại.

Tôn Hành Giả ỷ giỏi, niệm chú tị hỏa và bắt ấn. Lũ vào lửa kiếm con yêu mà đánh. Hồng Hải thấy Tôn Hành Giả gần tới, liền phun lửa tam mụi trong con mắt và miệng mũi tuôn ra.

Tôn Hành Giả bị lửa lòa con mắt, kiếm chẳng đặng yêu. Túng phải quay lại nhảy qua con suối.

Còn Hồng Hải thấy Tôn Hành Giả chạy xa rồi, liền thâu lửa và truyền quân dẹp xe, mà đóng cửa động, lấy làm vui vẻ.

Nói về Tôn Hành Giả qua khỏi suối Khô Tòng. Nghe Bát Giới đương ngồi nói chuyện với Sa Tăng.

Tôn Hành Giả nổi giận, nạt lớn rằng:

- Mi là con heo sợ lửa, bỏ ta mà chạy về đây, thiệt là đồ vô dụng.

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Anh ôi! Lời xưa nói: Chim khôn tránh bẫy tránh dò, người trí lo xa trốn trước. Bởi con yêu ấy không quen thuộc chi với anh, nên nó chẳng nhìn cũng ph ải sao anh còn xung chú kêu cháu làm chi? Nó đã giận phun lửa rần rần, sao anh không chạy theo tôi, hãy còn ở mà đánh liều mạng? Sao chẳng xét mình vô trí, lại chê tôi bất tài?

Tôn Hành Giả hổ người hỏi lảng rằng:

- Ngươi nhắm súc con yêu ấy hơn ta chẳng?

Bát Giới nói:

- Nó dở lắm. Bởi tôi thấy như vậy mới trợ chiến với anh. Không dè nó chạy đổ lửa! Tôn Hành Giả nói:

- Tại người làm phá đám. Phải chi để nó đánh ít hiệp nữa, thì ta bắt sống như chơi.

Khi ấy Sa Tăng thấy hai người cãi lẽ với nhau, thì ngồi dựa cội tòng cười ngất.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Vì có nào mà sư đệ cười khan?

Sa Tăng thưa rằng:

- Tôi nghe hai anh nói như vậy, thì con yếu ấy bất tài; nhờ có lửa mà thắng trận. Sao anh không dùng vật tương khắc mà trị nó, để ngồi cái lầy làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Phải, vậy thì hai người ở đây. Để ta xuống mượn Long Vương biển Đông, phun nước trợ chiến mà bắt nó.

Nói rồi liền đằng vân đi tuốt.

Nói về Đông hải Long Vương Ngao Quảng thấy Tôn ngộ Không đến Thủy Tinh cung thì tiếp đãi tử tế.

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi đến đây cậy ông một việc Nguyên thủy tôi đi tới núi Hiệu Sơn, suối Khô Tòng, bị chúa động Hỏa Vân là Hồng Hải bắt đi. Tôi đánh với nó, bị phun lửa nên thất cơ. Bởi có ấy nên Lão Tôn xuống đây, xin ông làm mưa trợ chiến.

Ngao Quảng nói:

- Sự làm mưa tôi không dám tự chuyên. Phải có chỉ Thượng Đế hiệp với Lôi Công làm sấm, Điện Mẫu làm chớp, Phong Bá nổi gió, Vân Đồng kéo mây thì mưa mới đặng.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta không dùng gió mây sấm chớp, cần ba miếng nước cho tắt lửa mà thôi.

Ngao Quảng nói:

- Như vậy thì đặng. Để với các em tôi, đồng trợ với Đại Thánh một trận, mà cứu Đường Tăng.

Nói rồi cho mời ba em, đồng đi theo Tôn Hành Giả.

Khi tới Khô Tòng giảng, Tôn Hành Giả dặn bốn vị Long Vương rằng:

- Các ông hãy ẩn trên này, để tôi khiêu chiến. Nếu tôi thắng trận, thì các ông đừng trợ lực mất công. Chừng nào nó phun lửa ra, tôi kêu lớn các ông sẽ phun nước.

Bốn vị Long Vương y lời.

Còn Tôn Hành Giả vào rừng thuật chuyện cho Sa Tăng, Bát Giới hay, rồi cấp thiết băng nhảy qua khỏi suối, gần đến cửa động chưa kịp khiêu chiến.

Tiểu yêu biết mặt, liền vào báo rằng:

- Tôn Hành Giả tới nữa.

Hồng Hải nghe báo, cầm giáo lên xe. Ra đến cửa động hỏi rằng:

- Tôn Hành Giả ngươi còn đến đây làm chi nữa?

Tôn Hành Giả nói:

- Đến đây không có chuyện chi lạ, ngươi trả thầy cho ta thì êm.

Hồng Hải nói:

- Con khỉ không biết chuyện đời. Thầy ngươi là đồ uống rượu của ta, lẽ nào chịu trả.

Tôn Hành Giả nổi nóng, đập một thiết băng, Hồng Hải đưa giáo đỡ liền, đánh đặng hai mươi hiệp.

Hồng Hải đánh không lại liền chạy, cũng đấm mũi phun lửa ra.

Tôn Hành Giả ngó ngoái kêu lớn rằng:

- Long Vương ở đâu, sao không thấy mưa xuống?

Bốn vị Long Vương nghe kêu, liền phun nước một lượt. Bởi Tam muội chơn hỏa không phải như lửa thường mà tắt, có nước vào như chế thêm dầu. Mưa lớn chừng nào, thì lửa cháy thêm chừng ấy.

Tôn Hành Giả bắt ấn tị hỏa và niệm chú. Lặn trong lửa kiếm Hồng Hải mà đánh.

Còn Hồng Hải thấy Tôn Hành Giả đi gần tới, liền phun khói vào mặt.

Tôn Hành Giả nước mắt ra đầm dề.

Bởi Tôn Hành Giả khi trước bị lão quân đốt trong lò Bát quái, Tôn Hành Giả chun vào cung Tốn mà trốn lửa, bị khói un con mắt đã vàng, nên từ ấy sắp sau, không sợ lửa mà sợ khói. Bởi có ấy Tôn Hành Giả bị Hồng Hải phun khói vào mặt hai lần, thì nhắm con mắt mà chạy.

Hồng Hải thâm phép vào động.

Tôn Hành Giả cả mình những khói lửa, phần thì ngộp và nóng, nên nhãy xuống suối cho mát.

Chẳng ngờ bị nước rút hơi lửa vào trái tim, hồn liền bỏ xác, nghĩ vậy khá thương.

Khi ấy bốn vị Long Vương thấy vậy kinh hãi thâm mưa và kêu lớn rằng:

- Thiên Bồng nguyên soái và Quyện Liêm tướng quân, đi vớt sư huynh dưới suối cho kiếp!

Bát Giới, Sa Tăng nghe kêu hiệu thánh của mình, biết là Long Vương báo tin cần cấp. Hai người đồng chạy ra mé suối, thấy một người bị gió dập sóng giồi!

Sa Tăng hồ nghi nóng ruột, nhảy đại xuống vớt lên, coi lại thiệt thầy Hành Giả chết queo, cả mình lạnh ngắt.

Sa Tăng ôm thầy khóc kể rằng:

- Sư huynh ôi! Muôn năm đắc đạo đã trường sanh, một phút thất cơ nổng tử. Em thương tiếc biết chừng nào!

- Bát Giới cười rằng:

- Sư đệ khóc làm chi cho uống nước mắt. Thiệt con khỉ giả đồ chết, mà dọa chúng ta. Chớ nó có thất thập nhị huyền công, đời nào chết thiệt. Người hãy nắm cặp giò, kéo ra cho ngay thẳng, đừng ta làm phép cho mà coi.

Sa Tăng vung lời, nắm cẳng Hành Giả kéo ngay ra, Bát Giới kéo tay cho giãn gân cốt, rồi đỡ ngồi dậy dựa vào đầu gối mình, sửa chung xếp bằng ngay thẳng.

Sa Tăng đỡ Hành Giả, còn Bát Giới chà hai bàn tay lại cho nóng háp mặt mày và bụng dạ cho Ngộ Không, vừa chà vừa mắng một hồi.

Tôn Hành Giả bắt hơi thở được, kêu lớn rằng:

- Thầy ôi!

Sa Tăng động lòng úa nước mắt nói rằng:

- Thầy ôi! Sống ở với thầy đã hết lòng, nay tử khứ sanh lại cũng còn kêu sư phụ! Anh rán tỉnh lại cho mau. Có chúng tôi săn sóc.

Tôn Hành Giả nói:

- Có sư đệ đó sao?

Vừa nói vừa mở mắt ra than rằng:

- Lão Tôn bị rủa ro hết sức!

Nói rồi ngồi dậy ngó lên mây, hỏi lớn rằng:

- Anh em họ Ngao còn đó chăng?

Tứ hải Long Vương nói:

- Chúng tôi còn ở đây chờ đợi.

Tôn Hành Giả nói:

- Cảm ơn các ông chịu nhọc mà rủa không nên việc! Nay xin lui về cung mà nghỉ ngơi, khi khác tôi sẽ mời nữa.

Bốn vị Long Vương vung lời về hết, Sa Tăng vịn Hành Giả về cụm rùng.

Tôn Hành Giả kêu thầy và rơi lụy, Sa Tăng thưa rằng:

- Anh đừng phiền muộn làm chi. Hãy lo kế viện binh, mà cứu sư phụ.

Tôn Hành Giả nói:

- Khi trước Lão Tôn đánh tới Thiên cung, không ai cự lại. Nay con yêu này thân thông hơn ta nữa, biết viện ai bây giờ. Trừ ra thỉnh Quan Âm thì trị nó mới được. Ngặt ta còn bệnh và yếu, nên đành vân không nổi, biết làm sao mà thỉnh Quan Âm! Bát Giới nói:

- Nếu muốn thỉnh ngài cũng không khó, vậy thì anh dặn dò cho kỹ đặng tôi thay mặt đi liền.

Tôn Hành Giả mừng rỡ khen rằng:

- Vậy thì hay lắm! Sư đệ đến Nam Hải làm lễ Quan Âm. Ngài hỏi đi đâu, thì em bạch cho rõ tên yêu và tên động tên núi, xin ngài từ bi xuống bắt nó mà cứu thầy. Bát Giới y lời, đặng vân quan Nam Hải.

Nói về Hồng Hải từ khi thắng Tôn Hành Giả, thì vui cười trong động.

Lại nói với tiểu yêu rằng:

- Tôn Hành Giả bị ta một trận, tuy không chết cũng ngất ngư, chắc nó viện binh báo cứu nữa. Chúng bây hãy mở cửa, đặng ta coi thử nó đi thỉnh ai?

Tiểu yêu y lời mở cửa động. Hồng Hải ra ngoài, đặng vân xem thử, thấy Bát Giới đi qua hướng Nam biết đi viện Quan Âm bỏ tát.

Hồng Hải xuống bảo tiểu yêu rằng:

- Chúng bây lấy cái túi da, thay cái dây rút miệng túi cho chắc, đặng ta bắt Bát Giới bỏ vào túi như Như Ý ấy, hằm cho rục mà đãi chúng bây.

Tiểu yêu vung lời thay dây miệng túi đem ra.

Hồng Hải chặn đầu Bát Giới hiện hình Quan Âm ngồi trên núi.

Bát Giới đi trò tới, ngỡ thiệt Quan Âm, liền đến trước mặt làm lễ rằng:

- Đệ tử là Trư ngộ Năng ra mắt.

Quan Âm giả hỏi:

- Sao ngươi không theo Tam Tạng đến đây có chuyện chi!

Bát Giới bạch rằng:

- Đệ tử đi với thầy tôi đến núi Hiệu Sơn, suối Khô Tòng, động Hỏa Vân, bị Hồng Hải bắt thầy tôi, nên đệ tử với sư huynh đồng đến động đòi thầy. Hồng Hải không chịu trả, anh em tôi đánh với nó bị lửa nên bại tẩu. Sư huynh tôi thỉnh Long Vương trợ thủy, đánh trận thứ nhì, té ra Long Vương mưa kịhông tắt lửa. Bởi có ấy, anh tôi bị thiêu, bịnh đi không nổi, nên sai đệ tử đi cầu Bồ Tát cứu thầy tôi.

Quan Âm giả nói:

- Chúa động Hỏa Vân không hề sát sanh hại mạng. Chắc là tại các ngươi xúc phạm Hồng Hải, ấy là tại Tôn Hành Giả. Nguyên trước Hồng Hải hóa ra con nít, tay chơn bị trói trên cây, cứ kêu cứu mạng. Thầy tôi bảo mở xuống, rồi sai Tôn Hành Giả công một hồi, chẳng ngờ Tôn Hành Giả vật Hồng Hải một cái. Hồng Hải mới nổi gió mà bắt thầy tôi.

Quan Âm giả nói:

- Thôi ngươi đi theo ta đến động Hỏa Vân đặng ta nói giùm cho, chịu lỗi với chủ động mà xin

tha Tam Tạng.

Bát Giới vung lời đi theo Quan Âm giả đằng vân đến cửa động Hỏa Vân.

Quan Âm giả nói với Bát Giới rằng:

- Người đừng nghĩ ngại chi hết, bởi chủ động này quen lớn với ta. Người hãy đi theo mà làm lễ.

Bát Giới vung lời theo vào động, bị tiểu yêu áp lại, bắt Bát Giới bỏ vào túi như ý, rút miệng túi treo lên trên trính.

Khi ấy Hồng Hải hiện hình thiệt nói lớn rằng:

- Trư Bát Giới, người tài năng chi lắm, mà dám bảo hộ Tam Tạng đi Tây Phương? Sao lại thỉnh Quan Âm bắt ta nữa? Người thiệt là con mắt To lắm, mà coi không biết Thánh Anh đại vương. Nay ta cho sắp nhỏ nó hãm người, mà uống rượu một bữa. Bát Giới ở trong túi nghe rõ, nổi giận mắng rằng:

- Bây ở bắt nhơn, làm kế mà bắt ta ăn thịt. Hễ ăn thịt ta, thì bây cũng bị dịch chết hết cả động, không còn một đứa, đừng ham ăn.

Nói về Tôn Hành Giả đương ngồi nói chuyện với Sa Tăng, xảy đâu trận gió mùi tanh, Tôn Hành Giả liền nhảy mũi, khi ấy Tôn Hành Giả đánh tay rồi kinh hãi nói rằng: - --- Không xong, không xong! Trận gió này có điềm chẳng lành, chắc là Bát Giới bị yêu bắt. Vậy thì sư đệ ngồi đây, đừng ta rán đi thám thính.

Sa Tăng thưa rằng:

- Anh hãy còn đau lưng đau mình, sợ đi chẳng nên, em xin thám thính coi thể nào? Tôn Hành Giả nói:

- Rất đổi Bát Giới là lau lách, còn bị nó thay. Huống chhi em tánh chơn chất, xợ lắm mưu trá. Bề nào anh cũng rán sức mới xong.

Nói rồi cắn răng, cầm thiết băng đứng dậy, rán sức nhảy ngang qua suối, lần đến cửa động Hỏa Vân.

Khi ấy tiểu yêu ngó thấy, vào báo rằng:

- Có Tôn Hành Giả đến nữa.

Hồng Hải truyền tiểu yêu ra bắt.

Tôn Hành Giả biết mình còn bệnh không dám đánh, nhịn thua chạy vào bụi rậm trốn đi. Hóa ra gói đồ bỏ giữa lộ.

Tiểu yêu đuổi theo, kiếm không đặng Tôn Hành Giả. Lấy gói đồ về thưa với Hồng Hải rằng:

- Tôn Hành Giả thất kinh chạy mất, bỏ gói đồ lại đây.

Hồng Hải cười rằng:

- Nhảm gói đồ này không đáng bao nhiêu, bỏ dẹp đâu đó cũng đặng.

Tôn Hành Giả thừa dịp vắng người biến mất. Lại nhỏ một sợi lông hóa ra gói đồ bỏ đó. Còn mình biến ra con lân xanh bay lên trên ngạch cửa mà đậu.

Xảy nghe Bát Giới rên, nênt bay khắp nơi đi kiếm.

Đậu ngoài túi Như Ý nghe Bát Giới ở trong túi vừa than thở vừa mắng rằng:

- Thằng chúa yêu dám giả Quan Âm, gạt ta theo đến động mà nói giùm, bắt bỏ vào trong túi. Đã treo hồng đất, lại còn hăm nấu rục mà đái tiểu yêu! Nếu sư huynh ta đến đây, thì:

Cho biết Tề Thiên phép hiền linh,

Ra oai bắt hết lũ yêu tinh.

Miễn là mở túi đem ta xuống,

Đập ít Đinh ba mới phi tình.

Tôn Hành Giả đậu ngoài túi, nghe nói cười thầm rằng:

- Khá khen cho chịu ngọt cả buổi trong túi da, mà hãỵ còn cứng!

Nghĩ rồi đương toan mưu mà cứu Bát Giới kéo tội nghiệp, xảy nghe Hồng Hải hỏi:

- Sáu tên tướng mạnh, đến ta bảo đây!

(Sáu tên tướng mạnh là: Vân Lý Vụ, Vụ Lý Vân, Cấp Như Hỏa, Khoái Như Phong, Hưng Hồng Hiên, Hiên Hồng Hưng, sáu con tinh ấy là cật ruột của Hồng Hải tin cậy lắm mới phong làm Lục kiện tướng).

Khi ấy Lục kiện tướng đồng đến hầu.

Hồng Hải truyền rằng:

- Sáu đứa bây giờ mời Lão đại vương, đến ăn thịt Đường Tăng cho trường thọ.

Lục kiện tướng vung lệnh đi liền, Tôn Hành Giả bay theo khởi động.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Lục kiện tướng đi qua hướng Tây Nam, Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Nó sai thỉnh Lão đại vương ăn thịt thầy ta, chắc Lão đại vương là cha nó, cha nó là Ngưu Ma Vương. Khi trước ta với Ngưu Ma Vương hãy còn làm yêu tinh. Tuy cách xa đã lâu năm, song chẳng quên diện mạo Ngưu Ma Vương, vì đầu trâu nên dễ nhớ. Vậy thì ta giả hình cha nó, coi nó biết hay chẳng?

Nghĩ rồi bay tới trước xa biến hình Ngưu Ma Vương lại nhỏ ít cái lông, làm lũ tiểu yêu săn bắn đàn tràng trước.

Khi ấy Lục kiện tướng đi trò tới, thấy Ngưu Ma Vương giả mà thưa rằng:

- Chúng tôi vung lệnh Thánh Anh đại vương, mời Lão đại vương gia gia qua ăn thịt Đường Tăng cho trường thọ.

Ngưu Ma Vương giả nói:

- Thôi, các người chờ dậy theo ta về nhà, đừng ta thay đổi áo xiêm sẽ qua phó yến. Lục kiện tướng thưa rằng:

- Xin Lão đại vương gia gia đừng trở về làm chi, e khư hồi trễ nải. Bên chúa tôi thiếu chi y mao, xin đi luôn qua động sẽ đổi thay.

Ngưu Ma Vương giả cười rằng:

- Thiệt chúng bây tánh sốt sáng lắm. Thôi ta cũng y lời.

Nói rồi đồng đi theo Lục kiện tướng.

Khi về tới Hỏa Vân động, Cấp như Hỏa, Khoái như Phong chạy vào trước báo rằng:

- Lão đại vương gia gia đã đến.

Hồng Hải mừng rỡ khen rằng:

- Chúng bây giỏi lắm, đi lẹ như tên bay.

Nói rồi truyền nội động kéo cờ gióng trống, đồng nghinh tiếp Ngưu Ma Vương giả đi chăm hãm vào động ngồi trên.

Hồng Hải quỳ lạy ra mắt.

Ngưu Ma Vương giả cho ngồi hỏi rằng:

- Hôm trước con bắt Đường Tăng, người ấy tu hành đã mười đời, không vợ con chi hết. Nếu ăn một miếng thịt nó, thì sống đặng ngàn năm. Bởi có ấy nên con chẳng dám dùng riêng, mời phụ vương đồng hưởng.

Ngưu Ma Vương giả làm bộ hồ hải hỏi rằng:

- Đường Tăng nào đó con?

Hồng Hải thưa rằng:

- Đường Tăng đi thỉnh kinh đó.

Ngưu Ma Vương giả hỏi rằng:

- Phải thầy Tôn Hành Giả hay chăng?

Hồng Hải thưa:

- Phải.

Ngưu Ma Vương giả lắc đầu và khoát tay và nói rằng:

- Đừng có chọc nó, đừng có chọc nó! Bởi con chưa biết lực Tôn Hành Giả, để cha nói cho mà nghe: Cách 500 năm trước, Tôn Hành Giả làm phản Thiên đình, Thượng Đế sai mười vạn thần binh đánh còn không lại, con dám ăn thịt thầy nó hay sao? Mau thả ra cho rảnh nếu con khi ấy nó hay tin ăn thịt thầy nó, nó không thèm đánh con làm chi. Nó lấy thiết băng đập một cái cũng nát núi này, thì con đã nhẹp xương và chết hết cả động, cha già cả rồi lấy ai mà trông cậy a con.

Hồng Hải thưa rằng:

- Sao cha lại sợ chí khí của chúng, mà quên oai phong của mình! Con đánh với Tôn Hành Giả hai trận rồi coi cũng tầm thường lắm. Trận thứ nhứt con đốt nó bại tử. Trận thứ nhì nó viện Long Vương trợ thủy mà tưới không tắt lửa tam mục của con, nó bị thiêu gần chết. Nó sai Bát Giới đi thỉnh Quan Âm. Con giả hình Quan Âm, dắt nó về động, bắt nhốt vào túi treo lên đó. Sớm mai này Tôn Hành Giả đến cửa động, con sai tiểu yêu bắt nó, nó thất kinh chạy bỏ gói đồ. Nên con mời phụ vương đến coi cho biết Đường Tăng, rồi sẽ làm thịt mà uống rượu.

Ngưu Ma Vương giả cười rằng:

- Con ôi! Con nhờ có tam mục hỏa mà thắng Tôn Hành Giả, song nó có thất nhập nhị huyền công, biến hóa vô cùng!

Hồng Hải thưa rằng:

- Dầu nó biến hóa vật chi, con cũng nhìn ra hết thầy. Chắc là nó chẳng dám gói gần động Hỏa Vân đâu.

Ngưu Ma Vương giả nói:

- Con ôi! Nhìn làm sao mà biết cho dạng! Nó có biến ra vật lớn như tây tượng hùm beo làm chi mà biết. Nó biến ra muỗi mòng ong bướm thì con ra sao? Có khi nó hóa ra hình cha, con cũng lầm nữa chớ phải chơi?

Hồng Hải thưa rằng:

- Xin phụ vương đừng lo thái quá! Dầu nó da đồng xương sắt đi nữa, cũng không dám đến gần con.

Ngưu Ma Vương giả nói:

- Như vậy thì con thiệt giỏi trên đời, cụt mới lại nó, nên rước cha ăn thịt Đường Tăng. Ngặt vì bữa nay cha ăn không đặng?

Hồng Hải thưa rằng:

- Sao bữa nay cha ăn không đặng?

Ngưu Ma Vương giả nói:

- Bởi năm nay tuổi cao tác lớn. Nên mẹ con ở nhà khuyên cha cãi ác tòng thiện. Nên cha đã ăn chay.

Hồng Hải thưa rằng:

- Chẳng hay Phụ vương ăn chay trường hay ăn chay thập?

Ngưu Ma Vương giả nói:

- Cha không phải trường chay, cũng không phải thập trai. Ấy là lời trai mỗi tháng kiên bốn bữa.

Hồng Hải thưa rằng:

- Chẳng hay cha cử bốn ngày chi?

Ngưu Ma Vương giả nói:

- Tam tân phùng sơ lục. Nghĩa là mỗi tháng cứ ba ngày canh tân, và bữa mồng sáu. Nay nhằm ngày Tân Dậu nên ăn chay. Để ngày mai cha tắm rửa Đường Tăng, sẽ nấu mà ăn chung một bữa.

Hồng Hải nghĩ thầm rằng:

- Cha mình ăn thịt người từ xưa đến nay, tính đã một ngàn tuổi, lẽ nào bây giờ lại ăn chay. Dầu trì trai một tháng bốn ngày, giải sao hết oan nghiệp!

Nghĩ rồi bước xuống hậu đường, kêu Lục kiện tướng hỏi rằng:

- Chúng bay thỉnh Lão đại vương tại đâu?

Lục kiện tướng thưa rằng:

- Chúng tôi gặp giữa đường năn nỉ thỉnh về lập tức.

Hồng Hải nói:

- Ta thấy chúng bay về mau lắm, nên nghi đi chẳng đến nhà.

Lục kiện tướng thưa rằng:

- Thiệt quả như vậy.

Hồng Hải nói:

- Không xong, không xong, ấy là Lão đại vương giả!

Lục kiện tướng thuật chuyện gặp đi sẵn vân vân.

Rồi nói rằng:

- Lẽ nào cha con mà không biết thiệt giả?

Hồng Hải nói:

- Ta coi hình dung cốt cách một mảy chẳng sai, ngặt không giống tiếng nói, nên ta nghi Hành Giả biến hóa. Vậy chúng bây hãy dần khí giải cho sẵn đặng ta ra hỏi thử vài lời, như nói đặng thì thiệt cha ta, bằng trả lời không xuôi, thì nghe ta hự một tiếng, phải lập tức phủ vây mà bắt.

Các yêu tinh đồng vung lịnh.

Khi ấy Hồng Hải trở ra quì lạy.

Ngưu Ma Vương nói:

- Sách có chữ: Gia vô thường lễ, ở nhà cứ việc thiệt tình thường sự, chẳng nên thủ lễ làm chi. Muốn nói chuyện gì thì nói.

Hồng Hải quỳ thưa rằng:

- Con thỉnh phụ vương đến đây, một là ăn thịt Đường Tăng, hai nữa hỏi một điều sở bức: Nguyên hôm trước con gặp thiền sư Trương Đạo Lăng, người thấy con tướng mạo thanh tân, nên hỏi ngày sanh mà coi giùm số. Bởi con quên lừng, xin cha dạy cho rành, đặng ngày sau tới Trương thiền sư để cậy người coi số.

Ngưu Ma Vương giả nghe hỏi cười thầm rằng:

- Con quỳ khôn quá! Phải chi nó hỏi chuyện nhà chuyện cửa, thì ta kiếm thế nói bừa, nay hỏi ngày sanh của nó, mình biết đâu mà nói!

Nghĩ rồi cười chuôm chiêm nói rằng:

- Thôi con chờ dậy, bởi cha tuổi già nên lẫn, quên phúc ngày sanh tháng đẻ của con. Để mai cha về hỏi mẹ con, sẽ trả lời cho mà biết.

Hồng Hải nói:

- Phụ vương thường nhắc bát tự của con đã liền miệng, khen rằng sống lâu sánh với đất trời. Lẽ nào nay lại quên biệt! Chắc là giả mạo rõ ràng!

Nói rồi găm một tiếng.

Khi ấy các yêu tinh nghe Hồng Hải hú lớn, chúng nó đồng áp lại phủ vây, Ngưu Ma Vương giả hiện hình thiệt. Cầm thiết băng đỡ và nói rằng:

- Con ôi! Chẳng nên bất hiếu như vậy. Lẽ nào con lại đánh cha, sao không sợ Thiên Lô đã tử?

Hồng Hải hổ ngươi nổi giận, giựt giáo đâm liền, Tôn Hành Giả hóa hào quang bay ra khỏi

động, nhảy ngang qua suối về rừng, đứng cười ngặt nghẹo.

Sa Tăng mừng rỡ hỏi rằng:

- Anh ôi! Giông một buổi về cười ngặt một hồi chắc là cứu thầy đặng?

Tôn Hành Giả nói:

- Tuy cứu thầy chưa được, song ta đặng cửa trên.

Sa Tăng hỏi:

- Cửa trên làm sao?

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại.

Sa Tăng thưa rằng:

- Anh tuy đặng cửa trên, song sợ sư phụ không còn tánh mạng.

Tôn Hành Giả nói:

- Sư đệ đừng lo sợ làm chi, để ta thỉnh Quan Âm xuống cứu.

Sa Tăng hỏi:

- Anh còn đau mình, đi sao đặng?

Tôn Hành Giả nói:

- Hết rồi, hết rồi.

Nói rồi cầm đầu vân bay qua Nam Hải, đến gành Lạc đà, ra mắt Quan Âm.

Quan Âm thấy Tôn Hành Giả lạy khan, liền hỏi rằng:

- Ngô Không, người đến đây có chuyện chi?

Tôn Hành Giả bạch thưa hết các việc.

Quan Âm nói:

- Tam muội hỏa của nó không phải tầm thường. Sao người chẳng thỉnh ta cho sớm? Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Đệ tử muốn thỉnh tức thời, ngặt bị thiêu bịnh đi không đặng, túng phải sai Bát Giới đi thế cho tôi.

Quan Âm nói:

- Sao ta không thấy Ngô Năng đến đây?

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Phải! Bởi Hồng Hải giả hình Bồ Tát, Bát Giới ngỡ thiệt mới khẩn cầu, nó gạt đi theo vào động

nói giùm, chẳng ngờ nó bắt Bát Giới bỏ vào túi da treo trên trính, lại hăm làm thịt.

Quan Âm nghe nói nội giận quở rằng:

- Loài yêu mị dám giả hình ta mà gạt Bát Giới!

Nói rồi lấy Tịnh bình quăng xuống biển.

Tôn Hành Giả thất kinh hồn vía, đứng dậy nói thầm rằng:

- Bồ Tát còn nóng nảy quá! Chắc là giận lắm mà quăng bửu bối của mình. Uổng quá! Uổng quá! Phải chi cho mình báu ấy, còn có ơn hơn.

Nói vừa dứt lời, thấy biển nổi sóng, có một con rùa quạ, chở Tịnh bình trên lưng, lội vào bờ, lên gành gác đầu 24 cái như lạy.

Khi ấy Tôn Hành Giả xem thấy cười và nói nhỏ rằng:

- Nói vậy thì con rùa này ve ấy. Trong thế nó không ngó thấy cái tịnh bình trên lưng, nên lạy mà hỏi chi đó?

Quan Âm hỏi:

- Ngộ Không người nói nhỏ chuyện chi vậy?

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Tôi không nói chuyện chi hết!

Quan Âm nói:

- Người xách tịnh bình đem lên cho ta.

Tôn Hành Giả vung lời, bước xuống rón sóc xách không nổi, túng phải trở lên quỳ lạy bạch rằng:

- Đệ tử thiết tình không xách nổi!

Quan Âm nói:

- Có gì người xách không nổi cái ve nhỏ? Để ta cắt nghĩa cho rành: Khi này cái bình không thì nhẹ, nay thêm một biển nước vào đó, nên nặng mười phần, người xách không nổi cũng phải.

Nói rồi bước xuống tòa sen, tay hữu xách tịnh bình để trên bàn tay tả. Con rùa quạ gác đầu rồi chúi xuống biển.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thì nó là vật giữ tịnh bình cho Bồ Tát.

Quan Âm nói:

- Nước cam lộ trong tịnh bình của ta không phải như nước biển của Long Vương, vì nó trừ đặng tam muội chơn hỏa. Nay ta đưa cho người, ngặt người xách không nổi. Ta muốn cho Long Nữ cầm tịnh bình theo trợ chiến, lại e người thấy tịnh bình là vật báu, Long Nữ là gái xinh. Người

đoạt luôn và của và người, ta biết người trốn đâu mà kiếm. Vì tánh người gian xảo là có tiếng, phải để vật chi làm bằng cứ, ta mới chịu cho.

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Tội nghiệp thì thôi, Bồ Tát đa nghi quá! Trong mình tôi có gia tài chi mà để lại làm tin. Có cái áo này, là của bà cho tôi hồi trước. Còn cây thiết băng là vật tùy thân. Còn có cái kim cô trên đầu tôi bằng vàng, xin để lại cho Bồ Tát.

Quan Âm nói:

- Người tính khôn thiệt! Ta chẳng dùng món chi hết thấy, chỉ quyết một cái lòng cứu mạng sau ót người mà thôi.

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Lòng cứu mạng của bà cho đệ tử giữ mình, nếu nhỏ một sợi lông, e động chung nó rụng hết.

Quan âm cười rằng:

- Con khỉ tiếc từ sợi lông, lẽ nào ta không tiếc tịnh bình và Long Nữ?

Tôn Hành Giả lạy lục và năn nỉ rằng:

- Xin Bồ Tát đừng nghi nan. Đầu không tượng tăng cũng tượng Phật. Xin từ bi xuống cứu thầy tôi.

Quan Âm thấy Ngô Không cầu khẩn hết lòng, liền ra khỏi động Triều Âm, đã tới mé biển, truyền Ngô Không qua biển trước, Tôn Hành Giả quỳ lạy bạch rằng:

- Tôi cân đầu vãn thì lỏa thể, nên không dám đi trước sợ thất lễ với bà.

Quan Âm sai Long Nữ ra hồ hái một kiến sen thả xuống biển, bảo Ngô Không lên ngồi, Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Bèn sen nhỏ như vậy, chở tôi sao nổi?

Quan Âm nói:

- Người nhảy xuống thử coi chìm không?

Tôn Hành Giả tới nhảy xuống, coi nó lớn như chiếc xuồng, Tôn Hành Giả mừng rỡ cười rằng:

- Không dè bè sen chở tôi nổi!

Quan Âm nói:

- Đã xuống thuyền sao không qua biển?

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Không chèo dầm, làm sao qua đặng?

Quan Âm nói:

- Chẳng dụng chèo buồm làm chi.

Nói rồi thôi một hơi đưa Hành Giả qua đến mé bờ.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lên khen rằng:

- Thiệt Bồ Tát pháp lực cao lắm, thổi tôi qua biển cả như chơi.

Quan Âm hiện hào quang bay khỏi núi Phổ đà, Long Nữ với Huệ Ngạn theo hầu tả hữu.

Quan Âm sai Huệ Ngạn về cha là Lý Tịnh, mượn ba mươi sáu ngọn đao Thiên cang, Huệ Ngạn vung lệnh đi giây phút mượn đao đem về.

Quan Âm cầm ba mươi sáu ngọn đao quăng lên. Niệm chú ít câu, đao ấy hóa ra cái tòa sen tươi tốt. Quan Âm ngồi trên tòa sen. Chim Anh vũ trắng bay trước, Quan Âm bay sau với Huệ Ngạn.

Khi tới núi Hiệu Sơn, Quan Âm niệm chú ám tự, thần Sơn Thần Thổ Địa tới mà dạy rằng:

- Các người đừng kinh hãi, ta bắt Hồng Hải mà thôi, chớ không chuyện chi lạ. Các người chọn nội khoảng đất này rộng rãi ba trăm dặm, đừng cho cầm thú ở gần.

Thổ Địa Sơn Thần vung lời dọn dẹp xong rồi trở về thưa lại.

Khi ấy Quan Âm cầm Tịnh bình chúc xuống, nước tuôn ra tiếng như sấm nổ.

Tôn Hành Giả khen thầm rằng:

- Thiệt là Quan thế Âm thần thông quảng đại.

Quan Âm truyền Ngô Không sè bần tay tả. Rồi lấy nhành dương liễu chấm nước cam lộ trong tịnh bình, để chữ mê trong bàn tay Hành Giả. Bảo nắm tay lại đi khiêu chiến, trá bại dụ Hồng Hải đến đây, sẽ làm phép bắt nó.

Tôn Hành Giả vung lệnh làm theo như lời.

Nói về tiểu yêu thấy Tôn Hành Giả đến cửa động Hỏa Vân khiêu chiến. Liền trở vào báo lại, Hồng Hải nói:

- Chúng bây đóng cửa lại, đừng thềm tranh với nó làm chi.

Tiểu yêu y lời.

Tôn Hành Giả thấy vậy, liền kêu lớn rằng:

- Hồng Hải sao con đuổi cha đi, không mở cửa rước vào mà chịu lỗi?

Tiểu yêu vào báo rằng:

- Tôn Hành Giả nói nhục Đại Vương như vậy.

Hồng Hải nói:

- Con khỉ ốm hay nói cà xốc, kể tới làm chi.

Khi ấy Tôn Hành Giả mắng nhiếc nhiều điều, thấy nó nhịn thua không thềm nói lại, tức mình phá cửa âm âm.

Hồng Hải nổi giận, cầm giáo nhảy ra hỏi rằng:

- Con khỉ cả gan phá cửa động, ngươi đã biết tội hay chưa?

Tôn Hành Giả nói:

- Con như đánh đuổi cha, thì tội bao lớn?

Hồng Hải nổi giận đâm nhâu.

Tôn Hành Giả đưa thiết băng ra đỡ.

Đánh năm hiệp, Tôn Hành Giả trá bại.

Hồng Hải nói:

- Ta trở vào ăn thịt Đường Tăng.

Tôn Hành Giả nói:

- Xin trời làm chứng cho con tôi, nó bất hiếu như vậy!

Hồng Hải nghe nói nổi giận đuổi theo.

Tôn Hành Giả đánh ít hiệp rồi chạy nữa.

Hồng Hải không dè là kế, thấy Hành Giả sè bàn tay tả đưa ngay mặt nên mê mẩn cứ việc đuổi theo.

Lần lần gần đến chỗ Quan Âm, Tôn Hành Giả nói:

- Ta sợ mi, nên chạy đã tới Nam Hải, sao ngươi chưa trở lại, hãy còn theo Hồng Hải hoài?

Hồng Hải mê rồi, cứ việc rượt mãi.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy đại lên hào quang của Bồ Tát mà núp.

Hồng Hải ngó trực tiếp thấy Quan Âm ngồi trên tòa sen, liền nổi giận hỏi rằng:

- Tôn Hành Giả thỉnh ngươi đến trợ chiến phải chăng?

Quan Âm làm thinh không nói lại, Hồng Hải hỏi nữa.

Quan Âm cũng làm thinh, Hồng Hải giận liền đâm một giáo.

Quan Âm hóa ra hào quang bay lên mây, Hành Giả, Mộc Tra bay theo nữa.

Còn Hồng Hải cười ngất nói rằng:

- Tôn Hành Giả thiệt là bất tài. Khi trước rước Long Vương làm mưa không tắt lửa, nay thỉnh Bồ Tát không biết nói, bị một giáo bay mất mà bỏ tòa sen. Để ta lên ngồi thử.

Nói rồi lên xếp bằng trên tòa sen, chắp tay nhái Bồ Tát.

Khi ấy Quan Âm cầm nhánh dương chỉ xuống bảo lạy tức thì tòa sen hiện ra ba mươi sáu ngọn đao như cử Hồng Hải ngồi trên mũi đao, khó bề cựa kịch!

Quan Âm sai Huệ Ngạn cầm cây hàng yêu đề đầu Hồng Hải loạn đã.

Hồng Hải chãy máu bấp vế, đau đớn mười phần. Túng nghề nhỏ đao không kể đứt tay chảy máu.

Quan Âm thấy nó liều mạng như vậy, liền cầm nhánh dương phát và niệm chú, bắn rơi sáu ngọn đao dính cứng như hàm răng.

Hồng Hải nhỏ không nổi, hãi kinh năn nỉ rằng:

- Đệ tử có mắt không trông chẳng biết thần thông của Bồ Tát. Xin Phật từ bi quảng đại, thương xót chúng sanh, tha tôi khỏi thác. Tôi xin làm lành bỏ dữ, quy y theo phép Phật luôn luôn.

Quan Âm hiện xuống trước mặt Hồng Hải, hỏi rằng:

- Người thiệt muốn tu theo phép ta chăng?

Hồng Hải gặc đầu khóc và thưa rằng:

- Nếu dung toàn tánh mạng, thì tôi chịu quy y.

Quan Âm nói:

- Như vậy ta thế phát cho người.

Nói rồi lấy dao cạo đầu cho Hồng Hải, chừa ba cái vá, bới lên xong xã.

Tôn Hành Giả xem thấy cười rằng:

- Con yêu này xui quá! Bây giờ không phải là con gái, cũng không phải con trai, chẳng biết là vật chi đó!

Quan Âm nói:

- Nay người đã theo phép Phật, ta chẳng nở bạc đãi. Kêu người là Thiện Tài đồng tử có bằng lòng chăng?

Hồng Hải gặc đầu chịu hết, xin tha khỏi chết mà thôi.

Quan Âm chỉ một cái bảo luy, ba mươi sáu ngọn đao rã hết Thiện Tài không tí tích chút nào.

Khi ấy Quan Âm sai Huệ Ngạn đem đao trả cho Lý Thiên Vương. Còn Thiện Tài tánh bạo tàn chưa định, thấy thân thể lành lẽ không vết tích chi, thì giận mà nói rằng: - Người có thần thông chi mà trị ta; ấy là phép thuật mà con mắt.

Nói rồi lấy giáo đâm liền.

Tôn Hành Giả sợ nhằm Quan Âm, đưa thiết băng ra đỡ.

Quan Âm nói:

- Người đừng đánh với nó làm chi, ta có phép trừng trị.

Nói rồi, lấy Kim cô trong tay áo quăng lên hô biến. Nó biến ra năm cái Kim cô. Quan Âm lấy năm cái Kim cô quăng vô mình Thiện Tài mà báo rằng:

- Đeo vào lập tức.

Nói vừa dứt tiếng, một cái Kim cô máng trên đầu Thiện Tài, còn bốn cái tròng vào hai tay hai chơn nó, rồi niệm chú Kim cô bóp riết lại, Thiện Tài đau nhức ngã lãn.

Thiệt là:

Dầu những loài yêu tài có mấy,

Không qua phép Phật diệu vô cùng

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Quan Âm thấy Thiện Tài ngã lăn, mới thôi niệm chú, Thiện Tài hết đau hết nhức, coi lại trên đầu và tay chơn đều có Kim cô. Biết là vật ấy riết lại làm đau làm nhức, nên rần sức cổ hoài, mà cổ không đặng, vì nó dính liền với da thịt, cổ chừng nào đau chừng nấy, không biết tính làm sao.

Khi ấy Tôn Hành Giả xem thấy cười rằng:

- Bồ Tát biết tánh nàng không chịu ở, nên cho đeo vòng vàng cho vui lòng.

Thiện Tài nghe càng giận thêm, đăm Hành Giả một giáo.

Tôn Hành Giả chạy núp sau lưng Quan Âm mà bạch rằng:

- Xin Bồ Tát niệm chú cho mau!

Quan Âm cầm nhánh dương nhúng nước cam lộ rảy cho Thiện Tài mà bảo rằng: "Nhập lại!" .

Thiện Tài quăng giáo chấp hai tay, vì cặp Kim cô nó dính lại.

Thiện Tài lấy tay ra không đặng, mới chịu phép lạy Phật Quan Âm. (Nên nay bức tượng Quan Âm có vẻ Thiện Tài đeo Kim cô năm cái, chấp tay lạy Phật).

Khi ấy Quan Âm cầm Tịnh bình chúc xuống và niệm chú nước tuôn ra chảy về biển, còn cái bình không.

Rồi nói với Hành Giả rằng:

- Tuy Thiện Tài đã quy y, song còn tánh rùng rú, để ta bắt nó nhứt bộ nhứt bái, cho tới Phở đà sơn, còn người về cứu thầy cho kiếp.

Tôn Hành Giả mừng rỡ từ tạ lui về. Còn Thiện Tài nhứt bộ nhứt bái tới gành Lạc đà, rồi lạy Phật Quan Âm 53 lạy mới thành chánh quả.

Nói qua Tôn Hành Giả về gần tới rừng Tòng, thấy Sa Tăng đương dắt ngựa đi kiếm, anh em gặp nhau mừng rỡ, Sa Tăng hỏi thăm rằng:

- Anh đi thỉnh Bồ Tát đã lâu lắm, sao bây giờ mới về?

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại, Sa Tăng mừng rỡ mười phần. Anh em đồng nhảy khỏi suối, xông vào động giết yêu tinh, mở túi da thả Bát Giới ra, sau mở Tam Tạng, và thuật chuyện vân vân. Tam Tạng quì day mặt về hướng Nam, lạy tạ ơn Bồ Tát.

Còn Sa Tăng coi dọn cơm, thầy trò đồng ăn uống. Rồi cùng nhau ra khỏi động, thẳng chỉ Tây Phương.

Cách một tháng đi đến cụm rừng kia, Tam Tạng nghe tiếng sóng bủa.

Liên hỏi rằng:

- Các đồ đệ ôi! Tiếng sóng ở đâu dữ vậy?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ba đưa tôi không nghe tiếng sóng, sao có một mình thầy nghe mà thôi, chẳng qua thầy nghi quá, nên quên hết tâm kinh!

Tam Tạng nói:

- Từ khi Ô Sào thiền sư truyền tâm kinh đến nay, ngày nào ta không đọc! Thầy quên câu nào ở đâu?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy quên câu này: Vô nhãn nhĩ tỉ thiệt thân ý. Nghĩa là: Không biết tới con mắt, lỗ tai, lỗ mũi, cái lưỡi, cái mình, cái ý. Nên người tu hành, con mắt chẳng xem sắc tốt, lỗ tai chẳng nghe tiếng tục tiểu, lỗ mũi chẳng ngửi hơi thơm, cái lưỡi chẳng nếm mùi ngon, cái mình chẳng thèm sung sướng, cái ý chẳng hay vọng tưởng, ấy là trừ sáu môi giặc trong mình. Chớ thầy trong ý hay nghi sợ yêu quái, lỗ tai nghe tiếng sóng cũng giặc mình, sao gọi là nhờ tâm kinh, e đi Tây Phương không đặng.

Tam Tạng nói:

- Ta nghĩ từ khi phụng chỉ ra khỏi Trường An, chải gió tắm mưa, ăn sương nằm tuyết, biết ngày nào đến Phật mà thỉnh kinh.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy cứ nhớ quê hương hoài, thì đi khó tới Tây Phương lắm. Nếu bền lòng tri chí, lẽ nào thỉnh chẳng đặng bửu kinh.

Bát Giới nói:

- Nếu bị yêu bắt mãi, dục dặc như vậy hoài, dầu đi một ngàn năm cũng không tới Phật.

Sa Tăng nói:

- Nhị ca với tôi tuy bất tài, song bền lòng quảy gánh đi hoài, cũng có ngày đặng thành chánh quả.

Giây phút đi khỏi cụm rừng, đến mé sông lớn; nước đen như mực, sóng bủa có vùi! Tam Tạng hỏi rằng:

- Đồ đệ ôi! Nước gì đen dữ vậy?

Bát Giới nói:

- Tại thợ nhuộm đổ chàm.

Sa Tăng nói:

- Không phải đâu, chàm gì đen dữ vậy? Chắc là gần lò mực, họ rửa mực đen nước cả sông.

Tôn Hành Giả dứt rằng:

- Chúng bây đừng nói vô ích, hãy lo kết đưa sư phụ qua sông.

Tam Tạng hỏi:

- Sông này lớn chừng mấy dặm?

Bát Giới nói:

- Chừng hơn mười dặm mà thôi.

Tam Tạng hỏi: "Ba đứa bây, tính ai công ta lợi qua sông ấy?"

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Bát Giới công đặng.

Bát Giới nói:

- Tôi công không đặng đâu. Rất đổi công người phàm mà đặng vãn hồng đất ba thước còn nặng như núi thay, huống chi công mà lợi qua sông sâu, chắc chôn tôi nơi đất cái! .

Khi ấy thầy trò đương bàn luận, xảy thấy có một người chèo đò, ở trên dòng nước thả xuống.

Tam Tạng mừng rỡ nói rằng:

- Có đò chèo tới đó, kêu lại cho mau?

Sa Tăng cả kêu rằng:

- Đò, ghé đưa thầy trò ta, sẽ tạ ơn xứng đáng.

Tên chèo đò ghé lại nói rằng:

- Chiếc xuồng này nhỏ xiểu, chở một lần sao hết bốn thầy!

Tam Tạng coi lại thiệt là chiếc ghe lườn, ngồi trước chừng hai người thì khẳm. Liên hỏi rằng:

- Như vậy biết tính làm sao?

Sa Tăng thưa:

- Không hề chi, đi hai chuyến cũng đặng.

Bát Giới nói:

Để tôi đi trước với thầy.

Nói rồi đỡ Tam Tạng xuống thuyền, tên đò chèo riết. Đến giữa dòng nổi gió nổi sóng, đò ấy đã chìm.

Còn Sa Tăng hoảng hốt nói rằng:

- Sư huynh ôi! Đò chìm rồi, chắc thầy uống nước!

Tôn Hành Giả nói:

- Không phải chìm đâu. Nếu thiệt chìm thì Bát Giới công thầy lên đặng. Ta coi tướng thầy chèo đò có hơi yêu khí, chắc là quái vật, giả dạng mà bắt thầy rồi.

Sa Tăng trách rằng:

- Sao anh không nói trước! Thôi, anh coi chừng ngựa và hành lý, để tôi lặn xuống kiếm thầy.

Nói rồi cởi áo, cầm Bửu trượng nhả xuống sông.

Nghe tiếng người nói chuyện, Sa Tăng men tới, thấy có một cái nhà lớn, ngoài treo tam biển có tám chữ như vậy: Hoàn dương cốc, Hắc thủy Hà thần phủ. Nghĩa là dinh thần sông Hắc thủy, tại hang Hoàn dương.

Sa Tăng nép dựa cửa, nghe tiếng nói rằng:

- Công bấy lâu cực khổ, nay mới về tay, Hòa Thượng nầy tu hành đã mười đời, ăn thịt nó thì sống hoài chẳng thác. Vậy chúng bây khiêng cái lồng sắt ra đây, bỏ thầy trò nó vào lồng, mà nấu cho thiệt chín, đặng mời cậu hai uống rượu cho trường thọ. Sa Tăng nghe rõ nổi giận, vác gậy phá cửa mà mắng rằng:

- Đồ quái gở, trả sư phụ và sư huynh cho ta!

Tiểu yêu kinh hãi vào phi báo, vân vân.

Con quái ấy nghe nói, liền nai nịt tề chỉnh, cầm roi sắt ra cửa động mắng rằng:

- Ai cả gan dám phá cửa ta đó?

Sa Tăng nói:

- Loài yêu quái giả hình bắt thầy ta, phải trả cho mau kéo mà chết.

Con quái cười ha hả nói rằng:

- Hòa Thượng nầy không muốn sống, mới đến đây nạp mình. Ta bắt đặng thầy nguoi, tinh lan, thịt mà đãi khách. Nay nguoi tới đây, ta bắt nấu luôn một chảo, hết trông đi thỉnh kinh.

Sa Tăng nổi giận đập đũa, con quái ấy đỡ rồi đánh lại. Hai người giao chiến ba mươi hiệp cầm đồng.

Khi ấy Sa Tăng nghĩ thầm rằng:

- Con yêu nầy đồng lực với mình, đánh hoài vô ích, chi bằng trá bại dụ nó lên mé đặng anh ta đập một băng cho rồi đời.

Nghĩ rồi liền bại tẩu.

Con quái ấy đứng dừng lại nói rằng:

- Nguoi chạy về cho rãnh, ta chẳng đuổi làm chi. Để viết thiệp mời nguoi ăn tiệc.

Còn Sa Tăng thở hào hển, nhảy lên mé, thuật chuyện vân vân.

Tôn Hành Giả nói:

- Không biết con quái ấy thuộc về loại gì?

Sa Tăng nói:

- Tôi coi hình dạng nó, chắc là con trạch thành tinh, không cũng loài cù chi đó.

Tôn Hành Giả nói:

- Không biết cậu nó là ai?

Xảy thấy ông già ở dưới sông bước lên là lễ thưa rằng:

- Tôi là thần sông này ra mắt Đại Thánh.

Tôn Hành Giả nói:

- Hay là con yêu giả người đưa đồ hồi nãy, bây giờ đến gạt ta chăng?

Ông già ấy lạ và khóc rằng:

- Tôi thiệt là thần sông Hắc thủy, không phải là yêu tinh, nguyên tháng 5 năm rồi, con yêu ấy ở Tây hải, thừa dịp nước lụt đến đây. Nó giao chiến với tôi, bởi sức già phải sút, nên nó chiếm cứ hang Hoành dương là chỗ ở của tôi. Tôi vào đôn kiện với Tây Hải Long Vương, chẳng ngờ là cậu nó, xử hiệp tôi phải nhường cho nó ở. Tôi muốn cáo với Thượng Đế, ngặt chức mọn không dám đến cửa Trời. Nay nghe Đại Thánh đến đây, nên tôi xin lấy lòng công bình trị tội loài độc ác.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì Tây Hải long vương cũng có tội nữa. Thôi, Hà thần ở đây với Sa Tăng, ta đi bắt Ngao Thuận đến đây thâu nó.

Hà thần lạ tạ ơn.

Khi ấy Tôn Hành Giả đặng vân tới Tây hải sa xuống, đương đi dưới đáy biển, xảy thấy con các mục ôm phong thơ trong hộp mà lộ như tên bay.

Tôn Hành Giả đập chết, mở hộp lấy thơ xem thấy như vậy:

"Cháu là Đã Khiết, trăm lạ dung thơ cho cậu hai là Ngao lão đại nhơn. Trước saÛn mang ơn, nay lo đáp ngãi, cháu bắt đặng hai thịt ngon, trong đời ít có. Ngày sanh nhật của cậu cũng gần đây. Sẵn dịp cháu làm tiệc chúc mừng cho cậu muôn tuổi. Xin cụ dời gót, cháu rất đội ơn".

Tôn Hành Giả xem rồi cười rằng:

- Con quỷ này nó bung cái án cho ta.

Nói rồi bỏ thơ vào tay áo. Đi gần tới, gặp Dạ Xoa tuần tiểu.

Dạ Xoa thấy Đại Thánh, trở vào báo lời Tây Hải Long Vương.

Ngao Thuận liền ra nghinh tiếp ngồi xong mời uống trà.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, tôi không uống trà, để mời ông nhậu rượu.

Ngao Thuận mời rằng:

- Đại Thánh bấy lâu tu hành theo phép Phật, cử tiêng tửu tục rất nghiêm. Sao lại mời tôi uống rượu?

Tôn Hành Giả nói:

- Tuy ông chưa uống rượu mặc lòng, mà ông đã mang tội uống rượu nặng lắm!

Nói rồi lấy thơ mời đưa ra.

Ngao Thuận mới xem qua, kinh hồn mất vía! Liền quì xuống thưa rằng:

- Xin Đại Thánh thứ tội, nó là con trai thứ nhì của em gái tôi. Bởi cha nó khi xưa tráo bờ bót nước, bị Nguy Trung chém đầu, nên tôi thấy cháu còn nhỏ dại, cho nó vào ở sông Hắc thủy mà tu thân, không dè nó làm dữ như vậy! Để tôi sai người đi bắt nó tức thì.

Nói rồi đòi Thái Tử Ma Ngang truyền điểm 500 lính bắt Tiểu Đà về nạp.

Thái Tử Ma Ngang vung lệnh Tôn Hành Giả cũng từ biệt đi theo.

Khi đến ấy cửa sông Hắc thủy, Ma Ngang Thái Tử sai người vào báo tin rằng:

- Có con Tây hải Long vương là Ma Ngang đến.

Con quái ấy nghe báo hồ nghi rằng:

- Minh nghi người đem thơ mời không thấy trở lại, sao cậu chẳng đến, lại sai anh này tới!

Xảy thấy tiểu yêu vào báo rằng:

- Có một đạo binh đóng tại phía Tây.

Yêu Đà nói:

- Anh ta phó hội, sao lại đem binh, chắc có cơ chi đó!

Nói rồi nai nịt cầm roi sắt ra ngoài chào rằng:

- Đại biểu huynh, có tiểu đệ nghinh tiếp.

Thái Tử Ma Ngang cầm giản bước tới hỏi rằng:

- Mi mời cậu làm chi?

Yêu Đà nói:

- Tiểu đệ bấy lâu mang ơn cậu cho ở chốn này, chưa chút đền ơn đền nghĩa trả. Bữa hôm em bắt đặng Đường Tăng, bởi người ấy tu đã mười đời, ăn thịt nó thì trường thọ, nên mời cậu đến coi cho biết người, rồi sẽ làm thịt cho cậu uống rượu.

Thái Tử Ma Ngang nạt lớn rằng:

- Mi thiệt ngu si lắm, biết Đường Tăng là ai chẳng?

Yêu Đà nói:

- Thầy sai đi thỉnh kinh chớ ai.

Thái Tử Ma Ngang nói:

- Mi biết sai thỉnh kinh, mà không hiểu đệ tử người thần thông quảng đại.

Yêu Đà nói:

- Có Bát Giới tôi đã bắt rồi, còn Sa Tăng cũng bại tẩu, nào thấy thần thông bao giờ. Thái Tử Ma Ngang nói:

- Thiệt người không biết, Đường Tăng còn một người học trò lớn là Tề Thiên đại thánh phá thiên cung đời xưa, nay cách 500 năm dư, tu hành gọi là Tôn Hành Giả. Nay gặp đưa đi thơ, người đoạt đặng thơ của mi, liền vào cung Thủy Tinh bắt tội cha con ta đồng lửa với mi. Vậy mi mau mau trả thầy trò Đường Tăng ra ta nói giùm cho lạy mà chịu lỗi, hoặc may tánh mạng hãy còn, nếu nghịch thì ta giết mi trước.

Yêu Đà nổi giận nói rằng:

- Ta với ngươi là anh em con cô con cậu ruột sao ngươi lại binh vực người dung, lại còn biểu trả Đường Tăng cho nó, tưởng ta dễ biểu lắm sao? Thiệt nó có tài mà đánh với ta ba hiệp cho cầm đồng, thì trả Đường Tăng lập tức, bằng đánh không lại thì ta bắt luôn và nó mần hầm, chùng ấy chẳng biết bà con nào mà mời đóng cửa ăn ba thầy trò nó. Ai sợ nó thì sợ, chớ ta chẳng hề nhát bao giờ.

Thái Tử Ma Ngang mắng rằng:

- Đồ quái gỡ buông lời vô lễ, mi đừng khoe tài đánh với Tôn Đại Thánh sức ta là dỡ, mi dám cự hay chưa?

Yêu Đà nói:

- Hào kiệt anh hùng, sợ ai mà không dám đánh?

Nói rồi kêu bộ hạ đồng ra.

Hai người trở mặt đánh với nhau, dữ hơn trận Sa Tăng đó nữa.

Giây lâu Thái Tử Ma Ngang đánh Yêu Đà một giã chơn với, đá bồi một cái té nhào. Binh của Thái Tử bắt trói lại như bó sấu. Rồi lấy dây sắt xoắn xương cổ buộc lại dẫn lên bờ. Dem dung cho Tôn Hành Giả xử tội.

Tôn Hành Giả nói:

- Cậu mi cho ở đây mà tu luyện, sao còn ỷ mạnh chiếm đạo phủ Hà thần, lại bắt thầy ta và Bát Giới. Tội ngươi đáng đập một cây Thiết băng. Song nghĩ Thiết băng của ta nặng lắm, đập một cái cũng tan xương. Thôi thầy ta và Bát Giới ở đâu, ngươi chỉ cho thiệt.

Yêu Đà thưa rằng:

- Tiểu Đà không biết Đại Thánh nên lắm. Nay anh tôi bắt rồi nhờ ơn Đại Thánh không giết, tôi cảm nghĩa muôn đời. Sư phụ và lệnh đệ tôi còn cầm tại phủ, xin Đại Thánh tha tội, tôi về đem hai vị trả liền.

Thái Tử Ma Ngang thưa rằng:

- Thằng này gian trá mười phần, nếu thả ra e nó phản phúc.

Sa Tăng nói:

- Tôi biết chỗ, xin đi xúông đó cứu thầy.

Nói rồi rủ Hà thần đồng nhảy xuống sông đi tới dinh không thấy Tiểu yêu, vì nó thất kinh trốn hết. Vào sau dinh cứu Tam Tạng và Bát Giới đưa lên.

Khi ấy Bát Giới thấy Yêu Đà bị trói ké, liền xách cào cỏ lại nói rằng:

- Súc sanh, nay mi hết kẻ ăn ta, ta đập một Đinh ba cho nát óc.

Tôn Hành Giả can rằng:

- Thôi em tha nó chẳng giết làm chi, ấy là vị tình Tây Hải Long Vương và Thái Tử. Thái Tử Ma Ngang thưa rằng:

- Tôi chẳng dám ở trễ, nay cứu đặng sư phụ, tôi dẫn Yêu Đà về nạp. Tuy Đại Thánh không giết, chớ cha tôi cũng phạt một cách nặng nề.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thì ngươi lãnh nó đem về cung, và nói ta gửi lời cảm ơn lệnh tôn, sau sẽ đàm đạo.

Thái Tử Ma Ngang vâng lời.

Còn Hà thần tạ ơn Tôn Hành Giả.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ! Nay tính làm sao mà qua sông?

Hà thần nói:

- Xin lão gia lên yên, đừng lo việc ấy. Có tôi đi trước dẫn đường.

Nói rồi làm phép nước cạn khô một khúc sông như lộ.

Thầy trò qua khỏi lên bờ, nước đầy lại như cũ.

Nói về thầy trò qua khỏi sông, đi cũng lâu ngày lắm. Cuối tháng ba, đương đi thông thả, xảy nghe tiếng hò hét đông người, dường như binh ó!

Tam Tạng kinh hãi, ngó ngoái hỏi rằng:

- Chuyện chi mà inh ỏi như vậy?

Bát Giới nói:

- Chắc là lở non sụp đất.

Sa Tăng nói:

- Tôi nghe như sấm sấm rầm rầm.

Tam Tạng nói:

- Ta nghe như binh mã thì phải.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chắc là bàn không trúng hết thầy, để Lão Tôn coi thử thể nào?

Nói rồi nhảy lên mây ngó xuống, thấy trước xa có một cái thành. Coi lại chỗ có tiếng tằm cũng gần, hơi hào quang nhấp nháng, chớ không phải khí yêu.

Tôn Hành Giả ngẫm nghĩ rằng:

- Chỗ tử tế hiền lành, sao tiếng tằm lại ó ré?

Coi cho kỹ thì là các hòa thượng đẩy xe, đồng hè với nhau niệm Đại lực vương Bồ Tát, rập một lượt nên tiếng nghe vang.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy xuống cho gần mà coi, thấy trong xe chở những cây súc, ngói, gạch, đẩy lên chót núi, lớp thời đứng trên cao kéo lên.

Ở trên núi có hai cái ải, trước cửa ải là đường xe dốc đổ, kéo và đẩy cũng khó lên. Con các sãi đều ăn mặc rách rưới, coi chẳng khác tội nhon!

Tôn Hành Giả nghĩ thầm rằng:

- Có khi làm chùa thì phải! Sao không đặng nhon công, các sãi phải ra sức như vậy?

Hồi 44

Xảy thấy hai thầy đạo sĩ chạy ra dốc sức, coi bộ các sãi sợ điếng xanh, rán đổ mồ hôi, kẻ kéo người đẩy. Hành Giả than rằng: "Thầy chùa sợ thầy pháp thì phải. Nói vậy bấy lâu mình nghe đồn đường đi Tây Phương có nước trọng thầy pháp mà khinh dễ thầy chùa là đây, để ta hóa ra đạo sĩ mà hỏi thử". Tính rồi hiện hình như lời nói, tay gỡ mõ miệng ca, đi gần tới trước mặt hai đạo sĩ kia, liền chấp tay mà bái. Hai đạo sĩ đáp lễ rồi hỏi rằng: "Chẳng hay tiên sanh ở đâu đến đây?" Tôn Hành Giả đáp rằng: "Đệ tử đi du phương, đâu cũng là nhà, không có xứ sở, xin hai vị đạo trưởng chỉ dùm ngõ nào có nhà lương thiện, đặng tôi xin một bữa cơm chay". Hai đạo sĩ cười rằng: "Sao tiên sanh buông lời nhẹ thể như vậy?" Tôn Hành Giả hỏi: "Làm sao mà nhẹ thể?" Hai đạo sĩ đáp rằng: "Nói sự xin cơm chay như vậy, không phải là nhẹ thể hay sao? Chắc là thầy ở phương xa mới đến đây, chưa biết phong tục, nội thành này chẳng những là bá quan văn võ và nhà hào hộ trọng đạo mà thôi, dầu hoàng đế cũng vậy nữa". Hành Giả xin cất nghĩa cho rõ nước chi, hai đạo sĩ nói: "Đây gọi là nước Xa Tri, chúng tôi có thân với Hoàng đế". Tôn Hành Giả cười ngất nói rằng: "Như vậy Hoàng đế cũng là người đạo sĩ". Hai đạo sĩ nói: "Hoàng đế đâu phải người tu. Nguyên 20 năm trước, trời hạn, cả nước đồng đảo võ mà không linh, thời may có ba vị thần tiên ở trên trời sa xuống, cứu dân độ thế? . Tôn Hành Giả hỏi: "Ba ông tiên ấy là ai?" Hai đạo sĩ nói: "Ba vị tiên ông là thầy chúng tôi. Thầy thứ nhứt là Hồ Lục đại tiên, thầy thứ nhì là Lộc Lục đại tiên, thầy thứ ba là Dương Lục đại tiên". Tôn Hành Giả hỏi: "Ba vị đại tiên phép lực ra thể nào?" Hai đạo sĩ nói: "Ba tiên ông có tài làm mưa nổi gió như chơi, chỉ đá hóa vàng lập tức. Bởi có ấy thánh chúa trọng người đạo đức như bà con, các vị đại thần coi chúng tôi như bằng hữu". Tôn Hành Giả nói: "Thầy có thần thông như vậy, vua trọng đãi cũng vừa. Song tôi muốn ra mắt sư phụ cho biết, không rõ đặng chăng?" Hai đạo sĩ cười rằng: "Chúng tôi là học trò ruột của thầy, muốn đem ai ra mắt cũng đặng". Tôn Hành Giả bái và nói rằng: "Đội ơn hai ông, xin đem tôi cho biết mặt". Hai đạo sĩ nói: "Nán đợi tôi rồi công vụ, sẽ đem vào.. ." Tôn Hành Giả hỏi: "Minh là người tu hành, sao lại có công vụ?" Hai đạo sĩ chỉ và nói rằng: "Lũ sãi kia là dưới tay của chúng tôi, e các cậu hay làm biếng, nên phải đi điểm một chút, rồi trở lại tức thì". Tôn Hành Giả cười rằng: "Hòa Thượng cùng đạo sĩ cũng người tu hành, sao lại bắt sãi làm công việc cho mình?" Hai đạo sĩ nói: "Nguyên khi đảo võ, thì một bên hòa thượng tụng kinh, một phía đạo sĩ làm phép. Hai đảng đồng tranh phần hơn mà ăn lương. Chẳng ngờ thầy chùa tụng kinh hai ba đêm mà không có mưa một hột, sau tới phiên thầy tôi làm phép, mưa xuống dầm dề. Hoàng đế bèn phong tặng thầy tôi, chề đám thầy chùa vô dụng. Liền xuống chỉ phá cửa chùa, cấp các sãi làm bộ hạ đạo sĩ, nên chúng tôi sai nó đốt than hái củi, gánh nước quét nhà, chúng nó làm công việc như đầy tớ. Ngay cất thêm nhà thờ phượng, nên sai chúng nó xe ngói, gạch, đá, cây, sợ làm biếng phải theo coi sóc.

Khi ấy Tôn Hành Giả nghe nói, níu hai đạo sĩ khóc mà than rằng: "Tôi thiệt vô phúc quá chừng, ra mắt thầy không đặng!" Hai đạo sĩ hỏi: "Vì có nào mà ra mắt không đặng?" Tôn Hành Giả thưa rằng: "Tôi một là đi dạo, hai nữa kiếm bà con". Hai đạo sĩ hỏi: "Người thân của thầy là ai?" Tôn Hành Giả thưa rằng: "Tôi có một người chú, hồi nhỏ thể phát tu hành, mấy năm nay không thấy về xứ, nên tôi tìm kiếm khắp nơi. Có khi chú tôi bị cầm chum chốn này, nên về không đặng. Phải chi tôi thấy mặt chú, sẽ theo hai vị ra mắt thầy". Hai đạo sĩ nói: "Sự ấy dễ lắm, vậy thì hai tôi ngồi đợi, tiên sanh đến đó kiếm tìm nội năm trăm tên thì đủ số, nếu có lệnh thúc,

thì anh em tôi vị tình tha vè, rồi sẽ đem tiên sanh ra mắt sư phụ". Tôn Hành Giả bái tạ ơn, rồi đi ra chỗ mấy thầy đứng đông đó.

Khi ấy Tôn Hành Giả đi gần đến, năm trăm sãi đồng quỳ lạy thưa rằng: "Gia gia ôi! Chúng tôi không dám trốn tránh, năm trăm trên đủ mặt". Tôn Hành Giả lắc đầu, khoát biểu đứng dậy, rồi nói: "Đừng có sợ hãi, ta không phải đốc công, thiết đi kiếm bà con có một người làm hòa thượng". Các sãi nghe nói mừng rỡ, áp lại đứng vây xung quanh, kẻ thì ngóng cổ mà dòm, người lại tăng hăng và nhìn mặt, ai nấy cũng vái thầm cho đạo sĩ nhìn mình là bà con.

Tôn Hành Giả nhìn một hồi rồi cười ngất. Các sãi hỏi rằng: "Sao lão gia không kiếm bà con cho đặng, có chuyện gì vui mà cười?" Tôn Hành Giả nói: "Các ngươi biết ta cười chuyện gì không? Thiết tình các ngươi quê mùa lắm! Bởi cha mẹ sanh con xung khắc, mới đánh liều cho vô chùa, đáng lẽ các ngươi phải lo mà tụng kinh lạy Phật, sao lại đi ở mướn với đạo sĩ làm chi?" Các sãi nói: "Nói vậy thì lão gia đến cười chê chúng tôi đó, song lão gia là người ở xứ xa mới đến, nên chưa rõ sự hoạn nạn của chúng tôi!" Tôn Hành Giả nói: "Vì có nạn mà mắc nạn?" Các sãi khóc và thưa rằng: "Chúa tôi trọng đạo tiên, mà ghét thầy chùa lắm!" Tôn Hành Giả hỏi: "Vì có nạn vậy?" Các sãi thưa rằng: "Bởi ba vị tiên ông, đến làm mưa kêu gió, nên chúa tôi yê dùng lắm, nghe lời phá cửa chùa, bắt chúng tôi làm đầy tớ cho ba ông ấy. Dầu đạo sĩ phương xa mới tới mừng vua cũng đặng thưởng, còn thầy chùa nào đi tới, cũng bắt bỏ vào đây". Tôn Hành Giả: "Chắc là ba vị đạo sĩ ấy thần thông quảng đại, nên vua mới yê dùng, chớ sự hộ phong hoán võ là phép mọn của bàng môn có hay chi mà trọng đãi". Các sãi thưa rằng: "Ba vị ấy lại có phép chỉ đá hóa vàng và luyện thuốc trường sanh. Nay đương lo lập miếu Tam Thanh tụng kinh cho vua trường thọ muôn tuổi. Bởi có ấy nên vua trọng quá chúng". Tôn Hành Giả nói: "Như vậy thì các ngươi cũng nên trốn cho rảnh, còn ở đây làm chi?" Các sãi thưa rằng: "Trốn ngõ nào cho khỏi! Bởi ba vị tiên trưởng đã tâu với Hoàng đế, họa hình chúng tôi rồi, dân khắp nơi trong nước, gọi là Hòa Thượng đồ, vua có đóng ấn và phê trong họa đồ rằng: "Nếu ông quan nào bắt đặng một tên sãi trốn đem dung thì cho lên chức ba cấp, còn như bực thứ dân mà bắt đặng sãi trốn đem nạp, thưởng một tên năm chục lượng bạc. Nên chúng tôi tính trốn không khỏi, phải ở đây chịu khổ già đời". Tôn Hành Giả nói: "Cực khổ và bó buộc như vậy, các ngươi cũng nên chết phúc cho mát thân?" Các sãi thưa rằng: "Lão gia ôi! Hòa Thượng chết cũng hơn ba phần, bây giờ còn chúng tôi chùng một góc tư! Nguyên trước hơn hai ngàn sãi bị làm nặng nề phát bệnh, chết lần mòn hết thầy trăm ngoài, còn hơn tám trăm người liễu mình mà chết, còn lại năm trăm anh em tôi muốn chết không đặng, còn chịu khổ đời!" Tôn Hành Giả nói: "Khó gì sự liễu mình mà chết không đặng?" Các sãi nói: "Chúng tôi thắt cổ thì đứt dây, đâm họng cũng trộm trầy, nhào xuống sông thì nổi phình, uống thuốc độc như ăn cơm bữa, biết làm sao cho chết bây giờ?" Tôn Hành Giả nói: "Các ngươi có phước vô cùng nên trời cho trường thọ". Các sãi nói: "Ấy là trường lao khổ, chịu cực mãi đời. Chúng tôi ăn những cháo gạo lức, tối ngủ ngoài bãi cát mà chơi. Vừa nhắm mắt có thân nhơn an ủi". Tôn Hành Giả nói: "Ấy là thấy ma thương ma đói, chớ thần gì?" Các sãi nói: "Không phải ma quỷ đâu, thiết là thần Lục Đinh, Lục Giáp, Hộ Pháp, Đà Lam, hằng ứng mộng mách bảo rằng: "Các ngươi chảng nên liễu mạng, rán chịu cực mà đợi Đường Tăng, người là phật La Hán đi thỉnh kinh, lại có một vị đồ đệ của ngài, là Tề Thiên Đại Thánh, thần thông quảng đại, tâm tánh công bình, nếu người đến đây thì trừ mấy thầy đạo sĩ bất nhơn, khi ấy vua trọng thầy như cũ". Tôn Hành Giả nghe nói cười thầm rằng:

Chớ gọi Lão Tôn không phép nhiệm,

Trước kia thần thánh đã truyền danh.

Cười rồi từ giã các sãi trở lại tức thì. Hai đạo sĩ hỏi rằng: "Thầy kiếm bà con đặng không?" Tôn Hành Giả nói: "Năm trăm người bà con quen lớn với tôi hết thầy". Hai đạo sĩ cười rằng: "Bà con vì đông dữ vậy?" Tôn Hành Giả nói: "Một trăm ở xóm bên tả, một trăm ở xóm bên hữu, một trăm bà con bên nội, một trăm bà con bên ngoại, một trăm là bạn hữu. Nếu tha hết năm trăm, thì tôi theo vào ra mắt, bằng không thả thì thôi". Hai đạo sĩ nói: "Chắc thầy này có bệnh điên nên nói xàm quá! Năm trăm hòa thượng ấy của vua cấp, nếu muốn tha đôi ba tên chúng tôi phải chạy giầy cho thầy tôi, khi dối rằng có đôi ba người bệnh. Rồi cách ít bữa khai tử thì mới bật tin. Biểu tha hết thiệt bất thông lắm!" Tôn Hành Giả hỏi: "Thiệt không chịu thả hay sao?" Hỏi luôn ba lần, hai đạo sĩ đều nói rằng: "Lẽ nào thả đặng!" Tôn Hành Giả nổi giận, lấy như ý Kim cô trong lỗ tai ra, dõ lên hiện thành thiết băng, đập hai đạo sĩ chết tươi.

Khi ấy năm trăm sãi ở xa ngó thấy kinh hãi đều bỏ xe chạy lại nói rằng: "Không xong, không xong! Sao thầy dám đánh chết hoàng thân?" Tôn Hành Giả hỏi: "Ai là hoàng thân?" Các sãi nói: "Thầy của hai người chết nầy là Quốc Sư, vào đền chẳng lạy, lui ra chẳng tạ từ, sao thầy dám đánh chết hai vị Hoàng thân là học trò của Quốc Sư, chắc là mang họa lớn; e khi Quốc Sư nói chúng tôi giết đệ tử người, chắc năm trăm mạng không còn một! Xin thầy vào thành mà chịu sự nhơn mạng kéo chúng tôi mắc án liên can". Tôn Hành Giả cười rằng: "Xin mấy thầy đừng sợ. Ta chẳng phải đạo sĩ. Thiệt là Tôn Hành Giả đến cứu các người". Năm trăm sãi đồng nói rằng: "Không phải, không phải, chúng tôi biết Tôn Hành Giả mà". Tôn Hành Giả hỏi: "Các người chưa gặp mặt làm sao mà biết?" Các sãi nói: "Chúng tôi chiêm bao thấy một ông già xưng là Thái Bạch Kim Tinh, có nói diện mạo Tôn Hành Giả, nên chúng tôi biết". Tôn Hành Giả hỏi: "Ông già ấy nói với các người làm sao?" Các sãi nói: "Thái Bạch Kim Tinh nói tướng mạo như vậy:

Tê Thiên đại thánh tướng không cao,
 Hình giống Lôi Công chẳng khác nào.
 Mặt thồn đầu tròn mình tốp vạt,
 Lông nhiều miệng nhọn tánh bào hao.
 Tay cầm thiết băng oai như cọp,
 Trán đội kim cô sáng tợ sao.
 Mắt lửa trông vàng tài phép giỏi,
 Lòng nhơn hay cứu kẻ lao đao.

Tôn Hành Giả nghe nói, nổi giận lại tức cười, liền nói lớn rằng: "Các ông nói đúng rồi. Tôi thiệt không phải Tôn Hành Giả, ấy là học trò người; bắt chước thầy, đến đây gây họa. Còn thầy tôi đi mới tới đàng kia". Các sãi nghe nói ngó ngoái lại". Tôn Hành Giả hiện nguyên hình.

Khi ấy các sãi bị gạt, ngó ngoái không thấy ai, day lại thấy Tôn Hành Giả, đồng quỳ lạy thưa rằng: "Chúng tôi xác phàm mắt thịt, không biết gia gia biến hóa đến đây. Xin gia gia lấy lòng từ bi, vào thành trừ yêu đạo cho rõ phép phật!". Tôn Hành Giả nói: "Vậy thì chúng bây đi theo ta". Nói rồi dẫn các sãi tới chỗ kéo xe. Tôn Hành Giả một mình kéo xe lên chót núi, rồi đập nát xe; cây đá ngói gạch đổ xuống. Lại bảo các sãi rằng: "Chúng bây đi tứ tán, để mai ta vào ra mắt vua nước Xa Tri, sẽ trừ yêu đạo". Năm trăm sãi thưa rằng: "Gia gia ôi! Chúng tôi không dám đi

xa, sợ bị quan bắt lắm!" Tôn Hành Giả nói: "Như vậy thì ta cho các ngươi một phép giữ mình". Nói rồi nhỏ một nắm lông, cho mỗi thầy mỗi sợi. Dặn để sợi lông ấy tại ngón tay vô danh là ngón áp út, cứ nắm tay lại mà đi, nếu có ai muốn bắt, thì nắm riết tay mà kêu Tề Thiên đại thánh, thì ta đến bảo hộ chúng bây. Rồi biểu thôi, thì lông ấy chun vào đầu ngón tay, trong móng áp út. Các sãi vung lời lãnh lông, rồi kêu thử Tề Thiên đại thánh, thì mỗi người đều thấy mỗi ông Đại Thánh chống thiết bãng đứng trước mặt mà giữ mình. Rồi biểu thôi cũng biến mất, và trong móng tay áp út có sợi lông, đồng lay mà khen rằng: "Thiệt phép gia gia linh lắm!" Tôn Hành Giả nói: "Các ngươi đừng trốn xa, hãy ở gần đây mà nghe tin tức. Nếu nghe đồn vua treo bảng chiêu an các sãi, thì trở về trả phép cho ta. Mất một vài lông cũng không đáng". Năm trăm sãi vãn lời từ tạ ra đi rải rác.

Khi thấy Tam Tạng đợi Hành Giả không thấy về, bảo Bát Giới, Sa Tăng bảo hộ đi lần tới, gặp vài mươi thầy chùa còn bận bịu Tôn Hành Giả, Tam Tạng hỏi rằng: "Ngộ Không, sao ngươi đi hèn lâu không thấy trở lại?" Tôn Hành Giả thuật chuyện, vãn vãn. Tam Tạng nghe nói kinh hãi than rằng: "Bây giờ biết tính làm sao?" Các sãi nói: "Xin lão gia an lòng. Tôn Đại Thánh gia gia thần thông quảng đại, chắc là bảo hộ bình an. Chúng tôi là sãi ở chùa Sắc Tứ Trí Uyên Tự, chùa này là của Tiên vương Thái Tổ lập có lên cốt tiên vương trong chùa; nên vua không dám phá, xin rước lão gia vào đó nghỉ ngơi, ngày mai Tôn Đại Thánh sẽ vào đền toan liệu". Tôn Hành Giả nói phải. Tam Tạng xuống ngựa đi theo các sãi đến chùa. Thấy có treo tấm biển đề năm chữ vàng: Sắc Kiến Trí uyên tự. Các sãi vào trước mở cửa chùa, kêu ông sãi giữ cửa chùa, lên hương đèn xong xả. Tam Tạng vào lại Phật, rồi ra phương trượng nghỉ ngơi, ông sãi giữ chùa thấy mặt Hành Giả, liền lay ra mắt mà kêu bằng Tôn gia gia. Tôn Hành Giả hỏi: "Sao ngươi biết ta?" Sãi giữ chùa bạch rằng: "Tôi biết ngài là Tề Thiên Đại Thánh Tôn gia gia. Bởi Thái Bạch Kim Tinh thường ứng mộng mách bảo, nên tôi biết. Ngài có nói: Chùng nào Tôn gia gia đến đây thì cứu chúng bây khỏi nạn, nay gặp ngài tôi mừng biết chùng nào". Tôn Hành Giả nói: "Thôi, ngươi chờ dậy, mai sáng sẽ hay". Các sãi dọn cơm chay thiết đãi rồi sửa sang chỗ ngủ kỹ càng.

Đến canh hai Tôn Hành Giả còn thao thức, vì có việc trong mình, nên ngủ không đáng. Xảy nghe tiếng chiêng trống inh ỏi, Tôn Hành Giả lén ngồi dậy mặc áo, nhảy lên mây ngó xuống xem thử chuyện chi, thấy tại hướng Nam đèn đuốc sáng lòa, đạo sĩ đương cúng trên điện Tam Thanh. Trước cửa điện có treo đôi liễn thêu như vậy:

Võ thuận phong điều, nguyện chúc Thiên tôn vô lượng pháp,

Hà thanh hải yến, kỳ cầu vạn tuế hữu dư niên.

Thích nôm:

Mưa thuận gió hòa, kính chúc Thiên tôn tài quá đổi,
Sông trong biển lặng, khẩn cầu vạn tuế tuổi còn hơn.

Còn ba thầy đạo sĩ mặc áo bát quái đương đọc khoa giáo. Hai bên bảy tám trăm đồ đệ, đánh trống gióng khánh và dung hương tụng kinh. Tôn Hành Giả muốn hiện xuống khuấy chơi, ngặt một mình làm không nên việc. Tính về rủ Bát Giới và Sa Tăng.

Khi ấy Tôn Hành Giả lén về phương trượng, vỗ Sa Tăng và kêu nhỏ rằng: "Ngộ Tịnh chờ dậy

cho mau". Sa Tăng thức dậy hỏi rằng: "Su huynh không ngủ hay sao?" Tôn Hành Giả nói: "Người chờ dậy đi ăn đám này với ta?" Sa Tăng hỏi: "Ăn đám gì trong lúc canh ba". Tôn Hành Giả nói: "Tại miếu Tam Thanh đạo sĩ đương làm chay. Cúng hơn bảy chục cân bánh in, còn bánh bao kể không xiết, và đủ thứ trái cây. Nên rủ sư đệ đi hưởng cho mau, kẻo chúng dọn hết". Bát Giới nghe bàn soạn, thức dậy nói rằng: "Sao anh không kêu tôi đi với?" Tôn Hành Giả nói: "Đừng có làm om mà thầy thức dậy, lén đi theo với ta".

Khi ấy ba người đặng vân đến miếu Tam Thanh, Bát Giới thấy đồ ăn muốn làm hỗn, Tôn Hành Giả níu lại can rằng: "Đừng nóng họng mà chúng hay, để nó tan rồi sẽ tính". Và nói và bắt ấn niệm chú hợp một hơi bên hướng Tốn thổi ngay, hóa trận gió tắt đèn bay tượng. Bình bồng nhào ngựa, đèn sáp ngã ngang, các đạo sĩ thất kinh hồn vía. Hồ Lục đại tiên nói: "Trận cuồng phong lớn quá, hương đăng trà quả ngã lăn. Thôi, các người đi nghỉ với ta, ngày mai sẽ tụng kinh bổ khuyết". Các đệ tử y lời, đồ đạc còn nguyên đó hết.

Nói về Tôn Hành Giả và Sa Tăng, Bát Giới lên giàn, Bát Giới rờ nhằm món gì thì thỉnh món nấy. Tôn Hành Giả nói nhỏ rằng: "Đừng bốc hốt theo thói con nít, ngồi có thứ tự mà ăn uống cho đàng hoàng". Bát Giới nói: "Anh thiệt không biết mắc cỡ, tưởng là ai mời mà nói lẽ. Ra thân ăn vụng còn nói thứ tự lẽ nghi, để lâu chúng mới gặp thì mang xấu!" Tôn Hành Giả hỏi: "Ba cái cốt Tam Thanh ở đâu?" Bát Giới nói: "Cốt ông Nguơn Thỉ ngồi giữa đó, còn cốt ông Thái Thượng Lão Quân ngồi bên hữu, phía bên tả là cốt ông Linh Bửu thiên tôn". Tôn Hành Giả nói: "Chúng ta phải hiện hình Tam Thanh, thì ngồi ăn mới vững".

Bát Giới nghe nói nóng ăn, nhảy lên lấy mỏ úi lật cốt ông Thái Thượng xuống mà nói rằng: "Ông ngồi đã mãn tiệc rồi, xin tránh chỗ cho tôi làm ba miếng". Sa Tăng hiện ra ông Linh Bửu, đồng xô cốt xuống. Tôn Hành Giả nói: "Không xong, chúng ta xô cốt xuống giàn, nếu đạo sĩ thấy thì bẻ chuyện, vì ba cốt nào nằm dưới, còn ba ông nào ngồi trên; chi bằng giấu ba cốt thì ngồi ăn mới nhem". Bát Giới nói: "Ba cốt lớn bằng người ta, biết giấu chỗ nào cho khuất?" Tôn Hành Giả nói: "Ta thấy bên phía tay trái có một cái ao, đưa xuống đó thì tiện lắm". Bát Giới nhảy xuống đem ba cốt thả xuống ao, rồi hiện hình Thái Thượng lên ngồi hưởng tiệc. Tôn Hành Giả ăn rặc ròn trái cây, còn Bát Giới, Sa Tăng món nào cũng hảo. Hai người làm một hơi sạch quét.

Rủi có tên đạo sĩ nhỏ, nhớ trực lại bỏ quên cái đũa trên bàn. Liền ra rờ rờ mà kiếm, lấy đặng cái đũa, nghe tiếng thở như người ta, thất kinh liền chạy hoảng! Đạp nhằm trái vải tươi trượt té chổng giò, cái đũa móp hết, liền chắt lưỡi thở ra.

Khi ấy Bát Giới nín không đặng, liền cười hả hả. Trên đạo sĩ nhỏ thất kinh hồn vía, và chạy và la. Vào thưa rằng: "Ông ôi! Không xong, không xong. Thầy ôi! Không khá, không khá!" Ba đạo sĩ còn thức, liền hỏi rằng: "Chuyện chi vậy?" Đạo sĩ nhỏ và run và bạch rằng: "Đệ tử bỏ quên cái đũa trên bàn, nên ra mà kiếm, nghe có tiếng người ta thở và cười sằng sặc trên bàn. Tôi thất kinh té gần lỗ óc". Ba đạo sĩ nổi giận rằng: "Thấp đèn lên coi, tà ma ở đâu dám làm lộng như vậy?"

Khi ấy bao nhiêu đạo sĩ đều dậy, thấp đèn dẫn ra coi.

o o o

HỒI 45

Miễn Tam Thanh, Đại Thánh để danh,
Nước Xa Tri, Ngộ Không đấu phép.

Nói về Tôn Hành Giả tay tả nắm Sa Tăng, tay hữu nắm Bát Giới, hai người biết ý, ngồi làm thình chảng dám dĩ hơi. Những đạo sĩ đem đèn ra kiểm không thấy ai hết. Hổ Lục đại tiên nói: "Không thấy ai vô đây, sao ăn gần hết đồ cúng?" Lộ Lục nói: "In như người ta ăn thì phải. Bánh bao và bánh in mất hết chẳng nói làm chi, ngật những trái cây lạ lắm! Coi lại cho kỹ, thì lột vỏ và bỏ hột ề hề, mà không thấy ai hết!" Dương Lục đại tiên nói: "Su huynh đừng nghĩ ngại, tôi đã biết rồi. Chắc là chúng ta lòng thành nên Tam Thanh gia gia ngài giáng hạ mà nhậm lễ. SaƯn dịp ngài còn ở đây, chúng ta lạy mà xin nước kim đơn dung cho triều đình kéo ao ước". Hổ Lục đại tiên khen phải. Truyền các đệ tử gióng trống mà cầu đảo.

Giây phút thầy cả là Hổ Lục đại tiên quì lạy, xin cho nước kim đơn, đặn dung cho vua Xa Tri, kéo lòng mộ đạo.

Khi ấy Bát Giới nói nhỏ với Hành Giả rằng: "Phải đừng ăn rán, thì về đã tới nơi. Báo hại ngồi dai mới thành sự, bây giờ biết nói làm sao?" Tôn Hành Giả nắm tay Bát Giới một cái, có ý không cho bàn soạn. Rồi nói lớn rằng: "Các tiểu tiên đừng lạy nữa. Chúng ta ăn yến tại hội bàn đào mới về đây, nên không đem kim đơn thủy. Để bữa khác sẽ cho". Các đạo sĩ nghe nói mừng quýnh, run lập cập bạch với thầy rằng: "Không thấy thuở Thiên tôn đáng hạ, đời nào gặp nữa mà trông. Xin quyết phép trường sanh cho đặn". Hổ Lục đại tiên quỳ lạy bạch rằng: "Xin tiên tôn cho một chút nước kim đơn, kẻ đệ tử uống một điểm ngỏ đặn sống đời". Sa Tăng nắm tay Tôn Hành Giả nói ý rằng: "Đại ca ôi! Coi bộ nó mừng quýnh, nên mới cầu khẩn hoài". Tôn Hành Giả nói: "Thôi, vậy thì cho nó một chút".

Khi các đạo sĩ ngừng chiêm trống Tôn Hành Giả nói: "Các tiểu yêu quỳ lạy làm chi, ta muốn để chút kim đơn tại đây, thì coi ra việc dễ lắm, không lấy làm chi quý, bằng không để lại, hti dứt cái mối đạo đi!" Các đạo sĩ đồng lạy và bạch rằng: "Xin Thiên tôn thương tình đệ tử có lòng thành, để chút kim đơn làm tin, cho Triều đình trọng đạo". Tôn Hành Giả nói: "Nhu vậy thì đem đồ đặn lại đây". Các đạo sĩ đồng lạy tạ ơn. Còn ba thầy cả, khiêng cái ché lại, và đem chậu đựng lên. Chưa đủ lòng tham, lại còn rút bông chung, lấy lục bình mà phụ thêm nữa! Tôn Hành Giả nói: "Thôi, các người đi tản hết, nếu dòm lén lậu thì phải chết, chùng nào nghe kêu sẽ vào". Các đạo sĩ như lời bảo.

Khi ấy Tôn Hành Giả lấy lục bình, vén quần đái đầy nhóc, Bát Giới nói: "Tòì cũng thốn tới". Nói rồi kéo chậu lại đái thẳng chỗ gần đây. Còn Sa Tăng phụ thêm nữa chén. Xong rồi kêu các đạo sĩ lãnh kim đơn thủy cho mau. Các đạo sĩ lạy lại tạ ơn. Rồi thỉnh chậu ché và lục bình xuống. Hổ Lục bảo đệ tử đem chén chung lại rót uống một hớp, liền chùi miệng nhăn mày. Lộ Lục lấy làm lạ hỏi rằng: "Anh uống có ngon hay không?" Hổ Lục nói: "Không lấy làm ngon, có hơi khai lắm". Lộ Lục múc trong chậu một hớp, nói rằng: "Có hơi nước đái heo!" Tôn Hành Giả nghe nói, biết bẻ chuyện, tính phải để danh cho chúng biết. Liền nói lớn như vậy:

Đạo sĩ, đạo sĩ, bây tưởng như ngày, Tam Thanh là thánh, bao thuở xuống đây! Nay ta nói thiệt, cho các ngươi hay. Thầy ta vung chỉ, quyết đến Phương Tây. Đến nay vô sự, đi dạo chốn này, hưởng đồ cúng kiến, chơi giỡn giải khuây. Các ngươi lạy lạy, cảm động lòng này. Bởi xin nước quý, năn nỉ nói nhây. Kim đơn không có, phải tiểu cho đầy.

Các đạo sĩ nghe nói tới đó, liền lấy chổi đập đũa, kẻ lại vác gói gạch liệng đại. Ba người đành vân bay về. Đến phương trượng không đánh đánh tiếng vì sợ thầy hay, nằm ngủ lại như cũ.

Rạng ngày vua nước Xa Trì lâm triều, bá quan văn võ châu chực. Hoàng môn quan và tâu rằng: "Có Hòa Thượng ở nước Đại Đường đi thỉnh kinh Tây Phương, ban cho đổi điệp thông hành". Vua Xa Trì phán rằng: "Hòa Thượng này cũng chương, hết chỗ chết hay sao, mới tìm đến đây mà bỏ mạng! Vậy chớ quan tuần bộ đầu, không bắt nó giải cho Quốc Sư đem vào sổ?" Thái sư tâu rằng: "Đường Tăng Trung huê, đến đây hơn muôn dặm, cũng có thần thông hiệu pháp, mới dám đi Tây Phương mà thỉnh kinh. Xin Bệ Hạ đòi vào, xét điệp cho rõ, sẽ phê cho xuôi việc kéo mất trắng". Vua Xa Trì y tấu đòi vào. Bốn thầy trò ra mắt và dung điệp. Vua Xa Trì cầm điệp đương xem. Xảy thấy Hoàng môn quan đến tâu rằng: "Có ba vị Quốc Sư đến". Vua Xa Trì thất kinh buông điệp, bước xuống điện mà tiếp nghinh.

Khi ấy Tam Tạng ngó thấy một thầy cả đi trước, hai thầy chùa vá theo sau. Bá quan văn võ đều quì lạy, cúi đầu không dám ngó lên. Vua Xa Trì phán hỏi rằng: "Quốc Sư, trẫm không có việc chi, nên chẳng dám thỉnh, chẳng hay Quốc Sư, đến đây dạy điều điều chi?" Hồ Lục đại tiên nói: "Tôi đi thưa một chuyện, còn bốn hòa thượng này ở đâu mới đến đây?" Vua Xa Trì nói: "Bốn sãi này ở Đại Đường phụng chỉ qua Tây Phương thỉnh kinh, nay đến đổi điệp thông hành mà đi nữa". Hồ Lục đại tiên vỗ tay cười lớn rằng: "Vậy mà tôi tưởng chúng nó đã trốn khỏi, không dè còn ở lại đây". Vua Xa Trì kinh hãi hỏi rằng: "Quốc Sư nói lạ lùng, trẫm nghe không hiểu; bởi chúng nó mới đến, trẫm truyền bắt giải cho Quốc Sư, chẳng ngờ Thừa tướng tâu, vân vân. Trẫm nghe cũng phải, nên đòi vào coi điệp ra thế nào, vừa thấy Quốc Sư đến chơi, sao lại nói tiếng lạ như vậy? Hay là chúng nó có lỗi với Quốc Sư chăng?" Hồ Lục đại tiên cười rằng: "Bệ Hạ không rõ, bữa hôm qua chúng tôi mới đến, đập chết hai đứa học trò tôi; lại phá xe, và thả hết 500 sãi. Hôm hôm chúng tôi đương cúng cầu nước thánh kim đơn dung cho bệ hạ, chúng nó lén vào xô ba vị thánh thượng, hiện hình Tam Thanh ăn hết đồ cúng, chúng tôi ngỡ thiệt Tam Thanh giáng hạ, xin nước thánh mà dung, chúng nó đá vào lục bình mà kiêu ngạo, chúng tôi bắt không được, chúng nó chạy mất đi. Té ra bây giờ còn lẫn bản lại đây, thiệt là trời cho trả oán". Vua Xa Trì nghe tâu nổi giận truyền chém bốn thầy trò. Tôn Hành Giả nói lớn rằng: "Xin Bệ Hạ bớt trận lôi đình, cho tôi tâu với Quốc Sư hôm qua chúng tôi giết hai người đệ tử, có chúng ai chỉ ra? Thôi tôi cũng chịu đỡ cho xuôi, bắt hai sãi này đền mạng. Lại nói chúng tôi phá xe trả thù, không chúng có, cũng nhịn thua xin ở lại làm tù, xin Bệ Hạ đổi điệp thông hành, cho thầy tôi đi thỉnh kinh kéo trễ. Chớ như nói chuyện hồi hôm chúng tôi đi làm tác tệ, sự ấy khó nghe. Bởi chúng tôi là thầy sãi mới đến đây, biết đường đâu mà đi phá đám? Nếu quả có sự ấy sao Quốc Sư không bắt nạp tức thì? Vả chẳng thiên hạ nhiều người, sao nhè thầy tôi mà nói, xin Bệ Hạ xét lại mà xử cho công bình". Vua Xa Trì tánh hay lời thôi, nghe Hành Giả đối nại cũng hữu lý, nên không biết sao mà giải quyết.

Xảy thấy quan Hoàng môn vào tâu rằng: "Có một người hương chức già, xin vào tâu việc cần gấp". Vua Xa Trì cho triệu vào. Bốn mươi hương chức già đồng quỳ lạy tâu rằng: "Mãn mùa xuân trời chưa mưa, chắc là phải hạn. Xin Bệ Hạ thỉnh một vị Quốc Sư đảo võ, đừng trời mưa cứu việc mùa màng". Vua Xa Trì nghe tấu, liền ngó Tam Tạng mà phán rằng: "Trẫm khi trước

cũng bị hạn như năm nay, các sãi đảo võ không đặng. Nhờ có ba vị Quốc Sư xuống cầu mưa như thường, cứu dân khỏi chết, nên trăm trọng đạo mà ghét tăng. Nay ngươi phạm tội với Quốc Sư lẽ thì không thứ, như ngươi dám cầu mưa với Quốc Sư để cho biết ai cao ai thấp. Nếu các ngươi cầu mưa đặng thì trăm tha tội, và đổi điệp thông hành, bằng thua thì trăm chém chết!" Tôn Hành Giả cười rằng: "Cái sự đảo võ kinh với Quốc Sư, tôi chắc làm đặng".

Khi ấy vua Xa Tri truyền quân lập đàn, đặng vua lên lầu ngũ phụng xem thử. Ba vị Quốc Sư cũng theo vua lên lầu.

Còn Tam Tạng với ba trò đứng dưới lầu ngó lên lơ láo. Giây phút thấy một ông quan lên báo rằng: "Đàn tràng lập rồi, xin Quốc Sư đảo võ". Hồ Lục đại tiên từ tạ vua mà xuống lầu.

Khi ấy Tôn Hành Giả đó đường hỏi rằng: "Tiên sanh đi đâu đây?" Hồ Lục đại tiên nói: "Ta lên đàn đảo võ". Tôn Hành Giả nói: "Thầy ỷ quá chừng, không biết nhường cho kẻ phương xa cầu trước. Thôi thôi, tôi biết rồi, rông mạnh không hơn hẳn có thể, thầy hãy cầu trước đi. Song phải giao kết cho có vua làm chứng mới đặng". Hồ Lục hỏi: "Giao ước giống gì nữa?" Tôn Hành Giả nói: "Thầy đảo võ, rồi tôi cũng đảo võ, nếu mưa xuống ai cũng tranh phần của mình. Phải giao trước cho rõ ràng mới đặng". Hồ Lục đại tiên nói: "Phép ta đảo võ đều có chừng, đánh lệnh bài một tiếng thứ nhứt nổi gió, đánh lệnh bài một tiếng thứ nhì thì trời kéo mây, tiếng thứ ba sấm chớp, tiếng thứ tư mưa tới, tiếng thứ năm tan mây. Công việc trong phiên ta nội bấy nhiêu đó, rồi tới phiên ngươi". Tôn Hành Giả nói: "Phải, phải, hay lắm, thầy cầu trước coi thử". Hồ Lục đại tiên lên đàn, bốn thầy trò theo coi đồ trận. Thấy đài cao ba trượng, xung quanh chặm 28 ngọn cờ nhị thập bát tú. Trên bàn hương án, rục rờ đèn hoa, có dựng một cây kim bài lưu hương, trong kim bài có chặm tên Lôi Thần, dưới bàn có năm ché nước đầy, mỗi ché nước đều thả thành dương liễu nổi trên mặt, trên nhành dương lại để một miếng thiếc, có vẽ bùa ngũ lôi.

Còn xung quanh có năm cây trụ, mỗi cây trụ đều có đề tên thần. Cây thì đề thần gió, cây thì đề thần mây, cây thì đề Lôi Công, cây thì đề Điện Mẫu, cây thì đề Tứ Hải Long Vương. Mỗi cây trụ đều có hai đạo sĩ cầm trái chùy bằng sắt mà hờ, đợi nghe đánh lệnh bài sẽ đóng trụ ấy, ở phía sau nhiều thầy đạo sĩ viết số vẽ bùa. Còn vòng ngoài có bong hình Thổ Địa phù sứ cầm búa cầm số, coi như hình sống.

Lúc ấy, Hồ Lục đại tiên lên đàn, Đạo sĩ dung gươm và bùa giấy vàng saÛn, Hồ Lục đại tiên cầm gươm làm phép, đọc chú đốt bùa. Đọc số rồi phong lại, đưa cho đạo sĩ để trên bàn tay hình nộm đốt luôn.

Giây phút đánh lệnh bài một cái xèng, gió hiu hiu thổi. Bát Giới nói: "Không xong, không xong, đạo sĩ này thật giỏi, đánh lệnh bài một tiếng, nổi gió tức thì". Tôn Hành Giả nói nhỏ rằng: "Hai anh em đừng nói chuyện chí với ta, để ta xuất thần đi lo công việc". Nói rồi nhỏ lông hóa hình giả đứng đó, còn hình thiệt biến lên mây.

Khi ấy Phong bà là Di gió và Tốn nhị lang là thần đông đương làm gió. Tôn Hành Giả bước tới, Phong bà và Tốn nhị lang đồng chào. Tôn Hành Giả nói: "Lão Tôn bảo hộ Đường Tăng đi thỉnh kinh Tây Phương. Nay ta đàn cuộc đảo võ kinh với Hồ Lục đạo sĩ. Các người đừng giúp yêu đạo, trợ Lão Tôn thì có ơn, nếu còn cho một chút gió phất phơ sợi râu nó, ta cũng đập các ngươi hai chực thiết băng chẳng dung". Phong bà và Tốn nhị lang thưa rằng: "Chúng tôi vung lời Đại Thánh". Liền thổi gió tức thời.

Khi ấy Hồ Lục đốt bùa làm phép, vân vân rồi đánh lệnh bài một tiếng nữa. Xảy thấy mây kéo

cuộn cuộn, Tôn Hành Giả cầm thiết băng lại hỏi rằng: "Người tên chi, kéo mây đi đâu đó?" Vân Đồng xưng tên. Tôn Hành Giả cũng thuật chuyện lại như hồi nãy, Vân Đồng vung lệnh thâu mây, trời nắng lại chang chang. Hồ Lực lấy làm lạ, cầm gượng xả tóc, niệm chú đốt bùa, đánh lệnh bài và đóng nọc (đóng trụ).

Khi ấy Lôi Công, Điển mẫu vừa đi tới, gặp Tôn Hành Giả thuật chuyện đầu đuôi. Lôi Công Đặng thiên quân nói: "Hồ Lực đạo sĩ làm chánh phép ngũ lôi, đốt sớ thâu Thượng Đế, nên chúng tôi phụng chỉ giúp mưa". Tôn Hành Giả nói: "Nhu vậy thì ở đây mà đợi ta".

Còn Hồ Lực đại tiên không thấy sấm chớp, liền thêm hương làm phép, đánh một tiếng lệnh bài.

Khi ấy Tứ Hải Long Vương đồng tới. Tôn Hành Giả đón lại hỏi rằng: "Ngao Quảng đi đâu đó?" Ngao Quảng liền chào Đại Thánh, Tôn Hành Giả thuật chuyện, vân vân. Rồi nói với Ngao Thuận rằng: "Hôm trước cảm tình lệnh lang trời con quái mà cứu thầy tôi". Ngao Thuận nói rằng: "Tôi còn xiềng nó dưới biển, đợi Đại Thánh khi nào ghé sẽ xử tội, chớ tôi không dám tự chuyên". Tôn Hành Giả nói: "Tự ý ông trị tội nhẹ nặng cũng đặng, đừng đợi tôi làm chi". Nói rồi day qua ngó các Long Vương mà nói rằng: "Khi trước tôi nhờ bốn ông giúp sức, mà chưa thành công, nay xin giúp tôi cho nên việc. Hồ Lực đạo sĩ nó đánh lệnh bài bốn lần rồi, tới phiên tôi đảo võ. Song tôi chẳng biết đốt bùa đọc chú và đánh lệnh bài, các ông cứ việc mưa giúp". Đặng thiên quân đáp rằng: "Đại Thánh biểu lẽ nào nào tôi dám cãi. Song phải có hiệu lệnh mới xong, nếu không thì sấm chớp gió mưa không có thứ tự". Tôn Hành Giả nói rằng: "Nhu vậy thì các ông cứ coi chừng cây thiết băng của tôi hễ đưa lên lần thứ nhứt thì nổi gió, đưa lên lần thứ nhì thì kéo mây vãn vũ, đưa lên lần thứ ba thì sấm chớp, đưa lên lần thứ tư thì mưa, đưa lên lần thứ năm thì tành và nắng lập tức". Ai nấy đồng chịu y lời.

Khi ấy Tôn Hành Giả sắp đặt xong xă, liền xuống thâu lông hiện hình nói lớn rằng: "Tiên sanh đánh lệnh bài đã bốn lần không linh hiệu chi hết, vậy thì bước xuống, để cho tôi lên đàn". Hồ Lực đại tiên tưng phải bước xuống, đi lên lầu một nước. Tôn Hành Giả theo sau lưng. Vua Xa Trì phán rằng: "Quả nhọn lóng tai nghe đủ bốn tiếng lệnh bài, sao không thấy mưa xuống?" Hồ Lực đại tiên nói lướt rằng: "Bữa nay Long Thần đi khỏi?" Tôn Hành Giả hét lớn rằng: "Long Thần đi khỏi bao giờ? Quốc Sư non tay ấn cầu không đặng, khéo kiếm chuyện mà đổ thừa. Để thầy tôi tụng kinh đảo võ thì có mưa lớn cho mà coi". Vua Xa Trì phán rằng: "Vậy thì Hòa Thượng lên đàn làm phép đi, trẫm còn ngự tại đây xem thử". Tôn Hành Giả phụng chỉ xuống thỉnh thầy lên đàn. Tam Tạng nói: "Ta biết làm sao mà đảo võ?" Hành Giả thưa rằng: "Thầy cứ ngồi tụng tâm kinh, để mặc tôi giúp sức". Tam Tạng y lời.

Khi ấy có một ông quan chạy lên hỏi rằng: "Bệ Hạ truyền chỉ hỏi thầy: Sao không đốt bùa, đánh lệnh bài, cứ ngồi đọc lầm thảm mãi?" Tôn Hành Giả vội nói hốt rằng: "Không cần mấy chuyện ấy, cứ tụng kinh đảo võ mà thôi". Ông quan ấy lên lầu đầu lại.

Còn Tôn Hành Giả thấy thầy vừa tụng dứt tâm kinh, liền móc Như ý kim cô trong lỗ tai dôi lên, biến ra cây thiết băng, đứng dựa bên, cầm thiết băng đưa lên, vừa hạ thiết băng xuống thì giông gió ùng ùng, dường như bão tố. Tôn Hành Giả đưa thiết băng lên nữa, mây kéo mịt mù, ai nấy đều lấy làm lạ. Tôn Hành Giả giơ thiết băng lần thứ ba, thì chớp giăng, sấm nổ.

Khi ấy bá tánh trong nước Xa Trì nghe sấm dậy vang trời, thì đều mừng rỡ, đặt bàn hương án. Tôn Hành Giả kêu lớn rằng: "Lão Đặng, coi có đứa con nào bất hiếu và quan nào bất trung, đánh ít người mà làm gương cho thiên hạ". Nói rồi giây phút nghe sấm nổ rầm rầm, dường như

lở non lở núi! Tôn Hành Giả giơ thiết bãng lên nữa, mưa xuống dầm dề, từ cuối giờ Thìn đến giờ Ngọ mà chưa tạnh.

Khi ấy vua nước Xa Trì thấy đất bằng nổi sóng, đường lộ thành sông, thất kinh truyền chỉ rằng: "Mưa đã đủ dùng rồi, nếu thêm nữa thì lụt, càng thêm hại lắm". Tôn Hành Giả giơ thiết bãng lên, tức thì mưa tan mây tạnh, giây phút nổi nắng chan chan. Vua Xa Trì mừng rỡ, bá quan văn võ khen rằng: "Hòa Thượng giỏi lắm! Thường khi Quốc Sư đảo võ, khi thôi còn mưa pháy pháy một đôi giờ, còn Hòa Thượng này muốn tạnh thì thấy nắng!" Vua Xa Trì xuống lầu, lên ngai ngồi ngự, lấy điệp mà xem, quyết đổi điệp thông hành cho Tam Tạng. Ba vị Quốc Sư cản rằng: "Đám mưa này của chúng tôi, không phải các Hòa Thượng cầu đặng". Vua Xa Trì phán rằng: "Quốc Sư nói Long Thần đi khỏi, nên không mưa, sao hòa thượng lên đàn tụng kinh thì trời mưa như cầm chỉnh mà đổ, bây giờ còn tranh hành làm sao?" Hồ Lục đại tiên tâu rằng: "Tôi đảo võ thuở nay, Long Thần không dám trễ, chắc là bữa nay mấy vị mất đi khỏi, kẻ có người không, nên chờ nhau mới chậm. Vừa ưa Hòa Thượng lên đàn tụng kinh lời thôi đó, thì Long Thần mới vừa tới, nên nhơn đó mà nên công, xét lại mà coi thì biết ai mà thỉnh tới, lẽ nào mới ngồi một chút, mà xuống kịp hay sao?" Vua Xa Trì nghe nói, hồ nghi lưỡng lự.

Khi ấy Tôn Hành Giả đứng dưới sân chầu, nghe rõ liền tâu rằng: "Bàng môn tả đạo làm chẳng nên công, nhờ có tài lợi khẩu. Ngay Tứ Hải Long Vương còn đó, tôi chưa cho về, như Quốc Sư có tài phép thì bảo Long Vương hiện hình trên mây, tôi chịu nhường công thứ nhứt". Vua Xa Trì mừng rỡ phán rằng: "Trẫm lên ngôi đã hai mươi hai năm, chưa từng thấy rồng thiết. Nay nhờ Tăng, Đạo đầu phép, trẫm xem cho biết chơn long. Ai kêu rồng hiện hình, thì đặng phần thứ nhứt". Hồ Lục đại tiên nói: "Chúng tôi kêu không đặng, Hòa Thượng giỏi thì kêu thử mà coi!" Tôn Hành Giả bước ra ngược mặt kêu lớn rằng: "Xin Tứ Hải Long Vương hiện nguyên hình xem thử?" Xảy thấy bốn rồng lộn trên mây, chúa tòi lấy làm lạ lùng, đồng thấp hương làm lễ. Vua Xa Trì vái rằng: "Trẫm cảm ơn bốn vị đại vương cho thấy, xin lui về, sau sẽ dọn lễ tạ ơn". Tôn Hành Giả nói: "Thôi, các vị thần thánh lui về, sau sẽ trả lễ". Nói rồi bốn rồng biến mất, chư thần cũng về trời.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy vua Xa Trì phê điệp đóng ấn, chưa kịp đưa ra, ba vị Quốc Sư liền quì xuống, vua Xa Trì kinh hãi bước xuống ngai đỡ dậy hỏi rằng:

- Sao bữa nay Quốc Sư làm lễ?

Ba đạo sĩ tâu rằng:

- Chúng tôi đến phò Bệ Hạ có hai mươi năm dư, giúp nước cứu dân đã nhiều công khó, nay vì một đám mưa mà Bệ Hạ bỏ qua sự nhơn mạng, hiếp chúng tôi biết chừng nào! Xin bệ hạ xét lại, cho chúng tôi đấu phép với Hòa Thượng, coi thử thế nào?

Vua Xa Trì vị tinh không cấp điệp cho Tam Tạng.

Liền phán hỏi rằng:

- Quốc Sư muốn đấu phép chi?

Hổ Lược nói:

- Tôi ngồi kỳ kinh với Hòa Thượng.

Vua Xa Trì phán rằng:

- Quốc Sư tính sai lắm, nghề ngồi kỳ là của Hòa Thượng, mình kinh cách ấy làm chi?

Hổ Lược nói:

- Cách ngồi kỳ của tôi khác lắm, gọi là Vân thê hiển thánh.

Vua Xa Trì phán hỏi:

- Phép ấy ra làm sao?

Hổ Lược nói:

- Vân thê hiển thánh, nghĩa là làm phép lên thang mây. Chông năm mươi cái ghế cho cao, hai bên như vậy, chằng cho bắc thang leo lên, phải đăng vân bay ngồi trên chót. Giao ngồi mấy giờ đừng nhúc nhích, hễ động thì thua.

Vua Xa Trì biết sự khó, truyền chỉ hỏi rằng:

- Hòa Thượng nào dám chịu ngồi kỳ như vậy?

Tôn Hành Giả làm thỉnh.

Bát Giới hỏi: - Sao sư huynh không nói?

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Không nói giấu chi em, dầu xuống đất lên trời đào non tát biển, ta không bao giờ chạy, chớ sự ngồi trên trên ta phải chịu thua trước. Vì tánh ta lao chao đã quen, nên làm tỉnh không đặng, Tam Tạng nói:

- Ta ngồi kỳ đặng, khó một điều đặng vân.

Tôn Hành Giả mừng rỡ thưa rằng:

- Thầy ngồi đặng mấy giờ?

Tam Tạng nói:

- Ta tu luyện đã lâu, dầu ngồi ba năm cũng đặng.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Hay lắm, hay lắm. Xin thầy chịu đi, tôi làm phép đưa lên trên chót.

Tam Tạng chấp tay bước đến, quì xuống tâu rằng:

- Bần tăng biết tọa thiền.

Vua Xa Trì truyền chỉ, lập đài hai bên điện.

Giây phút lập rồi xong xả, Hồ Lục đại tiên đằng vân lên ngồi đài phía Tây. Còn Tôn Hành Giả nhỏ một cái lông biển hình giã đứng đó với Sa Tăng, Bát Giới. Minh hiện ra hào quang, chớ Tam Tạng để ngồi trên đài phía Đông, rồi hóa ra con ve nhỏ, bay lại đậu trên tai Bát Giới mà dặn rằng:

- Người dặn Sa Tăng đừng nói chuyện với ta nữa.

Bát Giới gác đầu, rồi dặn nhỏ Sa Tăng rằng:

- Đừng có nói chuyện với con khỉ già mà lậu ra, đại ca đã xuất thần đi bảo hộ sư phụ.

Sa Tăng cũng gác đầu. Con ve còn đậu trên tai Bát Giới.

Nói về Lộc Lục đại tiên thấy hai người ngồi cả buổi như nhau, liền tính kế hại Tam Tạng.

Lộc Lục nhỏ một sợi tóc con sau ót, búng lên, hóa ra con rệp lớn bằng ngón tay út đeo cổ Tam Tạng mà cắn.

Tam Tạng không dám gãi. Rùn cổ xúông mà cạ cho đã ngứa, nhưng cũng không đã chút nào.

Bát Giới nói:

- Không xong, không xong, thầy mắc phong đòn gánh.

Sa Tăng:

- Không phải, chắc là nhưc đầu phong.

Con ve nói:

- Thầy ta là quân tử nói chẳng sai lời, đã hứa rằng ngồi kỳ tới ba năm, lẽ nào mới một giờ đã rút cổ; chúng bây đừng nói nữa, để ta bay lên coi thử thể nào? .

Nói rồi bay lên kiểm đặng con rệp, bắt bỏ xuống tức thì, lại cào cho đã ngứa.

Tam Tạng ngồi vững như thường.

Khi ấy Tôn Hành Giả nghĩ thầm rằng:

- Đầu thầy mình cạo hoài, con chí mền cũng không đặng, lẽ nào có rệp lớn như vậy, chắc là đấm đạo sĩ biến hóa cho thầy mình thua nó, để ta làm lại mới nghe. Liền bay qua bên kia biển ra con rít nhỏ, đeo lỗ mũi Hổ Lực, cắn và kẹp đau quá, Hổ Lực té nhào, thiếu chút nữa mà hết thở, nhờ có nhiều người đỡ, nên chẳng hề chi.

Còn Tôn Hành Giả hiện hào quang đưa xuống.

Vua Xa Trì thấy Đường Tăng thắng, cầm điệp mời đưa ra, Lộc Lực đại tiên tâu rằng: - Anh tôi có tật trúng phong, b ởi ngồi cao nên nhiễm gió mà té. Xin cho tôi thi cách bằg xai mai với Hòa Thượng, mới chắc hơn thua.

Vua Xa Trì hỏi:

- Thi cách ấy ra làm sao?

Lộc Lực đại tiên tâu rằng:

- Phép ấy đặt vật trong cũi, cũng như đặt vật trong hộp, ai nói trúng thì hơn, nếu Hòa Thượng giỏi hơn tôi thì tha đi, bằng thua xin làm tội án mạng theo luật.

Vua Xa Trì giữa sân châu phán hỏi rằng:

- Trẫm đặt vật trong cũi, hai bên nói thử coi bửu bối chi?

Tam Tạng nghe hỏi than rằng:

- Đồ trong cái cũi sơn, biết bửu bối chi mà nói cho trúng!

Tôn Hành Giả hóa ra con ve, bay lại bên tai Tam Tạng mà nói nhỏ rằng:

- Xin thầy đừng lo, để tôi xem rồi bay về nói lại. Nói rồi bay xuống đất cũi, thấy có hở một đường liền thân hình nhỏ chun vào. Ngó thấy cái áo để trên có thêu năm chữ: Sơn hà xã tắc áo. Còn ở dưới để một cái cùn, trên lưng trên thêu năm chữ: Kiền khôn địa lý quần.

Tôn Hành Giả vò lại một cục, cắn chót lưỡi phun máu vào, biến ra một cái chuông bễ, rồi hóa thành hình nhỏ chun ra. Bay lên nói nhỏ với Tam Tạng rằng:

- Nó là một cái chuông bễ.

Tam Tạng nói:

- Vua có nói trước là bửu bối, sao lại nói vật hèn?

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy cứ nói theo tôi thì trúng.

Khi ấy Tam Tạng y lời mới bước lại.

Lộc Lục nói:

- Để tôi nói trước, ấy là hai món Sơn hà, Xã tắc áo, Kiền khôn địa lý quần.

Tam Tạng nói:

- Không phải đâu! Thiệt là một cái chuông bể.

Vua Xa Trì nổi giận quở rằng:

- Hòa Thượng vô lễ quá chừng, chê nước trẫm không có vật báu; đem chuông vào đặt cũng không có chuông lành.

Vỏ sĩ kéo ra làm tội.

Tam Tạng tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ truyền mở tủ ra mà coi, nếu bữu bối thì bản tăng chịu tội. Vậy mới thiệt công bình, chớ xử như vậy oan tôi lắm! .

Vua Xa Trì truyền mở tủ ra, thiệt có một cái chuông khờn mẻ.

Vua Xa Trì nổi giận lớn rằng:

- Ai đặt như vậy?

Hoàng Hậu bước ra tâu rằng:

- Thiệt tôi đặt Sơn hà xã tắc áo, và Kiền khôn địa lý quần, không biết vì cơ nào hóa ra như vậy!

Vua Xa Trì phán rằng:

- Hoàng Hậu lui vào cung. Trẫm biết việc này rồi, để trẫm đặt bữu bối khác.

Nói rồi truyền khiêng tủ vào cung.

Vua Xa Trì hái một trái đào lớn sau vườn đặt vào tủ. Truyền khiêng ra phán hỏi vật chi?

Khi ấy Tôn Hành Giả cũng vô tủ như khi nầy, hiện hình ăn hết trái đào, bỏ hột trong tủ, bay ra nói nhỏ với Tam Tạng rằng:

- Có hột đào ở trong.

Tam Tạng y lời bước tới.

Dương Lục nói hớt rằng:

- Có một trái đào chín mà thôi.

Tam Tạng cãi rằng:

- Không phải, có một cái hột đào lớn lắm.

Vua Xa Trì nổi giận nạt rằng:

- Trẫm đặt trái đào chín rõ ràng, sao ngươi nói là hột? Quốc Sư thứ ba nói trúng. Tam Tạng kêu nài rằng:

- Xin mở ra mới biết.

Vua Xa Trì truyền mở cũi xem lại, thiệt có một cái hột đào tro tro, không còn chút vỏ!

Khi ấy vua Xa Trì kinh hải phán rằng:

- Thôi thôi! Quốc Sư đừng đặt đố với Hòa Thượng nữa, nhị thua đưa điệp cho rồi. Thiệt rõ ràng trẫm đặt trái đào, không biết ai hiện vào mà ăn còn lại cái hột! Chắc là Hòa Thượng này có quỷ thần giúp sức.

Xảy thấy Hổ Lực đại tiên vào tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ truyền đem cũi ra sau, tôi đặt vật cho nó nói.

Vua Xa Trì truyền theo như lời bảo, rồi hỏi như rằng:

- Bây giờ Quốc Sư muốn đặt vật gì?

Hổ Lực nói:

- Nó có phép tráo đồ, bây giờ đặt vật chi nó cũng tráo được, trừ ra đặt người ta thì nó hết tráo.

Nói rồi biểu đạo đồng vào cũi, đóng cũi lại rồi khiêng ra.

Khi ấy Tôn Hành Giả hiện vào trong cũi, xem thấy đạo đồng.

Tôn Hành Giả hiện ra hình Hổ Lực; đạo đồng xem thấy bái và hỏi rằng:

- Chẳng hay thầy hiện vô hồi nào?

Hổ Lực giả nói:

- Ta mới độn vào đây.

Đạo đồng bạch rằng:

- Thầy hiện vào làm chi?

Hổ Lực giả nói:

- Sợ khi nầy Hòa Thượng có phép tàn hình, ngó thầy ngươi bước vào cũi, chắc là nó nói đạo đồng, thì mình ăn nó không đặng, nên ta lén vào cạo đầu ngươi, giã đồ thầy chùa, thì nó nói không trúng.

Đạo đồng bạch rằng:

- Tự ý thầy toan tiệu, làm cách nào hơn nó thì làm.

Hổ Lược giả lấy Thiết bảng biến ra dao cạo, thế phát cho đạo đồng. Rồi làm phép biến quần áo ra đồ thầy chùa cho khác cách. Lại nhỏ lông hóa ra cái mỏ và dùi, đưa cho nó mà dặn rằng:

- Đồ đệ nghe cho rõ: Nếu nghe kêu đạo đồng thì làm thính, bằng kêu Hòa Thượng sẽ mở cửa mà bước ra, và gõ mỏ và đi, miệng niệm Nam mô a di đà phật.

Đạo đồng y lời.

Khi ấy Tôn Hành Giả hiện hình nhỏ bay ra, đến dặn Tam Tạng rằng:

- Thầy nói Hòa Thượng trong củi thì trúng.

Tam Tạng bước lại, Lộ Lược nói hót rằng:

- Đạo đồng trong củi Tam Tạng nói:

- Ấy là Hòa Thượng, không phải đạo đồng.

Hổ Lược kêu rằng:

- Đạo đồng bước ra cho mau?

Biểu hoài không đặng.

Bát Giới kêu lớn rằng:

- Hòa Thượng trong củi, đi ra cho mau.

Xảy thấy cửa củi mở bét, Hòa Thượng trong củi tay gõ mỏ, miệng niệm phật, chon bước ra ngoài.

Bá quan văn võ đều khen trúng.

Ba Quốc Sư sững sờ, vua Xa Tri kinh hải phán rằng:

- Chắc là thần thánh phù trợ Đường tăng, nên đạo đồng hóa ra Hòa Thượng.

Quốc Sư còn kinh chống làm chi, để trăm cấp điệp đặng họ đi cho rảnh.

Hổ Lược đại tiên tâu rằng:

- Bần đạo gặp người tài phép xứng tay, xin đấu phép cho tới nước, Khi nhỏ tôi có học võ nghệ tại núi Chung Nam, xin đấu cho phải dạ.

Vua Xa Tri hỏi:

- Quốc Sư đấu võ làm sao?

Hổ Lược đại tiên tâu rằng:

- Ba anh em tôi, có thần thông chém đầu rồi hườn lại, mổ ruột rồi hàn liền, tẩm trong vạc dầu không phỏng.

Vua Xa Tri phán rằng:

- Ba phép ấy là phép chết không phải chơi đâu!

Hổ Lục tâu rằng:

- Tôi là đặng mới dám xúng tài, quyết thi cách đó thì hơn nó mới đặng.

Khi ấy vua Xa Trì phán rằng:

- Ba vị Quốc Sư muốn đấu phép chém đầu rồi hườn lại, mổ ruột rồi hàn liền, và tắm trong vạc dầu sôi cũng không phỏng.

Hòa Thượng dám thi chẳng?

Tôn Hành Giả nghe nói mừng quá, hiện hình ra, râu lông lại, bàn luận nhỏ rằng:

- May lắm, may lắm, ta thi ba món chắc ăn.

Bát Giới thấy Tôn Hành Giả và cười và nói, liền hỏi rằng:

- Ba chuyện ấy chắc chết, chớ chắc ăn giống gì?

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu người không tin, nghe bài thơ này thì biết.

Nói rồi đọc rằng:

Đứt đầu ráp lại mới là tài,
Mổ ruột banh da triển tức thời,
Nằm giữa vạc dầu sôi sục sục,
Cũng như nục nội tắm mà chơi.

Ngâm thơ rồi thưa rằng:

- Tiểu tăng chặt đầu rồi hườn lại cũng đặng.

Vua Xa Trì hỏi:

- Thuở nay đã có thử lần nào chưa?

Tôn Hành Giả tâu rằng:

- Tôi hồi nhỏ có học phép ấy không biết linh chẳng, thừa dịp này làm thử.

Vua Xa Trì cười rằng:

- Thầy chùa nhỏ hay liều mạng, tưởng chặt đầu là dễ, nên tập thử mà chơi!

Hổ Lục đại tiên tâu rằng:

- Làm như vậy chúng tôi mới vừa lòng.

Khi ấy vua Xa Trì truyền chỉ dọn pháp trường trước sân châu.

Tôn Hành Giả nói lớn rằng:

- Tôi xin chịu chém trước, song chém rồi phải quăng cho xa, đến phiên Quốc Sư cũng vậy! .

Nói rồi đến pháp trường, Tả đao bắt trói lại rồi chém liền, quăng đầu xa lắc coi lại là cái cổ khô queo, không thấy chảy máu, nghe tiếng kêu trong bụng rằng:

- Bớ đầu trở lại cho mau! .

Còn Lộc Lược niệm chú truyền Thổ Địa níu cái đầu Hành Giả, Lộc Lược có học phép ngũ lôi, nên Thổ Địa y lời, không dám cãi lệnh.

Tôn Hành Giả kêu hoài không đặng, nổi giận bức dậy, hét lớn rằng:

- Mọc ra cho mau! . Túc thì mọc đầu ra như cũ.

Tả đao mất vía, vỡ sĩ kinh tâm.

Quan Giám sát vào tàu rằng:

- Hòa Thượng bị chém rồi, bây giờ đã mọc đầu lại! .

Xảy thấy Tôn Hành Giả chạy lại kêu bớ thầy.

Tam Tạng mừng rỡ an ủi rằng:

- Đồ đệ cực khổ quá!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Làm giả ngộ mà chơi, có đau đớn gì gọi rằng cực khổ.

Sa Tăng, Bát Giới nghe nói đều mừng rỡ.

Khi ấy vua Xa Tri thấy vậy, kêu lớn rằng:

- Hòa Thượng lại đây lãnh điệp cho mau, trẫm không bắt tội.

Tôn Hành Giả nói:

- Tuy lãnh điệp điệp mặc lòng, song tới phiên Quốc Sư phải làm như tôi mới đặng. Hổ Lược đại tiên ý mình, ra pháp trường Tả đao trói rồi, chém quăng đầu ra xa lắc, coi cũng không thấy chảy máu.

Nghe tiếng kêu rằng:

- Đầu hườn lại cho mau!

Chẳng ngờ Tôn Hành Giả nhỏ lông hiện hình giả đứng làm thình, còn mình hiện ra con chó phèn tha đầu Hổ Lược đem bỏ dưới sông cái.

Khi ấy Hổ Lược kêu luôn ba tiếng, đầu không thấy về, xương cả mình đều kêu rộp rộp, giây phút hào quang đổ trong cổ bay ra, hết nghe kêu nữa.

Tả đao coi lại là cọp lông vàng mà không đầu, thất kinh về tàu lại.

Vua Xa Trì nghe tàu bay hồn thất sắc.

Lộc Lục đại tiên tàu rằng:

- Dầu anh tôi bỏ mình thì thôi, sao thầy lại hóa ra hình cọp, ấy là Hòa Thượng làm phép mà con mất, tôi quyết trả thù mới nghe, sao cũng thi mổ bụng đặng nó chết cho rồi đời.

Vua Xa Trì tỉnh hồn kêu lớn nói rằng:

- Hòa Thượng, Quốc Sư đòi thi mổ bụng với người đó.

Tôn Hành Giả tàu rằng:

- Bần tăng không hay ăn đồ nấu đã lâu, hôm trước bị ông già kia ép ăn đồ lạt, mấy bữa rày trong bụng ngậm ngậm. Nay sẵn dịp này, tôi mượn gươm Bệ Hạ mà mổ ra rửa ráy cho sạch sẽ; đặng đi qua Tây Phương.

Nói rồi đi lại chỗ pháp trường, ngồi dựa cây trụ mở nút áo bày bụng ra.

Tả đao trối lại. Tôn Hành Giả nói:

- Đùng trối tay, để ta rửa ruột.

Tả đao y lời cầm gươm mổ bụng.

Tôn Hành Giả sành soạn gan ruột một hồi, rồi khoanh lại như cũ. Thở bụng một cái biểu triển, thiệt liền lại như xưa.

Tả đao hoảng hồn Tôn Hành Giả bước vào bên điện.

Khi ấy vua Xa Trì hải kinh, đưa điệp nói rằng:

- Thánh tăng lãnh điệp đi Tây Phương kéo trễ bây giờ.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ấy là tiểu sự không vội chi, Nhị quốc sư phải đi mổ bụng.

Vua Xa Trì nói:

- Chuyện này không can chi tới trẫm, tại Quốc Sư thách đó, tới phiên thời phải đi. Lộc Lục nói:

- Bệ Hạ đừng lo, bề nào tôi cũng không thua mà sợ.

Nói rồi đi lại pháp trường.

Tả đao cũng mổ bụng như Hành Giả.

Lộc Lục gan sấp ruột, cầm gươm sấm soi.

Còn Tôn Hành Giả cũng nhỏ lòng hóa hình giả, xuất thần hóa ra con ó đói, bay xuống thỉnh chum ruột bay mất, không biết đem đi xứ nào!

Khi ấy Lộc Lặc còn bụng không, máu ra lai láng.

Tả đao coi lại là thấy con nai trắng, quan Giám sát kinh hãi vào tâu lại, vân vân.

Vua Xa Trì thất sắc phán rằng:

- Nhị Quốc Sư sao lại hóa ra bạch lộc!

Tam quốc sư Dương Lặc tâu rằng:

- Anh tôi thác thì thôi, sao lại hiện ra hình thú! Rõ ràng Hòa Thượng dùng phép mị mà làm nhục chúng tôi, xin báo thù sư huynh cho đặng.

Vua Xa Trì phán rằng:

- Tam Quốc Sư có phép chi mà báo thù?

Dương Lặc nói:

- Tôi thi tắm dầu sôi với nó, ai đỡ thì chết, bởi tôi có phép giữ mình.

Vua Xa Trì nói:

- Tam Quốc Sư đòi thi nấu dầu với Hòa Thượng.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Như vậy tôi cảm ơn lắm. Vì không tắm hơn mấy bữa rày, sẵn dịp rửa mình cho sạch cho luôn thể.

Vua Xa Trì truyền chỉ chụm lửa vạc dầu sôi trào lên.

Tôn Hành Giả chấp tay hỏi rằng:

- Chẳng hay tắm văn hoặc là tắm võ?

Vua Xa Trì phán hỏi:

- Tắm văn làm sao? Tắm võ làm sao?

Tôn Hành Giả tâu rằng:

- Tắm văn thì để quần áo, nhảy vô vạc dầu rồi nhảy ra, nếu quần áo vấy một chút dầu cũng thua. Còn tắm võ thì cởi trần truồng, nhảy vào chảo dầu lặn hụp mà tắm.

Khi ấy vua Xa Trì ngẫm nghĩ hỏi:

- Tam Quốc Sư muốn cách nào?

Dương Lặc tâu rằng:

- Tắm văn e nó có tắm thuốc trong quần áo, chi bằng tắm võ hay hơn.

Tôn Hành Giả bái và thưa rằng:

- Xin tha tội vô lễ.

Nói rồi lại gần vạc dầu, cúi quần nhảy vào lặn hụp.

Còn Bát Giới ngó thấy vậy, liền cười và nói nhỏ với Sa Tăng rằng:

- Không dè con khỉ ốm có tài có phép.

Tôn Hành Giả nghe không rõ, nên sanh nghi, nghĩ rằng:

- Chắc là Bát Giới cười mình trần truồng mà làm khỉ. Như vậy thì: Khéo càng cực khổ, vụng đặng thanh nhân, mình cứ chịu hiểm nghèo, nó bắt tài chùng nào thì càng sung sướng chùng nấy! Đã không biết thương công khó nhọc, lại kiêu ngạo chê cười. Để ta chó nó khóc một chuyến.

Nghĩ rồi lặn xuống biển ra một cái đình nhỏ, hèn lâu chẳng trời lên.

Quan Giám sát vào tàu rằng:

- Hòa Thượng bị dầu sôi đã rục!

Vua Xa Trì truyền đem đồ xóc thịt, vớt xương coi thử thể nào.

Quan Giám sát truyền đem rổ sắt có cán vớt hoài, mà không có xương xóc chi hết.

Khi ấy quan Giám sát vào tàu lại rằng:

- Hòa Thượng nhỏ xương đà tiêu hết, vớt hoài không có vật chi.

Vua Xa Trì truyền trói ba sãi lại.

Quan Hiệu úy thấy bộ Bát Giới dữ dần, sợ phải phá nhào trói trước.

Tam Tạng kinh hãi tàu rằng:

- Xin Bệ Hạ dung cho tôi một giờ. Vì học trò đi theo, công khó bấy lâu nhiều lắm. Nay thua Quốc Sư mà chết trong chảo dầu, tôi lẽ nào tham sống. Nhờ Bệ Hạ cho tôi một chén com, và một bát nước, đến vạc dầu tôi tể nửa giờ, gọi là đủ nghĩa thầy trò, rồi tôi sẽ chịu tội.

Vua Xa Trì y tấu, và khen rằng:

- Người nước Trung Nguyên ở có nghĩa.

Nói về Tam Tạng lãnh com nước, đến bên vạc dầu khéo và kêu rằng:

- Đồ đệ Tôn Ngô Không ôi! Xin vong hồn hiển linh, hưởng com nước và chứng lời văn tế. Nói rồi quì xuống khóc và đọc rằng:

Từ hết hung hăng chịu phép hiền,

Giúp ta mấy lúc nặng ơn chàng.

Những lăm chung dạ noi đường tía,

Ai ngỡ riên thân xuống suối vàng.
Sống quyết cầu kinh chi nại nhọc,
Thác còn tưởng phật mới là an.
Linh hồn theo dõi xa muôn dặm,
Làm quỷ cũng về cực lạc phang.
Khi ấy Sa Tăng ở sau lưng Tam Tạng, còn võ sĩ áp nằm tay Bát Giới kéo đứng dựa vạc dầu.
Bát Giới thấy thầy đọc thơ điệu rồi, lại khóc than thảm thiết.
Bát Giới nổi giận thua rằng:
- Ấy là thầy làm thơ điệu có phải văn tế đâu.
Sa hòa thượng, ngươi bung com nước dung lên, đặng ta tế sư huynh một độ.
Sa Tăng vung lời, Bát Giới qui dựa vạc dầu đọc râm rằng:
Hỡi ôi!
Xưa những làm hung,
Nay đà chết tốt.
Tuốt luốt chức Mã Ôn,
Rụi mịn đòi khỉ đột.
Lửa cháy phải tan gân,
Dầu sôi tiêu tới cốt.
Rủ rồi vậ mới êm,
Lặn sao không biết ngộp.
Số vắn vỏi trời ôi!
Nói đồng dài ảnh nột.
Ôi!
Bật Mã Ôn có linh,
Xin hưởng tô com sốt.
Tôn Hành Giả ở trong vạc dầu, nghe Bát Giới nhiec mắng, chịu không đặng, tức mình hiện hình đứng dậy mắng rằng:
- Thằng xốc hèm, mi tế ai đó?
Tam Tạng mừng rỡ kêu lớn rằng:

- Đồ đệ ôi! Báo hại thầy hết hồn hết vía! Bá quan văn võ trước khi nghe Bát Giới đọc văn tế thì cười vang, nay thấy vậy hãi kinh mọc ốc!

Đồng tâu rằng:

- Hòa Thượng ốm không chết còn đứng sững nói chuyện trong vạc dầu.

Quan Giám sát sợ mình mang tội khi quân, liền quì tâu rằng:

- Thiệt là chết rục rồi, bởi nhằm ngày độc nên Hòa Thượng hiện hồn làm quỷ.

Tôn Hành Giả nghe nói nổi nóng, nhảy ra lấy thiết băng đập quan Giám sát nát thây, mà hỏi rằng:

- Ta chết bao giờ mà nói ta thành quỷ.

Võ sĩ thất kinh, mở trói cho Bát Giới.

Còn bá quan văn võ sợ đập bất tử, đồng quỳ lạy luôn luôn.

Tôn Hành Giả xách thiết băng xốc lại.

Vua Xa Trì bước xuống ngai.

Tôn Hành Giả níu vua Xa Trì lại mà nói rằng:

- Chạy đâu cho khỏi? Biểu Tam Quốc Sư nhảy vô vạc dầu thì yên.

Vua Xa Trì run lập cập mà phán rằng:

- Tam Quốc Sư ôi! Đi tắm cho mau, kéo để Thánh tăng đánh trảm.

Dương Lực đại tiên cũng làm y như Tôn Hành Giả, nhảy vào tắm rửa trong vạc dầu, Tôn Hành Giả sờ thử mà coi, dầu lạnh như nước, nghĩ thầm rằng:

- Chắc là con rồng nào hiện vào đây mà bảo hộ nó.

Liền nhảy lên mây niệm chú, thâu Bắc Hải Long Vương đến mắng rằng:

- Con cá trạch khốn nạn, vô vạc dầu mà trợ đạo sĩ làm chi?

Bắc hải Long vương nói:

- Không phải anh em chúng tôi đâu! Bởi nó có phép ngũ lôi, nên luyện nhiều phép. Hai đứa anh nó học phép chặt đầu mổ bụng tại núi Tiêu Mạo, còn nó luyện con lãnh long là rồng lạnh theo hộ, để tôi bắt con rồng ấy, thì linh dương rục xương.

Tôn Hành Giả biểu thâu lập tức.

Khi ấy Bắc hải Long vương tàn hình hóa gió, bay đến vạc dầu, thâu lãnh long về biển.

Dương Lực chơi với trong chảo dầu nhảy ra không đặng, ngã ngựa chết tươi, giây phút còn xương hết thịt.

Quan coi việc ấy vào tâu rằng:

- Quốc Sư thứ ba tiêu hết thịt rồi.

Vua Xa Trì than khóc buồn rầu, rồi đọc bài thơ điệu:

Gãm lại làm người khó lắm thay,

Quốc Sư phép tắc chữa cao tay.

Kêu mưa hù gió tài thì khá,

Mổ ruột nấu dầu chước chẳng hay.

Kinh địch với Trời kinh khó nổi,

Chống ngăn cùng Phật, chống sao tà,

Công linh mấy lúc trôi dòng nước,

Cuộc thế nên hư chút rũi may.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về vua Xa Tri khóc mãi.

Tôn Hành Giả kêu lớn nói rằng:

- Sao Bệ Hạ rối trí như vậy? Quốc Sư thứ nhất là cọp, Quốc Sư thứ hai là nai, nay Quốc Sư thứ ba linh dương là con dê núi, nếu không tin thì vớt xương nó mà coi. Quan coi việc ấy vớt lên thiệt như vậy, liền tâu rằng:

- Trong vạc dầu vớt lên coi quả xương dê.

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng nó là thú rừng thành tinh. Thấy khi số Bệ Hạ còn vượng, nên không dám làm hỗn, đợi thời suy chúng nó thì Bệ Hạ mà đoạt ngôi trời. May thầy trò ta đến đây trừ yêu mà cứu chúa tôi. Bệ Hạ còn tiếc nỗi gì mà khóc?

Vua Xa Tri nghe rồi dường như tỉnh giấc chiêm bao.

Bá quan đều tâu rằng:

- Nhờ ơn Thánh tăng trừ yêu mà cứu trăm. Bữa nay trời đã tối, Thái sư với bốn vị vào Trí uyên tự nghỉ ngơi, mai trăm truyền dọn tiệc chay mà thiết đãi. Thái sư vung chỉ thỉnh liền.

Rạng ngày vua lâm trào, cho thỉnh bốn thầy trò đãi tiệc, rồi thương nghị treo băng chiêu tăng.

Vua Xa Tri ngự đến Trí uyên tự dự tiệc đặng đãi thánh tăng mà tạ ơn.

Lúc này năm trăm sãi thấy băng chiêu tăng, đồng tạy về Trí Uyên tự, lạy Hành Giả mà nói rằng:

- Chúng tôi nhờ ơn Tể Thiên đại thánh gia gia, tha chúng tôi khỏi chết. Nay nghe gia gia trừ yêu nghiệt, Hoàng đế treo băng chiêu tăng, nên chúng tôi trở về trả phép và lạy tạ ơn.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Các ngươi về đặng bao nhiêu đó?

Năm trăm sãi thưa rằng:

- Về y số năm trăm.

Tôn Hành Giả dùn mình thâm lông lại.

Rồi nói với vua rằng:

- Thiệt tình Lão Tôn thả năm trăm sãi, và đập xe giết hai đạo sĩ rõ ràng, đến nay trừ yêu tinh rồi, mới rõ phép chánh. Vậy từ rày sắp sau, vua phải kính Tam giáo; trị nước nhờ nho, song phải kính tăng trọng đạo, tự nhiên vận nước lâu dài.

Vua Xa Tri tạ ơn, đưa thầy trò lên đường.

Quan dân và các sãi đồng đưa khỏi thành mới trở lại.

Ngày kia đến mùa thu, thầy trò đi đến tối, Tam Tạng dừng ngựa hỏi rằng:

- Đồ đệ, m bây giờ tính ngủ ở đâu?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Trời có trăng xin thầy đi rón một đôi nữa, hoặc may gặp nhà ngủ nhờ.

Tam Tạng y lời, đi gần hai dặm, ngó thấy sóng bủa trắng đằng trước, sông rộng minh mông.

Bát Giới nói:

- Thôi rồi còn đường đâu mà đi nữa.

Sa Tăng nói:

- Coi bộ cái sông cản ngang lớn lắm!

Tam Tạng hỏi:

- Không biết sông lớn chừng mấy dặm?

Bát Giới nói:

- Không biết, không biết, tôi coi bộ nó rộng lắm, ngó chẳng thấy bờ.

Hành Giả nói:

- Để ta thử coi thế nào.

Nói rồi nhảy lên mây ngó xuống, thấy minh mông như biển, liền nhảy xuống thưa rằng:

- Thầy ôi! Sông rộng lắm, con mắt tôi ban ngày coi xa tới một ngàn dặm, ban đêm coi thấu tám trăm. Mà bây giờ không thấy mé, nên chẳng biết lớn bao nhiêu.

Tam Tạng nói:

- Bây giờ biết tính sao? .

Khi ấy Sa Tăng nói rằng:

- Giống chi đen đen trước mặt coi giống người ta.

Hành Giả nói:

- Ấy là cái bia dựng mé sông cái, trên bia có ba chữ Thông thiên hà, dưới có hai hàng chữ rằng:
- Kinh quá bát bá lý. Kim cô thiếu nhon hành, xin thầy đi lại cho mau.

Tam Tạng thấy bia, càng thêm thảm thiết Bát Giới thưa rằng:

- Thầy ôi, tiếng chuông mõ gần đây, chắc là có đám chi đó? Thầy trò mình tìm vào lo bỏ bụng

ba miếng, mai sẽ kiếm ghe qua sông xong hơn.

Tam Tạng giục ngựa đi tẽ qua bãi cát. Thấy xóm ấy gần năm trăm cái nhà.

Tam Tạng thấy ngoài cửa ngõ đằng kia dựng cây phướn trong nhà hương thấp đèn chong.

Tam Tạng lại gần có ông già mang râu chuổi lùn, miệng niệm phật, và đi đóng cửa. Tam Tạng chấp tay bái xuống, ông già ấy đáp lễ và nói rằng:

- Thầy đi trễ quá! Phải chi đi sớm một chút, thì đãặng chia phần chai tăng. Mỗi phần: Ba tô cơm khô, một cây vải trắng, và mười đồng tiền điếu, lại ngồi mâm cao cỗ đầy. Thầy để trễ chia rồi mới tới.

Tam Tạng nói:

- Tôi không phải đi chai tăng. Thiệt là Hòa Thượng nước Đại Đường vung chỉ đi thỉnh kinh, lỡ bước xin vào tá túc.

Ông già ấy khoát nói rằng:

- Thầy tu hành chẳng nên vọng ngữ! Từ Đại Đường qua đây năm muôn bốn ngàn dặm, thầy đơn thân độc mã, đi sao cho tới đây?

Tam Tạng đáp rằng:

- Ông nói phải lắm, tôi nhờ có ba đứa đồ đệ bảo hộ đến đây.

Ông già nói rằng:

- Sao không biểu ba thầy ấy vào đây mà nghỉ!

Tam Tạng ngó ngoái lại kêu lớn rằng:

- Bớ đồ đệ vào đây mà nghỉ!

Ba người nghe kêu, đồng đi xốc vò vửa ngõ.

Ông già ấy bò càn và la lớn rằng:

- Có yêu tới, có yêu tới!

Tam Tạng đỡ dậy nói rằng:

- Xin ông đừng sợ, không phải yêu quái, thiệt là học trò tôi.

Ông già ấy run và nói rằng:

- Thầy lịch sự như tiên, sao kiếm học trò như quý?

Tam Tạng nói:

- Tuy là xấu mặt, mà có phép trừ tà.

Ông già ấy dắt thầy trò Tam Tạng vào nhà khách, thấy các sãi đương gõ mõ tụng kinh, mấy sãi

ấy day ra thấy ba người xốc vô, thất kinh hồn vía.

Các sãi lăn ra lục cục, bò càn hết không còn một sãi.

Khi ấy ba anh em thấy chuyện dị kỳ, đồng cười hả hả.

Tam Tạng mắng rằng:

- Chúng bây vô lễ lắm, đi vào nhà không biết khuôn phép, làm cho ông chủ thất kinh, lại phá đám mấy thầy bỏ việc tụng kinh mà chạy hết. Phải là tội ấy về ta chăng, vì dạy học trò không nghiêm nghị.

Ba anh em biết lỗi làm thình.

Ông già ấy mới tin thiệt là đệ tử, liền nói rằng:

- Không hề chi, việc cũng đã mãn rồi, còn tụng kinh thêm chút đỉnh.

Nói rồi bảo gia tướng thấp thêm đèn đuốc, gia tướng đem đèn ra, ngó thấy ba anh em dị tướng, chúng nó và chạy và la:

- Có yêu, có yêu! .

Khi ấy có một ông chủ nhà nữa, chống gậy ra hỏi rằng:

- Yêu ma ở đâu, nửa đêm dám tới nhà lương thiện?

Ông già hồi nãy đứng dậy nói rằng:

- Thừa đại ca, ba ông ấy chẳng phải là ma, thiệt là đệ tử của Hòa Thượng này, ở Đại Đường đi thỉnh kinh bên Phật, tuy tướng dữ mà lòng lành.

Ông chủ nhà nghe nói buông gậy chào hỏi.

Lũ gia tướng thấy ba người ấy nói chuyện với chủ nhà, chúng nó mới hết sợ.

Chủ nhà truyền dọn cơm chay thết đãi.

Khi cơm nước xong xả, Tam Tạng hỏi thăm ông chủ nhà họ chi?

Ông chủ nhà nói:

- Tôi họ Trần.

Tam Tạng nói:

- Đồng tông với tôi đó.

Nói rồi hỏi rằng:

- Ông làm đám chi hồi nãy?

Ông chủ nhà nói:

- Làm siêu độ trước mới rồi.

Bát Giới nghe nói cười rằng:

- Thuở nay tôi nghe nói tế sống mà chưa thấ, bây giờ mới gặp đám cầu siêu trước! Hai ông già ấy hỏi rằng:

- Bốn thầy thỉnh kinh sao không đi thẳng, ghé vào đây chẳng là tréo đường?

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy trò tôi đi đường ngay, bị sông cái cản ngang nên phải quẹo. Phần lại trời tối, nên kiếm chỗ ngủ nhờ.

Hai ông già hỏi rằng:

- Bốn thầy thấy giống chi dựa mé sông chẳng?

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Có thấy một cái bia đá mà thôi

ng chủ nhà nói:

- Đi cách bia ấy qua phía bên kia chừng một dặm đàng có cái miếu Linh Cảm đại vương. Thầy không ngó thấy sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi chưa ngó thấy. Chẳng hay làm sao mà gọi là Linh Cảm?

Hai ông ấy khóc mà nói rằng:

- Để tôi nói chuyện ông thần ấy cho mà nghe:

Hiền hích một phương nên miếu vỡ,

Oai linh ngàn dặm hộ lê dân,

Thường năm mưa móc mùa màng nhuận,

Đòi thuở mây lành làng xóm mừng.

Tôn Hành Giả lấy làm lạ hỏi rằng:

- Như vậy là tử tế lắm, ông còn than thở làm sao?

Ông ấy dậm chơn đám ngực mà nói rằng:

Tuy có ơn mà oán cũng nhiều.

Bằng không ơn oán để cho người,

Mỗi năm cúng tế đồng Nam Nữ,

Chẳng phải thần linh, thiệt quý trời.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Mỗi năm phải tế đồng nam và đồng nữ sao?

Ông già ấy nói:

- Phải.

Tôn Hành Giả nói:

- Ăn con người ta như vậy, sao gọi là thần. Trong thế năm nay tới phiên ông tế, nên mới khóc than?

Ông già ấy nói:

- Tôi ở đây tuy xa, song còn thuộc nước Xa Trì, chốn này gọi xóm Trần gia, năm nay tới phiên tôi cúng. Phàm phiên ai thì phải dùng đồng nam đồng nữ, và dê heo lễ vật tế thần, thì thần phò hộặng mùa màng, bằng không chắc phải bị bão lụt chết hết.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Ông đặng mấy người con trai?

Ông già ấy ôm bụng mà nói rằng:

- Tôi có con trai ở đâu! Tôi là Trần Trùng, sáu mươi ba tuổi, có một đứa con gái nên tám, gọi là Nhứt xúng Kim. Còn người này là em ruột tôi, tên Thanh, năm mươi tám tuổi, có một đứa con trai lên bảy, gọi là Trần Quang Bảo. Anh em tôi có một trai và một gái, đến lệ năm nay phải đem hai đứa nó mà tế thần. Bởi thương con nên làm siêu độ trước.

Tam Tạng nghe nói, cảm động khóc rằng:

- Lời xưa nói không lầm! Mai vàng chưa rụng, mai xanh rụng, trời khuấy làm chi kẻ ít con.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xin thầy đừng than thở làm chi, để tôi hỏi thăm chủ nhà một chuyện.

Nói rồi hỏi rằng:

- Chẳng hay sự nghiệp của ông lớn hay nhỏ?

Hai ông ấy đáp rằng:

- Anh em tôi cũng có chút đỉnh vài trăm khoảnh ruộng, chín chục miếng thổ cư, lúa trử năm này qua năm kia, ăn không hết để thành trầm mễ, đồ y phục chẳng thiếu chi. Còn bạc vàng cũng dư dả.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Hai ông nhờ có một phép hà tiện trên đời, nên mới đặng giàu như vậy!

Hai ông ấy hỏi:

- Sao thầy biết anh em chúng tôi hà tiện?

Hành Giả nói:

- Nếu hai ông không hà tiện, thì liệu vài trăm lượng bạc, mua đồng nam đồng nữ mà thế mạng cho con. Nghĩ nào tiếc bạc tiếc tiền, mà chịu liều con liều cháu.

Hai ông ấy nghe nói, đồng khóc mà than rằng:

- Thầy ơi! Bởi thầy chưa rõ, chớ chúng tôi không phải lấy thân mà che của đâu! Vì Linh Cảm đại vương hay đến xóm tôi lắm, nên làm dối không đặng, mới chịu phép như vậy!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Hai ông thấy hình dạng ra thế nào?

Hai ông ấy nói:

- Thiệt không thấy hình, hễ nghe một trận gió thom, thì biết đại vương tới, nội nhà đồng hương đèn mà lạy mừng. Ngài biết tới ngày sanh tháng đẻ từ đứa con, trong nhà có mấy cái chén, mấy cái muống, ngài cũng biết hết! Huống chi có hai đứa nhỏ, mà tráo đặng hay sao? Đừng nói dối ba trăm lượng là nhiều, dầu mấy muôn mấy ngàn lượng mua cũng không đặng đứa giống diện mạo con mình, và hiệp ngày sanh tháng đẻ.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì đem lệnh lang ra đây xem thử! .

Khi ấy Trần Thanh vào đem con là Trần Quang Bảo ra, thằng nhỏ còn khờ không biết sự sống thác, bọc trái cây trong hai tay áo rộng, nhảy múa trước đèn, và lấy trái cây ra miệng nhai ngồm ngồm!

Tôn Hành Giả niệm chú, biến ra Trần Quang Bảo, như một không sai.

Coi như hai đứa song thai, nắm tay nhau giỡn múa.

Còn Trần Thanh xem thấy như vậy, thì kinh hãi quỳ lạy thưa rằng:

- Lão gia biến thành con tôi, tôi sợ mất phúc xin hiện lại nguyên hình.

Tôn Hành Giả lấy tay vuốt mặt mình, rồi hiện hình lại.

Trần Thanh lạy và khen rằng:

- Thiệt lão gia thần thông quăng đại!

Tôn Hành Giả cười mà hỏi rằng:

- Thiệt là giống in, không sai một mảy!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Ước như hình hồi nãy đem tế đặng hay không?

Trần Thanh thưa rằng:

- Nếu có người như vậy, bán bạc ngàn tôi cũng mua, lo chi thế không đặng?

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thì ta thế cho Trần Quang Bảo, đem tế đại vương, để linh lang ở đời mà nổi việc hương lửa.

Trần Thanh lạy tạ ơn và thưa rằng:

- Nếu lão gia từ bi mà cứu con tôi đặng. Tôi xin dựng một ngàn lượng bạc cho đại lão gia làm phí lộ đi thỉnh kinh Tây Phương.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Sao không đền ơn cho ta?

Trần Thanh thưa rằng:

- Lão gia đã bị thế mất rồi còn đâu mà đền ơn.

Tôn Hành Giả nói:

- Làm sao mà mất?

Trần Thanh thưa rằng:

- Nếu lão gia đi tế thế cho con tôi, thì bị đại vương ăn rồi, làm sao mà còn đặng? Tôn Hành Giả nói:

- Nó dám ăn ta ở đâu

Trần Thanh thưa rằng:

- Có lẽ nào chê tanh mà không dựng!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đâu đều có số mạng đó. Nếu ta vô phước bị nó ăn thịt thì thôi. Bằng còn sống trở về thì ông đền ơn riêng bao nhiêu phải nói trước?

Trần Thanh lạy tạ thưa rằng:

- Như lão gia biến hóa về đặng, thì tôi đền ơn riêng năm trăm lượng.

Còn Trần Trùng không lạy tạ chi hết, cứ ngồi dựa bình phong mà khóc rờn.

Tôn Hành Giả thấy vậy, lại nắm tay hỏi rằng:

- Hay là ông tiếc linh ái lắm sao?

Trần Trùng quỳ lạy thưa rằng:

- Tôi có một đứa con gái nên thương quá! Tuy nhờ ơn lão gia cứu cháu tôi. Còn tôi nghĩ đến con

nhỏ tôi, càng thêm chua xót; ước như nó khôn lớn, tôi mản phần nó cũng khóc mùi, nghĩ đến cũng mũi lòng, nên đau ruột lắm!

Tôn Hành Giả nói:

- Không hề gì đâu, ông bảo gia tướng nấu một chảo đựng cơm, và dọn đồ chay cho tử tế, đãi thầy mở dài một bữa cho xứng đáng, tôi sẽ bảo biến làm lịnh ái, đem đi tế đại vương, cũng làm phước như tôi luôn thể.

Bát Giới nghe nói kinh hãi, ré lớn rằng:

- Anh đừng ỷ tài mà kéo tôi vô cửa tử. Thôi, thà tôi nhịn đói, chớ ăn no một bữa mà chết thì ích gì.

Tôn Hành Giả nói:

- Lời ngạn ngữ rằng: Kê nhi bất ngật vô công chi thực. Rất đổi con gà còn chẳng chịu ăn không thay, nên đứng trên đồng lúa, đồng gạo cũng phải bươi cho nó công khó. Huống chi bốn thầy trò ta khi mới vào, ông chủ nhà thiết đãi cơm nước, lẽ nào không ra sức mà cứu sự hoạn nạn của người!

Bát Giới nói:

- Anh ôi! Tôi biến hóa như anh không đặng!

Tôn Hành Giả nói:

- Sư đệ biến hóa ba mươi sáu cách, sao gọi rằng không?

Tam Tạng nghe nói liền bảo rằng:

- Ngô Năng, sư huynh người nói phải lắm, cứu người một mạng sống, hơn lập bảy cảnh chùa. Một là tạ ơn đãi dàng, hai là làm phước luôn thể. Anh em ra sức một phen.

Bát Giới thưa rằng:

- Tôi biến ra núi, ra cây, ra đá, hoặc là người thô tục, hoặc trâu nước, tượng, tây mà thôi, chớ biến làm con gái nhỏ không giống.

Tôn Hành Giả nói:

- Ông hãy đem lịnh ái ra đây xem thử.

Trần Trùng mừng rỡ, vào bồng Nhứt Xúng Kim đem ra. Nội nhà đồng lạy Hòa Thượng mở dài, xin cứu làm phước.

Khi ấy Bát Giới thấy con nhỏ dung nhan xinh tốt, mặc đồ huê mỹ, ngồi ăn trái cây. Bát Giới nói:

- Khó quá! Khó quá!

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, sư đệ biến làm con nhỏ ấy, mà đi tế cho rồi!

Bát Giới nói:

- Nhỏ nhít như vậy, tôi biến làm sao cho giống!

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Biến cho in lập tức, nếu để lâu thì phải đòn!

Bát Giới hoảng kinh, dùn mình biến đại, coi giống mặt mày hết thấy, song mặt bằng hai!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Biến nữa cho in, nếu lòi thoi thì bị đánh!

Bát Giới nói:

- Thôi, anh đánh mấy roi thì tôi chịu, chớ biến không dạng nữa, biết rán làm sao? Tôn Hành Giả cười rằng:

- Mặt con gái mà vóc vạc đòn ông, coi làm sao cho dạng! Thôi, ngươi niệm chú biến nữa ta giúp sức cho.

Nói rồi thoi trên mình Bát Giới, coi nhỏ thò như Nhút Xung Kim.

Ai nấy đồng khen phép lạ.

Tôn Hành Giả bảo rằng:

- Hai ông truyền cho hữu quyến: Hãy đem linh lang, linh ái giấu đi. Phải dỗ đừng cho khóc, sợ đại vương hay dạng khó lòng! Còn việc cúng tế làm sao, cắt nghĩa cho chúng ta rõ. Để sống trôi lại mà tế, hay là lược, hoặc quay, thì phải nói trước.

Bát Giới nói:

- Anh đừng bày đặt hại tôi chết ra nhiều kiếp! Cái lời ấy Tôn Hành Giả hỏi thiệt, mà Bát Giới tưởng nói ngạo mình.

Trần Thành thừa rằng:

- Không động phạm chi hết, để hai vị khiêng vào miếu mà thoi.

Tôn Hành Giả khen rằng:

- Phải thế lắm, phải thế lắm! Vậy thì khiêng thử một hồi.

Trần Trùng y lời, truyền tám đứa gia tướng đem bàn đọc và mâm sơn ra, bốn đứa khiêng một ghé, đi giáp vòng nhà rồi để xuống. Tôn Hành Giả cười rằng: - Như vậy thì anh em ta có phước lắm!

Bát Giới nói:

- Nếu khiêng đi chỗ này qua chỗ kia rồi thính về, dầu sáng đêm cũng vô sự. Sợ chúng nó khiêng ngay vào miếu thì bị ăn tươi nuốt sống chớ chẳng phải chơi đâu! Tôn Hành Giả nói:

- Nếu như nhát gan, hễ thấy nó nhai ta thì người chạy trước.

Bát Giới nói:

- Như nó ăn đồng nam trước, anh không dặn tôi cũng chạy ngay. Sợ nó ăn đồng nữ trước, thì chạy đâu cho khỏi.

Trần Trùng nói:

- Thường năm đi tế, có người dặn gan rình sau miếu mà coi, lần nào cũng ăn đồng nam trước.

Bát Giới mừng rỡ nói rằng:

- Như vậy thì may cho tôi lắm! .

Xây nghe tiếng mã la gióng trước cửa inh ỏi, ngó ra đèn đuốc sáng lò. Có tiếng kêu rằng:

- Khiêng đồng nam, đồng nữ ra đây, đi tế thần cho mau! Ấy là mấy người ở xứ đó. Trần Trùng, Trần Thanh cất tiếng khóc vang, lữ gia tướng khiêng hai bàn độc ra trước.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy người xóm Trần gia đem phụ thêm heo dê trâu bò làm lễ cúng. Khiêng đồng nam đồng nữ để giữa miếu, còn tam sanh, là đồ tế phụ, để hai bên.

Các người đồng rót rượu lạy mà vái rằng:

- Ngày nầy tháng nầy năm nay, về phần xóm Trần gia cúng tế. Tín chủ là Trần Trùng, Trần Thanh, dung đồng nam là Trần Quang Bảo, đồng nữ là Nhứt Xung Kim, và lễ tam sanh y số. Xin đại vương gia gia hưởng dụng, cho xú tôi gió hòa mưa thuận, ruộng rẫy đặng mùa.

Vái rồi đốt vàng bạc giấy tiền, đều lui về hết.

Còn Tôn Hành Giả và Bát Giới ở lại, ngó thấy trên bàn án có bài vị chữ vàng, đề rằng:

- Linh Cảm đại vương chi thân.

Bát Giới nói:

- Họ về hết rồi, anh em mình cũng nên trốn cho rảnh.

Tôn Hành Giả nói:

- Bây giờ trốn đi đâu?

Bát Giới nói:

- Trốn về nhà Trần gia mà ngủ.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Thằng điên nói xàm hoài! Mình đã hứa giúp người ta, lẽ nào lại trốn?

Bát Giới nói:

- Vậy chớ anh khôn lắm sao, lại mắng tôi là thằng điên. Chuyện này nói gạt nó mà thôi, lẽ nào làm thiệt như vậy!

Tôn Hành Giả nói:

- Hễ làm ơn thì làm ơn cho trót, giúp người phải giúp tới nơi. Để cho đại vương hưởng dụng, mới là trọn thì chung. Nếu không thì nó làm tai hại cho muôn dân, cũng như không giúp, như vậy thì để hai đứa nhỏ chết hãy còn khá hơn, làm chi cho lỡ dở.

Xảy nghe gió thổi vo vo.

Bát Giới nói:

- Không xong rồi! Trận gió nầy chắc là nó tới nhậm lễ.

Tôn Hành Giả nói:

- Người cứ làm thinh hoài, để ta nói chuyện với nó.

Kế con yêu tới chặn cửa miếu mà hỏi rằng:

- Lệ này nhà nào tế?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thưa, xóm Trần gia hai nhà đầu xóm là Trần Trùng và Trần Thanh dung lễ cúng.

Con yêu ấy là Linh Cảm đại vương, nghe đồng nam trả lời như vậy, thì lấy làm lạ, nghĩ rằng:

- Thằng nhỏ này ăn nói chằm chằm quá! Thường năm, mình hỏi một tiếng, chúng nó đã thất thanh. Hỏi lần thứ nhì chúng nó đã mất vía, tới nắm cổ dờ lên thì đã chết cứng. Sao năm nay đồng nam cười nói như thường?

Nghĩ rồi hỏi rằng:

- Đồng nam và đồng nữ, tên họ là chi?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đồng nam là Trần Quang Bảo, đồng nữ là Nhút Xung Kim.

Linh Cảm đại vương nói:

- Lệ tế đồng nam đồng nữ là sự thường. Nay ta ăn thịt chúng bây, nói cho mà biết. Tôn Hành Giả cười rằng:

- Lễ nào dám cự! Xin đại vương thẳng thẳng mà dùng.

Linh Cảm đại vương sanh nghi, không dám bắt, giăng tay chân của miếu mà nạt rằng: - Người đừng nói nhiều chuyện. Ta thuở nay trước dụng đồng nam, bây giờ ta ăn đồng nữ trước.

Bát Giới hoảng kinh, nói rằng:

- Xin đại vương ăn theo lệ thường, chẳng nên trái phép!

Linh Cảm đại vương không y lời, giơ tay chụp đồng nữ.

Bát Giới nhảy đại xuống đất, hiện hình xách cào cỏ đập đũa! Trúng nhằm giáp Linh Cảm đại vương.

Linh Cảm đại vương thất kinh chạy hoảng.

Tôn Hành Giả hiện nguyên hình, coi thấy Bát Giới đập nhằm con yêu rút hai cái vảy giáp, là vảy cá.

Khi ấy hai anh em rượt theo con yêu ấy tới trên mây.

Linh Cảm đại vương đi tay không nên chẳng dám cự, liền cất tiếng hỏi rằng:

- Các người là Hòa Thượng ở đâu, sao dám gạt ta như vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng ta là đệ tử Đường Tăng tại Đông đô, vung chỉ qua Tây Phương thỉnh kinh. Hồi hôm ngụ tại Trần gia nói có yêu quái xưng hiệu Linh Cảm đại vương hại lẽ dân mỗi năm phải tế đồng nam đồng nữ. Nên chúng ta cảm động, quyết trừ quái dữ mà cứu dân lành. Người phải cứ thiết khai ngay: Xung vương đã mấy năm, ăn hết bao nhiêu đồng nam đồng nữ; thường cho y số, chúng ta sẽ tha tội chết cho người.

Linh Cảm đại vương nghe nói kinh hãi, chạy nữa.

Bát Giới đập hụt một Đinh ba.

Linh Cảm đại vương nhảy xuống sông lặn mất.

Tôn Hành Giả nói:

- Chẳng theo chi cho mệt, chắc nó loài thủy quái dưới sông này, nên mới tróc giáp thanh vẩy cá. Mai sẽ làm phép bắt nó đưa sư phụ qua sông.

Nói rồi anh em trở lại miếu, khiêng các lễ vật đem về nhà họ Trần.

Khi ấy Trần Trùng, Trần Thanh đương đàm đạo với Sa Tăng, Tam Tạng.

Xảy thấy Tôn Hành Giả và Bát Giới khiêng lễ vật về nhà.

Tam Tạng hỏi:

- Việc cúng tế ra thế nào?

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại.

Trần Trùng, Trần Thanh mừng rỡ, truyền dọn phòng cho hai sãi nghỉ ngơi.

Còn Linh Cảm đại vương về thủy động ngồi làm thỉnh, mặt mày xui xị.

Các bộ hạ là loài thủy tộc đồng hỏi thăm rằng:

- Thường niên đại vương đi hưởng lệ này, trở về vui vẻ. Sao năm nay lại có sắc buồn?

Linh Cảm đại vương nói:

- Thường năm ta hưởng lệ cúng, rồi đem vật tế dư về chia bác cho chúng bầy. Kỳ này ta chẳng đặng hưởng chút nào, bị đưa hung hăng, thiếu chút nữa không toàn tánh mạng!

Thủy tộc nói:

- Chẳng hay kẻ nghịch với đại vương là ai đó?

Linh Cảm đại vương nói:

- Nay bị hai người đệ tử thầy Tam Tạng, giả làm đồng nam đồng nữ mà gạt ta. Xuất kỳ bất ý chúng hiện nguyên hình hỗn chiến, ta giở lăm mới còn sống mà về đây. Bấy lâu ta nghe đồn thầy Tam Tạng tu đã mười đời, nếu ăn một miếng thịt nó thì sống ngàn tuổi. Không dè nó có học trò hay qua, làm ta mất phần thực, lại xấu tiếng hư danh. Biết làm sao mà ăn thịt Tam Tạng

cho đặng.

Trong bọn thủy tộc có nàng mặc áo rần, là Khuyết Bà cười mà thưa rằng:

- Đại vương muốn bắt Tam Tạng cũng chẳng khó, không biết đại vương đặng thịt quý, có chịu cho tôi hưởng cùng chăng?

Linh Cảm đại vương nói:

- Nếu người bày mưu kế chi mà bắt đặng Tam Tạng, thì ta kết nghĩa anh em với người; đồng ăn chung một tiệc.

Khuyết Bà thưa rằng:

- Tôi biết đại vương có phép làm mưa làm gió, thêm tài vượt biển vượt sông. Song chưa biết đại vương làm tuyết đặng không. Xin cho tôi rõ?

Linh Cảm đại vương nói:

- Ta làm tuyết như thường.

Khuyết Bà hỏi rằng:

- Mà Đại vương làm cho nước đặc thành già đặng chăng?

Linh Cảm đại vương nói:

- Khó gì mà làm không đặng?

Khuyết Bà vỗ tay cười rằng:

- Như vậy thì dễ lắm!

Linh Cảm đại vương hỏi:

- Làm sao mà bắt Tam Tạng?

Khuyết Bà thưa rằng:

- Đêm nay canh ba sẩm trời lạnh, Đại vương làm tuyết sa xuống cho nước đặc cả sông. Chúng tôi hóa thành hình bộ hành, đi qua đi lại trên giá. Kẻ che dù người mang gói đi trước cửa Trần gia, lớp cỡi ngựa, lớp ngồi xe, làm giục lòng Tam Tạng. Chắc là các sãi thấy người ta đi ngang trên giá, thì nóng việc thỉnh kinh cũng đi theo. Đại vương đợi chúng nó đi tới giữa sông làm một khoảng giá tan, thì chắc cả lũ đồng hụt cẳng; mặc sức bắt mà ăn.

Linh Cảm đại vương mừng rỡ khen rằng:

- Thiệt kế nữ nhơn cao hơn nam tử! Khen rồi nổi giá lạnh sa tuyết xuống.

Đến canh năm Bát Giới run lập cập nói rằng:

- Anh ôi, anh ôi! Lạnh lắm, lạnh lắm!

Tôn Hành Giả nói:

- Người tu hành chịu đã quen, sao người đã đắp mền còn run en phát rét!

Tam Tạng nói:

- Trời lạnh thiệt độc địa không thua tiết đông thiên!

Bốn thầy trò lồm cồm ngồi dậy, lấy áo mặc thêm, bởi lạnh quá nên ngủ không đặng.

Rạng ngày mở cửa thấy tuyết sa có cục!

Tôn Hành Giả nói:

- Hèn chi trời lạnh khác thường, thiệt là thời tiết.

Xảy thấy gia tướng bung thau nước nóng cho bốn thầy trò rửa mặt, rồi dung nước trà. Lại vầy lửa cho ấm. Bốn thầy trò ngồi hơ lửa, có Trần Trùng, Trần Thanh ngồi kể.

Tam Tạng hỏi:

- Chẳng hay xứ này có phân bốn mùa tám tiết cùng chăng? Xin hai ông cắt nghĩa cho tôi rõ.

Trần Trùng cười rằng:

- Đây tuy là cõi biên địa, phong tục nhơn vật không dám sánh với Trung Huê, song cũng đội trời chung lẽ nào không phân thời tiết!

Tam Tạng nói:

- Nếu có chia xuân hạ thu đông, sao tháng này tuyết xuống đây sên, hơi lạnh như gần tết?

Trần Thanh thưa rằng:

- Nay tuy trong tháng bảy, song đã tới ngày bạch lộ, thì tiết khí chạy qua tháng tám rồi, nên có sương nhiều, và cũng có khí tuyết xuống.

Tam Tạng nói:

- Như vậy thì khác hơn nước tôi, vì Trung Quốc mùa đông mới có tuyết.

Giây phút gia tướng dọn cháo, chủ khách dụng xong rồi, xảy thấy tuyết sa xuống trùng trùng bằng hai khi này! Không bao lâu trước sên tuyết cao hơn hai thước!

Tam Tạng xem thấy nóng việc thỉnh kinh, động lòng rơi lụy!

Trần Thanh an ủi rằng:

- Xin sư phụ đừng phiền, sức tôi phụng dưỡng cơm chay dầu mấy năm cũng không thiếu, chẳng lựa là nửa năm.

Tam Tạng nói:

- Bởi ông không rõ việc khó của tôi. Nguyên trước bản tăng vung chỉ đi thỉnh kinh, nhờ ơn thánh chúa đưa ra đến cửa ải, lại phán hỏi rằng: Ước chừng mấy năm thỉnh đặng kinh về nước? Bản tăng tâu rằng: Phòng chừng lối ba năm. Không dè cách trở non sông, gặp nhiều tai nạn, bầy

tám năm nay chưa tới cảnh phật, sợ quá lời hẹn với chúa, nên nóng nảy muôn phần! Nay tuy có phước mà gặp hai ông đái đàng và cho ký ngụ. Hồi hôm học trò tôi làm phép ra công chút đỉnh, gọi là sự đền ơn. Tôi có ý bữa nay cậy ông giúp một chiếc thuyền, đưa qua sông lớn. Nào hay trời sa tuyết cả biết chùng nào qua khỏi sông này, chắc là trễ nải thêm nên bần tăng phiền muộn. Trần Trùng nói:

- Xin thầy đừng nóng nảy và phiền não làm chi. Đợi ít ngày có nắng tuyết tan, anh em tôi sẽ dọn thuyền mà đưa sư phụ.

Giây phút gia tướng dọn cơm chay, bốn thầy trò lần bản tới ăn cơm bữa tối.

Xảy nghe người đi đường nói chuyện với nhau rằng:

- Cha chả là nghịch trời! Ai đời tháng tám mà tuyết sa, sông Thông Thiên nước đông thành giá!

Tam Tạng nghe nói kinh hãi hỏi rằng:

- Ngộ Không ôi! Sông Thông Thiên nước đặc thành giá, chúng ta biết tính làm sao? Trần Trùng nói:

- Chắc là trời lạnh quá, nên dựa mé nước cạn đông thành giá, chớ lẽ nào đặc hết cả sông!

Xảy nghe bộ hành hỏi thăm nhau ngoài đường rằng:

- Sông Thông Thiên đặc hết một phần dựa mé chẳng?

Người khác trả lời rằng:

- Đặc cứng cả sông như mặt kiếng, kẻ qua người lại dập dề. Ấy là loài thủy quái giả làm bộ hành, mà giục lòng Tam Tạng.

Tam Tạng nghe nói cả sông thành giá, muốn đi coi cho biết có không, liền thương nghị với đệ tử.

Trần Trùng, Trần Thanh đồng can rằng:

- Nay đã tối rồi, mai sẽ đi coi cũng không muộn.

Rạng ngày Tam Tạng bảo đồ đệ rằng:

- Thừa dịp này sông Thông Thiên thành giá, đi phức xong hơn. Các người sửa sang cho kịp.

Trần Trùng, Trần Thanh đồng can rằng:

- Xin thầy đừng vội vã, đợi ít bữa có nắng tan giá, tôi sẽ dọn thuyền đưa qua sông: . Sa Tăng nói:

- Có chắc chi lời thiên hạ lưu truyền, mà thấy nhứt định đi vội. Chi bằng cỡi ngựa đến mé sông xem thử, liệu bề đi đặng sẽ hay.

Trần Thanh nói phải. Truyền gia tướng thặng sáu con ngựa, hai anh em đồng đi với bốn thầy trò.

Đến mé sông thấy bộ hành qua lại đông đảo.

Tam Tạng nói:

- Thiệt tai nghe không chắc cho bằng mắt thấy, chẳng hay bộ hành đi trên giá, vì nóng nẩy có chi?

Trần Thanh thưa rằng:

- Mé sông bên kia thuộc về nước Tây dương, còn người bộ hành bên này là kẻ buôn bán. Bởi hai bên cách sông lớn nên đồ bên này giá một lượng, đem qua bên bán tới một trăm, còn hàng hóa Tây dương chở qua bên này cũng bán mắc như vậy! Bởi vốn một mà lời trăm nên con buôn liều mạng đi trên giá coi chết sống như không; thường năm nhiều kẻ đi buôn chung, sáu bảy người chung một thuyền, hoặc mười mấy người chung một thuyền, chở hàng hóa qua sông buôn bán. Huống chi nay nước đông thành giá, khỏi sợ tốn cơm ghe bè bạn mà không đi.

Tam Tạng than rằng:

- Người đời vì lợi mà chẳng tiếc thân, còn liều mình qua sông buôn bán. Huống chi ta vung chỉ thỉnh kinh là sự trung với chùa, lại tiếc mạng hay sao? Vậy thời Ngô Không trở về dắt ngựa và lấy đồ hành lý. Thưa dịp này nước đông thành giá, đi bộ cho mau. Tôn Hành Giả làm thỉnh cười chuôm chiêm.

Sa Tăng thưa rằng:

- Sự tốn hao cơm nước hai ông Trần lão chẳng phiền. Vậy xin thầy nán lại ít ngày đợi tan giá đi ghe thời chắc ý. Bởi sông Thông Thiên tới tám trăm dặm, không phải đi một ngày một bữa mà tới mé đâu, vả lại không phải mùa nước đông mà lâu tan, tại trời lạnh quá nên nước đặc, có lấy chi làm chắc mà dám đi. Nếu qua đặng hai phần sông, rui giá tan thì khó lắm. Xin thầy đừng dục tốc làm chi!

Tam Tạng nói:

- Ngô Tịnh sao vụng tính như vậy, mà nói ta làm chuyện cầu may! Phải chi nhằm tiết tháng Giêng tháng Hai, thì càng ngày càng nắng; chắc không lâu giá cũng phải tan. Chớ nay tiết khí chạy qua tháng Tám rồi, càng ngày càng lạnh; biết chừng nào tan giá mà chờ, hoặc là đợi sáu bảy tháng nữa? Như vậy trẽ biết đường nào?

Bát Giới nói:

- Thôi thôi xin đừng bàn thấp cao, để tôi đập thử một đĩnh ba, thì biết giá dày mỏng. Liệu bề chắc sẽ đi.

Nói rồi xắn quần áo, giơ Đĩnh ba đập xuống một cái, dội lại đã đức tay, coi lũng chín lỗ tu hút, .

Bát Giới cười rằng:

- Nó cứng như đá, chắc là đặc tới đáy rồi, lo gì đi chẳng đặng.

Tam Tạng nghe nói mừng rỡ, thầy trò đồng trở lại Trần gia.

Khi ấy anh em Trần Trùng cảm hoài không đặng, túng phải gói cơm khô đưa thầy. Anh em đem

ra một mâm bạc vàng đèn on, nội nhà đồng lạy tạ.

Tam Tạng khoát mà nói rằng:

- Tôi nhứt định không thâu của này.

Trần Trùng, Trần Thanh năn nỉ đòi ba phen, cậu Hành Giả nói giúp cho thầy nhậm lễ.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi xin thầy nhậm da thiếu kéo ba ông không an lòng.

Nói rồi lấy một cục bạc nhỏ, nặng chừng đôi ba chỉ, rồi từ già đồng đi.

Trần Trùng, Trần Thanh theo đưa bịn rịn.

Lúc đến mé sông, Tam Tạng giục ngựa, bởi giá trơn như mặt kiếng, nên ngựa trượt hoài.

Bát Giới nói:

- Khoan đã, khoan đã, để nói với hai ông chủ nhà, xin rom bao vó ngựa, cho nhám, nếu không thì con ngựa té hoài, có khi thầy dập mặt mà chớ.

Sa Tăng nói phải.

Trần Thanh nghe nói, hối gia tướng chạy về lấy rom và dây.

Bát Giới bao căng ngựa, ràng cột xong rồi, ngựa đi mới khỏi trượt.

Trần Thanh, Trần Trùng coi chừng bốn thầy trò đi ba bốn dặm, anh em mới trở về.

Còn Bát Giới ngó thấy thầy ngồi trên ngựa không đặng vững vàng, liền thưa rằng:

- Xin thầy lấy cây gậy này để sau cổ, choàng hai tay đè cây gậy như đòn gánh, thì ngồi mới vững vàng.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Vì có nào vậy?

Bát Giới nói:

- Chắc anh không thạo việc đi trên giá; bởi hơi lạnh nó bay lên chói lòa con mắt, phần thì trơn trượt, chi cho khỏi xây xẩm mặt mày. Nếu không lập đồ thế mà kèm thời đi xa sao đặng?

Tôn Hành Giả cười thầm rang:

- Con heo rừng này hay lợi trên giá đã quen, nên thạo cách thế lắm.

Nghĩ rồi lấy thiết băng gánh không như Tam Tạng gánh gậy Tích trượng.

Sa Tăng lấy Bửu trượng làm theo, Bát Giới sẵn gánh đồ, cũng day ngang đi sau rớt. Thiết bốn thầy trò đi mới vững vàng.

Đến chiều tối Tam Tạng dừng ngựa ăn cơm khô, rồi đi luôn đêm, không dám dừng vó kỵ. Nhờ

có trăng thanh sao tỏ, chiếu xuống giá như đèn, thầy trò đi tới sáng. Xảy nghe một tiếng như sấm nổ, giá tan ra nước mình mông.

Tôn Hành Giả nhảy thót lên mây, còn ba thầy trò và con ngựa đồng chìm xuống nước.

Ấy là Linh Cảm đại vương chờ tới nửa sông, làm phép giá tan mà bắt Tam Tạng.

Khi ấy Linh Cảm đại vương bắt một mình Tam Tạng, đem về thủy phủ kêu lớn rằng: - Hiền muội ở đâu?

Khuyết Bà thưa rằng:

- Tôi là kẻ hèn, sao đại vương kêu bằng em; thiệt không dám chịu.

Linh Cảm đại vương nói:

- Một lời đã nói, bốn ngựa khó theo. Khi trước đã hứa, bắtặng Tam Tạng thì nhì nàng làm em, và hưởng chung một tiệc. Nay đặng như vậy, đâu dám quên lời. Vậy thì chúng bây dọn bàn ghế và mài dao cho mau, đặng ta lột da Tam Tạng và lấy đồ lòng, ăn với hiền muội cho trường thọ.

Khuyết Bà thưa rằng:

- Xin đại vương đừng nóng nảy, e đệ tử nó đi tìm tới ngay ngà. Chi bằng đợi vài bữa coi thế nào nếu bật tin sẽ ăn thịt.

Linh Cảm đại vương nói y lời, bỏ Tam Tạng vào thùng bằng đá giam lại đó.

Nói về Sa Tăng và Bát Giới vớt thầy không đặng, túng phải mò gói đồ và dắt con ngựa, quơ cây ôm lợi vô bờ.

Xảy thấy Tôn Hành Giả nhảy xuống hỏi rằng:

- Vậy chớ sư phụ ở đâu?

Bát Giới nói:

- Thầy cái tên họ lại là Trầm đảo Để rồi, mò hoài không đặng: Xin đem đồ ướt về Trần gia mà phơi phong cho khô ráo, sẽ lo làm việc vớt thầy.

Nói rồi đồng tới nhà Trần gia, Trần Trùng, Trần Thanh đều nghinh tiếp, thấy quần áo ướt hết, liền hỏi rằng:

- Các lão gia, vì cơ nào mà ướt mình như vậy? Chúng tôi cảm hoài không chịu ở, để đến thế mới chịu thôi. Sao không thấy Trần lão gia trở lại?

Bát Giới nói:

- Đừng kêu Trần lão gia nữa, thầy tôi đã cải hiệu là Trầm đảo Để rồi.

Trần Trùng, Trần Thanh khóc rằng:

- Tội nghiệp quá! Chúng tôi nói đợi giá tan tuyết đã, sẽ dọn thuyền đưa qua sông. Tại sư phụ không nghe vì nóng đi nên khốn nạn!

Tôn Hành Giả nói:

- Hai ông đừng khóc mà uống nước mắt, hơi đâu sầu thảm việc đời. Tôi chắc là Linh Cảm đại vương làm phép bắt thầy tôi, song người lành mắc nạn cũng không chết. Vậy thì các ông yên lòng, lo phơi phóng cái điệp và y phục cho chúng tôi, bỏ cỗ ngựa ăn kéo đói. Đặng chúng tôi lo cứu sư phụ và giết con yêu ấy mà trừ căn. Như vậy thì nội xóm nầy đặng bình an vô sự.

Anh em Trần Trùng nghe nói mừng rỡ, dọn cơm nước đãi đàng.

Ba anh em ăn uống xong rồi, đồng đến mé sông lo cứu thầy đem lên.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về ba anh em đến mé sông Thông Thiên, Tôn Hành Giả nói rằng:

- Hai em, ai tính xuống trước?

Bát Giới nói:

- Anh ôi, hai đứa tôi tài cán bao nhiêu, chi bằng anh chịu khó đi thử.

Tôn Hành Giả nói:

- Chẳng giấu chi hiền đệ, nếu yêu tinh ở trên núi thì ta đi một mình cũng xong việc, chẳng hề nạnh hẹ hai em. Ngặt thủy quái ở sông sâu, ta đánh dưới nước đỡ lắm. Bởi biết hai em thông thủy tánh, nên mới cậy đi.

Sa Tăng nói:

- Hai đứa tôi ở dưới nước đã quen, nên việc thủy chiến từng trải, ngặt không biết con yêu ấy ở chốn nào. Vậy thì tôi công anh xuống đó, đặng anh biến hóa ra vật chi, mà đi thám thính, chúng tôi sẽ dành nó mà cứu thầy.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Hai người ai muốn công ta?

Bát Giới nghĩ thầm rằng:

- Thuở nay mình bị con khỉ khuấy hoài, thừa dịp này trả oán. Tính rồi cười mà nói rằng:

- Tôi chịu công.

Tôn Hành Giả biết ý, nhảy thót lên lưng, nhỏ lông hóa hình giả thể cho mình, còn hình thiệt biến ra bò chét đeo trong lỗ tai Bát Giới.

Khi ấy Sa Tăng lợi trước.

Bát Giới công Hành Giả đi sau ước hơn mười dặm đường, Bát Giới giả đồ vấp té, có ý vụt Hành Giả té nhào, coi lại đầu mắt! Ấy là cái hình giả bị vật xuống nặng quá, nên hiện ra cái lông như xưa, không ai ngó thấy.

Sa Tăng kinh hãi trách rằng:

- Nhị ca sao không đi cho vững vàng, làm đại ca té văng đầu mắt! Bây giờ biết tính làm sao?

Bát Giới nói:

- Con khỉ ốm, xương thịt bao nhiêu, bị té nát biến. Sư đệ đừng cần chuyện ấy, thầy kể nó, mất thì bỏ cho rảnh. Anh em ta cứ việc kiếm thầy.

Sa Tăng nói:

- Tuy đại ca không thông thủy tánh mặc lòng, song có huyền công và trí dũng. Nếu nhị ca không kiếm choặng, thì tôi chẳng chịu đi theo.

Tôn Hành Giả đeo trong lỗ tai, nín khôngặng, liêu kê Sa Tăng nói lớn rằng:

- Ngộ Tịnh có Lão Tôn ở đây?

Sa Tăng nghe rõ cười rằng:

- Chuyến này anh heo rừng chắc chết! Ai biểu chọc sư tử làm chi? Bây giờ nghe tiếng mà chẳng thấy hình, chắc khó chịu lắm.

Khi ấy Bát Giới hoảng kinh, quỳ lạy thỉnh không mà nói rằng:

- Đại ca ôi! Chuyện này em đáng tội mười phần, đợi cứuặng thầy sẽ chịu lỗi, chẳng hay anh ở đâu mà nói lớn dữ vậy? Tôi nghe gần chát lỗ tai! Xin hiện hìnhặng tôi công chẳng dám động nữa đâu.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi ta không chấp, ngươi cứ việc mà đi cho mau?

Bát Giới lạy thỉnh không, rồi chờ dậy đi với Sa Tăng, cứ nói chịu lỗi chịu lỗi mãi!

Điặng một trăm mười mấy dặm, ngó thấy lâu đài, trên để bốn chữ: Thủy nguồn chi đệ: Nghĩa là nhà của Thủy Nguồn, Thủy Nguồn ấy là con Trạch biển.

Sa Tăng nói:

- Chắc yêu quái ở đây, chúng ta đồng đến đó khiêu chiến.

Tôn Hành Giả ứng thỉnh hỏi rằng:

- Tại lâu đài ấy có nước hay không?

Sa Tăng nói:

- Không.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thì hai người kiếm chỗ mà ẩn mình, để ta đi thám thính. Nói rồi nhảy xuống hóa ra con tôm càng, lội khỏi nước chảy lẩn tới cửa động. Ngó thấy Linh Cảm đại vương ngồi giữa, Khuyết Bà ngồi hầu một bên, đương thương nghị ăn thịt Đường Tăng.

Tôn Hành Giả đi kiếm loài thủy tộc hỏi thăm tin tức.

Xảy gặp con tôm cái lớn bụng đi tới Tôn Hành Giả đón mà hỏi rằng:

- Thừa di, chẳng hay Đường Tăng bị giam tại đâu, mà đại vương hăm ăn thịt?

Tôm cái nói:

- Đại vương làm giá, lập kế hoạch bắt đặng Đường Tăng nhốt trong hộp đá sau cung đó. Đợi mai không có đồ đệ nó kiếm và rầy rà sẽ ăn thịt. Người không rõ hay sao? Tôn Hành Giả nói:

- Tôi mới đến đây nên không hiểu. Nói rồi xò rờ một lát, lần lần men đến sau cung. Ngó thấy chỗ ấy như chuồng heo, có để cái hộp bằng đá, nghe tiếng Tam Tạng than khóc trong hộp rằng:

- Đồ đệ ôi! Có biết sự thảm khổ của thầy chăng?

Nói rồi ngâm rằng:

Minh tui mình sao khổ lắm mà,
Nổi trôi từ mới lọt lòng ra,
Nhờ thầy vớt khỏi sông Hồng thủy,
Có trẻ đem lên núi Hắc hà,
Xưa đã thoát qua vòng yêu nghiệt,
Nay còn chìm xuống đáy Long ba,
Nổi nầy đồ đệ tìm hay chăng,
Bao thuở cầu kinh trở lại nhà.

Tôn Hành Giả nghe rõ, kêu mà nói rằng:

- Thầy ôi! Có Lão Tôn đến đây, xin thầy đừng than thở làm chi, con người nhờ ngũ hành mới sống, huống chi thầy bị thủy tai đã thường, bề nào cũng không chết mà sợ Tam Tạng mừng rỡ hỏi rằng:

- Đệ đệ tới cứu ta chăng?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy chịu phiền nằm đó mà đợi. Tôi lo trừ yêu quái sẽ cứu thầy.

Tam Tạng nói:

- Xin rán sức cho mau, thầy ở đây tuy dễ thở, song tù túng lắm!

Tôn Hành Giả bắn lùi ra khỏi động, hiện hình kêu Sa Tăng Bát Giới mà nói rằng:

- Thiệt Linh Cảm đại vương làm giá gạt thầy đi ngang qua mà bắt, nay nó nhốt thầy trong hộp đá. Vậy thì hai anh em khiêu chiến cho mau, ta ở trên mé sông mà đợi, nếu hai người trừ đặng nó thì trá bại dẫn lên bờ, ta sẽ đánh mà bắt nó. Nói rồi niệm chú tị thủy lặn lên mé sông.

Còn hai người đi xăng xái, Bát Giới xốc tới cửa động kêu lớn rằng:

- Bớ quái Linh Cảm, trả thầy ta cho mau?

Tiểu yêu vào báo lại.

Linh Cảm đại vương nói:

- Chắc là học trò Đường Tăng đến khiêu chiến.

Nói rồi nai nịt tề chỉnh, cầm trái đầu ra cửa động hỏi rằng:

- Người là Hòa Thượng ở đâu? Vì có lẽ nào mà đến đây rầy rạc?

Bát Giới nạt rằng:

- Người là con quái u mê, đêm trước đã cự với ta, nay không biết hay sao mà hỏi? Ta là đệ tử Đường Tăng đi thỉnh kinh, người cả gan dám mạo hiệu thần, xưng vương mà đòi tể đồng nam đồng nữ! Người không nhớ Nhứt Xung Kim là ta sao?

Linh Cảm đại vương nói:

- Người là Hòa Thượng sao lại hóa ra Nhứt Xung Kim, ấy là tội giả hình thế tử. Vả lại ta chưa ăn người, người lại đánh ta bị thương tích, sao bây giờ còn tìm tới hành hung?

Bát Giới hỏi:

- Người đã nhượng ta, sao còn làm giá mà bắt thầy ta? Trả lại thì thôi, bằng nghịch mạng thời ta đập chết.

Linh Cảm đại vương cười rằng:

- Ta thiệt làm giá mà bắt thầy người. Nếu người đánh ba hiệp cầm đồng với ta, tức thì trả thầy lại, bằng người sa cơ, ta sẽ bắt sống mà ăn thịt cho rồi đời.

Bát Giới nói:

- Cũng đừng, hãy coi Đinh ba của ta!

Nói rồi đập liền, Linh Cảm đại vương giơ trái đấm ra đỡ.

Xảy thấy Sa Tăng xông vào trợ chiến.

Ba người đánh một giờ không phân thắng bại.

Bát Giới nháy Sa Tăng, Sa Tăng biết ý liền trá bại chạy lên mé sông.

Linh Cảm đại vương nổi sóng gió đuổi theo. Nhảy lên bờ, bị Hành Giả đón lại mà đánh.

Đặng ba hiệp, Linh Cảm đại vương nhảy xuống sông lặn mất.

Tôn Hành Giả trở lại, nói với Sa Tăng, Bát Giới rằng:

- Hai người nhọc sức quá mà chẳng thành công!

Sa Tăng nói:

- Anh ôi! Tôi coi bộ con yêu ấy lên bờ thì dở lắm, mà thủy chiến thiệt hay, tôi với nhị ca rán hết hơi mà thắng không nổi! Bây giờ biết tính làm sao mà cứu thầy?

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu chuyển vẫn, ắt là nó giết thầy. Hai anh em đi khiêu chiến khi này, trái bại dẫn nó lên đây một lần nữa.

Hai người vung lời đi nữa.

Còn Linh Cảm bại tẩu về dinh, Khuyết Bà nghinh tiếp hỏi rằng:

- Chẳng hay đại vương đuổi theo hai Hòa Thượng đến đâu mới trở lại?

Linh Cảm đại vương nói:

- Ta theo đến mé sông, gặp một người trợ chiến với chúng nó. Người ấy cầm một cây thiết băng, năng không biết bao nhiêu, trái đâm của ta đỡ không nổi! Đánh ba hiệp không lại, nên ta bại tẩu về đây.

Khuyết Bà hỏi:

- Chẳng hay người ấy tướng mạo ra thế nào?

Linh Cảm đại vương nói:

- Hòa Thượng ấy mặt mày như Thiên Lô, mọc lông như khỉ đột, mặt thỏ mỏ nhọn, mắt đỏ tròn vàng.

Khuyết Bà nghe nói dùn mình thưa rằng:

- Đại vương ôi! Thiết may phước lắm, phải Đại vương đánh rán ba hiệp nữa, ắt là tánh mạng không còn! Bởi khi trước tôi có nghe Long vương nói chuyện, người ấy là Tề Thiên Đại Thánh, năm trăm năm trước phản thiên cung, họ Tôn tên Ngô Không, thần thông và trí dũng, nay quy y theo phép Phật, phò Đường Tăng đi thỉnh kinh, cải hiệu là Tôn Hành Giả. Xin Đại vương từ rày sắp sau đừng đánh với Tôn Hành Giả. Nói vừa dứt tiếng, xảy thấy tiểu yêu vào báo rằng:

- Hai Hòa Thượng hồi này, bây giờ đến khiêu chiến nữa.

Linh Cảm đại vương nói:

- Hiền muội nói hay lắm, chúng bây cứ đóng cửa cho chắc mà thôi. Phía cửa trong chất đá cho đầy lên mà ngăn giữ.

Khi ấy tiểu yêu vung lời, đóng cửa chắc cứng. Lại đem đá chất đóng bít phía trong, Sa Tăng Bát Giới khiêu chiến không thấy ra.

Bát Giới nổi hành hung phá cửa, thấy phía trong đá chất chập chồng.

Bát Giới đập bốn năm cái đỉnh ba, cũng không nhứt nhích.

Sa Tăng nói:

- Nhị ca ôi! Nó sợ quá đã bế môn lấp đường, mình phá sao nổi, chi bằng về thua lại với đại ca. Bát Giới y lời đồng thuật chuyện lại.

Tôn Hành Giả than rằng:

- Nó làm thế ấy, biết tính làm sao? Vậy thì thai người tuần phòng, đừng cho nó trốn. Để ta đi thỉnh Quan Âm. Nói rồi cân đầu vùn bay riết.

Giây phút đến núi Phổ Đà.

Các thần nghinh tiếp nói rằng:

- Ban mai Bồ Tát có dặn, nếu Đại Thánh đến, thì dặn ở đây mà chờ.

Nói rồi đi một mình vào vườn tre ngoạ kiếng. Vậy thời Đại Thánh phải chờ.

Xảy thấy Thiên Tài đồng tử bước tới, bái Đại Thánh mà tạ ơn rằng:

- Khi trước tôi nhờ Tôn Đại Thánh đem đường, mới gặp Bồ Tát. Từ ấy về sau Bồ Tát từ bi hoạn dưỡng, tôi hằng theo hầu hạ dưới tòa sen.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thuở trước Hồng Hải Nhi là chúa động, ăn nói theo yêu. Nay thành chánh quả rồi, làm Thiện Tài đồng tử, nên biết ta là người ơn, ăn nói theo Phật.

Giây phút Tôn Hành Giả đợi hoài không đặng, túng nói với chư thần rằng:

- Xin các ông làm ơn báo giùm, nếu để lâu chắc thầy tôi mang hại.

Các thần nói:

- Bồ Tát có dặn rồi, xin đại thánh chịu phiền ngồi đợi, chớ chúng tôi không dám báo tin.

Tôn Hành Giả đợi lâu quá, nổi nóng chạy đại vào rừng tre, các thần căn không đặng. Tôn Hành Giả thấy Quan Âm bận áo vấn, không đi giày, ngồi trên tre vót nan, coi hình như đưng giỏ.

Tôn Hành Giả quỳ lạy bạch rằng:

- Đệ tử là Tôn Ngô Không, có lòng đi cầu khẩn, bởi thầy tôi bị yêu quái là Linh Cảm đại vương tại Thông Thiên hà, bắt giam cầm gông giết. Xin Bồ Tát từ bi cứu nạn, và cho tôi biết cội rễ con yêu ấy là chi?

Quan Âm nói:

- Người hãy ra ngoài ngồi đợi ta giây phút.

Tôn Hành Giả không dám cãi lời, chạy ra nói với chư thần rằng:

- Sao bữa nay Bồ Tát không ngự tòa sen, cũng không chải gỡ trang điểm, ngồi trên tre mà đưng đất vật chi?

Chư thần nói:

- Chúng tôi thiệt không rõ. Hồi sớm mai thấy Bồ Tát chờ dậy, không kịp gỡ đầu, cầm dao ra vườn, và dặn chúng tôi như vậy. Song đã bảo đại thánh nán đợi, chắc lo giúp việc cho đại thánh chi đó.

Giây phút thấy Quan Âm xách giỏ tre, bước ra kêu lớn rằng:

- Ngô Không, người theo ta mà cứu Đường Tăng.

Tôn Hành Giả lật đật quỳ lạy bạch rằng:

- Đệ tử chẳng dám thúc hối, xin Bồ Tát điểm trang chỉnh tề, rồi sẽ dâng vâng.

Quan Âm nói:

- Không trang điểm làm chi, phải đi cho mau, thời cứu Đường Tăng mới kịp.

Nói rồi hóa hào quang bay tới mé sông. Tôn Hành Giả theo sát gót.

Khi ấy Bát Giới và Sa Tăng ngó thấy như vậy, đều bàn luận với nhau rằng:

- Sư huynh thiệt nóng nảy trên đời, không biết tại Nam Hải sư huynh thúc hối ra thế nào, đến đổi Bồ Tát không kịp gỡ đầu, mặc áo, phải đi lập tức như vậy!

Nói rồi thì Quan Âm vừa đến.

Sa Tăng, Bát Giới đồng lạy mừng.

Quan Âm mở dây đai miệng giỏ, và niệm chú rằng:

- Tử đích khứ, huột đích trụ. (Nghĩa là: Con nào chết thì ở ngoài, con nào sống thì vào giỏ). Niệm bảy lần như vậy, liền gỡ giỏ lên cao, thấy kim ngư trong giỏ, con mắt sáng lòà, vẫy vi vàng hực!

Quan Âm kêu lớn bảo rằng:

- Ngô Không mau xuống Thủy phủ mà cứu Đường Tăng.

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Chưa bắt đặng yêu, cứu thầy tôi sao đặng?

Quan Âm nói:

- Vậy chớ giống chi trong giỏ đó?

Sa Tăng, Bát Giới đồng lạy mà bạch rằng:

- Chẳng hay con cá ấy, vì cơ nào mà có thần thông?

Quan Âm nói:

- Nó là kim ngư ở trong hồ sen của ta, thường ngày nó nổi lên nghe kinh, đã lâu năm lắm, sau nó tu nhiều đời, nên có phép luyện búp sen không nở, thành ra trái dấm, thừa nước ròng lội xuống đây. Hối sớm mai này, nên ta không kịp điểm trang, lo đơm giỏ mà bắt nó.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy, xin Bồ Tát nên đợi giây phút, đặng tôi vào xem Trần gia, kêu các thiệu nam, tin nữ

lậy mừng cho biết ơn Bồ Tát thâu yêu mà cứu đời, nhiều kẻ tin lóng, cái ác từng thiện.

Quan Âm nói:

- Vậy thì người đi cho mau.

Sa Tăng, Bát Giới chạy đến xóm Trần gia thuật chuyện sơ lược và nói rằng:

- Ai muốn coi Phật Quan Âm giáng thế, thì đi cho chóng.

Nội xóm ấy trai, gái, già, trẻ đồng mừng rỡ đi coi, không quản lấm bùn, đồng quỳ lạy Bồ Tát. Có người thợ vẽ giỏi, liền họa hình, gọi là: Quan Âm ngự lam.

Bây giờ còn lưu truyền bức hình ấy.

Khi ấy Quan Âm về Nam Hải, còn Sa Tăng, Bát Giới xuống đình Thủy quy thấy loài thủy tộc chết nhiều lắm ấy là các tiểu yêu.

Hai anh em vào đình, gỡ hòn đá cổng thầy lên bực.

Tam Tạng hỏi thăm tự sự, liền lạy về phía Nam Hải tạ ơn Quan Âm.

Trần Trùng, Trần Thanh mời thầy trò về nhà thết đãi. Tam Tạng không chịu đi, Trần Thanh nói:

- Khi trước lão gia không chịu nghe lời anh em tôi, mới mắc nạn như vậy.

Tôn Hành Giả nói:

- Chuyện cũ chẳng nhắc làm chi, từ rày sắp lên Linh Cảm đại vương đã về hồ sen rồi, nội xóm này khởi cúng tế nữa. Vậy thì hai ông lo giúp một chiếc thuyền, đưa thầy tôi qua sông cho tử tế!

Trần Thanh nói:

- Tôi sẵn có ghe lớn. Để chúng tôi chịu bạn chèo.

Người khác nói:

- Phần tôi coi sửa sang dọn đồ xuống. Ai nấy đều lo việc đưa thầy.

Xảy nghe dưới sông kêu lớn rằng:

- Tôn Hành Giả, đừng tính việc đi ghe, mà tốn của và mất công thiên hạ. Để tôi đưa bốn thầy trò và con ngựa qua sông.

Ai nấy nghe nói, lấy làm lạ lùng! Người người đều mọc ốc.

Giây phút thấy con Thủy nguồn nổi lên, bởi sống lâu năm nên coi mốc thích, những người không biết thì gọi là thần qui.

Tôn Hành Giả thấy Thủy nguồn lợi tới bực, liền giá thiết bảng mà hăm rằng:

- Nếu người lên đây thì ta đập chết.

Thủy nguồn nói:

- Tôi cảm ơn đại thánh, nên chịu đưa qua sông. Sao lại đòi đập chết?

Tôn Hành Giả hỏi:

- Người cảm ơn ta chuyện chi?

Thủy nguồn nói:

- Nguyên ông bà tôi cũng ở sông này. Đến tôi tu hành có công, lập dinh Thủy nguồn mà ở. Cách chín năm trước nước nhảy, con quái ấy đến đánh tôi, tôi cự không lại phải bỏ dinh cho nó ở. Nay gia quyến tôi đặng quy về nhà cũ, ấy là ơn đại thánh bằng non, chẳng những nội nhà tôi cảm ơn mà thôi, nội xóm Trần gia cũng cảm ơn, mỗi năm còn hai mạng. Ấy là làm ơn một chỗ mà sanh hai bên nên tôi cảm nghĩa. Tôn Hành Giả nghe rõ mừng thầm, chống thiết bảng mà hỏi rằng:

- Người thiệt tình như vậy hay sao?

Thủy nguồn nói:

- Ôn đại thánh bằng trời, lẽ nào tôi dám dối.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu thiệt tình như vậy, thì ngó lên trời mà thề cho độc, ta mới dám tin?

Thủy nguồn vác mặt thề rằng:

- Nếu tôi không đưa Đường Tăng qua khỏi sông này, thì cả mình tôi tiêu tan ra huyết.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Vậy thì người bò lên đây. Thủy nguồn bò lên bờ.

Ai nấy lại coi, về lớn phỏng giáp vòng bốn trượng!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy lên lưng cho nó chở?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ôi! Rất đổi giá cứng như đá, còn ta ra như nước thay. Huống chi lưng quy đã khum và lóc chở vững bằng mười ghe. Nếu nghiêng một cái thì tôi chịu tội.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thú vật tu lâu năm lắm mới biết nói tiếng người, lẽ nao dám dối trá. Vậy thì các anh em sửa soạn lên lưng.

Nội xóm Trần gia đông lạy tạ.

Bốn thầy trò giả từ.

Tôn Hành Giả bảo Sa Tăng dắt ngựa đứng giữa lưng.

Bảo Sa Tăng đứng bên hữu, mời thầy đứng bên tả. Bát Giới ở đằng sau, Hành Giả đứng trước. Lại e qua đỉnh sanh sự, nên Hành Giả mở dây lưng xổ mũi Thủy nguồn như bắt vằm trâu, nắm mỗi dây như cầm cương ngựa, một chun đứng trên vè, một chun đứng đứng trên cổ, giờ thiết bảng mà hăm rằng:

- Lão Nguồn à! Cứ việc lợi cho vững, nếu lắc một chút ta cũng đập đầu.

Thủy Nguồn nói:

- Tôi chẳng hề dám cãi. Nói rồi lợi trên mặt nước, mau tợ tên bay, mà vững vàng như ngòi trên mặt đất.

Còn bá tánh trên bờ đều lay đưa. Giây lâu ngó đã bạc tằm, thiên hạ đều lui về hết.

Bốn thầy trò ở trên lưng Thủy Nguồn, chưa tối ngày đã đến mé, thầy trò mừng rỡ lên bờ.

Tôn Hành Giả mở dây lưng buộc lại.

Tam Tạng chấp tay nói rằng:

- Nhờ ơn Lão Nguồn đưa khỏi sông lớn, chẳng biết lấy vật chi mà đền ơn đợi ta đi thỉnh kinh về sẽ báo đáp.

Thủy Nguồn nói:

- Tôi chẳng dám trông sự ấy, song nghe đồn Phật Tổ bên Tây Phương biết việc vị lai quá khứ. Tôi có một điều sở bức là tu đã một ngàn ba trăm năm mà chưa đặng hóa hình người, tuy là biết nói và sống lâu, song chưa thoát kiếp! Xin thầy làm ơn bạch quá Phật Tổ, coi bao giờ tôi đặng thành người.

Tam Tạng nói:

- Để nửa bản tảng hỏi giúp.

Thủy Nguồn từ giã, rồi chùi tuốt xuống sông.

Thầy trò nhắm phía Tây thẳng tới.

<div class='story_chapter'></div>

Khi bốn thầy trò qua khỏi sông Thông Thiên, nhằm tiết mùa đông lạnh lẽo, cùng nhau ăn sương nằm tuyết, đập sỏi dày sành.

Đi hèn lâu gặp núi đá chập chồng, đường đi gay gắt.

Tam Tạng nói:

- Thế này phải trèo non mới đặng. Song núi cao thì nhiều beo cạp và thú dữ, các trò phải đề phòng.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng hồ nghi, anh em tôi đã đồng lòng, sợ chi hùm beo yêu quái.

Tam Tạng y lời giục ngựa lên đặng hai phần hòn núi, xảy thấy dựa chơn núi có lầu đài.

Tam Tạng mừng rỡ nói rằng:

- Ta đã đói và lạnh, phần đi lên cũng mỏi mề. Đàng kia có lầu đài chắc là xóm nhà hoặc chùa miếu. Hãy vào đó dùng cơm rồi sẽ đi.

Tôn Hành Giả nhướng con mắt xem rõ lầu đài này hơi dữ mịt mù, trên mây chiếu những yêu khí.

Liên day lại thưa rằng:

- Thầy ơi! Chỗ ấy hiểm nghèo lắm, chẳng phải hiền đâu!

Tam Tạng nói:

- Lầu đài tử tế như vậy, không lẽ có yêu?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Yêu tinh thần thông lắm, hóa chi cũng đặng, chẳng lựa là lầu đài. Nếu đi vào thì mắc kế nó.

Tam Tạng nói:

- Ta thiệt đói quá chừng!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy đói thì xuống ngựa mà ngồi, đợi tôi đi xin cơm chỗ khác.

Tam Tạng y lời xuống ngựa.

Sa Tăng mở gói lấy bình bát đưa cho Tôn Hành Giả.

Hành Giả dặn rằng:

- Su đệ đừng đi tới, cứ ngồi đây bảo hộ sư phụ và đợi ta.

Tôn Hành Giả tuy dặn Sa Tăng mà còn ngại Tam Tạng sanh sự.

Nên còn dặn rằng:

- Thầy ối chớ nầy nhiều vật dữ, thầy chẳng nên đi tới mà lắm. Tôi biết tánh, thầy không chịu ngồi một chỗ, để tôi làm phép cho thầy ngồi.

Nói rồi lấy thiết băng vẽ một vòng xung quanh chỗ Tam Tạng ngồi, mà nói rằng:

- Thầy ngồi chính giữa, Sa Tăng, Bát Giới ở hai bên. Cái vòng nầy tôi đã khoán rồi, dầu vách sắt tường đồng cũng không dám sánh. Dầu cho hùm beo yêu quái cũng khó xông vào, có chuyện chi thì tôi chịu tội. Nếu thầy bước ra ngoài vòng nầy, rủi ro thì chịu, chẳng khá trách tôi.

Dặn dò rồi nhảy lên mây, bay qua phía Nam, ngó thấy xóm nhà liền nhảy xuống.

Có ông già kia mở cửa, chống gậy ra ngó trời mà nói rằng:

- Gió Tây Bắc thổi già, chắc mai trời nắng gắt! Nói vừa dứt tiếng, thấy con chó chạy ra sủa vô. Ấy là của Hành Giả.

Ông già ngó lại thấy Tôn Hành Giả một tay xách thiết băng, một tay cầm Bình bát, bước tới thưa rằng:

- Tôi là Hòa Thượng nước Đại Đường, vung chỉ đi thỉnh kinh Tây Phương. Nay thầy tôi đói lòng, xin ông cho nhờ một bữa?

Ông ấy nói:

- Thầy đừng lo việc hóa trai, đi lạc đường mà không biết! Đường đi Tây Phương là đại lộ, sao lại quẹo ngõ nầy, ước xa hơn ngàn dặm! Sao chưa kiếm mõ mà tháo ra. Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thiết thầy tôi ngồi tại đại lộ, mà đợi tôi hóa trai.

Ông già ấy nói:

- Hòa Thượng sao không giữ theo ngũ giới cấm, dám buông lời nói trớ trình. Lẽ nào nhịn đói sáu bảy ngày, mà đợi học trò đi xin cơm ngàn dặm!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôi không dám nói dối, thiết đi không đầy nửa khắc đã đến đây, như xin đặng cơm thì tôi đem về kịp đúng Ngọ.

Ông già ấy kinh hãi rằng:

- Hòa Thượng nầy là yêu là quỷ không phải là người ta! Và nói và chạy.

Tôn Hành Giả nhảy theo níu lại nói rằng:

- Ông chạy đi đâu, có cơm xin cho chút đỉnh?

Ông ấy nói:

- Không có, không có, nhà tôi sáu bảy miệng ăn, nấu một bữa có ba tô gạo; mà bây giờ chưa chín, xin thầy đến chỗ khác mà hóa trai.

Tôn Hành Giả nói:

- Lời tục ngữ rằng: Đi ba nhà không bằng ngồi một chỗ. Vậy thì ta nán đợi xong hơn. Ông ấy tức mình, giá gậy đập vào đầu Tôn Hành Giả.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Mặc ý ông đập bao nhiêu thì đập, song phải nhớ mấy gậy thì mấy chén cơm.

Ông ấy đập bảy tám gậy không thấy dùng lắc chút nào, thất kinh quăng gậy chạy vô đóng cửa và nói rằng:

- Có quỷ, có quỷ! Nội nhà nghe hô hoảng, kinh hãi đóng cửa trước và cửa sau.

Khi ấy Tôn Hành Giả nổi giận, nghĩ thầm rằng:

- Ông này nói cơm chưa chín, song chưa biết thiệt chẳng. Chi bằng tàng hình vào xem thử.

Nghĩ rồi tàng hình vào nhà, giở chảo cơm coi lại mới vừa chín, liền kê Bình bát xúc đầy, rồi đăng vân trở lại.

Nói về Tam Tạng ngồi đợi hèn lâu, không thấy Tôn Hành Giả trở lại, liền đứng dậy ngó chừng mà nói rằng:

- Con khỉ này xin cơm xứ nào mà lâu về quá!

Bát Giới cười rằng:

- Họ đi chơi cho sướng, bắt thầy trò mình ở lại ngồi tù!

Tam Tạng nói:

- Sao gọi là ngồi tù!

Bát Giới thưa rằng:

- Đời xưa đắp đất làm đê lao, nay Hành Giả bắt chước vẽ vòng cho thầy trò mình ngồi như tù vậy, nếu có cạp beo yêu quái tới, chắc là trước ăn thịt thầy!

Tam Tạng hỏi:

- Ngộ Năng, người tính lẽ nào vô sự?

Bát Giới thưa rằng:

- Chỗ này trống trải lạnh lùng, thiệt là bất tiện lắm, nên ngồi lâu đã tê chơn. Chi bằng đi lần, sư huynh hóa trai về, bay theo cũng đặng.

Tam Tạng số cục, nghe tiếng thị phi lấy làm hiệp ý, liền lên ngựa đi lần.

Không bao lâu đã đến chơn núi, tới chỗ lầu đài. Thấy cửa ngõ một cánh khép, một cánh mở, Bát Giới buộc ngựa tại cửa, Sa Tăng để gánh đồ xuống nghỉ ngơi.

Tam Tạng ngồi trên ngạch cửa ngõ.

Bát Giới nói:

- Chỗ này chắc nhà quan lớn, nên không ai lai vãng trước sân. Vậy thì thầy với sư đệ ngồi đây, đừng vào xem thử.

Tam Tạng nói:

- Phải giữ khuôn phép, chẳng nên lao chao, e người quả trách khó lòng?

Bát Giới thưa rằng:

- Từ khi tôi thọ giáo đến nay, thiệt nhu mì lắm, chẳng nghinh ngang như khi trước mà thầy lo lắng cho nhọc lòng. Nói rồi giắt đinh ba vào lưng, xốc áo sửa lại ngay thẳng, đi hòa hưởn lần vào. Thấy ba căn nhà cao, cuốn nệm khoản khoát, trong nhà trống lổng không ai, chẳng có bàn ghế chi hết!

Bát Giới đi thẳng vào nhà cầu, ngó thấy trên lầu có mở cửa sổ, mừng mản xủ xuống bịt bùng.

Bát Giới nói:

- Chắc là chủ nhà sợ lạnh nên xủ mừng nằm đó.

Nói rồi leo thang lên lầu khoát màn ra coi thử.

Bát Giới ngó thấy một đồng xương trên giường cái sọ bằng cái tô, ống xương đo dài bốn năm thước.

Bát Giới mũi lòng than rằng:

Chàng Nguơn soái thì cũng Tướng quân,

Đời nào còn sọ với còn chơn,

Anh hùng hào kiệt nay đâu vắng,

Đỗ đồng xương tàn thấy dửng dưng.

Bát Giới ngâm thơ rồi, ngó thấy sau màn có chiếu sàng ngõ là người phụng tỵ thấp đèn; coi lại không phải, ấy là cửa song giọi nắng.

Bát Giới đi lần tới, thấy ba cái áo gấm lót bông để trên bàn đọc.

Bát Giới thỉnh hết và ba, xuống lầu trở ra nói với Tam Tạng rằng:

- Bạch thầy, ấy là nhà hoang không có ai hết.

Lão Trư vào nhà rồi đi lên lầu, giở màn ra thấy đồng xương trên chiếu. Đi tới một chút ngó thấy ba cái áo để trên bàn, lấy xuống đây chia nhau mà mặc kéo lạnh. Vậy thì thầy dùng một cái cho

ấm, nó là áo gấm lót bông.

Tam Tạng nói:

- Không nên, không nên! Trong luật có nói rằng: Ăn cắp ăn trộm cũng đồng tội. Nếu người bắt được thì khó lòng! Đem trả cho mau, chẳng nên trì hoãn. Chúng ta ngồi đây đụt gió, đợi Hành Giả trở lại sẽ đi.

Bát Giới bạch rằng:

- Có ai đâu mà sợ bắt, của vô chủ thời lấy, nào phải trộm cắp chi.

Tam Tạng nói:

- Người làm trái lẽ lắm! Há chẳng nghe câu sách nói rằng: - Làm chuyện quấy trong nhà tối mặt lòng, con mắt thánh thần ngó thấy như chớp nháng. Hãy đem để lại chỗ cũ, của trái lẽ chẳng nên dùng.

Bát Giới cười rằng:

- Thầy chê không mặc thì thôi, tôi bận cho ấm cật. Chờ sư huynh lại sẽ đi.

Sa Tăng nói:

- Như vậy tôi cũng mặc một cái như anh. Hai người bận áo vừa rồi, áo nó thắt lại như trói kẻ, hai tay đều treo sau lưng, đồng ngã lăn xuống đất!

Tôn Hành Giả kinh hãi lại cúi không ra, tức mình quá, mà không biết làm sao đặng.

Khi ấy chúa yêu ở trong động, nghe tiếng té trước cửa, biết là chúng mắc bẫy, sai tiểu yêu ra xem thử, coi trói đặng mấy người?

Tiểu yêu vung lời ra trước. Còn chúa yêu thâm phép biến mất lâu đài.

Khi ấy tiểu yêu ra bắt Tam Tạng và dắt ngựa vào trước, đưa thời dẫn Sa Tăng, Bát Giới theo sau.

Chúa yêu thấy Tam Tạng:

- Chắp tay qui dưới đất, liền nạt lớn hỏi rằng: - Người là hòa thượng ở đâu, dám to gan lớn mật, ban ngày ăn cắp y phục của ta?

Tam Tạng khóc và thưa rằng:

- Bần tăng vung lệnh Đường thiên tử, qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh. Nhon vì đói lắm, sai học trò lớn đi hóa trai chưa về. Bởi tôi cãi lời nó, nên vào đây trốn gió. Không dè hai đứa đồ đệ lấy nhằm áo, nên tội lây và tràng như vậy. Xin đại vương lấy lòng nhon đức, tha bần tăng đi thỉnh kinh, về Đông Độ tôi sẽ thuật chuyện đại vương rộng lòng hỉ xả.

Chúa yêu cười rằng:

- Ta thường nghe thiên hạ đồn rằng: Ăn một miếng thịt Đường Tăng thì sống lâu ngàn tuổi, răng rụng rồi cũng mọc, đầu tóc cũng xê hóa thành xanh, mà người tới nạp mình, thiệt ta có lộc

cho nên cũng không dám phụ mà bỏ qua. Còn học trò lớn của người tên họ chi; đi hóa trai tại chốn nào đó?

Bát Giới nói hót rằng:

- Sư huynh ta là Tôn ngộ Không năm trăm năm trước đánh phá thiên cung, có làm chức Tề Thiên đại thánh.

Chúa yêu nghe nói mọc ốc nghĩ thầm rằng:

- Ta thuở nay nghe tiếng đã lâu, không dè nay lại gặp!

Ngẫm nghĩ rồi, truyền trói Đường Tăng giam lại, và hóa phép râu bửu bối, bảo tiểu yêu lấy dây khác trói Bát Giới, Sa Tăng, đồng khiêng bỏ sau động, đợi bắt đặng Tôn ngộ Không sẽ ăn thịt một lần. Tiểu yêu vung lệnh.

Còn Tôn Hành Giả hóa trai về chốn cũ, ngó không thấy thầy trò, coi nét vẻ một vòng còn nguyên hiện; xem qua lâu đài hồi nãy biến mất chẳng còn.

Tôn Hành Giả than rằng:

- Ôi thôi! Chắc là bị con yêu này bắt hết. Nói rồi lần theo dấu ngựa, đi đặng sáu dặm đường. Gặp một ông già chống gậy đi tới, sau lưng theo một đứa tiểu đồng, Tôn Hành Giả để bình bát xuống bái liền.

Ông già đáp lễ và hỏi rằng:

- Thầy ở đâu đến đây?

Tôn Hành Giả nói:

- Bốn thầy trò tôi ở nước Đại Đường, vung chỉ thỉnh kinh. Bởi thầy tôi đói bụng, nên ngồi đợi tôi hóa trai, khi trở về kiếm hoài không đặng; chẳng hay ông có gặp cùng chăng?

Ông ấy cười rằng:

- Tôi mới gặp ba thầy trò đi lạc vào động yêu.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Chẳng hay động yêu ấy ở đâu, xin ông chỉ cho tôi đi đòi lại? .

Ông ấy nói:

- Núi này gọi là Kim đầu sơn, có Kim đầu động, chúa động là Độc giác Tỉ đại vương, thần thông cao lắm, võ nghệ trên đời, ba thầy trò chắc chết muôn phần, nếu hòa thượng đi tìm e mang hại nữa!

Tôn Hành Giả nói:

- Cảm ơn ông nói giúp, song bề nào tôi cũng đi tìm.

Ông già hiện nguyên hình quì xuống thưa rằng:

- Tôi thiệt là Thổ Địa, đợi Đại Thánh đã lâu, xin đưa bình bát com cho tôi giữ đặng Đại Thánh rảnh tai mà đánh yêu. Chừng cứu đặng thầy rồi, tôi sẽ giao cho Đường Tăng, mới biết Đại Thánh thiệt tình hóa trai cực khổ.

Tôn Hành Giả mắc cỡ nạt rằng:

- Con quỷ già muốn phải đòn, soa chẳng nghinh tiếp ta, lại giả hình gạt gẫm?

Thổ Địa thưa rằng:

- Tôi biết ý Đại Thánh nóng nảy nên phải giả dạng mà cắt nghĩa cho rành.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thì ngươi phải giữ bình bát cho ta, đợi cứu đặng thầy thì trả lại?

Nói rồi xằng quần xách Thiết bãng tới trước cửa động xem thấy tiểu yêu đương tập võ.

Tôn Hành Giả kêu lớn rằng:

- Tiểu yêu, bậy vào báo với chúa động rằng: - Có học trò lớn của Đường Tăng là Tôn ngộ Không Tề Thiên đại thánh đến đây. Bảo trả thầy cho mau kéo chết cả ổ! Tiểu yêu vào báo lại.

Chúa yêu mừng rỡ nói rằng:

- Ta từ xuống phàm trần đến nay không tập rèn võ nghệ. Nay có người giỏi tới, hiệt là đánh xúng tay, luôn dịp tập võ nghệ chơi kéo luống.

Nói rồi truyền tiểu yêu đem cây giáo dài mười hai thước, dẫn tiểu yêu ra động hỏi rằng:

- Ngộ Không là thằng nào?

Tôn Hành Giả nói:

- Ông ngoại mi ở đây, hãy trả thầy ta thì êm, bằng nghịch chắc là tan xác.

Chúa yêu nạt rằng:

- Con tinh khí tài chi, mà dám buông lời như vậy? Bởi thầy ngươi ăn cấp y phục của ta, nên bị bắt giam cầm sau động; cũng gần ăn thịt bậy giờ. Nếu ngươi đánh với ta ba hiệp cầm đồng, thì ta trả lại, bằng thua thì chết một chỗ với nhau.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ngươi đừng khoe miệng với ta, rần mà chịu một Thiết bãng.

Nói rồi đập liền.

Độc giác Tỉ đưa thương ra đỡ.

Hai người đánh ba chục hiệp cầm đồng.

Độc giác Tỉ thấy Ngộ Không đánh Thiết bãng ròn lăm, liền khen rằng:

- Thiệt là võ nghệ cao cường, đáng mặt náo thiên cung lắm.

Nói rồi tiểu yêu áp tới trợ chiến, phủ vây sau trước bịt bùng.

Tôn Hành Giả chẳng nao, tả xông hữu đội, song Tiểu yêu cứ việc vây hoài.

Tôn Hành Giả nổi nóng, quăng Thiết bãng lên, biến ra trăm ngàn đánh xuống, tiểu yêu kinh hãi chạy dài, Độc giác Tỉ cười ngất rằng:

- Con khỉ này đừng vô lễ, hãy coi bửu bối của ta! Nói rồi lấy chiếc vòng trong áo đưa ra coi màu trắng trong như ngọc, quăng lên hào quang chiếu sáng lòe. Thâu Thiết bãng nhập lại một cây, mắc trong chiếc vòng sa xuống.

Tôn Hành Giả bị nó thâu Thiết bãng, còn tay không, tưng phải bay đi.

Độc giác Tỉ không theo, đâm nhau vào động.

Thiệt ra:

Mình cao thì họ lại cao hơn,

Chín họa mười tai cũng chẳng sờn.

Nghỉ trách thầy không ngồi một chỗ,

Cải lời báo hại cực nhiều con.

<div class='story_chapter'></div>

Tôn Hành Giả túng thế phải chạy, về ngồi sau hòn núi Kim đầu, mà thao rằng:

- Thầy ôi! Tôi quyết giúp thầy đi tới Tây Phương, cho thành chánh quả. Ai ngờ nay mất thiết băng rồi, tay không đánh sao lại nó!

Khóc than rồi nghĩ rằng:

- Con yêu này nó biết ta đại náo thiên cung, chắc nó là vì tinh tú chi giáng hạ đó. Chi bằng cứ gốc mà phẫn.

Nghỉ rồi cân đầu lên Nam Thiên Môn gần Linh Tiêu điện.

Xây thấy Cát Tiên Ông, Trương Đạo Lăng, Hứa Chơn Quân, Khửu Hoàng Tế, bốn vị thiên sư đồng nghinh tiếp hỏi rằng:

- Đại Thánh đến có sự chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi có việc cần kiếp lắm, xin bốn ông làm ơn tâu giùm, đặng tôi vào châu Thượng Đế.

Bốn vị thiên sư y lời vào tâu lại, rồi ra đòi Hành Giả vào đền, Tôn Hành Giả tâu rằng: - Tôi bảo hộ Đường Tăng đi thỉnh kinh, thuở nay hằng mắc nạn. Bây giờ gặp yêu quái dữ, bắt thầy tôi, quyết lòng ăn thịt. Tôi tìm đến cửa động, đánh với nó cầm đồng, bị phép linh thâm cây thiết băng. Nó lại biết cội rễ tôi, nên tôi nghi là tinh tú giáng hạ. Nhờ ơn trời cho tra xét thấu về, tôi lấy làm may mắn.

Tâu rồi liền quì lạy.

Cát Tiên Ông hỏi rằng:

- Con khỉ kia, sao hồi trước nghinh ngang, bây giờ cung kính?

Tôn Hành Giả nói:

- Không phải đâu, bởi mất thiết băng rồi nên hết múa.

Thượng Đế truyền chỉ Khã Hàng Trượng Nhon chơn quân tra thử coi vì sao nào giáng thế, tức thời phải tâu về.

Khi ấy Khã Hàng Trượng Nhon chơn quân phụng chỉ đi với Tôn Hành Giả tra xét các vì sao, đâu đều đủ mặt hết thấy!

Khã Hàng Trượng Nhon chơn quân vào tâu lại.

Thượng Đế phán rằng:

- Như vậy trăm ban chỉ cho Tôn Đại Thánh đặng pháp đưa ít vị thiên tướng đi đánh yêu.

Bốn vị thiên sư ra truyền chỉ lại, Tôn Hành Giả bàn luận rằng:

- Khi trước lão Tôn phân thiên cung không tướng nào đánh lại. Nay con yêu ấy dữ hơn Lão Tôn nữa, còn viện thiên tướng làm chi?

Hứa chon quân nói:

- Xưa khác nay khác, bây giờ nhiều kẻ tài năng. Lễ thường một người hay một nghề, một vật trị một vật. Đại Thánh phải tuân chỉ, chọn ít vị thiên tướng trợ chiến với mình, chớ hồ nghi mà hư việc.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì cảm phiền Chon quân tâu lại, xin thỉnh Lý Thiên Vương và Na Tra, vì hai người ấy có nhiều phép trị yêu, đánh cầu may coi thử.

Khi ấy Hứa chon quân vào tâu như vậy, Thượng Đế truyền chỉ đòi hai cha con Lý Thiên Vương, cấp theo Tôn Hành Giả.

Tôn Hành Giả nói:

- Xin chon quân tâu giùm một chuyện nữa, cho tôi thỉnh hai vị Lôi Công, đợi nó giao chiến với Lý Thiên Vương, hai vị Thiên lôi thừa cơ ở trên mây đánh xuống.

Hứa chon quân vào tâu nữa, Thượng Đế sai Đặng thiên quân và Trương thiên quân, là hai vị Lôi Công đồng theo trợ chiến.

Khi các vị đồng đến núi Kim Đầu, Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Chẳng hay tính ai đi khiêu chiến?

Lý Thiên Vương nói:

- Na Tra đánh chín mươi sáu động yêu, vì nhiều phép báu. Nay để sau đi trước coi thể nào?

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy để Lão Tôn dẫn Thái Tử đi.

Na Tra hăm hở theo tới cửa động.

Tôn Hành Giả thấy đóng cửa, kêu lớn rằng:

- Yêu quái, trả sư phụ cho ta?

Tiểu yêu vào báo lại. Độc giác Tỉ nghe báo, liền cầm giáo ra cửa động, chỉ Na Tra mà cười rằng:

- Mi là con trai út của Lý Thiên Vương, chuyện chi tới động ta khiêu chiến?

Na Tra nói:

- Bởi nguoi làm loạn bắt thánh tăng, nên ta vung chỉ đi vấn tội.

Độc giác Tỉ nổi giận nói rằng:

- Na Tra, phải Tôn Hành Giả viện người trợ chiến đó chẳng? Ta là người quyết ăn thịt thánh tăng. Mi là trẻ thơ ngây, tài phép bao nhiêu mà cứu đặng? Nói rồi đâm một giáo, Na Tra đưa gươm trăm yêu đỡ liền.

Hai người hỗn chiến với nhau.

Tôn Hành Giả chạy lên kêu hai vị Lôi Công, bão đánh lưới tầm sét mà trợ chiến.

Khi ấy hai vị Lôi Công mới tới, thấy Na Tra dùng mình biến ba đầu sáu tay, cầm sáu món binh khí mà đánh.

Độc giác Tỉ cũng hiện ra ba đầu sáu tay, cầm ba cây giáo cự chiến, Na Tra quăng sáu món binh khí, là: Khảm yêu đao, trăm yêu kiếm, phục yêu sách, hàng ma xử, tú cầu, hỏa luân nhi, sáu món ấy biến ra muôn muôn ngàn ngàn đánh vải xuống.

Độc giác Tỉ chẳng hề sợ, lấy chiếc vòng quăng lên, hào quang chiếu sáng, thâu sáu món binh khí ấy liền.

Na Tra còn tay không, thất kinh bại tẩu!

Độc giác Tỉ thắng trận, vào động nghỉ ngơi.

Còn hai vị Lôi Công ở trên mây bàn luận với nhau rằng:

- May chúng ta chậm tay, phải bắt tử cũng mất lưới tầm sét và búa mà chớ.

Khi ấy hai vị Lôi Công đi với Na Tra, Hành Giả đồng tới trước mặt Lý Thiên Vương.

Na Tra thưa rằng:

- Con yêu ấy thiệt thần thông cao lắm!

Tôn Hành Giả nói:

- Tài phép nó cứng tầm thường. Ngặt chiếc vòng hay thâu phép người ta, lấy làm khó trị lắm!

Lý Thiên Vương nói:

- Ta thấy nó thâu hếp phép thái tử, thiệt không biết tính kế chi!

Tôn Hành Giả nói:

- Tính kế chi mà trị đặng chiếc vòng, thì ta bắt nó dễ lắm.

Lý Thiên Vương nói:

- Nước và lửa không vị vật chi, họa là trừ đặng chiếc vòng ấy.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải lắm. Vậy thời các ông nán đợi, tôi đi thỉnh sao Huỳnh hoặc là Hỏa Đức tinh quân, đem lửa đốt tiêu chiếc vòng mà bắt nó. Trước là cứu thầy tôi khỏi nạn, sau là thâu bửu pháp cho các ông về trời.

Na Tra nghe nói mừng rỡ dặn rằng:

- Xin đại thánh đi cho cần kiếp.

Khi ấy Tôn Hành Giả hiện hào quang đến cung Đông Huệ, Hỏa Đức tinh quân ra ngoài nghinh tiếp, nói rằng:

- Hôm qua Khã Hàng Trượng Nhon tra tại đây không có ai giáng thế.

Tôn Hành Giả nói:

- Chuyện tra xét đủ mặt, tôi đã hay rồi. Nay Na Tra thái tử bại trận, bị yêu râu hết binh khí. Nên thỉnh tinh quân trợ chiến một phen. Bởi con yêu ấy có một chiếc vòng hay râu các bửu pháp. Chúng tôi bàn luận rằng: Lửa đốt vật chi cũng cháy tiêu hết. Nên viện Tinh quân đốt nó và chiếc vòng ấy mà cứu thầy tôi.

Hỏa Đức tinh quân nghe nói, truyền hộ tướng đem các món hóa lửa đi theo.

Khi Hỏa Đức tinh quân và Tôn Hành Giả về đến, Lý Thiên Vương chào rồi nói rằng: - Tôn Hành Giả khiêu chiến cho con yêu ra đánh với tôi, đặng Hỏa Đức tinh quân đốt nó.

Tôn Hành Giả y lời khiêu chiến.

Tiểu yêu báo lại.

Độc giác Tỉ dẫn yêu quái ra động hỏi rằng:

- Con khi đột viện quân nào nữa đó?

Lý Thiên Vương lướt tới hét lớn rằng:

- Ngươi có biết ta chăng?

Độc giác Tỉ cười và hỏi rằng:

- Lý Thiên Vương báo cừu con út, và đòi binh khí lại phải chăng?

Lý Thiên Vương nói:

- Một là báo cừu con và râu binh khí, hai là bắt yêu quái mà cứu Đường Tăng. Hãy coi ngọn đao ta, đổ chạy đầu cho khỏi. Nói rồi liền vót một ngọn đao, Độc giác Tỉ đưa thương ra đỡ.

Hai người đương hỏn chiến.

Tôn Hành Giả nhảy lên chót núi, nói với Hỏa Đức tinh quân, coi chúng đốt nó.

Hỏa Đức tinh quân truyền thả rồng lửa, ngựa lửa, chuộc lửa, đao lửa, và cung lửa, tên lửa đồng tuôn ra một lượt.

Khi ấy Lý Thiên Vương thấy nó lấy chiếc vòng ra, thì hãi kinh bại tẩu, Độc giác Tỉ đuổi theo.

Xảy thấy Lý Thiên Vương biến mất, lửa trên núi cháy xuống rần rần.

Độc giác Tỉ quăng chiếc vòng lên, râu hết các món làm lửa, rồi quay về động tức thì.

Còn Hỏa Đức tinh quân cầm cờ lệnh trong tay, thâu bộ tướng xuống núi.

Lý Thiên Vương nói:

- Con yêu này thiệt dữ quá, chuyến này thâu thêm khí giải của Hỏa Đức tinh quân biết tính làm sao mà trị nó?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Nó không sợ lửa, chắc phải sợ nước. Để Lão Tôn viện Thủy Đức tinh quân dung nước ngập động giết nó cho rồi đời, sẽ lấy các phép lại.

Nói rồi cầm đầu vằn qua Bắc Thiên Môn, đến cung Ô hạo.

Thủy Đức tinh quân nghinh tiếp, nói rằng:

- Hôm qua Khả Hàng Trượng nhơn vung chỉ đi xét cung Ô hạo, vì lớn số quá nên điểm chưa đủ các tướng không biết có vị nào trốn hay chăng?

Tôn Hành Giả nói:

- Con yêu ấy chắc không phải thần sông thần biển đâu, Hồi này Lão Tôn lên cung Đông Huê, thỉnh sao Huỳnh hoặc đi đốt nó, bị nó thâu hết hỏa khí. Tôi nhắm chừng nó không sợ lửa, thì sợ nước, nên thỉnh tinh quân đem nước dung vào động cho nó chết, mà cứu thầy tôi.

Thủy Đức tinh quân đòi Hà bá sông Huỳnh hà, truyền theo trợ chiến với Đại Thánh. Tôn Hành Giả hỏi:

- Thủy bà đem vật chi mà đựng nước?

Hà bá nói:

- Tôi có bát ngọc đựng nước.

Nói rồi lấy bát ngọc trong tay áo đưa ra.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Cái chén ngọc bầy lớn mà đựng nước bao nhiêu?

Hà bá thưa rằng:

- Tiểu thần không dám nói giấu Đại Thánh, cái bát này đựng hết sông Huỳnh hà. Nếu muốn dùng nửa sông, thì đem nửa bát nước.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Nửa sông cũng hiếm. Nói rồi từ già Thủy Đức tinh quân.

Hà bá múc nửa bát nước đi theo Hành Giả.

Khi ấy đến núi Kim Đâu, các thần đồng mừng rỡ.

Tôn Hành Giả thuật chuyện rồi nói rằng:

- Thủy bá theo ta đến động, xuất kỳ bất ý dung nước lên cho chết hết cả ổ. Lão Tôn lập tức đi cứu thầy.

Dặn rồi đến cửa động kêu lớn rằng:

- Yêu tinh, mau mở cửa ra mà dung thủ cấp.

Độc giác Tỉ truyền quân mở cửa, mới cầm giáo bước ra, Hà bá hất nước vào động, Độc giác Tỉ thấy nước dung tới, liền lấy vòng đưa ra, nước chảy dội lại cuộn cuộn! Tôn Hành Giả kinh hãi thót lên mây.

Hà bá nhảy lên chót núi.

Các vị thần thấy nước chảy mênh mông, đều đành vân ngó xuống.

Tôn Hành Giả hoảng kinh nói rằng:

- Nước này tràn xuống, chắc ngập ruộng dân cư, chẳng hề vào đặng động nó! Vậy thì Thủy bá hãy thấm nước cho mau?

Hà bá thưa rằng:

- Đổ nước rồi lấy lại sao đặng, tiểu thần không biết pháp thâm. Song tánh nước thì chảy xuống, không bao lâu cũng trở về sông; chẳng can chi mà ngại.

Giây phút nước rút hết, thấy các yêu nhảy nhót trước cửa động như thường.

Lý Thiên Vương nói:

- Té ra nước không vào động chút nào, rất uổng công Thủy bá!

Tôn Hành Giả nổi nóng, xắn tay áo chạy đến trước động đánh tiểu yêu quăng giáo chạy tan. Chúng nó vào báo rằng:

- Giặc khỉ đã xông vào, đương nhảy lừng ba trước động.

Độc giác Tỉ xách giáo xông ra cười rằng:

- Con khỉ này cũng kỳ, đánh chẳng lại ta, ưa dọa hằm sấp nhỏ, mi rượt theo chúng nó mà nạp mạng hay sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Cháu đừng dễ người, ông ngoại đấm cho một đấm.

Độc giác Tỉ cười ngất nói rằng:

- Mất gậy rồi đã cua tay, hãy còn làm tưng! Nay còn trở nghề võ đánh quờn, cái tay nắm lại bằng hột đào, muốn cự với bàn tay trái đấm! Thôi thôi ta cũng bỏ giáo, đánh quờn một trận với người.

Nói rồi hỗn chiến.

Các vị thần trên núi đồng nhảy xuống phủ vây.

Các tiểu yêu binh chủ trợ chiến.

Tôn Hành Giả nhắm bẻ đấm không thám chi nó, liền nhổ nắm lông quăng lên, biến ra bốn năm mươi khi đột, con thì ôm giò mà kéo, con thì móc mắt, con lại lôi lưng.

Độc giác Tỉ thất kinh lấy vòng ra liệng lên, thâu khí biến ra lông.

Hành Giả phải chạy nữa.

Còn các vị thần chạy trước đã xa, vì thấy chiếc vòng nên lui hết!

Tôn Hành Giả nói:

- Nó tài phép tầm thường ngặt có chiếc vòng độc lắm! Bây giờ hết phép, biết tính làm sao?

Hỏa Đức tinh quân và Thủy bá nói rằng:

- Có khó chi, trước lấy đặng chiếc vòng, thì bắt nó như nháy mắt.

Tôn Hành Giả nói:

- Làm sao mà lấy đặng chiếc vòng nó, hoặc là ăn cắp mới được cho!

Hai vị Lôi Công cười rằng:

- Trừ ra một mình Đại Thánh ăn cắp đặng mà thôi; nhờ chuyện củ ăn trộm rượu, ăn trộm đào, lại ăn trộm thuốc, thiệt trong nghề có một không hai; nay cũng nên dùng nghề cũ.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Hai ông điềm chỉ hay lắm để Lão Tôn đi dò coi thể nào.

Nói rồi nhảy xuống biến ra con lẳng xanh, bay vào trong động, thấy Độc giác Tỉ đương ngồi ăn thịt rắn khô nai, gu lạc đà, tai con gấu, ăn và uống rượu ngổa nguê. Tôn Hành Giả biến làm con tinh đầu heo rừng, đứng trà trộn với tiểu quỷ, dòm hoài không thấy chiếc vòng; lần dần ra sau, nghe rỗng gậm, ngựa hí.

Coi lại thì rỗng lửa, ngựa lửa bị treo.

Lại có thiết băng của mình dựng vào vách, trong lòng mừng quá liền hiện nguyên hình, xách thiết băng và đánh và chạy ra khỏi động.

Tiểu yêu kinh hãi, chúa động bỏ ăn, dẫn binh theo rượt.

Còn Tôn Hành Giả nhảy lên chót núi, Độc giác Tỉ theo hoài.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Lý Thiên Vương thấy Tôn Hành Giả nhảy lên chót núi, liền hỏi thăm việc ấy ra thế nào?

Tôn Hành Giả đương thuật chuyện.

Xảy thấy Độc giác Tỉ đại vương dẫn tiểu yêu đến chon núi, gióng trống khiêu chiến. Tôn Hành Giả nổi nóng, xách thiết băng nhảy xuống nạt rằng:

- Loài yêu quái đi đâu đó?

Độc giác Tỉ mắng rằng:

- Mi là con khỉ vô lễ sao dám giật đồ ta ban ngày?

Tôn Hành Giả nói:

- Mi dùng đồ thế mà lấy thiết băng của ta, sao nói ngược ta là giật của? Thiết băng này của mi hay sao?

Nói rồi đánh bổ, Độc giác Tỉ đưa thương ra đỡ, hỗn chiến hơn ba giờ, chưa phân thắng bại, mặt trời chen lặn, Độc giác Tỉ mới thu binh trở về cửa động lại.

Tôn Hành Giả xách thiết băng về nói với chư thần rằng:

- Con yêu ấy bị Lão Tôn đánh một trận đã mỗi mê các ông hãy an lòng ngồi nghỉ. Để tôi vào động một lần nữa, quyết ăn trộm cho đặng chiếc vòng. Sẽ bắt nó và lấy khí giải lại cho các ông về luôn thể.

Na Tra nói:

- Đại Thánh nóng nảy quá! Nay đã tối rồi, rạng ngày đi cũng đặng.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chú nhỏ này chưa thao việc đời, đi ăn trộm ban ngày sao đặng? Rình mò nhờ lúc ban đêm, bây giờ không đi còn đợi chừng nào nữa.

Nói rồi cười chúm chím, khâu thiết băng giắt vào lỗ tai. Nhảy xuống núi biến ra con dế, chu vào động đậu dựa vách, thấy bầy yêu ăn uống vừa rồi, bày chiếu mền đi ngủ.

Đến canh hai, lần đến phòng chúa yêu, nghe Độc giác Tỉ dặn rằng:

- Chúng bây phải canh giờ nghiêm ngặt kẻo Hành Giả biến hóa vào lấy đồ.

Dặn dò rồi mới đi ngủ. Khi nó cởi áo, bày chiếc vòng trong bắp tay, hào quang sáng giới.

Độc giác Tỉ lần chiếc vòng lên bắp tay chắc cứng, rồi mới chịu ngủ.

Tôn Hành Giả hóa ra con bò chét, nhảy phóc lên giường, lén cắp bắp tay con yêu nhảy nhồm!

Độc giác Tử vừa chà tay, vừa mắng rằng:

- Mấy thằng mọi muốn đòn, không dũ mền quét chiếu cho sạch sẽ. Để con chỉ lộn vào nó cắn bắp tay ta đau nhức quá chừng! nói rồi lăn chiếc võng lên rồi ngủ nữa.

Còn Tôn Hành Giả khi cắn nó rồi nhảy trái ra ngoài giây lâu lại cắn nữa. Có ý làm cho nó bị sung bắp tay, phải lăn chiếc võng ra cườn tay, cho dễ cưỡi lên. Hoặc là ngựa lăm cưỡi vòng ra mà gãi, thừa cơ giục ngược chạy đi, ma nó cũng không cưỡi. Tôn Hành Giả liệu bề cưỡi vòng nó không đặng, liền nhảy xuống biển làm con dẹt cuối chun ra ngoài bay đến phía sau. Ngó thấy hỏa long, hỏa mã bị treo, rồng lửa đương gầm, ngựa lửa đương hí.

Tôn Hành Giả hiện nguyên hình, ngó thấy sáu món binh khí của Na Tra dựng dựa chung quan vách, và đao lửa, cung lửa, tên lửa. Lại có một nắm lông để trong chậu nhỏ.

Tôn Hành Giả mừng rỡ, hà hơi trên chậu lông hiện ra bầy khỉ; Tôn Hành Giả truyền chuyên vận đồ ấy theo mình rồi mở rộng lửa ngựa lửa, cưỡi hỏa long mở cửa bay lên. Ra khỏi rồi nổi lửa đốt động.

Thương hại bầy yêu bị chết thiêu hết phân nữa, đưa còn sống cũng phỏng mình!

Còn Tôn Hành Giả cưỡi rồng dẫn bầy khỉ lên núi; trong lúc ấy mới canh ba, chư thần thấy lửa đỏ trời, đồng ra coi thử.

Tôn Hành Giả kêu lớn rằng:

- Các ông ra đây mà thâu binh khí!

Nói rồi truyền quân hầu để xuống.

Tôn Hành Giả dùng mình một cái, thâu bầy khỉ huồn lông vào mình.

Na Tra và Hỏa Đức tinh quân, khỏi mất đồ đều mừng rỡ, đồng khen Tôn Hành Giả thiệt hay.

Nói nhắc lại Độc giác Tử đại vương hay lửa cháy động mình hãi kinh chờ dậy, cưỡi chiếc võng ra, cầm chạy phía nào thì lửa phía ấy tắt hết; ra sau vườn coi lại, ba thầy trò Tam Tạng còn bị trói như thường. Song những cửa hoành lại mất hết; Độc giác Tử nghĩ ra nổi giận nói rằng:

- Chắc là Tôn Hành Giả biến hóa ra con chi chi mà cắn bắp tay ta đó. Thấy ta chà lỏng chiếc võng, rồi cũng lăn lên nữa, nên nó liệu bề cưỡi chiếc võng không đặng, mới đáo soát mà lấy trộm đồ, lại làm khỉ đốt động. Chắc tặc hầu nó ngỡ là ta đã bị thiêu, chẳng dè bữa bối ta trị ngũ hành đặng hết. Ta quyết bắt con khỉ này mà phân thân mới là đã giận. Mắng lăm bầm mà trời sáng không hay.

Rạng ngày các vị thần nói với Tôn Hành Giả rằng:

- Chúng tôi nhờ Đại Thánh đem các binh khí về. Nay trời sáng rồi đồng xuống đánh cầu may một trận.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Phải, phải.

Liên xách thiết băng đi tiên phong tới cửa động thấy đã điều tàn, tiểu yêu đưa thì hốt tro, đưa thì quét động.

Chúng nó thấy Tôn Hành Giả tới trước, chư thần kéo theo sau.

Tiểu yêu thất kinh, quăng chổi chạy vào phi báo.

Độc giác Tỉ thất sắc, xách giáo ra trước động mắng rằng:

- Con khi ăn cướp, dám cả gan trộm đồ đốt động.

Nói rồi đâm một thương.

Tôn Hành Giả đỡ và đánh lại.

Khi ấy Na Tra thái tử nổi xung, Hỏa Đức tinh quân nóng giận, đồng xông vào trợ chiến; tứ bề đánh vãi như mưa.

Lý Thiên Vương đưa đao vọt liền.

Lôi Công lấy lưới tầm sét đánh đại.

Độc giác Tỉ niệm chú, lấy chiếc vòng quăng lên, thâm ráo trơn các món.

Khi ấy Độc giác Tỉ đắc thắng về động, truyền tiểu yêu lấy đá xây cửa động và vách tường, sửa soạn như làm nhà mới.

Lại dặn rằng:

- Chúng bây chịu khó làm động lại như xưa. Ta sẽ làm thịt ba thầy trò Đường Tăng, trước là tống quái và cứng đất đai, sau uống rượu với chúng bây một bữa cho trường thọ. Tiểu yêu mừng rỡ, vung lời.

Nói về chư thần lên núi, đổ thừa và trách nhau; Hỏa Đức tinh quân trách Na Tra nóng nảy nên hết đồ.

Lý Thiên Vương nói:

- Tại Lôi Công bồng chồn mới mất búa. Có một mình Hà Bá vô sự, ngồi làm thinh không nói tới ai.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôi rình mò hơn nửa đêm mới lấy đồ đựng, bị nó giựt lại ban ngày, ai nấy cũng tay không, chẳng nên phiền não. Để tôi đi tra một lần nữa, coi nó là giống chi?

Na Tra nói:

- Đại Thánh đã tâu, xin chỉ đi xét rồi hết, bây giờ ỏ còn tra xét xú nào?

Tôn Hành Giả nói:

- Chắc nó là yêu tinh tại trung giới hạ giới chi đó. Để Lão Tôn qua Tây Phương bạch qua Phật Tổ, xin ngài đoán thử nó là vật chi? Và hỏi chiếc vòng cho ra mối. Hoặc là tôi viện đặng, sẽ bắt

nó, lấy binh khí lại cho các ông về.

Chư thần đồng khen phải, và nói rằng:

- Đại Thánh đi cho mau, kéo chúng tôi chờ đợi.

Khi ấy Tôn Hành Giả cầm đầu vân bay tới Linh Sơn.

Xảy nghe tiếng kêu lớn rằng:

- Đại Thánh đi đâu đó?

Tôn Hành Giả ngó lại thì thấy một vị phật. Vị phật ấy là Tì Khưu Ni, Tôn Hành Giả bái và bạch rằng:

- Tôi đến ra mắt Phật Tổ có việc cần dùng.

Tì Khưu Ni hỏi:

- Có việc cần dùng sao không ra mắt Phật Tổ, còn đứng đó xem núi làm chi?

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Tôi mới đến cảnh Tây Phương, nên xem núi Linh Sơn cho biết.

Tì Khưu Ni nói:

- Vậy Đại Thánh theo tôi, đem vào ra mắt Phật Tổ.

Tôn Hành Giả y lời đi theo Tì Khưu Ni.

Vừa tới cửa thì gặp ông phật Kim Cang đón lại chào hỏi, rồi vào đại hùng bửu điện bạch cùng Như Lai Phật Tổ rằng:

- Có Tề Thiên đại thánh muốn cầu xin ra mắt.

Thích Ca Như Lai truyền đòi vào.

Hành Giả vào quỳ lạy xong xả, Như Lai hỏi rằng:

- Ngày trước ta nghe Quan Âm Bồ Tát nói người đã quy y theo Phật, bảo hộ Tam Tạng đi thỉnh kinh, sao hôm nay đến đây một mình, vì sự chi đó?

Hành Giả bạch rằng:

- Kể từ đệ tử thọ giáo đến nay, bảo hộ Đường Tăng qua Tây Phương thỉnh kinh, không ngờ đến núi Kim Đâu, rui gặp con yêu thần thông quảng đại, bắt thầy tôi mà giam. Tôi đánh với nó nhiều phen nhưng không trừ được nó. Nhờ ơn Thượng Đế sai thiên tướng trợ chiến, cũng đều bị chiếc vòng của nó thâu hết binh khí, không biết tính làm sao, nên tôi đến lạy Phật Tổ xin cứu thầy tôi, trừ loài yêu quái.

Thích Ca Như Lai nghe nói, liền ngó về núi Kim Đâu, biết rõ cội rễ, day lại nói với Hành Giả rằng:

- Chuyện này ta đã rõ rồi, song chẳng dám cho người biết, để ta giúp trừ yêu.

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Chẳng hay Phật Tổ giúp tôi phép chi?

Thích Ca Như Lai nói:

- Lấy mười tám hột kim đơn sa, mỗi người cầm một hột, theo trợ chiến với Tôn Ngộ Không mà bắt yêu quái.

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Chẳng hay Kim đơn sa ra thế nào, dùng làm sao mà bắt đặng yêu quái?

Thích Ca Như Lai nói:

- Người khiêu chiến cho nó ra khỏi động, mười tám La hán đồng quăng mười tám hột Kim đơn sa, tuy là hột ấy coi như đạo bằng vàng mà thần thông cao lắm. Nếu nó bị quăng nhằm mình thì đỡ chẳng không lên, cục cựa chẳng đặng tự ý người bắt trời như khúc cây.

Tôn Hành Giả mừng rỡ cười rằng:

- Như vậy thì hay lắm! Xin đi trợ chiến cho mau. Nói rồi từ tạ, các vị La hán đồng theo.

Ra ngoài đường, Tôn Hành Giả đếm lại có mười sáu vị, liền hỏi lớn rằng:

- Sao các ông dám ăn bớt nhơn số?

Mười sáu La hán hỏi:

- Ai ăn bớt nhơn số?

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu không ăn bớt, sao Thập bát La hán, còn có mười sáu ông?

Xảy thấy Giáng Long La hán, và Phục Hổ La hán chạy ra hỏi rằng:

- Hai ta ở lại sau nghe Phật Tổ dạy việc, sao người dám ăn nói hỗn láo thế kia, Tôn Hành Giả cười trời, đồng đảng vờ theo các vị ấy.

Khi đến núi Kim Đâu, các vị chư thần đồng nghinh tiếp.

Tôn Hành Giả nóng ruột nói rằng:

- Thôi, hơi nào mà nói dang cả mất thời giờ, hãy đi cứu thầy tôi cho mau.

Hành Giả nói rồi nhảy xuống núi, đến cửa động mà mắng rằng:

- Đồ quái gỡ, mau vào báo biểu ra mà tiếp ông ngoại.

Tiểu yêu vào báo.

Độc giác Tỉ nói rằng:

- Con khi đã bị râu roi, nên muốn đến đây đánh đấm đánh cú.

Nói rồi dẫn tiểu yêu ra cửa mắng rằng:

- Tặc hầu thua hai trận không biết xấu hổ, ta đã tha cho khỏi chết là phước, sao còn đến tìm họa nữa.

Hành Giả nói rằng:

- Mi là con yêu khùng, không biết phải quấy, nếu muốn ông ngoại đừng đến nữa thì phải trả sư phụ và sư đệ cho ta.

Độc giác Tỉ nói:

- Sư phụ và sư đệ của người ta đã tắm rửa sạch sẽ rồi, đợi nước sôi thì làm thịt. Người còn trông đợi nỗi gì?

Tôn ngộ Không nghe nói nổi xung nhảy tới thoi đại.

Độc giác Tỉ đưa thương ra đỡ.

Hổn chiến một hồi Tôn Hành Giả và đánh và chạy, Độc giác Tỉ cứ đuổi theo.

Giây phút Tôn Hành Giả ngó ngoái thấy mười tám La Hán đứng trên mây, liền hỏi quăng Kim đơn sa trợ chiến.

Thập bát La Hán quăng Kim đơn sa một lượt, Độc giác Tỉ con mắt đỏ hào quang, không biết Kim đơn sa là vật gì, thất kinh cúi đầu mà tránh, chẳng ngờ chơn lún hơn ba thước, dở không lên, rần nhảy vọt lên, rồi cũng vướn lầy nữa.

Độc giác Tỉ thất sắc, cỡi chiếc vòng quăng lên, nghe một tiếng keng, thâu hết Kim đơn sa, liền lui về động.

Tôn Hành Giả hỏi các La Hán rằng:

- Sao các ông không lấy Kim đơn sa?

Thập bát La Hán nói:

- Chúng tôi quăng xuống một lượt, nên nó mắc lầy hai lần. Sau nghe một tiếng keng, không biết Kim đơn sa bay đâu mất!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Như vậy thì bị chiếc vòng nó râu rồi!

Chư thần can rằng:

- Mất hết bữa bối rồi, làm sao mà bắt nó cho đặng?

Giáng Long La Hán, Phục Hổ La Hán đồng hỏi Hành Giả rằng:

- Ngộ Không có hiểu hai tôi vì có nào mà hỏi này đi trễ chẳng?

Tôn Hành Giả nói:

- Thiệt Lão Tôn không hiểu.

Hai vị La Hán nói:

- Phật Tổ có dặn rằng: Nếu mất hết kim đơn sa, thì bảo Ngô Không lên Thái Thượng lão quân mà truy nguyên thì mới rõ đặng.

Tôn Hành Giả nghe nói than rằng:

- Phải chi Như Lai nói phút cho Lão Tôn từ trước để khỏi nhọc công các ông lặn lội.

Chư thần nói:

- Việc đã gấp lắm rồi, vậy thì Đại Thánh đi phút cho mau.

Tôn Hành Giả nghe lời, cân đầu vùn đi nữa.

Khi Tôn Hành Giả đến cung Đâu Suất, chạy đại vào đụng nhằm Thái Thượng Lão Quân, liền bái mà thưa rằng:

- Tôi hèn lâu mới đến viếng ông, vô ý đụng nhằm, xin ông miễn chấp

Lão Quân cười rằng:

- Sao ngươi không theo Tam Tạng thỉnh kinh, có chuyện chi nên đến đây làm bộ khi?

Tôn Hành Giả nói:

- Thỉnh kinh, thỉnh kinh, đi hoài đi hầy, gặp quỷ gặp yêu, đến ông cầu cứu.

Lão Quân cười rằng:

- Gặp yêu thời đánh nó, can chi mà phải cầu ta?

Tôn Hành Giả nói:

- Gặp yêu, gặp yêu khổ biết bao nhiêu, muốn tìm cội rễ, nên phải lên đây.

Lão Quân nói:

- Ta ở cảnh tiên, thanh tịnh vô sự, ngươi tìm cội rễ làm chi?

Tôn Hành Giả làm thỉnh, cứ ngó Nam, ngó Bắc, ngó trong chuồng trâu, thấy thằng chăn nằm ngáy pho pho, thanh ngư đầu mất.

Tôn Hành Giả nói lớn rằng:

- Con trâu của ông nó đi dạo rồi!

Lão Quân ngó lại, kinh hãi nói rằng:

- Không biết súc sanh nó trốn hồi nào, thiệt ta vô ý quá!

Kế thằng chặn thức dậy, quỳ lạy thưa rằng:

- Tôi mắc ngủ quên, trâu đi hồi nào không biết!

Lão Quân hỏi:

- Thần tiên không hề ngủ, sao ngươi lại ngủ, sao ngươi lại ngủ như vậy?

Thằng chặn lạy và thưa rằng:

- Tôi thấy một hột thuốc rót dựa lò, uống thử không dè ngủ mê quá!

Lão Quân nói:

- Ta làm rót hột thuốc phản hỏa đơn, nó lượm đựng ống vào chắc ngủ vùi tới bảy bữa; nên không ai chặn thanh ngư, mới thừa cơ trốn mất. Không biết nó có ăn cắp bửu bối chi chăng?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi thấy nó có một chiếc vòng, mà độc hại quá sức!

Lão Quân coi đồ lại, rồi nói rằng:

- Nếu vậy thì nó lấy Kim cang trát của ta đó!

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu là Kim cang trát, thì là vật báu ông đánh tôi năm xưa gần bể sọ! Nay nó ăn cắp xuống hạ giới, thâm bửu bối của chúng thần rất nhiều!

Lão Quân hỏi:

- Chẳng hay bây giờ nó ở đâu?

Tôn Hành Giả nói:

- Nó ở động Kim Đầu, bắt thầy tôi và hai sư đệ, lại thâm thiết băng và các bửu bối của Lý Thiên Vương, Hỏa đức tinh quân, Na Tra thái tử.

Phật Tổ sai Thập Bát La Hán đem mười tám hột Kim đơn sa quăng nó, nó cũng thâm luôn. Như vậy thì ông thả trâu ra phá đời và hại người cướp của như vậy, chẳng hay có tội hay chăng?

Lão Quân nói:

- Kim cang trát bất quá là vật trừ yêu, ta hồi nhỏ dùng phép ấy mà trừ yêu quái, tuy là thần thông như vậy, song chẳng bao nhiêu. Nếu nó ăn cắp cây quạt Ba tiêu, thì ta không biết dùng phép chi mà bắt nó.

Nói rồi lấy quạt ra đi.

Tôn Hành Giả vui mừng, đi theo dẫn lộ.

Khi ấy Lão Quân đến núi Kim Đầu, các vị La Hán và chư thần chào hỏi.

Lão Quân bảo Tôn Hành Giả rằng:

- Ngươi hãy khiêu chiến dụ nó ra đây thì ta bắt mới đặng.

Tôn Hành Giả vung lệnh, chạy đến cửa động, chỉ mà mắng lớn rằng:

- Bớ súc sanh, ra đây mà nạp mạng!

Tiểu yêu vào báo lại.

Độc giác Tỉ giận nói:

- Không biết con khỉ ốm thỉnh đặng ai, nên mới tới đây làm dữ!

Nói rồi cũng cầm giáo ra cửa động mắng rằng:

- Mi viện đặng ai, nên đến làm bộ khỉ?

Tôn Hành Giả nói:

- Chuyến này chắc mi tới số! Nói rồi nhảy lại thoi một cái rồi chạy đi.

Độc giác Tỉ tức mình chạy theo rượt mãi.

Xây nghe tiếng kêu trên trót núi rằng:

- Con trâu đó chưa chịu về nhà còn đợi chùng nào nữa?

Độc giác Tỉ ngó thấy Lão Quân, thất sắc than rằng:

- Con khỉ này thiệt dữ quá, sao nó biết cội rễ, mà tìm đặng ông chủ ta!

Lão Quân quạt một cái, Độc giác Tỉ lấy chiếc vòng quăng lên, Lão Quân thâu rồi, lại quạt tiếp nữa.

Độc giác Tỉ tay chơn bủn rủn, liền hiện nguyên hình.

Lão Quân lấy Kim cang trát thổi một hơi thành ra cây móc, xỏ vào mũi Thanh ngưu, mở dây đai buộc lại, rồi từ giã chư thần, dắt trâu về cung Đâu Suất.

Còn Tôn Hành Giả và chư thần vào động, giết hết tiểu yêu, lấy binh khí rồi từ nhau về hết.

Duy có một mình Tôn Hành Giả ra sau mở trời cho thầy và Sa Tăng.

Bát Giới, lấy thiết băng và dắt ngựa ra khỏi động, thầy trò mừng rỡ, vội vã lên đường.

Xây nghe có tiếng kêu rằng:

- Đường Tăng, dùng com rồi sẽ đi!

Tam Tạng nghe kêu sợ hoảng.

<div class='story_chapter'></div>

Người ấy xách bình bát cơm bước tới nói rằng:

- Tôi là Thổ Địa, thuật chuyện cho thánh tăng nghe: Bình bát cơm này của Đại Thánh đi hóa trai, bởi thầy không nghe lời, bỏ chỗ mà đi mới bị yêu bắt! Báo hại Đại Thánh cực khổ hết sức mới cứu được thầy! Vậy thôi thầy hãy ăn cơm lấy thảo, cho biết lòng Đại Thánh có công.

Tam Tạng nói:

- Như vậy thì thầy cảm ơn Ngô Không lắm, biết ngày nào cho quên. Phải chi cha cũng bước ra khỏi vòng thì có đâu mắc nạn.

Tôn Hành Giả nói:

- Tại thầy không tin cái vòng của tôi, báo tôi bị cái vòng của chúng! Cực khổ kể sao cho cùng! Song cũng tại cái thằng ăn hèm này nói vô nói ra, thầy hay nghe lời nó, mới bị mang khổ! Thương hại cho ta đánh không lại nó, phải viện tướng trời, tướng trời cũng thua, ta thỉnh La Hán, La Hán bị nó thâm phép rồi cũng của tay. Nhờ ơn Phật Tổ chỉ đường tìm đến chủ nó là ông Thái Thượng, mới rõ là con Thanh ngư trốn xuống làm yêu. Nhờ có chủ nó xỏ mũi đất về, nên cứu thầy mới được.

Tam Tạng nói:

- Từ rày sắp về sau, người bảo thế nào, thầy chẳng hề dám cãi.

Nói rồi đồng ngồi lại ăn cơm. Dỡ bình bát ra thấy hơi lên ngui ngút.

Tôn Hành Giả lấy làm lạ hỏi rằng:

- Cơm này đã lâu sao mà còn sốt?

Thổ Địa rằng:

- Khi Đại Thánh giao cơm ấy, tôi đem phơi khô, đến nay biết Đại Thánh đã thành công, nên tôi mới hấp lại cho nóng.

Giây phút ăn uống xong xả, giả từ Thổ Địa, thầy trò mới lên đường.

Đi khỏi núi tới đường bằng phẳng.

Hèn lâu qua mùa Xuân đầm ấm, tới sông kia thấy nước trong veo, Tôn Hành Giả thấy trên kia sông có nhà, sẵn ghé dưới bến, Tôn Hành Giả chỉ mà nói rằng:

- Cái này ấy chắc là kẻ đưa đò.

Bát Giới để gánh xuống kêu lớn rằng:

- Bớ đò, bớ đò, qua mau mà rước khách.

Kêu luôn ba, bốn tiếng, xẩy có chiếc đòn day mũi ra, người chèo đòn chèo bộ khoan thai, hèn lâu qua mới tới; Tam Tạng coi lại là bà già chèo đòn.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Bà đưa đòn phải không?

Bà ấy nói:

- Phải.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Vậy chớ ông đi đâu mà để bà chèo chống?

Bà ấy làm thỉnh cười chuôm chiêm.

Thầy trò dắt ngựa xuống đòn, đoạn qua khỏi sông.

Sa Tăng trả tiền đòn xong xă.

Bà đưa đòn cười chuôm chiêm vào nhà.

Còn Tam Tạng thấy nước trong veo muốn uống, sai Bát Giới múc nước, Bát Giới sắn khát, múc một bình bát đầy tràn.

Tam Tạng uống hết một phần, còn hai phần về Bát Giới uống rốc.

Thầy trò đi đặng nửa giờ, Tam Tạng rên rằng:

- Ôi, đau bụng quá!

Bát Giới nói:

- Tôi cũng đau bụng như thầy.

Sa Tăng nói:

- Chắc là tại uống nước lạnh nên đau bụng.

Tam Tạng nói:

- Ôi, đau quá chừng đi!

Bát Giới nói:

- Cha chả, bây giờ cục chi trong bụng động hoài coi hình như đàn bà có thai ba bốn trăng, con máy thì phải!

Tam Tạng nói:

- Ta cũng y như vậy! .

Giây phút đi tới cái nhà dựa bên đường.

Tôn Hành Giả nói:

- May lắm, may lắm! Chắc nhà này là quán rượu quán trà, vào đó nghỉ ngơi, xin nước nóng cho thầy uống. Và hỏi thăm coi cáo thầy hốt thuốc đau bụng hay chẳng? Tam Tạng mừng rỡ xuống ngựa vào nhà. Thấy có một bà già đang ngồi xe chỉ.

Tôn Hành Giả bái và nói rằng:

- Thầy tôi là Ngự đệ, em vua nước Đại Đường, vung chỉ đi thỉnh kinh, bởi uống nước sông nên đau bụng.. .

Tôn Hành Giả nói chưa dứt tiếng, bà già ấy cười ngất hỏi rằng:

- Uống nước sông đằng kia phải không?

Tôn Hành Giả nói phải.

Bà ấy cười hả hả nói rằng:

- Ngộ lắm, ngộ lắm! Đi vào đây tôi nói chuyện cho mà nghe.

Tôn Hành Giả đỡ Tam Tạng, Sa Tăng vịn Bát Giới đồng vào.

Hai thầy trò bụng lớn chang chang, cứ châu mày rên mãi.

Tôn Hành Giả nói:

- Bà ôi! Thầy tôi và sư đệ bị chói nước nên đau bụng, sanh ra chúng cỏ trướng như vậy! Xin bà làm ơn nấu nước trà cho thầy tôi uống. Tôi sẽ đền ơn tiền bạc cho bà Bà ấy cười ngất chạy vào trong kêu ba người đàn bà ra nữa, đồng ngó Tam Tạng mà cười hoài.

Khi ấy Tôn Hành Giả nổi giận, nghiêng răng trợn trợn.

Lũ đàn bà kinh hãi chạy vào trong.

Tôn Hành Giả bốc theo kéo bà ấy mà hăm rằng:

- Bà nấu nước cho mau kẻo mà chết.

Bà ấy run lập cập nói rằng:

- Gia gia ôi, tôi có nấu nước trà, hai thầy uống cũng không hết đau bụng, gia gia buông ra tôi nói chuyện cho mà nghe: Đây là Tây Lương nữ quốc, không có đàn ông con trai. Bởi cơ ấy, gặp mấy thầy thì chúng tôi mừng lắm. Nguyên hai thầy uống lầm nhầm sông Mẫu tử hà. Trong nước tôi, con gái hai mươi tuổi sắp lên mới dám uống một hớp nước ấy, uống rồi đau bụng thọ thai. Cách ba ngày đến nhà quán Nghinh dương mà ngó xuống suối Chiếu thai, nếu thấy có bóng hai hình thì biết sắp đến ngày sinh đẻ, uống nước trà sao hết chúng ấy!

Tam Tạng nghe nói thất sắc rằng:

- Đồ đệ ôi! Như vậy mới tính làm sao?

Còn Bát Giới rờ bụng và rên và nói rằng:

- Chao ôi! Biết đẻ ngã nào cho đặng!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đến chùng ấy thì nứt rách, lo chi không chỗ cho con ra!

Bát Giới nghe nói vật mình rằng:

- Ôi thôi, ôi thôi! Chắc chết, chắc chết!

Sa Tăng cười rằng:

- Anh đừng có vật mình, e nó động thai mà khó!

Bát Giới khóc mà nói với Hành Giả rằng:

- Anh làm ơn rước mụ cho mau cái hơi đau quặn quặn như vậy, chắc là chuyển bụng.

Sa Tăng cười rằng:

- Anh hãy ngồi cho vững vàng mà đợi đại ca rước mụ. Nếu anh vụng vàng lắm, e nó bực lòi ối bất tử, mụ chưa tới, ai rước cho anh. Chớ bà cười này chắc không chịu khó!

Tam Tạng rên và hỏi rằng:

- Đây có nhà thầy thuốc hay chăng? Xin bà làm ơn chỉ giùm hốt một thang phá thai uống thử!

Bà ấy nói:

- Thầy thuốc thiếu gì, thầy nào hốt phá thai cho nổi. Trừ ra qua phía Nam, núi Giải Dương, động Phá Nhi, mức nước giếng Lạc Thai mà uống một hớp, thì tiêu tán tức thì. Song bây giờ mức nước ấy không đặng nữa; vì có thầy đạo sĩ xưng là Như Ý chơn tiên, năm nay về chiếm cứ động Phá Nhi, cãi lại là am Tự Tiên, rào giếng Lạc Thai không cho ai mức nước. Nếu ai dung lễ trọng hết lòng cầu khẩn mới cho mức một chén mà thôi! Máy thầy là sãi đi đường, tiền bạc bao nhiêu mà mua lễ vật. Thôi chùng nào tới đâu hay tới đó, liều mạng mà đẻ cho xong.

Tôn Hành Giả mừng rỡ hỏi phăng rằng:

- Chẳng hay núi Giải Dương cách mấy dặm.

Bà ấy nói:

- Xa lắm, xa lắm, cách ba ngàn dặm có dư.

Tôn Hành Giả nói:

- Xong lắm xong lắm, xin thầy đừng lo, để tôi đi mức nước. Vậy xin bà cho tôi mượn cái chén mau mau.

Tôn Hành Giả cầm chén nhảy lên mây.

Bà ấy thấy kinh lạ thỉnh không mà nói rằng:

- Tôi không dè hòa thượng đàng vân, thiệt thần thông quăng đại!

Khi ấy bà nọ lạy rồi, vào kêu mấy người đàn bà ra, thuật chuyện hòa thượng đàng vân, đồng lạy Tam Tạng mà kêu bằng La Hán bồ tát. Rồi nấu nước trà dọn cơm chay thiết đãi tử tế.

Còn Tôn Hành Giả nhảy qua phía Nam, thấy hòn núi lớn; ngó xuống thấy dựa núi có một cái am, thấy đạo sĩ già ngồi xếp bằng trên nệm.

Tôn Hành Giả bước xuống bái liền, đạo sĩ già đáp lễ hỏi rằng:

- Ông ở đâu đến am tôi, có chuyện chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi ở nước Đại Đường vung chỉ thiên tử đi thỉnh kinh Tây Phương. Bởi thầy tôi làm nước sông Mẫu tử, nay đau bụng quá chùng. Người ta điếm chỉ có Như Ý chơn tiên, nên tôi đến xin một chén nước giếng Lạc Thai cho thầy tôi uống. Xin lão sư chỉ giùm chơn tiên cho tôi.

Đạo sĩ cười rằng:

- Đây là Phá nhi động, nay cải lại là am Tụ tiên. Còn ta là đệ tử Như Ý chơn tiên, ông tên chi nói cho rành, ta sẽ bạch lại?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi là Tôn ngộ Không.

Đạo sĩ già hỏi:

- Vậy chớ lẽ vật ở đâu?

Tôn Hành Giả nói:

- Bần tăng là kẻ đi đường không có bạc tiền mà sắm lễ.

Đạo sĩ già cười rằng:

- Thầy ta rào cái giếng Lạc Thai, chẳng hề cho không ai hết thầy. Ông hãy về sắm lễ đem tới, ta sẽ bạch giùm cho, nếu không có thì về tình bao nhiêu cũng không bằng thánh chỉ, thầy vào bạch rõ tên họ tôi, chắc chơn tiên cho hết cả giếng, chẳng những một bát nước là nhiều.

Đạo sĩ già nghe nói lớn lối, không biết ông là Thiên Lô nào, lật đặt vào am bạch lại. Như Ý chơn tiên nghe nói, nổi giận thay áo, cầm móc vàng ra cửa am hỏi rằng:

- Tôn Ngộ Không ở đâu?

Tôn Hành Giả chấp tay bái và bạch rằng:

- Bần tăng là Tôn Ngộ Không.

Như Ý chơn tiên cười rằng:

- Tôn Ngộ Không có biết ta chăng?

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Bần tăng từ khi quy y đến nay, ít tới lui với bằng hữu cố cựu; vì mắc đi thỉnh kinh với thầy tôi. Hồi ban mai nghe xóm ở gần sông Mầu tử nói hiệu chơn tiên, nên tôi mới tìm đến.

Như Ý chơn tiên hỏi:

- Ta tu hành giữ phận tu hành, người cầu Phật lo đi cầu Phật; tìm đến ta làm chi? Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Bởi thầy tôi uống lầm nước sông Mầu tử, nay đau bụng muốn thành thai. Nên tôi đến am tiên, xin bát nước Lạc Thai giải độc.

Như Ý chơn tiên trợn mắt hỏi rằng:

- Thầy người phải là Đường Tăng Tam Tạng chăng?

Tôn Hành Giả thưa phải.

Như Ý chơn tiên nghiêng răng nói rằng:

- Chúng bây có gặp Thánh Anh đại vương chăng?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Nó là Hồng Hải Nhi ở động Hỏa Vân, thiệt là yêu quái; đại vương hỏi thăm nó làm chi?

Như Ý chơn tiên nói:

- Nó là cháu ta đó. Bởi ta là em Ngưu Ma Vương, khi trước ta có đặt thơ anh ta, nói: Học trò lớn Tam Tạng là Tôn ngộ Không, nó hại Thánh Anh khốn nạn. Nên ta quyết tìm người cho gặp mà báo cừ. Nay người còn mong tới đây xin nước chớ! Tôn Hành Giả cười và nói xuôi rằng:

- Chơn tiên nghe lầm đó lệnh huynh là bạn hữu của tôi, Hồng Hải kêu tôi bằng chú. Nay lệnh diệt theo Quan Âm đã thành chánh quả làm Thiện Tài đồng tử rồi, tôi cũng không bằng nó nữa. Sao chơn tiên không giã ơn một tiếng, lại cừ oán nỗi gì, có khi ông chưa hay việc ấy sao chớ!

Như Ý chơn tiên nạt rằng:

- Con khỉ này mỏng môi, nên lão khẩu lắm! Cháu ta làm đại vương tại Hỏa Vân động, vinh hiển biết chừng nào. Nay bị người mà nó phải làm tôi tớ Quan Âm, lại còn kể ơn nữa

Nói rồi liền xáng một Kim câu.

Tôn Hành Giả đưa thiết băng đỡ mà năn nỉ rằng:

- Thôi chơn tiên chớ hờn giận làm chi, cho bát nước đựng tôi về kéo trẻ.

Như Ý chơn tiên nói:

- Người thiệt không biết hổ thẹn, theo môn trốn với ai? Thôi, người đánh với ta ba hiệp cầm đồng, thì cho một bát nước, nếu người thiếu sức, thì giết mà báo cừ cháu ta.

Tôn Hành Giả nổi giận mắng rằng:

- Thiệt mi không biết gì mới quyết sanh tử, muốn đánh thì đánh chơi. Nói rồi đập một thiết

băng.

Như Ý chơn tiên đã bủn rủn chơn tay, đâm đầu chạy riết.

Tôn Hành Giả không theo, quyết vô giếng mức nước.

Chẳng ngờ đạo sĩ già đóng cửa ngõ rồi.

Tôn Hành Giả đập cửa lướt vào đạo sĩ già thất kinh chạy mất.

Tôn Hành Giả kiếm đặng cái thùng, mới thòng xuống xách nước, kể bị Như Ý chơn tiên đưa câu móc kéo giò, Tôn Hành Giả nhào hót.

Tôn Hành Giả chờ dậy, lấy thiết băng đập đũa.

Như T1 chơn tiên chạy dang ra không dám cự chiến, đứng ngó chừng mà hăm rằng: - Đố người xách đặng nước.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu người lại đây nữa, thì ta đập chết cho rồi.

Như T1 chơn tiên thiệt không dám đánh, song đợi Hành Giả cúi xách nước thì giựt căng móc giò.

Khi ấy Tôn Hành Giả lập thế: Tay tả cầm thiết băng múa mà giữ mình, tay hữu nắm dây thòng xuống giếng sâu xách nước.

Kể bị móc gió nữa, Tôn Hành Giả té nhào, làm rớt thùng xuống giếng.

Tôn Hành Giả nổi nóng, vác thiết băng rượt Như Ý chơn tiên chạy te.

Trở lại giếng không có thùng chẳng biết làm sao mà mức nước. Tính làm thế cho có cái thùng, thì sợ Như Ý chơn tiên hờm móc nữa. Suy đi xét lại, phải có người phụ lực mới xong. Nghĩ rồi đăng vân về xóm cũ, mà kêu Sa Tăng phụ lực.

Nói về Tam Tạng và Bát Giới đương rên mình, nghe tiếng kêu, liền hối Sa Tăng ra lập tức.

Tôn Hành Giả bước vào thuật chuyện cho thầy nghe.

Tam Tạng khóc rònng mà nói rằng:

- Đồ đệ ôi! Như vậy biết làm sao cho đặng nước?

Tôn Hành Giả nói: - Không hề chi, để Sa Tăng đi với tôi, tôi đánh với nó cầm chừng, để Sa Tăng mức nước thì đặng.

Tam Tạng nói:

- Hai người đi hết, lấy ai săn sóc người đau?

Bà chủ nói:

- Xin La Hán đừng lo, ở nhà có chúng tôi săn sóc, khi mấy thầy mới đến, thiệt chúng tôi có ý

thương riêng, sau thấy Bồ Tát đặng vân nên chúng tôi kính trọng không khi nào dám làm hại mà sợ.

Tôn Hành Giả hứ một tiếng mà nói rằng:

- Đồn bà mà làm hại đặng ai, khéo nói cho rộn!

Bà ấy cười rằng:

- Gia gia ôi, bởi các ông có phước nên đến nhằm nhà chúng tôi, vì nội nhà này lớn tuổi hết; chớ có phải nhằm nhà khác, các ông không đặng vuông tròn.

Bát Giới nghe nói, ôm bụng rên mà hỏi rằng:

- Làm sao mà chẳng đặng vuông tròn?

Bà ấy nói:

- Năm chị em tôi đều có tuổi, nên chuyện nguyệt hoa cũng không màng, nên chẳng nỡ hại người tu niệm. Chớ như nhà khác nhiều nàng xuân sắc, lẽ nào bướm chẳng say hoa, nếu các người chẳng thuận tòng hì họ lột da làm hương đái, kho trông sự sống ở đời.

Bát Giới nói:

- Như vậy thì tôi khỏi lo, thịt ai thơm thì nó ưa hửi, chớ thịt tôi tanh rình chắc nó không thèm lóc mà sợ.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ngươi hãy la nín cho khỏe mà để, để nói giả ngộ cho hao hơi?

Nói rồi, bảo bà ấy cho mượn một cái thùng buộc dây dài hai anh đặng vân đến núi ấy.

Tôn Hành Giả dặn Sa Tăng núp đó coi chừng, đợi mình đánh ẩu đả với Như Ý chơn tiên, sẽ thừa cơ lén vào múc nước đem về trước.

Đoạn dặn dò xong xả, xách thiết băng tới am, biểu mở cửa lập tức.

Đạo sĩ già vào báo lại.

Như Ý chơn tiên nổi giận xách kim câu ra cửa nạt rằng:

- Con khi đột nầy, còn tới làm chi nữa?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta đi xin nước chớ đi đâu?

Như Ý chơn tiên nói:

- Dầu vương công tể tướng muốn xin nước giếng ta cũng phải dung lễ vật. Huống chi ngươi là người cừ oán đi tới mà xin không!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Người không cho thiết hay sao?

Như Ý chon tiên nói:

- Chẳng hề cho một nhỏ.

Tôn Hành Giả rút thiết băng đập đũa!

Như Ý chon tiên đưa kim câu ra đỡ. Hai người hỗn chiến, Tôn Hành Giả cố ý dụ Như Ý chon tiên ra ngoài xa.

Như Ý chon tiên ngỡ Hành Giả thiết thua, cứ theo đánh mãi.

Còn Sa Tăng xách thùng chạy vào giếng.

Lão đạo sĩ cản lại, bị Sa Tăng đánh cho một gậy gãy tay, thất kinh kêu trời chạy mất. Sa Tăng xách đầy một thùng nước, dâng vâng kêu Hành Giả nói rằng:

- Đại ca ôi, tôi đã múc nước rồi, anh tha nó làm ơn, đồng đi về cho khỏe.

Tôn Hành Giả nghe rõ, đưa thiết băng đỡ mà nói rằng:

- Ta cũng muốn giết mi cho rồi đời, song ngươi chưa đáng tội chết. Vả lại vị tình anh Ngưu Ma Vương một chút nên mới thứ tay. Em ta xách nước về rồi, ta cũng tha ngươi đặng trở lại. Từ nay sắp tới ai xin nước mi cũng phải cho không. Chẳng nên choán của đời mà thâm lỗ lạc nữa!

Như Ý chon tiên thấy Hành Giả không đánh, thừa cơ lấy câu móc giật giò.

Tôn Hành Giả nhảy tránh khỏi rồi, xô Như Ý chon tiên nhào hót.

Rồi giật kim câu bẻ hai nhập lại bẻ luôn thành bốn đoạn quãng xuống đất.

Như Ý chon tiên kinh hãi, đứng le lười run éo Tôn Hành Giả cười trời rồi dâng vâng bay mất.

Khi ấy Sa Tăng bay trước, thấy Tôn Hành Giả theo sau cùng nhau mừng rỡ về tới cửa, thấy Bát Giới dựa ghế mà ôm.

Tôn Hành Giả cười và hỏi rằng:

- Chùng nào ngươi nằm chỗ?

Bát Giới nói:

- Anh đừng giả ngộ, chẳng hay xin nước đặng chăng?

Sa Tăng cười rằng:

- Nước đầy nhóc một thùng, mặc sức uống cho đã.

Tam Tạng nói:

- Hai người nhọc công mệt sức lắm mới đặng nước này.

Mấy người đờn bà mừng rỡ, khen rằng:

- Bỏ Tát ôi! Thiệt nước nấy quý lắm!

Nói rồi múc nửa chén kiêu đưa cho Tam Tạng mà nói rằng:

- Xin thầy uống một hớp cũng đủ phá thai.

Bát Giới nói:

- Tôi chẳng cần chén bát làm chi, để bụng thùng mà núc cho mau thắm.

Bà ấy nói:

- Không đặng đâu, nếu uống nhiều thì tiêu hết gan ruột.

Bát Giới nghe nói le lưỡi, uống nửa chén mà thôi.

Giây phút hai thầy trò sôi bụng rầm rầm.

Bát Giới đại tiểu ra một lượt!

Tam Tạng hỏi thăm chỗ đi tiểu!

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy ôi! Chẳng nên ra gió làm chi, e đi đất lạnh chơn, sanh chùng sán hạn thì khó lắm!

Bà ấy xách hai cái thùng ra, thầy trò lãnh mỗi người một cái, Tả và tiểu hơn mấy lần, bụng xẹp khô như cũ.

Bà ấy đem cháo mời ăn, Bát Giới nói:

- Xin pha giùm một áng nước nóng, tắm cho sạch rồi sẽ ăn.

Sa Tăng nói:

- Anh còn non ngày, nếu tắm sớm e khi trúng nước!

Bát Giới nói:

- Không phải bung mà cử, ấy là sảo, nhắm cũng chẳng hề chi.

Nói rồi thấy bà ấy đem chậu nước ra, hai thầy trò rửa mình sạch sẽ.

Tam Tạng ăn vài chén cháo.

Bát Giới bụng trống làm hết mười tô lại xin thêm ít chén nữa!

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Để ra mới xẹp bụng rồi, rán mà ăn vô cho nhiều, nó sẽ hườn lại như cũ.

Bà ấy bạch với Tam Tạng rằng:

- Xin thầy từ bi, cho tôi xin thùng nước ấy.

Tôn Hành Giả nói hốt rằng:

- Xách đi đâu thì xách đi.

Bà ấy tạ ơn rồi rót nước vào tỉnh, đem chôn phía sau.

Bà ấy nói với mấy nàng kia rằng:

- Đổi hết tẩn nước này, ta mua đặng cái hòm để dưỡng già!

Ai nấy nghe nói đều cười, rồi dọn cơm chay mà đãi.

Nghỉ đó một đêm, rạng ngày từ dòi gót.

<div class='story_chapter'></div>

Tây hương, Tam Tạng chỉ thành ấy mà nói rằng:

- Chỗ đó chắc là thành Nữ quốc, đồ đệ phải ở cho nghiêm, chẳng nên lung lẳng giễu cợt.

Ba người đều dạ, giây phút đi tới, thấy những đòn bà con gái gặt hai chẳng hề thấy có đòn ông con trai.

Còn lũ đòn bà con gái ngó thấy bốn thầy trò đi ngang qua chợ, thấy Bát Giới dị tướng ngỡ là yêu tinh nên ngã lăn chạy hết.

Bốn thầy trò đi một đôi xảy gặp một người con gái đội mào quan văn, kêu lớn rằng: - Bốn ông kia! Hãy ghé lại nhà trạm, đăng khai tên họ cho hạ quan tâu lại rồi sẽ đi. Tam Tạng nghe nói liền xuống ngựa, thầy trò vào quán, chào hỏi nữ quan.

Nữ quan đáp lễ rồi mời bốn thầy trò vào nhà trạm.

Nữ quan hỏi:

- Chẳng hay bốn ông sứ ở đâu đi đến đây?

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng tôi không phải đi sứ, thầy tôi là ngự đệ của vua Đường, hiệu là Tam Tạng, còn ba anh em tôi là học trò đồng vung lệnh Thiên tử qua Tây Phương thỉnh kinh, có điệp thông quan đây, xin người xem xét.

Nữ quan biên tên xong xả, rồi bước xuống bái Tam Tạng mà thưa rằng:

- Tôi là chức Dịch Thừa giữ nhà trạm Nghinh Dương, không hay lão gia ở đại bang đến đây, nên trễ tiếp nghinh, xin rộng dung thứ tội.

Nói rồi sửa sang áo mào, tới lầu ngũ phụng tâu rằng:

- Tôi thủ trạm Nghinh Dương, thấy có Ngự đệ Đường vương là Tam Tạng và ba người học trò, đồng vung chỉ qua Tây Phương thỉnh kinh, có điệp thông quan, nên tôi lại tâu xin Bệ Hạ đổi điệp cho bốn thầy trò tiện bề qua nước khác.

Nữ vương nghe xong mừng rỡ lâm triều, bá quan chầu trực.

Nữ vương phán rằng:

- Hồi hôm trẫm chiêm bao, ngó thấy bình phong màu rực rỡ, gương ngọc chiếu sáng lòa. Nay có lời Dịch Thừa tâu: Có Đường ngự đệ đến nước ta, thiết điếm chiêm bao ấy linh lắm, lợi nhà lợi nước vô cùng.

Bá quan tâu:

- Chẳng hay điềm tốt ra thế nào?

Nữ vương nói:

- Nước ta từ xưa đến nay chẳng hề thấy đờn ông tìm tới. Bây giờ có Đường ngự đệ đến đây, chắc điềm trời đã khiến, nên quả ngon muốn nhường ngôi cho Đường ngự đệ, trẫm làm hoàng hậu cũng đành. Như vậy thì đủ khí âm khí dương, sanh nhiều con nhiều cháu; thì nước mình có đờn ông làm vua nối nghiệp nhiều đời sẽ có con trai như các nước luôn luôn, ấy là trời ra điềm tốt.

Bá quan đồng chúc tụng vui mừng.

Còn Dịch Thừa không chúc tụng, lại tâu rằng:

- Tuy Bộ Hạ tính việc lâu dài, lo bề roi dũa. Song ba người học trò của Đường ngự đệ diện mạo dữ dằn; e làm rối trong nước.

Nữ vương phán hỏi:

- Còn tướng mạo Đường ngự đệ ra thế nào?

Dịch Thừa tâu rằng:

- Diện mạo Đường ngự đệ xinh tốt mùi phần. Gương mặt như hoa, nước da tợ ngọc. Ngặt ba tên đệ tử nửa người nửa thú, như quỷ như yêu!

Nữ vương phán rằng:

- Như vậy thì đổi điệp thông quan cho ba người đồ đệ, sai chúng nó đi thỉnh kinh, để ngự đệ ở đây với trẫm.

Bá quan đồng tâu rằng:

- Bộ Hạ luận như vậy thì lưỡng tiện, chúng tôi mừng biết chừng nào. Song việc sánh đôi phải có mai mới đặng.

Nữ vương phán rằng:

- Trẫm y lời các khanh tâu, vậy thì nhứt định Thái sư làm mai, hãy nói trước với Đường ngự đệ cho xong trẫm sẽ khai thành nghinh tiếp.

Thái sư và Dịch Thừa vung lệnh, bái tạ lui ra.

Nói về Tam Tạng đương ăn cơm với ba người học trò tại trạm, xảy thấy quân vào báo rằng:

- Thái sư cùng với bốn quan đi đã gần tới trạm.

Tam Tạng nói:

- Lạ này! Việc chi quan Thái sư tìm đến!

Bát Giới nói:

- Chắc là họ đi mời thầy trò ta đó.

Tôn Hành Giả nói:

- Không phải có đám tiệc chi mà thỉnh, chắc là họ đi làm mai.

Tam Tạng thất sắc, hỏi rằng:

- Nếu họ lấy thế mà ép, thì ta biết tính làm sao?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin sư phụ cứ việc chịu đở đi, rồi tôi sẽ tính.

Nói vừa dứt tiếng, Nữ thừa tướng và Nữ dịch thừa đồng vào làm lễ.

Tam Tạng đáp lễ rồi nói rằng:

- Bần tăng là kẻ xuất gia, có đức chi mà thượng quan làm lễ?

Nữ Thái sư thấy Tam Tạng diện mạo nghiêm trang thì mừng thầm rằng:

- Nước mình có phước lắm, mới khiến đặng người quý tướng làm vua.

Liền vòng tay thưa rằng:

- Ngự đệ gia gia có việc vui mừng may mắn lắm!

Tam Tạng nói:

- Tôi là người tu hành, có việc chi mà vui mừng may mắn?

Nữ Thái sư bái và thưa rằng:

- Nước tôi gọi là Tây hương Nữ quốc, xưa nay không có đàn ông. Bây giờ lại gặp ngự đệ gia gia đến, nên tôi vui mừng chỉ cầu thân.

Tam Tạng nói:

- Bần tăng có ba người đệ tử chẳng hay muốn dụng người nào?

Nữ dịch thưa tâu rằng:

- Hạ quan mới vào tâu về việc ngự đệ. Bệ Hạ tôi mừng rỡ phán rằng: Hồi hôm chiêm bao thấy điềm lành: Bình phong màu rực rỡ, gương ngọc chiếu sáng lò. Bởi có ấy nên Bệ Hạ tôi biết ngự đệ là người quý tướng trong nước Đại Đường đáng bọc nành vàng lá ngọc. Bệ Hạ tôi chịu làm hoàng hậu, xin nhường ngôi cho ngự đệ; nên sai Thừa tướng làm mai.

Tam Tạng làm thỉnh cúi mặt!

Nữ thừa tướng thưa rằng:

- Đại trượng phu gặp thời chẳng nên bỏ, ngôi hoàng đế chẳng phải tầm thường. Xin ngự đệ nhậm ngôi, đặng tôi về tâu lại.

Tam Tạng cứ việc làm thỉnh.

Bát Giới nói hót rằng:

- Thái sư về tàu lại như vậy: Thầy tôi là người tu hành đã lâu năm, cũng như ông Phật sống, nên chẳng ham giàu cả nước mà làm vua, chẳng mê sắc khuynh thành mà làm rể. Vậy xin đổi điệp, cho thầy tôi đi thỉnh kinh. Để lão Trư lại đây thay mặt cũng đặng. Thái sư nhấm tàu được hay không?

Nữ Thái sư nghe nói kinh hãi, vì thấy tướng mạo dữ dằn; nên làm thỉnh không dám nói lại.

Còn Nữ Dịch Thừa gượng gạo đáp rằng:

- Tuy thầy cũng là đàn ông, song diện mạo xấu xa, e quã quân không vừa ý.

Bát Giới cười rằng:

- Người thiệt không thông việc! Há chẳng nghe lời tục nói rằng: Nhỏ làm vành thúng, lớn làm vành nia, đàn ông có lẽ nào không ai dụng?

Tôn Hành Giả nạt rằng:

- Người đừng nói vô lễ. Để tự ý sư phụ nhứt định lẽ nào., đáng từ thì từ, nên dụng thì dụng, ung chằng tại ý thầy.

Tam Tạng nói: - Ngô không, tự ý người toan liệu.

Tôn Hành Giả nói:

- Như theo ý tôi, thì thầy ở lại đây là hay hơn. Phải duyên ngàn dặm mới gặp nhau, không lẽ nhiều nơi mà kén chọn. Dầu thầy đến chốn khác cũng không bằng chỗ này. Tam Tạng nói:

- Nếu ta tham giàu sang mà ở đây thì ai đi thỉnh kinh? Chắc là chúa ta trông đợi lắm!

Nữ thái sư thưa rằng:

- Bệ Hạ tôi có truyền chỉ như vậy: Nếu ngự đệ bằng lòng ở lại đây, xong việc hoa chúc rồi, thì đổi điệp thông quan cho ba vị hiền đồ đi thỉnh kinh lập tức. Chừng trở lại đây Bệ Hạ tôi sẽ đưa tiền phí lộ cho ba vị hiền đồ đem kinh về nước Đại Đường. Tam Tạng gác đầu chịu đờ.

Khi ấy Nữ Thái sư và Nữ Dịch Thừa đồng mừng rỡ, bái Hành Giả mà tạ ơn rằng:

- Nhờ có lời thầy giúp mới xuôi việc.

Bát Giới nói:

- Tôi chẳng hề chịu sự tạ ơn miệng! Đã biết nhờ giúp lời mới nên việc, thì dọn tiệc mà đãi cho mau!

Nữ thái sư nói:

- Thưa có, thưa có.

Nói rồi từ giả lui về.

Còn Tam Tạng kéo Hành Giả mà mắng rằng:

- Con khỉ này hay sanh sự lắm! Người quyết giết ta sao? Nghỉ nào người bảo ta ở đây với Nữ vương thì còn chi công tu niệm. Dầu các người đi thỉnh kinh đặng mà đem về nước, ta cũng lỗi đạo và mang tội bất trung. Thà chết cũng bằng lòng, chớ không chịu như vậy.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy an lòng chẳng nên nóng giận, tôi há không biết việc ấy hay sao? Song gặp cảnh nghịch như vậy, nếu không dùng chước quỷ mưu thần, thì chạy đâu cho khỏi? Tam Tạng hỏi:

- Người dùng kế chi nói cho ta nghe thử?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Nếu thầy không chịu, chắc là không đổi điệp thông quan, lại chẳng cho đi khỏi nước. Còn lo một nỗi nó truyền quan quân cắt thịt thầy bỏ vào đây hương đai mà gửi nữa! Đến chừng đó anh em chúng tôi không lẽ lấy mắt mà ngó, chắc phải ra tay. Song chúng nó đã đông, muôn binh ngàn tướng, khí giới cả nước, không phải tầm thường. Phải chi như yêu quái thì dễ đánh, dạn giết. Chớ người ta cả vạn không lẽ giết như yêu tinh. Huống chi lòng thầy từ bi không lẽ sát sanh hại mạng; nếu tôi giết quan binh nhiều lắm, chắc là thầy chẳng an lòng nên phải dụng kế thoát thân mà khỏi hại người, ấy là lưỡng tiện.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không luận hay lắm. Song le một nỗi Nữ vương ép việc vợ chồng, thì ta không lẽ bỏ phép tu hành, mà theo việc tục.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Nay thầy đã hứa rồi chắc Nữ vương lấy lễ Hoàng đế mà rước thầy vào đền, thầy đừng từ chối, lên long xa vào ngôi ngai tể chính, bảo Nữ vương giao ấn; rồi đòi chúng tôi vào mà đổi điệp thông quan, đóng ấn tử tế, rồi giao điệp cho tôi. Tức thì truyền dọn tiệc chay, ăn với Nữ vương và đãi chúng tôi trước điện. Tiệc rồi truyền dọn long xa đặng theo đưa chúng tôi ra khỏi thành và phải nói trước với Nữ vương trong lúc đương ăn tiệc rằng. Tiệc rồi trăm phải theo đưa ba trò đi khỏi thành, sẽ trở về đền động phòng với Hoàng Hậu. Gạt Nữ vương và bá quan mắc kế như vậy mới khỏi nghi nan. Đến khi thầy đưa chúng tôi khỏi cửa thành, tôi sẽ làm phép định thân cho Nữ vương và quan quân đều đứng cứng như chôn chơn, thầy xuống long xa, bảo Sa Tăng đỡ thầy lên ngựa. Đợi đi một ngày đêm, tôi sẽ hóa phép định thân, thì chúng nó có theo cũng không kịp. Như vậy thì thầy khỏi phạm luật, mà chẳng hại đến ai, ấy là kế ưng đỡ mà thoát thân, lưỡng toàn vô hại.

Tam Tạng nghe nói như chiêm bao mới tỉnh giấc, nên mừng rỡ và khen kế nhiệm, Sa Tăng, Bát Giới cũng bằng lòng.

Nói về Nữ thái sư và Nữ dịch thừa vào đền tung hô xong xả.

Nữ thừa tướng quì tâu rằng:

- Chúng tôi đi cầu thân, ngự đệ từ chối, nhờ có người học trò lớn nói dốc vào, chịu để thầy ở lại, miễn là đổi điệp trước cho ba người rồi đệ tử đi thỉnh kinh, đợi khi trở lại sẽ ghé thăm, và xin

tiền sử phí đặng đem kinh về nước.

Nữ vương cười rồi phán rằng:

- Người học trò lớn nói vậy, ngự đệ có bàn luận tiếng chi nửa chẳng?

Nữ thái sư tâu rằng:

- Ngự đệ bằng lòng gác đầu không nói chi hết. Có người học trò giữa nài dải yến chay.

Nữ vương vui mừng truyền dọn tiệc trọng thể, và xuống chỉ dàn xe rồng, đi rước phu quân. Bá quan vung chỉ, sắp đặt nghiêm trang. Vật quý đồ xinh kể sao cho xiết.

Khi ấy Nữ vương ngồi ngự long xa đến trạm, truyền nội thị cuốn rèm, rồi bước xuống xe phán hỏi Nữ thừa tướng rằng:

- Ngự đệ là người nào?

Nữ thừa tướng tâu rằng:

- Ngự đệ là người mặc áo cà sa, đứng trước trạm đó. Còn ba người đệ tử đứng sau.

Nữ vương nhìn xem rõ ràng thiệt là mặt ngọc da ngà, hình dung xinh tốt; càng h iệp ý phải lòng.

Còn bốn thầy trò trước khi nghe Nữ dịch thừa báo tin nên đồng ra tiếp giá.

Nữ vương phán rằng:

- Xin ngự đệ lên long xa về cung, đặng sánh duyên lành, bước lên ngôi báu.

Tam Tạng nghe nói thẹn mặt cúi đầu chẳng nói rằng chi hết.

Còn Bát Giới ngó thấy Nữ vương nhan sắc như tiên, má đào da tuyết, thì bay hồn mắt vía, đứng cứng như cây khô, nhều nước miếng có giọt.

Còn Nữ vương thấy Tam Tạng hổ ngươi đỏ mặt, càng thêm yêu mến muôn phần! Liền bước lại nắm áo Tam Tạng mà nói nhỏ rằng:

- Ngự đệ lên ngồi một xe, về đền cho kịp kỳ hoa chúc.

Nói rồi cười chúm chím và nhìn hoài! Tam Tạng hãi kinh run lập cập!

Tôn Hành Giả ngó thấy như vậy, liền kêu mà nói rằng:

- Sư phụ còn khiêm nhượng nỗi gì? Hãy lên xe đi về đền với Sư nương, đặng đổi điệp thông quan cho chúng tôi đi thỉnh kinh kéo trẻ?

Tam Tạng không lẽ từ chối, phải gượng gạo đi với Nữ vương.

Nữ vương nắm tay Tam Tạng dắt lên long xa, ngồi chung một chỗ, bá quan hộ giá về đền.

Tôn Hành Giả bảo Sa Tăng gánh đồ và dắt ngựa theo sau.

Còn Bát Giới thấy thầy mình ngồi sánh vai với Nữ vương càng thêm oai thế.

Bát Giới nhảy lang ba tới trước, đến lầu Ngũ phụng hét vang rằng:

- Ai nấy đều trẻ nãi, không lo dọn tiệc cho mau, đã gần nhập phòng, mà chưa lo đãi quới tộc!

Các quan hộ giá ngó thấy như vậy, thất kinh không dám đi tới, phải thối lại tâu rằng: - Cái người mở dài tai lớn coi bộ nghênh ngang, chạy tốc đến Ngũ phụng lầu, hối các quan đãi họ.

Nữ vương hỏi Tam Tạng rằng:

- Chẳng hay người tai lớn mở dài là học trò thứ mấy của ngự đệ?

Tam Tạng nói:

- Ấy là học trò thứ nhì của tôi, bởi nó lớn bụng ăn nhiều, nên xấu chứng đói, phải cho nó ăn trước mới êm.

Nữ vương đềm lầu Ngũ phụng phán hỏi:

- Các khanh dọn tiệc xong chưa?

Nữ quân tâu rằng:

- Chúng tôi dọn tiệc mặn và tiệc chay đều xong hết.

Nữ vương phán hỏi rằng:

- Sao dọn có cỗ chay cỗ mặn mà làm chi?

Nữ quân tâu rằng:

- Ngu thần tính dọn hai cách nếu thầy nào dùng chay mặn thì dùng.

Nữ vương vỗ vai Tam Tạng cười và hỏi rằng:

- Chẳng hay ngự đệ ăn chay hay ăn mặn?

Tam Tạng nói:

- Thầy trò tôi trường chay hết thầy, song ba đứa nó còn uống rượu một đôi chung.

Xảy thấy Nữ thái sư tâu rằng:

- Yến tiệc dọn rồi, nay nhằm ngày lành, xin vầy hoa chúc, mai đặng ngày huỳnh đạo, sẽ nhường ngôi cho ngự đệ cải nguơn tức vị.

Nữ vương nghe tấu rất mừng liền nắm tay Tam Tạng đồng bước xuống xe rồng. Tam Tạng ngó thầy đờn ca hòa nhã, yến tiệc chỉnh tề. Phía bên tả dọn cỗ chay, phía bên hữu dọn tiệc mặn.

Nữ vương mời ngự đệ ngồi tiệc bên tả, và mời ba người đệ tử ngồi lên.

Tôn Hành Giả nói:

- Xin Thái sư truyền dọn tiệc dưới này cho anh em chúng tôi mới thuận.

Nữ Thái sư khen rằng:

- Như vậy thì phải lắm, thầy trò đường thể cha con, không lẽ ngồi chung một tiệc. Nói rồi dọn tiệc từng dưới.

Nữ vương mời ngự đệ cầm đũa, rồi bảo nữ quân đưa rượu cho ba vị học trò.

Tôn Hành Giả ngó Tam Tạng, Tam Tạng biết ý, liền bung chén rượu dung cho Nữ vương, mời ngồi trên tiệc mặn. Bá quan văn võ lạy tạ rồi, đều ngồi hai hàng ăn yến.

Còn Bát Giới ăn hết thấy bát cơm, uống hơn mười chén rượu rồi nói lớn rằng:

- Lấy bầu lớn ra đây, đừng tôi uống cho mau đã. Rồi phê điệp chúng tôi đi thỉnh kinh, chẳng nên để lâu trễ việc.

Nữ vương truyền đem chén lớn, Bát Giới uống đã say.

Tam Tạng sợ Bát Giới say rượu hư việc, liền chấp tay nói với Nữ vương:

- Tiệc rượu cũng vừa rồi, xin Bệ Hạ lên ngai phê điệp đóng ấn; thừa dịp trời còn sớm, tôi và Bệ Hạ đưa chúng nó ra khỏi thành sẽ trở về mới tiện.

Nữ vương nghe nói truyền bãi tiệc, rồi mời Tam Tạng lên ngai.

Tam Tạng nói:

- Khoan đã. Bởi Thái sư có nói, ngày mai là Huỳnh đạo, tôi sẽ lên ngai. Bây giờ xin Bệ Hạ đóng ấn vào điệp thông quan, đừng đưa chúng nó đi sớm.

Nữ vương y lời, truyền nhắc ghế cho Tam Tạng ngồi dựa bên tả.

Nữ vương lên ngai truyền Hành Giả dung điệp có đóng chính cái ấn Đại Đường hoàng đế, ở dưới có ấn nước Bữu Tượng, ấn nước Ô Kê và ấn nước Xa Trì. Trong điệp đề Đường ngự đệ là Trần Huyền Trang.

Nữ vương cười và ngó Tam Tạng mà hỏi rằng:

- Nói vậy ngự đệ là họ Trần?

Tam Tạng nói:

- Tôi họ Trần, pháp danh là Huyền Trang, chúa tôi phong làm ngự đệ, nên cho theo hiệu Đại Đường, gọi là Đường Tam Tạng.

Nữ vương hỏi:

- Sao trong điệp không đề tên họ mấy vị hiền đồ.

Tam Tạng nói:

- Ba đũa này không phải ở tại nước thiết là gập dọc đường nên không có tên họ trong điệp.

Nữ vương nói:

- Nay ngự đệ ở đây, thì phải đề tên ba vị cao đồ vào trong điệp.

Tam Tạng nói:

- Tự ý bệ hạ. Nói rồi đọc pháp danh ba người cho Nữ vương.

Nữ vương viết: Thứ nhất là Tôn ngộ Không, thứ nhì là Trư Ngộ Năng, thứ ba là Sa Ngộ Tĩnh. Để rồi ký tên đóng ấn, đưa cho Sa Tăng gói lại tử tế.

Khi ấy Nữ vương truyền đem một mâm vàng bạc, mà phán rằng:

- Ba người dùng của này làm phí lộ đi đến Tây Phương mà thỉnh kinh. Chùng về đây trăm sẽ trọng thưởng.

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng tôi là kẻ tu niệm, tới đâu đi hóa trai mà chi độ, không dám lấy của này.

Nữ vương truyền đem gấm và hàng lụa mười cây. Rồi phán rằng:

- Xin dùng đồ vật này. Vì các người nóng đi, nên không kịp cắt và may y phục mà đổi thay.

Tôn Hành Giả nói:

- Người tu hành không lẽ mặc đồ gấm nhiều. Vã lại quần áo chúng tôi còn chắc, không lấy của ấy làm chi.

Nữ vương thấy Tôn Hành Giả từ chối hoài, nên không dám ép.

Truyền quân đem gạo trắng cho ba học trò.

Tôn Hành Giả bảo Bát Giới cất gạo rồi tạ từ.

Còn Tam Tạng chấp tay nói rằng:

- Cảm phiền Bệ Hạ theo tôi, đưa chúng nó ra khỏi thành, đặng dặn dò công việc. Rồi trở lại với bệ hạ, đồng hưởng vinh hoa Nữ vương nghĩ thiết, truyền chỉ dọn xe rông, ngồi chung với Tam Tạng, bá quan văn võ đồng theo đưa rất đông.

Còn bá tánh nhà nào cũng đặt bàn hương án trước. Một là cung kính Nữ vương, hai nữa xem mặt ngự đệ thuở nay chưa thấy đàn ông, nên thiên hạ đi coi đông như Hội.

Khi tới cửa thành Tây, Tôn Hành Giả và Sa Tăng, Bát Giới đồng bái mà nói lớn rằng:

- Bệ Hạ trở về, chẳng đưa chi cho xa lắm. Chúng tôi xin từ tạ lên đường.

Tam Tạng bước xuống xe rông, chấp tay nói với Nữ vương rằng:

- Xin Bệ Hạ trở lại, đặng bàn tăng đi thỉnh kinh.

Nữ vương nghe nói, hãi kinh thất sắc, níu Tam Tạng mà nói rằng:

- Ngự đệ ôi! Tôi đã đành nhường ngôi chịu làm hoàng hậu, ngự đệ bằng lòng ăn tiệc, định ngày mai tức vị cải nguon. Sao bây giờ lại quên lời như vậy!

Tam Tạng chưa kịp trả lời.

Bát Giới nghe nói, làm bộ dữ xốc lại, quạt tai vinh mở, tấp xâm xạp rồi hét lớn rằng: - Thầy chùa mà có vợ nổi gì? Hãy buông cho thầy ta đi thỉnh kinh kéo trễ.

Nữ vương thấy bộ quỷ thần, thất sắc té nhào trên loan giá.

Sa Tăng giựt Tam Tạng đỡ lên lưng ngựa.

Xảy thấy một người con gái chạy tới hét lớn rằng:

- Đường ngựa đệ đi đâu đó? Hãy theo ta vầy cuộc gió trăng.

Sa Tăng mắng rằng: - Đồ ăn cướp đừng làm vô lễ.

Nói rồi quơ gậy đập đũa, Nàng ấy nổi trận cuồng phong, cặp Tam Tạng bay mất.

Thiệt:

Mới thoát vòng cọp đói,

Lại vương giống ma thêm.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Tam Tạng ra khỏi động Tì bà, đi hoài không nghỉ.

Nhằm tiết trung thiên là mồng năm tháng năm, đi đến hòn núi cao lớn, qua khỏi núi ấy, đã xuống đất bằng, Bát Giới đưa gánh đồ cho Sa Tăng, cứ chạy theo rượt con ngựa mãi! Song con ngựa cứ kiêu hoài, không chịu nhảy sải.

Tôn Hành Giả lấy làm lạ hỏi rằng:

- Sư đệ rượt ngựa làm chi?

Bát Giới nói:

- Đi hơn một ngày qua mới khỏi hòn núi, trong bụng đã hết cơm, nên đi hỏi cho mau dựng kiềm xóm hóa trai đỡ dạ.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì để ta bảo nó đi mau cho mà coi.

Nói rồi giá thiết băng hét một tiếng, ngựa chạy như tên bay. Vì cơ nào ngựa không sợ Bát Giới, lại sợ Ngô Không?

Bởi Tôn Hành Giả khi trước có làm Bật Mã Ôn. Đến nay còn lưu truyền ngựa sợ khi.

Khi ấy Tam Tạng thấy ngựa chạy như tên, cứ kèm cứng mà chịu; nó chạy hơn hai mươi dặm mới ngừng.

Xây nghe tiếng mã la, hơn ba mươi đứa lâu la cầm khí giới đón đầu Tam Tạng, và hét lớn rằng:

- Hòa Thượng đi đâu đó?

Tam Tạng hải kinh run lập cập, té xuống ngựa mọp mà nói rằng:

- Xin đại vương dung mạng

Hai tên đầu đảng nói rằng:

- Ta chẳng giết đầu mà sợ, đưa hết tiền bạc thì tha.

Tới chùng ấy Tam Tạng mới biết hai người ấy chính là chánh đảng với phó đảng! Chớ khi trước ngỡ là yêu, nay nghe thâu mãi lộ tiền, mới biết ăn cướp!

Tam Tạng ngồi dậy chấp tay mà nói rằng:

- Bần tăng ở Đông độ, qua thỉnh kinh Tây Phương. Từ cách Trường An đến nay đã lâu năm, nên tiền phí lộ tiêu hết; đi tới đâu thì xin ăn tới đó, có chi mà nạp cho đại vương. Xin các ông lấy lòng nhơn, tha tôi làm phước?

Chánh đảng phó đảng đồng nói rằng:

- Chúng ta là bọm giựt đồ giựt gói, còn làm nhơn làm phước nổi gì? Nếu người không tiền bạc, thì cởi áo để lại đây, và để con ngựa ở đó, rồi muốn đi đâu thì đi? Tam Tạng nói:

- Bần tăng xin từ tấm giẻ, may cả trăm miếng mới thành áo cà sa, nếu đưa cho các ông, chắc là tôi không có chi mà che thân thể! Và lại trong kinh có nói: Đời nay ăn trộm ăn cướp, thì đời sau đầu thai làm súc sanh. Các ông cũng nên giải nghiệp. Hai tên thảo khấu nghe nói nổi giận, giá thước muốn đập Tam Tạng.

Tam Tạng thở nay không nói trở trính, phen này sợ chết, lật đật nói thế rằng:

- Xin hai vị đại vương khoan đánh. Học trò tôi đi sau có ít lượng bạc, đợi nó tới tôi sẽ dung cho đại vương.

Hai tên thảo khấu nói:

- Như vậy thì thôi, lâu la trời hòa thượng lại, rồi treo lên nhánh cây cao?

Lũ lâu la vung lệnh, làm y như lời chủ trại.

Còn Tôn Hành Giả, Sa Tăng và Bát Giới đi sau.

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Thầy đi mau quá, không biết có dùng ngựa mà đợi ta chăng?

Nói vừa dứt tiếng, ngó thấy Tam Tạng bị treo tòn ten trên nhánh cây, Bát Giới coi thấp thổ, vỗ tay cười lớn nói rằng:

- Thầy đợi ta đằng trước. Lại leo lên cây níu dây cóc mà xích đu kia kia!

Tôn Hành Giả ngó thấy nói rằng:

- Người đừng nói xàm, không biết ai bắt thầy mà treo trên cây đó! Vậy thì hai người thùng thảng đi sau để ta trước xem thử!

Nói rồi nhảy trên chót núi, ngó xuống thấy đảng ăn cướp.

Tôn Hành Giả mừng rỡ nói rằng:

- May lắm, may lắm, gặp mối rồi!

Nói rồi quày xuống, dùn mình biến ra một sãi nhỏ sạch sẽ, chừng mười sáu tuổi, mặc áo rộng và mang một cái gói vải xanh, đi xăm xăm tới trước, kêu lớn rằng:

- Sư phụ ôi! Làm giống gì đó vậy?

Tam Tạng biết tiếng Hành Giả, liền đáp rằng:

- Đồ đệ ôi! Sao không cứu ta xuống?

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Vì có nào mà thầy ra thế ấy?

Tam Tạng nói:

- Lũ kia đón đường mà đòi tiền mãi lộ, bởi không có tài vật, nên bắt ta treo lâu chắc khó ở đời!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chẳng hay thầy nói với chúng làm sao?

Tam Tạng nói:

- Chúng nó hăm đánh ta, ta sợ chết nên nói thế rằng: Xin đừng đánh tôi, vì học trò tôi đi sau, trong gói có bạc. Ấy là dở ngặt mà chờ người.

Tôn Hành Giả nói:

- Hay lắm, hay lắm, nhờ ơn thầy tiến cử để tôi dung cho nó.

Còn đảng ăn cướp thấy thế trò chuyện với nhau, chúng nó áp lại phủ vây mà hét lớn rằng:

- Sãi nhỏ kia, thầy ngươi nói trong gói có bạc hãy đưa ra thì khỏi chết cả ba.

Tôn Hành Giả để đồ xuống nói rằng:

- Xin thưa các ông đừng nóng nãy, tôi trong gói có bạc mà chẳng bao nhiêu, để tôi khai thiệt: Trong gói có hai chục lượng vàng và ba chục nén bạc, còn bạc vun cũng nhiều, xin thầy tôi, tôi tình nguyện dung hết. Thầy trò tôi đến đâu xin ăn đến đó, tôi chẳng tiếc của đời.

Đảng ăn cướp nghe nói mừng rỡ khen rằng:

- Hòa Thượng lớn thì rít, sãi nhỏ lại ở hào. Thôi mở thầy nó xuống.

Lâu la vung lịnh mở liền.

Khi ấy Tam Tạng mừng rỡ nhảy lên lưng ngựa chạy trở lại.

Tôn Hành Giả kêu lớn nói rằng:

- Thầy ôi! Không phải ngổ đó đâu. Và nói và mang gói muốn chạy theo.

Đảng ăn cướp đón Hành Giả lại mà nói rằng:

- Sãi nhỏ chạy đi đâu? Hãy giao gói bạc cho mau kéo mà chết.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Số bạc ấy phải chia ba cho ta.

Chánh đảng nói:

- Sãi nhỏ này lanh thiệt, muốn chia của thầy. Thôi, ngươi mở gói ra, nếu bạc nhiều ta sẽ chia cho, lén mua trái cây mà dùng.

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Các ông nghe lầm đó, không phải nói như vậy đâu, tôi có bạc đâu mà chia chác? Các ông sẵn lấy đựng bạc vàng của chúng, xin cho chút đỉnh cảm ơn.

Chủ trại nổi giận nói rằng:

- Sãi này muốn chết, đã không trao gói đồ cho ta, lại muốn xin bạc.

Nói rồi đập đầu Hành Giả hơn bảy tám cây.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đánh chưa mấy gậy mà khen, hãy đập thử một hồi nữa mới biết lực. Đẳng ăn cướp đồng hè giờ thước đập đầu nghe lớp lớp.

Tôn Hành Giả thấy vậy, nói rằng:

- Xin các ông đừng nóng giận, để tôi đưa tài vật cho mà coi.

Nói rồi lấy cây kim trong lỗ tai đưa ra và thưa rằng:

- Tôi là người tu hành, không có tài vật chi quý, có câu kim xin nạp cho các ông? Chũ trại hứ, và nói rằng:

- Đi bữa nay xui quá, nè hòa thượng giàu mà thả, bắt sãi mặt làm chi. Người làm nghề thợ máy, nên sắm kim, chớ ta không dùng vật ấy.

Tôn Hành Giả dỗi cây kim lên, hiện ra thiết băng, dựng dưới đất mà nói rằng:

- Các ông, ai cầm nổi thì lấy?

Hai đầu đảng đồng lại đỡ không nổi, coi như chuông chuông đeo cột đá.

Tôn Hành Giả bước lại, cầm thiết băng gỡ hồng mà nói rằng:

- Các người có phúc lắm, mới gặp Lão Tôn.

Lũ ăn cướp áp lại đập đầu nữa.

Tôn Hành Giả thấy chúng nó đánh hơn sáu chục cái, nổi giận nói rằng:

- Các người đánh cho mỗi tay, để coi Lão Tôn đập thử.

Nói rồi huơ thiết băng đập thẳng chánh đảng nhào xuống nằm ngay, úp mặt cặm hàm răng xuống đất, không la và không cục cựa!

Phó đảng nổi giận mắng rằng:

- Sãi nhỏ này vô lễ lắm, đã không đưa gói đồ, lại đánh chết một mạng.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Một mạng có bao nhiêu mà than, để ta trừ căn luôn thể.

Nói rồi đập phó đảng chết ngay.

Lũ lâu la hải kinh quăng khí giới chạy tan hết thủy, khác nào cầm gậy cự với sùng.

Nói về Tam Tạng cỡi ngựa trở lại. Sa Tăng, Bát Giới cản lại và bạch rằng:

- Thầy đi sai đường rồi, sao trở về Đông đô.

Tam Tạng nói:

- Hai đứa bây chạy tới bảo Hành Giả đừng giết đảng ăn cướp làm chi?

Bát Giới nói:

- Xin thầy hãy xuống yên, đừng tôi đi rồi cho chúng nó.

Nói rồi chạy tới kêu lớn rằng:

- Thầy bảo anh đừng giết người ta?

Tôn Hành Giả nói:

- Nào ta có đánh ai ở đâu?

Bát Giới hỏi:

- Vậy chớ đảng ăn cướp chạy đi đâu hết.

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng nó bươm hết, duy có chánh đảng phó đảng còn nằm ngủ tại đây.

Bát Giới bước lại dòm và nói rằng:

- Cha chả là ngủ mê, đến nỗi hả miệng ra nước miếng đọng vũng.

Tôn Hành Giả nói:

- Nước miếng gì? Ấy là ta đánh nó bể đầu chảy óc ra đó.

Bát Giới nghe nói chạy về bạch rằng:

- Lũ ăn cướp ấy tan hết rồi.

Tam Tạng hỏi:

- Chúng nó chạy ngỏ nào?

Bát Giới nói:

- Bị đánh chết ngay giò, còn chạy ngã nào đặng.

Tam Tạng nghe nói mắng con khỉ bất nhon.

Rồi thầy trò đồng đi tới.

Tam Tạng thấy hai thầy chết cách thảm thiết, liền bảo Bát Giới đào đất mà chôn, đừng tụng

kinh siêu độ, Bát Giới nói:

- Hành Giả đập chết, sao thầy bắt tôi chôn!

Tam Tạng nổi xung mắng Hành Giả một hồi nữa.

Tôn Hành Giả bị mắng nổi giận hỏi Bát Giới:

- Nếu mi không chôn cho mau, thì ta đập cho một cây luôn thể.

Bát Giới kinh hãi, đào đất chôn hai xác một hầm.

Còn Tam Tạng thì đốt hương mà vái như vậy:

" Hai hồn linh hiển, nghe rõ nguồn cơn, chúng ta vung chỉ thỉnh kinh Tây Phương, chỗ này vừa tới, các gả đón đường, đây lời ngon ngọt, đó lại giận hờn, gắp tay Hành Giả, đánh đả vong thân, thầy hài tức tưởi, ta thấy dửng dưng, chôn sơ bên núi, đập đất có chứng, hồn về địa phủ, cáo với Diêm quân, họ Tôn đánh chết, chẳng phải họ Trần, ai làm nấy chịu, chớ nói tầm quần."

Bát Giới cười rằng:

- Thầy thiệt vô can, mà hai tôi cũng không động tới. Sao thầy chẳng vái cho rành. Tam Tạng lại vái rằng:

- Các người có cáo thì cáo Tôn Hành Giả, chớ Sa Tăng, Bát Giới vô can.

Tôn Hành Giả nghe vái nín không động, liền cười lớn nói rằng:

- Thiệt bạc tình quá, không nghĩ trước nghĩ sau. Bởi tôi bảo hộ thầy đi thỉnh kinh, mới chịu đắng cay nhiều nỗi. Nay đánh chết vài thằng ăn cướp, thầy lại bảo chúng nó cáo tôi; tuy là tôi giết nó mặc lòng, song cũng tại thầy hết thầy. Nếu tôi không theo bảo hộ thầy đi Tây Phương, thì đâu có đánh chết chúng nó? Thôi, để tôi vái nó như vậy... .

Nói rồi lấy thiết băng động trên mã ba cái, rồi hét lớn rằng:

- Hai thằng ăn cướp mắc toi, hãy nghe cho rõ: Hồi trước chúng bây đánh ta sáu bảy hèo cũng không thấm, sao bây đánh loạn đã, cũng chẳng ngứa chút nào! Chọc giận ta đập thử vài cây, không dè chết thiệt. Dầu chúng bây đi cáo tới đâu, Lão Tôn cũng không sợ. Thượng Đế biết mặt ta rồi. Thiên Vương cũng vậy, Nhị thập bát tú cũng ghê ta, Thành hoàng các sở đều lạy ta, Đông Nhạc thánh đế cũng kiên ta. Thập điện Minh vương là bạn hữu ta. Dầu ba cõi thông đồng đều quen với Lão Tôn cả thầy, mặc ý chúng bay đi kiện tới đâu thì kiện.

Tam Tạng nghe nói dùng mình than rằng:

- Đồ đệ à! Ta nói như vậy là có ý rằng người cải ác tùng thiện, soa người ngờ là thiện mà phiến?

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì lo đi kéo trể.

Tam Tạng lên ngựa, mà trong bụng còn hờn.

Tôn Hành Giả tuy gượng gạo làm vui, chớ trong lòng phiến lắm.

Mấy thầy trò tới một đồi, thấy phía bắc có xóm nhà, Tam Tạng chỉ và nói rằng:

- Gần tối rồi, hãy ghé đó mà nghỉ.

Nói rồi xuống ngựa vào xóm, có ông già kia bước ra hỏi rằng:

- Hòa Thượng ở đâu đến đây?

Tam Tạng nói:

- Bần tăng ở Đông độ, vung chỉ Đường thiên tử đi thỉnh kinh; nay trời tối, xin cho tá túc một đêm?

Ông ấy cười rằng:

- Đường xa hơn mấy muôn dặm, lẽ nào một mình Hòa Thượng mà đi cho tới chốn này?

Tam Tạng nói:

- Tôi nhờ có ba tên học trò, nên đi mới đặng.

Ông ấy hỏi:

- Ba vị cao đồ ở đâu?

Tam Tạng chỉ và nói rằng:

- Ba anh em nó đứng ngoài đường đó.

Ông ấy ngó ra thấy dị tướng thất kinh quày quả chạy vào.

Tam Tạng kéo lại nói rằng:

- Xin ông làm ơn cho ngủ đở một đêm

Ông ấy run lập cập lắc đầu nói rằng:

- Không phải loài người đâu, ấy là yêu tinh quỷ mị!

Tam Tạng cười rằng:

- Tại học trò tôi xấu hình như vậy, chớ không phải yêu tinh.

Ông ấy nói:

- mấy con quỷ rõ ràng, sao thầy gọi là đệ tử? Tôi coi lại, một con quỷ dạ xa, một con tinh mã diện, và một vị Lôi Công.

Tôn Hành Giả nghe nói, hét lớn rằng:

- Lôi Công là cháu nội của ta, còn chắt ta là dạ xa, chít ta là Mã Diện.

Ông già ấy nghe nói kinh hồn, quày trở vào nhà lập tức, Tam Tạng và ba người đồng theo.

Xảy thấy người vợ ông ấy dắt đứa con trai chừng năm sáu tuổi, bước ra kinh hãi hỏi rằng:

- Máy thầy ở đâu đến đây, mà dị tướng như vậy?

Tam Tạng thuật chuyện, vân vân. Rồi cắt nghĩa rằng:

- Tuy học trò tôi tướng dữ mà lòng lành, chẳng can chi mà sợ.

Nói rồi bảo ba người ra mắt, truyền ngôi cho có nét na.

Vợ ông ấy dọn cơm chay thiết đãi xong xả.

Kế trời tối thấp đèn, Tam Tạng ngồi đàm đạo với ông ấy. Hỏi thăm ông chủ họ chi? Ông ấy đáp rằng:

- Tôi họ Dương.

Tam Tạng hỏi:

- Ông đặng mấy mươi tuổi?

Ông ấy nói:

- Tôi đã thấy mười bốn tuổi.

Tam Tạng hỏi:

- Ông đặng mấy người con trai?

Ông ấy nói:

- Thằng nhỏ ở nhà tôi dất ra hồi nãy, là cháu nội của tôi.

Tam Tạng nói:

- Vậy thì xin mời lịnh lang ra mắt

Ông ấy than rằng:

- Con tôi bất hiếu, nên tôi nuôi nó không nổi, bây giờ không có ở đây.

Tam Tạng hỏi:

- Vậy chớ lịnh lang đi sanh lý phương nào?

Ông ấy lắc đầu than rằng:

- Phải chi nó đi làm ăn xứ nào, thì tôi có phước, ngặt nó đi rầy đoàn hiệp lữ, đi đón bộ hành mà cướp của giết đồ; nó đi hôm nay năm ngày mà chưa trở lại.

Tam Tạng nghe nói, làm thình mà nghĩ thầm rằng:

- Chắc là nó bị Tôn Hành Giả đập chết.

Nghĩ than rằng:

- Bạc ác thì thôi! Cha mẹ hiền lành, sao trời khiến sanh con hung dữ.

Tôn Hành Giả nói lớn rằng:

- Con bất hiếu như vậy, ông còn tiếc làm chi? Để tôi đi kiếm nó mà giết phứt cho rãnh.

Ông ấy nói:

- Con bất hiếu có chết cũng không tiếc. Ngặt tôi có một mình nó, nếu giết đi sau chẳng ai chôn cất và lửa hương.

Sa Tăng, Bát Giới đồng cười rằng:

- Sanh con dữ phải mang, máu ai thấm thịt nấy, anh lo việc thiên hạ làm chi. Xin ông chủ làm ơn cho chúng tôi mượn chiếu đi ngủ.

Ông ấy đem chiếu ra nhà mát ngoài vườn, trải cho mấy thầy trò ngủ.

Đến canh tư, thằng họ Dương là con ông ấy, dẫn tụi bằng hữu lâu la về kêu cửa. Ông ấy mở cửa, nó vào kêu vợ dậy mà hối rằng:

- Nấu cơm cho mau, đói bụng lắm!

Vừa nói vừa ra sau vườn ôm cũi, thấy ngựa kim buộc tại cửa vườn.

Trở vào hỏi vợ rằng:

- Ngựa ai buộc ngoài vườn đó?

Vợ nó trả lời rằng:

- Ngựa của các hòa thượng ở Đông đô đi thỉnh kinh, cha mẹ đãi cơm chiều, cho họ ngủ nhờ một đêm, thầy trò còn ngủ tại nhà mát dựa giàng bầu, nên cột ngựa tại đó thằng ấy vỗ tay cười rằng:

- May lắm, may lắm! Trời xuôi cừu nhọn đến nạp mình

Nói rồi thuật chuyện với lâu la.

Lũ lâu la mừng rỡ cười rằng:

- Ấy là hồn chánh đảng, phò đảng vấn vít, chúng ta sẽ giết nó mà báo cừu

Thằng ấy nói:

- Khoan đã, các anh hãy mài gươm đao cho bén, đợi ăn cơm rồi sẽ ra tay

Ông ấy nghe con bàn luận như vậy, lên ra vườn kêu bốn thầy trò dậy, mà nói nhỏ rằng:

- Lũ ăn cướp đi với thằng con tôi về đây, chúng nó quyết hại mấy thầy mà báo oán. Tôi thấy người phương xa mới đến nên chẳng nở lòng, lên báo tin cho mấy thầy hay, tôi mở cửa vườn đặt các vị dùi chơn lập tức.

Tam Tạng nghe nói, run lập cập tạ ơn.

Thầy trò giả từ lên đi mất.

Còn ông ấy trở vào nằm ngủ như thường.

Đến canh năm, lâu la com nước xong rồi, mài dao sáng giới, đồng hè ra vườn, không thấy người cũng không thấy ngựa, n ổ đèn đuốc sáng lòe kiếm cũng không đặng; thấy cửa vườn mở rồi, chúng nó bốc theo tới sáng mới gặp.

Tam Tạng nghe tiếng rầm rộ, ngó lại thấy đảng lâu la.

Tam Tạng kinh hãi nói rằng:

- Hơn ba mươi ăn cướp, gươm giáo sáng lòe, ta biết tránh làm sao cho khỏi?

Tôn Hành Giả nói:

- Không can chi mà sợ, để Lão Tôn tính cho.

Tam Tạng nói:

- Người dọa cho nó sợ mà lui, chẳng khá sát nhọn như hồi trước.

Tôn Hành Giả xách thiết bãng trở lại nói rằng:

- Các ông đi đâu đó?

Lũ lâu la mắng rằng:

- Sãi trọc vô lễ, thường mạng đại vương cho ta.

Nói rồi vây Hành Giả, đưa đâm đưa chém lẫn xăn.

Tôn Hành Giả đánh tan hết thầy, lớp thì chết lớp, thời bị thương tích vỡ chạy như giông.

Khi ấy Tam Tạng ngó thấy Hành Giả đánh nhiều người chào sấp, hãi kinh giục ngựa chạy ngay, Sa Tăng, Bát Giới chạy theo Tam Tạng.

Còn Tôn Hành Giả đuổi theo đặng cướp, bắt đặng một đứa hỏi rằng:

- Thằng nào là con ông già họ Dương, mi phải chỉ cho thiệt.

Tên lâu la ấy rên và thưa rằng:

- Lão gia ôi! Cái người vận áo vàng đó.

Tôn Hành Giả nhảy lại nắm đầu giựt gươm chém lấy thủ cấp. Xách đầu chạy theo Tam Tạng kêu lớn và thưa rằng:

- Tôi đã lấy thủ cấp thằng bất hiếu là con trai ông họ Dương, ấy là cái đầu nghịch tử Tam Tạng ngó thấy hồn kinh thất sắc, té xuống ngựa mắng rằng:

- Con khỉ này nhác ta chết, chôn đi cho mau.

Bát Giới giựt thủ cấp đá văng xa lác, xách đinh ba chạy theo đào đất dập liền.

Còn Sa Tăng đỡ Tam Tạng lên ngựa, Tam Tạng tỉnh hồn cứ ngồi niệm chú cẩn cô. Tôn Hành

Giả nhúc đầu, ngã lăn xuống đất, lật đật la lớn rằng:

- Thầy ôi, thầy ôi! Đừng niệm nữa! Có chuyện chi xin dạy cho rành?

Tam Tạng nói:

- Ta không bảo chuyện chi hết, thiệt tình không dùng ngươi nữa, đi đâu thì đi cho rảnh.

Tôn Hành Giả lạy và thưa rằng:

- Vì có lẽ nào mà thầy không dùng tôi nữa?

Tam Tạng nói:

- Ngươi là con khỉ dữ tợn, không phải người đi thỉnh kinh. Hôm qua ngươi đập chết hai tên đầu đảng, ta đã trách ngươi là bất nhơn. Đến sau vào nhà ông họ Dương, người đãi cơm và cho tá túc; tới canh tư lại kêu dậy, mở cửa sau mà bảo đi tị nạn, on ấy đáng bao nhiêu? Tuy rằng con bất hiếu cũng chẳng can chi đến ngươi, lẽ nào bêu đầu, và giết người vô số? Ta thuở nay nhiều phen khuyên ngươi, ngươi chẳng vưng lời; cứ việc sát nhơn hại mạng! Nếu ngươi còn theo nữa thì ta niệm chú luôn luôn.

Tôn Hành Giả kinh hãi nói rằng:

- Thôi, thôi xin thầy đừng niệm nữa, để tôi trở về.

Nói rồi cân đầu vùn bay mất.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tôn Hành Giả tức mình nhảy lên mây, muốn về núi Hoa Quả, song sợ tiểu yêu kiêu ngạo, vì đi không nên việc mà trở về.

Tính đi tính lại không lẽ tới lui, túng phải quyết rằng:

- Thôi thôi, chi bằng xuống năn nỉ theo thầy cho thành chánh quả.

Nói rồi nhảy xuống lạy Tam Tạng mà thưa rằng:

- Từ rày sắp tới tôi chẳng dám hành hung, cứ vung lời thầy dạy, theo hầu cho tới Tây Phương.

Tam Tạng không thêm ừ, cứ niệm chú cô, Tôn Hành Giả nhức đầu nhào xuống! Tam Tạng nói:

- Sao ngươi không về cho rảnh, còn theo bó buộc ta!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng niệm chú. Tôi há không chỗ ở sao song lo một việc, nếu không có tôi thì đi chẳng tới Tây Phương.

Tam Tạng nổi giận nói rằng:

- Ngươi là con khỉ sát nhơn, ta không dùng nữa. Đi Tây Phương đặng cùng không đặng, cũng chẳng can hệ đến ngươi. Hãy đi về cho mau nếu ở rảnh ta niệm hoài không nín.

Tôn Hành Giả thấy thầy chẳng hồi tâm quyết lòng đành đoạn, cũng chẳng đã phải lên mây, nghĩ rằng:

- Thầy đã phụ mình, chi bằng lên núi Lạc đà mà bạch với Quan Âm bồ tát.

Nghĩ rồi đặng vân qua Nam hải, gặp Thiện Tài và Huệ Ngạn rước vào, Tôn Hành Giả lạy Quan Âm, khóc ngất nói không ra tiếng.

Quan Âm thấy vậy truyền Thiện Tài đỡ Hành Giả dậy mà hỏi rằng:

- Ngộ Không tui phạm ra làm sao? Nói cho ta cứu giải.

Tôn Hành Giả quỳ lạy bạch rằng:

- Khi trước tôi chẳng hề nhịn ai hết. Từ khi nhờ ơn Bồ Tát cứu nạn, dạy theo bảo hộ Đường Tăng, tôi liễu mạng nhiều phen, cứu nạn cho thầy tôi biết bao mấy phen và cũng quyết lòng tới Tây Phương cho thành chánh quả. Không dè thầy tôi quên ơn phụ nghĩa, cứ chấp nhứt một chữ nhơn, chẳng xét lẽ phải, quyết đuổi tôi về động. Nói rồi thuật hết các chuyện lại. Quan Âm nói:

- Tam Tạng là sãi chơn tu, không chịu sát sanh hại mạng. Còn ngươi có thần thông như vậy, sao không biết dụng trí mà trị nó, phải giết cho nhiều mạng làm chi? Tuy là ăn cướp mặc lòng, song cũng mạng dân quí trọng. Ta lấy lẽ công bình mà xử thì lỗi ấy về ngươi.

Tôn Hành Giả lau nước mắt, lạy và bạch rằng:

- Dầu tôi chẳng phải mặc lòng, cũng nên đem công mà trừ tội; lẽ nào một hai cũng quyết đuổi tôi! Xin Bồ Tát từ bi niệm chú lòng cô cho cái kim cô rút xuống, tôi trả lại cho Bồ tát, đừng trở về Đông Thắng thân cháu.

Quan Âm cười rằng:

- Hồi trước Phật Tổ truyền chú cần cô, chẳng hề truyền chú tòng cô; biết làm sao mà mở cho đừng!

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Vậy thời tôi xin kiếu.

Khi ấy Quan Âm nghe nói liền hỏi rằng:

- Bây giờ ngươi đi đâu?

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Tôi qua Tây Phương cầu Phật Tổ niệm chú tòng cô, mở nó ra cho rảnh.

Quan Âm nói:

- Khoan đã, để ta coi thử thầy ngươi có hồi tâm ăn năn lại hay chẳng! Nói rồi làm phép xem khắp mọi nơi, giây phút nói rằng: Ngô Không, thầy ngươi gần mắc nạn bây giờ, sao cũng tìm người mà giải cứu. Ngươi ở đây đừng nữa ta nói với Đường Tăng, để ngươi theo thỉnh kinh cho thành chánh quả.

Tôn Hành Giả không dám cãi lời.

Nói về Tam Tạng từ khi đuổi Tôn Hành Giả, còn ba thầy trò đi đặng năm chục dặm đường.

Tam Tạng nói:

- Hồi canh năm khởi sự ra đi, bị Bạt Mã Ôn nó chọc giận; phần thì đói cơm khát nước, trò nào tính đi hóa trai?

Bát Giới thưa rằng:

- Tứ bề không có nhà ai hết, biết đi đâu mà xin cơm bây giờ?

Tam Tạng nói:

- Xin cơm không đặng thì thôi, hãy kiếm nước uống đỡ khát.

Bát Giới thưa rằng:

- Để tôi đi múc nước cho.

Nói rồi liền xách bình bát đằng vân đi kiếm nước.

Còn Tam Tạng ngồi đợi hồi lâu, không thấy Bát Giới trở lại.

Tam Tạng khát nước đã khô cổ, Sa Tăng thấy vậy thưa rằng:

- Xin thầy ngồi đây, đợi tôi đi múc nước, Tam Tạng ngồi làm thỉnh rung rung nước mắt, gạt đầu một cái mà thôi.

Sa Tăng dang vãn đi mất.

Còn Tam Tạng ngồi một mình, xãy nghe trận gió ngổ là yêu quái tới rước mình, nên kinh hồn thất vía!

Ngó thấy Tôn Hành Giả bung bát nước, quì trước mặt thưa rằng:

- Không có Lão tôn thầy phải nhịn khát, chẳng những là đói mà thôi! Nước này ngon vô cùng, thầy hãy uống một hớp cho đỡ khát, rồi tôi sẽ đi xin cơm.

Tam Tạng nói:

- Ta thà chết khát thì chụi, chẳng hề uống nước của người và không dùng người nữa, người hãy đi cho mau.

Tôn Hành Giả nói:

- Không có tôi bảo hộ thầy đi sao Tây Phương?

Tam Tạng nói:

- Ta đi đợi cùng không đợi, cũng chẳng can chi người. Con khỉ còn theo đeo đuổi làm chi nữa!

Tôn Hành Giả nổi giận hét lớn rằng:

- Người là sãi độc hiểm nói nhục ta mười phần?

Nói rồi đánh trên lưng Tam Tạng té nhào chết giắc.

Tôn Hành Giả đoạt hai gói đồ đằng vãn bay mất.

Khi ấy Bát Giới xách bình bát đi xin nước; đến cụm rừng khi thấy có lều cỏ, liền nghĩ rằng:

- Khi trước mắc cây rậm nên chẳng thấy nhà, nay đến đâu mới biết có xóm. Song bộ tướng mình như vậy, chắc chúng sợ thì khó xin cơm lắm! Phải biến mình mới đợi.

Nghĩ rồi niệm chú hóa ra sãi huỳnh đằng, đi tới trước ngổ nói lớn rằng:

- Trong nhà sẵn cơm dư, ngoài đường có sãi đói! Bởi thật tôi ở Đông độ, đi thỉnh kinh Tây Phương, xin cho tôi bát cơm dư, đợi thầy tôi đỡ dạ. Chẳng ngờ trong nhà ấy đờn ông đều đi ra ruộng, có hai người đàn bà ở nhà, ngó thấy ông sãi nước da huỳnh đằng đi xin cơm, và lại nghe thỉnh kinh Tây Phương, cũng lấy làm cảm cảnh, nên xức một bình bát cơm đầy mà cho Bát Giới.

Bát Giới liền bung cơm ra một đống rồi hiện hình đằng vãn trở về.

Xảy gặp Sa Tăng đi kiếm.

Bát Giới bảo Sa Tăng lấy áo bọc cơm.

Bát Giới lấy bình bát xuống khe mức nước.

Hai anh em mừng rỡ đồng về, ngó thấy thầy nằm xiểu, còn con ngựa dậm hí bêu đường, hai gói đồ đều mất hết!

Bát Giới nói:

- Chắc là Tôn Hành Giả giận lấy, kêu lâu la hồi sớm đánh thầy mà lấy đồ cho bỏ ghét!

Sa Tăng nói:

- Thôi cột ngựa lại rồi sẽ hay.

Vừa nói vừa đỡ thầy, dựa mặt bên gò mát cho thầy ấm.

Tam Tạng trào máu ra miệng và lỗ mũi, Sa Tăng rờ trước ngực còn ấm, mừng rỡ nói với Bát Giới rằng:

- Nhị ca ôi! Thầy còn sống.

Bát Giới lại đỡ và kêu thầy.

Khi ấy Tam Tạng tỉnh dậy, và rên và mắng rằng:

- - Con khỉ độc thủ quá chùng! Nó quyết đánh ta cho chết!

Sa Tăng, Bát Giới đồng hỏi rằng:

- Con khỉ nào dữ vậy?

Tam Tạng uống vài hớp nước, rồi nói rằng:

- Đồ đệ ôi! Hai người đi chẳng bao lâu, Ngô Không đem lại một bát nước. Ta không thèm uống, và mắng nó vài lời, nó đập ta một thiết băng té nhào, rồi đoạt gói đồ đi mất.

Bát Giới nghe nói nổi giận, nghiêng răng hét lớn rằng:

- Con khỉ này thiệt khó chịu quá chùng, sao dám vô lễ nghịch sư như vậy.

Sa Tăng hãy ở đây với thầy, để ta đến mắng nó ít điều, và đòi hai gói đồ lại.

Sa Tăng nói:

- Xin nhị ca đừng nóng, hãy đem thầy vào cái nhà anh xin cơm hồi nãy, kiếm nước trà cho thầy uống, rồi sẽ đi tìm.

Bát Giới y lời đỡ thầy lên ngựa, dắt đến nhà ấy.

Bà chủ nhà kinh hãi, nói rằng:

- Nhà tôi đi khỏi hết, xin tìm chỗ khác nghỉ ngơi.

Tam Tạng nghe nói, liền bái và thưa rằng:

- Xin bà chủ nghe nói cho rành. Nguyên tôi ở Đông độ, đi với ba người đệ tử qua Tây Phương thỉnh kinh. Rủi thằng học trò lớn lén theo đánh tôi một gậy mà đoạt hai gói đồ; nay tôi tính sai một đứa học trò đi kiếm nó mà đòi lại. Song không có chỗ ngồi, nên vào đây xin bà cho ngồi dựa mái hiên kẻo nắng, đợi nó đi đòi gói đồ về thì đi lập tức, không dám ngồi lâu.

Bà ấy nói:

- Hồi nãy có một thầy nước da vàng ngoách đến hóa trai cũng nói ở Đông Độ đi thỉnh kinh. Sao bây giờ lại có một đám Đông Độ đi thỉnh kinh nữa

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Tôi xin com hồi nãy chớ ai! Bởi tôi tai lớn mở dài, e các bà sợ, nên phải giả hình mà hóa trai. Nếu bà không tin, xin nhìn thử bọc com thôi biết.

Bà ấy nhìn quả com mình, mới mời vào nghỉ, đem trà nước đãi đằng.

Sa Tăng rút com cho thầy ăn đỡ dạ.

Khi ấy Tam Tạng khỏe mới hỏi rằng:

- Bây giờ tính ai đi đòi gói đồ?

Bát Giới thưa rằng:

- Tôi đi đòi thì chắc được.

Tam Tạng nói:

- Người đi không tiện, bởi con khỉ ấy gây gổ với người, người lại có nhiều lời lỗ mắng nữa, nếu nói nghịch với nó, ắt là có việc tranh đua.

Chi bằng Sa Tăng đi thì xong lắm.

Sa Tăng lãnh mạng ra đi, Tam Tạng dặn rằng:

- Người phải coi dèo mớiặng. Như nó chịu trả thì tạ ơn, bằng không trả thì thôi, chớ khá tranh đua với nó, hãy đi qua Nam Hải mà cáo với Quan Âm, xin ngài đòi giùm chắcặng.

Sa Tăng vung lệnh đằng vân gần ba bữa, qua mới tới Đông Thắng thần châu.

Sa Tăng ngó thấy bầy khỉ hầu hạ đôi bên, còn Tôn Hành Giả ngồi giữa, đọc điệp thông quan hơn hai bận, Sa Tăng lấy làm lạ, bước lại kêu và hỏi rằng:

- Sư huynh, anh đọc điệp của thầy làm chi vậy?

Tôn Hành Giả ngó lại, truyền các khỉ bắt Sa Tăng lên mà hỏi rằng:

- Người là người chi đó? Sao dám vào động ta?

Sa Tăng thấy làm mặt là, túng phải lạy mà thưa rằng:

- Sư huynh ôi! Khi trước thầy nóng giận mà nói hiếp anh, mới xua đuổi như vậy. Trong lúc ấy tôi

thấy thầy nóng quá, sợ giận lây nên chẳng dám can. Sau chúng tôi đi xin nước cho thầy, không dè anh có lòng đến dung nước. Tại thầy làm cách không đúng, nên anh mới đánh thầy mà giựt gói đồ cho bỏ ghét! Nay thầy đã tỉnh dậy, sai tôi đi thỉnh anh. Xin nhớ ơn cứu nạn năm xưa, theo thỉnh kinh cho thành chánh quả. Nếu anh không muốn theo bảo hộ sư phụ, quyết ở đây mà hưởng phút thanh nhàn, xin trả gói đồ cũng tốt.

Tôn Hành Giả nghe nói cười rằng:

- Em nói như vậy, không trúng ý anh! Ta đánh Đường Tăng và thâu đồ hành lý, có phải là muốn ở đây và không quyết đi thỉnh kinh đâu? Nay ta đọc cho thuộc lá điệp thông quan đặng đi thỉnh kinh đem về Đông độ, thì Đại Đường đều tôn ta làm tổ, để tiếng muôn đời.

Sa Tăng cười rằng:

- Anh nói còn thiết lễ! Bởi Phật Tổ đặt ba tạng kinh, truyền Quan Âm chọn một người đệ tử của ngài là Kim Thiên trưởng lão đi thỉnh mới đặng. Bởi Kim Thiên khi trước không nghe kinh nên phải đọa, nay làm Tam Tạng đi thỉnh kinh; phải chịu tai nạn mới thành, còn ba anh em mình theo mà bảo hộ. Nếu anh đi một mình qua Tây Phương, chắc Phật Tổ cũng không phát. Như vậy uổng công anh biết chừng nào? Vì không có thầy đi, thì thỉnh kinh chẳng đặng.

Tôn Hành Giả nói:

- Hiền đệ, người biết một song chẳng biết hai! Người tưởng người có Tam Tạng, còn ta không có Tam Tạng hay sao? Ta đã sắp đặt rồi, định ngày mai đi thỉnh kinh. Nếu người không tin, thì ta thỉnh cho người xem thử. Nói rồi truyền bày khố thỉnh Tam Tạng giả ra, có Bát Giới giả gánh đồ, Sa Tăng giả cầm bữu trượng và dắt ngựa.

Khi ấy Sa Tăng nổi giận hét lớn rằng:

- Lão Sa chẳng hề thay tên đổi họ, sao lại có Sa hòa thượng nào đây? Đừng vô lễ mà mạo danh ta, hãy coi Lão Sa cho biết mặt?

Nói rồi đập Sa Tăng giả chết tươi.

Tôn Hành Giả nổi xung, lấy thiết băng đánh với Sa Tăng, Sa Tăng cự không lại đành vùn bay mất.

Khi ấy Sa Tăng lên mây ngẫm nghĩ rằng:

- Con khỉ này khốn nạn quá! Ta phải đi cáo với Bồ Tát mới xong.

Nghĩ rồi đành vùn qua Lạc đà sơn, xảy gặp Huệ Ngạn.

Huệ Ngạn hỏi rằng:

- Sa Ngô Tịnh không đi thỉnh kinh với Tam Tạng, đến đây có việc chi?

Sa Tăng bái và thưa rằng:

- Tôi có một việc xin vào ra mắt Bồ Tát.

Huệ Ngạn biết Sa Tăng đi kiếm Hành Giả, liền vào bạch lại với Quan Âm.

Quan Âm cho đòi vào.

Sa Tăng vô gản tới, Tôn Hành Giả đứng dưới tòa sen cười rằng:

- Chắc là Đường Tăng mắc nạn, nên mới tới thỉnh Bồ tát.

Còn Sa Tăng bước vào quì lạy, ngó lên thấy Hành Giả dựa tòa sen, Sa Tăng không kịp bạch điều chi, giận quá nên lấy gậy đập đầu Hành Giả, Tôn Hành Giả nhảy trái ra phía sau.

Sa Tăng mắng rằng:

- Người phạm tội bội sư, dám tới đây mà nói dối với Bồ Tát mà chữa mình sao? Quan Âm nạt rằng:

- Ngô Tịnh đừng nghinh ngang đầu chuyện chi cũng phải nói cho rõ đã?

Sa Tăng để gậy xuống, quỳ lạy bạch rằng:

- Bởi Ngô Không vô lễ, nên đệ tử đi cáo. Chẳng ngờ nó cân đầu vùn đến đây, không biết lên tiếng trước làm sao đó?

Quan Âm nghe rõ mọi việc, Hành Giả ở đây bốn ngày rồi; ta chẳng hề cho nó đi đâu giây phút, lẽ nào nó hiện hình tới dung nước và xin theo Đường Tăng?

Sa Tăng bạch rằng:

- Bây giờ tại thủy liên động cũng có một Tôn Hành Giả rõ ràng; đệ tử không dám bạch dối.

Quan Âm nói:

- Nếu quả như vậy, thì người vung lịnh, đều từ giả ra đi.

Thiệt là:

Thủy liên đến đó phân tà chánh,

Hoa Quả qua rồi biết giả chơn.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tôn Hành Giả và Sa Tăng đồng ra cửa động, Tôn Hành Giả nói:

- Người đằng vân chậm lắm, để ta cân đầu vân đi trước cho mau.

Sa Tăng níu lại nói rằng:

- Đại ca giấu đầu lòi đuôi! Tôi biết ý Đại ca đi về trước biến hóa mà sắp đặt. Chi bằng đi với tôi một lượt mới biết giả chơn. Té ra Hành Giả thiệt tình mà Sa Tăng nghe dạ!

Khi hai anh em đồng đằng vân tới núi Hoa quả, đến động Thủy Liêm. Ngó thấy Tôn Hành Giả đương ngồi trên ghế đá đương đem một con khỉ khác biến làm Sa Tăng, có ý sấm tuồng đi thỉnh kinh nữa.

Tôn Hành Giả nổi nóng xách thiết bãng xông vào mắng rằng:

- Mi là con yêu quái nào đó, sao dám giả hình ta, lại chiếm cứ thạch động, tội mi đáng đường nào?

Hành Giả giả cũng nổi giận giơ thiết bãng đánh liền.

Hai người giao chiến một hồi, rồi đằng vân lên mây đánh nữa!

Sa Tăng cũng đằng vân theo, muốn xông vào trợ chiến: Ngặt không biết ai thiệt ai giả, nên sợ đánh lầm.

Giây phút nhảy xuống xông vào động kiểm gói đồ, ngặt tới cửa động thấy nước lên trắng dã nên chẳng dám nhảy vào. Bởi có ấy nên kêu động Thủy Liêm, nghĩa là rèm nước; nước che cửa động như bỏ tấm rèm.

Khi ấy Sa Tăng vào động không được, túng phải đằng vân lên mây, cũng không dám trợ chiến.

Tôn Hành Giả nói:

- Sa Tăng người chẳng trợ chiến thì thôi, hãy về thuật chuyện cho thầy rõ. Để ta dẫn con yêu này qua Nam Hải, cho Bồ Tát phân biệt giả chơn.

Tôn Hành Giả giả cũng nói theo một rập.

Sa Tăng nhìn không đặng, túng phải đằng vân về thầy.

Còn hai Hành Giả và đánh và đi đến núi Phổ đà (Lạc đà).

Các vị thần vào báo với Quan Âm rằng:

- Có hai Tôn ngộ Không đánh với nhau ngoài núi.

Quan Âm đồng đi với Huệ Ngạn và Thiện Tài, Long Nữ, đến trước núi nạt lớn lên rằng:

- Loài yêu nghiệt đi đâu đó?

Hai Hành Giả níu nhau đồng nói rằng:

- Thằng này giống in đệ tử, đánh với tôi từ Thùỵ Liêm Động cho tới đây, xin Bồ Tát phân giùm chơn giả.

Quan Âm xem một hồi rồi nói nhỏ với Thiện Tài và Huệ Ngạn rằng:

- Hai người, mỗi người níu một Hành Giả đứng hai bên, đặng niệm thần chú cô, coi ai nhứt đầu thì người ấy thiệt là Tôn Hành Giả.

Nói rồi lớn rằng:

- Hai người hãy đứng riêng ra, cho ta xem thử?

Hai Hành Giả vung lờ, Thiện Tài và Huệ Ngạn, mỗi người níu một Hành Giả.

Quan Âm niệm chú lăm đăm.

Tôn Hành Giả ôm đầu la nhức vùng vẫy ngã lăn, bảo đưng niệm nữa Tôn Hành Giả giả cũng nhái theo.

Quan Âm thôi niệm, hai người đồng chờ dậy, đánh ẩu đả với nhau.

Quan Âm hết phép, liền kêu:

- Ngộ Không.

Hai người đồng dạ.

Quan Âm nói:

- Năm xưa người làm Bật mã ôn, và làm phản thiên đình, chư hầu đều biết mặt. Vậy thì hai người đồng đến thượng giới cho chư thần nhìn thử?

Hai Hành Giả đồng tạ ơn. Rồi kéo nhau lên cửa Nam Thiên.

Khi ấy Quảng mục thiên vương, Mã nguơn soái, Triệu nguơn soái, Ôn nguơn soái và các vị thiên thân đồng cầm binh khí, ra cản lại mà hỏi rằng:

- Đi đâu đó? Chỗ này là chỗ đánh lộn hay sao?

Hai Hành Giả đồng nói rằng:

- Tôi bảo hộ Đường Tăng đi thỉnh kinh, bởi tôi đánh chết lũ ăn cướp, nên Tam Tạng đuổi tôi về. Không biết con yêu này giả hình tôi hỏi nào, đến đánh Đường Tăng té nhào mà đoạt đồ hành lý, lại chiếm cứ Thùỵ Liêm động của tôi. Tôi mới đánh với nó dẫn tới núi Lạc đà, Quan Âm nhìn không đặng. Bởi có ấy nên đến đây, nhờ sức chư thần coi ai chơn ai giả?

Các thiên thần xem hồi lâu, không biết người nào thiệt.

Hai Hành Giả đồng hét lớn rằng:

- Các người nhìn không đặng thì thôi, tránh đường cho ta vào ra mắt Thượng Đế. Các vị thần cản không đặng.

Bốn vị Thiên sư vào tàu rằng:

- Dưới trung giải có hai Tôn ngộ Không, vào Thiên Môn xin vào yết chúa.

Tàu vừa dứt lời, xảy thấy hai người vào đến.

Thượng Đế phán hỏi rằng:

- Hai người việc nhơn việc chi đến thiên cung làm loạn, không sợ chết hay sao?

Hai Hành Giả đồng quỳ lạy tàu rằng:

- Ngay tôi quy y theo Phật, chẳng dám làm loạn như xưa. Bởi vì con yêu này giả mạo hình tôi mà làm sự trái lẽ, vân vân. Nên tôi đến đây nhờ Bệ Hạ phân trần chơn giả.

Thượng Đế truyền Lý Thiên Vương đem kiếng chiếu yêu soi thử.

Thấy trong kiếng hai Hành Giả hình tượng như nhau, không sai một mảy. Thượng Đế phân không đặng truyền lệnh đuổi ra.

Khi ấy hai hành Giả đồng cười ngất rằng:

- Vậy thì hai ta tìm đến thầy, coi ai thiệt ai giả! Nói rồi đồng đi lập tức.

Còn Sa Tăng về thuật chuyện cho thầy nghe.

Tam Tạng nói:

- Tệ thì thôi! Vậy mà ta ngờ Hành Giả đánh ta, nay mới rõ yêu tinh giả mạo.

Sa Tăng thưa rằng:

- Nó lại giả thầy, và giả một Bát Giới gánh đồ hành lý; lại giả hình tôi và con ngựa rõ ràng, tôi nổi giận đập Sa Tăng giả chết tươi, coi lại là con khỉ đột, con tinh ấy đương đánh với Hành Giả, tôi coi hai người như một không biết ai là yêu!

Tam Tạng nghe thất sắc!

Bát Giới cười ha há, nói rằng:

- Hèn chi bà chủ nhà nói nhiều đám thỉnh kinh là phải lắm. Ấy là một đám nữa đó.

Nói vừa dứt tiếng, xảy nghe tiếng la lớn, và cải tấy trên mây, thầy trò đồng ra xem thử, thấy hai Hành Giả đánh ẩu đả với nhau, Bát Giới nhảy dựng lên kêu lớn rằng: - Sư huynh đừng ngần nữa, có lão Trư đến đây.

Hai Hành Giả đồng nói lớn rằng:

- Hay lắm, hay lắm! Sư đệ trợ chiến mà đánh yêu tinh.

Sa Tăng thưa rằng:

- Xin thầy ngồi đây, để tôi với nhị ca níu hai người xuống, thầy niệm chú, coi có ai nhứt đầu, thì người ấy là thiệt.

Tam Tạng khen phải, Sa Tăng, Bát Giới đồng đồng vâng nói lớn rằng:

- Hai anh đừng đánh nữa, hãy xuống cho thầy nhìn.

Hai người y lời đứng xuống. Tam Tạng niệm chú, Sa Tăng níu một người, Bát Giới cũng vậy.

Hai Hành Giả đồng la lớn rằng:

- Tôi đánh đã mệt quá! Thầy còn niệm chú làm chi? Xin đừng niệm nữa, nhứt đầu chịu không nổi.

Tam Tạng thôi niệm, hai người áp đánh với nhau.

Khi ấy hai Hành giả đồng nói rằng:

- Sư đệ hãy bảo hộ thầy, đừng ta dẫn nó xuống Diêm Vương, coi ai chơn ai giả? . Nói rồi đồng kéo nhau đi.

Còn Bát Giới hỏi Sa Tăng rằng:

- Ngươi đã thấy Bát Giới gánh đồ sao chẳng giựt về cho rảnh?

Sa Tăng nói:

- Bấy khi thấy tôi đánh chết Sa Tăng già, thì chúng nó áp lại bắt tôi; tôi chạy mau mới thoát khỏi. Sau trở lại thấy nước bao cửa động không ngỏ vô động, làm sao mà lấy gói đồ?

Bát Giới nói:

- Tại ngươi không thạo đó. Năm trước ta đi rước Hành Giả, Hành Giả vào động thay áo, ta thấy chắc nó cất gói đồ trong động.

Tam Tạng nói:

- Ngươi đã biết đường vào động, thừa dịp này nó đi khỏi, ngươi vào động lấy hành lý mà đi Tây Phương. Dầu thiệt Hành Giả về đây, ta cũng không dùng nó nữa.

Bát Giới nói:

- Tôi đi cho, tôi đi cho.

Nói rồi đồng vâng bay riết.

Còn hai Hành Giả đi gần tới đền thập điện, Dạ Xoa kinh hãi chạy vào đền đảo tin. Quỷ sứ cũng chạy vào đền tàu rằng:

- Có hai ông Tề Thiên đại thánh đánh lộn gần tới đền.

Mười vị Minh vương nghe báo đồng nhóm lại, đến bạch với Địa tạng vương và lại đền Sum la điểm binh tướng mà thù. Xảy thấy gió thổi tới ùng ùng, hai Hành Giả kéo tới trước đền Sum

la.

Quỷ sứ cản lại hỏi rằng:

- Đại Thánh vì chuyện chi mà đến đây?

Hai Tôn Hành Giả nói:

- Bởi yêu tinh nó giả hình Lão Tôn mà làm trái lẽ như vậy, vân vân. Nên tôi dẫn nó đến Âm phủ, xin Minh vương tra bộ, coi nó là vật gì xuất thân, mà thâu hồn phách nó: Kéo để vậy thì không ai biết giả chơn.

Vua thập điện truyền Pháp quan đem bộ ra tra, chẳng có tên Ngô Không giả! Còn mấy khoản loài khi, khi trước bị Hành Giả bôi hết rồi, nên từ ấy đến nay bỏ bộ ấy. Pháp quan tâu lại như vậy.

Mười vua đồng nói rằng:

- Đại Thánh ôi! Trong các bộ chúng tôi chẳng có tên họ Ngô Không giả! Vậy xin Đại Thánh lên lại Dương gian.

Địa tạng vương vừa tới nghe rõ liền phán rằng:

- Để ta bảo con Đề thỉnh của ta tra thử? (Nguyên địa tạng vương có con thứ tên là Đề thỉnh, nếu nó mọp dưới đất một hồi, thì coi thấu các loài trong trời đất).

Khi ấy con Đề thỉnh vung lệnh, mọp giây phút rồi dậy tâu nhỏ rằng:

- Con quái này có tên, song chẳng nên nói trước mặt nó, và bắt nó cũng không đặng nữa!

Địa tạng vương hỏi rằng:

- Nếu nói trước mặt nó thì làm sao?

Đề thỉnh tâu rằng:

- Nếu nói trước mặt nó, thì nó phá lắm, cõi Âm phủ không an.

Địa Tạng phán hỏi:

- Vì cơ nào mà bắt nó không đặng?

Đề thỉnh tâu rằng:

- Nó tài phép cũng như Tôn ngô Không, nên khó bắt lắm!

Địa Tạng than rằng:

- Như vậy biết tính làm sao?

Đề thỉnh tâu rằng:

- Phép nào cho qua phép Phật?

Địa Tạng vương trực nhớ lại, liền phán rằng:

- Hai người tài phép cầm đồng, hình dung giống tạc. Nếu muốn phân biệt cho rõ, thì hai người đến chùa Lôi Âm, Phật Thích Ca Như Lai xử đoán cho.

Hai Hành Giả đồng nói:

- Phải, phải, để đến Phật Tổ mới xong.

Mười vua thập điện đưa Địa Tạng về Túc vân cung.

Còn hai Tôn Hành Giả và đánh và bay đến núi Linh thú.

Khi ấy có Thích Ca Như Lai đương giảng kinh trên tòa sen, các vị phật Bồ Tát, tám vị Kim Cang, năm trăm La Hán, ba ngàn Yết đế và các đệ tử nhỏ đương nghe Phật Tổ giảng kinh.

Phật Tổ bước xuống tòa sen nói rằng:

- Các người đều một lòng, hãy xem đám hai lòng tranh đấu? Các vị đệ tử nghe nói lấy làm lạ, ngó ra không thấy chuyện chi.

Giây phút nghe tiếng hét lớn, hai Hành Giả kéo nhau đến cửa chùa Lôi Âm.

Tám ông Kim Cang kinh hoảng chạy ra căn lại hỏi rằng:

- Hai người đi đâu đó?

Hai Hành Giả đồng nói rằng:

- Bởi yêu tinh nó giả hình ta, nên đến đây xin Phật Tổ phân minh chơn giả.

Tám vị Kim Cang căn không lại, hai Hành Giả kéo vào bửu điện, đồng quỳ lạy dưới tòa sen, thưa hết mọi việc, vân vân. .

Và bạch rằng:

- Bởi tôi đi nhiều chỗ cũng không ai nhìn dạng giả chơn, nên phải đến đây nhờ Phật Tổ xét người tà chính, dạng tôi phò Đường Tăng đi thỉnh kinh, đem về Đông độ.

Khi ấy ai nấy thấy hai người nói rập với nhau một thể, đều không rõ giả chơn.

Còn Phật Thích Ca biết rồi song chưa kịp nói.

Xây thấy Quan Âm vào ra mắt, Thích Ca Như Lai nói:

- Quan Âm bạch rằng: Bởi đệ tử xem không ra, nên đến cầu Như Lai, xin phân tà chánh.

Thích Ca Như Lai cười rằng:

- Tuy các người hiểu các việc trong đời song chưa rõ các loài trong thế giới.

Quan Âm bạch rằng:

- Chẳng hay các loài trong thế giới làm sao?

Thích Ca Như Lai nói:

- Năm bực tiên là: Thiên tiên, Địa tiên, Thần tiên, Nhơn tiên, Quỷ tiên. Còn năm loài trùng là: Lão trùng, loài người; Lân trùng, loài có vẩy; Mao trùng, loài có lông như các thú; Vò trùng, loài có cánh như chim như gà; Côn trùng, loài có vỏ như rùa, trạnh, sò, ốc, hoặc kêu là giải trùng. Song con yêu này không phải thuộc về năm bực tiên, cũng chẳng thuộc về năm loài trùng. Thiệt là tứ hầu hỗn thế.

Quan Âm bạch rằng:

- Chẳng hay bốn con khỉ ấy tên chi?

Thích Ca Như Lai nói:

- Bởi bốn con khỉ ấy không nhập vào mười loài, nên kêu chúng là hỗn thế, hãy nghe cho rõ ràng:

Linh minh thạch hầu, biết cơ trời đất (Khỉ linh).

Xích khao mã hầu, thông phép cao xa (khỉ đỏ xương cụt).

Thông tuy viên hầu, tài năng mạnh bạo (con vượn cánh vác).

Lục nhĩ kiển hầu, biến hóa vô cùng (con giộc sáu tai).

Bởi con Lục nhĩ kiển hầu đứng một chỗ mà biết việc ngàn dặm, ai nói hành nó cũng nghe, nên giả làm Ngô Không mới coi như một.

Khi ấy Lục nhĩ kiển hầu nghe nói kinh hồn, liền nhảy ra chạy đại.

Thích Ca Như Lai truyền đuổi theo.

Tám vị Kim cang và năm trăm La Hán đồng vây phủ.

Tôn Hành Giả cũng trợ chiến, quyết bắt cho đặng Lục nhĩ kiển hầu.

Thích Ca Như Lai nói:

- Ngô Không đừng hỗn chiến, để ta bắt nó cho.

Tôn Hành Giả giả nghe nói hết hồn, biết là cự không lại, liền biến ra con ong mật bay lên.

Thích Ca Như Lai lấy bình bát quăng theo, bình bát thâu con ong rồi đập sập sa xuống.

Ai nấy không biết, đều nói:

- Yêu tinh trốn mất rồi.

Thích Ca như lai cười rằng:

- Nó chạy đâu cho khỏi, còn ở trong bình bát của ta

Ai nấy lại giở nắp bình bát, thấy con khỉ sáu tai rõ ràng.

Tôn Hành Giả nổi giận nói rằng:

- Xưa mi phò ta, nay lại làm phản Và nói và đập một thiết băng chết tươi.

Thích Ca Như Lai than rằng:

- Tội nghiệp quá!

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Như Lai thương nó làm chi? Bởi khi trước tôi làm chúa động, phong bốn cửa nó làm nguyên soái, tướng quân. Nay nó nghịch mạng, lại giả mạo đánh thầy tôi chết giặc mà đoạt gói đồ, ấy là tội ăn cướp sát non, cứ theo luật thì xử trảm. Bởi có ấy nay tuyệt dòng khổ sáu tai.

Khi ấy Thích Ca Như Lai truyền rằng:

- Tôn Hành Giả hãy đi bảo hộ Tam Tạng đến thỉnh kinh cho mau.

Tôn Hành Giả quỳ lạy bạch rằng:

- Thầy tôi đã dứt tình không dùng tôi nữa; tôi có đi theo cũng đuổi, vì người đã quyết lòng. Vậy xin Phật Tổ từ bi, niệm chú tòng cô cho kim cô rút xuống, tôi dung lại ho Phật Tổ, đặng tôi về trần tục mới êm.

Thích Ca Như Lai nói:

- Người đừng mơ tưởng việc không có, muốn tính chuyện quý với ta sao? Để ta sai Quan Âm đem người đến Tam Tạng mà nói giùm, chắc bề nào cũng phải dụng người nữa. Hãy rèn lòng từ thiện, ra công bảo hộ Đường Tăng, chừng thỉnh đặng kinh, người cũng thành chánh quả.

Quan Âm liền tạ ơn. Tôn Hành Giả lạy rồi, đi với Quan Âm tìm Tam Tạng.

Sa Tăng ngó thấy, vội vả mời thầy ra nghinh tiếp.

Quan Âm nói:

- Khi trước con Lục nhĩ kiến hầu giả hình Hành Giả đánh người. Nay nhờ Phật Tổ bắt đặng nó.

Ngộ Không đánh chết rồi. Còn người chưa dứt hoạn nạn, hết gặp yêu kế gặp tinh, phải cho Hành Giả đi theo bảo hộ mới đặng. Từ này sắp sau người đừng giận và quở la Tôn Hành Giả nữa Tam Tạng liền lạy tạ ơn.

Xảy nghe gió thổi ùng ùng, coi lại Bát Giới mang hai gói đồ về.

Bát Giới thấy Quan Âm liền cúi đầu làm lễ, và bạch rằng:

- Đệ tử tới núi Hoa quả, động Thủy Liêm, thiết thấy Đường Tăng giả, Bát Giới giả và Sa Tăng giả, tôi đập chết hết cả ba, hiện nguyên hình là khỉ đột hết thầy! Tôi kiếm đặng hai gói đồ, không mất một món, nên quay về đây. Song chẳng hay hai Ngộ Không giả thiết ra thế nào, xin cho tôi rõ?

Quan Âm thuật chuyện vân vân.

Bát Giới tạ ơn mừng rỡ. Quan Âm lui về Nam Hải.

Còn bốn thầy trò hòa thuận, từ giả chủ nhà ấy mà lên đường.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò đồng tâm hiệp ý, đi hoài mãi hạ sang thu, khí trời thêm nực nộ! Tam Tạng dừng ngựa hỏi rằng:

- Nay là mùa thu rồi, sao trời nực quá?

Bát Giới nói:

- Nghe nói đường đi Tây Phương, có nước. Tư hấp lý ở ngay mặt trời lặn, tục kêu rằng: Cùng đường, thường ngày mặt trời gần lặn, vua nước ấy có lệ truyền đánh trống gióng chuông. Bởi lúc giờ thân giờ Dậu mặt nhật lặn xuống biển Tây thì sóng bủa nhấp nhô, nước sôi sùng sục, nếu không tiếng chuông trống cho lấp đi, thì con nít trong thành giựt mình chết hết. Đất ấy nóng nảy vô cùng, tuy mùa thu mùa đông cũng không lạnh, có khi mình đi tới nước ấy thì phải?

Tôn Hành Giả cười ngất rằng:

- Nếu tới nước Tư hấp lý, thì mình đi mau biết chùng nào? Nhằm lại tánh trì trệ như thầy, dầu cho đi tới già, rồi nhỏ lại đi cho tới già nữa, đi ba đời như vậy cũng chưa cùng đường, có đâu tới nước ấy đặng?

Bát Giới nói:

- Anh nói không phải tới nước Tư hấp lý, sao mùa thu trời nực như vậy?

Sa Tăng nói:

- Hay là tại thời tiết khí theo mùa hạ chẳng?

Bốn thầy trò vừa đi vừa nói chuyện, xây thấy đằng trước có cái nhà ngói bên đường, ngoài xây vách tường đỏ, cửa nẻo cũng làm đỏ lôm!

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, vào nhà ấy hỏi thăm cho rõ có gì mà nực trái thời tiết?

Tôn Hành Giả cất thiết băng, xủ tay áo rộng xuống, đến gần cửa ngõ, có ông già chống gậy bước ra, thấy mặt kinh hãi, làm gan giá gậy hỏi lớn rằng:

- Người là yêu quái ở đâu? Đến nhà ta làm chi đó?

Tôn Hành Giả bái và nói rằng:

- Xin ông đừng giựt mình, tôi không phải yêu quái. Nguyên bốn thầy trò tôi ở nước Đại Đường, vung chỉ đi thỉnh kinh, đến đây thấy mùa thu mà trời nực, không hiểu có chi, nên tìm đến ông hỏi thăm cho rõ, và xin cất nghĩa xứ nầy là xứ chi?

Ông ấy hết sợ, liền cười rằng:

- Xin hòa thượng miễn chấp, lão phu con mắt sờ sệt nên lắm. Chẳng hay còn ba thầy nữa ở đâu, xin mời vào luôn thể?

Tôn Hành Giả liền ngoắt ba thầy trò đồng đến ra mắt ông già. Ông ấy thấy Tam Tạng tốt tươi, còn hai người kia kỳ quái, thời trong lòng nửa mừng nửa sợ, mời đi thẳng vào nhà, bảo dọn nhà rồi dọn cơm chay thiết đãi.

Khi ấy Tam Tạng đứng dậy thưa rằng:

- Chẳng hay xứ này vì có nạn mùa thu mà nực quá?

Ông ấy nói:

- Núi này là Hỏa diệm sơn, bốn mùa đều nóng nực.

Tam Tạng hỏi:

- Chẳng hay Hỏa diệm sơn ở phía nào? Có cản đường đi Tây Phương hay chẳng? Ông ấy nói rằng:

- Đi Tây Phương saoặng, ngay hướng Tây sáu mươi dặm thời tới Hỏa diệm sơn, lửa cháy lan hơn tam trăm dặm; rất đổi cỏ cây còn mọc không đặng, dầu cho da đồng xương sắt, đi ngang qua đó cũng hóa ra tro!

Tam Tạng nghe nói hãi kinh, không dám hỏi thăm nữa!

Xây thấy người con trai đẩy xe đồ tới trước cửa hỏi rằng:

- Trong nhà ai mua bánh in chẳng?

Tôn Hành Giả nhỏ lòng hóa ra tiền điếu, đem ra mua bánh in.

Người ấy lấy bánh đưa ra, hơi lèn ngui ngút.

Tôn Hành Giả cầm bánh như cục than lửa, gần phỏng ngón tay, liền nói rằng:

- Nóng lắm, nóng lắm!

Người bán bánh cười rằng:

- Sợ nóng thời đừng tới chốn này, xứ này thì nóng như vậy.

Tôn Hành Giả nói:

- Người thiệt nói lạ lùng lắm! Có nóng có lạnh lúa thóc mới sanh. Nếu nóng luôn luôn như vậy, thì lúa nếp đâu cho người làm bánh in mà bán?

Người ấy nói:

- Bằng muốn có bánh in, phải cầu Tiên quạt sắt.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Tiên quạt sắt làm sao? Người ấy nói:

- Tiêu quạt sắt có cây quạt Ba tiêu, quạt một cái thì lửa tắt, quạt hai cái thì sanh gió, quạt ba cái thì mưa xuống. Chúng tôi làm ruộng mới có nếp mà làm bánh in. Bằng không thì cỏ mọc cũng chẳng đặng.

Tôn Hành Giả nghe nói, đem bánh in vào đưa cho Tam Tạng mà thưa rằng:

- Xin thầy ăn bánh, rồi tôi nói chuyện cho mà nghe.

Tam Tạng cầm Tôn Hành Giả hỏi ông chủ nhà rằng:

- Ông tiên quạt sắt ở đâu?

Ông ấy nói:

- Hỏi thăm làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi nghe người bán hàng thuật chuyện: Ông tiên Thiết Phiến có cây quạt Ba tiêu, quạt một cái thì tắt lửa, quạt hai cái thì sanh gió, quạt ba cái thì sa mưa. Tôi muốn tìm ông ấy mượn cây Ba tiêu, quạt thét cho tắt tuyệt lửa ấy, đặng nhơn dân bốn địa cày cấy theo mùa.

Ông ấy nói:

- Thiên hạ xứ này, cứ mười năm đậu bạc tiền và mua lễ vật, thịt, dê, heo, ngỗng, đồng ăn chay tám gỏi, đem lễ đi thỉnh tiên Thiết Phiến đến quạt một kỳ.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chẳng hay ông tiên ấy ở đâu, cách đây chừng mấy dặm và động ấy tên chi?

Ông ấy nói:

- Núi Tuyền vân, ở tại phía Tây Nam, có động Ba tiêu, cách đây chừng một ngàn năm trăm dặm.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không khó chi đó, để tôi đi cho. Nói rồi nhảy lên biến mất!

Ông già thất kinh hãi nói rằng:

- Châu ôi! Nếu vậy ông thầy này là thần nhơn, nên biết đặng vân giá vớ.

Nói rồi kính trọng Đường Tăng, hậu đãi hơn nữa.

Nói về Tôn Hành Giả đặng vân đi tới núi Tuyền Vân, nghe tiếng đốn củi chạt chạt.

Tôn Hành Giả tìm đến hỏi thăm ông tiều rằng:

- Đây có phải núi Tây Vân hay chẳng?

Ông tiều nói phải. Tôn Hành Giả hỏi:

- Chẳng hay động ông tiên Thiết Phiến ở đâu?

Ông tiều cười rằng:

- Có động Ba tiêu, chớ không biết ông tiên Thiết Phiến. Có bà La Sát gọi rằng Thiết Phiến công chúa, là vợ Ngưu Ma Vương mà thôi.

Tôn Hành Giả nghĩ giựt mình nghĩ thầm rằng:

- Té ra cũng gặp oan gia nữa! Khi trước mình bắt Hồng Hải Nhi là con Ngưu Ma Vương, sau gặp thằng chú Hồng Hải tại núi Giải dương, nó còn báo oán thay, hướng chi nay mượn quạt của cha mẹ nó sao cho đặng. Song tới nước này không lui gót. Nghĩ rồi từ giã ông tiều, hỏi thăm tìm tới động Ba tiêu, thấy đóng cửa chặt cứng, phong cảnh xinh tốt vô cùng, Tôn Hành Giả kêu lớn rằng:

- Ngưu đại ca, mở cửa, mở cửa!

Xảy nghe mở cửa một cái kẹt, ngó thấy có người con gái, lông mọc cả mình, mà ăn mặc rách rưới!

Tôn Hành Giả nói:

- Xin nàng làm ơn vào bẩm với Công Chúa, nói tôi ở Đông độ, qua Tây Phương thỉnh kinh, đến mượn quạt Ba tiêu, đặng quạt núi Hỏa diệm, tức thời đem trả liền.

Nàng ấy nói:

- Ông tên họ chi phải nói cho rành đặng tôi vào thưa lại.

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi là Tôn ngộ Không.

Nàng ấy trở vào động báo rằng:

- Bẩm bà, có Tôn ngộ Không ở Đông Độ đi thỉnh kinh Tây Phương, xin vào ra mắt bà đặng mượn quạt Ba tiêu mà quạt núi Hỏa diệm; quạt rồi đem trả tức thì.

Thiết Phiến công chúa nghe nói tới tên Tôn ngộ Không, tức thời nổi giận, mặt đỏ phùng phùng, hét lớn rằng:

- Con khỉ lớn mặt, dám tìm tới động ta.

Nói rồi truyền a hườn lấy giáp nai nịt chỉnh tề, cầm cặp guom ra cửa động, kêu lớn rằng:

- Tôn ngộ Không ở đâu?

Tôn Hành Giả bái và nói rằng:

- Thưa, tôi chào tấu tấu.

La Sát hét lớn rằng:

- Ai là chị dâu, mà mi chào hỏi?

Tôn Hành Giả nói:

- Năm trước Ngưu đại ca kết bằng hữu với Lão Tôn, nay nghe công chúa là vợ chánh của anh tôi, nên tôi kêu tẩu tẩu.

La Sát nói:

- Phải người nghĩ tình nghĩa bằng hữu, sao lại hại con ta?

Tôn Hành Giả làm bộ không biết, liền hỏi rằng:

- Ủa! Vậy chớ linh lang là ai?

La Sát nói:

- Con ta là Hồng Hải Nhi, bị người hại đó. Ta quyết tìm người mà báo cừ, thời may người đến đây nạp mạng.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Như vậy thì chị không xét lẽ, bởi linh lang bắt thầy tôi quyết ăn thịt cho đặng. Nhờ ơn Quan Âm cứu thầy tôi, lại đem linh lang nuôi làm đệ tử. Bây giờ linh lang làm Thiện Tài đã thành chánh quả, sống đời như trời đất, khoái lạc muôn phần. Chị chẳng giả ơn thì thôi, lại trách Lão Tôn sao phải?

La Sát nói:

- Mi là con khỉ lợi khẩu. Tuy con ta còn sống mặc lòng, chớ ly biệt ngàn năm, biết chừng nào gặp.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Khó chi chuyện ấy. Vậy thời cho tôi mượn cây quạt, quạt tắt Hỏa diệm sơn; đưa thầy tôi qua khỏi núi. Tôi sẽ qua Nam Hải bạch với Quan Âm, đem linh lang về đây và trả quạt luôn thể. Nếu chị xem có tí tích chi, sẽ bắt tội Lão tôn mới đáng. Nếu mặt tốt hơn năm trước, thì phải thưởng Lão Tôn.

La Sát nói:

- Con khỉ già đừng nói nhiều chuyện! Hãy ngay cổ ta chém ít guom, rồi sẽ cho mượn quạt.

Tôn Hành Giả bái và cười rằng:

- Xin chị đừng nói làm chi nhiều tiếng, để Lão Tôn đưa đầu cho chị bữa bao nhiêu thì bữa, chừng nào mỗi tay sẽ thôi. Song phải nhớ lời cho em mượn cây quạt.

Nói rồi giơ đầu đứng trơ trơ như khỉ gỗ!

La Sát chuyển thần lực, hai tay hai guom bữa đầu như bầm mấm, Tôn Hành Giả chẳng hề dùn lắc, làm như bộ không hay.

La Sát thất kinh muốn chạy.

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy vậy hỏi rằng:

- Chị đi đâu, chị đi đâu? Sao chẳng lấy quạt cho tôi mượn?

La Sát nói:

- Ấy là bữu bối của ta, lẽ nào cho mượn bắt tử.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu tẩu tẩu không cho mượn quạt, thì ông chú phải kính một hèo? Và nói và níu La Sát, còn tay kia lấy thiết băng ra.

La Sát vùng khỏi, đánh với Hành Giả tại trước núi Tủy Vân, cho tới tối.

La Sát tính bề cự không lại Hành Giả, liền lấy quạt Ba tiêu ra quạt Hành Giả một cái, Hành Giả bay mất biệt mù, La Sát thổi quạt vào động.

Còn Tôn Hành Giả bay phiêu phiêu phương phương day phía này, nhào phía kia cũng không té xuống đất, chẳng khác trôi thổi đưa lá rụng, dường như nước chảy tống hoa rơi! Bay thẳng thét một đêm tới sáng, mới sa nhằm chót núi kia.

Tôn Hành Giả vịn cục đá xanh mà chịu trận. Giây phút tỉnh hồn xem lại, là hòn núi Tiểu tu đi!

Tôn Hành Giả than rằng:

- Đồn bà dữ thiệt! Thế gì nó quạt có một cái, tống Lão Tôn bay tới xứ này! Ta nhớ lại chuyện cũ, năm trước bị Huỳnh Phong bắt thầy ta, ta tới núi này mà viện ông Linh Kiết Bồ Tát, bắt Huỳnh Phong mà cứu thầy ta; từ núi Huỳnh Phong đến đây có ba ngàn dặm, bây giờ ở Tây Phương trở lại, biết cách mấy muôn dặm đường. Thôi, sẵn đây ghé hỏi thăm ông Linh Kiết Bồ Tát cho rõ. Và hỏi thăm đi ngõ nào về núi Tủy Vân!

Đương luận bàn, xảy nghe tiếng chuông gióng, liền tìm tới chùa, ông đạo nhớ mặt Hành Giả, vào bạch lại rằng:

- Ông Đại Thánh mặt lòng thỉnh thầy bắt yêu năm trước, nay đã trở về.

Linh Kiết Bồ Tát nghe nói, liền bước ra bái và hỏi thăm rằng:

- Tôi mừng Đại Thánh, có khi thỉnh kinh đặng mới về chăng?

Tôn Hành Giả nói:

- Có đâu mau dữ vậy?

Linh Kiết hỏi:

- Nếu thỉnh kinh chưa đặng, lẽ nào Đại Thánh ghé thăm tôi?

Tôn Hành Giả nói:

- Năm xưa đội ơn Bồ Tát trừ đặng Huỳnh Phong sắp sau, chúng tôi đi gặp nhiều yêu quái, khổ sở biết bao nhiêu! Nay đến Hỏa diệm sơn, thầy tôi đi qua không đặng, nghe đồn có tiên Thiết

Phiến ở động Ba tiêu, quạt lửa ấy mới tắt. Tôi tìm tới chẳng dè là vợ Ngưu ma vương, mẹ của Hồng Hải, nó trách tôi sao nạp con nó làm đồng tử Quan Âm, nên không cho mượn quạt lại đánh với tôi, nó quạt hơi có một cái, mà tôi bay tới xứ này, không biết cách bao nhiêu dặm? Luôn dịp tôi ghé thăm Bồ Tát và hỏi thăm đường trở lại núi Túy Vân.

Linh Kiết cười rằng:

- Nàng ấy là La Sát, gọi là Thiết Phiến công chúa có cây quạt Ba tiêu, nguyên gốc cây quạt ấy sanh tại núi Côn lôn, từ thuở khai thiên lập địa, nó thuộc âm nên quạt tắt lửa. Nếu quạt người thời bay tới tám muôn bốn ngàn dặm mới ngừng. Từ đây tới núi Túy Vân hơn năm muôn dặm, bởi vì Đại Thánh có tài ngừng mây, nên mới ngừng đặng, nếu kẻ phàm tục, thì còn bay xa nữa mới sa.

Tôn Hành Giả nói:

- Dữ quá chừng! Như vậy thì thầy tôi khó qua núi Hỏa diệm cho đặng!

Linh Kiết nói:

- Đại Thánh đừng buồn, cũng là thời may của Đường Tăng mới khiến Đại Thánh ghé đây mà hỏi. Năm trước Phật Tổ cho tôi một cây gậy Phi long, và một hườn thuốc Định phong. Song Phi long trượng đã trị con Huỳnh Phong rồi, còn Định phong đơn chưa dùng tới, nay tôi cho Đại Thánh, thì nó quạt không bay.

Tôn Hành Giả tạ ơn.

Khi ấy Linh Kiết đem cái đẫy mở ra, lấy hườn Định phong rồi xé bầu áo Tôn Hành Giả để hườn ấy vào may lại, rồi đưa Hành Giả ra khỏi cửa, nói rằng:

- Không kịp đãi đằng đã cam thất lễ. Cứ đi ngay hướng Tây Bắc, thì nhằm núi Túy Vân.

Tôn Hành Giả tạ từ, cân đầu vùn trở lại núi Túy Vân lập tức, bèn đập thiết băng trên cửa động mà kêu lớn rằng:

- Mở cửa cho mau, đặng tôi vô mượn quạt!

Ấ hườn vào báo.

La Sát kinh hãi than rằng:

- Con khỉ này thần thông quảng đại, chớ cây quạt ta, quạt một cái, bay tám muôn bốn ngàn dặm, lẽ nào nó trở lại như chơi. Chuyến này ta quạt luôn ba quạt cho nó bay biệt tích Tinh rồi nai nịt, xách song kiếm ra ngoài cửa, hỏi rằng:

- Hành Giả không sợ ta sao nên mới tới nữa?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tẩu tẩu chẳng nên làm hiểm, chớ khá nghi nan; xin cho tôi mượn quạt Ba tiêu, nếu thầy tôi qua khỏi Hỏa diệm sơn, tôi đem trả quạt cho chị lập tức. Tôi là người quân tử, lời hẹn không sai, chẳng phải như đứa tiểu nhơn mượn được rồi không trả lại.

La Sát mắng rằng:

- Con khỉ mỏng môi nói nhiều điều phi lý. Ta chưa trả cừu con, lẽ nào cho mượn quạt? Nói rồi múa song kiếm chém liền.

Tôn Hành Giả đánh lại, đặng sáu bảy hiệp, La Sát quạt một cái, Tôn Hành Giả đứng trơ trơ, cười và nói rằng:

- Mát dữ! Lão Tôn chẳng hơ hồng như khi trước, nếu chị quạt mà tôi nhúc nhích, thì tôi không phải con người. Hãy quạt thêm ít quạt kéo nực lắm.

La Sát nổi xung, quạt luôn hai quạt, thiệt không động địa chút nào.

Khi ấy La Sát hải kinh, chạy vào đóng cửa động, Tôn Hành Giả xé bầu áo ngậm huồn thuốc vào miệng, chẳng dè thuốc chạy tuốt vô bụng.

Tôn Hành Giả hóa ra con bồ hong bay vào động, thấy La Sát đương nói:

- Khát nước lắm, khô cổ lắm, đem trà ra đây cho mau.

Ấ huồn rót một chén nước trà đem cho La Sát.

Tôn Hành Giả thừa dịp bay vào chén nước trà, nằm lộn trong bọt. Bởi cố ấy, La Sát không ngó thấy con bồ hong, nên uống lầm vào bụng, Tôn Hành Giả hiện hình nhỏ, hét lớn kêu rằng:

- Tẩu tẩu, cho tôi mượn quạt Ba tiêu hay không?

La Sát hải kinh thất sắc, hỏi rằng:

- Con nhỏ đó không đóng cửa hay sao?

Ấ huồn nói:

- Tôi nghe tiếng ở trong mình bà kêu ra.

La Sát hỏi:

- Hành Giả, người ở đâu mà làm phép thuật vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi thưở nay không làm phép thuật bao giờ, ấy là phép thiệt. Tôi bây giờ ở trong bụng chị, ngó thấy ngũ tạng rõ ràng; và biết chị đương khát nước và đói nữa; để tôi cho chị một chút nước dần lòng

Nói rồi đạp xuống một cái, La Sát đau trong ruột, ngồi xuống mà rên.

Tôn Hành Giả nói:

- Xin tẩu tẩu đừng từ chối, tôi xin dung một vật điểm tâm nói rồi nhảy dưng dưng đầu nhằm vào trái tim.

La Sát đau bụng ngã lăn dưới đất.

Liên năn nỉ rằng:

- Xin tôi thúc thúc tha tôi.

Tôn Hành Giả nói:

- Bây giờ chị mới chịu nhìn ông chú! Tôi cũng vị tình Ngưu đại ca, nên không nỡ giết, thôi cho mượn quạt mau mau.

La Sát nói:

- Tôi chịu cho rồi chú nó ra đây mà lấy quạt.

Tôn Hành Giả nói:

- Chị đem cho tôi coi thử, rồi mới chịu ra.

La Sát bảo a huồn lấy quạt.

Tôn Hành Giả lên khỏi họng, ngó thấy quạt rõ ràng, liền nói rằng:

- Bởi tôi không làm hại tẩu tẩu, nên không xoi bụng mà ra. Tôi tính ra trên miệng. Vậy chị hãy hả miệng ba lần cho tôi nhảy ra.

La Sát y lời hả miệng, Tôn Hành Giả đã hóa bồ hong, bay đậu trên cây quạt.

Còn La Sát không hay cứ hả miệng hai ba lần nữa, rồi kêu rằng:

- Chú nó hãy ra đi?

Tôn Hành Giả hiện hình cầm cây quạt nói:

- Tôi đứng đây nè, ra hồi mới hả miệng lần thứ nhất. Cám ơn chị cho mượn quạt, quạt rồi em trả tức thì. Nói rồi đi một nước, a huồn mở cửa đưa đi.

Khi ấy Tôn Hành Giả đem quạt về Hồng chuyên trang ra mắt Tam Tạng, và thuật chuyện, vân vân.

Rồi đưa cây quạt mà hỏi ông chủ nhà rằng:

- Phải cây quạt này chăng?

Ông ấy nói phải.

Tam Tạng mừng rỡ, thầy trò từ giả ra đi.

Cách bốn mươi dặm đường, hơi nóng ra gần lột da.

Sa Tăng nói:

- Phóng căng rồi, phóng căng rồi! Bát Giới nói:

- Nóng quá, căng tôi cũng gần chính nữa! Còn con ngựa nóng vó, nên chạy không bén đất!

Tôn Hành Giả thấy vậy nói rằng:

- Xin thầy xuống ngựa, đợi tôi quạt tắt lửa, và mưa xuống cho mát đất rồi sẽ đi. Nói rồi xách quạt chạy tới núi, quạt một quạt lửa cháy rần rần, quạt bồi một cái nữa, lửa cao ngàn trượng! Nó lại cháy lan ra ngoài, Tôn Hành Giả kinh hãi nhảy nài, coi cặp giò lông bị thui khét nghệt!

Tôn Hành Giả chạy lại la lớn rằng:

- Thầy chạy về cho mau, kéo lửa cháy tới?

Tam Tạng kinh hãi nhảy lên ngựa chạy mù.

Sa Tăng, Bát Giới cũng chạy. Cách hai mươi dặm mới bớt nóng.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không ôi! Bây giờ mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả liệng cây quạt, nói lớn rằng:

- Không xong, không xong, tôi bị chúng tráo gỏi rồi! Thiệt là điểm mắc điểm!

Bát Giới hỏi:

- Vì cơ nào vậy? Tôn Hành Giả nói:

- Một quạt lửa tung lên, lại quạt cháy gia bội, quạt ráng một cái nữa. Lửa cháy tung bùng, phải chạy chậm thì cháy lông hết thảy!

Sa Tăng nói:

- Lửa cháy tới đón đường đi không đặng biết tính làm sao?

Bát Giới nói:

- Coi phía nào không lửa thì đi.

Tam Tạng hỏi:

- Ngỏ nào không lửa?

Bát Giới nói:

- Thiếu gì, phía Nam và phía Bắc, phía Đông, đời nào có núi lửa.

Tam Tạng hỏi:

- Kinh ở phía nào?

Bát Giới nói:

- Kinh ở phía Tây.

Tam Tạng nói:

- Bề nào cũng đi phía có kinh.

Sa Tăng nói:

- Khó dữ a! Phía có kinh thì có lửa, phía không lửa lại không kinh, thiệt hại lẽ không bề lui tới!

Bốn thầy trò ngó lại, thấy một thầy đạo sĩ, tay chống gậy đầu rồng, chon đi đôi giày sắt. Lại dắt một con quỳ mang cá, quỳ ấy đầu đội bồn com.

Đạo sĩ bái và thưa rằng:

- Tiểu thần là Thổ Địa núi này, biết Đại Thánh đem thầy quan Hỏa diệm sơn không đặng, nên dung com lót lòng.

Tôn Hành Giả nói:

- Sự ăn uống không vội gì, xin bày thế nào cho thầy qua khỏi núi lửa?

Thổ Địa nói:

- Muốn quạt tắt Hỏa diệm sơn, phải mượn quạt ba tiêu của bà La Sát

Tôn Hành Giả lượm cây quạt lên mà hỏi rằng:

- Phải cây quạt này chăng? Vì có chi quạt chùng nào lửa cao chùng nấy?

Thổ Địa xem rồi cười rằng:

- Cây quạt giã quạt sao cho tắt, Đại Thánh bị chúng gạt rồi!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Vậy chớ quạt thiệt ở đâu?

Thổ Địa bái và cười rằng:

Muốn đặng quạt ba tiêu,

Phải tìm vua Đại lực.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Đại lực vương là ai?

Thổ Địa nói:

- Đại lực vương là Ngưu Ma Vương.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Nói vậy thì Ngưu Ma Vương nổi lửa, đặt tên là Hỏa diệm sơn chăng?

Thổ Địa nói:

- Không phải, không phải. Nếu Đại Thánh thứ tội, tôi mới dám thưa ngay.

Tôn Hành Giả nói:

- Chuyện chi thì nói thiệt, ta chẳng chấp đâu?

Thổ Địa nói:

- Thiệt lửa này của Đại Thánh đốt.

Tôn Hành Giả nổi giận hét lớn rằng:

- Ta không phải là quân đốt nhà, sao ngươi dám vu họa?

Thổ Địa nói:

- Xin Đại Thánh đừng nóng nảy, chắc là Đại Thánh không quên tôi. Nguyên thuở xưa không có hòn núi này, từ khi Đại Thánh bị Lão Quân bỏ vào lò bát quái mà đốt, bị Đại Thánh nhả ra đá lò đổ than và rớt ít tấm gạch xuống đất, mới hóa ra núi này. Còn tôi là đạo sĩ giữ lò bát quái, bị Lão Quân bắt tội tôi không coi cho kỹ nên đây xuống làm Thổ Địa Hỏa diệm sơn.

Bát Giới cười rằng:

- Nói vậy ngươi gốc là đạo sĩ phụ lò, nay mới làm Thổ Địa.

Tôn Hành Giả ngẫm nghĩ hỏi rằng:

- Còn ngươi bảo ta kiếm Ngưu Ma Vương làm chi?

Thổ Địa nói:

- Ngưu Ma Vương là chồng La Sát, hai năm nay bỏ La Sát, qua ở bên núi Tích lôi, động Ma vân, chúa động ấy là Hồ ly, nay đã thác. Có người con gái là Ngọc Diện công chúa, vì sự không ai làm chủ, nên ưng Ngưu Ma Vương, mê vợ bé, bỏ vợ lớn. Nếu Đại Thánh tìm đặng Ngưu Ma Vương chắc mượn đặng quạt thiệt. Một là quạt tắt lửa cho tôn sư đi thỉnh kinh; hai là trừ hỏa hoạn cho lê dân cấy gặt; ba nữa là, tôi khỏi giữ núi ấy, cũng như Đại Thánh ân xá cho về trời.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Núi Tích lôi phía nào, đi chừng mấy dặm?

Thổ Địa nói:

- Ở tại chánh hướng Nam, đây qua đó cách ba ngàn dặm.

<div class='story_chapter'></div>

Tôn hành Giả nghe nói, truyền Bát Giới, Sa Tăng bảo hộ sư phụ, và dặn Thổ Địa ở phò tri Tam Tạng mà đợi mình.

Dặn rồi cân đầu vân nhảy qua núi Tích lô, đi tới cội tùng thấy một nàng nhan sắc như tiên, đương hái hoa huệ.

Tôn Hành Giả bước tới bái và hỏi rằng:

- Chẳng hay cô đi đâu?

Nàng ấy ngó thấy tướng dữ tợn, lỗ bề không biết tới lui! Run lập cập gượng gạo đáp rằng:

- Ngươi ở đâu, dám tới đây mà hỏi thăm ai đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi ở núi Túy vân mới tới, nên chưa biết đường, chẳng hay đây phải núi Tích Lô chăng? Nàng ấy nói phải.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chẳng hay động Ma Vân ở đâu?

Nàng ấy hỏi:

- Ngươi tìm động ấy làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi ở động Ba tiêu, vung lệnh Thiết Phiến công chúa, qua rước Ngưu Ma Vương.

Nàng ấy nghe nói đở chình tương, mắng lớn rằng:

- Con mọi khốn nạn, không biết điều! Từ khi Ngưu Ma Vương về với ta chưa đặng hai năm, ta gởi cho nó những đồ nữ trang và vàng bạc châu báu, gấm nhiễu lụa hàng không biết bao nhiêu mà kể. Hết gạo thì lấy gạo, hết tiền thì lấy tiền, năm nào cũng vậy, chẳng tháng nào không, đã ăn ngập mặt mà không biết hổ mình, còn rước Ngưu Ma Vương về làm chi đó? .

Khi ấy Tôn Hành Giả nghe giọng nói ghen, biết là Ngọc Diện Công Chúa. Cố ý lấy thiết băng hét lớn nói rằng:

- Mi là đứa trác nết, đem cửa mà mua chồng; ấy là gã mà bù cửa, hãy còn không biết hổ người, lại có mắng ai nữa?

Ngọc Diện Công Chúa kinh hãi, và chạy và run, Tôn Hành Giả làm bộ đuổi theo, mặt lớn dọa hăm.

Còn Ngọc Diện Công Chúa tới cửa động chen vào, dạy đóng cửa lại.

Tôn Hành Giả đứng xem phong cảnh ngoài rào.

Khi ấy Ngưu Ma Vương đương nằm coi sách trong phòng.

Ngọc Diện Công Chúa chạy vào thở chẳng ra hơi trong hôi ướt áo, nhào đại trên bụng Ngưu Ma Vương, cào má gãi tai mà khóc!

Ngưu Ma Vương vuốt ve mà cười rằng:

- Mỹ nhơn đừng tui, có chuyện chi thời nói cho rành.

Ngọc Diện Công Chúa mắng rằng:

- Cũng tại con ma già nó hại tôi gần chết.

Ngưu Ma Vương cười trầy hỏi rằng:

- Chẳng chuyện chi mà mắng ta như vậy? Muốn tập hỗn phải không?

Ngọc Diện Công Chúa nói:

- Bởi tôi không người làm chủ mới chịu bao hao tổn, kiếm người coi giếng mới giang san. Nghe thiên hạ đồn mình là quân tử anh hùng, nay mới rõ là tay sợ vợ.

Ngưu Ma Vương ôm Ngọc Diện Công Chúa mà hỏi rằng:

- Có chuyện chi thì nói cho rành, nếu ta có không phải điều chi, cũng biết xử mình chịu lỗi. Ngọc Diện Công Chúa nói:

- Tôi mới đi ra động mà hái bông huệ, xây gặp một sỏi như Thiên lôi, lại bái tôi một cái. Tôi kinh hồn gượng hỏi là ai. Sỏi ấy nói: Thiết Phiến công chúa cậy đi rước Ngưu Ma Vương. Tôi tức mình nói phải quấy một đôi điều, sỏi ấy mắng tôi một hồi, rồi vác hèo theo rượt mà đập. May tôi chạy mau mới thoát khỏi, phải chậm chơ đã chết rồi. Ấy không phải vì lấy mình mà mắc họa sao?

Ngưu Ma Vương nghe nói liền vuốt ve dỗ dành, giây phút Ngọc Diện công chúa mới hết giận.

Ngưu Ma Vương nói:

- Chẳng dám nói giấu mỹ nhơn, tuy động Ba tiêu ở chỗ mặc dòng, chớ thanh tịnh nghiêm trang lắm. Còn Thiết Phiến công chúa là tiên nữ, không phải tầm thường, dầu con trai nên mười cũng không cho vào cửa động, lẽ nào lại cậy hòa thượng ấy mà qua rước ta. Có khi con yêu nào nó giả hình, tìm ta có chuyện chi đó, để ta coi thử là ai.

Nói rồi nai nịt, cầm côn sắt ra cửa động kêu lớn hỏi rằng:

- Ai dám tới động ta mà hành hung đó?

Tôn Hành Giả ngó thấy Ngưu Ma Vương mập mạnh hơn xưa, liền xốc áo bái và hỏi rằng:

- Trưởng huynh nhìn biết em chẳng?

Ngưu Ma Vương nói:

- Người phải là Tề Thiên đại thánh Tôn ngô Không chăng?

Tôn Hành Giả nói:

- Phải, phải, từ ấy đến nay cách mặt anh lâu lắm; hồi nãy tôi gặp một người con gái, hỏi thăm mới ra mối. Tìm đến đây thấy tướng phì mỹ, em mừng biết chừng nào.

Ngưu Ma Vương nạt rằng:

- Người đừng có già miệng! Ta nghe người làm loạn thượng giới, bị Như Lai đè dưới Ngũ hành sơn. Sau lại nghe người khỏi nạn, bảo hộ Tam Tạng thỉnh kinh, sao lại hại con ta là Ngưu Thánh Anh tại Hỏa vân động, bây giờ còn kiếm ta làm chi?

Tôn Hành Giả bái và thưa rằng:

- Xin anh đừng nói hiếp em tội nghiệp! Bởi lệnh lang bắt thầy tôi, quyết lòng ăn thịt, tôi chẳng hề dám gần nó, mà làm hại nỗi gì? Sau Quan Âm độ nó tu hành theo về Nam Hải, nay đã thành chánh quả, làm Thiện Tài đồng tử, khoá lạc tiêu điều; xin lỗi với anh, sợ anh còn thua nó. Sao anh lại trách tôi?

Ngưu Ma Vương nạt rằng:

- Cơ khổ thôi nhưng! Người hồi nãy là nhị tẩu tẩu đó sao? Bởi tôi thăm anh, mà người ấy mắng tôi, tôi không dè là chị, nên tôi nổi nóng làm oai mà dọa cho chạy, nếu tôi quyết giết thời còn chi! Nay anh nói mới hay, xin anh rộng lượng dung tha sự lầm lỗi!

Ngưu Ma Vương nói:

- Ngờ là người biết, chớ lỡ lầm ta chaỪng chấp chi. Thôi nghĩ tình cũ nghĩa xưa, ta tha tội cho, hãy lui về cho rảnh.

Tôn Hành Giả nói:

- Anh rộng lượng thứ tội, em đội ơn vô cùng. Song còn cầu một chuyện nầy, xin anh giúp giùm.

Ngưu Ma Vương nổi giận mắng rằng:

- Con khỉ nầy không biết phải quấy. Ta đã tha tội, đáng lẽ thời lui gót cho mau, còn cầu khẩn chuyện gì nữa?

Tôn Hành Giả năn nỉ rằng:

- Thiệt tình không dám dối anh, bởi tiểu đệ bảo hộ Đường Tăng qua Hỏa diệm sơn không đặng, nghe đồn tẩu tẩu có quạt Ba tiêu, trị lửa ấy mới đặng; em đến nhà của của anh năn nỉ mượn quạt, tẩu tẩu chẳng cho. Bởi có ấy nên em tìm đến đây lạy anh, xin anh mở lòng trời đất, đi với em về động nói với đại tẩu, cho tôi mượn quạt, quạt rồi đem trả tức thời.

Ngưu Ma Vương nghe nói, nổi nóng mắng rằng:

- Người nói nhiều lời vô lễ lắm! Ta chắc người mượn quạt không đặng, chắc cũng làm nhục vợ ta, rồi lại rượt ái thiếp ta chạy nữa! Lời cổ ngữ nói: Thê thiếp của bằng hữu chẳng nên khi. Người đã khi thê thiếp của ta, hãy chịu một gậy!

Tôn Hành Giả nói:

- Anh đánh bao nhiêu em cũng không sợ. Song thiệt tình mượn quạt mà thôi.

Ngưu ma vương nói:

- Nếu người cự nổi với ta ba hiệp, thì ta bảo vợ ta cho mượn quạt. Bằng đánh không lại thì ta đập chết mà rửa hờn.

Nói rồi đập một Thiết côn, Tôn Hành Giả đỡ rồi đánh lại.

Đánh du trăm hiệp mà sức cũng cầm đồng.

Xảy nghe tiếng kêu trên chót núi rằng:

- Ngưu gia gia. Đại vương tôi mời gia gia phó yến lập tức!

Ngưu Ma Vương đỡ thiết băng mà nói rằng:

- Khoan làm khỉ đả, ta mắc đi phó yến, kéo để lâu bằng hữu đợi chờ. Nói rồi lui vào động, nói với Ngọc Điện công chúa rằng:

- Mỹ ngon! Cái người như Thiên Lô ấy là Tôn ngộ Không, ta đã đánh đuổi đi mất rồi, không dám tới nữa mà sợ. Ta đi uống rượu bên người bằng hữu, giây phút sẽ về.

Nói rồi thay khôi giáp, cỡi con thú Bích thủy, dặn dò gia tướng giữ gìn, rồi lên mây bay qua hướng Tây Bắc.

Khi ấy Tôn Hành Giả ẩn trên chót núi, xem thấy nghĩ thầm rằng:

- Không biết con trâu gì này nó quen lớn ở đâu mà đi phó yến, để theo coi thử cho rành.

Nghĩ rồi hóa gió bay theo tới chơn núi kia, Ngưu Ma Vương đâu mất.

Tôn Hành Giả hiện hình kiếm thử, thấy dựa chơn núi có một cái ao sâu như giếng xưa, trên mé có bia đá, khắc sáu chữ rằng: Loạn thạch sơn, Bích ba đầm.

Tôn Hành Giả ngẫm nghĩ rằng:

- Chắc Ngưu Ma Vương lặn xuống ao Bích ba thì phải. Loài yêu tinh ở dưới vực sâu, chắc là vật có mu có vẩy chi đó. Để ta xuống xem thử cho rành.

Nghĩ rồi niệm chú hóa ra con cua nhảy xuống ao nước, tới đáy thấy có cái lều, bước lại cửa lều thì không có nước, ngoài rào có một con thú Bích thủy cặp mắt vàng lờm.

Tôn Hành Giả nghe trong nhà ca nhạc vang tai, liền mon men bò tới, thấy Ngưu Ma Vương ngồi trên, ba bốn con yêu ngồi tả hữu, trước tiệc có ông rỗng già, hai bên rỗng con rỗng cháu, lại có rỗng cái và rỗng nhỏ ngồi ăn uống vui say, Tôn Hành Giả bò lần tới. Rỗng già ngó thấy, truyền bắt con cua ấy. Rỗng con rỗng cháu vung lệnh bắt liền.

Tôn Hành Giả năn nỉ xin dung tánh mạng.

Lão Long hỏi:

- Người là con của ở đâu, dám đến đây bò ngang trước mặt khách?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi chưa từng vào đến, nên không từng quen phép tắc, xin Đại vương thứ tội một phen.

Các yêu nói:

- Nó thiệt thà như vậy, xin ông tha nó đi.

Lão Long nói:

- Thôi ta vị tình bằng hữu mà tha nó, song tiệc rồi sẽ đánh mấy đũa coi của không nghiêm. Tôn Hành Giả bò càn ra cửa lầu, thừa dịp không ai, hiện hình cõi thú Bích thủy nhảy lên mé ao, rồi hóa làm Ngưu Ma Vương cõi thú Bích thủy về động Ba tiêu kêu mở cửa.

Nữ đồng ra mở cửa thấy Ngưu Ma Vương, liền vào báo với Thiết Phiến công chúa.

La Sát mừng rỡ rước vào, truyền cột con Bích thủy, rồi vợ chồng dắt tay vào động. Trà nước xong xă.

Ngưu Ma Vương giả nói rằng:

- Cách phu nhon đã lâu lắm.

La Sát cười rằng:

- Đại vương bỏ tôi mà theo vợ mới. Nay bị bảo mới bay về đây.

Ngưu Ma Vương giả cười rằng:

- Chẳng phải dám bỏ phu nhon, bởi vì từ khi Ngọc Diện công chúa rước về, mắc đa đoan nhiều việc lại thêm bầu bạn thỉnh mời, không rảnh về thăm nhà, lấy làm buồn bực. Nay nghe đồn Tôn Hành Giả phò Đường Tăng qua Hỏa diệm sơn, chắc nó sẽ đến mình mà mượn quạt. Ta giận nó lắm, quyết trả thù cho Ngưu thanh Anh, nếu nó tới đây, xin kêu ta ra lập tức; ta quyết phân thân con khỉ ấy mà rửa hờn.

La Sát nghe nói, rơi nước mắt mà thưa rằng:

- Đại vương ôi! Lời cổ ngữ có nói rằng: Con gái không chồng, khó giữ mình, đòn ông mất vợ, ai giữ của? Tôi thiếu chút nữa bị Tôn Hành Giả nó giết rồi.

Ngưu Ma Vương giả nghe nói thì làm bộ giận, hỏi rằng:

- Con khỉ đột đến đây hỏi nào?

La Sát nói:

- Hôm qua nó tới đây kêu tôi bằng tẩu tẩu, mà mượn quạt Ba tiêu, nó xưng là bằng hữu với Đại vương.

Ngưu Ma Vương nói:

- Phải, cách năm trăm năm trước, ta có kết làm anh em với nó.

La Sát nói:

- Tôi mắng nó nhiều điều, nó cũng không dám nói lại, chém nó cũng không dám đỡ. Tôi quạt một cái nó bay mất một đêm. Không biết nó học phép Định phong ở đâu, sáng ngày tới kêu cửa. Tôi quạt luôn ba quạt không nhúc nhích chút nào. Tôi chém nó, nó không nhịn, giờ thiết băng đánh liền. Tôi bại tẩu vào động đóng cửa, không biết nó dùng phép chi mà chun vô bụng tôi đặng, nó đập ruột và đấm trái tim. Tôi túng phải kêu bằng ông chú, chịu cho mượn quạt, nó mới xuất hình ra mà lấy quạt đi mất.

Ngưu Ma Vương giả làm bộ đấm ngực, chắc lưỡi than rằng:

- Uống quá chùng quá đổi! Sao phu nhon đưa bữu bối cho cừu nhon! Túc chết.

Khi ấy La Sát cười rằng:

- Xin đại vương đừng tiếc của, tôi gặt đưa cây quạt giả cho nó, chớ cây thiết còn đây.

Ngưu Ma Vương giả hỏi:

- Cây quạt thiết ở đâu?

La Sát nói:

- Không hề gì đâu, tôi đã cất kín đáo.

Nói rồi truyền Á huồn dọn tiệc rượu, rồi La Sát bung chén rượu thưa rằng:

- Xin mừng Đại vương việc tân hôn, bề nào cũng đừng quên nghĩa cũ?

Ngưu Ma Vương giả bung chén rượu, cười mà nói rằng:

- Xin phu nhon uống trước. Vì ta mãng lo cơ nghiệp bề ngoài, nhờ có phu nhon giữ gìn sự sản, xin uống chén này.

La Sát bung chén rượu mà thưa rằng:

- Chồng là vua vợ, lẽ nào thiếp uống trước chàng có ai đâu mà phòng nhượng đi nhượng lại.

Khi ấy vợ chồng uống rượu, Ngưu Ma Vương giả không dám ăn mặn, cứ ních trái cây.

Lại làm bộ thương yêu, kẻ vai cộ vé. Rồi hỏi rằng:

- Phu nhon! Cây quạt thiết ở đâu, phải giữ gìn kẻo con khỉ ốm nó ăn cắp.

La Sát cười rồi nói ra cây quạt nhỏ bằng ngón tay đưa cho chồng.

Ngưu Ma Vương giả cầm nhìn sững, nghĩ thầm rằng:

- Cây quạt nhỏ như vậy, quạt sao tắt núi lửa! Có khi không phải thiết chằng.

La Sát ôm chồng mà nói rằng:

- Đại vương cất bữu bối đi, rồi uống rượu nữa, chuyện gì cầm quạt coi hoài?

Ngưu Ma Vương giả nói:

- Đồ nhỏ mọn như vậy, quạt làm sao cho tắt Hỏa diệm sơn tám trăm dặm!

La Sát nói:

- Đại vương cách hai năm nay, chắc là sa mê Ngọc Điện công chúa ngày đêm, nên tinh thần hao tổn, đến nỗi quên báu nhà! Nói rồi cầm cây quạt bên tay tả, lấy móng tay bấm sợi chỉ đỏ thứ bảy trên cán quạt, miệng niệm chú rằng:

- Yết hư ha hấp hi xuy hô. Cây quạt Ba tiêu liền dài ra mười hai thước mộc.

La Sát nói:

- Bữu bối này biến hóa vô cùng, lo chi Hỏa diệm sơn lớn tám trăm dặm, quạt một cái cũng đủ tắt, lựa là phải quạt cho nhiều.

Ngưu Ma Vương giả nói:

- Nhớ rồi, phải phải.

La Sát liền làm phép thâm quạt lại, rồi đưa cho chồng.

Ngưu Ma Vương giả ngậm cây quạt vào miệng, liền chùi mặt, hiện nguyên hình mà nói rằng:

- La Sát coi lại cho kỹ, ta phải là chồng chăng? Sao còn làm bộ đồng đưa, mà kéo níu nhúng nhằng.

La Sát ngó thấy Hành Giả, liền mắc cỡ xô bàn và té nhào xuống đất, đấm ngực và nói rằng:

- Tức chết đi mà thôi! .

Còn Tôn Hành Giả bước ra khỏi động, liền nhảy lên non rồi nhả cây quạt ra, bấm sợi chỉ đỏ thứ bảy trên cán cây quạt, và niệm chú vân vân.. .cái quạt liền dài ra một trượng hai thước. Coi lại cho kỹ, khác hơn cây quạt giả ngày trước nhiều lắm, hào quang chiếu sáng, ba mươi sáu sợi chỉ đỏ chuyễn với nhau.

Bởi Hành Giả biết phép làm cho ra lớn, chớ chưa hiểu phép thâm.

Tôn Hành Giả xếp hoài không đặng, túng phải vác đi về.

Nói về Ngưu Ma Vương ở dưới động Bích ba, ăn đã mãn tiệc liền kiếu lui về.

Ra đến cửa ngõ không thấy con thú Bích thủy.

Lão Long hỏi rằng:

- Vậy chớ ai bắt trộm con thú của Ngưu gia?

Tiểu yêu đồng quì tâu rằng:

- Không hiểu vì có nào mà mất! Thiệt chúng tôi canh giờ nghiêm ngặt, không thấy ai thấp

thoáng đến đây.

Lão Long nói:

- Trẻ trong nhà không đứa nào dám cả gan như vậy. Song không biết có người khách nào lạ mặt đến chăng?

Long Tử, Long Tôn tâu rằng:

- Khi ngồi tiệc có một con cua bò tới mà thôi, thiệt là kẻ lạ mặt.

Ngưu Ma Vương đã biết rồi khi nãy có Tôn ngộ Không là kẻ bảo hộ Tam Tạng đi thỉnh kinh Tây Phương, tới Hỏa diệm sơn dội lại, nên mượn quạt Ba tiêu, tôi không cho, liền giao chiến với nó. Xây gặp người mời đi phó hội, nên tôi thôi đánh đi liền. Chắc là con khỉ biến làm giải tinh xuống đây thám thính, nó ăn trộm con thú ấy, đặng về gặt vợ tôi mà mượn quạt ba tiêu.

Ai nấy nghe nói đều kinh hãi hỏi rằng:

- Tôn ngộ Không, hay là Tề Thiên Đại Thánh phá thiên cung năm trước?

Ngưu Ma Vương nói:

- Phải, các ông có gặp nó, thì phải tránh cho xa. Thôi tôi kiêu các ông đặng đuổi theo nó.

Nói rồi rẽ nước nhảy lên bờ, đặng vùn về Ba tiêu động.

Nghe tiếng vợ la ré khóc than.

Bước vào cửa thấy con thú Bích thủy còn cột đó!

Ngưu Ma Vương hét lớn hỏi rằng:

- Phu nhơn, vậy chớ Tôn ngộ Không nó chạy ngõ nào?

Các Á huồn quì xuống chúc rằng:

- Mừng gia gia mới về.

La Sát níu Ngưu Ma Vương vật mình mà mắng rằng:

- Trời đánh rồi đời cho rảnh nà! Sao không dè dặt, để yêu hầu trộm thú Bích thủy, lại giả hình về động mà gặt tôi.

Ngưu Ma Vương nghiến răng hỏi rằng:

- Con khỉ đột chạy ngã nào?

La Sát đấm ngực nói rằng:

- Con khỉ ấy gặt tôi, lấy đặng quạt ba tiêu liền hiện nguyên hình chạy mất. Tôi tức biết chừng nào!

Ngưu Ma Vương nói:

- Thôi, phu nhơn đừng nóng nảy làm chi, để ta theo rượt con khỉ yêu, mà lấy bữu bối lại, v à bắt nó mà lột da mổ ruột cho phu nhơn rửa hờn.

Nữ sứ lấy binh khí cho mau.

Nữ sứ thưa rằng:

- Binh khí Đại vương ở đâu?

Ngưu Ma Vương nói:

- Lấy binh khí của bà mi cũngặng.

Nữ sứ lấy cặp song kiếm dựng lên.

Ngưu Ma Vương cầm gươm ra khỏi động, nhắm đi rượt qua Hỏa Diệm sơn.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Ngưu Ma Vương đang vùn bay theo, thấy Tôn Hành Giả vác quạt ba tiêu mặt mày hớn hở, đi bộ xung xăn.

Ngưu Ma Vương kinh hãi nghĩ rằng:

- Con khỉ này nó làm thế nào mà biến cây quạt ra lớn dường ấy! Nếu nó biết phép biến lớn, chắc biết phép thu nhỏ. Nếu ta đòi thì nó không trả, lại e nó quạt mình một cái, bay tới tám muôn bốn ngàn dặm, thì theo sao kịp mà đòi. Chi bằng dùng kế mới đặt. Tam Tạng còn hai người đệ tử nữa, là Trư Bát Giới, Ngư Tinh Sa Tăng. Song Ngư Tinh hình dạng còn hồ nghi, chi bằng ta biến làm Bát Giới thì chắc ý, thừa dịp nó đang vui mừng, mà gạt thì phải mất.

Nói rồi cất gươm, dùn mình biến làm Bát Giới, núp trong bụi chận đầu Hành Giả, bước ra kêu lớn rằng:

- Sư huynh, thầy thấy anh lâu về, e Ngưu Ma Vương tranh đấu với anh, nên sai tôi tiếp chiến, ta đã lấy đặt bửu bối rồi!

Bát Giới hỏi:

- Anh làm thế nào mà lấy đặt bửu bối?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta đánh với lão Ngưu hơn một trăm mười hiệp cầm đồng, nó liền thôi đánh với ta, bỏ đi xuống day động Bích ba mà ăn tiệc với lũ thủy quái. Ta lén theo ăn trộm con thú Bích thủy của nó, mà cỏi về động Ba tiêu, ta giả hình nó vào động gạt La Sát. La Sát ngỡ thiệt lão Ngưu lấy làm mừng rỡ, ta làm vợ chồng khan với La Sát một hồi, rồi kiếm thế kiếm thần bảo La Sát đưa quạt.

Bát Giới giả nói:

- Sư huynh mệt nhọc quá chừng, mới lấy đặt bửu bối. Thôi, anh đưa quạt ấy tôi vác thế cho, đặt anh đi cho khỏe.

Tôn Hành Giả y lời trao quạt, Bát Giới giả cầm quạt niệm chú thu nhỏ lại, ngậm trong miệng hiện nguyên hình mắng rằng:

- Con khỉ, biết mặt ta chằng?

Tôn Hành Giả ngó thấy tức mình, ăn năn không kịp! Biết tại mình sơ ý quá, nổi xung giá thiết băng đánh liền.

Ngưu Ma Vương tròng khỏi, lấy quạt ra biến lớn quạt liền.

Chẳng ngờ Tôn Hành Giả có nuốt định phong đơn, nên quạt không nhúc nhích.

Khi ấy Ngưu Ma Vương kinh hãi, thâu quạt ngậm vào miệng rồi múa song kiếm chém Hành Giả.

Hai người đồng đảng vân đánh với nhau, chưa biết ai thắng bại.

Nói về Tam Tạng ngồi giữa đường, bị nóng nực không khát nước, liền hỏi Thổ Địa rằng:

- Chẳng hay Ngưu Ma Vương pháp lực ra thế nào, xin tôn thần cất nghĩa cho tôi rõ.

Thổ Địa nói:

- Ngưu Ma Vương có thất nhập nhị huyền công, thiết xúng tay với Đại Thánh.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không là người thông thạo đường đi, hai mươi dặm đường đi chừng một nháy; lẽ nào đi cả ngày mà chưa về, chắc là đánh với Ngưu Ma Vương nên trễ nãi như vậy. Thôi, Ngộ Năng hay là Ngộ Tịnh đi ngựa anh ngươi, nếu gặp đánh nhau với Ngưu Ma Vương thì xông vào trợ chiến. Mượn choặng quạt ấy mà qua Hỏa diệm sơn.

Bát Giới nói:

- Tôi muốn đi ngựa, ngặt không biết đường qua núi Tích lôi, nên khó nổi đi kiếm.

Thổ Địa nói:

- Đường ấy tiểu thần rõ biết, vậy thì Quyện Liêm tướng quân ngồi đây với thầy, để tôi dắt đường cho Thiên Bồng nguyên soái đi tìm Đại Thánh.

Tam Tạng mừng rỡ khen phải, Bát Giới chuyển thân lực vác đỉnh ba theo Thổ Địa. Hai người đồng đảng vân qua hướng Nam.

Xây nghe tiếng hét vang trời, gió giông vụt vụt.

Bát Giới ngó thấy Tôn Hành Giả đương đánh với Ngưu Ma Vương, Thổ Địa nói:

- Thiên Bồng chưa trợ chiến, còn đợi chừng nào?

Bát Giới vác đỉnh ba chạy tới kêu lớn rằng:

- Sư huynh ráng lên, có tôi đến trợ chiến đây!

Tôn Hành Giả nổi giận nói rằng:

- Cũng tại bộ mặt heo của ngươi, mới báo hại ta như vậy!

Bát Giới hỏi:

- Tôi báo chuyện chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Con trâu này vô lễ lắm! Ta đã gạt La Sát mượn chặng quạt thiết vác về, bị Ngưu Ma Vương nó giả hình ngươi, gạt ta mà lấy cây quạt, rồi lại hỗn chiến tới bây giờ. Có phải vì cái mặt heo của ngươi đó mà hại ta chặng?

Bát Giới nghe nói nổi giận, giá đình ba trót tới mắng rằng:

- Ta quyết đập con yêu này rồi đòi cho rảnh. Sao ngươi dám biến hình tổ nể mà gạt sư huynh ta, làm cho anh em hờn giận.

Vừa nói vừa đập đũa. Bởi Ngưu Ma Vương đánh với Hành Giả đã lâu, nên đuối sức, nay bị Bát Giới đương hăng, tính cự không lại hai người, túng phải bại tẩu.

Xảy thấy Thổ Địa Hỏa diệm sơn dẫn âm binh đón đầu mà nói rằng:

- Đại lực vương hãy dừng lại! Tam Tạng đi thỉnh kinh Tây Phương, thần thánh đều phò hộ, ba cõi cũng đồng hay. Vậy thì cho mượn quạt ba tiêu, quạt tắt Hỏa diệm sơn đừng đi thỉnh kinh kéo trễ. Nếu không cho mượn, chắc trời phạt phải bỏ mình.

Ngưu Ma Vương nói:

- Thổ Địa không biết căn cước, bởi con khỉ ấy giỡn vợ ta và đánh thiếp ta, gạt vợ ta mà lấy quạt báu. Ta muốn ăn tươi nuốt sống nó mới hết tức, lẽ nào cho mượn quạt ba tiêu?

Nói chưa dứt lời, Bát Giới đuổi tới mắng rằng:

- Con trâu đưa quạt cho mau, thì ta dung toàn tánh mạng?

Ngưu Ma Vương giận đánh với Bát Giới, Tôn Hành Giả chạy tới trợ chiến một hồi. Đánh trận đó tới sáng một đêm, không phân thắng bại. Vì Bát Giới đã mệt rồi không mạnh mẽ như khi mới đánh.

Còn Ngưu Ma Vương và đánh và chạy, tới núi Tích lô động Vân ma.

Thổ Địa cũng dẫn âm binh theo trợ chiến.

Ngọc Diện công chúa ở trong động, nghe tiếng hét vang trời.

Xảy thấy Ấ huồn vào báo.

Ngọc Diện công chúa truyền quý binh trợ chiến.

Ngưu Ma Vương mừng rỡ, rán sức đánh hơn xưa, Bát Giới hãi kinh bại tẩu.

Tôn Hành Giả thấy bày yêu vây phủ, liền nhảy lên mây.

Ngưu Ma Vương thắng trận rồi, thâu binh vào động.

Còn Thổ Địa dẫn âm binh chạy theo Bát Giới, Ngưu Ma Vương thấy chúng chạy tan, truyền tiểu yêu đóng cửa động.

Khi ấy Tôn Hành Giả theo Thổ Địa và nói với Bát Giới rằng:

- Con trâu đã già mà còn mạnh quá! Tinh nó đánh với lão Tôn hôm qua cầm đồng, sau có hiền đệ và Thổ Địa trợ chiến cả đêm, cũng không làm chi nổi nó. Nay có thêm vài ba con yêu nhỏ, mà nó lại mạnh mẽ gia bội! Bây giờ nó đóng cửa động chặt cứng, mình biết tính làm sao?

Bát Giới nói:

- Không có quạt Ba tiêu, làm sao đem thầy qua khỏi Hỏa diệm, chi bằng trở về chỗ cũ, đi ngõ khác cho xong.

Thổ Địa nói:

- Đại Thánh chớ phiền lòng, Thiên Bồng đừng thối chí. Nếu đi ngõ khác làm sao tới Tây Phương. Tôn Sư hãy còn ngồi đợi tại đường chánh, trông cho Đại Thánh thành công.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải, phải, ta rán đánh Ngưu Ma Vương mà lấy choặng cây quạt, thì đưa thầy mới tới Tây Phương.

Bát Giới nói:

- Tôi cũng quyết ra sức bắt choặng con trâu già.

Nói rồi áp tới đập cửa động âm âm, đá bể tan nát.

Lũ tiểu yêu vào báo rằng:

- Đại vương ôi! Tôn ngộ Không dẫn một lũ hồi nầy, đến phá cửa nát tan!

Ngưu Ma Vương đang thuật chuyện với Ngọc Diện công chúa xây nghe báo càng thêm nổi giận, như chế dầu vào lửa.

Liên mặc giáp, xách thiết băng xông ra, hỏi rằng:

- Con khỉ kia mi làm lớn bực nào mà dám phá cửa ta như vậy?

Bát Giới nói lớn rằng:

- Thứ đồ chúng lột da, mà dám nói phách! Đố chạy đâu cho khỏi? Coi đình ba ta đây.

Ngưu Ma Vương nói:

- Mi là đồ thô tục, ăn những cám với hèm, có tài chi mà cự địch? Bảo con khỉ ấy lại đây mà đánh với ta.

Tôn Hành Giả nổi giận xưa là bằng hữu, nay thiệt là cừu nhon. Ta quyết đập chết cho rảnh.

Nói rồi hỗn chiến với Ngưu Ma Vương.

Bát Giới rán tinh thần xông vào trợ chiến. Phen nầy đánh dữ hơn chuyển trước, quyết một sống một chết với nhau.

Đánh dư một trăm hiệp.

Bát Giới đổ ngậy, đập tã đập hữu.

Ngưu Ma Vương một mình đỡ không kịp hai phía, xách thiết băng chạy dài, quyết về bể động, bị Thổ Địa dẫn âm binh đón đầu hét lớn rằng:

- Đại Lực vương đi đâu đó? Có ta đón đây.

Khi ấy Ngưu Ma Vương vào động không dạng, thấy Tôn Hành Giả và Bát Giới đuổi theo. Túng liền cỡi giáp quăng mao và bỏ thiết băng, dùn mình biến ra con nhạn, bay bổng lên trời.

Tôn Hành Giả ngó thấy cười rằng:

- Bát Giới ôi! Lão Ngưu đà chạy mất rồi!

Bát Giới cũng sững sờ, không biết đâu mà kiếm.

Thổ Địa cũng không biết, cứ ngó tứ bề. Tôn Hành Giả chỉ mà nói rằng:

- Nó bay kia kìa!

Bát Giới nói:

- Ấy là con nhạn chớ?

Tôn Hành Giả nói:

- Ngưu Ma Vương biến ra con nhạn đó, vậy thì hai người xông vào động trừ cho hết bầy yêu, thì nó không chỗ trú. Để ta theo biến hóa mà trừ nó cho rồi.

Bát Giới và Thổ Địa y lời, xông vào Ma vân động.

Còn Tôn Hành Giả cất thiết băng, dùn mình biến ra con Hải đông thanh, bay theo vấu cổ con nhạn.

Ngưu Ma Vương kinh hãi, biết Tôn Hành Giả biến hóa theo mình, liền biến làm con ó vàng mà cự với Hải đông thanh.

Tôn Hành Giả biến ra con phụng đen, rượt theo ó vàng mà cắn.

Ngưu Ma Vương biến ra con bạch hạc, ré lên một tiếng bay bổng qua hướng Nam. Tôn Hành Giả hóa ra con phụng đỏ và bay theo.

Ngưu Ma Vương biết con phụng đỏ là chúa loài chim, không lẽ biến loại cầm thú mà cự lại. Liền nhào xuống hóa ra con cheo, đứng ăn ở dưới chơn núi.

Tôn Hành Giả hiểu dạng, liền nhào xuống hóa ra con cọp đói, nhảy vớ con cheo. Ngưu Ma Vương kinh hãi biến ra con toan ghê, đầu đồng cổ sắt, học như sấm nổ, nhảy vạt con beo.

Ngưu Ma Vương biến ra con gấu ngựa cự với toan nghe.

Tôn Hành Giả hóa ra con voi già, vòi dài như con rắn, ngà như ống tre, bỏ vòi vạt con gấu ngựa.

Ngưu Ma Vương cười lớn một tiếng hiện nguyên hình là con trâu cò lớn quá, đầu như hòn núi Thái Sơn, mình dài hơn ngàn trượng cao gần tám trăm trượng. Rồi kêu lớn mà nói rằng:

- Con khỉ ốm kia, đố mi làm chi ta nổi?

Tôn Hành Giả hiện nguyên hình, cầm thiết băng, ngay lưng ra và hò rằng:

- Lớn, lớn.

Liên cao muôn trượng, đầu lớn như núi, thiết băng lớn hơn cột đồng, đập đầu con trâu lớn.

Con trâu lớn tràn khỏi, rồi báng luôn luôn, hai đàng đánh với nhau, vang trời động đất.

Khi ấy các vị Du thần ngó thấy, đồng vây đánh Ngưu Ma Vương, Ngưu Ma Vương cự một hồi, biết thế không lại bèn nhào xuống hiện nguyên hình người, chạy về động Ba tiêu, đóng cửa chặt cứng.

Chư thần liền vây phủ núi Túy vân.

Xảy thấy Bát Giới và Thổ Địa dẫn âm binh trở về.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Việc ấy ra thế nào?

Bát Giới cười rằng:

- Vợ của lão Ngưu bị ta đập chết, cổi áo rõ là con Hồ ly mặt người. Còn bao nhiêu tiểu yêu bị tôi giết hết và đốt động cháy queo.

Thổ Địa nói:

- Tôi nghi nó trốn về động cũ, nên dẫn âm binh đến đây.

Tôn Hành Giả nói:

- Nó đã về động Ba tiêu, là nhờ thế vợ là La Sát.

Bát Giới nổi giận nói rằng:

- Sao không phá động lấy quạt ba tiêu?

Nói rồi vác đỉnh ba đập nát cửa động.

Khi ấy Nữ sứ kinh hãi chạy vào báo rằng:

- Gia gia ôi! Không biết người nào quá hung, đập hư cửa động.

Lúc nầy Ngưu Ma Vương đương thở hào hển và thuật chuyện cho vợ nghe, lại nhả cây quạt đưa cho La Sát.

Kế nghe báo việc phá cửa, vân vân.

La Sát cầm quạt khóc và nói rằng:

- Thôi, cho con khỉ mượn cây quạt Ba tiêu, đặng nó đi cho rảnh.

Ngưu Ma Vương nói:

- Phu nhon ôi! Cho mượn quạt không trượng gì, mà tức mình lắm. Phu nhon để tôi đánh với chúng nó một hồi nữa.

Nói rồi nai nịt cầm song kiếm ra ngoài gặp Bát Giới đang phá cửa, Ngưu Ma Vương nổi giận giá song kiếm đánh liền.

Bát Giới và đánh và thối lui.

Tôn Hành Giả xông vào trợ chiến.

Ba người đồng nhảy lên chót núi, hỗn chiến với nhau.

Thổ Địa và Chư thần phủ vây bốn phía.

Ngưu Ma Vương rần chịu năm mươi hiệp, rồi bại tẩu qua phía Bắc, tới Ngủ đài sơn, gặp ông Bát Pháp kim cang đón lại nạt rằng:

- Ngưu Ma Vương! Ngươi chạy đi đâu đó? Ta vung lệnh Phật Tổ, bủa lưới tại đây đón ngươi, nội phía Bắc này không chỗ nào thoát khỏi lưới.

Khi ấy Ngưu Ma Vương thối lui, kể Tôn Hành Giả, Bát Giới và Chư thần đuổi tới, Ngưu Ma Vương kinh hãi, đành vùn qua phía Nam.

Xây gặp Thắng Chi kim cang ở núi Nga mi đón lại, hét lớn rằng:

- Ta vung lệnh Phật Tổ bủa lưới phép phía này, quyết bắt ngươi cho đặng.

Ngưu Ma Vương kinh hãi, đành vùn qua hướng Đông.

Xây gặp Đại Lực kim cang đón lại kêu lớn rằng:

- Ngưu Ma Vương! Ta vung mật chỉ của Phật Tổ, sai ở đây bủa lưới bắt ngươi.

Ngưu Ma Vương thấy bốn phía đều có lực binh, không biết chạy đi đâu cho khỏi.

Xây thấy Hành Giả, Bát Giới và Chư thần đuổi tới.

Ngưu Ma Vương lúng túng nhảy lên mây.

Xây gặp Thác tháp Lý Thiên Vương và Na Tra thái tử, với thần Cự Linh đón lại kêu lớn rằng:

- Ngưu Ma Vương đừng chạy nữa. Chúng ta vung chỉ Thượng Đế, bủa thiên la địa võng mà bắt ngươi đây.

Ngưu Ma Vương nghe nói có địa võng, tính bề chun xuống đất không đặng, nên hiện nguyên hình là con trâu cò lớn, nhảy báng Lý Thiên Vương. Lý Thiên Vương đưa đao ra đỡ và chém lại.

Giây phút Tôn Hành Giả đuổi tới.

Na Tra kêu lớn nói rằng:

- Xin đại thánh miễn chấp, vì tôi mặc giáp trong mình, nên làmlẻ không đặng. Hôm qua cha con tôi thấy Phật Tổ gọi sứ cho Thượng Đế, nói: Tam Tạng đi qua núi Hỏa diệm không đặng, Tôn Hành Giả mượn quạt phép Ngưu Ma Vương có ý không cho; một mình Tôn ngộ Không bắt Ngưu Ma Vương chẳng đặng, nên xin Thượng Đế sai Thiên tướng trợ lực với Tôn Hành Giả mà bắt Ngưu Ma Vương. Bởi có ấy nên Thượng Đế sai cha con tôi đem binh trợ chiến. Tôn Hành

Giả nói:

- Ngưu Ma Vương thần thông lắm, nay lại hóa hình cao lớn như vậy, mới tính làm sao?

Na Tra cười rằng:

- Có khó gì, để coi tôi bắt nó!

Nói rồi hét lên một tiếng, hiện ra ba đầu sáu tay, cầm sáu món binh khí, nhảy lên lưng trâu, rút guom trảm yêu, chém đầu trâu rụng xuống!

Khi ấy Lý Thiên Vương mừng rỡ, bước lại ra mắt Tôn Hành Giả, xây thấy trong cổ con trâu ấy mọc ra một cái đầu nữa, con mắt sáng giới, miệng phun khói đen thui. Na Tra nổi giận chém một guom, đầu trâu rụng nữa! Tức thì mọc đầu khác, Na Tra chém mười mấy lần, cũng mọc đầu mãi!

Na Tra nổi giận, xin Lý Thiên Vương soi kiếng chiếu yêu e nó biến hóa.

Dặn rồi lấy bánh xe hỏa luân máng trên sừng trâu, hét lên một tiếng lửa cháy rần rần, con trâu ấy giậm chơn la dẫy, nóng quá nên chịu phép năn nỉ rằng:

- Xin đừng giết, tôi chịu quy y theo Phật.

Na Tra nói:

- Người muốn sống thì đưa quạt ba tiêu ra đây.

Ngưu Ma Vương nói:

- Cây quạt còn tại động Ba tiêu, hỏi vợ tôi thì có.

Na Tra nghe nói, liền lấy dây Phục yêu xoắn mũi trâu mà dắt đi.

Còn Tôn Hành Giả, Bát Giới, Lý Thiên Vương, Thổ Địa và bốn ông Kim cang với Chư thần, đồng theo sau con trâu có vẻ tới Ba tiêu động.

Ngưu Ma Vương kêu lớn rằng:

- Phu nhơn mau dung quạt mà cứu ta.

La Sát nghe kêu, liền cởi đồ sắc phục, thay áo trắng theo cách đạo cô, cầm cây quạt ra trước cửa động, quì xuống thưa rằng:

- Xin các vị tha chồng tôi khỏi thác, tôi xin cho Tôn thúc thúc mượn cây quạt mà quạt Hỏa diệm sơn.

Tôn Hành Giả lấy cây quạt, dâng vâng với Chư thần đến Hỏa diệm sơn.

Còn Tam Tạng ngồi với Sa Tăng đợi Hành Giả không thấy trở về, thì lấy làm lo sợ. Xảy thấy hào quang sáng giới, Tam Tạng kinh hãi hỏi rằng:

- Ngộ Tịnh ơi! Thần binh ở đâu đến đó?

Sa Tăng nhìn xem giây phút rồi thưa rằng:

- Ấy là bốn ông Kim Cang và Chư thần, còn người dắt trâu là Na Tra thái tử, ông cầm kiếm là Lý Thiên Vương. Còn đại sư huynh cầm quạt Ba tiêu, nhị sư huynh và Thổ Địa dẫn thần binh theo sau đó.

Tam Tạng nghe nói liền đội mạo tì lư, quỳ lạy và tạ ơn rằng:

- Đệ tử có đức hạnh bao nhiêu mà nhờ sức các vị Phật Thần bảo hộ.

Bốn ông Kim Cang đồng nói rằng:

- Mừng cho thánh tăng gần thành công, nên Phật Tổ sai chúng tôi giúp sức. Thánh tăng phải rán cho lắm chớ khá ngả lòng.

Tam Tạng lạy tạ.

Còn Tôn Hành Giả cầm quạt Ba tiêu, chuyển lực quạt một quạt, thì lửa đã tắt rồi! Tôn Hành Giả mừng thầm, quạt bồi một cái nữa, xây nghe gió thổi rao rao, mát mẻ hết thủy. Quạt một cái nữa trời mưa chứa chan, chỗ nào có lửa thì mưa, còn chỗ nào không lửa thì nắng, bởi có ấy nên ai nấy không ướt quần áo.

Thầy trò đồng lạy tạ ơn. Na Tra và Lý Thiên Vương dắt trâu qua cõi Phật, còn bốn vị Kim Cang đằng vân bay trước.

Chư thần đều lui. Còn có một ông Thổ Địa giữ La Sát.

Khi ấy Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Còn La Sát sao không đi, đừng đợi giống gì nữa?

La Sát quỳ thưa rằng:

- Khi trước Đại Thánh nói, mượn quạt trị lửa, rồi trả lại cho tôi. Bởi tôi không vung lời mới sanh sự như vậy, ăn năn thì việc đã rồi. Xin Đại Thánh nhớ lời hứa trả quạt cho tôi, đừng đặt tôi vào hang tu luyện.

Thổ Địa nói:

- Đại Thánh thừa dịp này sẵn có La Sát, biểu trừ căn lửa ấy cho rồi, cứu đặng muôn dân, phước đức nhiều lắm.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta nghe thiên hạ thuật chuyện, quạt này trị đỡ giặc mà làm mưa, chớ trừ lửa ấy không tuyệt. Phải vậy hay chẳng?

La Sát nói:

- Phải, nếu muốn trừ căn thì quạt luôn bốn mươi chín quạt.

Tôn Hành Giả quạt y số, mưa xuống ngay núi dầm dề.

Đoạn xong rồi trả quạt cho La Sát, La Sát niệm chú thâu nhỏ lại, ngậm vào miệng, tạ từ lên núi

tu hành, sau cùng thành chánh quả, trong kinh còn để tiếng muôn đời.

Còn Thổ Địa mừng rỡ tạ ơn, cũng theo sau đưa đón.

Bốn thầy trò qua khỏi Hỏa diệm sơn, nhắm hướng Tây thẳng tới, đường đi êm ái, mình mẩy
thung dung.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò đi đặng tám trăm dặm đường.

Tới hết mùa đông lạnh lẽo, xa xa thấy thành trì nước khác.

Tam Tạng dừng ngựa nói rằng:

- Ngô Không, lâu đài nào đó vậy?

Tôn Hành Giả coi rồi nói rằng:

- Chắc là thành vua thời phải.

Tam Tạng nghe giục ngựa tới, thấy chợ búa đông đầy, người bộ hành như kiến.

Đi một đỗi thấy thầy than rằng:

- Rất đỗi con thỏ chết, con chồn ngó thấy còn thảm thay, vì thương loài thú như nó. Hướng chi mình gặp sãi mắc nạn mà chẳng động lòng? Vậy thời Ngô Không hỏi thăm thử vài lời, coi các sãi ấy vì có lẽ nào mà mắc tội như vậy?

Tôn Hành Giả vung lời, bước tới hỏi rằng:

- Mấy ông Hòa Thượng kia? Chẳng hay ở chùa nào, phạm tội chi mà mang gông mang xiềng như vậy?

Các sãi đồng qui xuống thưa rằng:

- Gia gia ôi! Chúng tôi ở chùa Kim quang, thiệt người ngay mà mắc nạn, oan ức biết chừng nào.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chùa kim quang ở đâu?

Các sãi nói:

- Đi khỏi đường này thì tới.

Tam Tạng bước lại hỏi rằng:

- Các ông bị hàm oan làm sao?

Các sãi nói:

- Tuy gia gia ở phương xa mới đến đây, song chúng tôi có biết mặt. Ngặt chỗ này không dám nói cho cạm lời, xin vời vào chùa kim quang sẽ đàm đạo.

Tam Tạng nói:

- Phải.

Đồng đi theo các sãi đến cửa núi, thấy trên có tấm biển đề bảy chữ vàng như vậy:

- Sắc kiến Hộ quốc Kim quang tự.

Nghĩa là: Vua lập chùa Kim quang để giúp nước. Tuy chùa cao lớn, ngặt bây giờ phong cảnh rất buồn.

Thiệt là:

Hoa rơi đầy đất chùa không sãi,

Chim nói rầy tai nẻo vắng người.

Tam Tạng xem thấy động lòng rơi lụy.

Các sãi mở cửa tam quan. Tam Tạng và Tôn Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng đồng vào lạy Phật.

Xong rồi xuống nhà phương trượng, thấy các sãi nhỏ bị xiềng trong góc cột.

Tam Tạng xem thấy thấm thương!

Khi ấy các sãi đồng làm lễ hỏi rằng:

- Chẳng hay các lão gia ở Đông Độ đến đây chằng?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Máy thầy này có học quẻ vị bốc tiên tri tiên mới dạng như vậy

Các sãi nói:

- Chúng tôi không biết bói khoa chi hết. Bởi chúng tôi bị hàm oan khổ sở, cứ niệm Phật, kêu trời có khi cảm động chư thần, nên hôm qua nội chùa đồng thấy một điềm chiêm bao như nhau. Thần nhơn mách bảo rằng: Có thánh tăng ở Đông Độ Đại Đường, ngày mai đến cứu nạn. Bởi có ấy nên chúng tôi thấy các lão gia dị tướng, đi đến phải ngày, chúng tôi chắc là thánh tăng đến đây cứu nạn

Tam Tạng hỏi:

- Đây là nước chi, các ông bị hàm oan làm sao; cắt nghĩa cho bản tăng rõ?

Các sãi nói:

- Đây là nước Tế thại, lớn hơn các nước xung quanh. Thường năm có bốn nước gần đến cống sứ, bốn nước gần ấy là: Phía Nam nước Nguyệt đà; phía Bắc nước Cao xương; phía Đông nước Tây lương; phía Tây nước Bồn bát. Bốn nước ấy năm nào cũng đem ngọc lành châu sáng, gỏi tốt ngựa hay mà cống sứ cho bốn quốc, cầu xin khỏi chinh phạt nước mình.

Tam Tạng nói:

- Như vậy thì nước này là thượng bang, nên các nơi từng phục, chắc là vua sáng tôi ngay, văn hiến vở chánh. Bởi vua có đạo, nên lân quốc mới kính vì.

Các sãi nói:

- Vua đã không đạo, văn võ cũng chẳng hiền. Nguyên chùa Kim quang này thuở nay trên tháp hiện hào quang, ban đêm càng tỏ rạng hơn nữa, nên các nước ngó thấy kinh phục mười phần, thường năm đồng cống sứ. Chẳng ngờ cách ba năm trước, bỗng một tháng bảy, nửa đêm trời mưa huyết, tháp ấy đỏ lòm, nên hào quang mất chiếu, hai năm nay bốn nước nhỏ không cống sứ nữa. Vua muốn hưng binh vấn tội bốn nước ấy, các quan văn võ tâu hồ nghi rằng:

- Chắc là các sãi chùa Kim quang ăn cắp bửu bối trên tháp vàng, nên mất hào quang. Các nước ngờ bốn quốc đã suy rồi, nên không cống lễ.

Vua tin lời sàm tấu, bắt chúng tôi lên khảo từ ngày. Thương hại cho mấy ông thầy già bị tra mà chết, mấy ông sồn sồn thì chết sau. Còn chúng tôi trai tráng, tốt sức chịu đòn, nên còn sống mà chịu hành tội. Nay tra khảo đã nhàm, mới đóng gông đóng xiềng lại đó. Xin lão gia xét lại, chúng tôi giữ gìn theo luật, lẽ nào dám tham gian, có đâu lấy bửu bối trên tháp? Xin thánh tăng từ bi cứu nạn, công đức hàng hà

Tam Tạng nghe nói than rằng:

- Chuyện này thiệt u minh, thiệt khó nổi kêu nài lắm! Ngộ Không! Chùng này là bao giờ đó?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Chắc là giữa giờ thân

Tam Tạng nói:

- Ta muốn vào yết chúa, mà đổi giấy thông quan, ngặt việc của mấy thầy chưa rõ. Trước khi ta ra khỏi Trường An có lời nguyện rằng: Gặp miếu thì thắp hương, đến chùa thì lạy phật, gặp tháp thì quét tháp. Nay đến đây gặp chư tăng mắc nạn, cũng vì bửu tháp mà ra. Vậy thì người bó cho ta một cây chổi mới, đừng ta tắm gội rồi, sẽ đi quét tháp. Hoặc may hào quang chiếu lại như cũ, ta sẽ tâu với chúa, xin xả tội chúng tăng.

Khi ấy các sãi nghe nói, liền chạy ra sau bếp, lấy búa đem đưa cho Bát Giới mà nói rằng:

- Xin gia gia chặt xiềng cho chúng nó đi dọn cơm dọn nước

Bát Giới cười rằng:

- Chẳng dùng búa làm chi, hãy cậy ông Hòa Thượng mặt có lông dài, bẻ xiềng như nháy mắt Tôn Hành Giả nghe nói, lại vượt một cái, xiềng tỏa gãy ngang, vượt cái xiềng nào, thì cái xiềng ấy gãy hết. Các sãi nhỏ mừng đừng sát xiềng, đồng chạy vào nhà trù nấu nước dọn cơm chay thiết đãi.

Đoạn thầy trò Tam Tạng ăn uống xong rồi, thì trời đã tối.

Xây thấy hai Hòa Thượng đem hai cây chổi mới, sãi nhỏ thắp đèn, lại có một sãi nhỏ đến trước mặt Tam Tạng nói rằng:

- Bạch quá lão gia tôi đã tắm nước xong rồi, mời lão gia tắm gội

Tam Tạng tắm gội xong rồi, thay áo chệt, cầm chổi lên quét tháp.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Trên tháp đã bị mưa tuyết vấy rồi, lâu ngày không chiếu hào quang, e sanh vật dữ. Để tôi đi quét với thầy

Tam Tạng nói:

- Như vậy thì xong lắm!

Nói rồi thầy trò đồng lên bàn Phật thắp hương đèn.

Tam Tạng lạy và vái rằng:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang vâng lệnh Đường hoàng đế, qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh. Nay đến nước Tề thại chùa Kim quang, thấy tháp báu bị ướ như, chúng tăng oan ức. Xin Phật từ bi cho rõ sự hàm oan của tăng chúng, thầy trò tôi cảm đức vô cùng.

Vái lạy xong rồi, Tôn Hành Giả mở cửa tháp và cầm đèn.

Tam Tạng bắt từng dưới quét lần lên trên, đặng bảy tầng như vậy, thì đã tới canh ba.

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy thầy mới mê quá, liền thưa rằng:

- Thầy đã mệt, để Lão Tôn quét thế cho.

Tam Tạng hỏi:

- Không biết tháp này cao mấy tầng?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tầng này coi còn rộng lắm, tới tầng chót ít nữa cũng còn sáu tầng, chắc tháp này mười ba tầng trọn

Tam Tạng nói:

- Phải rán quét cho hết, mới trọn lời nguyện

Nói rồi rán quét thêm ba tầng, đau lưng mới cổ quá, liền ngồi xuống mà nói rằng:

- Ngộ Không, còn ba tầng người quét thế cho ta, chớ rán không nổi nữa.

Tôn Hành Giả phụng mạng quét từng mười một lên đến từng mười hai.

Xảy nghe tiếng rầm rì trên từng chót, Tôn Hành Giả lấy làm lạ nghĩ rằng:

- Lạ này! Chùng này đà canh ba còn ai nói chuyện trên tháp! Chắc là yêu quái mà thôi. Để coi thử vật gì cho biết.

Nghỉ rồi chun ra đứng thình không ngó vào từng chót, thấy trong tháp có hai con quái đương ngồi ăn uống với nhau.

Tôn Hành Giả rút thiết băng cản ngang cửa tháp hét lớn rằng:

- Nói vậy thì con quái này ăn trộm bữu bối trong tháp.

Hai con quái hãi kinh, lấy bầu rượu và chén ăn cơm mà liệng Hành Giả.

Khi ấy Tôn Hành Giả lướt tới nạt lớn rằng:

- Nếu ta đập chết hai đứa này, thì mất tang mất chúng, không có kẻ khai, để bắt sống mà tra vấn.

Nói rồi lấy thiết băng cànng cổ.

Hai con quái đứng trợn trắng nói rằng:

- Xin tha chúng tôi kéo oan lắm! Để tôi khai rõ kẻ ăn trộm bữu bối trên tháp này.

Tôn Hành Giả nằm đầu hai con quái, kéo xuống từng tháp thứ mười, thưa rằng:

- Tôi đã bắt đặng hai đứa ăn trộm bữu bối đây

Tam Tạng đương mơ màng, nghe nói lớn giựt mình thức dậy hỏi rằng:

- Chúng nó ở đâu mà ngươi bắt đặng?

Tôn Hành Giả đè cổ hia con quái quì trước mặt Tam Tạng mà thưa rằng:

- Chúng nó uống rượu trên tháp, nên Lão Tôn bắt xuống đây. Xin thầy lấy khẩu cung, coi nó là yêu tinh ở đâu mà đến ăn cắp bữu bối.

Hai con quái ấy run lập cập năn nỉ rằng:

- Xin tha cho chúng tôi còn tánh mạng, thì chúng tôi cứ thiệt khai ngay. Hai đứa tôi nguyên ở núi Loạn thạch, động Bích bà, vua Vạn Thánh sai đi tuần tháp. Hai đứa tôi, một đứa tên là Bôn ba nhi Bá, một đứa tên là Ba bá nhi Bôn. Nguyên Ba bá nhi Bôn là niêm ngư tinh còn Bôn ba nhi Bá là hắc ngư tinh. Bởi chúa tôi là Vạn Thánh lão long có Vạn Thánh công chúa, nhan sắc như hoa, tài nghệ giải nút. Kén đặng Cửu Đầu phó mã thần thông quảng đại, phép nhiệm tài hay. Năm trước Vạn Thánh lão long đi với Cửu Đầu phó mã đến tháp này, Phó Mã hóa một trận mưa huyết làm dơ cái tháp này, lại ăn cắp cái hột xá lợi là bữu bối trong tháp đem về động Bích ba, còn Vạn Thánh công chúa thấy chồng có tài ăn cắp, cũng bắt chước lên lên đền Linh hư ăn cắp cỏ chi chín lá đem về để dưới đáy ao, rồi để hột xá lợi trên bụi cỏ chi, hào quang chiếu sáng; tuy ban đêm cũng tỏ rạng như ban ngày. Tháng trước nghe đồn Tôn ngộ Không đi Tây Phương thỉnh kinh, người ấy thần thông quảng đại, hay kiếm người quấy mà hành. Bởi có ấy nên sai hai tôi đi tuần phòng thám thính, nếu Ngộ Không đi tới thì về báo tin cho Phó Mã dự phòng.

Tôn Hành Giả nghe nói cười rằng:

- Hèn chi kỳ trước Ngưu Ma Vương ăn tiệc tại đó, chúng nó là một đảng bất lương.

Xảy thấy Bát Giới và các sãi nhỏ xách đèn lồng lên tháp hỏi thăm:

- Sư phụ quét tháp rồi chưa, sao không đi ngủ còn đàm đạo chuyện chi vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Su đệ lên đây hay lắm! Nguyên Vạn Thánh lão long ăn cấp bữa bói, rồi sai hai con yêu này đi thám thính tin ta, mới bị ta bắt đặng.

Bát Giới nổi nóng giá đình ba nói rằng:

- Đã bắt đặng yêu tinh mà không đập chết, còn để làm chi?

Tôn Hành Giả can rằng:

- Khoan đã, bởi người không rõ, ta để sống đặng đem dung cho Hoàng đế tra vấn mà kiếm của tang. Nếu giết đi thì còn ai mà đối nại?

Bát Giới nghe rõ mới chịu cất Đinh ba, Hàn Giả nắm cổ một con Niêm ngư tinh, Bát Giới nắm cổ Hắc ngư tinh, đồng kéo xuống, rồi nói với nhau rằng:

- May lắm, may lắm! Con yêu ăn cấp bữa bói đã bị gia gia bắt đặng rồi! Chúng ta chắc khỏi hàm oan nữa.

Tôn Hành Giả truyền đem dây sắt, dùi gót hai con quái ấy xiềng vào cột, bảo các sãi giữ gìn, để sáng sẽ hay, rồi bốn thầy trò đều đi ngủ.

Rạng ngày Tam Tạng dậy, sửa sang mào áo.

Tôn Hành Giả lấy điệp thông quan, hai thầy trò đồng bước ra khỏi cửa.

Bát Giới hỏi lớn rằng:

- Sao không dẫn hai thằng bọm này theo luôn thể?

Tôn Hành Giả nói:

- Để thầy râu rỏ trước sau, thì có khâm sai đi dẫn nó, mình phải đem làm chi.

Nói rồi hai thầy trò đi đến ngọc môn, Tam Tạng thưa với quan hoàng môn rằng:

- Xin đại nhơn vào tâu rằng:

- Có sãi ở Đại Đường vung chỉ Thiên tử, qua Tây Phương thỉnh kinh, nay xin vào đổi điệp, và xin ghi vào điệp thông quan, đặng đi qua nước khác.

Hoàng môn quan vào tâu lại.

Vua Tế Thại truyền chỉ cho vào.

Khi ấy Tam Tạng và Tôn Hành Giả bước vào sân chầu, bá quan văn võ xem thấy Hành Giả dị hình, đều hãi kinh thất sắc.

Tam Tạng lạy tạ tung hô xong xả.

Còn Tôn Hành Giả không lạy, chấp tay đứng chân ngân ngoài thềm.

Tam Tạng lạy rồi tâu rằng:

- Tôi là Đường Tăng vung chỉ thỉnh kinh, xin Bệ Hạ phê điệp thông quan; đặng tôi qua nước khác, bần tăng đội đức vô cùng.

Vua Tế Thại truyền chỉ đòi Tam Tạng lên dựa ngai vàng Tam Tạng trình điệp.

Vua Tế Thại xem điệp rồi truyền nội nhị nhắc ghé gắm thêu mời Tam Tạng ngồi, Tam Tạng tạ ơn rồi ngồi xuống.

Vua Tế Thại phán rằng:

- Vua Đại Đường chọn đặng Hòa Thượng chơn tu, đi thỉnh kinh chẳng nài lao khổ. Còn sãi ác tăng nước trảm, quen nghề trộm cắp khi vua.

Tam Tạng chấp tay tâu rằng:

- Chẳng hay các sãi khi vua và trộm cắp vật chi?

Vua Tế Thại phán rằng:

- Trảm làm vua Tế Thại này, lớn hơn các nước cõi Tây vức, nên thường năm các lân quốc cống sứ luôn luôn. Là cũng vì cái tháp vàng trong chùa Kim quang, trên từng chót có bửu bối nên hào quang chiếu sáng, ban đêm tỏ rạng như ban ngày. Cách ba năm nay bị các sãi chùa này ăn trộm bửu bối nên mất chiếu hào quang, các nước không cống lễ, trảm giện biết đường nào.

Tam Tạng chấp tay tâu rằng:

- Bệ Hạ hồ nghi còn sái. Hôm qua bần tăng vào cửa thành, gặp mười mất sãi mang gông xiềng thảm thiết, tôi hỏi ra là sãi bị hàm oan! Đến tối tôi lại quét tháp vàng, thầy trò tôi đã bắt đặng cặp yêu trộm bửu bối.

Vua Tế Thại mừng rỡ phán hỏi rằng:

- Yêu ăn trộm bây giờ ở đâu?

Tam Tạng tâu rằng:

- Học trò tôi bắt đặng còn xiềng chúng nó tại chùa Kim quang.

Vua Tế Thại truyền chỉ sai Cấm y thị vệ dẫn binh ngự lâm đến chùa Kim quang, dẫn yêu tặc về đền tra vấn.

Tam Tạng tâu rằng:

- Tuy Cấm y thị vệ mạnh bạo mặc lòng, song phải có đệ tử tôi đi theo, mới bắt đặng.

Vua Tế Thại phán hỏi rằng:

- Đệ tử thầy ở đâu?

Tam Tạng chỉ Hành Giả mà tâu rằng:

- Nó đứng chấp tay dưới thềm đó.

Vua Tế Thại ngó ra kinh hãi phán rằng:

- Thầy tốt quá chừng, sao đệ tử dị hình như vậy?

Tôn Hành Giả nói trước rằng:

- Bệ Hạ nhắm tài tướng mà chọn người, khác nào lấy thùng mà lường nước biển! Nếu chọn người tốt tướng thì bắt làm sao đặng yêu?

Vua Tế Thại hết giựt mình, liền vui vẻ phán rằng:

- Thánh tăng nói phải lắm! Trẫm bây giờ không luận tướng mạo, miễn bắt yêu lấy bữu bối lại là quý mà thôi.

Phán rồi, truyền quan đương giá dọn kiệu tám người khiêng, và lọng vàng với đồ lễ bộ; mời Tôn Hành Giả lên kiệu, Cấm y thị vệ theo hầu, quân nạt đường inh ỏi.

Giây phút đến chùa Kim quang, Sa Tăng, Bát Giới ngỡ là khâm sai vung chỉ bắt yêu, nên anh em ra nghinh tiếp; ngó thấy Tôn Hành Giả ngồi chong góc trong kiệu, Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Đại ca đả hườn hình củ rồi!

Tôn Hành Giả bước xuống kiệu hỏi rằng:

- Ta hườn hình cũ làm sao?

Bát Giới nói:

- Anh ngồi kiệu lớn, có người che lọng vàng, thì hườn hình cũ là hầu vương khi trước.

Tôn Hành Giả nói:

- Mau mau dẫn cặp yêu giải đến bệ rồng cho Hoàng Thượng tra vấn.

Bát Giới dẫn một đứa, Sa Tăng dẫn một đứa đi theo.

Còn Tôn Hành Giả lên kiệu khiêng thẳng đến triều.

Đoạn giải hai con yêu vào thềm ngọc, Vua Tế Thại bước xuống ngai, dất tay Tam Tạng đi coi yêu tặc, bá quan văn võ cũng theo xem. Ngó thấy có một con yêu gò má có triềm mặc giáp đen, mỏ nhọn răng sắt lêm! Còn một con yêu kia da trơn bụng lớn, miệng rộng răng dài. Ấy là cá leo thành tinh.

Vua Tế Thại phán hỏi rằng:

- Các ngươi là yêu quái ở đâu, phe đảng bao nhiêu, tên họ chi, ăn trộm bữu bối năm nào, phải khai cho trẫm rõ?

Hai con quái quì xuống tâu rằng:

- Cách ba năm trước ngày mồng một tháng bảy, Vạn Thánh long vương ở phía đông nam cách thành vua trăm dặm, tại núi Loạn thạch, động Bích ba dưới đáy ao lớn. Vạn Thánh long vương sanh đặng Vạn Thánh công chúa, kén Cửu Đầu phò mã thần thông quảng đại, ngày mồng một

tháng bảy, cha vợ chàng rẽ đồng đến tháp vàng hóa mưa huyết một đám, rồi ăn cắp hột Xá lợi trên tháp đem về động Bích ba, Vạn Thánh công chúa lại ăn trộm cỏ chi của Tây vương mẫu đem về lấy hột xá lợi để trên bụi cỏ ấy cho êm, hào quang chiếu sáng bằng hai, ban đêm càng tỏ hơn ban ngày nữa. Phò Mã sai chúng tôi đi thàm thính, chớ chúng tôi không phải là kẻ ăn cắp báu này. Nay bị bắt thì cứ thiệt khai ngay, chẳng hề nói dối.

Khi ấy Vua Tế Thại nghe rõ, liền phán hỏi rằng:

- Đã khai rõ ràng, sao còn giấu tên họ?

Bôn ba nhi Bá tâu rằng:

- Tôi là Niêm ngư tinh, hiệu Bôn ba nhi Bá. Còn thằng này là Hắc ngư tinh, hiệu Ba bá nhi Bôn.

Vua Tế Thại truyền Cẩm y thị vệ giam hai con quái vào ngục. Và ban chỉ tha hết các sãi chùa Kim quang.

Tức thì truyền dọn yến chay tại đền Kỳ lân mà đãi yến, tạ ơn bốn thầy trò Đường Tăng bắt đặng yêu gian.

Khi bốn thầy trò ngồi vào tiệc, Vua Tế Thại phán hỏi rằng:

- Chẳng hay pháp danh thánh tăng là chi?

Tam Tạng chấp tay tâu rằng:

- Bản tăng họ Trần, pháp danh Huyền Trang, nhờ ơn Thiên tử cho họ Đường theo hiệu nước, lại đặt hiệu là Tam Tạng.

Vua Tế Thại phán hỏi rằng:

- Còn mấy vị cao đồ họ tên chi?

Tam Tạng tâu rõ vân vân. Rồi thầy trò đồng ăn tiệc.

Vua Tế Thại bung chén rượu đưa cho Tam Tạng và phán rằng:

- Xin thánh tăng định ông sãi nào đem binh bắt yêu ăn trộm?

Tam Tạng tâu rằng:

- Nhứt định học trò lớn của tôi là Tôn ngộ Không đi toàn thắng.

Tôn Hành Giả vòng tay nói rằng:

- Tôi xin phụng mạng.

Vua Tế Thại phán rằng:

- Tôn trưởng lão đã chịu đi mà muốn dụng bao nhiêu nhơn mã?

Khi ấy Bát Giới nghe nói nín không đặng, liền nói lớn rằng:

- Binh mã bao nhiêu mà cự cho lại yêu quái! Nay tôi đã no say cũng cảm ơn Bệ hạ; tôi xin theo

trợ chiến với sư huynh, bắt yêu quái đường như nháy mắt.

Vua Tế Thại mừng rỡ phán rằng:

- Anh em chúng tôi có binh khí tùy thân chớ đồ tầm thường dùng sao cho xứng?

Vua Tế Thại liền rót hai chén rượu lớn, đưa cho Hành Giả và Bát Giới mà phán rằng:

- Hai vị trưởng lão uống chén rượu cho thêm oai.

Hai anh em uống rồi, xin dẫn cặp yêu ra, đặng đem theo làm có.

Vua Tế Thại truyền Cẩm y thị vệ dẫn cặp yêu ra.

Hai anh em một người cặp nách một con yêu, đồng đảng vân bay thẳng qua hướng Đông Nam.

Bởi vì tôi chúa xem tài lực,

Mới biết thầy trò thiệt thánh tăng.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy chúa tột kinh hãi, lạy thỉnh không rời lạy Tam Tạng và Sa Tăng.

Vua Tế Thại phán khen rằng:

- Quả nham mắt thịt, ngở lĩnh đồ có sức mạnh nên bắt đặng yêu quái mà thôi. Bây giờ thấy đặng vân mới biết thần tiên giáng hạ! Xin Lão Phật và Bồ Tát từ bi miễn chấp.

Bá quan văn võ thấy vua kính trọng Tam Tạng, Sa Tăng như vậy, càng cung kính mười phần.

Nói về Tôn Hành Giả với Bát Giới đặng vân tới núi Loạn thạch, đứng trên miệng ao Bích ba, Tôn Hành Giả hóa thiết băng ra cái dao, cắt tai Hắc ngư tinh và môi dưới Niêm ngư tinh, rồi nói rằng:

- Có Tề Thiên đại thánh là Tôn gia gia ở đây, bảo nó đem bửu bối trả lại cho mau, kéo chết hết cả lũ!

Nói rồi quăng cặp yêu xuống ao.

Hai con quái ấy mang xiềng lặn mất, chạy vào cung báo rằng:

- Đại vương ôi, chắc là mang hại!

Khi ấy Vạn Thánh long vương đương ngồi uống rượu với Cửu Đầu phò mã.

Xảy nghe tin ấy, liền ngưng chén rượu hỏi rằng:

- Chuyện chi mà mang tai mắc họa?

Hai con quái ấy thưa rằng:

- Chúng tôi đi tuần tháp hồi hôm, chẳng ngờ Đường Tăng và Hành Giả quét tháp, chúng tôi bị Tôn Hành Giả bắt xiềng lại đem giải tới đền. Nay Tôn Hành Giả và Bát Giới dẫn chúng tôi đến mé ao, cắt tai và môi dưới lại tha về mà dặn rằng: Có Tề Thiên đại thánh Tôn gia gia đến đòi bửu bối, bảo Đại vương đem trả cho mau.

Vạn Thánh long vương nghe nói hồn vía lên mây, run lập cặp nói với phò mã rằng:

- Hiền tể ôi! Phải là ai còn dám đòi co, chứ như nó chẳng nên cự địch.

Cửu Đầu phò mã cười rằng:

- Xin nhạc phụ đừng lo việc ấy làm chi. Bởi ngu tể tập rèn võ nghệ từ nhỏ đến nay, bốn biển cũng biết danh hết thủy. Tôi từng cự với nhiều tay hào kiệt, nay lại sợ nó hay sao? Để tôi ra đánh ba hiệp, đem thủ cấp hai gã vào nạp trước đền.

Nói rồi nai nịt, cầm cái Nguyệt nha sản nhảy lên mặt nước kêu lớn hỏi rằng:

- Tề Thiên đại thánh nào ở đâu, sao dám đến đây nạp mạng?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôn gia gia của ngươi ở đây?" Cửu Đầu phò mã nói:

- Ta nghe tiếng ngươi là sãi thỉnh kinh, sao lại gánh việc trần tục? Ta ăn cấp bửu bối nước Tế Thại, cũng không can cơ chi ngươi? Sao lại hành hà binh tướng ta, hãy còn tìm tới đây mà gây gỗ nữa?

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Ngươi nói nhiều điều không thông lăm! Ta tuy không phải tôi con nước Tế Thại mặc lòng, song tại ngươi mưa ố tháp vàng, ăn trộm bửu bối, báo hại các sãi chùa Kim quang bị hàm oan khảo chết nhiều mạng! Những sãi còn sống thì bị xiềng tỏa mấy năm nay! Ta cũng là sãi tu hành, lẽ nào chẳng cứu người đồng đạo?

Cửu Đầu phò mã đáp rằng:

- Nói như vậy thì chắc ngươi quyết tranh cao thấp! Lời xưa nói: Việc võ chẳng nên dùng, vì một thác một sống. Nếu ta giao chiến e rủi ro thiếu kẻ khinh.

Tôn Hành Giả nghe nói nổi giận hét lớn rằng:

- Loài yêu quái tài phép bao nhiêu, mà dám khoe mình như vậy.

Nói rồi giá thiết băng đập liền.

Cửu Đầu phò mã đưa Nguyệt nha sản đỡ rồi đánh lại hai mươi hiệp đồng lực, chưa biết hơn thua.

Bát Giới thấy hai người mè trận liền lén ra sau lưng Cửu Đầu phò mã, giơ đinh ba đập đũa. Chẳng ngờ Cửu Đầu phò mã cốt là chín đầu, tới mười tám con mắt, nên ngó thấy Bát Giới ở sau lưng mới giữ gìn trước.

Khi ấy Bát Giới đập xuống một cái, Cửu Đầu phò mã giơ cán Nguyệt nha sản đỡ liền. Tôn Hành Giả đập một Thiết băng, Cửu Đầu phò mã đưa lưới Nguyệt nha sản ra đỡ, cán đỡ với Bát Giới, lưới cự với Ngô Không! Rán chịu đặng sáu bảy hiệp, Cửu Đầu phò mã liệu bề cự không lại liền nhào xuống một cái, hiện nguyên hình là thú chính đầu lại có cặp cánh, hình tướng dữ dằn! Bát Giới xem thấy kinh hãi nói rằng:

- Anh ôi! Tôi thuở nay chưa thấy con gì dị kỳ như vậy, không phải cầm cũng không phải thú, chẳng biết nó là vật gì sanh ra!

Tôn Hành Giả nói:

- Ta cũng lấy làm lạ lùng, vì chưa từng thấy. Vậy thì chúng ta đuổi theo đánh nó cho mau.

Nói rồi đồng đảng vân bay theo. Con thú ấy quạt cánh bay đảo qua gần Bát Giới, giữa lưng ló ra một cái đầu rất dài, miệng lớn va đỏ như chậu máu, táp đầu Bát Giới kéo xuống ao Bích ba.

Rồi hiện hình người nắm đầu Bát Giới vật xuống trước sân, truyền tiểu yêu trối lại, rồi khiêng Bát Giới về dinh.

Vạn Thán long vương mừng rỡ khen rằng:

- Thiệt hiền tế có tài mới bắt đặng nó.

Nói rồi truyền dọn tiệc rượu ăn mừng.

Nói về Tôn Hành Giả ngó thấy yêu tinh bắt Bát Giới thì ngẫm nghĩ rằng:

- Con yêu này thiệt dữ quá! Nếu ta về thuật lại chi khỏi chúa tôi nước Tế Tại cười chê. Còn tính bề đánh thì có một mình, cự sao lại chúng nó. Vì ta đánh dưới nước không quen. Chi bằng đi thám thính coi thể nào, rồi tính mới đặng.

Nghĩ rồi hóa ra con cua, nhảy xuống ao lặn như khi trước, vì đường cũ đã quen. Bò tới ngoài rào thấy Vạn Thánh long vương nội nhà ăn tiệc, Tôn Hành Giả không dám bò gần. Ngó thấy mấy con tôm và mấy con cua đương chơi giỡn, Tôn Hành Giả men lại hỏi thăm rằng:

- Phò Mã gia gia bắt được hòa thượng mở dài, còn sống hay chết?

Mấy con cua đáp rằng:

- Hãy còn sống, bị trói tại hiên Tây, nó đương rên hi hi đó.

Tôn Hành Giả nghe nói, lén bò qua mé Tây, thiệt thấy Bát Giới bị trói vào cây cột, đương rên siết vì bởi trầy đầu.

Khi ấy Tôn Hành Giả bò lại gần, kêu:

- Bát Giới.

Rồi lấy càng kẹp đứt sợi dây. Lại bảo rằng:

- Mau lén trốn đi cho khỏi.

Bát Giới nói:

- Anh ôi! Đỉnh ba tôi nó cất trong đèn. Nếu tôi lén trốn đi tay không; rủi gặp nó lấy chi mà đỡ gạt?

Tôn Hành Giả nói:

- Người hãy ra ngoài hè chờ ta một chút thì có.

Nói rồi liền tàng hình vào đèn, lấy Đỉnh ba đưa cho Bát Giới.

Bát Giới mừng rỡ nói rằng:

- Anh lên mé ao hòm đó, để Lão Trư thừa cơ xông vào phá đèn, nếu mặc may thắng trận cũng tốt, bằng thua thì chạy lên mé ao, sẵn có anh tiếp cứu.

Tôn Hành Giả y kế đi liền.

Còn Bát Giới vác Đỉnh ba vào đèn đựng ai đập nấy. Loài thủy tộc kinh hãi vào báo rằng:

- Hòa Thượng mở dài bút dây rồi xông vào đèn làm hỗn.

Vạn Thánh long vương và Cửu Đầu phò mã trở tay không kịp, chạy vào cung trốn với nhau. Bát Giới thừa thắng phá cửa đập đổ tan nát.

Còn Cửu Đầu phò mã đem công chúa giấu vào cung, rồi lấy Nguyệt nha sản ra mở cửa cung nạt rằng:

- Mi là đứa thô tục, sao dám làm cho gia quyến ta giựt mình?

Bát Giới đáp rằng:

- Chuyện này chẳng phải tại ta đâu! Bởi người rước ta về mà phá nhà đó. Người muốn êm thì trả bửu bối lại, đừng đem về cho vua Tế Thại thì thôi. Bằng không thời ta giết hết cả ổ.

Cửu Đầu phò mã nổi xung, nghiêng răng đánh với Bát Giới.

Khi ấy Vạn Thánh long vương đã hết hải kinh, liền dẫn Long tử Long tôn kéo binh yêu trợ chiến với phò mã.

Bát Giới biết thân mình không ai tiếp, nên bại tẩu rồi chạy lên mé ao.

Vạn Thánh long vương dẫn con cháu theo đuổi riết.

Tôn Hành Giả thấy Bát Giới nhảy lên rồi, thì cầm Thiết băng hờm đó.

Xảy thấy Vạn Thánh lão long vương lộ đầu lên, Tôn Hành Giả xáng Thiết băng nhằm đầu Vạn Thánh long vương bể nát sọ, máu ra đổ ao, thân phơi mặt nước Long tử, Long tôn kinh hải chạy mất. Cửu Đầu phò mã đem thân cha vợ về cung.

Còn Tôn Hành Giả và Bát Giới không theo, ngồi tại mé ao đàm đạo.

Xảy nghe gió thổi vo vo, từ hướng Tây thổi qua hướng Nam thấm thoát.

Tôn Hành Giả coi rõ là Nhị Lang hiển thánh đi sẵn với sáu người em, có dất muông và đem ó.

Còn bảy anh em mang cung tên và cầm khí giới, đi bộ hăm hở mười phần! Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Ấy là ngật hổ mặt với anh Hiển thánh, vì khi trước bắt mình.

Nghĩ rồi nói rằng:

- Hiền đệ, hãy đón đầu mấy người ấy mà kêu rằng:

- Chơn quân, xin dừng lại một chút. Đợi Hiển thánh trụ lại, ta sẽ ra mắt hỏi thăm.

Bát Giới y lời, nhảy lên mây, đón đầu kêu lớn rằng:

- Xin chơn quân dừng lại một chút, có Tề Thiên đại thánh muốn xin ra mắt.

Nhị Lang hiển thánh trụ lại hỏi rằng:

- Tề Thiên đại thánh đang ở đâu?

Bát Giới nói:

- Ở dưới chơn núi Loạn thạch.

Nhị Lang hiển thánh truyền sáu em đồng xuống ra mắt Tề Thiên đại thánh.

Tôn Hành Giả kêu tặng Nhị Lang hiển thánh là đại ca.

Nhị Lang hiển thánh nắm tay Hành Giả mà hỏi rằng:

- Đại Thánh khỏi nạn, nay đã tu hành không bao lâu cũng thành công, tôi lấy làm mừng lắm!

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi chưa biết ngày nào mà thành công! Nay đi ngang nước Tế Thại, gặp các sãi mắc hàm oan, vì yêu tinh trộm bửu bối trên tháp, nên tôi đi đánh yêu mà đòi bửu bối, thời may thấy đại ca nên tôi mừng lắm, muốn cầu anh trợ lực, song chẳng biết có thương em mà giúp chăng?

Nhị Lang hiển thánh cười rằng:

- Tôi ở không vô sự, nên sẵn bắn loài hồ ly mà giải buồn, cũng có ý cứu dân luôn thể. Nay Đại Thánh đã cậy, lẽ nào chúng tôi chẳng hết lòng? Song chẳng hay con quái ấy tên chi. Ở động nào làm lộng như vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Đại ca quên hay sao? Đây là núi Loạn thạch, có ao Bích ba.

Vạn Thánh Long vương là đầu giọc.

Nhị Lang hiển thánh nghe nói sững sờ! Liền hỏi rằng:

- Vạn Thánh Lão long không hay sanh sự, lẽ nào lại ăn trộm bửu bối trong chùa?

Tôn Hành Giả thuật chuyện kể Vạn Thánh ăn trộm bửu bối vân vân.. rồi nói rằng:

- Tôi đã đập Vạn Thánh Lão Long chết rồi, nên chúng nó đương tấn liệt. Anh em tôi thương nghị, muốn đi khiêu chiến, thời này gặp anh trợ lực chắc đắc thắng chẳng sai.

Nhị Lang hiển thánh nói:

- Đã giết Lão Long rồi, thì thừa dịp này đánh bắt Cửu Đầu phò mã và trừ các yêu tinh.

Bát Giới liền nói:

- Phải phải, ngật trời gần tối, biết tính làm sao?

Nhị Lang hiển thánh nói:

- Tôi có đem đồ ăn và rượu theo đây. Vậy thì anh em đồng lên núi, ăn uống cho vui, rạng ngày sẽ khiên chiến.

Tôn Hành Giả và Bát Giới y lời, đồng lên non uống rượu, nướng mìn trời chiếu đất, nhờ quạt gió đèn trăng.

Rạng ngày Bát Giới còn hơi xoàng xoàng, liền đứng dậy xách đinh ba nói rằng:

- Trời sáng rồi, lão Trư đi khiêu chiến.

Nói rồi xách xăn áo, nhảy xuống ao Bích ba.

Lúc ấy Long tử đương bận áo tang, ôm thầy cha mà khóc, còn Long tôn với phò mã đương sửa soạn quan tài đằng sau.

Vừa ưa Bát Giới xông vào, đập Long tử một Đinh ba chết tốt!

Long bà vừa mới ló ra ngó thấy, liền sững sốt chạy vào cung khóc rống lên rằng:

- Hòa Thượng mở dài đập con ta chết.

Cửu Đầu phò mã nghe nói nổi nóng, cầm Nguyệt nha sẵn dẫn Long Tôn ra trước đánh liền. Bát Giới và đánh và chạy, tới ao liền nhảy lên trên.

Cửu Đầu phò mã và Long tôn nhảy theo hỗn chiến, bị Tôn Hành Giả và Thất thánh phủ vây, bầm Long tôn đứt làm hai đoạn!

Khi ấy Cửu Đầu phò mã cự không lại, liền hiện nguyên hình quạt cánh bay cao 2 trượng. Nhị Lang hiển thánh lấy cung và đạn vàng bắn lên, con thú Cửu Đầu trảng khỏi, liệng ngang muốn xót Nhị Lang hiển thánh, chẳng ngờ con Hạo thiêu khuyển ở sau lưng Nhị Lang hiển thánh thấy con quái ấy ló cái đầu sau lưng ra, thì con chó nhảy bỏ lên cản ngang cản cổ đứt nghển, máu chảy rờn rờn!

Con quái ấy kinh hoàng, vỗ cánh bay thẳng qua biển Bắc, Bát Giới quyết đuổi theo; Tôn Hành Giả cản rằng:

- Nó đã tưng cùng mình chẳng nên đuổi. Vả lại nó bị chó cắn đứt đầu, không lẽ sống đặng. Để ta biến hình nó, người rẻ nước ra đi và giả đồ theo đuổi, đặng ta vào cung gạt Công Chúa đưa bửu bối cho thành công.

Nhị Lang hiển thánh nói:

- Nói như vậy cũng phải, song để giống độc ấy sanh sản ra nhiều, chắc đời sau bị hại!

Thiệt quả như vậy, nên nay còn có giống thú chín đầu có cánh, mà sau lưng máu nhều ướt hoài, gọi là Cửu đầu trùng đích huyết, là giống ấy lai sanh.

Khi ấy Bát Giới y lời Hành Giả, theo đuổi phò mã giả luôn luôn.

Phò Mã giả làm bộ thối lui. Vạn Thánh công chúa hỏi:

- Phò Mã hỡi kinh chuyện chi vậy?

Phò Mã giả nói:

- Bát Giới thừa thắng đuổi theo, ta sợ nó vào đến đảo soát cỏ chi và xá lợi. Nên ta chạy vào trước bảo nàng đưa hai món ấy ta cất cho kỹ càng.

Công Chúa mắc kế, vào phòng lấy cái hộp bằng vàng và cái hộp bằng ngọc đựng báu xá lợi, cái

hộp ngọc đựng cỏ linh chi, đều còn nguyên hiện.

Phò Mã giả lấy lạng lung rồi bôi mặt, hiện nguyên hình Hầu Vương!

Vạn thánh công chúa thất sắc, biết mình mắc mưu, liều mạng kéo lung giựt hộp. Chẳng ngờ Bát Giới chạy tới, đập công chúa chết ngay.

Long bà hoảng hồn chạy đại.

Bát Giới đuổi theo, Tôn Hành Giả can rằng:

- Đừng có giết hết, để bắt sống Long bà dẫn về nạp làm tang.

Bát Giới nghe nói thôi đánh, Long bà hiện nguyên hình, Bát Giới bắt rồng cái dẫn lên miệng ao, Tôn Hành Giả đi theo bén gót.

Đoạn Tôn Hành Giả lên mé, đưa hai cái hộp cho Nhị Lang hiển thánh xem và nói rằng:

- Nhờ oai huynh trưởng nên trừ diệt loài yêu, và thâu bửu bối về nước Tế Thại.

Nhị Lang hiển thánh kiếu rằng:

- Nay Đại Thánh đã thành công rồi, anh em tôi đồng từ già.

Nói rồi bầy anh em đàng vân về Quán giang khẩu.

Còn Tôn Hành Giả bung hai cái hộp, Tôn Hành Giả kéo rồng cái, đồng đàng vân về đền. Các sãi chùa Kim quang đồng lạy mừng, chúa tôi đều bái tạ.

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng tôi đã giết loài yêu và lấy bửu bối lại, có dẫn rồng cái là Long bà theo đây.

Vua Tế Thại mừng rỡ ngợi khen, truyền dọn yến chay thiết đãi. Tam Tạng tâu rằng:

- Khoan đã, xin đợi học trò tôi để bửu bối lên tháp như xưa, rồi sẽ hầu tiệc.

Vua Tế Thại phán hỏi rằng:

- Long bà là rồng cái, mà biết nói tiếng người chằng?

Bát Giới nói:

- Long bà là vợ Vạn Thánh long vương, lẽ nào không biết nói tiếng người, thì khai việc ăn trộm bửu bối cho rõ?

Long bà khai rằng:

- Tôi chẳng hề dụ vào việc ăn trộm bửu bối, ấy là chồng tôi nghe lời thằng rể bắt lương là Cửu đầu Trùng, ba năm trước làm mưa huyết rồi ăn trộm hộp xá lợi.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Còn cỏ linh chi này, người ăn trộm của ai?

Long bà nói:

- Vạn thánh công chúa là con gái tôi lên tới trước đèn Linh hư búng bụi cỏ chi chín lá. Nếu hột xá lợi để gần cỏ linh chi, thì ngàn năm cũng chiếu sáng không lu, như lấy bụi cỏ ấy quét xuống đất, cũng chiếu hào quang muôn trượng. Nay người đã lấy bửu bối lại thêm đoạt cỏ linh chi, thì cũng nên tha tôi làm phước! Vì đã giết chồng con và cháu nội của tôi, với công chúa, tính là bốn mạng.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải, nội nhà không lẽ gian hết, cũng nên thứ tội cho người. Song người phải ở hoài chỗ này mà giữ gìn cái tháp mới đặng! .

Long bà nói:

- Thà sống cực cũng còn hơn thác, sai việc chi tôi cũng phải vung.

Tôn Hành Giả truyền đem xiềng lại, lấy dùi dùi xương cổ Long bà xỏ dây sắt xiềng vào cột tháp. Rồi mời vua quan vào chùa, xem để bửu bối trên tháp.

Khi ấy vua quan và Tam Tạng, Sa Tăng đồng đến chùa thấy Tôn Hành Giả đem bửu bối lên từng thức mười ba để hột xá lợi trong bình bằng ngọc. Rồi niệm chú thâu Chư thần mà truyền thính không rằng:

- Các thần phải nhớ cứ ba ngày cho Long bà ăn no một bữa, giữ như vậy luôn luôn, nếu sai ngoa thì ta xử tử.

Tôn Hành Giả dặn vừa dứt lời, nghe tiếng dạ thính không, ai nấy đều lấy làm lạ!

Khi ấy Tôn Hành Giả cầm bụi cỏ linh chi quét mười ba từng tháp, hào quang chiếu sáng thấu trời. Quét rồi đem bụi cỏ ấy để theo bình ngọc.

Vua quan thấy bửu bối chiếu sáng hơn xưa càng thêm mừng rỡ.

Vua Tế Thại tạ ơn rằng:

- Nếu không có lão Phật với ba vị Bồ Tát đến đây, thì làm sao mà mình được việc oan ức.

Tôn Hành Giả nói:

- Bệ Hạ ôi! Hai chữ Kim quang không tốt, vì mau sáng chẳng bền! Để tôi cải hiệu chùa là Phục Long Tự, thì càng tốt hơn xưa.

Vua Tế Thại y lời, truyền thay tấm biển khác, đề bảy chữ như vậy:

- Sắc kiến Hộ Quốc Phục Long Tự.

Truyền chỉ rồi mời bốn thầy trò ngồi vào tiệc, đãi đằng càng hậu hơn xưa. Mãn tiệc rồi truyền đòi thợ vẽ hình bốn thầy trò, đề danh hiệu rõ ràng, treo tại lầu Ngũ phụng, rồi đem bạc vàng châu báu đền ơn, thầy trò không nhận vua kiếp truyền bày loan giá đặng đưa bốn thầy trò.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Vua Tế Thại thấy bốn thầy trò không chịu bạc vàng châu báu, vua liền truyền chỉ quan đương giá sắm sửa y phục, và gói cơm khô cho nhiều. Rồi phê điệp thông quan, đóng ấn rồi giao cho Hành Giả. Truyền dọn xe kiệu đưa bốn thầy trò ra khỏi thành.

Vua quan và các sãi theo đưa trọng thể.

Được hai mươi dặm, vua tôi liền từ giả về thành.

Còn sáu mươi sãi không chịu về, kẻ muốn theo hầu hạ, người muốn tới Tây thiên.

Tôn Hành Giả biết xác phàm đi không đặng, nên nhỏ một nắm lông quăng ra niệm chú hóa bầy Beo và Cọp đón đường.

Lúc này sáu mươi sãi nhất đồng khóc chạy về chùa, không muốn đi theo qua Tây Phương nữa.

Khi ấy Tôn Hành Giả thu lông lại, Tam Tạng giục ngựa thẳng xông, bốn thầy trò đi tới tết, lần lần tới rằm tháng giêng.

Khi ấy Tam Tạng thấy hòn không cao, mà dài quá; trên núi có đường đi rất rộng rãi, ngắt nhánh táo chà gai dể ra cản đường, khúc thì dây sắn, dây thần thông, đây mây bịt bùng bảo phủ, tuy có đường mà khó nổi đi! Tam Tạng xem rồi kêu Hành Giả mà nói rằng:

- Đồ đệ ôi, đường ở dưới mà gai và dây cóc bủa lên, trừ ra con rắn thì đi đặng, ước sức các người khò lưng đi cũng còn đặng, huống chi ta cuỡi ngựa, đi làm sao qua khỏi núi này?

Bát Giới nói:

- Không khó gì đâu, tôi sẵn cao cỏ đây, dầu tám người khiêng kiệu cũng có đường đi.

Tam Tạng nói: Tuy người sức mạnh mặc lòng song đường này rất dài, dọn sao cho xiết.

Tôn ngộ Không nhắm phủng, đường dài mấy mươi dặm mà cùng!

Tôn Hành Giả phụng mạng nhảy lên mấy góc xuống, xem thấy lác đầu, liền nhảy xuống thưa rằng:

- Thầy ôi! Tôi coi nó giai giai ngàn ngàn, không biết tới đâu mà cùng, e khi dài tới trót ngàn dặm!

Tam Tạng thất sắc than rằng:

- Như vậy làm sao mà đi qua cho khỏi?

Bát Giới cười rằng:

- Muốn qua cho khỏi thì đi theo lão Trư.

Nói rồi niệm chú, ngay lưng một cái, biểu:

- Dài dài.

Tức thì cao hai trăm thước mọc. Rồi giờ đình ba giá vài cái, biểu:

- Biến biến!

Cào cỏ dài ba mươi trượng. Hai tay cầm cào cỏ dọn đường gai góc và dây bịt bùng đều đứt cả hết, Bát Giới cào dẹp lại đường rộng thênh thênh.

Tam Tạng mừng rỡ mười phần cỡi ngựa đi theo Bát Giới, Tôn Hành Giả đi trước vít gai góc, Sa Tăng gánh đồ hành lý theo sau, đi trọn một ngàyặng một trăm mười dặm, tới một khoảng đất không, có một tấm bia đá vòng nguyệt dưng giữa đường, có khắc ba chữ lớn là Kinh cát lãnh, dưới ba chữ ấy có hàng chữ nhỏ như vầy:

Kinh cát bông phan bát bá lý,

Cổ lai hữu lộ tiểu nhơn hành.

Thích nôm:

Dặm thẳng tám trăm nhiều táo mọc,

Đường ngay cả núi thì ai đi.

Bát Giới đọc hai câu liền rồi cười rằng:

- Để lão Trư tiếp thêm hai câu nữa cho thành bài thi tứ tuyệt.

Nói rồi ngâm rằng:

Tự kim Bát Giới năng khai phá,

Trực thấu Tây Phương lộ tận bình.

Thích nôm:

Từ nay Bát Giới công bồi sửa,

Thấu tới Tây Phương đất trống trơn.

Tam Tạng mừng lòng, xuống ngựa già on rằng:

- Đồ đệ ôi, thiệt người có công dọn đường mệt mỗi quá sức, vậy thì thầy trò ngủ đờ một đêm mai sáng sẽ đi?

Bát Giới nói:

- Sư phụ nghỉ làm chi, sẵn sáng trăng đi luôn trót thể.

Tam Tạng y lời, đi một đêm tới sáng, rồi đi thẳng tới chiều, xảy nghe gió thổi tợ tòn, tre kêu giống sáo, coi lại cho kỹ là cái miếu hoang trước mặt, xung quanh tòng há trước mai, phong cảnh rất xinh không có gai chông chi hết.

Tam Tạng liền xuống ngựa ngồi nghỉ.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Chỗ này có yêu khí chẳng khá ngồi lâu.

Nói vừa dứt lời xảy có trận gió thổi tới, ở sau miếu có một ông già chống gậy đi trước, lại có một con quỷ mặt xanh, nah bạc tóc đỏ, mình trần, đội mâm bánh đi theo ông già ấy; đồng qui xuống trước mặt Tam Tạng, ông già ấy thưa rằng:

- Đại Thánh ôi, tiểu thần là Thổ Địa núi Kinh cát này, hay đại thánh đến đây nên chúng tôi nghinh tiếp, song chẳng biết lấy chi thiết đãi, xin dâng một mâm bánh phục linh, trước là tôn sư đỡ lòng, sau ba vị nhậm ít nhiều lấy thảo. Vì đường xa tám trăm dặm, mà không có nhà ai.

Bát Giới nghe nói rất mừng bước lại lấy bánh.

Tôn Hành Giả hét lớn rằng:

- Khoan đã, đừng có nóng ăn!

Nói rồi chỉ ông già mà nói lớn rằng:

- Người chẳng phải là người lành, sao dám mạo danh Thổ Địa, ấy là tại ngươi muốn gạt Lão Tôn! Hãy coi thiết băng!

Nói rồi giá thiết băng, ông già ấy cặp nách Tam Tạng hóa gió bay mất!

Khi ấy Tôn Hành Giả và Sa Tăng, Bát Giới đồng hãi kinh đi kiếm thầy tử mô!

Còn ông già và con quỷ ấy đem Tam Tạng tới nhà đá để xuống, nắm tay Tam Tạng mời ngồi mà nói rằng:

- Thánh tăng đừng hãi kinh, tôi không phải người quấy: Thiệt là Thập bát Công ở núi Kinh cát, thấy trắng thanh gió mát, nên mời Thánh tăng làm thơ cho vui.

Tam Tạng nghe nói tỉnh hồn, coi lại trắng tỏ như ban ngày, tiếng người nói chuyện đông đảo, lóng tai nghe rõ là ba ông già nói như vậy:

- Vui lắm, vui lắm! Thập bát Công mời đặng Thánh tăng.

Tam Tạng nhìn ba ông già ấy, thấy một ông tóc bạc như sương, còn một người tóc mai màu lục đậu; và một người mặt xanh mét mét, trật áo giơ bụng ồm nhom, đồng bước vào ra mắt. Tam Tạng đáp lễ, và thưa rằng:

- Đệ tử có đức hạnh bao nhiêu, mà các vị tiên ông thương đến?

Thập bát Công cười rằng:

- Thuở nay nghe tiếng Thánh tăng có đạo đức, nên chúng tôi chờ đợi đã lâu. Nay gặp đặng phỉ tình hoài vọng. Nếu thánh tăng đành lòng đàm đạo và chơi thơ bài với chúng tôi, thì kẻ quê mùa đặng mở mang kiến trí h óa.

Tam Tạng bái và h ỏi rằng:

- Xin các vị đại tiên cho bản tăng biết hiệu?

Thập bát Công nói:

- Ông tóc bạc là Cô trúc Công, ông tóc mai màu lục là Lăng không Tử, ông giơ bụng ốm là Phát vân Tẩu. Còn tôi là Thập bát Công, hiệu là Khinh Tiết.

Tam Tạng thưa rằng:

- Chẳng hay mấy ông xuân thu đặng mấy?

Cô trúc Công không trả lời mấy mươi tuổi, liền ngâm thơ rằng:

Ta sống ngàn năm cứ ẩn danh,

Bốn mùa tươi lá chống trời xanh.

Tuyết sương dày dạn qua nhiều lắm,

Rồng rắn quanh co uốn mấy nhành,

Tứ bé chắc bền từng cũi lục,

Đến nay ngay thẳng giữ tu hành,

Chơi cùng lũ quạ rồi xem phụng,

Mến núi ưa non lánh thị thành.

Lăng không Tử cười rồi ngâm thơ rằng:

Ngàn năm sương tuyết chẳng dun da,

Lớn cội to xương chắc ruột rà.

Đêm lặng tiếng như mưa gió tạ,

Nắng xây bóng tợ ngút mây qua,

Rể biển uốn khúc mình không thác,

Phép luyện tươi chong vóc khá già.

Cầm hạc quá rồng không phải tục,

Vui miền thanh tịnh dựa tiên nga.

Phát vân Tẩu cười rồi ngâm thơ rằng:

Đã từng gió mát với trăng trong,

Quân tử ngàn thu tiếng ngợi không.

Tánh mến phụng hoàng nên dựa núi,

Tính mê phong thủy mới gần sông.

Bảy hiền vậy bạn vì bền cội
 Ngàn mắt ua ta bởi trống lòng.
 Những khác văn chương nhờ giúp đỡ,
 Tuổi cao vui thú ở rừng tòng.
 Thập bát Công cười rồi ngâm thơ rằng:
 Ta cũng ngàn năm giữa cõi bờ,
 Mười phần xanh lẻo vóc trơ trơ.
 Cám ơn mưa móc thường tươi nhuận,
 Nhờ máy càn khôn mới sỗn sơ.
 Tám tiết điểm đà ai chẳng nhượng,
 Bốn mùa tươi tốt khách hàng nhờ.
 SaÛn tàn che nắng tiên càng mển,
 Ngồi dựa đờn ca lại đánh cờ.

Khi ấy Tam Tạng nghe bốn ông già ngâm thơ rồi, liền chấp tay khen rằng:

- Bốn vị tiên ông đều tuổi cao, hình dung khác thường lắm, hay là tứ hạo đòi Hón chăng?

bốn ông ấy nói:

- Chúng tôi không phải bốn ông già thời Hón đâu. Thiệt là bốn chú già ở núi Kinh cát. Chẳng hay Thánh tăng niên kỷ thế nào?

Tam Tạng chấp tay ngâm thơ rằng:

Bốn chục năm dư khó đã tường,
 Chưa rời bụng mẹ chịu tai ương.
 Minh trôi kể xuống miền âm địa,
 Người vớt đem lên ở phật đường.
 Nuôi tánh xem kinh không thỏa mãn,
 Dốc lòng cầu đạo dám lương khương.
 Ngày nay vung chỉ qua Thiên trúc,
 Gặp mấy tiên ông cảm dụ thương.
 Bốn ông ấy đồng khen rằng:

- Thánh tăng mới ra khỏi bụng mẹ, đã theo phép tu hành; thiệt là ông sãi thứ nhất! Nay chúng tôi có phước mới rước đặng thánh tăng, xin giảng kinh pháp thiển cho anh em chúng tôi hiểu với, kéo tấm lòng ao ước thuở nay.

Tam Tạng liền giảng kinh rằng:

"Phép hiền là thanh tịnh, phải thông hiểu mới thành. Trước hết phải bỏ sự lo lắng trong lòng, đừng mê việc trần tục. Bởi vì con người là chẳng dễ, sanh đặng nước Trung Hoa cũng khá thay! Có phước mới gặp đạo chánh. Đã làm con người tại Trung Hoa mà lại gặp đạo chánh; may biết đường nào! Nên kẻ tu hành phải sửa lòng cho lục căn thanh tịnh. Lục căn là gì? Lục căn là: Nhãn, nhĩ, lễ, thiệt, thân, ý, nghĩa là con mắt, lỗ tai, lỗ mũi, cái lưỡi, cái mình, cái ý. Sáu cái ấy làm sao cho thanh tịnh? Muốn cho sáu căn thanh tịnh thì con mắt đừng ngó sắc tà, lỗ tai đừng nghe tiếng tà, lỗ mũi đừng huở hơi tà, cái lưỡi chẳng nếm mùi tà, cái mình chẳng động việc tà, cái ý chẳng tưởng việc tà. Giữ mình cho thanh tịnh như vậy luôn luôn và làm lành cứu người thì đặng thành chánh quả"

bốn ông nghe nói, đồng bái và khen rằng:

- Thánh tăng chơn tu lắm, giảng mới trúng cội rễ phép thiển.

Phất vân Tẩu lại nói rằng:

- Tuy phép thiển dùng thanh tịnh, song phải có thành mới đặng. Còn phép tu hành của chúng tôi lại khác hơn.

Tam Tạng nói:

- Dầu đạo Phật đạo Lão cũng dùng thanh tịnh làm đầu, đức hạnh làm trước, sao lại khác hơn? Xin cắt nghĩa cho bản tăng rõ.

Phất vân Tẩu cười rằng:

đạo của anh em tôi khác phép thiển xa lắm; nhờ ơn trời đất sanh thành, cảm đức móc mưa nhuần gội Hứng trăng dang nắng, chịu gió dầm sương, một lá chẳng khô, ngàn nhành hằng rậm. Chẳng phải như đạo thiển, ở miền Trung Hoa, cầu Phật Tây Phương, đi rách một ngàn đôi giày ror, e cũng chưa tới! Sao chẳng xét: Phật tại lòng, lòng là Phật, lòng lành tu tại xứ cũng thành. Chớ như đạo chúng tôi, thiệt là: Giỏ tre lủng đáy lấm lờng nước, cây sắt không nhành cũng trở hoa. Ồ một cội thanh tịnh mà tu hành, cũng thành chánh quả"

Tam Tạng nghe nói, liền bái và khen hay. Thập bát Công không cho bái, Lăng không Tử vỗ tay cười ngặt nói rằng:

- Phất vân Tẩu nói lậu rồi, xin Thánh tăng đừng chấp. Chúng ta lúc này chẳng nên luận việc tu hành, hãy làm thơ giải muện.

Phất vân Tẩu cười rồi chỉ nhà đá mà nói rằng:

- Như muốn làm thơ, xin vào nhà mát của tôi mà ngồi, thưởng nguyệt ngâm thơ mới thú.

Ai nấy đồng nói phải, đứng dậy đi liền, Tam Tạng cố ý coi trước cửa nhà đó có đề một tấm biển ba chữ: Mộc tiên am.

Khi ấy bốn ông già mời Tam Tạng vào ngồi trong nhà mát, xấy thấy con quỷ ở trần, mặt xanh nanh bạc khi nẩy, bung một mâm bánh phục linh. Rồi đem năm chén nước trà thơm phức. Bốn ông ấy mời Tam Tạng ăn trước. Tam Tạng hồ nghi không dám ăn. Xấy thấy bốn ông ấy ăn bánh uống nước trà, Tam Tạng mới chấm chút.

Đoạn ăn uống rồi, Tam Tạng thấy phong cảnh tốt tươi, mùi hoa bay thơm phức. Ngó ra ngoài trăng tỏ như ban ngày, lại thêm gió xuân mát mẽ. Tam Tạng vui vẻ hứng chí ngâm một câu thơ rằng:

Lòng thiên tợ nguyệt không mà rạng.

Thập bát Công ngâm tiếp một câu rằng:

Thơ tứ như trời mới lại thanh.

Cô trực Công ngâm một câu rằng:

Cầu nhiệm có duyên tay gấm tốt.

Lãng không Tử ngâm một câu rằng:

Diệu hay chaỔng vít sánh châu lành.

Phất vân Tẩu ngâm hai câu như vậy:

Sáu trào sơ thứ văn chương lẩn,

Bốn thể chia ra nhỏ tụng rành.

Khi ấy Tam Tạng chấp tay thưa rằng:

- Đệ tử thấy cảnh ngâm lỡ câu thơ, thiệt là múa búa trước của ông Lão bang, nay đã biết lỗi! Thơ bốn vị tiên ông thanh tân mười phần, bản tăng bắt tài lấy làm hổ thẹn

Thập bát Công nói:

- Thánh tăng đừng nói khiêm. Người tu hành có trước có sau; mới toàn chung thí, đã có ra câu phá, lẽ nào không chuyển hết cho trọn bài thơ? Xin tiếp theo kéo đứt đoạn

Tam Tạng túng phải ngâm thúc hai câu kết như vậy:

Nước chữa kịp sôi năm vận đủ,

Ngâm qua mát mẽ cả thân mình.

Thập bát Công khen rằng:

- Câu kết thanh tân lắm! Thánh tăng là người đại tài, chúng ta chaỔng nên làm thơ liên cú. Xin thánh tăng xướng riêng một bài, đặng anh em chúng tôi ráng họa theo nguyên vận.

Tam Tạng túng phải cười trời, đặt một bài thơ tự thuật, là thuật chuyện mình như vậy:

Lòng thành nương cậy đến Tây Phương,

Quyết thỉnh chon kinh giáp Đại Đường.
Cây báu trở bông in ngọn bút,
Tòa sen hé nhụy phát mùi hương.
Ba ngàn thế giới còn xa xác,
Trăm thước cần phang đã chán chường.
Miễn đặng xác phàm thay cốt ngọc,
Vui miền cực lạc khỏi vô thường.
Bốn ông già ấy đều khen thơ hay, Thập bát Công nói:
- Tôi tuổi già đã lụt rồi, song cũng ráng họa theo nguyên vận.
Nói rồi ngâm rằng:
Vội vội non cao chiếm một phương,
Cội xuân tuy lớn cũng nhường đường.
Núi gần trăm trượng sanh vòng rấn,
Nước thấm ngàn năm trở ngọc hương.
Mượn khí âm dương mình đã thành,
Nương hơi mưa gió vóc thêm chường.
Hổ vì lớn tuổi chưa thành đạo,
Nhờ cũ phục linh đặng sống thường.
Cô trực Công ngâm rằng:
Bạc trắng râu mày ở có phương,
Dám phen lý đảng mọc bên đường.
Sương sa tàng lục như giổ phẩn,
Ngút tỏa mình đồng tợ ướp hương.
Gió thổi trời thu tiêu lại thổi,
Trăng soi đêm hạ bóng hêm chường,
Ngày xuân khi trước từng dung rượu,
Tuổi lớn về non dưỡng tánh thường.
Lãng Không Tử ngâm rằng:

Tuổi già song cũng dụng nhiều phương,
 Lương rộng tài hay giúp miếu đường.
 Gan sắt thẳng ngay nương cát tía,
 Sắc xanh bền bỉ dựa phòng hương.
 Rễ sâu có tiếng trên non vững.
 Thịt chắc không nao giữa nước chường.
 Tàng cả sum sê che mặt đất,
 Chẳng đua hoa cỏ kiểng tấm thường.
 Phát vân Tẩu ngâm rằng:
 Xa gần nghe tiếng khắp mười phương,
 Kỳ úc là quê ở dựa đường.
 Nghiêu nữ khóc than gây điển tích,
 Mông điểm tiến cử nổi thơ hương.
 Tuyết đông nượ nượ không màng lạnh,
 Nắng hạ chan chan cũng chịu chường.
 Dạ trống chẳng hờn đòi phải quấy,
 Cháu con nghe sấm tựa như thường.
 Tam Tạng chấp tay khen rằng:

- Bốn ông ngụ ý cao xa. Chẳng khác phun châu nhả ngọc. Cám tình họa vận đủ điều. Song đã khuya rồi, sợ nổi tệ đồ tìm kiếm. Đề tử xin kiếu, nhờ ơn ông chỉ ngõ trở về?

Bốn ông ấy đồng cầm rằng:

- Xin Thánh tăng đừng vội, vì ngàn năm mới gặp một phen. Vả lại trăng tỏ như ban ngày, xin ngồi chơi vài canh nữa. Đến sáng chúng tôi đưa khỏi núi này, chắc các vị linh đồ cũng gặp mặt.

Xảy thấy hai nàng thể nữ áo xanh xách cặp lồng đèn vào trước, một nàng tiên nữ theo sau; nàng tiên nữ cầm một nhành hoa bạch, cười chuốc chiếm bước vào. Bốn ông ấy đồng đứng dậy chào rằng:

- Hạnh tiên cô đến chuyện chi khuya vậy?

Nàng ấy đáp lễ và thưa rằng:

- Nghe nói có khách quý đến đây, nên tìm vào ra mắt.

Thập bát Công chỉ Tam Tạng mà nói rằng:

- Quý khách là ông nầy.

Tam Tạng đứng dậy chấp tay, không nói một tiếng! Nàng ấy hỏi:

- Hai đĩa bưng trà đà đi tới hay chưa?

Xảy thấy hai nàng bận áo vàng, bưng bình tích và chén trà đi tới. Nàng ấy rót trà bay mùi thơm ngát. Trước dung cho Tam Tạng một chén, rồi sau dung cho mấy ông già.

Đoạn đãi đằng xong rồi, nàng ấy bảo thể nữ rót trà cho mình uống. Ngồi dựa một bên hỏi rằng:

- Các tiên ông, đêm nay vui vẻ mười phần, sao các ông chẳng làm thi xem thử?

Phát vân Tẩu nói:

- Anh em tôi mới họa vận với Thánh tăng, song câu thơ còn sống sót lắm. Có một bài của Thánh tăng hay hơn hết, thiệt chẳng hổ Thạnh Đường.

Nói rồi đọc các bài lại.

Nàng ấy cười chuôm chiêm nói rằng:

- Thiếp bắt tài lẽ nào dám họa vận, song gặp thơ tuyệt diệu không lẽ bỏ qua? Xin rán họa theo sau rớt.

Nói rồi liền ngâm rằng:

Thượng huyền danh đồn khắp bốn phương,

Rõ ràng sông Tứ có tên Đường.

Đồng tiên riêng chuộng đơm bông thạnh;

Tôn sở hằng khen trở nhụy hương,

Mưa đơm màu hồng xinh lại dịu;

Khói un sắc lục ẩn rồi chường,

Khá thương chín quá hơi chua ấy,

Xót ngọc là ai xét lẽ thường.

Bốn ông ấy đồng khen rằng:

- Thơ đặt thanh tân, mà có ngụ ý riêng kín lắm; hay cho câu: Mưa đơm màu hồng xinh lại dịu. Khói un sắc lục ẩn rồi chường. Thiệt tỏ ý xuân rõ lắm.

Nàng ấy mỉm cười nói:

- Câu thơ tôi còn thô, chưa đặt thanh nhã tôi nghe bài thơ của Thánh tăng thiệt quý như châu ngọc, xin vị tình cho tôi một bài nữa coi thể nào.

Tam Tạng làm thỉnh chẳng đáp, nàng ấy ngồi xích lại nói nhỏ rằng:

- Đêm nay trăng thanh gió mát, chẳng chơi cho phỉ chí còn đợi chùng nào? Xin xét lại mà coi, người không trăm tuổi.

Thập bát Công nói:

- Hạnh tiên đã có lòng với lên, Thánh tăng không lẽ chẳng vị tình ngó xuống, nếu không biết thương yêu xót ngọc, thiệt là kẻ quê mùa!

Cô Trục Công nói:

- Thánh tăng là người có danh có đạo, lẽ nào làm việc lời thôi, nếu ép việc trăng hoa, thì chúng ta có lỗi lắm. Minh cũng là người biết học, giữ lễ nghĩa làm đầu, muốn tính việc lâu dài thì Thập bát Công và Phát vân Tẩu phải đứng làm mài, tôi với Lăng không Tử đứng quý tộc mới lẽ phải.

Khi ấy Tam Tạng thấy kẻ làm mủ, người làm nhọt, thì nổi giận đứng dậy nói lớn rằng:

- Nếu vậy thì các ngươi là loài yêu quái chẳng sai! Ban đầu lấy việc thi phú mà quên rủ ta, nay lại làm kẻ mỹ nhọn mà dụ nữa, quyết hại bản tăng lỗi đạo, soa phải người lành?

Bốn ông ấy thấy Tam Tạng giận nói nặng lời, ai nấy làm thinh không đáp lại, con quỷ mặt xanh nanh bạc nổi giận hét lớn rằng:

- Hòa Thượng này không biết phải quấy! Chị ta xấu xa chi đó mà chê? Chẳng nói việc nữ hạnh, nữ công của chị ta cũng tuyệt diệu làm chi, luận việc thi văn cũng là xứng lắm, sao còn kiếm cách chối từ? Cô Trục Công bàn luận rất phải, nếu không chịu việc hoa nguyệt, thì ta đứng làm chủ hôn cho!

Tam Tạng kinh hãi làm thinh, để quỷ sứ khua môi uốn lưỡi! Con quỷ ấy nói rán rằng:

- Chúng ta đã bắt ngươi đến đây, còn trông gì đi thỉnh kinh nữa? Làm hòa thượng không đặng, mà chẳng cưới vợ, thì uống biết chùng nào, thiệt thòi quá lẽ".

Khi ấy Tam Tạng thấy nó làm bộ quỷ, thì nghĩ rằng:

- Không biết học trò mình đi kiếm ngõ nào, nếu cụng với nó thì mang hại! Bằng làm thinh mà chịu, khác nào ngồi nệm đòi kim!

Càng nghĩ càng động lòng, lụy sa lai láng! Nàng ấy lấy khăn lau nước mắt cho Tam Tạng mà khuyên rằng:

- Chẳng nên phiền muộn làm chi, hãy vậy duyên với thiếp.

Tam Tạng hứ một tiếng, đứng dậy chạy khan. Mấy người ấy nắm tay kéo lại, Tam Tạng xô đẩy, khóc la tới sáng.

Xảy nghe tiếng kêu lớn hỏi rằng:

- Thầy cái lấy với ai ở đâu đó?

Ấy là Tôn Hành Giả và Sa Tăng, Bát Giới gánh đồ giắt ngựa đi kiếm sáng đêm, qua khỏi núi Kinh cát rồi mới nghe tiếng Tam Tạng, nên Hành Giả kêu thầy mà hỏi sự tình.

Khi ấy Tam Tạng biết tiếng Hành Giả, mừng rỡ mười phần. Lũ quái ấy hãi kinh, liền buông Tam Tạng rồi biến mất. Còn Tam Tạng vụt chạy ra khỏi cửa ngõ, và chạy và kêu lớn rằng:

- Ngộ Không, Ngộ Không, ta đây nè, mau mau tiếp cứu!

Giây phút ba người gặp mặt, hỏi rằng:

- Sao thầy đi đặng tới đây?

Tam Tạng thuật hết các việc Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Thầy có nhớ tên chúng nó hay không?

Tam Tạng nói:

- Người già ấy là Thập bát Công, người thứ nhì là Cô Trục Công; thứ ba là Lăng Không Tử; thứ tư là Phát vân Tẩu. Còn nàng ấy xưng là Hạnh tiên.

Bát Giới hỏi:

- Chúng nó bây giờ ở đâu?

Tam Tạng nói:

- Chúng nó đi đâu ta không biết, song chỗ làm thơ đằng kia.

Ba người đồng xin thầy dắt tới chỗ đó. Tam Tạng dắt đến, nói rằng:

- Hồi hôm làm thơ tại chỗ này.

Tôn Hành Giả ngó thấy ngoài cửa động có đề ba chữ: Một tiên am, xung quanh có một cây Tòng, một cây Bá và một cây cối; lại có một bụi tre, sau bụi tre có cây chùm bao. Phía bên kia có một cây Hạnh, hai cây quế và hai cây lạp mai. Tôn Hành Giả coi kỹ lưỡng, rồi cười rằng:

- Hai em có thấy yêu quái ở đâu chẳng?

Bát Giới nói:

- Không thấy.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tại mấy cây này thành tinh thành quái.

Bát Giới hỏi:

- Sao anh biết chắc như vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Mộc tiên am nghĩa là Am tiên cây. Thập bát Công là cây tòng bởi chữ thập với chữ bát dính lại thì là chữ mộc, thêm chữ công một bên là chữ tòng. Còn Cô Trục Công là cây bá, bởi cây trác ngay thẳng luôn luôn. Còn Lăng không Tử là cây cối, lăng không nghĩa là lẩn mây, vì nó cao lắm. Còn Phát vân Tẩu nghĩa là ông già quét mây, vì ngọn nó cao quá. Còn con quỷ sứ là cây

chùm bao. Hạnh tiên là cây Hạnh, hai con tử tặc mặc áo xanh là hai cây huỳnh mai.

Khi ấy Bát Giới nghe rõ nổi xung, vì đi kiếm thầy một đêm khổ lắm. Bát Giới vác đỉnh ba cuốc cây chùm bao và cây hạnh, với cặp quế mai; rồi kê mỏ ủi trốc gốc đứt rễ hết thầy; thấy máu chảy ròng ròng!

Tam Tạng bước lại xem thấy can rằng:

- Ngộ Năng đào bới làm chi? Tuy chúng nó thành quái, song chẳng hại ta. Hãy lo kiếm đường đi thỉnh kinh kéo trở.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy chẳng nên thương chúng nó làm chi, nếu bây giờ không trừ, lâu năm chắc hại thiên hạ.

Bát Giới nghe nói đặng nước, đào luôn bốn gốc cây kia cũng đều trốc gốc chảy máu ròng ròng. Rồi mới chịu kiếm ngộ ra đi.

<div class='story_chapter'></div>

Té ra Tam Tạng nhờ tính cây đưa qua khỏi núi Kinh cát cũng là bị rủi mà may.

Bốn thầy trò kiếm đường ra khỏi cụm rừng thì đất bằng dễ lắm. Đi hèn lâu gặp một hòn núi, cao thấu chơn mây.

Tam Tạng càng kinh hãi, Tôn Hành Giả cấp thiết băng đi trước, ba thầy trò theo sau. Đến khi đi khỏi đầu non, gần tới chơn núi.

Tam Tạng ngó thấy xa xa có lâu đài đèn các.

Hào quang chiếu sáng thấu trời.

Nghe tiếng chuông ngân văng vẳng!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ, kiếng chùa đó phải chăng?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

Thiệt là kiếng chùa, song không rõ cơ nào, trên hào quang có hơi yêu khí, chắc không phải kiếng chùa Lô âm, chúng ta đi ngang qua, chẳng nên ghé; e lầm kể yêu tinh.

Tam Tạng nói:

- Có khi núi này là núi Linh Sơn, chùa ấy là Lô âm tự, người đừng hồ nghi mà đi qua, uống công.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Không phải đâu! Tôi đến chùa Lô âm biết mấy thứ đường đi đã thuộc cháo chan. Có đâu gần như vậy!

Sa Tăng nói:

- Sư huynh chẳng cãi làm chi, để đi ngang qua cửa chùa thì biết.

Tôn Hành Giả nói phải.

Tam Tạng giục ngựa thẳng xông.

Đi tới cửa ngõ chùa, thấy chữ Lô âm tự.

Tam Tạng hoảng kinh nhảy xuống ngựa, mắng Bát Giới rằng:

- Con khỉ khốn nạn gạt ta quá! Coi thử phải Lô âm tự hay không?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xin thầy đừng nóng giận, hãy coi lại cho rõ ràng; đừng có mắng tôi oan lắm! Tám biển bốn chữ sao thầy đọc có ba mà thôi?

Tam Tạng coi lại thiết tám bảng bốn chữ: Tiểu lôi âm tự.

Xem rồi nói rằng:

- Dầu Tiểu lôi âm tự mặc lòng cũng có vị phật ở đó. Bởi trong kinh có nói rằng: Tam thiên chi Phật nghĩa là ba ngàn vị phật, lẽ nào ở một chỗ hay sao. Như Quan Âm ở Nam Hải, Phổ Hiền ở núi Nga mi, Văn Thù ở núi Võ Đài, chắc chùa Tiểu lôi âm cũng có Phật. Lời xưa nói: Hễ có phật thì có kinh. Chúng ta hãy vào coi thử.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Chùa này có yêu khí. Nếu thầy cãi mà vào đó, có mắc nạn xin chớ trách tôi.

Tam Tạng nói:

- Ta đã nguyện gặp Phật thì lạy Phật lẽ nào lại trách người?

Nói rồi hối Bát Giới lấy mao ti lư, áo cà sa, thay đổi xong rồi bước vào cửa núi.

Xảy nghe tiếng kêu rằng:

- Đường Tăng, người từ đông độ quyết đến đây lạy Phật thỉnh kinh. Sao bây giờ đến đây lại trễ nãi?

Tam Tạng nghe nói liền lạy, Sa Tăng, Bát Giới đều quì.

Còn Bát Giới ở sau sửa soạn gói đồ và dắt ngựa; rồi cũng đi theo.

Khi thầy trò vào cửa ngõ thứ nhì, ngó vào đại hùng bửu điện, thấy Phật Tổ ngồi trên tòa sen, còn dưới thì năm trăm La Hàn, ba ngàn Yết đế, bốn vị Kim Cang, tám vị Bồ Tát, và chư tăng không biết bao nhiêu.

Sa Tăng nói:

- Thiết là hào quang muôn đạo hoa kiểng đủ màu; khác cảnh tiên xa lắm.

Tam Tạng và Bát Giới, Sa Tăng nhứt bộ nhứt bài, Tôn Hành Giả chẳng chịu lạy cứ đi theo sau lưng thầy.

Xảy thấy vị Phật Tổ ngồi trên tòa sen nói lớn rằng:

- Còn Tôn ngộ Không sau thấy Như Lai mà chẳng làm lễ.

Tôn Hành Giả coi rõ, biết là yêu giả Phật, liền bỏ gói đồ và buông dây cương ngựa, rút thiết băng nạt rằng:

- Khen cho loài yêu dám cả gan giả Phật, làm cho nhẹ thể Như Lai!

Nói rồi lướt tới chưa kịp đánh xảy nghe một tiếng rồn rã, ấy là cái chiêng bằng vàng sa xuống, chụp Tôn Hành Giả vào trong chiêng.

Sa Tăng, Bát Giới kinh hãi, lấy bửu trượng và đĩnh ba lượt tới, bị mấy người Phật giả bắt hết hai người và trói Tam Tạng.

Chúng nó đều hiện nguyên hình.

Tam Tạng biết chúa yêu giả Thích Ca, các tiểu quỷ giả làm chư Phật; ăn năn thì đã muộn rồi!

Chúa yêu nói:

- Đợi ba ngày cho Tôn Hành Giả tiêu ra nước, chúng ta sẽ ăn thịt Đường Tăng.

Các tiểu yêu vâng lời, giam ba thầy trò, và cột ngựa sắt đồ hành lý.

Nói về Tôn Hành Giả lục đục trong cái kim nao tối đen không thấy chi hết, tức mình xô đập cũng không núng, lấy thiết băng động cũng không bể, rán sức tháo mỗi hồi ra cũng không đặng! Liên tính kể rằng:

Nếu mình nhóng lên cho thiệt cao, thì kim nao phải rã.

Nghĩ rồi niệm chú, mình cao muôn trượng, chẳng ngờ kim nao cũng cao lớn theo mình, chẳng hề hở một mảy!

Tôn Hành Giả mọp xuống biến nhỏ bằng hột cải, cái chấp hỏa ấy cũng thâu lại nhỏ theo; cũng không có một lỗ nhỏ.

Tôn Hành Giả lấy thiết băng chống kim nao, rồi nhỏ lông biến ra cái khoang, khoang hoài cũng không phủng!

Khi ấy Tôn Hành Giả thất kinh, niệm chú thâu các vị thần đến.

Các vị thần tới ngoài kim nao hỏi rằng:

- Chúng tôi mắc bảo hộ Tôn Sư, đại thánh đòi tới làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy ta chẳng nghe lời khuyên giải, dầu chết cũng ung. Vậy thì các ngươi làm phép chi mà gỡ cho ta ra khỏi, chớ ở trong này tối tăm nực nội, chắc là ngột chết mà thôi?

Các vị nói:

- Để chúng tôi cạy thử coi thế nào?

Nói rồi áp lại cạy không ra, xeo cũng chẳng nổi.

Kim Đầu yết đế nói:

- Cái bửu bối này triển mí như đồ nguyên, chúng tôi rán đã hết hơi, cạy hoài không nổi. Vậy thì Lục Đĩnh bảo hộ Đường Tăng, Lục giáp coi chừng Đại Thánh, Còn Đà Lam thì tuần vãng, đặng cho ta lên Nam Thiên Môn, tâu với thượng đế.

Dặn rồi đàng vân tới Nam Thiên Môn, vào đền Linh Tiêu quỳ lạy tâu rằng:

- Tôi là Ngũ Phương yết đế, theo phò hộ Tam Tạng thỉnh kinh. Nay bốn thầy trò Tam Tạng đi

ngang núi Tiểu tây thiên bị yêu quái bắt hết. Nó nhốt Đại Thánh vào kim nao thoát ra không khỏi; sợ bốn thầy trò Tam Tạng táng mạng không còn, nên tôi phải tâu lại.

Thượng Đế nghe tâu, truyền chỉ Nhị Thập bát tú xuống giải cứu mà đánh yêu.

Khi ấy Nhị thập bát tú vung chỉ đằng vân theo Ngũ Phương yết đế đến núi thì trời gần tối, đợi đến canh hai tiểu yêu ngủ hết, Nhị thập bát tú lên đến ngoài kim nao nói rằng:

Chúng tôi là Nhị thập bát tú vung lệnh xuống cứu Đại Thánh, rồi trợ chiến trừ yêu.

Tôn Hành Giả mừng rỡ nói rằng:

- Vậy thì đập bể cái kim nao, đặng tôi ra kéo ngọp lắm

Nhị thập bát tú nói:

- Chẳng nên đập kim nao, sợ động chúng nó hay thì cứu không đặng. Để chúng tôi cạy nó, Đại Thánh thấy hở một chút, thì biến nhỏ mà chun ra.

Tôn Hành Giả nói phải. Nhị thập bát tú dùng gươm đao và cạy và xeo, kể thì cầm giáo mà dùi, người lại kê búa mà cắt, hề hụi tới hết canh ba, nói cho phải mới trầy trầy ngoài da kim nao như dấu gạch (cứng quá lẽ).

Còn Tôn Hành Giả rờ tứ tung bát hướng dòm không sót chỗ nào, ngật không thấy hở hang và lỗ nhỏ, liền hỏi thăm rằng:

- Sao tối thui như cũ, không thấy sáng chút nào? Thế các ông cạy lời thôi nên không hở thì phải?

Càng kim long nói:

- Đại Thánh ôi! Cái bửu bối này chắc là vật như ý, khó nổi cạy ra, vì nó triển như liền, chúng tôi cạy một giờ không hở! Vậy thì Đại Thánh cứ rờ xung quanh đường giáp mí, nếu có hở một chút thì chun ra, để tôi kê sừng dùi vào đó.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải. Cứ rờ theo đường mí chụp chỏa úp lại, kiểm chỗ hở chun ra.

Còn Càng kim Long hiện nguyên hình là con rồng, biến cái sừng nhỏ bằng mũi kim; kê vào chỗ đường hai tấm chụp chỏa chụp giáp mí mà nong vào. Thương hại cho Càng kim Long rán hết hơi, dùi mới phủng ló gạch vào chụp chỏa. Mà là nhờ từng đậu theo đường giáp mí, nếu đụng đầu dùi đó, dẫu mạnh mấy cũng không vô.

Đoạn Càng kim Long đút gạch vào, liền biến lớn như thường, chót gạt lớn bằng cái chén.

Chẳng ngờ kim nao không bể, cũng không hở chút nào, cứ bao lấy cái gạch sít rịt. Tôn Hành Giả rờ cái gạch rất mừng, té ra rờ xung quanh, cái gạch không hở một mảy. Liền than rằng:

- Có hở đâu mà chun ra cho đặng? Vậy thì rán chịu đau một chút mà cứu tôi!

Nói rồi hòa thiết bằng làm dùi, dùi lủng gạch một lỗ; rồi nói rằng:

- Để tôi biến nhỏ chun vào lỗ gạch, ông sẽ rán sức giựt ra?

Nói rồi biến nhỏ bằng hột cải chun vào lỗ gạch rỗng.

Cang kim Long rán đã hết gân đuối sức, mồ hôi ra ướt đầm mới rút đặng cái gạch, thì đã mệt quá nằm xỉu bên kim nao!

Khi ấy Tôn Hành Giả ở trong gạch nhảy ra, hiện hình như củ, đập kim nao một bãng bể tươi! Nghe một tiếng vang tai như lở núi.

Yêu vương giựt mình thức dậy, liền kéo binh ra, thấy kim nao bể nát.

Chư thần và Hành Giả chưa kịp ra ngoài.

Chúa yêu truyền tiểu quỷ đóng cửa động, từ nhiên Tôn Hành Giả và Nhị thập bát tú đã hiện lên mây.

Còn chúa yêu lượm miếng chụp chỏa rồi, dẫn binh quỷ ra cửa núi, cầm đoản côn kêu lớn rằng:

- Tôn Hành Giả chạy trốn đi đâu? Đã gọi anh hùng, xuống cự với ta ba hiệp.

Tôn Hành Giả dẫn Nhị thập bát tú xuống hét lớn rằng:

- Ngươi là con quái gì dám giả hình Phật Tổ; bày ra chùa Tiểu lôi âm?

Chúa yêu nói:

- Con khỉ không biết tên họ ta, mới đem mình mà nạp! Ta tu tại núi Tiểu tây thiên, đã thành chánh quả; trời ban lâu đài đền các cho ta, ta là Huỳnh Mi vương. Thuở nay nghe ngươi có tài phép, bảo hộ Tam Tạng đi thỉnh kinh Tây Phương, nên ta làm kẻ gạt Tam Tạng vào đây đặng đánh với ngươi cho biết lực. Nếu đánh nổi ta thì đi đặng Tây Phương, bằng thua thì ta đập chết bốn thầy trò, ta sẽ đi thỉnh kinh đem về Trung Hoa.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Yêu tinh đừng khoe tài, có giỏi thì lại đây mà đánh.

Huỳnh Mi đánh với Hành Giả năm mươi bốn hiệp cầm đồng.

Còn lũ tiểu yêu ó rã trợ oai cho chúa động.

Nhị Thập bát tú và Ngũ Phương yết đế thấy vậy nổi xung, xông vào trợ chiến. Huỳnh Mi cũng không sợ, lấy túi vải trắng cũ trong lưng quăng lên; thâu Tôn Hành Giả, Nhị thập bát tú và Ngũ phương yết đế đồng đụng trong túi vác về.

Truyền tiểu yêu đem dây, bắt hết ra trói lại; bỏ nằm co cùi đất linh nghĩnh còn chúng nó ăn tiệc uống rượu cho tới khuya mới chịu đi ngủ.

Đến nửa đêm Tôn Hành Giả thấy chúng nó ngủ vùi lấy làm mừng lắm.

Tôn Hành Giả hóa hình nhỏ vượt dây ra khỏi. Liền đến dựa bên Tam Tạng mà kêu thầy.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ rán cứu thầy phen này, từ rày về sau thầy nghe lời luôn luôn, không dám cãi lời nữa.

Tôn Hành Giả mở Tam Tạng và Bát Giới, Sa Tăng.

Rồi lại mở cho Nhị thập bát tú, Ngũ Phương yết đế, vân vân. Rồi dắt ngựa đem thầy ra khỏi cửa.

Tôn Hành Giả nói:

- Còn gói đồ nó cất đâu không biết, tôi phải trở lại kiếm cho đựng rồi sẽ đi

Càng kim Long nó:

- Đã cứu đựng tôi sư thì đi cho rồi, nghĩ nào tiếc gói đồ mà dục dặc.

Tam Tạng nó:

- Tiểu yêu nó cởi áo cà sa và mào tì lư của tôi cũng để vào gói, bởi hai món ấy là bửu bối của Như Lai.

Tôn Hành Giả nó:

- Chẳng những là hai báu ấy mà thôi, lại còn bình bát bằng vàng cũng báu, lá điệp thông quan là vật cần dùng; không có thì sao đi cho đựng!

Bát Giới nói:

- Vậy thì anh trở lại mà kiếm gói đồ. Còn chúng tôi bảo hộ thầy vừa đi vừa đợi.

Chư thần và Nhị thập bát tú cũng theo bảo hộ Đường Tăng.

Còn Tôn Hành Giả trở vào động thấy cửa động đóng chặt, biết yêu quái ngủ mê. Lại có một phòng riêng để vật dụng.

Tôn Hành Giả hóa ra con dơi muỗi gọi là thiên thủ bay vào thấy hào quang chiếu sáng, coi lại là cái túi ấy, còn gói đồ cũng còn ở trong.

Tôn Hành Giả mừng rỡ, hiện hình vác túi đồ, chẳng ngờ túi ấy trống hết hai đầu, vì không có đáy, vác đầu này thì lọt ra đầu khác; bị bình bát rót xuống kêu cái keng. Huỳnh Mi giựt mình thức dậy, hối tiểu yêu thấp đèn đi soi khắp chỗ.

Khi ấy Tôn Hành Giả tính lấy gói đồ không tiện, vì sợ nó bắt mình, túng phải hóa dơi bay mất.

Còn Huỳnh Mi thấy thầy trò Tam Tạng đâu mất; liền xách đoản côn đuổi theo, tiểu yêu cũng vác khí giới chạy theo rần rộ.

Xảy thấy Nhị thập bát tú, Ngũ Phương yết đế, đón tại ngã ba bảo hộ thầy trò Tam Tạng.

Huỳnh Mi kéo binh đến tới hét lớn rằng:

- Chúng bây chạy đi đâu đó? Có ta đến đây.

Giác mộc giao liền hai mươi bảy anh em và Lục Giáp, Lục Đinh, Ngũ Phương yết đế, Đà Lam, Bát Giới, Sa Tăng, đồng phủ vây hỗn chiến.

Huỳnh Mi cười hả hả rồi hú lên một tiếng bốn năm ngàn yêu nhỏ kéo tới giao phong. Hai bên đánh chưa biết ai thắng bại.

Xảy nghe Tôn Hành Giả nạt lớn rằng:

- Có Lão Tôn đến đây.

Nói rồi xông vào hỗn chiến.

Một mình Huỳnh Mi chấp hết thầy, đánh vang trời rúng đất, mà chưa thấy hơn thua.

Đánh xàng quay với nhau tới trăng mọc, Huỳnh Mi hét một tiếng, lấy túi sau lưng ra. Tôn Hành Giả xem thấy rõ ràng, liền nói rằng:

- Không xong rồi! Phải chạy, phải chạy.

Nói rồi liền dang vãn chạy trước. Còn bao nhiêu đều bị Huỳnh Mi thâu vào túi vác về chùa, cũng lấy dây trói hết như cũ. Chuyển nầy trói Tam Tạng, Sa Tăng, Bát Giới treo rút lên cao. Còn chú thần bị trói, Huỳnh Mi truyền bỏ xuống hầm đậy nắp lại.

Nói về Tôn Hành Giả nhảy lên mây, thấy Huỳnh Mi bắt hết đem về động.

Tôn Hành Giả nhảy xuống, đứng trên chót núi than rằng:

- Không biết thầy kiếp trước mắc tội chi, đời nay bị tai nạn mãi!

Nói rồi rơi nước mắt. Giây phút nghĩ rằng:

- Không biết con yêu nầy có cái túi gì, mà nó đặng người ta nhiều quá! Nếu lên tâu với Thượng đế chắc là trách mình, vì lánh thân chạy trước. Chi bằng đến núi Võ dương mà cầu ông Chơn Võ là Bắc Đế, xuống bắt yêu mà cứu thầy ta.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tôn Hành Giả đang vân đến núi Vô dương tìm ông Chon Vô.

Nguyên trước vua nước Tịnh lạc có vợ là bà Thiện Thắng Hoàng Hậu, chiêm bao thấy nuốt mặt nhựt mà thọ thai, nghên mười bốn tháng mới sanh, nhằm ngày mồng ba tháng ba hồi giờ Ngọ, năm Giáp thân, nhằm năm đầu vua Đường Cao Tổ. Đến lớn mộ đạo đi tu, sau thành ông Chon Vô Bắc đế.

Khi Tôn Hành Giả tới cửa Thái hòa, gặp năm trăm ông Linh quan hỏi rằng:

- Ai đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta là Tề thiên đại thánh Tôn ngộ Không, xin vào ra mắt Đại đế.

Các Linh quan nghe nói, liền vào báo lại.

Chon Vô Bắc đế liền bước ra nghinh tiếp, Tôn Hành Giả bái và bạch rằng:

- Tôi đến đây xin cầu một việc.

Bắc đế hỏi:

- Chuyện chi?

Tôn Hành Giả thuật lại. Rồi bạch rằng:

- Bởi cơ ấy nên tôi cùng phương, phải đánh liều đến thỉnh Đế quân trợ lực.

Bắc đế nói:

- Khi trước ta vung chỉ trấu tại Bắc phương, trừ yêu trị quái. Sau lại vung chỉ đem năm vị Lôi thần qua đánh yêu bên Tây Bắc cũng đã xong rồi. Nay về núi Vô dương dưỡng tánh, vì yêu ma đã hết rồi. Nay không có chiếu chỉ mà cầm binh đi, e phạm thiên luật. Bằng không, lại mất lòng anh em! Song nghĩ lại yêu quái cõi Tây cũng không lấy làm hại, vì đường non núi chẳng có ai đi, nên Thượng Đế không sai đánh. Vậy thì tướng rùa, tướng rắn, và năm vị Long thần, trợ chiến bắt yêu mà cứu sư phụ.

Tôn Hành Giả tạ ơn rồi đi với bảy tướng tới động khiêu chiến.

Nói về Huỳnh Mi nghe báo, bàn rằng:

- Hôm qua đến nay Hành Giả đi mất, không biết viện binh ở đâu, mà lại dám đến đây khiêu chiến!

Nói rồi cầm đoản côn dẫn bảy yêu ra động hỏi rằng:

- Chúng bay là Long Thần ở đâu dám đến đây nạp mạng?

Bảy tướng đồng nạt lớn rằng:

- Chúng ta ở cung Thái hòa là ngũ vị Long thân, và Qui, Xà nhị tướng. Nay vì Đại Thánh đến viện binh, nên Đẳng Ma thiên tôn sai chúng ta bắt người về nạp. Như người dung các sãi và Chư thần thì thôi, nếu nghịch mạng thì ta phân thân và đốt động.

Huỳnh Mi nổi giận hét lớn rằng:

- Chúng bây là đầu thú mình người, tài chi mà nói giỏi?

Nói rồi liền đánh một cùn. Năm vị Long Thân hiện nguyên hình ở trên vớ xuống.

Còn Quý, Xà nhị tướng và Tôn Hành Giả áp đánh Huỳnh Mi đánh hơn mấy mươi hiệp Huỳnh Mi lấy túi vải sau lưng.

Tôn Hành Giả nói lớn rằng:

- Các ông phải đề phòng, cái túi ấy dữ lắm!

Và nói và nhảy thót lên mây.

Còn Quý, Xà nhị tướng không rõ vật chi, Huỳnh Mi quăng túi ấy lên cao thâu hết năm rông và tướng rùa tướng rắn đem về động bắt ra trời lại, quăng xuống hầm đập nắp như Chư thần.

Còn Tôn Hành Giả tức mình, ngồi gục đầu trên chót núi xảy nghe có tiếng kêu rằng:

- Đại Thánh đừng ngủ, hãy lo phương thế mà cứu thầy, nếu để trễ chắc bị yêu ăn thịt.

Tôn Hành Giả mở con mắt ngược mặt ngó lên, thấy Trị Nhựt công tào, nổi giận nạt lớn rằng:

- Người là thần vật, hôm nay đi đâu, không trình diện. Nay lại dọa ta giựt mình?

Công tào bái và thưa rằng:

- Tôi vung lệnh Bồ Tát theo phò hộ Đường Tăng, nên không dám bỏ mà đi hầu Đại thánh. Hai bữa rày thất vắng tin, trong lòng nghi ngại. Nay thấy Huỳnh Mi bắt Rông và Qui Xà nhị tướng mới hay Đại Thánh đi thỉnh binh, nên tôi tìm Đại Thánh xin rón sức cứu thầy, chẳng nên ngã lòng thối chí.

Tôn Hành Giả lau nước mắt nói rằng:

- Ta bây giờ hết thế lên trời, không phương xuống đất. Hồ mặt đi tìm Bồ tát, ngã lòng ra mắt Như Lai, Bảy tướng của ông Chơn Võ bị bắt rồi, biết đi cầu ai nữa?

Công Tào nói:

- Xin Đại Thánh an lòng, tôi còn biết một chỗ nữa, thuộc về Nam thiên bộ châu, tại huyện Hu Di, gần núi Hu Di, có Biền Thành, bây giờ gọi là Tứ Châu, có một vị Đại Thánh quốc sư vương bồ tát; thần thông thiệt cao cường. Người lại có một học trò gọi là Tiểu Trương thái tử, và bốn vị thần tướng, năm trước bắt con quái là Thủy mẫu nương nương. Nếu thỉnh đặng chắc là thắng trận.

Tôn Hành Giả mừng rằng:

- Vậy thì người về bảo hộ thầy, đừng Lão Tôn đi viện.

Nói rồi đành vân qua huyện Hi Di, vào Biền Thành, mới tới cửa chùa, thấy phong cảnh xinh xắn. Chẳng ngờ Quốc Sư vương bồ tát đã biết trước nên đã sai Tiểu Trương thái tử ra ngoài nghinh tiếp.

Tôn Hành Giả vào làm lễ, thuật chuyên lại rồi bạch:

- Đệ tử viện đã cùng phương mới đến cầu bồ tát. Xin ra sức cả dụng phép thần thông, bắt con yêu này cũng như trị con Thủy mẫu, song bắt con Thủy mẫu bắt quá là cứu dân, chớ bắt con yêu này cứu thầy tôi đi thỉnh kinh, thì công đức càng lớn hơn nữa.

Quốc Sư vương bồ tát nói:

- Chuyện này là việc Phật, lẽ nào ta chẳng chịu đi, song tháng này là đầu mùa hè, nước sông Hoài vương nhảy, mà Thủy mẫu nó có hơi nước dung thì mạnh lắm. Vả lại mới bắt nó mà giam cầm, e tánh chưa định, nếu thoát ra thì làm dữ mười phần; nếu ta mắc đi đánh Huỳnh Mi thì tướng nào trị được Thủy mẫu? Nay ta sai học trò và bốn tướng đi trợ chiến thì hay hơn.

Tôn Hành Giả tạ ơn, đi với Tiểu Trương thái tử và bốn tướng.

Khi đến núi Tiểu tây thiên, Tiểu Trương thái tử cầm thương, bốn tướng cầm song kiếm, Tôn Hành Giả dắt tới chùa Tiểu lôi âm đứng ngoài khiêu chiến.

Tiểu yêu vào báo lại. Huỳnh Mi dẫn binh quỳ ra chùa hét lớn rằng:

- Con khỉ kia, ngươi viện ai đó nữa?

Tiểu Trương thái tử hét lớn rằng:

- Ta là Đệ tử Đại Thánh quốc vương bồ tát, dẫn bốn tướng đi bắt ngươi.

Huỳnh Mi cười rằng:

- Ngươi là trẻ nhỏ thơ ngây, có tài bắt Thủy quái sông Hoài là con sứa. Khéo nghe lời Tôn Hành Giả, lặn lội tới mà nạp mình.

Tiểu Trương thái tử nổi giận, liền thích một thương Huỳnh Mi đưa đoản côn ra đỡ.

Bốn tướng và Tôn Hành Giả xông vào trợ chiến, Huỳnh Mi đánh một hồi, rồi cũng lấy túi nghề ra nữa!

Tôn Hành Giả nói:

- Các ông giữ mình kéo nó thâu vào túi!

Vừa nói vừa nhảy nai.

Huỳnh Mi cũng quăng túi lên thâu Tiểu Trương thái tử và bốn tướng đem về trời lại bỏ xuống hầm, đập nắp lại cứng ngắt.

Còn Tôn Hành Giả không vong nhảy trước, đứng trên chót núi khóc ròng.

Xảy thấy một vị đằng vân từ bên hướng Tây Nam bay qua, kêu và hỏi rằng:

- Tôn Ngộ Không có biết ta chăng?

Vừa nói vừa cười tích toát.

Tôn Hành Giả thấy ông ấy thì biết là phật Di Lạc, vì mặt quá nên dễ nhìn.

Tôn Hành Giả liền bái và hỏi rằng:

- Chẳng hay Phật Tổ đi đâu?

Di Lạc cười rằng:

- Ta vì chuyện Tiểu lôi âm nên đến đây trị nó.

Tôn Hành Giả tạ ơn rồi bạch rằng:

- Tôi cảm ơn Phật Tổ có lòng thương. Vậy xin cải nghĩa căn cước con quái ấy ở đâu, nó có cái túi gì mà thần thông như vậy.

Phật Tổ nói:

- Nó là Huỳnh Mi đồng tử ở giữ thành tại đền ta, nhơn hôm mồng ba tháng ba ta đi phó hội tại đền ông Ngươn Thỉ, để nó ở nhà giữ cung, nó mới lấy bữa bối của ta nó trốn xuống đây, giả Phật mà thành tinh. Còn cái túi ấy tên túi Hậu thiên, tục kêu là Tổ nhơn, còn cái roi ấy là cái dùi đánh khánh

Khi ấy Tôn Hành Giả nghe tỏ đầu đuôi rồi nói lớn rằng:

- Cái ông hòa thượng hay cười nầy, thiệt tệt quá! Sao ông thả gia đồng làm yêu lại bảo nó giả Phật mà hại tôi gần chết. Chắc phải mắc tội trị nhà chẳng nghiêm trang.

Di Lạc cười rằng:

- Một là tại ta hơi hồng, hai là thầy trò nguoi số còn mắc nạn, nên nhiều loài đi xuống đón đường; không phải một đứa gia đồng ta mà trách. Nay Đường Tăng bị nạn nầy đã mãn hạn, nên ta xuống bắt nó về.

Tôn Hành Giả nói:

- Huỳnh Mi là con quái dữ, thần thông chẳng phải tầm thường, ông đi tay không làm sao mà bắt được nó?

Di Lạc cười rằng:

- Ta ở đây hóa cái am nhỏ, giả dò kẻ trồng dưa, biến ra trái dưa còn sống hết thảy. Nguoi vào khiêu chiến trá bại dụ nó ra ruộng dưa nầy, nguoi sẽ biến trái dưa chín lộn theo đám dưa đó. Ta biết tánh nó hảo dưa gan lắm, làm sao ngó thấy cũng thềm. Ta sẽ cho nó ăn trái dưa chín, thì nguoi vô bụng mặc sức tung hoành. Đợi ta lấy cái túi rồi, sẽ bắt nó về cho rảnh.

Tôn Hành Giả nói:

- Kế ấy hay lắm, song lại e nó không theo đuổi, thì mới tính làm sau?

Di Lạc cười rằng:

- Ngươi sẽ tay ra đây.

Tôn Hành Giả y lời.

Di Lạc lấy ngón tay trở họa phù trong bàn tay Hành Giả.

Tôn Hành Giả xách thiết băng đến cửa động khiêu chiến rằng:

- Huỳnh Mi ra đánh với Tôn gia gia cho mau.

Huỳnh Mi nghe tiểu yêu vào báo liền lướt ra cửa động hỏi rằng:

- Tôn Ngộ Không chuyển này trốn không khỏi nữa.

Tôn Hành Giả mắng rằng:

- Ta phen này quyết sống thác với ngươi, chẳng hề chạy nữa

Huỳnh Mi nói:

- Ta cũng bắt ngươi cho rồi, coi còn ai đi viện nữa.

Hai người hỗn chiến với nhau Huỳnh Mi thấy bộ tay Hành Giả, càng muốn đánh hoài.

Hành Giả trá bại.

Huỳnh Mi không quăng túi Hậu thiên, cứ theo đuổi mãi.

Vừa tới đám dưa gan, Tôn Hành Giả biến làm trái dưa chín. Huỳnh Mi ngó cùng bốn phía không biết Tôn Hành Giả trốn ngõ nào. Liền bước tới trước thấy đám dưa, Huỳnh Mi hỏi lớn rằng:

- Ai trồng dưa đó?

Ông già trong lều cỏ, bước ra thưa rằng:

- Đại vương ôi! Dưa ấy của tôi trồng.

Huỳnh Mi nói:

- Có trái nào chín, hái cho ta ăn giải khát tức thì.

Ông già ấy hái trái dưa chín đem dung. Huỳnh mới đưa vào miệng, trái dưa ấy đã chạy tuốt vào bụng!

Tôn Hành Giả hiện nguyên hình, múa tay dậm cẳng, đánh quòn trong bụng Huỳnh Mi!

Huỳnh Mi đau thấu tim phổi, ôm bụng lăn lộn trong đám dưa, hại đám dưa nát hết. Vừa khóc vừa rên rằng:

- Thôi thôi, xin ai cứu tôi làm phước!

.

Khi ấy Di Lạc hiện hình cười ngất nói rằng:

- Người còn nhớ ta chăng?

Huỳnh Mi nghe thấy hết hồn, và lạy và năn nỉ rằng:

- Xin chủ tha tội tôi làm phước?

Di Lạc liền mở cái túi, và lấy cây đoản côn. Rồi nói rằng:

- Ngộ Không vị tình ta tha nó làm phước.

Tôn Hành Giả chưa hết giận, vừa đá vừa đấm không biết mấy thoi.

Huỳnh Mi lẫn lộn một hồi nữa. Di Lạc nói:

- Thôi thôi bấy nhiêu cũng đủ rồi, Ngộ Không tha nó cho rảnh!

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, hả miệng cho lớn đặng Lão Tôn nhảy ra.

Huỳnh Mi y lời hả miệng.

Tôn Hành Giả hóa bồ hong bay ra, hiện nguyên hình mới giờ thiết bảng.

Di Lạc đã thâu Huỳnh Mi vào túi rồi, Tôn Hành Giả khi mới nhảy ra, thì thấy Huỳnh Mi đã khác tướng, thiệt là đồng tử chơn mày vàng.

Còn Di Lạc giắt túi trong lưng hỏi rằng:

- Kim nao ở đâu?

Huỳnh Mi ở trong túi và rên và bạch rằng:

- Tôn ngộ Không đập bể rồi.

Di Lạc cười rằng:

- Ngộ Không người dắt ta đi kiếm miếng chạp chỏa?

Tôn Hành Giả y lời vào trước, thấy cửa động bể rồi.

Di Lạc lấy cây đoản côn đập một cái, cửa động bể ra.

Tôn Hành Giả vào chùa đập bầy yêu con chết hết. Rồi đem miếng kim nao dung cho Di Lạc.

Di Lạc thổi một hơi, niệm ít câu chú. Kim nao lành lại như còn nguyên. Rồi từ giả lui về miền Cực lạc.

Khi ấy Tôn Hành Giả mở thầy và Sa Tăng, Bát Giới xuống. Ra phía sau giờ nắp đá đem Chu

thần ra khỏi hầm và mở dây hết thủy, các ông ấy hổ thẹn vô cùng.

Tam Tạng lạy tạ ơn.

Tôn Hành Giả đưa Chư thần, ở đâu về đó.

Thầy trò ăn uống no nê, nghỉ khỏe nửa ngày, rồi nổi lửa đốt lâu đài cháy rụi.

Thầy trò đồng đi thẳng Tây Phương.

Ấy là:

Hết quý hết ma rồi tới Phật,

Có tai có nạn mới là thành.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò đi khỏi núi Tiểu tây thiên, đi mấy tháng trời, mà bình an vô sự, nhằm tiết tháng ba, trăm hoa đua nở.

Ngày kia đi tới tối, Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ôi! Trời đã tối rồi, kiếm nhà nào mà tá túc!

Tôn Hành Giả cười và thưa rằng:

- Xin thầy đi lần tới và có chỗ nghỉ ngơi.

Nói rồi đồng đi tới một đỗi, Tôn Hành Giả mừng rỡ nói rằng:

- Lùm cây trước kia có nhà, mau vào đó mà tá túc.

Tam Tạng đi tới liền xuống ngựa, thấy cửa đóng rồi.

Tam Tạng bước đến gõ cửa.

Có ông già trong nhà chống gậy ra mở cửa ngõ hỏi ai?

Tam Tạng chấp tay bái và nói rằng:

- Bần tăng ở Đông độ, vung chỉ đi thỉnh kinh nơi Tây Phương. Đến đây trời tối lỡ đàng, xin ông làm ơn cho chúng tôi tá túc.

Ông già ấy nói rằng:

- Thầy đi sao thấu Tây Phương! Đây là Tiểu tây thiên đi đến Đại tây thiên còn xa lắm! Vả lại đường đi nguy hiểm vô cùng, còn lo đi không khỏi đất này nữa!

Tam Tạng hỏi:

- Vì có nào đi qua đất này không đặng?

Ông già ấy chỉ mà nói rằng:

- Cách nhà tôi ba mươi dặm, phía tây có hòn núi Thất tuyết, vì núi ấy nhiều hồng, nên đặt tên như vậy.

Tam Tạng hỏi:

- Thất tuyết là nghĩa chi?

Ông già ấy nói:

- Thất tuyết là bảy điều quý là vì hồng có bảy điều quý như vậy:

1. Ăn nó bổ ngũ tạng đặng sống lâu.

2. Cây nó nhiều bóng.
3. Chim không dám làm ổ trên cây hồng.
4. Không có sâu bọ.
5. Lá húng sương xem tốt lắm.
6. Trái coi xinh.
7. Lá rụng tốt tươi.

Bởi đường truông núi Thất tuyết hai bên mọc rặc rờng những hồng tám trăm dặm mới dứt! Và lại, xứ này ít người ở không có bao nhiêu bộ hành, nên đường truông ấy thường năm hồng rụng trái làng khang, đến nỗi nhót đường dơ lấm bởi lớp lâu lớp mới, nên hơi quá nhà tiên, song lúc này còn tiết mùa xuân, nhờ gió chướng nên không nghe hơi độc. Thầy tính làm sao mà lợi qua khỏi tám trăm dặm như ế này, thì đến Đại tây thiên mới đặng.

Tam Tạng nghe nói rất buồn.

Khi ấy Tôn Hành Giả ở sau lưng trò tới nói rằng:

- Ông già này bất thông quá! Chúng tôi xin ngủ nhờ một đêm, lại kiếm chuyện nói văn này thế khác, báo hại tôi đứng đã mỗi chun! Nếu không cho tá túc thì thôi, thầy trò tôi ngủ nơi gốc cây cũng đặng. Phải nói làm chi nhiều chuyện cho rầy ai?

Ông già ấy thấy người dị tướng, liền làm gan nạt rằng:

- Người là con quỷ ho lao, ốm nhom ốm nhách, dám cả gan chót mỏ mắng ta?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thiệt ông có con mắt mà thiếu con người nên mắng tôi là con quỷ ốm! Trong sách tướng nói:

- Người dị tướng thì có kỳ tài, cũng như trong đá xấu mà có ngọc tốt. Nếu ông coi như vậy thì chẳng là lầm lấm! Tuy tôi xấu tướng mặc lòng, mà tài hay đánh cọp bắt rồng, sức biết trừ yêu trị quái.

Ông già ấy nghe nói, đổi giận làm vui, liền bái mà mời bốn thầy trò vào nhà. Dem nhiều trái cây đãi trà nước, lại hối dọn cơm chay.

Khi ấy Bát Giới ăn uống rồi, kéo Hành Giả mà hỏi nhỏ rằng:

- Sư huynh, ông này ban đầu không muốn cho tá túc, sao bây giờ hậu đãi mười phần?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Cũng có cơ chi đó, để ta hỏi thử coi thế nào.

Giây phút Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Chẳng hay ông họ chi?

Ông ấy nói:

- Họ Lý.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì xóm này có phải là Lý gia trang chăng?

Ông già nói:

- Không phải, đây là Đà la trang, xóm này năm trăm nóc gia, có một mình tôi họ Lý.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Chẳng hay Lý thí chủ vì chuyện chi mà hậu đãi chúng tôi?

Lý lão đứng dậy bạch rằng:

- Đây có yêu quái báo đời. Khi nãy nghe thầy nói có tài bắt yêu quái, nên tôi cần giúp việc ấy, sẽ sắm lễ trọng tạ ơn.

Tôn Hành Giả nói:

- Xin vung.

Bát Giới cười rằng:

- Ông ngoại nghe người ta muốn bắt cháu, liền chịu tức thì, không lo họa phước!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ta ừ một tiếng cũng như bỏ bạc cọc rồi, khỏi lo đi thỉnh người khác.

Nói rồi ngó Lý lão mà hỏi rằng:

- Xóm này thiên hạ ở đông đây, sao lại có yêu quái?

Lý lão nói:

- Thiệt chúng tôi ở đây thuở nay bình an vô sự. Hồi tháng sáu năm kia, ai nấy đương đập lúa mì ngoài đồng, xảy đâu trận gió thổi tới, ngõ là bão tố, ai nấy kinh sợ. Chẳng ngờ con yêu hiện hình ăn hết trâu bò ngoài ruộng, nuốt sống gà vịt không thêm nhai, coi bộ chưa no, còn ăn tráng miệng ít người nữa! Năm ngoái cũng tới một lần phá hại như vậy nữa! Thầy ôi! Nếu thầy có tài trừ diệt yêu quái mà cứu xóm này, chúng tôi đều đặn lễ mà tạ ơn, bao nhiêu cũng chịu.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì khó bắt lắm! .

Bát Giới nói:

- Thiệt là khó bắt. Vả lại chúng tôi là sai đi đường, tá túc một đêm mà lo đi thỉnh kinh, rảnh đâu mà bắt yêu quái?

Lý lão nổi giận nói rằng:

- Các thầy là sãi nói gạt kiếm cơm. Ban đầu khoe có tài trừ yêu, nay lại nói khó bắt.

Tôn Hành Giả nói:

- Khó bắt là tại xóm này không đồng lòng.

Lý lão hỏi:

- Sao thầy biết xóm này không đồng lòng?

Tôn Hành Giả nói:

- Yêu tinh phá xóm hai ba năm nay, hại không biết mấy mạng. Nếu một nhà chịu một lượng bạc, thì cũng được năm trăm, rước một thầy đại tài trừ yêu cũng đặng. Sao để vậy mà chịu, cho nó phá xóm, phá làng?

Lý lão đáp rằng:

- Luận chuyện cũ càng thêm mắc cỡ. Năm ngoái nội xóm tôi, nhà nào cũng xuất bạc năm bảy lượng, qua non nam rước một vị hòa thượng đại tài, đến bắt yêu cũng không đặng.

Tôn Hành Giả nói:

- Lý thí chủ hãy thuật chuyện lại cho rành!

Lý lão nói:

- Ban đầu hòa thượng đánh chuông gõ mõ tụng kinh, giây phút yêu tinh nổi gió bay tới, đánh quòn với hòa thượng một hồi rồi hòa thượng té xuống nằm ngay, yêu tinh bay mất, chúng tôi lại xem thử coi thể nào, rờ đầu hòa thượng mềm xèo như trái dưa hấu nấu ruột!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thật vậy thì các ông đã thất một trận rồi!

Lý lão nói:

- Thất một trận chẳng nói làm chi, chúng tôi lo chôn chắt hòa thượng rồi lại chịu bạc tiền cho đệ tử thầy ấy, mà nó lại đi kiện tới quan, đến nay hãy còn nhủn nhủn!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Sau còn rước ai nữa hay chẳng?

Lý lão nói:

- Sau có thỉnh một thầy đạo sĩ, tới đánh còn thỉnh yêu tới, hỗn chiến tới ngày sáng đêm. Đến rạng đông chúng tôi đi kiếm tới mé khe, vớt thầy đạo sĩ lên như con gà đã luộc!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Trận thứ nhì cũng thất nữa!

Lý lão nói:

- Tuy đạo sĩ chết, mà chúng tôi tổn của cũng nhiều!

Tôn Hành Giả nói:

- Không hề gì mà sợ, để chúng tôi bắt nó cho.

Lý lão nói:

- Nếu thầy có tài chắc ý như vậy, thì tôi mời các người ở xóm này đến làm tờ giao kèo chắc chắn, nếu bắt được thì đòi bạc thưởng bao nhiêu chúng tôi cũng giăng tay chịu đủ nếu rủi thất trận xin đừng thưa kiện chúng tôi?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chúng tôi không bắt thường nhơn mạng như họ mà sợ, hãy thỉnh người thị chúng cho mau.

Khi ấy Lý lão sai gia tướng đi mời tám chín ông già lối xóm lại.

Mấy ông ấy đến hỏi rằng:

- Đại sư nào chịu bắt yêu quái?

Tôn Hành Giả chấp tay nói rằng:

- Tôi đây.

Mấy ông ấy trề miệng nói rằng:

- Không xong đâu! Yêu tinh ấy thần thông quảng đại, có lớn dị thường. Hòa Thượng này chắc nhét không đủ kể rằng nó!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tuy tiểu tăng ốm o nhỏ thó mặc lòng, mà thuở nay bắt yêu tinh bất kể kỳ số.

Các ông ấy hỏi:

- Thầy bắt được yêu quái thì đòi ăn thưởng bao nhiêu?

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng tôi là người tu hành, làm phước chớ không dùng tiền bạc.

Mấy ông ấy nói:

- Lẽ nào chúng tôi dám mượn không? Nếu thầy bắt được yêu, thì nội xóm tôi mỗi nhà cúng hai mẩu ruộng, cất chùa cho mấy thầy ở mà tu hành, còn hơn đi thỉnh kinh lao khổ.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Sự ruộng đất lại độc hơn tiền bạc nữa! Làm ruộng không khác gì chăn ngựa. Nuôi trâu cắt cỏ, cày cấy cực thân, lại còn lo đóng thuế rằng khác! Chúng tôi chẳng chịu đâu.

Mấy ông già ấy lấy làm lạ hỏi rằng:

- Không chịu bạc tiền chẳng tham ruộng đất, vậy chớ muốn vật gì?

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng tôi là sai đi đường, nội bữa ăn cũng đủ, chẳng hề chịu tạ ơn.

Các ông ấy mừng rỡ nói rằng:

- Như vậy thì dễ lắm, song chẳng biết làm sao mà trừ yêu.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu nó tới đây thì tôi bắt lập tức.

Mấy ông ấy nói:

- Con yêu ấy cao lớn lắm, miệng nuốt trọn người ta, giả võ đàng vân, thầy làm sao lại gàn nó cho đặng.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Việc đàng vân giả võ tôi coi nó như con, còn cao lớn bao nhiêu tôi trị cũng đặng.

Nói vừa dứt tiếng, xảy nghe gió thổi vo vo, tám chín ông già ấy đều run lập cập mà nói rằng:

- Hòa Thượng nầy miệng ăn mắm ăn muối, nên nói đâu có đó, nói tới yêu tinh thì yêu tinh tới! Vậy thì Lý lão mở cửa buồng cho mau!

Lý lão mở cửa buồng dắt mấy ông già thân thích và Tam Tạng vào trong mà trốn, và đi và nói rằng:

- Chạy cho mau kẻo yêu tinh nuốt sống!

Sa Tăng, Bát Giới nghe nói kinh hãi, cũng muốn chạy theo.

Tôn Hành Giả một tay kéo Sa Tăng, một tay nắm Bát Giới mà nói rằng:

- Hai người thiệt bất thông lắm, mình là người tu niệm sao dám vô buồng gói của người, hãy đi theo ta, coi yêu quái thể nào cho biết?

Nói rồi kéo ra ngoài nhà cầu ngó lên coi thử, gió càng ngày càng lớn, Bát Giới hoảng hồn nằm sấp dưới đất, lấy mỏ ủi đất mà giấu mình chắc cứng như đinh đóng.

Còn Sa Tăng bị gió thổi bét con mắt, liền lấy áo đội đầu mà che mặt.

Tôn Hành Giả biết là gió yêu, đợi luồng gió thổi qua rồi, ngó lên trên mây, thất như cặp lông đèn lần lần thông xuống.

Hành Giả cúi mặt xuống kêu rằng:

- Trời đã lặng gió, hai em chớ dậy mà coi yêu.

Bát Giới trôi lên, hai tay phủ đất, ngược mặt ngó trời liền cười ngất mà nói rằng:

- Ngộ ngộ, nói vậy thì con yêu biết lễ nghi, mình cũng nên làm bạn với nó!

Sa Tăng nói:

- Đêm tối như vậy sao mà biết nó phải quấy?

Bát Giới nói:

- Lời cổ ngữ rằng: Đi đêm phải có đèn đuốc, bằng không đèn đuốc thì chẳng nên đi. Nay nó đi đêm có lồng đèn, thì chắc là người tử tế.

Sa Tăng nói:

- Anh coi lầm rồi, không phải lồng đèn đâu, ấy là cặp mắt con yêu chiếu sáng.

Bát Giới hoảng kinh rút cổ xuống ba tấc mà nói rằng:

- Châu ôi, con mắt tới bây lớn, thì miệng rộng biết chừng nào!

Tôn Hành Giả nói:

- Hiền đệ đừng sợ, hai đứa bây hãy bảo hộ thầy để Lão Tôn lên hỏi thử, coi nó xưng là con tinh gì!

Tôn Hành Giả hú lên một tiếng nhảy lên trên mây, cầm thiết bãng hét lớn rằng:

- Dừng đi tới nữa, có ta ở đây.

Con quái nghe nói đứng dừng lại, cầm cây giáo múa hoài, Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Ngươi là yêu quái phương nào?

Con yêu ấy chẳng trả lời, cứ múa giáo mãi.

Tôn Hành Giả hỏi nữa, nó cũng làm thinh, Tôn Hành Giả cười rằng:

- Nói vậy thì người có hai tật, đã điếc lại câm, đổ chạy đâu cho khỏi, coi thiết bãng của ta đây.

Tôn Hành Giả nói rồi đập liền. Con quái ấy không sợ, cứ múa giáo đỡ hoài, cự chiến tại trên mây cho tới canh ba cũng còn đánh.

Khi ấy Bát Giới, Sa Tăng, đứng dưới nhà cầu coi rõ ràng thấy con yêu ấy đỡ hoài, chớ không đánh lại.

Còn Tôn Hành Giả đập đầu nó hoài mà không trúng, Bát Giới cười rằng:

- Sa Tăng, ngươi ở đây mà giữ gìn thầy, đặng lão Trư lên mây trợ chiến, dùng để một mình con khỉ ấy thắng trận, nó uống rượu trước mình.

Nói rồi liền nhảy lên mây, giá đình ba đập đại.

Con yêu ấy rút thêm một cây giáo nữa mà cự với Bát Giới, hai tay hai giáo đánh bay, hai người

coi không kịp.

Bát Giới khen rằng:

- Chắc là cặp giáo cán mềm?

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Sao người biết cán mềm?

Bát Giới nói:

- Thấy hai ngọn giáo cự với mình mà chẳng thấy cán, không biết nó giầy cán giáo ở đâu, nếu không mềm, nó thâu sao được?

Tôn Hành Giả nói:

- Phải, có khi cặp giáo cán mềm, song nó chẳng biết nói, chắc là mới hóa hình người, khí âm còn thanh lấm, đánh tới sáng có khí dương chắc nó phải chạy, chúng ta rán sức đuổi theo chẳng nên cho sẩy.

Bát Giới nói:

- Phải.

Anh em đánh tới rặng đông, con quái ấy bại tẩu, hai anh em đuổi theo. Xảy nghe hơi thúí quá chừng. (Ấy là bay ngang đường trường núi Thất tuyệt)

Bát Giới nhăn mặt nói rằng:

- Ai quây cầu tiêu bất nhơn quá, bay hơi thúí nhưc đầu!

Tôn Hành Giả bụm mũi bảo rằng:

- Cứ việc đuổi theo cho kịp nó, hơi đâu hỏi chuyện bao đồng.

Con quái ấy bay qua khỏi núi, hiện nguyên hình là con rắn mãng xà vảy đỏ.

Bát Giới nói:

- Cha chỉ là lớn và dài, nếu con rắn này ăn năm trăm người cũng còn đói!

Tôn Hành Giả nói:

- Cặp nanh nó dài quá, chắc cặp nanh ấy là cặp giáo chẳng sai, mình rượt nó đã đuối rồi, hãy ví mà đập cho đặng.

Bát Giới nghe nói, vác đỉnh ba xốc lại đập đầu. Con rắn mãng xà chun xuống hang, còn ló đuôi tám thước, Bát Giới buông đỉnh ba, nắm đuôi rắn mà kéo, kéo hết sức cũng chẳng ra chút nào!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Người đừng vượt lươn đàng đuôi, hãy buông đặng nó thụt vô cho rảnh rồi sẽ làm thế khác mới xong.

Bát Giới y lời buông liềm, con rắn thụt đuôi vào hang.

Bát Giới làm mặt quạu mà nói rằng:

- Phải chi đừng buông thì mình còn một khúc, nay nó thụt mất, biết chùng nào ló ra!

Tôn Hành Giả nói:

- Nó thì mập và to, miệng hang hẹp, chắc cựa mình không sao đặng, cũng chun ngõ khác, ngươi hãy kiếm miệng hang mà chặn đầu, đặng ta thọc chỗ này nếu nó phóng ra thì ngươi đập chết.

Bát Giới y lời, bay qua phía bên kia, quả có miệng hang lớn lắm, Bát Giới đứng chặn miệng hang.

Bên này Tôn Hành Giả lấy thiết băng hóa ra rất dài, lòn theo miệng hang thọc con rắn, mãng xà phóng tới nhảy vọt ra, Bát Giới giựt mình nhảy trái, bị mãng xà quất đuôi đập nhằm Bát Giới, Bát Giới té sấp gần bể đầu; nằm nghiêng rên mãi.

Còn Tôn Hành Giả quơ hoài, biết trong hang trống lỗng liền nhảy ngang qua núi mà hối rượt theo.

Bát Giới mắc cở đứng dậy bộ xển lên, cứ đập bậy cho có chùng!

Tôn Hành Giả chạy đến, xem thấy cười ngất nói rằng:

- Mãng xà chạy rồi ngươi còn đập giống gì đó?

Bát Giới nói túng rằng:

- Lão Trư ở đây đập bụi mà dọa rắn.

Tôn Hành Giả hối bốc theo. Anh em nhảy qua khe, thấy mãng xà nằm khoanh, cất cổ muốn phóng tới.

Bát Giới kinh hãi thối lui, Tôn Hành Giả nhảy tới đập một hèo bị mãng xà nuốt sống, Bát Giới dậm đất, đấm ngực khóc và kể anh.

Tôn Hành Giả ở trong bụng con rắn chống thiết băng nói rằng:

- Bát Giới, ta chưa chết đâu mà kể, để ta bắt nó làm cái cầu cho ngươi coi!

Nói vừa dứt lời, mãng xà bị chống thiết băng đau quá nên cong xương sống, coi giống cây cầu lắm, ngật không ai dám đi!

Tôn Hành Giả nói:

- Để ta bắt nó hóa ra chiếc ghe cho ngươi coi.

Nói rồi động thiết băng xuống bụng con rắn, mãng xà đau bụng cong đuôi ển xương sống cất cổ coi như chiếc thuyền. Bát Giới nói:

- Tuy giống thuyền ngật không có cột buồm, chạy sao cho đặng!

Tôn Hành Giả nói:

- Người đứng tránh ra, để ta khiến chiếc thuyền này chạy buồm cho mà coi.

Nói rồi lấy thiết bảng thọc lũng lung rấn, ló lên cao nghêu như cột buồm.

Mảng xà đầu quá nhảy vọt tới như chạy buồm, hơn hai mươi dặm mới chịu chết!

Bát Giới rượt theo vác đỉnh ba đập đầu mảng xà tan nát, mà còn đập hoài!

Tôn Hành Giả nhảy ra cười rằng:

- Rấn đã chết rồi, còn đập làm chi nữa!

Bát Giới nói:

- Anh ôi, tôi thuở nay có nghề đập rấn chết mà thôi, và lại lời tục có nói rằng: Giết rấn giết cho hết nọc! Tôi sợ nó sống lại báo thù!

Và nói và cười, đồng nắm đuôi rấn kéo lôi về, mà đi chưa tới.

Nói về Lý Lão và mấy ông già nói với Tam Tạng rằng:

- Hai vị linh đồ đi một đêm mà không về, e chẳng toàn tánh mạng!

Tam Tạng nói:

- Nhầm chẳng hề chi, để ra coi chừng thử!

Cùng nhau đồng ra ngỏ mong, thấy Hành Giả và Bát Giới nắm đuôi mảng xà vương lôi về, và đi và hè hụi! Ai nấy mừng rỡ, cả xóm đồng kéo ra lạ mà nói rằng:

- Nhờ ơn gia gia trừ yêu, cứu mạng cả xóm.

Lạ rồi cảm thầy trò ở nạn năm bảy ngày, song thầy trò đã quyết ý từ giả.

Nội xóm thấy thầy trò không dùng tiền bạc ruộng đất, chẳng biết lấy chi tạ ơn, túng phải dùng cơm khô và trái cây, gánh theo đưa đón.

Đi cách ba mươi dặm tới núi Thất tuyết, đường truông bày hơi thúí gắt gao! Tam Tạng nhức đầu chịu không nổi! Và lại thấy đường truông ấy hồng rựng lớp lâu lớp mới, cao đã bằng đầu, không biết làm sao mà đi qua cho đặng!

Bèn hỏi Tôn Hành Giả:

- Tính làm sao?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Khó tính lắm!

Tam Tạng thấy Hành Giả bụm mũi nói như vậy, biết thế khó rồi, động lòng rơi lụy, Lý Lão bạch rằng:

- Xin lão gia đừng lo, chúng tôi đã tính rồi, mới đưa lão gia đến đây, quyết dọn đường khác cho bốn thầy đi, mà đền ơn cứu mạng

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Lý đàn việt nói còn sai lắm! Hồi nào ông nói đường truông này tới tám trăm dặm, các ông không phải là bộ hạ vua Đại Võ mà phá núi dọn đường bảy tám trăm dặm? Bể nào cũng anh em ta ra sức mới xong; cũng muốn dọn đường truông này, ngặt không cơm nên làm chẳng nổi việc!

Các người ấy đồng nói rằng:

- Lương phạn bao nhiêu chúng tôi chịu cả.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu vậy thì dùng ít gạo trắng, nấu cơm phơi khô hoặc làm bánh bao cũng được. Ta sẽ bảo hòa thượng mở dài ăn no, rồi hóa làm con heo lớn, ủ đường này cho sạch mà đi.

Bát Giới nói:

- Đại ca tề thời thôi, các cha muốn sạch sẽ cho sướng thân, sai tôi làm việc dơ dáy?

Tam Tạng nói:

- Ngộ Năng, nếu ngươi có tài phép thì dọn cái đường này, ta đi tới Tây Phương, tính công ngươi thứ nhất.

Bát Giới cười rằng:

- Lão Tru biến ba mươi sáu cách, hóa làm lợn lớn lại khó gì? Song biến hình lớn chừng nào, thì bao tử lớn theo chừng nấy, phải ăn no mới đủ sức dọn đường; nếu đói chắc làm không nổi.

Các người ấy đồng nói rằng:

- Chúng tôi quyết đem cơm khô và bánh in, bánh bao, vật thực theo ăn mà dọn đường, mỗi người mỗi gánh. Vậy thì chúng tôi đem ra hết cho thầy dùng; rồi sai người về nấu cơm gánh theo, phòng khi bổ khuyết.

Bát Giới nghe nói mừng rỡ, cõi y phục và nói rằng:

- Xin ai nấy đừng cười, coi Lão Tru lập cái công thúí hoắc!

Nói rồi dùn mình biến ra con heo lớn quá, mình dài một trăm trượng, ai nấy đều kinh!

Tôn Hành Giả bảo đem cơm khô và đồ vật thực đồ đống, mời Bát Giới đỡ lòng.

Bát Giới xốc một hồi mới hết, rồi ra sức ủ đường.

Tam Tạng cởi ngựa theo sau, Tôn Hành Giả theo phò tả hữu, Sa Tăng gánh đồ hành lý theo sau.

Tôn Hành Giả day lại nói rằng:

- Thôi các ông trở về mà nghỉ, như tưởng tình thì sai người đem thêm cơm đặng sư đệ dùng

thêm cho mạnh sức.

Mấy người cỡi ngựa chạy về trước hối nấu cơm, rồi bắt lừa chở theo mà không kịp, theo riết tới bữa sau mới thấy dạng, liền cả kêu rằng:

- Các lão gia chậm chậm vậy, đợi chúng tôi dung cơm.

Tam Tạng mừng rỡ tạ ơn, bảo Bát Giới nghỉ mà ăn cho thêm sức.

Bát Giới ủ hai ngày đã đói, thời may gặp cơm nhiều, ăn một bữa no nê rồi ủ nữa. Thiệt là nhờ Bát Giới ủ tám trăm dặm đường Thất Tuyệt trống trơn, quá khỏi truông mới hườn hình như cũ.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò đi khỏi đường ô uest, đà đến chỗ đất bằng.

Không bao lâu đã hết tháng ba, bước qua mùa hạ.

Xảy thất thành trì ngăn trước mặt!

Tam Tạng dừng ngựa hỏi rằng:

- Đồ đệ ôi! Chẳng biết thành nước chi đó vậy?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Như vậy thầy không biết chữ hay sao?

Tam Tạng nói:

- Ta tu hành từ bé đến nay, chữ nào lại không biết.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Trong cờ vàng trên thành, có đề ba chữ: Châu Tử Quốc. Thầy không thấy hay sao?

Tam Tạng nói:

- Ở đây xa quá, ngó thành còn chưa rõ ràng, coi chữ trong cờ sao thấy? Như vậy thì đến nước ấy mà ghi điệp thông quan

Nói rồi giục ngựa đến chợ, thấy thiên hạ rất đông, phong cảnh xinh tốt.

Song mấy người tại chợ, đua nhau mà coi bốn thầy trò.

Tam Tạng dặn các trò cúi mặt mà đi, chẳng nên gây họa.

Bát Giới giấy mỡ, Sa Tăng cúi đầu mà đi.

Tôn Hành Giả ngó tứ tung, làm tẻ không đặng!

Thiên hạ xem thấy liền cười.

Tôn Hành Giả chen hèn lâu đi mới khỏi chợ.

Đi một hồi đến dinh kia, trên có biển đề ba chữ rằng: Hội đồng quán. Bốn thầy trò tính vào nhà nghỉ ngơi; đợi phê điệp sẽ đi môn thể.

Bát Giới nghe nói, liền xách đỉnh ba dọa mấy người coi, hơn hai mươi người ngã lãn, còn bao nhiêu đều đi hết, bốn thầy trò vào Hội đồng quán nghỉ ngơi.

Trong quán ấy có một ông chánh và một ông phó, đều ở tại đó mà tra xét người lạ mặt. Xảy thấy bốn thầy trò Tam Tạng tới, quan chánh quan phó đồng hỏi rằng:

- Các ông ở đâu, đến có việc chi. Xin cắt nghĩa cho rõ?

Tam Tạng chấp tay thưa rằng:

- Bản tăng ở Đông độ, vung chỉ Đại Đường hoàng đế đi thỉnh kinh Tây Phương, nay đến đây ghi điệp.

Hai người ấy mừng rỡ hậu đãi mười phần.

Tam Tạng hỏi thăm:

- Bây giờ Bệ Hạ có lâm triều, vào ghi điệp đặng chăng?

Hai người đáp rằng:

- Bệ Hạ tôi vắng lâm triều đã lâu, nay nhằm ngày huỳnh đạo, nên Bệ Hạ lâm triều, vào mà ghi điệp cho kịp, nếu để trễ thì không biết chừng nào mới lâm triều, chắc đợi lâu lắm! Vì bữa nay có nghị đăng băng mới lâm triều.

Tam Tạng nghe nói, kêu Ngô Không mà dặn rằng:

- Người hãy coi com nước cho sẵn sàng, ta vào ghi điệp, trở ra com nước rồi lên đường!

Dặn rồi thay đổi y phục, đến trước ngọc môn; cậy Hoàng môn quan vào tâu.

Hoàng môn quan vào tâu.

Vua Châu Tử mừng rỡ phán rằng:

- Trẫm bệnh đã lâu lắm, nên vắng lâm triều, nay đương đăng băng chiêu y, may có sãi phương xa ra mắt.

Tức thì truyền chỉ cho vào.

Tam Tạng làm lễ rồi Vua Châu Tử đòi lên dựa bên ngai, cho ngồi đàm đạo; lại truyền quan dọn tiệc chay đãi đàng.

Tam Tạng tạ ơn và dung điệp.

Vua Châu Tử xem rồi mừng rỡ phán rằng:

- Tại nước Đại Đường xưa nay mấy vị thánh đế, mấy bậc hiền thân, đến vua Đại Đường đau bệnh chi mà thác đi sống lại, đến đổi sai đi thỉnh kinh về làm chay, bởi trong điệp thông quan nói tắt, pháp sư hãy cắt nghĩa cho rành?

Tam Tạng chấp tay tâu rằng:

- Từ xưa Tam hoàng Ngũ đế, là vua thánh sau nối qua Tam đại đại là nhà Hạ, nhà Thương, nhà Châu. Đến đời Liệt quốc, Tần thí Hoàng thân về một mối. Sau bị nhà Hồn chiếm cứ, sau nữa chia làm ba, gọi là Tam quốc. Sau về nhà Tây Tấn, rồi qua Đông Tấn, Tống, Tề, Lương, Trần, năm đời trị không bao lâu, nhà Tùy thân về một mối; bởi nhà Tùy vô đạo, Tùy hoàng đế là con, mà thí cha là Tùy văn đế, nên thiên hạ không phục, dấy loạn bốn phương. Đường Cao tổ cất binh dẹp loạn ấy, mới đặt hiệu nước là Đại Đường. Nay Đường Cao tổ đã băng, Đường thế Dân

là chúa của tôi, lên ngôi thế vị cho vua cha, lấy đức trị dân, bốn biển bình an cả. Bởi Lão Long tráo giờ bớt nước, trời sai Ngụy Trung chém Lão Long mà trị tội, Lão Long sợ, nên cho Đường thiên tử thấy chiêm bao, xin vua cứu mạng, chúa tôi lòng nhơn hiền chịu cảnh Ngụy Trung, đến thức dậy giựt mình vì hứa lở việc lớn. Rạng ngày chúa tôi lâm triều, truyền dọn yến đãi quần hầu, cố ý cầm Ngụy Trung cho quá giờ ngộ, nên bây giờ cờ đánh với Ngụy Trung. Tới giờ Ngộ, Ngụy Trung làm như hình ngũ gặt, chiêm bao xuất hồn chém Lão Long quăng đầu trước sân chầu.

Vua Châu Tử nghe nói tới đó, liền phán hỏi rằng:

- Chẳng hay ông Ngụy Trung là người ở nước nào đến đó?

Tam Tạng tâu rằng:

- Ngụy Trung là thừa tướng Đại Đường, trên biết thiên văn, dưới thông địa lý, một vị tôi hiền Đại Đường. Bởi Ngụy Trung xuất hồn chém Lão Long sông Kinh, nên hồn Lão Long kiện tới Âm phủ rằng: Chúa tôi hứa cứu khỏi, mà để cho Thừa tướng giết mình. Bởi có ấy nên chúa tôi bịnh ngặt, Thừa Tướng Ngụy Trung thấy vậy viết thư giao cho chúa tôi, dặn chừng nào hồn xuống Âm phủ, sẽ đưa thư ấy cho Phán quan là Thôi Giác là người bằng hữu của Ngụy Trung sẽ hết lòng bảo hộ. Thiệt quả như vậy, chúa tôi băng ba rồi ngày sống lại, nay tính làm chay, mới sai tôi qua Tây Phương thỉnh kinh về làm siêu độ.

Vua Châu Tử than rằng:

- Thiệt là đại quốc, vua thánh, tôi hiền. Còn quả nhơn bịnh hoạn đã lâu, chẳng thấy quần thần cứu giúp!

Tam Tạng nghe nói liếc xem, thấy vua Châu Tử ốm o vàng vỏ, suy yếu quá chừng!

Tam Tạng muốn tâu, xấy thấy quan đến mời ngồi cỗ.

Vua Châu Tử truyền dọn đồ ăn chung một mâm với Tam Tạng.

Tam Tạng tạ ơn, rồi dự tiệc chay với Châu Tử.

Nói về Tôn Hành Giả ở trong quán Hội đồng hối Sa Tăng dọn cơm nước.

Sa Tăng nói:

- Cơm nước thì dễ nấu, ngặt thiếu đồ nêm rau cải, vì dầu, muối, tương, giấm đều không có.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta còn ít đồng tiền đây sai Bát Giới đi chợ mua đồ ăn cũng đặng.

Bát Giới làm biếng kiếm miếng nói rằng:

- Tôi không dám đi chợ đâu, vì tướng mạo thô tục quá chừng, sợ ra đường gây họa.

Tôn Hành Giả nói:

- Chuyên mua bán thì lấy lễ công bình, làm sao đến nỗi mắc họa?

Bát Giới nói:

- Vậy chớ anh không thấy tôi vác mỏ lên một cái mà mười mấy người té ngựa hay sao? Nếu ra giữa chợ đông, chắc nhiều người ngã lăn chi cho khỏi bị chúng bắt?

Tôn Hành Giả hỏi:

- Người biết chợ đông đảo mà có thấy bán vật gì chẳng?

Bát Giới nói:

- Thầy dặn tôi cúi đầu xuống mà đi, đừng có vác mặt lên mà gây họa. Bởi có ấy nên tôi không thấy bán vật gì.

Tôn Hành Giả nói:

- Ở ngoài chợ thì bán hàng xén, quán cơm, quán rượu chẳng nói làm chi, những quán nước, đồ ăn điểm tâm, bánh in, bánh bao, các thứ trái cây, các món thanh bông, rau, cải, cà, mướp, đường, mật, đậu, mè, bất kể kỳ số, để ta mua về đãi người một bữa.

Bát Giới nghe nói nhiều nước miếng, đứng dậy nói rằng:

- Chuyến này anh đãi tôi, khi sau tôi đãi lại?

Tôn Hành Giả cười thâm, nói rằng:

- Sa Tăng, người hãy nấu cơm canh, để ta đi mua đồ nếm với Bát Giới.

Bát Giới nghe nói, bung tô chén đi theo.

Tôn Hành Giả hỏi thăm quân lính, tiệm bán đồ gia vị ở đâu?

Lính nói:

- Đi theo đường này qua gần chợ, quẹo lại tiệm lâu họ Trịnh, tiệm ấy bán hàng xén đủ thứ: Dầu, tương, muối, giấm, gừng, tiêu, trà, quả, thiếu gì.

Tôn Hành Giả đi ngang mấy quán nhỏ, không chịu ghé, quyết dắt Bát Giới đi tới tiệm lớn đặng cho thiên hạ coi chơi.

Khi đi gần tới tiệm lâu họ Trịnh, thấy thiên hạ đứng vủ rất đông!

Bát Giới nói:

- Anh ôi! Tôi không dám đi nữa, không biết họ tụ hội mà làm chi đông quá, có khi đi bắt thầy chùa!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đừng có nói xàm! Mình có tội gì mà sợ chúng bắt? Hãy đến tiệm họ Trịnh mà mua đồ.

Bát Giới nói:

- Thôi thôi, đám ấy rất đông, nếu họ thấy mặt tôi chắc là họ ngã lăn chết giặc ít người, chi cho

khỏi bất thường nhọn mạng!

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thì người đứng dựa vách tường mà đợ, ta mua đồ gia vị, và sắm một mớ bánh in về đãi người một bữa.

Bát Giới gác đầu, đưa tô chén cho Hành Giả.

Tôn Hành Giả chen vào đám đông ấy, thấy thiên hạ đương chen nhau mà coi tấm băng; trên tấm băng viết như vậy:

Vua Châu Tử treo lời hiểu dụ rằng: Từ năm cai trị, thiên hạ bình an. Bởi có điềm chẳng lành, trăm phát bệnh dữ. Thái y viện trị đến nay chẳng giảm. Vậy trăm xuất bảng chiêu y; bất kỳ thầy thuốc nước nào trị bệnh trăm đặng, thì trăm chia hai xả tắc mà đền ơn.

Tôn Hành Giả xem bảng rồi mừng rỡ nói thầm rằng:

- Người xưa nói: Có đi ra khỏi nhà, mới kiếm đặng tiền bạc. Nếu làm biếng, ngồi trơ trơ trong quán; thì có lợi gì? Thôi bây giờ chẳng mua đồ nếm đồ nấu làm chi, cũng chịu trễ việc thỉnh kinh một bữa đặng ra nghề làm thuốc lấy danh.

Nghĩ rồi, cúi lưng xuống hốt một bụm cát, hả miệng hợp một hơi bên hướng Đông Nam thổi vào bụm cát hóa ra gió con trốt thổi qua; mấy người coi bảng đều nhắm mắt chạy tản.

Tôn Hành Giả tàng hình, gỡ tấm giấy trong bảng, đi lại chỗ Bát Giới, thấy Bát Giới dựa mỏ vào vách tường ngủ gục.

Tôn Hành Giả không thềm kêu dậy, liền xấp tư tấm giấy hoàng bảng, sẻ lén giắt vào túi áo Bát Giới, rồi tuốt về quán Hội đồng.

Còn mười hai quan hoạn, và mười hai tên Hiệu hứu đồng đứng giữ hoàng bảng, xảy bị trận con trốt, ai nấy đều nhắm mắt che đầu, vì sợ cát bay vô con mắt.

Đến khi lặn gió, hai mươi bốn người ấy phải giụi và mở mắt ra, không thấy hoàng bảng, hải kinh đi kiếm với nhau.

Xảy thấy Bát Giới ngó giáo giác, rồi muốn đi, hai mươi bốn người ấy đồng bước lại hỏi rằng:

- Nhà người gỡ bảng phải chăng?

Bát Giới nghe nói vác mặt nghinh mỏ lên, mấy người nhác hết hồn, té xuống đùn cục.

Còn mấy người Hiệu hứu dạn, ngó thấy trong túi áo Bát Giới lộ lên một góc giấy hoàng bảng, mấy người ấy níu mà nói rằng:

- Người gỡ hoàng bảng, sao không vào trị bệnh cho Bộ Hạ, còn muốn đi đâu?

Bát Giới sấn sát nói rằng:

- Khéo nói bá láp không, ai gỡ bảng ấy là con cháu các người.

Hiệu hứu hỏi:

- Vậ chớ giống gì trong túi áo ngươi đó?

Bát Giới cúi đầu xuống ngó thấy tờ giấy xếp giắt trong túi mình, liền dỡ ra coi rỏ. Rồi nghiêng răng mắng rằng:

- Con khỉ đột nó quyết hại tôi!

Nói rồi muốn xé bảng, các Hiệu hứy nắm tay nói rằng:

- Ngươi muốn chết hay sao? Dám cả gan muốn xé bảng hoàng đế, ngươi có tài năng mới gỡ bảng giắt vào túi mình, thì đi theo chúng ta, vào đền làm thuốc cho Bệ hạ.

Bát Giới kêu lớn rằng:

- Các ngươi không biết cội rễ, phải tôi gỡ bảng này đâu, thiết sư huynh tôi là Tôn Ngộ Không gỡ bảng ấy, lén giắt vào túi áo tôi, rồi bỏ đi mất, nếu muốn rõ việc ấy, thì đi theo tôi cho giáp mặt Ngộ Không.

Các Hiệu hứy đáp rằng:

- Nói cái gì lạ vậy, sẵn chuông tại đây không đánh, đi kiếm chuông đương đúc làm chi, người gỡ hoàng bảng còn bảo chúng ta đi kiếm ai, chẳng nói với người làm chi, để kéo vào ra mắt Hoàng đế.

Nói rồi áp lại kéo, Bát Giới đứng sững như trời trồng, mười mấy người kéo không nổi.

Bát Giới nói:

- Các ngươi không biết phải quấy, nếu kéo một hồi nữa, chọc tôi nổi xung thì đừng có trách đũa!

Khi ấy hai bên phở ngó thấy vậy, đều rủ ra coi.

Hai ông Thái giám lớn tuổi thấy vậy hỏi rằng:

- Người ở đâu đến đây, tiếng nói không phải người nước này, mà dị hình như vậy?

Bát Giới nói:

- Chúng ta ở Đông Độ đi qua Tây Phương thỉnh kinh, thầy ta là Ngự đệ nước Đại Đường đã vào đền ghi điệp. Còn ta với sư huynh đi mua đồ gia vị, ta đứng đây mà đợi, chẳng ngờ sư huynh gỡ bảng lén giắt vào túi rồi bỏ đi mất.

Hai ông thái giám già nói rằng:

- Phải đó, hồi ban mai tôi thấy một ông Hòa Thượng trắng trẻ, phì mí tốt người, đi vào ngọc môn, có khi thầy ngươi đó.

Bát Giới nói:

- Phải đó, phải đó.

Hai thái giám già hỏi:

- Sư huynh người đi đâu rồi?

Bát Giới nói:

- Bốn thầy trò tôi đều nghỉ tại quán Hội đồng. Sư huynh khuấy tôi, chắc cũng trở về quán ấy.

Hai thái giám già nói:

- Thôi Hiệu hứy đừng níu kéo làm chi, hãy theo vào quán Hội đồng thì ra mối.

Bát Giới khen rằng:

- Thiệt hai bà nói thông lắm!

Các Hiệu hứy nói:

- Hòa Thượng nầy bất thông quá, sao kêu hai ông bằng hai bà!

Bát Giới cười rằng:

- Các ông nói ngược ngạo quá, tại hai vị bán nam bán nữ, kêu bằng bà lại lỗi gì, già không có một sợi râu, kêu bằng ông sao phải!

Nói rồi đồng đi tới cửa quán. Bát Giới đứng dừng lại nói rằng:

- Các ông khoan đi đã, để tôi nói trước cho mà nghe. Sư huynh chẳng phải vui vẻ như tôi mà diều cọt đặng, bỏ tanh người hay làm thái, và nóng nảy khác thường, nếu các ông thấy mặt thì phải làm lễ, mà kêu bằng Tôn lão gia mới đặng, nếu không như vậy, thì sư huynh trở mặt hơi bứt, không thêm chữa bệnh đâu.

Các Thái giám và các Hiệu hứy đồng nói rằng:

- Nếu sư huynh người đại tài trị đặng bệnh chúa ta, thì vua chia hai giang san cho, chúng ta cũng đáng lạy.

Lúc ấy thiên hạ rủ nhau coi đông lắm.

Bát Giới dắt các Thái giám, Hiệu hứy vào quán.

Nghe Tôn Hành Giả đợng thuật chuyện lãnh bằng cho Sa Tăng nghe. Vừa nói vừa cười ngất!

Bát Giới chạy vô trước níu Hành Giả mà nói rằng:

- Anh thiệt không ra cái gì hết! Nói gạt rằng đi mua bánh cho tôi ăn, té ra ăn trọt; lại gở hoàng bằng lén đút vào túi tôi, báo hại chúng dần quay hồng chết, anh em gì vậy nà?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chắc là người đi lạc đường đó nên ta mua đồ ăn, trở lại kiếm người không đặng mới về trước nầy giờ, nào ai biết hoàng bằng đâu mà nói vu vạ!

Bát Giới nói:

- Có chúng các quan giữ bằng kia cà!

Nói vừa dứt tiếng, các Thái giám, Hiệu hứ đồng bước vào làm lễ thưa rằng:

- Kính mừng Tôn lão gia, bở chua tôi có phước, trời khiến lão gia xuống đây, xin trở tại trị bệnh chua tôi, mà chia hai xã tắc.

Tôn Hành Giả nghe nói, liền lấy bảng văn cầm trong tay, làm cách nghiêm nghị đáp rằng:

- Các ngươi là quan giữ bảng phải không?

Các thái giám thưa rằng:

- Chúng tôi là Thái giám nội thân, còn các người kia là Cẩm y Hiệu hứ, vung chỉ giữ hoàng bảng mà đợi lương y.

Tôn Hành Giả nói:

- Thiệt ta gỡ bảng chiêu y, nêu để cho sư đệ dẫn đường vào quán. Song lời tục có nói: "Thuốc hay chẳng nài ai mà bán, thầy hay há nghe bệnh mà tìm", bệnh phải rước thầy, thầy không kiếm bệnh, các ngươi về tàu lại, nếu vua muốn lành bệnh thì phải đến rước ta.

Thái giám nghe nói thất kinh, Hiệu hứ nói nhỏ rằng:

- Quả thiệt thầy đại tài, mới dám nói lớn lối! Như vậy thì chúng ta ở đây phân nửa mà năn nỉ với thầy, còn bao nhiêu trở về tàu lại.

Khi ấy Thái giám, hiệu hứ chia nhau về đền tàu rằng:

- Chúa công phước lớn bằng trời, nên gặp sự may lắm!

Vua Châu Tử đương ngồi đàm đạo với Tam Tạng, nghe tấu liền phán hỏi rằng:

- Chuyện chi mà may như vậy?

Các Thái giám tâu rằng:

- Hồi sớm mai chúng tôi đem hoàng bảng dán tại tiệm lầu. Có thánh tăng Tôn trưởng lão ở Đông Độ đi đến gỡ bảng, bây giờ còn ở tại quán Hội đồng, bảo Bệ Hạ phải đến rước, thì trị bệnh mạnh như thường, nên chúng tôi trở về tàu lại.

Vua Châu Tử mừng rỡ phán hỏi Tam Tạng rằng:

- Pháp sư có mấy vị đệ tử?

Tam Tạng chấp tay tâu rằng:

- Bần tăng có ba đứa học trò.

Vua Châu Tử phán hỏi rằng:

- Ba vị lĩnh đồ, ông nào biết làm thuốc?

Tam Tạng tâu rằng:

- Chẳng dám giấỵ bệ hạ, ba đứa học trò tôi là kẻ vô phu, có tài lặn suối trèo non, đánh yêu bắt

quỷ ma thôi; chẳng hề biết thang danh tánh được.

Vua Châu Tử phán rằng:

- Xin pháp sư đừng nói khiêm, Trẫm có đoan có phước mới gặp pháp sư, nếu lệnh đồ không biết đạo y, lẽ nào dám lãnh băng; lại bảo quả nhờn đi rước thì trị bệnh mới lành!

Nói rồi phán rằng:

- Trẫm bệnh lâu yếu đuối lắm, ngồi xe không đặng mà rước thầy. Vậy thì bá quan văn võ thay mặt trẫm, đến quán Hội đồng làm lễ, rước thần tăng Tôn trưởng lão về đây coi mạch dần thang cho trẫm!

Bá quan vung chỉ đồng đến quán Hội đồng quy lai đủ lễ. Bát Giải, Sa Tăng kinh hãi đồng trốn sau nhà trú. Còn Hành Giả ngồi chim bím.

Khi ấy bá quan làm lễ rồi thưa rằng:

- Chúng tôi vung chỉ hoàng đế rước thần tăng Tôn trưởng lão vào đền.

Tôn Hành Giả đứng dậy bước ra hỏi rằng:

- Sao chúa người không đi rước?

Bá quan tâu rằng:

- Chúa tôi bệnh đã lâu, ngồi xe không đặng, nên sai chúng tôi thay mặt mà rước thần tăng.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thì các người về trước, ta sẽ theo sau.

Các quan vung lời về tâu lại.

Vua Châu Tử truyền cuốn rèm châu, ngó ra phán hỏi rằng:

- Thần tăng Tôn trưởng lão là ông nào

Tôn Hành Giả bước tới hét lớn rằng:

- Lão Tôn đây.

Vua Châu Tử thấy tướng tợ Thiên Lô, nghe tiếng như sấm sét, kinh hãi té ngựa trên giường rồng, kêu lớn rằng:

- Nội thị đem trẫm vào cung cho mau, kéo giựt mình mà chết gấp.

Bá quan trách rằng:

- Hòa thường này lỗ mảng quá, sao lãnh băng làm chi?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Các ông nói lầm đó, nếu mấy thầy chậm lụt, thì bệnh Bệ Hạ một ngàn năm cũng không lành.

Bá quan hỏi rằng:

- Người đời mấy trăm tuổi mà bệnh tới một ngàn năm không lành, thầy nói khó nghe quá!

Tôn Hành Giả nói:

- Bệ Hạ bây giờ là ông vua bệnh, đến chết thành con ma bệnh, đầu thai kiếp khác cũng là người bệnh, luôn luôn như vậy, sao không tới một ngàn năm?

Bá quan nổi giận nói rằng:

- Hòa Thượng này ăn nói vô lễ lắm, hèn chi mới vô dọ hoàng đế hải kinh!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Các ông không biết làm thuốc nên nói ngang, chớ phép đạo y phải hỏi bệnh, mà nghe tiếng người bệnh nói hơi hám ra thể nào, thì trị mới đặng, nếu không nghe đặng thiệt tiếng, thì biết làm sao mà dám đầu thang!

Các quan thái y khen rằng:

- Ông sãi này thiệt là Thần y, nói phải diệu lắm.

Các quan vào tâu lại rằng:

- Thần y nói phải vọng văn vấn thiết đủ bốn cách theo phép, thì trị bệnh mới đặng.

Vua Châu Tử truyền chỉ rằng:

- Thôi đưa hòa thượng ấy đi về, trăm không dám thấy mặt người lạ đâu, coi mạch không đặng.

Bá quan thuật chuyện lại.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu không chịu thấy mặt ta, thì ta cột dây tơ chần mạch.

Các thái y viên khen rằng:

- Thuở nay nghe tiếng cột tơ chần mạch song chưa thấy thầy nào coi đặng như vậy, để xem thử cách thế ra thể nào.

Liền bảo nội thị vào tâu lại rằng:

- Tôn trưởng lão nói có tài cột chỉ chần mạch, không ngồi gần thấy mặt mà giựt mình.

Vua Châu Tử nghĩ rằng:

- Bệnh đã ba năm không gặp thầy nào đại tài như vậy; để thử coi thể nào.

Liền cho đòi Tôn trưởng lão vào cung, đặng cột chỉ chần mạch.

Tôn Hành Giả mới đi ngang qua đền gặp Tam Tạng.

Tam Tạng đón lại mừng rằng:

- Con khỉ này nó quyết hại tôi!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy nói lạ lùng quá! Tôi làm cho thầy thêm danh tiếng sao gọi là hại thầy?

Tam Tạng nạt rằng:

- Người theo ta mấy năm nay, chẳng thấy trị bệnh cho ai hết thầy, không biết thang danh tách được, sao cả gan trị bệnh Hoàng đế mà hại ta?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Bởi thầy không rõ, tôi có nhiều phương thuốc như thần, trị bệnh gì mà không hết. Ví dầu có chết, thì tôi bị tội sát nhơn, không ai bắt thầy mà sợ. Để coi tôi trị bệnh lấy danh.

Tam Tạng nói:

- Người có học sách thuốc của tiên hay sao, cả gan dám cột chỉ mà chắn mạch?

Tôn Hành Giả lén nhỏ ba sợi lông hóa ra ba sợi kim tuyến dài hơn hai mươi bốn thước, đưa ra mà nói rằng:

- Ba sợi kim tuyến nghề của tôi đây, thầy coi cho rõ.

Nói rồi đi với quan cận thị vào cung.

Khi ấy Tôn Hành Giả đến ngoài cửa cung, lấy ba sợi kim tuyến đưa cho quan hoạn, dặn đem vào buộc cườm tay tả của vua, bắt ngoài buộc vô; một sợi ngay bộ thốn, một sợi ngay bộ quan, một sợi trong ngay bộ xích, rồi trao ba mối chỉ ra ngoài.

Tôn Hành Giả để ba mối kim tuyến trên ba ngón tay tả, lấy ba ngón tay hữu đè lên ba mối kim tuyến mà coi mạch.

Giây phút bão nội thị mở kim tuyến buộc qua tay hữu rồi cũng coi như vậy. Đoạn chắn mạch rồi dùn mình thâm lông, ba sợi kim tuyến biến mất.

Rồi nói lớn rằng:

- Sáu bộ mạch Bộ Hạ đi khác nhau, tôi đoán chắc Bộ Hạ bệnh đau bụng và hay giựt mình hồi hộp, lại đổ mồ hôi, và tê mình; đi tiểu như nước trà, lại chứng trường phong hạ huyết, nguyên bởi ăn đồ không tiêu, lại thêm ưu phiền hải kinh mà sanh bệnh, ấy gọi là chứng song điều thất quân.

Vua Châu Tử nghe nói nhằm chứng, mừng rỡ phán khen rằng:

- Thiệt phải thần y, đoán chứng ấy không sai một mảy, xin đầu thang dụng thuốc cho mau.

Tôn Hành Giả đi ra ngoài.

Tam Tạng hỏi rằng:

- Coi mạch thể nào?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Cõi mạng nhận chúng rồi, vua đều chịu cả, bây giờ đi chế thuốc đặng đem vào.

<div class='story_chapter'></div>

Bá quan đồng hỏi rằng:

- Khi nãy thần tăng coi mạch nói Bệ Hạ đau chúng song điều thất quân, nghĩa làm sao vậy?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chúng ấy như con chim trống và con chim mái ở chung một chỗ, rui bị bão tố, hai con lạc hai nơi, trông không thấy mái thì buồn hiu, mái không thấy trống cũng cú rủ, ấy là bệnh phiền não, như con chim lạc bầy.

Bá quan đồng khen rằng:

- Thiệt hay lắm! Chẳng những là thầy thần, thiệt đáng kêu bằng sãi thánh!

Khi ấy có quan Thái y hỏi rằng:

- Thần tăng đoán bệnh nhận chúng nhầm rồi, bây giờ hốt thang chi mà điều trị?

Tôn Hành Giả nói:

- Không biết thang chi, thấy vị nào muốn hốt thì hốt.

Thái y nói:

- Thuốc có tám trăm tám vị, người có bốn trăm bốn chúng. Người đau một bệnh cùng hai, lẽ đâu thấy vị nào thì dùng vị ấy?

Tôn Hành Giả nói:

- Thuốc chẳng luận thang bài, coi vị nào đáng dùng thì hốt. Vậy thì Thái y đem đủ mặt thuốc cho ta lựa vị mà gia giảm.

Thái y không dám cãi, liền sai quân khiêng tám trăm vị thuốc và đồ chế thuốc ra quán Hội đồng.

Tôn Hành Giả mời thầy ra quan chế thuốc.

Tam Tạng mới đứng dậy, xây thấy quan nội thị vào truyền chỉ rằng:

- Xin thần tăng để pháp sư ngủ trong đền này một đêm, đợi Bệ Hạ uống thuốc mạnh rồi sẽ tạ ơn, và ghi điệp cho pháp sư, sắm se loan hộ tống.

Tam Tạng kinh hãi nói rằng:

- Đồ đệ ôi, chắc là ta ở cầm chum đó, như mạnh thì tử tế, xe kiệu đưa đi, nếu không khá thì ta chẳng còn tánh mạng. Người phải xem xét cho kỹ càng.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Sư phụ đừng lo làm chi, hãy ngủ cho khỏe, để làm lấy tiếng cho mà coi!

Nói rồi từ giã Tam Tạng đi về quán Hội đồng.

Bát Giới nghinh tiếp cười mà nói rằng:

- Sư huynh, tôi biết anh rồi; không dốc lòng đi thỉnh kinh, quyết buôn bán mà không vốn? Nay thấy chốn này đông đảo, coi bộ dễ mần ăn nên kiếm có mà khiu tiệm thuốc.

Tôn Hành Giả nói:

- Trị bịnh vua mạnh, thì lo đi thỉnh kinh; ai tính khui tiệm bán thuốc?

Bát Giới nói:

- Tám trăm tám vị, anh hốt hết bao nhiêu? Còn thuốc vặt cũng bằng hai tiệm.

Tôn Hành Giả nói:

- Ai hốt cho hết bấy nhiêu thuốc, bắt quá dùng ít vị mà thôi. Song gạt thái y đem đủ mặt thuốc đặng chúng nó không biết mình dùng vị nào, là cố ý giấu bài thuốc kéo chúng biết.

Xảy thấy quan mời ăn cơm, ba anh em ăn uống xong rồi thì trời đã tối.

Tôn Hành Giả sai quân đem ít cây đèn sáp.

Đến nửa đêm thiên hạ ngủ hết, Bát Giới nói:

- Đại ca chế thuốc chi thì làm phức đi cho rồi, tôi buồn ngủ lắm!

Tôn Hành Giả nói:

- Người lấy một lượng đại hoàng đem đâm cho thiệt nhỏ.

Sa Tăng nói:

- Vị đại hoàng là thuốc hàn lương, uống vào thì tả; e bịnh đau lâu yếu lắm, chẳng khá nên dùng?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Vị ấy phá đàm xổ độc, không hề gì đâu.

Nói rồi bảo Sa Tăng lấy một lượng bả đậu lột vỏ rồi lấy khăn gói lại, dầm cho rút hết dầu, rồi cũng đâm ra rây cho nhỏ.

Bát Giới nói:

- Bả đậu tánh nóng có dầu, xổ mạnh bằng mười đại hoàng; chắc không nên dùng.

Tôn Hành Giả nói:

- Hiền đệ chưa rõ, chớ vị ấy lấy dầu hết thì bớt độc, phải dùng nó mà xổ mới hạ ra vật tích lâu năm, hãy chế cho mau ta còn dùng tá sứ nữa.

Giây phút Sa Tăng, Bát Giới đem hai vị lại hỏi rằng:

- Sư huynh còn chế chùng mấy vị nữa?

Tôn Hành Giả nói:

- Đủ rồi, đủ rồi.

Bát Giới nói:

- Làm thầy thuốc như anh mang tội bằng mười ăn cướp, vì tám trăm tám vị, mỗi vị ba cân, mà anh dùng cho chủ uống có hai lượng thuốc ỉa!

Tôn Hành Giả nói:

- Hiền đệ lấy chén này, cạo nửa chén lọ nghe chảo.

Bát Giới hỏi:

- Lấy lọ nghe làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Ấy là bá thảo sương trị bệnh huyết hay lắm!

Bát Giới y lời cạo lọ nghe đem lại tán nhỏ rồi rây, Tôn Hành Giả đưa chén, bảo Bát Giới rằng:

- Người đem chén này tại chỗ tàu ngựa mình, hứng nửa chén mã niếu.

Bát Giới hỏi:

- Hứng vật ấy làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Dùng nó mà hồ thuốc.

Sa Tăng cười rằng:

- Anh ôi, tôi thuở nay chưa từng thấy ai hồ thuốc bằng nước đái ngựa, giống nó tanh hôi lắm, người yếu li vị nghe hơi thì buồn mửa, lại uống bả đậu đại hoàng thì trên ầu dưới tả, không phải dễ đâu!

Tôn Hành Giả nói:

- Người không biết hay sao, con ngựa này không phải ngựa thường, vốn thiệt là rồng bạch, nếu uống nước đái nó chắc mạnh khỏe tức thời.

Bát Giới nghe nói, xách chén hứng cả buổi không đặng chút nào. Liền chạy lại nói với Hành Giả rằng:

- Anh ôi, khoan lo trị bệnh quốc vương, để cho thuốc con ngựa đã, vì nó bí đái rồi!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Để ta xem thử.

Nói rồi lại hứng đặng nửa chén, coi tợ như nước vàng mới chảy ra.

Bát Giới khen rằng:

- Chà! Thứ vậy mà cũng quý.

Khi ấy Tôn Hành Giả hiệp thuốc, vô đặng ba hườn, đựng trong cái hộp nhỏ, rồi anh em đi ngủ với nhau.

Rạng ngày vua Châu Tử rán lâm triều, mời Tam Tạng ra mắt, rồi sai quan đến Hội đồng lấy thuốc.

Tôn Hành Giả bảo Bát Giới đưa cái hộp cho các quan.

Các quan hỏi:

- Thuốc ấy tên chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Thuốc ấy là ô kim đơn.

Các quan hỏi rằng:

- Sắc nước chi mà uống với nó?

Tôn Hành Giả nói:

- Thuốc này có hai cách dùng, uống thứ nào cũng được. Thứ nhứt sau vật này sắc lấy nước mà uống với nó.

Bá quan hỏi:

- Chẳng hay sáu vật chi?

Tôn Hành Giả nói:

1. Cức con quạ đương bay.
2. Nước đá cá chài.
3. Phấn dồi mặt của bà Tây vương mẫu.
4. Tro trong lò Bát quái ông Lão quân.
5. Khăn củ của Ngọc hoàng xé ba miếng.
6. Dùng năm sợi râu rồng.

Sáu vật ấy sắc lấy nước mà uống với thuốc này thì mạnh.

Các quan lắc đầu than rằng:

- Sáu món ấy nhơn gian không có, biết đâu mà tìm! Xin ông nói cách nào cho dễ kiếm.

Tôn Hành Giả nói:

- Uống với vô căn thủy.

Các quan cười rằng:

-Cái đó dễ kiếm.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Làm sao mà dễ dủ vậy?

các quan nói:

- Tục lệ thuở nay cầm chén xuống giếng hoặc xuống sông, mức nước đừng cho nhỏ xuống đất rồi xếp mặt trở về, chẳng nên ngó lại, đem nước cho người bệnh uống, gọi là nước vô căn.

Tôn Hành Giả nói:

- Nước dưới sông trong tiếng, đều có căn gốc luôn luôn, trừ ra hứng nước mưa nửa chừng mới thiệt là vô căn thủy.

Các quan nói:

- Như vậy cũng dễ, đợi trời mưa sẽ hứng nước uống thuốc.

Nói rồi từ giả đem thuốc về dung.

Vua Châu Tử xem thuốc, mừng rỡ phán hỏi rằng:

- Thuốc này hiệu là chi?

Các quan tâu rằng:

- Thần tâng gọi là ô kim đơn, dùng nước vô căn mà uống.

Vua Châu Tử truyền cung nhơn mức nước.

Bá quan tâu rằng:

- Thần tâng nói vô căn thủy không phải nước giếng nước sông. Đợi trời mưa hứng nước thỉnh không mà uống mới đặng.

Vua Châu Tử truyền đạo sĩ đảo vò, các quan vung chỉ vội vã lui ra.

Khi ấy Tôn Hành Giả ở trong quán, nói với Bát Giới rằng:

- Trời lúc này không mưa, lấy chi cho vua uống thuốc? Thấy Vua ở đại hiền đức thiệt cũng khá thương. Vậy thì ta với người giùm một đám mưa cho có nước!

Bát Giới hỏi:

- Bây giờ mới giúp làm sao?

Tôn Hành Giả bảo Bát Giới, Sa Tăng đứng hai bên, làm hai vị sao Tã phụ, Hữu bậc.

Tôn Hành Giả làm phép niệm chú, giây phút phía Đông nổi một vùng mây đen bay tới, nghe tiếng kêu thình không rằng:

- Đại Thánh, có Đông hải long vương Ngao Quãng ra mắt.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu vô sự chẳng dám thỉnh người, nay xin mưa một đám lấy nước vô căn cho vua uống thuốc.

Long vương nói:

- Đại Thánh không nói trước cho tôi hay, tiểu long đi mình không, biết mưa làm sao cho đặng?

Tôn Hành Giả nói:

- Chẳng cần mưa lớn làm chi, miễn có nước đủ uống ba hườn thuốc.

Long vương nói:

- Như vậy thì để cho tôi phun vài búng nước miếng cho người uống thuốc mà thôi.

Tôn Hành Giả mừng rỡ nói rằng:

- Đặng như vậy càng hay lắm! Hãy giúp sức cho mau?

Long vương bay đến thành vua phun nước miếng hóa đám mưa nhỏ.

Bá quan mừng rỡ khen rằng:

- Bệ Hạ có phước lắm, nên gặp trời mưa.

Vua Châu Tử mừng quá, truyền chỉ đồng hứng nước cho đông, hiệp lại cho đủ uống.

Bá quan và các con mái, mỗi người bung hai cái chén, đưa lên trời đồng hứng nước mưa.

Long vương cứ mưa ngay hoàng cung, gần một giờ mới tạnh, rồi lui về biển Đông.

Khi ấy bá quan và các cung nhân hứng đặng mỗi người một ít, trút chung lại hơn ba chén nước mưa; đem dung cho vua uống thuốc.

Vua Châu Tử uống một hườn thuốc hết một chén nước, uống ba hườn hết ba chén, không bao lâu thấm thuốc, sôi bụng râm râm!

Xổ hơn năm lần mới hết.

Cung nhon đem cháo cho vua ăn, rót nước trà thơm cho vua uống; rồi để nằm dựa giường rộng.

Cung nhon xách thùng phần ra xem, thấy đàm nhớt nhiều lắm, hôi hám khác thường, lại đồ nếp đặc và lợn cợn.

Cung nga vào tàu lại như vậy.

Vua Châu Tử nghe tàu mừng rỡ, rán rút ăn cơm.

Giây phút mình mẩy nhẹ nhàng, tinh thần mạnh mẽ, đội mào mặc áo đi đến điện Văn huê, liền quỳ lạy Tam Tạng.

Tam Tạng kinh hãi đáp lễ, vua Châu Tử viết thiệp thỉnh thần tăng, Sa Tăng và Bát Giới, Tức thì truyền dọn tiệc chay, vua Châu Tử mời bốn thầy trò ngồi tiệc.

Lại rót rượu đưa cho Tam Tạng. Tam Tạng chấp chay tau rằng:

- Tôi giữ theo ngũ giới cấm nên cử rượu, xin cho tộ đồ uống thế cho tôi.

Vua Châu Tử đưa rượu cho Hành Giả. Tôn Hành Giả uống cạn chén.

Vua Châu Tử rót một chén nữa.

Tôn Hành Giả cũng làm luôn, vua Châu Tử rót nữa và phán rằng:

- Xin làm luôn một chén tam bảo.

Tôn Hành Giả uống rốc.

Vua Châu Tử rót một chén nữa, cười và phán rằng:

- Xin làm luôn chén tử quý.

Khi ấy Bát Giới thấy vua đãi một mình Hành Giả, nóng họng nói lớn rằng:

- Bệ Hạ uống thuốc ấy, công tôi quyết rất nhiều, vả lại có mã.. .

Tôn Hành Giả nghe Bát Giới nói tới chữ mã, sợ nói lậu chữ mã niếu, liền bung chén rượu thú tu đưa cho Bát Giới.

Bát Giới uống rượu rồi làm thỉnh.

Vua Châu Tử phán hỏi rằng:

- Thần tăng nói trong lễ thuốc có mã gì? Sao nữa nín đi, không nói luôn thế?

Tôn Hành Giả lẹ miệng nói hót lên rằng:

- Trong bài thuốc có vị mả đậu linh, sư đệ tôi không biết giấu phương hay, muốn nói lậu bài thuốc.

Vua phán hỏi rằng:

- Vị mả đậu linh trị chứng chi?

Quan Thái y tâu rằng:

- Vị mả đậu linh mát mà không độc, trị sưng tiêu đàm trừ ứ huyết, chánh mặt thuốc trị ho.

Vua Châu Tử cười và phán khen rằng:

- Dùng vị ấy hay lắm!

Vua Châu Tử đãi Bát Giới ba chén rượu rồi đãi Sa Tăng cũng y số, rồi ăn tiệc một hồi.

Vua Châu Tử lại rót một chén rượu lớn dung cho Hành Giả.

Tôn Hành Giả tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ hãy ngồi để tôi rót tôi uống cũng đặng.

Vua Châu Tử phán rằng:

- Thần tặng ơn nặng bằng non, quả nhơn đền chẳng hết, xin nhậm chén này rồi trẫm sẽ nói.

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Chuyện chi xin Bệ Hạ nói cho rành, bần tăng mới dám uống.

Tôn Hành Giả xưng bần tăng trúng cách lắm, vua Châu Tử phán rằng:

- Quả nhơn có bệnh lo sợ, hơn hai năm nay, nhờ thần tặng cho uống thuốc linh mà lành bệnh.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Khi tôi mới thấy Bệ hạ, cũng biết bệnh lo sợ, song chưa rõ lo sợ việc chi mà sanh bệnh?

Vua Châu Tử than rằng:

- Lời xưa nói: Việc xấu trong nhà, chẳng khá cho người ngoài biết! Song Thần tặng là người ơn của quả nhơn, nên không lẽ nói giậy.

Tôn Hành Giả nói:

- Có chuyện chi xin nói chớ khá ngại lòng?

Vua Châu Tử phán rằng:

- Thần tặng đi đến đây đã cách mấy nước?

Tôn Hành Giả nói:

- Trải qua năm sáu nước rồi.

Vua Châu Tử phán hỏi rằng:

- Vợ của vua các nước, kêu bằng chức chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Bà lớn xưng là chánh cung, bà thứ xưng là tây cung, bà nhỏ xưng là tam cung, hoàng tử xưng là đông cung.

Vua Châu Tử phán rằng:

- Nước trẫm kêu khác hơn một chút, chánh cung gọi là Kim thánh cung, tây cung gọi là Ngọc thánh cung, tam cung kêu là Ngân thánh cung. Nay còn có Ngọc thánh cung và Ngân thánh cung mà thôi?

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Vậy chớ Kim thánh cung đi đâu?

Vua Châu Tử khóc mà phán rằng:

- Cách mặt đã ba năm rồi!

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Vì có nào mà cách mặt?

Vua Châu Tử phán rằng:

- Ba năm trước trong tiết đoan dương, trẫm và nội cung đồng ra vườn ngự ngòi trong Hải lưu đình mà coi ghe đua, trẫm đương ăn bánh mà uống rượu, xảy đâu trận gió thổi tới, một con yêu hiện xuống, xưng là Thại thái Tuế, ở núi Kỳ lân, động Giải trại, thiếu một vị phu nhon, hỏi thăm ra Kim thánh cung khuynh thành quốc sắc, phải dung ra cho mau, bằng không trước ăn thịt quả nhon, sau ăn hết bá quan và giết hết bá tánh. Trong lúc ấy, trẫm vì nước thương dân, túng phải dung Kim thánh cung cho nó; Thại thái Tuế liền bắt đi. Bởi có đó quả nhon lo sợ mà phát bệnh, những bánh nếp không tiêu, và ngày đêm sầu thảm gần ba năm bệnh càng thêm mãi, nay nhờ uống thuốc của Thần tăng, tả bốn năm lần, ra hết đồ tích tụ, nên khỏe mạnh như xưa; thiệt là Thần tăng cứu mạng trẫm.

Tôn Hành Giả nghe nói vui mừng, uống cạn chén rượu, rồi cười và hỏi rằng:

- Như vậy thì Bệ Hạ bấy lâu vì lo sợ ấy mà sanh bệnh, nay gặp lão Tôn mới thuyên giảm, đã dứt bệnh rồi. Chẳng hay Bệ Hạ muốn đem Kim thánh cung về nước hay chẳng?

Vua Châu Tử rơi lụy phán rằng:

- Trẫm không ngày nào đêm nào mà chẳng thương nhớ Kim thánh cung, ngặt không ai trừ đặng con yêu ấy; lẽ nào không muốn Kim thánh cung về nước

Tôn Hành Giả nói:

- Để Lão Tôn bắt con yêu ấy cho mà coi?

Vua Châu Tử liền quì xuống lạy mà nói rằng:

- Bằng thần tăng cứu đặng Kim thánh cung về nước, thì trẫm bằng lòng dặt Tam cung và gia quyến ra ở ngoài thành làm dân, giao hết giang san nhường ngòi cho thần tăng làm hoàng đế.

Khi ấy Bát Giới đứng một bên, thấy như vậy nín không đặng, liêu cười hả hả mà nói rằng:

- Bệ Hạ quên thể thống, vì một hoàng hậu, đành bỏ sự nghiệp mà quỳ lạy thầy chùa.

Tôn Hành Giả liền đỡ Vua Châu Tử dậy, mà hỏi rằng:

- Chẳng hay con yêu ấy từ khi đem Kim thánh cung về động, sau nó còn tới nữa hay không?

Vua Châu Tử phán rằng:

- Từ ngày Đoan ngũ năm ấy, nó bắt Kim thánh cung rồi, qua tháng mười nó lại tới bão dung hai nàng cung nga hầu hạ; trăm phải dung hai người cho nó. Đến tháng ba năm ngoài, nó đến bão dung hai nàng nữa, trăm cũng y lời; qua tháng bảy nó cũng đòi hai nàng nữa! Tháng hai năm nay nó cũng mới đòi hai người, cũng nói đòi về hầu hạ Kim thánh cung! Trăm dung hết thầy tám nàng cung nga, không biết tháng nào đòi thêm nữa!

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Nó tới thường thường như vậy, Bệ Hạ có sợ hay không?

Vua Châu Tử phán rằng:

- Trăm thấy nó tới hoài nên sợ lắm, lại e nó hại mình, nên tháng tư năm ngoài, trăm sai Công bộ cất cái lầu tị yêu, hễ nghe gió thổi ùng ùng thì biết nó tới, trăm dắt gia quyến vào lầu mà trốn.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thì Bệ Hạ dắt Lão Tôn xem lầu tị yêu ra thế nào?

Vua Châu Tử gạt đầu, dắt Tôn Hành Giả ra khỏi tiệc; các quan cũng đứng dậy.

Bát Giới nổi giận nói lớn rằng:

- Đại ca không biết phải quấy chẳng ngồi uống rượu với bá quan, bày đặt đi coi lầu làm chi cho lỗ dở tiệc rượu.

Vua Châu Tử biết Bát Giới còn mê ăn, truyền dọn hai tiệc ngoài lầu tị yêu, Bát Giới mới hết cần nhần nữa.

Vua Châu Tử đi trước, bốn thầy trò và bá quan theo sau, đến sau vườn hoa, chẳng thấy lầu đài chi hết.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Lầu tị yêu ở đâu?

Nói chưa dứt lời, xây thấy hai ông Thái giám lấy hai cây đòn gánh sơn đỏ, lại chỗ đất trống xeo tằm đa vuông lên coi, hình như giỏ nấp.

Vua Châu Tử chỉ miệng hang và phán rằng:

- Lầu tại chỗ đó, bề sâu ba mươi thước, cất chín căn đèn, trong lầu có đựng bốn lu dầu phộng làm bốn ngọn đèn chong, tối ngày sáng đêm không dám tắt. Hễ trăm nghe gió lớn thì xuống lầu tị yêu, có người ở trên khiêng nắp đá đập lại.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thiệt con yêu ấy không quyết lòng hại Bệ hạ, nếu nó quyết hại thì trốn như vậy có khỏi nó đâu!

Nói chưa dứt lời, xây nghe ngọn gió ở phía Nam thổi qua vo vo, cát bay bụi dậy, bá quan kinh hãi đồng trách rằng:

- Hòa Thượng này miệng ăn mắm ăn muối nên nói rất linh, nhắc tới yêu tinh thì yêu tinh tới.

Vua Châu Tử hoảng hồn, bỏ Hành Giả chun đại xuống hang.

Tam Tạng cũng chun theo nữa, bá quan cũng trốn sạch tron.

Bát Giới, Sa Tăng cũng muốn chạy theo nữa.

Tôn Hành Giả tay mặt nắm Bát Giới, tay trái kéo Sa Tăng, mà nói rằng:

- Hai em đừng sợ, chúng ta hãy đón nó mà coi thử con yêu gì.

Bát Giới gỡ tay không đặt, nên phải đứng lại.

Giây lâu thấy trên mây hiện ra một con yêu.

Tôn Hành Giả ngó thấy rồi hỏi rằng:

- Hai đứa bây biết mặt nó không?

Bát Giới, Sa Tăng đều nói:

- Không biết.

Tôn Hành Giả nói:

- Nó giống con quỷ Tiêu diện kim tinh, là mọi giữ cửa của ông Đông Nhạc.

Bát Giới nói:

- Không phải đâu, quỷ thuộc khí âm, tới đỏ đèn nó mới dám hiện, bây giờ gần đúng bóng, lẽ nào quỷ dám hiện hình, dầu cho thiệt yêu quỷ cũng không biết đằng vân, cho nó biết làm gió đi nữa, bất quá là gió con trời mà thôi, lẽ nào làm gió lớn hung như vậy, hoặc khi nó là Thại Thái Tuế đó chăng?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Nếu vậy thì hai đứa bây đứng đây mà đợi, đợi ta đi hỏi nó thử coi.

Nói rồi nhảy lên mây mà đón.

Thiệt là:

Giúp nước cứu vua đà trước mạnh,

Ra tài trừ quỷ đặt sau an.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tôn Hành Giả cầm thiết bảng nhảy lên mây hét lớn rằng:

- Người là tà ma ở chốn nào, nay đi đâu mà làm oai dữ vậy?

Con quái ấy hét lớn rằng:

- Ta là Tiên phuông của Thại Thái Tuế, ở núi Kỳ lân, động Giải trại. Nay vung lệnh đại vương đến bắt hai nàng cung nữ về hầu hạ Kim thánh nương nương, ngươi là người gì dám đón ta mà hỏi?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta là Tề Thiên đại thánh Tôn ngô Không, bả hộ Đường Tăng sư phụ đi thỉnh kinh, đến đây thấy việc bất bình, vì lũ bay khi vua hiệp chúa, nên hỏi thăm đường đi kiếm chúng bầy; thời may ngươi đến đây nạp mạng.

Con quái ấy nghe nói nổi nóng, không biết hay dở, liền đư giáo đâm đùa.

Tôn Hành Giả đưa thiết bảng ra đỡ.

Đoạn hai người hỗn chiến trên mây ước đặng vài hiệp, Tôn Hành Giả đập một băng gãy hai cây giáo, con quái ấy hãi kinh bại tẩu, Tôn Hành Giả không đuổi theo, liền nhảy xuống miệng hang kêu lớn rằng:

- Sư phụ thỉnh Bộ Hạ đi ra, yêu quái đã chạy mất rồi.

Nói rồi liền dở nắp đá.

Tam Tạng mới đỡ Vua Châu Tử ra khỏi miệng hang, thấy trời đất tỏ rạng đã kết khí yêu.

Vua Châu Tử lại tiệc rượu rót một chén đưa cho Tôn Hành Giả mà nói rằng

- Trẫm xin tạ thần tăng một chén.

Tôn Hành Giả mới bung chén rượu chưa kịp trả lời.

Xây thấy quan vào báo rằng:

- Lửa cháy thành Tây!

Tôn Hành Giả bung chén hắc qua phía Tây, sút tay rót chén xuống đất, Vua Châu Tử thất sắc, liền bái mà nói rằng:

- Hay là thần tăng chấp trẫm chăng? Quả nơn xin chịu lỗi. Kính mời lên điện, trẫm tạ lỗi thần tăng!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không chuyên chi lỗi, Bệ Hạ chớ nghi nan.

Giây phút quan vào báo rằng:

- Lửa cháy thành Tây xây đầu trời mưa như xối, hơi rượu bay nực nồng, không biết điếm gì lạ vậy!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Con yêu bại tẩu, tôi chẳng hề đuổi theo, song nó hoăng kinh, phóng hỏa đốt thành Tây mà chạy; nên sẵn chén rượu ấy, tôi mượn hóa làm mưa mà chữa lửa, thiệt không có ý gì, xin Bệ Hạ đừng ngại!

Vua Châu Tử nghe rõ rất mừng càng thêm kính phục, mời bốn thầy trò lên đèn bấu, có ý tính nhường ngôi, Tôn Hành Giả cười rằng:

- Con yêu hỏi nầy là tiếp phuông của Thại Thái Tuế, đến đòi hai nàng cung nữ, nay tôi đánh nó bại tẩu, chắc là về báo với chúa động, chi cho khỏi chúa động đến đánh với tôi; sợ Bệ Hạ hãi kinh, bá tánh đồ khổ. Tôi muốn tính lên nửa lừng đón đánh bắt nó, mà đem Kim thánh cung về. Song chẳng biết động nó ở đâu, đường đi mấy ngàn dặm?

Vua Châu Tử phán rằng:

- Trẫm sai quân tuần ban đêm đi thám thính; bọn nó đi hơn một tháng hai ngày mới tới động nó ở Chanh Nam, cách thành ba ngàn dặm.

Tôn Hành Giả nghe, nói rằng:

- Vậy thì Sa Tăng, Bát Giới ở đây bảo hộ thầy, đặng Lão Tôn phá ổ nó.

Vua Châu Tử kéo lại phán rằng:

- Xin thần tặng nán lại một ngày, đặng phơi com khô, và cụ bị vật thực; với lựa một con ngựa hay cỡi đi đánh mới đặng?

Tôn Hành Giả nói:

- Bệ Hạ luận theo việc lặn suối trèo non, nên mới tính như vậy! Tôi nói thiệt cho Bệ Hạ nghe: Giá ba ngàn dặm đường, Bệ Hạ rót một chén rượu hâm, tôi đi tới động trở về, chén rượu chưa nguội.

Vua Châu Tử cười và phán rằng:

- Xin thần tặng miễn chấp, vì lời trẫm nói thiệt tình: Trẫm coi tường thần tặng như vượn già, lẽ nào pháp lực như vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Lão Tôn nguyên trước là Thạch hầu vương, học thất thập nhị huyền công, biến hóa vật chi lại không đặng! Chẳng màng đặng vãn giá vỏ làm chi. Lão Tôn có học phép cân đầu vãn, nhẩy một cái tới mười muôn tám ngàn dặm, giá ba ngàn dặm có bao xa?

Vua Châu Tử nghe nói, nửa mừng nửa sợ, cười chúm chếm, rót chén rượu dung lên và phán

rằng:

- Xin thần tăng uống một chén rượu tửu cho thêm oai?

Tôn Hành Giả nói:

- Xin Bệ Hạ để đó cho tôi, đợi đi về sẽ uống.

Nói rồi hú một tiếng, nhảy vọt lên mây, ai nấy ngó theo không kịp!

Chúa tôi đều hãi kinh, trong lòng kính phục.

Còn Tôn Hành Giả mới nhảy lên, gặp núi cản lại, liền đứng trên chót núi, coi cửa động chỗ nào; xây thấy trong sườn núi lửa chiếu sáng lò, hơi dử bay lên độc hơn lửa!

Tôn Hành Giả không hiểu có gì, liền hóa ra con quạ lửa, bay vào trong lửa xuống tới đất, ngó lên lửa đã dụi, xây nghe tiếng đồng la inh ỏi!

Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Chắc mình đi sai, không phải động yêu ở đây, tiếng đồng la rất gần, chắc là quân tuần đi theo đường lộ.

Nói rồi hiện nguyên hình tìm tới chỗ giống mã la, xa xa ngó thấy một con yêu nhỏ vác cờ vàng, và mang dây thừng và giống mã la mà chạy.

Tôn Hành Giả cười thầm rằng:

- Nói vậy không phải quân tuần ấy là con yêu đi thợ, song không rõ thợ chi đó. Để mình xem thử cho rành.

Nghĩ rồi hóa ra mãnh trung là con bồ cào nhỏ, bay đậu trên dây thợ.

Giây phút nghe con yêu ấy đi và nói lầm thầm rằng:

- Đại vương mình thiệt độc quá! Năm kia bắt vợ Vua Châu Tử, vô phúc không rờ đụng tới mình! Túng bắt cung nga về xài đỡ, sức cao lớn bằng mười, hại hai nàng chết hết, sau bắt hai nàng khác về chịu đựng ít tháng rồi cũng xong đời, hai lần sau hại chết bốn nàng nữa! Năm nay cũng còn sai tiên phuông đi bắt nữa, rủi bị Hành Giả đánh chạy thì thôi! Nghĩ nào đại vương lại giận người ta, sai hạ chiến thợ mà đánh Vua Châu Tử! Chắc là Vua Châu Tử đánh không lại, e bị thiêu cả nước, không sót một người; đại vương mình làm vua thì mình đừng làm quan cũng vinh hiển, song hiếp người lắm, sợ trời đất không dung.

Tôn Hành Giả khen thầm rằng:

- Tuy là tiểu yêu, cũng biết nhơn nghĩa, song không rõ vì có nào chúa động không gần động Kim thánh cung? Để hỏi thăm cho rõ.

Nghĩ rồi, bay tới trước ít dặm, hóa ra đạo đồng chùa hai vá, mặc áo phá nạp và gõ mõ và ca. đợi tiểu yêu đi trở tới, liền bái và hỏi thăm rằng:

- Chẳng hay thượng quan đem công văn đi đâu đó?

Con yêu ấy thôi đánh đồng la liền đáp lễ, cười và trả lời rằng:

- Ta vung lệnh đại vương, đi hạ chiến thư cho Vua Châu Tử.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chẳng hay đại vương đem Kim thánh cung về động, mà có thuận hay chưa?

Tiểu yêu nói:

- Từ đại vương đem Kim thánh cung về động, có ông tiên lên cho Kim thánh cung một cái áo ngũ sắc mặc vào cả mình đều mọc kim chơm chớm, bởi có ấy nên đại vương không dám động tới mình, nếu rờ tới thì kim mọc ra chích tay chảy máu, nên thấy thời ngó chớ không dám động tới mình. Hồi ban mai sai tiên phuông bắt hai nàng cung nữ, bị Tôn Hành Giả nào không biết, đánh đuổi tiên phuông. Đại vương hay tin ấy nổi giận, sai ta đi hạ chiến thư, định ngày mai sẽ đối địch.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy đại vương dương tức mình lắm?

Tiểu yêu nói:

- Phải, người hãy vào động ca cho đại vương giải buồn, chắc làặng trọng thưởng.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải.

Liền bái một bái rồi đi.

Tiểu yêu giống mã la cứ việc đi tới.

Tôn Hành Giả quay lại lấy thiết bảng đập đầu, tiểu yêu chết tốt.

Tôn Hành Giả ăn năn than rằng:

- Phải chi hỏi tên họ con yêu này, rồi sẽ đập chết!

Vừa nói vừa mở đẫy lấy chiến thư bỏ vào tay áo rồi lấy cờ vàng và đồng la giấu vào bụi nắm giò con yêu chết, ướm vệt xuống khe, xảy nghe tiếng len ken coi lại là đỉnh bài đeo trong lưng, lòng thông khua với dây đay nhận ngọc.

Tôn Hành Giả mở đỉnh bài coi, có khắc chữ như vậy:

- Tâm phúc tiểu hiệu, tên là Hữu lai hữu khứ, còn nhỏ chưa râu, hấn đeo đỉnh bài này, nếu không có đỉnh bài thì là quân giả mạo.

Khi ấy Tôn Hành Giả xem rồi cười rằng:

- Té ra thằng này tên là Hữu lai hữu khứ, nay bị Lão Tôn đập một bảng, thiệt là Hữu khứ vô lai.

Nói rồi đeo đỉnh bài vào lưng muốn quăng thân xuống suối rồi nghĩ rằng:

- Lửa khói mịt mù, nhắm bể khó tìm động nó, chi bằng đem thầy tiểu yêu về dung công.

Nghĩ rồi lấy thiết bảng bêu thầy Hữu lai hữu khứ, cần đầu vân về tới đèn, vụt thầy tiểu yêu giữa sân châu, kêu Bát Giới bảo rằng:

- Thỉnh sư phụ lại đây xem thử.

Nói rồi dứt chiến vào tay áo Tam Tạng và dặn nhỏ rằng:

- Thầy cất thơ này, đừng cho vua ngó thấy.

Dặn rồi, kể Vua Châu Tử đi tới phán hỏi rằng:

- Chẳng hay thần tăng đánh yêu ra thể nào?

Tôn Hành Giả chỉ thầy yêu mà nói rằng:

- Lão Tôn đập chết yêu tinh, đem thầy về đó.

Vua Châu Tử phán rằng:

- Thiệt là thầy yêu, song chẳng phải thầy Thại thái Tuế; bởi trẫm thấy Thại Thái Tuế đã hai lần, mình cao phồng mười tám thước, tiếng vang như sấm sét, mặt chiếu sáng như hào quang; có đầu nhỏ thó như vậy?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Bệ Hạ nhìn không lầm, thiệt chẳng phải Thại Thái Tuế, ấy là con yêu đi báo tin, bị Lão Tôn đập chết, đem thầy về nạp mà báo đầu công.

Vua Châu Tử phán khen rằng:

- Thần tăng thiệt có tài lắm! Trẫm sai quân thám thính nhiều phen mà chưa ra mối. Nay thần tăng mới đi một chút, giết đặng một con quái đem về, thiệt thần thông quảng đại! Nội thị hâm rượu cho mau, đặng trẫm kính mừng trận thứ nhất.

Tôn Hành Giả nói:

- Việc uống rượu là tiểu sự, chẳng vội gì. Để tôi hỏi thăm Bệ Hạ một chuyện. Khi Kim thánh cung bị yêu tinh bắt, có để vật chi lại làm tin hay chẳng? Xin đưa cho tôi một món.

Vua Châu Tử nghe nói, động lòng và khóc và nói rằng:

- Trong lúc ấy đương sáng sớm, rảnh lòng đâu mà để của tin!

Tôn Hành Giả nói:

- Kim thánh cung còn vật chi là của yêu dùng, xin đưa cho tôi một món mới đặng?

Vua Châu Tử phán hỏi rằng:

- Thần tăng dùng vật ấy làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Con yêu ấy thiết thân thông có tài đồ lửa, nên tôi không chắc rằng bắt đặng nó. Ví dầu bắt đặng nó, lại e Kim thánh cung thấy tôi lạ mặt, cũng không chịu đi theo; nên phải có vật quen làm tin.

Vua Châu Tử phán rằng:

- Còn một xâu chuỗi vàng ngọc báu, là vật của Kim thánh cung đeo thường bởi năm trước coi đua ghe trong tiết đoàn dương, nên cởi ra mà đeo đồ ngũ sắc; nay trẫm còn để trong hộp, không dám dỡ ra, vì thấy vật ấy thì đau lòng lắm!

Tôn Hành Giả nói:

- Đừng nhắc làm chi chuyện củ, hãy đem xâu chuỗi ấy cho tôi!

Vua Châu Tử truyền Ngọc thánh cung lấy chuỗi ra, vua ôm bụng mà đưa chuỗi cho Hành Giả.

Tôn Hành Giả lấy đeo vào bắp tay, cân đầu vân bay riết.

Đoạn Tôn Hành Giả đến núi Kỳ lân, đương đi kiếm động, ngó thấy quân yêu giữ cửa hơn năm trăm.

Tôn Hành Giả thối lui, về chỗ đập tiểu yêu khi trước, biến ra hình Hữu lai hữu khứ, kiếm đồng la và cờ vàng, và đánh đồng la và đi vào động Giải trại.

Xảy nghe gia nhơn ra cửa động nói rằng:

- Hữu lai hữu khứ đã về tới!

Tôn Hành Giả gác đầu.

Gia nhơn hỏi rằng:

- Đi cho mau, kéo đại vương ngồi đợi tại Bắc bì đình.

Tôn Hành Giả vào cửa trong, thấy chúa yêu ngồi tại nhà mát.

Tôn Hành Giả cố ý day mặt ra ngoài, cứ giốn mả la inh ỏi!

Thại thái Tuế hỏi:

- Hữu lai hữu khứ về đó sao?

Hỏi luôn hai ba lần, cũng không day lại.

Thại thái Tuế nhảy xuống, kéo và hỏi rằng:

- Vô tới rồi còn giốn mả la làm chi. Sao hỏi không them nói lại?

Tôn Hành Giả làm bộ ổng ảnh, ném mả la mà nói:

- Còn hỏi giống gì nữa? Tôi nói không dám đi một hai cũng ép mãi! Tôi đi đến đó thấy họ dàn binh, họ thấy mặt tôi đồng hô lớn lên rằng:

- Bắt yêu! Bắt yêu! Rồi áp lại dẫn óc tôi vào thành ra mắt Vua Châu Tử.

Vua Châu Tử truyền chém.

May nhờ có các quan văn can rằng:

- Tuy hai nước đua tranh, song chẳng phép chém sứ.

Vua Châu Tử lấy chiến thư, rồi bắt đánh tôi ba chục trượng mới chịu tha về, không bao lâu chắc kéo binh đến phá động.

Thại thái Tuế dỗ rằng:

- Tội nghiệp thì thôi, bảo người mang khổ quá chừng! Hèn gì hỏi không thêm nói lại cũng phải! Chẳng hay binh tướng nó bao nhiêu?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi bị đòn đã điếng hồn, rảnh đâu mà nhắm chừng binh tướng? Song ngó thấy đông như kiến, chẳng biết là muôn ngàn nào.

Thại thái Tuế cười rằng:

- Không hề gì đâu, dầu nó đông bực nào, ta đốt một mủi lửa cũng cháy sạch. Người hãy vào báo cho Kim thánh cung hay, bảo đừng phiền muộn, bởi hồi sớm nghe ta hăm đánh Vua Châu Tử, Kim thánh cung phiền não khóc hoài! Nay người nói rằng:

- Binh tướng Vua Châu Tử mạnh hơn chắc là mình phải sút.

Nói gạt như vậy kéo Kim thánh cung khóc hoài!

Tôn Hành Giả mừng thầm, liền đi ngay vào phía hậu; thấy nhiều con hồ ly cái, và hươu nai thành tinh, đều ăn mặc đồ mỹ nữ, đứng hầu hạ hai bên, Kim thánh cung ngồi giữa, dựa gò má trên bàn tay, đương lau nước mắt!

Khi ấy Tôn Hành Giả bước tới bái một cái có chừng rồi làm bộ mặt hí hớn!

Kim thánh cung nổi giận quở rằng:

- Con quái nầy vô lễ lắm! Nghĩ lại khi trước ta còn ở với Vua Châu Tử dầu Thái sư thấy mặt cũng phải quì. Sao người dám vô lễ!

Các thế nữ thưa rằng:

- Xin Nương nương bớt giận, Hữu lai hữu khứ là đũa tâm phúc của Đại vương, đi hạ chiến thư mới về đó; xin bà đừng chấp làm chi!

Kim thánh cung nghe nói gượng gạo hỏi rằng:

- Người đem chiến thư có gặp Vua Châu Tử chăng?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi đem chiến thư tới đèn vàng, vua xem rồi phê ngày giao chiến, vua đã nói với tôi rồi, song còn nhắc một lời thăm nương nương, nên tôi phải đến đây mà thưa lại, ngặt tả hữu đông người,

không lẽ thuật chuyện nhớ thương cho cặn kẽ.

Kim thánh cung nghe nói liền bảo tả hữu ra ngoài.

Tôn Hành Giả đóng cửa cung, rồi lấy tay vuốt mặt mình một cái hiện nguyên hình nói rằng:

- Xin Nương nương đừng sợ, tôi là sãi ở Đại Đường, vung chỉ đi thỉnh kinh; thiệt tên họ tôi là Tôn Ngộ Không. Còn thầy tôi là Đường Tam Tạng đem điệp vào Bệ Hạ xin ghi, đặng đi qua nước khác, vừa ra gặp hoàng bảng, kén lương y trị bệnh vua, tôi cho thuốc mạnh rồi, Bệ Hạ tạ ơn và đãi yến. Trong lúc ăn tiệc, vua than thở về sự yêu quái bắt Nương nương, tôi xưng có tài bắt yêu, nên vua cậy trừ loài tà cứu Nương nương về nước. Nên tôi đánh tiên phuông bại tẩu, rồi đón Hữu lai hữu khứ giết chết bỏ thân, mới hóa hình nó vào đây báo tin.

Kim thánh cung nghe nói ngời ngẫm nghĩ làm thinh.

Tôn Hành Giả lấy râu chuổi dung lên nói rằng:

- Nếu Nương nương không tin, xem thử vật này thì rõ.

Kim thánh cung xem thấy vật cũ rồi rơi lụy, bước xuống lạy mà thưa rằng:

- Xin hòa thượng làm phước cứu tôi về trào, chẳng dám quên ơn cả.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chẳng hay nó có bửu bối chi, mà hóa lửa hóa khói và hóa cát?

Kim thánh cung nói:

- Chẳng phải bửu bối chi, ấy là ba cái lục lạc vàng, nếu nó lúc lắc cái thư nhút thì đổ lửa cao ba trượng; lúc lắc cái thứ nhì thì khói bay ba trượng; lúc lắc cái thứ ba thì cát bay ba trăm trượng. Song lửa khói hãy còn vừa vừa, có một thứ cát vàng rất độc nếu bay vào lỗ mũi thì chết tức thì.

Tôn Hành Giả nói:

- Món ấy rất độc! Song không biết nó cất lục lạc ấy tại đâu!

Kim thánh cung nói:

- Nó chẳng hề nói ra, cứ cột trong lưng chặt cứng.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu Nương nương muốn về nước, thì phải giải việc ưu phiền, làm màu vui vẻ đàm đạo với nó cho hết lời, và bảo nó đưa lục lạc ra cho Nương nương cất, tuy nói vậy chớ để ngoài đó, đặng tôi thừa cơ ăn cắp lục lạc ấy thì bắt đặng yêu; cứu Nương nương về cung như cũ.

Kim thánh cung y lời.

Tôn Hành Giả hóa lại hình Hữu lai hữu khứ, mở cửa kêu các con đòi vào cung, Kim thánh cung bảo rằng:

- Hữu lai hữu khứ, người mau ra ngoài nhà mát, mời đại vương vào đây cho ta nói chuyện.

Khi ấy Tôn Hành Giả vung lời, đến Bát bi đình thưa rằng:

- Kim thánh cung thỉnh đại vương vào trong đàm đạo.

Thại thái Tuế mừng rỡ nói rằng:

- Nương nương bình thời hay vắng ta lắm; sao bữa nay lại cho mời?

Tôn Hành Giả nói:

- Nương nương mới hỏi thăm tôi về việc nước Vua Châu Tử ra thế nào? Tôi trả lời rằng: Vua Châu Tử không màng nương nương nữa, đã lập hoàng hậu khác rồi. Nương nương nghe nói như vậy, nên hết lòng mơ ước nữa, mới sai tôi thỉnh đại vương.

Thại Thái Tuế mừng quá nói rằng:

- Người thiệt là đáng dùng lắm! Đợi ta lấy nước Châu Tử rồi, sẽ phong ngươi làm tể tướng.

Tôn Hành Giả làm bộ mừng rỡ tạ ơn, rồi đi theo Thại thái Tuế vào sau động.

Kim thánh cung làm mặt vui mừng nghinh tiếp và nắm tay dắt vào.

Thại thái Tuế thối lui mà nói rằng:

- Không dám, không dám! Tuy nhờ Nương nương thương đến, song tôi sợ đau tay lắm, nên không dám đứng gần.

Kim thánh cung nói:

- Xin đại vương ngồi, đừng tôi nói chuyện.

Thại thái Tuế nói:

- Có chuyện chi thì nói mà nghe?

Kim thánh cung nói:

- Tôi nhờ ơn đại vương thương tới, nay đã ba năm, tuy chưa được nằm chung một gối mặc lòng, song cũng hơn duyên hồi trước. Đã gả tiếng vợ chồng, sao đại vương không mang tôi, chẳng đi theo vợ chồng! Nghĩ lại khi trước tôi làm hoàng hậu tại nước Châu Tử, các nước đem cống sứ nhiều vật châu báu vua xem rồi thì giao cho tôi cất. Còn như động này thì không vật chi báu, dầu có bửu bối cũng chẳng giao cho tôi. Đến nỗi ba cái lục lạc, đi đâu cũng mang theo, ngồi đâu cũng mang theo, chi bằng để tôi cất cho, khi có dùng sẽ lấy, như vậy mới phải đạo vợ chồng, vì có lòng tin cậy, nếu không phú thác, thì có khác nào người dung?

Thại Thái Tuế cười và chịu lỗi rằng:

- Nương nương trách phải lắm! Bửu bối ở đây, muốn cất thì cất lấy.

Nói rồi mở lục lạc ra, lấy bông nhét miệng lục lạc lại, rồi để vào đẫy da beo, đưa cho Kim thánh cung mà nói rằng:

- Cửa tuy nhỏ mọn, song phải hết lòng giữ gìn; chẳng nên lúc lắc nó.

Kim thánh cung cầm đũa ấy nói rằng:

- Tôi biết mà, để trên ghế phấn son của tôi, thì không ai động tới.

Nói rồi truyền dọn tiệc rượu, Kim thánh cung cứ ép Thại thái Tuế uống hoài.

Còn Tôn Hành Giả thừa lúc Thại Thái Tuế say, lén lấy đũa lục lạc ra nhà mát tức thì, ngó xung quanh không có ai, mới mở túi ra lấy lục lạc xem thử, thấy ba cái lục lạc lớn bằng bắp tay, liền gở bông mà coi cho thấy trong ruột, chẳng ngờ giựt bông ra động lục lạc khua một tiếng, khói lửa bay ra.

Tôn Hành Giả nhét lại không kịp, nhà mát bị lửa cháy, tiểu yêu hải kinh về báo, vân vân.

Thại thái Tuế hoảng hồn chạy ra hối chữa lửa.

Khi ấy coi lại thấy Hữu lai hữu khứ còn cầm lục lạc trên tay.

Thại thái Tuế hét lớn rằng:

- Thằng mọi ăn cướp, sao mi dám lén lấy bữa bổi của ta mà làm nhản như vậy? Chúng bây bắt nó cho ta.

Bây yêu vung lệnh xông vào.

Tôn Hành Giả hoảng hồn liền quăng lục lạc, hiện nguyên hình lấy thiết bảng giải vây. Thại thái Tuế lấy bữa bổi rồi truyền đóng cửa ngoài, quyết bắt cho đặng.

Tôn Hành Giả biết thể khó ra, liền biến làm con ruồi bay đậu trên cục đá.

Bây yêu kiếm không đặng, liền báo rằng:

- Đại vương ôi! Nó đã chạy mất rồi!

Thại thái Tuế hỏi:

- Nó chạy ra cửa động phải chăng?

Các tiểu yêu thưa rằng:

- Cửa động còn đóng không biết nó chạy ngõ nào!

Thại thái Tuế đi kiếm khắp nơi không đặng, nổi giận nói rằng:

- Không biết thằng nào cả gan quá, dám hóa ra Hữu lai hữu khứ mà trả lời, lại theo ta vào nhà trong mà ăn cắp bữa bổi, may mà không gió, phải đem ra ngoài có gió thì cháy động ra tro.

Hổ tướng thưa rằng:

- Tôi xét lại không phải người nào, chắc là Tôn Hành Giả nó đánh tiên phuông chạy rồi, sau đón đường giết chết Hữu lai hữu khứ, lấy đồng là và cờ vàng với đỉnh bài, giả hình vào động gạt mà Đại vương.

Thại thái Tuế nói:

- Phải rồi, vậy thì các người đừng mở cửa ngoài, rán kiếm bắt đùng cho nó thoát.

Ấy là:

Làm khéo trở nên vụng,

Tính thiệt hóa ra chơi.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Thại thái Tuế truyền quân yêu đi giáp vòng kiếm Tôn Hành Giả mà không đặng, nó cũng cứ việc kiếm hoài.

Tôn Hành Giả đã hóa ra con ruồi đậu trên cửa động đá, thừa dịp chúng nó mắc rợn ràng, liền bay vào nhà thấy Kim thánh cung ngồi cúi đầu trên ghế mà khóc.

Tôn Hành Giả bay đậu trên đầu tóc; nghe Kim thánh cung than rằng:

- Chúa công ôi! Chẳng biết kiếp trước tôi làm tội chi, đời nay bị chích đôi lẽ bạn! Bởi lấy lục lạc không đặng, nên tương tư càng bội hơn xưa.

Tôn Hành Giả bò lẩn gần tai Kim thánh cung mà nói rằng:

- Nương nương đừng sợ, ta là Thần tăng Tôn trưởng lão còn sống đây, bởi ta tánh nóng nên ăn cắp lục lạc ra nhà mát gỡ bông mà xem; mới đổ lửa tá họa. Ta quăng lục lạc, giao chiến với nó, thất thế phải hóa ra con ruồi đậu trên ngạch cửa. Bởi thấy nó không mở cửa, cứ việc kiếm hoài, nên ta ra không đặng. Vậy thời Nương nương mời nó vào chuyện vãn, đặng tôi trốn ra kiếm thế khác mới đặng.

Kim thánh cung nghe nói hết hồn, và khóc và hỏi rằng:

- Thầy bây giờ là người sống hay là thành ma?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta chẳng phải người cũng không phải quỷ, nay đã hóa ra con lằn xanh ở đây, Nương nương hãy sai thỉnh Thại thái Tuế cho mau.

Kim thánh cung nói nhỏ rằng:

- Thầy đừng nhát tôi tội nghiệp?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi lẽ nào dám nhát Nương nương, như không tin thì xè bàn tay ra tôi nhảy xuống cho mà coi thì rõ!

Kim thánh cung y lời, liền xè bàn tay tả. Thấy con ruồi nhảy xuống rõ ràng! Kim thánh cung tin thiệt, kêu thần tăng một tiếng.

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Ta là thần tăng biến ra đó.

Kim thánh cung tin thiệt, liền hỏi nhỏ rằng:

- Nếu tôi thỉnh nó vào đây, thần tăng dụng kế làm sao. Xin cho biết trước?

Tôn Hành Giả nói:

- Người xưa rằng: Làm hư muôn việc không qu rượu. Nương nương cứ đái rượu thì hay hơn, hãy kêu con đòi hầu cận vào hầu rượu tôi xem thử hình dung nó mà giả cho in, mượn có hầu rượu đứng gần thì tính mới đặng.

Kim thánh cung liền kêu lớn rằng:

- Vậy chớ Xuân Kiều ở đâu? .

Con hồ ly mặt ngọc ở sau bình phong chạy ra quì xuống thưa rằng:

- Nương nương kêu tôi, bảo chuyện chi?

Kim thánh cung nói:

- Người thấp đèn đi bảo lữ a hườn mời đại vương vào nghỉ.

Xuân Kiều vung lệnh ra kêu bảy tám đứa a hườn, truyền các việc rồi trở lại.

Khi ấy Tôn Hành Giả làm phép, Xuân Kiều buồn ngủ quá cứ đứng gục hoai, kiếm chỗ vắng nằm ngủ.

Tôn Hành Giả biến ra Xuân Kiều bảo Nương nương đi mời đại vương, Kim thánh cung y lời, đi gần tới Bát bì đình, Tiểu yêu bảo rằng:

- Có nương nương ra mắt.

Thại thái Tuế trước khi nghe a hườn thỉnh mà chưa kịp đi, vì lo kiếm Tôn Hành Giả, nay nghe Nương nương đến, vội vả bước xuống tiếp nghinh Kim thánh cung và liếc và thưa rằng:

- Nay lửa đã hạ; đứa ăn trộm trốn rồi, thấp đèn này giờ đã lâu, xin thỉnh đại vương đi nghỉ!

Và nói và làm bộ hổ người, Thại thái Tuế mừng quá nói rùng:

- Thằng ăn trộm hồi này là Tôn Hành Giả, khi trước nó đuổi tiên phuông. Sau lại đón đường giết Hữu lai hữu khứ, giả hình vào động ăn cắp bửu bối mình! May thân bửu bối rồi, song kiếm nó chưa đặng nên trong dạ chẳng an!

Kim thánh cung nói:

- Chắc nó trốn mất rồi, xin đại vương đừng lo sợ. Hãy đi ngủ mai sẽ hay!

Nói rồi đứng mãi! Thại Thái Tuế thấy Nương nương có lòng tưởng tình mời thỉnh không lẽ từ chối.

Túng truyền tiểu yêu canh giữ cho nghiêm ngặt kẻ Hành Giả trốn ra.

Rồi theo nương nương vào phòng đàm đạo.

Khi ấy Kim thánh cung truyền a hườn dọn tiệc rượu cho đại vương giải lao, Thại thái Tuế cười và khen phải.

Dọn tiệc rồi Kim thánh cung dùng rượu.

Thại thái Tuế đáp lại, vợ chồng chén tạc chén thù.

Xuân Kiều giả rót hai chén rượu đứng lên thưa rằng:

- Đại vương với Nương nương đêm nay mới vậy tiệc rượu, xin đại vương uống cạn chén này gọi là song hỉ.

Hai người uống rồi, Xuân Kiều giả lại dung một chén cho Thại thái Tuế nữa, mà thưa rằng:

- Xin Đại vương nhậm chén rượu này, đừng chúng tôi ca múa giúp vui trong việc hoa chúc.

Thại thái Tuế y lời, các a hườn ca múa một hồi, Kim thánh cung truyền rằng:

- Chúng bây nghỉ ca xang, ra ngoài thông thả, để một mình Xuân Kiều hầu rượu mà thôi.

Các a hườn vung lệnh lui ra hết.

Trong lúc Nương nương làm màu mè thương xót, và nói chuyện vợ chồng, Thại thái Tuế khoái chí vô cùng, ngật sợ kim châm nên không dám rờ tới, cứ ngồi uống rượu vả mà nghe!

Kim thánh cung hỏi rằng:

- Chẳng hay bữa bói có hư chăng?

Thại thái Tuế nói:

- Vật ấy của tiên phụ đúc và luyện năm xưa, làm sao mà hư cho đặng! Song bị bị Tôn Hành Giả cạy bông ra, nên lửa cháy đầy da beo mà thôi.

Kim thánh cung hỏi:

- Như vậy thì lấy vật chi mà đặng nó?

Thại thái Tuế:

- Không đầy da beo cũng đặng ta đã buộc vào lưng.

Xuân Kiều giả nghe nói liền nhổ ba cái lông bỏ vào miệng nhai nhỏ, lén búng sau lưng Thại Thái Tuế, hóa ra những rận rệp và bò chét ba thứ, bò vào lưng cắn ngứa vô cùng, Thại thái Tuế thò tay vào gãi, rận xảm vô móng tay, đưa ra đèn mà coi, rỏ ràng ba trụ!

Kim thánh cung cười chuôm chiêm nói rằng:

- Chắc là cái áo lót của đại vương lâu giặt thì phải!

Thại thái Tuế sượng mặt nói đỡ xấu rằng:

- Ta thuở này chẳng hề có giống này, bây giờ nó làm ta mang xấu!

Kim thánh cung nói đỡ rằng:

- Có chuyện chi mà xấu. Lời tục ngữ nói: Hoàng đế thân thượng đã hữu tam cá ngự sắt. Rất đổi Hoàng đế trong mình còn có ba con rận thay! Đại vương hãy cởi áo cho tôi bắt.

Thại thái Tuế nghe lời cởi áo ra, cởi luôn ba cái, cái nào cũng rận bắt không kịp.

Khi ở trần thì thấy rận rệp đeo cùng mình, lớp thì chung vào ba cái lục lạc bò lổm ngổm!

Khi ấy Xuân Kiều giả thừa rằng:

- Bửu bối gì nhiều rận dữ vậy! Xin đại vương đưa cho tôi bắt, chắc là rận của khí đột sang quá.

Thại thái Tuế đương lúc hổ ngươi và ngựa gãi, không kịp nên nghe nói bắt rận thì đưa phút cho rồi, cứ găm đầu mà bắt gãi!

Xuân kiều giả coi chừng, lén nhổ ba cái lông hóa ra ba lục lạc, tráo cái thiết lận lưng: Rồi dùn mình thau hết rận rệp và bò chết, dung bửu bối lại.

Thại thái Tuế lấy lục lạc đưa cho Kim thánh cung mà căn dặn rằng:

- Phen này Nương nương phải cất cho kỹ cang, đừng hở hổng như khi trước.

Kim thánh cung lấy lục lạc để vào rương rồi khóa lại chắc chắn. (Bị tráo gói mà không hay). Kim thánh cung dung vài chén rượu nữa.

Rồi truyền dọn nệm gối cho đại vương nghỉ ngơi.

Thại thái Tuế nói:

- Ta vô phương không dám nằm gần, xin kiến về phòng riêng mà ngủ.

Nói rồi từ giả qua tây cung.

Còn Tôn Hành Giả tráo gói rồi ra khỏi động, hiện nguyên hình đứng ngoài cửa kêu lớn rằng:

- Thại thái Tuế, trả Kim thánh nương nương cho mau.

Các tiểu yêu vào báo lại thì Thại thái Tuế đã ngủ ngon rồi.

Các con đòi nói:

- Đại vương mới ngủ, đừng có la om.

Liền đuổi ra hết.

Một lát nữa cũng vào báo mà bị đuổi như trước, đã bốn năm lần.

Còn Tôn Hành Giả ó ré sáng đêm, nổi xung phá cửa động.

Thại thái Tuế thức dậy nghe tiếng rầy rạt liền hỏi rằng:

- Chuyện chi om sòm ngoài ngõ?

A hoàn thừa rằng:

- Không biết ai kêu mắng ngoài cửa, từ canh ba cho tới bây giờ, nay lại làm dữ phá cửa động.

Thại thái Tuế nghe nói bước ra, thấy lũ yêu chạy vào báo rằng:

- Có người đứng ngoài cửa bảo phải trả Kim thánh cung, chúng tôi không dám mở cửa nên không thấy mặt người ấy ra làm sao, hồi hôm có bao nhiêu lần mà Đại vương còn ngủ, nay nó phá cửa rầm rầm.

Thại thái Tuế nói:

- Người ra đứng trong cửa mà hỏi tên họ nó là chi, hay là Tôn Hành Giả.

Khi ấy Tiểu yêu ra hỏi rằng:

- Ai phá cửa đó, tên họ là chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta là Ngoại công vua Châu Tử sai đi rước Kim thánh cung về nước.

Tiểu yêu vào báo lại vân vân. Thại thái Tuế vào nhà sau, Kim thánh cung chờ dậy nghinh tiếp. Thại Thái Tuế hỏi rằng:

- Chẳng hay trong trào bao nhiêu tướng soái?

Kim thanh cung nói:

- Trong trào có bốn mươi tám tướng thị vệ, và tướng cạnh dư ngàn, còn ngoài ải thì có Nguyên soái và Tổng binh vô số.

Thại thái Tuế hỏi:

- Có tướng nào họ Ngoại chăng? .

Kim thánh cung nói:

- Tôi hay việc trong cung, đâu biết leo tới tên họ của các tướng.

Thại thái Tuế nói:

- Người ấy xưng là Ngoại công, song ta nghĩ xưa nay không có họ Ngoại, Nương nương hay coi sách vở, có gặp họ ấy hay chăng?

Kim thánh cung nói:

- Trong sách thiên tự văn có câu: Ngoại thọ phó huấn, hay là quan Thái phó xưng hiệu là Ngoại công chăng.

Thại thái tuế nói:

- Có khi đâu đó.

Nói rồi đứng dậy từ giả ra Bát bì đình, nai nịt xong xả xách Lúa đồng, dẫn binh yêu mở cửa động hỏi lớn rằng:

- Ngoại công là ai?

Tôn Hành Giả múa thiết băng hỏi rằng:

- Cháu quên ông Ngoại hay sao?

Thại thái tuế coi lại là Hành Giả, liền nổi giận hét lớn rằng:

- Người là con khỉ ốm, sao dám lớn mặt xưng là ông ngoại ta?

Hành Giả mắng rằng:

- Tưởng người là con quái mù thì phải, vì có mắt không trông! Khi trước Lão Tôn đánh với thiên thần, đều xưng Lão Tôn hết thầy. Ước sức người kêu ta bằng ông Ngoại là không xứng hay sao?

Thại thái Tuế đáp rằng:

- Nói vậy người là Bật Mã Ôn phản thiên đình khi trước! Nay người đã thoát kiếp đi theo Tam Tạng thỉnh kinh, sao lại thầy lay làm mọi cho vua Châu Tử. Muốn đến đây mà nạp mạng hay sao?

Tôn Hành Giả nạt rằng:

- Người là yêu quái không biết điều, vua Châu Tử kính ta như cha mẹ, trong ta như thánh thần, sao người dám nói làm mọi. Đố chạy đâu cho khỏi, ông ngoại quyết đập một cây.

Hai người hổ chiến năm mươi hiệp cầm đồng thấy Hành Giả mạnh quá tính bề cự không lại nên đưa búa đỡ thiết băng mà nói rằng:

- Khoan đã, để ta vào ăn cơm, rồi sẽ giao chiến.

Tôn Hành Giả biết nó nói thế đặt vào lấy tử kim linh là lục lạc phép.

Liền thâm thiết băng mà nói rằng:

- Cho hay không rượt thỏ què, tướng giỏi không đâm kẻ đói. Ta cũng làm phước cho người ăn ba miếng cho no, sẽ ra đây mà chịu chết, người hãy đi đi.

Còn Thại thái Tuế vào bảo Kim thánh cung rằng:

- Nương nương đưa bữa bổi ra cho mau.

Kim thánh cung hỏi:

- Lấy bữa bổi làm chi?

Thại thái Tuế nói:

- Tôn Hành Giả xưng là ngoại công, ta giận đánh với nó năm mươi hiệp cầm đồng, nên lấy bữa bổi ra mà đốt nó.

Kim thánh cung nghe nói bần dưng không nỡ đưa lục lạc.

Thại thái Tuế hối mãi túng phải lấy chìa khóa mở rương đưa lục lạc cho nó.

Thại thái Tuế lấy đặt đi liền.

Còn kim thánh cung cúi mặt khóc thầm, sợ Tôn Hành Giả bị đốt mà chết.

Nói về Thại thái Tuế làm phách chạy ra nói lớn rằng:

- Tôn Hành Giả đừng trốn, coi ta rung lục lạc đây.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Người có lục lạc ta lại không lục lạc? Người biết rung ta lại chẳng biết rung hay sao?

Thại thái Tuế hỏi:

- Người có lục gì đưa ra xem thử?

Tôn Hành Giả lấy ba cái lục lạc đưa lên hỏi rằng:

- Phải Tử kim linh hay chăng?

Thại thái Tuế xem thấy thất sắc nghiễm nhiên rằng:

- Lạ này, sao lục lạc nó in lục lạc mình, không sai một mảy!

Nghiễm nhiên hỏi rằng:

- Vậy chớ lục lạc ấy ra thể nào?

Tôn Hành Giả nói:

- Người hãy cắt nghĩa cho rõ cội rễ lục lạc người rồi ta sẽ cắt nghĩa.

Thại thái Tuế nói:

- Lục lạc ta là của Thái Thương Lão quân đúc trong lò bát quái.

Tôn Hành Giả nói:

- Cửa ta cũng một gốc mà ra, song cửa ta là lục lạc cái, còn cửa người là lục lạc dư.

Thại thái Tuế nói:

- Lục lạc này là bửu bối, không phải loài cầm thú chi, mà có cái có đục, nếu cái nào rung ra phép thì hơn.

Tôn Hành Giả nói:

- Bây giờ ta nói miệng không tin, hãy rung trước cho ta coi thử.

Thại thái Tuế đưa cái thứ nhất rung ba lần không đổ lửa, rồi rung cái thứ nhì ba lần không thấy khói, lại rung cái thứ ba ba lần không thấy cát bay, Thại thái Tuế kinh hãi than rằng:

- Thiệt là kỳ quái quá chừng, tình đời đã biến, chắc là cái lục lạc này sợ vợ, nên gặp lục lạc cái rung mấy cái không linh!

Tôn Hành Giả nói:

- Cháu hãy coi ông rung lục lạc cái đây nè!

Nói rồi rung ba cái một lượt, lửa đỏ, khói xanh, cát vàng, đồng bay ra lập tức, cháy rần rần đổ trời.

Tôn Hành Giả hớp một hơi bên hương Tốn phun ra, hóa làm trận gió thổi nà nữa. Thại thái Tuế chắc bị chết thiêu, vì không biết ngõ nào mà chạy.

Xảy nghe tiếng kêu trên mây rằng:

- Tôn Ngộ Không, có ta đến đây.

Tôn Hành Giả ngó ngoái lại, thấy Quan Âm, tay tả cầm tịnh bình, tay hữu cầm nhánh dương liễu, rưới nước cam lồ mà chữa lửa, Tôn Hành Giả thấy vậy, giắt ba lục lạc ấy vào lưng, liền cúi đầu làm lễ.

Còn Quan Âm rưới tắt lửa, hết khói và hạ cát. Tôn Hành Giả quỳ lạy hỏi rằng:

- Trễ việc tiếp nghinh, đệ tử cam thất lễ, song chẳng hay Bồ Tát đi đâu?

Quan Âm nói:

- Ta đi thâu con quái ấy.

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Chẳng hay căn cước con quái ấy làm sao, đến nỗi Phật bà phải nhọc công thâu nó?

Quan Âm nói:

- Nó là con hầu lông vàng của ta cỡi, bởi thằng chần ngu quên, nên nó cắn dây, trốn xuống làm cho vua Châu Tử tiêu tội.

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Bồ Tát nói lộn rồi, nó khi vua bắt hoàng hậu làm tai hại cho nước Châu Tử, sao Bồ Tát lại nói trái lại, là làm cho vua Châu Tử tiêu tội?

Quan Âm nói:

- Bởi nguoi không rõ, nguyên khi trước vua Châu Tử còn làm Thái Tử, tánh ưa săn bắn, khi Thái Tử đi săn đến núi Lạc phụng, thấy con công trông và con công mái đều còn nhỏ, đậu trên chót núi, bị Thái Tử bắn nhằm cả hai. Nguyên cặp công con ấy là con của Khổng tước minh vương, là con công châu Phật Chuẩn Đề. Cặp công con về cáo, Phật Chuẩn Đề định phạt Thái Tử ấy phân vợ rẻ chông ba năm, mình lại mang bệnh phiền não. Khi ấy ta cỡi Kim mao hầu đến chơi, có nghe sự ấy. Không dè con Kim mao hầu cố ý xuống cướp hoàng hậu, cho vua tiêu tội. Nay ba năm tai nạn hết rồi, nên gặp nguoi cho thuốc, ta cũng xuống thâu nó về.

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Tuy Bồ Tát dạy như vậy, ngặt nó làm nhục hoàng hậu, và hại cung nga, tội đà đáng giết. Song vị tình Bồ tát, không giết nó thì thôi, phải cho tôi đánh hai chục hèo mà trị tội, rồi Bồ Tát sẽ dắt nó về.

Quan Âm nói:

- Người đập ba hèo cũng đủ chết, lựa là tới hai chục hèo. Đã vị mặt ta, xin tha tội nó.

Tôn Hành Giả không dám cãi lời.

Quan Âm chỉ Thại thái Tuế mà hét lớn rằng:

- Loài yêu nghiệt, chưa hiện nguyên hình còn đợi chừng nào nữa?

Thại thái Tuế nhào xuống hiện nguyên hình là con hầu lông vàng.

Khi ấy Quan Âm ngó dưới cổ nó không thấy lục lạc, liền bảo Hành Giả:

- Ngộ Không, trả ba cái lục lạc cho ta.

Tôn Hành Giả nói lược rằng:

- Tôi không thấy lục lạc, hay là nó làm rớt ở đâu chẳng?

Quan Âm nói:

- Con khỉ này ăn cắp lục lạc hai phen, nay nói ngược không chịu trả! Để ta niệm chú cản cô.

Tôn Hành Giả hoảng kinh nói:

- Thôi thôi, để tôi trả.

Khi ấy Quan Âm lấy râu lục lạc tròng vào cổ con hầu, rồi nạt một tiếng bảo chạy cho mau. Tức thì bốn chum con hầu hiện bông sen, bay về Nam Hải.

Còn Tôn Hành Giả xách thiết băng xông vào động Giải trại giết hết tiểu yêu, và thỉnh Kim thánh cung về nước.

Kim thánh cung lạy tạ ơn.

Tôn Hành Giả kiếm cỏ bện thành con rồng cho Nương nương cỡi, và dặn rằng:

- Nương nương ngồi cho vững và nhắm mắt lại cho kín, hễ nghe hết gió sẽ mở con mắt ra.

Kim thánh cung y lời, Tôn Hành Giả niệm chú nổi gió, rồng bay nửa giờ tới sân châu sa xuống. Tôn Hành Giả bảo mở mắt ra, Kim thánh cung ngó thấy đèn vua, lòng mừng khắp khởi! Liền bước xuống rồng cỏ, theo Hành Giả vào đền.

Khi ấy vua Châu Tử thấy mặt vợ thì mừng lắm, bước xuống ngai vội vã nắm tay, chưa kịp hỏi thăm điều chi, vua la đau tay đau tay, té nhào xuống đất!

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Vô phúc quá chừng, mới thấy mặt thì đã gần chết!

Tôn Hành Giả nói:

- Bát Giới, người có tài dám nắm thử tay chẳng?

Bát Giới nói:

- Ước như cho phép nắm tay thì mới làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Cả mình Nương nương đều hóa kim hết thủy, từ khi về núi Kỳ lân đến nay đã ba năm, mà Thại thái Tuế không dám lại gần, nếu nắm tay thì kim châm như vậy! Bởi có vậy nên không dám rờ tới mình!

Bá quan nghe nói hỏi rằng:

- Như vậy mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi cũng không biết giải làm sao? Có phép để mà ngó.

Ai nấy nghe nói đều hãi kinh.

Còn Ngọc thánh cung, Kim thánh cung, đều đỡ vua dậy.

Xảy nghe trên mây có tiếng nói lớn rằng:

- Đại Thánh, ta đã đến đây?

Tôn Hành Giả ngó lên, thấy Trương tử Dương chon nhọn giáng hạ, Tôn Hành Giả nghinh tiếp hỏi rằng:

- Chẳng hay chon nhọn đi đâu đó?

Trương tử Dương bước vào bái Hành Giả mà xưng tên tộc rằng:

- Tiêu tiên là Trương bá Đoan ra mắt.

Tôn Hành Giả đáp lễ hỏi rằng:

- Vậy chớ chon nhọn ở đâu đến đây?

Trương Tử Dương nói:

- Ba năm trước tiểu tiên đi phó hội bên Phật đảng vân ngang qua đây thấy Kim thánh cung bị yêu bắt, e nó phạm đến, ngày sau khó hòa hiệp với quốc vương. Nên tiểu tiên lấy cái áo lông nhục nhục, hóa ra áo ngũ sắc, đem dung cho Thại thái Tuế gọi là đi lễ tân hôn. Thại thái Tuế ngỡ thiệt tình, liền bảo Nương nương mặc áo ấy, nên áo lông nó sanh ra kim độc đầy mình, nếu đụng vào thì như thối, nhờ áo ấy mà trọn tiết với vua. Nay biết Đại Thánh thành công rồi, nên tiểu tiên đến thâu áo lại.

Nói rồi chỉ Kim thánh cung mà nói rằng:

- Áo lông chưa rời xuống còn đợi chùng nào?

Nói vừa dứt lời, áo lông rớt xuống. Kim thánh cung da thịt như xưa.

Trương Tử Dương lấy áo giữ rồi mặc vào mình liền kiếu Ngô Không, hú một tiếng đằng vân bay

mất.

Nội trào đồng lạy tạ ơn.

Khi ấy vua truyền dọn tiệc đãi bốn thầy trò.

Trong lúc ăn yến, Tôn Hành Giả bảo thầy đưa chiến thư cho vua xem rồi thuật chuyện đánh yêu, vân vân và Quan Âm thu con hầu có cất nghĩa vì có nạn mà chia laon rẻ phụng.

Vua tôi đều tạ ơn và khen ngợi.

Tam Tạng nói:

- Một là phước của Bệ hạ, hai là công khó tệ đồ, nay hưởng tiệc này cũng đủ phải. Xin từ giả đi thỉnh kinh, kéo trở nải việc trọng.

Chúa tôi cảm hoài không đặng, phải phê điệp thông quan rồi dọn xe rông cho bốn thầy trò ngồi, vua Châu Tử và Kim Thánh cung, với các vương nhi cùng bá quan đều theo xe đưa đón.

<div class='story_chapter'></div>

Từ khi thầy trò đi khỏi nước Châu Tử thì bình an vô sự, Thu qua Đông mãn, đã đến tiết Xuân, bốn thầy trò đương đi, xảy thấy xóm gần gần, nhà cửa tử tế.

Tam Tạng xuống ngựa nói rằng:

- Để ta vào nhà ấy hóa trai.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy muốn ăn cơm thì chúng tôi đi hóa trai cũng đặng, lựa phải đi cho nhọc công.

Tam Tạng nói:

- Nói vậy sao phải, bởi mọi khi không thấy nhà ai, nên cậy các người ra sức, nay nhà ở dựa lộ, để ta đi thử một lần.

Bát Giới lấy bình bát đưa ra, Tam Tạng cầm đi ngay vào xóm, qua khỏi cầu đá, bước vào cửa ngõ, thấy bốn nàng lịch sự như tiên đương ngồi thêu đàn trước, ngó vào không thấy đờn ông.

Tam Tạng đứng dựa cội cây mà ẩn mặt, không nghe gà gáy chó sủa chi hết.

Tam Tạng ngẫm nghĩ rằng:

- Nếu xin cơm không đặng mà trở ra, chắc học trò biếm nhẽ, cũng tại mình thầy lay mới sanh chuyện khổ lữ bề phải tính cho xong!

Nghĩ rồi quyết ý đi lần tới nhà mát, thấy ba nàng khác đương ngồi đánh cầu.

Giây lâu Tam Tạng đợi không có đờn ông, túng phải kêu lớn rằng:

- Nữ đàn việt, xin cho bản tăng hóa trai.

Ba nàng ấy ngó thấy, thì vui mừng niềm nở.

Bốn nàng thêu cũng chạy ra chào hỏi rằng:

- Chị em tôi không hay mà tiếp nghinh, xin thầy miễn chấp, không dám dung cơm trước cửa, xin thỉnh vào nhà.

Tam Tạng mừng rỡ khen thâm rằng:

- Ở gần cảnh Phật, nên đàn bà con gái còn trọng việc trai tăng hướng chi đờn ông con trai mà không trọng Phật.

Nghĩ rồi bước vào nhà coi lại là động đá, ngồi trên ghế đá lạnh lũng.

Tam Tạng trong lòng lo sợ.

Các nàng ấy cười và hỏi rằng:

- Hòa Thượng núi nào, cần dùng chuyện chi mà phú quyển?

Tam Tạng nói:

- Bần tăng chẳng phải đi phú quyển, thiệt là ở Đại Đường, vung lệnh thiên tử đi thỉnh kinh Tây Phương; nhằm cơn đói lòng, xin một bữa cơm chay, rồi lo đi nữa.

Bảy chị em mừng rỡ nói với nhau rằng:

- Vậy thì thầy là người chơn tu, nên không chịu phú quyển. Thôi, ba người ở đây hầu chuyện với thầy, còn bốn chị em đi nấu cơm lập tức.

Khi ấy bốn chị nọ ra vườn, lấy thịt khô xắt miếng coi như miếng cân, chiên với mỡ người cho sém. Lại lấy óc người ta làm đậu hủ mà dọn; hai món hai mâm! Bung đũa trên ghế đá mà nói rằng:

- Bất cập quá nên không đủ đồ chay, xin dọn món ăn lót lòng lấy thảo.

Tam Tạng hửi hơi tánh ói, liền chấp tay nói rằng:

- Thưa với các cô, tôi ăn chay từ thuở trong bụng mẹ.

Các nàng ấy cười rằng:

- Thầy ôi! Đó là mì căng với tàu hủ, không phải chay sau!

Tam Tạng niệm Phật nói rằng:

- Nếu tôi ăn đồ chay này, thì hết trông đi tới Tây Phương, thỉnh kinh sao đặng! Lời xưa nói: Dưỡng sanh bất như phóng sanh. Nghĩa là nuôi dưỡng không bằng thả, xin cho kiếu ra ngoài.

Vừa xá vừa đứng dậy.

Các nàng ấy cản lại nói rằng:

- Chốn khoái lạc lại không chịu ở còn muốn chạy đi đâu?

Vừa nói vừa áp lại, bắt Tam Tạng trối lại, treo rút lên cao. Rồi chị nào cũng cởi áo ra hết!

Tam Tạng kinh hãi nghĩ rằng:

- Có khi chúng nó cởi áo cho gọn đặng đánh mình chăng? Hay làm cách gì đó.

Xảy thấy bảy nàng bày da bụng có một lỗ giữa lưng, móc trong lỗ ra những dây tơ trôm trôm trùng vệt bủa ra ngăn khắp cả xóm.

Nói về Tôn Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng ở ngoài đường chờ đợi.

Bát Giới cho ngựa ăn cỏ, Sa Tăng giữ gánh đồ.

Còn Tôn Hành Giả tánh liến bân, leo cây này, chuyền cây kia, kiếm bông kiếm trái.

Giây phút ngó thấy cả xóm chói ngời.

Tôn Hành Giả kinh hãi, nhảy xuống, nói lớn rằng:

- Không xong, không xong! Thầy bị sự rủi ro lắm. Hai em coi thử vật gì trắng lớp kia cà?

Sa Tăng nói:

- Hồi này thiệt là cửa xóm rõ ràng, sao bây giờ trắng phau như tuyết.

Bát Giới nói:

- Châu ôi, Thầy nạp mình cho yêu rồi, chúng ta mau mau tiếp cứu.

Tôn Hành Giả nói:

- Hiền đệ đừng nóng nảy, để Lão Tôn thám thính coi thể nào!

Nói rồi đi riết tới, thấy tơ trắng bằng sợi dây lụa, vẫn không biết mấy lớp mà kể, lấy tay mà nhận thì mềm, ướt tay rít như có nhựa!

Tôn Hành Giả ngẫm nghĩ, không biết là vật gì, giá Thiết bảng muốn đập rồi lại nghĩ rằng:

- Đồ cứng đập mới gãy, đồ mềm đập thì giẹp, lại e động ổ nó ra thì khó lòng nũa, chi bằng hỏi thử căn do.

Nghĩ rồi niệm chú, thân Thổ Địa đến hỏi rằng:

- Chốn này là xứ gì? Có yêu nào đó?

Thổ Địa thưa rằng:

- Núi này là Bàn tư lãnh, có động Bàn tư, trong động có bảy con tinh gái.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Thần thông nó ra thể nào?

Thổ Địa thưa rằng:

- Tiểu thần bất tài, nên không biết chúng nó hay dở. Song từ đây qua hướng Nam cách ba dặm, có cái suối Trật cấu, trời sanh suối ấy nước ấm luôn luôn; khi trước bảy nàng tiên thường tắm suối ấy. Kể từ bảy con tinh gái về đây, chiếm cứ suối ấy, bảy vị tiên cô phải nhường cho nó không dám tranh hành, tôi thấy bảy vị tiên cô còn nhịn thua, chắc chúng nó thần thông chẳng thấp.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chúng nó chiếm đoạt cái suối ấy làm chi? .

Thổ Địa thưa rằng:

- Chúng nó chiếm cứ suối Trật cấu, mỗi ngày tắm tại đó ba lần. Bây giờ đúng giờ Ngọ, chúng nó sẽ đến tắm chẳng sai.

Tôn Hành Giả nghe nói, liền cho Thổ Địa lui về. Còn mình biến ra con ruồi, đậu trên ngọn cỏ

mà đợi.

Giây lâu nghe tiếng ào ào như tầm ăn dâu, tợ biển nổi sóng, không bao lâu dây giăng ngoài cửa mắt hết, thấy nhà ở như thường, bảy nàng ấy mở cửa, dắt tay nhau đi ra, coi dung nhan ngộ lắm! Và đi và cười nói, rất dỗi có duyên.

Tôn Hành Giả xem thấy cười thâm rằng:

- Hèn chi thầy mình nằng nằng quyết một đi hóa trai cho đặng! Bảy nàng mỹ nữ ấy nếu ăn thịt thầy ta thì không đủ một bữa, bằng để mà dùng chuyện khác, vài ngày cũng chết tươi! Song chưa biết chúng nó tính lẽ nào, phải dò tin mới chắc.

Nghĩ rồi bay lên đậu trên đầu tóc con kia, nghe con nọ nói rằng:

- Các chị ôi! Để tắm rồi về làm thịt hòa thượng mập ăn chơi một bữa.

Vừa đi vừa nói chuyện vừa tới cái cửa ngõ có vách tường. Con đầu độc hút gió một tiếng, hai cánh cửa tự nhiên mở ra. Thấy có một cái ao, bề dài mười trượng, bề ngang năm trượng, chùng bốn thước bề sâu, nước trong và ấm. Dựa mé ao có một cái nhà mát, có một cái ghế đá tám chum, lại có hai cái sào sơn đen để giặt quần áo.

Tôn Hành Giả bay lại đậu trên cái sào áo.

Còn bảy nàng ấy bước vào, ban đầu cởi áo giặt lên sào, cười nói với nhau, rồi tuột hết y phục giặt lên một chỗ, đoạn nhảy ùng xuống suối, tắm lợi giòn trụng với nhau! Tôn Hành Giả nghĩ thâm rằng:

- Nếu mình đưa thiết bảng xuống ao mà quậy một hồi, thì bảy mạng không còn một. Song làm anh hùng mà giết lũ nữ nhi thì như danh lắm! Và lại lời tục nói: Con trai con gái chẳng nên đánh lộn với nhau. Mình là đứng anh hùng mà ăn hiếp con gái thì dở quá! Chi bằng làm một kế mà hại nó bỏ nhà.

Nghĩ rồi hóa ra con ó già, kêu một tiếng lớn, đáp xuống sào, xót hết quần áo bay về gần tới, hiện hình xách quần áo, và đi và cười.

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Nói vậy thì thầy bị tiệt cầm đồ bắt rồi!

Sa Tăng hỏi:

- Vì có nào mà anh rõ như vậy?

Bát Giới nói:

- Vậy chớ người không thấy sư huynh giặt quần áo về đó hay sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Ấy là mấy áo của mấy con tinh.

Bát Giới hỏi:

- Máy con tinh mà nhiều y phục như vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Bởi bầy đũa nên nhiều.

Bát Giới hỏi:

- Anh làm thế làm sao mà lột quần áo chúng nó đặng?

Tôn Hành Giả nói:

- Đừng có nói xàm! Bởi động Bàn tư có bảy con tinh gái, bắt sống thầy ta. Rồi chúng nó đi tắm tại ao Trật cấu, hăm tắm rồi về làm thịt thầy. Ta muốn đập nó cho ròi đời, song sợ hư danh tiếng. Sẵn thấy quần áo chúng nó giắt một chỗ, ta hóa ra con ó, xót hết bay về đây, báo chúng nó mắc trảm mình dưới ao trở về không đặng, thừa dịp này ta vào động mà cứu thầy! Bát Giới nói:

- Anh làm việc lời thôi cho sanh hậu hoạn. Gặp yêu lại không giết, còn để làm chi? Theo ý tôi, trước giết yêu sau cứu thầy, cũng như làm cỏ thì đào rễ.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta không chịu đánh nữ nhon, người muốn đánh thì đi đánh.

Bát Giới mừng rỡ, hỏi thăm đường đi riết một hơi, thấy bảy con ấy còn mọp dưới suối đương rửa:

- Con ó bắt nhon ác đức lắm, cũng có ngày bị mèo cắn cổ nhai đầu! Nó tha quần áo mà ăn nhậu gì, báo hại chị em ta đi về không đặng! .

Bát Giới nín cười không đặng, liền nói pha lửng rằng:

- Lúc này nóng nực lắm! Xin các cô lấy lòng rộng rãi để bần tăng tắm với cho vui! .

Lũ nữ quái nổi giận mắng rằng:

- Hòa Thượng gì vô lễ vậy nà! Sao đòi tắm với con gái? .

Bát Giới nói trây rằng:

- Nực nội quá chừng không biết lễ nghĩa gì hết!

Nói rồi tuốt quần áo, nhảy đại xuống ao.

Bảy nàng ấy mắc cỡ nổi xung, đồng đánh Bát Giới.

Bát Giới tánh chịu nước hay lắm, liền hóa ra con cá leo, bảy nàng ấy chụp hoài mà bắt không đặng. Ví Đông thì lội Tây, ví Nam thì lội Bắc, con cá ác nghiệt, cứ thong vào chỗ nhược mà thôi!

Bảy nàng ấy thất kinh, cứ ngồi xếp chè he dưới nước mà thở dốc.

Khi ấy Bát Giới thấy chúng nó mệt quá, thở chẳng ra hơi, Bát Giới mới nhảy lên, hiện nguyên hình, mặc quần áo, vác đỉnh ba tới mé ao, thấy chúng nó đương cúi mặt ngó chừng và rửa con

cá leo thành tinh độc miệng lắm.

Bát Giới hét lớn rằng:

- Sao chúng bay dám nói ta là cá leo thành tinh?

Bảy con ấy kinh khủng hỏi rằng:

- Vậy chớ nguoi là ai đó?

Bát Giới nói:

- Ta là Trư Bát Giới, đệ tử Đường Tăng. Chúng bây cả gan dám bắt thầy ta mà hăm ăn thịt! Bây hãy ngựa cổ ra đây, đặng ta đập cho lủng sọ.

Bảy con quái nghe nói hãi kinh, đồng quỳ lạy thưa rằng:

- Chúng tôi có mắt không tròng, bắt lầm tôn sư còn treo trong động chớ chưa làm thịt đến ngài, xin thương tình dung mạng, chúng tôi chịu tiền phí lộ, cho sư phụ đi thỉnh kinh.

Bát Giới lắc đầu nói rằng:

- Lời tục ngữ nói rằng:

- Đã mắc một lần người nói ngọt, dầu ai nói ngọt cũng không nghe.

Để ta đập cho rồi đời, đặng đi kéo trẻ.

Nói rồi đập đại, bảy nàng ấy hoảng kinh, hết kể sự hổ thẹn, che tay nhảy lên nhà mát, làm phép bắn tơ trong rún ra, bao Bát Giới kín mít!

Bát Giới ngộ tư bề tối đen không biết đi ngõ nào, bước ít bước bị tơ vương chon tẻ dập mặt dập mũi! Đi chùng nào té chùng nấy, túng thế nằm vạ mà rên.

Còn bảy nàng ấy cong lưng chạy riết về động, đi ngang trước mặt Tam Tạng, cười hỉ hả với nhau, vào mặc quần áo như cũ. Thâu tơ phép, rồi kêu bảy đứa con nuôi mà bảo rằng:

- Các con ôi! Hồi sớm mai mẹ bắt lầm Đường Tăng, bị đệ tử nó đón đường làm nhục lắm, thiếu chút nữa tánh mạng không còn! Vậy thì chúng bây ra đánh đuổi nó đi, nếu đuổi đặng nó thì mời cậu mà qua đây nói chuyện.

Bảy đứa con nuôi:

1 Mật phong tinh (con ong mật),

2 Mã mã tinh (con quýt tàu),

3 Lư phong tinh (con ong bầu),

4 Bang miêu tinh (con vẹt lửa),

5 Ngưu mã tinh (bò cào vò),

6 Mật túc tinh (con dẹt cười),

7 Thanh đình tinh (con chuồn chuồn).

Nguyên trước bảy con tinh ấy đi kiếm ăn, bị mắc lưới bảy con quái. Bảy con quái hăm ăn thịt, bảy con tinh ấy lạy lục xin chịu làm con nuôi nên hàng ngày hái hoa hái trái cây mà nuôi bảy con nữ quái. Nay nghe sai đến thì vung lệnh ra đi.

Nói về Bát Giới ngó thấy trời sáng, hết những đồ bịt bùng thì mừng rỡ chờ dậy chạy đại, về hỏi Tôn Hành Giả rằng:

- Đại ca, đầu tôi có sưng, mặt tôi có bầm không anh? .

Tôn Hành Giả nói:

- Làm sao đó? .

Bát Giới nói:

- Tôi bị mấy con quái đó bủa lưới giăng dây, tôi vấp té không biết mấy cái, thiếu chút nữa đập đầu đập óc! Bây giờ chỉ tơ biển mất hết, tôi mới chạy riết về đây.

Sa Tăng nói:

- Thôi rồi, anh gây họa lớn lắm! Chắc là mấy con quái ấy về động hại thầy, phải tiếp cứu cho mau kẻo khốn! .

Tôn Hành Giả nghe nói chạy khan, Bát Giới dắt ngựa tới trước động, thấy bảy con yêu nhỏ, đón trước cầu đá nạt rằng:

- Đùng tới nữa, có chúng ta ở đây! .

Tôn Hành Giả cười ngất nạt rằng:

- Chúng bây là giống gì, mình cao không đây ba thước? .

Bảy con quái nhỏ đáp rằng:

- Chúng ta là con nuôi của bảy vị tiên cô, sao ngươi dám khi dễ sỉ nhục mẹ ta, đổ chạy đầu cho khỏi? .

Nói rồi đánh đấm đánh cú, nhẩy cào cào châu chấu một hồi!

Bát Giới đổ quạu vác đỉnh ba đập đại, bảy con quái nhỏ hiện nguyên hình bay lên hú một tiếng, biến ra trăm ngàn bay tới trời đất, nhút là ong dữ hơn hết, đánh Bát Giới, Bát Giới thất kinh la lớn rằng:

- Anh ôi, vậy chớ nói đi lấy kinh là dễ lắm! Ai dè con nít ở cõi này có cũng khi mình! Không thềm đánh đầu, nó cứ đầu đánh mãi! Còn thứ chuồn chuồn nó cũng đập vào mặt mà cắn nữa! .

Tôn Hành Giả nói:

- Không hề gì đâu, ta có phép trị.

Nói rồi bức một nắm lông nhai nhỏ phun lên, hóa bảy thứ ó không biết mấy muôn con mỗ một

hỏi sạch quét. Ba anh em vào động, thấy thầy bị treo đương khóc.

Bát Giới nói:

- Thầy muốn vô đây mà chơi cho vui, hại tôi bị té không biết mấy cái.

Tôn Hành Giả mở thầy xuống hỏi yêu tinh ở đâu?

Tam Tạng nói:

- Bầy đứa trần truồng hỏi này, chạy sau động kêu con nó, chắc còn nín đằng sau.

Khi ấy ba anh em ra sau vườn kiếm không đặng. Trở ra đỡ thầy lên ngựa và dặn rằng:

- Từ này sắp sau thầy đừng hóa trai nữa.

Tam Tạng nói:

- Sau có đói thì chịu chết chẳng hề chịu đi hóa trai.

Bát Giới quơ chà bôi đốt động cháy sạch tron, rồi thầy trò tìm đường thẳng tới.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy bốn thầy trò Tam Tạng đi đặng một lát, xảy thấy lâu các chập chồng, cung đèn vòi vọi.

Tam Tạng dừng ngựa nói rằng:

- Đồ đệ, người xem thử chỗ gì đó vậy? .

Tôn Hành Giả coi lại như cảnh tiên, liền thưa rằng:

- Đó chắc là am chùa, hãy vào trong mới rõ.

Bốn thầy trò đồng đi tới thấy trên cửa đá có khảm ba chữ rằng: Huỳnh hoa quán, nghĩa là: Am Huỳnh hoa.

Bát Giới nói:

- Đây là am đạo sĩ, tuy vẫn khác đạo, song cũng người tu, hãy vào làm quen cho biết.

Sa Tăng nói:

- Phải, một là xem phong cảnh cho biết, hai là kiếm cơm chay cho thầy.

Bốn thầy trò bằng lòng vào cửa ngõ ngoài, đến cửa ngõ trong thấy có đôi liễn rằng:

Lá trắng cành vàng nhà võ sĩ,

Cỏ châu hoa ngọc động thần tiên.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đây là am đạo sĩ luyện thuốc chắc mé trong lò bếp hẩn hoi.

Bước vào trong thấy đạo sĩ đương ngồi vò thuốc, Tam Tạng kêu lớn rằng:

- Lão thần tiên, bản tăng ra mắt.

Nói rồi liền bái.

Đạo sĩ giựt mình ngó lại, liền buông viên thuốc, xốc áo bước xuống nghinh tiếp rằng:

- Xin mời sư phụ vào trong.

Tam Tạng mừng rỡ vào trong, ngó thấy thờ ba ông Tam Thanh, liền cúi đầu làm lễ.

Đạo sĩ bảo đồng tử pha trà.

Chẳng ngờ bảy con tinh cái là bạn học với đạo sĩ, từ khi bảo con ra cự chiến thì chúng nó đã chạy qua am đạo sĩ, lo may quần áo mới trong phòng, đồng tử vào nấu nước, bảy nàng ấy hỏi rằng:

- Có một Hòa Thượng béo trắng phải chăng? .

Đồng tử nói:

- Có.

Bảy nàng ấy hỏi:

- Có Hòa Thượng mở dài tai lớn chăng? .

Đồng tử nói có nữa.

Bảy nàng ấy dặn rằng:

- Người đem nước ra, rồi lấy thầy người vào cho ta nói chuyện.

Đồng tử y lời.

Đạo thầy đạo sĩ thấy đồng tử lấy mình, không rõ chuyện chi, liền mời Tam Tạng uống nước, rồi đứng dậy thưa rằng:

- Xin thầy nằm nghỉ lưng, tôi vào trong một chút.

Nói rồi vào sau phong, thấy bảy nàng ấy quỳ lạy thưa rằng:

- Sư huynh ôi, tiểu muội xin thưa một chuyện.

Đạo sĩ bảo đồng tử đỡ dậy nói:

- Hồi sớm các em đến, mời ta nói chuyện. Song mắc vò thuốc lỡ tay, vì thuốc ấy kỳ đàn bà, nên ta không dám ra mắt mà đàm đạo, bây giờ vò thuốc vừa rồi, kể có khách tới, xin các em chớ phiền, có chuyện chi thì nói.

Bảy nàng ấy thưa rằng:

- Bởi có khách em mới cậy anh, nếu khách đi rồi có nói cũng vô ích. Nguyên bốn sãi ấy ở Đông Độ đi thỉnh kinh, hồi sớm mai, Đường Tăng vào nhà tôi xin cơm, tôi có nghe đồn Đường Tăng là kẻ tu hành mười kiếp, nếu ăn một miếng thịt nó thì sống ngàn năm. Bởi có ấy nên tôi bắt nó, sau bị Hòa Thượng mở dài tai lớn đón chúng tôi Trật cấu tuyền, trước đoạt áo quần, rồi đòi tắm chung với chúng tôi, chúng tôi năn nỉ hết lời khôngặng, nó lỏa thể nhảy đùng xuống, làm ngang không được, hóa ra con cá leo cứ lủi vào háng mà tung, nó chọc khôngặng, vác đỉnh ba đập chị em tôi thiếu chút nữa mà bỏ mạng; chị em tôi sợ chết, phải chịu nhục chạy về; sai các con ra đánh với nó, không biết mất còn, nên đến cầu huynh trưởng xin tưởng nghĩa đồng song, ra sức trả giùm oán nợ.

Đạo sĩ nghe nói nổi giận đáp rằng:

- Lũ ác tăng này vô lễ lắm, để anh lập thế báo cừu cho.

Bảy nàng ấy đồng lạy tạ, thưa rằng:

- Như huynh trở tài thì các em xin trợ chiến.

Đạo sĩ nói:

- Đánh làm chi cho mệt, dụng sức chẳng bằng dụng mưu. Các em theo ta khiêng cái thang bắc lên trình, lấy rương nhỏ đem xuống đây.

Bảy nàng ấy y lời.

Chùng đem rương xuống, đạo sĩ lấy chìa khóa mở rương ra lấy một chút thuốc mà nói rằng:

- Thuốc độc này là một trăm thứ cút chim, đựng đúng một ngàn cân, mới sắc lấy nước, rồi ngào nước ấy kẹo lại còn một gáo, một gáo ấy ngào khô lại có ba phân, nếu ai uống vào thì chết; nay ta dùng thuốc bấu này nội một lai, cũng đủ giết một mạng, còn thần tiên uống tới ba lai cũng bay hồn, sợ đám sãi này có thần thông, phải dụng tới ba lai mới chắc ý. Mau mau lấy cân tiểu ly ra đây? .

Đồng tử lấy cân tiểu ly dung liền, đạo sĩ cân đủ một cân hai lai độc dược, chia ra làm bốn phần, rồi lấy mười hai trái hồng táo, mỗi trái đều dùi lỗ nhỏ, bỏ độc dược một lai, bít lại như cũ, cứ một chung tra để ba trái hồng táo, lại lấy ba trái hắc táo để vào một chung, sắp nằm chung trên năm cái đĩa, rồi nói rằng:

- Nếu ta ra hỏi không phải Đường Tăng thì thôi, bằng quả thiệt Đường Tăng thì ta bảo đem đồ ăn uống nước thì các người chế nước trà vào năm chén ấy, bảo đồng tử bung ra mà thuốc chúng nó cho rảnh.

Dặn rồi thay áo mới, bước ra bãi và nói rằng:

- Xin lỗi với mấy thầy, nãy giờ tôi mắc ra sau, bảo trẻ dọn cơm chay; nên không hầu đặng.

Tam Tạng nói:

- Tôi mới làm quen, đâu dám chịu đãi đằng theo khách cũ.

Đạo sĩ cười rằng:

- Minh là người tu hành, đãi cơm chay đạm bạc, có trọng chi mà chối từ. Chẳng hay thầy ở núi nào đến đây, xin phân cho rõ? .

Tam Tạng nói:

- Bần tăng ở Đông Độ Đại Đường, vung chỉ qua Tây Phương thỉnh kinh tại Lô âm tự. Nay mới đi ngang qua cung tiên, nên vào ra mắt.

Đạo sĩ nghe nói mừng hớn hở thưa rằng:

- Sư phụ từ bi như Phật, tiểu đạo không hay mà nghinh tiếp, xin hỉ xả một phen! .

Nói rồi kêu đồng tử bảo thay trà mới và dọn cơm cho mau.

Đồng tử vào bung năm chén nước trà mới chế có bỏ táo đem ra.

Đạo sĩ bung chén trà mà đưa cho Tam Tạng mà thưa rằng:

- Xin thầy nhậu nước.

Rồi đưa cho Bát Giới, Sa Tăng và Hành Giả mỗi người mỗi chung, mà mời uống.

Tôn Hành Giả lanh con mắt, thấy chung trà của đạo sĩ không phải hồng táo, sanh nghi liền nói rằng:

- Xin đổi chén này cho thầy.

Đạo sĩ cười rằng:

- Không dám giấu thầy: Bởi tôi kiếm đặng có mười hai trái hồng táo mà thôi, nên để một chung trà ba trái mà đãi khách. Còn tôi dùng vật như vậy hầu cho đủ lễ lẽ nào đổi ô táo cho thầy! .

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôn xin kính đổi cho chủ nhà, vì tánh tôi không ưa hồng táo.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, tiên trưởng có lòng đãi khách, ngươi hãy ăn uống cho rồi, còn đổi chọn làm chi nữa? .

Tôn Hành Giả không dám cãi, bung chén nước mà ngó chừng.

Thấy Bát Giới uống chung nước rồi, vớt ba trái hồng táo nuốt hết!

Tam Tạng, Sa Tăng ăn sau.

Tôn Hành Giả không uống, vì hồ nghi chúng thuốc, bởi hai thứ táo khác nhau.

Giây phút Bát Giới biến sắc, coi bộ thất thần, Sa Tăng chảy nước mắt, Tam Tạng sôi bọt mồm! Đồng xây xảm té nhào xuống đất!

Tôn Hành Giả biết ba người mắc thuốc độc, liền bung chén nước trà, đổ hắt lên mặt đạo sĩ.

Đạo sĩ đưa tay áo ra đỡ, chén trà rơi xuống đất, kêu một cái cẳng bể nát tan.

Đạo sĩ giận rằng:

- Hòa Thượng này lỗ mảng quá chừng, có nào đập chén trà ta bể nát? .

Tôn Hành Giả mắng rằng:

- Ngươi có thấy ba người của ta ra thế nào chẳng, còn nói chuyện gì nữa, ta với ngươi có việc chi cừ oán, sao ngươi bỏ độc dược vào nước trà mà thuốc thầy ta? .

Đạo sĩ nói:

- Ngươi là súc sanh, tại ngươi gây họa, ngươi chẳng biết hay sao? .

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng ta mới vào cửa ngươi, chẳng hề nói xúc phạm điều chi, sao gọi là gây họa? .

Đạo sĩ nói:

- Người có xin cơm tại động Bàn tư chẳng? Người có tắm tại ao Trật cấu chẳng? .

Tôn Hành Giả nói:

- Ao Trật cấu là chỗ bảy con tinh cái tắm, người đã nói ra lời ấy, chắc là người có tư tình với chúng nó, thì cũng là một lũ yêu tinh. Đố người chạy đi đâu cho khỏi, coi thiết bảng ta đây? .

Nói rồi móc thiết bảng trong lỗ tai, dỗi lên một cái, hóa lớn như thường, đập đầu đạo sĩ.

Đạo sĩ chạy vào trong, lấy một cây gươm báu ra, hỗn chiến với Hành Giả.

Khi ấy bảy con tinh cái túa ra nói rằng:

- Sư huynh đừng đánh làm chi cho mệt sức, để chị em tôi bắt nó cho.

Tôn Hành Giả thấy càng thêm giận, hai tay nhập một cầm thiết bảng đập đũa, bảy con tinh cái trật áo ra, đưa bụng trắng nõn, làm phép chỉ tơ trong rún bay ra, làm như mui ghe bịt bùng, chụp Hành Giả ở dưới.

Tôn Hành Giả thấy việc không xuôi, liền cân đầu vân nhảy đứng trên mây thở hỗn hển, ngó xuống thấy chỉ tơ giăng trắng dã, bao phủ quán Huỳnh hoa, kinh hãi nói rằng:

- Dữ thiệt, dữ thiệt! Hèn chi Bát Giới bị vấp tơ mà té u đầu! Phải mình không chạy cho mau, thì cũng bị như vậy! Nay thầy và hai em đều bị thuốc độc, không lẽ mình bỏ mà đi. Vả lại chẳng biết cốt nó là giống gì thành tinh, thế này phải truy nguyên mới cứu đặng.

Nói rồi niệm chú thâm Thổ Địa đến hỏi rằng:

- Bảy con tinh cái cốt nó là chi, mà hóa tơ như lưới? .

Thổ Địa thưa rằng:

- Như chúng nó tới đây gần mười năm, mà năm kia tôi mới thấy nó hiện nguyên hình một lần là bảy con Trì tru tinh, là con nhện nhện, nó hóa gián nhện ra dây tơ đó.

Tôn Hành Giả mừng rằng:

- Như vậy thì dễ trị lắm, thôi người lui về mà nghĩ.

Thổ Địa lạy rồi biến đi.

Còn Tôn Hành Giả liền đến am Huỳnh hoa, nhổ lông đuôi hơn bảy chục sợi, biến ra một bày khỉ, tay đều cầm những nạng hai, ra hiệu lệnh cho bày khỉ, đồng hè xốc nạng vào dây tơ và vắn xa kéo ra một lượt, mỗi con khỉ kéo dây tơ ra hơn mười mấy cân, bảy con nhện nhện dính theo tơ lớn gần bằng cái mủng.

Bảy con Trì tru tinh đều cóng căng rút cổ, năn nỉ xin tha.

Tôn Hành Giả nói:

- Các người trả thầy cho ta, thì khỏi chết.

Bảy con Trì tru tinh kêu lớn rằng:

- Sư huynh ôi! Xin trả Đường Tăng mà cứu mạng các em kéo tội nghiệp.

Đạo sĩ lộ cổ ra nói rằng:

- Em ôi! Anh muốn ăn thịt Đường Tăng, thiệt cứu các em chẳng đặng.

Bất nhơn tại Đạo sĩ, chẳng trách Ngô Không như vậy cũng hay, nếu tha bảy mạng đó, thì ngày sau bao mạng người nhiều lắm.

Tôn Hành Giả nổi giận nói lớn rằng:

- Không trả thầy ta lại, thì coi các em nguoi ra thể nào? .

Nói rồi đập bảy con nhện nhện như dầm chả! Rồi giún mình thâu lông lại, rượt Đạo sĩ mà đập, đạo sĩ rút gươm cự chiến, sáu mươi hiệp đạo sĩ đuối tay liền mở dây nịt, trập áo ra hóa hình cao lớn, nghe trong mình bực lên một tiếng, giở hai cánh tay lên, hai bên hông hiện cả ngàn con mắt, chiếu muôn đạo hào quang, chụp Hành Giả như úp trong cái chậu!

Tôn Hành Giả không thấy đường đi đà khó bề lui tới, Tôn Hành Giả cân đầu vùn nhảy lên bị hào quang đưng đầu, đau nhức như bữa, té nhào xuống đường thể trông chuối ngược, kinh hãi than rằng:

- Xui quá, xui quá! Cái đầu này bây giờ hết cứng rồi! Bấy lâu bị trời đánh, búa bữa cũng không núng, có gì nay đưng hào quang này mà xiêu đi.

Vừa nói vừa vò đầu, thiệt đã mềm mụp, Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Xung quanh cũng bị hào quang bao phủ chắc cứng, chi bằng lủ xuống đất thì xong hơn.

Liên niệm chú dun mình hóa ra con trúc, mài riết xuống đất mà trốn đi, được ít dậm lộ đầu lên, cũng còn đưng hào quang cứng ngắt, lủ hơn hai mươi dậm nữa, lộ đầu mới khỏi hào quang. Ấy là tại hào quang dài lắm, hơn mười mấy dậm đường.

Khi ấy Tôn Hành Giả trôi lên hiện nguyên hình, đã mỏi mệt và đau mình hết sức, nghĩ tới thầy bị thuốc độc, động lòng rơi lụy thở than.

Xảy nghe tiếng khóc kể bên núi, Tôn Hành Giả đi lần đến ngó thấy một người đàn bà để ché, tay trái bung mâm cơm, tay mặt cầm ít tờ giấy tiền vàng bạc và đi và khóc và than.

Tôn Hành Giả xem thấy lác đầu chắc lười than rằng:

Người đứt ruột gặp người ruột đứt,

Mắt rơi châu nhìn mắt châu rơi.

- Để ta hỏi thăm người ấy khóc việc chi cho biết.

Nghĩ rồi bước tới bái và hỏi rằng:

- Chẳng hay thiếu khóc chuyện chi? .

Người đàn bà ấy lau nước mắt nói rằng:

- Chồng tôi đi mua tre của đạo sĩ ở am Huỳnh hoa, cái lấy nhiều tiếng, đạo sĩ cho uống nước trà, gia độc dược đến nỗi bỏ mình, nên tôi đem cơm canh đến mộ mà cúng và đốt giấy tiền vàng bạc gọi là chút nghĩa vợ chồng.

Tôn Hành Giả nghe nói động lòng sa nước mắt.

Nàng ấy làm mặt giận nói rằng:

- Thiệt người không biết điều quá, ta râu chồng mà khóc, sao người lại nhái mà cợt ta? .

Tôn Hành Giả nói:

- Xin thiêm bớt giận, để tôi cắt nghĩa cho rành: Tôi là học trò lớn của Đường Tăng, ở Đông đô đi thỉnh kinh cho Thiên tử, thầy trò ghé nghỉ tại am Huỳnh hoa, bị đạo sĩ thuốc nước trà, thầy tôi và hai sư đệ đều gần chết, có một mình tôi không uống nước trà nên khỏi thuốc độc, tôi đánh với nó nửa ngày, nó cởi áo hiện con mắt vô số theo hai bên sườn, hào quang ra bao phủ, tôi biến hóa mới trốn ra khỏi. Nay nghe thiêm thuật chuyện, tôi mũi lòng rơi lụy, vì chồng thiêm và thầy tôi cũng bị thuốc độc, mà thiêm còn cúng tế đền ơn, tôi không biết lấy chi đáp nghĩa thầy, nên tủi thắm chớ không phải có lòng diễu cợt.

Nàng ấy bái và nói rằng:

- Xin thầy miễn chấp, vì tôi không ngờ sự khốn nạn như vậy. Nguyên đạo sĩ ấy hiệu là Bá nhãn ma quan, tên tộc là Đa mục Quái. Thầy cũng thần thông mới biến hóa ra khỏi hào quang ấy, song chắc cự không lại Bá nhãn ma quan, để tôi điếm chỉ một vị thánh hiền trị đặng hào quang của Đa mục Quái.

Tôn Hành Giả nghe nói mầng quá, liền bái mà hỏi rằng:

- Xin thiêm làm ơn chỉ giúp.

Nàng ấy nói:

- Tôi chỉ giùm trừ nó mà báo cừ, chớ cứu tôn sư cũng không kịp.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Vì có nào vậy? .

Nàng ấy nói:

- Thuốc ấy mạnh dữ lắm, nội trong ba bữa thì mục xương. Nay thầy đi thỉnh thánh hiền về đến thì trễ rồi, e quá kỳ cứu không đặng.

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi có tài đi mau thứ nhứt dầu bao xa đi nội nửa ngày.

Nàng ấy nói:

- Đặng như vậy thì tôi chỉ giùm cho, hoặc may cứu tôn sư khỏi thác, đây đến núi tử vân xa hơn ngàn dặm, trong núi ấy có động Thiên hoa, bà Tì Lam là chủ động ấy, trừ đặng Thiên nhãn ma quan.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Bà ấy ở phía nào? .

Nàng ấy chỉ và nói rằng:

- Đi ngay hướng Nam đó.

Tôn Hành Giả ngó lại không thấy nàng ấy, ngó lên mây thấy Lê Sơn thánh mẫu đương đăng vân.

Tôn Hành Giả đăng vân theo, bái tạ ơn và hỏi rằng:

- Chẳng hay Thánh mẫu ở đâu đến đây, mà chỉ đường mách bảo? .

Lê Sơn Thánh mẫu đáp rằng:

- Ta đi phó hội Long hoa bên Đông hải mới về đến đây, biết Đường Tăng có nạn nên chỉ giùm, như Đại Thánh đi thỉnh, đừng nói ta chỉ đường, vì bà Tì Lam hay trách lăm.

Tôn Hành Giả tạ từ, bay qua núi Tử vân, tìm vào động Thiên hoa, không thấy ai thấp thoáng. Tôn Hành Giả hồ nghi bà ấy đi khỏi, mới lần tới sau vườn, thấy một bà già ngồi trên chông. Tôn Hành Giả bái và thưa rằng:

- Kính mừng bà Tì Lam Bồ tát.

Bà Tì Lam bước xuống chông đáp lễ hỏi rằng:

- Đại Thánh ở đâu đến đây? .

Tôn Hành Giả hỏi:

- Sao mà biết tôi? .

Bà Tì Lam nói:

- Năm trước Đại Thánh làm phản thiên cung, ai nấy đều nghe tiếng biết hình hết thấy.

Tôn Hành Giả nói:

- Nay tôi thọ giáo theo phép Phật, chắc Bồ Tát không hay.

Bà Tì Lam hỏi:

- Đại Thánh quy y hồi nào? Ta mừng giùm cho đó.

Tôn Hành Giả nói:

- Nay tôi bảo hộ Đường Tăng sư phụ đi thỉnh kinh Tây Phương, ghé am Huỳnh hoa, bị đạo sĩ thuốc trà độc dược, thầy tôi và hai sư đệ gần miền, tôi đánh với nó bị hào quang vây mình, tôi biến hóa ra khỏi. Nghe đồn Bồ Tát trị hào quang đặng, nên tôi tìm đến khẩn cầu.

Tì Lam nói:

- Ta từ ngày đi phó hội Ngự lam bên Quan Âm, thì đã ẩn mình nơi vườn hoa không ai gặp mặt, chẳng hay người nào biết chỗ mà chỉ rành? .

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi là con quỷ thông thương, ai ở ẩn chỗ nào cũng kiếm được.

Tì Lam nói:

- Thiệt ta không muốn đi, song vị tình Đại Thánh khẩn cầu, không lẽ chẳng giúp việc thỉnh kinh mà từ chối! Thôi thôi, ta ráng giúp Đại Thánh một phen.

Tôn Hành Giả tạ ơn rằng:

- Tôi rất cảm đức Bồ tát, song chưa rõ đem những binh khí chi? .

Tì Lam nói:

- Ta có cây kim thêu, nên trị nó được.

Tôn Hành Giả nói:

- Những kim thêu, Bồ Tát muốn dùng một gánh mà trị nó, Lão Tôn cũng chịu đựng; vì vật ấy có sẵn.

Tì Lam nói:

- Đại Thánh làm sao mà có kim thêu nhiều vậy! Nếu là kim đồng, kim sắt, kim vàng đều trị nó không được. Bửu bối của ta không phải loại kim, ấy của con ta luyện trong mặt nhật.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Lịnh lang là ai? .

Tì Lam nói:

- Con ta là Mão nhật tinh.

Tôn Hành Giả nghe nói càng sợ lắm.

Bay một lát gần tới am Huỳnh hoa, thấy hào quang sáng giới, Tôn Hành Giả chỉ và nói rằng:

- Chỗ hào quang đó là am Huỳnh hoa.

Tì Lam lấy cây kim trong bầu áo, coi nhỏ như sợi lông mày, dài chừng năm sáu phân mọc. Cầm kim ấy phóng lên thỉnh không nghe nổ vang một tiếng, hào quang biến mất.

Tôn Hành Giả mừng rỡ khen rằng:

- Hay lắm hay lắm, kiếm kim kiếm kim.

Tì Lam đưa kim ra nói rằng:

- Ta đã thâu nó lại rồi, óc mất đầu mà kiếm.

Tôn Hành Giả xông vào am, thấy đạo sĩ nhắm mắt như đui đứng trơ như chết.

Tôn Hành Giả mắng rằng:

- Con tinh này làm bộ đui với ai? .

Hỏi rồi lấy thiết bảng muốn đập.

Tì Lam can rằng:

- Đại Thánh đừng đánh nó hãy vào xem sư phụ ra thế nào? .

Tôn Hành Giả y lời, vào am thấy ba thầy trò nằm dưới đất, sôi đàm cả vũng.

Tôn Hành Giả khóc rằng:

- Thế này đã chết cứng rồi, cứu làm sao cho đặng.

Tì Lam vừa tới nói rằng:

- Đại Thánh đừng phiền muộn làm chi! Ngày nay ta đến đây, đã làm ơn phải làm cho trót. Đại Thánh hãy đem ba hườn thuốc giải độc này bỏ vào miệng ba thầy trò, tức thì sống lại.

Tôn Hành Giả lấy ba viên thuốc cạy răng ba thầy trò bỏ thuốc vào.

Giây phút thuốc tan thấm vào bụng, ba thầy trò tỉnh hẳn, ói mửa hết độc dược.

Bát Giới lồm cồm chồm dậy nói rằng:

- Nó làm tợ như buồn chết! .

Tam Tạng, Sa Tăng đồng tỉnh dậy nói rằng:

- Nãy giờ chóng mặt quá, ngỡ là chết rồi! .

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy với hai em bị uống trà độc dược, nếu không nhờ bà Tì Lam Bồ Tát cho thuốc giải, thì đã chết thiệt rồi, mau mau đi tạ ơn Bồ tát.

Ba thầy trò y lời lạy tạ. Bát Giới hỏi:

- Sư huynh, đạo sĩ ấy bây giờ nó ở đâu? Xin chỉ cho tôi, đặng tôi hỏi nó một lời, vì có nào mà nó thuốc hết ba mạng.

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại. Rồi chỉ và nói rằng:

- Nó làm bộ đui, đương đứng ngoài kia dụi con mắt đó.

Bát Giới xách đinh ba xốc ra.

Tì Lam cản lại nói rằng:

- Ta xin tội cho nó.

Bát Giới nói:

- Nó anh em với bảy con nhện nhện thì cũng là yêu quái, còn dung nó làm chi? .

Tì Lam nói:

- Thiên Bồng bót giận, Đại Thánh đã biết trong động ta không có ai, để bắt nó về giữ cửa.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Chúng tôi đội ơn Bồ Tát rất nhiều, lẽ nào dám cãi lệnh. Song bà bảo nó hiện nguyên hình cho anh em tôi thử coi? .

Tì Lam nói:

- Khó gì sự đó.

Nói rồi liền chỉ một cái, đạo sĩ ngã lẩn hiện nguyên hình là con ngô công, dài gần ba thước.

Tì Lam lấy ngón tay út đỡ con rít dậy, dâng vâng về động Thiên hoa.

Còn Bát Giới hỏi Hành Giả rằng:

- Bà ấy giỏi lắm hay sao, mà không sợ đồ dữ hé? .

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ta hỏi thăm bà ấy xung là mẹ sao Mão như kê, chắc bà này cốt là gà mái; bởi gà hay ăn rít, nên bắt nó như chơi.

Tam Tạng nghe nói càng lạ nữa, rồi bảo các trò dọn cơm nước ăn uống xong xuôi.

Tôn Hành Giả lấy lửa đốt động rồi thầy trò chỉ dậm Tây Phương.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò thoát khỏi nơi lưới tục, khỏi chốn trần đời chẳng bao lâu, hết hạ qua thu, cả mình đều mát mẻ.

Tam Tạng xem thấy một hòn núi cao thấu mây xanh che bóng mặt nhật.

Tam Tạng giục ngựa lên núi được ít dặm, thấy một ông già mày râu tóc bạc chống gậy đứng xa xa, cả kêu rằng:

- Mấy ông Hòa Thượng đi Tây Phương, hãy dừng gót lại, đừng đi tới nữa mà khốn giờ, bởi trên núi này có bầy yêu dữ lắm ước sức chúng nó ăn cho no một bữa cũng có năm sáu vạn người ta.

Tam Tạng nghe nói sảng hồn, liền té xuống ngựa.

Tôn Hành Giả đỡ thầy dậy an ủi rằng:

- Xin thầy đừng sợ, bề nào cũng có tôi đây.

Tam Tạng nói:

- Người nghe ông già ấy nói đó hay không, chắc là người rành việc yêu tinh trên núi, phải có một trò nào lên hỏi thăm cho rõ.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy ngồi đây mà nghỉ, để tôi đi hỏi thăm tin.

Tam Tạng nói:

- Người hình tướng hung hăng, lời nói thô tục, sợ e xúc ý ông ấy, người hèn chẳng nói thiệt tình.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Để tôi hóa hình hiền hậu, đi hỏi cách dụ dàng.

Nói rồi dùn mình hóa sãi nhỏ chừng tám tuổi, hình dung sạch sẽ dễ thương, liền xông lên núi, bái ông già ấy mà thưa rằng:

- Tôi kính chào ông.

Ông ấy thấy vậy vò đầu mà cười rằng:

- Tiểu Hòa Thượng ở đâu đến đây? .

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy trò tôi ở nước Đại đường đi thỉnh kinh Tây Phương, mới nghe ông mách bảo giùm rằng: Trên núi có động yêu, nên thầy tôi giục mình sai tiểu tăng hỏi thăm cho rõ. Xin ông cắt nghĩa, nếu yêu tinh làm điều phạm luật, thì tôi sẽ dày chúng nó cho rồi.

Ông ấy cười rằng:

- Tiểu Hòa Thượng còn thơ không biết hiền dữ, yêu tính có phép thần thông, ngươi làm sao mà đày nó cho đặng? .

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Chẳng hay nó thần thông ra thể nào? .

Ông ấy nói:

- Con yêu ấy gởi thơ đến núi Linh Sơn, năm trăm La hán phải nghinh tiếp. Gởi thiệp lên Thiên cung thì Nhị thập bát tú cũng kính nhường. Bốn biển Long vương là bằng hữu với chúng nó, Bát tiên ăn uống cũng phải mời, Thập điện minh vương đái nó là anh em. Thổ Địa, Thành hoàng đều kính phục chúng nó.

Tôn Hành Giả cười ngất đáp rằng:

- Thôi thôi ông đừng nói nữa, yêu tinh ấy cũng như sấp nhỏ của tôi, chẳng tài phép bao nhiêu mà sợ, nếu nó hay tin có tôi đến đây, thì lật đật dọn đồ mà đi không kịp.

Ông già ấy niệm Phật rồi nói rằng:

- Tiểu hòa thượng nói nhiều lời tổn đức, e không đặng sống lâu.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Tôi chùng nầy cũng vừa rồi không cần lớn nữa.

Ông ấy hỏi:

- Ngươi năm nay đặng mấy tuổi rồi? .

Tôn Hành Giả nói:

- Để ông nhắm chùng thử coi có nhầm không? .

Ông ấy nói:

- Có cao tay thì tám tuổi.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Cầu một muôn lần bảy tám tuổi mới trúng! Khi nãy nhờ ơn ông mách bảo, chẳng hay núi nầy yêu quái bao nhiêu? .

Ông ấy thấy Hành Giả nói khùng, không thêm nói lại.

Khi ấy Tôn Hành Giả liền chạy về, Tam Tạng hỏi rằng:

- Ngộ Không, ngươi hỏi việc ấy ra thể nào? .

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Có ít con yêu lười thôi, tại ông ấy nhác quá nên kinh hãi. Không hề chi mà thầy phòng sợ, bề nào cũng có Lão Tôn đây.

Tam Tạng hỏi rằng:

- Người có hỏi thăm núi này tên gì? Yêu tinh ở động chi? Hết thầy bao nhiêu tiểu quái! Có ngõ nào đi tránh đặng chăng? .

Tôn Hành Giả không biết làm sao mà trả lời.

Bát Giới nói:

- Tánh anh tôi lười thôi, không hỏi rõ đầu đuôi gốc ngọn, bực nói vài tiếng rồi chạy về! Để tôi đi hỏi thì rõ hơn hết.

Sa Tăng nói phải. Bát Giới xốc áo tử tế, đi thẳng tới, liền bái ông già.

Ông ấy hỏi:

- Người đi đâu đó? .

Bát Giới thưa rằng:

- Tôi là học trò thứ nhì của Đường Tăng, gọi Trư Bát Giới. Người hỏi thăm ông hỏi này là sư huynh tôi, bởi thầy tôi nói: Sư huynh tôi buông lời lỗ mãng nên ông chấp, không cất nghĩa cho rành, mới sai tôi hỏi thăm mình bạch; chẳng hay núi này tên gì, có động chi, trong động bao nhiêu yêu quái, và có ngõ nào đi tránh động ấy hay chăng? Xin ông làm ơn dạy rõ.

Ông ấy hỏi:

- Thiệt thầy người có bảo như vậy sao? .

Bát Giới thưa rằng:

- Tôi thuở nay chẳng hề nói dối.

Ông ấy lấy gậy chỉ và nói rằng:

- Đây gọi là núi Su đà, ba con yêu chúa đoàn ở động ấy.

Bát Giới hứ một tiếng, nói rằng:

- Ông khéo lo thì thôi, giá gì ba con yêu tinh mà phải đón đường báo tin? .

Ông ấy hỏi:

- Người chẳng hay sao? .

Bát Giới nói:

- Giá ba con yêu không đủ cho anh em tôi giết, thầy tôi qua núi ấy như thường, có khó gì mà phải sợ? .

Ông ấy bèn cười rằng:

- Hòa Thượng này không biết cao thấp, ba con chúa yêu thần thông quảng đại, còn những tiểu yêu lớp canh ngõ Nam, ngõ Bắc, lớp thủ ngõ Đông, ngõ Tây, và tốp thì đi tuần, tốp thì giữ cửa, tốp thì nấu ăn, cộng có bốn muôn bảy tám ngàn đứa, ấy là tính những đứa có danh, chớ không đếm tới đồ sai vặt! Chúng nó ở đây ăn thiên hạ không biết là bao nhiêu! .

Bát Giới nghe nói run lập cập chạy về.

Tam Tạng hỏi:

- Việc ấy ra thế nào? .

Bát Giới làm bộ sồn sác nói rằng:

- Thôi thôi chẳng thuật chuyện làm chi! Thầy trò lo kiếm chỗ mà trốn.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chuyện gì dữ vậy? .

Bát Giới nói:

- Ông già ấy nói núi Sur đà có động Sur đà, ba chúa động thần thông trên đời, còn tiểu yêu bốn muôn tám ngàn đứa, đón giăng khắp núi bắt người, còn ngõ nào mà đi đặng! Nếu muốn nạp thịt cho chúng nó thì đi? .

Tam Tạng nghe nói rỏn ốc cả mình! Bèn hỏi Hành Giả rằng:

- Bây giờ tính làm sao đó?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xin thầy cứ việc mà đi, có Lão Tôn cự địch.

Tam Tạng cũng đánh liều lên ngựa, đi tới thì không thấy ông già hỏi này.

Sa Tăng nói:

- Chắc là yêu quái hóa ra ông già mà dọa mình.

Tôn Hành Giả nói:

- Để ta coi lại đã.

Nói rồi nhảy lên chóp núi, ngó xung quanh chẳng thấy một người. Ngó lên mây thấy hào quang nhấp nháng.

Tôn Hành Giả nhảy lên mây coi lại là ông Thái Bạch kim tinh.

Tôn Hành Giả níu lại và kêu tên tộc mà hỏi rằng:

- Lý trường Canh, Lý trường Canh có chuyện chi thì nói cho rành, sao giả dạng mà dọa ta như vậy? .

Thái Bạch kim tinh bái và nói rằng:

- Tôi báo tin trễ, xin Đại Thánh đừng phiền. Thiệt con yêu này tài phép rất cao. Đại Thánh phải biến hóa tùy cơ thì qua mới khỏi. Nếu sơ sẩy một chút thì chắc khó lòng.

Tôn Hành Giả liền kiếu, rồi nhảy xuống thưa rằng:

- Ông già hồi nãy là vì sao Thái Bạch hóa ra mà báo tin trước.

Tam Tạng nói:

- Vậy thì đồ đệ chịu khó chạy theo hỏi thăm: Có ngõ nào đi quanh đặng hay chăng? .

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Đi quanh không đặng, vì đi ngang qua núi là đường tắt, còn tám trăm dặm thay, hướng chi đi quanh biết chừng nào là xa mà kể! .

Tam Tạng khóc rờn than rằng:

- Thảm khổ như vậy, đi làm sao cho thấu! .

Tôn Hành Giả an ủi rằng:

- Xin thầy đừng khóc làm chi, anh em tôi đồng lòng bảo hộ, tuy là Thái Bạch báo tin, song cũng có nói thêm một hai tiếng. Vậy thì thầy hãy ngồi đây có Bát Giới, Sa Tăng gìn giữ; để Lão Tôn thám thính coi thể nào?

Nói rồi hú một tiếng nhảy thót lên mây, ngó xuống không thấy yêu quái.

Tôn Hành Giả lấy làm lạ lùng. Còn đương suy nghĩ, xảy nghe tiếng mõ và lục lạc, coi lại là một tiểu yêu ló ra sau núi đi tuần, tay cầm cờ tay đánh mõ và rung lục lạc! Coi đũa ấy lưng nách lăm, mình cao một trượng hai.

Tôn Hành Giả cười thầm rằng:

- Chắc là đũa đi thơ thì phải. Để ta lóng coi thể nào.

Nghĩ rồi nhìn mình biến ra con lằn xanh bay đậu trên mào nó. Nghe nó rao như vậy:

- Ai nấy đi tuần núi, phải có ý gìn giữ chớ Tôn Hành Giả hay hóa làm con lằn xanh, mà đi thám thính.

Tôn Hành Giả nghe nói giật mình nghĩ rằng:

- Chắc là nó thấy mình rồi, nếu không, sao lại biết tên họ, và chắc là biến ra con lằn xanh.

Chẳng ngờ lời rao ấy không phải đũa tiểu yêu biết rõ, tại chúa động dặn như vậy nên nó rao cho nhau hay.

Khi ấy Tôn Hành Giả muốn hiện hình mà đập nó, song nghĩ lại ông Kim tinh có thuật chuyện với Bát Giới rằng:

- Tiểu yêu đông lắm; tới bốn vạn tám ngàn! Tuy tiểu yêu đông bực nào ta cũng không sợ. Song chưa rõ ba chúa động tài phép ra thể nào, để hỏi thăm rồi sẽ tính.

Nghĩ rồi liền bay lên cây mà đậu, để cho nó đi trước một hồi, Tôn Hành Giả hóa khác hình tướng giống y phục thằng tiểu yêu mà chạy theo, cũng cầm cờ như nó, mà kêu lớn rằng:

- Bớ người đi trước, đứng đợi tôi với.

Tiểu yêu ngó ngoái lại Tôn Hành Giả chạy đến nói hỏi rằng:

- Vậy chớ người ở đâu, kêu ta làm chi đó? .

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thiệt là hay, thiệt là hay, ở một chỗ mà không nhớ mặt.

Tiểu yêu nói:

- Người không phải ở động ta, làm sao mà nhớ mặt cho dạng.

Tôn Hành Giả nói:

- Sao mà không có, người nhìn lại thử coi? .

Tiểu yêu nói:

- Thiệt là là ngay, nhìn mấy ngày cũng không biết.

Tôn Hành Giả nói:

- Người nhìn không dạng cũng phải, bởi ta nấu ăn, nên ít gặp ta lắm.

Tiểu yêu lắc đầu nói rằng:

- Mấy người nấu ăn ta cũng biết mặt hết, thiệt chưa từng gặp người; vả lại đại vương ta nghiêm lắm; ai tuần núi thì tuần núi, ai nấu ăn thì nấu ăn, chẳng hề sai kẻ nấu ăn mà đi tuần núi bao giờ!

Tôn Hành Giả nói:

- Bởi người không rõ, đại vương khen ta nấu ăn giỏi, nên thăng chức cho ta đi tuần núi.

Tiểu yêu nói:

- Bọn ta tuần núi; một tốp bốn chục người, mười tốp là bốn trăm người, mỗi người đều có đỉnh bài, người hãy đưa đỉnh bài coi thử? .

Tôn Hành Giả nói:

- Sao lại không có, đầu của ta mới hơn của người, người hãy đưa đỉnh bài xem thử, rồi ta sẽ đưa của ta cho mà coi.

Tiểu yêu ngỡ thiệt, liền vén áo lấy đỉnh bài sơn đen, chỉ vàng, buộc dây bằng nhung, đưa ra trước mặt Hành Giả.

Tôn Hành Giả cầm đỉnh bài xem kỹ lưỡng, thấy bề mặt có ba chữ: Tiểu tuần phong. Cong bề

trái để bốn chữ Oai trấn chư ma.

Tôn Hành Giả và xem và nghĩ rằng:

- Như vậy thì lũ tuần núi đều có xung chữ phong sau rớt đỉnh bàu cho người xem thử?" Nói rồi thò tay vào lưng quần, nhỏ một sợi long đuôi, hóa ra đỉnh bài như vậy, song sửa chữ tiểu làm chữ tổng, gọi là Tổng tuần phong nghĩa là cai trị lũ tuần phong nhỏ.

Hóa rồi đưa ra, tiểu yêu xem thấy kinh hãi hỏi rằng:

- Chúng ta mang đỉnh bài đều một kiểu Tiểu tuần phong, sao người lại khắc một chữ?

Tôn Hành Giả nói:

- Đại vương khen ta nấu ăn kỹ lưỡng, nên thăng lên chức Tuần phong, lại cho ta làm chức tổng Tuần phong liền bái thưa rằng:

- Xin quan trưởng thứ tội, bởi mới bỏ ra còn lạ, nên tôi không biết, nói thất lễ nhiều lời.

Tôn Hành Giả đáp lễ cười rằng:

- Ta chẳng hề chấp bởi vì lạ mặt chưa quen. Song lễ mừng tân quan, mỗi năm lượng.

Tiểu yêu thưa rằng:

- Xin quan lớn chậm một chút, để tôi qua Nam lãnh cho đủ mặt anh em sẽ dung lễ một lần luôn thể.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì ta đi với người, người hãy đi trước.

Tiểu tuần phong vung lời đi trước, Tôn Hành Giả theo sau, cách ít dặm tới Nam lãnh, Tôn Hành Giả nhảy lên chót núi vách dốc, cả kêu rằng:

- Các Tiểu tuần phong, tỵ cho đủ mặt.

Các Tiểu tuần phong đồng tỵ tới bái mà thưa rằng:

- Chúng tôi đồng hầu quan trưởng.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Các người hiểu vì cơ nào mà Đại vương sai ta ra đây chăng? .

Các Tiểu tuần phong đều nói không biết. Tôn Hành Giả nói:

- Đại vương muốn bắt Đường Tăng mà ăn thịt, song sợ Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, nói nó hay biến ra con lân xanh, có khi biến ra Tiểu tuần phong mà đi thám thính nữa! Nên thăng chức cho ta làm Tổng tuần phong đến tra các người chơn giả; nếu ai giả thì khai trước cho mau?

.

Các Tiểu tuần phong đồng thưa rằng:

- Chúng tôi đều thiệt hết thầy.

Tôn Hành Giả nói:

- Các ngươi nói thử tài phép Đại vương ra thế nào? Nếu nói nhầm thì thiệt bằng nói sai là giả; ta sẽ bắt đem về cho Đại vương xử tội.

Có một Tiểu tuần phong nói:

- Tôi rõ biết tài phép Đại vương. Đại vương nuốt một cái hết mười vạn thiên binh.

Tôn Hành Giả nghe nói, hét lên một tiếng rằng:

- Ngươi là giả chứ không phải thiệt.

Tiểu tuần phong kinh hãi thưa rằng:

- Lão gia ôi! Tôi thiệt Tiểu tuần phong, chứ không phải giả mạo.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu ngươi thiệt Tiểu tuần phong, sao nói phi lý như vậy? Đại vương bao lớn, mà nuốt tới mười vạn thiên binh? .

Tiểu tuần phong thưa rằng:

- Như vậy thì lão gia chưa rõ cội rễ! Bởi Đại vương thân thông quảng đại, biến hóa ra cao lớn thấu trời, muốn thân hình nhỏ lại, bằng hột cải cũng đặng. Nguyên năm trước Vương Mẫu Nương nương đãi yến Bàn đào, mời chư tiên phó hội, mà không thỉnh Đại vương, Đại vương giận, hăm đem binh phá hội Bàn đào, thừa dịp phản Thiên cung luôn thế. Chẳng ngờ Ngọc đế hay tin ấy sai mười vạn thiên binh đánh Đại vương. Đại vương hóa ra hình lớn, hả miệng muốn nuốt hết thiên binh, thiên binh hãi kinh, chạy về đóng cửa Thiên Môn lại. Bởi có đó nên tôi mới nói như vậy.

Tôn Hành Giả nghe nói cười thầm rằng:

- Tưởng một mình ta hay nói láo, không dè chúa động nó lại láo hơn mình.

Nghĩ rồi nói rằng:

- Còn Nhị Đại vương mình thế nào? .

Tiểu tuần phong nói:

- Còn Nhị Đại vương, mình cao ba trượng, mắt phụng mày tằm, hình xinh như gái tốt, nanh bạc mũi rồng, nếu cự chiến với ai, thì nội một cái mũi húc người, đầu mình sắt lung đồng cũng phải chết.

Tôn Hành Giả nghĩ thầm rằng:

- Con yêu lấy mũi mà guồng người ta, thì cũng dễ bắt.

Liền nói rằng:

- Còn Đại vương thứ ba tài phép ra thế nào? .

Con yêu khác nói rằng:

- Đại vương thứ ba của tôi không phải kẻ phàm tục, hiệu là Vân trình vạn lý bàng: đi thì nổi gió dậy sóng, đi đâu cũng có đem một món bữa bói theo mình, gọi là ve âm dương nhị khí, nếu thâu người vào ve ấy, nội một giờ ba khắc thì tiêu ra huyết.

Tôn Hành Giả nghe nói giật mình thầm nghĩ rằng:

- Tuy vậy cũng chẳng hề chi, ta hãy coi chừng cái ve ấy.

Liền nói rằng:

- Tài phép ba vị Đại vương các người nói không sai, cũng biết một cách như ta. Mà vị Đại vương nào muốn ăn thịt Đường Tăng đó? .

Con yêu khác hỏi:

- Quan lớn không biết hay sao? .

Tôn Hành Giả nạt rằng: "Ta không biết hơn bây hay sao? Bởi Đại vương nghi chúng bây không rành mới sai ta ra hạch hỏi cho chắc.

Tiểu tuần phong nói:

- Đại vương với Nhị Đại vương đồng ở động Sư đà, còn Tam Đại vương khi trước qua nước Sư đà, ngay phía Tây cách đây chừng bốn trăm dặm. Tam Đại vương ăn hết người nước ấy, chiếm đoạt thành trì, đem bộ hạ qua theo đông lăm. Nay Tam Đại vương nghe nói vua Đại Đường sai Đường Tăng đi thỉnh kinh, người ấy kiếp trước tu mười đời nếu ăn thịt Đường Tăng thì sống hoài chẳng chết, song sợ một người học trò là Tôn Hành Giả, tài phép mười phần e một mình khó cự, nên qua động Sư đà kết bằng hữu với hai Đại vương kia. Đại vương tôi quyết bắt cho đặng Đường Tăng mà ăn thịt.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải phải, chúng bây nói nhằm hết, ta không đòi lễ tân quan. Thôi, thằng đi hỏi nầy theo ta, về báo với Đại vương cho rõ.

Tiểu tuần phong y lời theo Tôn Hành Giả gần một dặm đường, Tôn Hành Giả lấy thiết báng đập chết. Rồi hóa ra hình nóc, cổ áo quần mà bận, lấy đỉnh bài mà đeo, mang lục lạc cầm cờ, và đi và đánh mõ, đến ngoài động, thấy cả muôn con yêu cầm cờ và khí giải. Tôn Hành Giả nghĩ thầm rằng:

- Nếu mình vào động, chúa yêu hỏi việc tuần núi thì dễ trả lời, sợ nó hỏi việc cũ thuở nay, thì biết đâu mà nói, rủi nó coi thấu thì mình chạy không khỏi, vì quân giữ cửa rất đông, phải tính kế dọn đường mới đặng. Nhắm nó thuở nay nghe tiếng chớ chưa biết mình, hãy kiểm chuyện nói láo mà dọa nó.

Nghĩ rồi, và đánh mõ và rung lục lạc, chạy nhào vô đó. Tôn Hành Giả không thềm nói lại, cứ lủ tới hoài. Chạy vào cửa thứ nhì, bị lũ tiểu yêu đón lại nói rằng:

- Tiểu tuần phong về đây.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải.

Các tiểu yêu hỏi rằng:

- Người đi tuần hồi sớm, có gặp Tôn Hành Giả đó hay không? .

Tôn Hành Giả nói:

- Gặp rồi gặp rồi, nó đương mài thiết bả ngoài núi.

Các tiểu yêu hỏi:

- Hình dạng nó ra thế nào, mài thiết bả làm chi vậy? .

Tôn Hành Giả nói:

- Nó ngồi chồm hồm bên mé khe, coi bộ lớn như ông thần Khai lộ, nếu nó đứng dậy cao mười mấy trượng như chơi, tay cầm cây thiết bả lớn và dài lắm, đương khoát nước mài thiết bả trên hòn núi, và mài và nói rằng: Thiết bả ời, bấy lâu ta chẳng lấy người ra, để đã sét hết. Nay quyết cạy thần thông người đập mười muôn tiểu yêu, và giết ba tên chúa động, rồi ta sẽ tế người. Nó nói như vậy, chắc là bây ở ngoài phải chết trước! .

Lũ tiểu yêu nghe nói kinh hãi, hồn vía lên mây.

Tôn Hành Giả lại nói rằng:

- Các ông ời, thịt Đường Tăng không có bao nhiêu, nhắm chẳng chia cho tới chúng ta, tội gì mà đội đèn cho chúng nó ăn tiệc. Chi bằng đi tản cho xong.

Các tiểu yêu đều nói:

- Phải lắm! Chúng ta ai lo phận nấy, cho khởi thì thôi. Phải chi như quân dân thì sợ phép vua, dầu chết cũng không dám trốn, chớ lũ ấy là hùm beo sói gấu, những loài cầm thú thành tinh.

Nên đồng hè rộ lên, đi tứ tán hết! Té ra nói gạt một tiếng mà tiểu yêu đi tất cả muôn, chẳng khác ống tiêu của Trương Lương thổi tan quân Sở.

Tôn Hành Giả mừng thầm nói rằng:

- Tốt lắm tốt lắm, bây giờ hết lo rồi.

Mới an lòng vào động.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tôn Hành Giả đi bảy tám dặm, mới tới từng cửa thứ ba, thấy ba con yêu lớn ngồi trên, mười phần dữ tợn.

Đứng hai hàng những nhà tướng lớn tướng nhỏ, đều nai nịt hẳn hoi.

Tôn Hành Giả chẳng sợ chút nào, bước đại vào cửa; để mỗ và lục lạc xuống, liền bái ba chúa yêu.

Ba chúa yêu cười ha hả nói rằng:

- Tiểu tuần phong đã về đó hay sao?

Tôn Hành Giả liền dạ.

Yêu lớn hỏi rằng:

- Người đi tuần núi, thăm tin Tôn Hành Giả ra thế nào?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi không dám thuật chuyện trước mặt Đại vương.

Yêu lớn hỏi rằng:

- Làm sao mà không dám nói?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi vâng lệnh Đại vương đi tuần núi, xảy thấy một người đương lom khom mài thiết bạng ấy là nó khòm xuống, còn cao lớn bằng ông thần Khai lộ, nếu đứng dậy chắc cao hơn mười mấy trượng chẳng sai, nó ngồi trên hòn núi, khoát nước suối mà mài thiết bạng, và nói với thiết bạng rằng: Thuở nay chưa đánh ai, nay quyết mài cho sáng mà đánh Đại vương. Bởi cơ ấy tôi chắc nó là Tôn Hành Giả, nên về báo lại tức thì. Chúa yêu nghe rõ sợ tháo mồ hôi nói rằng:

- Anh em ôi! Ta bảo đừng chọc Đường Tăng, vì học trò nó thần thông quảng đại, nó đã dự phòng trước, mài trường côn mà đánh chúng ta, bây giờ tính làm sao đó? Vậy thì kêu lũ canh ngoài đồng chạy vô đóng cửa cho mau, để chúng nó đi qua cho rảnh.

Có tên đầu mục hay tin ấy, liền thưa rằng:

- Lũ canh cửa đã trốn hết rồi!

Chúa yêu hỏi:

- Vì cơ nào mà chúng nó trốn hết? Hay là nó hay tin trước nên tản đi. Thôi thôi, đóng cửa cho mau!

Các yêu binh đóng cửa trước sau hết thảy.

Tôn Hành Giả kinh hãi nghĩ rằng:

- Nó đã đóng cửa rồi, nếu nó hỏi việc trong nhà, ta nói không thông chắc là lậu sự, không ngộ mà chạy ra, sao cho khỏi bị bắt! Phải kiếm điều nói nhác nó nữa, gạt cho mở cửa thì dễ ra. Nghĩ rồi thưa rằng:

- Đại vương ôi, nó còn nói một điều quá lắm!

Chúa yêu hỏi:

- Nó còn nói giống gì nữa?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Nó hãm bắt Đại vương mà lột da, bắt Nhị Đại vương mà đục xương, bắt Tam đại vương rút gân. Nếu chúng ta đóng cửa mà không ra, thì nó biến làm con lằn xanh, chun kẹt cửa mà bay vào, chắc bắt trộm chúng ta, ngộ đâu mà chạy?

Chúa yêu nói:

- Anh em chúng ta phải coi cho kỹ, cái động mình thuở nay chẳng có lằn xanh, nếu thấy con lằn xanh nào thấp thoáng đến đây, thì nó là Tôn Hành Giả biến hóa ra đó?

Tôn Hành Giả nghe dặn cười thâm, liền đứng dạng ra, nhổ một sợi lông hóa ra con lằn xanh, bay đáp vào mặt chúa động.

Chúa yêu hoảng hồn nói rằng:

- Anh em ôi, không xong rồi, cái mình mới nói chuyện đó, nó đã vô động rồi.

Yêu lớn yêu nhỏ đều thất kinh, đưa thì lấy cào cỏ, đưa thì quơ chổi, áp đập con lằn xanh.

Tôn Hành Giả nín không đặng, liền cười ré lên. Pháp giả hình chẳng nên cười quá, nếu như cười ngất thì hiện nguyên hình. Bởi Tôn Hành Giả cười vang, nên hiện ra mặt khỉ! Con chúa yêu thứ ba ngó thấy, nhảy chụp một cái mà nói lớn rằng:

- Đại ca ôi, thiếu chút nữa mình mắc kế nó rồi, cái thằng báo tin, không phải là Tiểu tuần phong, ấy là Tôn Hành Giả; chắc nó đón giết Tiểu tuần phong, giả hình vào nói gạt ta đó!

Nói rồi kêu tiểu yêu đem dây trói mèo Hành Giả lại. Vén quần áo mà coi, thiệt là khỉ đột. Nguyên Hành Giả có phép biến hóa bảy mươi hai cách, nếu biến ra cầm thú cỏ cây thì nguyên hình đổi, chớ như biến hình người thì biến nội cái mặt mà thôi, cả mình biến không đặng.

Khi ấy chúa yêu xem rồi nói lớn rằng:

- Thiệt là quả nó đó!

Nói rồi bèn bảo tiểu yêu đem rượu ra mà thưởng Tam Đại vương.

Chúa yêu mừng rỡ nói rằng:

- Đã bắt đặng Tôn Hành Giả, thì Đường Tăng chắc là đồ ăn của chúng ta.

Con yêu thứ ba nói:

- Khoan uống rượu đã! Tôn Hành Giả nó có phép độn, sợ nó trốn bây giờ.

Nói rồi bảo tiểu yêu khiêng cái ve lớn lớn ra, đặt đưng Tôn Hành Giả.

Ba mươi sáu đứa tiểu yêu vào phía trong khiêng ve lớn ra.

Cái ve ấy không lớn gì lắm, bề cao có hai thước tư mộc, làm sao tới ba mươi sáu người khiêng. Bởi bình ấy chứa hai khí âm dương, đưng mười vật báu, tám quẻ và hai mươi bốn tiết khí, phải đủ cho ba mươi sáu người đứng số thiên cang thì khiêng mới nổi.

Khi ấy lũ tiểu yêu khiêng ve lớn ra, liền để xuống đất. Chúa yêu thứ ba giở nắp ve ra, nắm cổ Tôn Hành Giả, bảo tiểu yêu mở dây, và lột hết y phục, rồi đưa ngay miệng ve, hơi linh rút Hành Giả vào trong; chúa yêu lấy nắp đậy lại rồi lấy đồ bao nút ve lại, mới đi uống rượu với nhau, và nói rằng:

- Con khỉ nay đã vào trong bửu bình của ta, hết kể đi Tây Phương nữa!

Yêu lớn yêu nhỏ đều cười hỉ hả, đồng đi uống rượu ăn mừng.

Nói về Tôn Hành Giả từ bị chúa yêu đưa ngay miệng ve, bị hơi bửu bối hút vào, nên rút hình nhỏ lại.

Tôn Hành Giả ngồi chong góc trong ve, giây phút nghe hơi mát, liền cười ngất nói rằng:

- Yêu tinh nói mộng mà thôi, chớ không phải sự thiệt! Vậy mà nó khoe vang rằng: Bỏ người vào ve này, một giờ ba khắc thì tiêu ra huyết! Té ra mát mẻ quá, dầu ở bảy tám năm cũng chẳng hề chi!

Bởi Tôn Hành Giả không rõ căn do cái ve ấy, nếu đưng ai vào đó, cứ việc làm thỉnh, thì một năm cũng mát; hễ nghe có tiếng nói thì lửa nó cháy rần rần.

Tôn Hành Giả nói chưa dứt lời, ngó thấy lửa cháy đầy ve, may nhờ có phép hay, ngồi chính giữa bắt ấn tị hỏa đọc chú lăm dăm, nên lửa cháy không đặng.

Chịu tới nửa giờ, bốn mươi con rắn ở xung quanh bò ra mà cắn!

Tôn Hành Giả chụp con nào bứt hai con nấy, và ngoai và rút một hồi bốn mươi con rắn đứt ra tám chục khúc.

Giây phút có ba con rồng lửa bò ra, vắn cùng mình Tôn Hành Giả, thiệt khó chịu lắm!

Hoảng hồn liền nói rằng:

- Giống chi còn dễ trị chớ ba con rồng lửa thiệt khôn đương nếu nó vắn một hồi, hơi lửa vào trái tim thì phải khốn! Chi bằng mình hóa hình cao, mà tung ra cho rảnh.

Nói rồi liền bắt ấn niệm chú, báo dài dài, liền cao hơn mấy trượng. Chẳng ngờ cái ve ấy dính theo mình, cũng cao nhông như vậy.

Tôn Hành Giả liền mọc xuống hóa nhỏ, cái ve nó cũng nhỏ theo.

Tôn Hành Giả không biết tính làm sao nghe dưới chơn đau nhức quá, liền rờ căng đã cháy queo, nóng nảy quá nói rằng:

- Không xong, không xong!

Lúc ấy nín không đặng liền rơi lụy nói rằng:

- Thầy ôi! Năm ấy con nhờ ơn Bồ Tát cứu khỏi tai nạn, khuyên bảo tu hành, tôi chịu ngàn cay muôn đắng với thầy, trông đi tới Tây Phương cho thành chánh quả, nào hay ngày nay vào ve này mà bỏ mạng, tưởng lại ngày trước ta làm tội nghiệt, nên bây giờ phải chịu tai nạn!

Đương lúc thảm thiết sảng sốt sục nhớ lại năm trước tại núi Bàn xà, Bồ Tát có cho ta ba cái lông cứu mạng, lúc này sao chẳng lấy mà dùng. Liền nhổ ba cái lông phía sau ót, một sợi biến làm mũi khoan, một sợi biến làm cần khoan, một sợi biến làm dây khoan, ráng sức bình sanh khoan sột sột một hồi, cái ve thủng đít.

Tôn Hành Giả thấy hơi sáng chói vào lỗ mùng rở nói thảm rằng:

- May lắm, ra đặng rồi!

Tính biến nhỏ mà chun ra coi lại là cái ve đã mát rượi. (Bởi vì khoan lủng, ra hết hơi âm dương, nên nó mới mát).

Khi ấy Tôn Hành Giả thâu lông lại, liền hóa làm con bọ hong, chun theo lỗ trống bay ra, mà cũng chưa chịu bay lại đậu trên đầu chúa yêu.

Còn chúa yêu thấy đương uống rượu, vùng để chén xuống nói rằng:

- Tam đệ, Tôn Hành Giả bây giờ nó tiêu chưa?

Chúa yêu thứ ba cười rằng:

- Còn đâu tới bây giờ?

Chúa yêu bảo khiêng ve lên. Ba mươi sáu con yêu nhỏ ở dưới áp lại khiêng ve lên thì cái ve nhẹ hồng.

Chúng nó hoảng hồn bảo rằng:

- Thưa Đại vương chẳng biết vì cơ nào, mà cái ve bây giờ nhẹ quá!

Chúa yêu nạt rằng:

- Đùng có nói bậy.

Có một tiểu yêu cầm ve giở hồng thưa rằng:

- Xin Đại vương xem thử ve này thì biết nhẹ nặng.

Chúa yêu giở nắp xem qua, thấy đít ve có lỗ sáng hoắc. Tức mình la lớn rằng:

- Ôi thôi cái ve trống rỗng rồi!

Tôn Hành Giả đậu trên đầu, nghe nói nín không đặng liền ứng lên đáp rằng:

- Con ôi nó đã chạy mất rồi!

Các yêu đồng nói rằng:

- Mau mau đóng cửa lại kẻo nó chạy đi.

Tôn Hành Giả dùng mình thâm quần áo lại, hiện nguyên hình nhảy ra ngoài động ngó ngoái lại mắng rằng:

- Yêu tinh đừng làm phách, cái ve bị khoan lưng đày rồi, đừng không đặng ai nữa, xách ra cho ông ngoại đi tiêu.

Và nói và cười, đằng vân về chỗ cũ.

Liên cả kêu rằng:

- Thầy ôi, tôi đã về đây.

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, người đi hèn lâu, ta lấy làm lo sợ, chẳng hay thăm tin trong núi, lành dữ thế nào?

Tôn Hành Giả liền thuật chuyện; từ hóa hình Tiểu tuần phong, cho tới bị bỏ vào bửu bình, đến lúc chạy ra khỏi, thuật hết mọi việc rồi thưa rằng:

- Nay tôi thấy đặng mặt thầy, cũng như đầu thai kiếp khác mà gặp.

Tam Tạng giả ơn rồi hỏi rằng:

- Nói như vậy người hẳn là chưa đánh với yêu tinh?

Tôn Hành Giả nói:

- Chưa đánh.

Tam Tạng nói:

- Người chưa đánh cho biết thắng bại, thì chúng ta khó nổi đi qua.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Ba con chúa động và mấy muôn tiểu yêu, bảo một mình Lão Tôn đánh với nó sao lại. Bây giờ bảo Bát Giới đi theo tôi, mà trợ chiến hoặc may đắc thắng.

Bát Giới hăm hở đằng vân với Tôn Hành Giả đồng tới động Sư đà. Thấy cửa động đã đóng, ngó bốn phía không có ai.

Tôn Hành Giả bước tới trước giá thiết bạng:

- Bớ yêu quái mở cửa ra mà đánh với Lão Tôn.

Tiểu yêu vào báo. Chúa động giật mình vỡ mặt nói:

- Mấy năm nay nghe đồn con khỉ dữ, thiệt lời nói không sai, hồi sớm mai nó biến ra Tiểu tuần

phong vào động mà chúng ta không biết, nhờ có tam đệ coi ra, bỏ nó vào ve, nó khoan lũng đít mà ra khỏi! Bây giờ lại khiêu chiến ngoài cửa, ai dám đánh thử trận đầu chẳng?

Hỏi dứt lời không ai lên tiếng, đều giả câm giả điếc.

Chúa yêu nổi giận nói rằng:

- Chúng ta ở giữa đường Tây Phương, mang lấy cái danh xấu. Nay Tôn Hành Giả nó thị mình như vậy, nếu chẳng ra giáp trận với nó, thì hư cái danh mình. Để ta liều cái mạng già, ra đánh thử với nó ba hiệp. May đánh ba hiệp thắng nó, thì Đường Tăng là miếng thịt của ta ăn, nếu đánh không lại, sẽ chịu thua đóng cửa cho nó đi.

Nói rồi liền nai nịt mở cửa động mà nạt rằng:

- Ai gõ cửa đó vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta là Tôn lão gia Tề Thiên đại thánh chớ ai.

Chúa yêu cười rằng:

- Ngươi là con khỉ lớn mặt, ta chẳng hề chọc ngươi, sao ngươi lại đứng đây kêu réo?

Tôn Hành Giả nói:

- Tuy ngươi không chọc, mà ta lại kiếm ngươi, bởi vì bây giờ hiệp này chôn phe chó, tính ăn thịt thầy ta, nên ta mới tìm tới.

Chúa yêu nói:

- Coi bộ ngươi hằm hằm, rầy trước cửa ta, hay là muốn giao chiến?

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Nói nhằm đó.

Chúa yêu nói:

- Ngươi đừng làm dữ. Nếu ta đem binh ra lập trận mà đánh với ngươi té ra ta ỷ thế mà hiếp ngươi lắm. Chi bằng ta cùng ngươi một xích một với nhau, cầm chẳng cho ai trợ chiến.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Thôi Bát Giới dang ra, coi nó làm chi Lão Tôn cho biết?

Bát Giới nghe nói, bước trái lại một bên.

Chúa yêu nói:

- Ngươi giỏi thì đưa đầu cho ta bữa ba cái, như chịu nổi thì ta để cho thầy trò đi Tây Phương: Bằng không dám chịu thì nạp Đường Tăng cho ta ăn bữa tối?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Con yêu khốn kia, trong động người có giấy viết thì đem ra đây, làm tờ giao kèo cho chắc chắn; kể từ ngày nay, bữa cho tới sang năm, ta chẳng hề chạy chối.

Chúa yêu rán sức, chun đứng chữ đỉnh, hai tay cầm siêu đao bữa đầu Tôn Hành Giả.

Tôn Hành Giả đưa đầu ra mà đỡ nghe một cái cẳng, đầu không hề hấn.

Còn Bát Giới núp trong bụi ngó thấy chúa yêu bay rồi mới ló đầu ra mắng rằng:

- Bật Mã Ôn không có trí khôn, sao lại đưa đầu cho nó nuốt! Bữa nay còn làm con khi, ngày mai đã xuống cầu tiêu!

Miệng nói lầm bầm, chon chạy không bén gót.

Khi ấy Sa Tăng với Tam Tạng đương đứng ngó mông, thấy Bát Giới chạy về thở hào hển, Tam Tạng kinh hãi hỏi rằng:

- Bát Giới, sao người về có một mình, còn Ngộ Không đâu vắng?

Bát Giới khóc rằng:

- Sư huynh bị yêu quái nuốt rồi!

Tam Tạng nghe nói kinh hồn, té nhào xuống đất.

Giây phút Tam Tạng tỉnh dậy, đấm ngực khóc rằng:

- Đồ đệ ôi! Ngỡ là thuở nay người có tài đánh yêu, không dè bây giờ bị yêu nuốt! Thảm khổ biết chừng nào?

Bát Giới không thêm khuyên giải, liền kêu Sa Tăng mà nói rằng:

- Sư đệ ôi! Hãy đưa đồ hành lý, người với ta chia hai!

Sa Tăng hỏi:

- Sư huynh chia đồ ấy làm chi?

Bát Giới nói:

- Chia chát cho phân minh, đừng ở đâu về đó. Người về sông Lưu sa, ăn thịt người như khi trước, còn Lão Trư về ông nhạc, bảo hộ ở nhà ta, và bán con ngựa, mua cho sư phụ một cái quan tài, chớ còn trông thỉnh kinh gì nữa?

Tam Tạng nghe nói động lòng, kêu trời rồi khóc lớn.

Còn chúa yêu nuốt đặng Tôn Hành Giả, về động khoe rằng:

- Ta thắng trận bắt đặng một người.

Chúa yêu thứ nhì mừng rỡ hỏi rằng:

- Đại ca bắt đặng ai đó?

Chúa yêu nói:

- Bắt đặng Tôn Hành Giả.

Chúa yêu thứ nhì hỏi rằng:

- Đã bắt đặng sao không đem về động?

Chúa yêu nói:

- Ta nuốt nó vào bụng, còn đâu mà đem về!

Chúa yêu thứ ba kinh hãi nói rằng:

- Đại ca ôi, tại tôi không dặn trước, nên anh làm! Chớ không nên nuốt Tôn Hành Giả!

Khi Tôn Hành Giả ở trong bụng ứng thình nói rằng:

- Nên nuốt lắm chớ, đã lâu đói, mà lại khỏi ăn thêm.

Tiểu yêu nghe nói kinh hãi thưa rằng:

- Đại vương ôi! Tôn Hành Giả nó ở trong bụng Đại vương, đương nói chuyện om sòm đó. Chúa yêu nói:

- Nó nói mà sợ gì! Đã có tài nuốt được nó, mà trị nó không đặng hay sao? Chúng bây đi nấu nước muối, đem cho ta uống vào đặng mưa vọt nó ra cho rảnh, rồi sẽ hầm nó mà uống rượu xong hơn.

Tiểu yêu vung lời, nấu một tượng nước muối đem ra.

Chúa yêu uống một hơi hết ráo. Rồi chọc cổ mưa hồng học, mưa ra tới mặt xanh, mà cũng không ra Tôn Hành Giả.

Còn Tôn Hành Giả ở trong bụng, lấy ngón tay chọc cổ chúa yêu, báo hại nó mưa lòi con mắt, mệt thở ồ ồ như bệnh suyễn. Tức mình hỏi lớn rằng:

- Tôn Hành Giả ngươi chẳng chịu ra sao?

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Thùng thẳng đã, để ta tính lại, rồi nói thiệt cho ngươi nghe: Chắc chưa chịu ra đâu mà trông đợi.

Chúa yêu hỏi:

- Vì có nào mà ngươi chẳng chịu ra?

Tôn Hành Giả nói:

- Con yêu này bất thông quá! Ta là sãi nghèo, mùa thu còn bận áo chiếc, sẵn cái bụng ngươi ấm lắm, gió chẳng lọt vào ta ở luôn cho mãi mùa đông, ta sẽ ăn tết luôn thể.

Các tiểu yêu thưa rằng:

- Đại vương ôi, Tôn Hành Giả đợi tới tận xuân, mới chịu ra ăn tết.

Chúa yêu nói:

- Chẳng can chi mà sợ, nó muốn vậy cho vậy, ta luyện phép nhện dới cho tới tận mùa đông, thì Bật Mã Ôn chết dới.

Tôn Hành Giả nói:

- Con đại quá chừng, không biết chi hết! Ta có đem cái nồi nhỏ theo đây, bắt quá thì cắt gan phổi móc thanh cật, rút trái tim của người nấu ăn dờ tới thanh minh cũng không dới.

Chúa yêu thứ nhì nói:

- Anh ôi, không xong đâu, con khỉ ấy là sãi ác tăng dới lắm thì ngã mạng, anh phải làm thế nào cho nó ra.

Chúa yêu nói:

- Bếp núc đâu mà nấu đặng hồng sợ?

Tôn Hành Giả nói:

- Lo gì không chỗ để nồi, ta mượn ba cái xương làm ông táo cũng đặng.

Chúa yêu thứ ba nói:

- Không xong! Nếu nó chạm lửa thì khói ra lỗ mũi mịt mù anh nghẹt hơi cũng chết.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không hề gì đâu, ta lấy thiết bảng thọc lủng sợ cho sáng, thì có lỗ khói lên.

Chúa yêu làm gan nói rằng:

- Đừng sợ nó, đem rượu thuốc cho ta uống ít chung, hại nó thấm cho chết.

Khi ấy Tôn Hành Giả nghe nói cười thầm rằng:

- Rượu thuốc gì mà thuốc ta được, nếu độc được nó thuốc ta chết thì nó còn sống hay sao? Giây phút Tiểu yêu lướt hai bầu rượu thuốc đem ra, rót một chung dâng cho chúa động.

Chúa yêu mới bung chén rượu kê vào miệng, Tôn Hành Giả ở trong bụng nghe hơi rượu ngon quá, bắt thèm, tỉnh rằng:

- Mình chận lặn đừng để nó uống cho bỏ ghét.

Nghĩ rồi trôi lên họng hả miệng tàn hạc mà hứng. Chúa yêu uống rượu, bị Hành Giả nuốt ọt hết, uống chén thứ nhì cũng vậy, uống luôn bảy tám chén cũng như không. Chúa yêu để chén xuống nói rằng:

- Thiết kỳ quái lắm, mọi khi uống vài chén rượu này, thì trong bụng nóng như lửa đốt, có gì uống bảy tám chén, mà không đỏ mặt chút nào!

Chẳng ngờ Tôn Hành Giả uống không bao nhiêu rượu ở trong bụng làm bộ say, giơ hai tay chuyển gông, rồi tọa xuống ba bốn cái, chờ dậy đá cầu, rồi níu lá gan mà xích đu, đầu đập qua đập lại, chun vọt bên này bên kia.

Chúa yêu đau bụng quá chừng, té nhào xuống đất.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tôn Hành Giả biết con yêu ngã lăn xuống đất, nằm ngay chảng nói rằng, nên ngờ là nó chết, mới chịu buông tay.

Chúa yêu bắt hơi trở lại, liền niệm rằng:

- Nam mô đại từ bi, đại bi Tề thiên đại thánh Bồ tát.

Tôn Hành Giả nghe niệm liền nói rằng:

- Thôi, con đừng niệm dài quá mất công, bớt ít chữ, kêu bằng Tôn ngoại công cũng đủ.

Chúa yêu sợ chết liền nói rằng:

- Ông ngoại, ông ngoại ôi, cháu xin chịu lỗi bởi lầm nên mới nuốt ông, không dè mình mang hại, xin Đại Thánh đem lòng thương, con kiến cũng còn muốn sống, nếu tha mạng tôi, tôi tình nguyện đưa thầy qua núi.

Tôn Hành Giả hung hăng mặc lòng, mà muốn cho thầy qua khỏi núi, nay thấy con yêu thù phụng năn nỉ, nên cũng hồi tâm, kêu mà nói rằng:

- Con yêu kia, nếu ta tha ngươi, thì ngươi làm sao đưa thầy ta qua khỏi núi? .

Chúa yêu nói:

- Tôi ở đây không có bạc vàng châu báu chi mà đưa, ba anh em tôi xin khiêng cái kiệu bằng mây đưa thầy qua khỏi núi.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đã chịu khiêng kiệu mà đưa, thì hơn châu báu. Ngươi hãy hủ miệng, đừng ta nhảy ra.

Chúa yêu nghe lời hủ miệng tàn oặc.

Con yêu thứ ba lại nói nhỏ rằng:

- Đại ca, đợi nó nhảy ra, anh cắn một cái, nhai nhỏ con khỉ mà nuốt thì xong hơn.

Chẳng ngờ Tôn Hành Giả ở trong bụng nghe đã rõ ràng, bèn đưa thiết bả ra trước mà thử. Chúa yêu tấp một cái bóp, răng gãy ráo tron!

Khi ấy Tôn Hành Giả thâu thiết bả ó lớn rằng:

- Hay cho yêu quái. Ta đã dung ngươi mới nhảy ra, ngươi lại muốn cắn ta cho chết. Bây giờ ta chẳng nhảy ra, ở trong này khuấy ngươi cho chết.

Chúa yêu trách con yêu thứ ba rằng:

- Em ôi, chuyện này là tại em bày đặt! Ta đã năn nỉ thỉnh ông ra đã xong lắm, ngươi lại bảo cắn

làm chi? Bây giờ ông giận không chịu ra, biết tính làm sao choặng? .

Con yêu thứ ba thấy anh trách như vậy, nó liền làm kế khích tướng kêu lớn rằng:

- Tôn Hành Giả, ta nghe tiếng người vang tai như sấm: Họ đồn người oai dậy cửa Nam Thiên, hỗn chiến tại Linh Tiêu bửu điện, té ra bây giờ mới biết con khỉ nhỏ, ăn hiếp những tiểu quý ở Tây Phương, không phải là tay hào kiệt.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Làm sao chê ta là khỉ nhỏ? .

Yêu thứ ba nói:

- Người có tài ngàn dặm, tiếng đồn tới muôn dặm! Nếu ra mà đánh với ta, mới thiệt là tay giỏi, nay trốn trong bụng chúng, không phải thói con nít hay sao? Ta kêu con khỉ nhỏ là phải lắm.

Tôn Hành Giả nghe nói, nghĩ thầm rằng:

- Phải phải, nếu bây giờ ta bứt ruột gan con yêu này cho chết, cũng chẳng khó gì, song sợ hư danh tiếng.

Nghĩ rồi nói rằng:

- Thôi thôi, người hả miệng, đừng ta ra đánh với người. Song cửa động người hẹp hòi, e múa men không đặng, hãy ra ngoài chỗ rộng mà thí võ với ta?

Khi ấy con yêu thứ ba nghe nói, liền dẫn binh yêu cầm khí giới ra ngoài động mà đợi cự chiến. Con yêu thứ nhì đỡ chúa yêu ra ngoài cửa động kêu lớn rằng:

- Tôn Hành Giả anh hùng, đây là ngoài đồng, phải chốn chiến trường mau nhảy ra mà đánh.

Tôn Hành Giả nghe quạ ré chim kêu, biết ra khỏi động. Nghĩ lại rằng:

- Nếu ta chẳng nhảy ra, thì thất tín với nó. Song con yêu ấy mặt người mà lòng thú phản phúc không chừng, e nó cắn bậy nữa. Thôi thôi, tính kế lưỡng toàn cho nó, ra thì ra, song phải cột dây dọi mới đặng.

Nói rồi nhỏ lông hóa sợi dây dài bốn chục trượng, một mối buộc vào chùm gan con yêu, còn một mối đánh làm cái vòng, nếu nắm cái khuyết, không kéo thì chẳng hề gì, bằng kéo thì đau đứt ruột, làm cho ra một chuyện nực cười chơi! Nếu nhảy ra nó làm trận không chịu đưa, quyết việc tranh đua thì mình hơi nào mà đánh với nó. Mình cứ nắm dây dọi mà thôi.

Nghĩ rồi nắm cái vòng hóa mình nhỏ lại, bò lên họng, thấy yêu tinh hả miệng, nhả hàm răng chom chồm như gương!

Tôn Hành Giả ngẫm nghĩ rằng:

- Không xong, không xong! Nếu mình nhảy ra đàng miệng nó cắn một cái chắc là đứt ngiến sợi dây, phải lựa chỗ không răng mà nhảy ra mới tiện.

Nghĩ rồi nắm vòng bò lên ổ gà men men chun lên lỗ mũi.

Chúa yêu nhột nhột, nhảy mũi một cái, Tôn Hành Giả nhảy vọt ra ngoài, liền vung vai mình cao ba trượng, tay trái nắm cái vòng, tay mặt cầm thiết báng.

Chúa yêu không dè có dây dọi, liền lấy siêu đao chém đùa, con yêu thứ nhì cầm giáo xông vào, con yêu thứ ba cầm kích áp lại đâm đánh như mưa bấc.

Khi ấy Tôn Hành Giả liền nhảy lên cao, đứng trên chót núi, hai tay nhập một, nắm cái vòng mà trì.

Chúa yêu đau bụng lắm, nó sợ đau nên đứng nhón gót mà chịu.

Tôn Hành Giả thấy như vậy thì kéo nhóng lên nữa.

Các tiểu yêu ngó thấy thì kinh hãi đồng nói rằng:

- Đại vương đừng chọc nó, hãy nhịn thua nó đi. Chớ con khỉ ấy không biết thời tiết gì, chưa tới ngày thanh minh, mà nó muốn thả điều gió.

Còn Tôn Hành Giả giựt lên một cái, chúa yêu treo hồng tồn ten, bị giông thổi xây tợ chong chóng xa gió! Rồi vung xuống đất một cái dọi, lún hư đào hầm!

Hai con yêu kia chạy lại, nắm mối dây quì xuống thưa rằng:

- Đại Thánh ôi! Tôi tưởng ông là thần tiên rộng lượng, ai dè đâu hẹp lượng như bụng tôm tích, quá ruột tép mòng! Nói chúng tôi nhảy ra mà đánh, không dè có cột dây dọi trong ruột anh tôi!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chúng bây là một lũ yêu khốn vô lễ lã? Bận trước gạt ta nhảy ra mà cắn. Chuyển nầy lại gạt nhảy ra lập trận mà đánh ta, tính hơn mấy vạn binh yêu, mà đánh một mình ta chẳng là trái lẽ lắm? Thôi, để ta kéo về thuật chuyên cho thầy nghe, con ai phải ai quấy?

Ba con yêu đồng quỳ lạy thưa rằng:

- Xin Đại Thánh từ bi dung mạng, chúng tôi tình nguyện đưa thầy qua khỏi núi nầy.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Khó gì mà phải năn nỉ kìa, lấy dao cắt dây đi thì ai kéo dặng mà sợ.

Lão yêu thưa rằng:

- Gia gia ôi! Tuy cắt đứt kúc ngoài, còn phía trong ruột dây lên khỏi họng thì bọn dạ quá chùng, chịu làm sao cho dặng?

Tôn hành Giả nói:

- Như muốn cho khỏi mắc trong bụng, thì hả miệng ra, ta nhảy vào mở dây mới dặng.

Chúa yêu nói:

- Sợ lão gia vô dặng, rồi không chịu ra, lại càng khốn hơn nữa.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta ở ngoài làm phép thâm dây ấy như chơi, không biết các người thiệt tình đưa thầy ta, hay là nói gạt như hồi nãy.

Chúa yêu nói:

- Xin mở dây rồi, chúng tôi đưa thầy khỏi núi, chẳng dám sai lời.

Tôn Hành Giả nghe nói chắc chắn, liền dùn mình thậ lòng, sợi dây biến mất. Ba con yêu quỳ lạy tạ rằng:

- Xin đại thánh về thưa lại với tôn sư, xin sửa soạn đồ hành lý cho xong, chúng tôi đem kiệu đến rước.

Nói rồi dẫn binh yêu về động.

Còn Tôn Hành Giả đặng vân trở lại, ngó thấy Tam Tạng và khóc và vật mình.

Tôn Hành Giả nói:

- Biết rồi, biết rồi! Chắc Bát Giới nói mình bị yêu ăn, nên thầy than khóc như vậy!

Nói rồi chạy xuống kêu thầy.

Sa Tăng xem thấy liền trách Bát Giới rằng:

- Nhị ca độc hơn trại hàng, cứ ao ước cho người ta chết! Sư huynh còn sống mà anh nói đã chết rồi! Vậy chớ ai kêu thầy đó?

Bát Giới nói:

- Rõ ràng ta thấy con khỉ bị yêu nuốt rồi, hay là chết nhằm ngày trùng, nên hiện hồn về bắt dòng họ đó.

Tôn Hành Giả đi vừa tới nghe nói như vậy, liền xốc lại vả miệng Bát Giới mà nói rằng:

- Con heo rừng kia, ta hiện hồn gì mà người đặt chuyện, ta chẳng phải là đồ vô dụng như người, sợ chết lủi đầu vô bụi, ta để cho nó nuốt vào bụng, đặng nhào hót một hồi, rồi lấy dây cột chùm gan nhảy ra nắm mối dây mà kéo, làm cho nó đau bụng gần chết quỳ lạy cả ba, chịu phép đem kiệu tới đây rước thầy đưa qua khỏi núi.

Khi ấy Tam Tạng nghe rõ, biết khi không phải hồn ma, lồm cồm dậy già ơn rằng: - Đồ đệ ôi! Cực khổ với thầy gần chết phải tin lời Ngô Năng, thì ta đã liều mình, không tham sự sống.

Tôn Hành Giả nghe nói càng thêm giận, mắng Bát Giới một hồi. Rồi sửa soạn đồ, đọi yêu đem kiệu đến rước.

Nói qua ba con yêu về động, yêu thứ nhì nói rằng:

- Bấy lâu tôi tưởng Tôn Hành Giả chín đầu tám đuôi kia, chẳng ngờ là con khỉ ốm, ai biểu nuốt nó lắm chi, cho sanh sự như vậy. Nếu đấu lực, thì nó đánh sao lại, trong động hơn mấy vạn binh, ước chừng đồng hè phun nước miếng ra, bốn thầy trò nó cũng ngợp nước mà chết, chẳng những là đánh làm chi, bị anh làm nhản nuốt nó vào bụng, nên chúng tôi không biết làm sao,

phải chịu đưa Đường Tăng cho anh khỏi chết. Ấy là nói đỡ chớ phải đưa thiệt hay sao! Chúa yêu nói:

- Bây giờ hiền đệ tính làm sao đó?

Yêu thứ nhì thưa rằng:

- Anh cấp cho tôi ba ngàn tiểu yêu, đặng tôi đi bắt Tôn Hành Giả.

Chúa yêu nói:

- TỰ Ý EM TOAN LIỆU.

Yêu thứ nhì điểm ba ngàn binh, kéo ra đón đường lập trận, rồi sai tiểu yêu báo tin khiêu chiến.

Còn Tôn Hành Giả đương ngồi đợi kiệu, xảy thấy yêu binh đến khêu chiến.

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Anh ôi! Lời ngạn ngữ rằng: Nói láo sao quá người lối xóm. Anh mới về nói rằng: Yêu tinh sẽ khiêng kiệu rước thầy, sao bây giờ nó lại khêu chiến?

Tôn Hành Giả nói:

- Chúa yêu bị ta gằn chết, chắc không dám lộ ra, có khi con yêu thứ nhì không chịu đưa chúng ta, mới kinh chống như vậy. Ta nghĩ lại ba con yêu kết bạn với nhau còn có lòng binh vực, mình cùng ba anh em thiết lắm, lẽ nào quên nghĩa khí hay sa? Ta đã đánh con yêu lớn rồi, người cũng nên đánh con yêu thứ nhì cho nó biết sức.

Bát Giới nói:

- SỢ GÌ NÓ MÀ KHÔNG DÁM ĐÁNH, ĐỂ TÔI LẬP CÔNG TRẬN THỨ NHÌ.

Nói rồi xách đinh ba chạy tới nói lớn rằng:

- Yêu tinh ở đâu, ra đánh với ông cố một trận cho biết.

Khi ấy con yêu thứ nhì chạy ra, thấy Bát Giới thì không thềm nói chi tiết, liền thích một thương, Bát Giới đưa binh ba ra đỡ.

Hai người đánh tám hiệp, Bát Giới thất thế nhảy nai, con yêu thông mũi ra rất dài như vòi rồng, hút Bát Giới đem về trong động.

Khi ấy Tam Tạng ngó thấy, kêu Hành Giả nói rằng:

- ĐỒ ĐỆ ÔI, NGỘ NẶNG BỊ BẮT RỒI, BÂY GIỜ BIẾT TÍNH SAO?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy thiệt lòng chẳng công bình, khi nó bắt Lão Tôn đi, thấy chẳng hề tưởng tới. Còn Bát Giới bị bắt thì thầy nóng nảy quá chừng! Phải để cho nó chịu cực khổ chút đỉnh, mới có công quả trong việc thỉnh kinh.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ôi! Khi yêu bắt người, sao ta lại không tưởng, song nghĩ người biết biến hoá, không đến nỗi hại mình, còn Bát Giới thô tục, chắc là lành ít dữ nhiều., Nên lo hơn một chút. Vậy người ráng đi cứu giùm.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lên núi nghĩ thầm rằng:

- Bát Giới trù ta chết, để ta lên theo yêu quái, con nó hành tội Bát Giới ra thế nào, để có trần ai rồi sẽ cứu.

Nghĩ rồi hóa co bò hong, bay đậu trong kết tai Bát Giới, con yêu ấy về động, vật Bát Giới xuống đất mà nói rằng:

- Đại ca, tôi bắt được một đứa.

Chúa yêu xem thấy nói rằng:

- Thầy này vô dụng lắm!

Bát Giới nghe rõ nói rằng:

- Đại vương ôi! Nó vô dụng thì thả nó đi kiếm đứa hữu dụng mà bắt.

Con yêu thứ ba nói:

- Tuy nó vô dụng mặc lòng chớ cũng đệ tử Đường Tăng là Trư Bát Giới. Hãy trói lại, quăng nó xuống hào sâu mà ngâm, trói bốn Bát Giới, khiêng ném xuống ao, rồi trở vô hết.

Còn Tôn Hành Giả bay lên ngó xuống, thấy Bát Giới nằm ngửa, giơ bốn cẳng lên trời, còn mở hụp lên hụp xuống, nửa nổi nửa chìm, mệt thở ề ề, coi thấy tức cười lắm!

Tôn Hành Giả thấy Bát Giới ra thân ấy hết giận rồi thương, bèn nghĩ rằng:

- Bát Giới cũng là một người từng phò hội Long hoa, song giận một điều, hễ có động thì nó đòi về xứ, lại hay nói đốt cho thầy niệm chú nhức đầu! Ngày trước ta có nghe Sa Tăng nói rằng: Nó có giấu đút đựng tiền riêng, không biết quả thiệt hay chăng? Để ta dọa nó một cái mà tra mọo thứ?

Nghĩ rồi liền bay bên tai Bát Giới kêu giọng éo éo rằng:

- Bớ Trư ngộ Năng, bớ Trư ngộ Năng.

Bát Giới hoảng hồn nói rằng:

- Xui quá! Bỏ Tát đặt pháp danh là Ngộ Năng, từ theo Đường Tăng đến nay, cứ kêu tên Bát Giới, ai ở đây sao lại biết pháp danh ta mà kêu?

Nghĩ rồi, nín không đặng liền nói rằng:

- Ai kêu ta đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta đây.

Bát Giới hỏi:

- Ta đây, là ai đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta là quỷ vô thường chớ ai.

Bát Giới hoảng hồn hỏi rằng:

- Chẳng hay quan lớn đi đâu đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Vua Diêm Vương sai ta đi bắt hồn ngươi.

Bát Giới nói:

- Quan lớn về tâu lại với vua Diêm Vương rằng Ngài có quen lớn với sư huynh tôi là Tôn Hành Giả xin ngài vị tinh chế một ngày, để mai sẽ bắt.

Tôn Hành Giả đáp rằng:

- Đừng có nói xàm, lời ngạn ngữ rằng:

- Diêm Vương đã định canh ba chết, nào ai dám để tới canh tư. Ngươi hãy đi theo ta cho mau, đừng đợi lấy giây vòng mà kéo.

Bát Giới nói:

- Sao quan lớn chẳng rộng lượng làm ơn, coi bộ mặt tôi còn sống lâu đặng hay sao, bề nào cũng chết, xin nán lại một ngày, đợi con yêu bắt thầy tôi và sư đệ, sư huynh về đây, sẽ giủ sỏ trâu hồn một lượt luôn thể, chớ bắt kẻ sau người trước cũng mất công.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, cái giấy của ta đi bắt, cộng ba chục hồn, đều có kẻ sau người trước, ta đi bắt hai mươi chín hồn kia, chùng lối một ngày trở lại. Thôi, ngươi đưa tiền phí lộ cho ta đi.

Bát Giới nói:

- Tội nghiệp quá, tôi là người tu hành, có tiền đâu mà lo lót.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu không chịu tiền phí lộ, thì với ta bây giờ.

Bát Giới hoảng hồn nói rằng:

- Xin quan lớn đừng trối, tôi biết sợi dây của quan lớn tên là dây truy mạng, tròng vào cổ thì tất hơi. Thôi tôi chịu có, song có chút đỉnh mà thôi, nhớ nhiều không có.

Tôn Hành Giả nói:

- Có bao nhiêu thì đưa hết cho mau.

Bát Giới nói:

- Tội nghiệp quá, ấy là tiền lương tôi góp nhóp mấy năm nay, tính bạc vụn chỉ có năm chỉ, kỳ trước tôi cậy thợ bạc nấu cố lại một cục, nó không sợ tội phước, ăn bớt hết bốn phân, một cục cân còn bốn chỉ sáu, tôi thường giấu bên kẹt tai bên tả, tôi bị trói nên lấy ra không đặng, thôi quan lớn chịu khó mà lấy cho rồi.

Tôn Hành Giả nghe nói, liền mò trong lỗ tai Bát Giới, thiệt lấy đặng một miếng bạc cong cong như yên ngựa, nặng chừng bốn chỉ sáu mà thôi. Lấy bạc cất xong xả liền hiện nguyên hình vỗ tay cười ngất, Bát Giới nằm dưới nước, ngó thấy Tôn Hành Giả liền nổi giận rủa rằng:

- Bật mả ôn bị trời đánh còn ở bất nhơn, tôi khổ sở như vậy, nở lòng nào mà gạt lấy của.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Bạc tiền là sự nhỏ, để ta làm thế cứu người.

Nói rồi lấy thiết bảng khiêu lên, mở dây cho Bát Giới.

Bát Giới đứng dậy nói rằng:

- Đại ca, mở cửa sau mà đi cho rảnh.

Tôn Hành Giả nói:

- Đi phía cửa sau sao phải người lớn; hãy theo ta, phá cửa trước mà ra cho mau.

Bát Giới đi theo Tôn Hành Giả, tới cửa thứ nhì có dựng đỉnh trên vách.

Bát Giới chạy lại lấy liền, xốc tới đập đập.

Bát Giới với Tôn Hành Giả phá ba bốn vòng cửa giết chết tiểu yêu không biết bao nhiêu.

Khi ấy chúa yêu ngó thấy nói với con yêu thứ nhì rằng:

- Bớt người giỏi lắm! Người có thấy Tôn Hành Giả và Trư Bát Giới phá cửa và giết binh đó chăng?

Còn yêu thứ nhì xách giáo ra, rượt theo tới cửa động và mắng rằng:

- Con khỉ khốn kia, sao dám vô lễ?

Nói rồi liền đâm một giáo.

Tôn Hành Giả đưa thiết bảng ra đỡ.

Hai người hỗn chiến ngoài cửa động.

Còn Bát Giới nhảy lên núi, dựng đỉnh ba, không thêm trợ chiến, cứ ngó trân trân. Con yêu ấy thấy thiết bảng Tôn Hành Giả nặng lắm, liền đưa giáo mà đỡ, đặng thông mũi ra hút Tôn Hành Giả.

Tôn Hành Giả biết thể thần nó rồi, hai tay nắm thiết bồng đưa ngay lên trời nên yêu tinh hút từ nách sắp xuống, chớ hút không đặng hai cánh tay, cho nên hai cánh tay Hành Giả cầm thiết bồng hươi đập trên mũi con yêu.

Khi ấy Bát Giới ngó thấy, gay con mắt nói rằng:

- Ý con yêu dại quá! Khi nầy người hút ta thì hút hết hai tay, sao bây giờ gặp người bay lại không hút hai tay như hồi nầy, nếu có thọc thiết bồng vào vòi, thì còn gì mà hút nữa?

Thiệt là Tôn Hành Giả không phải tìm tâm như vậy, té ra Bát Giới nói giùm cho con yêu, con yêu bị thọc đau quá, rống lên một tiếng, liền giựt vòi ra, bị Tôn Hành Giả nắm vói kéo lết! Con yêu ấy sợ đau nên dất đầu đi đó.

Chùng ấy Bát Giới mới dám lại gần, vác đinh ba đập trên mông đít con yêu, Tôn Hành Giả bảo:

- Đùng đùng, nếu đập răng cào chắc là chảy máu dầm dề, e thầy quở rằng sát sanh hại mạng thôi, quay cán lại mà đập nó thì xong hơn.

Bát Giới nghe lời, day cán đinh ba, cứ đi một bước thì đập một cái, còn Tôn Hành Giả nắm vòi kéo xển, coi như hai thằng nài.

Đoạn dất đến gò, Sa Tăng ngó thấy nói với Tam Tạng mà cười rằng:

- Khá rồi, sư huynh tôi nắm mũi con yêu, kéo lết về đó.

Tam Tạng ngó thấy nói rằng:

- Cha chả, con yêu có bầy lớn, mà cái mũi dài qua ùchùng!

Nói rồi bảo Sa Tăng rằng:

- Người hỏi nó chịu đưa ta qua núi thì thôi, chẳng nên giết nó.

Con yêu ấy nghe nói, liền quì xuống khóc và thương rằng:

- Bạch quá Đường lão gia, nếu từ bi tha mạng tôi, tôi khiêng kiệu đưa ra khỏi núi.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy trò ta là kẻ hiền lành, y như lời người xin, chẳng hề làm hại, mau mau đem kiệu đến đây, nếu trở quẻ một lần nầy, sau bắt đặng thì không dung nữa.

Nói rồi buông vòi, yêu quái tạ từ về động.

Còn Bát Giới hổ thẹn vô cùng, lo đi phơi quần áo mà đợi.

Nói qua yêu thứ nhì về động, thuật chuyện Tam Tạng hiền lành.

Con yêu nào cũng ngó mặt nhau, không dám nói chi hết, yêu thứ nhì hỏi rằng:

- Đại ca tính đi đưa hay không?

Chúa yêu nói:

- Em hỏi tiếng gì lạ vậy, hãy sửa soạn mà đưa cho mau.

Chúa yêu nói:

- Em nói tiếng ấy chắc là chẳng chịu rồi, người không đưa thì thôi, hai đứa ta đi cũng đặng.

Yêu thứ ba cười rằng:

- Thưa với hai anh, nếu Hòa Thượng ấy lên đi êm thì nó là có phước lắm, nếu muốn bắt đưa thì mắc kế điều hổ ly sơn của chúng ta đó.

Chúa yêu hỏi:

- Sao gọi là kế hổ ly sơn?

Yêu thứ ba nói:

- Bây giờ nội động, lựa mười sáu đứa tiểu yêu cho tài, và ba mươi đứa cho thiệt giỏi, thì làm kế ấy mới xong.

Chúa yêu hỏi:

- Lựa chúng nó làm chi đó?

Yêu thứ ba nói:

- Ba mươi đặng theo nấu ăn, dùng những vật thực và đồ thanh bông, che các trại mà nấu ăn từ bên này núi tới bên kia tám trăm dặm, đặng đãi Đường Tăng cho tử tế, đi tới chặng nào tới thì có chỗ nghỉ ngơi.

Chúa yêu hỏi:

- Còn mười sáu đứa nữa dùng về việc chi?

Yêu thứ ba nói:

- Tám thằng khiêng kiệu, tám đứa nạt đường, còn anh em ta đi hầu hai bên, theo đứa hoài chẳng hề trở lại. Nó đi tới bốn trăm dặm, thì ngang thành của tôi, sẽ có binh mã ứng tiếp. Chùng đến thành sẽ làm như vậy như vậy.. . Thì thầy trò nó cách xa, tiếp cứu không đặng, nên gọi kế điều hổ ly sơn, nghĩa là đưa cọp ra khỏi núi; nội mười sáu thằng đó, cũng đủ bắt Đường Tăng.

Chúa yêu nghe nói, như tỉnh giấc say liền khen rằng:

- Hay lắm, hay lắm!

Tức thì sắp đặt như lời.

Đoạn xong rồi, ba con yêu truyền đem kiệu đến thưa rằng:

- Nay đặng ngày xuất hành, xin Đường lão gia lên kiệu mà đi cho sớm.

Tôn Hành Giả thưa với Tam Tạng rằng:

- Ấy là chúa yêu đầu hàng Lão Tôn, đem kiệu đưa thầy đó.

Tam Tạng chấp tay khen rằng:

- Hay lắm, hay lắm. Nếu hiền độ không tài như vậy, ta đi sao khỏi núi này!

Nói rồi đứng dậy, bái chúa yêu mà thưa rằng:

- Cảm ơn các vị có lòng thương, đệ tử lấy kính về Trường An sẽ thuật chuyện ngợi khen công quả!

Các yêu quý lạythưa rằng:

- Mời lão gia lên kiệu!

Bởi Tam Tạng thai phàm mắt thịt, nên không biết nó làm mưu. Còn Tôn Hành Giả là thần tiên, lấy lòng ngay thẳng mà đãi chúng; ngõ là bất đặng mà tha thì nó cảm ơn kính phục; nên không xét đến mưu sâu.

Liên bảo Bát Giới đem đồ hành lý gát trên lưng ngựa, bảo theo giữ ngựa và đồ. Còn mình cầm thiết bả đi trước dẫn đường, xem việc lành dữ.

Còn tám tên nạt đường đi trước hết vang, tám đứa khiêng kiệu đi giữa ba chúa yêu theo bảo hộ hai bên kiệu.

Tam Tạng ngồi trong kiệu vui mừng. Ai nấy đồng lên đường, chúa yêu cũng hết lòng thánh kính, ngày nào cũng đãi ba bữa cơm, thầy trò an lòng vừa ý.

Đi tới tối vào trại mà ngủ, cũng đặng bình an.

Đi đặng bốn trăm dặm, đã gần đến thanh trì.

Tôn Hành Giả cầm bả đi trước, được nửa dặm đường, ngó thanh trì giựt mình một cái!

Bởi Hành Giả thấy trong trì nhiều yêu tinh nên giựt mình.

Xảy nghe gió thổi sau lưng, ngó ngoái lại thấy con yêu thứ ba hai tay cầm phương thiên kích đâm đại!

Tôn Hành Giả giơ thiết bả đỡ liền.

Hai người nổi giận phùng phùng, nghiêng răng trạo trạo đánh nhau với nhau.

Còn chúa yêu thứ nhứt truyền hiệu lệnh, rồi giá siêu đao chém Bát Giới.

Bát Giới hoảng kinh, liền bỏ ngựa, lấy cào cỏ đỡ liền.

Con yêu thứ nhì cầm giáo đâm Sa Tăng, Sa Tăng lấy gậy ra đỡ Ba chúa yêu đánh ba Hòa Thượng, một xích một nhau bất kể chết, đánh vang trên núi.

Nói về tám thàng nạt đường bởi chúa yêu có truyền kế rồi, nên tời lúc đó nó đoạt ngựa và đồ hành lý, còn tám thàng khiêng kiệu đi thẳng tới cửa thành, kêu lớn rằng: Có Đại vương gia gia tới, mở cửa cho mau.

Lũ tiểu yêu trên thành nhảy xuống mở cửa dận dò nhau phải cuốn cờ dẹp trống, và cầm ó rế, không có xáng mã la. Vì có lệnh của tam đại vương truyền trước rằng:

- Chẳng nên dọa Đường Tăng, vì Đường Tăng tánh nhát lắm, nếu giựt mình hết hồn hết vía, thì thịt chua lè, ăn không ngoan không bỏ.

Các tiểu yêu khiêng Đường Tăng lên đèn, mời ngồi giữa ngai.

Còn phía bên kia dọn cơm dọn nước thiết đãi; và hầu hạ hai bên.

Tam Tạng ngồi trơ trơ, ngó bốn phía quạnh hiu không có ai quen thuộc.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về ba anh em cự chiến với yêu, cho tới trời tối.

Bát Giới đuối tay bại tẩu, bị chúa yêu đuổi theo, cản cổ Bát Giới tha về thành, truyền tiểu yêu trói lại.

Rồi bay lên mây trợ chiến mà đánh Sa Tăng.

Sa Tăng nhắm thế không xong liền xách gậy mà chạy, con yêu thứ nhì xổ vòi ra hút một cái, bắt Sa Tăng đem về, truyền tiểu yêu trói lại.

Rồi hai đứa nó bay lên mây trợ chiến với con yêu thứ ba mà đánh Hành Giả.

Tôn Hành Giả thấy hai em bị bắt rồi, nhắm một mình cự không lại.

Liều hú một tiếng, cân đầu vẫn bay mất.

Con yêu thứ ba, hiện nguyên hình, quạt hai cánh bay theo, quạt cánh một cái, bay tới chín muôn dặm, quạt hai cánh bay rớt, bắt đặng Tôn Hành Giả đem về thành truyền tiểu yêu trói lại, để một chỗ với Bát Giới, Sa Tăng.

Khi ấy ba con yêu đồng ngồi trên đền báu, dẫn Tam Tạng xuống tức thì.

Tam Tạng thấy ba người học trò đều bị trói, ngó Tôn Hành Giả mà khóc rằng:

- Các trò ôi! Khi trước mắc nạn nhờ có người ở ngoài làm phép giải cứu; phen này người cũng bị bắt, chắc là ta chẳng còn hồn!:

- Sa Tăng, Bát Giới thấy thầy khổ sở như vậy, cũng khóc với nhau.

Tôn Hành Giả cười chúm chếm nói rằng::

- Xin thầy an lòng, anh em đừng khóc! Dầu thế nào cũng không chết mà lo.

Khi ấy thầy trò đương nói chuyện với nhau.

Xảy nghe chúa yêu nói rằng:

- Tam hiền đệ đã có sức mạnh, lại thêm mưu cao, bắt đặng Đường Tăng cũng nhờ kế ấy. Sắp nhỏ phải chùi chảo cho sạch, khiêng lồng sắt ra dây, đặng chung bốn Hòa Thượng cho chúng ta uống rượu, rồi sẽ cho chúng bầy mỗi đứa một miếng thịt nhỏ, ăn mà sống đời.

Tiểu yêu truyền mừng lắm, làm một tay một chân, giây phút chờ chảo đem ra và khiêng lồng sắt tới, bắt chảo lên chụm lửa hỏa hào, nước sôi như sóng; liền vào thừa lại với chúa yêu.

Khi ấy Tôn Hành Giả biết nó quyết chung mà uống rượu, liền nhỏ lông hóa ra hình giả ngồi thế chỗ mình, tàng hình lên trên cao ngó xuống. Thấy chúa yêu truyền lột vĩ, để Bát Giới tưng dưới, rồi lột vĩ giữa để Sa Tăng, lột vĩ thứ ba để Tôn Hành Giả.

Tôn Hành Giả nghe truyền như vậy, kinh hãi nghĩ rằng:

- Bát Giới, Sa Tăng còn chịu nổi vài đạo, chớ thầy ta chừng một đạo, linh hồn đã trực vẳng Tây Phương, ta phải tính thế cứu mạng mới đặng.

Nghĩ rồi niệm chú, Triệu Bắc Hải Long Vương đến nói rằng::

- Vô sự tôi chẳng dám thỉnh, bởi nay thầy tôi bị yêu bắt, bỏ vào lồng sắt mà chung! Xin Long Vương bảo hộ cho tôi, đừng để hư hại.

Bắc Hải Long Vương vâng lời, hóa ra một trận gió bay vào trong chảo nằm khoanh, ngăn khí lửa, nên được không nóng, cứu ba thầy trò khỏi bị nước sôi.

Đến khuya chúa yêu truyền rằng:

- Các người nghe cho rõ. Anh em ta mệt lòng nhọc sức mới bắt đặng thầy trò Đường Tăng, nay đã bỏ vào lồng sắt mà chung, chắc không chạy đi đâu cho khỏi. Vậy các người phải luân phiên chụm lửa, cứ mỗi phiên mỗi đũa, giữ gìn chung cho tới canh năm cho chín rồi, thì dọn có dấm có tỏi, vân vân, sẽ kêu ba anh em đồng dậy ăn uống rượu.

Các yêu vâng lệnh phân phiên.

Tôn Hành Giả nghe dặn rõ ràng, liền hóa ra con ruồi bay xuống xem thử. Không nghe tiếng nói trong lồng sắt, hồ nghi chết hết rồi, liền bay liền lồng sắt mà đậu.

Xảy nghe Bát Giới nói rằng:

- Xui quá, xui quá! Không biết nó chung ra hơi hay là chung bịt hơi!

Sa Tăng hỏi:

- Đã chung thì thôi, sao còn nói nhiều cách?:

- Bát Giới nói::

- Chung ra hơi thì không dậy nắp, chung bịt hơi thì dậy nắp ngộp hơn.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ôi! Không thấy dậy nắp.

Bát Giới mừng rỡ nói rằng:

- Ấy là chung ra hơi, một đêm nay chưa chết.

Khi ấy Tôn Hành Giả nghe nói rõ ràng, biết ba người còn sống, liền tàng hình lén lấy nắp dậy lại.

Tam Tạng hoảng hốt nói rằng:

- Đồ đệ ôi, nó dậy nắp lại rồi!

- Bát Giới nói:

- Ấy là chung bịt hơi, nội đêm nay phải chết!:

- Sa Tăng và Tam Tạng nghe nói khóc than.

Bát Giới nói:

- Đừng khóc làm chi, ấy là tốp khác đổi phiên nên nó đậy lại, chờ giao phiên tốp củ nó giở ra.

Sa Tăng hỏi:

- Anh nằm gần dưới đáy chảo, ngó ra ngoài sao đặng mà thấy nó đổi phiên?

Bát Giới nói:

- Vì cơ này nên ta biết đặng: Ta thuở nay có chúng lạnh, khi mới để vào vủ hơi ấm hiểm, ung bụng biết chừng nào, không bao lâu tới tốp làm biếng đổi phiên, không chịu chụm lửa nên hết ấm. Mấy thằng làm biếng, sao cũng còn sai.

Tôn Hành Giả nghe nói cười thầm rằng::

- Con heo hầm quê lắm! Tuy lạnh mà không chết, chớ nóng quá thì còn gì, nếu để nó nói dai, quân chụm lửa hay tin, báo với chúa yêu thì khó lắm! Phải cứu nó mới xong.

Tính rồi nghĩ rằng:

- Nếu muốn cứu thì phải hiện hình, sợ mười đũa chụm lửa ngó thấy ó lên, chúa yêu hay thì hư việc. Phải làm cho chúng nó buồn ngủ mới xong.

Nghĩ rồi làm phép, mười đũa chụm lửa đều ngã mê.

Tôn Hành Giả hiện hình đứng bên chảo mà kêu thầy.

Tam Tạng mừng rỡ mà nói rằng:

- Ngộ không cứu ta với.

Sa Tăng hỏi:

- Anh ở ngoài đó kêu phải chăng?:

- Tôn Hành Giả nói:

- Ta nào ở ngoài, cũng bị chung như ngươi vậy.

Bát Giới nói:

- Anh ôi, tôi biết anh đã chạy mất rồi, để chúng tôi thế mạng ngộ quá!:

- Tôn Hành Giả nói:

- Ngươi đừng ồn, để ta cứu:

- Bát Giới nói:

- Anh có cứu thì cứu cho đứt gốc chớ đừng có giặm chân.

Tôn Hành Giả giở chảo ra mở trời cho thầy, liền đem xuống đất, giở vĩ dùng mình thâu lòng lại, rồi đem Sa Tăng và Bát Giới ra, mở trời hết thầy.

Bát Giới muốn chạy trước.

Tôn Hành Giả cản lại nói rằng:

- Đùng có vội vã.

Nói rồi niệm chú cho Long Vương về biển. Lén kiếm đặt đồ hành lý, và con ngựa.

Tôn Hành Giả dắt thầy lên ngựa đi trước, Sa Tăng, Bát Giới gánh hành lý theo sau, đi tới ngõ trước thấy cửa khóa rồi, phía ngoài quân canh nghiêm nhặt.

Tôn Hành Giả nói::

- Nó canh cửa rất đông, chắc là không đặt!:

- Bèn đi ra ngõ sau cũng thấy đóng cửa và canh giữ như vậy.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Bây giờ biết tính sao, phải chi thầy đùng có thai phàm, thì ba anh em ta bề nào đem ra cũng đặt. Ngặt thầy bị xác phàm của cha mẹ, nên khó trốn ra.

Bát Giới nói:

- Đại ca đùng dần dà chúng ta tới chỗ vắng, đỡ thầy leo vách tường mà trốn cho mau.

Ôn Hành Giả cười rằng::

- Bày cái đó thật xong lắm, bây giờ không biết làm sao, phải đỡ sư phụ leo lên tường vách mà trốn. Ngày sau thỉnh kinh về nước chắc là người nhạy miệng nói hành rằng: Chúng ta là Hòa Thượng leo vách tường!:

- Bát Giới nói:

- Bây giờ trách tiếng leo vách tường cũng không đặt, miễn là trốn đặt thì thôi.

Tôn Hành Giả không biết tính làm sao, cũng nghe theo lời ấy.

Chẳng ngờ Tam Tạng chưa hết tai nạn.

Vừa lúc ba con yêu thức dậy, nói hơi bực rức rằng:

- Khi sôi đã bầy tám gạo gì đó!:

- Chạy lại chảo mà coi, lấy lòng sắt và vĩ sắt bỏ lạng khang đầy đất, hoảng hốt trở lại báo rằng:

- Đại vương ôi, chúng nó đã chạy mất hết rồi!:

- Ba con yêu chạy lại chảo mà coi, ngó thấy lòng sắt bỏ đầy đất, nước trong chảo lạnh ngắt, lửa củi tắt âm, còn mấy thằng chụm lửa ngủ ngáy pho pho.

Các yêu đồng ó lên rằng:

- Bắt Đường Tăng cho mau.

Những quân canh ngỏ trước ngỏ sau, đều vác giáo xách gươm áp tới, còn cửa trước cửa sau đều còn đóng, đốt lòng đèn ra chạy kiếm khắp nơi.

Khi ấy đèn đuối sáng như ban ngày, thấy bốn thầy trò đương trèo vách, chúa yêu lướt tới hỏi lớn rằng:

- Chạy đi đâu đó?:

Tam Tạng sợ quỳnh, cồng chơn té xuống vách tường, bị chúa yêu bắt đặng.

Con yêu thứ nhì bắt Sa Tăng, con yêu thứ ba bắt Bát Giới, các tiểu yêu giựt đặng đồ hành lý và bắt ngựa kim, có một mình Hành Giả chạy thoát.

Bát Giới nói lầm bầm rằng:

- Đồ trời đánh ở đâu, tôi có nói: C úu thì cứu cho dứt gốc, nay cũng còn giặm chân!:

Các yêu bắt ba thầy trò Tam Tạng dẫn vào đền, bây giờ không nấu nữa, bảo trói Bát Giới tại cây cột trước, trói Sa Tăng gốc cột sau.

Còn chúa yêu ôm Tam Tạng không buông.

Yêu thứ ba nói:

- Đại ca, anh ôm nó làm cho đó? Dẫu ăn sống không ra gì! Bởi nó không phải như kẻ phàm tục, mà ăn lấy no như com. Ấy là vật ít có nước ở Đại Đường, phải nấu nướng cho thật kỹ lưỡng, ăn có kèn có trống mới ngon.

Chúa yêu cười rằng:

- Em nói vậy cũng phải, song lại e Tôn Hành Giả nó bắt lại.

Yêu thứ ba nói:

- Trong cung của ta, có nhà mái Cẩm hương, trong Cẩm hương đình có một cái củ sắt. Cứ theo ý tôi thì bỏ Đường Tăng vào củ sắt, đóng cửa nhà mái lại; rồi nói truyền ngôn rằng: Đường Tăng đã bị chúng ta ăn sống rồi. Bảo tiểu yêu đi nói đi nói chuyện ấy giáp vòng thành chắc Tôn Hành Giả sao cũng leo tới thám thính, nó nghe tin ấy thì ngả lòng kiếm chỗ mà đi. Đợi năm ba bữa nó không tới làm rầy, ta sẽ bắt Đường Tăng ra, làm thịt mà uống rượu.

Hai con yêu nghe nói đều mừng rằng:

- Em nói phải lắm!

- Liền bắt Đường Tăng bỏ vào củ sắt khóa lại. Lại đóng cửa Cẩm hương đình, rồi bảo tiểu yêu truyền ngôn như vậy. Nói xao xác khắp thành.

Nói về Tôn Hành Giả hồi nữa đêm chạy tuốt qua động Sư đà, đập chết mấy vạn tiểu yêu hết thảy.

Quay trở lại thì mặt trời đã mọc, không dám tham chiến.

Thiệt là: Một sợi tơ xe không nên chỉ, một bàn tay vỗ chẳng đặng kêu.

Tôn Hành Giả nhảy xuống đất, hóa tiểu yêu trà trộn vào trong cửa thành nghe lóng tin tức.

Đi khắp thành đều nghe nói:

- Đường Tăng bị Đại vương ăn sống hồi hôm.

Tôn Hành Giả nghe nói hoảng kinh, đi lần tới trước đền thấy một lũ tinh. Đầu đội mào da, mình bận áo vàng, trong lưng đeo thẻ ngà voi, tay cầm cây sơn đỏ; con đi qua, con đi lại, nhảy múa lăng xăng.

Tôn Hành Giả nghĩ thầm rằng:

- Chắc chỗ này là cung quan hoạn yêu tinh.

Liên biến theo hình nó vào cung thám thính.

Đi nửa chùng thấy Bát Giới bị trói dưới góc cột, đương ngồi đó mà rên.

Tôn Hành Giả lại gần kêu nhỏ rằng:

- Trư Ngộ Năng!:

Bát Giới biết tiếng Hành Giả, liền nói rằng:

- Sư huynh đã đến đây, xin cứu tôi một chút.

Tôn Hành Giả nói:

- Để rồi ta cứu ngươi. Song ngươi có biết thầy ở đâu chăng?:

Bát Giới nói rằng:

- Sư phụ đã mất, hồi hôm bị yêu ăn sống rồi!:

Tôn Hành Giả nghe nói, khóc tắt tiếng, nước mắt như mưa!

Bát Giới nói:

- Anh ôi! Ấy là tôi nghe tiểu yêu nói bậy với nhau, thiệt tôi chưa ngó thấy ăn thịt, anh đừng tin chắc mà lầm, hãy đi tìm mới rõ.

Tôn Hành Giả lau nước mắt, đi kiếm tới phía trong.

Xảy thấy Sa Tăng bị trói tại gốc cột phía sau.

Tôn Hành Giả bước lại rờ ngực Sa Tăng mà kêu:

- Ngộ Tịnh.

Sa Tăng hiểu ý nói rằng:

- Sư huynh biến hóa ra đây, xin cứu tôi với.

Tôn Hành Giả nói:

- Cứu ngươi khó gì, ngươi có biết thầy ở đâu chăng?:

- Sa Tăng rơi lụy nói rằng:

- Anh ôi, yêu tinh nóng ăn quá, không kịp nấu nướng chi hết; nó đã ăn sống thầy như dao cắt, lụy tợ mưa sa!

Không kịp cứu Sa Tăng, Bát Giới, nhảy lên mây về tới Đông sơn, liền nhảy xuống núi cất tiếng khóc vang rằng:

- Thầy ôi, nghĩ lại khi trước tôi làm phản, bị đày tại Ngũ Hành Sơn, nhờ thầy cứu tôi khỏi nạn. Tôi quyết lòng đánh ma quỷ, bảo hộ thầy đến Phật thành kinh, chẳng ngờ mới nửa đường, mà bị yêu ăn sống!:

- Tôn Hành Giả than khóc và nghĩ rằng:

- Chuyện nầy tại Phật Như Lai không phải lắm. Ngài ở không bên nước Cực lạc bày chuyện đặt ra ba tạng kinh phải như có lòng khuyên thiên hạ làm lành, đáng lẽ phải sai người đem kinh qua Đông Độ, chẳng là để tiếng muôn đời! Ai dè tiếc của không chịu đưa ra, một hai bắt chúng ta đi thỉnh choặng! Té ra đi cách cả ngàn hòn núi, ngày nay bỏ mạng tại đây! Thôi thôi, ta đi qua ra mắt Như Lai mà thuật chuyện lại. Như chịu phát kinh cho ta đem về Đông Độ, một, một là khuyên thiên hạ làm lành, hai là cho rồi cái chuyện của chúng ta. Bằng không chịu phát kinh, thì ta bảo niệm chú tông cô,ặng cõi kim cô trả lại. Lão Tôn về động cũ cho xong.

Nghĩ rồi đặng vân qua nước Thiên Trúc nội một giờ tới núi Linh Sơn.

Gặp bốn ông Kim Cang đón lại hỏi rằng:

- Đi đâu đó?

Tôn Hành Giả bái và nói rằng:

- Tôi có việc muốn vào ra mắt Như Lai.

Ông Vĩnh Trụ Kim Cang nạt rằng:

- Con khỉ nầy ngang dọc lắm. Khi trước ngươi bị Ngưu ma vương, nhờ có chúng ta giúp sức, bây giờ thấy mặt không tạ ơn. Có chuyện chi nói ta vào bạch trước Phật Tổ đòi mới đặng vào. Đây chẳng phải như cửa Nam Thiên, muốn chạy ra chạy vô thì chạy.

Khi ấy Tôn Hành Giả đương buồn rầu, lại thêm bị chúng cự, nổi giận hét vang như sấm nín không đặng, ó ré om sòm, Phật Tổ hay sự ấy, liền sai ông Ấ La đòi Hành Giả vào dưới tòa sen.

Tôn Hành Giả thấy Như Lai hỏi, liền quỳ lạy mà khóc!

Như Lai hỏi rằng:

- Ngộ Không, vì chuyện chi mà ngươi thảm thiết?:

- Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Đệ tử nhờ ơn của phật đã chịu quy y, bảo hộ Đường Tăng, đi dọc đường cực khổ nói không xiết! Nay đến thành Sư đà, bị ba con yêu bắt thầy tôi nó ăn sống. Còn hai sư đệ tôi Ngô Năng, Ngô Tịnh đều bị trói trong thành, không bao lâu nó cũng ăn thịt nữa! Đệ tử không biết làm sao, nên tìm đây làm lễ, xin Như Lai niệm chú tòng cô đặng tôi cởi kim cô trả lại, thả đệ tử về núi Hoa quả cho xong.

Nói chưa rồi, lụy nhỏ như mưa, khóc vang tợ sấm.

Khi ấy Như Lai cười rằng:

- Ngô Không đừng phiền não bởi yêu tinh thần thông quảng đại, người đánh không lại nó, nên tức mình.

Tôn Hành Giả đấm ngực nói rằng:

- Không dám giấu Như Lai, để từ thuở này không chịu thua ai, bây giờ mới bị bảy yêu đó!:

- Như Lai nghe nói đáp rằng:

- Người đừng phiền muộn, ta biết yêu ấy rồi.:

- Tôn Hành Giả nói lớn rằng:

- Bạch quá Như Lai, tôi có nghe họ nói: Con yêu ấy là bà con với Như Lai.

Như Lai nói::

- Con Khi nầy lẽo lự quá! Sao người biết con yêu ấy bà con với ta?:

- Tôn Hành Giả cười và bạch rằng:

- Nếu nó không bà con với Như Lai, sao Như Lai biết nó?

- Như Lai nói:

- Tại con mắt ta có phép thần thông nên coi thấu nó. Con yêu thứ nhứt và con yêu thứ nhì đều có chủ.

Nói rồi liền kêu ông Ác Nang và ông Ca Diếp vào dạy rằng:

- Hai người chia nhau: k ẻ qua núi Ngũ đài, người qua núi Nga mi, đòi Văn Thù và Phổ Hiền ra mắt lập tức.

Hai ông tôn giả là Ác Nang và Ca Diếp vâng lệnh ra đi.

Khi ấy Như Lai nói với Hành Giả rằng:

- Văn Thù và Phổ Hiền là hai chủ yêu thứ nhì, thứ nhứt. Còn con yêu thứ ba nói ra thì ta cũng có bà con với nó.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Bà con bên nội hay bên ngoại?

- Như Lai nói:

- Trước tiên khi tao thiên lập địa, muôn vật đều sanh, trong loài vật là cầm với thú. Kỳ lân làm chúa loài thú. Phụng Hoàng làm chúa loài chim, chim phụng hoàng lại sanh một con mái gọi là Khổng Tước, và lại sanh con chim Đại bàng trống nữa. Khi Khổng Tước ra đời, ăn người ta lắm. Hút một cái hết một đám người đi đường bốn năm dặm! Khi ấy ta ngồi trên chót núi Tuyết sơn, cũng bị nó nuốt nào bụng nữa! Ta muốn chun ra lại e như ướ, nên xoi lũng lũng nó mà chun ra đặng, liền cỡi bay về núi Linh Sơn, ý ta muốn giết cho rảnh, bởi các phật can rằng: Vì ở trong bụng nó mà ra, thì cũng như mẹ, nếu giết Khổng Tước Đại Minh Vương bồ tát, ở tu hành tại núi Linh Sơn. Còn chim đại bàng này một mẹ với Khổng Tước; kéo ngay ra cũng hơi hám bà con.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Cứ theo lời Như Lai, thời là cháu, kêu đại bàng bằng cậu!

- Như Lai nói:

- Ta phải đi thâu con quái thú ba mới đặng.

Tôn Hành Giả nghe rõ đầu đuôi, cảm ơn lạy tạ.

Khi ấy Như Lai bước xuống tòa sen, đi với các vị phật ra tới cửa núi.

Xảy thấy Ác Nang và Ca Diếp đã mời đặng Văn Thù bồ tát và Phổ Hiền bồ tát, đồng ra mắt Như Lai. Như Lai hỏi rằng:

- Hai con thú của hai vị bồ tát trốn xuống núi đã bao lâu?:

Hai vị bồ tát bạch rằng:

- Nó đi mất bảy ngày! Như Lai nói:

- Trên Tây Phương bảy bữa dưới thế gian gần ngàn năm, không biết nó ở dưới hại bao nhiêu mạng, mau theo ta mà bắt nó về.

Hai vị bồ tát theo tả hữu, cùng nhau đồng bay một lát gần tới thành.

Tôn Hành Giả chỉ và nói rằng:

- Bạch Như Lai, chỗ lên hơi đen, là thành Sư đà đó.

Như Lai nói:

- Ngươi xuống trước đi, đến trong thành mà đánh với yêu, trá bại dụ nó ra đây, ta sẽ bắt nó.

Tôn Hành Giả ở trên mây nhảy xuống, đi thẳng tới cửa thành đứng trên bàn bạch máng rằng:

- Bớ loài yêu, mau ra đánh với ta.

Tiểu yêu ở trên mặt thành chạy xuống phi bảo.

Ba con yêu đều cầm khí giải chạy ra cửa thành, thấy Tôn Hành Giả không thềm hỏi chi tiết, áp

lại đánh đùa.

Tôn Hành Giả đưa thước bằng ra đỡ, đánh bảy tám hiệp, Hành Giả trá bại ngã đại trên mây.

Ba con yêu đằng vân theo đuổi.

Tôn Hành Giả nhảy trái núp trong hào quang.

Như Lai, nên chúng nó không thấy, ngó thấy ba ông Phật Quá Khứ, Vị Lai, Hiện Tại, và năm trăm Phật La Hán, ba ngàn thần Yết để đứng bao chung quanh, vây ba con yêu lại.

Chúa hoảng hồn nói rằng:

- Anh em ôi, k hông xong rồi, con khỉ thiệt là quỷ thông thương, thỉnh chủ nhà mình xuống đó.

Con yêu thứ ba nói rằng:

- Đại ca đừng sợ, chúng ta đồng hè áp tới đằm đại Như Lai, đặng cướp Lô âm tự.

Chúa yêu không biết phải quấy, liền vác siêu đao xốc tới, bị Văn Thù và Phổ Hiền niệm chú, rồi nạt rằng:

- Chúa yêu thứ nhứt và yêu thứ nhì thất kinh không dám cự, liền quăng khí giới, nhào xuống hiện nguyên hình là con sư tử xanh và con tượng bạch.

Hai vị Bồ Tát liền quăng tòa sen lên lưng nó, hai con thú xếp tai chịu phép.

Hai vị Bồ Tát nhảy nhóc lên lưng.

Còn con yêu thứ ba không phục, quăng cây phương thiên kích, sè cánh bay lên muốn chụp Tôn Hành Giả, bởi Tôn Hành giả núp trong hào quang Như Lai nên nó không dám lại gần.

Như Lai lột mão thước sào húng gió quăng lên, hóa ra một cục huyết, con yêu giơ vấu chụp cục huyết; Như Lai lấy tay chỉ một cái, cánh con yêu ấy bị giản gân nên bay không đặng, mắc vấu trong mão Thước sào, biến hóa không đặng, liền hiện nguyên hình là Đại bàng điểu cánh vàng, hỏi phật Như Lai rằng:

- Sao Như Lai làm phép bắt ta?:

Như Lai nói:

- Người ở chốn này bay làm ác lắm, đi theo ta thì có ích hơn.:

Đại bàng nói:

- Như Lai ăn chay ăn lạc cục khổ lắm, ta ở đây ăn thịt người sung sướng vô cùng, nếu Như Lai đem tôi về bỏ chết đói, mang tội thì chịu.

Như Lai nói:

- Ta quản bốn đại châu, thiếu chi vật thực, hể người làm phải, ta bảo họ dung cho ăn, không đói mà sợ.:

Đại bàng túng phải quy y.

Khi ấy Tôn Hành Giả mới dám ra lạy tạ Như Lai mà nói rằng:

- Phật Tổ đã bắt yêu tinh, trừ hại chi thiên hạ, ngặt thầy tôi đã mất rồi:

Đại bàng nổi giận nói rằng:

- Con khỉ khốn nạn cầu người dữ bắt ta, lại nói vu vạ nữa, ai ăn thịt thầy ngươi, còn nhốt tại nhà mát Cẩm hương ở trong củi sắt.:

Tôn Hành Giả nghe nói mừng rỡ liền lạy tạ Như Lai.

Còn Như Lai cũng không dám thả Đại bàng, bắt nó ở trên hào quang làm chức Hộ pháp. Rồi đem chú phật về núi Linh Sơn.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy xuống vào thành, kiếm không có một con nhỏ. (ấy là rắn không đầu thì khó chạy.

Các tiểu yêu thấy Phật Tổ bắt chúa yêu rồi nên chúng nó đều rủ nhau chón hết), Tôn Hành Giả mở trời cho Sa Tăng, Bát Giới thuật chuyện lại cho hai em nghe, mới biết thầy chưa bị yêu ăn thịt.

Tôn Hành Giả dắt hai người đi kiếm đặng nhà nát, liền mở cửa ra, Sa Tăng lấy gậy phá củi sắt, gỡ nắp mà kêu thầy.

Tam Tạng thấy mặt, khóc lớn hỏi rằng::

- Độ đệ ôi! Làm sao trừ đặng yêu quái, nên đếm đây tìm ta!:

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại một hồi, Tam Tạng cảm ơn vô cùng.

Thầy trò vào đền, dọn cơm nước ăn no một bữa rồi lo đi tới phương Tây.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò đi hơn mấy tháng đã chánh mùa Đông, thầy trò đi tới thành kia, Tam Tạng hỏi rằng:

- Ngộ Không cái thành nào đó vậy?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Đi tới đó mới biết.

Thầy trò đi mà nói chuyện, đã đến cửa thành.

Tam Tạng liền xuống ngựa.

Bốn thầy trò đi đến cửa thành thấy một tên lính già, đứng dựa vách tường mà ngủ gục, Tôn Hành Giả đi tới, vỗ tên lính già ấy mà kêu rằng:

- Bớ ông!

Tên lính già ấy giật mình thức dậy, ngó ba chớp ba nháng, thấy bộ Tôn Hành Giả hỏi, hãi kinh quì lạy, kêu bằng gia gia.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Sao kêu bằng gia gia?

Lính già nói:

- Tôi chắc ông là Thiên lôi nên kêu như vậy.

Tôn Hành Giả nói:

- Đừng nói xàm, ta là Hoà thượng ở Đông Độ, đi thỉnh kinh bên Tây Phương. Đến đây không rõ xứ nầy tên chi, nên hỏi thăm chi tiết.

Lính nghe nói mới vững bụng, ngáp một cái, vung vai và nó rằng:

- Xin thầy miễn chấp, Xứ nầy khi trước là nước Tì khuu, nay cải lại là thành Tiểu tử.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Trong nước nầy có vua chăng?

Lính già nói:

- Có.

Tôn Hành Giả liền trở ra, thuật chuyện lại cho thầy nghe.

Tam Tạng lấy làm lạ nói rằng:

- Đã hiệu nước Tì Khưu, sao cấ lại là thành Tiểu tử?

Bát Giới thưa rằng:

- Chắc là vua Tì khưu băng rồi, Thế tử còn nhỏ lên thế ngôi, nên cấ hiệu là thành Tiểu tử.

Tam Tạng nói:

- Không lẽ nào như vậy? Thầy trò ta hãy vào thành tới chợ sẽ hỏi thăm cho rõ.

Vào tới cửa thứ ba, đi ngang qua chợ, thấy ao xiêm rục rở nử tú nam thanh, xe ngựa dập diều, phố phường đông đảo.

Bốn thầy trò thấy nhà nào cũng có để cái lồng ngỗng trước cửa.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ôi, xứ này nhà nào cũng để cái lồng ngỗng trước cửa làm chi vậy?

Bát Giới nghe nói liền ngó hai bên thấy chung lồng ngỗng cả dọc, ngoài lồng bao phủ màn ngủ sặc.

Bát Giới cười rằng:

- Thưa thầy chắc bữa nay là ngày huỳnh đạo, nên họ sửa soạn đám cưới đó chằng?

Tôn Hành Giả nói:

- Nói xàm nà, lẽ nào mỗi nhà đều có đám cưới? Chắc cũng có cơ chi, để ta đi thử coi thế nào?

Nói rồi liền bắt ấn niệm chú, hóa ra con ong mật, bay vào trong màn ấy mà xem, ngó thấy đứa con nít ngồi trong lồng ngỗng. Rồi lại bay tới một hai nhà khác mà coi, thấy trong lồng cũng cò con nít. Coi luôn tám chín nhà, cũng là con trai nhỏ ở trong lồng ngỗng, đứa thì ngồi trong lồng mà chơi, đứa thì ngồi trong lồng mà khóc!

Tôn Hành Giả xem rồi, hiện nguyên hình về thưa Tam Tạng rằng:

- Những con nít lên năm lên sáu ở trong lồng ngỗng mà thôi, không hiểu có gì lạ vậy?

Tam Tạng nghe nói càng sanh nghi!

Khi ấy đi gần tới cửa nha môn, coi lại là nhà trạm, một là hỏi thăm nước chi, hai là tá túc đêm tối.

Bốn thầy trò hăm hở bước vào.

Quân liền báo quan trạm.

Quan trạm rước vào ra mắt, mời ngồi hỏi thăm rằng:

- Thầy ở đâu đến đây?

Tam Tạng nói:

- Bần đạo ở Đông độ, vung chỉ đi thỉnh kinh Tây Phương. Nay đến chốn này, có điệp văn quan, xin trình cho người xét, và xin tá túc một đêm.

Quan trạm bèn khiến đem trà ra đãi.

Tam Tạng nói rằng:

- Bây giờ vào châu đặng hay không?

Quan trạm nói:

- Nay tối rồi vào trạm không đặng, đợi mai sáng sẽ vào đền.

Giây phút dọn cơm chay, mời bốn thầy trò ăn uống, rồi bảo dọn phòng cho thầy trò nghỉ.

Tam Tạng cảm ơn lắm, ngồi xuống hỏi thăm rằng:

- Bần tăng có một điều chưa rõ, xin cắt nghĩa cho rành: Chẳng hay ở đây nuôi con nít ra thế nào?

Quan trạm nói:

- Trời không hai mặt nhứt, trời không lẽ khác nhau, cũng nhờ khí huyết cha mẹ mà có thai, trong mười tháng mới đẻ, rồi cho bú ba năm, có lạ chi việc nuôi con mà hỏi!

Tam tạng nói:

- Cứ theo lời ông nói, thì cũng như nước tôi. Song khi Bần tăng mới vào thành, thấy hai bên phố đều để lồng ngỗng trước cửa, đựng con nít trong lồng tôi không hiểu ý gì, mới hỏi thăm cho biết.

Quan trạm kê miệng vào tai mà nói nhỏ rằng:

- Xin thầy đừng hỏi làm chi. Hãy đi nghỉ cho sớm, đặng mau có lên đường.

Tam Tạng nghe nói liền kéo lại muốn hỏi cho rành.

Quan trạm lắc đầu và khoát, bảo rằng:

- Chẳng nên nói nhiều lời!

Tam Tạng không chịu buông quyết nói cho rõ.

Quan trạm không biết tính sao, túng phải đuổi các quân lính, một mình nói nhỏ với Tam Tạng rằng:

- Thầy hỏi chuyện lồng ngỗng hỏi nầy ấy là vua nước nầy vô đạo bày ra, mà thầy hỏi làm chi mãi?

Tam Tạng hỏi:

- Vua vô đạo làm sao, xin dạy cho rõ, thì tôi mới an lòng.

Quan trạm nói:

- Nguyên khi trước nước này là nước Tì Khuu, bây giờ đây gọi là thành Tiểu tử. Bởi cách ba năm trước có một đạo sĩ già dắt một đứa con gái mười sáu tuổi, người ấy hình dung xinh tốt, nhan sắc như tiên, đạo sĩ già dung nạng ấy cho vua, vua yêu dấu gọi là mỹ hậu, say mê chẳng luận ngày đêm, đến nay tinh thần liệt nhược, mình vóc ốm o, ăn uống không đặng, mạng còn có ba phân. Quan thái y cho thuốc không lành, bây giờ con đau nặng. Còn đạo sĩ già bởi dung con gái cho vua, nên sắc phòng làm Quốc Trọng. Quốc Trọng có phương thuốc tiên uống thì trường thọ, kỳ trước Quốc Trọng đi lên các núi tìm thuốc, đủ vị rồi, ngặt còn thiếu cái vị thuốc sắc nước mà uống theo, lấy làm độc địa lắm. Phải lấy cho đặng, một ngàn một trăm mười một cái gan và trái tim con nít, sắc lấy nước mà uống thuốc ấy, thì một ngàn tuổi cũng không già. Cho nên mấy đứa con nít ở trong lồng ngỗng đó là vua bắt con của dân, nuôi để dành mà làm thuốc. Bởi cha mẹ chúng nó sợ phép vua nên khóc dậm than, tức mình mới kêu nước này là thành Tiểu tử, vì bắt con nít lấy tim gan mà làm thuốc! Ấy chẳng phải là vua vô đạo hay sao? Mai thầy có vào đền lo xin ghi điệp thông quan mà thôi, đừng nói chuyện ấy.

Nói rồi đứng dậy đi liền, Tam Tạng nghe nói kinh hồn, tay chơn bủn rũn! Cầm lòng không đậu, roi lụy chứa chan, kêu lớn nói rằng:

- Hôn quân, hôn quân, đấm sắc cho sanh bệnh, nỡ nào giết con nít dư ngàn, tội nghiệp quá chừng, ta thương đứt ruột!

Bát Giới lại gần nói rằng:

- Sao thầy không khiêng thọ đường người ta về nhà mà khóc! Thôi, thầy đừng phiền não làm chi, họ giết dân họ, không động phạm tới thầy, hãy đi ngủ cho khỏe, hơi nào lo việc người dung?

Tam Tạng khóc mà nói rằng:

- Đồ đệ ôi! Mình là người tu hành, phải làm điều phước đức, thiệt hôn quân tin lời phi lý. Thuở nay chưa thấy ăn đồ lòng con nít mà trường thọ bao giờ, chuyện bất nhơn quá chừng, ta chẳng động lòng sao đặng?

Sa Tăng thưa rằng:

- Xin thầy bớt sầu thảm. Đợi sáng ngày vào đền ra mắt vua Tì Khuu mà ghi điệp sớ coi thử Quốc trọng hình dạng ra thế nào, không biết chừng Quốc Trọng là yêu, muốn ăn gan con nít, nên bày ra như vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Ngộ Tịnh nói nhầm lắm! Mai Lão Tôn theo thầy vào đền, coi Quốc Trọng cho rõ, như nó thiệt người ta, thì chắc là nó theo tả đạo. Lão Tôn sẽ cắt nghĩa mà khuyên nó bỏ đạo tà. Nếu nó là yêu, thì Lão Tôn bắt nó cho vua coi và khuyên vua bớt sự tình dục mà dưỡng mình, chẳng nên giết con nít.

Tam Tạng nghe rõ, mừng rỡ đứng dậy, bắt Hành Giả mà nói rằng:

- Độ đệ tính hay lắm! Song ra mắt hôn quân, chẳng nên hỏi tới việc ấy, e hôn quân không biết phải quấy làm tội đến mình, ừ tính sao cho đặng?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đêm nay Lão Tôn làm phép, trước đem lồng ngỗng ra khỏi thành thì nó hết lấy tâm can mà làm thuốc, chỉ cho khỏi ngày mai các quan dung sớ mà tâu, vì sự mất lồng ngỗng, sao cho hôn quân cũng truyền chỉ bắt con nít khác, chùng đó mình thừa dịp can vua, thì chẳng tội chi mà hồng sớ.

Tam Tạng mừng rỡ hỏi rằng:

- Bây giờ làm sao mà đem lồng ngỗng ra khỏi thành? Nếu làm được thì tính cho mau vì sự ấy có đức lắm.

Tôn Hành Giả đứng dậy bảo Sa Tăng, Bát Giới rằng:

- Hai đứa bây ngồi đây với thầy, đừng ta đi làm phép, hễ nghe gió thổi lớn thì biết là lồng ngỗng bay khỏi thành

Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng đồng niệm Phật cứu nạn.

Còn Tôn Hành Giả ra ngoài cửa, hút gió một tiếng liền nhảy lên mây, bắt ấn niệm chú đòi Thanh Hoàng, Thổ Địa và các vị Du thần, đồng tới bái mà hỏi rằng:

- Đại Thánh kêu chúng tôi tới ban đêm có chuyện chi gấp?

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Bởi nay ta đi ngang qua nước Tì Khưu, nghe nói hô quân tin lời yêu, muốn lấy tâm can con nít mà làm thuốc trường sanh, thầy ta nghe nói bắt nhần muốn trừ quỷ mà cứu người, nên Lão Tôn mời các vị, xin làm phép thần thông đem những nhỏ ở trong lồng ngỗng ra khỏi thành để ở trên rừng trên núi, cho ăn lót lòng bằng trái cây, và đừng cho nó sợ bữa ta trừ yêu xong rồi sẽ đem trả lại.

Các vị thần vâng lệnh, tức thì nổi giông tố, làm như lời Hành Giả đã truyền.

Khi ấy Tôn Hành Giả trở vào nhà trạm, thấy ba thầy trò còn niệm Phật om sòm.

Tôn Hành Giả mừng rỡ nói rằng:

- Thưa thầy tôi đã về đây, khi giông tố hồi nãy chư thần đã đem trẻ nhỏ khỏi thành cả thầy, đợi xong việc sẽ trả lại như thường.

Tam Tạng mừng quá liền nói:

- Cám ơn.

Thầy trò đồng đi ngủ.

Đến sáng Tam Tạng thức dậy nói với Tôn Hành Giả rằng:

- Ta sửa soạn vào đền xin ghi điệp.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Để Lão Tôn đi với coi Quốc Trọng ra thế nào?

Tam Tạng nói:

- Nếu ngươi vào đền chấc không chịu lạy, e Quốc Trọng quở chăng?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi làm phép hóa hình lén theo bảo hộ thầy, và xem Quốc Trọng.

Tam Tạng mừng rỡ ra đi.

Quan trạm bước theo dặn nhỏ rằng:

Xin thầy đừng chác việc thiên hạ.

Tam Tạng gật đầu.

Còn Tôn Hành Giả hóa ra con bồ hong, bay lên mả Tam Tạng mà đậu.

Khi đến ngõ môn, Tam Tạng bái Hoàng môn quan mà thưa rằng:

- Bản Tăng ở nước Đại Đường, vâng chỉ Thiên tử qua Tây Phương thỉnh kinh, nay đến quý bang, xin vào châu ghi điệp.

Hoàng môn quan vào tàu lại.

Quốc Vương khen rằng:

- Sãi ở Đại Đường đi thỉnh kinh Tây Phương chăc ngươi có đức hạnh.

Tức thì truyền chỉ cho vào.

Tam Tạng đền sân châu làm lễ tung hô xong xả, Quốc Vương cho ngồi.

Tam Tạng tạ ơn rồi ngồi xuống, ngó thấy Quốc Vương gầy mòn yếu đuối, thở chăng ra hơi, coi bộ gần cõi hạc.

Tam Tạng dâng lá điệp thông quan.

Quốc Vương con mắt lơ mờ, coi hèn lâu mới đóng ấn phê rồi đưa cho Tam Tạng.

Xảy thấy Hoàng môn quan vào tàu rằng:

- Có Quốc Trọng đến trào.

Quốc Vương rán vịn thì thân, bước xuống ngai nghinh tiếp, Tam Tạng thấy Quốc Trọng ăn mặc đồ đạo sĩ coi bộ kiêu căng, lên đền không làm lễ, Quốc vương bái chào và mời ngồi trên ghế cắm đôn.

Tam Tạng vừa làm lễ thưa rằng:

- Bản Tăng ra mắt Quốc trọng.

Quốc trọng ngồi trơ trơ không thềm đáp lễ liền hỏi Quốc vương rằng:

- Sải này ở đâu mà đến đây?

Quốc vương nói rằng:

- Đường Tăng ở Đông Độ vung chỉ Thiên tử qua Tây Phương thỉnh kinh, nay đến giấy thông quan, xin ngài ghi điệp.

Quốc trượng cười rằng:

- Đường đi Tây Phương mù mù, có vui chi mà tìm đến?

Tam Tạng thưa rằng:

- Từ xưa đến nay cõi Tây Phương là nước Cực Lạc, sao gọi không vui?

Quốc vương phán hỏi rằng:

- Trẫm nghe người xưa nói rằng: Thầy chùa là đệ tử của Phật, là khiêng người cãi dữ làm lành, cấm việc sát sanh hại mạng, chẳng cho đấm sặc gian tham, tánh ở hiền lành, lời nói chơn thiệt, giữ lòng thanh tịnh thì đặng sống lâu, chớ như nói uống thuốc mà trường sanh, ấy là điều huyền hoặc.

Quốc trượng nghe nói cười rằng:

- Hòa Thượng nói nhân quá, tuy đạo Phật dụng điều phước đức, song ngôi lim dim mà tượng, gọi là thanh tịnh thì lắm lắm! Ấy là tu đui luyện mù! Lời tục ngữ nói rằng: Ngôi tượng Phật đít chai ngất, e cho lâu ngày sanh ra bệnh ngất. Sao cho đạo tiên, trước dưỡng tinh thần, sau dùng linh dược, đã cho phép trừ yêu trừ quỷ, lại có tài chế thuốc cứu người, ngày sau đặng thân tiên, chẳng phải như thầy chùa đối thế.

Quốc vương nghe nói vui mừng, các quan đều khen rằng:

- Đạo tiên hơn đạo Phật.

Tam Tạng hổ thẹn trăm bề!

Quốc vương truyền dọn tiệc chay, thiết đãi Tam Tạng, Tam Tạng tạ ơn lui ra, Tôn Hành Giả ở trên mào bay xuống, nói bên tai Tam Tạng rằng:

- Thầy ôi, Quốc trượng là yêu quái, Quốc vương mắc khí yêu nhiều lắm! Thầy hãy về nhà trạm mà đợi tiệc chay, để Lão Tôn ở đây nghe tin thử.

Tam Tạng y lời.

Còn Tôn Hành Giả bay vào đền, đậu tại bình phong.

Xảy thấy quan Ngủ thành binh mã tư tâu rằng:

- Trận bão tố ngày hồi hôm bay mất hết những lồng con nít.

Quốc Vương nghe tâu rất buồn, nói với Quốc Trượng rằng:

- Ấy là trời hại trẫm. Bệnh mấy tháng nay ngự y trị không hết, nay Quốc trượng cho bài thuốc

tiên tưởng giờ ngộ này lấy tâm can mà uống thuốc, không dè sự rủi như vậy

Quốc Trọng cười rằng:

- Trận bão tố ấy là trời cho Bệ Hạặng thuốc trường sanh

Quốc Vương phán hỏi rằng:

- Con nít bay mất hết, sao Quốc Trọng nói trời cho trăm thuốc trường sanh?

Quốc Trọng nói:

- Tôi mới vào châu, gặp người quý lắm, dầu một ngàn một trăm mười một trái tim con nít cũng không bằng, tim con nít bất quá sống một ngàn tuổi mà thôi, chớ vật này sống đặng muôn tuổi.

Quốc Vương nghe không rõ nên hỏi phẩn đò ba lần, Quốc Trọng nói:

- Hòa Thượng ở Đại Đường tu hành mười kiếp, tự bé đến lớn chưa vợ con, nên trái tim và lá gan mạnh hơn của con nít. Nếu sắc mà uống thuốc ấy, thì sống đặng muôn năm.

Quốc Vương nghe nói, mừng rỡ hỏi rằng:

- Sao Quốc Trọng không nói cho sớm?

Quốc Trọng nói:

- Có khó chi, nó còn đợi ăn tiệc rồi mới đi, xin Bệ Hạ truyền chỉ đòng các cửa thành, đem binh vây nhà trạm. Trước đem lễ vật mà xin trái tim, nếu chịu, thì mổ bụng mà lấy sẽ chôn vỏ mà mổ ngang cũng được.

Quốc vương truyền chỉ y lời. Tôn Hành Giả nghe rõ bay về trạm, hiện hình bước vào thuật chuyện lại, Tam Tạng kinh hãi đổ mồ hôi, nói không ra tiếng.

Bát Giới cười rằng:

- Làm phước cứu con nít, bây giờ mắc họa rồi!

Tam Tạng run lập cập, níu Hành Giả mà nói rằng:

- Đồ đệ ôi, bây giờ biết tính làm sao?

Tôn Hành nói:

- Có khó chi, muốn khỏi chết, thì lớn làm nhỏ nhỏ làm lớn.

Sa Tăng hỏi:

Anh nói sao tôi nghĩ thấu?

Hành Giả:

- Muốn sống thì đệ tử giả làm thầy, thầy giả làm đệ tử.

Tam Tạng nói:

- Miễn là còn mạng ta, ta chịu là đệ tử.

Tôn Hành Giả nói:

- Chịu như vậy thì đừng, Bát Giới đi móc đất cho mau.

Bát Giới sợ chúng bắt, không dám đi xa, lấy đỉnh ba cuốc đất khô sau hè trộn với nước đá cho dẻo, mà đưa cho Hành Giả.

Khi ấy Tôn Hành Giả cục chẳng đã phải lấy đất ấy nắn mỏng in trên mặt mình, rồi bảo thầy rằng:

- Xin thầy cứ làm thỉnh đừng nói chi hết.

Dặn rồi bảo lấy đất ấy đắp lên mặt Tam Tạng thổi một hơi coi giống tạc mình, rồi cởi quần áo cho thầy thay đổi.

Còn Tôn Hành Giả bện đồ Tam Tạng niệm chú biến ra hình thầy.

Xảy nghe chuông trống vang tai, ngó thấy gươm đao rầm rộ!

Ấy là hàn ngàn quân ngự lâm đến vây nhà.

Có một ông quan Cấm y thị vệ vào nhà trạm hỏi rằng:

- Hòa Thượng Đại đường ở đâu?

Quan trạm thưa rằng:

- Ở trong phòng khách.

Cấm y thị vệ đến phòng khách nói rằng:

Bệ Hạ cho mời Đường trưởng lão.

Tam Tạng giả bước ra bái mà nói rằng:

- Cấm y đại nhơn, Bệ Hạ đòi bản tăng làm chi?

Cấm y thị vệ bước lại nắm tay Tam Tạng mà nói rằng:

- Thầy đi với tôi vào trào có việc dùng cần kíp.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Cẩm Y Vệ nắm tay Tam Tạng giả kéo ra khỏi trạm, ba ngàn quân ngự lâm áp tới vây phủ, hộ tống vào đền.

Đến trước sân chầu, các quan đều quì lạy, Tam Tạng giả đứng trước đền hỏi lớn rằng:

- Vua Ti Khuu với bản tằng có chuyện chi?

Quốc Vương cười rằng:

- Trẫm mang bệnh lâu ngày chẳng hết, nhờ Quốc Trọng cho bài thuốc tiêu, song còn thiếu một vị, sắc mà uống cho dẫn thuốc. Xin Hòa Thượng giúp cho trẫm, nếu ông lành bệnh thì trẫm lập miếu mà thờ, để phân hương hỏa lưu truyền hậu thế.

Tam Tạng giả nói:

- Bản tằng là kẻ tu hành, đến đây không có vật chi quý, chẳng hay Quốc Trọng muốn dùng món chi cho dẫn thuốc?

Quốc Vương nói:

- Đúng là gan và trái tim của trưởng lão mà thôi.

Tam Tạng giả nói:

- Chẳng giấu chi Bệ hạ, tôi có ít trái tim; song chưa rõ Bệ Hạ dùng thứ màu gì làm thuốc dẫn?

Khi ấy Quốc Trọng tại đó, nghe nói như vậy liền chỉ mà nói rằng:

- Hòa Thượng, lấy cái tim đen mà thôi.

Tam Tạng giả nói:

- Như vậy thì lấy đao ra đây, đặng tôi mổ bụng tôi mà lựa thử coi có tim đen chẳng? Nếu có sẽ dung cho bệ hạ.

Quốc Vương nghe nói mừng quá, truyền quan đương giá đem đao ra.

Tam Tạng giả lãnh đao rồi trật áo bày ngực và bụng, cầm đao mổ một cái phun máu ra, thò tay vào bụng rờ lên phía bên tả, rút một chùm trái tim ra máu chảy ròng ròng, và ngồi và lựa!

Quốc Vương xem qua thất sắc, bá quan ngó thấy kinh hồn!

Quốc Trọng nói:

- Đó là đa tâm Hòa Thượng không trả lạ chi.

Tam Tạng giả nghe Quốc Trọng nói biếm mình là thầy tu nhiều lòng, không phải kẻ nhút tâm, nên giận và lựa trái tim, và nói xóc lại rằng:

- Một chùm trái tim của bản tăng tuy là nhiều trái, song có màu là: Tim đỏ, tim trắng, tim vàng.

Nói rồi lựa từ trái mà nói:

- Trái tim này không độc địa, trái tim này không bất nhơn, Trái tim này không ganh gổ, Trái tim này không sanh sự, Trái tim này không sát nhơn, Trái tim này không nhút nhát; Trái tim này không tà vạy, Trái tim này không tham lam, Trái tim này không nhu trược. Hết thấy là chín trái tim đều giống tốt, mà chẳng có màu đen.

Quốc Vương kinh hồn run lập cập, liền phán rằng:

- Thôi thôi, thâm tim như cũ, kéo trẫm ghê mình.

Tam Tạng giả thâm tim rồi hiện nguyên hình nói lớn rằng:

- Bệ Hạ coi không thấu nên lầm, chớ tôi là người lương thiện, có tim tốt chớ không có tim đen. Trừ ra Quốc Trọng có trái tim thiệt đen, để tôi mổ ra mà coi, đừng dùng làm dẫn hay lắm!

Vừa nói vừa cầm đao xóc lại, Quốc Trọng nhìn biết mặt Tôn Hành Giả, hoảng hồn lập tức đăng vân.

Tôn Hành Giả hét lớn rằng:

- Mi chạy đâu cho khỏi?

Nói rồi xách thiết bãng nhảy lên mây đập đại. Quốc Trọng đưa gậy ra đỡ, chịu đựng hai mươi hiệp liền hóa hào quang bay vào cung, mỹ hậu ngó thấy cũng hóa hào quang bay theo nữa.

Còn Tôn Hành Giả nhảy xuống nói rằng:

- Các người biết Quốc Trọng là yêu chưa?

Bá quan đồng lạy tạ, Tôn Hành Giả nói:

- Khoan đã, khoan đã, hãy đi kiểm hôn quân coi ở đâu?

Bá quan nói:

- Bệ Hạ tôi thấy tranh đấu rất kinh, nên kiểm đường ản mặt, không biết ngự vào điện nào?

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Vậy thì các người đem ta kiểm cho mau, kéo để yêu hậu nó bắt đi mà khốn.

Bá quan y lời, dẫn Hành Giả vào cung, không thấy vua và mỹ hậu. Tam Cung Lục Viện đều lạy tạ.

Tôn Hành Giả nói:

- Là xong gì mà tạ ơn, các quan hoạn đi tìm chúa cho mau.

Các thái giám y lời, đi kiểm khắp các điện, tới đền cảnh thần, thấy vua Tì Khưu núp phía sau coi bộ kinh hãi.

Các quan hoạn tâu tỵ sự.

Vua Tì Khưu mới tỉnh hồn.

Các hoạn đỡ vua ra, bá quan tâu rằng:

- Nhờ ơn thần tăng đánh đuổi yêu tinh, mỹ hậu cũng biến mất.

Vua Tì Khưu ngự ra đền, mời Hành Giả ngồi trên cấm đôn mà tạ ơn, rồi lên trên ngai phán hỏi rằng:

- Trưởng lão hồi sớm mai xinh tốt, sao bây giờ lại biến hình dung?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôi không dám tâu Bệ hạ, người đi xin ghi điệp là thầy tôi, hiệu Đường Tam Tạng. Còn tôi là học trò lớn, họ tên là Ngô Không. Lại còn hai người sư đệ tôi là Bát Giới và Sa Tăng, đương ở ngoài nhà trạm. Bởi hồi ban mai Bệ Hạ nghe lời yêu tinh, muốn lấy tâm can thầy tôi mà làm được dẫn, nên tôi giả hình sư phụ vào đền mà đánh yêu tinh; thiệt thầy tôi còn ở ngoài nhà trạm.

Vua Tì Khưu nghe nói truyền hai ông quan Thái tử đi rước ba thầy trò vào đền.

Hai quan vung chỉ.

Nói về Tam Tạng từ khi nghe Tôn Hành Giả đánh với yêu quái trên mây, thì đã thất kinh hồn vía! Phần thì mang cái mặt gổ khai ngấy, khó chịu vô cùng! Nay nghe quân vào thưa rằng:

- Bệ Hạ truyền chỉ mời ba thầy trò vào đền lập tức.

Tam Tạng hãi kinh, sợ chúng mổ mật.

Bát Giới cười rằng:

- Xin sư phụ đừng giựt mình, chuyển nầy không phải lấy tâm can mà sợ. Chắc sư huynh thắng trận mời vào đãi tiệc tạ ơn.

Tam Tạng nói:

- Dầu chi thỉnh tới đền ơn đi nữa mà ta mắc mang cái mặt nầy đi đâu cho đặng.

Bát Giới nói:

- Không hề gì, vào đền sư huynh sẽ làm phép giải.

Tam Tạng phải vịn vai Sa Tăng, Bát Giới mà đi ra ngoài.

Hai ông Thái tử kinh hãi nói rằng:

- Châu ôi! Ấy là ba con quỷ chúa, chớ không phải thầy sai!

Sa Tăng nói:

- Chúng tôi không phải yêu quái, tuy tướng dữ mà lòng hiền.

Hai ông Thái tử hết sợ, vội vã đi thỉnh.

Khi ấy Tôn Hành Giả ngó thấy, liền đón mà gỡ cái mặt đất cho thầy, rồi thổi một cái. Tam Tạng hiện nguyên hình tinh thần càng mạnh mẽ.

Vua Tì Khưu bước xuống ngai nghinh tiếp đón, rước ba thầy trò lên đền với Hành Giả.

Tôn Hành Giả hỏi:

Bệ Hạ có biết con yêu ấy ở xứ nào mà đến đây không? Xin nói lại rõ ràng. Lão Tôn bắt giùm cho dứt hậu hoạn.

Vua Tì Khưu thẹn mặt phán rằng:

- Ba năm trước nó đến, trẫm có hỏi gốc nó ở đâu. Nó nói ở cách thành chẳng xa, cứ đi quay hướng nam bảy chục dặm, tới Liễu chi pha, trên liễu chi pha có xóm Thanh hoa, am ở tại đó. Bởi Quốc Trượng tuổi già không có chút trai, đời sau sanh đặng một gái, nuôi đến mười sáu tuổi, chưa gả cho ai; nguyện dung cho trẫm. Nên trẫm dùng yêu dấu sau cung, không dè sanh bệnh. Thái y điều trị không lành, Quốc Trượng có bài thuốc tiên, phải nấu trái tim con nít lấy nước mà uống thuốc ấy. Trẫm bắt tài cho nên mới tin nghe, chọn con nít của dân, định giờ Ngọ này lấy trái tim làm thuốc. May gặp thần tăng giáng trần, vừa ưa lỏng con nít mất hết; Quốc Trượng lại nói: Thần tăng tu hành người đời, tinh thần sung túc, nếu đặng trái tim ấy thì hay hơn tim con nít muôn phần. Bởi trẫm nghe lầm phạm tội. Cám ơn thần tăng biết phép thâm yêu quái, xin ra oai linh mà trừ hậu hoạn, thì trẫm dung hết của báu trong nước mà tạ ơn.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôi chẳng nói giấu chi, những con nít trong lồng, tại thầy tôi từ bi nên sai tôi lên ăn cắp mà giấu hết. Thôi, đừng nói sự tạ ơn chi hết, để tôi bắt yêu quái cho có âm đức mà thôi.

Nói rồi rủ Bát Giới đi theo.

Bát Giới nói:

- Kính vâng lệnh anh, em lẽ nào dám cãi? Ngặt trong bụng trống trơn, nên đi đánh không nổi.

Vua Tì Khưu truyền quan dọn tiệc chay, đãi thầy trò xong xả.

Bát Giới ăn no rồi, đành vân đi theo Hành Giả.

Khi ấy vua Tì Khưu và hậu phi, bá quan văn võ ai nấy đồng lạy trên mây mà nói rằng:

- Thiệt Tiên Phật xuống phạm, trừ yêu cứu thế.

Còn Tôn Hành Giả dắt tay Bát Giới đồng bay thẳng qua hướng nam ước chừng bảy bốn chục dặm, liền sa xuống núi, ngó thấy có ke lớn, hai bên bờ rất cao, trên bờ mọc cả ngàn cây dương liễu. Ngặt không thấy xóm Thanh hoa, và cũng chẳng có nhà nào nữa.

Tôn Hành Giả kiếm tìm chẳng đặng, liền bắt ấn niệm chú, châu Thổ Địa xứ ấy nà hỏi rằng:

- Đây là liễu chi pha sao không thấy xóm Thanh hoa, ngươi hãy chỉ giùm cho rõ!

Thổ Địa nói:

- Tại đây động Thanh hoa thì có, chớ đến Thanh hoa động thì không: Như Đại Thánh muốn tìm đến tìm Thanh hoa động thì trước phải đi ngang qua phía nam, lại cây dương chín ngọn, ôm gốc đó xây qua ba ái, xây lại ba cái, rồi hai tay đồng vỗ cây dương mà kêu mở cửa. Kêu luôn ba tiếng như vậy, thì tự nhiên cửa mở, thấy động Thanh hoa.

Tôn Hành Giả nghe nói truyền Thổ Địa về. Bảo Bát Giới nhảy qua khe với mình đi kiếm cây dương ấy. Thiệt có một cây dương gãy, mọc ra chín ngọn trên đầu.

Tôn Hành Giả bảo Bát Giới rằng:

- Người hãy đứng dang ra cho xa, đừng ta kêu cửa mà kiếm con yêu quái ấy. Chùng nào ta đuổi nó ra, thì người sẽ ứng tiếp.

Bát Giới y lời.

Tôn Hành Giả làm theo lời Thổ Địa đã bảo, thiệt kêu luôn ba tiếng, thấy cửa mở ra, thì cây dương ấy đầu mất.

Hành Giả vào trong cửa, có cái bình phong bằng đá, trên khắc bốn chữ Thanh hoa tiên phủ. Nhảy qua bình phong đá, ngó thấy Quốc Trượng ngồi trong động đương ôm một người mỹ nữ, thở hào hên và bàn luận việc nước Tì Khư.

Quốc Trượng và nàng ấy đồng than rằng:

- Phải dịp quá! Việc ba năm nay mới gần xong, bị con lọ nôi phá đám.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lại giá thiết bẳng nói lớn rằng:

- Phải dịp gì nà! Ta đập một bẳng hóa ra một loài thú cho mà coi.

Quốc Trượng thất kinh buông nàng ấy, quơ gậy đuổi liền, hai ẩu đả với nhau trước động.

Bát Giới ở ngoài nghe tiếng đánh với nhau trong động cũng bắt ngựa nghè, liền xô cây dương chín ngọn nhào tới. Vác đỉnh ba cuốn đứt rễ, thấy máu chảy đầm dề, nghe văng vẳng như có tiếng khóc!

Bát Giới nói rằng:

- Vậy thì cây này cũng thành tinh nữa.

Xảy thấy Tôn Hành Giả dụ Quốc Trượng ra ngoài.

Bát Giới không thềm nói chi hết, xốc tới vác đỉnh ba đập ùa!

Quốc Trượng hoảng hồn đánh không lại, dùn mình hóa ra hào quang bay qua phía đông, hai anh em đằng vân theo riết.

Giây phút nghe loan kêu hạc ré, thấy hào quang sáng giới, coi lại là Nam Cực Tiên Ông, ông ấy thâm hào quang của Quốc Trượng, và nói lớn rằng:

- Đại Thánh khoan đi theo, Thiên Bồng đừng đuổi nữa, có tôi đến làm lễ đây.

Tôn Hành Giả đáp lễ, rồi hỏi rằng:

- Thọ tinh, chú ở đâu tới đây?

Bát Giới cười rằng:

- Chú già sói nấy thâu hào quang con yêu, chắc là giấu nó rồi đi phải.

Nam Cực Tiên Ông nói:

- Có đây, có đây, xin hai ông tha nó.

Tôn Hành Giả nói:

- Con yêu ấy can chi với lão đệ, nên muốn làm ơn?

Nam Cực Tiên Ông cười rằng:

- Nó là đồ đở chơn của tôi, không dè trốn xuống đây mà làm yêu quái!

Tôn Hành Giả nói:

- Như phải vật của lão đệ, thì bảo nó hiện hình coi như thế nào?

Nam Cực Tiên Ông nghe nói liền xả hào quang xuống, và hét lớn rằng:

- Súc sanh, hiện nguyên hình cho mau ta tha tội khỏi chết.

Hào quang liền hiện ra con nai trắng, rút cây gậy dưới đất.

Nam Cực Tiên Ông lấy cây lên mà nói rằng:

- Con thú này nó ăn cắp cây gậy của tôi.

Bạch Lộc quì mọp dưới đất cúi đầu mà khóc.

Nam Cực Tiên Ông giã từ Hành Giả, mới lên lưng Bạch lộc; Tôn Hành Giả nắm tay nói rằng:

- Lão đệ khoan đi đã, còn hai chuyện chưa xong!

Nam Cực Tiên Ông hỏi:

- Còn chuyện chi nữa?

Tôn Hành Giả nói:

- Còn một chuyện chưa bắt đặng mỹ nhơn, không biết con quái gì biến ra đó, và hai phải theo tôi đến thành Tì Khưu ra mắt hôn quân cho rõ yêu quái hiện hình, kéo người phạm nghi ngại.

Nam Cực Tiên Ông nói:

- Như vậy thì ta ở đây mà đợi. Đại Thánh và Thiên Bồng đi xuống động mà bắt mỹ nhơn về đây sẽ vây đoàn đến nước Tì Khưu cho thiên hạ rõ.

Khi ấy hai anh em đồng vào động Thanh hoa, hét lên hăm bắt yêu tinh, mỹ nhơn hãi kinh run

lập cập, liền ẩn dưới bình phong, vì không có ngõ sau mà trốn.

Bát Giới hét lớn rằng:

- Chạy đi đâu, ta cho ngươi một cào cỏ.

Mỹ nơn kinh hãi hóa hào quang bay lên bị Hành Giả đập một thiết bảng nhắm vào hào quang, sà xuống đất hiện nguyên hình là hồ ly mặt trắng!

Bát Giới đổ ngay đập một đĩnh ba chết tốt!

Tôn Hành Giả bảo rằng:

- Đừng đập nát thân nó, để hiện hình cho hôn quân coi đó làm bằng chứng?

Bát Giới kéo thân con chồn, theo Hành Giả ra khỏi động, gặp Nam Cực Tiên Ông cõi bạch lộc tới, liền bước xuống nghinh tiếp.

Bát Giới quăng thân hồn ly trước mặt bạch lộc mà nói rằng:

- Phải con gái mi đó chăng?

Bạch lộc gạt đầu, đưa mỏ hửi thân ít cái, rồi cất tiếng ư! Coi bộ như thương xót.

Bị Nam Cực Tiên Ông phát trên đầu bạch lộc một cái mà nói rằng:

- Súc sanh, mi còn hồn là may phước, lại hửi nó làm chi?

Nói rồi mở dây lưng cột cổ bạch lộc dắt đi và nói rằng:

- Đại Thánh, chúng ta đi đến nước Tì Khưu.

Tôn Hành Giả nói:

- Khoan đã, để phá động cho tan hoang, kéo năm khác yêu tinh ở nữa.

Nói rồi niệm chú, thân Thổ Địa, bảo kiếm củi khô chà bối, chất đầy cả đống nổi lửa đốt động cháy queo, mới cho Thổ Địa về nghỉ.

Khi ấy, Nam Cực Tiên Ông dắt bạch lộc, Tôn Hành Giả kéo thân hồ ly, Bát Giới theo sau, đồng về ới trước đền.

Chúa tôi ngó thấy kinh hồn, đồng cúi đầu làm lễ.

Tôn Hành Giả bước lại, đỡ vua Tì Khưu mà cười rằng:

- Đừng có lạy tôi làm chi! Bạch lộc kia là Quốc Trượng mọi lần lạy nóp cũng đủ phải! Còn mỹ hậu đó hãy giỡn với nó cho vui.

Vua Tì Khưu nghe nói chùng nào hổ thẹn chùng nấy, túng thế phải tạ ơn, phán rằng:

- Nhờ ơn thần tăng cứu tánh mạng cả nước, thiệt ơn lớn bằng trời.

Truyền dọn yến đãi tiệc ở Đông Các mời Nam Cực Tiên Ông, và bốn thầy trò Đường Tăng đồng

ngồi vào tiệc tạ ơn.

Còn Tam Tạng ra mắt Nam Cực Tiên Ông, Sa Tăng cũng ra mắt mà hỏi rằng:

- Bạch lộc là vật của tiên ông, vì có nào đến chốn đây mà làm hại?

Nam Cực Tiên Ông cười rằng:

- Khi trước ông Đông Huê để quân đến tôi, tôi cầm ở đánh chưa rồi một bàn cờ, bạch lộc nó trốn mất, đến khi khách về tôi kiếm nó không được, tôi đánh tay biết nó ở chốn này, nên xuống đây kiếm nó. Vừa lúc gặp Tôn Đại Thánh ra oai, phải tôi đi chập chân, thì nó đã tan mạng.

Mãn tiệc rồi, Nam Cực Tiên ông từ giả, vua Tì Khưu quỳ lạy xin phép sống lâu. Nam Cực Tiên Ông cười rằng:

- Bởi ta đi kiếm bạch lộc, không đem thuốc linh đơn theo, ta muốn truyền phép tu luyện, ngặt Quốc quân suy yếu quá chừng nên học không được. Khi này ta đem sáu trái táo cho Đông Huê để quân uống nước hết ba trái, còn ba trái lại đây, thôi cho Quốc quân dùng đỡ.

Nói rồi lấy ba trái táo trong túi áo đưa ra.

Vua Tì Khưu ăn ba trái táo, tinh thần mạnh mẽ như thường! Sau được sống lâu đi tu hành phật Tì Khưu chưa gọi là Tì Kheo bồ tát. Thiệt chánh chữ là vua Tì Khưu. Nam Cực Tiên Ông từ, nhảy lên lưng bạch lộc, nạt lên một tiếng, nó liền nhảy lên mây, cả nước ấy đồng thấp hương lạy tạ.

Còn Tam Tạng hỏi học trò sửa soạn dùi chôn, vua Tì Khưu cầm lại, xin dạy phép tu hành, Tôn Hành Giả nói:

- Từ nay sắp sau, Bộ Hạ bớt tham tửu sắc, thì chẳng sanh bệnh hoạn.

Vua Tì Khưu tạ ơn, rồi đem hai mâm vàng bạc dâng làm tiền lộ phí. Tam Tạng không thâu của ấy.

Vua Tì Khưu truyền dọn xe rông cho Tam Tạng ngồi, vợ chồng và cung nga đồng đẩy xe tống tạ, bá quan cũng theo đưa.

Đoạn tới chợ, thấy thiên đều đặt bàn hương án, cúng kính nghiêm trang.

Xảy nghe gió thổi ùng ùng một ngàn một trăm cái lồng ngỗng trên cao xa xuống, con nít đưa khóc đưa cười, lại nghe tiếng nói thình không rằng:

- Tôn Đại Thánh, khi trước chúng tôi y lời, đem con nít giấu hết, nay biết đại thánh trừ xong yêu quái, nên chúng tôi trả con nít lại cho!

Chúa tôi và cha mẹ trẻ con ấy đồng quỳ lạy thình không. Tôn Hành Giả nói lớn rằng:

- Ta cảm ơn chư thần giúp sức.

Nói rồi bảo cha mẹ nào thì nhận con nấy.

Dân sự bỗng con ra mừng rỡ đồng nói một cách rằng:

- Chúng tôi nhờ bốn vị Đường trào lão gia, nên con mình đừng sống, cũng nên rước về nhà mà đãi tiệc tạ ơn?

Nói rồi, kẻ thì khiêng Bát Giới, người thì cồng Sa Tăng, có kẻ đội Hành Giả mà đi, nhiều người kiệu Đường Tăng mà rước. Bởi cảm ơn cứu con nên quên sợ!

Vua quan cản khôngặng, tưng phải lui về.

Còn bá tánh cồng thầy, và gánh đồ dất ngựa, đem về nhà dọn tiệc đãi đàng.

Rồi nhà này đến nhà khác, lưu truyền cả tháng mới xong! Kẻ may quần áo, người sắm giày mao, lại phơi thêm com khô và sắm vật thực, mới chịu đưa đi.

Vua Tì Khưu hay tin dẫn bá tánh hộ tống trọng thể.

Nhiều nhà muốn thợ vẽ, họa chân dung thầy trò và làm bài vị mà thờ phượng cúng tế.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy chúa tể quan dân nước Tì Khuu theo đưa bốn thầy trò khởi thành đã hai mươi dặm.

Tam Tạng từ biệt, cứ đi thẳng qua hướng tây, đi cho tới hết đông qua xuân, hết tháng hai chừng ít bữa, xảy thấy núi cao chập chông, chim kêu thánh thót; Tam Tạng càng thêm nhớ nhà!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng phiền nảo, vì lời xưa có rằng: Giục cầu sanh phú quý (Muốn đặng của đến già) Tu hạ tử công phu (Phải ra công gần chết)

Tam tạng nói:

- Câu ấy hay lắm, rất đổi muốn làm cho có của mà hưởng tới già đời, trước còn phải ra công siêng năng gầu chết thay, huống chi muốn thành Tiên Phật, mà còn tiếc xác phàm? Song chưa rõ đường đi Tây thiên còn bao nhiêu nữa?

Bát Giới thưa rằng:

- Phật Tổ tiếc ba tạng kinh, thấy thầy trò quyết lòng thỉnh kinh cho đặng, chắc Phật Tổ gạt mình chơi, chẳng vậy sao đi hoài không tới?

Sa Tăng nói:

- Anh nói trái quá! Miễn là bằng lòng theo đại ca mãi, lo gì không tới Lôi âm. Nhắm việc đời chẳng khó, tại lòng chúng chẳng bền.

Tam Tạng đi chờ tới trước, thấy có đám rừng tòng rậm rịt, liền kêu lớn nói rằng:

- Ngộ Không, chúng ta đi mới khỏi chốn gập ghình, lại gặp rừng rập rọp! Phải coi cho kỹ chớ khá bỡ thờ.

Tôn Hành Giả nghe nói, liền xách thiết bả đi trước dọn đường, hơn nửa ngày thầy trò ra chưa khỏi cụm rừng ấy!

Tam Tạng nói:

- Thuở nay đi nhiều rừng nhiều núi, mà không đặng phong cảnh như chốn này. Hoa nở thơm tho, bướm bay tử mở, cỏ lạ bông xinh, ai xem cũng đẹp. Vậy thì ta ngồi đây mà nghỉ chơn, hai là người kiếm chỗ hóa trai đỡ dạ, bởi hết cơm khô.

Tôn Hành Giả vâng lời thỉnh thầy xuống ngựa, ngồi dưới cội tùng.

Còn Tôn Hành Giả lấy bình bát, cân đẩu vắn lên mây ngó xuống, thấy dưới rừng tòng hào quang chiếu lên sáng giới.

Hành Giả cất tiếng khen rằng:

- Tốt lắm, tốt lắm! Thầy ta cốt là Kim Thiên trưởng lão đầu thai bởi khi trước Kim Thiên trưởng lão tu đã mười đời nên nay có hào quang che phủ trên đầu. Còn Lão Tôn năm trăm ngàn tàng nay theo sư phụ đi thỉnh kinh, chắc sau cũng thành chánh quả.

Xảy thấy cụm rừng phía bên nam xông lên một ngọn khói đen, chắc là yêu khí.

Còn Tam Tạng và Sa Tăng, Bát Giới, thầy thì đi tìm hoa ngoạo kiểng trò thì hái trái lột lòng, Tam Tạng nghe khóc vắng vắng, nghĩ thầm rằng:

- Trong rừng này không có nhà ai, chắc là có người đốn củi bị cọp hùm nên la khóc.

Nghĩ rồi men men theo tiếng khóc mà đi tìm, xảy thấy một nàng xinh tốt, bị chôn nửa thân mình dưới cội cây; còn từ dưới sắp lên bị bó vào đại thọ.

Tam Tạng bước lại hỏi rằng:

- Cô vì cơ nào mà bị trói bị chôn như vậy?

Nàng ấy vừa khóc vừa thưa rằng:

- Sư phụ ôi! Nhà tiếp ở tại nước đà, cách rừng này hai trăm dặm. Cha mẹ tôi thờ Phật tại gia. Đến tiết thanh minh nội nhà tôi đồng đi tảo mộ, xảy nghe tiếng mã la inh ỏi, lũ ăn cướp cầm gươm giáo túa ra, cha mẹ và thân quyết tôi đều hãi kinh chạy hết, tôi còn nhỏ chạy theo không kịp, bị lâu la bắt đặng, chủ trại muốn dùng làm phu nhon, phó đảng cũng muốn chiếm đoạt, nhiều người tranh hành cự địch với nhau, sau chúng nó giải hòa không ai chịu tư dụng, mới đem tôi trói tại cội cây, rồi đi mất hết. Nay đã năm ngày đêm, chắc là phải chết, không dè phước đức tổ phụ mới khiến gặp thầy. Xin sư phụ lấy lòng từ bi cứu mạng tôi khỏi lụy, sau dầu xuống chín suối, tôi cũng còn ơn nhớ ơn thầy.

Nói rồi khóc lớn!

Tam Tạng động lòng cũng khóc rờn, và kêu đồ đệ ôi! Mà tiếng kêu nghe bệu bạo lắm.

Khi ấy Sa Tăng, Bát Giới đương kiếm trái cây, xảy nghe thầy kêu tiếng tí tèn anh em liền chạy lại, ngó thấy thầy con mắt đỏ chạch lấy làm lạ hỏi rằng:

- Vì cơ nào mà thầy khóc, kêu chúng tôi sai khiến chuyện chi?

Tam Tạng chỉ góc cây mà nói rằng:

- Bát Giới, mở dây cứu nàng ấy làm phước.

Bát Giới không suy nghĩ chi hết, nghe biểu thì làm.

Còn Tôn Hành Giả ở trên mây ngó xuống, thấy hơi đen nghi ngút, che hết hào quang, liền nói rằng:

- Không xuống, không xong, khói đen che lấp hào quang, sợ yêu tinh làm hại sư phụ. Hóa trai là tiểu sự, cũng chẳng vội gì, chi bằng xuống gìn giữ thầy cho khỏi khốn nạn.

Nghĩ rồi nhảy xuống thấy Bát Giới đương mở dây, Tôn Hành Giả bước lại xách tay Bát Giới, xô nhào một cái gần đập hàm.

Bát Giới lồm cồm chờ dậy, ôm mõ nói rằng:

- Thầy bảo tôi đi cứu người ta, sao anh xô tôi nhào hót?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Sư đệ đừng mở dây cho nó, nó là yêu quái làm mưu gạt chúng ta.

Tam Tạng nạt rằng:

- Con khỉ hay nói xàm, thiệt đứa con gái rõ ràng, sao gọi là yêu quái?

Hành Giả nói:

- Bởi thầy khôn rõ việc này, chớ hỏi trước tôi còn làm yêu, muốn ăn thịt người ta thì làm miếng nghề như vậy. Bởi thầy là con mắt phàm, coi sao thấu yêu tinh biến hóa?

Bát Giới rướng cổ cãi rằng:

- Bật Mã Ôn hay đặt chuyện lảm, xin sư phụ đừng nghe.

Tam Tạng nói:

- Thôi thôi, sư huynh người thuở nay nói đâu có đó, mình hãy đi cho rảnh, không lo việc thiên hạ làm chi?

Tôn Hành Giả mừng rỡ nói rằng:

- Hay lảm, hay lảm, số thầy khỏi bị yêu ăn thịt, nên không cãi lời Lão Tôn! Xin lên ngựa ra khỏi rừng tòng, coi có nhà nào tôi sẽ hóa trai cho thầy đỡ đói.

Tam Tạng y lời lên ngựa bốn thầy trò cứ việc đi hoài.

Còn con quái ấy nghiêng răng mà nói rằng:

- Mấy năm nay ta nghe đồn Tôn Ngộ Không thần thông lắm, nay ta mới thấy rõ ràng. Còn Tam Tạng là kẻ tu hồi thuở còn thơ, tinh thần sung túc, nên ta quyết làm mưu hiệp hòa cho bổ, không dè bị con khỉ phá đám như vậy, thiệt là uổng công quá, để mình kêu thử vài tiếng như thế nào?

Nghĩ rồi kêu lớn rằng:

- Thầy ôi, gặp kẻ mắc nạn mà chẳng cứu, gọi rằng cầu Phật thỉnh kinh chi?

Tam Tạng nghe rõ, dùng ngựa nói rằng:

- Ngộ Không, cứu nàng ấy kéo tội nghiệp?

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Sao thầy còn nhắc nó nữa?

Tam Tạng nói:

- Vậy chớ người chẳng nghe nàng ấy kêu đó hay sao? Cứu một mạng người, hơn cất bảy từng tháp, hễ cứu mạng người sống, cũng bằng đi thỉnh kinh.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy muốn làm lành, thì tôi không thuốc trị. Thầy muốn cứu người, tôi không lẽ cản. Nếu cản chắc thầy giận niệm chú nhưc đầu, tôi chịu cũng không nổi. Chi bằng để thầy cứu, khỏi cực thân tôi, thà sau mất công mấy ngày cũng dễ chịu hơn nhưc đầu một lát.

Tam Tạng nói:

- Con khỉ đừng nhiều chuyện, ta không cầu người cứu đâu. Người hãy ngồi đó cho khỏe, để Sa Tăng, Bát Giới đi cứu với ta.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Mô Phật! Cái công đức này của thầy tôi, chớ tôi không chịu cứu! Thà để sau đi cứu thầy tôi.

Tam Tạng hứ một cái, rồi đi với Sa Tăng, Bát Giới trở lại cội dây, Bát Giới mở dây rồi, lấy cào cỏ cuốc đất móc nàng ấy lên.

Nàng ấy mừng rỡ đi theo ba thầy trò, Tôn Hành Giả ngó thấy cười ngất!

Tam Tạng mắc cỡ mắng rằng:

- Con khỉ cười chuyện chi đó?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi cười thầy: Thời lai phùng hảo hữu, Vận khứ ngộ giai nhơn.

Tam Tạng đáp rằng:

- Khéo nói xàm thì thôi! Ta là người tu hành, có chuyện chi mà gọi chữ thời lai vận khứ?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy đi tu hồi lúc còn thơ, cứ việc niệm kinh, không coi điều luật. Chớ thầy trò mình là Hòa Thượng mà dắt con gái lạ đi theo, nếu gặp người sanh sự họ bắt mà nạp cho quan, thì mắc tội gian dân, không trông gì đi thỉnh kinh đặng. Dầu nay phước khỏi án gian dân, cũng mắc tội dẫn con mắc vợ người ta, không lẽ chạy ngõ nào cho thoát đặng.

Tam Tạng nạt rằng:

- Ta làm phước lẽ nào mắc họa. Thôi thôi, bề nào ta cũng chịu hết, không can có với người, miễn cứu đặng mạng người là có đức.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ấy là thầy làm hại nàng ấy, chớ phải là cứu mạng đâu?

Tam Tạng hỏi:

- Ta hại nàng ấy làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Khi trước nàng ấy bị trói tại cột cây, có khi nhịn đói tới mười ngày mới chết, mà chết cũng toàn thân. Nay thầy dắt đi theo mới hại lắm: Vì thầy cỡi ngựa, anh em tôi đi quá tên bay, nàng ấy nhỏ chơn chạy theo sao kịp, nếu bị hùm beo ăn thịt, thì chết chẳng toàn thân, tuy cừu mà té ra làm hại?

Tam tạng nói:

- Người nói như vậy thì phải lắm! Bây giờ biết tính làm sao?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Vậy thì thầy bồng nó lên cỡi chung một con ngựa với thầy?

Tam Tạng nói:

- Lẽ nào dám ngồi chung với nàng ấy. Ta đi bộ cũng còn nổi, chi bằng Bát Giới dắt ngựa, đặng ta đi bộ cho nàng theo.

Tôn Hành Giả cười ngắt nói rằng:

- Bát Giới có phúc quá chừng, thầy bầu làm chức dắt ngựa!

Tam Tạng nói:

- Con khỉ hay nói liều! Há chẳng nghe lời ngạn ngữ rằng: Ngựa hay cho mấy, không ai coi nó cũng đi chậm, lẽ nào không ai dắt mà nó đi theo đặng hay sao? Hãy lo đi kiếm xóm, hoặc am chùa mà gọi cô nầy lại đó, hễ cứu thì cứu cho vẹn toàn.

Tôn Hành Giả nói phải.

Khi ấy Tam Tạng đi trước, Sa Tăng gánh đồ hành lý đi theo, Bát Giới dắt ngựa đi kế đó.

Còn Tôn Hành Giả đi sau hộ tống nàng kia. Cách ba mươi dặm đường, rồi đã chiều tối. Ngó thấy có cảnh chùa, Tam Tạng nói:

- Thiệt may quá chừng, để xin vào chùa tá túc. Vậy thì các người đứng ngoài ngõ, ta vào hỏi thử coi thế nào. Nếu người ta chịu cho tá túc ta sẽ kêu các người vào.

Nói rồi bước vào cửa, thấy chùa hư nhà hoang, vách rêu thềm lở, bước vào xô cửa, không thấy một người!

Có một cái đại đồng lòng phải mốc cho cái chuông, rung rung nước mắt!

Xảy nghe chuông ngân một tiếng bon, Tam Tạng giật mình té ngựa!

Ấy là sải hương hỏa ngó thấy người lạ, nên lên lấy cục gạch bẻ mà quăng cái chuông nên chuông ngân lớn tiếng!

Tam Tạng run và than rằng:

- Chuông ôi! Hay là lâu năm người thành tinh đó?

Sải hương hỏa chạy ra đỡ Tam Tạng dậy, và nói rằng:

- Xin lão gia chờ dậy, không phải chuông thành tinh đâu, tại tôi đánh nó.

Tam Tạng thấy sải ấy đen thui diện mạo xấu xa lắm, nên ngỡ là yêu nên nói rằng:

- Người là yêu quái đó chăng? Ta không phải người thường mà kéo níu. Ta là sải Đại Đường, có ba người đệ tử thân thông, sức mạng bất rỗng bất cạp, nếu ngươi chọc tới chúng nó, thì tánh mạng không còn!

Sải hương hỏa quì xuống thưa rằng:

- Tôi là sải thấp nhang chùa này, chớ không phải yêu quái. Khi tôi mới thấy lão gia vào, thì hồ nghi là yêu quái giả dạng, nên lấy gạch bẻ quăng cái chuông cho có tiếng, thử coi biến hóa hay chăng? Nay rõ lão gia là người tu hành, xin mời vào phương trượng.

Tam Tạng tỉnh hồn nói rằng:

- Thiếu chút nữa mà tôi chết giấc.

Nói rồi đi theo sải hương hỏa vào sau phương trượng, thấy chỗ ở nghiêm trang.

Tam Tạng lấy làm lạ hỏi rằng:

- Vì có lẽ nào trước chùa lồi thối, mà sau này tề chỉnh?

Sải hương hỏa cười nói rằng:

- Lão gia ôi! Trong núi này có loài yêu rất dữ, nó hay đi ăn cướp người ta ban ngày đón chúng mà giết đồ, tối lại vào chùa mà nghỉ, nó chiếm từ cái tự này, chúng tôi sợ nên không dám nói, túng phải bỏ chùa cho nó ở, đi phú quyến cất chùa khác mà tu hành.

Tam Tạng nghe nói, ngó lên chùa mới thấy năm chữ vàng: Trần Hải Thiên Lâm Tự.

Xảy thấy thầy cả ra nghinh tiếp, thấy Tam Tạng sắc sảo, thầy cả vuốt ve niềm nở tỏ ý thương yêu, rước vào phương trượng đàm đạo, rồi hỏi thăm rằng:

- Thầy ở đâu đến đây?

Tam Tạng nói:

- Bản tăng ở nước Đại Đường vung chỉ đi thỉnh kinh Tây Phương, đi đến lữ đàng trời tối, xin vào chùa tá túc một đêm.

Thầy cả cười rằng:

- Minh là đệ tử Phật mà còn nói dối làm chi?

Tam Tạng nói:

- Tôi chẳng hề nói dối.

Thầy cả nói:

- Từ Đông Độ đến đây, thiên sơn vạn thủy, núi nào cũng có quỷ, động nào cũng có yêu, tướng yếu đuối như thầy lẽ nào một mình đi đến đây cho đặng.

Tam Tạng nói:

- Thầy luận như vậy phải lắm, lẽ nào một mình tôi đi đặng đến đây, thiệt tôi có ba người học trò, gặp núi dọn đường mà đi, gặp sông cũng kiếm đò kêu rước, đuổi cọp hùm, đánh yêu quái, bảo hộ tôi mới đến chốn này.

Thầy cả hỏi:

- Còn đứng ngoài cửa núi.

Thầy cả nói:

- Ở đây yêu tinh hiểm như kiến, hùm cọp rảo quá đông, rất dỗi ban ngày chúng tôi còn không dám đi xa, trời chưa đỏ đèn đã đóng cửa, chùng này còn ở ngoài ngõ là dễ lắm sao?

Nói rồi truyền tiêu băng ra mời ba người đệ tử.

Đoạn sải nhỏ ra cửa ngõ, thấy Hành Giả thì thất kinh hồn vía té nhào, ngó ngoài thấy Bát Giới cang hết hồn, lăn tròn như gổ và bò và lết vào báo rằng:

- Lão gia ôi! Không xong, không xong! Ba người đệ tử Lão gia chắc bị yêu ăn hết, bây giờ có ba bốn con quỷ đứng ngoài cửa ngõ mà thôi! Hình dạng chúng nó ra thế nào?

Tiểu tăng nói:

- Ông Thiên Lôi đứng trước, mỏ giàn xay đứng giữa, và con quỷ mập nhẵn nanh, lại có con tinh cái đứng sau hết!

Tam Tạng cười rằng:

- Ấy là ba người học trò của tôi, diện mạo dữ dằn như vậy! Còn đứa con gái ấy tôi cứu tại cụm rừng tòng.

Thầy cả nói:

- Gia gia ôi! Gia gia hiền hậu như vậy, sao kiếm học trò dữ tợn?

Tam Tạng nói:

- Tuy chúng nó không thanh lịch sự, song có phép có tài. Xin thỉnh chúng nó vào cho rồi, nếu để lâu thì cái thằng như Thiên Lôi nó phá cửa, bởi nó là đứa nghênh ngang, không phải người khuôn khếp.

Khi ấy tiểu tăng chạy ra ngõ, đứng xa kêu lớn rằng:

- Đường lão gia sai thỉnh các ông.

Bốn người nghe liền vào phương trượng.

Tám mươi sải đều ra mắt, rồi cơm chay mà đãi.

<div class='story_chapter'></div>

Giây phút dọn cơm rồi, bốn thầy trò ăn uống xong xả, nàng ấy ăn uống cũng gọi là. Kế tối thấp đèn, các sai hỏi thăm Tam Tạng về việc thỉnh kinh.

Còn mấy sai nằm cứ chằm bằm ngó nàng ấy mà quên buồn ngủ!

Tam Tạng nói với Thầy cả rằng:

- Mai tôi tính dời gót, không biết đường sá ra thể nào?

Thầy cả liền quì xuống, Tam Tạng hoảng hồn, kéo dậy mà nói rằng:

- Xin thầy chớ dậy, tôi hỏi thăm đường đi, sao thầy làm lễ?

Thầy cả nói:

- Đường đi bằng phẳng, xin đừng lo lắng nhọc lòng, ngặt có một việc bây giờ gay go lắm: Mấy thầy ngủ trong liêu tôi rất tiện, ngặt cô này không biết ngủ chỗ nào?

Tam Tạng nói:

- Xin thầy đừng nghi chúng tôi có lòng tà vậy! Hồi sớm mai đi ngang qua rừng tòng, thấy cô này bị trói dưới cội cây nên cứu dắt theo đó. Tự ý thầy chọn chỗ nào cho cô ấy nghỉ đỡ cũng xong!

Thầy cả nói:

- Như vậy, xin đem cô ấy lên chùa, ngủ một mình thì tiện lắm.

Tam Tạng nói phải.

Thầy cả sai hai sai nhỏ, dắt nàng ấy lên chùa.

Còn các sai vào liêu ngủ hết.

Rạng ngày Tôn Hành Giả dậy trước, kêu Bát Giới, Sa Tăng chờ dậy, sửa soạn đồ hành lý và thắng ngựa xong rồi, Tôn Hành Giả thấy thầy ngủ mê quá, liền bước lại kêu thầy.

Tam Tạng mở con mắt ra, mà chờ dậy không nổi.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Vì có nào vậy?

Tam Tạng và rên và nói rằng:

- Không biết làm sao mà ta bệnh bất kỳ, đã mau mình, lại chóng mặt!

Bát Giới nghe nói, liền rờ mình thầy, thiệt nóng như hơi lửa, liền cười ngất nói rằng:

- Tôi chẳng phải làm thầy coi mạch, song rờ mình nhận chúng không sai, chắc là hồi hôm thấy

của không vốn nên ăn nhiều, quá độ mới trúng thực như vậy!

Tam Tạng nói:

- Không phải trúng thực đâu, tại hồi khuya ta đi tiểu quên đội mũ nên cảm sương. Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Bây giờ thầy đi nổi hay không?

Tam Tạng nói rằng:

- Rất đổi ngôi dậy còn không nổi thay, hướng chi là cõi ngựa! Chắc là trễ ngày giờ!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Đường đi Tây Phương không phải một ngày một bữa mà tới; thầy đã có bệnh, nghỉ ít bữa lại hại gì?

Bề nào có chúng tôi nuôi dưỡng.

Đến bữa thứ ba, Tam Tạng rán ngôi dậy mà nói rằng:

- Ta đau hai bữa rày nên không hỏi thăm đặng, chẳng hay có ai đem cơm nước cho cô ấy hay không?

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy lo dưỡng bệnh cho mạnh, hỏi thăm nó làm chi?

Tam Tạng nói:

- Người đỡ ta chớ dậy, lấy bút mực ra đây.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta viết thơ gói theo cái điệp thông quan, người đem về cho Thiên tử.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Chuyện ấy dễ như chơi. Nếu việc chi thì tôi không dám khoe tài, chớ nghề đem thơ thì tôi thứ nhứt; nhảy vọt một cái về đền dung cho Thiên tử, còn cân đẩu vân trả lời có khi ngồi viết thầy còn ướm. Song thầy đặt thơ làm sao, xin nói sơ cho tôi nghe thử.

Tam Tạng nói:

- Ý ta đặt nó tắt như vậy: Năm xưa tôi vung chỉ đi thỉnh kinh, cũng quyết hết sức hết lòng cho nên việc, không dè mang bệnh gần miêng, nên nán đi không nổi, tôi chắc phải bỏ xương nơi đất khách, xin vua sai người khác đi thỉnh kinh.

Tôn Hành Giả cười ngắt thưa rằng:

- Thầy ôi, thầy tộ làm chi lắm vậy, hễ có đau một hai ngày thì trời chết! Sao thầy không nghỉ, quyền sanh tử tại nơi Lão Tôn, Diêm Vương nào dám sanh tâm? Phán quan nào dám giữ sổ? Quỷ sứ nào dám làm dữ? Vô thường nào dám bắt hồn? Nếu chọc giận tôi xách thiết bảng tới

phá đền, chắc không nhà mà ở.

Tam Tạng nói:

- Thầy biết trong mình bệnh nặng lắm! Ngươi nói lớn lối làm chi.

Bát Giới nói:

- Sư huynh ôi! Nếu thầy bệnh ngặt, anh em ta lo lần việc tống chung.

Tôn Hành Giả nói:

- Ngươi cứ nói xàm mãi, ta đã cở rọi rẻ của thầy: Kiếp trước thấy là đệ tử thứ nhì của Phật Tổ, hiệu là Kiêm Thiện trưởng lão, bởi làm biếng không nghe giảng kinh cứ ngồi ngủ gục, nên phải đọa như vậy.

Bát Giới nói:

- Anh ôi! Dầu thầy có ngủ gục, một tội ấy cũng chẳng bao nhiêu, đã đày xuống Đông Độ mà phụng chỉ kinh, mắc hoạn nạn cũng đủ trừ tội ấy, sao còn hành bệnh hoạn ngặt nghèo như vậy.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy tội sanh đôi, bởi ngủ gục lại trật chân đạp nhằm hột gạo, nên phạt thêm bệnh trong ba ngày.

Bát Giới nghe nói kinh hải nói rằng:

- Nếu vậy tôi ăn xốc táp đồ com biết bao nhiêu, biết hành bệnh mấy năm cho hết?

Hành Giả nói:

- Phật ngài không chấp chúng sanh người đã thành rồi mà còn phạm tội thì mới phạt nặng. Ngày nay thầy còn bệnh chớ mai đã mạnh rồi.

Tam Tạng nói:

- Ta bữa nay khô cổ quá chừng, ngươi kiếm một chén nước mưa giải khát.

Tôn Hành Giả mừng rằng:

- Thầy muốn uống nước mưa, thì bệnh đã gần mạnh.

Nói rồi lấy bình bát xuống nhà trù, thấy các sãi ngồi khóc với nhau, con mắt đỏ chạch.

Tôn Hành Giả nói:

- Mấy thầy nầy bụng dạ như con tép, chúng ta ở đỡ ít bữa, đến khi từ giã sẽ đền ơn, tiền com nước đều trả đủ; chuyện chi mà khóc với nhau là sợ thầy mỗ dài lớn bụng ăn cụt vốn?

Các sãi nói:

- Lão gia ôi! Nột chùa tôi một trăm mười người giảng dạy nuôi thầy mỗi người một ngày cũng đặng một tháng mười bữa lễ nào tới nổi thiếu mà phải tính tiền com.

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu không phiền hà sao lại than khóc?

Các sãi nói:

- Không biết con yêu nào ở đâu đến chùa, cách hai đêm trước hai sãi nhỏ lên chùa gõ chuông rồi, không thấy trở xuống. Bữa sau lên chùa kiểm chẳng đặng, ra sau vườn thấy những quần áo và hai đồng xương, luôn như vậy ba đêm hết sáu mạng! Bởi thấy tôn sư bệnh nên không dám nói ra; sợ giựt mình mà thêm bệnh nữa, nên chúng tôi khóc lén mà thôi.

Tôn Hành Giả nghe nói giựt mình nổi giận nói rằng:

- Thôi đừng nói nữa, chắc nó là yêu quái ăn người, để ta bắt nó mà giết cho rảnh.

Các sãi nói:

- Không linh sao phải yêu tinh, chắc nó biết đặng vân giá vũ, biến hóa vô cùng. Nếu lão gia trừ đặng nó mà cứu chúng tôi, thiệt công đức lớn lắm!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Chẳng tiện làm sao?

Các sãi thưa rằng:

- Chẳng dám giấu lão gia, tuy chúng tôi một trăm mười người, đều tu hành hồi nhỏ, cạo đầu và vắn công cho nhau. Quen nghe niệm Phật thắp hương, chẳng biết bắt rồng đánh cọp, chẳng biết tà quái, cũng chẳng hiểu yêu tinh. Lão gia ôi! Nếu chộc yêu bọng ra; chắc là một trăm mười mạng chúng tôi, chắc nó ăn một bữa. Một là báo chúng tôi mắc đi đầu thai, hai là bỏ chùa này bật tích. Chuyện bất tiện như vậy, không phải tầm thường! .

Tôn Hành Giả nghe nói nổi giận hét lớn rằng:

- Các Hòa Thượng này điên quá, biết sợ yêu quái mà không biết cội rễ Lão Tôn.

Các sãi thưa rằng:

- Thiệt chúng tôi không biết.

Tôn Hành Giả nói:

- Để ta nói sơ lược cho các người nghe. Ta xưng hùng tại núi Hoa Quả, lại làm lung đánh tiễn Thiên cung, đói thì lấy thuốc Lão quân nuốt đôi ba hột, khát thì lấy rượu Ngọc đế uống sáu bảy chung; con mắt trợn trời tối đất, thiết bằng huơu mắt xác mắt hồn, chớ sá yêu to tinh nhỏ, kể gì cọp dữ rồng hung. Bị ta rượt một hồi trốn chui trốn nhủi, bị ta đập một gậy thành đất thành bùn. Dầu tướng trời cũng sợ Ngô Không. Các sãi ôi, để ta bắt yêu tinh cho chúng bây coi thử, mới biết sức Lão Tôn nổi.

Các sãi nghe nói nghĩ thầm rằng:

- Hòa Thượng này nói phách lắm, chắc cũng có tài năng.

Nghĩ rồi đồng dạ dạ liền tiếng.

Thầy cả nói rằng:

- Khoan đã, Tôn Sư còn bệnh, sự bắt yêu chẳng gấp gì. Nếu hai đảng tranh đấu với nhau, làm lụy cho Tôn Sư chẳng tiện.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải phải. Ta đem nước mưa cho sư phụ, rồi trở lại bây giờ.

Nói rồi bung bình bát nước mưa đến phương trượng đưa cho sư phụ.

Khi ấy Tam Tạng đương khát, thấy nước liền uống, đã hết khát lại khỏe mạnh.

Tôn Hành Giả thấy thầy chỏi hỏi, coi bộ bớt bệnh, liền thưa rằng:

- Thầy ráng ăn chút đỉnh cơm cháo đặng chăng?

Tam Tạng nói:

- Nước mưa này như thuốc linh đơn, bệnh ta đã giảm hết phân nửa! Ước sức ăn com cũng đặng chút đỉnh

Tôn Hành Giả mừng quýnh nói rằng:

- Thầy tôi đã mạnh nên muốn ăn com.

Nói rồi hối các sai dọn com cho chóng các sai bung mấy mâm com ra và một tô bột huỳnh tinh Tam Tạng ăn nữa tô bột huỳnh tinh.

Tôn Hành Giả với Sa Tăng chung một mâm.

Còn mấy mâm Bát Giới hưởng hết!

Người đầu bếp dọn dẹp rồi thắp đèn; các sai di tản.

Còn Tam Tạng hỏi Hành Giả rằng:

- Hôm nay chúng ta ở đây đã mấy ngày?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Ba ngày chẵn. Thầy đã lành mạnh, mai sẽ lên đường; để nán đêm nay đặng tôi bắt yêu quái.

Tam Tạng hãi kinh hỏi rằng:

- Bắt yêu tinh ở đâu!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Có con yêu tinh ở trong chùa này, để Lão Tôn bắt giùm cho họ.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ôi! Ta chưa đặt thiết mạng, sao ngươi lại muốn bắt yêu. Nếu nó có thần thông ngươi bắt không được nó. Chắc là làm hại tới ta.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Giúp việc phải thời giúp, dung người đặt thời dung, dần lòng đùng nóng nảy, sửa hết chớ tranh hùng.

Tôn Hành Giả thấy thầy cảm liền thưa rằng:

- Thầy ôi! Tôi không dám nói giấu, con yêu ở trong chùa nó ăn thịt người ta.

Tam Tạng thất kinh hỏi rằng:

- Nó ăn ai đó?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy trò mình mới ở ba ngày, mà nó ăn hết tới sáu sải.

Tam Tạng nói:

- Rất đổi con chồn thấy con thỏ chết còn biết buồn thay, vì thương một loại với nó. Hướng chi mình cúng thầy sải nghe yêu ăn thầy sải mà không thương. Thôi ta buông cho ngươi đi, song phải giữ gìn mới đặt.

Tôn Hành Giả mừng rỡ nhảy ra khỏi phương trượng, đi thẳng lên chùa, dòm ra ngoài thấy trăng chưa mọc, trong chùa còn tối đen.

Tôn Hành Giả liền thấp đèn lưu ly, qua bên Tây đánh chuông, qua bên Đông đánh trống, rồi dùn mình biến ra sải nhỏ chừng mười ba tuổi, mặc áo nhựt bình, gỏ mở tụng kinh trước bàn Phật.

Đến canh hai trăng mới mọc, trận gió thổi ào ào!

Gió qua rồi, nghe mùi xạ thơm tho, tiếng thổi khua rổ rảng.

Tôn Hành Giả nghiêng mình ngó ra, thấy một người con gái lịch sự bước vô.

Tôn Hành Giả cố ý, cứ việc tụng kinh hê hà.

Nàng ấy bước lại gần ôm ngang Hành Giả mà hỏi rằng:

- Tiểu hòa thượng tụng kinh gì đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Kinh hàng ma kinh.

Nàng ấy nói:

- Ai nấy đều ngủ hết thầy còn tụng làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Đã vái rồi không tụng sao đặng?

Nàng ấy ôm riết Hành Giả và hôn và nói rằng:

- Thầy đi ra vườn sau với tôi!

Tôn Hành Giả làm bộ nghèo đói mà nói rằng:

- Thiệt cô không biết điều lắm! Lời xưa nói: Có duyên ngàn dặm mới nên đôi, không nợ bên mình không kết bạn.

Nàng ấy nói:

- Sao tôi không biết điều! Sáng đêm nay sao tỏ trăng rạng, thầy đi với tôi ra sân vườn mà chơi.

Tôn Hành Giả nghe nói nghĩ thầm rằng:

- Nói vậy sáu sải kia cũng bị mê sắc mà chết! Nay ăn quen nó đến dụ ta.

Liền nói xuôi rằng:

- Nàng ôi! Tôi là người tuổi tác còn nhỏ, nên tôi không biết chuyện chơi!

Nàng ấy nói:

- Thầy đi theo tôi, tôi sẽ bày biểu.

Tôn Hành Giả cười thầm nghĩ rằng:

- Thôi, mình đi theo nó, còn nó có bày biểu cách nào!

Hai người choàn tay ra tới sau vườn.

Nàng ấy ghé chân Hành Giả vật nhào xuống đất mà kêu rằng:

- Anh ôi, anh ôi.

Và kêu và mơn trớn!

Tôn Hành Giả thấy nụng niệu, sợ để lâu nó ăn thịt mình. Nghĩ rồi chụp tay nó mà vật xuống.

Nàng ấy nói:

- Anh ôi, anh ôi! Anh vật tôi làm chi?

Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Không thừa dịp này mà đánh nó mà đợi chừng nào chi bằng ra tay trước thì mạnh.

Nghĩ rồi hiện nguyên hình, hươi thiết bạng đập đại.

Còn nàng ấy lấy làm lạ, không dè sải nhỏ mà hung hăng! Chẳng ngờ coi kỹ lại là Tôn Hành Giả! Song nó cũng không chút gì sợ, bèn rút song kiếm ra chờ dạy đỡ liền.

Hai người đang đánh lố bốp với nhau.

Xảy nghe gió thổi tứ bề mặt trăng hết sáng.

Hai người đành ầu đã sau vườn.

Nàng ấy nhắm bẻ đánh không lại, liền tính kế chạy dài.

Tôn Hành Giả hét lớn rằng:

- Đồ khốn chạy đi đâu, mau hàng đầu cho sớm.

Nàng ấy cứ việc chạy hoài, Tôn Hành Giả đuổi nột.

Nàng ấy cởi chiếc giày bên tả niệm chú hóa ra mình cầm song kiếm cự với Hành Giả. Còn hình thiết nó hóa gió, bay vào phương trượng bắt Tam Tạng đem về núi Hảm Không, động Vô Để, truyền hộ hạ dọn tiệc đặng phòng hoa chúc.

Còn Tôn Hành Giả nổi nóng, đập nàng ấy một thiết bảng té xuống, hiện ra chiếc giày thêu!

Tôn Hành Giả biết mắc kế, lật đật về phương trượng thăm thầy, thấy không có ai tại đó, biết yêu đã bắt rồi.

Lại thấy Bát Giới đương đàm đạo với Sa Tăng.

Tôn Hành Giả đương con nóng giận, không biết phải quấy, giá thiết bảng nói rằng:

- Ta đập chúng bây chết hết

(Vì có nào Tôn Hành Giả giận hai người ấy, bởi không giữ thầy, lại giận khi trước Bát Giới, Sa Tăng cứu con yêu ấy!)

Bát Giới hoảng hồn không có ngỏ mà chạy.

Còn Sa Tăng thì người biết điều, nên xuống nước quỳ lạy mà thưa rằng:

- Anh ôi, tôi biết ý anh rồi, anh quyết đập hai đứa tôi cho chết, rồi đi thẳng về nhà, chớ không cứu sư phụ.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta giết hai đứa bây, rồi sẽ đi cứu sư phụ.

Sa Tăng cười rằng:

- Anh ôi, anh nói cái gì lạ vậy? Chúng tôi cũng như một sợi tơ xe không nên chỉ, một bàn tay vô chẳng nên kêu. Anh ôi, nếu giết chúng tôi thì ai giữ đồ và coi ngựa, cho anh cứu thầy? Xin nói theo Quán Trọng, Bảo Thúc chia vàng chớ bắt chước Tôn Tẫn, Bàng Quyên đưa trí. Lời xưa có nói rằng: Bắt hùm cật sức anh em, đánh giặc nhờ ơn phụ tử. Xin anh đừng giết chúng tôi, để sáng sẽ rán sức đồng lòng đi kiếm sư phụ với anh mới đặng.

Tôn Hành Giả tánh hay nóng nảy, nhưng cũng biết điều. Nên thấy Sa Tăng nói như vậy, liền hồi tâm mà nói rằng:

- Thôi hai đứa bây chờ dậy. Mai phải rán sức mà kiếm thầy.

Bát Giới nghe tha mừng quỳnh nhảy dựng dậy nói rằng:

- Anh ôi, chuyện này để cho Lão Trư.

Mấy anh em đêm ấy chẳng ngủ chút nào, ngồi với nhau cho tới sáng, sửa soạn đồ hành lý mà đi.

Thầy cả thấy vậy hỏi rằng:

- Lão gia bây giờ đi đâu?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Nói ra cũng khó chịu, mà không lẽ làm thình! Hôm qua ta khoe miệng với các người, nói bắt giùm yêu quái! Té ra chưa dạng bắt yêu quái, mà không thấy thầy ta; nên phải lo đi kiếm.

Các sãi sợ quá nói rằng:

- Lão gia vì sự chúng tôi mà lụy đến tôn sư, bây giờ biết ở đâu mà đi kiếm.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta biết chỗ rồi.

Các sãi liền dọn cơm thiết đãi.

Bát Giới ăn no và nói rằng:

- Máy thầy phải thế lắm! Để tôi đi kiếm sư phụ, rồi sẽ trở về đây mà chờ!

Tôn Hành Giả nói:

- Còn trở lại mà ăn một bữa chớ sao! Thôi, người lên chùa coi con gái bữa hôm đó có còn hay không?

Các sãi nói:

- Không có đâu! Nó ngủ có một đêm, rồi sáng ra đâu mất!

Tôn Hành Giả nghe nói biết ý mừng rỡ giả từ, hối Bát Giới, Sa Tăng, dắt ngựa gánh đồ, trở về ngô củ.

Bát Giới nói:

- Anh đi sai rồi, Quán Trọng là người tài trí đời Liệt Quốc làm bạn với Bảo Thúc. Bảo Thúc giàu, Quán Trọng nghèo, hai người đi buôn với nhau, đến khi chia lời, Quán Trọng dành phần nhiều, để phần ít cho Bảo Thúc! Ai nấy đồng nói Quán Trọng là người tham, Bảo Thúc nói: Không phải đâu! Quán Trọng chẳng hề tham, tại nghèo nên phải chia phần nhiều, chi dụng mới đủ. Sau Quán Trọng hay lời ấy, thì khen rằng: Sanh ta là cha mẹ, biết ta Bảo Thúc. Sao trở về Đông độ?

Tôn Hành Giả nói:

- Người biết gì mà cãi. Ngày trước tại rừng tòng, có đứa con gái bị trói, Lão Tôn đã nhìn thấy

loài yêu. Còn chúng bây đều nói là người tử tế, nên nó mới ăn hết sáu sải, rồi bắt thầy đi. Tại chúng bây cứu cái cô ấy, nó mới thỉnh thầy về rừng bây giờ ta phải trở về đường cũ mà kiếm chớ sao.

Bát Giới, Sa Tăng mới khen phục, mau mau về ngõ củ mà tìm, té ra kiếm cũng không đựng!

Tôn Hành Giả nổi nóng rút thiết bång ra dùn mình biến ra ba đầu sáu cánh tay, cầm ba tay thiết bång, đập bụi trong rừng.

Bát Giới ngó thấy nói rằng:

- Sa Tăng ôi! Sư huynh nổi nóng rồi! Kiếm chẳng đựng thầy, nên mắc phong đó!

Chẳng ngờ Hành Giả đập bụi một hồi, Sơn thần và Thổ Địa kinh hãi ra quì trước mặt thưa rằng:

- Chúng tôi và Thổ Địa Sơn Thần ra mắt Đại Thánh.

Bát Giới nói:

- Hay thiệt là hay, đập bụi một hồi, Thổ Địa Sơn Thần đều ra mắt! Phải chi đập một hồi nữa thì Thái tuế cũng phải ra.

Tôn Hành Giả nói:

- Sơn thần Thổ Địa ở đây kết đảng với cường đạo nó lấy cửa thiên hạ, mua heo dê mà cúng tế người. Lại còn hiệp lửa với yêu tinh mà bắt thầy ta nữa. Giấu ở đâu thì phải khai ngay, nếu chối ắt là bị đánh.

Sơn thần hoảng kinh thưa rằng:

- Đại Thánh trách lầm, oan chúng tôi lắm! Yêu tinh ấy không phải ở núi tôi, song ban đêm nó nổi gió bay ngang qua đây thì chúng tôi ngó thấy. Nguyên nó ở tại núi Hảm Không, động Vô Để, ngay hướng Nam cách đây hơn hai ngàn dặm; nó biến hóa tới mà bắt Tôn Sư.

Tôn Hành Giả nghe nói giựt mình thềm, truyền Thổ Địa Sơn Thần lui hết.

Rồi hiện hình thiết nói với Sa Tăng, Bát Giới rằng:

- Sư phụ đi xa lắm.

Bát Giới nói:

- Xa cho mấy đàng vân cũng tới.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy ba anh em đang vùn qua phía Nam, con ngựa cũng bay theo nữa (bởi cốt nó là rồng).

Giây phút bay ngàn dặm tới hòn núi kia.

Tôn Hành Giả nói:

- Anh em mình đồng nhảy xuống chót núi, để một mình Bát Giới kiểm coi động Vô Để tại đâu, sẽ kiểm thế cứu thầy mới đặng.

Nói về Bát Giới vỗ tay nhảy xuống trước, đi theo đường mòn ước đặng năm sáu dặm, xảy thấy hai đứa nữ quái đương khiêng nước, đầu nó đội mào cao một thước hai, Bát Giới xốc lại kêu lớn rằng:

- Yêu quái, yêu quá!

Hai con nữ quái nổi giận nói rằng:

- Hòa Thượng này vô lễ quá, mình là người lạ vô can, sao nó dám kêu rằng yêu quái. Vả lại nó đi tay không chẳng có binh khí chi mà sợ, hãy đập đòn gánh trên sợ nó cho nó biết chừng.

Bàn luận với nhau rồi lấy cây khiêng nước đập trên đầu Bát Giới lớp lớp.

Bát Giới mắc làm phách đi tay không, nên chẳng dám cự, tưng phải mang đầu chạy lên núi.

Khi ấy Tôn Hành Giả đứng trên chót núi, đương ngó khắp nơi, thấy Bát Giới nhảy bổ lên núi nói rằng:

- Anh ôi, đi về cho rảnh! Yêu tinh dữ tợn quá chừng!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Nó dữ làm sao?

Bát Giới nói:

- Có hai con nữ quái đi gánh nước, tôi mới kêu nó một tiếng mà chúng nó trở đòn đánh đập đầu tôi tới ba bốn cái!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Người nói làm sao?

Bát Giới nói:

- Tôi kêu bằng yêu quái.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Nó đánh mấy cái không có bao nhiêu, đáng lẽ khổ thêm ít cái nữa mới đáng.

Bát Giới nói:

- Cảm ơn anh rất nhiều! Cái đầu tôi đã có u có nắn, anh còn muốn bảo đánh thêm nữa.

Tôn Hành Giả nói:

- Mềm mỏng muôn trùng cũng tới, nghênh ngang tắc bước khó đời. Mình là sãi phương xa, nó là yêu có chủ, dầu ngươi có tám cánh tay đi nữa, cũng phải kêu tên nó một đôi lời! Chớ kêu nó bằng yêu quái, thì nó không khổ óc làm sao? Bởi không biết chữ lẽ nhạc vi tiên, mới bị khổ như vậy!

Bát Giới nói:

- Thiệt tôi không biết ngay!

Tôn Hành Giả nói:

- Ngươi không biết lẽ, ta chẳng nói làm chi, song ngươi ở núi tự hồi nhỏ, ăn thịt người không biết bao nhiêu, núi non rừng rú đều từng trải, ngươi có biết hai thứ cây này chăng?

Bát Giới hỏi:

- Hai thứ cây chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Cây đằng với cây dương.

Bát Giới nói:

- Là gì hai cây ấy mà không biết? Cây đằng cứng hết sức, cây dương dẻo vô cùng.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải, bởi tánh cây dương dẻo mềm, nên thợ mộc chạm trở lên cốt phật cốt thánh, rồi lại quang thép bằng vàng, để thờ phượng hương đèn chẳng đứt. Còn cây đằng tánh cứng cỏi lắm, nên mấy lò dầu dùng nó mà làm bọng đóng đầu, lại bắt niền trên đầu cho chắc nữa, ngày nào cũng bị đóng trên đầu cộp cộp, cho nên tánh cứng cỏi thì bị chúng đập đầu.

Bát Giới nói:

- Phải chi anh cắt nghĩa lời hay cho tôi nghe trước, có đầu đến nổi u đầu!

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, ngươi xuống hỏi thăm nó cho rõ gốc ngọn ra thế nào?

Bát Giới nói:

- Nó đã biết mặt tôi rồi, kẻ nào hỏi thăm đặng. Hoặc là anh chê ít, nên gạt cho nó đánh thêm chăng?

Tôn Hành Giả nói:

- Người giả hình khác mà đi thì vô sự.

Bát Giới nói:

- Phải, song chẳng biết hỏi cách làm sao là phải lễ, xin anh dạy giùm trước cho rành.

Tôn Hành Giả nói:

- Người xá nó một cái, rồi nhắm chừng nó nhỏ hơn mình thì kêu bằng cô, nó lớn hơn mình một hai tuổi thì kêu bằng chị, nếu lớn quá thì kêu bằng bà, rồi hỏi thăm cho ra mối.

Bát Giới cười rằng:

- Nhìn bà con với yêu làm chi, mà hỏi nhiều chuyện quá.

Tôn Hành Giả nói:

- Không nhìn bà con, ấy là kêu tung mà thám thính cho rõ nếu có thầy mình trong động thì sẽ ra tay, bằng không sẽ đi tìm động khác kẻo trễ.

Bát Giới nói phải. Liền dắt đinh ba vào lưng, dùn mình biến ra Hòa Thượng đen và mập, đi xăng xái lại chỗ giếng, liền bái cặp nữ quái mà nói rằng:

- Bần tăng kính chào hai bà.

Cặp nữ quái nói:

- Ông thầy này biết điều lắm?

Liền niêm nở hỏi rằng:

- Thầy ở đâu đến đây?

Bát Giới nói:

- Ở kia đến đây!

Cặp nữ quái hỏi:

- Rồi đi về đâu?

Bát Giới nói:

- Rồi đi về đó!

Cặp nữ quái nục cười thâm, hỏi rằng:

- Thầy tên họ chi?

Bát Giới nói:

- Tôi tên họ chi!

Cặp nữ quái nục cười nói rằng:

- Hòa Thượng này phải thế, song ít oi quá, cứ nói lời thôi! Hối tiếng thứ gì cứ nói tiếng này! Bát Giới hỏi:

- Hai bà khiêng nước làm chi?

Cặp nữ quái nói:

- Thầy không rõ, nguyên phu nhân tôi mới đặt Đường Tăng hồi hôm, đem về động thiết đãi, bà tôi chê nước trong động không sạch, nên sai chị em tôi đi khiêng nước giếng này, đặt dọn đám cưới cho tử tế, tính đêm nay nhập phòng.

Bát Giới nghe nói vừa dứt lời, liền chạy đồng lên núi kêu lớn nói rằng:

- Sa hòa thượng, đem gói đồ ra đây đặt chia hai cho rảnh.

Sa Tăng hỏi:

- Chia đồ hành lý làm chi?

Bát Giới nói:

- Sư phụ đã thành phân với yêu tinh, anh em mình cũng như chia đồ về mà làm ăn, còn trông gì đi thỉnh kinh nữa.

Tôn Hành Giả nạt rằng:

- Người nói xàm đã quen miệng! Sư phụ bị yêu bắt về động, ngài trong ta cứu cũng mỗi mệ, lẽ nào thành thân với yêu mà người tính như vậy?

Bát Giới nói:

- Không tính như vậy, bây giờ mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Khó gì, chúng ta bắt mò theo hai đứa khiêng nước vào động, đồng ra tay bắt nó mà cứu thầy.

Bát Giới y lời ba anh em theo đặt vài mươi dặm, ngó thấy hai con khiêng nước đâu mất!

Bát Giới kinh hãi nói rằng:

- Châu ôi! Thầy bị ma ban ngày nó bắt rồi.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Sao người biết?

Bát Giới nói:

- Hai đứa khiêng nước đi trước phải đến thế, ai dè nó biến mất, không phải ma ban ngày sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Có khi nó chun vô động thì phải, để ta xem lại thử coi.

Nói rồi nhướn cặp mắt lửa tròng vàng ngó cùng không thấy hai con nữ quái, cũng không thấy động ở đâu, chỉ thấy có một tấm bia khắc sáu chữ rằng: "Hãm Không sơn, Vô Để động "

Tôn Hành Giả mừng rỡ nói rằng:

- Anh em ôi! động yêu tại nười đó song không biết cửa động ở đâu.

Nói rồi kéo nhau đến đó, thấy có lót một tấm đá vuông vức gần mười dặm đường, chính giữa có lỗ bằng cái mái, ngó xuống thăm thăm mù mù.

Bát Giới nói:

- Anh ôi! Miệng động tại đó?

Tôn Hành Giả dòm xuống nói rằng:

- Lạ quá, lạ quá. Ta từ khi bảo hộ thầy đến nay chưa hề thấy động yêu nào như vậy.

Bát Giới, người xuống thăm coi thử thể nào?

Bát Giới lắc đầu nói:

- Không dám không dám! Nếu tôi rớt xuống hang này, cầu ba năm mới tới đáy.

Tôn Hành nói:

- Lẽ nào sâu quá như vậy.

Bát Giới nói:

- Anh em lại kỹ mà coi.

Tôn Hành Giả dòm thấy thăm thăm phỏng ước sau hơn ba trăm dặm. Day lại nói với Bát Giới rằng:

- Thiệt sâu quá!

Bát Giới nói:

- Thôi trở về cho rảnh, cứu không đặng thầy đâu.

Tôn Hành Giả nói:

- Đừng nói hơi làm biếng như vậy, lẽ nào sợ khó nhọc mà bỏ thầy. Thôi hai đứa bây giữ miệng hang, để Lão Tôn thám thính thử, nếu có thầy dưới hang này, thì ta đánh đuổi yêu tinh ra, hai đứa bây chận gạch mà đập chết ta sẽ cứu thầy lên.

Hai người đồng dạ dạ.

Khi ấy Tôn Hành Giả co giò nhảy xuống hang, giây phút tới đáy, thấy sáng như thường, khiêng hoa tươi tốt.

Tôn Hành Giả khen rằng:

- Như vậy thiệt là cõi quỷ, động bấu trong đời, không nhường Thủy Liêm Động.

Xảy thấy cái tòa nhà ba nóc, cửa ngõ nghiêm trang, trước tòng rậm rịt, xung quanh nhà cửa rất đông.

Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Chắc là chỗ yêu ở, để mình biến hóa ra con lân xanh, sẽ lén bay vào lầu ấy.

Thấy người con gái ngồi tại nhà mát xinh tốt bằng mười đóa bị trời, thiệt là nguyệt thẹn hoa nhường Tôn Hành Giả đậu xa xa coi thử.

Giây phút nghe nàng ấy nói rằng:

- Mấy đóa a hoàn dọn cơm chay lập tức, đừng ta ăn với Đường Ca sẽ vầy duyên Tần Tấn.

Tôn Hành Giả cười thầm rằng:

- Để ta vào thăm ý sư phụ như thế nào.

Liền bay vào trong, thấy Tam Tạng làm tỉnh, châu mày ngồi trên niệm.

Tôn Hành Giả bay lên đậu trên đầu Tam Tạng mà kêu thầy, Tam Tạng biết tiếng, liền nói nhỏ rằng:

- Đồ đệ ôi, rần cứu thầy vớ!

Tôn Hành Giả nói:

- Nó ăn thịt hay sao mà cứu, thiệt tình nó dọn tiệc động phòng nếu thầy ở với nó có con cái ra thì nổi dòng Hòa Thượng, có can chi mà ưu phiền.

Tam Tạng nghiêng răng nói:

- Ta từ bé tới lớn chẳng có lòng tà. Nếu bây giờ ta chịu với yêu tinh thề phải đọa luôn dưới địa ngục.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy đừng thề thốt làm chi, đã thiệt tình tôi dắt ra khỏi động.

Tam Tạng nói:

- Đường vào động ta đã quên rồi!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chẳng phải là quên, dầu nhớ đi cũng không đặng, bởi khi vào động thì ở trên miệng hang chun xuống, còn bây giờ ở dưới nhảy lên, nếu may mà nhảy lên ngay miệng hang thì ra đặng, bằng rủi ro đụng đầu nhắm đá cũng bể đầu, nếu nhảy không khỏi miệng hang té xuống cũng đập mặt!

Tam Tạng nói:

- Khó lòng như vậy biết tính làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Không hề gì đâu, yêu tinh đã dọn rượu mà đãi thầy, thầy phải dùng đỡ một chén.

Rồi rót một chén cho có bột, dâng tôi hóa làm con bồ hoàng bay vào trong bụng mà làm lung, phải trừ nó thì cứu thầy mớiặng.

Tam Tạng ừ ừ, rồi hối Hành Giả đi theo.

Giây phút nàng ấy vào mở cửa kêu rằng:

- Trưởng Lão ôi!

Tam Tạng không thềm lên tiếng, nó kêu một lần nữa.

Tam Tạng nói:

- Có tôi đây.

Nàng ấy vào đỡ Tam Tạng dắt ra bắt tay choàng vai, làm nhiều màu yêu dấu.

Tam Tạng thấy nó tỏ tình trắng gió ấp má kề vai, áo cà sa thấm dầu thơm, lòng càng chua xót.

Khi dắt Tam Tạng đến nhà mát, nàng ấy liền hỏi rằng:

- Tôi dọn tiệc rượu, xin mời thầy uống cho vui!

Tam Tạng nói:

- Bàn tăng ăn chay từ thuở nhỏ.

Nàng ấy nói:

- Tôi biết thầy không ăn mặn, nên dọn tiệc chay, lại sai gánh nước trên giếng cao, cách chơn núi mấy thước, là có ý dùng nước sạch sẽ, nên không đựng nước dưới này.

Nói rồi rót rượu đưa cho Tam Tạng và thưa rằng:

- Xin anh uống chén rượu này, rồi sẽ động phòng hoa chúc.

Tam Tạng mắc cỡ, rần bung chén rượu mà bần dùng.

Xảy nghe tiếng Hành Giả nói bên tai rằng:

- Không hề gì đâu, nó là rượu nho, uống một chun cũng không lỗi.

Tam Tạng túng phải uống.

Rồi rót một chung rượu, nổi bột vun.

Tôn Hành Giả đã hiện ra con bồ hong bay vào dưới bột rượu.

Tam Tạng đưa rượu cho nàng ấy, nàng ấy bung chén rượu để xuống bái Tam Tạng vài cái mà

nói chuyện tạ ơn, rồi mới bung chén rượu lên thì bọt đã tan hết, ngó thấy con bồ hong trong chung rượu, nó cũng không dè Hành Giả hóa ra, nó lấy móng tay út vớt con bồ hong mà rảy đi.

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy việc không xong nhắm khó vô bụng nó, liền biến ra con ó già bay đại vô, cào đổ hết bàn tiệc chén đĩa bể hết trơn, rồi xốt Tam Tạng mà bay. Nàng ấy kinh hồn run lập cập, ôm Tam Tạng kéo lại nói rằng:

- Anh ôi! Con ó già ở đâu bay vào đó?

Tam Tạng nói:

- Bản tăng không biết.

Nàng ấy nói:

- Tôi hết lòng lo dọn tiệc chay mà động phòng hoa chúc. Không biết con ó mắc tôi ở đâu bay tới, đập bể hết đồ.

Các tiểu quái thưa rằng:

- Phu nhơn ôi! Những đồ chay đổ xuống đất rồi, chắc là không dùng đặng.

Nàng ấy nói:

- Ta biết rồi, chắc là ép Đường Tăng động phòng, nên trời khiến con ó xuống phá đám. Thôi chúng bây lượm đồ bể bỏ đi, dọn tiệc mặn cho tử tế, ta chỉ trời làm chúng, chỉ đất làm mai, mà thành thân với Đường Tăng kéo trẻ ngày tốt.

Nói rồi dắt Tam Tạng về phòng bên đông, đóng cửa lại như cũ.

Còn Tôn Hành Giả bay đến cửa động, hiện hình kêu mở cửa, Bát Giới, Sa Tăng đương chong đình ba và hòm gậy tại miệng hang mà chờ yêu quái, nên nghe kêu liền dẹp đồ binh khí, Tôn Hành Giả liền nhảy lên.

Bát Giới hỏi thăm kỹ lưỡng, Tôn Hành Giả thuật chuyện lại, rồi dặn rằng:

- Thôi hai em gìn giữ cửa động cho kỹ càng, để ta đi chuyến này chắc cứu đặng sư phụ.

Dặn rồi hóa ra con lằn xanh bay xuống đậu trên cửa lầu mà nghe ngóng. Thấy nàng ấy đương thở hào hển, hối lữ nữ quái dọn tiệc mặn, đặng chỉ trời đất thề thốt mà thành thân với Đường Tăng.

Tôn Hành Giả nghe nói cười thầm rằng:

- Con tinh cái không biết hổ thẹn, giữa ban ngày dám bắt sai mà làm chồng, để Lão Tôn vào thăm sư phụ ra thế nào.

Nghĩ rồi bay qua phòng bên đông, thấy thầy đương ngồi khóc.

Tôn Hành Giả bay lên trên đầu Tam Tạng mà kêu bớ thầy.

Tam Tạng biết tiếng bèn đứng dậy trách rằng:

- Người biến ra con ó mà đập đồ nó làm chi. Làm cho nó nổi nóng muốn thề thốt gọi là mà thành thân lấy đặng, bây giờ mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xin thầy đừng trách móc làm chi, tôi có phương cứu được.

Tam Tạng hỏi:

- Làm sao mà cứu ta?

Tôn Hành Giả nói:

- Khi tôi bay ra ngoài thấy phía sau có một vườn hoa. Vậy thời thầy gạt nó tới vườn hoa mà ngoạn kiếng, đi tới cây đào rồi đứng lại, đặng tôi nhảy lên nhánh đào, biến làm trái đào chín đỏ, thầy sẽ hái mà đưa cho nó, sao nó cũng hái trái khác mà đưa cho thầy. Sao thầy cũng nhượng trái đào chín đỏ cho nó, hễ nó đưa vào miệng, thì tôi vô bụng nó tức thời; sẽ bút ruột gan nó, rồi đâm lủng bụng nó mà ra thì cứu thầy mới đặng.

- Tam Tạng nói:

- Người có tài thì đánh với nó cũng đặng lại phải chun vào bụng nó làm chi?

Tôn Hành Giả thua rằng:

- Thầy không biết cái động, nên nói như vậy cũng phải. Nếu dễ đi ra đi vào, thì đánh với nó mới đặng, bởi vì khó nổi ra vào, nên đấu lực không tiện, phải làm thế ấy mới xong.

Tam Tạng gạt đầu nghe lời; thầy trò bàn luận xong xả, Tam Tạng vịn cây song mà kêu rằng:

- Bớ nàng, bớ nàng!

Nàng ấy nghe kêu mừng rỡ, chạy lại hỏi rằng:

- Anh kêu tôi có chuyện chi?

Tam Tạng nói:

- Nàng ôi! Bấy lâu ta đi Tây Phương đã mỏi mệt, nên bữa hôm tại chùa Trấn Hải, mang bình phương phong mới vừa khá khá. Kế nhờ nàng dắt ta đi dạo chỗ nào cho giải khuây.

Nàng ấy mừng rỡ nói rằng:

- Anh muốn giải muộn, thì theo tôi đi dạo vườn hoa.

Nói rồi sai tiểu yêu mở cửa vườn và quét đường đi cho sạch sẽ.

Nàng ấy mở cửa phòng, đỡ Tam Tạng ra.

Mấy con nữ quái đồng theo hầu hạ ra vườn.

Nàng ấy nói nhỏ với Tam Tạng rằng:

- Anh ôi! Dạo vườn này giải khuây cũng đặng.

Tam Tạng cũng dắt tay đi ngoạn kiếng, thấy nhiều bông tốt lạ lùng.

Qua khỏi nhà mát ngó thấy đám đào.

Tôn Hành Giả nhảy lên nhánh đào, dùn mình hóa ra trái đào chín đỏ.

Tam Tạng nói với nàng ấy rằng:

- Nàng ôi! Trong vườn hoa thơm, trên nhành trái chín, sao đào trái đỏ trái xanh, không đều một lượt?

Nàng ấy cười rằng:

- Nếu trời không âm dương thì mặt nhật nguyệt không tỏ. Nếu đất không âm dương thì cỏ cây không mọc. Nếu người không âm dương thì không sanh con cái. Nên cây đào này có trái nào có hơi mặt nhật chiều thường thì nó chín trước, nên sắc đỏ, còn những trái ít hứng nắng là còn non, nên sắc xanh. Ấy là âm khí dương làm ra như vậy.

Tam Tạng nói:

- Nhờ ơn nàng chỉ vẽ.

Nói rồi bước với hái trái đào chín.

Còn nàng ấy hái trái đào xanh.

Tam Tạng hái và đưa trái đào ấy mà nói rằng:

- Nàng ưa màu sắc, xin ăn trái đào chín này. Đưa trái đào xanh cho tôi dùng.

Nàng ấy mừng thầm rằng:

- Hòa Thượng tử tế lắm, thiệt là kẻ có tình, chưa làm vợ chồng mà ân tình thế ấy.

Tam Tạng liền lấy trái đào xanh ăn phứt, nàng ấy mừng rỡ mới cắn trái đào đỏ chưa kịp nhai, Tôn Hành Giả nóng nảy quá chùng, liền chun tuốt vào bụng.

Nàng ấy kinh hãi nói rằng:

- Thầy ôi! Trái đào chưa kịp nhai, sao nó chạy vô bụng.

Tam Tạng nói:

- Tại mình mốn ăn thử trái đầu mùa, và tại nó còn nhỏ nên chạy tuốt.

Khi ấy Tôn Hành Giả hiện nguyên hình trong bụng nó mà kêu lớn rằng:

- Thầy ôi, thầy đừng nói chuyện với nó. Tôi đã làm đặng việc rồi.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ôi, làm nhơn cho nó một chút.

Nàng ấy hỏi:

- Thầy nói chuyện với ai đó?

Tam Tạng nói:

- Ta nói chuyện với đệ tử ta là Tôn Ngộ Không.

Nàng ấy hỏi:

- Tôn Ngộ Không ở đâu?

Tam Tạng nói:

- Ở trong bụng nàng, ấy là trái táo nàng ăn hồi nãy.

Nàng ấy kinh hãi nói:

- Thôi thôi ta chắc là phải chết! Tôn Hành Giả ôi, người làm trăm phương ngàn kế, quyết vô bụng ta làm chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Cũng không làm chi lắm. Một là ăn gan ăn phổi, và ăn trái tim của người, vì trái tim người có ba sợi lông và bảy cái lỗ, hai cái móc hết ruột, để một cái bông không như cái mỏ mà thôi. Nàng ấy nghe nói thất sắc.

Tôn Hành Giả nhào lộn múa men, đánh quòn đánh võ, nhảy nhót một hồi, thiếu chút nữa mà lủng da bụng.

Nàng ấy đau quá ngã lăn chết giắc.

Tôn Hành Giả thấy nó làm thình nằm ngay hết thở, tưởng đã chết rồi, nên không đánh đập nữa. Chẳng ngờ nó tỉnh lần bắt hơi thở đặng, liền kêu lớn rằng:

- Trẻ nhỏ đi đâu hết?

(Nguyên mấy con nữ quái ấy biết chuyện lắm, nên đưa hai người tới cửa vườn huê, rồi không theo nữa, có ý để hai người đàm đạo với nhau).

Đến nay nghe tiếng kêu, nên các nữ quái đều chạy đến hỏi rằng:

- Phu nhơn làm sao mà rên dữ vậy. Hay là đau bụng quá nên thất sắc chẳng?

Vừa nói vừa đỡ dậy.

Nàng ấy nói:

- Không phải đau bụng, thiệt là trong bụng có người ta. Thôi thôi, các người khiêng Hòa Thượng này đưa ra khỏi động cho rảnh.

Các nữ quái áp lại muốn khiêng Tam Tạng.

Tôn Hành Giả ở trong bụng kêu lớn rằng:

- Không chịu ai khiêng, người phải công thầy ta đưa lên khỏi cửa động, thì ta tha tội.

Nàng ấy sợ chết, phải cồng Tam Tạng mà đi.

Các nữ quái chạy theo hỏi rằng:

- Phu nhơn trả lại hay sao?

Nàng ấy nói:

- Miễn là còn thân thì có chồng, còn da thì lông mọc, thà trả người lại, sau kiếm người khác, có khó gì.

Nói rồi nổi hào quang bay đến miệng hang, nghe tiếng nói giáo khoa lảng cảng.

Tam Tạng hỏi:

- Ai làm giống gì đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Chắc là Sa Tăng khứa bửu tượng. Bát Giới đập đĩnh ba. Thầy hãy kêu một tiếng kéo chúng nó ngờ là yêu quái mà đánh lầm.

Tam Tạng liền kêu, Bát Giới nghe tiếng, liền nói với Sa Tăng rằng:

- Sư phụ lên đó.

Hai người dẹp đĩnh ba và bửu tượng, kế nàng ấy cồng Tam Tạng lên, anh em thấy mặt thầy, xúm lại mừng quýnh.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Sa Tăng hỏi:

- Thầy đã ra khỏi cửa động, còn sư huynh ở đâu?

Tam Tạng chỉ nàng ấy nói rằng:

- Sư huynh người ở trong bụng nàng ấy.

Bát Giới cười rằng:

- Nó đã ra khỏi cửa động, còn ở trong bụng làm chi, hãy đi ra cho rảnh.

Tôn Hành Giả bảo hã miệng ra.

Nàng ấy y lời hã miệng.

Tôn Hành Giả hóa hình nhỏ, bò lằn lên tới cổ, nghĩ rằng:

- Nếu mình nhảy ra, e nó làm nhản cắn đại.

Nghĩ rồi lấy thiết bãng hóa ra cái đinh chống hàm nó, rồi mới nhảy ra, thâu thiết bãng hiện nguyên hình, giá thiết bãng liền đập.

Nàng ấy rút song kiếm hỏn chiến một hồi, rồi nhảy lên chót núi, Tôn Hành Giả nhảy theo đánh nữa.

Còn Bát Giới với Sa Tăng rằng:

- Đại ca rối quá, phải chi khi nãy xoi lũng bụng mà ra, chẳng là xong chuyện.

Sa Tăng nói:

- Phải, song sư huynh ra công khó, xuống hang làm kế mới cứu đặng thầy, vậy thì bây giờ để thầy ngồi dậy, đặng chúng ta trợ chiến.

Bát Giới lắc đầu nói rằng:

- Đùng, đùng! Nó thiệt thân thông, chúng ta đánh không lại.

Sa Tăng nói:

- Giúp sức, không khá nhiều cũng khá ít, lẽ nào sợ nó mà bỏ sư huynh?

Hai anh em đồng nhảy lên chót núi trợ chiến.

Nàng ấy đương đánh với Tôn Hành Giả mà không lại, xảy thấy Sa Tăng vác bữu tượng trợ chiến, Bát Giới vác đinh ba đập đùa, nên nàng ấy kinh hãi liền chạy, Tôn Hành Giả hối đuổi theo.

Nàng ấy liền cởi chiếc giày bên hữu hóa ra hình của mình, múa song kiếm trở lại cự chiến, còn hình thiết hóa ra trận gió bay đến miện hang, thấy Tam Tạng ngồi một mình, sẵn dịp tính thỉnh thầy về động! Lại lấy đồ hành lý, và con ngựa cũng bắt luôn.

Còn ba anh em đánh với con yêu giả, Bát Giới đập nhằm nó một đĩnh ba nhào xuống, coi lại là chiếc giày!

Tôn Hành Giả kinh hãi nói rằng:

- Sao hai đứa bây không bảo hộ thầy, ai cần đi trợ chiến!

- Bát Giới ngó Sa Tăng mà nói rằng:

- Sao, tôi nói có linh không? Tôi bảo đừng trợ chiến, vì biết hầu vương tánh ở không chừng, mình đánh giùm mới trừ đặng yêu tinh, đã không tiếng trả ơn lại thêm trách móc!

Tôn Hành Giả nói:

- Người tưởng chiếc giày đó là cốt tinh sao? Hồi trước nó cũng gạt ta như vậy rồi lên đi bắt thầy về động! Nay không biết nó bắt thầy về động hay chưa? Mau mau coi lại thử.

Nói rồi đồng hè về chỗ cũ thấy có một sợi dây cương đứt hai tại gốc cây chớ thầy và gói đồ con ngựa đều đầu mất!

Tôn Hành Giả khóc và nói rằng:

- Chắc thầy chưa hết tai nạn, nên khiến như vậy.

Bát Giới cười ngất!

Tôn Hành Giả mắng rằng:

- Bộ người muốn về xú?

Bát Giới nói:

- Anh ôi! Không phải nói như vậy! Tôi chắc thầy bị con yêu ấy bắt về động rồi! Anh phải xuống hang một lần nữa.

Nói rồi nhảy xuống hang, tìm tới lầu thầy đóng cửa Tôn Hành Giả phá cửa xông vào, không thấy một người thấp thoáng!

Qua phòng bên Đông không thấy Tam Tạng, coi lại đồ khí dụng không còn một món!

(Nguyên động ấy giáp vòng tới ba trăm dặm, ổ hang không biết bao nhiêu, chuyển trước bị Hành Giả tìm ra, nên chuyển này giấu ngỏ nào không biết).

Tôn Hành Giả tức mình, giậm chơn gậm hét!

Xảy nghe mùi hương ở phía sau bay tới, Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Phía sau có mùi hương, chắc nó ở tại đó.

Nghĩ rồi bắt mò theo tới chỗ ấy, thấy có ba căn nhà trống, trên bàn thờ hai thần chủ, trước bàn

để một lư hương.

Bài vị thứ nhất đề chữ vàng như vậy:

Tôn phụ Lý Thiên Vương chi vị,

Bài thứ nhì đề chữ vàng như vậy:

Tôn huynh Na Tra tam thái tử chi vị.

Tôn Hành Giả mừng quá, không tìm thầy, cũng chẳng kiếm yêu, liền xách hai bài vị và lư hương, nhảy lên miệng hang cười ngất.

Sa Tăng, Bát Giới hỏi:

- Anh cứu thầy đặng hay sao nên vui vẻ như vậy?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chúng ta chẳng cứu làm chi, cứ đòi hai bài vị đó.

Nói rồi để hai bài vị mà bảo rằng:

- Chúng bây xem thì hiểu.

Sa Tăng coi rồi hỏi rằng:

- Ý làm sao đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta xuống động, chúng nó trốn mất hết vào sau thấy có ba căn nhà, giữa bàn thờ hai bài vị và một lư hương, nên ta xách về làm tang đó. Chắc là con gái ông Lý Thiên Vương là em gái Na Tra thái tử, muốn ở phàm nên xuống giả yêu mà bắt thầy ta đó. Nếu không cứ gốc mà hỏi thì khó kiếm tìm. Vậy hai người ở đây đặng Lão Tôn đi kiện Lý Thiên Vương mà đòi thầy lại.

Bát Giới nói:

- Anh viết nộ trạng chưa mà hăm đi kiện? Xin nói phỏng cho tôi nghe.

Tôn Hành Giả nói:

- Sẵn có lư hương bài vị làm tang, ta đặt nộ trạng rằng: Kiện về sự giả yêu mà bắt người. Nay Lý Thiên Vương thả con gái xuống cõi trần giả yêu bắt thầy tôi về núi Hãm Không, động Vô Đễ. Như vậy thì Na Tra cũng có tội nữa, vì không biết dạy em, có bài vị lư hương là đồ tang của chúng nó. Xin hộ sai cha con ông Lý Thiên Vương đi thâu nó mà trả thầy tôi lại đặng đi thỉnh kinh.

Bát Giới nói:

- Phải phải, như vậy thì đặng kiện mười phần, chẳng lo chi thất anh hãy viết nộ trạng cho mau.

Tôn Hành Giả viết nộ trạng rồi, liền xách lư hương và bài vị, nhắm cửa trời bay tới.

Bốn ông Thiên Vương thấy Tôn Hành Giả xông vào cửa Nam Thiên, liền đón hỏi rằng:

- Đại Thánh đi đâu đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi đi cáo hai người.

Bốn ông ấy lấy làm lạ, giựt mình nghĩ thầm rằng:

- Không biết con quỷ này đi cáo hai người nào đó?

Nghĩ rồi, dẫn Tôn Hành Giả vào đền, Tôn Hành Giả để bài vị và lư hương xuống, quỳ lạy chúc tụng rồi dung ngụ trạng.

Thượng Đế xem rồi phê hai chữ:

- Thánh chỉ, truyền Thái Bạch Kim Tinh đi với Hành Giả đến cung Vân Lô đòi Lý Thiên Vương kiến giá.

Khi ấy Thái Bạch Kim Tinh và Tôn Hành Giả đồng tới cung Vân Lô, đồng tử ngó thấy vào báo rằng:

- Có Thái Bạch Kim Tinh đến.

Lý Thiên Vương bước ra nghinh tiếp, thấy Thái Bạch Kim Tinh tay cầm thánh chỉ; không biết việc chi.

Lý Thiên Vương đặt bàn hương án tiếp chỉ, ngó thấy Tôn Hành Giả đi theo.

Lý Thiên Vương hỏi Thái Bạch Kim Tinh rằng:

- Thánh chỉ truyền chi đó?

Thái Bạch Kim Tinh nói:

- Đây là ngụ trạng của Tôn Đại Thánh đi cáo Thiên Vương.

Lý Thiên Vương nổi nóng hỏi rằng:

- Nó cáo chuyện chi đó?

Thái Bạch Kim Tinh nói:

- Cáo về sự giả yêu mà bắt người, Thiên Vương đọc thử thì rõ.

Lý Thiên Vương lạy rồi, giở ra xem thấy nổi giận, nạt lớn rằng:

- Con khỉ kiện không trúng việc, ấy là vu oan cho tôi.

Thái Bạch Kim Tinh nói:

- Thiên Vương đừng nóng giận, có lư hương và bài vị làm cố, nói chắc con gái Thiên Vương, bây giờ bài vị và lư hương còn dung trước điện.

Lý Thiên Vương nói:

- Tôi có ba đứa con trai: Thành Kim Tra, nay theo phò Phật Tổ. Còn thằng kế đó là Mộc Tra làm đệ tử Quan Âm, còn thằng thứ ba là Na Tra còn ở nhà đó. Sau này tôi sanh một đứa con gái là Bửu Anh, năm nay mới bảy tuổi, việc đời biết chưa đủ điều, lẽ nào làm yêu tinh đi bắt Tam Tạng. Như không tin, tôi bảo bồng ra cho mà coi! Con khỉ này vô lễ sao giám cáo gian, đừng nói tôi làm chức Thiên Vương đặng quyền tiền trăm hậu tấu làm chi, dầu tôi ở đâu, nó cũng không phép kiện gian như vậy. Trong luật có nói: Cáo gian tội nặng bằng ba.

Nói rồi truyền quân bắt Hành Giả trói lại.

Khi ấy Tôn Hành Giả nghe nói, không sợ chút nào, liền cười ngất nói rằng:

- Bề nào tôi cũng thất trước mà đặng sau.

Nói rồi dứt lời, Lý Thiên Vương lấy đao khảm yêu liền chém Hành Giả.

Na Tra lấy gươm khảm yêu ra đỡ mà can rằng:

- Xin Phụ vương bớt giận!

Lý Thiên Vương kinh hãi, chạy lên lầu lấy tháp vàng cầm trên tay mà hỏi rằng:

- Con nói làm sao?

(Ấy là Thiên Vương giựt mình sợ Na Tra làm nhân theo lớp Phong thần, nên cầm tháp vàng thủ thế rồi mới dám hỏi!)

Khi ấy Na Tra qui xuống thưa rằng:

- Thiệt có em tôi ở trung giới.

Lý Thiên Vương nói:

- Ta sanh bốn anh em bây mà thôi, còn con gái mà trung giới?

Na Tra thưa:

- Phụ vương quên rồi! Con ấy thiệt là yêu tinh, ba trăm năm trước, nó ở lại Linh Sơn, ăn đèn sáp và uống dầu bàn Phật! Như Lai sai cha con bắt nó, đáng lẽ thì đập chết cho rồi. Phật Tổ có dặn trước rằng: Lòng lành thả cá dưới ao, đức lớn nuôi nai trên núi. Bởi có ấy nên cha con mình không nỡ giết nó, nó cảm ơn xin làm nghĩa nữ, kêu phụ vương bằng cha, kêu tôi bằng anh viết bài vị trường sanh mà thờ sống. Chẳng ngờ nay lại thành tinh bắt Tam Tạng, bị Tôn Hành Giả tìm tội lấy đặng bài vị làm tang, mới dám đi kiện đích danh như vậy. Ấy không phải em ruột, thiệt là em nuôi.

Lý Thiên Vương nghe nói mộc óc than rằng:

- Thiệt ta quên lửng! Chẳng hay nó tên họ chi?

Na Tra thưa rằng:

- Nó tới ba tên, không phải một, chánh gốc nó là: Kim Tử Bạch Mao Lão Thủ Tinh. Trong lúc

uống dầu bàn Phật, lại xưng là Bán Triệt Quan Âm, bây giờ ở dưới động, xưng là Địa Vọng phu nhon.

Lý Thiên Vương nghe nói nhớ trực lại, liền để bữa tháp xuống, bước lại mở trói cho Hành Giả.

Tôn Hành Giả trợn con mắt giộc nói rằng:

- Tôi không cho mở trói, để vậy đi kiến giá mới đặng kiện cho.

Lý Thiên Vương năn nỉ không đặng, túng phải cậy Thái Bạch Kim Tinh nói giùm.

Thái Bạch Kim Tinh nói:

- Lời xưa rằng: Muôn việc rộng dung thì đặng phước. Tại ông nóng nảy mà trói người! Há chẳng biết tánh vượn già là tổ thầy kiện, bây giờ cậy tôi nói làm sao? Cứ theo lời lệnh lang, thì nó là ân nữ, bề nào cũng có nghĩa cha con, chạy chối đâu cho khỏi!

Nói rồi lại rờ rẫm Hành Giả mà nói rằng:

- Đại Thánh vị tình ta, để mở trói đặng đi kiến giá.

Tôn Hành Giả nói:

- Ông đừng có mở dây vô ích, Lão Tôn lẩn ít cái cũng tới đền Linh Tiêu.

Thái Bạch Kim Tinh cười rằng:

- Con khỉ này thiệt vô tình quá! Không nghĩ ơn trước nghĩa sau, chẳng màng việc năm xưa, nay nói giùm tiểu sự mà không vị!

Tôn Hành Giả nói:

- Năm xưa ông có ơn nghĩa chi với Lão Tôn, mà ngày nay lại kể.

Thái Bạch Kim Tinh nói:

- Ta không phạm tội chi nặng, bắt quá là náo thiên cung một chút mà thôi! Song ông đã kể ơn, lẽ nào ta không vị mặt, biểu Thiên Vương đi lại mở dây.

Lý Thiên Vương mở trói rồi, mời Hành Giả ngồi lên mà chịu lỗi.

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi nói trước thua sau thắng, thiệt rõ ràng chẳng sai. Thôi, đi châu cho mau mau, nếu để trễ chắc thầy tôi phải khốn.

Lý Thiên Vương nói nhỏ với Thái Bạch Kim Tinh rằng:

- Con khỉ đột tánh ở không chừng, sợ bây giờ nó làm bộ bỏ qua, đến trước đền nó nói thêm nhiều chuyện, lại còn sợ nó nói thêm bớt cho con tinh ở dưới nữa cũng không biết chừng, nên tôi cũng dám đi kiến giá, nhờ ông nói giùm cho tôi.

Thái Bạch Kim Tinh cười rằng:

- Xin Đại Thánh nhậm ngôn một phen nữa!

Tôn Hành Giả nói:

- Chuyện thúc kể tôi đã bỏ qua, chuyện với trái tôi cũng không nói, còn nói giùm chuyện gì.
Thái Bạch Kim Tinh nói:

- Việc quan một bữa trễ mười ngày, nếu vào đền thì Thiên Vương chạy chối, không nhìn yêu quái là con, Đại Thánh cứ chỉ bài vị làm chắc, thì hai đàng cãi la cả buổi chưa xong, sợ kéo cưa một hai bữa! Đại Thánh cũng biết, trên trời một bữa, dưới thế một năm. Chẳng những con tinh thành thân với Đường Tăng mà thôi, sợ sanh đặng một hòa thượng nhỏ nữa, phải là hư việc hay chẳng? .

Khi ấy Tôn Hành Giả ngồi cúi đầu ngẫm nghĩ rồi nói rằng:

- Như vậy cũng bất tiện, bây giờ mới tính làm sao? .

Thái Bạch Kim Tinh nói:

- Theo ý tôi, thời Thiên Vương điểm binh đi với Đại Thánh xuống bắt yêu mà cứu thầy, để tôi về tàu lại.

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi tàu rằng: Nguyên cáo trốn rồi, nên khởi đòi bị cáo.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ta đã vì tình cho xuôi, lại nói ta trốn chui trốn nhủi; thôi thôi, bảo Lý Thiên Vương dàn binh cho sẵn mà đợi, đặng tôi đi với Kim Tinh về tàu lại cho rành.

Lý Thiên Vương nói:

- Sợ Đại Thánh nói tôi nghịch chỉ nên không kiến giá, thì tôi nặng vô cùng.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta là người đại trượng phu, một lời đã nói bốn ngựa theo không kịp. Lẽ nào mà kiếm chuyện hại người, thiệt coi Lão Tôn không đáng bực quân tử.

Lý Thiên Vương liền tạ ơn, rồi điểm binh tại cửa Nam Thiên mà đợi.

Còn Thái Bạch Kim Tinh và Tôn Hành Giả đồng kiến giá tàu rằng:

- Kim Tỉ Bạch Mao Lão Thủ Tinh, làm bài vị lấy tiếng, nay Lý Thiên Vương hay tin ấy, đã điểm binh đi bắt, xin Hoàng Thượng xá tội cho Thiên Vương.

Thượng Đế y tấu, Tôn Hành Giả trở ra cửa Nam Thiên, thấy Lý Thiên Vương và Na Tra đứng chờ đợi, cùng nhau dâng vên giá vó tới núi Hãm Không.

Khi ấy Sa Tăng, Bát Giới đồng nghinh tiếp, Lý Thiên Vương nói:

- Chẳng chịu vào hang cọp, sao bắt đặng con hùm! Ai dám đi trước?

Tôn Hành Giả nói:

- Lão Tôn chịu đi trước.

Na Tra nói:

- Tôi vung chỉ bắt yêu, xin đi Tiên Phương mới phải.

Bát Giới cũng làm phách nói lớn rằng:

- Để bảo Trư đi đánh trận đầu.

Lý Thiên Vương nói:

- Đừng cãi lầy làm chi, cứ y theo lệnh ta sai phát, Tôn Đại Thánh và Tam Thái Tử đi Tiên Phương, còn chúng ta thủ miệng hang mà chờ nó ấy là nội công ngoại kích, kẻ trong đuổi ra có người ngoài đón lại, hì nó không phương xuống đất, khó nổi lên trời.

Ai nấy đồng vâng lệnh, Tôn Hành Giả và Na Tra lãnh thiên binh nhảy xuống miện gang, kiếm khắp nơi không đặng.

Chẳng ngờ nàng ấy bắt Tam Tạng đem xuống nhà nhốt tại gốc Đông Nam, nhà ấy phân nửa ló lên trên, phân nửa chôn dưới đất, ở trước cửa có trồng ít chậu bông, xung quanh cặm cờ đen lên khói nghi ngút nên không ngó thấy.

Vừa ưa nữ quái nghe thiên binh rầm rộ, ló cổ ra mà dòm bị thiên binh ngó thấy hô lên rằng:

- Nó trốn tại đây.

Tôn Hành Giả chạy lại, dòng thiết bảng sập nhà.

Thiên binh áp tới bắt hết bầy nữ quái trói lại.

Còn Tôn Hành Giả kiếm đặng thầy, lại lấy gói hành lý, dắt con ngựa long mã trở ra.

Khi ấy Địa Vồng phu nhon thấy mặt Na Tra liền quỳ lạy xin anh thứ tội.

Na Tra nói:

- Nay vung chỉ đi bắt người, không lẽ tha đặng, cha con ta vì một cây hương của người, thiếu chút nữa mà mang tội nặng.

Nói truyền thiên binh trói lại, đồng bay lên khỏi miệng hang.

Còn Tôn Hành Giả vui cười, bảo thầy lạy tạ ơn Thiên Vương và Thái Tử.

Sa Tăng, Bát Giới muốn làm thật con tinh, Lý Thiên Vương nói:

- Chẳng nên, chẳng nên phải giải nó về Thượng Đế xử tội.

Nói rồi từ giả lên mây.

Còn Tam Tạng lên ngựa, thầy trò đồng đi luôn, không ghé chùa Tấn Hải.

Bốn thầy trò đi tới mùa hè, xảy thấy một bà già dắt đứa con nít dưới cột dương liễu kêu lớn rằng:

- Hòa Thượng đừng đi nữa, mau trở lại hướng Đông, nếu qua hướng Tây thì bỏ mạng.

Tam Tạng thất sắc, nhảy xuống ngựa, bái mà hỏi rằng:

- Bà ôi, thường hay có nói rằng:

- Biển rộng mặc dầu cá lội, trời cao mặc sức chim bay. Sao bà nói phương Tây không đặng?

Bà ấy chỉ tay nói rằng:

- Cách năm sáu dọc đường là nước Diệt pháp. Vua nước Diệt Pháp thất đức lắm! Cách hai năm nay có hứa một lời nguyện, giết cho đủ số muôn Hòa Thượng mới thôi. Hai năm nay giết đã đặng chín ngàn chín trăm chín mươi sáu thầy sãi vô danh vô danh. Vua Diệt pháp có truyền chỉ rằng: Đợi kiếm cho đặng bốn sãi vô danh sẽ giết cho đủ số. Nếu bốn thầy đi tới thành, thì đặng làm tống mạng bỏ tát.

Tam Tạng nghe nói sợ quá, run lập cập nói rằng:

- Bần tăng, cảm ơn bà nói giúp, song không biết có ngõ nào đi tránh khỏi, xin chỉ giùm cámon.

Bà ấy cười rằng:

- Không có ngõ nào đi cho khỏi, trừ ra phải biết bay thì mới khỏi nước này.

Bát Giới rướn cổ nói rằng:

- Bà đừng dọa người, chúng tôi biết bay hết thầy.

<div class='story_chapter'></div>

Còn Tôn Hành Giả trợn mắt lửa tròng vàng, coi thấy bà ấy là Quan Âm, còn thằng nhỏ là Thiên Tài đồng tử. Liền quỳ lạy bạch rằng:

- Đệ tử không hay mà nghinh tiếp, xin Bồ Tát từ bi.

Bà ấy hiện nguyên hình là Quan Âm, người nhỏ hiện thiệt hình Thiệt Tài đồng tử, đều bay lên nữa lừng.

Tam Tạng và Sa Tăng, Bát Giới hải kinh cứ cúi đầu lạy mãi.

Quan Âm và Thiệt Tài bay về Nam Hải.

Khi ấy Tôn Hành Giả đỡ thầy dậy nói rằng:

- Bồ Tát đi mất rồi, thầy còn lạy ai đó?

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không ôi! Bồ Tát đã mách bảo như vậy, chắc vua Diệt Pháp chẳng hèn, biết làm sao đi qua cho khỏi!

Tôn Hành Giả nói:

- Xin thầy đừng sợ, chúng ta thường gặp yêu tinh, còn hại không nổi, huống chi là người phạm tục mà sợ làm sao? Song chỗ này ngủ đỡ không đặng, nếu trời tối có ai đi tuần gặp Hòa Thượng thì bắt quách chẳng tha; chi bằng kiếm chỗ vắng mà trú đỡ.

Tam Tạng y lời xuống ngựa, bỏ lộ băng vào chỗ sầm uất, có hầm hố mà ẩn mình.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thời Sa Tăng, Bát Giới bảo hộ thầy, đặng ta biến hóa vào nước ấy, coi có ngổ nào đi đặng thì đêm nay đi lên cho xong.

Dặn lên mây ngó xuống, thấy khí tượng hiền lành, Tôn Hành Giả khen rằng:

- Nước này tử tế quá chừng, sao gọi là Diệt Pháp?

Giây phút trời tối, Tôn Hành Giả muốn đi thám thính song sợ chúng bắt, phải hóa ra con châu chấu bay vượt tới chợ, xảy thấy tiệm kia treo một cỗ lồng đèn lớn đèn lớn: An yết vắng lai thượng cổ. Dưới đề bốn chữ: Tiệm Vương tiểu nhị.

Tôn Hành Giả biết là tiệm cơm, bay vào ngó thấy tám chín người bận áo quần tử tế kẻ có khăn, kẻ không khăn, mấy anh ấy buồn ngủ liền lột khăn cởi áo để dựa bên giường nằm.

Tôn Hành Giả ngó thấy nghĩ thầm rằng:

- May lắm may lắm, chắc thầy qua khỏi nước này! Để đợi mấy cậu ấy ngủ, mình mượn đỡ áo

khăn, giả người tục qua thành mới đặt.

Xảy thấy Vương tiểu nhị bước ra nói rằng:

- Các ông ôi! Nhà buôn bán kẻ ra người vô việc ăn ở kẻ phải người quấy những áo khăn và đồ hành lý, phải gửi gìn cho kỹ càng.

Mấy người bộ hành nghe nói, chờ dậy tạ rằng:

- Ông quân nói phải lắm, chúng tôi rất cảm ơn. Song đi đường mỗi mệt chắc là ngủ mê, e rủi ro khôn khổ! Vậy xin ông quân cất giùm cái gói hành lý và khăn áo, mai sẽ đưa lại chúng tôi.

Tiểu nhị y lời đem khăn áo vào phòng máng trên giá.

Còn Tôn Hành Giả nóng nảy, bay theo đậu giữa chỗ móc khăn, thấy tiểu nhị trở ra đóng cửa song, tắt đèn rồi đi nghỉ.

Còn vợ tiểu nhị đương dỗ hai đứa con, chúng nó cứ khóc hoài không nín! Phần thì vợ Tiểu nhị mặc vá quần áo rách rất nhiều, nên thức khuya lắm, Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Nếu chờ vợ nó ngủ mà lấy áo khăn, chắc cửa thành đã đóng. Chỉ bằng làm phúc cho mau.

Nghĩ rồi bay lại chụp ngọn đèn tắt, liền hóa ra con chuột kêu vài tiếng rồi hiện hình lấy áo khăn chạy ra.

Vợ Tiểu nhị hoảng hồn hoảng vía, kêu chồng mà nói rằng:

- Không xong, không xong! Chuột thành tinh lấy đồ chạy đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Vương Tiểu Nhị, người đừng nghe lời vợ, ta chẳng phải là chuột thành tinh; người chánh trực không làm khuất lấp. Ta thiệt là Tề Thiên đại thánh, theo bảo hộ Đường Tăng đi thỉnh kinh. Nay ta mượn khăn áo bạn đi qua khỏi cái thành này, rồi trả lại y số.

Nói rồi đặng vân bay mất.

Còn Tiểu nhị tánh nóng nảy, nghe vợ kêu liền dậy, lấy áo mà bận, rủi lộn nhằm cái quần, phần thì tối thui nên không thấy, nó ngỡ là cái áo xỏ tay hoài mà bận không đặt: Cứ lực đục trong buồng.

Khi ấy Tôn Hành Giả về chỗ cũ.

Tam Tạng hỏi rằng:

- Đồ đệ, qua nước Diệt Pháp đặt chằng?

Tôn Hành Giả để khăn áo xuống thưa rằng:

- Muốn qua nước Diệt Pháp thì đừng làm cách thầy chùa.

Bát Giới nói:

- Cái đó khó gì! Không cạo đầu nửa năm, thì thành người tế tục.

Tôn Hành Giả nói:

- Có đâu chầy ngày như vậy, phải làm kẻ thế bây giờ.

Tam Tạng hỏi:

- Làm sao bây giờ?

Tôn Hành Giả nói:

- Trong thành tôi đã xem rồi, tuy vua Diệt Pháp vô đạo mặc lòng, song trong nước có khí tượng hiền lành lắm. Tôi mới khăn áo trong quán, chúng ta ăn mặc theo kẻ tục vào quán mà ngủ, qua canh tư chờ dậy com nước, đợi canh năm mở cửa thành sẽ đi; dầu có ai gặp mà bắt, thì ta nói là khâm sai, tuy vua Diệt Pháp cũng không lẽ cản trở, bề nào cũng phải cho đi.

Tam Tạng cũng cục chằng đã, phải thay áo khăn theo thế thường.

Sa Tăng nói:

- Phải.

Hành Giả, Sa Tăng, Bát Giới cũng thay đổi như vậy.

Tôn Hành Giả nói:

- Lúc này phải dẹp bốn chữ: Sư phụ đồ đệ, kêu đỡ bằng anh em, kêu thầy bằng Đường đại ca, tôi bằng Tôn Nhị, kêu Bát Giới bằng Trư Tam, kêu Sa Tăng bằng Sa Tứ tuy vậy mặc lòng, để một mình tôi nói chuyện, còn ai nấy cứ ừ hử mà thôi! Để tôi nói: Bốn anh em đi buôn ngựa, đi một tốp mười người, bốn anh em mình vào trước mướn phố sau sáu người khác sẽ dắt ngựa tời ở chung, chờ bán hết ngựa sẽ trả tiền phố mà đi. Nhờ có con ngựa này làm có.

Tam Tạng cũng y lời.

Tôn Hành Giả dắt ba thầy trò đi ngang qua tiệm tiểu nhị, nghe bộ hành cãi lầy người mất áo, kẻ nói mất khăn.

Tôn Hành Giả làm thình đi thẳng tới.

Thấy phố kia còn mở cửa, Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Đây có căn phố nào rảnh không, tôi mướn một căn mà ở?

Có bà già ở trong phố bước ra hỏi rằng:

- Tôi có vài căn phố không, xin bước vào đây đàm đạo.

Nói rồi sai một tên bạn ra dắt ngựa vào phố, rồi hối thấp đèn.

Tôn Hành Giả nói:

- Bóng trăng chiếu vào chỗ ốc lậu sáng như ban ngày, đừng thấp đèn vô ích!

Tên bạn bung đèn đến, Tôn Hành Giả thổi liền!

Kế con đói đem bốn chén nước trà thiết đãi, bà chủ phố bước vô Tôn Hành Giả đón vóc bà ấy chừng năm mươi tám tuổi.

Bà ấy đứng dựa hỏi thăm rằng:

- Chẳng hay các ông ở đâu mà đến, đi buôn bán vật chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng tôi ở phương bắc đến đây buôn ngựa?

Bà ấy hỏi rằng:

- Chẳng hay ông nào họ chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Ông này là Đường đại ca, tôi là Tôn Nhị, người này là Trư tam, người kia Sa tử.

Bà ấy cười rằng:

- Bốn ông khác họ mà ở chung, bọn tôi đông lắm đi tới mười anh em, bốn đưa tôi đến buôn phố, mai sáu người ấy đem bầy ngựa vào đây, đợi bán hết ngựa mới về xứ.

Bà ấy hỏi:

- Bầy ngựa hết thấy bao nhiêu?

Tôn Hành Giả nói:

- Và lớn và nhỏ một trăm mốt, cũng như con ngựa này song khác màu sắc.

Bà ấy cười rằng:

- Tôn vị quan nhơn thiệt may lắm mới khiến đến phố tôi, nếu nhà khác chắc không dám chịu, bởi phố tôi rộng rãi, tàu ngựa không thiếu gì, cỏ và lúa cũng nhiều lắm, dẫu một rằm mốt con ngựa cũng có tàu Nguyên phố cũng có danh, vì chồng tôi họ Triệu, nay đã khuất rồi, nên họ kêu phố tôi là phố Triệu quả phụ, tôi đãi khách đã có danh. Lời xưa nói: Hàng chia cao thấp ba phân giá, khách chẳng gần xa một bạc người.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Ba bực ấy xin cắt nghĩa cho rành.

Bà ấy nói:

- Bực thượng đủ năm thứ trái cây đủ năm món đồ nấu, hai ông ngồi một tiệc có đưa con gái hầu rượu cà xang, mỗi vị chụi năm chỉ bạc, là có phần tiền phòng ngủ rồi.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy cũng vừa lắm, xin cắt nghĩa bực chót ra thể nào.

Bà ấy nói:

- Bực chót rất hèn, tôi không dám nói.

Tôn Hành Giả:

- Có can chi mà ngại, xin cắt nghĩa cho chúng tôi rõ sẽ liệu sức mà dùng Bà ấy nói:

- Bực thứ ba thì cơm sẵn trong chảo, muốn dùng bao nhiêu thì xúc mà dùng, ngủ ở ngoài hiên sáng ngày trả tiền cơm bao nhiêu cũng đặng.

Bát Giới nói:

- Như vậy Lão Trư có phước lắm, xúc cơm ăn một bữa cho no rồi ngủ tại xó bếp cũng đặng.

Tôn Hành Giả nói:

- Chú nói cái gì lạ vậy? Cha chả, lại không đủ bạc mà dùng đồ bực thượng một bữa hay sao?

Bà ấy mừng rỡ bảo nấu trà ngon và làm thịt gà, thịt ngỗng, dọn phụ thêm đồ uống rượu.

Tam Tạng nói nhỏ rằng:

- Bày đặt bực thượng nay họ bảo dọn đồ mặn mời ăn uống làm sao?

Tôn Hành Giả bước xuống lầu bảo rằng:

- Bữa nay chúng tôi ăn chay, đừng dọn đồ mặn. Vậy thì bây giờ dọn cơm chay cho tử tế, ta cũng trả tiền cho bực thường.

Bà ấy mừng rỡ bảo thôi việc sát sanh, lo dọn tiệc chay rất nên vén khéo.

Giây phút dọn cơm chay, bốn người ăn uống nửa bữa.

Xảy nghe tiếng khua lộp cộp.

Tôn Hành Giả hỏi chuyện chi râm râm?

Bà ấy nói:

- Trẻ nhỏ đem kiệu rước con ấy đến hầu rượu cho vui.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi thôi, bữa nay ăn chay, không lẽ làm như vậy và lại anh em chưa đủ mặt, để đem mai hội tế, sẽ thỉnh nàng ấy hầu rượu.

Bà ấy nói phải, truyền dẹp kiệu tức thì.

Khi ấy bốn thầy trò ăn uống rồi, chúng dọn dẹp xong xả, Tam Tạng hỏi nhỏ Hành Giả rằng:

- Bây giờ tình ngủ chỗ nào?

Tôn Hành Giả nói:

- Ngủ trên lầu cũng đặng.

Tam Tạng nói:

- Không tiện đâu, vì chúng ta mỗi một, nếu họ lên thấy lậu sự ra, chắc là bắt giải tội đền phải khốn!

Tôn Hành Giả nói phải, liền bước ra dặm ván lều đùng đùng.

Triệu quả phụ chạy lại hỏi rằng:

- Tôn quan nhơn nói chuyện chi?

Tôn Hành Giả hỏi:

- Bây giờ chúng tôi ngủ chỗ nào?

Triệu quả phụ nói:

- Ngủ trên lều có cửa song mát mẻ lắm, vả lại không muỗi mòng.

Tôn Hành Giả nói:

- Ngủ không đặng đâu, bởi Trư tam quan có bệnh phát lạnh, Sa tứ quan lại sợ gió, Đường đại ca muốn ngủ chỗ cho thiệt tối đen, ý tôi cũng vậy.

Triệu quả phụ bước ra nha sau đứng than thở.

Con gái bà ấy bỗng con lại an ủi rằng:

- Mẹ ôi! Tháng này tuy ế ẩm, song qua tháng mười sắp tới, việc sanh ý khá hơn, nghỉ nào mà than thở?

Triệu quả phụ nói:

- Không phải buồn việc sanh ý ế ẩm, hồi hôm đã có bốn người buồn ngựa mượn phố rồi, lại muốn ăn đồ nhứt, ngỡ là mình kiếm đặng tiền, ai dè nhằm bữa ăn chay, ngày mai ăn mặn, lạ chi không dọn đặng đồ hạng nhứt mà kiếm ít nhiều!

Triệu quả phụ nói:

- Lại còn một chuyện rất khó, bốn người ấy nó có bệnh, muốn ngủ chỗ nào cho kín đáo tối thui, nhắm lại chỗ nào như vậy, chi bằng liều thí một bữa cơm không tiền bảo họ kiếm khách sạn mà ngủ!

Nàng ấy nói:

- Thưa mẹ, có chỗ tối thui mà không gió nữa.

Triệu quả phụ hỏi:

- Chỗ nào?

Nàng ấy nói:

- Ông già hồi trước có đóng một cái tủ, bề cao ba thước, bề dài bảy thước, bề rộng bốn thước,

dầu sáu bảy người nằm cũng đặn, đem bốn cậu mà liệm vào đó cho xong.

Triệu quả phụ cười rằng:

- Sợ họ không chịu ngộp, để hỏi thử coi thế nào như đặn thì xong lắm.

Khi ấy Triệu quả phụ bước lại trả lời rằng:

- Nhà tôi trống trơn, không chỗ nào chẳng gió, trừ ra có một cái tủ rộng và bịt bùng, xin mời vào đó mà ngủ?

Tôn Hành Giả nói:

- Xong lắm!

Triệu quả phụ sai gia tướng khiêng tủ ra, mở cửa rồi Bát Giới nhảy vô, Tôn Hành Giả dắt thầy vào, bảo Triệu quả phụ đóng cửa lại, và dắt buộc con ngựa dựa tủ cho chắc.

Triệu quả phụ y lời, khóa cửa tủ cứng ngắt.

Còn bốn thầy bị hầm hơi, mồ hôi như xối, liền cởi áo ra lấy khăn mà quạt đỡ!

Tới canh hai ai nấy đều ngủ hết!

Tôn Hành Giả nắm véo bấp đùi Bát Giới thức giấc nói bứ xứ rằng:

- Đừng có khuấy mà, mệt quá chừng, để ngủ cho khỏe?

Tôn Hành Giả đặt chuyện nói mà rằng:

- Bạc vốn tính là năm ngàn lượng, hôm trước bán nửa ngựa đặn ba ngàn và bạc họ bán ngựa giao cho mình bốn ngàn nửa là bảy ngàn, còn bảy ngựa cọng lại đó bán cầm bỏ cũng đặn ba ngàn lượng nửa là một muôn, tính chạy vốn một lời một.

Bát Giới cứ ngủ khi, không thèm nghe tới.

Rủi lữ gánh nước nấu ăn đi ngang qua nghe đặn lời ấy, chúng nó thưở nay quen lớn với bọm, hay kêu mà chia tiền liền thuật tin cho ăn cướp hay, kéo tới hơn hai mươi đứa; báo hại Triệu phu kinh hồn mất vía, tấn thêm cửa kéo ăn cướp vô.

Chẳng ngờ đảng ăn cướp không đáng quán, sẵn lòng đoạt của bộ hành, lên lầu thấy một cái tủ ngoài tủ buộc con ngựa kim, chúng nó khen rằng:

- Người buôn bán biết thế thân, nên cất bạc tiền vào tủ! Chi bằng khiêng hết về nhà chia.

Bàn luận rồi, đứa thì mở ngựa dắt đi, còn bao nhiêu áp lại khiêng tủ.

Khi ấy Bát Giới tỉnh giấc hỏi nhỏ rằng:

- Ai khiêng tủ đó?

Tôn Hành Giả hỏi nhỏ rằng:

- Đừng có làm ngây, để nó khiêng cho tới Tây Phương, mình khỏi mất công đi bộ?

Còn lũ ăn cướp lại khiêng trở về động, đánh quân giữ cửa thành chạy tản, chúng nó khiêng tú đất ngựa ra cửa thành.

Nói về quan Binh bộ và quan Tổng binh nghe báo, liền cất binh mã đuổi theo.

Lũ ăn cướp thất kinh bỏ ngựa và tú chạy hết!

Quan Tổng binh bắt không đặng ăn cướp, thấy con ngựa tốt quá, liền cỡi lấy, truyền quân khiêng tú về thành, viết giấy niêm phong tú ấy lại; truyền quân canh giữ, đợi mai sáng sẽ tâu cho vua hay.

Còn Tam Tạng ở trong tú trách nhỏ Tôn Hành Giả rằng:

- Con khi mắc phong hay sanh sự làm báo hại! Phải chi ở ngoài đi đổi điệp thông quan còn có chỗ cãi lẽ, nay làm sự gian dối chắc là theo sải trước cho đủ số một muôn!

Tôn Hành Giả nói nhỏ rằng:

- Xin Thầy đừng than thở mà chúng hay! Bề nào mai tôi tâu với hôn quân thì vô sự; thầy hãy ngủ đi.

Đến nửa canh ba, Tôn Hành Giả lấy thiết bảng hóa ra cái khoan vo, khoan lưng đáy tú, lại biến làm con kiến cánh bò ra, rồi bay lên mây hiện nguyên hình nhỏ một nắm lông hóa ra con buồn ngủ, hình như bồ hong gọi là Hạt thóa trùng, vì nó bay vô lỗ mũi thì ngủ gục.

Tôn Hành Giả niệm chú thâm Thổ Địa đến bảo rằng:

- Người đem các con buồn ngủ này bỏ vào lỗ mũi của vua Diệt Pháp và nội cung bá quan cũng vậy.

Thổ Địa phụng mạng đi liền.

Tôn Hành Giả lại nhỏ lông hóa ra một bầy Hành Giả nhỏ, cây thiết bảng hóa ra dao cạo huyền thiên! Truyền các Hành Giả vào thành, thấy ai nấy ngủ mê thì cạo đầu hết thảy.

Thương hại lục bộ và cung phi mỹ nữ tôi chúa cả triều đều trụi lủi!

Nội nửa giờ các Hành Giả nhỏ cạo đầu xong rồi đem dao về cho Tôn Hành Giả. Tôn Hành Giả dùng mình thâm lông lại, và thâm thiết bảng cắt vào tai, rồi biến ra con kiến cánh bay xuống đáy tú chun lên, hiện nguyên hình nằm ngủ.

Rạng ngày các cung nga mỹ nữ chờ dậy điểm trang, thì thấy không có tóc mà bới! Các thái giám cũng như thầy chùa. Hoàng Hậu thức dậy thấy cung nga trơn lu, rờ tới đầu của mình cũng lảng lẩy! Nghĩ rằng:

- Hèn chi chúng nó khóc thầm, không rõ vì có nào có điềm dị sự!

Nghĩ rồi vào coi vua Diệt Pháp giống in Hòa Thượng chẳng sai!

Kế vua Diệt Pháp chờ dậy thấy Hoàng Hậu như vậy, ngỡ là mới quy y, liền phán hỏi rằng:

- Hoàng Hậu làm thế gì lạ vậy?

Hoàng Hậu tâu rằng:

- Chúa công cũng vậy, không phải một mình tôi.

Vua Diệt Pháp phán rằng:

- Biết rồi, biết rồi, tại trẫm hay giết thầy chùa, nên trời cho quả báo như vậy!

Ngó thấy cung nga và thái giám cũng vậy.

Vua Diệt Pháp phán rằng:

- Chuyện này nội trong cung biết, đừng cho kẻ ngoài thần hay, sợ bá quan đặt điều biếm nhé.

Còn bá quan thức dậy mới hay, ông nào cũng giựt mình hết thảy, thấy chuyện dị kỳ lật đặt vào trào mà đãi tội.

<div class='story_chapter'></div>

Xin Bệ Hạ dung tội thất lễ cho chúng tôi?

. Vua Diệt Pháp hỏi rằng:

- Bá quan có thất lễ chuyện chi, mà xin miễn tội?

Bá quan tâu rằng:

- Không biết có gì, chúng gôi ngủ mới thức dậy, tóc đã hết tron làm như bị ai cạo!

Vua Diệt Pháp xem sơ rồi phán rằng:

- Chuyện này rất lạ, nội trong cung cấm cũng như vậy luôn luôn không có người nào còn tóc!

Phán rồi ngồi ngó các quan, thấy ông nào cũng rơi nước mắt.

Vua Diệt Pháp thở ra phán rằng:

- Từ này sắp sau chẳng dám giết thầy chùa nữa?

.

Giây phút quan đương giá nói lớn rằng:

- Ai có việc chi thời tấu, bằng vô sự thì bãi châu?

Quan Tổng binh tuần thành quì tâu rằng:

- Hồi khuya tôi đi tuần thành, đuổi lũ ăn cướp lấy đặng tử đồ, và bắt đặng con ngựa. Xin dung cho Bệ Hạ định lễ nào?

Vua Diệt Pháp mừng rỡ phán rằng:

- Khiêng tử và dắt ngựa đến cho trẫm xem?

Khi ấy quan Tổng binh vung chỉ, truyền quân khiêng tử dắt ngựa đến sân châu.

Tam Tạng hoảng hồn hỏi nhỏ rằng:

- Đồ đệ ôi, bây giờ biết tâu làm sao??

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đừng làm bộ nhút nhát, tôi đã quy y cho nó rồi, đợi mở tử ra tôn bằng thấy cả?

Khi vua Diệt Pháp truyền mở tử, Bát Giới nhảy ra trước, bá quan xem thấy kinh hồn, Tôn Hành Giả đỡ thầy ra, còn Sa Tăng gánh đồ hành lý đi sau hết.

Bát Giới thấy Tổng binh bắt ngựa, liền nhảy tới trước hứ một tiếng mà nói lớn rằng:

- Sao người dắt ngựa của ta, mau mau trả lại!

Nói rồi nhảy đại qua nắm cương ngựa kéo lại.

Quan Tổng binh hết hồn.

Bốn thầy trò vào đền, vua Diệt Pháp xuống ngai nghinh tiếp, phán hỏi rằng:

- Thầy ở đâu đến đây?

Tam Tạng tâu rằng:

- Bần tăng là Khâm sai vung chỉ Đường thiên tử qua Tây Phương thỉnh kinh tại chùa Đại Lôi Âm?

Vua Diệt Pháp phán rằng:

- Sao mấy thầy ngủ trong tủ làm chi?

Tam Tạng tâu rằng:

- Tôi biết Bệ Hạ nguyện giết thầy chùa cho tới một muôn mạng, nên tôi không dám đi ngang qua, phải giả kẻ tục mà đi trong con tối, vào quán mà ngủ, lại e lậu sự khó lòng, phải chun vô tủ mà nằm cho kín đáo. K hông dè bị ăn cướp khiêng đi, gặp quan trào thâm lại. Nay xin Bệ Hạ mở lượng rộng, tha chúng tôi đi thỉnh kinh, đã có ơn lại thêm phúc?

. Vua Diệt Pháp phán rằng:

- Sư phụ là thánh tăng Trung Hoa, trăm không hay mà nghinh tiếp cam lỗi mười phần. Bởi khi trước nhiều kẻ thầy chùa kiêu ngạo trăm, trăm giận quá mới nguyện giết một muôn sái mà rửa hờn. Chẳng ngờ số ấy gần đủ, không dè hồi hôm trời khiến trăm quy y, hoàng hậu và bá quan thái giám cung phi cũng vậy. Xin thầy dạy bảo phép tu hành, trăm quyết lòng thọ giáo?

.

Khi ấy Bát Giới cười ngặt nói rằng:

- Đã chịu làm đệ tử mà lễ nhập học ở đâu?

Vua Diệt Pháp phán rằng:

- Nếu chịu dạy quả non, thì nguyện dung châu báu ngọc vàng làm lễ ra mắt?

. Tôn Hành Giả nói rằng:

- Chúng tôi là sãi chơn tu, chẳng hề ham tài lợi.. Ghi lá điệp thông quan và đưa khỏi thành cũng đủ lễ, như vậy thì cơ đồ bền vững vận nước lâu dài.

Vua Diệt Pháp truyền dọn tiệc chay thiết đãi.

Chúa tỳ đồng làm lễ, kêu Tam Tạng bằng thầy.

Ghi lá điệp thông xong xong, rồi xin Tam Tạng đặt hiệu nước lại.

Tôn Hành Giả nói:

- Chử Pháp tốt lắm, có một chử Diệt không tốt mà thôi. Hôm nay có Khâm sai đi ngang qua đây, lấy chử Khâm làm kính, đổi lại Khâm Pháp quốc. Trời khiến nước nầy từ đây sắp tới là: Biển lặng sông trong yên một mối, Gió hòa mưa thuận khỏe muôn dân?

Khi ấy vua Khâm Pháp truyền ban chiến cãi hiệu lại, rồi dọn xe giá đưa bốn thầy trò ra khỏi thành.

Còn Tam Tạng từ giã vua Khâm Pháp, đi một đỗi xa xa, rồi khen rằng:

- Ngộ Không! Ngươi làm chuyện đó có ích lắm!

Sa Tăng nói:

- Anh đi rước thầy hù ở đâu hồi nửa đêm mà cạo đầu nhiều dữ vậy?

Tôn Hành Giả bèn thuật chuyện lại, ai nấy cũng nực cười.

Ngày kia tới hòn núi cao, Tam Tạng dừng ngựa nói rằng:

- Đồ đệ ôi! Nếu núi cao chắc có yêu tinh, phải giữ gìn cho lắm?

. Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không hề chi mà lo, có tôi đi theo thì vô sự?

. Tam Tạng nói:

- Đừng nói vô sự, ta coi chót núi cao quá, sanh nhiều cụm mây dữ dằn, ngó thấy chùng nào xốn xang chùng nấy?

. Tôn Hành Giả cười rằng:

- Sao thầy quên Tâm kinh của thầy Ô Sào thiên sư, nên mới giật mình như vậy!

Tam Tạng nói:

- Ta nhớ hết thầy, chẳng hề quên câu nào?

. Tôn Hành Giả nói:

- Tuy thầy nhớ hết, mà còn quên mấy câu thơ đằng sau?

. Tam Tạng hỏi:

- Bốn câu kệ ấy làm sao?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

Phật ở Linh Sơn vốn chẳng xa,

Linh Sơn thiết ở tại lòng ta.

Người điều có mỗi Linh Sơn tháp,

Hễ nhớ Linh Sơn hết sợ tà.

Tam Tạng nói:

- Cứ theo bài kệ ấy chỉ nghĩa Phật tức tâm, tâm tức Phật, tâm chánh thành Phật, tâm tà thành ma.

Tôn Hành Giả nói:

- Không có khó chi, gìn lòng thanh tịnh việc dữ cũng hóa lành. Nếu sai chạy thì không nên việc. Lòng thành thi chùa Đại Lôi âm ở trước con mắt, chớ thầy nhát quá thì tâm thâm chẳng an, biết ngày nào cho đến Đại Lôi Âm?

Tam Tạng nghe nói an lòng, thầy trò đi mạnh mẽ.

Giây phút nghe gió thổi ào ào, Tam Tạng kinh hải nói rằng:

- Gió đó, gió đó!?

Tôn Hành Giả nói:

- Mùa xuân có gió chướng gọi là hòa phong. Mùa hè có gió nam gọi là huân phong. Mùa thu có gió tây gọi là kim phong. Mùa đông có gió bắc gọi là Sóc phong, bốn mùa đều có gió, mà sợ nỗi gì.

Nói chưa dứt lời thấy khói đen mù mù, Tam Tạng càng thất sắc, Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đừng sợ, bước xuống ngựa mà ngồi, có Bát Giới và Sa Tăng bảo hộ; để Lão Tôn đi xem thử kiết dung!

Nói rồi nhảy lên mây, án tay mà coi xuống, thấy có ba bốn con yêu nhỏ, đương tập làm gió làm sa mù.

Tôn Hành Giả cười thầm rằng:

- Thầy mình cũng linh, có bày điếm trước! Ta bây giờ vác thiết báng ngậy xuống mà đập đại, thì cúng nó chết hết cả bây, sonh sợ thất danh vì sợ đánh lén. Ta muốn về sai Bát Giới đi đánh thử, chắc nó làm biếng không đi, phải làm mưu gạt nó mới đặng?

Nghỉ rồi nhảy xuống, Tam Tạng hỏi rằng:

- Ngộ Không, chỗ nổi ngút đen điếm hung hay kiết?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Bây giờ đã hết gió tan khói rồi?

. Tam Tạng nói:

- Phải, bây giờ có bớt hơn hồi nãy?

. Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôi bình thường nó đâu có đó, coi chẳng hề lắm! Biết con Địa Dõng là yêu giả binh trói vào cây mà gạt thầy mở, một hai thầy cũng cãi tôi mới bị nó bắt đi động phòng, khóc gần hết hết nước! Nay tôi cũng còn ỷ tài nhắm hay, chắc chỗ ngút đó có một hai con quỷ thành tinh chưa đặng bao lâu. Chẳng ngờ đến đó mà coi, không phải yêu quái, thiệt là coi nhiều lần lắm cũng có ba lần lắm?

. Tam Tạng hỏi:

- Không phải yêu tinh, vậy chớ giống gì đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Ấy là xóm nhà giàu ở nước kia, xôi và hấp bánh bao rất nhiều, để dành cho trai tăng, nên hơi lên ngun ngút?

Bát Giới nghe nói, liền kéo Hành Giả mà hỏi nhỏ rằng:

- Anh ăn rồi phải không?

Tôn Hành Giả nói nhỏ rằng:

- Ăn chút đỉnh không bao nhiêu, và đồ nem mặn quá.

. Bát Giới hư và nói rằng:

- Mặn lạt không hề gì, tôi ăn no một bữa.

. Tôn Hành giả hỏi:

- Người muốn lắm sao?

Bát Giới nói:

- Tôi đói chí tử, anh khéo hỏi có không?

Tôn Hành Giả nói:

Lời thánh nhơn có nói: Phụ tại, tử bất đắc tự chuyện. Nghĩa là con có cha, thì con không có quyền chi hết. Lẽ nào có thầy đó, mà mình đi ăn trước hay sao?

Bát Giới cười rằng:

- Miễn là anh đừng nói ra, thôi tôi đi đặng.

. Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ai nói làm chi, đồ người kiếm chuyện chi mà đi cho đặng.

Bát Giới nói:

- Chuyện làm thì dở, chuyện nói không thông, chớ chuyện kiếm ăn thì hay lắm!

Liều tính kế thừa với thầy rằng:

- Gần vô nhà trai tặng thì phải tính trước, nếu để con ngựa này đói, thì vô nhà nó phá rầm rầm. Vậy để tôi đi cắt cỏ cho nó ăn, rồi thầy trò sẽ vào nhà trai tặng một lượt.

Tam Tạng nghe nói mừng rỡ khen rằng:

- Người bữa nay thật siêng năng quá, hãy đi cho mau mà trở về!?

Bát Giới nói xuôi rằng:

- Tôi đi nhứt khắc.

Nói rồi chạy vô.

Tôn Hành Giả bocc theo nói nhỏ rằng:

- Nhà trai tặng đãi những thầy thanh, không đãi những bộ tướng dữ tợn như vậy. Người phải giả bình mới xong?

Bát Giới nghe lời, đi tới hòn núi biến ra thầy chùa lùn mà mập, tay gỏ mỏ miệng đọc lâm đàm, làm bộ như đọc kinh chớ không thuộc câu kinh nào hết.

Khi ấy chúa yêu truyền lệnh cho các tiểu yêu đón đường bắt thịt, vừa lúc Bát Giới gỏ mỏ lủi vô.

Tiểu yêu vây phủ đũa thì nắm áo nắm quần, đũa thì xách tai xách mũi.

Bát Giới nói:

- Mời ăn gì dữ vậy, thủng thảng tôi đi vô.

Lũ tiểu yêu hỏi:

- Muốn đi ăn giống gì đó?

Bát Giới nói:

- Các người đã bố thí, làm việc trai tặng, thì ta đến nhằm lễ, không biết hay sao mà hỏi kia?

Lũ tiểu yêu cười rằng:

- Ta không phải trai tặng, thiệt là thực tặng, chúng ta là yêu tiên tại núi này, hay bắt thầy chùa mà ăn thịt, nay đang bắt người đem về động nấu cho rứt mà ăn một bữa đừng trông việc trai tặng?

Khi ấy Bát Giới nghe nói, trách thầm Hành Giả rằng:

- Tôi vật Bật mã ôn, gạt ta đi nạp thịt cho yêu tinh, chớ có ai trai tặng ở đâu, Bật Mã Ôn thiệt độc quá!

Xảy thấy chúng nó áp lại kéo níu đông lăm.

Bát Giới nổi nóng hiện nguyên hình, vác đỉnh ba đập đại.

Các tiểu yêu bại tẩu, về động báo cho chủ nó hay rằng:

- Có một thầy chùa mập đi ngang qua núi này, chúng tôi quyết bắt về ăn thịt, không dè nó biến hóa.

Chúa yêu hỏi:

- Nó biến ra giống gì?

Tiểu yêu nói:

- Nó biến ra mỏ dài tai lớn, có lông gáy như heo rừng, hai tay cầm đinh ba đập chúng tôi gần chết, nên trở về báo cho đại vương hay?

Chúa yêu nghe nói xách roi sắt ra ngoài, ngó thấy Bát Giới thiết dữ tợn, chúa yêu hét, lớn rằng:?

Ngươi tên họ là chi, ở đâu đến đây, phải nói thiệt thì ta dung mạng?

Bát Giới cười rằng:

- Ngươi không biết Trư tổ ông sao? Ta là học trò Đường Tăng, gọi là Trư Bát Giới?

Chúa yêu nói:

- Nói vậy thì ngươi là học trò Đường Tăng, thử nay ta nghe đồn thịt Đường Tăng quý lắm, ta không biết ở đâu mà kiếm, thời may đến nạp thịt cho ta, đổ chạy đâu cho khỏi.

Nói rồi đánh một thiết tiên, Bát Giới ra oai cự chiến.

Giây phút chúa yêu truyền các tiểu yêu phủ vây tứ phía.

Bát Giới đánh cầm đồng với chúa yêu, ngặt bị lũ tiểu yêu quở đông lắm nên đánh không xiết, rần sức đỡ Nam đỡ Bắc cho khỏi bị thương tích là may.

Khi ấy Tôn Hành Giả ngồi sau lưng Tam Tạng, khi không vùng cười khan.

Sa Tăng hỏi:

- Chuyện gì mà sư huynh cười đó?

Tôn Hành Giả nói nhỏ rằng:

- Bát Giới là thằng điên, nghe nói nó gạt đám trai tăng, nó ham ăn kiếm cơm đi lên, chắc là nó đập tiểu yêu cũng chết hết, chừng nào chúa động ra nó mới điên! Mặc sức nó mắng Bật Mã Ôn không biết mấy chục tiếng! Ngộ Tịnh ngươi đừng nói lậu cho thầy hay, để ta đi tiếp nó?

Nói nhỏ rồi lén nhỏ một sợi lông, hóa hình mình ngồi đó, còn hình thiết biến mất, bay lên mây ngó xuống thấy Bát Giới bị vây, coi bộ nó muốn nạp thịt cho chúng nó.

Tôn Hành Giả nhảy xuống kêu lớn rằng:

- Bát Giới đừng sợ, có lão tôn trợ chiến đây!?

Bát Giới đắc thế, tinh thần mạnh mẽ hơn xưa, vác đinh ba đập đại, chúa yêu cự không lại, liền bại tẩu.

Còn Tôn Hành Giả thấy yêu quái chạy rồi, liền tàng hình về trước, dùn mình thâm lòng lại, hiện nguyên hình như thường, ngồi sau lưng Tam Tạng.

Giây phút Bát Giới chạy về đổ ghèn đổ đái, thở hào hển mà bái.

Tam Tạng lầy làm lạ mà hỏi rằng:

- Người đi cắt cỏ ngựa, sao coi bộ xơ xải như vậy?

Bát Giới đấm ngực dậm chân nói rằng:

- Thầy ôi! Nếu nói ra thì mắc cỡ quá, sư huynh gạt tôi, nói xóm kia có trai tăng mà nê mặn quá nên ăn ít đặng. Tôi sắn đói bụng, nên mượn cớ cắt cỏ đi ăn lót bụng, chẳng ngờ mới lò đầu tới, gặp một bầy yêu vây tôi, quyết bắt mà ăn sống! Tôi đánh một hồi giải vây không nổi, nhờ sư huynh chống gậy tang đến tiếp cứu, nếu không thì tôi chết, chẳng còn sống mà thấy mặt thầy?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Người đừng kiếm chuyện vu vạ, mình đi ăn cướp lại khai xã cho người ta! Từ khi người đi đến bây giờ, ta ngồi sau lưng thầy chẳng hề rời khỏi.

Tam Tạng nói:

- Thiệt Ngộ Không chẳng hề lia ta, lẽ nào đi trợ chiến!

Bát Giới nhảy dựng lên nói rằng:

- Thầy đừng tin mắc lằm, sư huynh có phép thế thần ấy là cái lòng vượn già chớ kông phải hình thiệt?

Tam Tạng gật đầu rồi hỏi rằng:

- Ngộ Không, thiệt có yêu quái chẳng?

Tôn Hành Giả biết giấu không đặng, túng phải đứng dậy cười rằng:

- Thiệt có ít con quỷ nhỏ, chúng nó chẳng dám chọc tới tôi. Bát Giới lại đây ta bầu cử người một chức, bởi bảo hộ sư phụ mà đánh các động, chẳng khác chỉ cầm binh.

. Bát Giới hỏi:

- Cầm binh là đánh giặc phải chẳng?

Tôn Hành Giả nói:

- Phải, bởi Sa Tăng võ nghệ thua người, nên ta cử làm chức khai lộ Tiên Phương, nếu yêu quái không ta cũng tốt, bằng nó đón đường làm dữ, thì người đánh nó mà lập công.

Bát Giới nhắm sức con yêu ấy, tài cũng không hơn mình bao nhiêu, nên nói rằng:

- Tôi chịu lãnh chức ấy?

Tôn Hành Giả vui mừng thỉnh thầy lên ngựa, Sa Tăng quấy gánh theo sau.

Còn Bát Giới đi trước.

Nói qua con yêu bại tẩu về động, ngồi trên gành làm thình làm thế, có ý ưu phiền. Tiểu yêu thấy vậy hỏi rằng:

- Đại vương thường đi ra ngoài, trở về thì hớn hở, sao bữa nay coi ý buồn rầu?

Chúa yêu nói:

- Chúng bây ôi! Thường khi ta tuần nuy, bắt luận người và thú vật đều bắt về mà nuôi dưỡng chúng bây. Nay rủi quá, gặp tay động lực!

Tiểu yêu hỏi:

- Người nào động lực với Đại vương?

Chúa yêu nói:

- Gặp một Hòa Thượng gọi là Trư Bát Giới, vốn đệ tử đường tăng ở Đông Độ đi thỉnh kinh. Ta bị nó đánh ít cái đĩnh ba mà bị tẩu! Ta thuở nay nghe đồn Đường Tăng là phật La Hán tu hành mười đời nếu ai ăn được miếng thịt Đường Tăng thì sống hoài không chết. Không ngờ bữa nay tình cờ gặp nó, quyết bắt mà ăn thịt cho trường sanh. Nào hay nó có học trò như vậy! Tức biết chừng nào!

Nói chưa dứt tiếng, có một đứa tiểu yêu nhảy ra nói rằng:

- Đừng cho ham ăn thịt, thịt Đường Tăng ăn chẳng đặng đâu!

Chúa yêu hỏi:

- Làm sao mà ăn không đặng?

Tiểu yêu nói:

- Nếu dễ ăn thì nó đi đâu đến chốn này? Không đủ cho yêu tinh xứ khác nó ăn gói! Bởi nó có ba đứa học trò: Học trò lớn là Tôn Hành Giả, học trò thứ hai là Bát Giới, học trò thứ ba là Sa Tăng.

. Chúa yêu hỏi:

- Sa Tăng sánh với Bát Giới ra thế nào?

Tiểu yêu nói:

- Cũng không hơn thua bao nhiêu.

. Chúa yêu hỏi còn Tôn Hành Giả ra thế nào?

Tiểu yêu le lưỡi nói rằng:

- Tôi không dám nói! Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, biến hóa vô cùng, năm trăm trước nó đánh thiên cung, những tướng trời bắt không đặng nó! Minh trông gì ăn thịt Đường Tăng.

. Chúa yêu nói:

- Tôi hồi trước ở núi Sư đà, động Sư đà, ở chung với đại vương ấy không biết phải quấy, muốn ăn thịt Đường Tăng bị Tôn Hành Giả dùng thiết bồng phá cửa tan nát, may tôi có trí khôn, mở cửa sau mà trốn đến đây nhờ đại vương cho ở, bởi vậy nên tôi biết có tài.

Chúa yêu nghe nói sợ thất sắc.

Xảy có tiểu yêu khác chạy lại nói rằng:

- Xin Đại vương đừng sợ. Nếu muốn ăn thịt Đường Tăng thì tôi có kế bắt nó.

Chúa yêu hỏi:

- Ngươi tính kế chi?

Tiểu yêu nói:

- Tôi có kế phân biện mai hoa?

Chúa yêu hỏi:

- Làm sao mà gọi là kế phân biện mai hoa?

Tiểu yêu nói:

- Bây giờ đem các yêu trong động ra hết thầy, trong một ngàn chọn một trăm đứa hay, rồi trăm đứa hay chọn rút lại mười đứa hay, và mười đứa ấy cho thi với nhau, mà tuyển đại ba đứa hạng nhứt, có tài năng, biết biến hóa, ba đứa ấy đều hóa ra hình đại vương, cũng cầm thiết tiên như đại vương, mai phục ba chỗ. Trước hết một người đánh với Bát Giới, sau sai một người đánh với Tôn Hành Giả, rồi lại một người đánh với Sa Tăng, để ba đứa tiểu yêu đánh cầm chừng với ba anh em nó. Còn đại vương ở trên không, thò tay bắt Đường Tăng như lấy đồ trong túi, có khó chi đâu! Chúa yêu nghe nói mừng rỡ khen rằng:

- Kế ấy hay lắm, hay lắm. Nếu bắt không được Đường Tăng thì thôi, nếu bắt được, thì ta phong ngươi làm chức Tiên Phuông?

Tiểu yêu liền mừng rỡ tạ ơn.

Khi ấy chúa yêu y lời tuyển ba đứa tài năng, đều hóa ra hình mình, cầm thiết tiên mai phục ba ngõ.

Nói về Tam Tạng yên lòng, cứ đi theo Bát Giới, đi một hồi lâu, nghe bên đường hét lên một tiếng, có một con yêu nhảy ra, xốc lại muốn bắt Tam Tạng.

Còn Tôn Hành Giả kêu rằng:

- Bát Giới yêu tinh tới đó sao ngươi chẳng ra tay?

Bát Giới rút đinh ba đập đại.

Còn yêu đưa thiết tiên ra đỡ, hai người đương đánh nhau dưới sân núi.

Xảy nghe tiếng hét trong bụi cỏ, có con yêu nhảy ra, xốc lại muốn bắt Tam Tạng, Tôn Hành Giả nói:

- Thầy ôi, Bát Giới nhắm con mắt, để con yêu chạy lại bắt thầy đó, để Lão Tôn đánh nó?

Nói rồi rút thiết bảng xông tới đánh liền.

Con yêu không thèm nói chi hết, đưa thiết bảng ra đỡ, hai người đương đánh với nhau tại dưới bờ cỏ.

Xảy nghe gió thổi sau lưng núi, có con yêu khác nhảy ra xốc lại Tam Tạng, Sa Tăng ngó thấy thất kinh đưa gậy cản lại, con yêu đưa thiết tiên đánh nữa; chúng nó hét róm rọ ba anh em theo xa xa.

Chúa động ở trên mây ngó xuống nắm cổ Đường Tăng ngồi trên ngựa một mình. Nó thò tay xuống nắm cổ Đường Tăng, nổi gió bay về động; liền kêu bớ tiên phuông.

Khi ấy con yêu bày kế đó, nó liền ra động quỳ lạy thưa rằng:

- Lẽ nào tôi dám chịu chức lớn như vậy?

Chúa yêu nói:

- Tướng quân ôi! Một lời đã hứa, như màu trắng nhuộm đen. Nguyên ta có nói: Nếu bắt đặng Đường Tăng, thì phong ngươi làm chức tiên phuông, nay nhờ kế ấy mà thành công, lẽ nào thất tín? Bảo trẻ nhỏ chùi chảo nhún lửa, mà nấu Đường Tăng; ta với ngươi đều ăn thịt cho trường thọ.

Tiên Phuông nói:

- Đại vương ôi! Chẳng nên ăn thịt nó đâu!

Chúa yêu hỏi:

- Đã bắt đặng sao chẳng chịu ăn?

.

Tiên Phuông nói:

- Ăn no thì khó gì! Song Bát Giới với Sa Tăng còn nói nhơn nghĩa đặng. Sợ có một mình Tôn Hành Giả độc lắm! Nếu nó hay đặng, nó không thèm đánh với mình chi, nó đập một thiết bảng cũng đủ gãy núi này, thì chỗ đâu mình ở.

Chúa yêu nói:

- Tiên Phuông ôi! Tự ý ngươi tính như nào cao thì tính?

Tiên Phuông nói:

- Ý theo ý tôi, thì dẫn Đường Tăng ra sau vườn trói lại trên cây. Đợi đôi ba ngày nó không tìm tới động, ta sẽ thủng thủng mà ăn thịt; như vậy thì tiện hơn.

Chúa yêu nghe nói bảo đất Đường Tăng đem ra sau vườn trói trên cây đại thọ.

Tam Tạng khóc than rằng:

- Đồ đệ ôi!, các người đánh yêu quý ở đâu, để ta ở đây chịu khổ, biết chừng nào cho gặp mặt, thăm thiết quá chừng!?

Khi ấy Tam Tạng đang khóc, ngó thấy người bị trói trên cây trước mặt, người ấy kêu rằng:

- Hòa Thượng ôi! Thầy cũng bị bắt hay sao.

Tam Tạng hỏi:

- Người là ai đó?

Người ấy nói:

- Tôi là người đồn củi núi này, bị chúa yêu bắt trói tại đây, nay đã ba bữa nó gần thịt của tôi.

Tam Tạng nói:

- Tiều phu ôi! Người thác có một mình không đeo theo chi lằmm chớ ta thác còn trực trặc không êm?

Tiều phu nói:

- Thầy ôi!, thầy là người tu hành thác rồi thì thôi, còn chuyện cho đeo theo.

Tam Tạng nói:

- Ta là sai ở Đông Độ đi thỉnh kinh ở Tây Phương đang đem về cho Thiên tử, cầu cho các đảng cô hồn. Nếu ta chết thì chúa ta trông kinh cũng hết hơi, đã lỗi đạo làm tôi, mà cô hồn trong thành uống tử không trông gì siêu độ, té ra bao nhiêu công quả đều hóa tro. Sao gọi là không đeo theo?

Tiều phu nói, rơi lụy than rằng:

- Thầy ôi! Thầy thác hãy còn thăm vừa vừa tôi thác mới thăm hơn nữa, bởi tôi mồ côi cha mẹ hồi nhỏ, còn một mẹ già, nay đã tám mươi ba tuổi, tôi không nghề nghiệp chi, nhà nghèo cứ đi đồn củi. Nếu tôi thác, thì không ai nuôi dưỡng mẹ già, sợ phải chết đói không ai chôn cất nữa, tức tối lắm, thăm thiết biết chừng nào!

Tam Tạng nghe nói khóc rờn than rằng:

- Tội nghiệp vô cùng, thờ chúa thờ thân cũng vậy, người vì thảo mẹ, ta vì vua.

Nói về Tôn Hành Giả đánh yêu chạy rồi, trở về không biết thầy đâu mất; còn đồ hành lý và ngựa mà thôi, còn Bát Giới và Sa Tăng thì không thấy, Tôn Hành Giả dắt ngựa quảy gánh đi kiếm vợ.

<div class='story_chapter'></div>

Khi ấy Tôn Hành Giả dắt ngựa đi cùng núi mà kêu thầy, kiếm hoài chẳng đặng, Xảy thấy Bát Giới thở ồ ồ chạy lại hỏi rằng:

- Sư huynh kêu réo chuyện chi dữ vậy?

Tôn Hành Giả nói:

- Không biết thầy đi đâu mất, người có thấy hay chẳng?

Bát Giới nói:

- Tôi thuở nay sau lưng thầy, tại anh bày đặt cử tôi làm chức Tiên Phương tôi liều mạng đánh với con yêu một hồi gần hết hơi nó mới chịu chạy, anh với Sa Tăng giữ sư phụ, sao bây giờ lại hỏi tôi.

Xảy thấy Sa Tăng chạy lại, Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Thầy ở đâu?

Sa Tăng nói:

- Hai anh đều chóa con mắt để cho chúa yêu chạy lại bắt thầy, nên tôi đánh với nó, còn thầy ngồi trên lưng ngựa một mình, lẽ nào lại đi mất.

Tôn Hành Giả nóng nảy dựng nói rằng:

- Thôi thôi, đã mắc kế nó rồi!

Và nói và nhảy. Sa Tăng hỏi:

- Kế chi đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Ấy là kế phân biệt mai hoa đó, nó chia anh em ta một người một ngựa, làm như biển bông mai rải ra, đặng nó bắt thầy như ngắt nhụy bông mai đó! Tuy vậy mà động núi này cũng dễ kiếm lắm, anh em ta rán tìm tòi cho mau.

Khi ấy ba anh em đi hơn hai chục dặm, thấy dưới hòn núi có một cái động lớn, ngoài cửa động có tám chữ: An Vụ sơn. Chiếc nhận liền hườn động.

Tôn Hành Giả nói:

- Bát Giới ra tay đi, ấy là động yêu, có sư phụ tại đó.

Bát Giới ỷ thế có Hành Giả, nên rán sức đập một đỉnh ba cửa động đã vỡ! Rồi kêu lớn tiếng rằng:

- Yêu quái, yêu quái! Trả thầy ta cho mau! Nếu để lâu thì chết hết cả động.

Tiểu yêu giữ cửa kinh hãi phi báo vân vân.

Chúa yêu thất sắc hỏi rằng:

- Không biết ai phá cửa đó?

Tiên Phương nói:

- Để tôi ra xem thử.

Nói rồi ra nhìn thấy Hòa Thượng mở dài tai lớn, liền trở vào thưa rằng:

- Xin Đại vương đừng sợ, ấy là Trư Bát Giới pháp lực tầm thường, sợ là sợ cái ông Hòa Thượng mặt thiên lôi kia.

Còn Bát Giới đứng ngoài nghe rõ như vậy, liền nói với Hành Giả rằng:

- Nó sợ anh, chứ không sợ tôi, chắc có thầy trong động; vậy xin anh đi trước cho chúng nó hết hồn.

Tôn Hành Giả bước tới hét lớn rằng:

- Tôn ngoại công của chúng bây ở đây! Mau trả thầy cho ta kéo chết hết cả động!

Tiên Phương nói:

- Không xong, không xong! Tôn Hành Giả đi kiếm Đại vương đó!

Chúa yêu nói:

- Ấy cũng tại ngươi, bày kế phân biệt mai hoa, mới sanh sự như vậy! Bây giờ biết tính sao làm sao?

Tiên Phương thưa rằng:

- Xin Đại vương đừng đổ thừa mà quở phạt. Tôi nghe đồn Tôn Hành Giả lượng rộng như biển, tuy là con khỉ mặc lòng, tánh ưa thù phụng lắm! Bây giờ làm đầu ngươi ta già, đem ra nói bợ vài lời, rằng đã ăn thịt Đường Tăng lở rổ, xin dung đầu lại. Nếu nó tin thiệt, thì Đường Tăng là đồ ăn của mình, dầu gạt nó không đặng, sẽ tính thế khác.

Chúa yêu nói:

- Đầu già ở đâu có?

Tiên Phương nói:

- Để tôi đi làm đầu già.

Nói rồi đi kiếm gốc dương tiện làm đầu Tam Tạng, lấy máu thoa tầm lam, rồi bảo tiểu yêu để trên mâm đem ra cửa động kêu lớn rằng:

- Đại Thánh gia gia xin bớt giận, cho tôi thưa rõ vài lời.

Tôn Hành Giả nghe kêu Đại Thánh gia gia lấy vào khoái chí, bảo Bát Giới xô phá cửa, để coi nó nói chuyện chi.

Tiểu yêu thưa rằng:

- Tôn Sư bị Đại Vương tôi bắt vào động, lũ tiểu yêu trong động không biết điều, nên ăn thịt Tôn Sư còn có một cái đầu đó.

Tôn Hành Giả nói:

- Đã ăn lở thì thôi, hãy đưa cái đầu cho ta nhìn thử.

Tiểu yêu không dám mở cửa, ở trong quăng cái đầu ra, Bát Giới ngó thấy cái đầu liền cất tiếng khóc lớn!

Tôn Hành Giả nói:

- Thằng điên kia, hãy nhìn lại coi thiệt hay không rồi sẽ khóa nữa. Ấy là cái đầu giả, nên quăng kêu như cái mỏ. Nếu ngươi không tin, ta quăng thử lại cho ngươi nghe.

Nói rồi xách lên quăng vào cục đá, nghe tiếng kêu lạch cạch.

Tôn Hành Giả lấy thiết bả đập bể hai, Bát Giới coi lại là gốc dương liễu, nổi nóng mắng rằng:

- Bây là loài súc vật cả gan dám giấu thầy ta trong động, đem gốc dương liễu mà gạt Trư tổ ông! Nói vậy thầy ta là cây dương liễu thành tinh sao.

Khi ấy tiểu yêu kinh hải chạy vào vào báo rằng:

- Khó cha chả là khó!

Chúa yêu hỏi:

- Chuyện chi mà khó dữ vậy?

Tiểu yêu nói:

- Gạt đặng Bát Giới và Sa Tăng, chớ Tôn Hành Giả là con buôn có danh, biết đồ thiệt giả, nên coi ra cái đầu là gốc dương, xin dung cái đầu thiệt thì chúng nó mới chịu đi.

Chúa yêu bảo lựa một cái đầu nào còn tươi, lột da đầu, cạo da mặt nát bấy, máu chảy ròng ròng, để trên mâm đem ra mà năn nỉ rằng:

- Bẩm Đại Thánh gia gia cái trước thiệt là đầu giả, bởi Đại vương tôi muốn làm của báu trong động, tiếc không chịu đưa tay ra, nay Đại Thánh gia gia là con mắt ngọc, coi đã thấu rồi, nên Đại vương tôi xin gia gia miễn chấp.

Nói rồi cũng quăng ra như trước.

Tôn Hành Giả thấy thiệt đầu người ta, nên tin chắc là đầu Tam Tạng, liền cất tiếng khóc than.

Sa Tăng cũng khóc lớn, Bát Giới bệu bạo nói rằng:

- Đại ca ôi! Kiếm chỗ đất tử tế mà chôn thầy, chôn rồi sẽ khóc.

Tôn Hành Giả nói phải.

Bát Giới thương thấy quá nên không góm, ôm cái đầu trong lòng lên trên chót núi lại phía Đông, lấy Đinh ba cuốc đất mà chôn cái đầu ấy, rồi đắp mả rất cao. Lại chạy lại mé khe, bẻ ít nhánh dương liễu và lượm ít cục đá dái đem lại trước mả.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Người làm nghĩa gì đó?

Bát Giới nói:

- Mượn nhánh liễu làm cây tòng, cây bá, dựng che mả cho thầy, còn đá dái làm tạm đồ tế, gọi là lòng thảo cứu học trò.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Đừng có làm tâm bậy! Vậy thì bảo Sa Tăng ở đây, một là giữ mộ phần, hai là coi đồ và ngựa. Còn người đi theo ta, đến phá động giết chết yêu quái mà báo cứu thầy.

Bát Giới vác đinh ba theo.

Hành Giả không thêm nói chi hết, cứ phá cửa động kêu lớn rằng:

- Trả Đường Tăng sống cho ta!

Tiểu yêu trong động kinh hồn, đều giận Tiên Phuông hết thầy.

Chúa yêu hỏi Tiên Phuông rằng:

- Nếu Hòa Thượng phá cửa vô đây, thì người tính làm sao đó?

Tiên Phuông nói:

- Lời xưa nói cũng phải: Đã bắt cá sợ tanh sao đặng? Một thì đừng làm, hai thì đừng thôi, không lẽ thối lui cho đặng? Bây giờ còn một phép áp ra mà đánh nó.

Chúa yêu không biết làm sao, liền dẫn bảy yêu ó ré ra cửa động.

Khi ấy Tôn Hành Giả và Bát Giới thối lui bước, ra chỗ đất bằng, chỉ bảy yêu mà hét rằng:

- Con yêu nào bắt thầy ta?

Chúa yêu đưa thiết tiên nói lớn rằng:

- Bớ Hòa Thượng khốn! Người đừng có chọc ta, ta là Nam Sơn Đại Vương, mấy trăm năm nay hùng cứ tại đây. Ta đã ăn thịt Đường Tăng rồi, người lại làm sao ta đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Người là súc sanh lon mặt, tài phép người bao nhiêu. Rất đổi ông Thái Thượng lão quân là tổ thần tiên, còn xưng là lão quân. Còn Thích Ca Như Lai thần thông trong đời, cũng xưng là Phật

Tổ, còn Khổng Tử là ông thánh trong đạo Nho, học trò đặng kêu là Phu Tử, ba ông tổ tam giáo, còn chẳng dám xưng là Nam Sơn Đại vương, mấy trăm năm hùng cứ. Đố chạy đâu cho khỏi, coi thiết bảng ta đây.

Chúa yêu tràng khỏi, đánh lại một thiết tiên.

Khi ấy Bát Giới nổi nóng, vác đinh ba đập đũa, Tiên Phương dẫn yêu tinh ra ngoài trợ chiến.

Tôn Hành Giả thấy tiểu yêu đông lắm, đánh không xiết, liền hóa phép nhân thân; nhỏ một nắm lông, đều hóa ra mình hết thấy, mỗi hình cầm một cây thiết bảng ở phía ngoài đáng áp vô trong.

Hành Giả và Bát Giới hiệp lực hỗn chiến; tiêu yêu tử trận rất nhiều!

Còn Nam Sơn Đại vương hóa gió bay mất.

Tân Tiên Phương biến hóa không đặng, bị Tôn Hành Giả đập một thiết bảng chết ngay, hiện Phân thân: Phép chia mình ra nhiều hình. nguyên hình là con chó sói.

Tôn Hành Giả dìm mình thâm lòng lại, bảo rằng:

- Bát Giới đuổi theo chúa động cho mau, mà kiếm sư phụ!

Bát Giới ngó xung quanh hỏi rằng:

- Sư huynh thâm phép rồi hay sao, nên bày khi con mất hết!

Tôn Hành Giả nói:

- Thâm rồi.

Hai anh em xông vào phá động, chẳng ngờ Nam Sơn Đại vương truyền bệ động không ra, anh em phá chẳng nổi nữa.

Tôn Hành Giả nói:

- Bát Giới đừng rán làm chi mệt sức, hãy nói cho Sa Tăng hay.

Khi ấy anh em về thấy Sa Tăng còn khóc!

Bát Giới mũi lòng ôm mà khóc kình!

Tôn Hành Giả nói:

- Chúa yêu đã lấp cửa trước, trong chất đá dẫy đầy, chắc có ngỏ sau thông thương, nên nó mới bít cửa trước. Vậy thì hai đứa bậy ở đây, để ta đi thám thính.

Bát Giới và khóc và dặn rằng:

- Anh phải có ý tứ cho lắm, đừng lơ lỉnh mà nó ăn thịt nữa, báo hại chúng tôi khóc sư phụ, lại khóc sư huynh, khóc thét đui hai con mắt.

Tôn Hành Giả nạt rằng:

- Đừng có nói xàm.

Nói rồi đi tìm phía sau thấy có nước từ trong khe xổ xuống.

Tôn Hành Giả nói:

- Chắc ngộ sau nó đây.

Liên hóa ra con chuột chạy xuống khe, lội qua khỏi suối thấy thiệt là phía sau động ấy, có năm bảy con yêu nhỏ đương phơi thịt người ta.

Tôn Hành Giả nói thầm rằng:

- Chắc nó ăn thịt thầy còn dư, nên phơi khô để dành đó. Để mình biến hóa vào dọ tin chúa động ra thế nào!

Nghĩ rồi dùn mình biến ra con kiến cánh bay vào động, thấy chúa yêu đang ngồi sầu thảm, xấp có tiểu yêu bảo rằng:

- Đại vương ôi! May lắm, may lắm!

Nam Sơn Đại Vương hỏi:

- May làm sao?

Tiểu yêu nói:

- Tôi ở sau nghe tiếng khóc, leo lên cao coi rõ Tôn Hành Giả, Sa Tăng và Bát Giới đương té mả khóc than, chắc nó tưởng cái đầu ấy là của Đường Tăng, nên chôn cất khóc kể.

Tôn Hành Giả nghe nói mừng thầm rằng:

- Cứ theo lời ấy thì nó chưa giết thầy ta, hãy còn giấu đầu đó, để kiếm thử coi giấu nơi nào!

Nghĩ rồi bay khắp nơi, thấy một chỗ đóng chặt cửa lẩm, Tôn Hành Giả chun theo lỗ hở, qua khỏi cửa, thấy có vườn rộng minh mông, nghe tiếng khóc vắng vắng, bay lần tới thấy dưới gốc cây rậm, có trói hai người ngó mặt đối với nhau; một người lạ và Tam Tạng.

Tôn Hành Giả hiện hình ra mừng rỡ kêu thầy.

Tam Tạng khóc và nói rằng:

- Ngộ Không đã đến, hãy cứu ta lập tức!

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy đừng nói lớn, nếu chúng hay thì khó cứu!

Nói rồi biến ra kiến cánh như trước, bay vào trong động, thấy tiểu yêu đương bàn luận lằng xằng.

Có một con yêu nhỏ nhảy ra nói lớn rằng:

- Đại vương ôi! Chúng nó thấy đại vương lấp cửa động rồi, biết thế phá không nổi nên nó chôn

đầu ấy, khóc đôi ba bữa rồi cũng đi. Chúng tôi sẽ thăm tin nó đi rồi, thì chặt khúc Đường Tăng mà ăn sống.

Con yêu khác vỗ tay cười rằng:

- Ăn sống không ngon bằng ăn luộc.

Con yêu khác nói:

- Ăn ruột tuy có vị, chớ chẳng bằng ăn quay ăn nướng thơm hơn.

Con khác nói:

- Tuy thơm mặc lòng mà chảy mỡ uổng lắm, chi bằng ăn xào đã ngọt nước, lại béo hơn.

Con khác cãi rằng:

- Thịt Đường Tăng quý lắm, ăn một miếng cũng sống lâu, chi bằng để dành phân nửa muối sũ ăn đặng nhiều ngày nhiều tháng.

Tôn Hành Giả nghe bàn soạn nổi nóng nói thắm rằng:

- Thầy ta không cứu oán chi với chúng bây, mà tính hành tinh nhiều kiếp!

Nghĩ rồi nhỏ lông hóa ra con buồn ngủ, bay vào lỗ mũi các tiểu yêu, chúng nó buồn ngủ quá, đều kiếm chỗ mà chúi.

Còn Nam Sơn đại vương bị một con bay vào mũi, nó nhảy mũi và chà tía lia, Tôn Hành Giả hóa thêm hai con bay vào mũi nó nữa, Nam Sơn Đại Vương ngáp vài cái, rồi nằm ngáy pho pho.

Khi ấy Tôn Hành Giả hiện nguyên hình phá cửa vườn, ra sau mở trói cho thầy.

Tam Tạng mừng rỡ bảo mở dây cho người bị trói đối diện với mình đó.

Tôn Hành Giả nói:

- Người ấy là ai?

Tam Tạng nói:

- Ông tiểu ấy còn mẹ già tám mươi ba tuổi, thiệt là người có hiếu mà bị yêu bắt, nên cũng nên phước cứu người.

Tiểu phu nói:

- Xin lão gia cứu tôi làm phước!

Tôn Hành Giả nói:

- Không mất công gì, ta cũng mở dây luôn thể.

Và nói và mở trói, đồng dất ra tới chỗ mộ phần.

Tam Tạng hỏi:

- Bát Giới, Sa Tăng làm cái chi đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Hai đứa nó đương khóc kể thầy, thầy hãy kêu nó một tiếng.

Tam Tạng liền kêu:

- Bát Giới!

Bát Giới đương khóc ngất nghe tiếng kêu ngược mặt ngó ra, nói rằng:

- Sa hòa thượng ôi! Sư phụ hiện hình về đó!

Tôn Hành Giả nạt rằng:

- Thằng điên nói xàm mãi, thầy nào thác mà hiện hồn về! Sao chẳng coi cho kỹ?

Sa Tăng khóc và thưa rằng:

- Sư phụ ôi! Thầy chịu khổ nhọc hết sức! Chẳng hay sư huynh làm sao mà cứu?

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại, Bát Giới nghe rõ vác đỉnh ba cuộc mã mà nói rằng:

- Sư phụ ôi, không biết cái vong nào có phước quá! Báo hại tôi khóc hết nước mắt, lạy đã sói đầu.

Tam Tạng nói:

- Nhờ có ai đầu ấy thế mạng cho ta. Minh là người tu hành, cũng nên chôn mà làm phước!

Bát Giới vâng lời lui cui lấp lại.

Khi ấy Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xin hãy ngồi nán lại đây, đợi tôi đi trừ yêu quái.

Nói rồi nhảy qua núi khỏi khe, vào động lấy những dây của yêu nó trói.

Tam Tạng và ông tiểu hồi nãy, đem vào chỗ yêu nằm, thấy Nam Sơn Đại Vương còn ngủ.

Tôn Hành Giả trói bốn giò, lấy thiết bảng quấy ra cửa sau, đem về trước mặt Tam Tạng, Bát Giới lấy đỉnh ba liền đập.

Tôn Hành Giả căn rằng:

- Khoan đã, chưa trừ yêu trong động, để chúng nó thức dậy thì mất công. Chi bằng kiếm ba cây chà bổi mà trừ căn cho tuyệt.

Tiểu phu nghe nói liền dắt Bát Giới vào trong hầm núi, kiếm củi khô chà bổi gánh vào cửa sau. Tôn Hành Giả truyền chất bổi xung quanh và bó dây đồng rồi nổi lửa lên.

Bát Giới lấy hai tai làm quạt lửa, Tôn Hành Giả đưa mình thâm lông lại, tiểu yêu tỉnh dậy, thì lửa đã cháy từ bề không biết từ ngõ nào mà chạy!

Té ra chúng nó tính quay Tam Tạng mà chưa quay, nay bị Ngộ Không quay hết cả động.

Tôn Hành Giả đốt động cháy hết, rồi trở về thưa cho thầy hay, dùn mình thâu lông.

Nam Sơn đại vương mới tỉnh dậy, Bát Giới đập nó một đing ba chết tốt, hiện nguyên hình là con Beo gấm, Tam Tạng mừng rỡ khen vùi.

Tiểu phu lạy tạ ơn Tam Tạng và Hành Giả rồi thưa rằng:

- Nhà tôi ở phía Tây Nam, cũng thuận đường lắm, xin mời bốn lão gia về nhà, thết đãi com chay một bữa, gọi một lòng thành.

Tam Tạng cũng chịu.

Đi giây lâu gần đến nhà, thấy một bà già đứng dựa cửa kêu con ơi con hỡi mà khóc! Tiểu phu ngó thấy mầu thân than khóc, vội chạy lại cửa, quỳ lạy mà thưa rằng:

- Mẹ ôi! Con đã về đây!

Bà ấy nói:

- Con ôi! Mấy bữa rày không thấy con về, mẹ tưởng đã bị chúa yêu bắt mà ăn thịt, nên mẹ thảm thiết quá chừng; con không bị hại, sao bữa nay mới về?

Tiểu phu thưa rằng:

- Mẹ ôi! Con đã bị chúa yêu bắt đặng, trói lại cột cây, tưởng là chắc chết, may nhờ mấy vị lão gia thần thông quăng đại, đánh chết một con một động yêu, cứu thầy cả và con khỏi hại; thiệt là ơn lớn bằng trời đất. Bây giờ sắp tới đường sá bình yên, con đi vào núi lúc ban đêm cũng vô sự.

Bà già nghe nói, đi một bước lạy một bước, rước bốn thầy trò vào nhà mà đãi một bữa no nê.

Đoạn thầy trò từ giã lên đường.

Tiểu phu chỉ mà nói rằng:

- Xin lão gia đừng phiền muộn, tôi đưa đi ngỏ nầy đường sá bằng phẳng, đi chừng một ngàn dặm, thì tới nước Thiên Trúc, là cõi rất vui.

Tam Tạng nghe nói mừng rỡ nhảy xuống ngựa từ giã Tiểu phu rồi lên ngựa nhắm phía Tây thẳng tới.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò từ giả Tiều phu, cứ đi theo đường thẳng ít ngày kể thấy thành trì, Tam Tạng nói:

- Thành trì trước mặt, chắc là thành Thiên Trúc, có khi tới chùa Đại Lô Âm!

Tôn Hành Giả khoát và nói rằng:

- Không phải, không phải; tuy Như Lai ở cõi Cực Lạc, mà không có thành trì, thiết là một núi lớn, trong núi có lầu đài bửu điện, gọi là núi Linh Sơn, chùa Lô âm tại đó. Chớ đây mới tới nước Thiên Trúc, tục kêu là Thiên Trước Quốc, chưa tới chùa Đại Lô Âm, bởi thành Thiên Trúc còn cách chùa Linh Sơn xa lắm. Tôi chắc cái thành này còn thuộc quận ngoài, chưa phải kinh đô Thiên Trúc. Hãy đến đó thì rõ.

Giây phút tới thành, Tam Tạng xuống ngựa vào cửa thành thấy dân cư thơ thớt, đường xá vắng tanh.

Khi đi ngang chợ thấy nhiều kẻ vận đồ xanh, có ít người mào áo, mà dân cư tại đó không tránh đường.

Bát Giới ngay mở nói lớn rằng:

- Tránh tránh tránh!

Mấy người bộ hành hải kinh, nói có yêu tinh tới!

Mấy người mào áo đứng dựa cửa, bái và hỏi rằng:

- Chúng tôi ở nước Đại Đường vung chỉ Thiên tử qua Tây Phương lạy Phật Tổ mà thỉnh kinh, đi ngang chốn này chẳng biết là xứ chi, nên cam thất lễ, xin thượng quan thứ tội, cắt nghĩa cho rành.

Mấy ông quan ấy nói rằng:

- Đây cũng thuộc về nước Thiên Trúc, Quận Phụng Tiên là cõi ngoài, bởi mấy năm nay hạn hán, nên Quận hầu sai chúng tôi đến đây, treo bảng cầu thầy đảo võ có mưa cho dân sự làm mùa.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Bảng văn ở đâu?

Mấy ông quan nói:

- Chúng tôi mới đi đến đây, chưa kịp treo bảng.

Tôn Hành Giả nói:

- Đưa cho tôi thử thể nào?

Mấy ông quan đưa ra bảng, bốn thầy trò xem thử, thấy trong bảng như vậy:

" Nước Đại Thiên Trúc, Quận hầu thương quan, vì treo bảng cầu thầy đảo võ. Bởi mấy năm hạn hán, lê thư bỏ mùa màng, kẻ giàu có không ăn, nhà nghèo nản bỏ mạng. Mỗi đấu lương giá ngoài trăm lượng; vài bó củi bạc tới nửa cân, gạo lên mười đổi gạo ba thăng! Trai năm tuổi bán tiền một chục, những người sợ tội, cầm đồ bán áo mà chạy ăn; nhiều đứa cả gan, đánh xóm phá làng mà cướp của, miễn đừng tiền đừng lúa, không tiếc mạng tiếc thân. Bởi có ấy nên đăng bảng văn cầu thầy đảo võ. Nếu đạo sĩ nào có tài hiển ngộ, hoặc thiên sư nào có đức tu nhơn, cầu mưa tuôn muôn mẫu gọi nhuần, thưởng bạc tốt ngàn cân báo đáp."

Tôn Hành Giả xem rồi nói với các quan rằng:

- Chúa quận hầu sao lại xưng chủ Thượng quan??

Mấy ông ấy nói rằng:

- Thượng quan là họ của chúa quận hầu đó.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, người cũng biết đảo võ, cũng nên làm phước mà cứu dân, một nuôn việc lành cũng không bằng việc ấy, bằng liệu bề giúp không đừng thời đi, chẳng nên nói việc cầu vui mà trễ công việc.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Việc đảo võ có khó chi, rất đổi tác biến phá trời. Lão Tôn còn làm đừng, chớ kêu mưa hú gió là sự thường, ấy là nghề tôi làm chơi hồi lúc nhỏ, có lạ chi thầy phải nói hờ.

Khi ấy các quan nghe nói mừng rỡ, chạy về thành báo tin rằng:

- Lão gia ôi! May lắm! May lắm!

Quận hầu đương thắp hương cầu khẩn, nghe báo rất mừng hỏi rằng:

- Chuyện gì dữ vậy?

Các quan thưa rằng:

- Chúng tôi mới đem bảng tới chợ, chưa kịp treo lên, xảy gặp bốn ông hòa thượng nói ở nước Đại Đường vung chỉ Thiên Tử qua Tây Phương thỉnh kinh, bảo đưa bảng ra xem rồi nói có tài đảo võ, nên chúng tôi mừng rỡ, trở lại cho tin.

Quận hầu hết phiền muộn, sửa sang áo mao đi thẳng ra chợ, thiên hạ đều tránh đường.

Quận hầu tuy thấy ba người đệ tử hung hăng, song vì dân nên sợ, liền quỳ lạy bạch rằng:

- Tôi là Phụng Tiên Quận, Quận Hầu Thượng Quan, đương thắp hương van vái, may gặp sư đến, xin làm phước đảo võ cứu dân, mở lượng từ bi cho chúng tôi nhờ phước đức.

Tam Tạng đáp lễ rồi đỡ dậy nói rằng:

- Chỗ này nói chuyện ấy không đừng, xin vào chùa sẽ tính mới xong.

Quận hầu bạch rằng:

- Xin lão sư đến nhà môn, cũng cò chỗ thanh tịnh.

Bốn thầy rò y lời đồng về công phủ.

Quận hầu đem trà thiết đãi, rồi dọn cơm chay khuyên mời.

Đoạn ăn uống xong rồi, Tam Tạng hỏi thăm rằng:

- Chẳng hay quý quận hạn hán đã bao lâu?

Quận hầu bạch rằng:

- Tại quận này hạn đã ba năm, lúa gạo không áo đã đành, đền nổi rau cỏ mọc cũng không đặng, bởi vậy dân ba phần chết đói hết hai phần, còn một phần cũng gần bỏ mạng, hạ quan mới treo bảng cầu hiền, mong gặp một vị đảo võ, thời may có thánh tăng đến, xin giúp sức mà cứu dân, thì hạ quan đền ơn một ngàn cân bạc chẳng dám sai.

Tôn Hành Giả lắc đầu cười rằng:

- Dầu chịu một bạc một muôn cân, cầu mưa cũng không đặng nửa giọt, đừng nói sự tiền bạc làm chi, hãy rán làm phước đức cho bền, thì Lão Tôn giúp một đám mưa lớn!

Quận hầu là người thanh liêm hiền lành, thương dân như con đỏ, nghe nói như vậy, liền mời Tôn Hành Giả ngồi lên trên rồi quỳ lạy bạch rằng:

- Nếu sư từ bi, tôi chẳng dám quên ơn cả, dạy làm phước cách nào, tôi xin vâng hết.

Tôn Hành Giả thấy Quận hầu có lòng thành như vậy, liền bước xuống đỡ dậy nói rằng:

- Thôi Quận hầu chớ dậy, để tôi tính giúp cho.

Nói rồi bảo Sa Tăng, Bát Giới đến trước mặt.

Sa Tăng hỏi rằng:

- Sư huynh bảo việc chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Người với Bát Giới phải giúp sức đặng ta thỉnh Long Vương đến làm mưa.

Sa Tăng, Bát Giới đồng nói rằng:

- Kính y lời sư huynh sai khiến.

Khi ấy Tôn Hành Giả bảo thấp nhang chính giữa, thỉnh sư phụ niệm tâm kinh, còn ba anh em đứng dưới làm phép.

Tôn Hành Giả bày bố đàn trận xong xả, rồi bắt ấn niệm chú lăm dăm.

Giây phút phía đông nổi một vùng mây xanh, lần lần bay tới sa xuống trước cửa phủ, Đông Hải Long Vương hiện hình vào bái Hành Giả mà thưa rằng:

- Đại Thánh kêu tiểu long đến, sai khiến chuyện chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Vô sự tôi chẳng dám thỉnh Đại vương, đường xa muôn dặm, bởi Quận Phụng Tiên này hạn hán, nên mời Đại vương đến xin một đám mưa mà cứu dân đói.

Đông Hải Long Vương Ngao Quảng nói rằng:

- Tiểu Long nhờ đại thánh cho mời, nên phải tới hầu việc. Song chưa phụng chỉ Thượng Đế, nên không có các vị thần hành võ biết làm sao mà mưa? Như Đại Thánh có lòng nhơn từ, thì cho tôi về biển Đông sẽ dẫn binh tới, còn đại thánh phải lên thiên đình xin chỉ Thượng Đế thì thủy quan mới dung nước y trong chiếu chỉ, mưa mấy giờ mới nổi mấy thước mấy tấc, Tiểu Long y theo thánh chỉ mà làm mưa.

Tôn Hành Giả nói phải, cho Long Vương trở về.

Khi ấy Tôn Hành Giả làm phép, rồi dặn Sa Tăng, Bát Giới rằng:

- Hai người ở đó bảo hộ thầy, đừng ta lên Thiên tào thỉnh chỉ!

Nói rồi biến mất.

Quận hầu kinh hãi hỏi rằng:

- Tôn Lão Gia đi đâu mất rồi!

Bát Giới cười rằng:

- Sư huynh đừng vâng lên trời xin phép làm mưa.

Quận hầu nghe nói, cung kính mười phần, truyền châu tri khắp xứ đồng hay, nhà nào cũng phải viết bài vị Long vương, đặt bàn hương án, và trước cửa để một cái lu đựng nước cho đầy, trong lu nước phải thả một nhánh dương liễu. Ấy là lệ thường đảo võ phải sắm các món ấy, nội thành quân dân đông mừng rỡ không dám cãi lời.

Còn Tôn Hành Giả nhảy lên cửa Tây thiên, Hộ Quốc Thiên Vương nghinh tiếp hỏi rằng:

- Đại Thánh đi thỉnh kinh đã xong việc rồi sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Cũng gần xong, còn thiếu một chút nữa, Nay đến nước Thiên trúc, vừa tới Quận Phụng Tiên, quận ấy hạn đã ba năm, lê thứ chết đói nhiều lắm; Lão Tôn muốn làm phước cứu dân, nên đến Thiên cung xin chỉ hành võ.

Hộ Quốc Thiên Vương nói:

- Không nên đảo võ cho quận ấy đâu, tôi có nghe nói Quận hầu phạm tội trời, nên Thượng Đế phạt cách nặng lắm. Bệ Hạ chế ra ba cách như vậy: Thứ nhất Mễ sơn, thứ nhì Miến sơn, thứ ba Kim tỏa, chùng nào dứt ba sợ ấy mới cho mưa!

Tôn Hành Gia không hiểu ý gì. Ngó ngoái nói với Thiên sư không hiểu nghĩa gì, song nóng quá nên hỏi không kỹ. Liền vào trước đền Thông minh thuật chuyện với bốn ông Đại thiên sư xin dẫn vào kiến giá.

Khi ấy bốn vị Đại thiên sư đem Hành Giả vào đền Linh Tiên, Tôn Hành Giả quỳ lạy tâu rằng:

- Tôi là Tôn Ngộ Không đi thỉnh kinh, mới tới quận Phụng Tiên, thấy hạn hán đã ba năm, dân chết mười phần hết tám, nên tôi xin chỉ làm mưa.

Thượng Đế phán rằng:

- Tên ấy phạm tội nặng lắm. Cách ba năm trước, ngày hai mươi lăm tháng chạp trăm ngự xem trong cõi nhơn gian, thấy Quận Hầu Thượng Quan đem đồ chay tế trời, đồ cho loài muông ăn, lại nói nhiều lời xúc phạm nữa; bởi cố ấy nên trăm lập ba điều tại đền Phi hương. Vậy thì bốn Thiên sư dẫn Tôn Hành Giả đến đó mà xem thử, nếu ba điều đã dứt, thì trăm ban chỉ hành võ tức thời, bằng ba điều còn lại một điều, thì người về đi thỉnh kinh, đừng gánh việc thiên hạ.

Bốn vị Thiên sư vâng chỉ, dắt Tôn Hành Giả đến đền Phi hương, ngó thấy một hòn núi gạo bề cao mười trượng, một hòn núi bột, hai mươi trượng. Phía bên núi gạo, có một con gà giò bằng bắp tay, đứng mổ từ hột. Còn bên núi bột có một con chó nhỏ lông vàng, đứng liếm từng chút bột. Ngó qua bên tả, thấy một cái gác bằng sắt, tên gác sắt chỉ có một lò tói bằng vàng vắt ngang qua, sợi lói tói ấy dài một thước tư, lớn bằng ngón tay cái, ở dưới sợi lói tói ấy thấp một ngọn đèn leo lét mà đốt.

Tôn Hành Giả không hiểu ý gì. Ngó ngoái nói với Thiên sư Hành không hiểu ý gì. Ngó ngoái nói với Thiên sư rằng:

- Ba món ấy dùng làm chi vậy?

Thiên sư nói:

- Bởi Quận Hầu Thượng Quan phạm tội khi thiên, nên Thượng Đế lập ba điều mà phạt nó phải bị hạn, chừng nào con gà này ăn hết núi gạo, con chó kia liếm hết núi bột, ngọn đèn nọ đốt đứt dây xiềng, thì mới cho mưa tại quận ấy.

Tôn Hành Giả nghe nói kinh hãi không dám vào tâu nữa!C oi bộ mắc cỡ bước ra.

Bốn ông Thiên sư cười rằng:

- Đại Thánh phiền não làm chi? Miễn làm lành làm phúc cho nhiều, thì ba điều ấy giảiặng, nếu tu nhơn tích đức, cảm động lòng trời, thì Mể sơn, Miển sơn đều ngã hết, dây xiềng vàng cũng tiêu. Đại Thánh về bảo người làm lành trau đức, thì họa ấy phải tan.

Khi ấy Tôn Hành Giả tạ từ, nhảy xuống công phủ.

Tam Tạng và ai nấy đồng nghinh tiếp, hỏi thăm thỉnh chỉặng chăng?

Tôn Hành Giả không hiểu ý gì. Ngó ngoái nói với Thiên sư điểm mặt Quận hầu mà nạt lớn rằng:

- Tại người ba năm trước ngày hai mươi lăm tháng chạp, làm phạm luật thiên đình, báo hại nhơn dân đồ thán. Bây giờ còn đảo võ nổi gì? Thượng Đế phạt cách nặng nề, và không chịu ban chỉ

hành võ.

Quận hầu thất sắc quỳ lạy bạch rằng:

- Sao lão sư biết rõ chuyện ấy?

Tôn Hành Giả nói:

- Đồ chầy cúng trời, sao người dám đổ cho chó ăn? Phải khai cho thiệt.

Quận Hầu bạch rằng:

- Tôi chẳng hề dám giấu; thiệt ngày ấy tháng ấy tôi có tế trời tại nhA môn, bởi vợ tôi chẳng hiền, nói nhiều lời chọc giận nên tôi nóng quá, mắng lại nhiều lời, rồi xô bàn đổ hết đồ cúng, chó thấy chạy lại mà ăn, từ ấy đến nay tôi sợ hoài không biết làm sao cho tiêu tội, nay mới hay vì có ấy mà trời phạt tôi lê dân, xin lão sư dạy phương phép chi, cho khỏi họa liên can, kéo khổ nạn cả quAn.

Tôn Hành Giả nói:

- Ngày ấy nhằm kỳ thượng đế giáng hạ, mà xem xét trung giải kẻ dữ người lành, thấy người làm điều phi nghĩa như vậy, vã chãng trời đất không tự vị, chẳng bảo người cúng tế làm chi, thà không cúng hãy còn hơn, cúng mà không kính. Bởi người khi thiên nói nhiều điều uế trước, nên ngài lập ba điều phạt:

- Thứ nhất lập một hòn núi gạo cao mười trượng, có một con gà giò đứng núi ấy mổ gạo mà ăn, chừng nào gà ăn hết núi gạo ấy mới thôi phạt. Lại lập một hòn núi bột cao hai mươi trượng, con chó nhỏ đứng dưới mà liếm bột, chừng nào nó liếm hết bột ấy mới cho mưa. Lại lập một sợi lòi tói vàng bằng ngón tay, treo trên ngọn đèn leo lét, chừng nào đứt dây xiềng mới thôi hạn!

Khi ấy Tam Tạng nghe nói kinh hãi hỏi rằng:

- Như vậy biết tính làm sao, mấy mươi năm cho đứt ba điều, chừng nào hết phạt mà mưa xuống?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Không khó, không khó, khi tôi giả từ nó có hỏi thăm, Thiên sư cắt nghĩa rằng: "Nếu làm lành thì giảiặng, miễn là tu nhơn tích đức, núi bột gạo đều tiêu, lòi tói vàng cũng đứt.

Quận hầu quỳ lạy bạch rằng:

- Xin lão sư dạy bảo, dầu khó bực nào tôi cũng làm theo.

Tôn Hành Giả nói:

- Như người bằng lòng làm lành, xem kinh vái Phật, thì ta rán giúp cho, nếu chẳng chịu cải dữ làm lành, thì ta cứu khôngặng.

Quận hầu y lời quỳ lạy thưa rằng:

- Tôi chịu quy y cải ác tùng thiện.

Tức thời truyền dân quận ấy đều ăn chay niệm Phật luôn luôn, Quận hầu cũng vậy, sai quân đi rước các thầy tu bốn xứ lập đàn làm chay, và viết sớ chịu tội, xin phạt một mình, kéo thiên hạ liên can tội nghiệp.

Tam Tạng đội sớ xong xả, và niệm ít câu kinh.

Xảy nghe quân vào báo rằng:

- Bá tánh nột quận đều thắp hương niệm Phật vang trời.

Tôn Hành Giả mừng rỡ nói với Bát Giới, Sa Tăng rằng:

- Hai người bảo hộ sư phụ, để ta lên cầu Thượng Đế một phen nữa, coi xin chỉ hành võ đặng chăng?

Nói rồi nhảy lên mây, đến cửa Tây thiên nói với Hộ Quốc thiên vương rằng:

- Quận hầu đãi cải ác từng thiện, ăn năn chừa lỗi rồi!

Hộ Quốc Thiên Vương cũng mừng rỡ.

Xảy thấy Phù sứ cầm lá sớ đi đến Tây Thiên Môn, liền bái Hành Giả mà khen rằng: - Thiệt Đại Thánh có công khuyến thiện!

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Người đem sớ điệp dung cho ai?

Phù sứ thưa rằng:

- Tôi đem cho bốn vị Thiên sư, đặng dung lại cho Thượng Đế.

Tôn Hành Giả nói:

- Như vậy thì tốt lắm, để ta đi với người.

Nói rồi đi theo Phù sứ, đồng đến đền Thông Minh, đưa cho bốn vị thiên sư, đem đến đền Linh Tiêu dung cho Thượng Đế.

Khi ấy Thượng Đế xem sớ và phán hỏi rằng:

- Nó đã ăn năn chừa lỗi, cải dữ làm lành, cũng đáng khen lắm, ba chuyện ấy như thế nào?

Xảy thấy Thiên Quan tâu rằng:

- Tôi giữ đền Phi Hương, thấy núi gạo núi bột đều ngã hết, kim tỏa cũng đứt, nên phải vào tâu lại.

Kế ông quan Đương giá dẫn Thành hoàng và Thổ Địa và Quận Phụng Tiên đồng quỳ lạy tâu rằng:

- Nay nội quận Phụng Tiên đều làm lành hết thảy, nên nởi nhà gian giáo cũng phải giải nghệ, đồng niệm Phật lạy Trời, xin Bệ Hạ mở lượng cao minh, cho chút mưa nhuần mà thưởng quận ấy.

Thượng Đế nghe râu mừng rỡ, truyền chỉ Lôi Công Diển Mẫu, Phong Bá, Vân Đồng đều xuống quận Phụng Tiên, định ngày giờ này, mưa nổi nước lớn ba thước.

Tôn Hành Giả tạ ơn, Thiên Vương vung chỉ truyền lại cho chư thần, đồng theo Hành Giả xuống quận Phụng Tiên.

Đoạn Lôi Công, Diển Mẫu, Phong Bá, Vân Đồng đều ra oai có thứ tự; ban đầu Vân Đồng vãn vũ mây kéo mịt trời, kế Phong Bá nổi giông riu riu, Diển Mẫu soi mình cảnh chớp giăng. Lôi Công sấm sét.

Khi ấy Đông Hải Long Vương Ngao Quảng nghe hiệu lệnh đằng vân tới với thủy binh, y theo chỉ mưa nửa ngày nước nổi hơn ba thước!

Nội quận Phụng Tiên quan dân đồng mừng quá! Khác nào chết đi sống lại, cây héo trở bông.

Các vị thần mưa muốn lui gót, Tôn Hành Giả kêu lớn nói rằng:

- Các vị phải hiện hình trên mây cho kẻ phàm phu xem thấy thì thiên hạ mới tin, chẳng dám dễ nguoi thần thánh.

Chư thần nghe nói đồng đứng lại lên mây, Tôn Hành Giả bước vào công phủ, Quận hầu nhứt bộ nhứt bài tạ ơn.

Tôn Hành Giả nói:

- Khoan tạ ơn, ta đã cầm các vị thần đứng tại trên mây, nguoi truyền quan dân lạy tạ, đặng từ này sắp sau sẽ xuống làm mưa nữa.

Quận hầu truyền ai nấy đều thắp hương quì lạy, mấy vị thần vệt mây hiện hơn nửa giờ.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lên mây bài mà nói rằng:

- Tôi cảm ơn các ông có công lao, xin lui về nơi nghỉ. Lão Tôn sẽ bảo hộ quận này thờ phượng các ông mà tạ ơn, từ này sắp tới, năm ngày gió, mười ngày mưa mà cứu quận ấy.

Các thần từ giã đều lui.

Còn Tôn Hành Giả nhảy xuống nói với Tam Tạng rằng:

- Thưa thầy, việc cứu dân đã an, khỏi lo việc đồ khổ. Vậy thì thầy trò tính đi thỉnh kinh.

Quận hầu lật đật làm lễ thưa rằng:

- Tôn Lão gia ôi, sao ông nói lạ vậy. Giúp việc này công đức khôn lường, hạ quan đã dọn tiểu yên tạ ơn, rồi tôi sẽ cất chùa mà thờ sống, chạm sự tích vào bia đá, bốn mùa cúng tế. Tuy vậy mặt lòng, chớ trả ơn muôn phần không đặng một, lẽ nào lão gia đòi đi vội cho đành.

Tam Tạng nói:

- Cảm ơn đại nhơn có lòng hậu đãi, song tôi là sai đi đường, ở lâu không đặng.

Tuy nói vậy mà Quận hầu cầm mãi, chưa chịu cho đi, nội đêm ấy đãi tiệc, rồi lập sanh từ.

Bữa sau dọn yến tiệc lớn tạ ơn, Tam Tạng từ giả chùng nào, Quận hầu cầm cọng chùng này.

Cầm lại đặt nửa tháng. Lập sanh tử đã xong.

Rồi Quận hầu thỉnh bốn thầy trò đi coi chùa sanh tử.

Tam Tạng kinh hãi nói rằng:

- Coi thế công cuộc lớn lắm, sao mà mau rồi như vậy?

Quận hầu nói:

- Hạ quan thúc hối nhơn công và thợ, làm và ngày và đêm cho mau rồi, đặt mời các vị lão gia đi coi cho tận mắt.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thiệt là Quận hầu hiền lành và có tài năng lắm!

Nói rồi vào trong chùa mà xem, ngó thấy chùa cao vòi vọi, ngoài cửa núi xinh tốt, ai nấy đều khen.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy đặt tên cái chùa này là chùa chi, gọi là dấu tích?

Tam Tạng nói:

- Phải, ta đặt hiệu chùa này là: Cam Lâm phổ tế tự.

Quận hầu mừng quá, liền bảo thợ làm một tấm biển, thiếp chữ vàng. Rồi kiếm thầy chùa về giữ gìn hương khói, phía bên tả lập bốn bài sanh tử, đã định kỳ cúng tế theo tam nguyên tứ quý. Lại lập miếu thờ Lô thần, Long Thần mà đền ơn mưa rưới.

Còn bốn thầy trò rồi, lo sửa soạn dùi gót.

Nội quân ấy các quan dân biết cầm lâu không đặt, đều đem lễ vật kính đưa, Tam Tạng chối từ không dùng tiền bạc.

Quận hầu đem ngàn vàng tạ ơn không nhận, liền bảo quân sắm sửa com khô bánh in và vật thực, dàn xe giá đưa bốn thầy trò lên đường, đi có nhạc có cờ, đãi cách trọng thể, đưa khỏi thành ba chục dặm, quan quân đồng lạy tạ trở về, ai nấy cũng ngậm ngùi, dường như trở về chẳng nữa.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò từ biệt Quận Hầu rồi đi thẳng, Tam Tạng ngồi trên lưng ngựa ngó Hành Giả mà nói rằng:

- Đồ đệ ôi! Cái công quả này hơn việc cứu con nít tại nước Tì Khưu, vì cứu dân cả quận:

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Ấy là tại người ta làm lành mà cảm động, chớ tôi có công chi!

Khi ấy thầy trò đi thẳng một đường, ngày tháng như thoi đưa thấm thoát, gần cuối mùa thu, bốn thầy trò đi bèn lâu, xa xa ngó thấy bóng thành trì khác.

Tam Tạng giơ roi chỉ ngựa mà nói rằng:

- Ngộ Không, người xem chỗ ấy có thành trì phải, song không rõ là xứ gì?

Nói chưa dứt lời, xảy thấy trong bụi cây, có một ông già bước ra.

Tam Tạng vội vã nhảy xuống ngựa, bước tới bái chào.

Ông già ấy đáp lễ hỏi rằng:

- Trưởng lão ở đâu đến đây?

Tam Tạng chấp tay thưa rằng:

- Bần tăng ở Đông độ, vung chỉ Đường thiên tử qua Lôi âm lạy Phật thỉnh kinh. Nay đến chốn này chẳng biết hiệu quý xứ là chi, xin ông làm ơn cắt nghĩa.

Ông ấy nghe nói khen rằng:

- Thầy thiệt là có đạo đức, xứ này là Thiên Trúc quốc hạ quận, gọi là châu Ngọc Hoa, ông chủ thành này là tôn thất của vua Thiên Trúc phong làm Ngọc Hoa Vương, rất hiền lành kính trọng đạo, yêu nước thương dân, nếu lão thiền sư ra mắt, chắc là trọng đãi vô cùng.

Tam Tạng tạ ơn, còn ông già đi thẳng vào rừng.

Khi ấy Tam Tạng quay ngựa lại, thuật chuyện ấy cho các đồ đệ hay. Rồi đi thẳng tới thành, thấy có người buôn bán rất đông, dân cư giàu có, coi hình dung và lời nói cũng y một cách Trung nguyên, Tam Tạng dặn dò đồ đệ kiêng dè chẳng nên lộ mánh.

Bát Giới cúi đầu xuống, Sa Tăng che mặt quý thân, còn Tôn Hành Giả dắt thầy đi, thiên hạ hai bên đồng ra coi đông lắm, đồng nói rằng:

- Xứ ta có thầy chùa đánh cọp bắt rồng, chưa từng thấy Hòa Thượng râu heo bắt khỉ.

Bát Giới nín khôngặng, hất mỏ lên nói rằng:

- Các người có thấy hòa thượng râu Trư vương hay sao?

Ai nấy đồng ngã lăn bò càng bò niễn, đều tránh qua hai bên đường.

Bát Giới cúi mặt cười ngất đi khỏi cầu vào trong thành, thấy rần rộ đầy đường, dinh dẫy nghiêm trang, thiết đáng chỗ kinh đô thị tứ hơn hết.

Tam Tạng khen thầm rằng:

- Người ta nói nước Tây vức thuộc về nước Phiên mà chưa từng ngó thấy. Nay mình đến coi lại, không khác chi nước Đại Đường, thiết là cõi vui vẻ lắm!

Thuở nay thiên hạ đồn rằng:

- Xứ này một hột gạo trắng có bốn chỉ bạc, một cân dầu mè có tám lai; thiết là xứ đất tốt, nên trúng mùa màng mới đặng rẻ như vậy.

Đi bèn lâu mới tới đền vua Ngọc Hoa, trước thành vua: Bên tả, bên hữu có nhà công phủ xử đoán, lại có nhà đãi khách.

Tam Tạng nói:

- Đây đã đến vương phủ, để ta vào châu vua xin ghi điệp mà đi, còn các người vào khách quán mà nghỉ. Đợi ta ra mắt vua Ngọc Hoa nếu có truyền đãi tiệc chay, thì ta sẽ kêu các người ngồi cả.

Sa Tăng gánh đồ hành lý vào khách quán.

Những người quán ấy thấy các sãi xấu xa dữ tợn, nên không dám hỏi thăm, tránh chỗ cho ba ông ngồi nghỉ.

Còn Tam Tạng sửa sang áo mào, cầm điệp thông quan đi thẳng vào vương phủ, có quan dẫn lễ nghinh tiếp hỏi rằng:

- Trưởng lão ở đâu đến đây?

Tam Tạng thưa rằng:

- Bần tăng ở Đông độ, vung chỉ Đường thiên tử qua Lôi âm lạy Phật thỉnh kinh. Nay đến quý quốc xin ghi điệp thông quan, nên vào châu thiên tuế.

Quan dẫn lễ vào tâu lại.

Khi ấy Ngọc Hoa Vương mừng rỡ, truyền chỉ mời vào.

Tam Tạng đến trước đền làm lễ. Ngọc Hoa Vương thỉnh Tam Tạng lên đền cho ngồi trên ghế cẩn ngọc.

Tam Tạng dung điệp thông quan.

Ngọc Hoa Vương xem điệp, thấy có các nước đóng ấn ký tên, nên vui lòng cũng ký tên đóng ấn, xong rồi đưa lại cho Tam Tạng, rồi hỏi rằng:

- Quốc Sư từ Đại Đường đến đây, trải qua các nước, cộng phỏng bao nhiêu dặm đường?

Tam Tạng tâu rằng:

- Bần tăng không nhớ bao nhiêu dặm, song năm trước nhờ ơn Quan Âm bồ tát, hiện hình trước đền vua tôi có cất nghia rằng:

- Đường đi Tây Phương mười muôn tám ngàn dặm, Bần tăng đi đã mười bốn mùa nắng mưa.

Ngọc Hoa Vương cười rằng:

- Mười bốn mùa nắng mưa, là mười bốn năm trọn; chắc là đi dọc đường có chuyện chi trễ nải?

Tam Tạng tâu rằng:

- Chuyện ấy kể không xiết, gặp yêu tinh và họa nạn dư ngàn, chịu không biết bao nhiêu khổ sở đi mới đến đây.

Ngọc Hoa Vương khen ngợi, ngồi truyền quan Đế thiên dọn yến chay thiết đãi.

Tam Tạng chấp tay tâu rằng:

- Còn ba đứa tộ đồ chờ đợi ngoài quán, nên bần tăng không dám phó trai, sợ trễ nải đường đi nước bước.

Ngọc Hoa Vương truyền chỉ, sai quan Đương Điện đi thỉnh ba vị đồ đệ, đồng vào dự tiệc chay.

Khi ấy quan Đương Điện Phụng chỉ ra quán thấy có sãi xấu xa, hồ nghi là đó, liền hỏi người giữ quán rằng:

- Người có biết đệ tử Đường trưởng lão là ai chăng? Đại vương mời vào dự tiệc với trưởng lão.

Bát Giới đương ngủ gục, nghe tiếng thỉnh phó trai, mừng quýnh nhẩy dựng mà nói rằng:

- Chúng tôi ở đây.

Quan Đương Điện ngó thấy run sợ song làm gan mời thỉnh.

Ba anh em đồng theo vào Vương phủ Quan Đương Điện vào trước tâu rằng:

- Ba hòa thượng vào đó.

Ngọc Hoa Vương ngó thấy tướng dữ cũng ghê mình!

Tam Tạng chấp tay tâu rằng:

- Xin thiên tuế an tâm, tộ đồ tuy tướng hung hăng, mà lòng lương thiện.

Bát Giới liền bái mà nói rằng:

- Bần tăng ra mắt thiên tuế.

Ngọc Hoa Vương nghe tiếng giật mình!

Tam Tạng tâu rằng:

- Mấy đứa học trò tôi thâu dọc đường, nên chúng nó quen theo thói rùng, không biết làm lễ, xin thên tuế thứ tội?

Ngọc Hoa Vương chưa từng thấy yêu nên khó chịu lắm.

Truyền quan Điển Thiện mời bốn thầy ra Bộc Sa đình ăn tiệc, Tam Tạng tạ ơn, rồi đi với các đệ tử, đồng đến Bộc Sa đình.

Khi ấy quan Điển Thiện truyền các người bộ hạ dọn bàn tiệc đãi đàng, bốn thầy trò ăn uống hỉ hả.

Còn Ngọc Hoa Vương bải chầu vào cung, có ba vị vương tử tiếp giá tâu rằng:

- Chẳng hay phụ vương nhơn vì chuyện chi mà biến sắc?

Ngọc Hoa Vương phán rằng:

- Khi nầy có Hòa Thượng ở nước Đại Đường đi thỉnh kinh, vào đền xin ghi điệp, trẫm thấy hòa thượng ấy hình dung nghiêm chỉnh, tướng mạo phong tân nên cầm lại dải yếm; Hòa Thượng ấy nói có ba người độ đệ đi theo, nên trẫm mời vào ăn tiệc. Chẳng ngờ chúng nó bước vào không làm lễ, bái một cái mà thôi, trẫm lấy làm không đẹp ý, đến khi ngó thấy đứa nào cũng như yêu tinh, trong lòng bất kinh hãi, bởi có ấy nên thất sắc.

Nguyên ba vị Vương tử không phải như người thường, anh nào cũng võ nghệ cao cường tánh mạnh bạo lắm, nghe nói liền xăng tay áo mà nói rằng:

- Nói vậy nó là yêu tinh ở núi nào, giả làm hình người đó, để chúng tôi cầm binh khí đi ra coi thử.

Nói rồi người lớn cầm Thiết bảng, người thứ nhì cầm một Đinh ba, người thứ ba cầm cây gậy hàm hàm chạy ra vương hét lớn rằng:

- Hòa Thượng nào đi thỉnh kinh ở đâu?

Khi ấy có ông quan Điển thiện quì xuống tâu rằng:

- Tiểu chúa ôi, chúng nó ăn tiệc chay ngoài Bộc Sa đình.

Các vương tử không biết phải quấy, chạy rầm tới nạt rằng:

- Các người thiệt người ta hay là yêu quái nói cho mau kéo ta ra tay mà chết?

Tam Tạng hết hồn buông chén cơm xuống, bái mà nói rằng:

- Bần tăng ở tại nước Đại Đường đi thỉnh kinh, chớ không phải yêu quái.

Các Vương tử nói:

- Người còn giống hình người, còn ba người dữ tợn kia, chắc là yêu quái.

Bát Giới cứ ăn cơm không thèm nói tới.

Sa Tăng và Hành Giả nói rằng:

- Chúng ta thiệt là người, mặt tuy dữ mà lòng lành, mình tuy thô mà tánh tốt, chẳng hay ba vị là người nào, mà nói lớn lối như vậy?

Có các quan Điển Thiện thưa rằng:

- Ba ông này là con của chúa tôi.

Bát Giới buông chén cơm nói rằng:

- Các Điện hạ đều cầm binh khí làm chi, hay là muốn đánh với chúng ta chẳng?

Khi ấy Nhị Vương tử liền múa đĩnh ba xốc lại, Bát Giới cười ha hả nói rằng:

- Cái đĩnh ba của ngươi, nó cũng bằng con cháu cái đĩnh ba của ta.

Nói rồi trật áo lung, lấy đĩnh ba ra giá một cái hào quang sáng giới, múa ít cái coi là con mắt. Nhị Vương tử thất kinh tay chơn rủ riệt không dám múa men nữa.

Còn Tôn Hành Giả thấy Đại vương tử cầm thiết bồng múa men.

Tôn Hành Giả lấy kim trong lỗ tai dôi lên hiện ra Thiết bồng bằng cái chén, dài một trượng hai, động dưới đất một cái lún hơn ba thước, dựng tại đó cười rằng:

- Thôi ta cho ngươi cây thiết bồng đó.

Đại vương tử bỏ Thiết bồng của mình, nhỏ thiết bồng ấy, n ắm hai tay rần sức mà nhỏ, chẳng hề nhút nhích chút nào!

Tam vương tử nổi nóng, cầm gậy xông tới, bị Sa Tăng xô ra, rồi rút Bữu trượng giá lên, hào quang chiếu sáng!

Các quan đãi ăn kinh hồn, đứng chết trân, nói không ra tiếng!

Ba vị vương tử đồng quỳ lạy thưa rằng:

- Thần sư ôi! Chúng tôi là người phạm tục không biết chi. Xin làm ơn đi vài đường cho chúng tôi học với?

Tôn Hành Giả lại nhỏ thiết bồng lên nhẹ hồng mà nói rằng:

- Chỗ này chật hẹp dở tay không dặng. Để ta nhảy lên thình không đi ít đường thiết bồng cho ngươi coi.

Nói rồi hú một tiếng liền nhảy lên mây, múa một đường Tái hoa cũ đánh, thiết bồng đỡ trên đầu như vải bông dở đầu kín mít, rồi đi một đường Huỳnh long chuyển thân như con rồng uốn khúc; hoặc đánh tả hoặc đánh hữu, khi đập dưới, khi đập trên, ban đầu người với thiết bồng như găm thêu hoa, rút lại không thấy hình người, thấy một cây thiết bồng múa trên trời vì múa mau quá!

Còn Bát Giới ở dưới khen hay, rồi nói rằng:

- Để lão Trư đi chơi với!

Nói rồi nhảy vọt lên mây, múa đĩnh ba đánh trước đánh sau, đập tả đập hữu, đỡ giáp vòng mình,

đến nổi sanh giông sanh tố.

Khi ấy Sa Tăng thưa với Tam Tạng rằng:

- Xin cho Lão sa đi diễn võ một lát.

Nói rồi nhảy vọt lên mây múa bửu trượng vo vo, hào quang sáng lòà, hơi lên ngui ngút, coi hình như phụng bay cộp nhây, và đánh và đỡ, coi chẳng muốn thấy hình.

Ba anh em múa trên mây, ra oai diễn võ ba vị Vương tử hải kinh đồng qui dưới đất. Các quan tại Bộc sa đình coi cũng mê con mắt, và Ngọc huê vương bá văn võ và cả thành đồng lay và niệm phật vang tai.

Ba anh em ra oai diễn võ một hồi, rồi nhảy xuống cát hết binh khí, lay thầy rồi về chỗ mà ngồi.

Ba vị Vương tử vội vàng về cung tâu với Ngọc Hoa Vương rằng:

- Phụ vương ôi, may lắm, may lắm! Hồi nãy phụ vương có thấy ba vị diễn võ trên mây chẳng?

Ngọc Hoa Vương phán rằng:

- Khi nãy ta tới Vương phi thấy hào quang trên mây chiếu xuống, ngỡ là thần tiên giáng hạ, nên thấp hương làm lễ mới rồi.

Ba vị Vương tử tâu rằng:

- Không phải thần tiên giáng hạ, ấy là ba người đệ tử xấu tướng của sai thỉnh kinh, một người cầm thiết bồng, một người cầm đỉnh ba, một người cầm bửu trượng, sánh với binh khí của chúng tôi, thì của chúng tôi không bằng một mảy, chúng tôi bảo ba ông ấy đi chơi một đường coi thử, họ chê dưới đất chật hẹp, múa men không tiện, nên nhảy lên diễn võ trên mây, mới chiếu hào quang sáng giới! Họ mới nhảy xuống ngồi tại Bộc Sa đình. Con lấy làm vui mừng lắm, ý muốn kính làm thầy mà học võ nghệ, đừng giữ gìn trong nước thì có ích lắm! Chẳng biết ý phụ vương như thế nào?

Ngọc Hoa Vương nghe nói lòng tin, cũng nhiệm theo lời ấy.

Khi ấy bốn cha con chẳng giàng xe, không che lọng, đi bộ tới Bộc Sa đình.

Lúc ấy bốn thầy trò đương sửa soạn hành lý, muốn vào vương phủ từ tạ mà đi.

Xảy thấy cha con Ngọc Hoa Vương đồng đến nhà mát, liền cúi đầu làm lễ, ba anh em Hành Giả đứng nép một bên, mà chuốc chiêm cười.

Bốn cha con lay rồi, mời bốn thầy trò vào vương phủ mà ngồi.

Ngọc Hoa Vương đứng dậy bạch rằng:

- Sư phụ ôi! Trẫm muốn khẩn cầu một chuyện, không biết ba vị cao đồ chịu hay chẳng?

Tam Tạng tâu rằng:

- Tùy ý thiên tuế sai bảo.

Ngọc Hoa Vương bạch rằng:

- Khi trẫm thấy các vị mới tới, ngỡ là sãi phương sa, vì trẫm mắt thịt tai phàm, nên không lấy làm kính trọng cho lắm! Nay mới thấy ba vị cao đồ lên múa trên mây, mới hay là tiên phật xuống phàm. Nguyên trẫm có ba đứa con tánh ham võ nghệ, nay chúng nó có lòng thành, muốn làm đệ tử học chút võ nghệ giữ mình, cúi xin mở lòng trời đất mở lòng truyền nghề cho con trẫm, thì trẫm sẽ lấy bạc vàng trong nước mà làm lễ tạ ơn.

Tôn Hành Giả cười hả ha nói rằng:

- Điện hạ không biết chuyện! Lễ nào sãi thỉnh kinh mà dạy học trò!

Ngọc Hoa Vương cứ năn nỉ mãi.

Tôn Hành Giả nói:

- Lệnh lang đã có lòng muốn học hành thì tình mà ở cũng đủ, phải nói sự tiền bạc làm chi. Tôi là người tu hành, chẳng tham lợi mà dạy, miễn là noi theo ý hiền lành mà thôi.

Ngọc Hoa Vương nghe nói mừng rỡ bạch rằng:

- Trẫm kính vâng lời thầy dạy.

Nói rồi truyền dọn yến chay tại Vương phủ đờn ca xướng hát tung bùng; đãi bốn thầy trò cách trọng thể.

Mãn tiệc thì trời đã tối, Ngọc Hoa Vương truyền quan dọn bốn phòng tử tế, tại Bộc Sa đình, niêm gói mừng mền xinh tốt, mời thầy vào đó nghỉ ngơi.

Rạng ngày bốn cha con Ngọc Hoa Vương đồng đến ra mắt; hôm qua còn theo lễ điện hạ, bữa nay ra lễ thầy trò: Ba vị Vương tử đồng lạy ba thầy rồi hỏi rằng:

- Chẳng hay binh khí của sư phụ để đâu, xin cho môn nhơn xem thử?

Bát Giới, Sa Tăng cười chuôm chiếm rồi lấy đỉnh ba và bửu trượng ra dựng tại trước mặt.

Khi ấy Nhị vương tử và Tam vương tử mừng rỡ, kẻ xách đỉnh ba, người lấy bửu trượng, khác nào chuồn chuồn đeo cột đá, không nhúc nhích chút nào, rán đỏ mặt đỏ mày lúc lắc hoài không đặng.

Còn Đại vương tử ngó thấy, liền kêu hai em dứt rằng:

- Chẳng nên rán làm chi cho mệt sức, binh khí của sư phụ là đồ thần, không biết nặng bao nhiêu mà nói!

Bát Giới cười rằng:

- Cái đỉnh ba của tôi không nặng chi cho lắm, tính và cán thì đủ số: Một tạng năm ngàn bốn mươi tám cân.

Tam vương tử thưa rằng:

- Chẳng hay cây Bửu trượng của thầy nặng bao nhiêu?

Sa Tăng cười rằng:

- Cũng vậy, nặng một tạng năm ngàn bốn mươi tám cân mà thôi.

Đại vương tử xin đưa Thiết bảng xem thử, Tôn Hành Giả móc cây kim trong lỗ tai ra, đưa lên hứng gió liền dài và lớn bằng cái bát, dựng cao một trượng hai, trơ trơ như cột đồng, ai nấy ngó thấy đều lấy làm lạ!

Ba vị Vương tử đồng quỳ lạy thưa rằng:

- Sa sư, Trư sư đều cất binh khí sau lưng, sao Tôn Sư lại cất trong lỗ tai, mà móc ra thấy gió lại lớn cao quá lẽ?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Bởi các người không biết, chớ thiết bảng này không phải vật phàm trần. Nguyên trước vua Đại võ dùng cột sắc mà dần đáy biển, ta có phần mới đặt nó mà dùng, hai đầu có bịt vàng muốn biến hóa thế nào cũng được, nên gọi là Như ý Kim cô bảng, nặng một muôn ba ngàn năm trăm cân, chẳng phải sắt tầm thường, nên biến hóa vô cùng.

Các Vương tử nghe nói, đồng kính tin cúi lạy.

Lạy rồi xin thầy truyền nghề, Tôn Hành Giả hỏi:

- Các người muốn học món binh khí nào?

Ba vị Vương tử thưa rằng:

- Cầm thiết bảng thì học thiết bảng, cầm đinh ba thì học đinh ba, cầm gậy thì học gậy.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Dạy như vậy cũng dễ, ngặt chúng bây không đủ sức mạnh nên dùng không nổi binh khí của ta, e học mà không rành nghề, cũng như vẽ chẳng nên hình chó. Các người có lòng thành, phải thấp hương mà lạy trời đất, trước ta truyền sức mạnh cho người, rồi sau mới dạy võ nghệ.

Ba vị Vương tử nghe trong lòng mừng rỡ, liền đi khiêng bàn hương án rửa tay thấp hương lạy trời xong xả, xin thầy truyền phép cho mình.

Tôn Hành Giả bước xuống làm lễ Tam Tạng mà thưa rằng:

- Xin thầy tha tội đệ tử, nay ba người con của hiền vương đã lạy chúng tôi mà học võ nghệ, chúng nó đã làm đệ tử tôi, là học trò cháu của thầy; vậy tôi phải bảm với thầy, rồi mới dạy chúng nó.

Khi ấy Bát Giới, Sa Tăng thấy Hành Giả làm lễ, cũng bắt chước lạy Tam Tạng mà thưa rằng:

- Xin thầy ngồi trên cao mà coi, để hai đứa tôi tập hai đứa đồ tôn thầy coi mà giải muộn, kẻo hỏng nầy việc đi Tây Phương.

Tam Tạng vui vẻ liền ừ.

Tôn Hành Giả bảo ba vị Vương tử ra sau Bộc Sa đình, rồi vẽ sao Bắc đẩu, Thiên can trong nhà vắng; bảo ba người quì mọp trong nhà ấy nắm mắt cho đều. Tôn Hành Giả liền niệm chú. Niệm rồi thổi một hơi vào trong bụng ba người, lại truyền thần chú, đều đặn sức mạnh muôn cân làm như đổi xác. Làm phép rồi ba vị Vương tử mới tỉnh lại, lồm cồm chờ dậy một lượt, chui mào dụi mắt, chuyển động tinh thần, thì biết sức rất nên mạnh bạo.

Khi ấy Đại Vương tử cầm nổi thiết bãng kim cô, Nhị Vương tử cầm nổi đinh ba của Bát Giới, Tam Vương tử cầm nổi cây gậy Hàng yêu, Ngọc Hoa Vương mừng rỡ vô cùng, lại dọn tiệc chay thiết đãi.

Ăn tiệc xong rồi thầy nào dạy trò nấy, Đại Vương tử học thiết bãng thì tập thiết bãng; Nhị Vương tử học đinh ba thì tập đinh ba; Tam Vương tử học gậy thì tập gậy. Tuy đã thông đường đất, và biết phép giải, song chưa đủ sức, nên tập một hồi thì thở ồ ồ, chịu lâu không đặn.

Bởi đồ binh khí ấy có phép thần thông biến hóa, còn ba người này là phạm phu, nên không dùng đặn như ba thầy cả.

Bữa sau ba vị Vương tử đến, lạy tạ ơn rằng:

- Cảm ơn thầy thêm sức lực, tuy là cầm nổi binh khí của thầy, song day trở còn khó lòng lắm! Y" tôi muốn bảo thợ nó rèn theo dáng binh khí của thầy, song giảm bớt cân lượng, song chưa rõ sư phụ có cho chăng?

Bát Giới nói:

- Nói như vậy thì phải lắm! Khí giới của chúng ta, một là các người dùng không nổi, hai là chúng tôi phải đem theo mà đánh yêu; thiết là đáng làm khác lắm.

Ba vị Vương tử liền đòi thợ rèn, mua gan và sắt cả muôn cân, rồi cất trại dựa bên vương phủ, nổi lò bễ rèn đúc trước một bữa, rèn gan sắt cho chín, bữa sau xin ba thầy đưa ba món binh khí, để cho thợ rèn lấy kiểu rèn theo dáng ấy; ngày đêm không nghỉ.

Nguyên ba món binh khí ấy là vật báu tùy thân không rời một khắc; nay bỏ liều mấy bữa trong trại, nên hào quang chiếu sáng trời đất!

Khi ấy có một con yêu, ở cách thành chừng bảy chục dặm, tại động Hồ khẩu, thuộc về núi Báo đầu. Nhằm lúc ban đêm con yêu thấy hào quang chiếu sáng, liền đặng vân đến xem, thấy hào quang ở trong vương phủ, liền xuống vương phủ mà coi, thấy ba binh khí chiếu hào quang; con yêu mừng rỡ khen rằng:

- Bửu bối tốt lắm! Không biết của ai đó? Ấy là phước phần của ta, không lấy thì uống lắm.

Nói rồi nổi trận giông lấy hết ba món bay về động.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về mấy tên thợ rèn trong trại, bởi luôn mấy ngày đêm mỗi một.r ủi đêm ấy ngủ vùi, rạng thức dậy thấy trong trại không có ba món binh khí, chú thợ nào cũng chết điếng kinh hồn lui cui đi kiếm.

Xảy thấy ba vị Vương tử đến xem.

Các thợ đồng quỳ lạy mà bẩm rằng:

- Tiểu chúa ôi! Ba món binh khí của Thần sư đều mất!

Ba vị Vương tử nghe nói kinh hải bàn rằng:

- Có khi sư phụ đem thâu lại rồi.

Vội vàng đến Bộc Sa đình, ở ngoài hỏi rằng:

- Sư phụ còn ngủ hay sao?

Sa Tăng nói:

- Đã dậy rồi.

Nói rồi liền mở cửa phòng.

Khi ấy ba vị Vương tử bước vào xem qua không thấy món binh khí nào hết, hoảng hồn thưa rằng:

- Thưa thầy đã thâu binh khí rồi sao?

Tôn Hành Giả nghe nói chờ dậy nói rằng:

- Ba món binh khí đêm nay đâu mất rồi!

Bát Giới lồm cồm chờ dậy hỏi rằng:

- Đinh ba của ta còn hay mất?

Ba vị Vương tử thưa rằng:

- Hồi nãy chúng tôi mới ra trại, thấy mấy người thợ đương kiếm tìm không dạng, tôi ngỡ là thầy thâu lại, nên đến hỏi thăm. Bởi bữa bói của thầy biến hóa không chừng, nên hồ nghi thầy thử đệ tử.

Tôn Hành Giả nói:

- Thiệt là ta không thâu lại, hãy đi kiếm cho mau.

Thầy trò đồng đi xuống trại coi không thấy món nào!

Bát Giới nói:

- Chắc là lũ thợ rèn ăn cắp, hãy đưa đây cho mau! Nếu để trễ thì ta đập chết.

Lũ thợ rèn hoảng hồn lạy mà nói rằng:

- Gia gia ôi! Chúng tôi làm luôn mấy ngày đêm mệt mỏi, nên hồi hôm ngủ mê, đèn sáng dậy thì không ngó thấy, chúng tôi là một lũ người phàm, làm sao dở cho nổi mà giấu, xin xin gia gia dung mạng kéo oan!

Tôn Hành Giả nổi giận nói rằng:

- Thiệt lỗi là mình đáng lẽ cho nó lấy kiếu, rồi thì cất cho xong, bỏ trong trang trại làm chi cho mất! Bởi bữa bối chiếu hào quang, chắc có kẻ quấy dòm hành đêm nay mới ăn trộm!

Bát Giới không tin nói rằng:

- Cái chỗ này thái bình lắm, chẳng phải chỗ đồng trống rừng hoang, lẽ nào có ăn trộm mà nghi ngại? Chắc lũ thợ bụng xấu, thấy ba món binh khí chiếu hào quang, nó tham vật báu, nên nửa đêm chôn chỗ khác rồi. Kéo cổ nó ra mà đập!

Các thợ và lạy và thề thốt.

Đương lúc rầy rạt, kế Ngọc Hoa Vương ra hỏi lại chuyện ấy ngẫm nghĩ một hồi rồi phán rằng:

- Binh khí của thần sư không phải như đồ phàm tục, dầu một trăm mười mấy người rình nó cũng không nổi. Huống chi trăm ở thành này đã năm đời, chẳng phải trăm dám khoe mình, thiệt trăm cũng có danh hiển, xa gần đều biết. Những thợ thầy quân dân trong thành đều sợ phép trăm; chắc chúng nó không dám dễ người, xin thần xét lại!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chẳng xét lại làm chi cũng đừng nghi ngờ thợ rèn tội nghiệp! Vậy chớ nội bốn phía thành này biết núi nào có yêu quái không?

Ngọc Hoa Vương phán rằng:

- Thần sư hỏi lời ấy thật là đúng lý. Tại thành này phía Bắc, có một hòn núi Báo đầu, trong núi này có động Hổ khẩu, nghe đồn trong động ấy có tiên, và có hùm beo yêu quái. Trăm chưa tìm ra gốc ngọn, không biết nó là vật gì.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thôi đừng nói nữa chắc là gã ở động ấy ăn trộm rồi!

Bát Giới và Sa Tăng, ở đây giữ thầy cho kỹ, đặng Lão Tôn đi dò.

Nói rồi hú một tiếng rồi biến mất, đi đã tới núi Báo Đầu, đứng trên đỉnh ngó xuống, thấy có yêu khí bay lên.

Khi ấy Tôn Hành Giả đương ngó lằng xăngxảy nghe núi có tiếng nói chuyện, ngó ngoái lại thấy hai con yêu đầu chó sói, đương nói chuyện với nhau, và nói và đi qua hướng Tây Bắc.

Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Chắc là loài yêu quái đi tuần núi, để Lão Tôn đi theo thử, nghe coi nó nói chuyện gì.

Nói rồi bắt ấn niệm chú, dùn mình biến ra con bướm bướm quạt cánh bay theo, gần tới đầu hai con yêu đó. Nghe chúng nói chuyện với nhau rằng:

- Nhị ca ôi! Đại vương ta mấy bữa rày may lắm, tháng trước đặng một nàng mỹ nhân, đem về động mười phần yêu dấu. Hồi hôm lại xí đặng ba món binh khí, thiệt là báu vô cùng, mai nầy dọn tiệc ăn mừng, gọi là đình ba hội chúng ta đều đặng hưởng nhờ.

Con yêu nọ đáp rằng:

- Chúng ta cũng có chuyện nầy nữa: Nay chúng ta lãnh hai mươi lượng bạc đem mua dê cùng lợn, chùng đến xóm Càn phương xuất một lượng mau ít ve rượu uống chơi, rồi mau đồ giá ít tính nhiều thì ăn chẹt đôi ba lượng nữa, ấy là tiền lời vô có chúng ta mua miên y mà bận, cũng qua cái tiết nầy, chớ mùa đông lạnh lùng, áo mỏng chịu không thấu.

Con yêu nọ cười rằng:

- Không phải chúng ta bất nghĩa với chủ, bởi đói lạnh mới sanh gian.

Hai đứa cười cười nói nói, không hay con bướm bướm kín bay trên đầu.

Tôn Hành Giả nghe nói làm hội đình ba thì trong lòng mừng lắm muốn giết hai con yêu đó, ngặt tay không chẳng biết làm sao, trong bụng tính kế rồi bay ra trước, đợi hai đứa đi tới.

Tôn Hành Giả hiện nguyên hình phun một cái phép định thân hai con yêu đứng trơ trơ như trời trồng, cựa quậy không đặng Tôn Hành Giả vật hai con yêu xuống lật lung lấy hết hai chục lượng bạc, và thấy trong lung hai đứa có buộc hai cái đinh bài, một cái đề rằng:

- Điều toàn cổ quái, một cái đề rằng: Cổ quái điều toàn.

Tôn Hành Giả lấy bạc và hai cái đinh bài bay về vương phủ mà thuật chuyện lại.

Khi ấy Tam Tạng và Ngọc Hoa Vương khen thắm.

Bát Giới cười rằng:

- Chắc nó thấy bửu bối của tôi hào quang sang lắm nên mới mua tam sanh làm hội đình ba, nay mới tính làm sao mà lấy lại?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta đã tính kế như vậy: Hai chục lượng bạc nầy phân phát cho thợ rèn vì nói oan cho chúng nó, còn Điện hạ phải kiếm ít con lợn đem ra đây, Bát Giới ngươi biến làm Điều toàn cổ quái, ta biến thành Cổ quái điều toàn. Còn Sa Tăng giả làm người bán dê bán heo, ba anh em ta đồng hè vào động, thừa cơ đoạt binh khí lại, đập yêu quái chết hết mà trừ hại cho đời, sẽ trở về lo việc thỉnh kinh chớ kéo trễ.

Sa Tăng cười rằng:

- Muu ấy cao lắm, hay biết chùng nào, đi cho mau mau, kẻo chúng nó gặp hai con quái bị định

thân ắt là lậu sự.

Ngọc Hoa Vương truyền đem dê heo ra lập tức.

Khi ấy ba anh em từ giả Tam Tạng và Ngọc Hoa Vương đồng ra ngoài thành mà biến hóa. Bát Giới nói:

- Đại ca ôi, tôi chưa thấy Điều toàn cổ quái ra thế nào, biết làm sao mà biến làm cho nó đặng?

Tôn Hành Giả nói:

- Khó gì người cứ việc niệm chú, ta giúp sức cho, vì ta cố ý nên coi cho kỹ lắm.

Bát Giới y lời niệm chú Tôn Hành Giả thổi trên mắt Bát Giới một hơi, biến ra giống Điều Toàn cổ quái.

Tôn Hành Giả đưa hai đỉnh của Điều Toàn cổ quái cho Bát Giới buộc sau lưng, còn Hành Giả đem cái đỉnh bài của Cổ quái điều toàn, rồi niệm chú dùn mình biến ra Cổ quái điều toàn ngó Bát Giới mà cười ngặt!

Bát Giới cười rằng:

- Dầu heo rừng cũng như dầu cho sói có xấu gì mà cười!

Còn Sa Tăng giả làm kẻ bán lợn bán dê, lừa dê lợn đi theo Tôn Hành Giả với Bát Giới.

Đi mới tới chơn núi gặp một con tiểu yêu mặt xanh lông đỏ cặp nách một hộp sơn đựng thơ.

Tiểu yêu thấy Tôn Hành Giả liền đón mà hỏi rằng:

- Cổ quái điều toàn, hai đứa bây mới về hay sao? Mua đặng bao nhiêu heo dê đó?

Tiểu yêu ấy nói rằng:

- Ta đi qua núi Trước tiết, mời lão đại vương, ngày mai đi phó hội.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Mời hết thầy mấy người?

Tiểu yêu ấy nói:

- Mời lão đại vương ngồi trước rồi kế đại vương mình, phỏng chừng bốn chục người.

Tôn Hành Giả bảo đưa thiệp coi thử.

Tiểu yêu ấy dở hộp lấy thiệp đưa ra trong thiệp đề như vậy: Ngày mai dọn tiệc rượu ăn mừng hội đình ba, nên kính mời ông ngồi xe qua núi đằm đạo, xin đừng bỏ lòng tôi, tôi rất cảm ơn.

Thiệp này kính dung cho Tổ ông Cửu linh ngươn thánh, lão đại nhơn.

(Môn hạ tôn, Hùynh sư thiệp thỉnh) Tôn Hành Giả xem rồi, liền trả thiệp cho tiểu yêu ấy. Tiểu yêu ấy để lá thiệp vào hộp, đi thẳng qua hướng đông nam, là chỗ núi Trước Tiết.

Khi ấy Sa Tăng hỏi rằng:

- Trong cái thiệp nói chuyện chi đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Trong thiệp mời ăn hội đình ba. Cái người đứng thiệp mời xưng là cháu, họ Huỳnh tên Sư, mời ông nó là Cửu linh ngươn thánh.

Sa Tăng cười rằng:

- Nó xưng hiệu Huỳnh sư, chắc là Kim mao sư tử thành tinh. Song chẳng biết Cửu linh ngươn thánh là con yêu gì đó.

Bát Giới nghe nói, cười rằng:

- Lão Trư đã gặp mối hàng rồi.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Làm sao mà gặp mối hàng.

Bát Giới nói:

- Lời tục ngữ rằng:

- Lại mấu trư, c huyền can Kim mao sư tử cứ theo lời ấy thì nó là mối hàng của tôi.

Ba người và nói và cười, lừa heo dê gần tới động Hồ khẩu.

Ngó thấy một lũ yêu tinh lớn có nho có, đương giỡn dưới cột cây.

Xảy nghe Bát Giới hè hụi lừa heo dê đến.

Lũ yêu ấy áp lại, đưa bắt heo, đưa bắt dê, đều trói mèo lại hết.

Nói về chúa yêu trong động, nghe tiếng om sòm đằng trước, liền bước ra dằng trước hỏi rằng:

- Hai đứa đã về mau đựng bao nhiêu heo đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Chúng tôi mua tám con heo và bảy con dê, cộng mười lăm con. Tám con heo hết mười tám lượng còn bảy con dê hết chín lượng, cộng lại hai mươi lăm lượng. Hồi trước tôi lãnh có hai chục lượng bạc, hãy còn thiếu năm lượng. Nên người chủ dê heo đây đi theo mà lấy thêm bạc.

Chúa yêu nghe nói liền kêu tiểu yêu bảo đem năm lượng bạc mà trả cho người ấy đem về.

Khi ấy Tôn Hành Giả sợ Sa Tăng đi về thiếu người trợ chiến nên kiếm cớ nói rằng:

- Người khách này, một là theo lấy bạc heo dê, hai là đi theo coi hội luôn thể.

Chúa yêu nổi giận mắng rằng:

- Thằng Cỗ quái điều toàn thiệt đáng ghét quá, dận mau giống gì thì mua giống nấy, ai bảo mi

nói với chúng hội cùng không hội làm chi?

Bát Giới thưa rằng:

- Chúa công đặng bửu bối là vật báu trong đời, xấu xa chi mà giấu thiên hạ.

Chúa yêu nạt một tiếng rồi nói rằng:

- Còn thằng Điêu tòn cổ quái này cũng vô ích lắm, nguyên bửu bối ấy ta xin đặng thành Ngọc Hoa, nên người này ngó thấy về nói lưu truyền, vua Ngọc Hoa đến nhìn thì bất tiện lắm!

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Chúa công lo chi việc ấy, người này ở lại xóm Càn phương, cách thành Ngọc Hoa xa lắm, lẽ nào lại tìm đến đó mà thuật chuyện hay sao? Vả lại người này chưa ăn cơm, hai đứa tôi cũng đói bụng, sẵn cơm sẵn rượu, đãi người một bữa rồi sẽ bảo đi về.

Nói chưa dứt lời, thấy Tiểu yêu đem ra năm lượng bạc đưa cho Hành Giả.

Tôn Hành Giả trao bạc cho Sa Tăng mà bảo rằng:

- Khách nhơn cất bạc, rồi vào động ăn cơm với chúng tôi.

Khi ấy ba người vào trong động, chúa yêu theo sau lưng Sa Tăng.

Ba anh em thấy đình ba dặng chính giữa, hào quang chiếu sáng muôn bề. Còn phía tả dặng kim cô bạng, bên hữu dặng bửu trượng.

Chúa yêu chỉ đình ba nói với Sa Tăng rằng:

- Khách nhơn ôi! Cái đình ba dặng chính giữa chiếu hào quang sáng lòa muốn coi thì coi cho biết, song dặn một điều phải nhớ, nhứt là đừng nói với ai?

Sa Tăng dạ dạ.

Lời tục ngữ nói: "Vật kiến chủ, tất đình thủ. Nghĩa là: Của gặp chủ, phải lấy đã. Bát Giới thuở nay tánh lỗ mãng đã quen, nên ngó thấy đình ba thì nhảy lên lấy liền hiện nguyên hình đập đại con yêu.

Còn Tôn Hành Giả giựt thiết bạng, Sa Tăng giựt bửu trượng đều hiện nguyên hình, ba anh em đồng đánh chúa động.

Chúa động hoảng kinh chạy ra sau vườn lấy một cây giáo vuông bằng đồng, cán dài lưỡi bén, xông ra đánh với ba người, hét lớn rằng:

- Chúng bây là giống gì, dám làm yêu mà cướp bửu bối của ta?

Tôn Hành Giả mắng rằng:

- Ngươi là súc vật, nên không biết chúng ta. Chúng ta là đệ tử Đường Tăng Tam Tạng, ở Đông Độ qua Tây Phương thỉnh kinh, đi ngang qua Ngọc hoa châu, Vương tử kính ta làm thầy xin dạy võ nghệ, nên coi binh khí ta mà làm kiêu, bảo thợ rèn, rèn cho giống in. Bởi có ấy nên để trong trại, bị ngươi lén ăn trộm của chúng ta, sao lại nói chúng ta ăn cướp? Đố ngươi chạy đâu cho

khỏi, chúng ta đập một người ít cái cho biết chừng.

Nói rồi đập liền, chúa yêu đưa giáo đồng ra đỡ.

Ba anh em dụ lần ra cửa động, một con yêu cự với ba thầy sải tại núi Báo Đầu.

Giây lâu chúa yêu đánh không lại, liền hóa gió bay qua hướng Đông Nam.

Bát Giới muốn theo đuổi, Tôn Hành Giả cản rằng: Để cho nó chạy, lời cổ ngữ có nói: Cùng khẩu mặt trụ (1) cứ chặn ngõ về của nó.

Bát Giới không dám cãi lời, ba anh em đồng tới cửa động, đồng chết hết nội lũ tiểu yêu.

Tôn Hành Giả thâu hết đồ tế nhuyễn và đem thầy các thú yêu đã hiện hình, để theo bày dê, bày heo đó.

Bảo Sa Tăng, Bát Giới kiếm chà bôi củi khô, chất xung quanh động mà đốt.

Xong rồi đem dê heo và các thầy thú về thánh, thì cửa thành còn mở.

Ngọc Hoa vương và ba vương tử đương ngồi đàm đạo với Tam Tạng tại Bộc Sa đình, cho người coi chừng mãi, xảy thấy anh em đem heo dê về và nhiều thầy thú rừng, với đồ tế nhuyễn, bỏ đầy đất rồi kêu lớn rằng:

- Sư phụ ôi! Chúng tôi đã đắc thắng về đây.

Tam Tạng mừng rỡ, ba vị Vương tử đồng lạ mừng thầy và hỏi rằng:

- Chẳng hay đồ ấy ở đâu?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Mấy con thú rừng ấy đều thành tinh thành quỷ còn chúa yêu là sư tử lông vàng, bị chúng tôi thâu bình khí lại đánh đuổi, nó chống cự với chúng tôi tới tối, nó thua đã chạy mất rồi, chúng tôi không đuổi theo, để phá động và giết lũ tiểu yêu đem thầy về và đồ tế nhuyễn đó.

Khi ấy Ngọc Hoa Vương nghe nói nửa mừng nửa lo: Mừng là thắng trận đã về, lo là lo yêu tinh báo oán.

Tôn Hành Giả nói:

- Thiện tuế hãy yên lòng, tôi đã tình rành lắm. Nhứt định giết cho sạch yêu quái rồi mới đi thỉnh kinh; thì khỏi lo hậu hoạn. Hồi đứng bóng chúng tôi có gặp tiểu yêu đi thỉnh Cửu Linh Nguơn Thánh. Hồi này yêu tinh bại tẩu, chắc chạy về động ông nó là Cửu Linh Nguơn Thánh dựng viện binh mà đánh với chúng tôi. Chắc là rạng ngày tìm đến báo cứu; sẵn dịp ấy chúng tôi sẽ giết nó mà trừ hậu hoạn.

Ngọc Hoa Vương tạ ơn, kể dọn cơm chay bốn thầy trò ăn uống rồi, đồng đi ngủ hết thầy.

Nói về chúa yêu bại tẩu chạy qua hướng Đông Nam. Nguyên trong núi Trước tiết, có động Cửu khúc bàng hoàng.

Trong động ấy Cửu Linh Nguơn Thánh, là ông nó. Đêm ấy chúa yêu chơn không ngừng gió,

bay tới canh năm mới tới động Cửu khúc bàng hoàng, đứng ngoài gõ cửa. Tiểu yêu ngó thấy biết là Huỳnh sư đến, liền mở cửa tức thời, Huỳnh sư vào động thấy mặt Lão yêu, liền cúi đầu làm lễ, tủi thẹn khóc rống!

Lão yêu hỏi rằng:

- Hiền tôn, hôm qua cháu sai thằng mặt xanh đem thiệp mời ta, sáng nay ta tính đi phó hội cho sớm, vì có lẽ nào mi lại đến đây mà khóc than thảm thiết?

Huỳnh Sư quì lạy, rồi thuật hết các chuyện.

Lại thưa rằng:

- Song chẳng biết ba hòa thượng ấy tên chi mà có tài nghệ lắm? Tiểu ôn một mình đánh không lại chúng nó. Xin Tổ gia giúp sức trợ chiến, bắt Hòa Thượng ấy báo cứu cho cháu, vậy mới gọi ông thương cháu.

Khi ấy Cửu Linh Nguơn Thánh nghe Huỳnh Sư nói như vậy, ngồi làm thinh ngẫm nghĩ một lát, liền cười rằng:

- Phải rồi, phải rồi, ông rõ biết chúng nó, bởi hiền tôn làm nên chọc nhằm lũ ấy!

Huỳnh Sư hỏi rằng:

- Ông biết nó là ai?

Cửu Linh Nguơn Thánh nói:

- Cái người mỏ dài tai lớn là Trư Bát Giới, còn cái người mặt đen hằm là Sa hòa thượng, hai người ấy bởi tầm thường. Còn cái người mặt có lôngmỏ nhọn như Thiên Lô gọi là Tôn Hành Giả; con khỉ ấy thiệt là thần thông quảng đại; năm trăm năm trước nó đánh với Thiên cung, mười vạn binh trời bắt nó không đặng, nó là quỷ hay tà lay, một vị thần hay sanh sự, cháu chọc nó làm chi? Thôi thôi, để ta đi với cháu bắt nó và Ngọc Hoa Vương về đây mà báo cừu cho cháu.

Huỳnh Sư nghe nói, cúi lạy tạ ơn.

Khi ấy Cửu Linh Nguơn Thánh liền đòi sáu đứa cháu: Điều sư, Tuyết Sư, Toan Nghê sư, Bạch Trạch Sư, Ngân Lý Sư, Bát Trượng Sư.

Sáu con sư tử ấy đều cấm khí giải, Huỳnh Sư nổi gió dẫn các sư tử bay qua núi Báo đầu, nghe hơi khói vô lỗ mũi khét nghệt, lại có tiếng khóc than.

Coi cho kỹ thì là Điều toàn Cổ Quái và Cổ Quái Điều Toàn, đồng kêu chúa công mà khóc, Huỳnh Sư lại gần nạt và hỏi rằng:

- Ngươi là Cổ Quái Điều Toàn thiệt, hay là Cổ Quái Điều Toàn giả?

Cổ Quái Điều Toàn và Điều Toàn Cổ Quái đồng quỳ lạy khóc rằng:

- Chúng tôi có giả ở đâu! Hôm qua chúng tôi có lãnh bạc đi mua heo dê, đi mới đến phía Tây, gặp hòa thượng mặt có lông, mỏ nhọn như Thiên Lô, nó phun chúng tôi một cái, chúng tôi á

khẩu nói không ra, cong cẳng đi không đặng, nó mở đỉnh bài, lại lấy túi bạc, hai đứa tôi hôn mê đến bây giờ mới tỉnh mà đi đặng, đều trở về động thấy khói lửa mịt mù, nhà cửa cháy hết, không thấy chúa công và các vị đầu mục, nên động lòng ngồi đây khóc khan, không biết ai đó đốt động.

Huỳnh Sư nghe nói sa nước má t như tuôn, té xuống la lớn rằng:

- Quân bạc ác lắm thay, nỡ nào độc thủ đốt động ta, chắc mỹ nơn cũng bị thêu mà chết, đốt chết hết cả nhà không còn đứa con đở, tức chết đi mà thôi.

Nói rồi vật mình như chết.

Khi ấy Cửu Linh Nguơn Thánh bảo Mao sư kéo Huỳnh sư đến trước mặt mà an ủi rằng:

- Hiền tôn ôi, việc đã đến nước này có liều mình cũng vô ích, hãy dưỡng sức cho mạnh, đến thành bắt Hòa Thượng mà báo cứu.

Nói rồi cùng nhau nổi gió trốt ùng ùng, phun khói đen mịt mịt, đi tới đâu dân cũng hãi kinh đều bỏ nhà dắt vợ cổng con chạy vào thành, và vào vương phủ báo tin lập tức.

Lúc ấy bốn thầy trò Tam Tạng và Ngọc Hoa Vương đang ăn cơm sớm mai tại Bộc Sa đình, ngó thấy quân phi báo, Ngọc Hoa Vương bước ra hỏi chuyện chi?

Các quan tâu rằng:

- Một bầy yêu phun khói nổi giông tới đây, nên cát bay đá chạy chúng nó gần tới thành rồi!

Ngọc Hoa Vương hãi kinh thất sắc phán rằng:

- Bây giờ tính làm sao?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xin thiên tuế an lòng, ấy là yêu tinh ở động Hổ Khẩu, hôm qua nó bại tẩu về hướng Nam, chắc nó hiệp lửa với Cửu Linh Nguơn Thánh chi đó, nên kéo đến đây mà làm lung. Để chúng tôi đi ra giao chiến, còn thiên tuế truyền đóng cửa bốn phía, dựng cờ xí, chong khí giới, phát pháo vang trời.

Tam Tạng, Ngọc Hoa Vương, với ba vị Vương tử đồng lên lầu ngó xuống coi thử.

Còn ba em Tôn Hành Giả dặn dò Ngọc Hoa Vương và Tam Tạng, xin đừng kinh hãi dặn rồi ba anh em đồng cầm binh khí nhảy lên mây đón yêu tinh mà đánh.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Tôn Hành Giả và Sa Tăng, Bát Giới đồng nhảy ra ngó thấy một bầy sư tử nhiều sắc lông mà Huỳnh sư đi trước tay cầm giáo đồng vuông; Toan Nghê sư, Bát Trượng Sư đều ở bên tả.

Bạch Trạch Sư, Ngân Lý Sư đều ở bên hữu, Điều sư và Tuyết sư theo sau, Cửu Đầu sư tử ở giữa!

Con quỷ mặt xanh cầm một cây phước gấm thêu, che cho Cửu Đầu sư tử.

Còn Điều Toàn Cổ Quái, và Cổ Quái Điều Toàn, đều cầm hai cây cờ hồng đứng tại phía Bắc.

Khi ấy Bát Giới chạy xốc lại mắng rằng:

- Người là thằng ăn trộm bửu bối, người đi viện một lũ lông lá xôm xam đến làm chi?

Huỳnh sư nghiêng răng mắng rằng:

- Lũ sãi ác tăng! Hôm qua ba đứa bây ăn hiếp một mình ta, nên ta đánh không lại sáu tay, phải nhịn thua mà chạy, thì cũng là kính nhượng bây rồi, sao bây lại độc ác đốt hết động của ta, gia quyến bị thêu mà chết, ta thù oán bây sâu như biển cả, đổ chạy đâu cho khỏi, ta đâm một giáo cho rồi đời.

Nói rồi đâm liền, Bát Giới đưa Đinh ba ra đỡ, hai người hỗn chiến với nhau chưa phân thắng bại.

Còn Điều sư đứng ngoài nổi nóng, xách trái đấm xông vào, Tuyết sư cầm Tam lăng giản đồng xông vào trợ chiến.

Khi ấy Toan Nghê Sư, Bạch Trạch Sư, Bát Trượng Sư, Ngân Lý Sư, bốn con tinh ấy cầm binh khí đồng hè lướt tới.

Tôn Hành Giả xách thiết bạng đón bốn con ấy lại.

Toan Nghê Sư cầm trường côn. Bạch Trạch Sư xách song chùy, Bát Trượng Sư cầm giáo sắt, Ngân Lý Sư cầm búa đồng, áp đánh với Hành Giả; bầy con sư tử tính đánh với ba hòa thượng, liễu mạng ấu đả nửa ngày, thì trời đã tối.

Lúc này Bát Giới đã đuối tay, vác đinh ba bại tẩu, bị Tuyết sư và Điều Sư đồng đuổi theo. Tuyết Sư đánh một giản nhằm xương sống Bát Giới, Bát Giới té sấp dưới đất. Điều Sư, Tuyết Sư con thì xách tai, con mắt lông gáy Bát Giới mà kéo xển đi đem lại thua với Cửu Đầu sư tử rằng:

- Tổ gia ôi, chúng tôi bắt đặng một đứa.

Còn Tôn Hành Giả với Sa Tăng đều bại tẩu, các sư tử đuổi theo.

Tôn Hành Giả nhổ một nắm lông, nhai nhỏ phun ra biến cả trăm Hành Giả nhỏ, vây phủ các sư tinh.

Tôn Hành Giả trở lại đánh tới tối mò, bắt đặng Toan Nghê Sư với Bạch Trạch Sư. Còn Ngân Lý Sư, Bát Trượng Sư chạy khỏi, Huỳnh sư về báo với Cửu Đầu sư tử là Cửu Linh nguồn thánh,

Cửu Đầu sư tử nghe tin hai cháu bị bắt, thì truyền trối Bát Giới mà dặn rằng:

- Đừng có giết nó, đợi Tôn Hành Giả trả hai cháu lại, thì đổi Bát Giới cho nó, nếu nó không biết phải mà làm hại hai cháu ta, thì giết Bát Giới mà trừ hai mạng.

Đêm ấy bày yêu ngủ ngoài thành.

Còn Tôn Hành Giả dùng mình thâu lông lại, đi với Sa Tăng lên lầu ra mắt Tam Tạng, Tam Tạng:

- Trận này thiệt hại quá, không biết Ngô Năng tánh mạng ra thế nào?

Tôn Hành Giả thưa:

- Không hề chi mà sợ, chúng tôi bắt sống hai con tinh của nó về đây, chắc nó không dám giết Bát Giới.

Hãy trối hai con tinh này cho chặt đợi mai sáng sẽ đổi Bát Giới.

Ba vị vương tử lạy Tôn Hành Giả mà hỏi rằng:

- Thưa thầy, trước khi đi đương đánh ngô thấy có một mình thầy, đến sau trá bại ngô thấy trả trăm thầy, ấy là phép chi vậy?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Trong mình ta có bốn muôn tám ngàn sợi lông phép, cứ một sợi hóa ra mười sợi; mười sợi hóa ra trăm sợi, thì biết là ức triệu nào, cứ mỗi sợi lông hóa ra một hình nữa cũng đặng.

Ba vị vương tử đồng quỳ lạy, rồi truyền dọn cơm trên lầu, ăn uống với nhau xong xả.

Rồi truyền treo lồng khắp nơi, quân lính cầm cờ và khí giới canh thủ; tiến mỏ, tiến lục lạc, tiếng đồng la, tiếng trống vang đây, cứ đổi phiên canh giờ nghiêm nhặt tiếng pháo và tiếng binh ó vang tai, có ý làm cho yêu sợ.

Rạng ngày Cửu Đầu sư tử kêu Huỳnh sư mà truyền kể rằng:

- Chúng bây bữa nay phải rán sức mà bắt Hành Giả với Sa Tăng. Còn ta thừa cơ lên bắt Tam Tạng và cha con Ngọc Hoa Vương, đem về động Cửu khúc bàng hoàng trước, đợi chúng bây thắng trận về sau.

Huỳnh sư y kế, liền dẫn Điều Sư, Tuyết Sư, Bát Trượng Sư, Ngân Lý Sư đều cầm binh khí đến thành khiêu chiến.

Nói rồi Tôn Hành Giả với Sa Tăng nghe khiêu chiến, anh em đồng nhảy xuống thành hét lớn mắng rằng:

- Lũ ăn cướp mau trả sư đệ là Bát Giới cho ta, thì ta dung cho bây toàn tánh mạng, bằng không thì ta băm nát thầy thi.

Các yêu tính không thêm nói lại, áp tới đánh đũa. Tôn Hành Giả với Sa Tăng, hai anh em rán sức đánh với năm con yêu ấy.

Còn Cửu Đầu sư tử thấy hai người đương hỗn chiến, nó liền hóa khói đen bay thẳng lên lâu, hiện nguyên hình sư tử chín đầu, há hoát cái miệng, bá quan kinh hãi té ngã té nghiêng, mấy tên lính ngoài đều sa xuống đất.

Cửu Đầu sư tử, miệng thì ngậm Tam Tạng, miệng thì ngậm Ngọc Hoa Vương, còn ba miệng ngậm ba vị vương tử, trở ra chỗ cũ ngậm Bát Giới vào miệng.

Té ra chín miệng mắc ngậm sáu người hết sáu miệng, còn dư ba miệng không, liền kêu lớn rằng:

- Thôi, năm cháu ở đánh cho thành động, để ông về động trước.

Nói rồi bay thẳng.

Khi ấy năm con yêu nghe ông nói như vậy, biết là bắt đặng mấy người ấy rồi, nên chúng nó mạnh mẽ tinh thần hơn trước, đánh Sa Tăng ngăn ngõ.

Còn Tôn Hành Giả nghe trên thành lạ lạc giọng, biết là trúng kế rồi, liền nhổ lông nhai nhỏ phun ra, hóa cả ngàn Hành Giả nhỏ, vây phủ tứ bề.

Con quỷ mặt xanh và Điều Toàn Cổ Quái, biết thế không xong nên chạy trước, Huỳnh Sư mạnh đánh ầu ẩu, bị Tôn Hành Giả đập một thiết bång chết ngay, hiện nguyên hình là sư tử lông vàng hực! Bầy khỉ ví bắt đặng bốn con sư tinh là Điều Sư, Tuyết Sư, Bát Trượng Sư, Ngân Lý Sư đều hiện nguyên hình là sư tử!

Quan quân trên thành ngó thấy hai thầy thắng trận liền mở cửa thành đem dây và đòn xuống, trói quách năm con sư tử khiêng thẳng vào thành.

Song có bốn con còn sống Tôn Hành Giả thâu lông lại.

Khi ấy Sa Tăng theo Hành Giả vào thành, xảy thấy Vương phi và đi và khóc, đến lạ Hành Giả mà bạch rằng:

- Thần sư ôi! Tôn Sư và chồng con tôi chắc chết hết, bây giờ biết tính làm sao?

Tôn Hành Giả đáp lễ nói rằng:

- Hiền hậu đừng phiền, bởi Lão Tôn mắc đánh với năm con tinh, nên Cửu Đầu sư tử thừa cơ bắt sống mấy vị, song ta đã bắt đặng sáu con tinh của nó, bề nào nó cũng không dám hại thầy ta và Vương gia, Vương tử, là có ý để sống mà đổi lại.Đ ể ngày mai anh em ta phá động bắt lão yêu, sẽ cứu Vương gia, Vương tử với sư phụ.

Vương phi và các cung nga đồng lạ tạ, lau nước mắt trở về cung.

Còn Tôn Hành Giả truyền các quan lộ da sư tử lông vàng, còn sáu con sống thì xiềng tỏa mà giam cho chặt. Liền hối dọn cơm, anh em ăn uống rồi đi nghỉ.

Rạng ngày Tôn Hành Giả và Sa Tăng đặng vân đến núi.

Trước tiết, đứng ngó bốn phía thấy con quỷ mặt xanh cầm trường còn trong hang đá nhảy ra, men men lên núi.

Tôn Hành Giả đón mà nạt rằng:

- Người đi đâu đó? Có Lão Tôn đây.

Nói rồi rủ Sa Tăng rượt nó. K hông quyết giết, cố ý rượt nó cho tốt ỏ.

Con quỷ mặt xanh kinh hồn, và chạy và nhảy, hai anh em cứ đuổi theo.

Con quỷ mặt xanh chạy vào trước cửa động.

Tôn Hành Giả ngó thấy miện hang ăn vô núi rất lớn, thân trong có một cái động đá, mà đóng cửa rồi; trên gạch có đề mười chữ như vậy:

- Vạn linh Trước tiết sơn. C ử khúc bàng hoàng động.

Nghĩa là: Núi Vạn linh trước tiết, động Cử khúc bàng hoàng.

Con yêu mặt xanh đóng cửa rồi, vào báo rằng:

- Lão gia gia ôi! Có hai hòa thượng đứng ngoài cửa ngõ.

Cử đầu sư tử hỏi:

- Đại vương người và Điều Sư, Tuyết Sư, Bạch Trạch Sư, Ngân lý Sư có về đó hay không?

Quỷ mặt xanh thưa rằng:

- Không thấy vị nào hết!

Cử Đầu sư tử cúi mặt giây phút, rồi khóc mà kêu rằng:

- Cháu ôi! Thảm lắm, thảm lắm!

Té ra Huỳnh Sư tôn đả tử trận, còn sáu đứa kia đều bị bắt hết, ta tức biết chừng nào! Thôi, chúng bây coi động, ta bắt chúng nó mà phạt cách nặng nề, cho các người coi.

Nói rồi đi tay không, ra cửa động thấy Hành Giả và Sa Tăng đứng ó ré.

Cử Đầu sư tử mở cửa động bước ra. H ành Giả và Sa Tăng đập đại.

Cử Đầu sư tử dìn mình hiện nguyên hình, hả miệng ngậm hai người đem vào động bảo ba con yêu đem hai sợi dây ra.

Con quỷ mặt xanh và Điều Toàn Cỗ Quái cùng Cỗ Quái Điều Toàn đem dây đến. C ử Đầu sư tử nhả hai người ra trối lại xong xả, rồi mắng rằng:

- Con khỉ này bắt bảy đứa cháu ta, nay ta bắt hết một lũ bây mà trừ, cũng không bình lắm. T rẻ nhỏ lấy hèo ra đây, đánh con khỉ một hồi cho như tử mà báo cứu cho Huỳnh sư tôn.

Ba con yêu ấy vung lòi, bẻ nhánh dương liễu làm gậy, áp đập Hành Giả.

Tới tới tính đã gãy mấy cây gậy dương liễu, mà Tôn Hành Giả cũng trợ trợ.

Cử đầu sư tử bảo thôi, truyền thấp đèn cho mình ăn uống, và canh giữ Hành Giả và Sa Tăng,

rồi vào cấm vân mà ngủ.

Còn ba con quỷ ấy cười rằng:

- Trời tối sao chẳng đánh mở thâu không? Sẵn mở khỏi lấy mở củ!

Nói rồi lấy gậy dương liễu khỏ trên đầu Hành Giả như đánh mở hồi một.

Rồi lại vui cười!

Tối đổi canh cũng đánh cái mở đó!

Tôn Hành Giả tức mình, giận bầm gan tím ruột, Tôn Hành Giả rán chịu đến khuya, thấy con quỷ mặt xanh ngáp dái, Điều toàn cổ quái lim dim, Cổ Quái điều toàn ngủ gục, Tôn Hành Giả biến mình nhỏ sút dây, lấy thiết bãng và đập đũa và nói rằng:

- Ba đũa bậy đánh đầu tan nhu mở, ta phúp bậy một đũa một cái cũng hóa ra tro.

Liên khêu đèn mở trói cho Sa Tăng, Bát Giới bị trói tại xá hóc, ngó thấy nóng họng kêu mà nói lớn rằng:

- Đại ca ôi! Tôi bị trói đã sung tay sung cẳng, sao không mở tôi trước?

Khi ấy Cửu đầu sư tử nghe tiếng kêu giựt mình thức dậy, chạy ra hỏi rằng:

- Ai cả gan mở dây đó?

Tôn Hành Giả kinh hãi thổi đèn, bỏ Sa Tăng phá cửa mà chạy, Cửu đầu sư tử kêu luôn ba tiếng, không nghe trả lời, liền chạy tới nơi thì đèn đã tắt hết, tối thui không thấy gì cả, liền hỏi lớn rằng:

- Đèn tắt sao không ai thấp, chúng bây còn ngủ hay sao?

Kêu tên ba con quái ấy hai lần, không nghe lên tiếng! Cửu đầu sư tử vào bung đèn ra, ngó thấy ba đồng thịt, máu chảy rờn rờn; Hành Giả, Sa Tăng đã trốn mất, đi kiếm một hồi, thấy Sa Tăng đứng nép dựa vách, bị Cửu đầu sư tử bắt trói lại như xưa, rồi cầm đèn đi soi, thấy hai từng cửa đều hung hết.

Biết Tôn Hành Giả phá cửa trốn rồi, song chẳng đuổi theo, cứ lo sửa cửa lại.

Còn Tôn Hành Giả ra khỏi động, bay về thành Ngọc hao gặp Thổ Địa Thành hoàng nghinh tiếp.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Sao đến bữa nay các người mới tới?

Thành hoàng thưa rằng:

- Chúng tôi hay tin Đại Thánh đến châu Ngọc Hoa Vương, bởi Ngọc Hoa Vương đãi đằng, nên chúng tôi chẳng dám đến ra mắt, nay thấy Tôn Sư và Thiên tuế mắc nạn, Đại Thánh đi trừ yêu nên chúng tôi ra mắt.

Kế thần Yết đế và Lục đình, Lục giáp dất một ông Thổ Địa, đến quì trước mặt Tôn Hành Giả mà thưa rằng:

- Thổ Địa này ở tại núi Trước tiết biết cội rễ yêu tinh, nên tôi dẫn đến đây cho Đại Thánh truy nguyên bắt yêu mà cứu tôn sư và thiên tuế.

Tôn Hành Giả hỏi cội rễ Cửu đầu sư tử, Thổ Địa thưa rằng:

- Nguyên trước động Cửu khúc bàng hoàng là ổ sáu con sư tử ấy, ba năm nay Cửu đầu sư tử tới, sáu con sư tử đều kính làm ông. Muốn trị nó thì phải thỉnh chủ nó tại phía đông, cung Diệu nghiêm, nếu người khác trị nó không đặng.

Tôn Hành Giả ngẫm nghĩ rồi nói rằng:

- Phải phải, ông Thái Ất thiên tôn ở cung Diệu nghiêm, hay cõi sư tử chín đầu để ta đi thử cho hết ý.

Liền bảo chư thân về, Tôn Hành Giả cân đầu vân đến Đông Thiên Môn thì trời đã sáng, ông Quán Mục Thiên Vương ngó thấy hỏi rằng:

- Đại Thánh đi đâu đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi qua cung Diệu Nghiêm.

Quán Mục Thiên Vương hỏi:

- Sao không đi Tây Phương, lại trở về Động cực?

Tôn Hành Giả thuật chuyện vân vân.

Quán Thiên Vương cười rằng:

- Tại muốn ở làm sư phụ, nên mới gặp sư tử cả bấy!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thiệt quả như vậy.

Cười rồi đi một đổi, tới cung Diệu nghiêm, Tiên đồng vào báo.

Thái Ất thiên tôn đáp lễ rồi hỏi rằng:

- Mấy năm nay không gặp Đại Thánh, nghe đồn đã quy y theo Đường Tăng đi thỉnh kinh, hay là thành công rồi nên mới đi dạo.

Tôn Hành Giả thuật chuyện lại như vậy. Nên đến cầu thỉnh Thiên tôn đi thâu sư tử. Thái Ất thiên tôn nghe nói, liền sai Tiên đồng kêu thàng chặn sư tử.

Khi ấy Tiên đồng vào chuồng sư tử thấy thàng chặn ngủ mê, liền kêu dậy dất vào cung.

Thái Ất Thiên Tôn hỏi:

- Xin tử có đó chăng?

Thầy chẳng quỳ lạy khóc rằng:

- Xin Thiên Tôn thứ tội.

Thái Ất Thiên Tôn nói:

- Có khách là Đại Thánh tại đây, ta không lẽ đánh ngươi, ngươi hãy khai ngay, vì có nào mà nó trốn mất?

Thằng chần tạ ơn thưa rằng:

- Hôm trước tôi vào đền Cam lộ, uống vụn một ve rượu, say quá ngủ vùi nên quên xiềng nó mới trốn đặng.

Thái Ất Thiên Tôn nói:

- Rượu ấy của Lão quân cho ta, gọi là Luân hồi quỳnh dịch, nếu uống vào say tới ba ngày. C hẳng hay nó xuống nhơn gian đã mấy năm?

Tôn Hành Giả nói:

- Cứ theo lời Thổ Địa nói: Nó xuống động ấy gần ba năm.

Thái Ất Thiên Tôn cười rằng:

- Phải rồi, trên trời một bữa, dưới thế một năm. T hời ta tha tội cho sư nó, ngươi theo ta và đi với đại thánh xuống phạm mà bắt nó.

Nói rồi đồng đảng vân đến núi Trước tiết, chư thần Thổ Địa đều lạy mừng.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Sư tử có làm hại thầy ta chăng?

Chư thần thưa rằng:

- Sư tử ngủ vùi, chẳng động phạm tới ai hết.

Thái Ất thiên tôn nói:

- Thôi Đại Thánh đi khiêu chiến dụ nó ra đây, đặng ta bắt nó.

Khi ấy Tôn Hành Giả vung lời đèn động khiêu chiến rằng:

- Yêu tinh, trả mấy ấy cho ta.

Kêu đôi ba tiếng không thấy yêu ra, Tôn Hành Giả phá cửa động và mắng nhiếc. C ử đầu sư tử giật mình thức dậy nổi giận nhảy ra hét lớn một tiếng, há chín cái miệng ra. T ôn Hành Giả nhảy thót và kêu Cứu đầu sư tử mà mắng rằng:

- Ngươi đừng vô lễ mà chết giờ! Bộ không thấy chủ nhà hay sao?

Thái Ất Thiên Tôn niệm chú, rồi hét lớn rằng:

- Nguơn thánh, có ta đây.

Cửu đầu sư tử thấy chủ, liền mọp xuống mà lạy.

Sư nô nhảy lại nắm lông gáy thoi cả trăm và mắng rằng:

- Súc sanh, ngươi trốn đi đâu? Báo hại ta mắc tội.

Cửu đầu sư tử không dám cục cựa, để cho thằng chặn đánh mỗi tay mới thôi! Đánh đã thêm rồi trái yên găm trên lưng nó.

Thái Ất Thiên Tôn nhảy lên cỡi nạt một tiếng bải đi. Nó nhảy lên mây, bay về phía Đông cực.

Còn Tôn Hành Giả tạ ơn rồi vào động Cửu khúc bàng hoàng, mở trói cho thầy và hai sư đệ, lại mở trói cho bốn cha con Ngọc Hoa Vương.

Rồi bảo Bát Giới kiếm chà bổi củi khô, chất đầy cả động châm một mũi lửa cháy tiêu.

Tôn Hành Giả truyền Thổ Địa trấn tại đó, chớ cho yêu tinh đến nữa.

Dặn xong rồi, truyền Sa Tăng, Bát Giới cũng bốn cha con Ngọc Hoa Vương, còn mình dắt thầy đồng trở về vương phủ.

Đoạn về tới, vương phi và bá quan đồng tiếp giá, và lạy mừng mấy vị sư.

Dọn tiệc chay tại Bộc Sa đình, mà đãi thầy trò, còn Ngọc Hoa Vương và ba vị vương tử đồng vào cung, ăn uống rồi đi ngủ.

Rạng ngày bốn cha con Ngọc Hoa Vương ra tạ ơn Hành Giả.

Tôn Hành Giả truyền quân làm thịt bảy con sư tử mà lột da.

Một con để trong cung mà dùng, một con phân phát cho quan quân, còn năm con làm hàng ra mỗi miếng thịt nặng một đôi lượng, đem phân phát cho lê dân trong nước, ăn cho biết mùi lạ và trừ tà. Bởi vậy nên nội quận cảm ơn hết thầy.

Giây phút thấy lũ thợ rèn vào bẩm rằng:

- Ba món binh khí rèn rồi.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Cái nào nặng mấy cân?

Thợ rèn thưa rằng:

- Thiết báng nặng một ngàn cân, đinh ba nặng tám trăm cân, bửu trượng cũng vậy.

Tôn Hành Giả truyền mời ba vị vương tử ra bảo của ai thì nấy thâu lấy.

Ngọc Hoa Vương than rằng:

- Vì ba món binh khí này, thiếu chút nữa cha con chết hết!

Ba vị vương tử tâu rằng:

- Tuy rủi mà may, nhờ thần sư cứu khỏi nạn, lại giấu yêu mà trừ hại cho lê dân, thiệt cả nước thái bình trường cửu.

Khi ấy Ngọc Hoa Vương và ba vị vương tử thưởng thợ rèn xong xả, rồi đến Bộc Sa đình tạ ơn mấy vị thần sư.

Tam Tạng hối ba người học trò dạy ba người vương tử cho xong, rồi lo đi kéo trẻ.

Ba anh em Hành Giả vâng lời.

Cách ít bữa thầy nào dạy trò nấy đã tinh thông bởi đệ tử thông minh, nên thầy dạy mau thuộc.

Khi ấy Ngọc Hoa Vương dọn yến thiết đãi bốn ngày, và đem một mâm vàng dâng ơn dạy dỗ.

Tôn Hành Giả cười rằng: Dẹp cho xong, chúng tôi là thầy tu, không dụng bạc vàng của báu.

Bát Giới nói:

- Thiệt chẳng dám lãnh bạc vàng châu báu, song cái áo của tôi nó bị yêu tinh xé rách, cho chúng tôi quần áo, thì có ích hơn vàng bạc.

Ngọc Hoa Vương truyền lấy ba cây gấm tốt, may quần áo cho ba thầy, ba thầy đều nhậm lễ; sửa soạn lên đường

Ngọc Hoa Vương truyền bá quan văn võ dàn giá theo đưa, bá tánh theo coi nhu coi hội, đều khen rằng:

- Phật La Hán xuống phàm trừ yêu tinh mà cứu thiên hạ.

Còn vua quan theo đưa khỏi thành xa lắm mới trở về.

Bốn thầy trò cứ việc đi tới.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về ba anh em đi theo thiên sứ đến ngoài ngọ môn.

Hoàng môn quan vào tàu lại rằng:

- Ba vị đệ tử của Phò Mã đã theo thiên sứ đến ngọ môn hầu chỉ.

Vua Thiên Trúc ban chỉ cho vào, ba anh em đứng trơ không chịu làm lễ!

Vua Thiên Trúc phán hỏi rằng:

- Ba người đệ tử Thánh tăng Phò Mã là ai? Tên họ chi, ở tại đâu, vì có nào mà xuất gia đi thỉnh kinh, hãy cất nghĩa cho rõ?

Tôn Hành Giả bước lấn tới muốn lên điện mà tâu.

Quan hộ giá nạt rằng:

- Đứng đi lên nữa. Đứng đó mà tâu.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Chúng ta là người tu, đi tới bước nào hay bước nấy.

Sa Tăng, Bát Giới cũng bắt chước đi theo.

Tam Tạng sợ ba người lỗ mãng làm cho kinh giá, liền cất tiếng kêu lớn rằng:

- Đồ đệ ôi! Bệ Hạ phán hỏi cội rễ người, sao người không tâu cho rõ?

Tôn Hành Giả thấy thầy đứng hầu thì nóng ruột, liền nói rằng:

- Bệ Hạ khinh người hay là khinh mình, nhục rể là nhục nước, Bệ Hạ chám, thầy tôi làm phò mã, sao còn bắt đứng một bên? Lễ thường kêu rể là quý nhơn, lễ nào quý nhơn không có chỗ ngồi, bắt đứng hầu như vậy?

Vua Thiên Trúc nghe tiếng nói vang, hãi kinh thất sắc, muốn lui vào kinh mà sợ mất thể diện, túng phải làm gan phán rằng:

- Thị thần hãy nhắc cảm đôn cho Phò Mã an vị.

Tôn Hành Giả thấy thầy ngồi xuống, mới chịu tàu rằng:

- Lão tôn quê ở tại Đông thắng thần châu, nước Ngao lai, núi Hoa quả, cha là trời, mẹ là đất, trúng là núi sanh Lão tôn ra. Sau học phép tiên phương xa, rồi trở về núi cũ, ở tại động Thủy Liêm núi Hoa quả, lên non trừ quỷ, xuống biển bắt rồng. Bôi sỏ dưới Minh Vương, đập chết quỷ sứ. Thượng Đế sắc phong làm chức Tề Thiên Đại Thánh, hằng ngày yến ẩm nơi thiên cung. Sau phá hội Bàn Đào, vỡ lở trời đất, đương dịp nóng nảy làm phản thiên đình, thiên tướng chư hầu đều chạy mặt. Rủi bị Phật Tổ nhốt Lão Tôn tại Ngũ Hành Sơn, cho ăn sắt cục, cho uống nước

đồng, năm trăm năm chẳng biết mùi cơm mùi nước. Sau nhờ Quan Âm Bồ Tát khuyên Lão Tôn tu hành, đến khi thầy ta đi ngang qua đó, giở núi cứu ta đặt tên là Hành Giả.

Vua Thiên Trúc nghe nói lớn lối quá, thất kinh bước xuống ngai, nắm tay Tam Tạng mà phán rằng:

- Phò Mã ôi! Trẫm cũng có phước lắm mới gặp đặng thần tiên cùng duyên với Công Chúa.

Tam Tạng tạ ơn, mời vua lên ngai như cũ. Vua Thiên Trúc y lời, bước lên ngai phán hỏi rằng:

- Còn độ đệ thứ hai là vị nào?

Bát Giới ngay mở nói lớn rằng:

- Lão Trư hơn bảy đời tham vui làm biếng, bị theo thế sự mà mê tâm, sau gặp thần tiên khuyên dỗ, mới ăn năn chừa lối tu hành, rốt lại thượng đế ban phong làm chức Thiên Bồng Nguyên Soái cư trị tại Thiên Hà, tiêu diêu khoái lạc. Ngày kia ăn hội bàn đào, uống rượu say quá, đi lạc vào cung Quảng Hàn, kêu hí Hằng Nga nên phải đọa, đầu thai nhằm heo rừng nái, mới sanh ra đầu thú mình người, ở núi Phước lãng làm nhiều điều thất đức. Sau nhờ Quan Âm khuyên bảo tu hành, theo bảo hộ Đường Tăng thỉnh kinh cho tiêu tội, hiệu là Bát Giới, pháp danh Ngô Năng.

Khi ấy Vua Thiên Trúc nghe nói chát chúa, và làm bộ hung hăng, nên cúi đầu không dám nói!

Bát Giới thấy nhiều người sợ lại muốn làm oai, dĩnh hai lỗ tai ra, trợn hai con mắt, mắt vúc vác, mở hình lên, rồi nhả răng rồi ha hả! Tam Tạng e kinh giá, liền nạt rằng:

- Không đặng vô lễ như vậy!

Bát Giới cúi mặt xuống trông tay làm bộ nhu.

Vua Thiên Trúc phán hỏi rằng:

- Còn người thứ ba vì cơ nào mà quy y?

Sa Tăng chấp tay tâu rằng:

- Lão Sa khi trước là phạm phu, sợ việc luân hồi báo ứng, nên vân du khắp nơi, tìm thấy học đạo. Thiệt lòng thành lời không phụ, xúi gặp thần tiên dạy phép tu hành mới thành thần đạo. Thượng Đế sắc phong làm chức Quyện Liêm tướng quân, hăng ra vào hộ giá. Bởi dự tiệc hội Bàn đào bái tay làm bể chén lưu ly, nên bị đày xuống sông Lưu Sa, bãi đầu thay mặt, giết hại dân lành, may nhờ Quan Âm Bồ Tát khuyên bảo tu hành, theo Phật Tổ thỉnh kinh, cho thành chánh quả. Pháp danh Ngô Tịnh, họ Sa tên Tăng.

Vua Thiên Trúc nghe tâu nửa mừng nửa sợ; mừng là mừng đặng lễ quý hiền lành; sợ là sợ ba con yêu mới đeo chuỗi hạt.

Giây phút chánh đài âm dương quan vào tâu rằng:

- Tôi chọn đặng mười hai tháng này là ngày nhâm tý, châu đường cũng tốt, sao trực đều hiền, thật là ngày gia thú tốt lắm.

Vua Thiên Trúc phán hỏi rằng:

- Bữa nay là ngày chi?

Quan Chánh đài âm dương râu rắng:

- Nay là mồng tám, nhằm ngày mậu thân, đặng vương hầu biến quả, nên tiếp đãi sỉ hiền.

Vua Thiên Trúc mừng rỡ, sai quan Đường giá dọn giường hoa, cho bốn thầy trò nghỉ. V à dọn dẹp dinh Phò Mã cho tử tế, từ mười hai trở lại cho hoàn thành.

Phán rồi bãi châu.

Khi ấy bốn thầy trò đi đến ngự viên, không bao lâu trời đã gần tối.

Kế quan Điển thiện dọn cơm chay thiết đãi.

Bát Giới mừng rỡ, ăn tới cổ mới chịu thôi.

Giây phút thấp đèn, ai nấy lui về phòng nghỉ ngơi.

Tam Tạng thấy vắng khách, mới mắng Hành Giả rằng:

- Con khỉ này bất nhơn thất đức, cứ báo hại ta hoài! Ta đã nói: Minh là người tu niệm, đừng xen vào đó làm chi. Người một hai đóc ta đi coi, mới sanh ra nhiều việc. Bây giờ mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả cười giả lả rằng:

- Tại thầy nhắc tới tích xưa: Bà cũng gieo cầu năm ông mới kết nghĩa, coi ý thầy cũng nhớ chuyện xưa, nên tôi dắt đi coi cho giải muộn. Vả lại Hòa Thượng chùa Bó Kim cũng căn dặn, thăm tin Công giả chơn; nên mới nhất định tới xem thử, té ra là Công Chúa phủ hồng cân, nên ở xa không thấy mặt: Song tôi xem tướng vua cò hơi hơi khí, ngặt chưa biết Công Chúa ra thể nào.

Tam Tạng hỏi:

- Nếu người thấy Công Chúa thì tính làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Cặp mắt lửa tròng vàng của tôi ngó thấy rõ thì biết người biết quý, chùng đó sẽ tùy cơ ứng biến, lừa dịp mà làm.

Tam Tạng nói:

- Nay Công Chúa chắm ta làm Phò Mã, người mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả nói:

- Đợi đến ngày mười hai, Công Chúa ra lạy cha mẹ, Lão Tôn sẽ coi cho rõ, nếu quả là yêu quái thì bắt nó hiện nguyên hình. Nhược bằng thiệt Công Chúa đồng trình, thì để thầy ở đó mà làm Phò Mã. Bởi công tu hành của thầy cũng lắm, nên Trời Phật xui hưởng phước vinh hoa!" Tam Tạng nghe nói giận mắng rằng:

- Con khỉ này quyết hại ta tới nước, nên nó theo hơi Ngộ Năng! Chúng ta cực khổ mười phần

qua khỏi chín phần, người lại còn nói hơi yêu hơi quý! Nếu vô lễ như vậy nữa ta niệm chú tức thì!

Tôn Hành Giả hoảng hồn quì xuống thưa rằng:

- Thầy không chịu thì thôi, có ích chi cho tôi mà ép, thôi thôi, để chúng tôi sẽ ra tay làm dữ mà cướp thầy ra.

Giây phút Bát Giới nói rằng:

- Tôi ăn no, nên buồn ngủ sớm, hết canh một rồi, xin ngủ mà dưỡng trí khôn, mai sẽ tính.

Rạng ngày Thiên Trúc hoàng đế làm triều, bá quan văn võ châu chực.

Vua Thiên Trúc truyền dọn yến tại ngự viên thỉnh một mình Phò Mã mà ăn uống với trăm, còn ba vị hiền thân, ra nhà trạm hội đồng ăn tiệc với các quan.

Bát Giới nghe rõ, liền nói lớn rằng:

- Bệ Hạ ôi! Thầy trò tôi thuở nay không rời nhau một khắc, Bệ Hạ đã ban ơn đãi yến gia sư tại ngự viên, xin cho chúng tôi theo hầu một bữa, nếu làm bức như vậy, chắc là đám cưới này không yên đâu.

Vua Thiên Trúc thấy Bát Giới và nói và làm bộ khó coi: Tai thì rảy lia, miệng tấp xàm xạp, dinh mở trọn mắt như yêu, nên sợ làm nhân phá đám.

Liền phán rằng:

- Trăm y như lời ấy. Vậy thì tại Trấn hoa các dọn hai tiệc đặng quả ngon với Phò Mã mà ngồi gần, dọn ba tiệc trước Lưu xuân đình cho ba vị hiền thân ngồi phía trước; kéo thầy trò không tẻ ngồi chung.

Bát Giới mừng rỡ tạ ơn, mấy anh em đồng lui gót.

Vua Thiên Trúc truyền chỉ Tam cung lục viên lo sắm đồ nữ trang mới cho Công Chúa, đặng đến ngày mười hai động phòng.

Mấy vị đồng vung chỉ.

Qua giờ ty, vua Thiên Trúc sai đem xe giá rước Tam Tạng đến ngự viên xem chơi, và cho ba anh em Hành Giả vào Lưu xuân đình ăn tiệc.

Vua Thiên Trúc dắt tay Tam Tạng lên các Trần hoa ngồi ăn tiệc ở trên, dưới thì đờn ca xướng hát.

Tam Tạng thấy vua trọng đãi như vậy không lẽ từ chối, tuy ngoài mặt thì vui, mà trong lòng rầu nát!

Tam Tạng ngó thấy hai bức bình phong bốn phía, cái nào cũng có thi cô họa, coi cho rõ là tứ thời, bốn bài thi trong bốn bình phong chữ tinh thần lắm.

Tam Tạng cứ ngồi xem bốn bài thi.

Bốn bài thi tứ cảnh, là cảnh Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Khi ấy vua Thiên Trúc thấy Tam Tạng ngồi xem thì sùng sờ, liền phán hỏi rằng:

- Phò Mã ua xem thi, chắc làm thi hay lắm? Như không tiếc châu ngọc, xin họa theo nguyên vận bốn bài coi thể nào?

Tam Tạng ua làm thi nên thấy cảnh thì sanh tình liền ngâm một câu họa vận thi cảnh Xuân rằng:

- Nắng ấm gió tan tiết đã vãn.

Vua Thiên Trúc khen hay, truyền chỉ đem văn phòng tứ bửu, rồi phán rằng:

- Phò Mã hãy họa luôn bốn bài, đừng trể để ngâm chơi.

Tam Tạng vung chỉ, họa thi ngự viên tứ cảnh.

Vua Thiên Trúc xem khen thì hay, rồi phán dạy con hát trong cung và nữ nhạc phổ ca bốn bài thi ấy theo giọng đờn đặng giúp vui trong tiệc rượu.

Nữ nhạc vung lời.

Còn ba anh em Tôn Hành Giả, ngồi tiệc tại Lưu xuân đình, Bát Giới đã uống quá chén.

Ngó trực lên lầu, thấy thầy ngồi việc với vua Thiên Trúc, Bát Giới khoái ý ó lớn lên rằng:

- Vui lắm, sướng lắm, bữa nay ăn uống hơn nửa ngày, sẵn dịp no say, đi ngủ ngon lắm!

Sa Tăng cười rằng:

- Nhị ca không biết cử kiêng, đương ăn no sao dám ngủ?

Bát Giới nói:

- Người không hiểu nên cử lầm đó! Há chẳng nghe lời tục nói rằng:

- Ăn no không nằm ngựa, trong này không có mở.

Khi ấy Tam Tạng ở trên lầu Trấn Hoa, nghe Bát Giới nói trây, mắc cỡ trong mình mọc ốc! đến khi vua Thiên Trúc từ giả về cung, Tam Tạng tạ ơn rồi xuống lầu, quân Lưu xuân đình quở Bát Giới rằng:

- Người quen thói rùng ăn nói thô tục! Chỗ này là chỗ chơi hay sao, muốn ó chừng nào thì ó? Nếu Quốc Vương bắt tội thì còn gì tánh mạng?

Bát Giới nói:

- Không hề chi mà sợ! Chúng ta là suôi gia với Hoàng đế, lẽ nào suôi dám giận suôi? Lời tục nói rằng:

- Suối gia đánh lộn còn thân, xóm giếng mắng lộn cũng không bỏ. Chúng tôi cứ việc giỡn hoài, tội gì mà sợ họ nữa?

Tam Tạng nổi nóng rằng:

- Lấy thiên trượng ra đây ta đánh Bát Giới vài chục?

Tôn Hành Giả y lời liền đưa thiên trượng cho thầy, rồi đè Bát Giới xuống, Tam Tạng đương lúc giận, giá thiên trượng đập liền!

Bát Giới la lớn rằng:

- Ôi, ôi! Phò Mã gia gia ôi! Xin thứ tội cho tôi?

Khi ấy có các quan hầu tiệc, thấy vậy liền can, Bát Giới chờ dậy lắm bầm nói rằng:

- Phò Mã hay thiệt! Chưa chắc làm rể vua, mà muốn hành chánh theo vương pháp.

Tôn Hành Giả vả miệng Bát Giới mà bảo rằng:

- Đi ngủ đi đừng nói bậy bạ mà nữa mà chết.

Từ ấy sắp sau ăn chơi hơn ba ngày.

Kế đến bữa mười hai, quan Công bộ tâu rằng:

- Chúng tôi vung chỉ, lập dinh dẫy cho Phò Mã xong rồi.

Quan Lộc tỵ tâu rằng:

- Tôi vung chỉ dọn tiệc Tân hôn đã xong rồi, cộng hơn năm trăm cỗ vừa chạy vừa mặn.

Vua Thiên Trúc mừng rỡ mười phần, xảy thấy nội thi tâu rằng:

- Chánh cung nương nương cho mời vạn tuế.

Vua Thiên Trúc liền lui vào cung.

Tam cung lục viện đồng tiếp giá, Công Chúa ra mừng lạ.

Vua Thiên Trúc phán rằng:

- Công Chúa hiền nữ từ ngày mồng tám gieo cầu, nay gặp thánh tăng cũng đã vừa ý, các quan cũng vừa theo ý trăm, dọn dẹp các việc đã an bài; nay là ngày lành, sẽ động phòng hoa chúc.

Công Chúa quỳ lạy tâu rằng:

- Xin phụ vương xá tội con mới dám tâu, bởi con nghe nói ba đệ người tử Đường Tăng hình như yêu quái, nghe nói cũng kinh hồn. Xin phụ vương đưa chúng nó ra khỏi thành, con mới dám vào phòng hoa chúc.

Vua Thiên Trúc phán rằng:

- Phải Công Chúa không nhắc chuyện ấy thì trăm đã quên rồi! Thiệt là người ấy dữ cũng như yêu, nhứt là Hòa Thượng mở dài nghinh ngang lỗ mãng lăm, mấy bữa rày trăm đã tống chúng nó ra vườn hoa. Bữa nay trăm tính ghi điệp để chúng nó ra ngoài thành, rồi hội yến động phòng mới đặng.

Công Chúa mừng rỡ tạ ơn.

Khi ấy vua Thiên Trúc ngựa ra đền, truyền chỉ đòi Phò Mã và người độ đệ.

Nói về Tam Tạng hằng lo việc ấy, đến bữa mười hai trời rạng đông, chờ dậy sớm nói với các đệ tử rằng:

- Bữa nay là mười hai, nhằm ngày báo hại! Ngộ Không mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi coi qua Thiên Trúc khí sắc tối tăm, may chưa thấm bao nhiêu, nên còn cứu được. Ngặt chưa thấy Công Chúa, nên khó biết giả chơn. Song tôi đã tính kế rồi, xin sư phụ đừng sợ? Dầu bữa nay vua Thiên Trúc đưa chúng tôi ra khỏi thành, thầy cũng an lòng như vậy, tôi ra ngoài mà biến hào theo thầy mà bảo hộ.

Xảy thấy quan Đương giá đến mời, Tôn Hành Giả hối Bát Giới và Sa Tăng quảy đồ hành lý và dắt ngựa tới đền.

Vua Thiên Trúc với ba anh em lên gần ngai mà phán rằng:

- Các người đưa điệp thông quan, đặt trăm ký tên đóng ấn, và rằm cấp tiền sở phí đặt các người đi thỉnh kinh, chùng trở về đây, trăm sẽ tạ ơn trọng thể.

Còn Phò Mã ở đây với trăm, các người đừng nghi ngại điều chi?

Tôn Hành Giả tạ ơn, rồi bảo Sa Tăng dung điệp, vua Thiên Trúc xem rồi liền ký tên đóng ấn xong xả, lại đưa mười thoi vàng và hai mươi đĩnh bạc, gọi là phí lộ đi đàng, Bát Giới lãnh bạc vàng, Sa Tăng lãnh điệp, Tôn Hành Giả liền bái tạ từ. Rồi bái Tam Tạng mà lui gót.

Tam Tạng hoảng hồn, bước theo níu Hành Giả mà nói nhỏ rằng:

- Các người đi thiệt hay sao.

Tôn Hành Giả bóp tay Tam Tạng lạ và thưa rằng:

- Xin thầy an lòng ở lại, chúng tôi thỉnh kinh đặng, trở về cũng ghé thăm thầy.

Tam Tạng mới chịu buông Hành Giả, rồi trở lên đền.

Còn ba anh em Tôn Hành Giả đồng ra nhà trạm, Dịch Thừa nghinh tiếp đãi trà.

Tôn Hành Giả nói nhỏ với Bát Giới, Sa Tăng:

- Hai đứa bây ở đây, đừng đi đâu hết, cũng đừng nói chuyện với ta. Dịch Thừa có hỏi thăm điều chi thì người nói là ừ hử một tiếng. Để ta biến hóa theo bảo hộ thầy.

Dặn rồi nhỏ một sợi lông hóa ra hình mình ngồi với Sa Tăng, Bát Giới, còn mình nhảy lên mây hóa ra con ông mật bay thẳng vào đền, thấy Tam Tạng đang ngồi nhắm mắt!

Khi ấy Tôn Hành Giả bay lại bên tai Tam Tạng mà kêu rằng:

- Thầy ôi! Tôi đã đến đây, đừng buồn rầu nữa?

Tam Tạng nghe văng vẳng bên tai, biết Hành Giả hóa ong mà bảo hộ, nên mới an lòng.

Giây phút có các quan đến tâu rằng:

- Tiệc tân hôn dọn tại cung Chi Thước, Nương nương và Công Chúa đương chờ Bệ Hạ trong cung. Xin vạn tuế thỉnh quý nhơn dự tiệc.

Vua Thiên Trúc nghe tâu mừng rỡ, dắt tay Phò Mã vào cung.

Nói về Tam Tạng theo vua Thiên Trúc vào cung, nghe tiếng nhạc êm tai, phát mùi thơm nực mũi, thiếu chi kẻ da tươi tơ ngọc, có một nàng nhan sắc tốt như hoa, chẳng nhượng Hằng Nga, nào thua Tây Tử.

Tam Tạng thất sắc, cứ việc cúi đầu, trắng trong ngọc rạng thây ai, nhớ phật tượng kinh là phận.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về ba anh em đằng vân qua Đông Bắc, giây phút đến núi Thanh Long cửa động Huyền anh, Bát Giới muốn phá cửa.

Tôn Hành Giả nói:

- Để ta lên vô trước, còn thầy sống thác thế nào, rồi sẽ đánh với nó.

Nói rồi bắt ấn niệm chú biến ra con đóm đóm, bay vào trong động thấy Ngưu tinh nằm ngả ngang ngả dọc, đũa nào cũng ngáy pho pho, bay đến nhà khách cũng lẳng trang; cửa nẻo đóng chặt cứng, không biết ba chúa yêu ngủ tại đâu!

Tôn Hành Giả bay ra phía sau, chiếu sáng lên một cái mà coi cho rõ.

Nghe tiếng thầy khóc, Tôn Hành Giả bay tới nhán lên một cái thấy thầy bị trói tại cây cột, đương ngồi đó khóc than.

Tôn Hành Giả bay lại một bên, thấy Tam Tạng than rằng:

- Phong tục phương Tây lạ lắm! Trong tiết tháng giêng sao lại có đóm đóm.

Tôn Hành Giả nín không đặng, liền kêu thầy mà nói rằng:

- Thầy ôi! Tôi đã đến đây.

Tam Tạng mừng rỡ nói rằng:

- Ngộ Không, nói vậy là người đó sao?

Tôn Hành Giả hiện hình nói rằng:

- Thầy ôi, sao thầy không biết thiệt giả, làm cho trễ việc đi đường, chúng tôi mệt nhọc hết sức. Hồi ban ngày tôi đánh với lũ yêu, đến tối mới về, nay đi với Sa Tăng, Bát Giới đến đây, tôi sợ ban đêm đánh không tiện, và không biết thầy ở đâu, nên phải hóa đóm đóm mà đi thăm thử. Tôi ngờ thấy yêu tinh ngủ hết, để tôi dắt thầy ra.

Nói rồi làm phép giải tỏa, lấy tay phủ một cái xiềng đã sút ra; liền dắt thầy đi ra trước.

Xảy nghe chúa yêu kêu rằng:

- Mấy đứa nhỏ! Sao bây chẳng đi tuần, không nghe tiếng lục lạc tiếng mõ chi hết vậy?

Bởi lũ tiểu yêu đánh một ngày đã mệt, nên tối ngủ mê, nghe kêu mới thức dậy.

Khi ấy tiểu yêu, đũa đánh mõ đũa rung lục lạc, kéo nhau đi tuần.

Xảy gặp hai thầy trò đương lên ra nhà khách.

Lũ tiểu yêu ó lớn rằng:

- Hòa Thượng có tài lắm, bẻ khóa trốn đi đâu?

Tôn Hành Giả không thèm nói lại, rút thiết bạng đập chết hai con yêu, con bao nhiêu nó chạy vào khỏi nhà khách, gõ cửa phòng kêu lớn rằng:

- Đại vương ôi! Không xong rồi. Hòa Thượng mặt có lông lén vào động sát nhọn, giết hết hai mạng.

Ba chúa động nghe kêu, lồm cồm chờ dậy, bảo rằng:

- Bắt nó, bắt nó!

Tam Tạng nghe nói bủn rủn tay chân, nên đi không đặng, Tôn Hành Giả phá mấy vòng cửa mà ra.

Kêu Bát Giới và Sa Tăng mà thuật chuyện lại.

Còn chúa yêu bắt Tam Tạng, xiềng lại như xưa, bảo tiểu yêu thắp đèn tỏ rõ, xách đao búa lại mà hỏi Tam Tạng rằng:

- Vì cớ nào mà ngươi mở khóa đặng? Con khỉ ấy làm cách nào mà vô đây? Ngươi cứ thiệt khai ngay thì ta tha tội, nếu ngươi giấu thì ta chặt làm hai khúc bây giờ.

Tam Tạng run lập cập thưa rằng:

- Đại dương gia ôi! Tôn Hành Giả biến hóa bảy mươi hai cách, mới biến làm đôm đốm vào động mà cứu tôi, chẳng ngờ đại vương thức dậy, bị các quân đón đường.

Tôn Hành Giả túng nghề đánh hai người bị thương tích, nó nghe kêu đại vương nên kinh hải bỏ tôi mà chạy, ấy là tôi khai thiệt, không dám dối một lời; xin đại vương dung mạng.

Ba chúa yêu cười ha hả nói rằng:

- May mình thức giấc, phải ngủ quên nó trốn mất rồi! Thôi, chúng bây đóng cửa cho chắc chắn, đừng có làm rầy.

Sa Tăng ở ngoài động, nó với Bát Giới nói rằng:

- Chúng nó đóng cửa rồi, lặng trang, có khi làm hại sư phụ? Vậy thì chúng ta phá cửa cho ma. Bát Giới nói phải.

Liền vác ba đinh đập hư cửa động, và hét lớn rằng:

- Bầy yêu uống vụng dầu tô diệp, trả thầy ta cho mau, nếu để lâu ta giết hết cả ổ.

Khi ấy ba chúa yêu nghe kêu nổi giận, liền nai nịt cầm binh khí dẫn lũ tiểu yêu ra động, thấy trắng đống bóng sáng như ban ngày.

Chúng nó không nói chi hết, ngoắt lũ Ngưu tinh một cái đôn hè áp đánh ba người. Tôn Hành Giả đưa thiết bạng ra đỡ búa đồng.

Bát Giới đưa đinh ba ra cự với đại đao.

Sa Tăng đưa bữu trượng ra đỡ hèo mây, sáu người hỗn chiến cầm đồng.

Khi ấy Tịch Hàng đại vương hét một tiếng mà nói rằng:

- Trẻ nhỏ ứng tiếp cho mau.

Lũ thủy ngưu tinh đem dây xích xông ra giựt căng Bát Giới. Bát Giới té nhào xuống, lũ Thủy ngưu tinh trối mèo, khiêng như khiêng theo, đem ngay vào động.

Còn Sa Tăng thấy Bát Giới thất cơ, nên xách bữu trượng mà chạy, chẳng ngờ Tịch Hàng đại vương trợ chiến đuổi theo, phần thì lũ Ngưu tinh ứng tiếp, nên Sa Tăng chạy không khỏi, bị chúng nó bắt đặng trối liền.

Tôn Hành Giả biết thế không xong liền cân đầu vân nháy tuốt.

Đoạn Tôn Hành Giả về tới Từ Vân tự, các Hòa Thượng nghinh tiếp hỏi rằng:

- Lão gia cứu đặng Đường lão gia chăng?

Tôn Hành Giả nói:

- Khó cứu, khó cứu, phe đó đông lắm, bắt thêm hai vị sư đệ của ta, vậy thì các người coi giùm con ngựa và hành lý, đặng ta lên trời mà viện binh.

Các Hòa Thượng hỏi rằng:

- Gia Gia lên trời đặng hay sao?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thiên cung là nhà cũ của ta, tới lui thường như đi chợ.

Các Hòa Thượng đồng kinh hải, quỳ lạy thưa rằng:

- Chúng tôi nhục nhằn không biết thần tiên, xin gia gia miễn tội.

Tôn Hành Giả bảo các sãi đứng dậy, rồi hú một tiếng, nhảy thót lên mây.

Xảy thấy Thái Bạch kim tinh và Tăng trưởng thiên vương, với Tứ đại linh quan đương đàm đạo tại Thiên môn.

Tôn Hành Giả bước tới, mấy ông ấy bái và hỏi rằng:

- Đại Thánh tới đây có chuyện chi?

Tôn Hành Giả đáp lễ và thuật chuyện lại, rồi nói rằng:

- Bởi lão Tôn bắt bầy yêu ấy không đặng, nên lên Thiên cung tâu với Thượng Đế xin tra cội rễ nó là vì sao nào xuống phạm, sẽ thỉnh thiên tướng bắt nó.

Thái Bạch kim tinh cười ngất nói rằng:

- Đại Thánh đánh với yêu hai trận, lẽ nào không biết nó là vật gì?

Tôn Hành Giả nói:

- Lão Tôn coi chắc nó là ba con tây thành tinh, ngặt nó có sức mạnh và một bầy ngu tinh trợ chiến rất đông, nên khó bắt lắm!

Thái Bạch nói:

- Nói như vậy thì ba con trâu nước thành tinh, chúng nó biết phép thiên văn lại tu luyện lâu năm nên thần thông quảng đại, ở trên thì dâng vân giá vụ, xuống nước thì phân khai thủy đạo, trừ ra Từ Mộc cầm tinh bắt nó mới đặng thì thôi miễn là chúng nó thấy mặt Tứ Mộc cầm tinh tức thì chịu phép.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Chẳng hay Tứ Mộc cầm tinh là bốn vị sao nào, xin Kim Tinh làm ơn chỉ rõ.

Thái Bạch kim tinh cười:

- Cũng ở theo sao Bắc đẩu, bủa khắp cả trời, Đại Thánh hãy vào tâu xin quyết Tứ mộc cầm tinh thì Thượng Đế biết rõ.

Tôn Hành Giả mừng rỡ tạ từ.

Đoạn Tôn Hành Giả vào khỏi Thiên môn, gần tới đền Thông minh ra mắt bốn ông Đại thiên sư.

Bốn ông ấy đem Tôn Hành Giả vào đền Linh Tiêu, Tôn Hành Giả quỳ lạy chúc tụng xong rồi, tâu hết các việc.

Thượng Đế truyền chỉ điểm thiên binh, thiên tướng trợ lực với Hành Giả, Tôn Hành Giả tâu rằng:

- Tôi mới gặp Thái Bạch kim tinh nói ba con yêu ấy là trâu nước thành quái, trừ ra Tứ mộc cầm tinh bắt chúng mới đặng.

Thượng Đế truyền Hứa thiên sư dắt Tôn Hành Giả tới cung Đẩu nguu đòi Tứ mộc cầm tinh xuống phàm bắt yêu quái.

Tôn Hành Giả tạ ơn, đi đến cung Đẩu nguu, Hứa thiên sư y theo thánh chỉ truyền lại. Giác mộc giao, Đẩu mộc giải, Khuê mộc lang, Tinh mộc ngạn đồng bước ra hỏi rằng:

- Đại Thánh điểm chúng tôi đi đánh yêu tại núi nào?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tưởng bốn vị Mộc tinh nào lạ, chẳng ngờ bốn ông này! Ông Trường Canh nói giấu lão Tôn, chớ phải chi nói thiệt bốn vị, sao Mộc tinh trong Nhị thập bát tú, thì lão Tôn đi thẳng lại đây mà vờ, khỏi mất công xin thánh chỉ.

Nói rồi thuật chuyện vân vân.

Tứ mộc cầm tinh cười rằng:

- Đại Thánh nói hơi ngang quá? Nếu không có thánh chỉ, chúng tôi dám đi với Đại Thánh hay

sao? Bây giờ hãy đi cho chóng.

Tôn Hành Giả dẫn đường, Tứ Mộc cầm tinh theo tới núi Thanh Long, gần cửa động Huyền Anh. Tứ mộc cầm tinh nói:

- Đại Thánh đi khiêu chiến, dẫn chúng nó ra đây, chúng tôi sẽ ra tay bắt nó, nếu chúng tôi cho nó thấy mặt, chắc là trốn mất không ra, đợi phá động thì mất công lắm!

Khi ấy Tôn Hành Giả y lời, tới trước cửa động kêu lớn rằng:

- Ba con quỷ uống vụng dầu tô diệp, trả sư phụ cho ta!

Ba chúa yêu nổi giận dẫn ngu ru tinh ra ngoài, Tôn Hành Giả giá thiết bảng đập đại, ba chúa yêu và đánh và kêu tiểu yêu phủ vây.

Kế Từ Mộc cầm tinh xách khí giải áp tới hét lớn rằng:

- Nghiệt súc, đừng làm dữ!

Ba chúa yêu ngó thấy kinh hải hỏi rằng:

- Không xong, không xong! Nó đã viện đặng thần tương trợ chiến, chúng bây lo chạy kéo chết bây giờ.

Lũ tiểu yêu nghe nói thất sắc, rống lên một tiếng hiện nguyên hình là: Sơn Ngưu, Huỳnh Ngưu chạy nhảy lảng xãng.

Còn ba con yêu chúa đồng quăng khí giải, hiện nguyên hình là ba con tây, nổi gió chạy về hướng Cấn. Tôn Hành Giả và Tinh Mộc Ngạn với Giác mộc Giao đuổi nà theo.

Còn Dấu mộc Giải, Khuê mộc lang rượt bầy trâu xung quanh núi, lớp thì đập chết, lớp thì bắt sống, không còn sót một con, đoạn vào động Huyền Anh mở dây cho Tam Tạng, Sa Tăng với Bát Giới. Sa Tăng, Bát Giới hỏi rằng:

- Sao hai vị tinh quân biết chúng tôi mắc nạn mà cứu?

Đầu Mộc Giải và Khuê Mộc Lang nói:

- Tôn Đại Thánh xin chỉ Thượng Đế, viện chúng tôi xuống trừ yêu quái mà cứu các ông.

Tam Tạng hỏi:

- Sao chẳng thấy Ngô Không?

Hai vị sao nói:

- Ba chúa yêu là ba con tây thành tinh, nó thấy chúng tôi, nên thất kinh chạy qua hướng Cấn mà trốn; Tôn Đại Thánh và sao Giác, sao Tinh theo ba con tinh. Còn hai đứa tôi giết chết bầy yêu, nên đến đây cứu Thánh tăng với Quyện Liêm tướng quân, Thiên Bồng Nguyên Soái.

Tam Tạng nghe nói tạ ơn.

Khue Mộc Lang nói:

- Vậy thì Quyện Liêm tướng quân và Thiên Bồng Nguyên Soái bảo hộ tôn sư về chùa mà nghỉ, để chúng tôi theo ứng tiếp mà bắt yêu tinh.

Bát Giới nói:

- Phải phải! Hai ông rán sức trợ chiến mà bắt cho đặng ba yêu chúa.

Hai vị sao từ giả rồi bay qua hướng Cấn.

Còn Sa Tăng với Bát Giới lấy hết đồ tế nhuyễn trong động, những lá san hô, mả nảo, trân châu, hổ phách, xa cừ, bửu bối, ngọc tốt, vàng ròng, đều tóm hết thả, đựng đầy một bọc đem ra ngoài, mời thầy lên hòn núi mà ngồi, trở vào nổi lửa đốt động cháy rụi!

Rồi mời dất Tam Tạng vào chùa Từ Vân.

Nói về sao Đẩu sao Khuê vân qua hướng Đông Bắc, ở trên mây kiếm tìm không thấy yêu quái, liền thẳng tới Tây dương đại hải, xa xa ngó thấy Đại Thánh hét ré trên mặt biển.

Sao Khuê sao Đẩu ở trên mây nhảy xuống kêu rằng:

- Đại Thánh, yêu quái đâu rồi?

Tôn Hành Giả nổi giận nói rằng:

- Sao hai ngươi không tiếp?

Đẩu Mộc Giải nói rằng:

- Tôi thấy Đại Thánh cả sao Tinh sao Giác đuổi theo yêu tinh rồi, về động cứu tôn sư, và hai vị lịnh sư đệ đã về chúa rồi. Trông hèn lâu chẳng thấy Đại Thánh trở về, nên đi theo ứng tiếp.

Tôn Hành Giả nghe nói, mừng rỡ tạ ơn rằng:

- Như vậy thiệt là nhọc công hai ông lắm, song ba con yêu bị Lão Tôn đuổi theo, dặn Lão Tôn đứng đây mà đón. Nay có hai ông đến đây, xin đứng dựa mé biển mà hờm nó, đặng Lão Tôn đuổi theo.

Tôn Hành Giả cầm thiết bạng bắt ấn niệm chú, rẽ nước rồi nhảy xuống biển.

Khi ấy Tôn Hành Giả xuống tới đáy biển, ngó thấy Tinh Mộc Ngạn và Giác Mộc Giao đương đánh ẩu đá với ba con yêu ấy. Tôn Hành Giả hét lớn rằng:

- Có Lão Tôn tiếp đây.

Ba con yêu đương lúc khốn nạn, lại nghe Tôn Hành Giả ó vang, chúng nó sợ chết nhảy nai. Bởi bấy yêu có cái sừng rẽ nước, nên nó chạy tới đâu tách nước tới đó.

Hai vị sao và Tôn Hành Giả cứ dường nước mà đuổi theo song chưa kịp chúng nó. Nói về Dạ xa đi tuần biển Tây, ngó thấy ba con trâu nước chạy trước nước rẽ làm hai, sau có hai vị sao và Tôn Hành Giả theo đuổi.

Dạ xoa liền trở về cung Thủy tinh báo với Tây Hải Long Vương Ngao Thuận, Ngao Thuận đòi Thái Tử Ma Ngang mà phán rằng:

- Chắc là Tê Ngưu Tinh: Tịch Hàng, Tịch Tử, Tịch Trần, ba con tinh chọc Tôn Đại Thánh; nay chúng nó đã chạy tới biển, vậy thời con điếm binh mà trợ Đại Thánh?

Thái Tử Ma Ngang vung lệnh liền điếm binh tôn, lính cá, tướng sấu, thầy rùa, đều cầm đao thương đón lũ yêu lại. Ba con yêu ấy chạy tới không đặng, quay lại bị hai vì sao và Tôn Hành Giả chặn đầu! Nên chúng nó lạc bầy, chạy nam chạy bắc.

Hai vì sao và Tôn Hành Giả đuổi theo, Thái Tử Ma Ngang vây đặng Tịch Trần, Tôn Hành Giả ngó thấy kêu rằng:

- Khoan đã, khoan đã, bắt sống nó mà thôi, đừng có giết chết!

Thái Tử Ma Ngang vung lệnh, kéo binh tới đánh Tịch Trần què giò té nhào xuống đất; liền lấy móc sắc xỏ mũi, rồi trói bốn giò!

Khi ấy Tây Hải Long Vương Ngao Thuận truyền lệnh chia binh đuổi theo hai con yêu khác; mà bắt cho đặng cặp Tê Ngưu Tinh, Thái Tử Ma Ngang kéo binh theo, thấy sao Tinh Mộc Ngạn hiện nguyên hình là con chó đồng dái hơn bảy thước, có vẩy cùng mình, cái mặt chằm vằm, hàm răng chom chồm, đương đê con Tịch Hàng mà cắn cổ! Thái Tử Ma Ngang kêu rằng:

- Tinh tú, Tinh tú, đừng có cắn chết nó! Tôn Đại Thánh bảo bắt sống mà thôi, đừng có giết chết.

Kêu luôn hai tiếng mà Tinh Mộc Ngạn cắn đã đứt đầu con trâu nước!

Thái Tử Ma Ngang truyền quân khiêng thân con trâu nước về cung Thủy tinh.

Rời đi theo Tinh Mộc Ngạn mà đuổi Tịch Thủ nữa, xảy thấy sao Giác Mộc Giao đổi Tịch Thủ trở lại, rủ gặp Tinh Mộc Ngạn, Thái Tử Ma Ngang đem binh vây lại, Tịch Thủ năn nỉ xin dung toàn mạng.

Tinh Mộc Ngạn chạy lại xách tai mà hỏi rằng:

- Ta chẳng giết ngươi đâu mà sợ, để bắt cho Tôn Đại Thánh xử tội mà thôi.

Nói rồi dẫn về cung Thủy tinh, mà nói rằng:

- Bắt đặng hết thầy.

Khi ấy Tôn Hành Giả ngó thấy một con trâu nước đứt đầu còn cổ máu chảy ròng ròng, nằm chình ình dưới đất. Bước lại gần coi rõ nói rằng:

- Cái cổ này không có dấu gươm làm sao mà đứt?

Thái Tử Ma Ngang cười rằng:

- Nếu tôi chập miệng thì Tinh tinh quân ăn hết cả thân mình!

Tôn Hành Giả nói:

- Cắn cổ lở thì thôi, hãy đem cưa đây mà cưa cặp sừng, và lột da nó, còn thịt nó thì kiến lại cho Long vương và Thái Tử.

Còn con Tịch Thủ, và Tịch Trần giao Tinh tú dắt theo đến phủ Kim Bình, cho quan Thứ sử xem

rõ, sẽ hài cái tội nó giã Phật hại dân, rồi sẽ xử quyết.

Nói rồi hối lấy da và sừng con tây ấy.

Đó rồi ba người từ giã cha con Tây Hải Long Vương, dắt cặp trâu nước lên mé biển, gặp sao Khuê và sao Đẩu thuật chuyện lại, đồng đặng vân qua phủ Kim Bình. Tôn Hành Giả ở nửa lưng kêu lớn rằng:

- Quan Thứ sử phủ Kim Bình và hai bên văn võ, với các quân đồng nghe cho rõ: Ta là sãi thánh ở Đông Độ và Đại Đường đi thỉnh kinh. Các phụ huyện thuở nay thấp đèn trời trong tiết nguon tiêu, ba con trâu nước thành tinh giả hình Phật mà thâu dầu tô diệp. Hôm trước chúng ta đến đây coi đèn, thấy ba con yêu lấy dấu và bắt thầy ta, nên ta thỉnh thiên thần bắt nó. Nay đã phá hết động núi, bắt hết yêu tinh, nó hết làm hại nữa. Từ rày sắp tới phủ huyện dùng thâu tiền dân giàu có mà thấp đèn trời nữa!

Lúc này các sãi chùa Từ Vân đương đi ra nghinh tiếp vì Sa Tăng, Bát Giới mới đem thầy về tới cửa chùa. Bát Giới, Sa Tăng nghe Hành Giả rao lớn tiếng như vậy, hai anh em đồng bỏ thầy nhảy lên mây mà hỏi thăm việc bắt yêu.

Tôn Hành Giả nói:

- Một con bị Tĩnh tinh cắn chết, ta đã cưa sừng lột da đem về đây, còn hai con bắt xỏ mũi đem về đó.

Bát Giới nói:

- Dẫn óc hai con trâu nước xuống đất, cho thiên hạ coi chung; thì người ta biết chúng là thần tăng, cảm phiền bốn vị Tĩnh quân xuống dưới phủ đường mà xử tử hai con yêu ấy mới đáng tội.

Tứ Mộc Cẩm Tinh Đồng nói:

- Thiên Bồng Nguyên Soái nói thông lắm!

Bát Giới cười rằng:

- Tôi làm yêu rong mấy năm rồi, thông luật phép nhiều lắm.

Khi ấy Tứ Mộc cầm tinh y lời, xô hai con trâu nước xuống đất, đồng bước tới phủ đường. Các phủ huyện và quân dân hải kinh, nhà nào cũng thấp hương mà lạy!

Giây phút các sãi ở chùa Từ Vân để Tam Tạng ngồi trên kiệu khiêng tới, Tôn Hành Giả thuật chuyện lại.

Tam Tạng khen ngợi, và tạ ơn bốn vị Tĩnh quân.

Còn các quan cũng thấp đèn mà lạy Tam Tạng.

Khi ấy Bát Giới làm phách giựt siêu đao chặt đứt hai đầu trâu nước.

Rồi lấy cưa, cưa bốn sừng!

Tôn Hành Giả nói:

- Bốn vị tinh quân đem ba cái sừng này mà dung cho Thượng Đế, còn một cái để trong phủ này làm dấu tích, mà răn việc dung dầu, còn một cặp để đến núi Linh Sơn dung cho Phật Tổ.

Tứ Mộng cầm binh mừng rỡ, từ giã rồi đàng vân về trời.

Còn phủ huyện cầm bốn thầy trò, dọn tiệc chay mà đãi, mời các quan dự tiệc.

Lại dán cáo thị ra cho dân sự đồng hay, kể từ năm tới không cho đốt đèn trời nữa, khỏi đậu tiền dầu.

Lại truyền lột da trâu nước mà làm giáp, và xắt thịt mà kiến cho quan viên. Lại xuất của kho mua một sớ đất cát một cái miếu đặt hiệu là: Tư linh hàng yêu miếu.

Và lập sanh từ bốn thầy trò, đều khắc ba bia đá dựng trước miếu, để lưu truyền ngàn năm, gọi là đền ơn cứu dân độ thế.

Bốn thầy trò cũng bằng lòng.

Lúc này hai trăm bốn chục cái nhà giàu chịu phần dầu thuở nay đều cảm ơn lắm, nhà nhà dọn tiệc đãi bốn thầy trò, cứ một nhà đãi một bữa. Bát Giới phình bụng nhậm lễ! Bữa nào đi ăn tiệc cũng bỏ ngọc vàng châu báu trong tay áo mà thưởng chủ nhà! Cửa hoạnh tái bị chúng cầm đãi đàng hơn nửa tháng mà đi chưa đặng.

Còn Tam Tạng bảo Tôn Hành Giả đem vàng ngọc châu báu còn dư bao nhiêu đem cúng vào chùa Tứ vân mà tạ ơn thiết đãi bấy lâu.

Rồi sẽ dậy lúc canh tư mà trốn đi kéo trẻ việc thỉnh kinh, e Phật quả mà mang tai nạn. Tôn Hành Giả y lời cúng chùa xong xả.

Rạng ngày không cho các chủ nhà hay sự đã tính, cũng không cho Bát Giới hay trước, sợ bàn soạn mà chúng hay.

Đến đầu canh năm Tôn Hành Giả kêu Bát Giới chờ dậy thảng ngựa.

Bát Giới ăn no ngủ kỹ đã quen, nên nhắm con mắt mà nói bứ sứ rằng:

- Thằng ngựa làm chi sớm vậy?

Tôn Hành Giả nạt rằng:

- Sư phụ bảo đi kéo trẻ.

Bát Giới dụi con mắt mà nói rằng:

- Như vậy thì mất lễ công bình lắm, hai trăm bốn chục nhà luân phiên đãi tiệc, ăn chưa đầy bảy mươi ngày, sao muốn bắt Lão Trư nhịn đói?

Tam Tạng mắng rằng:

- Đứa thô tục ăn hèm đừng nói nhiều chuyện, hãy chờ dậy cho mau. Nếu trẻ nãi ta bảo Ngô Không đánh bằng thiết bạng.

Bát Giới kinh hãi nói rằng:

- Thầy đã sanh tật rồi, bấy lâu cung tôi, sao bây giờ xúi đánh?

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy giận người cố thực, sợ trễ việc đi đường, hãy chờ dậy thảng ngựa cho mau, kéo phải đòn mà chết.

Bát Giới thất kinh chờ dậy thảng ngựa.

Tam Tạng lấy tay khoát mà nói rằng:

- Nhẹ nhẹ kéo các thầy trong chùa hay, sợ cầm ở lại nữa.

Sa Tăng gánh đồ hành lý, Tam Tạng lên ngựa, Tôn Hành Giả mở cửa ngõ, thầy trò đồng đi đào vi thượng.

<div class='story_chapter'></div>

Rạng ngày các sai thức dậy không thấy bốn thầy trò, ai nấy đều vò đầu mà than rằng:

- Tức quá chừng quá đỗi! Gặp Phật sống mà không cầu đặng chuyện chi, chưa kịp hỏi thăm sự họa phúc, không dè đi tức, uổng biết chừng nào.

Không bao lâu, có chủ nhà kia đếm chùa thỉnh mấy thầy dự tiệc.

Các sai nói tước rằng:

- Bốn vị hồi khuya đã đăng vân rồi, còn ở đâu mà thỉnh phó trai nữa!

Chủ nhà ấy nghe nói ngỡ thiệt liền lạy thỉnh không, rồi về lưu truyền, các quan đến sanh từ cúng lạy.

Các nhà chưa kịp đãi, cũng luân phiên đi cúng sanh từ!

Còn bốn thầy trò đi hơn nửa tháng bình an vô sự.

Xảy thấy núi cao trước mặt, Tam Tạng dón dác nói rằng:

- Đồ đệ ôi! Trước mặt có núi cao, phải giữ gìn cho lắm.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đây là gần cõi Phật, chắc không có yêu ma, sư phụ vững bụng mà đi, đừng nghi ngại chi cả.

Tam Tạng nói:

- Tuy đây gần cảnh Phật, song các sai chùa Từ Vân có nói: Từ chùa đến kinh đô Thiên Trúc, còn hai ngàn dặm đường. Không biết còn bao xa mới tới Lô âm, chưa chắc là gần cảnh Phật.

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy đã quên tâm kinh của Ô Sao thiền sư sao rồi!

Tam Tạng nói:

- Tâm kinh của Ô Sao thiền sư ta đã thuộc lâu, ước chừng đọc ngược cũng đặng, lẽ nào lại quên đi?

Tôn Hành Giả nói:

- Tuy thầy thuộc lòng đọc lẹ lắm, song chưa biết thầy cắt nghĩa đặng chăng?

Tam Tạng nổi giận nói rằng:

- Con khỉ kia, sao ngươi dám nói ta cắt nghĩa không đặng, vậy chớ ngươi cắt nghĩa đặng chăng?

Tôn Hành Giả nói:

- Tôi cắt nghĩa đặng, nghĩa là cứ việc làm thính.

Khi ấy Bát Giới cười ngặt nói rằng:

- Đại ca cũng là chúa yêu xuất thân, không phải chánh mặt Hòa Thượng mà biết Phật biết kinh, khéo làm bộ nói bướng! Giống gì mà cắt nghĩa đặng, giống gì mà cứ việc làm thính, xin cắt nghĩa cho rõ!

Sa Tăng nói:

- Đại ca đặt chuyện, nói năng chi cho thầy đi, thiệt đại ca có tài múa gậy mà thôi, chớ giảng kinh sao nổi.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Năng, Ngộ Tĩnh nói sai hết thầy, thiệt Ngộ Không cắt nghĩa đặng, mới nói tiếng làm thính; nêu không làm thính thời chẳng đặng thánh chánh quả.

Khi ấy thầy trò đi qua khỏi núi, thấy một kiếng chùa gần bên đàng, có treo một tấm biển, để bốn chữ là: Bồ Kim Thiên Tự, nghĩa là: Chùa Phật trái vàng.

Tam Tạng xem thấy ngẫm nghĩ rồi nói rằng:

- Chùa Bồ Kim này là ranh nước Xá vệ thì phải.

Bát Giới nói:

- Kỳ quá! Tôi đi theo thầy mười mấy năm nay, không thấy thầy biết đường nào hết. Sao bây giờ đây thầy lại biết đường?

Tam Tạng nói:

- Không phải ta biết đường đâu. Thiệt là thấy trong kinh có nói như vậy: Phật Thích Ca ở thành Xá vệ, có ông nhà giàu đại phú là Cấp Cô Độc trưởng giả, hỏi thăm Thái Tử mua vườn Kỳ thọ viên, đặng thỉnh Phật Thích Ca về vườn ấy mà giảng kinh.

Thái Tử nói:

- Cái vườn này ta không chịu bán; nếu muốn dùng thì lót vàng đầy vườn, ta mới chịu cho không.

Cấp Cô Độc trưởng giả nghe Thái Tử nói.

Liền lấy vàng làm gạch sắp lót cùng vườn, Thái Tử nhớ lời, nên phải thỉnh Phật Tổ vào vườn ấy mà giảng kinh. Nay ta thấy chữ Bồ Kim là trái vàng, lót vàng, mới hỏi nghi là ranh nước Xá Vệ.

Khi ấy Bát Giới nghe nói cười rằng:

- Nếu quả như vậy, thì tôi vào vườn ấy mà lấy cục gạch vàng đem cho thiên hạ!

Tam Tạng liền xuống ngựa, mấy thầy trò đồng bước vào cửa chùa, thấy nhiều kẻ bộ hành, người thì mang túi quây gánh, kẻ thì xách gói đầy xe, kẻ thì nằm ngủ nghinh ngang, người thì đứng ngồi nói chuyện.

Xảy thấy bốn thầy trò bước vào, coi bộ mấy người ấy kinh hãi, đều tránh đường đứng dẹp hai bên.

Tam Tạng sợ học trò sanh sự, cứ dặn rằng:

- Phải cho có nét na, chẳng nên láu táu.

Đoạn bốn thầy trò đi gần tới cửa chùa, có một sãi đi ra nghinh tiếp, ông sãi ấy tốt người lắm!

Tam Tạng ngó thấy bái liền, Hòa Thượng ấy đáp lễ rồi hỏi rằng:

- Thầy ở đâu đến đây?

Tam Tạng nói:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang ở Đông Độ, vung chỉ Đại Đường hoàng đế qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh, đi ngang qua đây trước là ghé vào ra mắt, sau xin tạ túc một đêm, mai sáng mau mau dời gót.

Hòa Thượng ấy mừng rỡ nói rằng:

- Rất đổi người bộ hành còn ghé chùa này mà nghĩ thay, huống chi bốn thầy là thầy tăng nước Đại Đường, ở bao lâu cũng đặng.

Tam Tạng tạ ơn, rồi ngoắt ba đệ tử và phương trượng.

Khi ấy các sãi đem trà ra và xem người Đông Độ.

Mấy sãi già, các sãi trẻ trường trụ, quả thập, đều ra mắt luôn luôn.

Trà nước xong rồi dọn cơm thiết đãi.

Tam Tạng ngồi lại mới niệm kinh cúng chưa rồi, Bát Giới thỉnh hết một cái bánh bao, làm phụ thêm một viên xôi nước rồi xử lần tới món khác nữa!

Khi ấy mấy sãi tử tế cứ coi oai nghi Tam Tạng mà thôi.

Bọn sãi liếng xáo, bấu coi Bát Giới!

Sa Tăng thấy nhiều người ngó mặt Bát Giới, thì mắc cỡ lên ngắt Bát Giới một cái mà nói nhỏ rằng:

- Làm văn, đừng làm võ!

Bát Giới nói lớn rằng:

- Làm văn nhăn răng, làm cách sạch ruột.

Bát Giới và nói và ăn.

Sa Tăng nực cười nói rằng:

- Anh nói kỳ cục quá. Nói vậy thiên hạ nhiều người làm bộ văn thì trong bụng trống lỗng như bụng mình lúc này hay sao?

Khi ấy Tam Tạng niệm kinh cúng rồi, ai nấy ăn uống xong xả, mãn tiệc Tam Tạng tạ ơn. Các sãi hỏi thăm việc thỉnh kinh.

Tam Tạng thuật chuyện Đại Đường vì cơ nào mà sai đi thỉnh kinh. Đi đường bị các động yêu bắt ra thế nào.

Các sãi nghe qua đều rờn óc!

Tam Tạng thuật chuyện rồi hỏi rằng:

- Chẳng hay lấy tích chi mà đặt hiệu Bồ Kim thiên tự?

Các sãi nói:

- Các vườn này của ông Cấp Cô Độc, tánh người nhơn đức hay cấp dưỡng chi trẻ mỗi cô và mấy ông già bà cả độc mộc một mình không con cháu, nên thiên hạ gọi rằng ông Cấp Cô Độc mà thành danh. Ông ấy nhà ở tại Xá vệ, còn chùa này trước hiệu là: Cấp Cô Độc viên tự. Sau ông Cấp Cô Độc thỉnh Phật Tổ về chùa này mà giảng kinh, làm cách trọng thể, lót gạch bông vàng đầy vườn, không chừa chỗ đất trống, nên cải hiệu là: Bồ Kim Thiên Tự. Đàng trước kia nước Xá vệ, còn sau chùa này có đền Kỳ viên, ấy là chánh nền vườn lót vàng trải ngọc hồi trước, tuy bây giờ vàng ngọc châu báu mất hết, mà trong tiết trời mưa, ai có phước tới kiếm tại nền cũng gặp vàng ngọc châu báu.

Tam Tạng nói:

- Như vậy quả thiệt chẳng sai, không phải đồn huyễn! Còn khi tôi mới vào cửa núi thấy hai bên nhiều kẻ bộ hành, xe ngựa đều nghỉ tại đó, kẻ khách thường mang gói quải gánh vào đó mà nghỉ, tôi không rõ vì cơ nào?

Các sãi nói:

- Núi này tên là Ba Cước Sơn, thuở nay bình yên vô sự, mấy năm nay sanh Ngô công rít chúa, tôi đón đường mà cản bộ hành, tuy không chết mặc lòng mà đau nhức lắm, nên bộ hành chẳng dám đi. Còn dựa núi có một cái ải Kê Minh nuôi nhiều gà trống tại đó. Đến canh năm gà gáy thì Ngô Công trốn mất, thiên hạ mới dám đi, mấy người khách lỡ đường không dám đi đêm, nên ngủ đờ mà chờ gà gáy.

Tam Tạng nói:

- Như vậy thì đợi gà gáy chúng ta sẽ dời gót.

Ba người học trò đồng nói phải. Kế dọn cơm chiều, ai nấy ăn uống xong xả, Tam Tạng rủ Hành Giả xem trăng.

Xảy nghe có sãi nói rằng:

- Thầy tôi đến xem người Trung Quốc.

Tam Tạng quay lại ngó thấy Hòa Thượng già chống gậy tới bái Tam Tạng mà nói rằng:

- Thầy ở Trung Huê phải chăng?

Tam Tạng đáp lễ bạch rằng:

- Đệ tử ở Trung Quốc đi thỉnh kinh Tây Phương.

Lão hòa thượng khen ngợi rồi hỏi rằng:

- Chẳng hay thầy đặng mấy mươi tuổi?

Tam Tạng nói:

- Tôi năm nay đã bốn mươi lăm tuổi. Chẳng hay lão viện chủ niên kỷ bao nhiêu?

Lão Hòa Thượng cười rằng:

- Tôi trội hơn thầy một giáp.

Tôn Hành Giả ngửa miệng nói hót rằng:

- Như vậy thì thầy đã một trăm năm tuổi rồi? Hãy nhắm thử Lão Tôn coi bao nhiêu niên kỷ?

Lão Hòa Thượng nói:

- Cốt cách thầy theo bực người xưa, vả lại ban đêm con mắt lò, nên nhắm không chắc.

Nói rồi quay lại ngó Tam Tạng, Tam Tạng bạch rằng:

- Đệ tử nghe nói vườn Kỳ Viên còn nền cao lắm, không biết tại đâu?

Lão Hòa Thượng nói:

- Ngoài cửa sau đó, mở cửa ra mà coi.

Đến mở cửa ra thấy có một cái nền rất lớn, trên nền có chun vách tường và đá nát gạch bể! Ấy là chuyện đời xưa, nay còn dấu tích.

Tam Tạng thấy cảnh, chấp tay mà kệ rằng:

Nhớ tích đàng na Tu đặc Đa,

Tùng đem vàng ngọc giúp người,

Kỳ viên ngàn thuở danh còn tạc,

Trưởng giả hồn linh bạn cửa đà.

Tam Tạng ngâm kệ rồi leo lên nền Kỳ Viên đi dạo với các sãi.

Tam Tạng nghe khóc vắng vắng, lóng tai mà nghe, thiết kêu cha kêu mẹ mà khóc, tiếng thảm thiết mười phần song không ai biết, Tam Tạng cũng mũi lòng rơi lụy.

Ngó ngoài lại hỏi các sãi rằng:

- Chẳng biết ai ở đâu, mà khóc khan thảm thiết?

Khi ấy lão Hòa Thượng nghe hỏi, liền sai các sãi vào nấu nước, một mình ở lại mới lạy Tam

Tạng và Hành Giả, Tam Tạng lấy làm lạ, đỡ dậy hỏi rằng:

- Lão Hòa Thượng nói:

- Đệ tử sống ngoài trăm tuổi, nên biết chuyện ít nhiều, nên ngó thấy hai thầy, biết là bực trên, không phải người phạm. Còn thầy cũng là thanh tịnh trong lòng lắm, nên tiếng khóc văng vẳng mà biết kẻ thảm khổ!

Tôn Hành Giả hỏi:

- Người ấy là ai? Vì chuyện chi mà khóc?

Lão Hòa Thượng nói:

- Năm ngoái tôi đương ngồi tham thiền, xảy nghe trận gió, có tiếng khóc khan thảm thiết! Tôi ra cửa sau thấy một người con gái xinh tốt nghiêm trang, ngồi trên Kỳ Viên mà khóc!

Tôi hỏi: Cô là con gái nhà ai, vì chuyện chi mà đến đây than khóc?

Nàng ấy nói: Tôi là Công Chúa nước Thiên Trúc, thấy trăng rạng tỏ đi dạo huê viên; rủi bị trận gió thổi bay đến đây, xin sư phụ cứu tôi làm phước.

Bản tăng thấy vậy, liền đem nàng xiềng ở một cái phòng riêng, ngoài đóng cửa bịt bùng, khoét một cái lỗ nhỏ ở trên vách, đã đưa một chén cơm.

Rồi nói gạt các sãi rằng:

- Tôi mới bắt đặng một con tinh, xiềng trong phòng khóa cửa lại, có ý sợ nó phá thiên hạ, nên xiềng trong phòng không, cứ mỗi bữa đưa cơm đưa nước vào mà nuôi nó cấm thực. Nàng ấy nghe nói, cũng có ý sợ các sãi phá khuấy, nên nàng ấy ban ngày giả điên, cười nói quấy quá, ban đêm chúng ngủ hết, thì kêu cha mẹ mà khóc than! Tôi tính vào tháng thăm tin, ngặt không thấy cáo thị kiếm Công Chúa, nên chưa dám lậu! Nay sẵn dịp lão sư vào thành Thiên Trúc xin hỏi thăm sự ấy coi có quả mất Công Chúa hay không? Một là làm phước mà cứu người, hai nữa cho biết giả chơn tà chánh.

Tam Tạng và Hành Giả đồng hứa đến thành Thiên Trúc sẽ hỏi giùm.

Khi ấy các sãi ra mời ba vị vào uống trà.

Lão Hòa Thượng mời mấy thầy uống nước xong xả, rồi ai về liêu nấy nghỉ ngơi.

Ngủ chưa bao lâu, gà đã gáy canh năm, mấy người bộ hành dậy sửa sang cơm nước.

Còn Tam Tạng kêu Bát Giới, Sa Tăng chờ dậy, sửa sang đồ hành lý và thắng ngựa. Các sãi đã dọn đồ ăn điểm tâm mấy thầy trò ăn uống rồi tự tạ.

Lão Hòa Thượng căn dặn chuyện đã nói hồi hôm, xin nhớ đừng quên.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tôi nhớ, tôi nhớ. Xảy nghe bộ hành đã lên đường, trời rạng đông nhút, qua khỏi ải Kê minh thì trời đã sáng trắng, ngó thấy thanh trì xa xa, chợ búa trước mặt, bộ hành ghé vào chợ, bốn thầy trò cứ đường thẳng mà đi.

Giây phút tới thành, thầy trò thaÛng vào nhà trạm.

Quân vào báo với dịch thừa rằng:

- Có bốn ông Hòa Thượng dị hình, dắt ngựa bạch vào nhà trạm.

Dịch Thừa nghe nói có ngựa biết là người đi việc công, liền bước ra nghinh tiếp.

Tam Tạng đáp lễ nói rằng:

- Bản tăng là khâm sai Đại Đường, qua Lô âm thỉnh kinh. Tôi sẽ vào đền xin ghi điệp thông quan, rồi tá túc tại cao nhà một đêm, mai sẽ dời gót.

Dịch Thừa mừng rỡ mời vào, Tam Tạng bảo đồ đệ ra mắt.

Dịch Thừa thấy bộ tướng dữ dằn, không biết là người hay là quỷ ; run lập cập hối quân dọn cơm nước mã đãi bốn thầy.

Tam Tạng hỏi:

- Xin đại nhơn đừng sợ, ba đứa học trò của bản tăng tuy tướng dữ mà tánh lành, không phải miệng phật mà lòng rắn, xin đứng nghỉ ngại giựt mình".

Khi ấy Dịch Thừa nghe nói mới bớt hồi hộp, gượng gạo hỏi thăm rằng:

- Quốc Sư ôi! Chẳng hay nước Đường ở phía nào?

Tam Tạng nói:

- Ở tại Nam Thiện bộ châu.

Dịch Thừa hỏi:

- Chẳng hay thầy đi hồi nào?

Tam Tạng nói:

- Bản tăng đi hồi vua Trinh Quang niên hiệu mười ba, nay tính ra là mười bốn năm trời, lặn suối trèo non, dầm mưa dạn nắng, năm nay mới đến xứ nầy.

Dịch Thừa nói:

- Thiệt là sải thân, đi mới cảnh phật.

Tam Tạng hỏi:

- Chẳng hay niên hiệu Thượng quốc đã đặng bao nhiêu?

Dịch Thừa nói:

- Đây là nước Thiên Trúc, từ vua Thái tổ, Thái tông truyền đến nay hơn năm trăm năm. Còn Đường Kim Hoàng đế tánh ưa sơn thủy cảnh vật, nên xưng hiệu là Di tông hoàng đế, sau cải nưon Tịnh yển đã hai mươi tám năm rồi.

Tam Tạng nói:

- Bữa nay bần tăng vào châu xin ghi điệp, nhắm đặng hay chưa. Sợ trưa đã bãi châu thì trễ nải lắm.

Dịch Thừa nói:

- Tuy trưa mà chưa bãi châu, vì bữa nay nằm ngày Công Chúa ở trên lầu gieo cầu kén Phò Mã, nên bữa nay vui lắm, tuy chưa bãi châu, một lát nữa đi ghi điệp cũng còn đặng.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Công Chúa bao lớn mà kén chồng?

Dịch Thừa nói:

- Đã hai mươi tuổi.

Kẻ dọn cơm thầy rò ăn uống xong xả, Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Tôi theo vào đền với sư phụ!

Tam Tạng đội mão ti lư mới, mặc áo cà sa của phật ban, chống gậy báu đi trước.

Tôn Hành Giả mang gói theo sau.

Nghe thiên hạ rủ nhau đi coi Công Chúa chàng thiên hôn, ai có phước bị trái cầu quăng nhằm thì đặng làm Phò Mã.

Tam Tạng nghe nói than rằng:

- Phong tục Thiên Trúc không khác Trung Huê, mẹ ta khi trước cũng gieo cầu mà quăng nhằm cha ta là Tân Khoa trạng nguyên mới kết duyên chồng vợ. Té ra bên nước này cũng như phong tục xứ mình.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy với tôi đến lầu xem thử.

Tam Tạng nói:

- Mình ăn mặc theo hòa thượng nếu đi coi thì thiên hạ nghi nan.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Thầy quên rằng Lão Hòa Thượng căn dặn hay sao? Một là coi gieo cầu, hai là xem thử tà chánh.

Tam Tạng nói phải, thầy trò đồng đi đến mà coi.

Nói nhắc lại vua Thiên Trúc tánh hảo hoa kiểng, năm ngoái đất Hậu phi, Công Chúa đi dạo kiểng xem trăng chẳng ngờ có.

Đến năm nay nó biết ngày này giờ này có Tam Tạng đến nên nó dự phòng râu trước, xin lập lầu

hoa, gieo cầu mà kén Phò Mã.

Quyết lấy tinh thần Tam Tạng mà bỏ cho mình.

Lúc này Công Chúa giả biết Tam Tạng giờ Ngọ ba khắc thì tới lầu. Nên Công Chúa thắp hương làm bộ van vái, lạy rồi đứng dậy, cung nữ dung trái cầu theo.

Công Chúa giả cầm trái cầu ngó xuống lầu, thấy Tam Tạng phăng phăng đi tới, Công Chúa giả quăng cái cầu nhằm đầu Tam Tạng sập mào tì lư!

Thiệt là con dòng, cũng gieo cầu nhằm, như Trần Quang Nhụy.

Khi ấy Tam Tạng kinh hãi, đưa tay sửa mào tì lư, trái cầu đã lọt vào tay áo! Nghe trên lầu cung nga và thái giám đồng nói lớn rằng:

- Quăng nhằm ông hòa thượng.

Và nói và xuống lạy Tam Tạng mà thưa rằng:

- Quý nhơn, quý nhơn, xin vào đền ra mắt?

Tam Tạng đỡ cái thái giám dậy, rồi quay lại mà mắng Tôn Hành Giả rằng:

- Con khỉ này cố ý gạt ta.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Trái cầu nhằm mào, rồi lăn vô tay áo của thầy, tôi có can chi mà mắng.

Tam Tạng hỏi:

- Bây giờ mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Xin thầy an lòng vào biện giá, tôi trở vào nhà trạm nói cho Sa Tăng, Bát Giới hay. Như thầy từ hôn đặng thì xin ghi điệp mà đi, bằng Công Chúa nằn nằn quyết một cùng thầy, thì tôi như vậy: Xin cho đôi đồ đệ tôi vào, đặng tôi dặn dò chúng nó, và tôi cấp điệp cho nó đi thỉnh kinh. Chắc hoàng đế đôi chúng tôi vào đền, thì phân biệt chơn giả, ấy là tá hôn nàng quái.

Tam Tạng nghe nói gật đầu.

Tôn Hành Giả trở về nhà trạm.

Còn các thái giám vào các cung nga, trước khi ngó thấy Tôn Hành Giả thì vỡ mặt bắn lùi.

Nay thấy Hành Giả lui rồi, nên mấy người ấy xom tới, dắt Tam Tạng đến trước lầu. Công Chúa giả đứng xuống nghinh tiếp, dắt tay Tam Tạng lên xe, đến trước Ngọ môn hầu chỉ.

Hoàng môn quan tâu rằng:

- Công Chúa nương nương chàng thiên hôn quăng trái cầu nhằm Hòa Thượng nên dắt vào biện giá, còn hậu chỉ trước Ngọ môn.

Vua Thiên Trúc nghe tâu chẳng vui, song không hiểu ý Công Chúa, vì có nào mà liệng thầy chùa, liền truyền cho vào xem thử.

Khi ấy Công Chúa và Tam Tạng vào đền, đồng chúc tụng.

Vua Thiên Trúc thấy Tam Tạng dung nghi nghiêm chỉnh, tướng mạo hiền lương, nên đổi buồn làm vui, phán hỏi rằng:

- Tăng nọ đi đâu mà bị Công Chúa quăng nhằm?

Tam Tạng quỳ lạy tâu rằng:

- Tôi là sãi ở Nam Thiên bộ châu, vung chỉ Đại Đường hoàng đế qua Lôi Âm tự lạy phật mà thỉnh kinh. Nay đến đây, Bản Tăng vào châu xin ghi điệp, chẳng ngờ Công Chúa quăng nhằm đầu Bản Tăng. Song Bản Tăng là kẻ xuất gia, đâu dám sánh nhành vàng lá ngọc. Xin Bệ Hạ thứ tội mà ghi điệp thông quan, tha Bản Tăng đi qua chùa đại Lôi Âm, thỉnh kinh về Đông Độ tôi cảm ơn Bệ Hạ đời đời.

Vua Thiên Trúc phán rằng:

- Người là sãi thánh Đại Đường, là một vị quốc sư, không phải bực thấp, đi tình cờ mà gặp duyên lành! Bởi Công Chúa hai mươi tuổi, coi ngày này giờ này thì tốt lắm, mới lên lầu gieo cầu, vừa lúc người đi tới mà đùng, cũng duyên ngàn dặm, có khi nợ ba sinh. Song chưa rõ ý Công Chúa thế nào, nên trẫm chưa dứt định".

Công Chúa giả nghe lời ấy, vội vàng quì lạy tâu rằng:

- Lời tục ngữ nói:

- Giá kê tùy kê, giá khuyến tùy khuyến bởi con có lời nguyện trước, nên mới kết trái cầu, van vái trời phật, định ngày giờ mà bói thiên duyên, nay chàng thiên hôn đã nhằm thánh tăng, trái cầu theo lọt vào tay áo. Ấy cũng duyên kiếp trước, mới xuôi gặp đời này, dầu ngàn dặm cũng phải duyên, một lời không dời đổi, con tình nguyện kén thánh tăng làm Phò Mã, dầu thế nào con chẳng phàn nàn.

Khi ấy vua Thiên Trúc nghe tâu mừng rỡ, truyền quan Khâm thiên giám coi ngày thành hôn, dọn tiệc hao chúc.

Và truyền chỉ rao cho thiên hạ hay.

Tam Tạng chẳng tạ ơn xin vua phóng xả!

Vua Thiên Trúc nổi giận phán rằng:

- Hòa Thượng này không thông lắm! Trẫm giàu sang như vậy, Công Chúa dung nhan thế ấy, sao người dám chê không chịu tuân chỉ? Nếu có từ chối nữa, trẫm xử tội nghịch chỉ; sai cấm vệ chém đầu.

Tam Tạng nghe nói bay tóc trán run lập cập và lạy và tâu rằng:

- Tôi nhờ ơn Bệ Hạ thương đến, song tôi đi tới bốn thầy trò, ba đưa đồ đệ còn ở nhà trạm. Tôi ở trong này, thì chúng nó không hay chi hết, xin Bệ Hạ cho đôi chúng nó vào, đừng tôi dặn dò

một hai lời, sẽ ghi điệp cho chúng nó đi thỉnh kinh kẻo trễ.

Vua Thiên Trúc phán hỏi rằng:

- Tại trạm Hội đồng phải chăng?

Tam Tạng tâu rằng phải. Vua Thiên Trúc sai quan triệu đồ đệ vào lãnh điệp thỉnh kinh đem về Đông Độ, còn thánh tăng ở lại đây làm Phò Mã.

Tam Tạng khi ấy đứng dậy vòng tay.

Khi ấy khâm sai vung chỉ, liền ra nhà trạm Hội đồng song chưa đi chưa tới.

Còn Tôn Hành Giả đã dặn Tam Tạng rồi, liền đi về nhà trạm, và đi và cười ngất như điên. Sa Tăng, Bát Giới nghinh tiếp hỏi rằng:

- Đại ca có chuyện chi vui mừng mà cười dữ vậy? Còn thầy sao không thấy trở về?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy có chuyện vui lắm!

Bát Giới hỏi:

- Vui chuyện chi?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ta đi theo với thầy tới đường chữ thập, bị Công Chúa trên lầu liệng trái cầu nhằm sư phụ nên cái thái giám cing nga đồng đỡ thầy đến trước lầu, Công Chúa xuống lầu nắm tay thầy dắt lên xe ngọc, đồng vào châu hoàng đế, chuyện ấy có phải vui chăng?

Bát Giới nghe nói, dậm chân đấm ngực, và giãy nói rằng:

- Tức chết đi mà thôi, phải chi hay trước tôi chạy đến dưới lầu, Công Chúa quăng cái cầu nhằm tôi thì đừng làm Phò Mã. Khác nào chuột sa vào hủ nếp, ong đút nụ bầu non, sánh vai má phấn môi son. Giỡn mặt nhành vàng lá ngọc, đây rồi thầy không chịu, có phải uống không!

Khi Sa Tăng nghe nói trái, liền kêu Bát Giới mà cười rằng:

- Không biết mắc cỡ, cái bộ mặt như vậy mà chắc là Công Chúa gieo cầu, nếu mà Công Chúa rủ tay mà quăng nhằm, cũng không dám thỉnh lên lầu. Chắc đốt giấy tiền bạc mà đưa, hốt tro hốt muối mà rải không kịp!

Bát Giới nói:

- Cục than, người không biết coi người! Ta tuy mỏ dài tai lớn mà trắng trẻo dễ coi, không phải đen như cục than hầm mà sợ ế vợ? Người không nghe lời tục nói rằng:

- Miễn có bạc, lo chi không lừa?

Sa Tăng cười rằng:

- Có bốn chỉ mấy phân bạc mà thôi, dám kể chắc mau đựng con lừa mà cỡi!

Bát Giới nói:

- Bạc bị quỷ sứ thâu rồi, còn đâu mà bốn chỉ năm chỉ?

(Bị Tôn Hành Giả lấy).

Khi ấy Tôn Hành Giả nói khỏ lấp rằng:

- Đừng có nói xàm, hãy lo sửa soạn đồ hành lý, không biết chừng thầy sai người ta kêu, thì phải lo vào bảo hộ sư phụ.

Bát Giới nói:

- Anh luận còn sai lắm! Sư phụ làm phò mã thì áp yêu Công Chúa mà thôi, chứ không phải gặp yêu gặp quỷ lặn suối trèo non mà đi bảo hộ? Vả lại thầy tuổi tác đường ấy mà không đánh xà nọc trong buồng hay sao, mà phải lo đó mà bảo.

Ba người đang nói đang ca.

Xảy thấy Dịch Thừa vào báo rằng:

- Hoàng Thượng truyền chỉ sai quan mời ba vị thánh tăng.

Bát Giới dĩnh tai hỏi rằng:

- Thiệt tình mời chúng ta vào làm chi đó?

Dịch Thừa nói:

- Lão thần sư đi ngang qua lâu, bị Công Chúa nương nương quăng trái cầu nhằm, nên chấ làm Phò Mã, bởi cố ấy mời khâm sai đi thỉnh ba thầy.

Tôn Hành Giả cho khâm sai vào.

Đoạn khâm sai bước vào ngó thầy Hành Giả, thì cuối đầu ngó xuống mà nói nho nhỏ rằng:

- Không biết Lôi Công hay là Dạ Xoa! Có khi Ma Vương hay quỷ sứ!

Tôn Hành Giả hỏi lớn rằng:

- Chuyện chi mà không nói cho lớn, cứ đứng ngẫm nghĩ việc gì?

Khâm sai hồn bất phụ thể, cầm thánh chỉ đưa lên mà che mặt, miệng nói túi bụi rằng:

- Công Chúa tôi có mời đám cưới. Công Chúa đám cưới cho mời!

Bát Giới cười ngất nói rằng:

- Đây không có nỏ kẹp trắng roi mà sợ hình phạt, thủng thủng mà nói, không ai đánh mà giật mình?

Sa Tăng cười rằng:

- Không phải sợ anh đánh mà kinh hồn; thiệt thấy bộ mỗ anh mà khiếp vía! Thôi thôi, sửa sang

đồ hành lý và dắt ngựa theo, coi thầy dạy chuyện chi cho biết.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò đi đặng ít lâu bình an vô sự.

Xảy thấy thành trì trước mặt, nhơn dân đông đảo, phố xá hân hoi, có nhiều kẻ du côn thả rểu theo đường du hí du thực, tánh hay kêu ngạo vô cùng.

Thấy ba người dị hình liền theo coi có dọc, song chặng dám lại gần.

Đi một hồi, Tam Tạng thấy có chùa cao lớn, trước cửa đề: Từ Vân tự.

Tam Tạng biểu ba trò vào chùa nghỉ.

Tôn Hành Giả nói:

- Xong lắm, xong lắm!

.

Khi ấy bốn thầy trò vào cửa chùa, thấy một Hòa Thượng ra nghinh tiếp, bái Tam Tạng mà hỏi rằng:

- Lão sư ở đâu đến đây?

Tam Tạng thưa rằng:

- Đệ tử ở Trung Hoa, vâng chỉ Đại Đường thiên tử qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh.

Hòa Thượng nghe nói liền lạy, Tam Tạng đỡ dậy hỏi rằng:

- Viện chủ, vì có nào mà phải lạy, là có chi vậy?

Hòa Thượng bạch rằng:

- Chúng tôi tu hành tại đây cứ tụng kinh thường và niệm Phật, cầu khẩn kiếp sau đầu thai về Trung Hoa, nay thấy lão sư hình dung minh mẫn, y phục nghiêm trang, nên biết kiếp trước Lão sư tu đã dày công, nên nay mới đặng như vậy. Tôi trọng đức hạnh nên phải lạy mừng.

Tam Tạng cười rằng:

- Bần tăng có đức chi mà dám chịu khen ngợi. Đệ tử là sai đi đường, chưa hưởng phước thanh nhàn, sao bằng viện chủ là người đã được an nhàn, hưởng phần khoái lạc!

Đoạn hòa thượng rước Tam Tạng vào chùa.

Tam Tạng liền ra ngoài kêu và ngoắt ba người đệ tử.

Hòa Thượng ngó thấy ba người dị tướng, liền chấp tay bái Tam Tạng và hỏi rằng:

- Gia gia ôi! Ba vị cao đồ sao diện mạo hung hăng dữ vậy?

Tam Tạng nói:

- Tuy là tướng dữ mà lòng lành, lại có phép lực nữa. Bần tăng cũng nhờ ba anh em nó bảo hộ, nên mới đi đặng tới đây.

Nói rồi lên chùa lạy Phật.

Khi Tam Tạng lạy Phật rồi, xuống phương trượng đàm đạo, xảy có các hòa thượng khác chạy ra hỏi rằng:

- Lão sư ở Trung Hoa, nay đến đây có chuyện chi?

Tam Tạng nói:

- Tôi vung chỉ Đường thiên tử qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh, nay đi ngang qua đây, gặp bửu tự càng mừng lắm, nên ghé vào mà lạy Phật, và hỏi thăm đây là xứ chi, rồi dùng càn hương, sẽ lên đường kéo trở.

Các sãi nghe nói mừng rỡ, hỏi nhau dọn cơm.

Hai ba Hòa Thượng xuống nhà trù kêu mấy sãi khác mà dặn rằng:

- Mau mau ra phương trượng mà coi người Trung huê, té ra là trung huê cũng có người tốt kẻ xấu. Người thì lịch sự nhu tranh vẽ, kẻ thì mặt quá sơn đen, người thì như Thái tuế Lôi Công, kẻ lại giống Ngưu đầu Mã điện!

Mấy sãi kia nghe nói lấy làm lạ, thừa dịp bung trà ra mà coi thử cho rõ ràng.

Viện chủ mời Tam Tạng uống. Tam Tạng uống rồi hỏi thăm rằng:

- Chẳng hay đây là xứ chi?

Các sãi nói:

- Đây là quận Thiên trúc, gọi là phủ Kim Bình.

Tam Tạng hỏi:

- Từ phủ này cách núi Linh Sơn chừng bao nhiêu dặm?

Các sãi nói:

- Từ đây tới kinh đô hơn hai ngàn dặm, chúng tôi thường đi nên biết chừng, chớ thuở nay chúng tôi chưa đi tới núi Linh Sơn, không biết còn cách bao xa nên không dám nói bướng.

Kế dọn som chay đãi bốn thầy trò xong xả, Tam Tạng tạ ơn và giã từ.

Các sãi đồng cầm rằng:

- Xin Lão sư ở nán lại vài bữa mà coi hội nguon tiêu, rồi sẽ đi cũng không trễ.

Tam Tạng giựt mình nói rằng:

- Đệ tử mải lo đi mà quên hết ngày tháng, chẳng hay còn mấy bữa nữa tới tiết nguon tiêu?

Các sãi cười và nói rằng:

- Lão sư có lòng thỉnh kinh, nên không nhớ ngày tháng. Chớ nay là ngày mười ba tháng giêng rồi. Nên tối nay thủ đèn, ngày mai dọn dẹp xong xả, khuya lại thắp đèn khắp nơi cho tới mười tám, mười chín mới mãn hội. Bởi tục lệ xứ này vua vui chơi lắm, quan Thái thú lại thương dân như con đỏ, nên thắp đèn khắp một phủ không bỏ chỗ nào, thiệt là ở với bá tánh công bình lắm! Vả lại đời xưa có lưu truyền cái Kim Đăng kiêu, đến nay xinh tốt hơn hết, xin lão sư nán lại coi ít bữa cho vui, chúng tôi đủ sức phụng dưỡng.

Tam Tạng cùng chẳng đã phải ở nán lại.

Đến tối, nghe trên chùa chuông trống vang đầy, ấy là lối xóm đem dung đèn cúng Phật.

Bốn thầy trò ra trước chùa mà xem đèn, rồi trở lại phương trượng mà nghỉ ngơi.

Bữa sau cơm nước xong xả, bốn thầy trò đi ngoạn kiếng sau vườn, ăn cơm chiều rồi rủ nhau đi dạo ngoài chùa coi đèn giàng vừa đủ, coi đến canh hai mới trở lại chùa mà ngủ.

Bữa rằm Tam Tạng nói:

- Đệ tử có lời nguyện, gặp tháp thì quét tháp. Nay gặp tiết thượng nguyên, xin viện chủ mở cửa cho tôi quét.

Các sãi y lời mở cửa tháp, và đưa chổi mới cho Tam Tạng.

Tam Tạng lên chùa thắp hương lạy Phật, vái rồi cầm chổi đi quét tháp; quét tới chiều mới rồi.

Cơm nước xong thì đã tối, các sãi nói:

- Hai đêm nay chúng ta coi đèn tại xóm không lấy làm vui, đêm nay chánh nguyên tiêu, hãy đến thành mà xem đèn mới thú!

Tam Tạng y lời, bốn thầy trò đồng đi với các sãi vào thành. Ngó thấy đèn nhiều như sao mọc, đêm sáng như ban ngày, bởi đêm ấy quan Kim ngô không cấm nên trai gái già trẻ đều đi chơi. Trên thì thắp đèn, dưới thì hát bội, tốp thì múa rối, tốp thì cỡi voi, tốp thì mang lớp thú mà nhào, tốp đội mặt yêu mà nhảy, bên này lẩn lại, bên kia lẩn qua, bốn thầy trò coi đả mắt nhản. Tam Tạng chen lẩn tới cầu Kim Đăng, thấy trên chong ba ngọn đèn vàng rất lớn, sức bằng cái mát: Trên ba ngọn đèn ấy có màn mỏng bằng vàng, làm có tua như lâu đài rực rỡ, hơi dầu bay ra thơm ngát, ba ngọn đèn sáng tới chon thành.

Tam Tạng hỏi thăm các sãi rằng:

- Chẳng hay thắp dầu chi mùi thơm lạ lắm?

Các sãi nói:

- Bởi lão sư chưa rõ, trong phủ này có huyện Mân thiên, huyện ấy rộng tới một trăm bốn chục dặm, rộng nội huyện là hai trăm bốn mươi nóc gia lớn chịu bạc mua dầu, mỗi nhà phải đạ hai trăm lượng bạc dầu mà thắp đèn ấy, song dầu này là dầu tô diệp không phải dầu thường, giá một lượng dầu tới hai lượng bạc! Thì một cân dầu tới ba mươi hai lượng, nên hai trăm bốn mươi nhà giàu, mỗi nhà chịu hai trăm lượng bạc, cộng bốn muôn tám ngàn lượng bạc, mà mau có một

ngàn năm trăm cân dầu, đủ đồ đầy ba mái ấy, vì mỗi mái đựng năm trăm cân dầu, Phủ huyện còn rảng ra chủ khác đậu thêm hai ngàn lượng bạc mà sắm các vật phục tùng, tính cộng là năm muện lượng bạc mới đủ hội này, song sở phí thì lớn mà thấp có ba đêm!

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Lẽ nào thấp ba đêm hết bấy nhiêu dầu ấy?

Các sãi nói:

- Mỗi mái dầu tới bốn chục tim đèn, tim đèn ấy bó tim bức với bông vải, kết bằng chỉ tơ, lớn bằng cái trứng gà, hễ cháy hết tím này thì thay tim khác Thấp hai đêm trước với đêm nay là ba, thì Phật giáng thể hiện hình mà chứng minh, thì đêm mai dầu khô rom, thấp không cháy nữa!

.

Khi ấy Bát Giới đứng gần đó, nghe nói cười rằng:

- Có khi Phật thâu mới thô rom như vậy.

Các sãi nói:

- Phải, xưa nay lưu truyền cũng nói như vậy, nếu thấy khô dầu thì nói Phật Tổ thâu dầu rồi, chắc năm nay đặng mùa. Nếu năm nào còn thì năm ấy thất mùa, vì nắng mưa không thuận. Nên ai nấy đều van vái cho Phật thâu dầu.

Giây phút nghe gió thổi vo vo, những người coi đèn đều tứ tán.

Các Hòa Thượng nói:

- Lão sư đi về cho mau, gió thổi tới thì có Phật giáng hạ.

Tam Tạng hỏi:

- Sao biết chắc Phật giáng hạ?

Các sãi nói:

- Năm nào cũng vậy, đèn rằm tháng giêng hết canh hai thì gió lớn, thì các Phật giáng hạ xem đèn và thâu dầu, nên ai nấy nghe gió thì biết chừng đèn lui về hết.

Tam Tạng nói:

- Đệ tử là người đi tìm Phật mà tỉnh kinh, lẽ nào ẩn mặt, nay có Phật giáng thể thì tôi ở lại lay mừng.

Các sãi biểu hoài không đặng, đều kéo nhau về.

Giây phút ba vị Phật ở trên mây bay xuống, ngồi trên bàn ngay mấy ngọn đèn.

Tam Tạng lòng mừng bước lên cầu làm lễ.

Tôn Hành Giả coi rõ kêu rằng:

- Sư phụ, trở xuống cho mau. Ấy là yêu tinh giả Phật đó?

Nói chưa dứt lời thấy đèn tắt hết, nghe hú một tiếng, Tam Tạng mất xác và hồn! Ấy là yêu tinh thuở nay giả Phật, đem đồ đến tắt đèn mà lấy dầu, sẵn gặp Tam Tạng lên cầu nên nó thỉnh luôn về động.

Khi ấy Sa Tăng, Bát Giới và kêu thầy và kiếm báu báu.

Tôn Hành Giả nói lớn rằng:

- Anh em đừng kêu gọi làm chi? B ởi thầy hết vui tới buồn, đã bị yêu tinh bắt rồi, còn đâu mà kiếm!

Mấy sãi nghe nói kinh hãi, trở lại nói rằng:

- Sao gia gia biết yêu tinh bắt rồi?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Té ra các ngươi là phàm phu, mấy năm nay bị yêu gạt, ngỡ là Phật giáng hạ mà chúng đèn này! Chớ ta mới coi rõ ba vị Phật ấy thiệt là yêu tinh hóa ra. Bởi thầy ta không biết, mới lên cầu mà lạy, bị yêu tắt đèn trút dầu hết, lại bắt thầy ta theo; bởi ta chấp chum, nên nó trốn khỏi.

Sa Tăng hỏi:

- Sư huynh ôi! Như vậy biết tính làm sao?

Tôn Hành Giả nói: " Chẳng trể nải, hai đứa bây về chùa với mấy thầy, coi giữ đồ hành lý. Để Lão Tôn cứ ngọn gió mà đuổi theo.

Nói rồi nhảy lên mây, đánh hơi gió tanh, bay theo hướng Đông Bắc.

Theo đến sáng mới hết gió, thấy non cao chón chở, Tôn Hành Giả ngó xung quanh, thấy bốn người đuổi ba con dê, miệng la:

- Khai thái.

Tôn Hành Giả coi rõ là bốn vị Công Tào, là Trì Niên Công Tào, Trì Ngoạt Công Tào, Trì Nhựt Công Tào, Trì Thời công tào.

Tôn Hành Giả nổi giận rút thiết bãng giá mà hăm rằng:

- Các ngươi đừng mà con mắt ta, đố chạy đâu cho khỏi?

Tứ trị công tào kinh hãi hiện hình thiệt, bái mà thưa rằng:

- Xin Đại Thánh thứ tội cho chúng tôi.

Tôn Hành Giả nói:

- Bấy lâu ta không sai tới chúng bây, nên ở không sanh sự làm biếng, chẳng hề đến ra mắt ta? Sao không bảo hộ Đường Tăng, đi chuyện chi đó?

Tứ trị công tào thưa rằng:

- Tôn Sư ham vui nên mắc nạn, hết vui thì phải tới buồn. Tuy bị yêu bắt mặc lòng, song có Hộ pháp và Đà lam phò hộ, chúng tôi e Đại Thánh chưa biết đường đi vào núi, nên đón mà báo tin.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Các người đi báo tin thì phải lắm, sao lại giả hình mà ó ré và rượt dê làm chi?

Tứ trị công tào nói:

- Dùng ba con dê ấy mà tĩ chữ Tam dương khai thái, mà giải các nạn bỉ của Tôn Sư.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Hòn núi này có phải chỗ yêu tinh ở chẳng?

Tứ trị công tào nói:

- Phải, ấy là núi Thanh Long, trong núi ấy có động Huyền Anh, trong động ấy có ba con yêu: Con yêu lớn hiệu là Tịch Hàng đại vương, con yêu thứ nhì hiệu là Tịch Thủ đại vương, con yêu thứ ba hiệu là Tịch Trần đại vương, bấy yêu ấy ở đây đã ngàn năm, chúng nó từ nhỏ đến lớn hảo uống dầu tô điệp, nên chúng nó ở đây hay giả làm hình Phật, gạt quân dân tại Phủ Kim Bình, thấp đèn Nguơn tiêu bằng dầu tô điệp, năm nào đến nửa tháng này, chúng nó giả hình Phật mà đi thâm dẫu. Năm nay thấy Tôn Sư biết là thánh tăng, nên nó bắt về động; không bao lâu chúng nó sẽ xắt thịt Tôn Sư chiên dầu tô điệp mà ăn tiệc. Đại Thánh phải hết lòng hết sức mà đi cứu cho mau.

Khi ấy Tôn Hành Giả nghe nói rồi, liền bảo Tứ trị công tào về phò hộ Sư phụ. Còn mình đi qua hòn núi mà kiếm động yêu.

Đi ít dặm, xảy thấy dưới hòn núi có khe, dựa khe có động đá một cánh cửa; dựa cửa động có dựng một tấm bia đá vòng nguyệt, đề sáu chữ: Thanh Long sơn, Huyền Anh động.

Tôn Hành Giả dám xông vào, đứng ngoài kêu lớn rằng:

- Bớ yêu quái, mau trả thầy cho ta!

Nghe trong động mở cửa, có con Ngưu đầu tinh nhảy ra, hăm hờ hỏi rằng:

- Người là ai, dám đến đây kêu réo?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta là học trò của Đường Tam Tạng ở tại Đông Độ đi thỉnh kinh, thầy ta coi đèn tại phủ Kim Bình, bị chúa yêu bắt về động, mau mau trả lại cho ta, thì còn tánh mạng.

Ngưu đầu tinh liền vào báo lại.

Khi ấy ba con chúa yêu đương bảo tiểu yêu lột quần áo Tam Tạng, tắm rửa cho sạch, đặng xách nhỏ chiên dầu tô điệp có họa!

Chúa yêu hỏi:

- Chuyện chi?

Ngưu đầu tinh nói:

- Có một Hòa Thượng mặt có lông như khỉ, mõ nhọn như Thiên Lô, đứng trước cửa động hành hung, bảo trả thầy cho nó.

Chúa yêu nghe báo giựt mình nói rằng:

- Hồi nãy bắt sãi ấy chưa kịp hỏi họ tên cội rễ. Vậy thì mấy đứa nhỏ đem quần áo cho sãi ấy bận vào, rồi dẫn nó vào đây cho ta hỏi thử?

Các tiểu vung lệnh, dẫn Tam Tạng đến.

Tam Tạng hãi kinh run lập cập, quì xuống thưa rằng:

- Xin đại vương dung mạng.

Ba chúa đồng hỏi rằng:

- Người là hòa thượng ở xứ nào, sao thấy Phật mà không tránh, dám đón đường ta?

Tam Tạng lạy và thưa rằng:

- Tôi là sãi ở Đông độ, vung chỉ đi qua chùa Lô âm mà thỉnh kinh. Bờ ghé phủ Kim Bình chùa Từ Vân mà ăn nhờ một bữa. Nhờ ơn các sãi chùa ấy cầm ở nán mà coi đèn Ngươn tiêu. Thấy Đại vương hiện hình Phật, tôi là thai phàm mắt thịt, thấy Phật thì lạy, không dè xúc phạm Đại vương.

Chúa yêu hỏi rằng:

- Từ xứ Đông Độ đến đây xa lắm, người đi một lũ là mấy người, khai tên họ cho rõ, nói thiệt thì ta tha.

Tam Tạng thưa rằng:

- Bần tăng họ Trần, pháp danh là Huyền Trang, hiệu là Đường Tam Tạng. Tôi có ba đệ tử, thứ nhất là Tôn Ngộ Không hiệu là Tôn Hành Giả, nguyên trước là Tề Thiên đại thánh quy y.

Các yêu nghe nói tên ấy, giựt mình hỏi rằng:

- Phải là Tề Thiên đại thánh năm trăm năm trước phản Thiên cung đó chăng?

Tam Tạng nói:

- Phải! Còn người thứ nhì là Trư Bát Giới vốn thiệt Thiên Bồng nguyên soái đầu thai. Còn người thứ ba là Sa Ngộ Tĩnh, vốn thiệt Quyện Liêm đại tướng quân xuống phàm.

Ba chúa yêu nghe nói đều kinh hải nói:

- May là chưa ăn thịt nó. Phải ăn lở thì khó lòng. Thôi chúng bây đem nó mà xiềng lại phía sau, đợi bắt đặng ba người học trò sẽ ăn thịt luôn thể.

Nói rồi điếm một lũ Ngưu tinh cầm binh khí ra cửa động dàn binh phát cờ gióng trống.

Còn ba chúa yêu nai nạt xong xả, cầm khí ra động nạt rằng:

- Ai ó ré trước cửa ta đó?

Tôn Hành Giả ngó thấy ba con yêu, một con cầm búa đồng, một con cầm siêu đao, một con vác hèo mây.

Còn bao nhiêu tiểu yêu là Ngưu tinh hết thầy! Đứa thì vác gậy, có ba đứa cầm cây cờ lớn, cờ thứ nhứt đề:

- Tịch Hàng đại vương, cờ thứ nhì đề: Tịch Thủ đại vương; cờ thứ ba đề: Tịch Trần đại vương. Tôn Hành Giả bước tới hét lớn rằng:

- Yêu tặc, biết Lão Tôn hay chẳng?

Chúa yêu nạt rằng:

- Ngươi là Tôn Ngô Không làm phản thiên cung, chúng ta nghe đồn mà chưa thấy mặt; nay thấy mặt hổ thẹn quá chừng! Té ra ngươi là con khỉ nhỏ mà dám nói lớn lối!

Tôn Hành Giả nổi giận hét lớn rằng:

- Chúng bây là lũ yêu quái ăn vụng dầu, đừng có nói bậy. Mau trả lại thầy cho ta.

Nói rồi huơ thiết báng đập đại. Ba chúa yêu đưa khí giải ra đỡ; đánh một trăm năm chục hiệp, mặt trời gần lặn, mà chưa thấy hơn thua.

Khi ấy Tịch Trần đại vương cầm gậy mây nhảy trái rung cờ, lũ Ngưu tinh thấy rung cờ, đồng hè xốc tới vây Hành Giả bịt bùng, đứa cầm giáo mà đâm, đứa vác hèo mà đập.

Tôn Hành Giả nhắm thế không lại, hú một tiếng nhảy lên mây mà chạy. Chúa yêu không đuổi theo, liền thu binh về động.

Còn Tôn Hành Giả về chùa Từ Vân, thuật chuyện với Sa Tăng, Bát Giới.

Bát Giới nói:

- Chắc chỗ ấy là thành Phong đô.

Bát Giới cười rằng:

- Đại ca nói binh nó là quỷ Ngưu đầu, nên ta biết đó là Địa ngục.

Tôn Hành Giả nói:

- Không phải đâu, ta coi bộ con yêu ấy chắc là con tây thành tinh.

Bát Giới nói:

- Nếu quả nó là con tây thành tinh, thì mình bắt nó cua lấy u mà bán, cũngặng bạc ít chục.

Ba anh em đương nói chuyện, kể các sai dạn com chiều, ăn uống xong xả.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, sửa soạn đi ngủ cho khỏe, để sáng chúng ta đồng đi đánh lũ yêu mà cứu sư phụ.

Sa Tăng nói:

- Anh ôi! Lời tục thường nói rằng:

- Để trễ thì sanh chuyện. Nếu đem nay lũ yêu không ngủ, nó ăn thịt sư phụ, thì mới làm sao? Chi bằng đi bây giờ, thì chúng ta trở tay không kịp, chắc cứu thầy mới đặng. Nếu chậm trễ thì khó lòng.

Bát Giới nghe rõ chuyển lực nói rằng:

- Sư đệ nói phải lắm. Vậy thì chúng ta thừa dịp sáng trăng đi đánh yêu quái.

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy thì mấy thầy giữ góidồ và coi giùm con ngựa, đặng chúng tôi đi bắt yêu đem về nộp cho quan, cắt nghĩa rõ: Yêu giả phật mà thâu dầu, thì cứu dân khỏi sự tổn phí.

Các sãi đều khen phải và vung lời, rồi ba anh em đồng bay riết.

<div class='story_chapter'></div>

Tôn Hành Giả thấy thầy có nét như vậy, thì khen thầm rằng:

- Đáng ông hòa thượng lắm, tuy tai phạm mất thịt mà thấy sắc không mê, chẳng mến giàu sang không tham lợi lộc! Ta phải ráng cứu kéo tội nghiệp thầy.

Xảy thấy Hoàng Hậu dắt Công Chúa lại gần, lạy chúc vạn tuế.

Tam Tạng run cầm cập hồn vía lên mây!

Tôn Hành Giả coi rõ trên đầu Công Chúa có một điểm khí yêu, song không đủ cho lắm. Liền bay lại nói nhỏ bên tai Tam Tạng rằng:

- Thầy ôi! Công Chúa giả.

Tam Tạng nói nhỏ lại rằng:

- Biết là giả, làm sao cho nó hiện hình.

Tôn Hành Giả nói:

- Để tôi hiện hình bắt nó?

Tam Tạng nói:

- Không đừng, không đừng, chẳng nên kinh giá, để Hoàng đế và Hoàng Hậu lui ra rồi sẽ hay.

Tôn Hành Giả tách nóng nảy đợi không đừng, hiện nguyên hình nhảy lại chụp Công Chúa và hét lớn rằng:

- Nghiệt súc, nguoi cả gan lộng giả thành chơn còn chưa vừa ý, lại muốn hại tới thầy ta.

Khi ấy vua Thiên Trúc thất kinh chết đứng.

Hoàng Hậu về bò càng, cung nga thế nữ chạy mất hết!

Còn Tam Tạng vừa run vừa ôm vua Thiên Trúc mà râu rằng:

- Xin Bệ Hạ đừng kinh hãi. Ấy là đệ tử tôi hiện hình, mà bắt Công Chúa giả.

Khi ấy con tinh biết lậu sự rồi, nó vùng khỏi Hành Giả liền cởi áo và bỏ đồ nữ trang chạy ra miếu Thổ Địa lấy cái chày đâm thuốc như đoản côn.

Tôn Hành Giả đuổi theo, nào quay lại đánh một chày.

Tôn Hành Giả giựt thiết bảng ra đỡ.

Hai người đánh tại vườn hoa.

Giây phút nó nhảy lên nữa lưng.

Tôn Hành Giả liền nhảy theo đánh.

Bá tánh xem thấy vỡ mặt, nội trào coi cũng hết hồn, Tam Tạng kêu và nói lớn rằng:

- Ai nấy đừng hãi kinh, ấy là yêu tinh giả hình Công Chúa, để học trò tôi bắt nó, thì biết cội rễ rõ ràng.

Còn mấy bà Quý Phi lấy trâm nĩa áo dưới đất đưa cho Hoàng Hậu xem rồi phán rằng:

- Thiệt y phục của con ta. Song nó đã để mình trần mà đánh với hào thượng trên mây, chắc là loài yêu quái mới đăng vân đặng.

Vua Thiên Trúc nói phải, quan quân xét lại mới tỉnh hồi, đồng coi hai người hỗn chiến trên mây, hơn nửa ngày không phân thắng bại, ai nấy đều lấy đầu!

Còn Tôn Hành Giả giận quá, quăng thiết bạng lên, bảo:

- Biến biến.

Thiết bạng liền biến ra cả trăm cái, đánh đập tứ bề, con tinh hóa gió lên mây.

Tôn Hành Giả bay lên đuổi mãi, đu thét tới Tây Thiên Môn, thấy cờ xí phát phơ, Tôn Hành Giả kêu lớn nói rằng:

- Mấy người giữ Tây Thiên Môn phải đón yêu tinh lại, đừng để nó chạy qua! .

Khi ấy Hộ Quốc Thiên Vương nghe kêu, liền dẫn tứ Nguơn soái, đem binh cản lại. Con tinh đi tới không đặng, tức mình trở lại đánh liều mạng với Hành Giả.

Tôn Hành Giả coi lại thấy đoản côn của con yêu, một đầu lớn, một đầu nhỏ, coi như cái chày đâm thuốc, liền nực cười hỏi rằng:

- Nghiệt súc, ngươi cả gan dám lấy chày mà cự với thiết bạng của Lão Tôn!

Con tinh nghiêng răng trọ trọ mà nói rằng:

- Ngươi không biết binh khí của ta, hãy nghe cho rõ, vốn nó bằng ngọc, ở tại thiềm cung, quét thuốc trường sanh; không biết mấy ngàn trăm mà kể, có sợ chỉ thiết bạng của ngươi, đánh nhằm một chày thì hồn về chín suối.

Tôn Hành Giả nghe nói cười rằng:

- Nghiệt súc ôi! Ngươi đã ở Cung Thiềm, thì biết danh Lão Tôn lắm, sao còn dám cự địch với ta. Mau mau hiện nguyên hình ta dung tánh mạng.

Con yêu nói:

- Ta cũng biết ngươi là Bật mã ôn, năm trăm năm trước phá tới Thiên cung, đáng lẽ nhện ngươi mới phải. Ngặt vì ngươi phá việc vợ chồng, cũng như là cứu cha mẹ, nên tức lòng ta lắm, quyết một đòn một mắt với ngươi.

Tôn Hành Giả nghe nói tới Bật mã ôn, liền nổi hành hung hỗn chiến.

Nói vừa đánh vừa chạy cửa Nam thiên, đánh ráng ít hiệp rồi nó hóa ra hào quang sáng giới, bay xuống hướng Nam, Tôn Hành Giả theo đuổi tới hòn núi kia, hào quang nhập vào núi, Tôn Hành Giả kiếm không đặng sợ nó trở về hại thầy nên nhìn hòn núi cho nhớ, rồi liền bay trở lại.

Lúc ấy nhằm giờ thân, vua Thiên Trúc và Hoàng Hậu đương nghi ngại, xảy thấy Tôn Hành Giả ở trên mây nhảy xuống kêu rằng:

- Thầy ôi! Tôi đã về đây.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không đứng lại vững vàng, chẳng nên làm kinh giá. Ta hỏi ngươi: Vậy chớ chuyện công chúa giả ra thế nào?

Tôn Hành Giả chấp tay đứng ngoài cung Chi Thuộc thưa rằng:

- Đệ tử đánh nửa ngày nó đã đại tẩu tôi đuổi theo tới núi hướng nam, kiếm hoài không đặng nó. Nên tôi sợ nó biến hóa về cung mà hại thầy, phải trở lại xem thử.

Vua Thiên Trúc nghe nói, liền níu Tam Tạng mà hỏi rằng:

- Như giả Công Chúa là yêu, chớ chon công chúa ở đâu, xin cắt nghĩa cho rõ.

Tôn Hành Giả nói hót rằng:

- Đợi Lão Tôn bắt gả công chúa xong, tự nhiên có chon công chúa.

Khi ấy Hoàng Hậu nghe nói rất mừng, hết lòng nghi sợ, liền bước tới lạy Hành Giả mà nói rằng:

- Xin thánh đặng cứu chon công chúa về đây, tôi sẽ đền ơn trọng thể.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Chốn này là cung cấm, tôi chẳng lẽ nói chuyện lâu, xin nương nương an lòng về cung. Còn Bệ Hạ và thầy tôi ra đền, tôi sẽ nói chuyện lâu mới đặng.

Hoàng Hậu y lời về cung.

Còn vua Thiên Trúc đi với Tam Tạng và Hành Giả ra đến truyền chỉ dọn tiệc thiết đãi. Tôn Hành Giả nói:

- Xin mời hai vị sư đệ tôi đến đây bảo hộ thầy tôi, phòng khi yêu nó hiện về làm hại, thì tôi mới vững bụng đi bắt yêu tinh.

Vua Thiên Trúc y lời thỉnh Sa Tăng, Bát Giới tới, Tôn Hành Giả thuật chuyện lại. Rồi dặn rằng:

- Hai em phải rán sức giữ gìn thầy cho lắm, đặng ta đi bắt yêu tinh đem về, sẽ lo tìm công chúa thiệt.

Dặn rồi nhảy thót qua núi nam, kiếm một hồi không thấy cửa động!

Tôn Hành Giả nổi nóng, bắt ấn niệm chú thân Sơn thần, Thổ Địa đến hỏi rằng:

- Núi này tên chi, có bao nhiêu yêu quái, phải khai thiệt, kẻo ta đập chết bây giờ?

Sơn thần, Thổ Địa quỳ thưa rằng:

- Núi này tên là Mao Đỉnh, trong núi có ba cái hang nhỏ chớ không có yêu quái, từ xưa đến nay gọi là Phước Địa, nếu Đại Thánh muốn kiếm yêu quái, xin đi theo ngõ lên Tây Phương, chớ đây thiệt không có yêu quái.

Tôn Hành Giả nói:

- Ta mới đuổi một con yêu đến núi này, không biết nó chốn ngõ nào, kiếm hoài không đặng! Thổ Địa, Sơn Thần nghe nói hồ nghi yêu tinh chung xuống hang thổ mà trốn, nên dẫn Hành Giả đến ba cái hang thổ mà kiếm, mới tới hai cái hang dưới chơn núi, thổ thất kinh chạy vỡ cả bày, coi lại là hang trống không có chi hết.

Đoạn dẫn lên chót núi tới hang thổ lớn đã thầy lấp rồi, coi lại tấm đá lớn đậy miệng hang.

Thổ Địa nói:

- Chắc yêu tinh bị đuổi nột, nên chun xuống hang này.

Tôn Hành Giả lấy thiết bàng xeo tấm đá lên, con yêu ở dưới hang hú một tiếng nhảy lên mắng rằng:

- Ai bảo Sơn Thần làm khôn, Thổ Địa mách miệng, đem cừu nhơn tới ở kiếm ta?

Vừa mắng Thổ Địa, Sơn Thần, vừa đánh với Hành Giả. Thổ Địa, Sơn Thần rút lui.

Còn Tôn Hành Giả ráng sức bình sanh, đánh con yêu ấy trở tay không kịp, nó va đánh và rút lui cho tới trời tối.

Tôn Hành Giả ráng sức đuổi theo, con yêu ấy chắc mười phần phải chết, vì đã đuổi sức rồi.

Xảy nghe trên mây có tiếng kêu lớn rằng:

- Đại Thánh khoan đánh đã.

Tôn Hành Giả ngó ngoái lên, thấy Thái Âm Tinh Quân đi với Hằng Nga tiên nữ, đã bay xuống trước mặt Tôn Hành Giả giựt mình không dám đánh nữa, liền bái mà hỏi rằng:

- Chẳng hay bà giáng hạ có chuyện chi?

Thái Âm Tinh Quân nói:

- Con yêu đánh với người đó, là con Ngọc Thổ của ta, nó thuở nay ở tại cung Quảng Hàn đâm thuốc huyền sương là trường sanh dược. Bởi nó ăn cắp chìa khóa mở cửa cung mà trốn, đã một năm nay. Ta đánh tay biết bữa nay nó bị nạn mà chết, nên xuống đây mà cứu nó. Xin Đại Thánh vị mặt ta, tha nó làm ơn.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Hèn chi nó đánh với Lão Tôn bằng cái chày đâm thuốc! Bởi bà không rõ, ngỡ nó là hiền, chớ nó xuống phàm bắt công chúa nước Thiên Trúc mà hưởng phú quý, nay nó gieo cầu nhằm thầy tôi, quyết chăm làm Phò Mã, thiệt là hai, ba án không lẽ thứ tay.

Quan Âm Tinh Quân nói:

- Đại Thánh không rõ, chớ Công chúa không phải người phạm, nguyên trước là Tố Nga ở tại cung Quảng Hàn, cách hai mươi năm có đánh Ngọc Thố một vấ. Sau lại sanh tâm muốn việc trần tục, mới lên xuống đầu thai mà làm công chúa nước Thiên Trúc. Còn Ngọc Thố oán Tố Nga vấ nóp một cái, nên sau lên xuống báo cứu, mới bắt Tố Nga quăng ra ngoài đồng cho bỏ ghét, rồi hiện hình ở thế trong cung, tội ấy đáng giết. Song sanh sự chấm Bản Tăng làm Phò Mã, tội ấy không dung. Tuy vậy mà chưa động phạm tới Đường Tăng, xin Đại Thánh vị tình mà tha tội cho nó, ta sẽ đem nó về cung Quảng Hàn.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Như vậy thì sự nhơn quả một vay một trả cũng vừa, Lão Tôn cũng oán cứu chi mà nghịch ý chỉ. Song còn một điều này bất tiện lắm: Nếu bà thâu Ngọc Thố về cung, chắc Lão Tôn thuật chuyện lại vua Thiên Trúc không tin, vì chẳng có bằng cứ! Vậy thì xin bà chịu phiền đi với Lão Tôn đem Ngọc Thố tới đền vua Thiên Trúc mà làm chứng cho tôi. Một là rõ thần thông của Lão Tôn, hai là cắt nghĩa cho rõ sự nhơn quả của công chúa.

Thái Âm Tinh Quân nghe nói liền chỉ con yêu mà nạt rằng:

- Sao ngươi chưa hiện nguyên hình, còn đợi chừng nào nữa?

Con yêu ấy liền nhào xuống, hiện nguyên hình là con thỏ ngọc, lông trắng như sương.

Thái Âm Tinh Quân lấy dây cột cổ nó mà dắt đi, truyền Hằng Nga đằng vân theo mình đi qua đền vua Thiên Trúc với Hành Giả.

Lúc ấy đã chạng vạng, trăng mọc tỏ rõ.

Vua Thiên Trúc, Tam Tạng đương ngồi ngắm đèn, xảy thấy hướng nam có một vầng mây đỏ sáng chói như ban ngày, bay lền tới trước điện.

Lại nghe Tôn Hành Giả kêu lớn rằng:

- Bệ Hạ nghe cho rõ: Hãy mời Hoàng Hậu ra đây mà xem.

Vua Thiên Trúc y lời, vợ chồng và các Quý Phi đồng ra ngoài đền mà làm lễ.

Khi ấy Tôn Hành Giả và cắt nghĩa rằng:

- Bà đây là Nguyệt Cung Hoàng Hậu Thái Âm Tinh Quân, còn cô này là Hằng Nga trong cung Nguyệt, còn con thỏ này là Ngọc Thố nó giả làm công chúa trót năm.

Vua Thiên Trúc và Hoàng Hậu với các Quý Phi đồng thắp hương quí lạy. Tam Tạng, Sa Tăng, Bát Giới và bá văn võ cũng lạy mừng.

Có thiên hạ cũng đặt bàn hương án; lạy và niệm phật.

Khi ấy Bát Giới thấy Hằng Nga đứng sau lưng Thái Âm Tinh Quân, trực nghĩ nhớ chuyện cũ, Bát Giới nhảy bổ lên nửa lừng, nắm tay áo Hằng Nga mà cười rằng:

- Nàng ôi, ta với nàng là tình cũ nghĩa xưa, cũng vì nàng mà ta phải đọa ra thân ông chẵn, xin

nàng xét chuyện cũ mà thương tình ở chơi một lát với tôi kéo tội nghiệp!

Tôn Hành Giả thấy gay con mắt, liền bước lại xách tay Bát Giới, vả miệng vài cái và mắng rằng:

- Ngươi còn thối rùng, không biết lễ nghĩa. Chỗ này không phải chỗ chơi mà dám trêu hoa ghẹo nguyệt?

Bát Giới nói:

- Giữa chốn này ta làm chi đặng mà ngại, bất quá giả ngộ cho vui kéo buồn.

Khi ấy Thái Âm Tinh Quân và Hằng Nga đồng bay về cung Nguyệt.

Còn Tôn Hành Giả kéo cổ Bát Giới xuống.

Vua Thiên Trúc mời Hành giả vào đền, hỏi thăm rằng:

- Trẫm nhờ ơn Đại Thánh trở tài hoa phép trừ đặng yêu tinh, song không biết công chúa thiệt ở đâu, xin cất nghĩa cho rõ?

Tôn Hành Giả nói:

- Chon công chúa không phải cốt phạm. Vốn thiệt Tố Nga trong cung Nguyệt, bởi hai mươi lăm trước Tố Nga bạt tai Ngọc Thổ một cái, rồi sanh tâm muốn xuống phạm trần, mới lên đầu thai vào Hoàng Hậu. Còn Ngọc Thổ nhờ tiền cứu, năm ngoái trốn xuống bắt Tố Nga bỏ lại đồng hoang, rồi biến hình công chúa vào cung mà ở. Sự nhơn quả ấy là Thái Âm Tinh Quân cất nghĩa rõ ràng như vậy. Nay Thái Âm Tinh Quân đã thu Ngọc Thổ về cung Thiềm, mai Bệ Hạ giàng giá đi tìm công chúa.

Vua Thiên Trúc nghe rõ, roi lụy than rằng:

- Con ôi! Từ khi trẫm lên ngôi đến nay, không đi ra khỏi cửa thành, nay biết con ở đâu mà kiếm cho đặng!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Bệ Hạ đừng phiền não làm chi, chon công chúa bây giờ ở tại chùa Bồ Kim, bữa nay đã tối, hãy nghỉ ngơi, mai Lão Tôn sẽ đem công chúa lại.

Khi ấy bá quan nghe nói, đồng quì tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ hãy an lòng, chớ phiền muộn mà kém hao vóc ngọc. Thần tâng biết việc đặng vãn giá vụ thì càng thông quá khứ vị lai. Mai Bệ Hạ cậy thần tâng dẫn đường, thì tìm ra công chúa.

Vua Thiên Trúc y tấu, lau nước mắt phán rằng:

- Diển Thiện quan, dọn yến tại Lưu xuân đình đãi bốn vị thánh tâng cho xứng đáng.

Khi ấy quan Diển Thiện vung chỉ, dọn yến rồi, mời bốn thầy trò ăn uống xong xả, liền dọn phòng nghỉ ngơi.

Còn đêm ấy Vua Thiên Trúc và Hoàng Hậu, mắng nhớ con nên vợ chồng than khóc, không ngủ đặng chút nào. Tuy vậy mặc lòng mà yêu tinh đi rồi, nên Vua Thiên Trúc và Hoàng Hậu đều

tiêu hết hơi đen trên mặt, tinh thần mạnh mẽ, trí hóa minh mẫn như xưa.

Rạng ngày Vua Thiên Trúc lâm triều, bá quan văn võ châu chực chúc tụng xong xả. Vua Thiên Trúc cho mời bốn thầy trò vào đền, truyền nhắc bốn cái túi đôn mời ngồi tử tế.

Vua Thiên Trúc bước xuống ngai phán rằng:

- Hồi hôm Đại Thánh nói rằng: Chơn công chúa bây giờ ở tại Bồ Kim tự, Hòa Thượng thuật chuyện rằng: Năm ngoái đương tham thiền trong lúc ban đêm, nghe tiếng khóc vắng vắng ngoài cửa sau, bước ra nền Kỳ Viên, ngó thấy một người quốc sắc, ngồi một mình than khóc. Lão Hòa Thượng nghi là yêu quái, mới hỏi căn do: Nàng ấy nói mình là công chúa nước Thiên Trúc đi ngoạn kiếng bị gió lớn thổi bay tới đây.

Lão Hòa Thượng lập thế mà nuôi, vì sợ ác tăng khuấy phá, nên lấy xiềng mà xiềng nàng ấy trong phòng rồi đóng cửa chắc chắn, đục một lỗ đúc chén cơm, nói gạt các sãi rằng:

- Mới bắt đặng yêu tinh xiềng tại phòng ấy, sợ xuống hại lê dân, song cứ mỗi ngày đem cơm nước cho nó ăn mà làm phước. Các sãi cũng tin, và nàng ấy cũng biết ý, nên ban ngày giả điên nói xàm, con ban đêm kêu cha mẹ mà khóc! Lão Hòa Thượng muốn dung cho Bệ hạ, song chẳng nghe tin mất công chúa, nên chẳng dám dung vì sợ có tội. Khi Bần tăng đến chùa ban đêm nghe tiếng khóc, mới hỏi thăm Lão Hòa Thượng có thiệt như vậy, cũng hồ nghi yêu tinh giả hình công chúa mà ở trong cung, mới ân cần dặn Bần Tăng, đến đổi điệp thì dò tin cho rõ, nếu quả có mất công chúa gieo sầu, mới bị vấn vương mất bữa!

Vua Thiên Trúc nghe rõ liền cất tiếng khóc vang.

Khi ấy Tam cung lục viện nghe vua khóc lớn, thất kinh đồng chạy đến hỏi thăm.

Nghe thuật chuyện lại vân vân, ai nấy cũng động lòng rơi lụy.

Giây phút vua Thiên Trúc bết khóc, liền hỏi thăm rằng:

- Chẳng hay chùa Bồ Kim cách bao nhiêu dặm?

Tam Tạng tâu rằng:

- Cách đến chừng hơn sáu chục dặm.

Vua Thiên Trúc phán rằng:

- Vậy thì thái sư coi thế việc Triều đình cho trăm, đặng cho trăm với chánh cung Hoàng Hậu dẫn bá quan theo Đại Thánh đến chùa Bồ Kim mà rước công chúa.

Bá quan vung chỉ giàng giá theo phó.

Tam Tạng và Sa Tăng, Bát Giới dẫn lộ.

Tôn Hành Giả dùn mình một cái đã tới chùa Bồ Kim.

Các sãi thấy Tôn Hành Giả ở nửa lũng sa xuống?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Ta lên trời cũng đặng, hạ xuống nữa lừng! Chẳng hay có lão sư ở trong chùa hay chẳng? Bảo ra đặt bàn hương án tiếp giá. Vì Vua Thiên Trúc và Hoàng Hậu bá quan đi với thầy ta gần tới cửa núi. Các sãi nghe nói kinh hãi, không hiểu có gì! Liền vào bạch với thầy như vậy như vậy.

Khi ấy lão Hòa Thượng ra mắt Tôn Hành Giả, rồi quỳ lạy rằng:

- Lão gia gia ôi! Chuyện công chúa ra thế nào?

Tôn Hành Giả thuật hết các việc. Lão Hòa Thượng lạy tạ ơn.

Tôn Hành Giả hối rằng:

- Dọn bàn hương án, mà tiếp giá cho mau!

Các sãi nghe rõ đầu đuôi, mới biết nàng ấy là công chúa, không phải yêu tinh, ai nấy nửa mừng nửa sợ.

Liền mặc áo cá sa, đặt bàn hương án, động chuông đánh trống vang tai!

Giây phút vua Thiên Trúc ngự đến cửa núi, các sãi đồng quỳ lạy tiếp giá.

Vua Thiên Trúc thấy Hành giả đứng trong chùa!

Vua Thiên Trúc phán hỏi rằng:

- Đại Thánh tới đây hỏi nào vậy?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Lão Tôn vung vai một cái, đã tới cửa chùa, sao ai nấy đi quá lâu, sao bây giờ mới tới? Nhắm chừng cũng có nửa ngày! .

Khi ấy Tam Tạng thỉnh vua vào chùa, đến sau liêu, nghe công chúa còn giả điên, nói xàm inh ỏi!

Tam Tạng chỉ và nói rằng:

- Công Chúa ở trong phòng đó.

Lệnh truyền mở khóa phá cửa, Hoàng Hậu bước vào, liền ôm con mà khóc!

Vua Thiên Trúc cũng tiếp theo! Sáu tròng đều ôm lụy khóc một hồi, rồi truyền hâm nước cho công chúa tắm rửa thay y phục như xưa, liền đỡ lên kiệu, khiêng về cung lập tức.

Còn Tôn Hành Giả chấp tay bái vua Thiên Trúc mà tâu rằng:

- Xin Bệ Hạ y tâu?

Vua Thiên Trúc đáp lễ hỏi rằng:

- Đại Thánh muốn bảo chuyện chi, trẫm cũng vung lời cả thầy.

Tôn Hành Giả tâu rằng:

- Tên núi này là Bá Cước, bởi Bá Cước là trăm cẳng nên nhiều loài rít thành tinh, đón bộ hành mà cắn, xin Bệ Hạ truyền chỉ cho một ngàn con gà cồ, thả vào trong núi, cho nó ăn những ngô công, thì mới tuyệt loài ấy, và sửa tên núi lại cho tốt. Còn chùa này có ơn nuôi công chúa, cũng nên sùng tu lại, và phong tặng cho thầy cả mà đền ơn.

Vua Thiên Trúc phán rằng:

- Phải lắm phải lắm.

Liền cải tên núi ấy lại là Bửu Hoa Sơn, ban chỉ tuyển gà trừ rít, và truyền chỉ quan công bộ cất chùa lại, phong lại là:

- Sắc kiến Bửu Hoa Sơn Cấp Cô Bồ Kim Tự.

Phong lão Hòa Thượng làm chức Báo Quốc Tăng Quan, cứ mỗi tháng cấp lương ba mươi sáu thạch gạo trắng, tiền Báo Quốc Tăng Quan có tạ thể, cũng chọn một vị đệ tử làm chúa ấy ăn lộc luôn luôn, mấy đời cũng vậy, các sãi mừng rỡ tạ ơn; rồi đưa vua về nước.

Đoạn Vua Thiên Trúc về đền, dọn tiệc đoàn viên đãi rất trọng thể, công chúa tạ ơn bốn thầy trò, thờ tại Trấn Hoa các, Tam Tạng từ giả đi thỉnh kinh, Vua Thiên Trúc cảm hoài, đãi tiệc luôn tám bữa.

Tam Tạng vào đền tạ từ nữa, Vua Thiên Trúc biết cảm lâu khôngặng, truyền đem bạc vàng hai trăm đĩnh, châu báu một mâm mà tạ ơn.

Bốn thầy trò không chịu lãnh. Vua Thiên Trúc truyền dọn bốn cỗ xe, đưa bốn thầy trò cách trọng thể chúa tôi ngồi kiệu đi đưa.

Còn các sãi chùa Bồ Kim cũng muốn qua Tây Phương nên đi theo mãi.

Khi ấy Tôn Hành Giả sợ các sãi theo báo hại, trể nải ngày giờ, nên làm phép hóa một trận dông, các sãi sợ cát vô con mắt đều nhắm lại!

Bốn thầy trò đi mớiặng xa, lạng giông các sãi mở mắt ra, không thấy dạng bốn vị, bơ ngỡ ngáo ngát phải trở về chùa.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò, từ khi Tôn Hành Giả hóa gió cho các sai trở về đi đặng thông thả.

Lúc này hết Xuân qua Hè, đi đặng nửa tháng, tuy là không gặp yêu tinh, khởi mắc tai nạn, song ăn sương nằm tuyết lại lên ải xuống đèo người ngựa cũng mỗi mệt.

Ngày kia thành trì trước mặt, Tam Tạng hỏi rằng:

- Chỗ nào đó vậy?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Không biết không biết.

Bát Giới cười rằng:

- Anh là người dạo khắp bầu trời, đi cùng trái đất, lẽ nào lại không biết? Chắc là cố ý mà khuấy chúng tôi chẳng?

Tôn Hành Giả nói:

- Thằng khùng không biết xét lẽ, ta tuy qua lại đường này cũng nhiều lần, bắt quá bay theo mây gió, chẳng hề bước chon xuống đất, không hỏi thăm là xứ gì! Bởi có ấy nên không biết thiệt tình, nào cố tình nói mật.

Lúc đến thành Tam Tạng xuống ngựa, dắt qua khỏi thành, thấy hai ông già ngồi dựa hàng ba nói chuyện.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ hãy đứng ngoài đường mà đợi, để ta bước vào mái hiên, hỏi thăm một chút.

Dặn rồi liền bước lại chấp tay thưa rằng:

- Bần Tăng kính chào hai vị thí chủ.

Khi ấy hai ông đang ngồi đàm đạo, nói sách nói chuyện lằng xằng:

- Nghĩ thương anh hùng đời xưa, bây giờ cũng ra tro ta đất.

Xảy thấy Tam Tạng chấp tay chào hỏi.

Hai ông đáp lễ hỏi rằng:

- Trưởng lão ở đâu tới đây?

Tam Tạng nói:

- Bần Tăng ở phương xa, đi thỉnh kinh Tây Phương đem về Đông Độ. Nay đến đây không biết quý sứ tên chi? Và chẳng hay có nhà nào lòng nhân từ, đến hóa trai một bữa? Xin hai ông làm

ơn dạy chỉ giùm.

Ông già kia nói rằng:

- Đây là phủ Đông Đài, sau phủ có một huyện gọi là huyện Địa Linh. Còn trưởng lão đừng đi hoa trai làm chi, cứ đi thẳng theo dãy này, có cái nhà lầu trở cửa qua hướng đông, trước cửa có tượng hình bạch hổ, ấy là Khấu Viên Ngoại, trước cửa có treo tấm bảng, đề rằng: Vạn Tăng bắt trở, chẳng hề bỏ sót sãi nào. Nếu thấy thầy ở phương xa tìm tới, chắc là hậu đãi mười phần, thôi đi đi đừng làm cắt đứt chuyện của chúng tôi, tội lắm!

Tam Tạng tạ tử trở lại thuật chuyện với Hành Giả, bốn thầy trò đi lần tới chợ, thiên hạ lấy làm lạ, và coi và nói nhỏ với nhau.

Tam Tạng dặn ba trò đừng sanh sự.

Ba anh em nghe lời cúi mặt mà đi một cách nhu mì.

Giây phút tới chợ, thấy một tòa lầu lớn, trước có treo tấm bảng bốn chữ: Vạn tăng bắt trở.

Tam Tạng khen rằng:

- Cảnh Tây Phương thiệt là đất phật!

Bát Giới muốn đi vô.

Tôn Hành Giả cản rằng:

- Khoan đã, khoan đã! Để coi có ai ra đây hỏi tới rồi sẽ đi vào.

Kế có một đứa gia đình bước ra, tay cầm một cái cân, tay xách một cái giỏ, đi tới ngó thấy ba người đi tướng, thất kinh liệng cân quăng giỏ, chạy vào nhà báo rằng:

- Ông ôi! Có bốn sãi dị hình, đứng ngoài cửa ngõ.

Khấu Viên Ngoại dương chóng gậy đứng tại nhà cầu và niệm phật.

Xảy nghe gia đình vào báo.

Khấu Viên Ngoại bước ra mời vào, nói rằng:

- Các nhà lớn này là chỗ tiếp đãi cao tăng; còn cái nhà nhỏ kia chỗ tôi ở.

Tam Tạng thấy tầng trên có thờ Phật, liền khen ngợi nhiều lời. Rồi mặc áo cà sa, bước lên lạy Phật, rồi trở xuống cởi áo cà sa, đàm đạo với Viên Ngoại.

Tam Tạng nói:

- Thế chủ thờ phượng nghiêm trang lắm!

Khấu Viên Ngoại hỏi:

- Chẳng hay trưởng lão ở đâu đến đây?

Tam Tạng nói:

- Bần Tăng ở nước Đại Đường vung lệnh Thiên Tử, qua Tây Phương lạy Phật thỉnh kinh. Nghe đồn Viên Ngoại háo thiện trai tăng, nên thầy trò tôi vào nhờ một bữa rồi đi Linh Sơn kéo trẻ.

Khấu Viên Ngoại hối gia tướng coi dọn cơm mà đãi bốn thầy, và đem ngựa ra sau cho ăn cỏ mà lúa. Rồi mời bốn thầy trò ngồi trà nước.

Tam Tạng hỏi thăm việc nhà.

Khấu Viên Ngoại nói:

- Đệ tử họ Khấu tên Hồng, tự là Đại Khoan, năm nay sáu mươi bốn tuổi, đến nay mới đây hai mươi bốn năm mà đãi mới đặng chín ngàn chín trăm mười sáu thầy, nay còn thiếu bốn vị nữa mới là viên mãn, nay trời khiến bốn vị đến, thì đủ số rồi, xin bốn thầy cho biết hiệu đặng đem vào số viên mãn, và xin nán lại chùng một tháng, đợi làm hội viên mãn xong rồi, để tử sắm sửa kiệu và ngựa, đưa bốn vị đến núi Linh Sơn. Vì tại đây đến núi ấy không lấy làm xa, cách chùng tám trăm dặm.

Tam Tạng nghe nói gần tới Lôi Âm thì mừng lắm.

Lúc ấy gia đình hối dọn cơm om sòm.

Bà Viên Ngoại nghe mới hỏi rằng:

- Vậy chớ sải ở đâu mới tới, mà các người lo dọn cơm chay?

Gia đình thưa rằng:

- Nghe bốn thầy ấy nói ở nước Đại Đường vung thánh chỉ qua Tây Phương thỉnh kinh. Gia Gia nói với chúng tôi, chắc bốn thầy đó ở trên trời xa xuống, không lẽ người phàm mà đi đặng tới xứ mình, nên Gia Gia hối dọn cơm chay mà đãi.

Bà Viên Ngoại nghe nói cũng mừng, truyền a hườn lấy áo rộng mặc vào, sẽ ra xem bốn sải cho biết.

Gia đình thưa rằng:

- Có một thầy tử tế để xem, còn ba sải dữ tợn xấu xa thiệt có coi lắm.

Bà Viên Ngoại nói:

- Nhứt là tốt người, nhì là dị tướng, đều không phải là bực tầm thường đâu? Chúng bây hãy ra thưa cho ông hay trước rằng bà sẽ ra mắt cao tăng, cho biết người Trung Hoa.

Khi ấy gia đình vâng lời bước ra thưa lại. Khấu Viên Ngoại gạt đầu, Tam Tạng nghe nói, liền đứng dậy bước xuống.

Bà Viên Ngoại đã tới nơi, ngó thấy Tam Tạng xinh tốt, coi lại ba người đệ tử dữ dằn!

Bà Viên Ngoại biết không phải là người phàm, bèn cúi đầu làm lễ.

Tam Tạng đáp lễ nói rằng:

- Cảm ơn nữ Bồ Tát kính lâm.

Bà Viên Ngoại hỏi chồng rằng:

- Sao bốn vị sư phụ không ngồi chung?

Khấu Viên Ngoại không kịp trả lời.

Bát Giới cúi mặt nói lớn rằng:

- Ba anh em tôi là đệ tử.

Tiếng nói ồ ề như cọp rền, bà ấy nghe mọc ốc.

Xảy có hai người Tú tài nhỏ, bước tới lạy Tam Tạng.

Tam Tạng vội vã xuống đáp lễ, Khấu Viên Ngoại kéo Tam Tạng lại mà nói rằng:

- Hai đứa ấy là con của tôi, đứa lớn là Khấu Lương, đứa nhỏ là Khấu Đống. Hai đứa nó đọc sách trong thư phòng, mới ăn cơm trưa, hay Lão gia đến đây, nên chúng nó ra mắt.

Tam Tạng khen rằng:

- Hay lắm. Phải lắm! Lời cổ ngữ có nói: Con cháu muốn nên, cho đọc sách, cửa nhà đừng phước, bởi làm lành. Lời ấy thiệt không lắm, con nên tại cha mẹ khéo dạy, cho học thì chúng nó biết nhơn nghĩa lễ trí tín luôn luôn.

Khi ấy hai Tú tài nhỏ hỏi Khấu Viên Ngoại rằng:

- Thưa cha, chẳng hay lão gia ở đâu mới đến đây?

Khấu Viên Ngoại cười rằng:

- Ở xa lắm, tại Nam Thiện bộ châu, vung chỉ Đại Đường hoàng đế đến Linh Sơn cầu Phật Tổ mà thỉnh kinh.

Hai tú tài nói:

- Chúng tôi có coi sách Sự Tâm quản ký, thứ sách ấy có nói, xứ này là Tây Ngưu hạ châu. Nhắm chừng Nam Thiện bộ châu đến đây, đi cũng nhiều năm lắm?

Tam Tạng cười rằng:

- Bần tăng bị trể nải lắm, thiệt đi khôngặng sóng, trăm đặng ngàn cay, gặp mưu mắc nạn, tính đi mười bốn năm tới đây, thiệt một năm đi chừng bốn tháng!

Khấu Lương, Khấu Đồng khen rằng:

- Thiệt là sải thần, rõ là thầy thánh!

Kế gia đình dọn tiệc chay xong xả, Khấu Viên Ngoại bảo vợ con vào phòng, còn mình ngồi ăn cầm khách, ép Tam Tạng xới cơm, còn ba người học trò khỏi nài nỉ, nhứt là Bát Giới cứ và một chén một miếng, chúng đơm cơm xớt đà không kịp.

Rồi đồ ăn cũng liền vô!

Bát Giới làm như con trót hốt đồ, công cộc nuốt cá.

Đoạn tiệc rồi, Tam Tạng đứng dậy, từ tạ xin lui.

Khấu Viên Ngoại can rằng:

- Xin sư phụ ở rón ít ngày, lời tục rằng: Ban đầu con dễ, lâu ngày càng khó. Xin thầy nán lại đợi làm xong hội viên mãn, tôi sẽ đưa thầy ngoài mười dặm mới an.

Tam Tạng thấy Viên Ngoại có lòng, nên phải vì tình nán lại.

Cách bảy ngày, Khấu Viên Ngoại thỉnh các sãi ở sở tại cộng hai mươi bốn thầy đặng lo làm đám viên mãn.

Các sãi ấy viết sớ và sửa soạn cuộc tiệc, ba bốn bữa mới xong.

Rồi coi ngày lành, vào đám viên mãn, tụng kinh ba ngày ba đêm mới xong đám ấy. Khấu Viên Ngoại công đức an bài rồi.

Còn Tam Tạng nóng việc đi Lôi Âm, nên giả từ Khấu Viên Ngoại.

Khấu Viên Ngoại nói:

- Mấy bữa rày tôi mắc lo đám viên mãn, nên thất lễ cúng thầy, nên thầy không bằng lòng ở lâu, mới vội đi như vậy chẳng?

Tam Tạng nói:

- Bần Tăng đàng việc hậu đãi, trả ơn không đặng, có chuyện chi mà chẳng bằng lòng. Song tôi nóng việc đi thỉnh kinh lắm, vì khi trước tôi mới từ già, Thiên Tử đưa khỏi thành, phán hỏi rằng:

- Ngự đệ đi Tây Phương, khoảng chừng nào về tới? Bần Tăng ngỡ là đi ngựa cũng mau, nên tâu rằng: Khoảng chừng ba năm. Chẳng ngờ đường xá gập ghình, yêu tinh ngăn trở, đến nay mười bốn năm trời, chưa thấy mặt Phật, không biết thỉnh đặng kinh hay chẳng? May mà thỉnh đặng kinh, trở về cũng có mười hai mươi ba năm nữa! Tội khi quân vì chí nặng biết chừng nào? Vậy xin Viên Ngoại cho Bần tăng đi thỉnh kinh xong, rồi sẽ trở lại ghé thăm ít bữa.

Khi ấy Bát Giới sợ mất món ăn, liền nói lớn rằng:

- Sư phụ không biết vị tình, Viên Ngoại đã có lòng thành cầm ở, là có ý trai tăng, bởi Viên Ngoại không phải túng rớt chi, nay đã làm viên mãn rồi, không còn lo đãi ai nữa mà sợ, dẫu một năm cũng vô can, một hai cũng đi vội làm cho. Đây sẵn trai tăng lại không dùng, để đi xin chỗ khác! Có ông bà thân thiết ở đàng trước hay sao, nên mới nóng lòng như vậy?

Tam Tạng nổi giận mắng rằng:

- Ngươi là đứa thô tục, cứ biết một việc ăn, chắc cốt trước ngươi là một vật chi của người ta nuôi, nên quên tánh như vậy? Thôi thôi ngươi muốn ở lại thì cứ ở, mai ta sẽ lên đường, đi thỉnh kinh kéo trẻ.

Còn Tôn Hành Giả thuở nay thấy thầy cung Bát Giới, nên mình không dám động đến, bây giờ thấy Tam Tạng trở mặt.

Tôn Hành Giả cũng hòa gió bẻ măng, đê cổ Bát Giới xuống đánh một hồi và mắng rằng:

- Một mình ngươi ham ăn mà chọc thầy giận, cũng tại tiếng nói bất thông, rằng ông bà thân thiết ở đằng trước, ngươi nói ông bà ai đó, làm cho sư phụ nổi giận mắng chung với chúng ta, ấy là một người làm xấu cả bọn mang nợ, nếu ta không nói ra thì thầy cũng nghi ta ý như vậy.

Bát Giới tức mình đứng dậy thở dốc, không dám trả lời cứ ngó thầy mãi.

Khi ấy Khấu Viên Ngoại thất thầy trò giận hờn, biết Tam Tạng không chịu ở, liền cười mà nói rằng:

- Xin sư phụ đừng nóng, hãy ở nán một bữa, đặng tôi mời ít người thân quyến, sắm sửa cờ trống, mai sẽ đưa thầy đi.

Xảy thấy bà Ngoại Viên bước ra nói rằng:

- Chẳng hay lão sư phụ đến nhà tôi đã đặng mấy ngày Tam Tạng nói:

- Đã được nửa trăng rồi.

Bà Viên Ngoại nói:

- Nửa tháng nay thuộc về phần viên ngoại tôi, tôi xin ra công nửa tháng may y phục cho bốn thầy bạn.

Kế Khấu Lương, Khấu Đồng bước tới thưa rằng:

- Gia phụ trai tăng hơn hai mươi năm mà chưa gặp cao tăng. Nay viên mãn thời may trời xuôi bốn vị giảng hạ, cha con tôi có phước vô cùng. Song anh em tôi còn thơ ngây, chưa biết hơn quả, có nghe lóm câu kinh như vậy: Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, bất tu bất đắc. Chắc là nghĩa nói rằng: Ông tu ông đặng phước riêng, bà tu bà đặng phước riêng, ai chẳng tu thì nấy chẳng phước. Tើu sanh từ lúc vào khoa, nhờ ơn tổ tiên, cảm đức cha mẹ, đồ đặng phú tài, từ ấy đến nay mà dạy học mà học thêm, thiệt là giáo giả học chi báu, nên học trò đi qua thúc tu chút đỉnh, anh em tôi xin lấy ấy trai tăng nửa trăng, thiệt tình bắt chước cha mẹ tôi, xin thầy nhậm lễ.

Tam Tạng nói:

- Lịnh đường hậu đãi, chúng tôi có chẳng dám hứa thay! Tuy quý vị hậu tình thì cảm ơn, chớ không dám chịu, vì sợ trễ khâm hạn thì mắc tội với quân vương nên nhứt định ngày mai sẽ rời gót.

Ba anh em thấy Tam Tạng nói gắt như vậy, cũng phát rầu, hết thể ép uống dất nhau lui nghĩ.

Còn Khấu Viên Ngoại thấy chuyện như vậy, cũng chẳng dám cầm, liền viết thiệp cho bà con hay, định ngày mai đến đưa Tam Tạng; lại hối hầu bếp dọn tiệc, và sắm cờ mướn nhạc lẳng xăng. Lại thỉnh đạo sĩ với thầy chùa, định ngày mai đến đưa cho rậm đám.

Kế đó đãi đằng xong xả, trời đã tối rồi.

Rạng ngày sửa soạn cuộc tiệc cho tới giờ tị mới xong, dọn tiệc tiến hành trọng thể, trên thì đãi tiệc, dưới thì xướng hát, đờn ca, ai nấy đều vui lòng hết thầy.

Đến mãn tiệc bốn thầy trò tạ ơn xong xả, đồng đi ra khỏi cửa.

Khấu Viên Ngoại theo đưa, có kẻ cầm sò đi trước, dạ nhạc theo sau, hai bên đường là Hòa Thượng với đạo sĩ đưa ra khỏi cửa thành cách mười dặm tới trường đình thấy có dọn tiệc sẵn tại đó.

Khấu Viên Ngoại rung rung nước mắt, bung chén rượu rồi nói rằng:

- Sư phụ thỉnh kinh về, xin ghé tôi ít ngày, kéo tấm lòng ao ước.

Tam Tạng tạ ơn nói rằng:

- Nếu Bàn tăng đến Lô Âm, thì trước tỏ việc đức hạnh Viên Ngoại, chùng trở về sao cũng ghé thăm.

Khi ấy Khấu Viên Ngoại theo đưa rón hơn ba dặm nữa.

Tam Tạng từ mãi, Khấu Viên Ngoại mới chịu từ biệt lui về.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về mấy thầy trò đi đặng bốn chục dặm đường, thì trời đã tối.

Tam Tạng nói: "Trời tối rồi, biết ghé vào đâu mà tá túc?"

Bát Giới vinh mặt nói rằng:

- Sẵn nhà tốt không ở, sẵn cơm ngon chẳng ăn, một hai đòi đi cho đặng, bây giờ trời tối mà không có chỗ ngủ, lại thêm đói nữa, nên trời mưa lớn thì mới tính làm sao?

Tam Tạng mắng rằng:

- Nghiệt súc mắng ta phải chằng? Lời xưa có nói: Tuy trường an cảnh tốt, không phải là chốn nhà ta. Lẽ nào ở già đòi tại nhà chúng? Như vậy thì là du thực chớ không phải thỉnh kinh về Đông Độ, ta sẽ tâu với Thiên Tử, giao ngục tù cho ngươi ăn nút ruột cho rãnh, sẽ thành báo quý cô hồn.

Bát Giới nghe nói cúi đầu cười ha hả!

Tôn Hành Giả ngó thấy xa xa một cái nhà tại bên đường, liền hối thầy đến đó mà nghỉ.

Khi đến nhà ấy coi lại thì miếu hư, thấy trên biển có đề bốn chữ rằng:

- Hoa Quang Hành Viện.

Tam Tạng xuống ngựa nói rằng:

- Hoa Quang Bồ Tát là đệ tử Hỏa Diệm Ngủ Quang Phật, bởi trừ Độc Hỏa quỷ vương mới giáng chức làm Ngủ Tiên linh quang, nay cũng nên vào miếu ngài mà tá túc.

Bốn thầy trò bước vào, kiếm không thấy đạo sĩ giữ miếu.

Bởi miếu hoang nên không có ông từ.

Coi lại thêm xiêu vách ngã, phía sau cây cỏ rậm rì!

Thầy trò sợ có yêu quái liền tháo trở ra.

Rủi bị trời mưa nên trở vào mà đụt. Sợ yêu tà có biết, không dám đi hơi cùng nhau kẻ đứng người ngồi, trọn đêm không nhắm mắt.

Nói về phủ Đông Đài, huyện Địa linh, có một đảng ăn cướp, chúng nó bàn luận với nhau rằng:

- Tính coi nhà nào khá mà đi đánh.

Lâu la nói:

- Tôi nhắm Khẩu Viên Ngoại giàu lắm, chi bằng trời đêm nay trời mưa, nhà nào cũng ngủ, quân lính không tuần, áp tới làm hỗn thì no lắm, vì trời mưa lớn, chi bằng thừa đêm nay trời mưa lớn,

có la làng xóm cũng không nghe.

Đứa lâu la khác thưa rằng:

- Không nên đâu! Hết chi nhà giàu bắt nhon, mà đánh nà lương thiện, ăn không đặng của mà mắc họa to!

Chánh đảng nói:

- Đã ăn cướp là chết chưa chôn, sợ mắc họa sao đặng. Nếu lựa nhà mà đánh thì chết đói còn gì? Lấy chi mà nuôi chúng bầy cho đủ.

Nói rồi truyền kéo tới, động cửa Khấu Viên Ngoại rồi ao vô!

Khấu Viên Ngoại trốn lại cửa sau, vợ Viên Ngoại chạy chun xuống dưới sân.

Còn Khấu Lương, Khấu Đồng và các gia đình đều chạy trốn tứ tán.

Khi ấy lũ ăn cướp bung đèn vào, đào soái hết thầy, ăn hành nổi no nê mới chịu buông!

Khấu Viên Ngoại tiếc của quá và chạy theo nói lớn rằng:

- Các cha ôi! Các cha lấy nữ trang vàng bạc chẳng nói làm chi, xin cho gói quần áo lại, . Vợ chồng tôi dưỡng già.

Nói về dứt lời, ăn cướp chạy lại đá một cái, mà nó đá nhằm chỗ nhược!

Khấu Viên Ngoại ngã xuống nằm ngay!

Lũ ăn cướp thấy tài gia ngã xuống, cũng nó dầm mưa nhắm hướng Tây mà đổ.

Đoạn gia tướng thấy ăn cướp chạy xa, mới ra ngoài đỡ chủ dậy, coi lại đã chết rồi! Liền ré lên, và khóc và nói rằng:

- Trời ôi! Ăn cướp đánh chủ tôi chết rồi!

Ai nấy chạy ra khóc ngất.

Còn bà Viên Ngoại nghĩ thầm rằng:

- Bởi Tam Tạng không chịu ở lại nửa tháng cho mình trai tăng, muốn đi vội nên phải đưa cách trọng thể, lũ ăn cướp thấy vậy, biết mình nhiều của mới có chuyện này! Chi bằng nói xáng xả mà hại bốn thầy trò cho bỏ ghét.

Nghĩ rồi lại đỡ Khấu Lương dậy mà nói rằng:

- Con ôi, đừng khóc than làm chi! Tại cha con hay trai tăng nên viên mãn gặp sải tống mạng?

Khấu Lương nói rằng:

- Vì có nào cha mẹ gọi rằng gặp sải tống mạng?

Bà Viên Ngoại nói:

- Ăn cướp kéo vào đông lăm, mẹ sợ núp dưới sân. Thấy người bung đèn là Tam Tạng, người cầm dao là Bát Giới, Sa Tăng gánh tài vật, Tôn Hành Giả trở lại đánh cha mi chết. Ấy là mẹ thấy rõ ràng.

Khấu Lương, Khấu Đồng ngỡ thiet, nổi giận nói rằng:

- Mẹ thấy quả như vậy thì phải lăm. B ở bốn sải ấy ở trong nhà mình đã nửa trăng nên thuộc đường vô ngờ ra, thấy nhiều của thì động lòng tham, thừa dịp mưa đêm mà ăn cướp, đã lấy của lại giết cha tôi, thiet người độc quá! Để sáng chúng tôi sẽ vào đôn đi cáo chỉ danh bốn sải ấy cho quan chủ tập nã mà trị tội ăn cướp ác nhon.

Khấu Đồng nói:

- Anh đặt cáo trạng ra thế nào? Xin nói sơ lược nghe thử?

Khấu Lương nói:

- Cũng cứ nghe theo lời mẹ mà khai rằng:

- Tam Tạng bung đèn, Bát Giới cầm mác, Sa Tăng gánh tang vật, Hành Giả giết tài gia.

Rạng đông bà Viên ngoại và gia tướng lo mau quan tài ẩn liệm Khấu Viên Ngoại, còn anh em Khấu Lương vào phủ qui đôn.

Quan Thứ sử phủ Đông đài tánh ở thanh liêm, việc làm công chánh, mới ra khách, thấy anh em qui dụng cáo và khóc và bầm rằng:

- Chúng tôi cáo về sự cường đạo sát nhon, xin quan lớn thẩm xét tập nã!

Quan Thứ Sử xem trạng liền hỏi Khấu cung.

Anh em Khấu Lương cũng y như cáo trạng, vì trong cáo trạng nói rõ mọi điều.

Quan Thứ Sử sai lính khoái thủ lớp đi ngựa, lớp đi bộ, và điểm thêm dân tráng, hiệp cộng một trăm năm chục người, cầm khí giới và dây roi theo ngõ Tây môn tập nã.

Nói về bốn thầy trò ở trong Miếu Hoa Quang tới sáng ra đi cũng bình an, đặng hai chục dặm đường, gặp lũ ăn cướp chia của tang tại kẹt núi.

Khi ấy lâu la đương chia của tang, ngó thấy bốn thầy trò đi gần tới, thì bàn luận với nhau rằng:

- Lũ thầy chùa này là Khấu Hồng đưa đón hôm qua!

Lâu la rộ lên rằng:

- Phải phải.

Chánh đảng cười rằng:

- Hay lăm, hay lăm! Chúng ta làm nghề này không kể trời đất. Còn sá gì thầy chùa, lũ sãi này ở nhà Khấu Hồng đã lâu, rất đổi giàng giá mà đưa bẻ ngoài còn trọng thể, lẽ nào không đưa bạc vàng phí lộ hay sao? Chi bằng mình đón nó mà giựt lại, và lấy đồ hành lý, bắt con ngựa cũng đáng tiền, sẽ thêm với nhau mới đủ.

Ba chục lâu la vãng lời, đồng lấy khí giải ra đón đường, hét lớn rằng:

- Hòa Thượng đi đâu, mau nạp tiền mãi lộ? Bằng không thì chẳng còn đâu.

Tam Tạng hãi kinh ngồi run trên ngựa!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Sư phụ đừng sợ, để Lão Tôn hỏi cho rành.

Nói rồi lại tới chấp tay hỏi rằng:

- Các ông làm gì vậy.

Lâu la nạt rằng:

- Người không có mắt, chẳng biết Đại vương ta hay sao, nạp tiền mãi lộ thì chúng ta cho đi, bằng không thì chẳng tồn tánh mạng.

Tôn Hành Giả nghe nói cười rằng:

- Nói vậy thì chúng bây ăn cướp cạn!

Lâu la đồng hét rằng:

- Hòa Thượng này vô lễ lắm, đập chết nó đi!

Tôn Hành Giả làm bộ sợ nói rằng:

- Đại vương ôi, tôi là sãi nhà quê, ăn nói chưa sạch sẽ, xin tha tánh mạng cảm ơn. Nếu Đại vương muốn thu tiền mãi lộ, thì cứ tôi đây, bởi tôi giữ bạc tiền hết thầy, chớ ba thầy kia lung túc, không có vật chi. Người cõi ngựa là thầy tôi, biết niệm phật và tụng kinh, chớ không có tiền bạc; còn người mặt đen là kẻ chặn ngựa cũng không có chi, còn người mỏ dài là kẻ đi gánh đồ mướn cho tôi, không có bạc vàng mà hỏi. Vậy thì mở vòng binh cho ba người ấy đi qua, tôi tình nguyện đưa hết tài vật.

Khi ấy lũ cướp khen rằng:

- Hòa Thượng này ăn nói thiệt thà, vậy thì ba người ấy để đồ xuống mà đi!

Tôn Hành Giả nháy Sa Tăng, Bát Giới để gánh đồ lại, rồi đi theo Tam Tạng.

Tôn Hành Giả làm bộ mở gói đồ liền hốt cát vãi lên, làm phép định thân.

Lũ ăn cướp đứng trơ trơ, cựa quậy không đặng.

Tôn Hành Giả kêu lớn rằng:

- Sư phụ trở lại đây cho mau!

Tam Tạng quay ngựa lại, hỏi chuyện chi?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Đố ai xô lũ ăn cướp cho ngã.

Bát Giới làm phách lại xô, thằng nào cũng cứng ngắt hết thầy! Liền hỏi rằng:

- Cường đạo! Sao chúng bây chết cứng cả bấy?

Hỏi hỏi không nghe nói lại!

Khi ấy Tôn Hành Giả thấy Bát Giới không hiểu, liền cắt nghĩa rằng:

- Ta làm phép định thân chúng nó.

Bát Giới:

- Nếu anh không nói thì tôi tưởng chúng nó mang bệnh sĩ cả bấy!

Tôn Hành Giả nói:

- Vậy rì thầy ngồi xuống đó, để Lão Tôn xử cái vụ này. Lời tục nói: Thà bắt lầm chẳng thà thả bậy, nên tôi phải tra vấn chúng nó một hồi.

Nói rồi nhỏ lông hóa ra hơn ba chục sợi dây, bảo Sa Tăng, Bát Giới trói lâu la vào chánh đặng.

Khi Sa Tăng, Bát Giới trói mèò lũ ăn cướp rồi.

Tôn Hành Giả niệm chú giải phép định thân, chúng nó mới tỉnh hồn lại.

Tôn Hành Giả mời thầy ngồi giữa, ba anh em cầm binh trượng đứng hai bên.

Tôn Hành Giả hỏi rằng:

- Đặng bấy mấy đứa? Làm nghề này đã đặng bao lâu? Đánh đặng mấy đám rồi? Sát nhọn mấy mạng? Bây giờ là sơ phạm hay là tích tặc? Phải cứ thiệt khai ngay. Nếu nói dối thì nát sọ.

Chánh đặng nói:

- Chúng tôi thuở nay làm ăn không biết nghề nghiệp này, bởi chúng tôi xài phí lớn lắm, bán hết ruộng đất của ông bà, túng tiền chịu cực không đặng phải nhập đặng đón chúng mà giựt đồ, nghe tin rõ Khấu Viên Ngoại là nhà giàu, nên thừa đêm trời mưa, vào làm oai lấy cửa. Nay lại gặp lão gia, biết là sãi có tiền bạc, nhứt là thấy gáng đồ nặng nề, tưởng có tài vật, nên túng kiếm thêm chút đỉnh mà chia cho đủ phần. Không dè lão gia thần thông, xin lấy lòng từ bi dung chúng tôi toàn mạng, chúng tôi tình nguyện dâng hết của tang.

Tam Tạng nghe nói kinh hãi, đứng dậy than rằng:

- Ngộ Không ôi! Khấu Viên Ngoại nhọn đức hiền lành, sao lại mắc họa lớn?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tại dùng lễ vật trọng mà đưa chúng ta, nên lũ ăn cướp thấy nhiều mới sang sự ấy. Thôi may mình gặp mà thâu lại, thiệt số không mất đồ.

Tam Tạng nói:

- Chúng ta cảm ơn Viên Ngoại hậu đãi không biết lấy chi mà đền đáp. Vậy thì đem của này về trả lại đền ơn, và tha lũ Lâu la làm phước.

Tôn Hành Giả y lời. Truyền Sa Tăng, Bát Giới lấy quần áo gát lên lưng ngựa.

Còn vàng ngọc bạc tiền và nữ trang giao cho Bát Giới gánh.

Còn Sa Tăng gánh đồ hành lý của mình.

Ý muốn đập chết lũ ăn cướp, sợ thầy nói mình sát sanh, nên dùn mình thâu lông lại. Lũ ăn cướp khỏi trối, dậy chạy bon bon, còn mấy thầy trò trở lại.

Mấy thầy trở lại, không đặng hai dặm đường, thấy xa xa có người cầm khí giới kéo tới!

Tam Tạng kinh hãi hỏi rằng:

- Đồ đệ binh đao trước mặt, chẳng biết điềm dữ hay lành?

Bát Giới:

- Không xong, không xong, mắc họa, ấy là lũ ăn cướp mình thả đi nên nó đón báo cứu đó!

Sa Tăng nói:

- Không phải ăn cướp, đại ca coi lại cho rõ.

Tôn Hành Giả nói nhỏ với Sa Tăng rằng:

- Sư phụ chưa hết tai nạn, chắc mắc họa rồi, ấy là quan binh bộ đạo.

Nói chưa dứt tiếng quân lính chạy tới phủ vây bốn thầy trò mà nói lớn rằng:

- Hòa Thượng tử tế lắm, đi ăn cướp của người ta, còn mặc sắc phục ấy mà! Không biết mắc cỡ.

Nói rồi kéo Tam Tạng xuống ngựa trối mèo lại.

Rồi bắt Tôn Hành Giả và Sa Tăng, Bát Giới cũng trối hết thầy xỏ đòn vào mà khiêng.

Kẻ thì gánh đồ tang vật, kẻ thì dắt ngựa điệu về thương hại Tam Tạng và run và khóc, Bát Giới cứ nhăn mặt cắn nhần.

Sa Tăng cũng buồn hiu dứt bần.

Tôn Hành Giả cứ cười hoài.

Giây phút quân dân khiêng bốn thầy trò, và tang vật đến cửa phủ.

Quân vào báo rằng:

- Bẩm lão gia! Chúng tôi theo vây bắt đặng cường đạo bốn tên, và thâu tài vật về đó.

Quan Thứ Sử thưởng quân và dân tráng xong rồi, truyền Khấu Lương, Khấu Đồng nhận của đem về.

Rồi bảo quân dẫn bốn tên cười đạo vào mà hỏi rằng:

- Người xưng là Hòa Thượng ở Đông Độ đi thỉnh kinh, té ra lũ ăn cướp.

Tam Tạng bảm rằng:

- Xin đại nhơn cho bảm rõ căn do. Bần tăng chẳng phải là ăn cướp, có điệp thông quan làm bằng chứng. Bởi Khấu Viên Ngoại đái chúng tôi hết nửa tháng rất hậu tình nên tôi gặp ăn cướp lấy của người, mới lấy lại đem trả cho Viên Ngoại, có ý đền ơn không dè bị quân lých bắt lại vu oan là ăn cướp; xin đại nhơn xét lẽ kéo oan.

Quan Thứ Sử nói:

- Chúng bây bị bắt, nên kiếm có chữa mình, nêu gặp ăn cướp sao không bắt chúng nó mà nạo cho quan? Té ra ăn cướp đâu không thấy, có bốn người cầm của tang mà chối sao cho đặng! Vả lại cáo trạng của Khấu Lương cáo đây thì là chỉ tên bốn người không phải nói trống, hãy coi cho rành.

Nói rồi đưa cáo trạng cho Tam Tạng coi, Tam Tạng ngó thấy tọa danh thất kinh hồn vía, ngó Hành Giả mà hỏi rằng:

- Người ta khai xả cho mình, sao không kêu nài để mà chịu làm oan, ức lắm!

Tôn Hành Giả nói:

- Tang tích sờ sờ, kêu nài làm cho vô ích.

Quan Thứ Sử nói:

- Phải lắm! Quả tang, chánh án, mà còn chối cãi nỗi gì? Quân, đem nỏ ra đây, đóng nỏ nó rồi sẽ tra khảo.

Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Tuy là thầy ta mắc nạn mặc lòng, song chẳng nên để hành hạ khổ sở.

Xảy thấy lính đem nỏ ra, Tôn Hành Giả nói hót rằng:

- Quan lớn đừng đóng nỏ hòa thượng ấy. Hồi hôm ăn cướp đánh nhà Khấu Viên Ngoại là tôi hết thầy: Tôi bung đèn, tôi cầm mác, tôi lấy của, tôi giết người, đầu đảng là tôi, đánh khảo bao nhiêu cũng chịu hết, chớ ba người kia vô can, vô có, đừng đánh ức đánh oan. Cầm một mình tôi cũng đủ.

Quan Thứ Sử nghe nói, bảo đóng nỏ người đó trước.

Quân lính vâng lệnh tròng nỏ vào đầu Hành Giả, rán sức kẹp lại một cái bóp, coi lại đã đứt dây, cột dây kẹp nữa, đứt nữa, ba bốn bận như vậy, mà đầu không thấy lần dấu chi hết.

Xảy nghe quân báo rằng:

- Bẩm lão gia có Trần Thiếu Bảo ở kinh đô mới đến, xin lão gia tiếp nghinh.

Quan Thứ Sử truyền quân giam lại, giữ gìn cho nghiêm, đợi nghinh tiếp Thượng ti, rồi sẽ tra khảo.

Quân lính vâng lệnh. Dem bốn thầy trò giam vào khám, Sa Tăng, Bát Giới gánh hành lý theo.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ôi, chịu sao cho nổi?

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xin thầy hãy vào đây. Trong này không chớ sửa ngậy ngà, mặc sức chơi giỡn.

Thương hại quân lính đê bốn thầy trò xuống giường cột tay chum mà đánh!

Tam Tạng chịu không nổi hỏi:

- Ngô Không tính làm sao? Chúng nó cứ lấy roi đánh xối!

Tôn Hành Giả nói:

- Họ đánh cho té tiền đó? Lời tục nói: Chuyện khổ phải nhờ tiền. Bây giờ phải chịu tiền mới đặng.

Tam Tạng nói:

Tiền mình ở đâu có?

Tôn Hành Giả nói:

- Nếu không tiền, thế y phục cũng vậy, đưa áo cà sa cho rồi.

Tam Tạng chịu đòn không nổi túng phải nói rằng:

- Ngô Không ôi! Tự ý người muốn tính làm sao thì tính.

Tôn Hành Giả nói rằng:

- Các cậu đừng đánh khảo làm chi, trong hai gói của tôi, có áo cà sa giá đáng ngàn vàng, tôi xin dung cho các cậu. Hãy mở ra mà lấy cho rồi.

Quân lính nghe nói, liền mở hai gói ra thấy có mấy cái áo vải, chẳng đáng bao nhiêu tiền, ngó thấy có một cái gói giấy dầu, mở ra nhiều lớp mới tới áo cà sa, hào quang sáng giới!

Mấy người áp lại đành coi, trầm trồ khen ngợi.

Khi ấy chúa ngục nghe rầy rà bước vào nạt lớn rằng:

- Các ngươi làm giống gì đây?

Quan lynch quì bảm rằng:

- Bảm ông, bốn sãi ăn cướp bị tra hỏi nãy, chúng tôi mới đánh nó ít roi, nó chịu cho chúng tôi cái áo này, nếu xé manh mà chia cho nhau thì lấy làm uổng! Không phép một người lấy trọn, mất lẽ công bình! May có ông đến đây xin xử lẽ nào cho rõ?

Chúa ngục coi rõ là cái áo cà sa.

Lại mở túi lấy điệp thông quan mà xem, thấy có ấn vua các nước.

Chúa ngục nói rằng:

- May là ta thấy sớm, nên không thì các người đã khuấy rối rồi! Hòa Thượng này không phải là cường đạo, đừng có động áo này mà khốn gì? Đợi ngày mai quan lớn xét lại, mới rõ đầu đuôi.

Quân lính nghe nói, liền gói áo lại như xưa, giao cho chúa ngục cất.

Tối canh một, quân canh đi tuần, tới canh tư chúng nó mới ngủ hết.

Tôn Hành Giả nghĩ thầm rằng:

- Thầy phải mắc nạn, bị cầm ngục một đêm, bởi có ấy nên Lão Tôn chẳng nói, và không làm phép. Nay đã quá canh tư, gần hết tai nạn, ta phải sửa soạn, sáng ra cho khỏi đề lao.

Nói rồi biến hóa mình nhỏ, chun ra khỏi giường, liền biến ra cào cào nhỏ, chun theo kẹt ngói mà bay ra, ngó thấy sao tỏ trắng rạng, liền nhắm chùng nhà Khấu Viên Ngoại, ngó thấy nhà phía Tây, đèn đuối sáng lòa, bay đến mà xem, là nhà nấu đậu hủ, có một ông già chụm lửa, bà già kia xách nước.

Ông già ấy nói:

- Bà ôi! Khấu đại quan có hào tử và hào tài, ngặt hào thọ nguồn không mấy lớn! Tôi với Khấu đại quan thuở nhỏ đi học một trường, tôi lớn hơn năm tuổi. Ông già Khấu đại quan là Khấu Minh, khi trước ruộng đất không tới một ngàn mẫu, cho chúng mượn ruộng trâu không dựng lúa. Đến Khấu đại quan hai mươi tuổi, thì Khấu Minh đã thác. Khấu đại quan coi việc nhà cửa, vừa gặp vận đỏ rồi cưới con gái ông Trương Vượng gọi là nàng Xuyên Châm, từ ấy sắp sau, làm ruộng trúng mùa, cho vay sanh lợi, buôn may bán đất, vốn một lời đôi, nên nay giàu có mười muôn sự nghiệp rần rạt. Từ Khấu đại quan bốn mươi tuổi, thỉnh lòng niệm Phật, nguyện trai vận tăng; hai người con trai đều đổ tú tài cả thảy; nay sáu mươi tuổi, lúc này hưởng phước về già, nào hay đêm hôm qua bị ăn cướp đá mà chết! Nghĩ lại làm lành mà chết không lành, thiệt là tội nghiệp quá!

Khi Tôn Hành Giả nghe rõ mọi điều, thì đã đầu canh năm, liền chạy vào nhà Khấu Viên Ngoại, thấy quan tài quàng chính giữa, đèn chong hương đốt trên đầu sán. Bà Viên Ngoại ngồi bên mà khóc! Hai đứa con, hai nàng dâu vợ thì bung com mà cúng, chồng thì quỳ lạy khóc than.

Tôn Hành Giả đậu trên đầu sán, tăng hắng một tiếng.

Hai nàng dâu kinh hãi và bò và lết ra ngoài.

Hai anh em Khấu Lương mọp dài không dám ngó; đồng nói rằng:

- Xin cha đừng ngậy đừng quở, thứ tội cho các con!

Bà Viên Ngoại làm gan, vỗ sán nói lớn rằng:

- Ông sống lại hay sao mà tăng hắng đó?

Tôn Hành Giả nói:

- Ta chẳng hề sống lại.

Hai người con nghe nói hoảng hồn.

Bà Viên Ngoại làm gan hỏi rằng:

- Ông không sống lại, sao mà nói đặng như thường?

Tôn Hành Giả nói:

- Diêm vương sai quỷ xứ dẫn hồn ta về mà nói chuyện cho Xuyên Châm rõ, sao người độc miệng, nói vu oan giá họa cho người lành?

Bà Viên Ngoại nghe kêu tên tộc, hãi kinh quỳ lạy nói rằng:

- Ông ôi! Tôi tuổi tác chùng nầy, ông còn kêu xách khốe, tôi nào nói vu oan giá họa cho ai!

Tôn Hành Giả nạt rằng:

- Vậy chớ ai bày đặt rằng: Tam Tạng cầm đèn, Bát Giới phá nhà, Sa Tăng lấy đồ, Hành Giả giết tài chủ. Bởi người nói vu oan như vậy, làm cho bốn vị lão sư phụ bị giam cầm đánh khảo nhiều phen! Rõ ràng bốn vị sư phụ gặp ăn cướp dọc đường, đánh đuổi nó mà thân của đem trả, lòng tốt biết chùng nào! Người bày đặt cho con kiện thưa đến đối thầy trò bị hành phạt. Thành Hoàng Thổ Địa báo đến Diêm Vương, nên Diêm Vương sai quỷ sứ dẫn hồn ta về, bảo vợ con phải xin cho bốn sãi; nếu không thì ta phải ở lại một tháng phá nhà cửa tan hoang, giết hết nội nhà không chừa một con gà con chó.

Khi ấy Khấu Lương, Khấu Đồng quỳ lạy vái rằng:

- Xin cha về quê cho tiêu diêu khoái lạc, đừng làm hại vợ con! Để sáng mai chúng con tới phủ dung giải trạng, xin quan tha bốn sãi đi thỉnh kinh, thì kẻ con người mất đều an cả.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, đốt giấy cho ta đi?

Vợ con mừng rỡ đốt giấy.

Tôn Hành Giả bay về thì trời đã hừng đông, thấy Quan Thứ Sử mới dậy rửa mặt.

Tôn Hành Giả thấy trên giường thờ có treo một bức tượng: Vẽ ông quan cỡi ngựa, có quân lính xách ghế và che tàn, song chẳng biết hình ai đó.

Tôn Hành Giả thấy Quan Thứ Sử đứng khom lưng rửa mặt.

Tôn Hành Giả bay lên giường thờ, tăng háng một tiếng!

Quan Thứ Sử ngó lại không thấy ai, thất kinh vào phòng mặc áo lớn, ra thắp hương quỳ lạy vái rằng:

- Bá Khảo Khương Công Càng Nhứt, xin chứng chiếu cho hiểu diệt là Khương Khôn Tam, cháu nhờ ơn phù hộ thi đỗ thủ khoa nay đặng làm Thứ Sử, nên ngày đêm hương khói thờ phượng đền ơn. Chẳng hay vì cơ nào bữa nay lại ứng thỉnh tăng háng! Xin đừng làm lộng mà nhát người

nhà!

Tôn Hành Giả cười thâm rằng:

- Như vậy hình ông quan này là bác của Thứ Sử.

Liên rần cổ kêu lớn rằng:

- Khôn Tam hiền diệt, cháu trước nhờ âm đức mà đặng làm quan, sau lại thanh liêm chánh trực. Sao hôm qua làm việc lồi thối, bắt thánh tăng gọi là cường đạo? Không biết xét lẽ phải quấy, truyền giam tại ngục hình, khiến cho sai thánh chịu hàm oan, cảm động tới Thành Hoàng Thổ Địa phỉ báo với Diêm Vương. Diêm Vương truyền quỷ sứ dẫn hồn bác về mà nói chuyện cho cháu rõ: Bảo cháu phải tha bốn vị thánh tăng lập tức, bằng không bắt hồn cháu xuống Âm phủ mà hầu tra. T hứ Sử nghe nói thất sắc vái rằng: Xin đại gia đi về, để tiêu diệt ra khách sẽ tha bốn thánh tăng lập tức.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi, cháu đốt giấy, đặng bác về tàu lại với Diêm Vương.

Khuong Thứ Sử vâng lời đốt bạc vàng kạp tạ xong rồi, Tôn Hành Giả bay ra ngoài, thấy trời đã rực sáng.

Khi ấy Tôn Hành Giả bay tới cửa huyện Địa Linh, thì thấy quan huyện và các quan lại đã ra khách, đặng nghị luận vụ ăn cướp sát nhơn tại huyện mình.

Khi ấy Tôn Hành Giả nghĩ rằng:

- Trời đã sáng rồi, nếu để hình bồ cào mà nói giọng eo éo, thì chúng nó ngó thấy lậu sự khó lòng, chỉ bằng làm việc quỷ thần mới xong việc.

Nghĩ rồi liền hóa ra một ông thần mặt mày dữ tợn cao lớn dị thường; ở nửa lưng thông một cái chon đã chật sần, hét lớn như sấm rằng:

- Các quan nghe cho rõ? Ta là Lãnh đảng du thần, vung chỉ thượng đế, xuống truyền lại cho các người hay, tại quan phủ của các người bắt bốn vị thánh tăng, nên náo động tới cõi trên, mới sai ta xuống bảo tha lập tức, nếu nghịch thánh chỉ, thì ta đập chết hết huyện này.

Các quan kinh hãi quỳ lạy thưa rằng:

- Xin Tôn thần lui về, chúng tôi không dám nghịch thánh chỉ, tức thời vào phủ bẩm lại, cho rõ sự hàm oan của bốn sai, lập tức phải tha. Xin Tôn thần miễn chấp.

Khi ấy Tôn Hành Giả biến ra bồ cào nhỏ bay về ngục, chun theo kẹt ngói mà vào, cũng nằm y chỗ cũ.

Còn Khuong Thứ Sử ra khách, anh em Khấu Lương vào dung giải trạng.

Khuong Thứ Sử xem qua nỗi giận quở rằng:

- Hôm qua các người dung cáo trạng, bổng phủ đã sai bắt ăn cướp, các người lãnh tang vật về rồi, sao nay lại dung giải trạng, phải là đáng tội hay chăng?

Khấu Lương, Khấu Đồng tưng phải quì bạ̉m thiệ̣t sự̣ cha hiệ̣n họ̉n vệ̀ nói vậ̣n vậ̣n, rồi bạ̉m rặ̀ng:

- Bọ̉i cợ́ ấỵ nện chụ́ng tợ̉i rọ̉ bợ́n vị̣ thặ́ng tặ́ng mặ́c hặ̀m oan, nện vạ̀o dụ̃ng giậ̉i trặ̣ng, xin quạ̣n lợ́n mợ̉ lượ̣ng biệ̉n, dụ̃ng tợ̉i cho chụ́ng tợ̉i, tha bợ́n vị̣ thặ́ng tặ́ng kẹ̉o tợ̉i nghiệ̣p.

Khuợng Thự́ Sự́ nghe nói nghị thặ́m rặ̀ng:

- Cha chụ́ng nọ́ chệ̣t cọ̀n quạ̣ng, hiệ̣n họ̉n vệ̀ lạ̀ phải, chợ́ Tiên bạ́ phụ̉ ta mặ́t đạ̉ sáụ nặ̀m, sao cụ̃ng hiệ̣n họ̉n vệ̀ mạ́ch bạ̉o! Thiệ̣t chuyệ̣n nặ̀y cọ́ bặ̀n. Song xẹ́t lạ̣i: Nệ́u Hoà Thượ̣ng ấỵ ặn cượ́p thị̀ trốn đi, hoặ̣c chạ̣y ra khỏị thặ̀nh mớị phải. Lẹ̃ nào lạ̣i gạ́nh tang vậ̣t mạ̀ đi trọ̉ lạ̣i thặ̀nh, chặ́c lạ̀ oan lặ́m.

Mặ́ng cọ̀n nghị ngợ̀i, xặ́y thặ́y cạ́c quạ̣n tạ̣i huyệ̣n Địạ Linh chạ̣y đệ́n bạ̉m rặ̀ng:

- Lão đạ̣i nhoṇ ôi! Không̣ xong̣ rồi! Thượ̣ng Đệ́ mớị sai Lặ́nh đặ́ng du thậ̀n giặ́ng hạ̣, chụ̃n thậ̀n xụ̃ộ́ng chặ̣t sặ́n, nóị Hoà Thượ̣ng ấỵ lạ̀ bợ́n sặ́i thặ́nh kiṇh, không̣ phảị lạ̀ ặn cượ́p, bạ̉o tha ra cho mau, nệ́u đệ̉ trệ̉ thị̀ đạ̣p huyệ̣n nặ̀y vạ̀ phụ̉ nặ̀y ra tro hệ́t thặ́y!

Khuợng Thự́ Sự́ hặ́i kiṇh thặ́t sặ́c, truyệ̀n thợ lạ̣i việ́t bài, bạ̉o quậ̣n đẹ̃m bợ́n thặ́y trọ̉ ra mặ́t.

Khi mớị mợ̉ cửạ ngục, Bát Giợ́i nhặ́n mặ́t than rặ̀ng:

- Không̣ biệ́t bự̃a nay đặ́nh đọ̀n hay lạ̀ đợ́ng nọ̉ kặ́o kẹ̣p!

Tọ̉n Hànḥ Giậ̉ cượ̀i vạ̀ nóị nhọ̉ rặ̀ng:

- Không̣ khi nàọ nọ́ đặ́m đặ́nh mặ́t roi nụ̃a, Lão Tọ̉n đạ̉ lo lặ́ng sặ́p đặ̣t xong̣ rồi. Nhự́t lạ̀ trượ́c phụ̉, đự̀ng ai quị̀ hệ́t. Đệ̉ ta làṃ nhự̣c nọ́ lạ̣i cho ngượ̀i coi?

Nóị chụ̃a dự́t lợ̀i, quậ̣n vạ̀o dặ́t ra tợ̉i trượ́c phụ̉, cạ́c quạ̣n lợ́n nhọ̉ đẹ̃u bự́c xụ̃ộ́ng tiệ́p nghịnh, vạ̀ nóị rặ̀ng:

- Thặ́nh tặ́ng đệ́n họ̉m qua, thặ́y quạ̉ tang không̣ kíp̣ họ̉i cho kỹ, vạ̀ thượ̣ng đệ́ ty đệ́n nện cặ́m đợ̉ mặ́t đẹ̃m.

Tam Tặ̣ng chặ́p tay khai rọ̉ tặ̣ sự̣.

Cạ́c quạ̣n đẹ̃u khen phảị mạ̀ phảị chụ̃i lộ̉i chụ̃i lặ́m.

Tọ̉n Hànḥ Giậ̉ bự́c tợ̉i, trọ̉n cọ̉n mặ́t giộ́c hệ́t lợ́n rặ̀ng:

- Trặ́ ngựạ vạ̀ hànḥ lỵ́ cho ta, bự̃a nay ta mớị vặ́n tợ̉i cạ́c ngượ̀i sao làṃ quạ̣n mặ̣p mợ̀, bắṭ ngượ̀i lặ̀nh vu oan lạ̀ ặn cượ́p?

Cạ́c quạ̣n thặ́y Hànḥ Giậ̉ làṃ bộ̣ dụ̃, ai nặ́y đẹ̃u sợ̣ rự̀n, liệ̀n họ̉i đẹ̃m hànḥ lỵ́ vạ̀ ngựạ ra, trặ́ lạ̣i minh bặ̣ch.

Ba anh ẹ̃m đẹ̃u hung hặ́ng, cạ́c quạ̣n đẹ̃u đợ̉ thự̀a cho Khặ́u Lượ̣ng, Khặ́u Đọ̀ng. Tam Tặ̣ng khuyệ̀n giậ̉ rặ̀ng:

- Độ̀ đẹ̃ ôi! Tuy vậ̣y chụ̃ chụ̃a lặ́y làṃ rọ̉ rặ̀ng, chụ́ng ta phảị qua nhạ̀ họ̣ Khặ́u, mặ́t lạ̀ đi biệ́u, hai lạ̀ đọ̀i chộ́i cho rọ̉ rặ̀ng họ̉i thự̉ ngượ̀i nào thặ́y chụ́ng ta ặn cượ́p?

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Nói như vậy cũng phải. Để Lão Tôn kêu Khấu Viên Ngoại dậy hỏi ai đánh chết cho rõ ràng.

Khi ấy Sa Tăng đỡ thầy lên yên, bốn thầy trò đồng đến nhà Viên Ngoại, các quan và phủ huyện cũng đi theo.

Khấu Lương, Khấu Đồng hãi kinh, quỳ lạy nghinh tiếp.

Tôn Hành Giả thấy bà Viên Ngoại đương ngồi khóc dựa vào quan tài, Tôn Hành Giả nổi giận hét lớn rằng:

- Bà là người nói vu oan đừng làm bộ than khóc, để Lão Tôn kêu Khấu Viên Ngoại dậy mà hỏi, ai đánh chết cho rành? Thấy té láo cho mắc cỡ.

Các quan tưởng là lời nói giả ngộ, Tôn Hành Giả nói:

- Các ông ngồi với thầy ta cho có bạn.

Bát Giới, Sa Tăng hãy bảo hộ sư phụ, ta đi một chút rồi trở lại bây giờ.

Nói rồi ra ngoài cửa, nhảy nhót lên mây, ai nấy mới biết là thánh tăng đằng vân giá vó, đều thấp hương quỳ lạy thỉnh không.

Còn Tôn Hành Giả lên mây cho chúng thấy, rồi nhảy xuống cõi U minh, xông vào Sum la.

Minh Vương vòng tay nghinh tiếp, phán quan quỷ sứ cúi đầu.

Vua Minh Vương rước vào hỏi rằng:

- Đại Thánh đến có chuyện chi?

Tôn Hành Giả nói:

- Hồn Khấu Hồng huyện Đại Linh, thuộc về phủ Đông Đài, bị quỷ nào bắt hồn ông trai tăng ấy, thì đem ra mà trả cho ta!

Nhút điện Tần Quảng vương phán rằng:

- Khấu Hồng là người lương thiện, trăm chẳng hề sai quỷ bắt, hồn tự nhiên đi xuống, xảy gặp Kim y đồng tử dẫn về ra mắt Địa Tạng Vương, Địa Tạng Vương dạy lẽ nào không rõ.

Tôn Hành Giả nghe nói, từ biệt qua cung Túy vân.

Nói về Địa Tạng Vương ngự tại Túy vân cung, thấy Tôn Hành Giả vào ra mắt và thuật chuyện vân vân, Địa Tạng Vương mừng rỡ phán rằng:

- Số Khấu Hồng có sáu mươi tuổi mà thôi, không đau đón chi cho đến đổi liệt nhược. Bởi người có đức, nên ta phong làm Phán quan coi về bộ lành. Nay Đại Thánh đến đây, ta cho Đại Thánh rước về dương gian một kỹ, rồi sẽ thân về làm chức án trưởng. Kim y đồng tử vào mời Khấu An Trưởng ra đây.

Đoạn hồn Khấu Viên Ngoại ra mắt, Tôn Hành Giả nói:

- Ông đã bị ăn cướp đá mà chết, nay đang làm việc với Địa Tạng Vương, Lão Tôn có một chuyện hàm oan, nên mượn ông về mà đôi chối. Nhờ ơn Địa Tạng Vương bỏ tát, cho sống lại hơn hai mươi năm, rồi sẽ xuống làm việc lại, không mất chức đi đâu.

Hồn Khấu Viên Ngoại tạ ơn Hành Giả, và bái biệt Địa Tạng Vương.

Tôn Hành Giả thổi một hơi, thổi hồn bỏ vào tay áo, rồi từ giả về thế gian.

Giây phút Tôn Hành Giả về đến bảo Bát Giới cạy nắp hòm giở ra; Tôn Hành Giả phủ tay áo trên thân cho hồn vía nhập về bốn xác.

Không bao lâu Khấu Viên Ngoại bắt hơi thở đang, nội nhà mừng rỡ vô cùng. Khấu Viên Ngoại mở con mắt ngời dậy bước ra ngoài, lạy bốn thầy trò mà nói rằng:

- Tôi tới số chết không kịp trời, nhờ sư phụ đến Âm phủ xin thêm mười hai tuổi, thiệt là ơn cứu tử hườn sanh.

Nói rồi quay lại các quan mà bẩm rằng:

- Liệt vị lão gia đến tôi có chuyện chi.

Khấu Viên Ngoại quì xuống thưa rằng:

- Thiệt là vu oan cho bốn vị thánh tăng, hôm kia hơn ba mươi ăn cướp đến đánh lấy đồ tôi, lại đá tôi chết!

Nói rồi quay lại rầy vợ con rằng:

- Sao chúng bây dám đặt chuyện mà cáo gian, hãy ra đây mà chịu tội!

Ba mẹ con đồng lạy mà xin lỗi.

Tam Tạng nói:

- Thôi miễn là biết cho chúng tôi là người ngay, thiệt chẳng hề chấp nhứt.

Khương Thứ Sử thấy nói xuôi như vậy, cũng bỏ qua.

Khấu Viên Ngoại truyền dọn tiệc thiết đãi rất trọng.

Sáng ngày treo bảng trai tăng, cầm bốn thầy trò ở nán.

Tam Tạng nhứt định không ở một ngày.

Khấu Viên Ngoại cũng sắm lễ tiễn hành như khi trước.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về bốn thầy trò già từ Khấu Viên Ngoại, liền đi thẳng một đường, thiết phong cảnh rất vui, hoa càng tươi tốt, nhiều nhà lương thiện, hiểm chốn trai tăng.

Mấy thầy trò đi sáu bảy ngày, ngó thấy lâu cao chon chở, không biết mấy tòng.

Tam Tạng chỉ mà nói rằng:

- Ngộ Không, thiết lâu đài cao quá trăm thước!

Tôn Hành Giả nói:

- Thầy gặp cảnh giả thì lạy hoài, nay đến cảnh thiết thì không xuống ngựa!

Tam Tạng hoảng kinh nhảy xuống đi tới trước cửa lâu, thấy một vị đạo đồng, đứng dựa cửa núi kêu mà nói rằng:

- Phải là thầy ở Đông Độ đi thỉnh kinh đó chăng?

Tam Tạng ngó thấy đạo đồng mình mặc áo gấm, tay cầm phát chủ, xinh tốt khác thường.

Tôn Hành Giả ngắt nhỏ thầy mà nói rằng:

- Ông này là Kim Đăng đại tiên ở lại chon núi Linh San, quân Ngọc Chon, đón rước thầy.

Tam Tạng ban đầu thấy còn nhỏ ngờ là đạo đồng, nay nghe Hành Giả nói, mới nghĩ ra là trường sanh bất lão không phải là đạo đồng, liền bước lại làm lễ.

Kim Đăng Đại Tiên cười rằng:

- Cha chả là trẻ! Năm nay thánh tăng mới tới đây! Tôi bị Quan Âm Bồ Tát nói gạt vì cách mười bốn năm trước, Quan Âm ghé đây dặn tôi rằng:

- Chừng ba năm thánh tăng sẽ đến đây, bảo tôi tiếp đãi tử tế. Báo tôi từ năm thứ ba đến năm nay, ngày nào cũng ngó mông hoài, không thấy chi hết, đến năm nay mới gặp thánh tăng!

Tam Tạng chấp tay bạch rằng:

- Cảm ơn đại tiên có tặng!

Tam Tạng chấp tay bạch rằng:

- Cảm ơn đại tiên có tình trông đợi.

Kim Đăng đại tiên mời bốn thầy trò vào đãi trà.

Rồi truyền đệ tử hâm nước cho bốn thầy trò tắm gội.

Lúc ấy thầy trò tắm gội xong rồi, thì trời đã tối.

Ngủ tới sáng liền dậy, chống gậy tích trượng lên lầu từ giả đại tiên.

Kim Đăng Đại Tiên cười rằng:

- Hôm qua ăn mặc lam lũ, bữa nay coi như Phật tử! Tôi kính mừng cho!

Tam Tạng từ biệt. Kim Đăng nói:

- Để tôi đưa đi.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi thôi đừng đưa đón mất công, đường đi Lôi Âm Lão Tôn thuộc nhàm.

Kim Đăng Đại Tiên nói:

- Đại Thánh biết đường mây, song Thánh Tăng đặng vân chẳng đặng, tôi không đưa đi chắc lạc đường.

Tôn Hành Giả nói:

- Phải phải, Lão Tôn đi thuộc đường không biết mấy thứ, thiệt là cân dẫu vân, chớ chưa từng đi bộ, Đại Tiên biết rõ xin đưa giùm, chớ thầy tôi nóng việc thỉnh kinh, chẳng nên trễ nải.

Kim Đăng Đại Tiên dắt ra cửa sau, chỉ hào quang ra trên nửa lưng mà nói rằng:

- Đi ngỏ trước không đặng, cứ ngỏ này đi ngay chỗ hào quang là núi Linh tụy, chùa Đại Lôi Âm tại đó.

Tam Tạng nghe nói, liền lạy ngay theo núi Linh san.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Thầy tánh nóng nảy quá, chưa đi tới chỗ đã lạy lần! Lời tục nói: Tuy thấy núi ở gần, chạy cũng mòn vớ ngựa. Tuy thấy đó chứ còn xa lắm, nếu mà lạy mà đi cho tới đỉnh núi, thì cũng sói đầu!

Kim Đăng Đại Tiên nói:

- Thánh Tăng với Đại Thánh, Thiên Bồng, Quyện Liêm đồng thấy cảnh Phật rồi, không còn gặp yêu tinh nữa. Tôi xin kiếu trở về.

Tam Tạng từ tạ, bốn thầy trò đi đặng sáu dặm đường, xảy thấy trước mặt có một cái sông dài, bề ngang chín dặm, không thấy nhà cửa ai ở mé cũng không thấy dấu người đi, mà cái sông ấy như biển, sóng dậy ba đào!

Tam Tạng kinh hãi nói rằng:

- Ngộ Không ôi, hay là đại tiên chỉ sai đường chẳng, chớ biển rộng mênh mông không có thuyền đò, qua làm sao cho đặng.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không sai đâu, cái cầu đằng kia, qua đặng mới thành chánh quả.

Tam Tạng ngục ngựa tới thấy dựa cầu có dựng một tấm biển rằng:

- Lãng Văn Độ, coi lại cầu ấy là độc mộc kiều. Cầu nhỏ bắt vòng qua biển như cái móng.

Tam Tạng thất sắc nói rằng:

- Cầu này Tiên Phật đi, cớ hớ phạm tục đi qua sao đặng, kiếm ngỏ khác cho xong.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Có ngỏ khác ở đâu mà kiếm, bề nào cũng phải qua cái cầu này.

Bát Giới nói:

- Đố ai dám đi cầu móng ấy, đã nhỏ lại cong vòng! Dầu bằng phẳng đi cũng không đặng, hướng chi lên dốc xuống dốc, chắc là đi xuống sông.

Tôn Hành Giả nói:

- Thôi ai nấy ở đó, Lão Tôn đi thử cho mà coi!

Nói rồi nhảy lên cầu chạy riết một hơi tới mé, liền kêu lớn rằng:

- Đã qua cho mau.

Tam Tạng cứ đưa tay khoát mãi và lắc đầu hoài. Bát Giới, Sa Tăng cũng nói đi không đặng! Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lên cầu chạy về, bảo Bát Giới đi theo.

Bát Giới nói:

- Cầu bước không đủ bàn chân đi làm sao cho đặng, bàn chân anh nhỏ nên dễ đi, nếu tôi bước đi chắc là trượt xuống!

Tôn Hành Giả bước lại nắm tay Bát Giới dắt đi.

Bát Giới nằm xuống đất la lớn rằng:

- Tron lăm anh ôi! Tôi đi không đặng xin anh làm ơn tha cho tôi, để tôi dâng vâng cho chắc ý!

Tôn Hành Giả đề cổ Bát Giới nói rằng:

- Chỗ này là chỗ gì, mà dám dâng vâng giá vụ? Phải đi qua cầu này mới thành Phật.

Bát Giới nói:

- Anh ôi, tôi thành Phật không đặng rồi, tại cái cầu nhỏ mà cao lăm.

Hai người cãi lầy, xảy thấy chiếc đò chèo đến rao lớn rằng:

- Ai có qua sông thì xuống đò.

Tam Tạng mừng quá nói lớn rằng:

- Đò đệ đừng ngần ngại, có đò đến rước.

Ba anh em bước lại xem thử, là chiếc thuyền không đáy.

Khi ấy Tôn Hành Giả nhường con mắt coi lại, biết người độ phu ấy là ông Tiếp Dẫn tổ sư, hiệu là Bửu Tràng Quang Vương Phật. Song không dám nói lậu ra, cứ kêu dò ghé lại.

Giây phút Tam Tạng đi tới mé, ngó thấy thất sắc nói rằng:

- Thuyền không đáy đưa người sao đặng.

Độ phu nói:

- Chuyển thuyền này chẳng phải tầm thường, hãy nghe cho rõ.

Nói liền ngâm rằng:

Thuyền này đã có lúc trời sanh,

Đưa rước xưa nay những kẻ lành.

Tuy là không đáy mà an vững,

Sóng gió không sao, chẳng tợ thành.

Tôn Hành Giả chấp tay nói rằng:

- Xin làm ơn đưa cho tới mé. Sư phụ ôi! Tuy chiếc dò không lườn mà nó vững lắm, dầu giông sóng cũng chẳng chìm, thầy hãy xuống dò cho sớm:

- Tam Tạng dục dặc, bị Tôn Hành Giả xô nhủi xuống thuyền, Tam Tạng vừa té vừa khoan, nhờ có độ phu kéo lại!

Tam Tạng thất kinh hồn vía, xắn áo đứng trên bê ghe mà cần nài Tôn Hành Giả.

Khi ấy Tôn Hành Giả dẫn Sa Tăng, Bát Giới dắt ngựa gánh hành lý đồng nhảy xuống thuyền, kẻ đứng giữa khoan, người ở trước mũi.

Độ phu chống dò ra, ngó thấy một cái thầy trôi dưới dòng nước!

Tam Tạng xem thấy thất kinh, Tôn Hành Giả cười rằng:

- Xác của thầy chớ của ai mà sợ?

Bát Giới nói:

- Quả thiệt xác thầy trôi đó!

Sa Tăng vỗ tay nói:

- Phải phải.

Độ phu nói:

- Phải đó, phải đó, mừng cho.

Ba người đệ tử đều mừng cho thầy cõi đặng xác phàm.

Độ phu cheo khỏi bến Lãng Vân đã qua tới mé.

Tam Tạng mừng nhẹ như bông, bước lên cỏi Phật.

Té ra là Tam Tạng chết khôn hay, ngỡ có Độ phu cứu.

Khi ấy bốn thầy trò đồng nhảy lên bờ, ngó lại Độ phu và chiếc đò đầu mất!

Tôn Hành Giả nói thiệt rằng:

- Ấy là ông Tiếp Dẫn tổ sư, hiện hình Độ phu mà rước thầy đó.

Tam Tạng nghĩ lại mới hay, liền lạy tạ ba người đệ tử!

Tôn Hành Giả đỡ dậy thưa rằng:

- Thầy cứu chúng tôi khỏi nạn, tu hành mới đặng thành chánh quả. Còn chúng tôi bảo hộ thầy cho đến bỏ xác phàm thành hình phật, ấy là chuyện vắn công, có ơn chi mà tạ. Sư phụ xem thử phong cảnh mà coi, những là hoa kiểng tong tre, phụng loan nai hạc, có giống như cảnh yêu biến hóa ở đâu?

Tam Tạng nói phải. Lúc ấy nhẹ mình nên đi thắm thoát, đồng lên núi Linh san.

Bốn thầy trò lên núi, phong cảnh xinh tốt muôn phần, khác phàm tục xa lắm!

Xảy gặp các sỏi, các vãi, Tam Tạng hòa nam.

Các sỏi vác vãi đáp lễ nói rằng:

- Thánh Tăng đừng hòa nam, đợi ra mắt Như Lai rồi sẽ đàm đạo.

Bốn thầy trò đi đến cửa núi, gặp hai ông Kim Cang đón mà hỏi rằng:

- Thánh Tăng mới đến đây hay sao?

Tam Tạng bái và bạch rằng:

- Đệ tử là Huyền Trang mới tới.

Nói rồi muốn bước vào cửa.

Kim Cang nói:

- Thánh Tăng nán một chút, đợi tôi bạch lại rồi hãy vào.

Nói rồi vào báo cho Kim Cang cửa thứ nhì hay, hai ông Kim Cang cửa thứ nhì vào báo lại cho các vị ở cửa thứ ba hay.

Các vị ấy vào điện Đại hùng, bạch với Phật Tổ rằng:

- Sãi Đại Đường đã đến thỉnh kinh.

Phật Tổ mừng rỡ liền với tám vị Bồ Tát, bốn ông Kim Cang, năm trăm ông La Hán, ba ngàn ông Yết đế, mười ông Đại diện, mười tám vị Dạ lam; đồng quì hai hàng hết thầy.

Phật Tổ truyền sắc đòi Tam Tạng vào chùa.

Khi ấy bốn thầy trò vung chỉ, gánh hành lý và dắt ngựa vào tới Đại Hùng bửu điện, bốn thầy trò đồng quỳ lạy.

Lạy rồi lạy hai bên tạ hữu, lạy như vậy ba lần.

Rồi quỳ xuống dung điệp thông quan.

Phật Tổ xem rồi đưa lại, Tam Tạng lạy rồi bạch rằng:

- Đệ tử là Huyền Trang vung chỉ Đại Đường hoàng đế, đến non báu cầu thỉnh chơn kinh mà cứu độ chúng sanh. Xin Phật Tổ ban ơn, cho chúng tôi thỉnh kinh về nước.

Phật Tổ dạy rằng:

- Đông Độ là đất Nam Thiên bộ châu, bởi trời cao đất dày nên người động vật thạnh, hay giết hay tham, hay dâm hay dối, chẳng noi đạo phật không chịu làm lành. Chẳng kính tam quan, chẳng trọng ngũ cốc, chẳng ngay, chẳng thảo, không nghĩa, không nhơn, ý thể hiếp người, lương thẳng tráo đầu, sát sanh hại mạng quá nhiều, phải đọa địa ngục vô số, bị cưa, xẻ, xay, giã, hành hình nhiều cách dữ dằn, rồi đầu thai làm cầm thú mang lông đội sừng cho người ta ăn thịt; lớp thì cầm dưới địa ngục không đặng đầu thai. Tuy có Khổng Tử là thánh nhơn, dọn ngũ kinh, dạy cang thường, các vị đế vương chế hình phạt mà trị dân. Ngặt nhiều kẻ dân ngu không biết sợ phép, bị đày bị chảm không biết bao nhiêu! Nay đã có đặt ba tạng kinh, đã ã độ sanh lại độ tử. Thứ nhứt Pháp tạng nói phép trời; thứ nhì Luận tạng; luận chuyện đất; thứ ba Kinh tạng độ cô hồn, mỗi tạng 5.048 cuốn, ba tạng hiệp cộng 15.144 cuốn. Ấy là dạy việc hiền lành, mở đường siêu độ, những việc thiên văn, địa lý, nhơn vật, thảo mộc, cầm thú đều giảng đủ lẽ. Nay các người ở phương xa đến đây, ta cũng muốn cho thỉnh hết, song Đông Độ ít người tin đạo phật, hay biếm nhẽ chê bai, nên hai người dắt bốn thầy trò xuống lầu mà đãi cơm nước, rồi chọn một hiệu ít cuốn cho đủ thứ, giao về Đông Độ khuyên đời.

Hai vị Tôn giả vâng lệnh, đem bốn thầy trò đến lầu đãi cơm, bốn thầy trò tuy hưởng nhiều mỹ vị, song không rõ là món chi, vì thế giam ít có, chuyển nấy Bát Giới chở khảm hơn hết.

Tiệc rồi hai vị Tôn giả đem bốn thầy trò đến tủ kính, thấy hào quang chiếu sáng. Ngoài tủ có dán giấy đỏ đề danh mục các thứ kinh như vậy:

1. Niết bàn kinh, một bộ 748 cuốn,
2. Bồ Tát kinh, một bộ 1.021 cuốn
3. Hư không tạng kinh, một bộ 400 cuốn
4. Thủ lăng nghiêm kinh, một bộ 45 cuốn
5. Ân ý kinh đại tập, một bộ 50 cuốn
6. Quyết định kinh, một bộ 140 cuốn
7. Bửu trạng kinh, một bộ 45 cuốn

8. Hoa nghiêm kinh, một bộ 500 cuốn
9. Lễ chơn như kinh, một bộ 90 cuốn
10. Đại bác nhả kinh, một bộ 916 cuốn
11. Đại quang minh kinh, một bộ 300.
12. Vị tăng bửu kinh, một bộ 1.110 cuốn
13. Duy ma kinh, một bộ 170 cuốn
14. Tam luật biệt kinh, một bộ 270 cuốn
15. Kim cang kinh, một bộ 100 cuốn
16. Chánh pháp luật kinh, một bộ 120 cuốn
17. Phật bản hạnh kinh, một bộ 800 cuốn
18. Ngủ long kinh, một bộ 32 cuốn
19. Bồ Tát giới kinh, một bộ 116 cuốn
20. Đại quả kinh, một bộ 130 cuốn
21. Ma yết kinh, một bộ 350 cuốn
22. Pháp hoa kinh, một bộ 100 cuốn
23. Di đà kinh, một bộ 100 cuốn
24. Bửu thường kinh, một bộ 260 cuốn
25. Tây thiên luận kinh, một bộ 130 cuốn
26. Tăng kỳ kinh, một bộ 156 cuốn
27. Phật quốc tạp kinh, một bộ 1.950 cuốn
28. Khởi tín luật kinh, một bộ 1000 cuốn
29. Đại trí độ kinh, một bộ 1.081 cuốn
30. Bửu hoại kinh, một bộ 1280 cuốn
31. Bản cát kinh, một bộ 850 cuốn
32. Chánh luận văn kinh, một bộ 200 cuốn
33. Đại khổng tước kinh, một bộ 220 cuốn
34. Duy thức luận kinh, một bộ 100 cuốn
35. Bối xá luận kinh, một bộ 200 cuốn

Khi ấy Ác Nang, Ca Diếp nói với Tam Tạng rằng:

- Thánh Tăng ở Đông Độ đến đây thỉnh kinh, có lẽ chi chằng thì đưa ra đặng ta phát kinh cho sớm!

Tam Tạng bạch rằng:

- Đệ tử xa xuôi không có sắp sửa.

Hai ông Tôn giả cười rằng:

- Hay thiệt nếu đi tay không mà thỉnh kinh về lưu truyền làm sao siêu rồi đặng!

Tôn Hành Giả thấy dằng cán không chịu phát kinh, nín không đặng, liền nói rằng:

- Thầy ôi, để ra bạch lại với Phật Tổ, xin ngài đi phát cho Lão Tôn.

Ác Nang nói:

- Đừng có làm rầy, chỗ này không phải chỗ chơi, mà người nhiều chuyện! Đi lại đây mà lãnh kinh.

Bát Giới, Sa Tăng giải hòa, Tôn Hành Giả mới chịu trở lại mà lãnh kinh, đặng cuốn nào gói cuốn nấy gát lên lưng ngựa, lại gói làm hai gánh cho Bát Giới, Sa Tăng.

Đoạn xong rồi, bốn thầy trò ra lạy tạ Như Lai, rồi tạ từ chư Phật mà về, Tam Tạng trở ra đến cửa núi, gặp vị phật nào cũng lạy hai lạy.

Nói về ông Nhiên Đăng cổ phật, biết Ác Nang, Ca Diếp phát kinh vô tự, thì cười thâm mà nói rằng:

- Người Đông Độ coi sao ra kinh vô tự, uống công thánh tăng thỉnh về.

Nói rồi kêu Bạch Hùng tôn giả mà bảo rằng:

- Người hãy theo Tam Tạng lấy kinh vô tự lại, và bảo bốn thầy trò trở vào thỉnh kinh hữu tự.

Bạch Hùng vâng lệnh đặng vân bay theo.

Khi ấy Tam Tạng đương đi với ba người đệ tử, khỏi cửa núi xa xa, ngó thấy hào quang chiếu sáng ngỡ là hào quang Phật Tổ nháng ra, chẳng ngờ trận gió thom bay tới, thấy một cánh tay ở thỉnh không thông xuống xách gói đồ trên lưng ngựa, Tam Tạng kinh hãi dậm chân đấm ngực nói rằng:

- Ngộ Không ôi! Ai lấy kinh đầu mất!

Tôn Hành Giả đuổi theo.

Bạch Hùng tôn giả thấy Tôn Hành Giả sách thiết bẻng đuổi nột, sợ tánh người nóng nảy, đập đại khó lòng nên chẳng kịp nói chi, buông gói kinh mà chạy, Tôn Hành Giả nhảy theo gói kinh, thì kinh đã đổ cả đống, gió bay lật ra, Sa Tăng, Bát Giới áp lại lấy kinh đem cho thầy. Tam Tạng lau nước mắt than rằng:

- Đồ đệ ôi! Không dè cảnh phật còn có yêu ma!

Sa Tăng sắp kinh gói lại, sửa mấy cuốn bị gió lật, thì thấy giấy trắng mà thôi, giở ra cuốn nào cũng vậy!

Bát Giới giở từ cuốn mà coi cũng giấy trắng!

Tam Tạng bảo mở gói dỡ hết ra, cũng không có một chữ chi hết!

Tam Tạng than rằng:

- Đông Độ vô phước lắm! Minh đem kinh không chữ về dung, chắc là mắc tội!

Tôn Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng than thở làm chi, tôi đã biết rồi, tại không có nhơn tính nên Ác Nang, Ca Diếp phát kinh vô tự! Thầy trò hãy trở vô mà bạch qua Như Lai đặng làm tội kẻ tham tài, và xin đổi kinh hữu tự.

Bát Giới nói:

- Phải phải.

Bốn thầy trò trở lại cửa núi, mấy không Kim Cang cười mà hỏi rằng:

- Thánh tăng trở lại giở kinh phải không?

Tam Tạng gật đầu, thầy trò đồng vào điện Đại hùng lay phật.

Tôn Hành Giả bạch rằng:

- Thầy trò tôi trăm cay ngàn đắng, chầy tháng lâu năm, đi mới đến đây. Nhờ ơn Như Lai truyền phát kinh, mà Ác Nang, Ca Diếp đòi tiền hối lộ không có, nên cố ý phát kinh giấy trắng chưa có một chữ, chúng tôi đem giấy trắng về làm chi? Xin Phật Tổ trị tội hai người tác tệ, và đổi kinh có chữ cho chúng tôi?

Phật Tổ cười rằng:

- Chuyện ấy ta đã hay rồi, hai người phát kinh không lỗi. Bởi kinh rất quý, lẽ nào thỉnh không mà đặng phước hay sao? Khi trước các sãi mới tu đại đây, có đem kinh xuống nước Xá vệ mà tụng cầu siêu cho Triệu Trưởng Giả. Triệu Trưởng Giả hườn công ba đấu ba thăng gạo trắng, và bạc vàng chút đỉnh, ta còn nói Triệu Trưởng Giả bôn sển lắm, chắc sau con cháu phải nghèo nàn. Nay người đến tay không mà thỉnh bấy nhiêu kinh, còn than thở gì nữa. Kinh giấy trắng chẳng phải là vô dụng đâu, ấy là kinh vô tự, quý hơn kinh hữu tự, ngặt chúng sanh coi không ra, nên phải đổi.

Nói rồi truyền Ác Nang Ca Diếp đổi kinh hữu tự cho đúng hiệu.

Ác Nang Ca Diếp vâng lệnh đem bốn thầy trò đến tử kinh, cũng hỏi lẽ như trước. Tam Tạng bảo Sa Tăng mở gói lấy bình bát, hai tay dung lên bạch rằng:

- Đệ tử đường xa và nghèo khổ, không có vật chi, cái bình bát này của vua Đường ban cho đệ tử để hóa trai dọc đường, nay xin dung lấy thảo, nhờ ơn tôn giả phát kinh có chữ, về dung cho

Hoàng đế cứu độ chúng sinh.

Ác Nang mỉm cười cầm bình bát.

Mấy người lục sĩ ở tại nhà trù Hương tích ngó thấy đồng chạy đến, kẻ đấm lưng, người nắm gò má Ác Nang mà cười rằng:

- Không biết mắc cỡ, đi thâu bình bát của kẻ thỉnh kinh?

Ác Nang cứ ôm bình bát mà làm tỉnh.

Còn Ca Diếp mở cửa tủ phát kinh cho bốn thầy trò, Tam Tạng nói:

- Các trò phải coi từng cuốn cho kỹ càng, đừng lồi thối như khi trước. Nếu cuốn nào không chữ thì đổi lại luôn luôn.

Giây phút lãnh kinh gói lại, tính đủ một tạng: Năm ngàn bốn mươi tám cuốn, lợp thì để trên lưng ngựa, còn dư một gánh giao cho Bát Giới.

Còn Sa Tăng gánh hành lý, Tôn Hành Giả dắt ngựa.

Bốn thầy trò đến điện Đại Hùng.

Khi ấy Phật Tổ ngồi trên hoa sen, sai Hàng Long la hán và Phục Hổ la hán, đánh chuông gióng khánh, làm hội truyền kinh thỉnh hết các vị Phật lớn nhỏ, mấy vị lớn thì ngồi, các vị nhỏ thì đứng hầu hai bên.

Giây phút hào quang muôn đạo, hơi ấm ngàn trùng, nghe tiếng nhạc vang tai, mùi hương ngát mũi. Các vị Phật ra mắt Như Lai xong xả.

Thích Ca Như Lai hỏi:

- Ác Nang Cá Diếp truyền hết thầy bao nhiêu kinh, những hiệu chi, mấy cuốn?

Ác Nang Cá Diếp dung sỏ phát kinh như vậy:

1. Niết bàn kinh, một bộ 400 cuốn
2. Bồ Tát kinh, một bộ 360 cuốn
3. Hư không tạng kinh, một bộ 20 cuốn
4. Thủ lăng nghiêm kinh, một bộ 30 cuốn
5. Ân ý đại tập, một bộ 40 cuốn
6. Quyết định kinh, một bộ 40 cuốn
7. Bửu tạng kinh, một bộ 20 cuốn
8. Hoa nghiêm kinh, một bộ 81 cuốn
9. Lễ chơn như kinh, một bộ 31 cuốn

10. Đại bát nhã kinh, một bộ 600 cuốn
11. Đại quang minh kinh, một bộ 50 cuốn
12. Vị tăng bửu kinh, một bộ 530 cuốn
13. Duy ma kinh, một bộ 30 cuốn
14. Tam luật biệt kinh, một bộ 42 cuốn
15. Kim cang kinh, một bộ 1 cuốn
16. Chánh pháp luận kinh, một bộ 20 cuốn
17. Phật bản hạnh kinh, một bộ 116 cuốn
18. Ngũ long kinh, một bộ 20 cuốn
19. Bồ cát giới kinh, một bộ 60 cuốn
20. Đại quả kinh, một bộ 30 cuốn
21. Ma yết kinh, một bộ 140 cuốn
22. Pháp hoa kinh, một bộ 10 cuốn
23. Di đà kinh, một bộ 30 cuốn
24. Bửu trạng kinh, một bộ 170 cuốn
25. Tây thiên luận kinh, một bộ 30 cuốn
26. Tăng kỳ kinh, một bộ 110 cuốn
27. Phật quốc tạp kinh, một bộ 1.638 cuốn
28. Khởi tín luận kinh, một bộ 50 cuốn
29. Đại trí độ kinh, một bộ 90 cuốn
30. Bửu hoài kinh, một bộ 159 cuốn
31. Bản cát kinh, một bộ 56 cuốn
32. Chánh luận văn kinh, một bộ 10 cuốn
33. Đại khổng tước kinh, một bộ 14 cuốn
34. Duy thức luận kinh, một bộ 10 cuốn
35. Bối xá luận kinh, một bộ 10 cuốn

Hai vị Tôn Giả bạch rằng:

- Trong ba mươi năm bộ ấy rút ra một tạng cộng 5.048 cuốn mà phát cho Đường Tăng rồi.

Kế bốn thầy trò đến lạy tạ ơn, Thích Ca Như Lai nói:

- Kinh ấy công đức lớn lắm, dạy chúng sanh chẳng khá dễ người? Nếu không ăn chay và tắm gội, chẳng nên giở kinh ấy ra, phải kính trọng như vậy mới đáng. Bởi vì noi theo đó thì khỏi tội đáng phước, tu theo đó thì thành Phật thành Tiên.

Tam Tạng tạ ơn giáp vòng ba bận, thầy trò lãnh kinh mà đi.

(Quên bạch sự con vít! Chớ chuyện Khấu Viên Ngoại đã bỏ rồi, quên bạch cũng phải).

Khi ấy bốn thầy trò đi, Phật Tổ truyền bái hội truyền kinh.

Quan Âm Bồ Tát bạch rằng:

- Đệ tử năm trước vung kim chỉ xuống Đông Độ tìm kẻ thỉnh kinh, nay đã thành công rồi, là mười bốn năm, cộng 5.040 ngày, còn thiếu tám ngày thì đủ số tạng! Xin Phật Tổ cho đưa bốn thầy trò về kịp nội tám ngày cho đủ số một tạng.

Thích Ca Như Lai mừng rỡ nói rằng:

- Nói như vậy phải lắm.

Liền kêu tám ông Kim cang mà dặn rằng:

- Các người đưa thánh tạng đem kinh về Đông Độ, rồi trở lại cũng nội tám ngày, cho đủ số một tạng.

Khi ấy tám vị Kim cang vung lệnh, đằng vân theo Tam Tạng kêu lớn rằng:

- Các vị thỉnh kinh đi theo ta.

Nói rồi bay trước dẫn Tam Tạng theo sau.

Tam Tạng nhẹ mình bay thắm thoát.

Tôn Hành Giả, Sa Tăng, Bát Giới và Long Mã cũng bay theo sau.

Mười mấy năm trời qua Cự lạc,

Tám ngày phép Phật tới Trường An.

Nói về Ngũ Phương Yết Đế, Tứ Bộ Công Tào, Lục Đinh, Lục Giáp. Hộ Pháp Dạ Lam, đồng đến bạch với Quan Âm rằng:

- Các đệ tử bấy lâu vung pháp chỉ Bồ Tát. Nay đã xong rồi, chúng tôi xin bạch lại!

Quan Âm mừng rỡ hỏi rằng:

- Bốn thầy trò Tam Tạng đi đường tâm tánh ra thế nào?

Các vị thần đồng bái và bạch rằng:

- Sự bốn thầy trò lòng thành, Bồ Tát đã rõ. Còn các việc Tam Tạng khổ sở, kể không xiết, hể mắc nạn tại đâu, chúng tôi đều ghi vào sổ. V ậy xin dung sổ tai nạn của Tam Tạng cho Bồ Tát

xem.

Nói rồi dung số, Quan Âm xem thấy đề tám chục khoảng như vậy:

Nạn thứ nhất: Phải đọa đầu thai

Nạn thứ hai: Mới lọt lòng, gần bị giết

Nạn thứ ba: Bị thả trôi sông

Nạn thứ tư: Tìm mẹ trả thù cha

Nạn thứ năm: Mới ra khỏi thành gặp cọp

Nạn thứ sáu: Sa hầm, chết kẻ theo

Nạn thứ bảy: Qua núi Song xa

Nạn thứ tám: Tại núi Lương giải

Nạn thứ chín: Bị rồng nuốt ngựa

Nạn thứ mười: Bị thiêu ban đêm

Nạn thứ mười một: Mất áo cà sa

Nạn thứ mười hai: Bắt đặng Bát Giới,

Nạn thứ mười ba: Bị quái Hùynh Phong

Nạn thứ mười bốn: Đi cầu ông Linh Kiệt

Nạn thứ mười lăm: Khó qua sông Lưu Sa

Nạn thứ mười sáu: Thâu đặng Sa Tăng

Nạn thứ mười bảy: Bốn thánh giả gái tốt

Nạn thứ mười tám: Bị quán Ngủ trang

Nạn thứ mười chín: Khó cứu cây nhọn sấm

Nạn thứ hai mươi: Đuổi Tôn Hành Giả

Nạn thứ hai mươi một: Bị tại núi Hắc tòng

Nạn thứ hai mươi hai: Dem thơ nước Bữu tượng

Nạn thứ hai mươi ba: Hóa ra hình cọp

Nạn thứ hai mươi bốn: Gặp yêu núi Bình đánh

Nạn thứ hai mươi lăm: Bị treo tại ông Liên Hoa

Nạn thứ hai mươi sáu: Cứu vua nước Ô Kê

Nạn thứ hai mươi bảy: Bị yêu giả hình
Nạn thứ hai mươi tám: Gặp yêu núi Hiệu sơn
Nạn thứ hai mươi chín: Bị yêu bắt về động
Nạn thứ ba mươi: Tôn Hành Giả bị đốt
Nạn thứ ba mươi một: Thành Phật bắt yêu
Nạn thứ ba mươi hai: Chìm sông Bắc hà
Nạn thứ ba mươi ba: Tới nước Xa Tri
Nạn thứ ba mươi bốn: Đàng cuộc với yêu quái
Nạn thứ ba mươi lăm: Cứu vớt thầy chùa
Nạn thứ ba mươi sáu: Đi gặp sông lớn
Nạn thứ ba mươi bảy: Té xuống sông Thông thiên
Nạn thứ ba mươi tám: Quan Âm hiện hình ngư lân
Nạn thứ ba mươi chín: Gặp yêu núi Kim đầu
Nạn thứ bốn mươi: Các thiên thần khó cứu
Nạn thứ bốn mươi một: Di Lạc trói yêu
Nạn thứ bốn mươi hai: U ống nước lớn bụng
Nạn thứ bốn mươi ba: Bị nữ vương bắt
Nạn thứ bốn mươi bốn: Bị bắt về động Tì bà
Nạn thứ bốn mươi lăm: Đuổi Hành Giả lần thứ nhì
Nạn thứ bốn mươi sáu: Bị Lục nhĩ hầu
Nạn thứ bốn mươi bảy: Gặp Hỏa diệm sơn
Nạn thứ bốn mươi tám: Cầu mượn quạt ba tiêu
Nạn thứ bốn mươi chín: Trói Ngưu ma vương
Nạn thứ năm mươi: Quét tháp trước Tế Thái
Nạn thứ năm mươi một: Lấy báu cứu thầy chùa
Nạn thứ năm mươi hai: Bị mộc tiên bắt
Nạn thứ năm mươi ba: Bị nạn Tiểu Lôi Âm
Nạn thứ năm mươi bốn: Các thiên thần bị khối

Nạn thứ năm mươi lăm: Bị đường truông núi Thất Yết

Nạn thứ năm mươi sáu: Cứu xóm Đà la.

Nạn thứ năm mươi bảy: Làm thuốc cứu vua Chung Tử

Nạn thứ năm mươi tám: Đánh yêu cứu Kim Thác Cung

Nạn thứ năm mươi chín: Bị bảy con tinh gái

Nạn thứ sáu mươi: Bị đạo sĩ Ngô Công Thuốc

Nạn thứ sáu mươi một: Bị núi Sư đà

Nạn thứ sáu mươi hai: Ba yêu dụng kế

Nạn thứ sáu mươi ba: Bị giam cầm trong thành

Nạn thứ sáu mươi bốn: Thỉnh Phật Tổ bắt đại bàng

Nạn thứ sáu mươi lăm: Cứu trẻ nhỏ nước Tì Khưu

Nạn thứ sáu mươi sáu: Quốc Trọng mổ tim

Nạn thứ sáu mươi bảy: Cứu con gái rừng tòng

Nạn thứ sáu mươi tám: Bệnh nặng tại chùa

Nạn thứ sáu mươi chín: Bị bắt về động Vô đề

Nạn thứ bảy mươi: Khó qua nước Diệt pháp

Nạn thứ bảy mươi một: Gặp yêu núi Ẩn vụ

Nạn thứ bảy mươi hai: Đào võ quận Phụng Tiên

Nạn thứ bảy mươi ba: Bị mất binh khí

Nạn thứ bảy mươi bốn: Yêu làm hội Đinh ba

Nạn thứ bảy mươi lăm: Mắc nạn núi Trước tiết

Nạn thứ bảy mươi sáu: Bị khổ động Huyền Anh

Nạn thứ bảy mươi bảy: Bắt lũ trâu nước

Nạn thứ bảy mươi tám: Vua Thiên Trúc kén Phò Mã

Nạn thứ bảy mươi chín: Giam cầm tại phủ Đồng Đài

Nạn thứ tám mươi: Bỏ xác tại bến đò Lãng vân.

Khi ấy Quân Âm xem sổ tai nạn rồi, liền nói rằng:

- Trong cảnh Phật có chín thứ tòa sen, mỗi thứ chín sắc, cộng tám mươi một cái tòa sen, thánh tăng chịu tám mươi nạn, còn thiếu một nạn nữa mới đủ số cửu cửu.

Tức thì truyền các vị thần đặng vân theo Kim Cang mà dặn như vậy thì sanh thêm một nạn nữa.

Các vị thần vng lịnh bay theo một ngày đêm, mới kịp Kim Cang, nói nhỏ như vậy.

Mấy vị Kim Cang nghe chỉ Quan Âm Bồ Tát dặn, nên không dám cãi, liền ngừng gió lại, bốn thầy trò và con ngựa đều sà xuống đất một lượt!

Khi ấy Tam Tạng bị rớt xuống đất, lông lại lo sợ!

Bát Giới cười ha hả nói rằng:

- Hay hay, thiệt là muốn mau hóa chậm.

Sa Tăng nói:

- Chắc là chúng ta đi mau, nên ngài nghỉ.

Tôn Hành Giả nói:

- Lời tục rằng: Mười bữa ngồi hoài một chỗ, một ngày đi chín khúc sông. Ngồi lâu chớ đi bao lâu mà lật đật?

Tam Tạng nói:

- Ba đứa bây đừng nói chuyện vả! Nhìn thử chỗ này là xứ nào?

Tôn Hành Giả day lại ngó bốn phía rồi nói rằng:

- Nói vậy là tới chỗ ấy, thầy nghe sóng bủa hay không?

Bát Giới nói với Sa Tăng rằng:

- Sóng bủa lao xao, chắc là xứ sở của người đó.

Tôn Hành Giả nói:

- Xứ sở của Sa Tăng là sông Lưu sa đây không phải là sông Lưu sa, ấy là sông Thông thiên đó.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ xem cho kỹ, coi mình ở phía nào?

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lên mây ngó bốn phía, rồi nhảy xuống nói rằng:

- Thầy ôi, mình ở mé bên Tây.

Tam Tạng nói:

- Ta nhớ lại rồi, phía bên đông có xóm Trần Gia, năm trước nhờ người cứu con cái họ, nên Trần Thanh, Trần Trùng tính đóng thuyền lớn mà đưa chúng ta; nay có Bạch Nguơn nổi lên, đưa qua sông không nghiêng không lắc phía bên này không nhà cửa ai hết. Bây giờ biết tính làm sao mà qua sông?

Bát Giới nói:

- Người phạm tác tệ đã xong, ai dè Phật Kim Cang cũng tác tệ, đã vung chỉ Phật đưa về Đông Độ, sao nữa chùng lại bỏ xuống, thiệt là không nổi tới lui, biết làm sao mà qua sông cho đặng?

Sa Tăng nói:

- Thầy đã hết tai phạm chắc không sa xuống nước, xin anh làm phép, đưa thầy qua sông.

Tôn Hành Giả biết thầy còn mắc một nạn nầy mới dứt, nên không đặng nói ra, cứ cười và lắc đầu, nói:

- Không nổi, không nổi! Sa Tăng không dám nói dai.

Khi ấy bốn thầy trò đi tới mé sông Thông thiên, không thấy nhà ai ở dựa sông, cũng không có thuyền đò chi hết.

Xảy nghe có tiếng kêu văng vẳng rằng:

- Đường Thánh Tăng đã tới đó sao?

Bốn thầy trò ngó chùng theo tiếng kêu thấy con Bạch Nguơn ở phía bên kia, đương nổi trên mặt nước nghiêng cổ mà nói rằng:

- Tôi đợi sư phụ hơn mấy năm nay, bây giờ mới về đó!

Giây phút Bạch Nguơn lội tới, Tôn Hành Giả cười rằng:

- Lão Nguơn năm trước đưa chúng ta, tới năm nay mới gặp mặt!

Tam Tạng, Bát Giới và Sa Tăng đều mừng rỡ chào hỏi.

Tôn Hành Giả nói:

- Như Lão Nguơn có lòng tế độ, xin nhảy lên bờ!

Bạch Nguơn y lời bò lên.

Tôn Hành Giả truyền dắt ngựa lên lưng Bạch Nguơn, Bát Giới ngồi chổng hóm sau ngựa.

Tam Tạng đứng trước ngựa bên hữu.

Tôn Hành Giả một chun đứng trước về Bạch Nguơn, một chân đứng trên cổ Bạch Nguơn mà nói lớn rằng:

- Rán mà lội cho vững nhé?

Bạch Nguơn lội xuống sông thả êm ru như ở trên đất; chở bốn thầy trò và con ngựa, lội qua mé bờ bên đông.

Khi gần đến mé, Bạch Nguơn hỏi rằng:

- Năm trước tôi cậy sư phụ đến Tây Phương hỏi giùm Phật Tổ, coi tôi chùng nào mới hóa đặng hình người. Chẳng hay sư phụ có hỏi giùm chăng?

Bởi Tam Tạng lo sự thỉnh kinh, quên hỏi thăm việc ấy, nên không biết làm sao mà trả lời, cũng chẳng dám đặt điều, số phạm vọng ngữ, túng phải làm thỉnh.

Bạch Nguơn biết Tam Tạng không hỏi giùm nên tức mình lặn mắt!

Báo hại bốn thầy trò và con ngựa đồng chìm xuống sông, kinh kệ ướt hết!

May là Tam Tạng thành Phật, đã cỏi xác phàm, nếu không thì cũng bị chết đuối!

Nói cho phải, Tôn Hành Giả ra sức đỡ Tam Tạng lên bờ.

Còn Sa Tăng, Bát Giới lội như rái, đem kinh và hành lý lên đủ, con ngựa rông chở kinh lên không mất một cuốn.

Khi thầy trò lên bờ, đương vắt quần áo, kế bị trận gió thổi tới như bão, mưa giông ầm sét ầm ầm, Tam Tạng đề kín gói kinh, Bát Giới giữ ngựa, Sa Tăng giữ gánh kinh, Tôn Hành Giả cầm thiết bảng đi giáp vòng bảo hộ, ấy là âm ma muốn đoạt kinh.

Đêm ấy thầy trò thức chịu trận mưa giông, tới rạng đông mới tạnh!

Tam Tạng run cập cập nói rằng:

- Ngộ Không ôi! Bây giờ mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả thở hào hên nói:

- Chúng ta bảo hộặng kinh này, là cướp quyền của tạo hóa, nên quì thần ghen ghét, muốn đoạt đi! Một là nhờ có pháp thần của thầy đề xuống, hai là ướt nên nặng nề, ba là Lão Tôn bảo hộ; đến rạng sáng khi dương thanh rồi, âm ma tan hết, kinh mới còn nguyên.

Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng nghe nói mới hiểu là âm ma làm giông mưa ấy.

Giây phút mặt trời mọc, mấy thầy trò đem kinh phơi trên bàn thạch, và phơi y phục vân vân.

Xảy thấy mấy người đi câu bước tới hỏi rằng:

- Sư phụ đi thỉnh kinh đã về đó hay sao?

Bát Giới nói:

- Phải! Sao các người biết chúng tôi?

Như Nhơn nói:

- Chúng tôi ở xóm Trần Gia.

Bát Giới hỏi:

- Trần Gia trang lối nào? Đi chừng mấy dặm tới?

Ngư Nhơn nói:

- Đi ngang qua phía bên kai chừng hai chục dặm thì đến Trần Gia Trang.

Bát Giới nói:

- Xin sư phụ đem kinh đến xóm Trần Gia Trang mà phơi, đã có chỗ nghỉ, lại có cơm ăn, nhờ họ phơi giùm kinh và thay đồ mà giặt luôn thể!

Tam Tạng nói:

- Thôi ghé làm chi, ở đây đợi kinh khô, sẽ lo về Đông Độ kéo trẻ.

Ngư Nhon đi một đỗi, gặp Trần Trùng liền nói rằng:

- Ông ôi! Máy thầy năm trước đi thỉnh kinh đã về đây, bởi kinh ướt đương phơi khô đó!

Trần Trùng liền kêu gia tướng, đồng chạy đến quỳ lạy thưa rằng:

- Lão gia thỉnh kinh đã về, sao không ghé xóm tôi mà nghỉ? Tôn xin thỉnh về nhà!

Tôn Hành Giả nói:

- Đợi kinh khô rồi sẽ ghé.

Trần Trùng hỏi:

- Vì cơ nào mà ướt loi ngoi như vậy?

Tam Tạng nói:

- Năm trước nhờ Bạch Nguơn đưa khỏi sông, có nhờ tôi rằng, nếu đến Tây Phương xin hỏi giùm Phật Tổ: Chùng nào Bạch Nguơn thành hình người. Đến nay Bạch Nguơn cũng đưa đưa về gần tới mé, liền hỏi thăm sự nhờ hôm trước, bởi tôi quên hỏi nên không biết làm sao trả lời! Bạch Nguơn giận liền lặn mất, báo hại ướt hết kinh, chớ quản gì y phục.

Trần Trùng năn nỉ mời vào nhà, nói hoài không biết mấy thứ.

Tam Tạng cầm lòng không đậu, truyền gói kinh lại, chẳng ngờ mấy cuốn Phật bản hạnh kinh ở dưới hết, mấy tờ chớ dính trên mặt đá gở không ra! Nên bây giờ kinh Phật bản hạnh mất tờ sau cuốn nào cũng vậy!

Mấy tấm đá phơi kinh bấy giờ hãy còn dấu chữ rành rành.

Khi ấy Tam Tạng phàn nàn rằng:

- Tệ quá! Ấy cũng bởi chúng ta vô ý, bộ kinh này mất hết chương sau!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không phải vô ý đâu, trời đất còn có chỗ thiếu mới hiệp với trời đất. Nghĩa là ý nhiệm cùng, nếu cùng thì không quý, ấy là số trời đã định trước như vậy, há bởi người sao?

Mấy thầy trò gói kinh gánh theo Trần Trùng, nội xóm hay tin, đồng ra nghinh tiếp, kẻ thấp đèn thấp hương, người dọn bàn ghế, tốp thì đờn ca gióng trống như thỉnh sắc, giây phút rước tới cửa xóm, Trần Thanh và nội nhà ra nghinh tiếp vào nhà, ai nấy đồng lạy tạ ơn.

Rồi dọn tiệc chay thiết đãi.

Tam Tạng hết xác phàm nên không đói như khi trước, vì tình nhậm lễ chút đỉnh mà thôi.

Tôn Hành Giả không ăn đồ nấu, dùng chút đỉnh trái cây.

Sa Tăng cũng chấm chút!

Bát Giới rán ăn một chén, rồi thì cầm đũa bái liền, Tôn Hành Giả hỏi:

- Sao thôi sớm như vậy?

Bát Giới nói:

- Không biết thể làm sao vì vị yếu quá, chắc là no hơi.

Đoạn trà xong rồi, Trần Thanh, Trần Trùng hỏi thăm việc thỉnh kinh ra thế nào, Tam Tạng thuật chuyện lại và xin kiếu.

Trần Thanh, Trần Trùng đồng nói:

- Anh em tôi khi trước nhờ ơn cứu mạng con cái, không biết lấy chi đền bồi; nên lập một cái chùa gọi là Cứu Sanh từ cốt bốn vị mà thờ, đèn hương không ngớt.

Nói rồi kêu Trần Quang Bảo và Nhút Xứng Kim Đồng ra lạy tạ bốn thầy, Rồi thỉnh đến chùa Cứu Sanh, Tam Tạng thấy bốn hình thầy trò, lên cốt coi như sống, mừng rỡ khen rằng:

- Như vậy thì tốt lắm, để bán tăng đọc một vị kinh.

Nói rồi lấy kinh bữu thường tụng một cuốn.

Tụng kinh rồi xuống lầu, Trần Thanh, Trần Trùng dọn tiệc thiết đãi, bốn thầy trò dùng chút vị tình.

Tôn Hành Giả hỏi:

- Con miếu Linh Cảm đại vương ra thế nào?

Trần Thanh, Trần Trùng đồng nói rằng:

- Nội năm ấy xóm nầy phá miếu Cảm rồi lập chùa Cứu Sanh, từ ấy đến nay năm nào cũng như vậy.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tại các ông có lòng lành, nên trời thưởng, chớ thầy trò tôi không giúp chút nào. Từ nầy sắp sau chúng tôi bảo hộ nội xóm bình an, yêu ma không dám xâm nhập, mưa gió hòa thuận, người mạnh vật an, song phải bỏ nghề chài rở sẵn bán, cứ thiệt nghề làm ăn thì chúng tôi mới dám bảo hộ.

Ai nấy đồng lạy tạ ơn.

Trần Thanh, Trần Trùng chịu báo cho vạn chài vạn sẵn làm ruộng cải nghề nghiệp sát sanh.

Đến xế Trần Thanh dọn tiệc, đãi bốn thầy trò xong xả.

Chiều lại Trần Trùng dọn tiệc mời nữa, Bát Giới cười rằng:

- Tôi vô phước quá chừng, lúc ăn đặng không thấy ai mời, nay no hơi lại nhiều đám thỉnh.

Nói rồi ngồi vào tiệc, ăn rán một hai miếng gọi là, khó làm thẳng nghĩnh như trước.

Đến tối Tam Tạng thức giữ kinh cho tới canh ba, liền kêu Tôn Hành Giả mà nói nhỏ rằng:

- Ngộ Không, các người ấy biết chúng ta đã thành rồi, nên cảm cộng lắm! Lời xưa nói: Phật Tiên không lộ hình, nếu vị tình ở lâu thì trể đại sự.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Sư phụ nói phải lắm, chi bằng thừa lúc này nội gia ngủ hết, thầy trò đi lén cho xong!

Tam Tạng nói phải, Tôn Hành Giả liền kêu Bát Giới, Sa Tăng dạy mà nói nhỏ.

Bát Giới cười rằng:

- Ăn uống gì đặng mà ở lâu?

Nói rồi lén mở cửa chùa Cứu Sanh, gánh kinh và hành lý dắt ngựa đi êm, chó không hay mà sủa. Thầy trò mới đi một đỗi, nghe trên mây có tiếng kêu rằng:

- Mấy thằng trốn đó, đi theo tám anh em tôi.

Khi ấy mùi hương thơm ngát, Tam Tạng lại là tám vị Kim Cang làm phép đưa bốn thầy trò và con ngựa bay nửa lừng, mau hơn tận trước.

Còn Trần Gia Trang, rạng ngày ai nấy thức dậy nấu nước và dọn đồ chay lên cúng chùa Cứu Sanh, thấy cửa chùa mở hé, không còn ông nào ở lại! Ai nấy đồng than thở rằng:

- Gặp Phật rõ ràng mà cầm không đặng, uống biết chừng nào.

Không biết làm sao, túng phải dọn đồ phẩm thực lên bàn cúng tế.

Từ nay sắp sau mỗi năm cúng bốn lần trọng thể, và cứ mỗi tháng cúng hai kỳ. Nhiều người có bệnh đến cầu khẩn cũng lành, cầu an cũng đặng như lời, nên nhiều người van vái lắm, không giờ nào ngày nào cho hết hương lửa.

Nói về Bát Đại Kim Cang dùng trận gió thứ nhì, đưa bốn thầy trò đi thối thoát, không bao lâu gần tới Trường An.

Còn Vua Đường Thế Dân, từ niên hiệu Trịnh Quang năm thứ mười ba, trước rằm ba bữa, đưa Tam Tạng ra khỏi thành.

Qua năm thứ mười sáu, liền sai ông Công Bộ cắt Vọng Kinh lâu tại ngoài ải Tây An, để phỏng rước kinh đến lâu ấy mà ngó chừng, trông hoài mấy năm không thấy chi hết.

<div class='story_chapter'></div>

Nói về Ngũ Phương Yết Đế, Tứ Bộ Công Tào, Lục Đinh, Lục Giáp, Hộ Pháp Dạ Lam, đồng đến bạch với Quan Âm rằng:

- Các đệ tử bấy lâu vung pháp chỉ Bồ Tát. Nay đã xong rồi, chúng tôi xin bạch lại!

Quan Âm mừng rỡ hỏi rằng:

- Bốn thầy trò Tam Tạng đi đường tâm tánh ra thế nào?

Các vị thần đồng bái và bạch rằng:

- Sự bốn thầy trò lòng thành, Bồ Tát đã rõ.

Còn các việc Tam Tạng khổ sở, kẻ không biết, hễ mắc nạn tại đâu, chúng tôi đều ghi vào sổ. Vây xin dung sổ tai nạn của Tam Tạng cho Bồ Tát xem.

Nói rồi dung sổ, Quan Âm xem thấy đề tám chục khoảng như vậy:

Nạn thứ nhất: Phải đọa đầu thai

Nạn thứ hai: Mới lọt lòng, gần bị giết

Nạn thứ ba: Bị thả trôi sông

Nạn thứ tư: Tìm mẹ trả thù cha

Nạn thứ năm: Mới ra khỏi thành gặp cọp

Nạn thứ sáu: Sa hầm, chết kẻ theo

Nạn thứ bảy: Qua núi Song xa

Nạn thứ tám: Tại núi Lương giải

Nạn thứ chín: Bị rồng nuốt ngựa

Nạn thứ mười: Bị thiêu ban đêm

Nạn thứ mười một: Mất áo cà sa

Nạn thứ mười hai: Bất đặng Bát Giới,

Nạn thứ mười ba: Bị quái Hùynh Phong

Nạn thứ mười bốn: Đi cầu ông Linh Kiệt

Nạn thứ mười lăm: Khó qua sông Lưu Sa

Nạn thứ mười sáu: Thâu đặng Sa Tăng

Nạn thứ mười bảy: Bốn thánh giả gái tốt
Nạn thứ mười tám: Bị quán Ngủ trang
Nạn thứ mười chín: Khó cứu cây nhọn sấm
Nạn thứ hai mươi: Đuổi Tôn Hành Giả
Nạn thứ hai mươi mốt: Bị tại núi Hắc tòng
Nạn thứ hai mươi hai: Đem thơ nước Bữu tượng
Nạn thứ hai mươi ba: Hóa ra hình cọp
Nạn thứ hai mươi bốn: Gặp yêu núi Bình đánh
Nạn thứ hai mươi lăm: Bị treo tại ông Liên Hoa
Nạn thứ hai mươi sáu: Cứu vua nước Ô Kê
Nạn thứ hai mươi bảy: Bị yêu giả hình
Nạn thứ hai mươi tám: Gặp yêu núi Hiệu sơn
Nạn thứ hai mươi chín: Bị yêu bắt về động
Nạn thứ ba mươi: Tôn Hành Giả bị đốt
Nạn thứ ba mươi mốt: Thành Phật bắt yêu
Nạn thứ ba mươi hai: Chìm sông Bắc hà
Nạn thứ ba mươi ba: Tới nước Xa Tri
Nạn thứ ba mươi bốn: Đàng cuộc với yêu quái
Nạn thứ ba mươi lăm: Cứu vớt thầy chùa
Nạn thứ ba mươi sáu: Đi gặp sông lớn
Nạn thứ ba mươi bảy: Té xuống sông Thông thiên
Nạn thứ ba mươi tám: Quan Âm hiện hình ngư lân
Nạn thứ ba mươi chín: Gặp yêu núi Kim đầu
Nạn thứ bốn mươi: Các thiên thần khó cứu
Nạn thứ bốn mươi mốt: Di Lạc trói yêu
Nạn thứ bốn mươi hai: Uống nước lớn bụng
Nạn thứ bốn mươi ba: Bị nữ vương bắt
Nạn thứ bốn mươi bốn: Bị bắt về động Ti bà

Nạn thứ bốn mươi lăm: Đuổi Hành Giả lần thứ nhì
Nạn thứ bốn mươi sáu: Bị Lục nhĩ hầu
Nạn thứ bốn mươi bảy: Gặp Hỏa diệm sơn
Nạn thứ bốn mươi tám: Cầu mượn quạt ba tiêu
Nạn thứ bốn mươi chín: Trói Ngưu ma vương
Nạn thứ năm mươi: Quét tháp trước Tế Thái
Nạn thứ năm mươi một: Lấy báu cứu thầy chùa
Nạn thứ năm mươi hai: Bị mộc tiên bắt
Nạn thứ năm mươi ba: Bị nạn Tiểu Lôi Âm
Nạn thứ năm mươi bốn: Các thiên thần bị khối
Nạn thứ năm mươi lăm: Bị đường truông núi Thất Yệt
Nạn thứ năm mươi sáu: Cứu xóm Đà la.
Nạn thứ năm mươi bảy: Làm thuốc cứu vua Chung Tử
Nạn thứ năm mươi tám: Đánh yêu cứu Kim Thác Cung
Nạn thứ năm mươi chín: Bị bảy con tinh gái
Nạn thứ sáu mươi: Bị đạo sĩ Ngô Công Thuốc
Nạn thứ sáu mươi một: Bị núi Sư đà
Nạn thứ sáu mươi hai: Ba yêu dụng kế
Nạn thứ sáu mươi ba: Bị giam cầm trong thành
Nạn thứ sáu mươi bốn: Thỉnh Phật Tổ bắt đại bàng
Nạn thứ sáu mươi lăm: Cứu trẻ nhỏ nước Tì Khưu
Nạn thứ sáu mươi sáu: Quốc Trượng mổ tim
Nạn thứ sáu mươi bảy: Cứu con gái rừng tòng
Nạn thứ sáu mươi tám: Bệnh nặng tại chùa
Nạn thứ sáu mươi chín: Bị bắt về động Vô đề
Nạn thứ bảy mươi: Khó qua nước Diệt pháp
Nạn thứ bảy mươi một: Gặp yêu núi Aản vụ
Nạn thứ bảy mươi hai: Đào võ quận Phụng Tiên

Nạn thứ bảy mươi ba: Bị mất binh khí

Nạn thứ bảy mươi bốn: Yêu làm hội Đinh ba

Nạn thứ bảy mươi lăm: Mắc nạn núi Trước tiết

Nạn thứ bảy mươi sáu: Bị khổ động Huyền Anh

Nạn thứ bảy mươi bảy: Bắt lũ trâu nước

Nạn thứ bảy mươi tám: Vua Thiên Trúc kén Phò Mã

Nạn thứ bảy mươi chín: Giam cầm tại phủ Đồng Đài

Nạn thứ tám mươi: Bỏ xác tại bến đò Lãng vân.

Khi ấy Quan Âm xem sổ tai nạn rồi, liền nói rằng:

- Trong cảnh Phật có chín thứ tòa sen, mỗi thứ chín sắc, cộng tám mươi một cái tòa sen, thánh tăng chịu tám mươi nạn, còn thiếu một nạn nữa mới đủ số cửu cửu.

Túc thì truyền các vị thần đàng vân theo Kim Cang mà dặn như vậy thì sanh thêm một nạn nữa. Các vị thần vung lệnh bay theo một ngày đêm, mới kịp Kim Cang, nói nhỏ như vậy.

Mấy vị Kim Cang nghe chỉ Quan Âm Bồ Tát dặn, nên không dám cãi, liền ngừng gió lại, bốn thầy trò và con ngựa đều sà xuống đất một lượt!

Khi ấy Tam Tạng bị rớt xuống đất, lòng lại lo sợ!

Bát Giới cười ha hả nói rằng:

- Hay hay, thiệt là muốn mau hóa chậm.

Sa Tăng nói:

- Chắc là chúng ta đi mau, nên ngài nghĩ.

Tôn Hành Giả nói:

- Lời tục rằng: Mười bữa ngồi hoài một chỗ, một ngày đi chín khúc sông. Ngồi lâu chớ đi bao lâu mà lật đật?

Tam Tạng nói:

- Ba đứa bây đừng nói chuyện vả! Nhìn thử chỗ này là xứ nào?

Tôn Hành Giả day lại ngó bốn phía rồi nói rằng:

- Nói vậy là tới chỗ ấy, thầy nghe sóng bủa hay không?

Bát Giới nói với Sa Tăng rằng:

- Sóng bủa lao xao, chắc là xứ sở của người đó.

Tôn Hành Giả nói:

- Xứ sở của Sa Tăng là sông Lưu sa đây không phải là sông Lưu sa, ấy là sông Thông thiên đó.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ xem cho kỹ, coi mình ở phía nào?

Khi ấy Tôn Hành Giả nhảy lên mây ngó bốn phía, rồi nhảy xuống nói rằng:

- Thầy ôi, mình ở mé bên Tây.

Tam Tạng nói:

- Ta nhớ lại rồi, phía bên đông có xóm Trần Gia, năm trước nhờ người cứu con cái họ, nên Trần Thanh, Trần Trùng tính đóng thuyền lớn mà đưa chúng ta; nay có Bạch Nguơn nổi lên, đưa qua sông không nghiêng không lắc phía bên này không nhà cửa ai hết. Bây giờ biết tính làm sao mà qua sông?

Bát Giới nói:

- Người phạm tác tộ đã xong, ai dè Phật Kim Cang cũng tác tộ, dã vung chỉ Phật đưa về Đông Độ, sao nữa chùng lại bỏ xuống, thiệt là không nổi tới lui, biết làm sao mà qua sông cho đặng?

Sa Tăng nói:

- Thầy đã hết tai phạm chắc không sa xuống nước, xin anh làm phép, đưa thầy qua sông.

Tôn Hành Giả biết thầy còn mắc một nạn này mới dứt, nên không đặng nói ra, cứ cười và lắc đầu, nói:

- Không nổi, không nổi! Sa Tăng không dám nói dai.

Khi ấy bốn thầy trò đi tới mé sông Thông thiên, không thấy nhà ai ở dựa sông, cũng không có thuyền đò chi hết.

Xảy nghe có tiếng kêu văng vẳng rằng:

- Đường Thánh Tăng đã tới đó sao?

Bốn thầy trò ngó chùng theo tiếng kêu thấy con Bạch Nguơn ở phía bên kia, đương nổi trên mặt nước nghiêng cổ mà nói rằng:

- Tôi đợi sư phụ hơn mấy năm nay, bây giờ mới về đó!

Giây phút Bạch Nguơn lội tới, Tôn Hành Giả cười rằng:

- Lão Nguơn năm trước đưa chúng ta, tới năm nay mới gặp mặt!

Tam Tạng, Bát Giới và Sa Tăng đều mừng rỡ chào hỏi.

Tôn Hành Giả nói:

- Như Lão Nguơn có lòng tế độ, xin nhảy lên bờ!

Bạch Nguơn y lời bò lên. Tôn Hành Giả truyền dắt ngựa lên lưng Bạch Nguơn, Bát Giới ngồi chổng hỏm sau ngựa.

Tam Tạng đứng trước ngựa bên hữu.

Tôn Hành Giả một chun đứng trước về Bạch Nguơn, một chân đứng trên cổ Bạch Nguơn mà nói lớn rằng:

- Rán mà lội cho vững nhé?

Bạch Nguơn lội xuống sông thả êm ru như ở trên đất; chở bốn thầy trò và con ngựa, lội qua mé bờ bên đồng.

Khi gần đến mé, Bạch Nguơn hỏi rằng:

- Năm trước tôi cậy sư phụ đến Tây Phương hỏi giùm Phật Tổ, coi tôi chừng nào mới hóa đặng hình người. Chẳng hay sư phụ có hỏi giùm chăng?

Bởi Tam Tạng lo sự thỉnh kinh, quên hỏi thăm việc ấy, nên không biết làm sao mà trả lời, cũng chẳng dám đặt điều, số phạm vọng ngữ, túng phải làm thỉnh.

Bạch Nguơn biết Tam Tạng không hỏi giùm nên tức mình lặn mắt!

Báo hại bốn thầy trò và con ngựa đồng chìm xuống sông, kinh kệ ướt hết!

May là Tam Tạng thành Phật, đã cỏi xác phàm, nếu không thì cũng bị chết đuối! Nói cho phải, Tôn Hành Giả ra sức đỡ Tam Tạng lên bờ.

Còn Sa Tăng, Bát Giới lội như rái, đem kinh và hành lý lên đũa, con ngựa rông chở kinh lên không mất một cuốn.

Khi thầy trò lên bờ, đương vắt quần áo, kế bị trận gió thổi tới như bão, mưa giông ám sét âm âm, Tam Tạng đề kín gói kinh, Bát Giới giữ ngựa, Sa Tăng giữ gánh kinh, Tôn Hành Giả cầm thiết bả đi giáp vòng bảo hộ, ấy là âm ma muốn đoạt kinh.

Đêm ấy thầy trò thức chịu trận mưa giông, tới rạng đông mới tạnh!

Tam Tạng run cập cập nói rằng:

- Ngộ Không ôi! Bây giờ mới tính làm sao?

Tôn Hành Giả thở hào hên nói:

- Chúng ta bảo hộ đặng kinh này, là cướp quyền của tạo hóa, nên qui thần ghen ghét, muốn đoạt đi! Một là nhờ có pháp thần của thầy đề xuống, hai là ướt nên nặng nề, ba là Lão Tôn bảo hộ; đến rạng sáng khi dương thanh rồi, âm ma tan hết, kinh mới còn nguyên.

Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng nghe nói mới hiểu là âm ma làm giông mưa ấy.

Giây phút mặt trời mọc, mấy thầy trò đem kinh phơi trên bàn thạch, và phơi y phục vân vân.

Xảy thấy mấy người đi câu bước tới hỏi rằng:

- Sư phụ đi thỉnh kinh đã về đó hay sao?

Bát Giới nói:

- Phải! Sao các ngươi biết chúng tôi?

Như Nhơn nói:

- Chúng tôi ở xóm Trần Gia.

Bát Giới hỏi:

- Trần Gia trang lối nào? Đi chừng mấy dặm tới?

Ngư Nhơn nói:

- Đi ngang qua phía bên kìa chừng hai chục dặm thì đến Trần Gia Trang.

Bát Giới nói:

- Xin sư phụ đem kinh đến xóm Trần Gia Trang mà phơi, đã có chỗ nghỉ, lại có cơm ăn, nhờ họ phơi giùm kinh và thay đồ mà giặt luôn thể!

Tam Tạng nói:

- Thôi ghé làm chi, ở đây đợi kinh khô, sẽ lo về Đông Độ kéo trở.

Ngư Nhơn đi một đỗi, gặp Trần Trùng liền nói rằng:

- Ông ôi! Mấy thầy năm trước đi thỉnh kinh đã về đây, bởi kinh ướt đương phơi khô đó!

Trần Trùng liền kêu gia tướng, đồng chạy đến quỳ lạy thưa rằng:

- Lão gia thỉnh kinh đã về, sao không ghé xóm tôi mà nghỉ? Tôn xin thỉnh về nhà!

Tôn Hành Giả nói:

- Đợi kinh khô rồi sẽ ghé.

Trần Trùng hỏi:

- Vì có nào mà ướt loi ngoi như vậy?

Tam Tạng nói:

- Năm trước nhờ Bạch Nguơn đưa khỏi sông, có nhờ tôi rằng, nếu đến Tây Phương xin hỏi giùm Phật Tổ: Chừng nào Bạch Nguơn thành hình người. Đến nay Bạch Nguơn cũng đưa đưa về gần tới mé, liền hỏi thăm sự nhờ hôm trước, bởi tôi quên hỏi nên không biết làm sao trả lời! Bạch Nguơn giận liền lặn mất, báo hại ướt hết kinh, chớ quản gì y phục.

Trần Trùng năn nỉ mời vào nhà, nói hoài không biết mấy thứ. Tam Tạng cảm lòng không đậu, truyền gói kinh lại, chẳng ngờ mấy cuốn Phật bản hạnh kinh ở dưới hết, mấy tờ chớ dính trên mặt đá gở không ra! Nên bây giờ kinh Phật bản hạnh mất tờ sau cuốn nào cũng vậy! Mấy tấm đá phơi kinh bấy giờ hãy còn dấu chữ rành rành.

Khi ấy Tam Tạng phàn nàn rằng:

- Tệ quá! Ấy cũng bởi chúng ta vô ý, bộ kinh này mất hết chương sau!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không phải vô ý đâu, trời đất còn có chỗ thiếu mới hiệp với trời đất. Nghĩa là ý nhiệm cùng, nếu cùng thì không quý, ấy là số trời đã định trước như vậy, há bởi người sao?

Mấy thầy trò gói kinh gánh theo Trần Trùng, nội xóm hay tin, đồng ra nghinh tiếp, kẻ thấp đèn thấp hương, người dọn bàn ghế, tốp thì đờn ca gióng trống như thỉnh sắc, giây phút rước tới cửa xóm, Trần Thanh và nội nhà ra nghinh tiếp vào nhà, ai nấy đồng lạy tạ ơn.

Rồi dọn tiệc chay thiết đãi.

Tam Tạng hết xác phàm nên không đói như khi trước, vì tinh nhậm lễ chút đỉnh mà thôi.

Tôn Hành Giả không ăn đồ nấu, dùng chút đỉnh trái cây.

Sa Tăng cũng chাম chút!

Bát Giới rán ăn một chén, rồi thì cầm đũa bái liền, Tôn Hành Giả hỏi:

- Sao thôi sớm như vậy?

Bát Giới nói:

- Không biết thể làm sao vì yếu quá, chắc là no hơi.

Đoạn trà xong rồi, Trần Thanh, Trần Trùng hỏi thăm việc thỉnh kinh ra thế nào, Tam Tạng thuật chuyện lại và xin kiếu. Trần Thanh, Trần Trùng đồng nói:

- Anh em tôi khi trước nhờ ơn cứu mạng con cái, không biết lấy chi đền bồi; nên lập một cái chùa gọi là Cứu Sanh từ cốt bốn vị mà thờ, đèn hương không ngớt.

Nói rồi kêu Trần Quang Bảo và Nhứt Xứng Kim Đồng ra lạy tạ bốn thầy, Rồi thỉnh đến chùa Cứu Sanh, Tam Tạng thấy bốn hình thầy trò, lên cốt coi như sống, mừng rỡ khen rằng:

- Như vậy thì tốt lắm, để bản tăng đọc một vị kinh.

Nói rồi lấy kinh bửu thường tụng một cuốn. Tụng kinh rồi xuống lầu, Trần Thanh, Trần Trùng dọn tiệc thiết đãi, bốn thầy trò dùng chút vị tinh. Tôn Hành Giả hỏi:

- Con miếu Linh Cảm đại vương ra thế nào?

Trần Thanh, Trần Trùng đồng nói rằng:

- Nội năm ấy xóm này phá miếu Cảm rồi lập chùa Cứu Sanh, từ ấy đến nay năm nào cũng như vậy.

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Tại các ông có lòng lành, nên trời thưởng, chớ thầy trò tôi không giúp chút nào. Từ này sắp

sau chúng tôi bảo hộ nội xóm bình an, yêu ma không dám xâm nhập, mưa gió hòa thuận, người mạnh vật an, song phải bỏ nghề chài rở sẵn sẵn, cứ thiệt nghề làm ăn thì chúng tôi mới dám bảo hộ.

Ai nấy đồng loạt tạ ơn. Trần Thanh, Trần Trùng chịu báo cho vạn chài vạn sẵn làm ruộng cải nghề nghiệp sát sanh.

Đến xế Trần Thanh dọn tiệc, đãi bốn thầy trò xong xả.

Chiều lại Trần Trùng dọn tiệc mời nữa, Bát Giới cười rằng:

- Tôi vô phúc quá chừng, lúc ăn đặng không thấy ai mời, nay no hơi lại nhiều đám thỉnh.

Nói rồi ngồi vào tiệc, ăn rán một hai miếng gọi là, khó làm thẳng nghĩnh như trước.

Đến tối Tam Tạng thức giữ kinh cho tới canh ba, liền kêu Tôn Hành Giả mà nói nhỏ rằng:

- Ngộ Không, các người ấy biết chúng ta đã thành rồi, nên cầm cọng lăm! Lời xưa nói:

- Phật Tiên không lộ hình, nếu vị tình ở lâu thì trễ đại sự.

Tôn Hành Giả thưa rằng:

- Sư phụ nói phải lăm, chi bằng thừa lúc này nội gia ngủ hết, thầy trò đi lén cho xong!

Tam Tạng nói phải, Tôn Hành Giả liền kêu Bát Giới, Sa Tăng dạy mà nói nhỏ.

Bát Giới cười rằng:

- Ăn uống gì đặng mà ở lâu?

Nói rồi lén mở cửa chùa Cú Sanh, gánh kinh và hành lý dắt ngựa đi êm, chó không hay mà sủa. Thầy trò mới đi một đôi, nghe trên mây có tiếng kêu rằng:

- Mấy thằng trốn đó, đi theo tám anh em tôi.

Khi ấy mùi hương thơm ngát, Tam Tạng lại là tám vị Kim Cang làm phép đưa bốn thầy trò và con ngựa bay nửa lòng, mau hơn tận trước.

Còn Trần Gia Trang, rạng ngày ai nấy thức dậy nấu nước và dọn đồ chay lên cúng chùa Cú Sanh, thấy cửa chùa mở hé, không còn ông nào ở lại! Ai nấy đồng than thở rằng:

- Gặp Phật rõ ràng mà cầm không đặng, uống biết chừng nào.

Không biết làm sao, túng phải dọn đồ phẩm thực lên bàn cúng tế. Từ nay sắp sau mỗi năm cúng bốn lần trọng thể, và cứ mỗi tháng cúng hai kỳ. Nhiều người có bệnh đến cầu khẩn cũng lành, cầu an cũng đặng như lời, nên nhiều người van vái lăm, không giờ nào ngày nào cho hết hương lửa.

Nói về Bát Đại Kim Cang dùng trận gió thứ nhì, đưa bốn thầy trò đi thối thoát, không bao lâu gần tới Trường An.

Còn Vua Đường Thế Dân, từ niên hiệu Trịnh Quang năm thứ mười ba, trước rằm ba bữa, đưa

Tam Tạng ra khỏi thành.

Qua năm thứ mười sáu, liền sai ông Công Bộ cất Vọng Kinh lâu tại ngoài ải Tây An, để phỏng rước kinh đến lâu ấy mà ngó chừng, trông hoài mấy năm không thấy chi hết.

<div class='story_chapter'></div>

Ngày kia ngựa giá đến vọng kinh lâu, Thiên Tử lên lầu ngó qua hướng Tây thấy hào quang sáng giới, gió thơm như mùi hương!

Khi ấy Bát Đại Kim Cang ở trên mây nói với Hành Giả rằng:

- Đại Thánh ôi! Đây là đến thành Trường An, chúng ta chẳng dám đi xuống, vì dân Trường An lạnh lợi quỷ quyết, nếu nó thấy mặt, chắc là họa hình! Vậy thì Đại Thánh và Quyện Liêm tướng quân, Thiên Bồng Nguyên Soái, đừng xuống làm chi. Để một mình thánh tăng dung kính cho Đường Thiên Tử rồi trở lên cho mau, chớ ta đợi lâu không đặng.

Tôn Hành Giả nói:

- Tuy các ông nói cũng phải, song một mình thầy tôi gánh sao nổi kính, dắt sao đặng ngựa? Chúng tôi phải đưa mới xong, các ông chịu phiền rón đợi, bề nào cũng phải trở đầu.

Bát Đại Kim Cang nói:

- Ngày trước Quan Âm đã bạch với Như Lai, định nội tám ngày cho đủ số một tạng, nay đã năm ngày rưỡi, sợ Bát Giới tham yến tiệc chắc trễ nải ngày giờ.

Bát Giới cười rằng:

- Sư phụ thành phật, tôi cũng muốn thành phật lẽ nào mà còn mê yến tiệc sao? Vả lại tôi ăn một bữa cơm tại chùa Đại Lôi Âm, tới bây giờ còn đặc ruột, lẽ nào mê yến tiệc phạm trần. Xin các ông rón đợi tới giao kinh rồi thì tôi trở lại.

Sa Tăng dắt ngựa, Tôn Hành Giả đỡ Tam Tạng, đều ở trên mây sa xuống lầu Vọng Kinh.

Khi ấy vua Đường Thái Tôn và các quan ngó thấy đều đến trước nghinh tiếp nói rằng:

- Ngự đệ đã về đây!

Tam Tạng liền cúi lạy.

Vua Đường Thái Tôn đỡ dậy, phán rằng:

- Ba người này là ai?

Tam Tạng tâu rằng:

- Ba người đệ tử tôi thâu tại dọc đường.

Vua Đường Thái Tôn mừng quá, truyền quan nội thị thặng xe ngựa của vua cho ngự đệ đi vào trào, Tam Tạng tạ ơn, rồi lên ngựa mã, Tôn Hành Giả hươi thiết bảng theo hầu.

Sa Tăng gánh kính, Bát Giới dắt ngựa, đồng đi theo Trường An.

Khi ấy bốn thầy trò về trào theo vua, nội thành ai nấy đều hay Tam Tạng thỉnh kính về, đồng

theo coi đồng nước.

Nguyên trước Tam Tạng ở trú tại chùa Hồng phúc. Nay các sãi chùa ấy chưa hay tin Tam Tạng về.

Rạng ngày ngó thấy mấy cây tòng trước cửa chùa cây nào cũng ngã ngọn về hướng Đông hết thấy.

Các sãi kinh nói rằng:

- Thiệt là quái sự lắm! Hồi hôm không có giông tố, sao cây tòng ngã ngọn về Đông?

Một người học trò cũ của Tam Tạng nói rằng:

- Mau lấy y phục ra đây, đặng mặc vào mà nghinh tiếp, vì sư phụ thỉnh kinh đã về.

Các sãi hỏi rằng sao mà ông biết?

Người học trò cũ đáp rằng:

- Năm trước thầy đi có dặn rằng: "Ta đi không biết chừng nào trở lại, hoặc năm ba năm, hoặc sáu bảy năm, hễ ngó thấy cây tòng trước cửa ngã ngọn qua hướng Đông, thì ta đã về tới." Bởi thầy có lời nói trước rõ ràng, nên tôi mới biết.

Các sãi đồng mặc áo dài bước ra, mới tới ngã ba nghe người nói chuyện rằng:

- Thầy thỉnh kinh về mới tới. Hoàng đế rước vào thành.

Các sãi nghe nói mừng rỡ chạy theo, gặp ngự giá đi trước, các sãi không dám lại gần, đi theo sau đến Ngộ môn.

Khi ấy Tam Tạng xuống ngựa, đi với các đệ tử vào đền.

Tam Tạng đứng trước sân chầu với các đệ tử.

Vua Thái Tôn truyền chỉ, đòi Đường ngự đệ lên dựa ngai vàng; mời ngồi ghế tú đôn.

Tam Tạng tạ ơn rồi ngồi xuống, bảo đệ tử khiêng kinh lên.

Tôn Hành Giả lấy mấy gói kinh, đưa chuyển cho quan nội thị, quan nội thị dâng lên.

Vua Đường Thái Tôn phán hỏi rằng:

- Ngự đệ làm sao mà thỉnh kinh đặng? Số kinh ấy bao nhiêu?

Tam Tạng tâu rằng:

- Tôi Nam mô Từ lực vương phật.

- Quảng Trang Nghiêm Phật

- Tài Quang Minh Phật

- Thế Tịnh Quang Phật

- Nhựt Nguyệt Châu Quang Phật
- Diệu Âm Thinh Phật
- Quan Thế Đấng Phật
- Tu Di Quang Phật
- Kim Hải Quang Phật
- Tài Quang Phật
- Đấu Chiến Thắng Phật
- Đại Thế Chí Bồ Tát
- Phổ Hiền Bồ Tát
- Tịnh Đàng Sứ Giả Bồ Tát
- Bát Bửu Kim Thân La Hán Bồ Tát
- Bát Bộ Thiên Long Quảng Lục Bồ Tát

Các vị ấy niệm phật rồi đồng lui ra ngoài, đồng hưởng phước thanh nhàn tự tại.

Ấy là truyện Tây Du sự tích bao nhiêu đó là hết.

<!--div class='story_text'>HẾT</div-->